

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

# VĂN KIẾN ĐẢNG

VỀ CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC

TẬP I

(1954 - 1965)



NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

Chịu trách nhiệm xuất bản  
GIÁM ĐỐC – TỔNG BIÊN TẬP  
PGS.TS. PHẠM MINH TUẤN

Chịu trách nhiệm nội dung  
PHÓ GIÁM ĐỐC – PHÓ TỔNG BIÊN TẬP  
PHẠM THỊ THINH

Biên tập nội dung: ThS. NGUYỄN MINH  
TS. HOÀNG MẠNH THẮNG  
ThS. TRƯƠNG DIỆP BÍCH  
TRẦN PHAN BÍCH LIỄU  
Trình bày bìa: NGUYỄN MẠNH HÙNG  
Chế bản vi tính: HOÀNG MINH TÁM  
Đọc sách mẫu: DIỆP BÍCH  
VIỆT HÀ

**VĂN KIÊN ĐĂNG**  
**VỀ CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC**

**TẬP I**

**(1954 - 1965)**



ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

# VĂN KIẾN ĐẢNG VỀ CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC

**TẬP I**

(1954 - 1965)

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỰ THẬT  
HÀ NỘI - 2012



## LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Sau năm 1954, đế quốc Mỹ thay chân Pháp nhảy vào Việt Nam, âm mưu biến miền Nam Việt Nam trở thành thuộc địa kiểu mới. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh, được sự chi viện to lớn của miền Bắc, phong trào đấu tranh của nhân dân miền Nam phát triển rất mạnh. Cách mạng miền Nam chuyển từ thế đấu tranh chính trị, giữ gìn lực lượng sang thế tấn công sử dụng hình thức kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang, mở đầu là phong trào Đồng khởi. Sau khi Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam ra đời, cách mạng miền Nam giành nhiều thắng lợi làm ch ngụy quân và ngụy quyền Sài Gòn suy yếu và để cứu vãn tình thế, đế quốc Mỹ, một mặt ồ ạt đưa quân vào xâm lược miền Nam Việt Nam; mặt khác, tiến hành chiến tranh phá hoại miền Bắc, ngăn chặn sự chi viện cho cách mạng miền Nam. Trước tình hình đó, Đảng ta khẳng định quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược trên cơ sở phân tích, quán triệt quan điểm toàn diện (xem xét so sánh lực lượng giữa ta và địch trên các lĩnh vực: kinh tế, chính trị, quân sự, văn hóa, xã hội, quốc tế và con người, trong đó lấy yếu tố chính trị để xem xét các yếu tố khác), quan điểm phát triển (xem xét toàn diện thế và lực giữa ta và Mỹ, và khẳng định Mỹ ở vào thế bất lợi, ta ở thế thuận lợi). Đảng ta cũng khẳng định phương pháp cách mạng trong chống Mỹ, cứu nước là dùng bạo lực tổng hợp của cách mạng với hai lực lượng chủ yếu là đấu tranh quân sự và đấu tranh chính trị. Diễn biến của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đã chứng minh sự đúng đắn trong phân tích tình hình, phương pháp cách mạng và phương pháp tiến hành chiến tranh của Đảng ta.

Để giúp bạn đọc hiểu rõ hơn về tâm vóc trí tuệ của Đảng ta, của dân tộc ta, những kinh nghiệm phong phú của Đảng trong lãnh đạo nhân dân ta kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia - Sự thật xuất bản bộ sách ***Văn kiện Đảng về chống Mỹ, cứu nước*** gồm hai tập. Tập I: bao gồm các văn kiện Đảng giai đoạn từ năm 1954 đến năm 1965; tập II gồm các văn kiện Đảng giai đoạn từ năm 1966 đến năm 1975.

Thông qua nội dung các văn kiện được xuất bản trong bộ sách này, bạn đọc có thể thấy được diễn biến của cuộc chiến tranh qua từng giai đoạn, thấy được Đảng ta do Chủ tịch Hồ Chí Minh đứng đầu đã có những nhận định, chủ trương và đề ra những quyết định sáng suốt sát hợp với tình hình để đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ của dân tộc ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác và giành toàn thắng vào ngày 30-4-1975.

Bộ sách này giúp cho bạn đọc có cách nhìn tổng thể hơn, hiểu rõ hơn cơ sở để xác định đường lối chính trị, đường lối quân sự của Đảng ta trong cuộc kháng chiến; những suy nghĩ tìm tòi và việc định ra đường lối chống Mỹ, cứu nước của Đảng trong thời kỳ khó khăn đó; phương pháp cách mạng của Đảng trong chống Mỹ, cứu nước; và chiến lược tiến công được thực hiện với phương châm "đánh lùi từng bước, đánh đổ từng bộ phận, tiến lên đánh hoàn toàn"; với nghệ thuật biết kéo địch xuống thang và thắng địch từng bước.

Nội dung của cuốn sách ***Văn kiện Đảng về chống Mỹ, cứu nước tập I (1954-1965)***, bao gồm không chỉ những chủ trương, đường lối, phương hướng, nhiệm vụ... trong các báo cáo chính trị, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận, thông tri, chương trình... của Trung ương Đảng, Trung ương Cục miền Nam giai đoạn 1954-1965, mà còn có một số bài quan trọng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về kháng chiến chống Mỹ, cứu nước giai đoạn từ năm 1954 đến năm 1965, được sắp xếp theo trình tự của bộ sách ***Văn kiện Đảng toàn tập***.

Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách cùng bạn đọc.

*Tháng 5 năm 2011*

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỰ THẬT



# NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI NGHỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG LẦN THỨ SÁU (MỞ RỘNG)

Họp từ ngày 15 đến ngày 17 tháng 7 năm 1954

Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ sáu mở rộng họp từ ngày 15-7-1954 đến ngày 17-7-1954 nghe Hồ Chủ tịch báo cáo về "Tình hình mới và nhiệm vụ mới", đồng chí Trường Chinh báo cáo về "Hoàn thành nhiệm vụ mới và đẩy mạnh công tác trước mắt"; đồng chí Võ Nguyên Giáp báo cáo về "Sự tiến triển của Hội nghị Giơnevơ".

Căn cứ vào sự phân tích tình hình trong nước và tình hình thế giới hiện nay. Hội nghị nhận định:

1. Sau thắng lợi quân sự trên các chiến trường trong Đông - Xuân vừa qua, nhất là sau thắng lợi lớn của ta ở Điện Biên Phủ, tình thế trong nước phát triển ngày càng có lợi cho ta; địch đang gặp nhiều khó khăn lớn tuy chúng vẫn không ngừng giãy giụa. Sau chín năm kháng chiến, những thắng lợi lớn của ta về mặt quân sự và cải cách ruộng đất, cũng như về mặt tài chính kinh tế, văn hoá giáo dục, xây dựng mặt trận, xây dựng Đảng, v.v., *đã đánh dấu một bước tiến rất lớn của quân và dân ta*. Những thắng lợi ấy đã làm cho lực lượng so sánh giữa ta và địch biến chuyển có lợi cho ta nhưng chưa phải biến chuyển căn bản có tính chất chiến lược.

Ta thu được những thắng lợi vĩ đại nói trên là do quân và dân ta

đã đoàn kết chặt chẽ, vượt mọi gian khổ, chiến đấu anh dũng; do đường lối kháng chiến của Hồ Chủ tịch, Đảng và Chính phủ ta rất đúng đắn; cuộc kháng chiến của nhân dân ta trong tám, chín năm nay cũng như cuộc đấu tranh ngoại giao của ta hiện nay hợp với chính nghĩa nên được Liên Xô, Trung Quốc và các nước bạn ta, nhân dân Pháp và nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới nhiệt liệt ủng hộ.

Nhưng chúng ta cũng cần nhận rõ do chiến tranh trường kỳ, nhân dân ta phải đóng góp sức người, sức của cũng nặng. Nếu chiến tranh kéo dài thì có thể sinh ra những hiện tượng mệt mỏi và khó khăn của chúng ta có thể nhiều hơn.

2. Trong khi phong trào hoà bình, dân chủ thế giới phát triển mạnh thì phe đế quốc gây chiến đã đi từ thất bại này đến thất bại khác. Chúng lại tranh giành quyền lợi lẫn nhau. Do đó hàng ngũ đế quốc Mỹ - Anh và Mỹ - Pháp càng ngày càng chia rẽ, lục đục.

Chín năm nay, đế quốc Pháp đã theo đuổi một cuộc chiến tranh phi nghĩa hòng lập lại ách thống trị của chúng ở Việt Nam cũng như ở Khơme và Pathét Lào. Nhưng chúng càng đánh càng thua, phải dựa vào đế quốc Mỹ, càng biến thành kẻ đánh thuê cho Mỹ.

Cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương bị nhân dân Pháp và nhân dân thế giới phản đối kịch liệt.

Trải qua bài học của chín năm chiến tranh xâm lược Đông Dương, giai cấp tư sản Pháp đã chia thành hai phái: phái chủ chiến dựa vào Mỹ để tiếp tục chiến tranh, phái chủ hoà muốn chấm dứt chiến tranh bằng phương pháp thương lượng với ta. Phái này hiện đã lên cầm quyền và đang đàm phán với ta.

Sau thất bại nhục nhã ở Triều Tiên, đế quốc Mỹ đã ra sức đẩy thực dân Pháp tiếp tục chiến tranh ở Việt, Khơme, Lào, lợi dụng chiến tranh làm giàu, hòng giảm nhẹ khủng hoảng kinh tế của chúng. Từ Đông - Xuân vừa qua, thừa dịp thực dân Pháp thua nặng, đế quốc Mỹ can thiệp trắng trợn vào Đông Dương, kiên quyết thi hành kế hoạch kéo dài và mở rộng chiến tranh Đông Dương, đang biến Đông Dương thành thuộc địa và căn cứ quân sự của chúng. Nếu đế quốc Mỹ trực tiếp tham gia chiến tranh Đông Dương

thì lực lượng so sánh giữa ta và địch sẽ có thể thay đổi không lợi cho ta.

Đế quốc Mỹ là một trở lực chính ngăn cản việc lập lại hoà bình ở Đông Dương. Chúng đang ráo riết xúc tiến việc thành lập khối xâm lược Đông Nam Á, dùng Đông Dương làm bàn đạp để mở rộng chiến tranh xâm lược. Chúng cố giữ tình hình quốc tế căng thẳng để lợi dụng bán vũ khí kiếm lời, ráo riết chuẩn bị chiến tranh, uy hiếp hoà bình thế giới. Vì vậy *đế quốc Mỹ là kẻ thù chính của nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới, và hiện đang trở thành kẻ thù chính trực tiếp của nhân dân Đông Dương.*

3. Do tình hình mới ở trong nước và ở thế giới hiện nay, Hội nghị hoàn toàn đồng ý với đường lối của Hồ Chủ tịch và của Bộ Chính trị trong thời gian vừa qua: dùng phương pháp thương lượng để lập lại hoà bình ở Đông Dương. Hội nghị quyết định về phương châm, sách lược đấu tranh của ta trong giai đoạn mới là *chĩa mũi nhọn đấu tranh vào đế quốc Mỹ và hiếu chiến Pháp, dựa trên cơ sở những thắng lợi đã đạt được mà phán đấu để thực hiện hoà bình ở Đông Dương, phá tan âm mưu của đế quốc Mỹ kéo dài và mở rộng chiến tranh Đông Dương củng cố hoà bình và thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ trong toàn quốc.*

*Khẩu hiệu* của ta là: *hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ.* Để thực hiện khẩu hiệu ấy, ta phải củng cố công nông liên minh, đoàn kết các tầng lớp nhân dân khác, tranh thủ những nhân sĩ yêu nước, yêu hoà bình và dân chủ, lập thành mặt trận rộng rãi chống đế quốc Mỹ, hiếu chiến Pháp và những bọn Việt gian tay sai của chúng.

Vì hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ mà nhân dân và quân đội ta kháng chiến anh dũng chín năm nay và đã thu nhiều thắng lợi. Ngày nay do tình hình mới, ta thay đổi phương châm chính sách và sách lược đấu tranh cốt để thực hiện một cách thuận lợi mục đích trước mắt. Đây là một sự thay đổi quan trọng về phương châm và sách lược cách mạng, nhưng *mục đích của cách mạng vẫn là một.*

Cuộc đấu tranh của ta và phe ta ở Hội nghị Giơnevơ để lập lại hoà bình ở Đông Dương đã tiến triển thuận lợi và có khả năng đi

đến Hiệp định đình chiến. Nhưng khó khăn còn nhiều, nhất là đế quốc Mỹ vẫn tiếp tục phá hoại. Khi thực hiện được đình chiến rồi, cuộc đấu tranh để củng cố hoà bình, hoàn thành thống nhất, độc lập, dân chủ ở Việt Nam, cũng như ở Khơme và Pathét Lào, còn gặp nhiều khó khăn do đế quốc Mỹ, hiếu chiến Pháp và tay sai của chúng gây nên.

4. Nhiệm vụ và công tác trước mắt của toàn Đảng và toàn dân ta là:

1- Tranh thủ và củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất hoàn thành độc lập, dân chủ trong toàn quốc.

2- Tăng cường lực lượng quân sự, xây dựng một quân đội nhân dân hùng mạnh, thích hợp với yêu cầu của tình thế mới.

3- Tiếp tục thực hiện người cày có ruộng; ra sức phục hồi sản xuất, chuẩn bị điều kiện kiến thiết nước nhà.

Trên đây là những nhiệm vụ chính trước mắt của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta.

*Cũng như kháng chiến, đấu tranh để giành lấy và củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập, dân chủ trong toàn quốc là một quá trình đấu tranh gian khổ và phức tạp. Chúng ta phải luôn luôn tỉnh táo trước mọi âm mưu của đế quốc Mỹ, hiếu chiến Pháp và phe lũ. Chúng ta phải ra sức đấu tranh đến cùng, luôn luôn bồi dưỡng và nâng cao tinh thần phấn đấu, nắm vững ngọn cờ hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ để hoàn thành nhiệm vụ nặng nề và vẻ vang trong giai đoạn trước mắt.*

*Toàn Đảng từ trên đến dưới hãy thống nhất tư tưởng và hành động, đoàn kết nhất trí hơn nữa chung quanh Hồ Chủ tịch và Trung ương, tuyệt đối tin tưởng vào Hồ Chủ tịch và Trung ương; kiên quyết vượt mọi khó khăn, ra sức phấn đấu để bất cứ hoà hay là đánh, ta cũng chủ động và thắng lợi.*

Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng  
toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội,  
2001, t.15, tr.223-227.

# CHỈ THỊ CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

Ngày 6 tháng 9 năm 1954

## Về tình hình mới và nhiệm vụ công tác mới của miền Nam\*

### 1- Đặc điểm của tình hình miền Nam

- Miền Nam là nơi Pháp tạm đóng quân và tập trung quân về đó; phần lớn bọn phản động tập trung vào đó. Trái lại bộ đội và chính quyền của ta tạm rút đi. Đế quốc Mỹ và thực dân phản động Pháp vẫn bám lấy miền Nam để tiến hành âm mưu của chúng. Tình hình phức tạp đó gây cho ta những khó khăn mới. Ta cần đánh giá những khó khăn đó cho đúng mức. Nhất là sau khi ta rút quân đi rồi và tình hình của địch đã tạm ổn định rồi, lúc đó địch sẽ có thể phản công, tìm cách phá cơ sở của ta, bắt bố cán bộ ta, giết lại một số quyền lợi nào đó mà nhân dân ta đã giành được trong thời kỳ kháng chiến. Ta không nên chủ quan khinh địch.

Song phải nhận rằng tình hình hiện nay không khó khăn bằng lúc chiến tranh. Vì hoà bình mang lại cho ta những thuận lợi mới:

- Trước hết, đồng bào miền Nam được sống hoà bình, càng thêm phấn khởi và tin tưởng vào Hồ Chủ tịch, Đảng và Chính phủ ta.

- Cán bộ và đồng bào miền Nam đã dày dạn trong chín năm kháng chiến, có nhiều kinh nghiệm và giàu quyết tâm đấu tranh.

---

\* Đầu đề do chúng tôi đặt (B.T).

Cơ sở Đảng và quần chúng đã được phát triển và trưởng thành trong kháng chiến.

- Cuộc đấu tranh ái quốc của đồng bào miền Nam có chỗ dựa là lực lượng của ta ở miền Bắc.

- Lực lượng hoà bình thế giới do Liên Xô lãnh đạo, ngày càng mạnh và đang ủng hộ ta.

- Đế quốc Mỹ - Pháp và tay sai của chúng mâu thuẫn về quyền lợi; những mâu thuẫn ấy ta có thể lợi dụng được.

Khó khăn của miền Nam chỉ là tạm thời. Nhưng ta phải nhận rõ những khó khăn đó để nâng cao cảnh giác và luôn luôn chủ động.

- Chính sách của Chính phủ Pháp đối với Đông Dương có hai mặt: một mặt, không dám cự tuyệt và tách rời Mỹ; hơn nữa lại ve vãn Mỹ, thậm chí ngoặc nhau với Mỹ (như cử đại biểu đi dự hội nghị lập khối Đông Nam Á) hòng nhờ Mỹ giúp và "mặc cả" với ta; lợi dụng Chính phủ Ngô Đình Diệm, vi phạm Hiệp định đình chiến (bắt cóc đồng bào miền Bắc cho vào Nam; không trả hết tù binh, cán bộ và thường dân ta bị Pháp bắt; đàn áp phong trào quần chúng hoan hô đình chiến, phá cơ sở ta, v.v.). Chính vì thế mà mặc dầu kế hoạch của Mỹ kéo dài và mở rộng chiến tranh Đông Dương đã thất bại, Chính phủ Ngô Đình Diệm tay sai của Mỹ, tạm thời vẫn đứng được ở miền Nam. Mặt khác, đối với ta Chính phủ Pháp đã phải chịu ký đình chiến và lập lại hoà bình ở Đông Dương; vượt ve ta (cho Trần Văn Hữu gặp đại biểu ta ở Giơnevơ, phái viên của Măngdét Phơrăngxơ tuyên bố với đại biểu phong trào hoà bình ở Sài Gòn, v.v.).

- Đế quốc Mỹ thất bại trong việc kéo dài và mở rộng chiến tranh Đông Dương, càng ra sức đẩy mạnh việc lập khối Đông Nam Á hòng phá hoại đình chiến, phá hoại hoà bình ở Đông Dương. Chúng định lôi kéo ba "nước liên kết" ở Đông Dương vào khối đó, để cho chúng có thêm điều kiện tiếp tục can thiệp vào Đông Dương, đặt căn cứ quân sự ở Việt Nam, Cao Miên và Lào, biến Việt Nam thành Triều Tiên thứ hai. Ta phải ra sức vạch trần và đấu tranh làm thất bại âm mưu đó của đế quốc Mỹ; đồng thời phản đối

chính sách hai mặt của Chính phủ Pháp. Đó là một điều kiện cần thiết để thực hiện đình chiến, củng cố hoà bình ở Đông Dương.

- Đế quốc Mỹ, thực dân Pháp và bọn thân Mỹ, bọn ngoan cố quyết không để cho ta kiến thiết hoà bình và thống nhất toàn quốc bằng tổng tuyển cử tự do một cách thuận lợi. Việc chúng bắt hàng chục vạn dân miền Bắc vào Nam và dự định bắt từ 50 vạn đến 1 triệu dân, chính là nhằm mục đích cướp sức người của ta để có nhân công rẻ mạt, xây dựng thêm nguy quân và có thêm một số phiêu sau này trong tổng tuyển cử. Không những một số điều khoản nào đó của Hiệp định đình chiến có thể bị phá hoại, đối với việc chiến tranh có thể trở lại, đối với việc chia cắt có thể trường kỳ, ta cũng cần cảnh giác và chuẩn bị đầy đủ.

### *2- Kẻ thù cụ thể trước mắt của ta*

Đế quốc Mỹ, hiếu chiến Pháp và tay sai của chúng (cụ thể là Chính phủ Ngô Đình Diệm).

### *3- Khẩu hiệu chung và nhiệm vụ chung của miền Nam*

- *Khẩu hiệu chung* là: Hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ.

- *Nhiệm vụ chung* của miền Nam là: Củng cố hoà bình, đòi tự do dân chủ và cải thiện dân sinh, tiến tới thực hiện thống nhất và hoàn thành độc lập, dân chủ trong toàn quốc.

Những điểm trong nhiệm vụ chung trên đây có thể tuỳ trường hợp mà nêu điểm nào đó thành khẩu hiệu đi kèm với khẩu hiệu chung.

### *4- Nhiệm vụ trước mắt của miền Nam*

Có ba loại:

1. Thi hành triệt để Hiệp định đình chiến, (tập kết quân đội, rút quân ra Bắc, v.v.). Đấu tranh đòi Pháp phải thi hành đúng Hiệp định (đòi thả hết tù binh, tù chính trị và thường dân bị bắt; chống tuyển mộ thêm nguy binh; chống đàn áp, bắt bớ những người kháng chiến; chống phá hoại cơ sở của ta, v.v.). Cần dựa vào những điều khoản của Hiệp định Giơnevơ và những điều thoả thuận ở Trung Giã mà đấu tranh với Pháp và lôi kéo dư luận.

2. Chuyển hướng công tác cho thích hợp với điều kiện hoà

bình: học tập nhiệm vụ, phương châm, chính sách mới của Trung ương; sắp xếp cán bộ, bố trí lực lượng; đảm bảo vừa che giấu được lực lượng, vừa lợi dụng được những khả năng thuận lợi mới mà hoạt động để thực hiện chủ trương, chính sách và khẩu hiệu mới của Đảng.

3. Đoàn kết rộng rãi, tập hợp mọi lực lượng dân tộc, dân chủ và hoà bình, đấu tranh để đánh đổ Chính phủ Ngô Đình Diệm thân Mỹ, vận động lập nên một chính phủ:

- Không thân Mỹ, phản đối khối xâm lược Đông Nam Á của Mỹ,
- Tán thành đình chiến và hoà bình,
- Thừa nhận quyền tự do dân chủ của nhân dân,
- Tán thành thống nhất bằng tổng tuyển cử,
- Cải thiện dân sinh,
- Tán thành thương lượng với Chính phủ ta.

Trong sáu điều trên đây, bốn điều trên là cần thiết nhất.

#### 5- *Sách lược chung của miền Nam*

Tập trung mũi nhọn đấu tranh vào đế quốc Mỹ, hiếu chiến Pháp và tay sai của chúng.

Tranh thủ tất cả mọi người không thân Mỹ và tán thành hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ (không phân biệt xu hướng chính trị và tôn giáo).

#### 6- *Phương châm chung và phương châm công tác ở miền Nam*

##### a) *Phương châm chung:*

Với khẩu hiệu hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và chính sách mặt trận dân tộc thống nhất rộng rãi, ta tranh thủ quần chúng nhân dân đông đảo, tranh thủ ảnh hưởng và sự đồng tình rộng khắp, khiến cho Pháp và nguy quyền không thể không tôn trọng Hiệp định đình chiến, không thể không thừa nhận quyền tự do dân chủ, không thể không tán thành thống nhất bằng tổng tuyển cử. Tránh những khẩu hiệu và hình thức vận động quá cao, tránh thái độ đối lập gay go; làm cho những tầng lớp trên và nhiều người trong nguy quyền nhận thấy sau này thống nhất, họ chẳng những có lối thoát mà còn giữ được địa vị nhất định của họ.



b) *Phương châm công tác:*

- Kết hợp công tác hợp pháp và công tác không hợp pháp.

- Hết sức lợi dụng mọi khả năng hợp pháp và nửa hợp pháp mà tuyên truyền, cổ động, tổ chức, giáo dục quần chúng, lãnh đạo quần chúng đấu tranh; nhưng phải khéo công tác, khéo che giấu lực lượng, không chủ quan khinh địch.

- Đẩy mạnh công tác thành thị, giữ vững và phát triển cơ sở nông thôn, đặc biệt là cơ sở vùng căn cứ du kích và du kích cũ.

- Các đoàn thể quần chúng thì lấy tổ chức hợp pháp và nửa hợp pháp làm chính, còn Đảng thì lấy tổ chức không hợp pháp làm chính.

Tranh thủ cho các đoàn thể quần chúng và Đảng tồn tại hợp pháp.

7- *Mặt trận dân tộc thống nhất*

- Về tên của Mặt trận (chung cho toàn quốc), sẽ đề nghị với Mặt trận bỏ tên Liên Việt, mà chỉ gọi là "Mặt trận dân tộc thống nhất" hoặc gọi tắt là "Mặt trận thống nhất".

- Mặt trận cần phải thật rộng rãi, nhưng phải dựa trên cơ sở công nông liên minh, dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân (Điểm này không nhất thiết phải nêu lên trong Chính cương và Điều lệ mới của Mặt trận).

- Thành phần Mặt trận bao gồm giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, giai cấp tiểu tư sản, giai cấp tư sản dân tộc và những nhân sĩ yêu nước. Có thể thu hút cả những phần tử tư sản mại bản và địa chủ tán thành hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ; nhưng đồng thời phải kiên quyết chống bọn thân Mỹ, chia rẽ và ngoan cố.

- Chính cương và Điều lệ của Liên Việt sẽ sửa lại cho thích hợp với tình hình mới, song nó phải bao gồm tính chất dân tộc và dân chủ rõ rệt (Trung ương đang nghiên cứu vấn đề này; các khu miền Nam cần đề nghị nên sửa đổi Chính cương và Điều lệ của Mặt trận như thế nào cho thích hợp với tình hình hiện nay).

- Nam Bộ và miền Nam Trung Bộ cần lựa chọn một số nhân sĩ dân chủ tốt, có uy tín để chuẩn bị cử vào Ủy ban toàn quốc của Mặt trận dân tộc thống nhất.

### 8- *Đối với nguy quyền*

- Chính quyền nhân dân của ta đã tạm rút lui. Ta phải đấu tranh để thành lập một chính phủ tán thành hoà bình, thống nhất, độc lập dân chủ (coi điểm 3, mục 4 trên kia). Nhưng phải khéo vận động, cốt đánh đổ Ngô Đình Diệm thân Mỹ; đồng thời tán thành và ủng hộ cho bọn thân Pháp chủ hoà lên thay. Ta cần chọn một số nhân sĩ trí thức cảm tình tham gia chính phủ đó với điều kiện không cao lắm và không nhiều lắm (Có thể lúc đầu chính phủ mới đó chưa tẩy sạch được bọn thân Mỹ, nhưng thủ tướng và các bộ quan trọng thì phải trong tay những người tán thành hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và những người này phải chiếm đa số trong chính phủ).

- Ở các địa phương từ tỉnh đến xã, cũng cần chọn người có đủ điều kiện, cho tham gia chính quyền địa phương.

- Cho người của ta ra ứng cử "Hội đồng tư vấn" các cấp.

### 9- *Đối với nguy quân*

- Trước hết cần nhận rõ: mặc dầu hoà bình trở lại, ta vẫn không được coi nhẹ việc vận động nguy binh, trái lại phải hết sức chú trọng công tác đó. Nhưng khẩu hiệu, hình thức và mục tiêu vận động phải thay đổi hẳn:

+ Khẩu hiệu: người Việt Nam không bắn người Việt Nam.

+ Không tuyên truyền nguy binh đào ngũ, không tổ chức binh biến, khởi nghĩa. Chỉ nên vận động nguy binh đòi cải thiện sinh hoạt và đời sống, v.v..

+ Tận dụng những hình thức thể dục, văn nghệ, học tập trong bộ đội nguy mà vận động và giáo dục nguy binh về tinh thần hoà bình, thống nhất, độc lập và dân chủ một cách nhẹ nhàng.

- Chú trọng vận động gia đình nguy binh để họ giúp vào việc tuyên truyền nguy binh.

- Nghiên cứu công tác vận động nguy binh Hoà Hảo, Cao Đài.

- Đối với lính Âu - Phi nên đề ra khẩu hiệu "về nước" (Rapatriement) mà tuyên truyền vận động họ.

## 10- Vấn đề ruộng đất

Phải đấu tranh cho quyền lợi của nông dân, có như thế mới được nông dân, tức đại đa số quần chúng nhân dân ủng hộ. Vì vậy cần tổ chức và lãnh đạo nông dân đấu tranh để giành quyền lợi hàng ngày và chống lại sự phản công của thực dân Pháp và của giai cấp địa chủ.

- Dựa vào những Đạo dụ "Cải cách điền địa" và luật pháp của nguy quyền mà đòi giảm tô, đòi chia lại ruộng đất công, đòi cấp ruộng đất, v.v..

- Nơi nào đã đòi được giảm tô thì chống tăng tô.

- Nơi nào đã chia ruộng đất công, ruộng hiến thì đòi giữ nguyên như cũ.

- Nơi nào dân đã vỡ hoang, thì đòi không được đung đến đất vỡ hoang của dân, mặc dầu đất đó nguyên thuộc đất công hay của tư nhân.

- Ruộng vắng chủ đã tạm giao cho nông dân, nay nếu chủ ruộng trở về thì trả lại cho họ, nhưng họ phải giảm tô và không được xáo trộn cơ sở nguyên canh.

- Ruộng của Pháp và Việt gian đã tạm chia cho nông dân thì vận động nông dân đấu tranh giữ lấy. Nhưng nếu chủ điền cố ý giật lại thì tùy theo điều kiện cụ thể và lực lượng của nông dân từng nơi mà đề nghị với Trung ương cách xử trí thích đáng sau.

## 11- Gây phong trào bảo vệ hoà bình

- Mở rộng phong trào bảo vệ hoà bình là đúng và rất cần.

- Tuyên ngôn, khẩu hiệu, chương trình hành động của phong trào hoà bình không nên quá cao; chỉ cốt nhằm vào mấy điểm dưới đây:

- Thực hiện đình chiến,

- Củng cố hoà bình,

- Chống đế quốc Mỹ,

- Chống khối Đông Nam Á của Mỹ.

- Phong trào hoà bình cần thu hút nhiều nhân sĩ, trí thức, cả những người tiêu biểu của các giới và các tôn giáo. Đồng thời cũng

cần thu hút cả một số người Pháp dân chủ tán thành đình chiến và củng cố hoà bình ở Đông Dương, chống Mỹ và "khối Đông Nam Á" của Mỹ.

- Hình thức hoạt động cần ôn hoà. Không nên phát triển phong trào này một cách vội vàng. Tránh để bộc lộ tất cả những người tốt và có cảm tình với ta.

- Phải cử một số đồng chí lập trường vững, hiểu chính sách và có năng lực phụ trách phong trào hoà bình.

- Cách lãnh đạo phong trào này phải rất mềm mỏng, theo đường lối quần chúng; lấy phương thức đề nghị, vận động, thuyết phục mà lãnh đạo; tránh chủ nghĩa mệnh lệnh.

- Đặt quan hệ với Ủy ban bảo vệ hoà bình thế giới của Việt Nam và với Mặt trận dân tộc thống nhất.

### 12- Công tác tuyên truyền

Hiện nay thực dân Pháp và nguy quyền ra sức tuyên truyền xuyên tạc, vu khống, nói dựng đứng cho ta, cốt mê hoặc quần chúng, lừa phỉnh dư luận. Ta cần tăng cường lãnh đạo công tác tuyên truyền, vì đó là một công tác cần thiết để tranh thủ quần chúng với Mỹ, Pháp và nguy.

- Kết hợp công tác tuyên truyền cổ động công khai và công tác tuyên truyền huấn luyện bí mật.

- Thành lập và kiện toàn bộ máy tuyên truyền công khai và bí mật.

- Tranh thủ ra báo, sách công khai ở Sài Gòn - Chợ Lớn và ở Đà Nẵng, Nha Trang, v.v..

- Khéo vận dụng những hình thức văn nghệ, thể dục mà tuyên truyền công khai, hợp pháp.

- Cần ra tập san bí mật để cho cán bộ đọc.

### 13- Công tác tổ chức quần chúng

Tổ chức quần chúng chủ yếu là hợp pháp và nửa hợp pháp.

- a) Công đoàn. - Bỏ công đoàn bí mật; các chiến sĩ công đoàn của ta cần chui vào các công đoàn vàng mà hoạt động, và tùy

điều kiện, có thể biến những công đoàn đó thành của ta; tranh lấy tự do tổ chức công đoàn, lợi dụng khả năng hợp pháp mà tổ chức công đoàn.

b) *Nông hội*. - Lấy những hình thức tổ chức phổ thông của quần chúng địa phương như hội đối công, vãn công, hội tương tế, v.v. mà yểm hộ cho Nông hội. Nếu cần biến tướng tổ chức Nông hội dưới hình thức các hội đối công, vãn công, tương tế, v.v.. Đồng thời đấu tranh đòi tự do tổ chức Nông hội.

c) *Thanh niên*. - Đấu tranh để hợp pháp hoá "Đoàn thanh niên Việt Nam". Hoà Đoàn thanh niên Cứu quốc vào đoàn thanh niên Việt Nam; chọn lọc những đoàn viên thanh niên Cứu quốc lập ra "Đoàn thanh niên Lao động" bí mật để giúp Đảng lãnh đạo phong trào thanh niên nói chung.

d) *Phụ nữ*. - Tranh thủ sự tồn tại hợp pháp của Hội phụ nữ liên hiệp. Đồng thời phải lợi dụng những tổ chức phụ nữ hợp pháp mà hoạt động.

#### 14- *Tổ chức và lãnh đạo của các Đảng bộ ở miền Nam*

- Tổ chức Đảng phải bí mật. Dù có khả năng để một bộ phận công khai cũng phải lấy bộ phận bí mật làm chính. Song phải tranh thủ cho Đảng có địa vị công khai, hợp pháp.

- Tổ chức Đảng cần trong sạch, nghiêm mật, vững mạnh, tuyệt đối không để cho bọn gian tế, bọn hợp tác với Pháp, bọn tay sai của Mỹ, bọn bóc lột chui vào.

- Những chi bộ xí nghiệp và nông thôn đều được chú ý.

- Các cơ quan lãnh đạo phải vững chắc, gọn gàng, bí mật.

- Bộ Cục Trung ương miền Nam, thành lập Xứ uỷ Nam Bộ và các Khu uỷ.

- Ở Liên khu V, giữ Khu uỷ và thành lập ba Liên tỉnh uỷ.

- Thừa Thiên, Quảng Trị (bộ phận Pháp tạm đóng quân) tạm thời giao cho Khu uỷ IV phụ trách; nhưng sau này giao thông liên lạc trở lại bình thường thì sẽ giao lại cho Khu uỷ V trực tiếp lãnh đạo.

- Trung ương sẽ thành lập một bộ phận giúp Trung ương chỉ đạo miền Nam; bộ phận này do một đồng chí trong Bộ Chính trị phụ trách.

#### 15- *Lãnh đạo quần chúng đấu tranh*

- Phương thức đấu tranh cần ôn hoà. Không kể những hình thức đấu tranh vũ trang phải đình chỉ, mà những hình thức như biểu tình, mít tinh, bãi công, bãi thị, bãi khoá, v.v. cũng phải cân nhắc để sử dụng một cách thận trọng và tiến hành theo nguyên tắc có lý, có lợi, có mức. Có như thế mới bảo toàn được lực lượng và giành được sự đồng tình của dư luận xã hội và không bị bọn thực dân phản động và bọn Ngô Đình Diệm khiêu khích.

- Cần dựa vào những luật pháp và những điều hứa hẹn của Pháp và nguy quyền mà đòi hỏi, yêu cầu. Nên dùng những hình thức đấu tranh hợp pháp, nhưng không phải chỉ bó hẹp mình trong những hình thức ấy.

#### 16- *Vận động đồng bào thiếu số*

- Cần chú trọng vận động đồng bào thiếu số.
- Thi hành đúng chính sách dân tộc đối với đồng bào thiếu số, chống tư tưởng dân tộc đàn anh.
- Chú ý đào tạo cán bộ người thiếu số.
- Vùng Tây Nguyên Liên khu V cần được đặc biệt chú ý.

#### 17- *Vận động tôn giáo*

- Thi hành đúng chính sách tôn giáo của Đảng và Chính phủ, tôn trọng tự do tín ngưỡng và tự do thờ cúng của nhân dân.
- Cần tổng kết kinh nghiệm vận động đồng bào Hoà Hảo, Cao Đài để đẩy mạnh công tác đó.

Phải giữ bí mật một số lớn cán bộ Hoà Hảo, Cao Đài, Công giáo để cho họ có điều kiện vận động trong tín đồ các đạo đó.

#### 18- *Vận động đồng bào Bắc dã di cư vào Nam*

- Cần liên lạc giúp đỡ để tuyên truyền vận động họ đòi cải thiện sinh hoạt và đòi Pháp phải trả về Bắc.
- Vận động họ biên thư tố cáo hành động của Pháp và nguy bắt ép họ di cư và đẩy đọa họ, vạch rõ dã tâm của đế quốc Mỹ đang

nhúng tay vào vấn đề này. Gửi những thư đó cho Chính phủ ta, cho Ủy ban kiểm soát quốc tế và cho đại biểu ta trong Ủy ban liên hợp để đấu tranh với Pháp và ngụy. Dùng báo và truyền đơn công bố những lời tố cáo và phản kháng của đồng bào và gửi những lời đó cho đài phát thanh của ta. Gây dư luận phản đối rầm rộ việc thực dân Pháp và Ngô Đình Diệm bắt ép đồng bào ta vào Nam.

T/M BỘ CHÍNH TRỊ

TRƯỜNG CHINH

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, t.15, tr. 273-282.

# NGHỊ QUYẾT CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

Về tình hình mới, nhiệm vụ mới và chính sách mới  
của Đảng\*  
(Trích)

## TÌNH HÌNH MỚI VÀ NHIỆM VỤ MỚI

Hội nghị Giơnevơ đã đi đến sự thoả thuận lập lại hoà bình ở Đông Dương, đã ký kết Hiệp định đình chiến ở Việt Nam, Lào và Cao Miên. Đó là một thắng lợi của nhân dân Việt Nam, nhân dân Lào và nhân dân Khơme. Đó là kết quả của cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc chống đế quốc gần một thế kỷ nay của nhân dân Đông Dương, đặc biệt đó là kết quả cuộc đấu tranh vũ trang anh dũng của nhân dân Việt Nam trong tám, chín năm nay dưới sự lãnh đạo của Đảng và của Hồ Chủ tịch.

Lực lượng của ta ngày càng lớn mạnh khiến cho Pháp không còn đủ sức tiếp tục chiến tranh như trước, mâu thuẫn giữa các đế quốc sâu sắc, lực lượng hoà bình của Liên Xô, Trung Quốc, của nhân dân Pháp và nhân dân toàn thế giới lớn mạnh, đó là những nhân tố quyết định sự thoả thuận lập lại hoà bình ở Đông Dương. Thắng lợi to lớn của lực lượng hoà bình ở Đông Dương, đã đập tan âm mưu của đế quốc Mỹ và thực dân hiếu chiến Pháp hòng mở

---

\* Đây là Nghị quyết của Bộ Chính trị họp từ ngày 5 đến ngày 7 tháng 9 năm 1954 (B.T).



rộng chiến tranh, dùng vũ lực để chinh phục nước ta một lần nữa. Thắng lợi to lớn đó khiến cho nhân dân ta tránh khỏi tai họa chiến tranh to lớn hơn và làm cho tình hình thế giới bớt căng thẳng. Thắng lợi to lớn đó đã kết thúc ách thống trị của thực dân Pháp ở miền Bắc, làm cho nhân dân miền Bắc được hoàn toàn giải phóng, tạo nên những điều kiện thuận lợi cho công cuộc hoà bình kiến thiết nước Việt Nam sau này. Đồng thời cũng đặt được cơ sở để tiến lên một bước nữa thực hiện thống nhất và độc lập, dân chủ trong toàn quốc.

Cuộc đấu tranh của nhân dân ta đã bước vào một giai đoạn mới.

- Đặc điểm thứ nhất của giai đoạn mới là *từ chiến tranh chuyển sang hoà bình*. Tám năm nay hết thấy sự hy sinh, cố gắng của nhân dân Việt Nam đều nhằm giành thắng lợi cho cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc. Hết thấy phục thù chiến tranh. Toàn bộ đấu tranh và toàn bộ công tác của ta đều tiến hành trong hoàn cảnh chiến tranh. Nay đã đình chiến, chúng ta công tác và phấn đấu trong hoà bình. Đó là một sự biến đổi rất lớn, ảnh hưởng tới toàn bộ công tác của chúng ta, ảnh hưởng tới chính sách, nhiệm vụ, tổ chức và lề lối làm việc của chúng ta. Chúng ta phải thích ứng với tình hình mới một cách có nền nếp, quy củ.

- Đặc điểm thứ hai của giai đoạn mới là *Nam, Bắc tạm thời phân làm hai vùng*. Hiệp định đình chiến đã vạch giới tuyến quân sự tạm thời, miền Bắc giới tuyến thuộc về ta, miền Nam giới tuyến tạm thời do đối phương kiểm soát. Trước đây vùng địch và vùng ta ở trong tình trạng chiến tranh, hoàn toàn đối chọi nhau, hai bên đều nhằm làm cho đối phương tan rã và bị tiêu diệt. Nhưng từ nay hai bên cần phải chung sống trong hoà bình. Vùng ta vừa phải ra sức củng cố và kiến thiết, vừa phải chiếu cố tới sự phân chia tạm thời của nước nhà, hết sức tránh gây nên sự đối lập gay go giữa hai bên, để lợi cho việc tranh thủ thực hiện thống nhất sau này. Đó là một sự biến đổi rất lớn và rất phức tạp, đòi hỏi chúng ta vừa phải giữ vững nguyên tắc, vừa phải mềm dẻo đến cao độ.

- Đặc điểm thứ ba của giai đoạn mới là *từ nông thôn chuyển*

*đến vào thành thị.* Trước đây vì chiến tranh, khu tự do của ta phần lớn là ở nông thôn, thành thị bị địch thống trị. Ngày nay đình chiến, chúng ta không những có khu tự do vùng nông thôn cũ, không những chỉ tiếp thu vùng nông thôn mới ở đồng bằng Bắc Bộ chúng ta còn tiếp quản những thành phố lớn như Hà Nội, Hải Phòng, v.v.. Miền Bắc ranh giới quân sự tạm thời có đủ những điều kiện cần thiết để kiến quốc, nó không những có nông thôn, có thành thị, đường sắt, cửa bể và những vùng mỏ, vùng công nghiệp, v.v.. Đó cũng là một biến đổi lớn, đòi hỏi chúng ta không những phải quản lý nông thôn, còn phải quản lý thành thị, quản lý công nghiệp.

- Đặc điểm thứ tư của giai đoạn mới là *từ phân tán chuyển tới tập trung.* Trước đây do đặc điểm của chiến tranh du kích, do thành phố và mạch máu giao thông còn ở trong tay địch, các địa phương, các ngành có tính chất phân tán tới một trình độ nhất định. Việc tập trung lãnh đạo và thống nhất lãnh đạo bị hạn chế trong phạm vi nhất định. Lúc đó như thế là đúng và cần thiết. Nhưng hiện nay tình hình đã biến đổi, miền Bắc giới tuyến gồm cả thành thị và đường giao thông sẽ do chúng ta nắm, chúng ta đã có đủ điều kiện cần thiết để thực hiện tập trung và thống nhất lãnh đạo. Vả lại việc thi hành Hiệp định đình chiến và sự chỉ đạo công tác ở miền Nam, cũng như việc đối ngoại, v.v. đều đòi hỏi chúng ta thực hiện tập trung lãnh đạo và thống nhất lãnh đạo. Từ phân tán đến tập trung, thống nhất từ du kích đến chính quy, đó là một biến đổi lớn, đồng thời cũng là một cuộc đấu tranh gian khổ.

- Đặc điểm thứ năm của giai đoạn mới là *mối quan hệ giữa ba nước Việt Nam, Lào, Cao Miên đã thay đổi.* Trước đây lúc chiến tranh ta và địch đều không phân biệt ranh giới giữa ba nước trong hành động quân sự. Ngày nay trong hoàn cảnh hoà bình, mối quan hệ giữa ta và hai nước Lào, Cao Miên cần đặt trên cơ sở mới.

Tình hình sau khi đình chiến điều kiện trong nước cũng như điều kiện ngoài nước đều có lợi cho ta, khiến cho ta có thể củng cố hoà bình, kiến thiết miền Bắc, tiến tới thực hiện thống nhất, độc

lập, dân chủ trong toàn quốc. So với Triều Tiên và Đức thì chúng ta có những điều kiện thuận lợi để tranh thủ thống nhất nước nhà.

Nhưng đế quốc Mỹ, thực dân Pháp và phe ngoan cố trong nội bộ Bảo Đại không khi nào để cho chúng ta yên ổn kiến thiết một cách thuận lợi trong hoà bình. Chúng sẽ không để cho ta thực hiện thống nhất toàn quốc một cách có lợi cho ta. Đế quốc Mỹ thất bại trong âm mưu kéo dài và mở rộng chiến tranh Đông Dương càng ra sức đẩy mạnh việc lập "khối phòng thủ Đông Nam Á", xúc tiến việc lập "khối liên minh phòng thủ sông Cửu Long" (tức là khối liên minh Thái Lan, Lào và Cao Miên) hòng phá hoại đình chiến, phá hoại hoà bình ở Đông Dương. Chúng mưu tính lôi kéo ba "nước liên kết" ở Đông Dương vào những khối đó để cho chúng có thêm điều kiện tiếp tục can thiệp vào Đông Dương, đặt căn cứ quân sự ở Việt Nam, Cao Miên và Lào, và biến Việt Nam thành Triều Tiên thứ hai.

Chính phủ Pháp hiện nay cũng không dám cự tuyệt và tách rời Mỹ, hơn nữa lại cử đại biểu đi dự hội nghị lập "khối phòng thủ Đông Nam Á", và lợi dụng Chính phủ Ngô Đình Diệm để vi phạm Hiệp định đình chiến (đàn áp phong trào quần chúng hoan nghênh đình chiến, phá cơ sở ta, dụ dỗ, bắt ép đồng bào miền Bắc vào Nam, không chịu trả hết tù binh, cán bộ và thường dân của ta bị Pháp bắt, v.v.).

Cho nên không những phải ngăn ngừa một số điều khoản nào đó của Hiệp định đình chiến có thể bị trì hoãn hoặc phá hoại mà phải tránh tình trạng phân trị kéo dài như ở Triều Tiên hoặc chiến tranh có thể trở lại.

Vì vậy, nhiệm vụ đấu tranh giải phóng dân tộc của nhân dân ta chưa phải đã hoàn thành, cuộc đấu tranh ái quốc không vì đình chiến mà kết thúc, cuộc đấu tranh đó còn đang tiếp tục, nhưng phương thức đấu tranh cần phải thay đổi. Chúng ta cần hoàn thành sự nghiệp giải phóng dân tộc trong hình thức đấu tranh mới.

Vì vậy từ nay trong một thời gian nhất định, *nhiệm vụ chung*

*của Đảng ta là: đoàn kết và lãnh đạo nhân dân đấu tranh thực hiện Hiệp định đình chiến, đề phòng và khắc phục mọi âm mưu phá hoại Hiệp định đình chiến để củng cố hoà bình, ra sức hoàn thành cải cách ruộng đất, phục hồi và nâng cao sản xuất, tăng cường xây dựng quân đội nhân dân để củng cố miền Bắc, giữ vững và đẩy mạnh cuộc đấu tranh chính trị của nhân dân miền Nam, đặng củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập, dân chủ trong toàn quốc.*

Tuy tình hình phức tạp, nhiệm vụ của chúng ta gian lao, công tác của chúng ta nặng nề, nhưng nếu toàn Đảng, toàn quân và toàn dân một lòng, một dạ kiên quyết phấn đấu cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, hết sức vận dụng những điều kiện thuận lợi ở trong và ngoài nước, tiếp tục đấu tranh gian khổ, thì thắng lợi của chúng ta chắc chắn sẽ được đảm bảo.

## NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CỤ THỂ VÀ CHÍNH SÁCH CỤ THỂ CỦA CHÚNG TA

Tình hình mới đặt ra cho chúng ta những nhiệm vụ mới và cũng đòi hỏi chúng ta cần phải căn cứ vào tình hình mới mà ấn định nhiệm vụ công tác cụ thể, chính sách cụ thể về mọi mặt.

Phong trào độc lập giải phóng của nhân dân ta đã giành được toàn thắng ở miền Bắc. Song miền Bắc còn chưa được hoàn toàn củng cố, công cuộc đấu tranh vì hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ còn chưa hoàn thành. Nhân dân ta còn phải tiếp tục cố gắng phấn đấu để thực hiện thống nhất nước nhà, hoàn thành độc lập, dân chủ trong toàn quốc.

Chế độ xã hội của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà chúng ta thuộc trong hàng các nước dân chủ nhân dân. Chính quyền của nước ta là chính quyền do giai cấp công nhân lãnh đạo, lấy công nông liên minh làm nền tảng, có Mặt trận dân tộc thống nhất bao gồm cả giai cấp tư sản và nhân sĩ dân chủ, thân sĩ yêu nước. Nhưng vì Nam Bắc tạm thời chia làm hai vùng, vì phải chiếu cố tới

miền Nam, vì cần tranh thủ rộng rãi các tầng lớp nhân dân, vì quy định của Hiệp định đình chiến, vì trình độ phát triển của công nghiệp, vì quan hệ cụ thể của các lực lượng giai cấp trong nước, nên về thành phần giai cấp, trình độ hoà hoãn của chính sách, tốc độ phát triển của chính sách, chính quyền dân chủ nhân dân Việt Nam không những khác với chính quyền các nước dân chủ nhân dân ở Đông Âu, mà còn khác với chính quyền nước Cộng hoà nhân dân Trung Hoa. Nói chung chính sách của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà so với chính sách của nước Cộng hoà nhân dân Trung Hoa hồi mới kiến quốc năm 1949 thì ôn hoà hơn một chút, thành phần tham gia chính quyền rộng rãi hơn một chút, tốc độ phát triển của chính sách tiến chậm hơn một chút. Chế độ chính trị của nước ta, về nội dung là dân chủ nhân dân, nhưng về hình thức thì về mặt nào đó còn cần áp dụng chủ nghĩa dân chủ cũ. Chỉ có như thế, mới thích hợp với tình hình cụ thể hiện nay của nước ta, mới dễ dàng đoàn kết nhân dân toàn quốc, ảnh hưởng tốt đối với miền Nam và tạo điều kiện thuận lợi cho việc thống nhất nước nhà.

Đó là xuất phát điểm của các chính sách của Đảng và Chính phủ ta trong giai đoạn hiện tại.

Dưới đây là những nhiệm vụ công tác cụ thể và những chính sách cụ thể cần phải thực hiện để hoàn thành nhiệm vụ chung nói trên.

#### 1- *Thực hiện đình chiến, củng cố hoà bình:*

Việc ký kết đình chiến ở Đông Dương là kết quả của thắng lợi vĩ đại của nhân dân Việt Nam, nhân dân Lào và nhân dân Khơme phấn đấu anh dũng tám, chín năm nay, cũng là thắng lợi vĩ đại trong cuộc đấu tranh gìn giữ hoà bình của nhân dân châu Á và nhân dân thế giới. Nó đã làm thất bại cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương của đế quốc Pháp, đã phá tan được âm mưu can thiệp và mở rộng cuộc chiến tranh Đông Dương, tạo điều kiện thuận lợi cho cuộc đấu tranh giành thống nhất, độc lập, dân chủ của ba nước Việt Nam, Lào và Cao Miên. Nhưng ký kết Hiệp định đình chiến

chưa phải là đã thực hiện đình chiến. Đế quốc Mỹ vẫn đang tích cực hoạt động phá hoại Hiệp định đình chiến ở Việt Nam gây cho tình hình quốc tế căng thẳng. Những phần tử thân Mỹ trong bọn Bảo Đại cũng đang được bọn xâm lược Mỹ nâng đỡ, bảo hộ và chỉ thị, chúng vẫn tiếp tục thi hành chính sách phản động, tăng cường binh bị, chuẩn bị chiến tranh, phản đối và phá hoại Hiệp định đình chiến. Chính phủ Pháp hiện nay tuy đã ký Hiệp định đình chiến, nhưng do áp lực của đế quốc Mỹ và thế lực phản động Pháp, nên đã vi phạm hoặc có thể kéo dài, thậm chí phá hoại việc thực hiện một số điều khoản nào đó trong Hiệp định đình chiến. Vì vậy thực hiện đình chiến, củng cố hoà bình là một cuộc đấu tranh gay go, trường kỳ và phức tạp. Bất cứ một sự đánh giá không đúng nào đối với ý nghĩa vĩ đại của Hiệp định đình chiến và coi nhẹ âm mưu phá hoại đình chiến của bọn phản động, đều là sai lầm nguy hiểm.

Để thực hiện đình chiến, củng cố hoà bình, chúng ta cần phải kiên quyết và triệt để thực hiện các điều khoản trong Hiệp định đình chiến ở Việt Nam, Lào và Cao Miên. Cần giải thích nội dung và thực chất của Hiệp định đình chiến và của bản tuyên ngôn cuối cùng của Hội nghị Giơnevơ một cách sâu rộng trong toàn Đảng, toàn quân và toàn dân, nhất là việc giải thích cho quân đội, cho nhân dân vùng tự do và vùng du kích ở miền Nam giới tuyến quân sự lại càng quan trọng. Cần phải khắc phục tinh thần bất mãn và mọi hành vi không tuân lệnh có thể xảy ra ở một số địa phương nào đó.

Để thực hiện đình chiến, củng cố hoà bình, cần phải nâng cao cảnh giác, kiên quyết phản đối và khắc phục mọi âm mưu phá hoại Hiệp định đình chiến của địch. Vì vậy, toàn Đảng, toàn quân cần khắc phục tư tưởng hoà bình, yên nhàn hưởng lạc khiến cho tinh thần bị tê liệt, ý chí đấu tranh bị rời rã. Đối với tất cả các đoàn thể và cá nhân trong Chính phủ Pháp hiện nay và trong bọn nguy quyền có thể liên hợp với ta và muốn củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất thì ta áp dụng chính sách thương lượng và sống chung.

Để thực hiện đình chiến, củng cố hoà bình, cần tăng cường ý

thức tổ chức và kỷ luật trong toàn Đảng, toàn quân, thực hiện thống nhất lãnh đạo việc xử lý các việc liên quan đến vấn đề đình chiến và hoà bình. Muốn xử lý những việc thuộc loại đó bất cứ to hay nhỏ, cần phải nghiêm chỉnh thi hành chế độ trước khi làm phải xin chỉ thị và sau khi làm phải báo cáo. Bất cứ một cách giải quyết vô tổ chức vô kỷ luật nào kết quả đều sẽ có lợi cho âm mưu phá hoại của địch, gây thiệt hại cho ta, vì vậy cần phải kiên quyết ngăn ngừa và chống lại.

Để thực hiện đình chiến và thật sự củng cố hoà bình còn cần phải xúc tiến việc giải quyết vấn đề chính trị, tiếp tục mở đàm phán với đối phương để thực hiện thống nhất bằng tổng tuyển cử tự do, v.v..

#### *2- Tiếp quản các thành thị và vùng nông thôn mới giải phóng:*

Việc tiếp quản các thành thị lớn và vùng nông thôn mới giải phóng là một nhiệm vụ rất quan trọng và nặng nề.

Vấn đề *quan trọng* nhất trong việc tiếp quản là phòng ngừa tình trạng hỗn loạn: phòng ngừa bọn phản động, bọn lưu manh, côn đồ lén lút trong thành phố lợi dụng thời cơ quấy rối, phòng ngừa những hành động vô tổ chức, vô kỷ luật vô trật tự có thể xảy ra trong một số bộ đội và đơn vị, trong một số dân quân du kích ở nông thôn và quần chúng nông dân vào thành.

Việc trước mắt trong thời kỳ mới vào thành không phải là tiến hành những việc cải tạo xã hội mà là bảo hộ tài sản công và tư, đừng để bị phá hoại, duy trì trật tự xã hội và đời sống bình thường trong thành phố, phục hồi công ăn việc làm, phục hồi chợ búa, phục hồi các trường học, duy trì việc cung cấp lương thực và tất cả các thứ hàng cần thiết, duy trì những sự nghiệp có tính chất lợi ích công cộng như điện, nước, bưu chính, giao thông, bệnh viện, v.v. làm cho mọi hoạt động của thành phố có thể tiếp tục như thường. Trong thời kỳ mới bắt đầu vào thành công tác rất bận rộn, nếu tiến hành ngay việc cải tạo xã hội thì sẽ thất bại, vì ta chưa nắm vững được tình hình, cán bộ còn ít, chính quyền của ta chưa được

củng cố, trình độ giác ngộ và tổ chức của nhân dân chưa được nâng cao đến mức độ cần thiết, những phần tử xấu chưa bị cô lập, v.v.. Vì vậy việc cải tạo xã hội một cách hấp tấp thường gây nên tình trạng hỗn loạn và dẫn tới những thất bại đáng tiếc. Sau đó lại phải cải tạo lại, như thế là đi đường vòng, công việc sẽ lâu thêm. Cho nên những biện pháp trong thời kỳ mới bắt đầu vào thành phố là phục hồi đời sống bình thường, duy trì vật giá, ổn định thị trường, ổn định trật tự, rồi sau sẽ tiến hành một số cải cách xã hội cần thiết, lúc đó ta sẽ tiến hành một số, một cách có chuẩn bị, từng bước một, và thận trọng, vững chắc. Song đối với một số phần tử phá hoại, lưu manh, thô phỉ hiện đang hoạt động thì phải kiên quyết trấn áp.

Việc phục hồi và nâng cao sản xuất công nghiệp và thủ công nghiệp trong thành phố là một khâu trung tâm trong việc quản lý.

Sau khi vào thành cần ra sức tuyên truyền ổn định lòng dân... Chỉ bắt và trừng trị theo pháp luật những phần tử hiện đang phá hoại.

Khi vào thành chỉ tiếp quản những cơ quan, xí nghiệp và tài sản của chính quyền cũ (chính phủ thuộc địa và nguy quyền). Còn tài sản của tư nhân khác, như xí nghiệp, hiệu buôn, nhà cửa, v.v. bất cứ của người Pháp hoặc của ngoại kiều khác, của những nhà công thương nghiệp Việt Nam hay của những nhân viên nguy quyền thì nhất luật không được động đến, trái lại phải khuyến khích họ kinh doanh như cũ. Tất cả các trường học đều khai giảng như thường. Ngoài việc tiếp quản cơ quan văn hoá khác (báo chí, nhà xuất bản, v.v.) của tư nhân, ta cho phép được tiếp tục hoạt động, nhưng phải tuân theo pháp luật của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

Do ta còn thiếu cán bộ, chưa nắm được tình hình, nên trong khi vừa mới vào thành, không thể cải tổ những xí nghiệp công doanh ngay được, vì vậy nên ra lệnh cho nhân viên trong xí nghiệp cũ, nhất loạt phải bảo vệ tất cả những tài sản (nhà cửa, dụng cụ,



máy móc, nguyên liệu, v.v.). Lương bổng của họ nên trả như cũ. Đối với nhân viên kỹ thuật chuyên môn càng nên tranh thủ lưu họ ở lại làm việc.

Đối với cơ quan chính quyền trong thành phố, cần cải tổ và cải tạo qua những bước nhất định, làm cho nó trở thành chính quyền của nhân dân.

Tiếp thu vùng nông thôn mới giải phóng thì thời kỳ đầu cũng phải ổn định trật tự xã hội, đừng để ảnh hưởng đến việc sản xuất nông nghiệp. Ít nhất trong thời gian một năm (tức là trước khi tiếp quản Hải Phòng) không nên tiến hành cải cách ruộng đất, nhưng có thể phát động quần chúng giảm tô ở những vùng nông thôn mới giải phóng xa Hải Phòng và kết hợp tổ chức Nông hội, bước đầu chỉnh đốn cơ sở chính quyền ở nông thôn theo từng bước, chuẩn bị cho việc cải cách ruộng đất sau này.

Ở nông thôn và thành thị mới tiếp quản, trong thời gian ngắn còn chưa đủ điều kiện, nên không đặt vấn đề chỉnh Đảng ra quá sớm. Ngoài một số người đã được xử thách và có thành tích đặc biệt có thể kết nạp vào Đảng thì không phát triển Đảng. Mấu chốt quan trọng của công tác ở thành thị và vùng nông thôn mới giải phóng là nắm cho chặt cấp dưới, giữ kỷ luật thật nghiêm, thực hiện lãnh đạo thống nhất và tập trung, chống tình trạng vô chính phủ, vô kỷ luật. Đối với những phần tử làm trái kỷ luật và phá hoại chính sách một cách nghiêm trọng, cần phải trừng phạt, công bố việc thi hành kỷ luật đối với họ để giáo dục cán bộ.

Trong khi chuẩn bị tiếp quản thành thị và sau khi tiếp quản thành thị, việc tăng cường lãnh đạo của Đảng đối với công tác thành thị là rất cần thiết. Phương châm của chúng ta là thành thị và nông thôn đều được chiếu cố. Nếu cơ quan lãnh đạo của ta chỉ chú ý công tác ở thành thị mà lỏng công tác nông thôn thì sẽ rất có hại.

### *3. Phục hồi kinh tế quốc dân và chính sách kinh tế:*

Sau đình chiến, chúng ta sẽ đứng trước một nhiệm vụ to lớn trong công tác kinh tế là hàn gắn những vết thương của chiến

tranh, phục hồi kinh tế quốc dân, giảm bớt những khó khăn về đời sống của nhân dân, phát triển kinh tế một cách có kế hoạch và làm từng bước, mở rộng việc giao lưu kinh tế giữa thành thị và thôn quê. Những việc đó chúng ta cần phải làm cho có kết quả tốt, làm cho đời sống của nhân dân ở miền Bắc khá hơn ở miền Nam. Như thế không những thuận lợi cho việc củng cố miền Bắc của ta mà còn có lợi cho việc tranh thủ thực hiện thống nhất nước nhà.

Thời kỳ thứ nhất của công tác kinh tế sau khi hoà bình đã được lập lại, là thời kỳ phục hồi. Trong thời kỳ đó, từng bước phục hồi nền kinh tế quốc dân lên đến mức trước chiến tranh, rồi lại từ trên cơ sở đó tiếp tục nâng cao và phát triển sản xuất lên nữa.

Trong thời kỳ phục hồi, *trước hết cần nắm vững việc phục hồi và phát triển sản xuất nông nghiệp. Đó là vấn đề then chốt, là cơ sở của việc cải thiện đời sống nhân dân, đảm bảo lương thực cho nhân dân, phân thịnh kinh tế, mở rộng việc giao lưu hàng hoá, phục hồi thủ công nghiệp, nghề đánh cá, nghề làm muối và nghề phụ trong nông thôn cũng nên hết sức coi trọng.* Trong thời kỳ này phục hồi công tác đường xe lửa, đường ô tô, vận tải sông ngòi, bưu điện, v.v. có ý nghĩa quan trọng bậc nhất. Đó là điều kiện không thể thiếu trong việc phát triển sản xuất, phân thịnh kinh tế, làm cho việc giao lưu hàng hoá giữa thành thị và thôn quê hoạt động, đồng thời, còn có tác dụng thúc đẩy việc phát triển các ngành đó nữa.

*Cần hết sức coi trọng công tác phục hồi công thương nghiệp* làm cho các xí nghiệp công và tư hiện có được tiếp tục kinh doanh, làm cho thị trường hoạt động, vật giá ổn định, phục hồi và phát triển mậu dịch đối ngoại, duy trì và phát triển buôn bán giữa miền Nam và miền Bắc, giải quyết vấn đề tiền tệ một cách thoả đáng.

Công thương nghiệp tư nhân nhất luật được bảo hộ. Đối với công thương nghiệp của địa chủ cũng nhất loạt không đụng đến. Phàm là công thương nghiệp có lợi cho quốc kế dân sinh đều được khuyến khích phục hồi và phát triển. Nếu không lợi cho quốc kế dân sinh thì có thể hạn chế một cách thích đáng bằng sắc lệnh của

Chính phủ trong điều kiện cần thiết và có thể, không nên thi hành một cách vội vàng. Tóm lại về chính sách thì tùy theo tình hình, tính chất khác nhau của từng ngành, từng bộ phận kinh tế mà phân biệt đối đãi, hết thảy đều nhằm mục đích phát triển sản xuất, phồn thịnh kinh tế.

Đối với công thương nghiệp của Pháp kiều, theo Hiệp nghị ở Giơnevơ ta không tịch thu, cũng không bài trừ hoặc tiếp quản. Ta cần thi hành lời hứa thừa nhận quyền lợi kinh tế của Pháp ở Việt Nam. Chính sách có thể áp dụng được là: không xâm phạm đến tài quyền của Pháp kiều, nhưng bắt họ phải tuân theo pháp luật của Chính phủ ta và phục hồi kinh doanh, không được đình chỉ kinh doanh.

Công thương nghiệp quốc doanh là thành phần lãnh đạo trong nền kinh tế quốc dân, là nhân tố quan trọng để ổn định thị trường nên cần được toàn Đảng hết sức coi trọng. Trong những ngành quan trọng và những cơ quan kinh tế quan trọng, kinh tế quốc doanh cần chiếm một vị trí nhất định theo nguyên tắc có thể và cần thiết, rồi phát triển một cách có kế hoạch, theo từng bước, xây dựng thương nghiệp quốc doanh và thương nghiệp hợp tác xã. Những việc đó rất quan trọng đối với việc quản lý thị trường, ổn định vật giá, đẩy mạnh sản xuất. Mậu dịch đối ngoại phải do Nhà nước quản lý.

Về công nghiệp, do trình độ phát triển công nghiệp hiện có của nước ta không được cao, lại bị phá hoại trong cuộc chiến tranh trường kỳ, vốn liếng thiếu thốn, nên từ mức độ phát triển công nghiệp hiện có ta cần nâng cao dần dần từng bước một mức độ đó. Cần chú ý tới điều kiện thăng bằng giữa sự cần thiết và sự có thể giữa sản xuất và tiêu thụ, giữa nguyên liệu và sản xuất, giữa kỹ thuật và thiết bị. Bây giờ đặt ngay kế hoạch kiến thiết công nghiệp theo đại quy mô và với tốc độ thật nhanh thì sẽ không thể thực hiện được. Hiện nay cần *chú ý phục hồi và xây dựng ngay một số công xưởng chế tạo hàng cần thiết cho đời sống của nhân dân, xưởng sửa chữa phương tiện giao thông vận tải và một số công*

*xưởng thuộc công nghiệp nhẹ, bỏ vốn ít mà hiệu quả nhanh, để giải quyết những vấn đề cấp thiết cho đời sống của nhân dân.*

#### 4- *Cải cách ruộng đất:*

Chia ruộng cho nông dân, xoá bỏ chế độ sở hữu ruộng đất của địa chủ phải là chính sách bất di bất dịch của ta. Nông dân chiếm tới đa số trong nhân khẩu nước ta. Nếu không được nông dân ủng hộ một cách trung thành thì không thể củng cố được nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, không những trong chiến tranh mà trong thời bình cũng thế. Nếu không thực hiện việc tiêu diệt chế độ chiếm hữu ruộng đất của địa chủ thì cũng không thể tạo điều kiện căn bản để phục hồi và phát triển kinh tế. Bởi vậy phải tiếp tục mở rộng và đẩy mạnh cải cách ruộng đất. Cần phải hết sức chú ý để phòng những thiên hướng rất tai hại là do việc tiến vào thành thị, tiếp quản thành thị mà lơ là hoặc bỏ rơi công tác cải cách ruộng đất, coi công tác nông thôn là không cần thiết.

Hiệp định Giơnevơ và nhiệm vụ tranh thủ thống nhất nước nhà đòi hỏi chúng ta phải sửa đổi một vài điểm trong Luật cải cách ruộng đất và trong phương thức thi hành Luật đó.

Một mặt hết sức thoả mãn yêu cầu về kinh tế và chính trị của nông dân để phát động nông dân và tranh thủ sự ủng hộ của nông dân. Mặt khác lại cần hết sức mở rộng mặt trận chống phong kiến và mặt trận dân tộc thống nhất, đoàn kết mọi lực lượng có thể đoàn kết được, trung lập mọi lực lượng có thể trung lập được để tranh thủ đa số, cô lập thiểu số, củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất.

Chính sách tịch thu ruộng đất, tài sản của đế quốc Pháp, tịch thu hoặc trưng thu ruộng đất tài sản của Việt gian trước đã quy định, nay cần sửa lại là: đối với ruộng đất và những tài sản có liên quan đến ruộng đất của chủ đồn điền Pháp và những địa chủ Việt Nam đã hợp tác với đối phương trong thời kỳ chiến tranh, đều *trưng mua*. Nhưng đối với ruộng đất trước đây đã tịch thu và phân phối rồi thì nay không thay đổi.

Cách đấu địa chủ trong phát động quần chúng trước đã quy

định, nay có thể đổi là: tăng cường tác dụng của chính quyền và pháp luật, dùng phương thức toà án để đối phó với sự chống lại của địa chủ. Với điều kiện thoả mãn được yêu cầu căn bản của nông dân, gây được ưu thế chính trị của nông dân ở nông thôn, thì hành động trực tiếp của nông dân đấu địa chủ cần mềm dẻo hơn trước để tránh đối phương mượn cớ là ta khủng bố những người đã hợp tác với họ, đồng thời cũng để tránh tình trạng những địa chủ bị đấu chạy vào Nam nhiều, có hại đến việc thực hiện thống nhất nước nhà.

Đối với ruộng đất phát canh của phú nông có thể đặt vấn đề trưng mua ở nơi nào cần thiết để cho bản cố nông được thêm ruộng đất. Nhưng trưng mua ruộng đất của phú nông cần khác biệt với trưng mua ruộng đất của địa chủ.

Thời gian và yêu cầu hoàn thành cải cách ruộng đất ở vùng tự do cũ trước đã quy định, nay cũng cần xét lại. Quan hệ giai cấp quá căng thẳng và thời gian căng thẳng quá dài, thì đối với việc củng cố hoà bình, phục hồi sản xuất, phục hồi kiến thiết, kinh tế đều không có lợi. Vậy cần rút ngắn thời gian cải cách ruộng đất lại, giảm bớt những nhiệm vụ có thể bớt được, hạ thấp yêu cầu có thể hạ thấp được. Rút ngắn thời gian phát động quần chúng của mỗi đợt, chuẩn bị đầy đủ cán bộ, đặt kế hoạch cụ thể, tranh thủ thời gian độ hai năm hoàn thành cải cách ruộng đất trong vùng ta (không kể vùng dân tộc thiểu số).

Dưới tiên đề xoá bỏ chế độ ruộng đất phong kiến, chia ruộng đất cho nông dân không có ruộng đất hoặc thiếu ruộng đất, việc thay đổi mấy điểm trên đây trong chính sách cải cách ruộng đất dĩ nhiên sẽ ảnh hưởng đến việc phát động quần chúng đánh đổ uy thế địa chủ, phát triển khí thế của nông dân. Song vì cần phải chiếu cố toàn bộ vấn đề củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, phục hồi sản xuất và phục hồi kiến thiết kinh tế nên cần có sự thay đổi như vậy. Cần phải giáo dục cho cán bộ và giải thích rõ cho nông dân về ý nghĩa những điều sửa đổi đó và chỉ cho họ thấy

chính sách ruộng đất của ta căn bản không thay đổi, những điểm thay đổi đều là thứ yếu, phụ thuộc.

Kết hợp với cải cách ruộng đất để chỉnh Đảng là kinh nghiệm tốt mà cũng là cần thiết, ta phải tiếp tục một cách chắc chắn và đầy đủ. Phải đặc biệt chú ý vạch rõ ranh giới giữa Đảng và giai cấp bóc lột để đảm bảo sự trong sạch của Đảng và để cho cuộc vận động cải cách ruộng đất được phát triển đều đặn.

#### 5- Công tác công vận và chính sách lao động:

Sau khi vào thành thị ta phải tiến hành công tác trong công nhân và phải quy định chính sách lao động cho đúng đắn.

Trong các thành thị phải kiên quyết dựa vào giai cấp công nhân. Trước hết phải tổ chức công nhân, thành lập công đoàn, giáo dục, khuyến khích công nhân cố gắng làm việc, phục hồi sản xuất. Sau khi chính quyền của ta ở thành thị tương đối được củng cố, tinh thần sản xuất của công nhân được ổn định, sản xuất đã đi vào nền nếp thì lúc đó sẽ xét vấn đề thi hành những cải cách dân chủ một cách thích đáng để xoá bỏ sự hành hạ, xâm phạm đến tự do thân thể của công nhân và sự bóc lột tàn tệ có tính chất phong kiến của các nhà tư bản, tranh thủ sự ủng hộ của công nhân đối với Đảng và Chính phủ.

Căn cứ vào mức phát triển và mức sản xuất của nước ta hiện nay và căn cứ vào tình trạng bị chiến tranh tàn phá, Nam Bắc tạm thời phân làm hai vùng, các chính sách về giờ làm việc, tiền công, bảo hiểm, cứu tế thất nghiệp, v.v. cần phải thích hợp với tình hình kinh tế, chính trị hiện nay.

Trong các xí nghiệp công doanh, xí nghiệp tư nhân người Việt Nam cũng như trong xí nghiệp của người Pháp và ngoại kiều khác, chúng ta đều không thể nâng cao ngay mức sống của công nhân lên nhiều được, giờ làm việc nên từ 8 tiếng đến 10 tiếng. Còn giờ làm việc trong những nhà thủ công nghiệp và giờ làm việc của thợ học việc thì theo tập quán và giải quyết bằng cách thương lượng. Về tiền công, mấy tháng đầu khi mới vào thành thị vẫn trả theo

tiền công cũ, sau sẽ điều chỉnh một cách chắc chắn và thận trọng. Đối với công nhân thất nghiệp, nên tổ chức một phần công tác cứu tế, nhưng cách giải quyết chính là thu xếp công ăn việc làm cho họ, giúp đỡ họ sản xuất để tự cứu. Còn bảo hiểm xã hội thì tạm thời chưa đặt ra.

Trong xí nghiệp tư nhân cần đảm bảo cho công nhân có quyền tổ chức công đoàn. Công đoàn có quyền đặt hợp đồng tập thể với cơ quan quản lý xí nghiệp và chủ xí nghiệp. Nhưng hiện nay không thi hành công nhân kiểm soát đôn đốc và can thiệp vào việc quản lý của các xí nghiệp tư nhân.

Phải giải thích cho công nhân hiểu rõ, chỉ có dưới điều kiện nâng cao sản xuất và phục hồi kinh tế quốc dân mới có thể cải thiện và nâng cao mức sống của công nhân. Nếu không làm như vậy mà nâng quá cao điều kiện lao động và tiền công, chỉ nhìn đến lợi ích trước mắt, lợi ích cục bộ, trái với lợi ích toàn bộ và lợi ích lâu dài, làm cho xí nghiệp đóng cửa hay không duy trì được, thì sẽ không lợi cho giai cấp công nhân và cho nền kinh tế nói chung.

Trong xí nghiệp của người Pháp, của ngoại kiều khác và của tư nhân người Việt Nam, bãi công và những phương thức đấu tranh gay gắt giữa thợ và chủ cần hết sức tránh. Đảng và Công đoàn phải là người lãnh đạo quần chúng công nhân. Đó là then chốt trung tâm của chính sách lao động trong thời kỳ đầu mới vào thành thị, để làm cho hành động của công nhân có tổ chức, có lãnh đạo tiến bước vững vàng, xử lý những vấn đề liên quan đến công nhân một cách có trật tự, làm từng bước.

Tình hình mới, nhiệm vụ mới và chính sách mới đòi hỏi chúng ta phải sửa đổi lại Luật lao động cho thích hợp, đồng thời phải nghiên cứu sửa đổi cách lãnh đạo công nhân cho hợp với đường lối, chính sách chung và hoàn cảnh hiện nay.

#### *6- Mặt trận dân tộc thống nhất rộng rãi:*

Chính sách của chúng ta là một mặt củng cố sự lãnh đạo của Đảng, để khiến cho nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà trở nên một lực lượng không thể lay chuyển. Mặt khác mở rộng mặt trận dân

tộc thống nhất, tranh thủ mọi phần tử có thể hợp tác với ta, làm cho họ đứng sang phía ta.

Củng cố sự lãnh đạo của Đảng Lao động, tức là làm cho Đảng trở thành một thành trì trong sạch và vững mạnh, tức là củng cố quân đội nhân dân thành một lực lượng trụ cột tin cậy nhất của Đảng, tức là củng cố sự ủng hộ của công nhân, nông dân và phần tử trí thức cách mạng đối với Đảng. Làm như thế, sẽ khiến cho chúng ta có một cơ sở vững mạnh, để thực hiện mặt trận dân tộc thống nhất rộng rãi.

Sau khi đình chiến, sau khi vào thành, mặt trận thống nhất không phải co hẹp lại mà phải mở rộng. Chúng ta không những phải mở rộng mặt trận thống nhất đã có mà còn phải tranh thủ sự cộng tác của các phần tử trí thức, của giai cấp tư sản, cùng các nhân sĩ dân chủ và thân sĩ yêu nước. Các đảng phái hợp pháp đã có từ trước ở vùng tự do thì dĩ nhiên sẽ được tiếp tục tồn tại, còn đối với các đảng phái ở những vùng mới giải phóng thì không nên dùng biện pháp nhất luật cấm chỉ. Chính phủ và Ủy ban hành chính từ cấp huyện trở lên trong vùng mới giải phóng, nên thu hút một số phần tử trí thức, những nhà công thương và những nhân sĩ yêu nước tham gia, cho họ một chức vụ nhất định. Nhưng chính quyền nông thôn căn bản vẫn nằm trong tay nông dân. Đối với công tác trong vùng dân tộc thiểu số và đặc biệt là đối với những vùng căn cứ của ta, cần phải tăng cường. Chính sách dân tộc thiểu số cần phải được quy định cho được thiết thực và đúng đắn để phòng ngừa bọn phản động chia rẽ quan hệ giữa dân tộc thiểu số và người Kinh...

Cương lĩnh của mặt trận thống nhất nên nhằm tán thành hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, ủng hộ Hiệp định đình chiến, nên tập trung lực lượng chống đế quốc Mỹ và thế lực phản động Pháp cùng với phe thân Mỹ và phe ngoan cố trong nước. Tất cả những người trước đây tuy đã từng giúp Pháp và nguy chống ta, nhưng nay công khai tỏ lòng ủng hộ Hiệp định Giơnevơ, tán thành cộng tác với nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, tán thành hoà



bình, thống nhất, độc lập, dân chủ thì ta đều cần tranh thủ làm cho họ đứng sang phía ta.

Chỉ khi chúng ta chia được mũi nhọn vào số rất ít người là bọn thân Mỹ, bọn chia rẽ và ngoan cố, thu hút được các tầng lớp trong xã hội, các đảng phái đứng về phía ta hay đồng tình với ta, cô lập bọn phản động nhất thân Mỹ, bán nước, chia rẽ nước nhà, thì chúng ta mới củng cố được hoà bình, củng cố được nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, tranh thủ thực hiện thống nhất nước nhà bằng tổng tuyển cử.

Công giáo và Phật giáo có nhiều tín đồ và có khá nhiều ảnh hưởng trong nhân dân. Bao nhiêu năm nay địch đã lợi dụng tôn giáo để đấu tranh với chúng ta. Vì vậy, chính sách tôn giáo đúng hay không sẽ quan hệ rất lớn đến việc đoàn kết giáo dân đông đảo. Chính sách của chúng ta là: tự do tín ngưỡng, không can thiệp vào hoạt động tôn giáo, không xâm phạm tài sản, nhà thờ, đình chùa, miếu mạo. Trước hết chú ý ổn định giáo dân, tranh thủ đại đa số tín đồ, để họ không chống chọi với ta. Đối với những phần tử tiến bộ trong giáo dân, trong cha cố, nên bồi dưỡng họ thật chu đáo, dùng ảnh hưởng của họ để đoàn kết các cha cố khác và giáo dân đông đảo. Kinh nghiệm cho ta thấy rằng chỉ có trải qua giáo dục trường kỳ và ảnh hưởng của hoàn cảnh cụ thể trong xã hội mới, dần dần nâng cao giác ngộ của tín đồ và sau khi đã đào tạo được một số cán bộ lãnh đạo mới trong tín đồ, thì mới có thể tiến hành từng bước cuộc vận động yêu nước trong giới tôn giáo.

Việc hành chính ở vùng tôn giáo không thể tự trị được. Chính và giáo phải tách rời. Linh mục và tín đồ đều phải tuân theo pháp luật của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà như mọi người công dân hay kiều dân khác. Đối với âm mưu của đế quốc Mỹ, thực dân phản động Pháp và bè lũ tay sai của chúng bắt ép nhân dân miền Bắc vào Nam cần phải có một chính sách thích đáng và có hiệu quả.

#### *7- Công tác ngoại giao và chính sách ngoại giao:*

Hội nghị Giơnevơ đã làm cho nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà có thêm những khả năng mới để mở rộng quan hệ với nước ngoài.

Chính sách ngoại giao của ta là xây dựng và phát triển quan hệ ngoại giao với bất cứ nước nào dựa theo nguyên tắc bình đẳng, hai bên đều có lợi và tôn trọng lãnh thổ, chủ quyền của nhau.

Phương châm chính sách ngoại giao của ta là chống chính sách chiến tranh của đế quốc Mỹ, chống Mỹ tổ chức khối xâm lược Đông Nam Á, củng cố hoà bình ở Đông Dương, bảo vệ hoà bình Đông Nam Á và toàn thế giới.

Mối quan hệ giữa nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà với nước Pháp cần tiếp tục dùng hình thức thương lượng và đàm phán để điều chỉnh, tránh quá căng để đến nổi tan vỡ. Tranh thủ đôi bên đều cử đại biểu đóng ở kinh thành của nhau.

Nên mở rộng quan hệ kinh tế, mậu dịch với Pháp trên cơ sở bình đẳng và cùng có lợi. Quan hệ với nhân dân nước Pháp cần được tăng cường. Tranh thủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và nước Pháp cử đoàn đại biểu văn hoá hữu hảo sang phỏng vấn lẫn nhau. Xây dựng Hội Việt - Pháp hữu hảo ở Việt Nam và Pháp - Việt hữu hảo ở Pháp để tăng thêm sự hiểu biết và tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước Việt - Pháp. Làm cho nhân dân hai nước Việt và Pháp liên hợp chặt chẽ hơn nữa để củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất đất nước, phản đối và ngăn ngừa sự gây hấn của Mỹ và phe thân Mỹ.

Cố tranh thủ mở rộng quan hệ với các nước Đông Nam Á như Ấn Độ, Nam Dương, Diến Điện, v.v.. Làm cho chính phủ những nước đó đồng tình với nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà hoặc ít nhất cũng giữ trung lập, có thiện cảm đối với nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và có thái độ khinh bỉ chính quyền Bảo Đại, Ngô Đình Diệm. Còn sự liên hệ giữa nhân dân Việt Nam với nhân dân các nước đó thì nên hết sức mở rộng với điều kiện được chính phủ các nước đó đồng ý.

Cần hoà hoãn quan hệ giữa nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà với Lào và Cao Miên. Mối quan hệ với họ nên đặt trên năm nguyên tắc lớn là "tôn trọng lãnh thổ và chủ quyền của nhau, không xâm lấn nhau, không can thiệp nội chính của nhau, bình đẳng và cùng

có lợi, sống chung trong hoà bình". Nên tìm mọi cách tăng cường tình hữu nghị giữa nước ta và hai nước Lào và Cao Miên, tăng cường đoàn kết giữa nhân dân Việt Nam, Khơme và Lào. Ta xây dựng mối quan hệ hoà hoãn với Cao Miên, Lào và tranh thủ trao đổi đại biểu với hai nước đó là một điều kiện quan trọng để củng cố hoà bình ở Đông Dương và tranh thủ độc lập, thống nhất của nước ta.

Tiếp tục phát triển và củng cố tình hữu nghị với Liên Xô, Trung Quốc và tất cả các nước dân chủ nhân dân khác.

Quan hệ với nước ngoài và công tác ngoại giao hoàn toàn phải tiến hành dưới sự lãnh đạo tập trung của Trung ương Đảng và Chính phủ.

Mọi hiện tượng vô tổ chức, vô kỷ luật, tự tiện làm mà không xin chỉ thị, không báo cáo, đều hết sức tai hại, cần kiên quyết ngăn ngừa.

#### *8- Tăng cường Quân đội nhân dân:*

Hiện nay tuy đã đình chiến, nhưng hoà bình chưa được củng cố, sự uy hiếp của chiến tranh vẫn còn. Một nửa nước ta ở miền Nam vẫn còn do đối phương kiểm soát. Bọn phản động Ngô Đình Diệm vẫn đang rêu rao phản đối đình chiến và tiếp tục tăng cường binh bị, chuẩn bị chiến tranh. Đặc biệt là thế lực phản động quốc tế do bọn xâm lược Mỹ cầm đầu đang ráo riết tổ chức khối xâm lược Đông Nam Á, âm mưu phá hoại Hiệp định đình chiến ở Đông Dương, hòng gây chiến tranh xâm lược mới. Vì vậy bất cứ tư tưởng và hành động nào cho là đình chiến rồi thì mọi việc đều tốt đẹp rồi bỏ rơi việc chuẩn bị chiến đấu, để cho tinh thần đấu tranh uể oải, lơ là việc xây dựng lực lượng võ trang, đều là sai lầm nguy hiểm.

Quân đội nhân dân là cột trụ chủ yếu nhất, chắc chắn nhất để bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ hoà bình. Cho nên tăng cường Quân đội nhân dân là nhiệm vụ rất quan trọng của Đảng, Chính phủ và của toàn thể nhân dân ta.

Vì vậy cần phải tăng cường lãnh đạo của Đảng đối với quân đội, tăng cường công tác chính trị trong quân đội. Phải giáo dục

toàn thể cán bộ và chiến sĩ nhận rõ tình hình mới, chính sách mới, nhận rõ việc thực hiện đình chiến, củng cố hoà bình là nhiệm vụ lớn lao và vẻ vang của Quân đội nhân dân. Phải khắc phục những tư tưởng xấu do đình chiến gây nên, như hoà bình rồi tê liệt, nhớ nhà xin nghỉ, hưởng lạc cầu an và tự kiêu tự mãn, v.v.. Đồng thời phải nâng cao trình độ giác ngộ giai cấp, tăng cường đoàn kết và chỉnh đốn tổ chức, tăng cường kỷ luật, và làm cho nội bộ trong sạch. Cần phải xác định rõ Quân đội nhân dân Việt Nam luôn luôn là một quân đội chiến đấu anh dũng.

Cần phải tăng cường lực lượng võ trang nhân dân, đặc biệt là xây dựng bộ đội chủ lực. Phải làm cho mọi mặt biên chế, trang bị, huấn luyện, chế độ, kỷ luật, v.v. của Quân đội nhân dân đều được nâng cao lên một bước dài.

Phải làm cho cán bộ và chiến sĩ thông thạo những võ khí trong tay mình và hiểu biết nghệ thuật quân sự tiên tiến. Cần phải xây dựng Quân đội nhân dân thành một *quân đội cách mạng chính quy tương đối hiện đại hoá*. Xây dựng quân đội là một nhiệm vụ trường kỳ và phức tạp trong đó công tác quan trọng nhất và thường xuyên nhất là huấn luyện quân đội, đặc biệt là huấn luyện cán bộ và kế hoạch huấn luyện quân đội cho được thiết thực, có thể thi hành được, và đảm bảo thực hiện đầy đủ những kế hoạch đó.

Quân đội nhân dân còn phải gánh vác nhiệm vụ chiến đấu bảo vệ Tổ quốc, giữ gìn biên cương, củng cố trật tự cách mạng, tiêu diệt thổ phỉ, đặc vụ, v.v.. Quân đội nhân dân cũng là một đội công tác, nó cần phải giúp Chính phủ tiến hành tiếp thu vùng nông thôn mới giải phóng, tiếp quản thành thị, củng cố chính quyền, cải cách ruộng đất, phục hồi kinh tế và hàn gắn vết thương chiến tranh, v.v..

Phải chú trọng việc chỉnh đốn và xây dựng bộ đội địa phương, đồng thời kết hợp với phát động quần chúng mà chỉnh đốn và xây dựng dân quân. Nơi nào đã phát động quần chúng rồi thì tiếp tục huấn luyện dân quân, luôn luôn nâng cao tinh thần cảnh giác và chí khí chiến đấu của dân quân.

Phải tiếp tục tăng cường giáo dục ý thức của quân đội ủng hộ Chính phủ, thương yêu nhân dân. Quân đội nhân dân phải nêu gương mẫu thương yêu quần chúng, tôn trọng Chính phủ, tuân theo chính sách và pháp luật. Đồng thời, Đảng và Chính phủ phải tiếp tục tăng cường giáo dục quần chúng nhân dân, tuyên truyền ủng hộ quân đội, ưu đãi gia đình bộ đội, cải tiến công tác ưu đãi thương binh, gia đình liệt sĩ và gia đình bộ đội, làm cho quan hệ giữa quân và chính, giữa quân và dân càng thêm chặt chẽ.

#### 9- Công tác miền Nam:

Miền Nam phía nam ranh giới quân sự tạm thời có hai vùng khác nhau, có vùng trước là căn cứ địa du kích và vùng du kích của ta, có vùng trước do địch tạm chiếm.

Trước kia trong lúc chiến tranh, phương châm của ta ở miền Nam là tiến hành chiến tranh du kích, tổ chức khởi nghĩa ở địa phương, làm tan rã đối phương, đánh đổ và tiêu diệt chính quyền Bảo Đại, biến vùng địch tạm chiếm thành vùng tự do. Đến nay đã đình chiến, phương châm đó phải thay đổi: từ đấu tranh vũ trang đã chuyển sang đấu tranh chính trị.

Ngày nay đã đình chiến nhưng hoà bình chưa được củng cố, đất nước ta vẫn còn tạm thời phân làm hai vùng, miền Nam giới tuyến quân sự Pháp vẫn còn tạm đóng quân, chính quyền vẫn còn do bọn Bảo Đại nắm giữ. Vì vậy, nhiệm vụ của Đảng ở miền Nam trong giai đoạn hiện tại là: *lãnh đạo nhân dân miền Nam đấu tranh thực hiện Hiệp định đình chiến, củng cố hoà bình, thực hiện tự do dân chủ (tự do ngôn luận, tự do hội họp, tự do tổ chức, tự do đi lại, v.v.), cải thiện dân sinh, thực hiện thống nhất và tranh thủ độc lập. Đồng thời phải lãnh đạo nhân dân đấu tranh chống những hành động khủng bố, đàn áp, phá cơ sở của ta, bắt bớ cán bộ ta và quần chúng cách mạng, chống những hành động tiến công của địch, nguy, giữ lấy quyền lợi quần chúng đã giành được trong thời kỳ kháng chiến, nhất là ở những vùng căn cứ địa và vùng du kích cũ của ta.*

Tình hình rất phức tạp, nhiệm vụ nặng nề và khó khăn,

nhưng thuận lợi cũng có nhiều. Song không được chủ quan, khinh địch, không được vội vàng, hấp tấp. Những khẩu hiệu đấu tranh nêu lên lúc này phải dựa vào những nhiệm vụ trên và tùy nơi, tùy lúc mà nêu cho thích hợp. Những khẩu hiệu trước đây như: đánh đổ bù nhìn Bảo Đại, tiêu diệt thực dân Pháp, v.v., không thích hợp nữa. Khẩu hiệu chung của miền Nam lúc này là: Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ.

Đối tượng phản đối của chúng ta lúc này không phải là toàn bộ nguy quyền, mà là phe thân Mỹ, phe chia rẽ và ngoan cố thuộc số ít trong chính quyền đó. Chúng ta phải biết cô lập số ít đó. Mặt trận dân tộc thống nhất của ta lúc này phải thật rộng rãi, tranh thủ đoàn kết rộng rãi các tầng lớp nhân dân, tập hợp mọi lực lượng dân tộc, dân chủ và hoà bình chống đế quốc Mỹ, bọn thực dân Pháp phá hoại Hiệp định đình chiến và tay sai của chúng. Chúng ta không những phải tiến hành công tác trong quần chúng công nông, tiểu tư sản và trong phần tử trí thức cách mạng, mà còn phải tiến hành công tác mặt trận trong các tầng lớp trên như tư sản, nhân sĩ dân chủ và thân sĩ yêu nước. Chúng ta phải liên hợp với tất cả những người nào tán thành hoà bình, thống nhất độc lập, dân chủ.

Tán thành hoà bình tức là đôi bên tuân theo và thi hành đúng Hiệp định đình chiến, chống hành vi gây hấn của đế quốc Mỹ và phe thân Mỹ.

Thực hiện thống nhất tức là do đôi bên thoả thuận tiến hành tổng tuyển cử, bầu ra chính phủ liên hợp thống nhất, chứ không phải do bên này ép buộc, thôn tính bên kia.

Đảm bảo độc lập dân tộc tức là cùng nước Pháp điều chỉnh quan hệ, bảo hộ lợi ích dân tộc Việt Nam, chống lấy danh nghĩa độc lập dân tộc cấu kết với đế quốc Mỹ, bán lợi ích của nhân dân Việt Nam.

Thực hiện dân chủ tức là đảm bảo quyền tự do dân chủ của nhân dân, không khủng bố và bắt bớ cán bộ và những người kháng

chiến hay cảm tình ủng hộ ta trước đây, cho các đảng phái, các đoàn thể quần chúng được hợp pháp tồn tại và hoạt động.

Đối với nguy quyền trong Nam, vận động lập nên một chính phủ tán thành đình chiến, củng cố hoà bình, thừa nhận quyền tự do dân chủ của nhân dân, cải thiện dân sinh, tán thành thống nhất bằng tổng tuyển cử tự do, tán thành thương lượng với Chính phủ ta.

Đối với yêu cầu quần chúng công nông không nên nâng lên quá cao, không thể theo quyền lợi và địa vị của công nông ở miền Bắc. Trong cuộc vận động quần chúng nên lợi dụng pháp luật và lời hứa (như Sắc lệnh giảm tô, Cải cách điền địa, Luật lao động, v.v.) do Chính phủ Bảo Đại ban bố để tranh thủ hoạt động hợp pháp đòi những quyền lợi hàng ngày cho quần chúng.

Đối với những quyền lợi về ruộng đất mà nông dân đã được hưởng từ sau Cách mạng Tháng Tám đến giờ thì phải lãnh đạo nông dân đấu tranh cố giữ lấy. Nhưng phải hết sức khôn khéo, mềm dẻo, cần dựa vào khả năng hợp pháp mà đấu tranh.

Phương châm của ta lúc này là tranh thủ hoạt động hợp pháp và nửa hợp pháp, kết hợp công tác hợp pháp với công tác không hợp pháp. Đối với các tổ chức quần chúng và tổ chức Đảng thì cố tranh thủ cho được tồn tại hợp pháp và hoạt động hợp pháp. Hình thức đấu tranh kịch liệt (như khởi nghĩa và chiến tranh du kích) cần đình chỉ ngay; những hình thức như biểu tình, đình công, bãi công, bãi khoá, bãi thị, v.v. cũng cần sử dụng một cách thận trọng và phải tiến hành trên nguyên tắc có lý, có lợi, có mức, đừng để bọn phản động khiêu khích và tạo cơ hội cho bọn thực dân Pháp phá hoại đình chiến và nguy quyền khủng bố.

Đối với công tác ở thành thị phải coi trọng, vì thành thị là nơi trung tâm chính trị, kinh tế của đối phương ở miền Nam. Nhưng cũng không thể coi nhẹ công tác nông thôn, vì nông thôn trước đây phần nhiều là vùng du kích, căn cứ du kích của ta, cơ sở quần chúng của ta tương đối mạnh, nó đã và vẫn là chỗ dựa vững chắc

của ta. Cho nên ta nên áp dụng phương châm thành thị và nông thôn đều được chiếu cố, cụ thể là: mở rộng công tác thành thị, giữ vững và phát triển cơ sở nông thôn, đặc biệt là cơ sở ở vùng căn cứ du kích và du kích.

Phương châm công tác vận động binh lính đối phương lúc này là: kêu gọi họ đấu tranh cho hoà bình, không đánh nhau nữa, người Việt Nam không đánh người Việt Nam. Đối với lính Âu - Phi nên nêu khẩu hiệu đòi về nước, kết hợp với khẩu hiệu đòi cải thiện sinh hoạt.

Đối với những căn cứ địa và vùng du kích trước đây, nay ta rút đi thì trước khi rút nên bố trí công tác cho được ổn và tăng cường công tác giáo dục, đánh thông tư tưởng cho toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân về tình hình mới, nhiệm vụ mới và phương châm chính sách mới.

Đối với đồng bào Bắc "di cư" vào Nam cần liên lạc giúp đỡ để tuyên truyền vận động họ đòi cải thiện sinh hoạt, phản đối bị bắt vào Nam và đòi Pháp phải trả về Bắc, vận động họ biên thư tố cáo hành động của Pháp và nguy bắt ép họ di cư và đày đọa họ. Gửi những thư đó cho Chính phủ ta, cho Uỷ ban kiểm soát quốc tế và cho đại biểu ta trong Uỷ ban liên hợp để đấu tranh với Pháp, nguy. Dùng báo và truyền đơn công bố những lời tuyên bố và phản kháng của đồng bào, đồng thời gửi cho đài phát thanh của ta. Gây dư luận phản đối rầm rộ bọn thực dân Pháp phá hoại đình chiến và bọn Ngô Đình Diệm bắt ép đồng bào ta vào Nam.

Đối với quan hệ kinh tế về mậu dịch giữa miền Bắc và miền Nam, cần duy trì như cũ và phát triển.

Tóm lại, nhiệm vụ công tác ở miền Nam nên dựa trên khẩu hiệu hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và trên chính sách mặt trận thống nhất rộng rãi, để tranh thủ ảnh hưởng và đồng tình rộng lớn, buộc nguy quyền phải tuân theo Hiệp định đình chiến, phải thừa nhận quyền tự do dân chủ của nhân dân trong một hạn độ nào đó, phải tán thành tổng tuyển cử để thống nhất nước nhà. Đồng thời làm cho nhiều người trong nguy quyền sẽ



thấy trong quá trình và sau khi thống nhất họ vẫn có đường thoát và có thể giữ được địa vị nhất định của họ. Làm được như thế thì chúng ta sẽ thắng lợi. Nếu ta đưa ra yêu cầu quá cao, dùng thái độ đối lập, gay gắt và phương thức đấu tranh kịch liệt, muốn nhanh chóng biến miền Nam thành vùng tự do, thì kết quả sẽ khiến cho phe thân Mỹ, phe ngoan cố có thể thừa cơ gây nên thế Nam Bắc đối lập gay go, chính quyền phản động do đó lại được củng cố. Đó là điều ta cần tránh trong công tác của ta ở miền Nam.

.....

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, t.15, tr. 283-312.

## **TÌNH HÌNH HIỆN TẠI VÀ NHIỆM VỤ TRƯỚC MẮT**

**Báo cáo của đồng chí Trường Chinh ở Hội nghị**

**Trung ương lần thứ bảy (mở rộng)**

Từ ngày 3 đến ngày 12 tháng 3 năm 1955

*(Trích)*

*Các đồng chí,*

Hội nghị Trung ương lần thứ sáu họp trong khi Hiệp định đình chiến Giơnevơ sắp ký kết. Sau khi hoà bình đã được lập lại ở Đông Dương, đầu tháng 9-1954, Bộ Chính trị đã quyết nghị về "Tình hình mới, nhiệm vụ mới và chính sách mới". Việc thi hành bản quyết nghị quan trọng đó đã mang lại kết quả rõ rệt.

Đến nay tình hình phát triển. Đế quốc Mỹ và phe lũ đã ký Hiệp ước Mani lập khối xâm lược Đông Nam Á và Hiệp ước Pari võ trang lại Tây Đức. Đế quốc Mỹ can thiệp vào Đông Dương ngày một sâu. Hội nghị Băng Cốc đã bàn về kế hoạch thi hành Hiệp ước Mani, đặc biệt là về vấn đề Đông Dương. Mục tiêu của đế quốc Mỹ và phe lũ hiếu chiến đối với Đông Dương là phá Hiệp định đình chiến Giơnevơ, phá thống nhất Việt Nam, biến miền Nam Việt Nam và Lào, Cao Miên thành căn cứ chiến lược của đế quốc Mỹ để Mỹ chuẩn bị chiến tranh mới.

.....

### **3. Giữ vững và đẩy mạnh cuộc đấu tranh chính trị của đồng bào miền Nam**

Đế quốc Mỹ, phái thực dân Pháp phản hiệp định và bọn Ngô Đình Diệm quyết dùng mọi thủ đoạn để phá hoại phong trào hồng củng cố nên thống trị của chúng ở miền Nam và dùng miền Nam làm căn cứ chống lại miền Bắc, phá hoại hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ của nước ta. Đến nay ta đã rút hết quân ở Nam Bộ, tháng 5 năm nay ta rút hết quân ở Liên khu V, miền Nam sẽ gặp khó khăn nhiều hơn. Vì vậy nhiệm vụ của Đảng ở miền Nam trong năm nay là:

- Lãnh đạo quần chúng nhân dân đấu tranh chống đế quốc Mỹ, những phần tử thực dân Pháp phản hiệp định và bè lũ tay sai của chúng;

- Thực hiện mở rộng và củng cố Mặt trận dân tộc thống nhất ở miền Nam, duy trì và phát triển phong trào bảo vệ hoà bình trong Nam;

- Tiếp tục chuyển hướng công tác, ổn định tổ chức và tăng cường đoàn kết nội bộ.

Về lãnh đạo quần chúng nhân dân đấu tranh, cần nhận rõ yêu cầu đấu tranh của miền Nam là giành quyền lợi hàng ngày, bảo vệ một số quyền lợi đã giành được trong kháng chiến, nhất là quyền lợi về ruộng đất; bảo hộ tính mạng, tài sản của nhân dân, chống khủng bố, đòi tự do dân chủ. Đồng thời vận động quần chúng đấu tranh đòi đối phương phải triệt để thi hành Hiệp định Giơnevơ, không được kéo miền Nam Việt Nam vào một khối liên minh quân sự nào, không được để cho đế quốc Mỹ sử dụng những căn cứ quân sự hiện có và đặt thêm những căn cứ quân sự mới, không được cho thêm vũ khí và nhân viên quân sự vào miền Nam. Vận động quần chúng tham gia cuộc đấu tranh của nhân dân toàn quốc đòi lập lại quan hệ bình thường giữa hai miền và thực hiện hội nghị hiệp thương bàn về tổng tuyển cử tự do. Tùy tình hình mà đẩy mạnh cuộc đấu tranh chính trị, đòi cải tổ Chính phủ và lập một Chính phủ đồ phản động hơn ở miền Nam.

Hình thức đấu tranh là chính trị và kinh tế, không phải quân sự, phương châm đấu tranh là có lý, có lợi, có mức. Trong mỗi cuộc đấu tranh phải giành được quyền lợi và giữ được cơ sở, giáo dục được cán bộ và quần chúng. Về khẩu hiệu đấu tranh cần đặt những khẩu hiệu hợp với những yêu cầu thiết thân nhất của quần chúng để tập hợp được quần chúng đông đảo trong đấu tranh; không nên đặt khẩu hiệu quá cao, chính trị nhiều quá, đến nỗi thoát ly quần chúng, làm cho cuộc đấu tranh bị cô độc. Hình thức tổ chức "dân canh chống cướp" ở Nam Bộ và những cuộc đấu tranh chống đói, đòi đắp đập, v.v. ở Thừa Thiên, Quảng Trị, rất thích hợp. Song phải từ những cuộc đấu tranh nhỏ ấy mà tiến dần lên những cuộc đấu tranh cao hơn.

Phải phát triển công tác thành thị: lợi dụng mọi khả năng hợp pháp và nửa hợp pháp ở thành thị cũng như ở nông thôn mà tuyên truyền vận động và tổ chức quần chúng cho được rộng rãi, lợi dụng mâu thuẫn Mỹ - Pháp và mâu thuẫn giữa bọn thân Mỹ và thân Pháp mà hoạt động, chĩa mũi nhọn vào đế quốc Mỹ mà đấu tranh.

Trong quá trình đấu tranh ấy, phải thực hiện mở rộng và củng cố Mặt trận dân tộc thống nhất, duy trì và phát triển phong trào hoà bình. Khắc phục tư tưởng coi nhẹ công tác mặt trận, coi nhẹ việc phân hoá hàng ngũ nguy quân, nguy quyền và tranh thủ những phần tử chống Mỹ, tán thành thi hành Hiệp định Giơnevơ, tán thành đặt lại quan hệ bình thường giữa hai miền, v.v.. Tăng cường lãnh đạo phong trào hoà bình, đề phòng bọn khiêu khích chui vào phá hoại, khắc phục những tư tưởng hữu khuynh và tả khuynh vẫn còn lại trong phong trào hoà bình ở miền Nam.

Cần tiếp tục chuyển hướng công tác, ổn định tổ chức và tăng cường đoàn kết nội bộ. Cần nhận rõ đế quốc Mỹ và phe lũ định trường kỳ chia cắt Việt Nam và kiên quyết dựa vào tập đoàn phong kiến địa chủ, tôn giáo phản động và tư sản mại bản để chống lại ta. Chẳng những ta chỉ gặp khó khăn vì chính sách khủng bố, mà còn gặp khó khăn vì chính sách lừa bịp, mua chuộc của bọn đế quốc và tay sai. Cho nên việc chuyển hướng công tác,

ổn định tổ chức nhằm đảm bảo thực hiện phương châm "khéo công tác, khéo che giấu lực lượng" là một nhiệm vụ cực kỳ quan trọng để giữ vững và phát triển cuộc đấu tranh chính trị ở miền Nam. Với những khả năng và thuận lợi của miền Nam, nếu cán bộ ta nắm vững phương châm trên đây, dựa vào quần chúng, hoà mình với quần chúng thì nhất định sẽ vượt được mọi khó khăn và thắng lợi cuối cùng sẽ được đảm bảo.

Về thống nhất tư tưởng, đoàn kết nội bộ, do tình hình khó khăn và phức tạp của miền Nam, cần uốn nắn kịp thời và khắc phục những tư tưởng dưới đây:

- Chủ quan, thiếu cảnh giác: hiểu một cách giản đơn cuộc đấu tranh để thực hiện thống nhất, không thấy rõ âm mưu trường kỳ chia cắt của đế quốc Mỹ và phe lũ, không đánh giá đúng mức những khó khăn. Thấy địch bớt khủng bố một chút đã tưởng chúng chịu thi hành đúng hiệp định, không chú ý đề phòng chúng đi sâu điều tra, thâm nhập vào tổ chức của ta, do đó dễ bộc lộ lực lượng; hoặc đấu tranh thắng lợi một chút thì tự mãn, rồi hành động quá trớn.

- Chỉ thấy sức mạnh của địch, không thấy sức mạnh của ta, chỉ thấy khó khăn, không thấy thuận lợi, rồi đâm ra hoang mang, dao động, thiếu tin tưởng vào quần chúng, vào đấu tranh chính trị, cầu an, chạy dài, đầu hàng, đầu thú.

Tình hình phức tạp, khó khăn có nhiều, cho nên Đảng bộ miền Nam cần đặc biệt chú trọng lãnh đạo tư tưởng cán bộ, kịp thời khắc phục những tư tưởng sai lầm, không cho nảy nở. Đồng thời đấu tranh để giữ cho tổ chức được trong sạch, khỏi bị những phần tử khiêu khích chia rẽ, phá hoại.

Giữ vững và đẩy mạnh cuộc đấu tranh của đồng bào miền Nam chủ yếu là nhiệm vụ của Đảng bộ và của nhân dân miền Nam. Nhưng toàn Đảng và nhân dân miền Bắc phải ủng hộ nhân dân miền Nam đấu tranh. Cũng như củng cố miền Bắc không phải chỉ có lợi cho đồng bào miền Bắc mà có lợi cho đồng bào toàn quốc, lợi chung cho sự nghiệp đấu tranh củng cố hoà bình, thực hiện

thống nhất hoàn thành độc lập, dân chủ của nước nhà. Cho nên đồng bào miền Nam cần hưởng ứng mọi công cuộc củng cố miền Bắc tùy theo điều kiện của mình và cán bộ miền Nam tập kết ra Bắc cần tích cực tham gia mọi công tác ở miền Bắc.

#### **4. Thực hiện mở rộng và củng cố Mặt trận dân tộc thống nhất trong toàn quốc**

Nghị quyết tháng 9-1954 của Bộ Chính trị đã nói hoà bình trở lại thì Mặt trận dân tộc thống nhất cần được mở rộng thêm chứ không phải co hẹp lại. Vì sao? Vì tình hình đã thay đổi.

Ta từ chiến tranh chuyển sang hoà bình. Có nhiều điểm trong Chính cương và Điều lệ của Mặt trận Liên - Việt nay không thích hợp nữa. Cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc đã chuyển sang một giai đoạn mới, giai đoạn đấu tranh chính trị. Nhiều nhiệm vụ mới đề ra cho nhân dân ta mà trong Chính cương và Điều lệ cũ không có. Vì vậy Chính cương và Điều lệ của Mặt trận cần được thay đổi và bổ sung.

Ta từ nông thôn chuyển vào thành thị. Ta tiếp quản nhiều thành thị và vùng nông thôn mới giải phóng, ở đó có nhiều người, nhiều nhóm trước đây vì lẽ này hay lẽ khác chưa từng có dịp tham gia Mặt trận nay họ rất mong muốn tham gia Mặt trận. Trong những người trước đây hợp tác với đối phương, có một số ngày nay đã tán thành hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ. Ta cũng cần tranh thủ những người ấy. Điều kiện kết nạp vào Mặt trận cần được nói rộng để thu hút những người và những nhóm ấy.

Nước ta tạm thời chia làm hai miền. Mặt trận dân tộc thống nhất là chung cho toàn quốc. Nó không những phải đoàn kết rộng rãi nhân dân miền Bắc, còn phải đoàn kết rộng rãi nhân dân miền Nam. Nó không những cần tranh thủ quần chúng nhân dân lao động trong Nam, còn phải tranh thủ những người thuộc tầng lớp trên trong đó. Vì vậy Chính cương, Điều lệ của Mặt trận phải nhằm củng cố miền Bắc, đồng thời phải chiếu cố đến tình hình cụ

thể ở miền Nam, tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ của các tầng lớp rộng rãi và nhân sĩ trong Nam.

Các chính sách cụ thể như chính sách cải cách ruộng đất, chính sách kinh tế tài chính, chính sách tôn giáo, chính sách lao động, v.v. cũng phải thể hiện một cách đúng mức tính chất rộng rãi của chính sách Mặt trận dân tộc thống nhất.

Qua cuộc vận động cải cách ruộng đất và sau khi hoà bình đã được lập lại, quan hệ giai cấp và thái độ giai cấp ở nước ta đã có nhiều chỗ thay đổi. Muốn định chính sách Mặt trận cho đúng, cần phân tích những thay đổi đó.

Đế quốc Mỹ và phe lũ hiếu chiến đang tích cực lừa phỉnh, lôi kéo chia rẽ nhân dân ta. Chúng đang dựa vào bọn phong kiến và tư sản mại bản phản động nhất trong nước để chống lại toàn thể dân tộc ta. Ta cần phải cô lập đế quốc Mỹ và phe lũ, đoàn kết và tranh thủ rộng rãi để tập hợp mọi lực lượng hoà bình, dân tộc và dân chủ trong nước, đấu tranh với chúng, làm thất bại âm mưu thâm độc của chúng, đặng củng cố được hoà bình, thực hiện được thống nhất, hoàn thành được độc lập và dân chủ. Vì vậy Mặt trận dân tộc thống nhất cần được mở rộng và củng cố hơn nữa. Mặt trận được mở rộng sẽ có ảnh hưởng tốt đối với việc duy trì và đẩy mạnh cuộc đấu tranh chính trị ở miền Nam.

Mở rộng và củng cố Mặt trận dân tộc thống nhất như thế nào?

Mục tiêu đấu tranh của Mặt trận trong giai đoạn đấu tranh chính trị này là: hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ. Đó cũng là nội dung chủ yếu của Chính cương Mặt trận hiện nay.

Hồ Chủ tịch nói:

"Chúng ta phải đoàn kết rộng rãi và chặt chẽ từ Bắc đến Nam. Bất kỳ người nào, bất kỳ nhóm nào, nếu họ tán thành hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, thì chúng ta cũng sẵn sàng thật thà đoàn kết với họ".

(Lời mừng năm mới 1-1-55)

Bất kỳ người nào, nhóm nào, dù trong chiến tranh họ đứng về phía nào, nhưng nay họ *thật thà* tán thành và đấu tranh cho hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ thì ta *thật thà* đoàn kết với họ.

Về công tác mở rộng Mặt trận dân tộc thống nhất, trước hết phải nhận rằng hướng hoạt động để mở rộng Mặt trận chủ yếu là vùng mới giải phóng và miền Nam. Các đảng phái, các đoàn thể nhân dân trong Liên - Việt cần tuyên truyền vận động giới mình, đồng thời cần tiếp xúc rộng rãi với những người tương đối tiến bộ thuộc tầng lớp trên ở vùng mới giải phóng và ở miền Nam, làm cho họ hiểu rõ Chính cương của Mặt trận, gây ra những nhóm cảm tình, tìm thêm những bạn bè mới. Sau này trong những dịp gần gũi công tác với họ, ta tìm hiểu họ thêm, nếu họ thật thà tán thành chính cương và điều lệ của Mặt trận thật thà hoạt động cho Mặt trận thì sẽ kết nạp họ vào Mặt trận.

Những cuộc vận động (như chống Mỹ can thiệp, chống khủng bố trong Nam, chống cưỡng ép dân di cư ở Bắc, đòi lập lại quan hệ giữa hai miền, khôi phục kinh tế, hay những dịp vận động nộp thuế, điều chỉnh công thương nghiệp, v.v.) là những dịp rất tốt để cho ta tiếp xúc rộng rãi và tìm ra những người bạn mới của Mặt trận. Qua những cuộc vận động ấy, ta thực hiện *thống nhất hành động* với những người và những nhóm mới. Do đó công tác Mặt trận được nảy nở và Mặt trận được mở rộng thêm, quan hệ giữa Đảng và quần chúng sẽ phát triển thêm.

Ở những vùng đang thực hiện giảm tô và cải cách ruộng đất, việc kết nạp những người mới vào các tổ chức của Mặt trận cần phải kết hợp chặt chẽ với công tác phát động quần chúng cho được thận trọng và vững vàng hơn. Cần nhận rõ hiện nay trong phát động quần chúng, xây dựng nông hội trong sạch và vững mạnh chính là một công tác quan trọng để mở rộng và củng cố Mặt trận ở miền Bắc.

Trên đây là sơ lược công tác vận động phải làm ngay để chuẩn bị tiến tới triệu tập Đại hội nhân dân toàn quốc sửa đổi Chính cương, Điều lệ và định chương trình hành động trước mắt của Mặt trận.



Nhưng Mặt trận muốn mở rộng cần được củng cố. Củng cố Mặt trận như thế nào? Cơ sở của Mặt trận chủ yếu là công nông liên minh, vì công nông chiếm hơn 90 phần trăm trong dân số nước ta. Cơ sở đó đối với Mặt trận cũng như cái nền đối với cái nhà. Nhà muốn cao, muốn rộng thì nền phải vững. Cho nên muốn củng cố Mặt trận, chủ yếu phải củng cố công nông liên minh. Muốn củng cố công nông liên minh trước hết phải hoàn thành cải cách ruộng đất, mang lại ruộng đất cho nông dân, giải phóng nông dân khỏi ách phong kiến. Tư tưởng cho rằng để mở rộng Mặt trận cả ở miền Bắc và miền Nam nên bỏ khẩu hiệu cải cách ruộng đất trong Chính cương của Mặt trận đi, là hoàn toàn sai.

Quan hệ giữa mở rộng Mặt trận và củng cố Mặt trận là: Mặt trận càng mở rộng, càng phải được củng cố, trên cơ sở củng cố Mặt trận mà mở rộng Mặt trận. Mở rộng và củng cố không thể tách rời. Một điều quan trọng quyết định thắng lợi của Mặt trận là Đảng phải nắm vững quyền lãnh đạo Mặt trận. Quyền lãnh đạo ấy phải củng cố không ngừng.

Những nguyên tắc đoàn kết và hợp tác giữa các tổ chức và cá nhân trong mặt trận là:

a) Đoàn kết bằng thống nhất hành động chứ không phải chỉ đoàn kết ở lời nói.

b) Đoàn kết mà có phê bình và tự phê bình, chứ không phải đoàn kết một chiều.

c) Trường kỳ hợp tác giữa các đảng phái, các đoàn thể và cá nhân trong Mặt trận để tiến hành cuộc đấu tranh trường kỳ chống đế quốc Mỹ, phái thực dân Pháp phản hiệp định và tay sai của Mỹ.

d) Cách làm việc trong Mặt trận là thương lượng để lấy ý kiến chung; trong khi thương lượng thì dùng cách thảo luận dân chủ.

đ) Các chính đảng và đoàn thể tham gia Mặt trận đều giữ nguyên tính độc lập của mình, nhưng không được chống lại Chính cương và Nghị quyết của Mặt trận.

Những nguyên tắc đó cần được giữ vững, nhất là ngày nay Mặt trận được mở rộng.

## 5. Tăng cường công tác ngoại giao

Ta từ nông thôn vào thành thị, mọi hoạt động lớn của ta đều có quy mô và thể thống một quốc gia. Ta lại cần tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ của nhân dân và Chính phủ các nước. Cho nên phương châm chính sách ngoại giao của ta phải được định rõ.

Phương châm chính sách ngoại giao của ta là:

- Củng cố không ngừng tình đoàn kết hữu nghị với Liên Xô, Trung Quốc và các nước dân chủ nhân dân. Trong hoạt động quốc tế và đấu tranh ngoại giao, thực hiện phối hợp chặt chẽ với các nước anh em.

- Giao hảo với bất cứ nước nào cùng ta công nhận 5 nguyên tắc chung sống hoà bình.

- Dùng cách thương lượng để giải quyết mọi vấn đề xung đột quốc tế.

Theo chính sách trên, ta cần chuẩn bị gửi Đại sứ hay Đại biện đến các nước anh em mà ta chưa gửi. Đồng thời tranh thủ đặt quan hệ ngoại giao bình thường với Chính phủ nhà vua Lào, Cao Miên, với nước Pháp và các nước Đông Nam Á.

Về tuyên truyền giáo dục cho quần chúng cần bồi dưỡng ý thức của chủ nghĩa ái quốc và chủ nghĩa quốc tế vô sản, làm cho nhân dân ta trên tư tưởng nhận rõ lập trường quốc tế của ta là đứng hẳn về một phe: phe dân chủ và xã hội chủ nghĩa do Liên Xô lãnh đạo. Đồng thời xúc tiến công tác tuyên truyền quốc tế, nhằm tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ của nhân dân các nước trên thế giới.

Năm nhiệm vụ công tác trên đây đều quan trọng, nhưng đấu tranh để tiếp tục thi hành đúng Hiệp định đình chiến, củng cố hoà bình, tiến tới thực hiện thống nhất nước nhà và củng cố miền Bắc về mọi mặt là hai nhiệm vụ chủ yếu nhất trong năm nay. Vì âm mưu chính của đế quốc và phe lũ hiếu chiến là chuẩn bị gây lại chiến tranh mới và trường kỳ chia cắt Việt Nam. Nếu ta coi nhẹ

vấn đề đấu tranh để tiếp tục thi hành triệt để Hiệp định đình chiến thì khác nào khoanh tay trước âm mưu của bọn đế quốc hiếu chiến, không phát động quần chúng nhân dân từ Bắc đến Nam đấu tranh làm thất bại âm mưu ấy.

Nhưng muốn có lực lượng để thắng trong cuộc đấu tranh chính trị với địch, bắt chúng phải tôn trọng và thi hành đúng Hiệp định đình chiến thì chúng ta phải có lực lượng. Lực lượng của ta ở toàn quốc, nhưng chủ yếu là ở miền Bắc, vì chế độ dân chủ cộng hoà của ta hiện nay là ở miền Bắc.

Miền Bắc là chỗ đứng, là cơ sở của ta. Nếu ta không củng cố miền Bắc thì ta không có lực lượng để đấu tranh buộc đối phương phải tôn trọng những điều khoản của hiệp định và cũng không có lực lượng để chiếu cố miền Nam và tranh thủ thực hiện thống nhất nước nhà. Cho nên vấn đề củng cố miền Bắc là một nhân tố chủ yếu trong cuộc đấu tranh chính trị của ta, nó quan hệ mật thiết với cuộc đấu tranh để thi hành Hiệp định đình chiến.

Muốn củng cố miền Bắc, chúng ta phải làm sáu công tác cụ thể như đã nói trên.

Trong sáu công tác cụ thể ấy, cải cách ruộng đất là công tác trọng tâm thứ nhất. Vì có cải cách ruộng đất, thực hiện người cày có ruộng mới củng cố được công nông liên minh, củng cố được vai trò lãnh đạo của giai cấp công nhân; có cải cách ruộng đất mới củng cố được hậu phương chính trị của ta, mới củng cố được cơ sở của ta ở nông thôn và mới tạo thêm điều kiện để hoàn thành thắng lợi những công tác khác, như khôi phục kinh tế, củng cố quốc phòng, củng cố chính quyền nhân dân, v.v..

Cho nên, từ trung ương đến các địa phương phải nắm vững công tác trọng tâm là cải cách ruộng đất. Phải tăng cường lãnh đạo cải cách ruộng đất và phải có kế hoạch điều động cán bộ đi tham gia cải cách ruộng đất.

Song về chỉ đạo phải biết kết hợp công tác trọng tâm với

công tác đột xuất trong từng lúc, ở từng nơi, thí dụ: chống đói, phòng đói, chống cưỡng ép di cư, v.v. để tránh tình trạng việc gấp không làm đi làm việc hoãn, làm công tác nọ bỏ công tác kia.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.16, tr. 94, 150-160.

# NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI NGHỊ TRUNG ƯƠNG LẦN THỨ BẢY (MỞ RỘNG)

Họp từ ngày 3 đến ngày 12 tháng 3 năm 1955

(Trích)

1- Hiện nay do chính sách của đế quốc Mỹ ráo riết chuẩn bị chiến tranh, tình hình thế giới lại căng thẳng hơn lúc ký Hiệp định Giơnevơ. Đế quốc Mỹ và phe lũ đã ký *Hiệp ước Mani* lập khối xâm lược Đông Nam Á và gần đây lại họp *Hội nghị Băng Cốc* bàn việc thi hành hiệp ước ấy, nhằm tăng cường can thiệp của Mỹ vào các nước Đông Nam Á, phá hoại hoà bình ở Đông Dương, chuẩn bị gây lại chiến tranh với nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và chống Trung Quốc. Chúng đã ký *Hiệp ước Pari* nhằm vũ trang lại Tây Đức, mưu nhóm ngòi lửa chiến tranh ở châu Âu và ngăn cản sự thống nhất nước Đức. Chúng đã ký *Hiệp ước Mỹ - Tưởng* nhằm ngăn cản nhân dân Trung Quốc giải phóng Đài Loan và biến Đài Loan thành căn cứ chiến lược của đế quốc Mỹ để tiến công Trung Quốc và các nước khác ở Viễn Đông. Gần đây đế quốc Mỹ lại kéo Thổ và Irắc vào khối *liên minh quân sự Trung - Đông* do đế quốc Mỹ đề xướng.

Nhưng lực lượng hoà bình đã mạnh hơn lực lượng gây chiến và chưa bao giờ lực lượng hoà bình, dân chủ và xã hội chủ nghĩa do Liên Xô lãnh đạo lại mạnh mẽ và thống nhất như bây giờ. Công cuộc xây dựng hoà bình của Liên Xô, Trung Quốc và các nước dân

chủ nhân dân đã đạt thêm được nhiều thành tích to lớn. Phong trào nhân dân Pháp và nhân dân các nước khác ở Tây Âu đấu tranh chống Hiệp ước Pari, phong trào nhân dân thế giới đấu tranh đòi cấm vũ khí nguyên tử, vũ khí khinh khí và những vũ khí giết người hàng loạt, đang lan rộng. Việc triệu tập *Hội nghị hoà bình châu Á* ở Ấn Độ và *Hội nghị Á - Phi* ở Nam Dương, chứng tỏ lực lượng hoà bình và dân tộc ở châu Á đang phát triển.

Tình hình thế giới tuy căng thẳng, nhưng phe ta có nhiều khả năng gìn giữ hoà bình. Chủ trương của phe ta là một mặt kiên quyết, bên bả tranh thủ giải quyết những xung đột quốc tế bằng phương pháp thương lượng; mặt khác, luôn luôn cảnh giác, củng cố quốc phòng, sẵn sàng tiêu diệt bọn đế quốc hiếu chiến nếu chúng mạo hiểm gây ra chiến tranh thế giới mới.

2- Đế quốc Mỹ đang *trực tiếp can thiệp vào Việt Nam ngày càng sâu*, đẩy dần thực dân Pháp xuống địa vị phụ thuộc. Chúng cấu kết với phái thực dân Pháp phản hiệp định và dựa vào bọn địa chủ phong kiến và tư sản mại bản phản động nhất ở nước ta do Ngô Đình Diệm đứng đầu, hòng phá hoại hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ của nước ta, cụ thể là phá hoại kết quả của Hiệp định đình chiến, phá hoại thống nhất của Việt Nam, chuẩn bị gây lại chiến tranh Đông Dương.

Đế quốc Mỹ, thực dân Pháp và bọn thân Mỹ, thân Pháp *mâu thuẫn* với nhau về quyền lợi và địa vị; nhưng căn bản *nhất trí* với nhau về mặt chống cộng sản, chống độc lập dân tộc của Việt Nam, v.v..

Phái thực dân Pháp phản hiệp định đầu hàng Mỹ, đồng mưu với Mỹ trong việc phá Hiệp định Giơnevơ, dựa vào Mỹ hòng duy trì một số quyền lợi của chúng ở Đông Dương, nhưng cũng có chỗ mâu thuẫn với Mỹ, vì bị Mỹ lấn.

Những phần tử thực dân Pháp chống Mỹ, xung đột quyền lợi với Mỹ, không chịu để cho Mỹ hất cẳng một cách dễ dàng, nhưng về một số vấn đề nhất định thì nhất trí với Mỹ (thí dụ: vi phạm một số điều khoản của Hiệp định Giơnevơ).

*Kẻ thù cụ thể trước mắt* của toàn dân ta hiện nay là đế quốc Mỹ, phái thực dân Pháp phản hiệp định và bọn Ngô Đình Diệm; đế quốc Mỹ là kẻ thù đầu sỏ và nguy hại nhất.

*Mục tiêu đấu tranh trước mắt* của nhân dân ta trong giai đoạn này là hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ.

*Khẩu hiệu chung* của cuộc đấu tranh ái quốc của ta hiện nay là củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập, dân chủ trong toàn quốc. Củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất là *khẩu hiệu mấu chốt*.

*Tính chất cuộc đấu tranh* cho hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ của ta là lâu dài, gian khổ, phức tạp, nhưng nhất định thắng lợi.

*Sách lược* của ta hiện nay là: chia mũi nhọn đấu tranh vào đế quốc Mỹ; triệt để lợi dụng mâu thuẫn giữa Mỹ và Pháp, giữa bọn thân Mỹ và bọn thân Pháp, giữa phái thực dân Pháp thân Mỹ và những phần tử thực dân Pháp chống Mỹ; đoàn kết bất cứ người nào ta có thể đoàn kết được, tranh thủ bất cứ người nào ta có thể tranh thủ được, trung lập bất cứ người nào ta có thể trung lập được, cốt nhằm phân hoá kẻ thù đến cao độ và cô lập chúng, đồng thời kiếm thêm nhiều bạn cả trong nước và ngoài nước.

3- Nghị quyết tháng 9-1954 của Bộ Chính trị có nói: "Từ nay, trong một thời gian nhất định, *nhiệm vụ chung* của Đảng ta là: đoàn kết và lãnh đạo nhân dân đấu tranh *thực hiện Hiệp định đình chiến*, đề phòng và khắc phục mọi âm mưu phá hoại Hiệp định đình chiến, để củng cố hoà bình; ra sức *hoàn thành cải cách ruộng đất, phục hồi và nâng cao sản xuất, tăng cường xây dựng quân đội nhân dân*, để củng cố miền Bắc; *giữ vững và đẩy mạnh cuộc đấu tranh chính trị của nhân dân miền Nam*; nhằm củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập, dân chủ trong toàn quốc".

Để chấp hành nhiệm vụ chung ấy, năm nay toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta phải làm tròn những nhiệm vụ công tác cụ thể dưới đây:

a) Tiếp tục đấu tranh để thi hành Hiệp định đình chiến, củng cố hoà bình và tiến tới thực hiện thống nhất nước nhà bằng tổng tuyển cử tự do.

b) Củng cố miền Bắc về mọi mặt.

c) Giữ vững và đẩy mạnh cuộc đấu tranh chính trị của nhân dân miền Nam.

d) Thực hiện mở rộng và củng cố Mặt trận dân tộc thống nhất trong toàn quốc.

e) Đẩy mạnh công tác ngoại giao, tăng cường đoàn kết hữu nghị với các nước bạn và tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ của nhân dân thế giới.

*a) Tiếp tục đấu tranh để thi hành Hiệp định đình chiến, củng cố hoà bình và tiến tới thực hiện thống nhất nước nhà là một nhiệm vụ rất quan trọng, đồng thời là một nhiệm vụ gay go, phức tạp, bao gồm những công tác cụ thể dưới đây:*

- Tiếp tục vận động chống đế quốc Mỹ can thiệp vào Đông Dương mưu lợi kéo miền Nam Việt Nam cũng như Lào, Cao Miên vào những khối liên minh quân sự của Mỹ. Chống đế quốc Mỹ và phe lũ hiếu chiến chuẩn bị gây lại chiến tranh Đông Dương và trường kỳ chia cắt Việt Nam.

- Chuẩn bị tiếp quản khu vực Hải Phòng đúng thời hạn và có kết quả tốt. Đề phòng và khắc phục những trở ngại có thể xảy ra.

- Đấu tranh để đặt lại quan hệ bình thường giữa miền Bắc và miền Nam và để thực hiện mở hội nghị hiệp thương chuẩn bị tổng tuyển cử tự do.

- Đẩy mạnh công tác chống cưỡng ép và dụ dỗ nhân dân di cư vào Nam, tuyên truyền, giải thích, vạch âm mưu và tội ác của địch; giúp nhân dân giải quyết những khó khăn về đời sống hàng ngày (cứu đói, vận động sản xuất, v.v.); kiên quyết trấn áp bọn phản động cưỡng ép và dụ dỗ di cư, đồng thời tổ chức cho đi những người thật tự nguyện xin đi.

- Đấu tranh để đòi quyền tự do dân chủ cho đồng bào miền Nam, chống khủng bố. Kết hợp đấu tranh của quần chúng địa



phương với đấu tranh ở Uỷ ban liên hiệp đình chiến và tranh thủ sự đồng tình của Uỷ ban quốc tế; phối hợp đấu tranh của ta với đấu tranh của nhân dân Pháp và nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới.

Tăng cường công tác tuyên truyền đấu tranh với địch và công tác tuyên truyền quốc tế về những vấn đề trên đây.

*b) Củng cố miền Bắc về mọi mặt* cũng là một nhiệm vụ rất quan trọng, vì miền Bắc có được củng cố ta mới có đủ lực lượng để củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ trong toàn quốc. Có củng cố miền Bắc mới chiếu cố được miền Nam.

.....

*c) Giữ vững và đẩy mạnh cuộc đấu tranh chính trị của nhân dân miền Nam, bao gồm những công tác dưới đây:*

- Lãnh đạo quần chúng đấu tranh chống đế quốc Mỹ, phái thực dân Pháp phản hiệp định và bọn Ngô Đình Diệm, giành quyền lợi hàng ngày, bảo vệ một số quyền lợi đã giành được trong kháng chiến (nhất là quyền lợi về ruộng đất), bảo hộ tính mệnh tài sản của nhân dân, chống khủng bố, đòi tự do dân chủ, đòi đối phương phải thi hành đúng Hiệp định đình chiến; chống đưa miền Nam Việt Nam vào liên minh quân sự của Mỹ, chống tăng cường binh bị, chống chuẩn bị gây lại chiến tranh Đông Dương; đòi lập lại quan hệ bình thường giữa hai miền Bắc và Nam, thực hiện Hội nghị hiệp thương để chuẩn bị thống nhất Việt Nam bằng tổng tuyển cử tự do. Phương châm đấu tranh là có lý, có lợi, có mức. Trong mỗi cuộc đấu tranh phải giành được một số quyền lợi nhất định và giữ được cơ sở, giáo dục được cán bộ và quần chúng.

Kết hợp đấu tranh cho những khẩu hiệu riêng của miền Nam với cuộc đấu tranh chung của nhân dân toàn quốc để củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất.

- Triệt để lợi dụng mâu thuẫn giữa Mỹ - Pháp và bọn thân Mỹ, thân Pháp để vận động quần chúng nhân dân đòi cải tổ Chính phủ miền Nam, lập một chính phủ đồ thân Mỹ hơn.

- Thực hiện mở rộng và củng cố Mặt trận dân tộc thống nhất, duy trì và củng cố phong trào hoà bình; giữ vững cơ sở nông thôn, phát triển công tác thành thị.

- Tiếp tục chuyển hướng công tác, ổn định tổ chức và tăng cường đoàn kết nội bộ, nắm vững phương châm khéo công tác, khéo che giấu lực lượng khắc phục tư tưởng chủ quan, thiếu cảnh giác, bộc lộ lực lượng và tư tưởng bi quan, dao động, thủ tiêu công tác, đầu hàng, đầu thú, nằm im, chạy dài.

*d) Thực hiện mở rộng và củng cố Mặt trận dân tộc thống nhất* để đoàn kết rộng rãi mọi lực lượng hoà bình, dân tộc và dân chủ trong toàn quốc đấu tranh chống đế quốc Mỹ và phe lũ hiếu chiến nhằm củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ. Hướng hoạt động để mở rộng Mặt trận, chủ yếu là vùng mới giải phóng và miền Nam, còn ở vùng tự do cũ thì chủ yếu là củng cố Mặt trận. Trong quá trình vận động thi hành những chính sách lớn của Đảng và Chính phủ, thực hiện thống nhất hành động giữa các tầng lớp nhân dân rộng rãi, do đó mà thực tế mở rộng và củng cố Mặt trận.

Tiến tới triệu tập Đại hội nhân dân toàn quốc để sửa đổi Chính cương, Điều lệ và định chương trình hành động trước mắt của Mặt trận. Củng cố công nông liên minh, củng cố vai trò lãnh đạo của Đảng đối với Mặt trận.

Cần khắc phục tư tưởng hữu khuynh như: mở toang cửa Mặt trận cho bọn phản động chui vào; vì tranh thủ tầng lớp trên mà quên củng cố công nông liên minh, củng cố vai trò lãnh đạo của Đảng, sợ vi phạm hiệp định mà không dám trấn áp bọn phản cách mạng đang tích cực hoạt động phá rối trật tự, an ninh của nhân dân, phá hoại hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ của nước nhà. Đồng thời chống tư tưởng "tả" khuynh, hẹp hòi, không dám mạnh dạn mở rộng Mặt trận để tranh thủ những bạn đồng minh mới.

*e) Đẩy mạnh công tác ngoại giao, tăng cường đoàn kết hữu nghị với các nước bạn, tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ của nhân*

*dân thế giới* là một trong những công tác lớn trong năm nay. Phương châm chính sách ngoại giao của ta là:

- Củng cố không ngừng tình đoàn kết hữu nghị với Liên Xô, Trung Quốc và các nước dân chủ nhân dân; thực hiện việc phối hợp chặt chẽ với các nước anh em trong hoạt động quốc tế và trong đấu tranh ngoại giao.

- Giao hảo với bất cứ nước nào cùng ta công nhận năm nguyên tắc chung sống hoà bình.

- Kiên quyết và bền bỉ dùng cách thương lượng để giải quyết mọi vấn đề tranh chấp quốc tế (đồng thời ra sức củng cố quốc phòng để sẵn sàng đập tan mọi kế hoạch gây chiến của đế quốc Mỹ và phe lũ hiếu chiến).

Để thực hiện phương châm, chính sách trên, cần chuẩn bị cử Đại sứ hay Đại biện đi các nước anh em mà ta chưa cử đến; chú trọng tranh thủ đặt quan hệ ngoại giao bình thường với hai Chính phủ nhà vua Lào và Cao Miên, với nước Pháp và các nước Đông Nam Á.

Xúc tiến công tác tuyên truyền quốc tế, nhằm tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ của nhân dân thế giới đối với cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân ta.

Làm cho nhân dân ta nhận rõ lập trường quốc tế của ta là đứng hẳn về phe dân chủ nhân dân và xã hội chủ nghĩa do Liên Xô lãnh đạo.

4- Để đảm bảo thực hiện những nhiệm vụ công tác cụ thể kể trên, cần *kiện toàn lãnh đạo của Đảng*.

Trong thời gian vừa qua, lãnh đạo của Trung ương đã thu được những thành tích nhất định, như chỉ đạo chuyển từ chiến tranh sang hoà bình, thi hành lệnh ngừng bắn, đình chiến và chuyển quân, tiếp quản vùng mới giải phóng bao gồm Thủ đô Hà Nội, ra nghị quyết tháng 9-1954 về "Tình hình mới, nhiệm vụ mới, chính sách mới", v.v..

Nhưng đi vào cụ thể, do tư tưởng chủ quan và tác phong quan liêu, sự vụ, nên đã có nhiều khuyết điểm:

Về *lãnh đạo chính trị và tư tưởng*, đánh giá âm mưu của đế quốc Mỹ và phái thực dân Pháp phản hiệp định không đến nơi, không nắm sát tình hình bên dưới, không nhìn rõ những khó khăn như nạn đói, di cư, hoạt động của bọn địa chủ cường hào gian ác, bọn thổ phỉ, gián điệp, v.v.. Tình hình phát triển nhanh, nhưng Trung ương chậm bổ sung chính sách cụ thể. Việc nâng cao cảnh giác và bồi dưỡng chí khí chiến đấu cho cán bộ và đảng viên không làm được ráo riết và liên tục.

Về *lãnh đạo tổ chức*, có nhiều nhiệm vụ công tác mới đề ra, nhưng không giải quyết vấn đề cán bộ, nên không thực hiện được như ý muốn. Tình hình mới và nhiệm vụ công tác mới, phức tạp, nhưng công tác tổ chức không chuyển kịp với tình hình, nên không đảm bảo được thi hành đúng những nhiệm vụ công tác đó. Các cơ quan lãnh đạo, bao gồm bộ máy giúp việc không được kiện toàn và việc kiểm tra có nhiều thiếu sót.

Về *tác phong và phương pháp lãnh đạo*, Trung ương không sát thực tế, không sát cấp dưới; ít kết hợp chặt chẽ người lãnh đạo với quần chúng chịu lãnh đạo, ít kết hợp hiệu triệu chung với chỉ đạo riêng. Lê lối làm việc thiếu tập thể và dân chủ, không theo đúng nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; thiếu phê bình và tự phê bình; thiếu kế hoạch công tác cho từng thời gian hoặc có kế hoạch nhưng không được cụ thể, không có trọng tâm. Bộ Chính trị bận bịu về những việc sự vụ, ít thì giờ suy nghĩ và bàn bạc kỹ những vấn đề lớn.

Để kiện toàn lãnh đạo của Đảng, Trung ương cần khắc phục những sai lầm, thiếu sót trên đây.

Về *lãnh đạo chính trị và tư tưởng*, cần điều tra nghiên cứu thêm về tình hình thực tế, tổng kết kinh nghiệm đảng bổ sung một số *chính sách* (như chính sách lao động, chính sách cải cách ruộng đất, chính sách kinh tế tài chính, chính sách Mặt trận, chính sách tôn giáo, v.v.), đồng thời lãnh đạo các cấp, các ngành nghiêm chỉnh chấp hành các chính sách của Đảng và Chính phủ. Trong việc phổ biến chính sách, không những cần làm cho cán bộ và đảng viên hiểu

rõ nội dung cụ thể của chính sách, mà còn nắm vững được tư tưởng chính sách.

Về mặt *tư tưởng*, hướng công tác hiện nay là giữ vững và bồi dưỡng ý chí chiến đấu, nâng cao tinh thần cảnh giác; đấu tranh trên hai mặt trận hữu và tả, song chống hữu là chính và trong lúc chống hữu phải đề phòng cán bộ lệch sang tả. Nâng cao công tác tư tưởng và công tác lý luận lên một bước, kết hợp với việc giáo dục chính sách mà nâng cao trình độ chính trị và lý luận của cán bộ, củng cố lập trường, trau dồi đạo đức cách mạng, nâng cao ý thức tổ chức và kỷ luật của cán bộ và đảng viên. Kết hợp với phát động quần chúng cải cách ruộng đất và các cuộc vận động khác như chống đế quốc Mỹ can thiệp vào Đông Dương, chống cưỡng ép di cư, thu thuế, vận động cứu đói, phòng đói, v.v., mà rèn luyện cán bộ và đảng viên. Đồng thời tổ chức học tập tại chức, ra *Tạp chí Học tập* của Trung ương để giúp vào việc nghiên cứu chính sách và giáo dục tư tưởng, bước đầu xây dựng công tác lý luận của Đảng.

Về mặt *lãnh đạo tổ chức*, Trung ương cần đặc biệt chú ý vấn đề lựa chọn *cán bộ* và thực hiện *kiểm tra*. Mạnh dạn đề bạt cán bộ, bồi dưỡng cán bộ, nhất là cán bộ công nông, một cách thường xuyên trong công tác hàng ngày, lựa chọn cán bộ cho thích hợp với từng công tác, tập trung lực lượng, bố trí cán bộ để đảm bảo thực hiện chu đáo những công tác chính. Thực hiện việc thống nhất quản lý cán bộ. Cần lập Ban Kiểm tra Trung ương và ngành nào cũng phải tự tổ chức việc kiểm tra của mình để kiểm tra một cách có trọng điểm việc thi hành những chính sách của Đảng và Chính phủ.

Kiện toàn từng bước cơ quan chỉ đạo (bao gồm bộ máy giúp việc) của Đảng và chính quyền các cấp. Bổ sung Trung ương và nghiên cứu việc bổ sung các cấp khu và tỉnh; đồng thời kết hợp với cải cách ruộng đất mà chỉnh đốn và kiện toàn cấp huyện.

Về *tác phong và phương pháp lãnh đạo*, Trung ương cần thực hiện việc lãnh đạo tập thể và dân chủ; trên cơ sở tập thể và dân chủ mà thống nhất và tập trung lãnh đạo; nắm vững nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; mở rộng phê bình và tự phê

binh, nhất là phê bình từ dưới lên. Tổ chức chỉ đạo riêng và giúp đỡ cấp dưới và các ngành thực hiện chỉ đạo riêng để thi hành những chính sách lớn và kiểm tra, đôn đốc những công tác quan trọng. *Khắc phục tư tưởng chủ quan, tự mãn và tác phong quan liêu, sự vụ.* Thực hiện lối làm việc có kế hoạch, có trọng tâm, sát thực tế, sát quần chúng.

Việc chỉnh đốn tác phong lãnh đạo và cải tiến phương pháp lãnh đạo rất cần thiết để kiện toàn lãnh đạo của Đảng lúc này.

\*

\* \*

Đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai của chúng đang tìm mọi cách phá hoại Hiệp định Giơnevơ. Miền Bắc của ta chưa thật được củng cố. Thiên tai liên tiếp, ảnh hưởng kéo dài của địch họa, nạn đói trầm trọng, địch cưỡng ép và dụ dỗ di cư, gián điệp, thổ phỉ hoạt động. Miền Nam Việt Nam cũng như hai nước Lào và Cao Miên đang sống dưới chế độ thực dân và phong kiến. Tình hình thế giới gay go. Đó là những khó khăn của ta. Những khó khăn ấy tuy nhiều, nhưng đều là *tương đối* và *tạm thời*; toàn Đảng, toàn dân ta quyết tâm thì nhất định khắc phục được. Nhưng bên cạnh những khó khăn ấy, ta có nhiều thuận lợi căn bản: nhân dân ta đoàn kết, kiên quyết đấu tranh cho hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ; chính sách của ta đúng, ta lại được các nước bạn giúp đỡ một cách hào hiệp; nhân dân Pháp và nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới đồng tình và ủng hộ cuộc đấu tranh chính trị của ta. Nếu ta kiên quyết khắc phục những khuyết điểm sai lầm thì thắng lợi của ta sẽ có đảm bảo.

Lúc này *đoàn kết trong Đảng* quan trọng hơn bao giờ hết, nhất là đoàn kết chặt chẽ giữa các cán bộ lãnh đạo để đảm bảo đoàn kết, thống nhất toàn Đảng và đoàn kết giữa Đảng ta với quần chúng ngoài Đảng.

Dưới sự lãnh đạo của Hồ Chủ tịch, toàn thể đảng viên và cán bộ từ Bắc đến Nam, bất kỳ mới cũ, bất kỳ ngành nào, bất kỳ trong quân đội hay ở địa phương, bất kỳ ở nông thôn hay ở thành thị,

phải đoàn kết chặt chẽ, phải thống nhất tư tưởng, thống nhất hành động, quyết tâm làm tròn nhiệm vụ. Hồ Chủ tịch nói:

"Đảng ta đoàn kết vững chắc, dân ta đoàn kết và hăng hái, quân đội ta hùng mạnh, chính sách ta đúng đắn, chúng ta có những điều kiện *thuận lợi căn bản*, chúng ta có quyết tâm và có các Đảng anh em giúp đỡ. Cho nên dù trước mắt khó khăn còn nhiều, chướng ngại không ít, nhưng chúng ta nhất định thành công trong sự nghiệp củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ trong cả nước Việt Nam yêu quý của chúng ta; và góp phần xứng đáng vào công cuộc bảo vệ hoà bình thế giới".

Toàn Đảng hãy xiết chặt hàng ngũ chung quanh Hồ Chủ tịch và Trung ương Đảng, quyết tâm kiên quyết đấu tranh để thi hành đúng đắn Nghị quyết này.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.16, tr. 205-209, 214-221.

# **CHỈ THỊ CỦA BỘ CHÍNH TRỊ**

Số 26-CT/TW, ngày 15 tháng 6 năm 1955

## **Tình hình hỗn loạn ở miền Nam và nhiệm vụ công tác cụ thể của chúng ta ở miền Nam Việt Nam**

Tình hình miền Nam gần đây rất phức tạp, Trung ương lại không nhận được báo cáo đều. Nay chỉ căn cứ vào một vài bức điện của Xứ uỷ Nam Bộ và báo cáo mới nhất của Khu uỷ Sài Gòn - Chợ Lớn (tháng 5-1955), đồng thời chiếu theo nghị quyết của Hội nghị Trung ương lần thứ bảy (3-1955) mà nhận xét về tình hình miền Nam và đề ra những nhiệm vụ công tác cụ thể trước mắt của miền Nam.

### **I- TÌNH HÌNH MIỀN NAM VÀ ÂM MƯU CỦA ĐẾ QUỐC MỸ**

1. Khi hoà bình vừa được lập lại ở Đông Dương (từ tháng 7 đến tháng 10-1954), đế quốc Mỹ chưa kịp can thiệp sâu vào miền Nam Việt Nam. Nhưng tháng 9-1955, các đế quốc Mỹ, Anh, Pháp và mấy nước tay sai cùng nhau ký Hiệp ước Mani lập khối xâm lược Đông Nam Á, tạo điều kiện cho đế quốc Mỹ can thiệp sâu vào Đông Dương và phá hoại việc thi hành Hiệp định Giơnevơ. Trong thời gian ấy, đế quốc Mỹ, thực dân Pháp và bọn Ngô Đình Diệm cấu kết với nhau một cách tương đối chặt chẽ để một mặt đàn áp quần



chúng trong Nam hoan hô Hiệp định đình chiến và bảo vệ quyền lợi hàng ngày. Mặt khác tích cực tổ chức cưỡng ép đồng bào Công giáo miền Bắc di cư vào Nam và vi phạm một số điều khoản khác của Hiệp định Giơnevơ.

Nhưng từ tháng 11-1954, Măngdét Phờrăngxơ sang Mỹ xin viện trợ, đã cam kết ủng hộ Ngô Đình Diệm, chịu cho Mỹ trực tiếp viện trợ và đặt quan hệ ngoại giao với chính quyền Diệm, trực tiếp xây dựng và huấn luyện quân đội Diệm, bắt Hinh từ chức Tổng Tham mưu trưởng và chuyển quân đội quốc gia của Bảo Đại lại cho Diệm. Từ đây, mâu thuẫn Mỹ - Pháp ngày một sâu, quan hệ Mỹ - Pháp ở Đông Dương có thay đổi, đế quốc Mỹ trở thành kẻ thù chính của nhân dân Đông Dương, thực dân Pháp dần dần rơi xuống địa vị phụ thuộc và hàng ngũ thực dân Pháp phân hoá về vấn đề Đông Dương một cách tương đối rõ rệt: phái thực dân Pháp thân Mỹ, đầu hàng Mỹ, phản Hiệp định Giơnevơ và những phần tử thực dân Pháp chống Mỹ, không chịu để cho Mỹ lấn quyền lợi và địa vị, tán thành thi hành Hiệp định Giơnevơ đến một mức độ nhất định. Từ đây, chế độ ở miền Nam chẳng những có tính chất đế quốc và phong kiến mà còn có tính chất phát xít mới theo kiểu Mỹ và nhân dân ta phải đương đầu với những thủ đoạn mới vô cùng thâm độc của đế quốc Mỹ và bọn tay sai.

2. Chính sách can thiệp của đế quốc Mỹ hiện nay ở miền Nam Việt Nam và ở Đông Dương nói chung nhằm những mục tiêu dưới đây:

1) Phá hoại việc thi hành Hiệp định Giơnevơ, trường kỳ chia cắt Việt Nam và kéo miền Nam Việt Nam cũng như Lào và Cao Miên vào khối liên minh quân sự của đế quốc Mỹ, biến những khu vực đó thành căn cứ chiến lược của đế quốc Mỹ để Mỹ chuẩn bị gây lại chiến tranh Đông Dương hòng xâm lược nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và dùng Đông Dương làm bàn đạp để tiến công Trung Quốc.

2) Từ chỗ lấn dần từng bước quyền lợi và địa vị của thực dân Pháp ở Đông Dương tiến đến chỗ hất cẳng thực dân Pháp, thay thế

thực dân Pháp ở Đông Dương về mọi mặt: chính trị, quân sự, kinh tế. Do đó biến miền Nam Việt Nam cũng như Lào và Cao Miên thành thuộc địa hẳn hoi của đế quốc Mỹ, để Mỹ trực tiếp áp bức, bóc lột nhân dân Đông Dương.

Những mục tiêu trên đây không phải bây giờ đế quốc Mỹ mới có, mà trong khi giúp thực dân Pháp tiến hành chiến tranh xâm lược ở Đông Dương, đế quốc Mỹ cũng đã có.

Sở dĩ đế quốc Mỹ nhằm đạt những mục tiêu đó là vì: Mỹ coi Đông Dương cũng như Đức và Triều Tiên là những tiền đồn của phe đế quốc mà Mỹ muốn bám cho chặt hàng bao vây phe dân chủ và xã hội chủ nghĩa. Hai nữa, kinh tế Mỹ ngày càng lâm vào khủng hoảng nên Mỹ thấy cần mở rộng thị trường thuộc địa và khu vực ảnh hưởng để tiêu thụ thêm hàng hoá, bóc lột thêm nhiều lợi, hàng giảm nhẹ ảnh hưởng của nạn khủng hoảng.

Để thay thế Pháp về mặt chính trị, đế quốc Mỹ cử phái đoàn Colin sang miền Nam Việt Nam trước hết để giải quyết mâu thuẫn Diệm-Hình, đuổi Hình đi, củng cố chính quyền của Diệm; trực tiếp viện trợ cho chính quyền Diệm, mua chuộc, chia rẽ những phái tôn giáo như mua Trịnh Minh Thế, Nguyễn Thành Phương, v.v.. Gây thanh thế cho Diệm, mở "chiến dịch Phan Chu Trinh" để càn quét phong trào, bắt bớ cán bộ và đề cao Mỹ - Diệm. Bày trò "chống tham quan ô lại" cốt thanh thải những phần tử Pháp ra khỏi bộ máy quyền các cấp ở miền Nam; vin vào cơ trừng trị một số tham quan ô lại để chặt bớt tay chân của thực dân Pháp. Gần đây chúng lại bắt giam nhiều chân tay của bọn thân Pháp và chửi bọn thân Pháp một cách công khai trắng trợn trên các mặt báo. Tổ chức những ban ám sát ở Trung Bộ cũng như ở Nam Bộ để ám sát bọn Pháp và thân Pháp và cả ta nữa. Vừa rồi ở Sài Gòn đã xảy ra nhiều vụ ám sát bọn Pháp. Đối với bọn Bình Xuyên, từ chỗ hạn chế bớt thế lực và quyền lợi tiến đến chỗ thủ tiêu quyền công an và tịch thu tài sản của Bình Xuyên, Hoà Hảo, Cao Đài; cấm các phái không được thu thuế riêng và đặt chế độ riêng ở những vùng do các phái đó kiểm soát. Chuẩn bị thi hành "cải cách điền địa" hàng

lừa phỉnh nông dân miền Nam, tạo ra một lớp địa chủ và phú nông mới trung thành với Mỹ - Diệm, đồng thời cướp của thực dân Pháp và của bọn thân Pháp một số ruộng đất, đồn điền. Tập trung quyền hành vào tay Ngô Đình Diệm, cho một bọn tay sai do Nguyễn Bảo Toàn đứng đầu lấy tên là "Ủy ban cách mạng" tuyên bố tước quyền của Bảo Đại; chuẩn bị tổng tuyển cử riêng ở miền Nam, bầu ra Quốc hội miền Nam; dự định tuyên bố miền Nam thành "nước cộng hoà" hoàn toàn do đế quốc Mỹ khống chế.

Để thay thế Pháp về mặt quân sự, đế quốc Mỹ giúp Diệm đẩy Hinh, nắm lấy quân đội quốc gia, tiến hành cải tổ và thống nhất quân đội miền Nam để tẩy trừ những phần tử thân Pháp và những phần tử gọi là "thân V.M." ra ngoài; bắt các phái Cao Đài, Hoà Hảo, Bình Xuyên phải đem quân đội riêng của mỗi phái thống nhất vào quân đội quốc gia do Diệm chỉ huy. Bỏ những căn cứ quân sự của các phái nói trên. Giảm bớt số quân đội quốc gia nhưng đồng thời bắt đầu tuyển một số thanh niên Công giáo bị cưỡng ép và dụ dỗ di cư vào Nam để xây dựng cho Diệm sáu sư đoàn quân cảnh vệ.

Tất cả những biện pháp ấy nhằm mục đích đẩy quân đội viễn chinh Pháp về nước càng sớm càng tốt, cho quân đội của Diệm thay thế hẳn quân đội viễn chinh Pháp. Thực dân Pháp lừng khừng không chịu, thì Mỹ ngầm xui bọn thân Mỹ ở Bắc Phi gây những cuộc lộn xộn để bắt buộc quân đội viễn chinh Pháp phải rút bớt về Bắc Phi.

Ngày nay, Mỹ tiến thêm một bước giúp Diệm dùng quân sự tiêu diệt các lực lượng của các phái đối lập; đồng thời vẫn thả tiền ra mua chuộc và phân hoá các phái đó.

Để thay thế Pháp về mặt kinh tế, đế quốc Mỹ dùng hình thức viện trợ cho Diệm bằng hàng hoá để cho một số hàng ế ảm vào miền Nam không phải chịu thuế. Bất Pháp phải để cho Mỹ nhập khẩu vào thị trường miền Nam với chế độ đặc biệt ưu đãi; được quyền ưu tiên tiêu thụ một số nguyên liệu chiến lược của các công ty Pháp ở miền Nam, Lào và Cao Miên. Đế quốc Mỹ lại mua cổ

phần của một số công ty Pháp ở Đông Dương và đang trù tính giúp Diệm tổ chức nhà Ngân hàng riêng nhằm tách đồng bạc Đông Dương ra khỏi khu vực đồng phơrăng của Pháp để gắn chặt với đồng đôla của Mỹ.

Sau 8-9 năm chiến tranh tàn phá, sức mua của nhân dân miền Nam sút kém, lại bị hàng Mỹ, Nhật, Tây Đức cạnh tranh, nên số hàng Pháp tiêu thụ ở Đông Dương nay chỉ bằng 1/4 so với năm 1953. Nhiều nhà tư bản Pháp ở miền Nam phải thu hẹp phạm vi hoạt động hoặc chuyển vốn đi châu Phi. Phần đông những nhà tư bản Việt Nam ở miền Nam và cả tư bản Hoa kiều, ấn kiều cũng bị chính sách cạnh tranh và lũng đoạn của đế quốc Mỹ uy hiếp. Vậy mà đế quốc Mỹ còn thi hành chính sách phong toả miền Bắc, tìm hết cách ngăn cấm các nhà tư bản Pháp và tư bản Việt Nam ở miền Nam đặt quan hệ kinh tế với nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

Tóm lại, đế quốc Mỹ đang thi hành chính sách hắt cẳng thực dân Pháp ra khỏi miền Nam Việt Nam cũng như ra khỏi Lào và Cao Miên một cách tàn nhẫn.

Bọn thân Mỹ đứng đầu là Ngô Đình Diệm đại biểu quyền lợi cho địa chủ phong kiến và tư sản mại bản phản động nhất ở nước ta hiện nay cũng đang dựa vào thế lực của Mỹ mà giành giật quyền lợi và địa vị của bọn thân Pháp một cách trắng trợn. Bảy Viễn, thủ lĩnh Bình Xuyên, và Ba Cụt, một tướng Hoà Hảo, là những người có quan hệ quyền lợi mật thiết với thực dân Pháp, đang chống lại chính sách cướp giật của Mỹ - Diệm.

Chính sách của Mỹ lấn dần và hắt cẳng Pháp trên đây nhất định dẫn đến kết quả là: mâu thuẫn Mỹ - Pháp và giữa bọn thân Mỹ, bọn thân Pháp mỗi ngày một tăng. Ở miền Nam ai cũng thấy rõ bàn tay của đế quốc Mỹ nhúng vào mỗi ngày một sâu, bóp mỗi ngày một chặt.

3. Mâu thuẫn Mỹ - Pháp và bọn tay sai đã sâu sắc đến cao độ bắt đầu từ tháng 3 vừa rồi. Khi đó Diệm vừa đòi các phái Bình Xuyên, Hoà Hảo, Cao Đài phải thống nhất quân đội riêng của mỗi

phái vào quân đội quốc gia của Diệm, không được thu thuế ở các địa phương để tiêu riêng, v.v..

Các phái đối lập với Diệm thấy nguy cơ đến nơi, ráo riết chuẩn bị hành động chống Diệm để giữ gìn quyền lợi và địa vị của họ.

Ngày 21-3-1955, Bình Xuyên, Hoà Hảo, Cao Đài được Pháp giúp bèn lấy danh nghĩa "Mặt trận thống nhất các lực lượng quốc gia" gửi tối hậu thư cho Diệm, đòi Diệm phải cải tổ chính phủ trong năm ngày, nhận sáp nhập quân đội vào quân đội quốc gia, nhưng quân đội của phái nào vẫn do phái ấy trực tiếp chỉ huy và Diệm không được bắt các phái phải rút bớt quân số. Diệm bác tối hậu thư của các phái và dọa nếu cần sẽ dùng vũ lực để giữ trật tự.

Tình hình trở nên căng thẳng. Thực dân Pháp lúc đầu tưởng giúp các phái chống Diệm phong toả Sài Gòn, ép Diệm phải từ chức, đưa những phần tử thân Pháp lên thay hoặc chí ít cũng gây ra lộn xộn để mặc cả với Mỹ, hạn chế bớt chính sách can thiệp của Mỹ và vò thêm viện trợ Mỹ (đế quốc Mỹ giúp cho Diệm 450 triệu đôla trong năm 1955 mà chỉ giúp cho Pháp có 300 triệu, nhưng thực tế chỉ giao cho có 100 triệu).

Cuộc xung đột đổ máu giữa quân đội của Diệm và quân đội các phái đối lập nổ ra như các báo đã đăng tin.

Lúc đó Colin cũng thấy Diệm bất lực, không có ảnh hưởng nên không quyết tâm ủng hộ Diệm, nhưng chưa biết chọn ai thân Mỹ mà có năng lực và uy tín hơn Diệm để thay thế. Nhưng Chính phủ Mỹ kiên quyết ủng hộ Diệm, vì Diệm là con bài duy nhất mà Mỹ có thể dùng để phá tổng tuyển cử, phá thống nhất Việt Nam và để lôi kéo giáo dân xây dựng nguy binh Công giáo, chuẩn bị tiến công ra Bắc. Vì vậy Colin bị gọi về Mỹ và Râyna sang thay để tiếp tục chính sách ủng hộ Diệm, hất cẳng Pháp, phá việc thi hành Hiệp định Giơnevơ.

Thực dân Pháp lúc đầu tưởng lật được Diệm một cách dễ dàng hoặc chí ít cải tổ Chính phủ Diệm, có lợi cho Pháp, nhưng thực dân Pháp đã bị đế quốc Mỹ dọa cắt viện trợ và gây phong trào chống Pháp dữ dội ở miền Nam Việt Nam, Lào và Cao Miên, nên Pháp sợ;

vì vậy Chính phủ Etga Pho đã đầu hàng Mỹ trong cuộc đàm phán tay ba giữa Mỹ - Anh - Pháp ở Pari (tháng 5-1955). Trong cuộc đàm phán này hai bên Pháp - Mỹ đã đi tới thoả thuận về mấy điểm chính dưới đây:

- Pháp nhận ủng hộ Diệm, rút dần quân đội viễn chinh ra khỏi Việt Nam và khuyên các phái đối lập với Diệm ngừng hoạt động chống Diệm.

- Mỹ đồng ý khuyên Diệm tạm thời giữ Bảo Đại làm "Quốc trưởng", mở rộng chính phủ và đình chỉ những hành động chống Pháp (về điểm này Mỹ chỉ hứa suông chứ không đảm bảo).

Những cuộc đàm phán tay ba ở Pari tháng 5 đã không giải quyết được những mâu thuẫn Mỹ - Pháp mà còn làm cho những mâu thuẫn đó sâu sắc thêm. Hiện nay chúng đương chuẩn bị cuộc hội nghị tay tư Mỹ - Anh - Pháp - Diệm ở Sài Gòn nhằm mục đích giải quyết những mâu thuẫn giữa bọn chúng, bàn kế hoạch đối phó với cục diện ở Đông Dương, tạo điều kiện để đưa dần Diệm tham gia khối xâm lược Đông Nam Á và đề cao uy tín cho Diệm, buộc Pháp phải nhượng bộ thêm cho Mỹ - Diệm một bước nữa. Cuộc hội nghị này cũng khó đưa lại một kết quả tốt đẹp như ý chúng mong muốn. Cho nên ta có thể đoán trước là dù chúng có dàn xếp với nhau một chừng mực nào, nhưng cuộc xung đột giữa Mỹ - Pháp và giữa bọn thân Mỹ và bọn thân Pháp không chấm dứt mà sẽ liên miên kéo dài, những nguyên nhân gây ra cuộc xung đột đó sẽ vẫn tồn tại: đế quốc Mỹ vẫn kiên quyết dựa vào bọn Diệm để tiến hành kế hoạch phá hoại Hiệp định Giơnevơ, và hất cẳng Pháp. Thực dân Pháp có phái đầu hàng Mỹ, nhưng có phái không chịu hiến một cách dễ dàng cho Mỹ những quyền lợi của Pháp đã có ở Đông Dương từ hơn 80 năm nay.

Cuộc xung đột đổ máu giữa các hạng tay sai Mỹ - Pháp hiện nay ở miền Nam đã xác nhận sự phân tích về mâu thuẫn và nhất trí giữa Mỹ - Pháp là hoàn toàn đúng. Phái thực dân Pháp phản hiệp định căn bản đầu hàng Mỹ, nhưng cũng mâu thuẫn với Mỹ về một số vấn đề (thí dụ không tán thành đế quốc Mỹ lấn quyền lợi và

địa vị một cách quá đáng). Những phần tử thực dân Pháp chống Mỹ căn bản không chịu để cho Mỹ hất cẳng, nhưng về một số vấn đề nhất định, thí dụ như bắt bớ cán bộ, khủng bố quần chúng, cưỡng ép di cư, vi phạm một số điều khoản của Hiệp định Giơnevơ, thì lại nhất trí với Mỹ. Không nhận rõ mâu thuẫn và nhất trí giữa Mỹ - Pháp về vấn đề Đông Dương thì không thể hiểu được tình hình cụ thể ở miền Nam Việt Nam cũng như ở Lào và Cao Miên.

Tóm lại, cuộc xung đột đổ máu giữa quân đội của Diệm và các phái đối lập đã bóc trần mâu thuẫn sâu sắc giữa đế quốc Mỹ và thực dân Pháp và giữa bọn tay sai của chúng. Cả hai bên xung đột nhau đều không phải vì dân, vì nước mà chỉ vì quyền lợi và địa vị của chúng mà thôi. Cuộc xung đột đó nổ ra là vì chính sách can thiệp trắng trợn của đế quốc Mỹ vào miền Nam Việt Nam.

4. Rồi đây tình hình hỗn loạn ở miền Nam sẽ biến chuyển ra sao?

Đế quốc Mỹ kiên quyết ủng hộ Ngô Đình Diệm, vì Mỹ cho rằng Diệm là con bài có lợi nhất cho việc thi hành chính sách của Mỹ ở Việt Nam và Đông Dương. Chính sách đó đối với nhân dân Việt Nam là phá hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ của Việt Nam, và đối với thực dân Pháp là lấn dần, hất cẳng và thay thế, tước quyền lợi và truất địa vị của thực dân Pháp ở Đông Dương.

Phái thực dân Pháp thân Mỹ, phản hiệp định, tuy có chỗ xung đột quyền lợi với Mỹ một phần nào, nhưng căn bản là đầu hàng Mỹ, lợi dụng hành động của Bình Xuyên, Hoà Hảo để vờ với Mỹ viện trợ thêm cho ít nhiều đôla, nhưng khi nào đế quốc Mỹ dọa cắt viện trợ hoặc thí cho một ít quyền lợi thì sẵn sàng thoả hiệp với Mỹ, vượt qua đầu các phái đối lập với Diệm mà nhượng bộ Mỹ như chúng đã làm ở Pari mới đây. Nhưng để luôn luôn vờ được Mỹ và hãm bớt tham vọng của Mỹ - Diệm, chúng thi hành chính sách hai mặt: một mặt đầu hàng Mỹ, một mặt vẫn ngầm giúp cho các phái đối lập chống Mỹ - Diệm.

Còn những phần tử thực dân Pháp chống Mỹ thì hiện nay chưa đủ tinh thần và lực lượng đối lập hẳn với phái thực dân Pháp phản hiệp định để chống Mỹ đến cùng. Nhưng rồi đây đế quốc Mỹ

càng lấn Pháp và hất cẳng Pháp một cách trắng trợn thì họ sẽ tích cực giúp các phái đối lập hành động chống Mỹ - Diệm. Sau này cuộc đấu tranh chống Mỹ ở Đông Dương cũng như ở Pháp và thế giới mạnh lên thì hàng ngũ của những phần tử thực dân Pháp chống Mỹ sẽ có thể đông hơn và thái độ của họ có thể kiên quyết hơn. Cho nên, ngày nay đế quốc Mỹ và Chính phủ Pháp dù có mặc cả với nhau trên xương máu của binh sĩ các phe phái tay sai của chúng mà đi đến một thoả hiệp tạm thời, ta vẫn có thể dự đoán rằng: cuộc xung đột giữa Mỹ - Pháp và tay sai ở miền Nam chỉ có thể tạm thời dịu bớt rồi có lúc lại trở thành quyết liệt. Nếu ta khéo vận dụng sách lược chia mũi nhọn đấu tranh vào đế quốc Mỹ, cô lập đế quốc Mỹ và bọn tay sai của Mỹ, phân hoá hàng ngũ thực dân Pháp đến cao độ thì những phần tử thực dân Pháp chống Mỹ có thể tán thành thực hiện tổng tuyển cử để thống nhất Việt Nam theo một công thức đảm bảo những quyền lợi nhất định của họ ở Việt Nam.

Các phái chống Diệm như Bảy Viễn, Năm Lửa, Ba Cụt, Hinh, Le Roy (Nam Bộ), Bôn (Quảng Trị) cũng là một lực lượng đáng kể, nhưng nội bộ chúng không đoàn kết nhất trí. Chỉ có Bảy Viễn và Ba Cụt là chống Diệm kịch liệt, còn Năm Lửa tuy chống Diệm nhưng còn đương điều đình mặc cả với Diệm. Nếu Diệm mua chuộc được Năm Lửa thì không khỏi ảnh hưởng đến các bọn khác. Bọn Cao Đài, Phạm Công Tắc tuy cũng chống Diệm, nhưng lừng chừng chờ thời, không quyết tâm chống lại Diệm và muốn giải quyết bằng con đường hoà bình. Những phe phái này chống Diệm không có một mục đích chính trị nhất định mà chỉ vì quyền lợi địa vị cá nhân. Đối với nhân dân, từ trước đến nay chúng đã đàn áp bóc lột nhân dân rất thậm tệ nên chúng không được nhân dân ủng hộ. Về lực lượng quân sự, quân đội của chúng không được giáo dục rèn luyện về kỹ thuật vũ khí ít, không quen chiến đấu và hiện nay lại ở vào những vị trí bất lợi (nông thôn). Tuy bọn Pháp có ngầm ngầm giúp đỡ chúng, nhưng không dám ra mặt. Thái độ ươn hèn đầu hàng của Pháp không khỏi ảnh hưởng đến tinh thần một số



trong bọn này. Nếu những phái chống Diệm mà không có một mục đích chính trị tiến bộ và không cải thiện được mối quan hệ tốt đối với nhân dân thì chúng khó lòng mà duy trì được cuộc chiến đấu lâu dài.

Còn về phía Diệm, do chính sách độc tài của Diệm làm cho nó càng bị cô lập và gây thêm cho nó nhiều khó khăn. Nhưng gần đây Diệm nêu lên những hành động xấu xa bỉ ổi làm tay sai cho Pháp của những bọn đầu sỏ thân Pháp và những bọn đầu sỏ trong các phái vũ trang chống lại Diệm làm cho quần chúng sẵn có một tinh thần chán ghét Pháp và bọn thân Pháp trong chín năm kháng chiến đến nay, cũng không khỏi có một số bị lừa gạt mà không thấy hết những âm mưu của Mỹ - Diệm. Về mặt quân sự, từ khi Diệm lên cầm quyền, chúng đã xây dựng được một số lực lượng riêng và đã nắm được một số quân đội bù nhìn sau khi Pháp trao trả quyền chỉ huy cho Diệm. Quân đội bù nhìn lại được rèn luyện và có một kỹ thuật hơn và nắm được các thành phố và các đường giao thông quan trọng. Quân đội bù nhìn tuy trước nằm trong tay Pháp và bọn thân Pháp, nhưng nó có tính chất một quân đội đánh thuê, không có một mục đích chính trị gì cả. Khi quân đội này chuyển sang tay bọn Diệm, một mặt Diệm tẩy trừ bọn thân Pháp ra ngoài, một mặt dùng chức tước và tiền tài mua chuộc, quân đội này sẽ trở về tay Diệm một cách dễ dàng. Ngoài ra, đối với Pháp và bọn thân Pháp, Mỹ - Diệm dùng một chính sách cương quyết để hất cẳng Pháp, trái lại chính sách của bọn cầm quyền Pháp hiện nay thì ươn hèn, do đó Mỹ - Diệm càng lấn tới từng bước. Đồng thời Mỹ - Diệm lại dùng đôla mua chuộc các phe phái chống lại chúng cũng làm cho một số phe phái đầu hàng và đi đến chỗ tan rã. Tóm lại so sánh lực lượng giữa Diệm và các lực lượng vũ trang chống lại Diệm thì ta thấy Diệm có ưu thế hơn. Nhưng trong quá trình chống Mỹ - Diệm nếu ta tranh thủ được đường lối chính trị của các phe phái này tương đối tiến bộ hơn và cải thiện được mối quan hệ của chúng tốt đối với nhân dân, cùng ta thống nhất hành động chống Mỹ - Diệm, đồng thời được những phần tử Pháp chống

Diệm phát triển và tích cực giúp đỡ chúng chống Diệm thì tương quan lực lượng có thể chuyển biến có lợi cho ta và bọn Diệm cũng không dễ dàng gì mà thắng được. Hiện ta cũng có nhiều khả năng, nhưng làm được việc đó nó đòi hỏi một sự nỗ lực cố gắng nhiều lắm mới được.

Căn cứ vào nhận định trên, thì khả năng phát triển của tình hình chính trị miền Nam có thể tóm tắt như sau:

*Một là:* Chính phủ thân Mỹ sẽ đứng vững và bọn thân Pháp sẽ tiếp tục bị loại ra khỏi Chính phủ Diệm và bị tiến công dữ dội. Cuộc xung đột đổ máu sẽ quyết liệt, gay go hơn.

*Hai là:* Diệm sẽ cải tổ chính phủ miền Nam và nhượng cho bọn thân Pháp một số ghế nhất định trong Chính phủ Diệm. Cuộc xung đột sẽ đi dần đi phần nào, nhưng không chấm dứt.

*Ba là:* Phái thân Pháp lên thay Diệm, loại bọn thân Mỹ ra khỏi Chính phủ. Trong điều kiện hiện tại, trường hợp thứ ba rất khó thực hiện. Nhưng nếu sau này cuộc đấu tranh của nhân dân ta, nhân dân Pháp và nhân dân thế giới lên mạnh, thì một chính phủ như thế cũng có thể thực hiện ở miền Nam.

5. Trong khi cuộc xung đột giữa Diệm và các phái đối lập diễn ra quyết liệt thì đời sống của các tầng lớp nhân dân trong Nam vốn đã khổ lại khổ thêm. Công nhân bị cúp phạt, đánh đập rất tàn nhẫn. Từ chiến tranh chuyển sang hoà bình, công nhân và viên chức làm trong các binh công xưởng hoặc các sở phục vụ cho chiến tranh bị sa thải nhiều. Nam Bắc tạm chia làm hai miền, chưa đặt quan hệ bình thường với nhau. Hàng hoá Mỹ, Nhật, Tây Đức lại tràn vào cạnh tranh với hàng nội địa. Sau bao năm chiến tranh, sức mua của nhân dân bị giảm sút. Thị trường bị co hẹp lại, công thương nghiệp bị đình đốn. Số người di cư từ Bắc vào Nam nhiều làm cho nhân công thêm rẻ mạt, nạn thất nghiệp ngày một tăng (Theo con số chính thức của chính quyền Diệm, riêng Sài Gòn - Chợ Lớn đã có đến 56.000 người thất nghiệp). Vì tình hình hỗn loạn nên giá sinh hoạt ở thành thị tăng từ 150 đến 200% so với trước khi đình chiến. Hàng vạn nhà trong các xóm lao động đã bị

cháy trong các cuộc xung đột võ trang giữa bọn Diệm và các phái đối lập. Đời sống công nhân khổ cực. Cho nên trong ba tháng đầu năm nay đã có hơn 30 cuộc bãi công của các xí nghiệp ở Sài Gòn - Chợ Lớn đòi quyền lợi hàng ngày, phần lớn đã thắng lợi.

Ở nông thôn nhiều nơi nông dân bị địa chủ dựa vào chính quyền và quân đội Diệm để giạt lại một số quyền lợi mà nông dân đã giành được trong thời kỳ kháng chiến. Nhiều nơi "nghiệp đoàn nông lao" một tổ chức nghiệp đoàn vàng cũng bị địa chủ và nguy quyền ở địa phương khủng bố. Nhiều ruộng bỏ hoang trong chiến tranh chưa được phục hồi sản xuất (năm 1939 Nam Bộ có 2.500.000 écta cây lúa, mà năm ngoái chỉ còn 1.630.000 écta). Vì tình hình hỗn loạn, trật tự an ninh không có, cho nên việc giao lưu kinh tế giữa thành thị và nông thôn bị gián đoạn. Ở nông thôn, giá nông phẩm sút kém, công nghiệp phẩm khan hiếm. Đời sống của nông dân gặp nhiều khó khăn. Những cuộc tranh đấu của nông dân Nam Bộ chống cướp, chống bắt xâu, thu thuế, chống tăng tô, đòi giảm tô, đòi giữ nguyên canh, chống cờ bạc đã phát triển khắp nơi và thu được nhiều kết quả. Khu V và nhất là Trị Thiên cũng có nhiều cuộc đấu tranh đã thu được một phần kết quả, giữ được cơ sở tổ chức trong việc chống chiến dịch Phan Chu Trinh của địch. Ở Nam Bộ trong những vùng du kích và căn cứ du kích cũ của ta chúng chưa lập được bộ máy nguy quyền ở nhiều nơi. Ở các chỗ khác ta đã đưa người vào hoặc nắm được một số đông bộ máy nguy quyền ở thôn xã để dùng hình thức hợp pháp đó đấu tranh bảo vệ quyền lợi nhân dân.

Các tầng lớp tiểu tư sản thành thị sống một cách bấp bênh. Vì tình hình không ổn định nên tiểu thương, tiểu chủ, các người làm nghề tự do cũng khó mà làm ăn. Chị em buôn bán ở các chợ thường bị tăng tiền chõ, tăng vé chợ; các hàng rong thường bị phạt rất nặng nề. Công chức cũng như công nhân bị thiệt thòi về đời sống đất đai mà đồng lương có hạn. Nhiều người thuê nhà, thuê đất bị chủ nhà, chủ đất đuổi đi, nên đã có những cuộc biểu tình đòi nhà đương cục can thiệp.

Việc buôn bán kinh doanh của tư sản thành thị đang chịu ảnh hưởng xấu của chính sách lũng đoạn kinh tế của đế quốc Mỹ. Tiểu công nghiệp và thủ công nghiệp trong Nam đang bị tư bản Mỹ, Nhật, Tây Đức cạnh tranh. Những thương gia buôn hàng Pháp lo hàng Mỹ cạnh tranh phải bán chạy, bán tháo, thua lỗ nhiều. Nhiều xưởng phải giảm năng suất, nhiều người có vốn không dám kinh doanh. Một số nhà công thương muốn đặt quan hệ với Bắc, nhưng còn rụt rè, sợ sệt bọn Mỹ - Diệm phá. Tầng lớp công thương thành thị đã ngán viện trợ Mỹ. Họ không hưởng ứng lời kêu gọi của Diệm muốn bán hàng Mỹ cho họ để họ bán lại cho nhân dân. Vì sức mua của nhân dân bị giảm sút và tình hình bấp bênh, nên họ không dám bỏ tiền ra mua nhiều hàng, sợ không bán được. Hội các nhà dư thừa từ chối không nhận tiền góp vốn của Diệm là một việc rất có ý nghĩa.

Đồng bào di cư vào Nam thất vọng lớn. Diệm và bọn tay sai bán một số nhân công di cư cho các chủ đồn điền cao su, cà phê cho các chủ thầu. Một số không có công ăn việc làm, lang thang, ăn xin, ăn cắp. Một số bị bọn Diệm ném vào các khu rừng ven các đường giao thông lớn, bắt phải khai hoang để sống. Một số thanh niên khỏe mạnh bị bắt buộc phải đi lính cho Diệm. Những lời hứa hẹn của bọn Diệm khi họ ra đi (như mỗi nhà sẽ có 3 mẫu ruộng và 1 con trâu, v.v.) đều tiêu tan ra mây khói. Nhiều đồng bào di cư đang oán trách Diệm. Có làng di cư không chịu treo cờ của Chính phủ Diệm và đã có hàng ngàn đồng bào di cư đòi về Bắc.

Rút lại, dưới chế độ của Mỹ - Diệm, mọi tầng lớp nhân dân trong Nam bị thiệt thòi và đời sống của họ gặp nhiều khó khăn. Riêng một số rất ít bọn địa chủ phong kiến và tư sản mại bản cùng cảnh với Diệm là sống một cách phè phỡn, kiêu ngạo.

Như thế là ta có đủ điều kiện thuận lợi để đoàn kết rộng rãi toàn dân chống lại đế quốc Mỹ, phái thực dân Pháp phản hiệp định và bọn Ngô Đình Diệm.

Hơn nữa, cuộc xung đột võ trang mấy tháng nay giữa bọn Diệm và các phái đối lập lại gây ra tình trạng rất không ổn định, ở

miền Nam, trật tự an ninh không có, tính mệnh tài sản không được đảm bảo. Nhân dân sống trong khủng khiếp và lo sợ. Nhiều người đã so sánh với miền Bắc và nhận rõ đâu là tự do và chính nghĩa; phong trào chống Mỹ - Diệm đang có cơ phát triển rộng rãi.

Tuy vậy nhiều người vẫn hoang mang, hoài nghi.

Nhân dân miền Nam, nhất là nhân dân lao động, nói chung rất tốt, hướng về miền Bắc với tất cả sự tin tưởng. Nhưng có một số còn chủ quan, cho là năm 1956 nhất định sẽ thống nhất Việt Nam bằng tổng tuyển cử tự do không khó khăn gì; nên thường bị động, ỷ lại, chờ thời, chưa nhận rõ nhiệm vụ của mình là phải cùng đồng bào toàn quốc đấu tranh kiên quyết và gian khổ mới có thể thắng lợi được. Đồng thời cũng có số đông lo lắng, thiếu tin tưởng vào cuộc đấu tranh cho hiệp thương đi đến tổng tuyển cử thống nhất nước nhà thắng lợi, rồi đâm ra bi quan. Công nông, học sinh phần đông hăng hái, nhưng có khuynh hướng tự phát, mới đấu tranh kinh tế, chưa dám đấu tranh chính trị.

Nhân sĩ dân chủ thì tin ở Hồ Chủ tịch và Chính phủ ta, phục chế độ ta, nhưng sợ sống dưới chế độ ta thì không chịu được kỷ luật quá nghiêm, sợ học tập chỉnh huấn và tự do cá nhân bị hạn chế. Những thân sĩ trí thức bản thân là địa chủ hoặc có quan hệ với giai cấp địa chủ thì sợ bị đấu. Một số nhân sĩ tôn giáo và tín đồ các đạo vẫn sợ mất tự do tín ngưỡng và tự do thờ cúng. Những nhà công thương sợ không được bóc lột công nhân, sợ bị công nhân tố khổ, v.v.. Và rất nhiều người thành thật nhưng sợ Mỹ - Diệm báo thù, cho nên khi ta tuyên truyền, họ đồng ý nhưng không dám hoạt động.

Những tư tưởng và thiên hướng sai lầm trên đây là do tuyên truyền lừa bịp của địch gây ra, nhưng một phần lớn cũng do công tác tuyên truyền, giáo dục quần chúng của ta còn nhiều thiếu sót, không khắc phục những tư tưởng và thiên hướng sai lầm ấy của quần chúng thì quyết không phát động được quần chúng đấu tranh chống Mỹ - Diệm. Và không sửa chữa những khuyết điểm của ta trong công tác quần chúng thì cũng không thể động viên và

tổ chức quần chúng đông đảo đấu tranh kiên quyết cho những khẩu hiệu chính trị của chúng ta ngày nay.

## II- NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRƯỚC MẮT CỦA CHÚNG TA Ở MIỀN NAM

Hội nghị Trung ương lần thứ bảy mở rộng (3-1955) đã nêu rõ chủ trương đường lối đấu tranh chính trị của chúng ta hiện nay tóm tắt như sau:

- *Kẻ thù cụ thể trước mắt* của nhân dân ta hiện nay là: đế quốc Mỹ, phái thực dân Pháp phản Hiệp định và bọn Ngô Đình Diệm; đế quốc Mỹ là kẻ thù đầu sỏ và nguy hại nhất.

*Mục tiêu đấu tranh* của nhân dân ta trong giai đoạn này là hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ.

*Khẩu hiệu đấu tranh* trước mắt của nhân dân ta hiện nay là củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập, dân chủ trong toàn quốc.

*Hình thức cuộc đấu tranh ái quốc* của nhân dân ta hiện nay là đấu tranh chính trị, không phải đấu tranh quân sự.

*Tính chất cuộc đấu tranh* cho hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ của nhân dân ta là lâu dài, gian khổ, phức tạp, nhưng nhất định thắng lợi.

*Sách lược đấu tranh* của ta hiện nay là chia mũi nhọn đấu tranh vào đế quốc Mỹ, triệt để lợi dụng mâu thuẫn Mỹ - Pháp, v.v..

Nghị quyết của Bộ Chính trị tháng 9-1954 đã nói:

"... Nhiệm vụ của Đảng ở miền Nam trong giai đoạn hiện tại là: lãnh đạo nhân dân đấu tranh thực hiện Hiệp định đình chiến, củng cố hoà bình, thực hiện tự do dân chủ (tự do ngôn luận, tự do hội họp, tự do tổ chức, tự do đi lại, v.v.), cải thiện dân sinh, thực hiện thống nhất và tranh thủ độc lập. Đồng thời phải lãnh đạo nhân dân đấu tranh chống những hành động khủng bố, đàn áp, phá cơ sở của ta, bắt bớ cán bộ ta và quần chúng cách mạng, chống

những hành động tiến công của địch nguy, giữ lấy quyền lợi của quần chúng đã giành được trong thời kỳ kháng chiến, nhất là ở những vùng căn cứ địa và những vùng du kích cũ của ta".

Nghị quyết của Hội nghị Trung ương lần thứ bảy mở rộng về nhiệm vụ giữ vững và mở rộng cuộc đấu tranh chính trị của nhân dân miền Nam như sau:

"- Lãnh đạo quần chúng đấu tranh chống đế quốc Mỹ, phái thực dân Pháp phản hiệp định và bọn Ngô Đình Diệm, giành quyền lợi hàng ngày, bảo vệ một số quyền lợi đã giành được trong kháng chiến (nhất là quyền lợi về ruộng đất), bảo vệ tính mệnh, tài sản của nhân dân, chống khủng bố, đòi tự do dân chủ, đòi đối phương phải thi hành đúng Hiệp định đình chiến; chống đưa miền Nam Việt Nam vào liên minh quân sự của Mỹ, chống tăng cường binh bị, chống chuẩn bị gây lại chiến tranh Đông Dương; đòi lập lại quan hệ bình thường giữa hai miền Bắc và Nam, thực hiện hội nghị hiệp thương để chuẩn bị thống nhất Việt Nam bằng tổng tuyển cử tự do. Phương châm đấu tranh là có lý, có lợi, có mức. Trong mỗi cuộc đấu tranh phải giành được một số quyền lợi nhất định và giữ được cơ sở, giáo dục được cán bộ và quần chúng.

Kết hợp đấu tranh cho những khẩu hiệu riêng của miền Nam với cuộc đấu tranh chung của nhân dân toàn quốc để củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất.

- Triệt để lợi dụng mâu thuẫn giữa Mỹ - Pháp và bọn thân Mỹ, thân Pháp để vận động quần chúng nhân dân đòi cải tổ chính phủ miền Nam, lập một chính phủ đỡ thân Mỹ hơn.

- Thực hiện mở rộng và củng cố Mặt trận dân tộc thống nhất, duy trì và củng cố phong trào hoà bình; giữ vững cơ sở nông thôn, phát triển công tác thành thị.

- Tiếp tục chuyển hướng công tác, ổn định tổ chức và tăng cường đoàn kết nội bộ, nắm vững phương châm khéo công tác, khéo che dấu lực lượng, khắc phục tư tưởng bi quan, dao động, thủ tiêu công tác, đầu hàng, đầu thú, nằm im, chạy dài".

Toàn bộ công tác miền Nam của ta phải chiếu theo đường lối

chủ trương chung của Đảng và nghị quyết của Đảng, đồng thời xuất phát từ thực tế ở miền Nam lúc này mà đề ra. Không nên quên những nghị quyết và chỉ thị của Trung ương trong khi kiểm thảo công tác của Đảng bộ miền Nam và định ra nhiệm vụ công tác cụ thể của nó. Bản "đề án công tác 3 tháng 5, 6, 7-1955" của Khu uỷ Sài Gòn - Chợ Lớn đã chỉ rõ Khu uỷ không nghiên cứu kỹ nghị quyết và chỉ thị của Trung ương, cũng không xuất phát từ thực tế khi đề ra nhiệm vụ công tác của mình.

*Nhiệm vụ công tác trước mắt của miền Nam* (kể cả Sài Gòn - Chợ Lớn) là gì? Căn cứ vào tình hình hiện tại và nhiệm vụ công tác chung của toàn Đảng trong năm nay, những nhiệm vụ công tác của miền Nam hiện nay là:

1. Vận động quần chúng đấu tranh giành quyền lợi hàng ngày, giữ vững những quyền lợi đã giành được trong thời kỳ kháng chiến, đòi thực hiện quyền tự do dân chủ, chống báo thù những người đã tham gia kháng chiến, chống khủng bố; đòi đảm bảo an ninh và sinh mệnh tài sản cho nhân dân.

2. Cùng toàn quốc đấu tranh để triệt để thi hành mọi điều khoản của Hiệp định Giơnevơ; chủ yếu là củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất nước nhà bằng cách đòi thực hiện hội nghị hiệp thương, tiến tới tổng tuyển cử tự do, chống chính sách can thiệp của đế quốc Mỹ; chống lôi kéo miền Nam vào khối liên minh quân sự của Mỹ.

3. Triệt để lợi dụng mâu thuẫn giữa Mỹ - Pháp và thân Mỹ thân Pháp, phân hoá chia cắt chúng đến cao độ để có thể tập hợp được quảng đại quần chúng đấu tranh đòi cải tổ Chính phủ Diệm, tiến lên lật đổ Diệm, thành lập một chính phủ ít thân Mỹ hơn và tán thành hoà bình, thống nhất, tán thành thi hành hiệp định và thực hiện tổng tuyển cử tự do.

4. Thực hiện Mặt trận dân tộc thống nhất rộng rãi và vững chắc ở miền Nam, một bộ phận của Mặt trận dân tộc thống nhất toàn quốc, tập hợp mọi lực lượng yêu nước và dân chủ để đấu tranh củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập,



dân chủ.

5. Tiếp tục ổn định và củng cố tổ chức của Đảng theo đúng phương châm tinh giản để đảm bảo cho được bí mật và chất lượng của Đảng và đảm bảo sự thống nhất lãnh đạo của Đảng.

Để thực hiện những nhiệm vụ ấy, Đảng bộ miền Nam phải tiến hành những công tác dưới đây:

1- *Vận động quần chúng nhân dân đòi mở hội nghị hiệp thương tiến tới thực hiện Tổng tuyển cử để thống nhất nước nhà và chống bầu cử Quốc hội bù nhìn của Diệm. Đồng thời chống lôi kéo miền Nam Việt Nam vào khối liên minh quân sự của đế quốc Mỹ, chống Mỹ chuẩn bị gây lại chiến tranh Đông Dương.*

Đế quốc Mỹ - Anh - Pháp đã ký với nhau hiệp ước xâm lược Đông Nam Á. Đó là một hành động vi phạm lớn nhất đối với Hiệp định Giơnevơ. Hiệp ước đó tỏ rõ âm mưu của đế quốc Mỹ và phe lũ muốn phá việc thi hành Hiệp định Giơnevơ, trường kỳ chia cắt Việt Nam; kéo miền Nam Việt Nam vào khối liên minh quân sự của đế quốc Mỹ để Mỹ chuẩn bị gây lại chiến tranh Đông Dương, tiến công nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và Trung Quốc. Vì vậy cuộc đấu tranh của nhân dân Việt Nam để củng cố hoà bình và thực hiện thống nhất quan hệ mật thiết với nhau không thể tách rời. Muốn củng cố hoà bình phải thực hiện thống nhất bằng tổng tuyển cử, muốn thực hiện thống nhất bằng tổng tuyển cử tự do phải củng cố hoà bình.

Sau khi hoàn thành việc tập kết và chuyển quân, cuộc đấu tranh chính trị của nhân dân ta chuyển sang một thời kỳ mới, thời kỳ giải quyết vấn đề chính trị là chủ yếu. Giải quyết vấn đề chính trị tức là thực hiện thống nhất Việt Nam bằng tổng tuyển cử tự do trong toàn quốc. Đây là một trọng tâm công tác chung cho toàn quốc trong thời kỳ mới của cuộc đấu tranh để thi hành Hiệp định Giơnevơ. Nó quan thiết cho toàn quốc và đặc biệt cho miền Nam. Không có hiệp thương giữa nhà đương cục có thẩm quyền ở hai miền thì cũng khó có tổng tuyển cử tự do trong toàn quốc, không

có tổng tuyển cử tự do trong toàn quốc thì cũng khó thực hiện thống nhất nước nhà. Không thực hiện thống nhất nước nhà thì đồng bào miền Nam không có độc lập và dân chủ.

Về vấn đề tổng tuyển cử, Hiệp định Giơnevơ đã nói rõ "Cuộc tổng tuyển cử sẽ tổ chức vào tháng 7-1956... kể từ ngày 20-7-1955, những nhà đương cục có thẩm quyền ở hai vùng sẽ có những cuộc gặp gỡ để thương lượng về vấn đề đó". (Điều 7).

Nhưng ta đừng tưởng Hiệp định Giơnevơ nói như thế thì nhất định đối phương sẽ tuân theo một cách ngoan ngoãn. Trái lại, đế quốc Mỹ và phe lũ kiên quyết phá tổng tuyển cử nhằm trường kỳ chia cắt Việt Nam, biến miền Nam Việt Nam thành căn cứ chiến lược của đế quốc Mỹ, để Mỹ chuẩn bị gây lại chiến tranh Đông Dương. Phải làm cho cán bộ và nhân dân luôn luôn cảnh giác, tránh chủ quan, bị động, cầu may, chờ thời, đồng thời cũng làm cho cán bộ và nhân dân đừng thấy khó khăn mà bi quan, thiếu tin tưởng, mà phải nhận rõ rằng: có tổng tuyển cử, có thống nhất hay không chủ yếu là do ta có sức mạnh không và nhân dân ta có kiên quyết đấu tranh buộc đối phương phải thi hành đúng Hiệp định Giơnevơ hay không?

Cho nên công tác trước mắt của miền Nam về vấn đề đấu tranh để thực hiện thống nhất là tuyên truyền giải thích sâu rộng trong mọi tầng lớp nhân dân ở miền Nam để mọi người nhận rõ âm mưu của đế quốc Mỹ và bọn Ngô Đình Diệm là phá hoại tổng tuyển cử tự do trong toàn quốc nhằm trường kỳ chia cắt Việt Nam và chuẩn bị gây lại chiến tranh. Chúng đang chuẩn bị tổng tuyển cử riêng của miền Nam để bầu Quốc hội riêng cho miền Nam, rêu rao rằng ở miền Bắc của ta không có tự do dân chủ cho nên cũng không thể có tổng tuyển cử tự do. Vì vậy ta phải đề phòng chính quyền Diệm hoặc một "chính phủ" khác thay Diệm sẽ tìm hết cách không chịu cử đại biểu họp Hội nghị hiệp thương với đại biểu chính phủ ta và đại biểu đương cục Pháp.

Về vấn đề hiệp thương để chuẩn bị tổng tuyển cử, thực hiện

thống nhất nước nhà, có thể có mấy khả năng dưới đây:

a) Không có hiệp thương, không có tổng tuyển cử.

b) Có hiệp thương nhưng đối phương phá hội nghị hiệp thương thành ra không thực hiện tổng tuyển cử tự do trong toàn quốc được.

c) Có tổng tuyển cử nhưng đối phương phá hoại việc tiến hành tổng tuyển cử tự do, làm cho kết quả tổng tuyển cử không được tốt.

d) Có hiệp thương, có tổng tuyển cử tự do.

Trong điều kiện hiện thời khả năng thứ 4 rất khó thực hiện. Nhưng không phải hoàn toàn không thể thực hiện. Vì khả năng ấy có thực hiện hay không, chủ yếu do lực lượng đấu tranh của nhân dân ta và nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới mạnh yếu như thế nào mà quyết định, không phải chủ yếu do ý chí của đối phương quyết định.

Ta phải làm cho cán bộ và nhân dân ta không chủ quan, nhụt cảnh giác trước âm mưu của đế quốc Mỹ và phe lũ. Nhưng đồng thời ta phải làm cho cán bộ và nhân dân ta tin tưởng ở hiệu lực của đấu tranh chính trị, không bi quan thất vọng, không sợ Mỹ, sợ Diệm; hơn nữa phải nhận rõ trách nhiệm của mỗi cán bộ, mỗi người công dân trong sự nghiệp đấu tranh thực hiện hiệp thương, thực hiện thống nhất nước nhà bằng tổng tuyển cử tự do.

Việc trước mắt của Đảng bộ miền Nam là động viên quần chúng nhân dân đấu tranh đòi đương cục Pháp và chính quyền Ngô Đình Diệm mở hội nghị hiệp thương với Chính phủ ta để bàn về tổng tuyển cử bắt đầu từ ngày 20-7-1955 tới đây. Phải phổ biến sâu rộng bản tuyên bố của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, của Quốc hội và Mặt trận Liên Việt về vấn đề này. Phải kết hợp với bộ máy thông tin tuyên truyền của Trung ương mà bẻ gãy tất cả những luận điệu xảo trá của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai của chúng (thí dụ: chính quyền Diệm nói không có trách nhiệm trong việc thi hành Điều 7 của Hiệp định Giơnevơ, Pháp ký thì mặc kệ Pháp với V.M bàn với nhau; miền Bắc không có tự do dân chủ, nên không thể có tổng tuyển cử tự do, v.v.).

Vận động quần chúng dùng mọi hình thức để phát biểu ý kiến,

đưa yêu cầu cho các nhà đương cục miền Nam (gây những cuộc thảo luận nói chuyện từng tốp nhỏ, từng gia đình, từng thôn xóm, từng nhà máy, công sở, trường học, khu phố về vấn đề hiệp thương, phát biểu ý kiến trong phạm vi có thể được trên các báo công khai, ký đơn chung yêu cầu chính quyền Diệm và đại biểu các lực lượng liên hiệp Pháp; đưa bản dân nguyện cho các "ông hội đồng", dùng mọi hình thức văn công văn nghệ mà biểu thị ý chí thống nhất và yêu cầu hiệp thương và tổng tuyển cử, v.v.). Kết hợp phong trào yêu cầu với cuộc đề nghị thảo luận về hiệp thương và tổng tuyển cử ở Ủy ban liên hợp đình chiến Trung ương và ở các cuộc gặp gỡ giữa đoàn đại biểu ta ở Sài Gòn với các nhà đương cục miền Nam. Từ phong trào yêu cầu mà tiến dần lên cuộc đấu tranh của quần chúng (bãi công, mít tinh, biểu tình, bãi thị trong đó các khẩu hiệu kinh tế kết hợp với khẩu hiệu đòi mở hội nghị hiệp thương để chuẩn bị tổng tuyển cử tự do). Tranh thủ các phái chống Diệm và một số người Pháp tán thành hiệp thương và tổng tuyển cử, đề nghị họ phát biểu ý kiến, tỏ rõ thái độ.

Kết hợp với cuộc đấu tranh đòi hiệp thương về vấn đề bầu cử quốc hội bù nhìn của địch, ta cần phải tuyên truyền cho nhân dân nhận rõ âm mưu của địch là để phá hiệp thương và tổng tuyển cử và chính sách mị dân, lừa phỉnh của địch. Vận động nhân dân dùng mọi hình thức đấu tranh từ thấp đến cao để đưa yêu sách phản đối, đòi hiệp thương và đòi các quyền tự do dân chủ, v.v.. Đồng thời tìm mọi cách phá cuộc bầu cử (như vận động nhân dân không đi bầu cử, ứng cử, hoặc đi bầu thì bỏ phiếu trắng hay bỏ cho những người ít phản động nhất). Một mặt khác thì nhân cơ hội này bí mật đưa một số người ra ứng cử và hết sức tranh thủ những người tiến bộ hoặc lừng chừng khác để chui vào quốc hội, lợi dụng quốc hội của chúng lập ra để có thể bênh vực một phần quyền lợi cho nhân dân và hạn chế những sự phản động của Diệm. Nếu trong trường hợp Diệm bắt buộc phải mở rộng một phần dân chủ trong cuộc bầu cử để mị dân làm cho nhân dân sao lãng vấn đề hiệp thương và tổng tuyển cử, thì chủ yếu ta vẫn phải phản đối và

vạch trần mưu mô xảo quyệt đó của chúng. Nhưng một mặt khác ta phải biết tận dụng những hình thức hợp pháp và một phần quyền lợi dân chủ lúc đó mà đưa một số người có cảm tình tiến bộ ra tranh cử. Không phải như vậy là ta công nhận cái quốc hội giả hiệu của chúng, mà nhân cơ hội đó ra hoạt động hợp pháp để tuyên truyền giác ngộ nâng cao trình độ chính trị cho nhân dân, vạch trần những âm mưu xảo quyệt của cuộc bầu cử quốc hội, nêu cao khẩu hiệu đòi hiệp thương để thống nhất nước nhà và các quyền lợi về kinh tế chính trị khác nữa, không để cho chúng làm lạc mất mục tiêu đấu tranh hiệp thương của ta. Ta vận động quần chúng bỏ phiếu cho những người mà ta vận động đưa ra với ý nghĩa và mục đích ứng cử kể trên.

Trong cuộc tuyên truyền vận động chống quốc hội giả hiệu này ta phải hết sức thận trọng đừng chủ quan khinh địch để bộc lộ lực lượng. Phải đề phòng những cuộc phá hoại khiêu khích, khủng bố của địch.

Về vấn đề đấu tranh làm thất bại kế hoạch của đế quốc Mỹ đang lôi kéo miền Nam Việt Nam vào khối liên minh quân sự của đế quốc Mỹ và chuẩn bị gây lại chiến tranh Đông Dương, cố nhiên đây cũng là nhiệm vụ chung của toàn quốc, nhưng Đảng bộ miền Nam cần phải đặc biệt cảnh giác, theo dõi sát mọi hành động của Mỹ đang xây dựng thêm những đơn vị mới và binh chủng mới cho nguy quyền, cho thêm vũ khí và nhân viên quân sự vào miền Nam Việt Nam, cũng như Lào, Cao Miên, đang xây dựng thêm căn cứ không quân và hải quân ở các khu vực đó, đang tuyên truyền chuẩn bị "Bắc tiến", v.v.. Đồng thời cung cấp tài liệu cho Trung ương để tố cáo kịp thời những hành động vi phạm hiệp định trên đây của đế quốc Mỹ và phe lũ hiếu chiến. Tổ chức những cuộc bãi công, không chịu đỡ hàng viện trợ quân sự của Mỹ cho chính quyền Diệm, không chịu xây dựng những pháo đài và công sự, trường bay, quân cảng cho Mỹ - Diệm, v.v..

Chú trọng đấu tranh đòi hiệp thương thực hiện thống nhất bằng tổng tuyển cử là đúng, nhưng không nên vì thế mà sao

những việc đấu tranh chống Mỹ lôi kéo miền Nam Việt Nam vào khối liên minh quân sự của đế quốc Mỹ và chuẩn bị gây lại chiến tranh Đông Dương. Trái lại, phải gắn liền hai cuộc đấu tranh ấy lại với nhau: đấu tranh củng cố hoà bình để tranh thủ thực hiện thống nhất bằng tổng tuyển cử và đấu tranh đòi mở hội nghị hiệp thương chuẩn bị thực hiện tổng tuyển cử, thống nhất nước nhà để đảm bảo củng cố hoà bình.

*2- Chống những cuộc hành quân của Diệm, đòi đảm bảo an ninh trật tự và sinh mệnh tài sản cho nhân dân*

Lúc này cái gì lợi cho Mỹ - Diệm thì ta phản đối, cái gì hại cho Mỹ - Diệm, không hại cho nhân dân thì ta tán thành. Cho nên thái độ của ta đối với cuộc xung đột quân sự giữa quân đội Diệm và quân đội các phái đối lập là: phản đối những hoạt động quân sự của quân đội Diệm, ủng hộ có điều kiện mọi hành động chống Mỹ - Diệm. Cho nên Đảng bộ miền Nam phải tiến hành công tác nguy hiểm một cách tích cực để làm tan rã tinh thần quân đội Diệm, theo khẩu hiệu: đình chỉ chiến sự, đảm bảo an ninh xã hội, đảm bảo sinh mệnh tài sản của nhân dân, củng cố hoà bình, tiến tới thực hiện thống nhất nước nhà.

Vận động nhân dân chống những cuộc hành quân của quân đội Diệm, cũng theo khẩu hiệu trên. Phát huy sáng kiến của quần chúng để quần chúng có thể dùng mọi cách cản trở những cuộc hành quân của Diệm, thí dụ phản đối đi dân công, đánh lừa quân báo của Diệm, không tiếp tế lương thực cho quân đội của Diệm, v.v.. Đòi Diệm phải bồi thường hoặc cứu tế cho những gia đình bị thiệt hại vì những cuộc xung đột quân sự.

Đối với các phái chống Diệm thì ta vận dụng sách lược tranh thủ quần chúng bên dưới, lôi kéo tầng lớp bên trên, nghĩa là: một mặt tranh thủ binh sĩ của các phái đối lập và tranh thủ quần chúng trong các vùng do các phái đó kiểm soát, đặc biệt chú trọng vận động các lực lượng vũ trang của họ; nói cho họ hiểu chống Mỹ - Diệm là tốt, nhưng muốn chống Mỹ - Diệm thành công phải dựa vào quần chúng nhân dân, phải bảo vệ sinh mệnh, tài sản cho

nhân dân và phải phản đối bọn tướng soái nào đã hoặc lăm le đầu hàng Diệm. Mặt khác ta cần tiếp xúc với những người tiêu biểu thành thật chống Diệm thuộc tầng lớp trên của các phái đó để lôi kéo họ và nói cho họ biết thái độ của ta đối với cuộc chiến đấu chống Diệm của họ: ta sẵn sàng ủng hộ họ chống Diệm, nhưng họ phải cải thiện quan hệ giữa họ với nhân dân, không hà hiếp, khủng bố nhân dân, bớt những hình thức bóc lột quá đáng đối với nhân dân, không bắt bớ cán bộ, tán thành thi hành Hiệp định Giơnevơ, trừng trị và tố cáo bọn đầu hàng Diệm. Trong khi lôi kéo bọn cầm đầu các phái này, phải đề cao cảnh giác, đề phòng sự tráo trở của họ.

Để tập hợp mọi lực lượng chống Mỹ - Diệm, khẩu hiệu của chúng ta nêu ra trong thời gian này ở miền Nam là : "chống Mỹ, chống Diệm, hoà bình, thống nhất". Như thế không phải ta không coi phái thực dân Pháp phản hiệp định là một trong những kẻ thù cụ thể trước mắt nữa, cũng không phải ta bỏ khẩu hiệu độc lập, dân chủ. Nhưng vì ngay trong phái thực dân phản hiệp định cũng có những phần tử mâu thuẫn quyền lợi với Mỹ một phần nào chúng cũng đang giúp cho các phái đối lập chống Mỹ - Diệm. Hai nữa bất kỳ người nào, chỉ cần họ chống Mỹ, chống Diệm, tán thành hòa bình, thống nhất là có thể cùng nhau hành động chung để đạt mục tiêu đấu tranh trước mắt.

Trong cuộc đấu tranh chống những cuộc hành quân của Diệm, cần khắc phục tư tưởng phiêu lưu cho rằng: trong thời kỳ hỗn quân hỗn cư này, ta cũng phải phát động đấu tranh võ trang, phát động chiến tranh du kích, giành lấy một địa bàn xây dựng căn cứ địa quân sự. Vì nếu làm như thế thì một là trái với phương châm đấu tranh trong giai đoạn hiện tại, hai là sẽ thúc đẩy bọn Diệm và các phái đối lập thoả hiệp mau chóng với nhau để tiêu diệt ta. Chúng ta phải nắm vững phương châm đấu tranh chính trị và không nên mạo hiểm, sốt ruột. Đồng thời phải khắc phục tư tưởng đánh giá quá cao mâu thuẫn giữa Mỹ - Pháp và giữa bọn thân Mỹ và bọn thân Pháp, không thấy rõ dù chúng có xung đột nhau quyết

liệt, nhưng chúng vẫn có chỗ nhất trí với nhau để chống lại ta. Ta không nên tưởng rằng cò trai giữ nhau thì ngư ông chén cá, mà điều cốt yếu là phải lợi dụng lúc Diệm và các phái chống Diệm xung đột nhau mà tranh thủ quần chúng của chúng, củng cố cơ sở, bồi dưỡng lực lượng chính trị của ta, khơi sâu thêm mâu thuẫn giữa chúng, để bất cứ tình hình phát triển như thế nào, ta cũng vẫn giành được chủ động.

*3- Tuyên truyền vận động quần chúng nhân dân đấu tranh giành quyền lợi hàng ngày, đòi tự do dân chủ, chống khủng bố nhân dân và báo thù những người đã tham gia kháng chiến*

Phong trào đấu tranh của nhân dân miền Nam trong thời gian vừa qua đang trên đà phát triển. Nhưng tất cả các cuộc đấu tranh vừa qua phần lớn là đấu tranh đòi quyền lợi về kinh tế, và nhiều nơi ở Khu V thì phần đông phong trào đấu tranh lại có tính chất tự phát. Nhìn chung phong trào đấu tranh của quần chúng chưa theo kịp với sự đòi hỏi của cuộc đấu tranh chính trị hiện nay. Tư tưởng hữu khuynh cầu an, chạy dài, không dám mạnh dạn phát động quần chúng đấu tranh và nâng cao trình độ giác ngộ chính trị cho quần chúng còn nhiều trong cán bộ và đồng chí. Việc lãnh đạo phong trào quần chúng, thì nhiều nơi còn chủ quan, khinh địch dễ bộc lộ lực lượng, thiếu cảnh giác, không ước lượng được hết những khó khăn nên hại đến cơ sở tổ chức. Đó là những khuyết điểm lớn của phong trào đấu tranh quần chúng vừa qua.

Quần chúng nhân dân miền Nam đang sống dưới chế độ ba tầng áp bức, bóc lột của đế quốc, phong kiến và tư sản. Nào Mỹ, Pháp, Diệm, nào các phái Cao Đài, Hoà Hảo, Bình Xuyên, mạnh ai nấy bóc lột, hà hiếp nhân dân, nhất là công nông. Nhân dân lao động sống chật vật thiếu thốn, nơm nớp lo sợ, vì không có an ninh trật tự, không được đảm bảo sinh mệnh, tài sản, nạn thất nghiệp ngày càng tăng. Bên những áp bức bóc lột tàn tệ đó chúng còn đỡ những trò hề "cứu tế", "cải cách" mị dân để lừa gạt dân chúng.

Cho nên Đảng bộ miền Nam cần quan tâm đến đời sống của nhân dân, vận động, tổ chức và lãnh đạo nhân dân đấu tranh



giành quyền lợi hàng ngày, giữ vững những quyền lợi đã giành được trong thời kỳ kháng chiến (nhất là quyền lợi về ruộng đất), đòi tự do dân chủ, trước hết là tự do báo chí, tự do ngôn luận, tự do tổ chức, chống khủng bố quần chúng, bắt bớ cán bộ và báo thù những người đã tham gia kháng chiến.

Những khẩu hiệu kinh tế nêu ra có thể như sau:

- Giảm thuế.
- Tăng tiền lương, bớt giờ làm.
- Phản đối cúp phạt, đánh đập, chửi mắng.
- Cấm dân thợ, đuổi thợ.
- Việc làm cho thợ thất nghiệp.
- Cấm cướp bóc, chiếm đoạt.

- Phải tôn trọng quyền lợi của nông dân đã giành được trong thời kỳ kháng chiến (có thể vin vào chủ trương cải cách điền địa của chính quyền Diệm mà đòi giảm tô, chia lại công điền, người cày có ruộng).

- Chống bắt xâu, bắt lính.
- Xây dựng thêm nhà trường, nhà thương cho nhân dân,

v.v..

- Bồi thường cho những người bị tai nạn chiến sự.

Về khẩu hiệu chính trị có thể như sau:

- Thực hiện quyền tự do dân chủ (tự do báo chí, tự do đi lại, tự do hội họp, tự do tổ chức, v.v.).

- Tha chết tù chính trị.

- Đình chỉ ngay những vụ khủng bố nhân dân và báo thù những người đã tham gia kháng chiến.

- Đảm bảo trật tự an ninh và tôn trọng sinh mệnh tài sản của nhân dân.

- Phản đối bầu cử Quốc hội giả hiệu.

- Đặt quan hệ bình thường giữa hai miền.

- Mở hội nghị hiệp thương với Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

- Phải thi hành đúng Hiệp định Giơnevơ, củng cố hoà bình,

thực hiện thống nhất.

- Phản đối bọn Ngô Đình Diệm phá hoại hội nghị hiệp thương.

- Phản đối đưa miền Nam Việt Nam vào khối liên minh quân sự của đế quốc Mỹ.

- Thành lập một chính phủ tán thành hoà bình, thống nhất (2 khẩu hiệu này đưa ra khi nào Diệm không tán thành và phá hoại hội nghị hiệp thương).

Các khẩu hiệu trên đây thì nhiều, nhưng không phải đưa ra tất cả một lúc và phải có những khẩu hiệu thích hợp với hoàn cảnh từng địa phương. Cần gắn khẩu hiệu kinh tế với khẩu hiệu chính trị, gắn khẩu hiệu riêng cho miền Nam với khẩu hiệu chung của toàn quốc. Nhưng không phải bất cứ cuộc đấu tranh nào cũng gắn như thế, mà phải tùy từng cuộc mà gắn hay không gắn, gắn nhiều hay gắn ít. Tránh những thiên hướng như tách rời hẳn khẩu hiệu kinh tế với khẩu hiệu chính trị, cho là đấu tranh kinh tế xong rồi mới tiến lên đấu tranh chính trị; hoặc bạ cuộc nào, lúc nào cũng nhét khẩu hiệu chính trị vào bên những khẩu hiệu kinh tế, xã hội.

Về mặt tuyên truyền phải kịp thời và chủ động đập tan mọi âm mưu xảo quyệt và lừa phỉnh của địch. Đồng thời làm cho những khẩu hiệu của ta được thấm nhuần trong quần chúng và biến thành những hành động thực tế. Phải tận dụng những hình thức hợp pháp và nửa hợp pháp để tuyên truyền quần chúng (báo chí công khai một phần nào và những cuộc nhóm họp giải thích), ngoài ra cũng có thể dùng những hình thức tuyên truyền bất hợp pháp (báo chí bí mật) nhưng phải tùy theo từng chỗ từng nơi từng lúc và phải hạn chế đến mức độ cần thiết không được bừa bãi và phải hết sức khẩn trương. Công tác tuyên truyền của ta còn kém quá cần phải đặc biệt chú trọng và không nên khinh thường tuyên truyền của địch.

Về hình thức đấu tranh, nên tùy hoàn cảnh, tùy lực lượng quần chúng, mà dùng hình thức đấu tranh thích đáng: gửi đơn yêu cầu, đưa dân nguyện, đình công, bãi công, mít tinh, biểu tình, v.v..

Hình thức đấu tranh nên chuyển dần từ thấp đến cao để quần chúng chậm tiến có thể theo kịp. Song phải rất thận trọng, nếu tình hình chưa cho phép thì không nên dùng những hình thức cao như tuyên truyền xung phong, biểu tình, tuần hành, thị uy, v.v. vì dễ bị bộc lộ lực lượng và bị tổn thất nặng nề. Những hình thức vận động, chống cướp, chống cờ bạc ở Nam Bộ và đòi đào mương, khai ngòi ở Quảng Trị, Thừa Thiên rất thích hợp, nhưng phải dần dần đưa quần chúng tiến lên những hình thức cao hơn.

*Phương châm* đấu tranh là có lý, có lợi, có mức. Có lý là khẩu hiệu, yêu cầu đưa ra có căn cứ, có cân nhắc thận trọng, để hấp dẫn dần quần chúng tham gia và để tranh thủ dư luận xã hội. Có lợi là trong mỗi cuộc đấu tranh, phải giành được một số quyền lợi nhất định, căn bản giữ được cơ sở, giáo dục được cán bộ và quần chúng. Đấu tranh không có lợi thì sau quần chúng không dám tham gia đông đảo. Có mức là phải biết cân nhắc tương quan lực lượng giữa ta và địch mà đưa hình thức ra không cao, không thấp và phải biết kết thúc cuộc đấu tranh vào đúng lúc của nó, không nên kết thúc quá sớm, cũng không nên kết thúc quá muộn. Sớm quá thì chưa giành được quyền lợi, muộn quá thì già néo đứt dây, cuộc đấu tranh có thể đầu voi đuôi chuột, dễ bị đàn áp mà thành ra xôi hỏng bỏng không.

Cần khắc phục thiên hướng đánh giá thấp khả năng của quần chúng, đánh giá quá cao lực lượng của địch nguy rồi sinh ra rụt rè, không dám tuyên truyền vận động, tổ chức quần chúng đấu tranh, mặc cho quần chúng đấu tranh tự phát hoặc theo đuôi quần chúng, hoặc phiêu lưu mạo hiểm, đặt khẩu hiệu và chọn hình thức đấu tranh quá cao, thành ra chỉ đưa được một số ít quần chúng lên mặt trận đấu tranh, do đó quần chúng đấu tranh bị cô độc, địch dễ đàn áp, phá hoại.

Cần đề phòng bọn công đoàn vàng, bọn tởrốtkit khiêu khích, đưa những giọng ta đầu lười ra lôi kéo quần chúng đấu tranh tự phát, dùng những khẩu hiệu và hình thức quá cao, tạo cơ cho địch nguy đàn áp, hồng dập tắt phong trào. Và trong mỗi cuộc đấu

tranh phải nâng cao cảnh giác đề phòng khủng bố và có kế hoạch chống khủng bố của địch.

*Chú ý:* ngoài những khẩu hiệu và hình thức đấu tranh kể trên, địch còn tổ chức ra nhiều công việc xã hội cứu tế để lừa phỉnh nhân dân. Ta phải biết nắm ngay những việc đó để cải thiện đời phần những lợi ích hàng ngày của quần chúng. Nhưng một mặt ta phải vạch cho quần chúng thấy rõ cái lừa phỉnh của địch.

4- *Vận động cải tổ chính phủ, lập một chính phủ đỡ thân Mỹ hơn, lợi dụng chính quyền địa phương vận động ngụy quân*

Trong Chỉ thị ngày 6-9-1954, Bộ Chính trị đã nói rõ vấn đề vận động cải tổ Chính phủ miền Nam và lập một chính phủ đỡ thân Mỹ hơn. Đến nay, nhìn lại thấy Đảng bộ miền Nam về vấn đề này chưa chấp hành được mấy. Muốn cải tổ Chính phủ Diệm hoặc tiến lên đánh đổ Diệm, việc quan trọng nhất là: vạch cho quần chúng nhân dân nhận rõ bản chất phản động của Diệm, chính sách xảo trá quỷ quyệt của Mỹ - Diệm, để cho quần chúng hiểu rằng Diệm là đại biểu cho địa chủ phong kiến và tư sản mại bản thân Mỹ, phản động nhất. Chúng nói độc lập, dân chủ cộng hoà chỉ để tống Pháp đi, đón Mỹ lại, đẩy hùm cửa trước, rước sói cửa sau mà thôi. Diệm còn nắm chính quyền miền Nam thì nhất định miền Nam sẽ biến thành căn cứ chiến lược và thuộc địa của Mỹ, để Mỹ chuẩn bị gây lại chiến tranh Đông Dương, nhân dân sẽ khổ cực, nước nhà sẽ bị trường kỳ chia cắt, tóm lại sẽ không có hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ. Vì vậy, ai là người yêu nước, thương nòi, ai là người muốn củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập, dân chủ trong cả nước, ai là người chống Mỹ hãy đoàn kết lại đấu tranh đòi cải tổ Chính phủ Diệm cho những phần tử không thân Mỹ vào. Rồi sau tiến lên lật đổ Chính phủ Diệm, lập một chính phủ khác có thể thân Pháp, không thân Mỹ và có ít nhiều tiến bộ, tán thành căn bản thi hành Hiệp định Giơnevơ, tán thành giảm nhẹ bóc lột đối với nhân dân và thừa nhận một số quyền tự do dân chủ của nhân dân; tán thành đặt lại quan hệ bình thường giữa hai miền và hiệp thương với Chính phủ ta để bàn về

tổng tuyển cử tự do.

Cố nhiên ta không nên đòi hỏi một chính phủ thân Pháp làm những việc như một chính phủ của ta. Vấn đề trước mắt là lập một chính phủ đỡ thân Mỹ hơn, tán thành căn bản thi hành hiệp định, đặt lại quan hệ bình thường giữa hai miền và mở hiệp thương với Chính phủ ta để bàn về thực hiện tổng tuyển cử tự do toàn quốc. Khi chưa có một chính phủ như thế, ta vẫn phải đòi Diệm mở hiệp thương với Chính phủ ta, như đã nói ở công tác thứ hai, nhưng phải đề phòng Diệm không chịu hiệp thương, hoặc phá hiệp thương. Cho nên, một mặt phải đòi hiệp thương, nhưng một mặt vẫn phải chuẩn bị đòi cải tổ Chính phủ Diệm, tiến tới buộc Diệm phải từ chức. Muốn thế phải vận động, tổ chức quần chúng nhân dân miền Nam đấu tranh quyết liệt chống Diệm, đòi cải tổ chính phủ, đòi lập chính phủ khác và mở hiệp thương với Chính phủ ta.

Không nên cho rằng muốn lập chính phủ đỡ thân Mỹ hơn hoặc không thân Mỹ và tán thành củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, điều cốt yếu là ta phải có sách lược mềm mỏng phân hoá Mỹ - Pháp và thân Mỹ, thân Pháp đến cao độ và lôi kéo những phần tử Pháp chống Mỹ và thân Pháp chống Mỹ. Nhớ rằng phái thực dân Pháp phản hiệp định bản chất là phản động, chống độc lập thống nhất, dân chủ của ta. Chúng không thể đi theo ta chống Mỹ, trái lại chúng đã, đang và sẽ đi với Mỹ chống lại ta. Có một số thực dân Pháp chống Mỹ, không chịu để cho Mỹ hất cẳng một cách dễ dàng, nhưng ngay bọn này cũng không muốn cho ta thắng. Chúng không ưa Mỹ mà cũng chẳng thích gì ta, chỉ thích quyền lợi và địa vị của chúng thôi. Và ngay cả bọn thân Pháp chống Mỹ tuy quyền lợi bị thiệt thòi có thể đi với ta trên một chừng mực nào chống Mỹ - Diệm, nhưng cũng không phải là chúng ưa thích hẳn chế độ của ta mà chúng cũng chỉ vì quyền lợi địa vị của chúng. Cho nên phân hoá Mỹ - Pháp và thân Mỹ thân Pháp đến cao độ, kéo một bộ phận Pháp chống Mỹ và thân Pháp chống Mỹ là cần, nhưng không phải là điều kiện chủ yếu để lật Mỹ - Diệm. Muốn lật Mỹ - Diệm, cũng

như muốn kéo một bộ phận Pháp và thân Pháp chống Mỹ - Diệm bản thân ta phải có lực lượng, phải dựa vào quần chúng, lãnh đạo quần chúng cả Nam và Bắc đấu tranh chống Mỹ - Diệm và chống cả phái thực dân Pháp phản hiệp định và đầu hàng Mỹ.

Đối với nguy quyền các cấp ở miền Nam, từ cấp trung ương trở xuống đến xã, ta cần tìm cách phân hoá tranh thủ. Nhất là cấp xã ta cần cho người có cảm tình với ta vào nắm, để lợi dụng chính quyền dạng tùy khả năng mà bênh vực quyền lợi cho nhân dân và che chở cho cán bộ ta hoạt động. Có thể vận động quần chúng đòi bầu cử hội tế và trong khi bầu cử ta vận động lật đổ bọn cường hào gian ác nào tệ, nhân dân oán ghét nhất ở địa phương. Nhưng không nên cho những người lộ mặt của ta ra ứng cử, mà phải chọn những người không lộ mặt hoặc đỡ lộ mặt ra ứng cử, như thế một khi được bầu, những người ấy dễ làm việc với nhân dân hơn.

Cũng cần lợi dụng những cuộc bầu cử Hội đồng thành phố, hoặc hàng tỉnh mà cho người của ta ra ứng cử, vận động quần chúng nhân dân bỏ phiếu cho họ. Đòi đảm bảo tuyển cử tự do để cho quần chúng nhân dân lao động có điều kiện tham gia đông đảo và đỡ bị uy hiếp trong việc bỏ phiếu.

Về việc vận động nguy quân, như chỉ thị tháng 9 của Bộ Chính trị đã nêu rõ: "Trước hết cần nhận rõ: mặc dầu hoà bình trở lại ta vẫn không được coi nhẹ việc vận động nguy binh, trái lại phải hết sức chú trọng công tác đó. Nhưng khẩu hiệu, hình thức, mục tiêu vận động phải thay đổi hẳn".

Đối với binh lính của Diệm, có thể nêu khẩu hiệu "đình chỉ chiến sự", "cải thiện sinh hoạt và đời sống", "đi nghỉ phép", v.v.. Có thể tuyên truyền nguy binh của Diệm đảo ngũ, không chịu đi đánh nhau với quân đội các phái đối lập, nhưng không tổ chức binh biến và khởi nghĩa, vì làm như thế lúc này chưa có lợi. Cần tận dụng những hình thức thể dục, văn nghệ, học tập trong bộ đội nguy mà vận động và giáo dục nguy binh về tinh thần yêu hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ.

Muốn vận động nguy binh có kết quả, cần ra sức vận động gia đình nguy binh để họ giúp vào việc tuyên truyền nguy binh.

Đối với binh lính Hoà Hảo, Cao Đài, Bình Xuyên đang chống Diệm, cần có khẩu hiệu riêng cho được thích hợp, thí dụ: ngoài khẩu hiệu chung về quyền lợi hàng ngày như "cải thiện sinh hoạt và đối đãi", có thể nêu khẩu hiệu "muốn thắng quân đội Diệm phải tôn trọng sinh mệnh tài sản của nhân dân, bảo vệ những người yêu nước", "thực hiện những tự do dân chủ", đòi "thành lập một chính phủ tán thành hoà bình, thống nhất".

Đối với quân đội viễn chinh Pháp, lúc này Diệm đang muốn đẩy đi, nếu ta nêu khẩu hiệu "về nước" thì chỉ làm lợi cho Mỹ - Diệm. Vì vậy không nêu khẩu hiệu đó như Chỉ thị Bộ Chính trị tháng 9-1954 đã nói nữa. Phải chú trọng nêu khẩu hiệu về sinh hoạt về đối đãi, đòi cho người nào hết hạn được về Pháp, đòi thi hành hiệp định, củng cố hoà bình, v.v..

##### *5- Đẩy mạnh công tác Mặt trận, công tác bảo vệ hoà bình*

Trước hết phải phân biệt rõ Mặt trận dân tộc thống nhất khác với phong trào hoà bình, vì Mặt trận là một tổ chức chính trị, có chính cương điều lệ hẳn hoi. Nó đoàn kết mọi tầng lớp nhân dân trên cơ sở công nông liên minh và dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân để đấu tranh cho mục đích chống đế quốc và phong kiến; cụ thể hiện nay là đấu tranh cho mục tiêu hoà bình, thống nhất, độc lập và dân chủ (không thể bỏ một điểm nào trong 4 điểm này được). Còn phong trào hoà bình chỉ là một hình thức tập hợp rộng rãi tất cả những người nào muốn gìn giữ và củng cố hoà bình thế giới cũng như hoà bình ở Việt Nam. Phong trào hoà bình không phải là một tổ chức chính trị, không có chính cương, điều lệ. Mục đích, yêu cầu của nó thấp hơn mục đích, yêu cầu của Mặt trận, không nên khoác cho phong trào hoà bình những nhiệm vụ và công tác riêng của Mặt trận. Nhưng phong trào hoà bình có thể là một bước chuẩn bị cho một số chiến sĩ hoà bình tiến lên Mặt trận. Cho nên phong trào hoà bình không mâu thuẫn với Mặt trận.

Trung ương đã quyết định toàn quốc chỉ có một Mặt trận dân tộc thống nhất với chính cương và điều lệ duy nhất. Nhưng vì tình hình miền Nam, có nhiều chỗ khác miền Bắc, nên ngoài chính cương chung, Mặt trận cần có một chương trình hoạt động riêng cho mỗi miền và hình thức tổ chức của nó cũng không thể rập khuôn một cách máy móc như ở miền Bắc hiện nay.

Hiện nay Đại hội Mặt trận chưa họp, chính cương điều lệ chung của Mặt trận và chương trình hành động riêng cho mỗi miền chưa được thông qua, nhưng ta phải chuẩn bị vận động thực hiện và củng cố Mặt trận dân tộc thống nhất ở miền Nam, bằng cách tuyên truyền cho mục đích, ý nghĩa của Mặt trận dân tộc thống nhất trong các tầng lớp nhân dân. Căn cứ vào tình hình miền Nam hiện nay, việc thực hiện Mặt trận dân tộc thống nhất ở miền Nam cần phải thực hiện những cuộc thống nhất hành động dưới từng khẩu hiệu, trong từng vấn đề, ở từng địa phương. Đồng thời tiếp xúc rộng rãi với những nhân sĩ dân chủ và thân sĩ yêu nước để tranh thủ họ cùng hành động.

Về hình thức tổ chức Mặt trận dân tộc thống nhất (Liên - Việt) không nên tổ chức ra từng cấp có hệ thống như ở miền Bắc. Hình thức tổ chức có hệ thống như vậy chỉ khi nào hoàn cảnh rộng rãi cho phép mới có thể tổ chức được. Nhưng mỗi khi cần hiệu triệu quần chúng thì các cấp có thể nhân danh Liên - Việt mà ra hiệu triệu được.

Mặt trận dân tộc thống nhất ở trong Nam cũng như ở ngoài Bắc cần phải rộng rãi. Nhưng không thể cho giai cấp địa chủ và tư sản mại bản vào. Thành phần của Mặt trận chủ yếu là bốn giai cấp cách mạng trong nhân dân: giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, giai cấp tiểu tư sản, giai cấp tư sản dân tộc. Những phần tử tiến bộ trong giai cấp địa chủ và giai cấp tư sản mại bản thật thà tán thành hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ có thể vào Mặt trận, nhưng đó là những phần tử cá biệt trong những giai cấp đó tham gia Mặt trận chứ không có nghĩa là những giai cấp phản động đó tham gia Mặt trận.



Hồ Chủ tịch nói:

"Chúng ta đoàn kết rộng rãi và chặt chẽ từ Nam đến Bắc. Bất kỳ người nào, bất kỳ nhóm nào nếu họ tán thành hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, thì chúng ta cũng sẵn sàng thật thà đoàn kết với họ".

Như thế không có nghĩa là ta mở toang cửa Đảng ra cho bọn phản động chui vào, đội lốt là người của Mặt trận mà áp bức và lừa gạt quần chúng. Trái lại, qua thống nhất hành động thực tế, ai được chúng nhận là thật thà tán thành hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, mới được tổ chức vào Mặt trận.

Đối với phong trào hoà bình ở miền Nam cần phải duy trì, củng cố và phát triển nó. Muốn thế phải khắc phục những tư tưởng sai lầm của một số chiến sĩ hoà bình trong Nam hiện nay là: sau khi bị Diệm khủng bố thì hoang mang, dao động, muốn thủ tiêu hoạt động, muốn nằm im, mất cảnh giác, để tay sai đế quốc lọt vào khiêu khích; tả khuynh, hành động quá trốn, để cho bọn Diệm có cơ để khủng bố. Chỉ thị của Bộ Chính trị tháng 9-1954 đã nói rất đúng:

"- Tuyên ngôn, khẩu hiệu, chương trình hành động của phong trào hoà bình không nên quá cao; chỉ cốt nhằm vào mấy điểm dưới đây:

- + Thực hiện đình chiến,
- + Củng cố hoà bình,
- + Chống đế quốc Mỹ,
- + Chống khối Đông Nam Á của Mỹ.

- Phong trào hoà bình cần thu hút nhiều nhân sĩ, trí thức cả những người tiêu biểu của các giới và các tôn giáo. Đồng thời cũng cần thu hút cả một số người Pháp dân chủ tán thành đình chiến và củng cố hoà bình ở Đông Dương, chống Mỹ và "khối Đông Nam Á" của Mỹ.

- Hình thức hoạt động hiện nay không thể nhân danh phong trào bảo vệ hoà bình tổ chức một cách công khai được vì như vậy bọn Diệm sẽ tìm cách khủng bố ngay. Nên ta phải tổ chức những

cuộc nhóm họp nhỏ bán hợp pháp, hoặc lợi dụng những hình thức hợp pháp mà ta đã nắm được để đưa những vấn đề thuộc phong trào bảo vệ hoà bình ra thảo luận hoặc có khi lấy kiến nghị để phản đối một việc gì. Việc thảo luận cần bằng miệng hoặc những báo chí hợp pháp (như báo chí nói về bảo vệ hoà bình ở Pháp và thế giới) không cần dùng những tài liệu bí mật. Phong trào nên phát triển rộng rãi nhưng không nên vội vàng hấp tấp, tránh để bộc lộ tất cả những người tốt và có cảm tình với ta. (Đoạn này thêm vào nghị quyết Bộ Chính trị tháng 9-1954 cho thích hợp tình hình hiện nay).

- Ở cấp tỉnh phải cử một số đồng chí lập trường vững, hiểu chính sách và có năng lực phụ trách phong trào hoà bình.

- Cách lãnh đạo phong trào này phải rất mềm mỏng, theo đường lối quần chúng; lấy phương thức đề nghị, vận động, thuyết phục mà lãnh đạo, tránh chủ nghĩa mệnh lệnh.

- Hoàn cảnh thuận tiện thì nên đặt quan hệ với Uỷ ban bảo vệ hoà bình thế giới của Việt Nam và với Mặt trận dân tộc thống nhất".

Cần làm cho phong trào hoà bình ở miền Nam tỏ thái độ chống Mỹ, lôi kéo miền Nam vào khối liên minh quân sự của Mỹ, phản đối đế quốc Mỹ chở thêm vũ khí đạn dược và nhân viên quân sự vào Đông Dương, đồng thời tỏ thái độ tán thành hiệp thương để chuẩn bị tổng tuyển cử tự do trong toàn quốc.

Đảng bộ miền Nam cần đặc biệt chú trọng lãnh đạo chặt chẽ công tác Mặt trận và công tác bảo vệ hoà bình.

6- *Công tác nông thôn, công tác vùng căn cứ cũ và vùng thiếu số*

Phương châm của ta lúc này là giữ vững và phát triển cơ sở nông thôn, đẩy mạnh công tác thành thị, quân đội Diệm và các phái chống Diệm đánh nhau lung tung, cướp bóc xảy ra luôn, đời sống nhân dân ở nông thôn cũng như ở thành thị không được ổn định. Nhưng địch có nhiều chỗ sơ hở ta có thể lợi dụng được. Quần chúng nông dân nói chung hăng hái, tin tưởng; ta có chỗ dựa tốt. Trong công tác nông thôn lúc này phải chú trọng một mặt tiếp tục

ổn định tổ chức, huấn luyện và sắp xếp cán bộ; một mặt lãnh đạo nhân dân tổ chức đồn canh chống cướp, kết hợp với việc lãnh đạo nông dân đấu tranh không cho địa chủ giạt lại nhưng quyền lợi đã giành được trong thời kỳ kháng chiến. Phải duy trì tổ chức nông hội, biến tướng nó dưới những hình thức hợp pháp nửa hợp pháp. Phải thành lập những tổ chức như hội vân công, ngôi họ, tương tế, hội hiếu hỷ, hội giữ trẻ, lớp học bình dân, hội thể dục, văn công, v.v.. Đồng thời phải lợi dụng những tổ chức do địch nguy gây ra như "nghịệp đoàn nông lao", v.v., để gần gũi quần chúng, tranh thủ quần chúng đã tham gia tổ chức đó. Mỗi cuộc vận động ở nông thôn muốn được bền bỉ và rộng rãi, phải kết hợp với sản xuất, chiếu cố đến thời vụ. Việc lợi dụng chính sách "cải cách điền địa" của địch nguy mà thực tế đòi quyền lợi cho nông dân là rất cần thiết. Nhưng phải giải thích cho nông dân rõ dã tâm của địch nguy trong vấn đề này và so sánh chính sách cải cách ruộng đất của ta với chính sách "cải cách điền địa" xảo trá của chúng.

Công tác của chúng ta ở những vùng căn cứ cũ và vùng dân tộc thiểu số thì ta có những căn cứ vững chắc. Hiện nay địch nguy đang tìm hết cách để đi sâu vào điều tra tình hình cơ sở của ta ở các vùng căn cứ cũ, chuẩn bị phá cơ sở của ta ở đó. Ta cần tiếp tục chuyển vào công tác không hợp pháp, không nên để bộc lộ lực lượng. Khéo vận động quần chúng đấu tranh giữ gìn quyền lợi đã giành được trong thời kỳ kháng chiến, vận động quần chúng sản xuất tương trợ tự cứu, đó là cách tốt nhất để giữ gìn, củng cố và phát triển cơ sở của ta ở đó.

Những vùng dân tộc thiểu số, nhất là vùng Tây Nguyên ở Liên khu V và vùng Khơme ở Nam Bộ có nhiều truyền thống cách mạng tốt. Ta cần chú trọng công tác để củng cố và phát triển cơ sở của ta ở đó. Không nên vì chú trọng công tác thành thị mà sao nhãng công tác ở các vùng này. Cán bộ hoạt động ở các vùng dân tộc thiểu số phải thấm nhuần chính sách dân tộc của Đảng, vận động quần chúng sản xuất tương trợ tự cứu và đấu tranh chống những hình thức áp bức bóc lột hà khắc, chống âm mưu chia rẽ dân tộc của đế

quốc và nguy quyền. Phải chú trọng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ người thiểu số vì đó là một điều kiện quan trọng để gây cơ sở sâu rộng và vững chắc ở những vùng đó.

### 7- Công tác thành thị

Công tác đô thị nhất là ở những đô thị lớn như Sài Gòn, Chợ Lớn, Mỹ Tho, Cần Thơ, Huế, Nha Trang, Đà Nẵng có một tác dụng ảnh hưởng đến phong trào chính trị rất quan trọng và là nơi đầu não quan trọng của địch về mọi mặt quân sự, kinh tế, chính trị.

Ta cần phải chú trọng đến công tác đô thị và địch cũng tìm hết mọi cách để đẩy ta ra khỏi những nơi này. Nên việc lãnh đạo các đô thị, chúng ta cần hết sức thận trọng và việc tổ chức của Đảng phải hết sức kiên cố.

Hiện nay công tác thành thị của Liên khu V còn rất kém. Công tác ở Sài Gòn, Chợ Lớn tuy có rất tiến bộ, nhưng còn loạc choạc nhiều. Đáng chú ý nhất là cán bộ ta ở đó đã biết lợi dụng những khả năng hợp pháp và nửa hợp pháp mà tuyên truyền vận động, tổ chức quần chúng, nhưng nhiều khi làm rất vụng về lộ mình là V.M., là kháng chiến, là cộng sản; chưa áp dụng đúng phương châm: khéo công tác, khéo che dấu lực lượng, chưa phân biệt công tác công khai với công tác bí mật và khéo kết hợp chặt chẽ công tác công khai và công tác bí mật. Vì vậy cần làm cho cán bộ hoạt động trong thành nhận rõ những điểm dưới đây:

Về *tuyên truyền*, chủ yếu là tuyên truyền miệng và dùng báo chí hợp pháp mà tuyên truyền. Nhưng không nên thủ tiêu những hình thức tuyên truyền không hợp pháp. Tài liệu tuyên truyền không hợp pháp phải hạn chế và việc lưu hành phải rất thận trọng.

Về *tổ chức quần chúng*, phải tận dụng những hình thức hợp pháp và nửa hợp pháp là chủ yếu. Tổ chức quần chúng phải rộng rãi, có khi không cần điều lệ, càng hợp pháp càng tốt vì dưới chế độ của địch có hợp pháp mới thu hút được quần chúng đông đảo. Chú trọng phái cán bộ chui vào các tổ chức sẵn có và phát triển tổ chức

ra những nơi ta nắm được (những nghiệp đoàn công nhân, nghiệp đoàn nông lao, các tổ chức học sinh, sinh viên, giáo sư, công chức, phụ nữ, văn hoá, xã hội), chú trọng nhất là các nghiệp đoàn, các tổ chức sinh viên, học sinh và giáo sư. Ngoài những tổ chức có tính chất kinh tế, văn hoá, xã hội kể trên, còn những tổ chức đoàn thể đảng phái phản động hiện dịch đương tổ chức ra rất nhiều, ta cũng bí mật chỉ định người chui vào, điều tra tìm hiểu những tổ chức đó, làm giảm những hoạt động phản động của các tổ chức này và làm cho đường lối chính trị của các tổ chức đó bị cô lập trước quần chúng.

Việc lãnh đạo các tổ chức quần chúng hợp pháp và nửa hợp pháp phải hết sức thận trọng, không được làm lộn ầu giữa công tác bí mật và công tác hợp pháp. Trong việc lãnh đạo không để bộc lộ lực lượng mà phải lãnh đạo một cách khéo léo để cho người ta không biết là mình lãnh đạo và phải hoà mình vào với quần chúng từ sinh hoạt cho đến tác phong và lề lối làm việc. Nếu để bộc lộ thì một thời gian dịch sẽ khủng bố, cơ sở sẽ tan rã. Việc liên lạc giữa các cán bộ, Đảng đoàn phụ trách các tổ chức quần chúng không được liên lạc dọc mà phải qua các cấp Đảng bộ để liên lạc để đảm bảo cho công tác bí mật của Đảng.

Việc vận động những cảnh sát và nguy binh trong các đô thị cũng hết sức quan trọng, vì họ sẽ giúp chúng ta dễ dàng trong việc hoạt động và ủng hộ và phối hợp với cuộc đấu tranh của quần chúng rất đặc lực. Đồng thời phải tăng cường công tác vận động nguy quyền, tranh thủ được những phần tử chống Mỹ - Diệm để lôi kéo họ về với ta, hay ít nhất cũng trung lập họ. Công tác vận động nguy quân nguy quyền phải có cán bộ chuyên trách.

Còn về việc *lãnh đạo quần chúng đấu tranh* đã nói trong công tác thứ ba (vận động quần chúng đấu tranh đòi quyền lợi hàng ngày).

Về *mặt Đảng*, sau khi hoà bình trở lại, các Đảng bộ trong các đô thị, nhất là đô thị lớn, số đảng viên tăng lên rất mau vì các đảng viên ở nông thôn trở về nhiều, nên thành phần phức tạp, tác phong chưa quen với đô thị. Phần đông lại hưởng lạc, cầu an và có

tin thần nghỉ ngơi, mỗi mệt, dễ bị vật chất ở thành thị cám dỗ, đồng thời lại thiếu cảnh giác và dễ bộc lộ lực lượng. Những tư tưởng đó đã ảnh hưởng đến việc lãnh đạo phong trào đấu tranh của quần chúng. Tất cả những tư tưởng và tác phong như trên cần phải tăng cường việc giáo dục và khắc phục kịp thời.

Về mặt tổ chức cần sắp xếp cho ổn định, lấy cơ sở sản xuất làm nền tảng tổ chức của chi bộ. Riêng ở đường phố thì lấy đường phố làm cơ sở tổ chức. Những chi bộ nào đông người quá thì nên chia thành nhiều tiểu tổ, mỗi tiểu tổ từ 3 đến 5 người là cùng. Không nên nhầm lẫn nhóm trung kiên với chi bộ và Đảng đoàn, nhóm trung kiên gồm những quần chúng tốt trung thực, tương đối có trình độ (nhóm trung kiên không có hệ thống tổ chức mà chỉ đặt sự liên hệ trong công tác), chi bộ hay đảng đoàn phải có trình độ hơn và năng lực lãnh đạo quần chúng thi hành những chính sách và khẩu hiệu của Đảng. Tổ chức Đảng ở đô thị phải hết sức vững, nhẹ, gọn và bí mật thì mới có thể vận dụng tổ chức được mau lẹ và chắc chắn.

Các Đảng bộ ở miền Nam phải có một bộ phận theo dõi về thành thị giúp chỉ đạo thường xuyên và kịp thời và phải định kỳ tổng kết kinh nghiệm công tác thành thị để khắc phục sửa chữa cái sai và phát huy cái đúng.

*8- Tiếp tục ổn định và củng cố tổ chức của Đảng theo đúng phương châm tinh giản để đảm bảo cho được bí mật và chất lượng của Đảng và đảm bảo cho sự thống nhất lãnh đạo của Đảng*

*a) Lãnh đạo về tư tưởng và chính sách*

Từ khi hoà bình lập lại, việc lãnh đạo tư tưởng và chính sách ở Nam Bộ từ trên xuống dưới tương đối có kết quả tốt. Nhưng ở Khu V thì việc lãnh đạo tư tưởng và chính sách có nhiều khuyết điểm nghiêm trọng nên đã ảnh hưởng đến phong trào không ít. Tình hình hiện nay có nhiều biến chuyển mới, tư tưởng cán bộ diễn biến không ngừng, chủ trương chính sách đã có nhiều phát triển mới. Các Đảng bộ miền Nam cần chú trọng đến việc lãnh đạo tư tưởng, ra sức khắc phục những tư tưởng sai lầm như bi quan, dao

động, sợ Mỹ, không tin tưởng ở tiền đồ của cuộc đấu tranh chính trị, hoặc chủ quan thiếu cảnh giác, để bộc lộ lực lượng, không nhìn rõ những âm mưu của địch nguy, hoặc bị động, ỷ lại miền Bắc, cầu may chờ thời. Nhìn chung tư tưởng của cán bộ và đảng viên ở miền Nam thì tư tưởng hữu khuynh vẫn là chủ yếu, nên phương châm lãnh đạo tư tưởng cần phải chống tả, chống hữu, nhưng chống hữu là chính, khi chống hữu phải đề phòng tả và chống tả phải đề phòng hữu. Đồng thời phải tăng cường việc giáo dục chính sách mới của Đảng và chỉnh đốn tác phong cho cán bộ, phải đảm bảo ra báo hay nội san và tài liệu bí mật để cho cán bộ và đảng viên học tập, nghiên cứu. Công tác ấn hành những tài liệu này từ trước đến nay gần như không chú ý tới.

#### b) Về mặt tổ chức

Về việc phát triển Đảng, phải theo đúng phương châm là phát triển theo đúng nhu cầu, không phát triển theo khả năng, nghĩa là cần đến đâu thì phát triển đến đó, không phải cứ tổ chức là tổ chức bừa. Tổ chức phải trọng chất hơn lượng và phải thật đơn giản, nhẹ nhàng. Làm việc phải hết sức tránh công khai bừa bãi mà phải theo đúng những nguyên tắc bí mật. Phải kiểm tra hàng ngũ chặt chẽ và thường xuyên phê bình tự phê bình, đề cao cảnh giác để đề phòng bọn gián điệp đầu hàng đầu thú phá hoại hàng ngũ của Đảng. Hiện nay địch đương dùng một thủ đoạn rất thâm độc là nhằm phá hoại nội bộ Đảng ta bằng gián điệp và dụ cán bộ ta đầu hàng đầu thú, nên các cấp Đảng bộ phải có kế hoạch toàn bộ chống chính sách này của địch, nâng cao cảnh giác và lòng trung thành đối với sự nghiệp của Đảng của mỗi đảng viên.

Về liên lạc là một vấn đề rất phức tạp và quan trọng trong công tác không hợp pháp. Giải quyết vấn đề đó được tốt thì công tác chạy đều, giải quyết kém hay sai thì thất bại đau đớn. Nguyên tắc chung là liên lạc phải rất nghiêm mật, rất phân minh, rất chính xác. Không được liên lạc lu bù nhập nhằng và ẩu. Ai có trách nhiệm liên lạc thì người ấy liên lạc, không có thì không được liên lạc, không nên nhiều người nắm nhiều mối liên lạc một lúc ở một

nơi, và nói chung nên áp dụng cách một người liên lạc với một người; như thế để đỡ xảy ra tổn thất nặng khi bị khủng bố. Phải kiện toàn giao thông liên lạc giữa các cấp bộ của Đảng trong Nam và giữa các Đảng bộ miền Nam và Trung ương. Giữ đúng kỷ luật báo cáo và xin chỉ thị để tránh những khuyết điểm sai lầm lớn và đảm bảo nguyên tắc tập trung và thống nhất lãnh đạo.

Hiện nay việc lãnh đạo công tác miền Nam, Trung ương đã có Ban công tác miền Nam do một đồng chí Trung ương phụ trách. Như thế công tác chỉ đạo miền Nam đã được bước đầu cải tiến. Nhưng sự liên lạc giữa Trung ương và Xứ uỷ chưa được chặt chẽ và thường xuyên, giữa Xứ uỷ và Khu uỷ Sài - Chợ lại không được mau lẹ. Còn Liên khu V thì cơ quan chỉ đạo toàn khu và nhiều tỉnh chưa được ổn định, sự liên lạc giữa các Liên tỉnh uỷ và nhiều tỉnh còn gián đoạn rời rạc. Nên sự chỉ đạo của Trung ương đối với Xứ uỷ Nam Bộ và Liên khu uỷ V còn chệch choạc. Các cấp còn ít báo cáo ít xin chỉ thị, nên Trung ương cũng không nắm sát tình hình miền Nam để chỉ thị kịp thời. Những khuyết điểm đó, chúng ta cần kịp thời khắc phục.

\*  
\* \*

Cuộc đấu tranh cho hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ nhất định còn lâu dài, gian khổ nhưng nhất định thắng lợi. Tuy vậy thắng lợi không tự nó đến, phải đấu tranh để giành lấy nó. Nên các đồng chí phải khắc phục những tư tưởng sai lầm, phát huy những ưu điểm sẵn có, đồng thời nắm vững phương châm chính sách, bám sát lấy quần chúng, hoà mình với quần chúng trong một phạm vi nhất định, đi đúng đường lối quần chúng, tổ chức, lãnh đạo quần chúng thi hành chính sách và khẩu hiệu của Đảng. Như thế nhất định chúng ta sẽ thắng lợi.

Dưới lá cờ của Hồ Chủ tịch, chúng ta hãy tiến lên!

---

*Chú ý:* Tất cả những công tác trên đây, công tác trọng tâm là



công tác thứ nhất (đấu tranh cho hiệp thương) và kết hợp chặt chẽ công tác trọng tâm này với các công tác khác.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.16, tr. 360-408.

**BÁO CÁO**  
**CỦA ĐỒNG CHÍ TRƯỜNG CHINH**  
**TẠI HỘI NGHỊ TRUNG ƯƠNG LẦN THỨ TÁM**

**Họp từ ngày 13 đến 20 tháng 8 năm 1955**  
**Đoàn kết nhân dân toàn quốc đấu tranh**  
**để thực hiện thống nhất Việt Nam trên cơ sở**  
**độc lập và dân chủ**  
*(Trích)*

**Tóm tắt**

I- Tình hình thế giới và trong nước từ Hội nghị Trung ương lần thứ bảy mở rộng đến nay.

II- Đấu tranh để tiến tới thực hiện thống nhất nước nhà bằng tổng tuyển cử tự do trong toàn quốc.

III- Đẩy mạnh củng cố miền Bắc.

IV- Tăng cường lãnh đạo tư tưởng, củng cố Đảng và sửa đổi lề lối làm việc của Đảng.

.....

**II- ĐẤU TRANH ĐỂ TIẾN TỚI THỰC HIỆN THỐNG NHẤT**  
**NƯỚC NHÀ BẰNG TỔNG TUYỂN CỬ TỰ DO**  
**TRONG TOÀN QUỐC**

1- Thời kỳ mới của cuộc đấu tranh chính trị đã đặt trước nhân dân ta một nhiệm vụ cực kỳ quan trọng là *đấu tranh kiên quyết và*

*bền bỉ để thực hiện thống nhất nước nhà bằng tổng tuyển cử tự do trong toàn quốc, đồng thời ngăn ngừa chiến tranh trở lại ở Đông Dương* (chống đế quốc Mỹ lôi kéo miền Nam Việt Nam, Lào và Cao Miên vào khối liên minh quân sự của Mỹ; ngăn Mỹ, Pháp chở thêm vũ khí, đạn dược và nhân viên quân sự vào Đông Dương; chống Mỹ, Pháp và bọn Ngô Đình Diệm lập những căn cứ quân sự mới; chống Pháp và Diệm để cho Mỹ dùng những căn cứ quân sự sẵn có, v.v.).

Cuộc đấu tranh của nhân dân ta để thực hiện thống nhất nước nhà bằng tổng tuyển cử tự do và cuộc đấu tranh chung của nhân dân ba nước, Việt Nam, Lào và Cao Miên để củng cố hoà bình, chống Mỹ can thiệp, mật thiết quan hệ với nhau. Vấn đề thống nhất Việt Nam chẳng những là một vấn đề dân tộc của nhân dân Việt Nam, mà còn là một vấn đề giữ gìn hoà bình và an toàn chung của Đông Dương, Đông Nam Á và thế giới.

Đối với nhân dân ta, ở miền Nam cũng như ở miền Bắc, có thực hiện được thống nhất Việt Nam bằng tổng tuyển cử tự do mới có thể củng cố hoà bình và hoàn thành độc lập, dân chủ trong cả nước. Cho nên, *vấn đề thực hiện thống nhất nước nhà trở thành một nhiệm vụ mấu chốt của cuộc đấu tranh chính trị trong thời kỳ mới này.*

Muốn thống nhất Bắc - Nam, miền Bắc phải được củng cố. Miền Bắc củng cố ta mới có lực lượng để đấu tranh thực hiện hoà bình, thống nhất nước nhà. Trái lại, nếu miền Bắc của ta không được củng cố thì chẳng những không thể thực hiện thống nhất mà còn có thể bị đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai của chúng dùng miền Nam làm bàn đạp để xâm lấn miền Bắc. Củng cố miền Bắc tức là bồi dưỡng lực lượng cơ bản của ta để củng cố hoà bình và tranh thủ thực hiện thống nhất nước nhà.

Muốn thật sự củng cố miền Bắc phải kiện toàn chế độ dân chủ mới và dần dần tiến lên chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc. Tuy vậy, để lợi cho việc tranh thủ rộng rãi trong toàn quốc đang thực hiện thống nhất nước nhà, phải luôn luôn chiếu cố miền Nam. *Củng cố miền Bắc và chiếu cố miền Nam không thể tách rời.* Cho nên theo

Nghị quyết của Bộ Chính trị tháng 9 năm ngoái, chế độ chính trị của ta ở miền Bắc nội dung là dân chủ mới, nhưng hình thức thì về một mặt nào đó còn áp dụng chủ nghĩa dân chủ cũ và trình độ chính sách dân chủ mới của ta nhất định phải hoà hoãn hơn và tốc độ tiến lên chủ nghĩa xã hội của nước ta sẽ chậm hơn Trung Quốc và các nước dân chủ nhân dân khác.

Cần khắc phục tư tưởng sai lầm cho rằng: để chiếu cố miền Nam nên hạ thấp yêu cầu củng cố miền Bắc, hoặc chỉ biết củng cố miền Bắc mà không chú ý chiếu cố miền Nam.

2- Về vấn đề thống nhất nước nhà, *lập trường, quan điểm của chúng ta* cũng như khi họp Hội nghị Giơnevơ là *hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ*. Việt Nam phải được thật sự thống nhất, vì có thể hoà bình ở Đông Dương mới được giữ gìn và củng cố. Việt Nam thống nhất mới có điều kiện hoàn thành độc lập và dân chủ trong cả nước. *Chủ trương của chúng ta hiện nay là: đấu tranh để hoà bình thống nhất Việt Nam trên cơ sở độc lập và dân chủ.*

Nước Việt Nam, về mọi mặt lịch sử, địa lý, dân tộc, kinh tế, văn hoá, là một khối duy nhất, không thể phân chia được. Lãnh thổ Việt Nam là một giải đất thống nhất, không thể chia cắt được. Nhưng trong điều kiện chính trị hiện nay, *việc thống nhất nước nhà theo đường lối hoà bình* phải tiến hành từng bước. Không thể chủ quan và nóng vội.

Kẻ thù đầu sỏ và nguy hại nhất của dân tộc ta là đế quốc Mỹ. Ta có cô lập được chúng và phá tan âm mưu của chúng thì sự nghiệp thống nhất nước nhà mới có thể tiến triển thuận lợi.

Cuộc đấu tranh để thống nhất nước nhà là một cuộc đấu tranh vô cùng gian khổ và phức tạp. Muốn giành thắng lợi, cần phải *mở rộng và củng cố Mặt trận dân tộc thống nhất* trong cả nước, tập hợp mọi lực lượng dân tộc, dân chủ và hoà bình từ Nam đến Bắc, tranh thủ được bất cứ người nào ta có thể tranh thủ, trung lập được bất cứ người nào ta có thể trung lập, phân hoá và cô lập được kẻ thù, khắc phục mọi trở lực trong nước và ngoài nước.

Hiện nay ở hai miền Bắc và Nam có hai chế độ chính trị và xã

hội khác nhau, mỗi bên đều có chính quyền, có quân đội, nghĩa là có lực lượng. Bên nọ không nên và không thể đem chế độ chính trị và xã hội của mình bắt buộc bên kia phải theo, vì như thế sẽ không thống nhất nước nhà theo đường lối hoà bình được. Muốn thống nhất nước nhà theo đường lối hoà bình, lại cần phải chiếu cố đến lợi ích và nguyện vọng của các tầng lớp ở cả hai miền một cách thích đáng. Hơn nữa, muốn củng cố hoà bình và thực hiện thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập và dân chủ, phải đoàn kết rộng rãi các tầng lớp, *các đảng phái*, các dân tộc, các tôn giáo chung quanh một bản cương lĩnh chính trị, chung đúc được mọi ý chí, tập hợp được mọi lực lượng, quyết đê bẹp mọi âm mưu của đế quốc Mỹ định trường kỳ chia cắt Việt Nam và gây lại chiến tranh Đông Dương. *Vì thế, Mặt trận dân tộc thống nhất cần có một bản cương lĩnh chung phù hợp với tình hình thực tế của hai miền, làm cơ sở tập hợp mọi lực lượng dân tộc, dân chủ và hoà bình trong cả nước để đấu tranh chống đế quốc Mỹ và bọn thân Mỹ, bọn chia rẽ, bọn ngoan cố, đặng củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất nước nhà, trên cơ sở độc lập và dân chủ, tiến tới xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.* Lần này Bộ Chính trị đề ra trước hội nghị bản dự thảo *cương lĩnh chung* đó để các đồng chí thảo luận.

Bản cương lĩnh này ôn hoà mà đanh thép. Nó kết hợp tính nguyên tắc cứng rắn với tính linh hoạt cao độ. Nó nhằm đúng sách lược tranh thủ rộng rãi bất cứ người nào có thể tranh thủ được, cô lập đế quốc Mỹ và bọn thân Mỹ. Nó dựa trên nguyên tắc củng cố miền Bắc, chiếu cố miền Nam mà đặt ra. Tinh thần của nó là một mặt không bó buộc ta trong công tác củng cố miền Bắc về mọi mặt, không giảm nhẹ yêu cầu cải cách ruộng đất, không ngăn trở những cải cách dân chủ, khôi phục và kiến thiết kinh tế, trấn áp bọn phản cách mạng ở miền Bắc, v.v.. Nhưng mặt khác nó chiếu cố thích đáng đến quyền lợi của tầng lớp trên ở miền Nam, mở cho họ thấy lối ra sau khi nước nhà thống nhất. Như thế, không những nhân dân miền Nam mà cả một số người trong tập đoàn thống trị

miền Nam, không những nhân sĩ dân chủ, thân sĩ yêu nước mà cả phái thân Pháp ở miền Nam cũng có thể thừa nhận. Cương lĩnh đó chẳng những không hạ thấp yêu cầu căn bản của nhân dân miền Nam và bó buộc nhân dân miền Nam trong cuộc đấu tranh chính trị; trái lại nó chính là một vũ khí sắc bén của nhân dân miền Nam cũng như nhân dân toàn quốc để đấu tranh củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ trong cả nước.

Đối trong nước, bản cương lĩnh này sẽ có tác dụng kêu gọi và tập hợp mọi lực lượng đấu tranh cho hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ. Đối ngoài, bản cương lĩnh này làm cho ta tranh thủ được sự đồng tình và ủng hộ tích cực của nhân dân Pháp và nhân dân yêu chuộng hoà bình toàn thế giới. Như thế rất có lợi cho sự nghiệp thống nhất nước nhà.

Vấn đề *chính thể và chính sách của nước Việt Nam sau khi thống nhất* là một vấn đề mấu chốt cần đề ra trong cương lĩnh chung.

Chúng ta chủ trương: sau tổng tuyển cử nước Việt Nam sẽ có một Quốc hội chung cho toàn quốc, *bao gồm đại biểu các đảng phái, các giai cấp*, không phân biệt dân tộc, xu hướng chính trị và tôn giáo. Quốc hội ấy sẽ thông qua hiến pháp chung của toàn quốc và bầu ra Chính phủ liên hợp của toàn dân, chịu trách nhiệm trước Quốc hội. Dưới Chính phủ ấy, mỗi miền có thể bầu ra Hội đồng dân cử của miền và tổ chức cơ quan chính quyền của miền. Đồng thời trong phạm vi những điều quy định của bản cương lĩnh chính trị chung và dưới sự lãnh đạo của Chính phủ trung ương, cơ quan chính quyền ở mỗi miền có thể ban bố những lệ luật cần thiết thích hợp với tình hình thực tế ở mỗi miền.

Quân đội miền Nam hay quân đội miền Bắc đều phải là bộ phận của quân đội quốc phòng thống nhất của nước Việt Nam, đặt dưới quyền chỉ huy tối cao của Chính phủ trung ương. Quân đội ấy bất cứ đóng ở đâu đều phải có nhiệm vụ quý trọng nhân dân, bảo vệ Tổ quốc, không xâm lược, không đánh thuê cho nước ngoài.

Về *nội trị*, Chính phủ trung ương và cơ quan chính quyền của mỗi miền sẽ đảm bảo thi hành những quyền tự do dân chủ rộng rãi

(tự do ngôn luận, tự do báo chí, tự do đi lại, tự do hội họp, tự do tổ chức, tự do tín ngưỡng, v.v.); thực hiện nam nữ bình đẳng, dân tộc bình đẳng, đảm bảo trật tự của xã hội, an toàn của quốc gia và sinh mệnh tài sản của nhân dân; thực hiện người cày có ruộng một cách có từng bước, có phân biệt và chiếu cố những đặc điểm của từng miền; thi hành luật lao động hợp lý; phát triển kinh tế, nâng cao sản xuất; phát triển văn hoá, giáo dục, nâng cao dần dần mức sống của nhân dân và giảm nhẹ sự đóng góp của nhân dân.

Về *ngoại giao*, Chính phủ trung ương sẽ theo đuổi một chính sách ngoại giao dựa trên năm nguyên tắc chung sống hoà bình; một mặt đảm bảo độc lập, chủ quyền, thống nhất và lãnh thổ toàn vẹn của nước nhà, một mặt phát triển quan hệ kinh tế và văn hoá với các nước trên nguyên tắc bình đẳng và hai bên cùng có lợi, đồng thời kiên quyết bảo vệ hoà bình ở Đông Nam Á và thế giới.

Theo cương lĩnh chung của Mặt trận dân tộc thống nhất tóm tắt trên đây, nước Việt Nam sau khi tổng tuyển cử *mới thống nhất bước đầu hoặc thống nhất một phần, chưa hoàn toàn thống nhất*. Miền Bắc sẽ giữ nguyên chế độ dân chủ mới (song nội dung dân chủ mới mà hình thức thì về một mặt nào đó còn áp dụng chủ nghĩa dân chủ cũ). Còn ở miền Nam thì không những hình thức mà nội dung của chế độ chính trị trong thời kỳ đầu còn nhiều tính chất dân chủ cũ; thành phần dân chủ mới sẽ phát triển dần dần. Và phải sau một thời gian nhất định hai miền mới có thể hoàn toàn thống nhất về mọi mặt được.

Như thế, *phương châm chung* để thống nhất nước nhà bằng phương pháp hoà bình là *thống nhất dần từng bước*: từ chỗ tạm chia làm hai miền tiến đến chỗ thống nhất chưa hoàn toàn, từ chỗ thống nhất chưa hoàn toàn tiến đến chỗ thống nhất hoàn toàn. *Khẩu hiệu chung* của cuộc đấu tranh thống nhất của toàn dân ta hiện nay là *thống nhất Việt Nam trên cơ sở độc lập và dân chủ*.

Cần khắc phục những quan điểm sai lầm như: cho rằng nước Việt Nam phải hoàn toàn thống nhất về mọi mặt ngay sau khi

tổng tuyển cử; hoặc là nước Việt Nam phải thống nhất trên cơ sở hoàn toàn dân chủ mới ngay từ đầu.

Vấn đề đặt ra cho chúng ta hiện nay là thống nhất tốt hay trường kỳ chia cắt tốt, chứ không phải là thống nhất hoàn toàn tốt hay thống nhất một phần tốt. Cố nhiên, chúng ta muốn thống nhất hoàn toàn ngay lập tức, nhưng trong điều kiện thực tế của Việt Nam hiện nay, thống nhất một phần còn hơn là không thống nhất, thống nhất dần từng bước còn hơn là chia cắt trường kỳ.

Vấn đề cũng đặt ra cho chúng ta lúc này là thống nhất nước nhà trên cơ sở dân chủ tốt hay không thống nhất tốt, chứ không phải thống nhất nước nhà trên cơ sở dân chủ mới hay trên cơ sở dân chủ cũ? Cố nhiên ta muốn thống nhất nước nhà trên cơ sở dân chủ mới hoàn toàn ngay lập tức, nhưng trong điều kiện thực tế của Việt Nam hiện nay chúng ta chủ trương thống nhất Việt Nam trên cơ sở dân chủ trước rồi sẽ tiến lên cơ sở dân chủ mới hoàn toàn.

Căn cứ vào phương châm thống nhất nước nhà trên đây, ta cần có một chính sách và sách lược thích hợp đối với thực dân Pháp, đối với những phái thân Pháp và cả phái thân Mỹ nữa, và nói chung đối với những tầng lớp trên ở miền Nam, nhằm phân hoá Mỹ - Pháp, phân hoá nội bộ thực dân Pháp, phân hoá bọn thân Mỹ và bọn thân Pháp, cô lập đế quốc Mỹ, tranh thủ hoặc ít nhất cũng trung lập những người ta có thể tranh thủ hoặc trung lập được. Phương châm chính sách và sách lược đó là: *trên cơ sở thoả mãn dần dần yêu cầu cơ bản của nhân dân lao động và đảm bảo độc lập, chủ quyền, thống nhất và lãnh thổ toàn vẹn của nước nhà, ta chiếu cố một cách thích đáng đến quyền lợi của Pháp, của bọn thân Pháp, thân Mỹ và nói chung của các tầng lớp trên ở miền Nam sau khi thống nhất.*

Đại khái có thể quy định như sau:

- Bất cứ người Pháp và ngoại kiều nào không phản đối hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ của Việt Nam thì quyền lợi của họ sẽ được bảo hộ.



- Phát triển quan hệ kinh tế, văn hoá với nước Pháp trên cơ sở bình đẳng và hai bên đều có lợi.

- Bất cứ người Việt Nam nào dù trước đây đã từng hợp tác với đế quốc bên ngoài, nhưng nay tán thành hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, đều được khoan hồng và quyền lợi của họ sẽ được bảo hộ.

- Đối với ruộng đất của địa chủ miền Nam, nói chung sẽ trưng mua để chia cho nông dân không có đất hoặc thiếu đất, người được chia không phải trả tiền cho chủ ruộng hoặc cho Chính phủ. Vì ở Nam Bộ, ruộng nhiều người ít, cho nên có thể quy định địa chủ có từ bao nhiêu mẫu trở lên mới trưng mua ruộng đất và chỉ trưng mua từ mức độ nhất định nào đó trở lên mà thôi.

- Tài sản của các nhà công thương nghiệp, dù là tư sản dân tộc hay *tư sản mại bản* (kể cả tài sản công thương nghiệp của những nhà công thương nghiệp kiêm địa chủ) đều không đụng đến. Chỉ cần những nhà công thương nghiệp ấy thi hành chính sách và tuân theo luật pháp của Chính phủ trung ương.

- Quyền lợi của các phái và các người vì chống Mỹ - Diệm mà bị chính phủ thân Mỹ tịch thu, sẽ được hoàn lại chủ cũ sau khi nước nhà thống nhất.

- Các công chức và chuyên gia của chính quyền miền Nam đều được lưu dụng.

Ta có cương lĩnh chung của Mặt trận để đoàn kết rộng rãi mọi lực lượng đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà; có chính sách mềm mỏng đối với thực dân Pháp, đối với tập đoàn thống trị và các tầng lớp trên ở miền Nam để giảm bớt trở lực và tranh thủ sự đồng tình của nhiều tầng lớp, nhiều người đối với tổng tuyển cử và thống nhất. Đó là những điều cần thiết để đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà trong thời kỳ này.

4<sup>1)</sup>- Thực hiện cương lĩnh đó là *một quá trình đấu tranh gian khổ và phức tạp*. Ta phải đoàn kết, tổ chức và lãnh đạo được quần

---

1) Trong tài liệu không thấy mục 3 (B.T).

chúng nhân dân từ Nam đến Bắc đấu tranh kiên quyết phá tan mọi âm mưu của đế quốc Mỹ và phe lũ, thì mới giành được thắng lợi.

Dựa vào cơ sở pháp lý của Hiệp định đình chiến và của bản tuyên bố chung của chín nước ở Hội nghị Giơnevơ mà đòi Chính phủ Ngô Đình Diệm là những nhà đương cục có trách nhiệm ở miền Nam phải mở Hội nghị hiệp thương để bàn về tổng tuyển cử tự do trong toàn quốc. Tổng tuyển cử tự do tức là bỏ phiếu phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và bí mật. Cuộc tổng tuyển cử phải đồng thời tiến hành trong toàn quốc và do Ủy ban quốc tế giám sát và kiểm soát đình chiến ở Việt Nam kiểm soát như Hiệp nghị Giơnevơ đã quy định, không thể để Liên hợp quốc kiểm soát như cơ quan tuyên truyền của Mỹ và của Diệm đã nói đến.

Vấn đề đặt ra trong cán bộ và nhân dân ta hiện nay là: Chính phủ ta đã trực tiếp đề nghị với các nhà đương cục có trách nhiệm ở miền Nam họp Hội nghị hiệp thương, nhưng họ cứ ý ra thì ta phải làm thế nào? Câu trả lời là: *đoàn kết rộng rãi nhân dân toàn quốc đấu tranh kiên quyết, bền bỉ và khôn khéo, phá tan mọi âm mưu của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai của chúng, đòi các nhà đương cục miền Nam phải cùng Chính phủ ta mở Hội nghị hiệp thương, tiến tới tổng tuyển cử tự do trong toàn quốc để thực hiện thống nhất nước nhà; kết hợp cuộc đấu tranh của nhân dân ta với cuộc đấu tranh của nhân dân yêu chuộng hoà bình toàn thế giới.* Ta tích cực và kiên nhẫn công tác và đấu tranh, đến một lúc nào đó lực lượng của ta ở trong nước và ngoài nước mạnh lên, lực lượng đối phương yếu đi thì dù họ có muốn tiếp tục ý ra cũng không thể được.

Để đoàn kết rộng rãi nhân dân toàn quốc, phải *thực hiện mở rộng và củng cố Mặt trận dân tộc thống nhất.* Tình hình đấu tranh chính trị biến chuyển nhanh chóng. Cần triệu tập Đại hội nhân dân toàn quốc để thông qua Cương lĩnh và Điều lệ mới của Mặt trận, đặt tên mới cho Mặt trận mới.

Sau Đại hội, cần tuyên truyền thật sâu rộng cương lĩnh mới của Mặt trận; vận động các tầng lớp nhân dân, các nhân sĩ miền

Bắc và miền Nam lên tiếng ủng hộ cương lĩnh ấy và hoan nghênh Mặt trận mới; làm cho bản Cương lĩnh của Mặt trận được quần chúng nhân dân đông đảo ủng hộ nhiệt liệt và mau lẹ; đồng thời tranh thủ được sự đồng tình của dư luận các nước. Do đó mà một mặt phát triển thắng lợi của Đại hội nhân dân toàn quốc, thiết thực củng cố đoàn kết giữa các tầng lớp nhân dân trong nước, đẩy mạnh mọi mặt công tác; mặt khác tiến thêm một bước trong việc kết hợp cuộc đấu tranh củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất của nhân dân ta với cuộc đấu tranh của nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới đòi thi hành triệt để Hiệp nghị Giơnevơ.

Ở *miền Bắc*, mở các cuộc hội nghị đại biểu nhân dân ở thành thị và nông thôn thảo luận Cương lĩnh chung của Mặt trận, động viên mọi người tham gia cuộc đấu tranh chính trị để góp phần thực hiện bản Cương lĩnh chung ấy chủ yếu bằng cách đẩy mạnh thi đua ái quốc, hoàn thành mọi công tác trước mắt. Qua cuộc vận động đó tổ chức Mặt trận ở miền Bắc sẽ được mở rộng. Động viên quần chúng nhân dân kết hợp cuộc đấu tranh đòi mở Hội nghị hiệp thương, tiến tới tổng tuyển cử tự do thực hiện thống nhất nước nhà với mọi công tác củng cố miền Bắc, như cải cách ruộng đất, khôi phục kinh tế, củng cố quốc phòng, v.v.. Lấy nhiệm vụ đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà để cổ vũ quần chúng hăng hái làm tròn mọi công tác ấy, lấy thành tích trong công tác mà biểu dương ý chí thống nhất Tổ quốc, tăng thêm lực lượng đấu tranh củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, v.v..

Ở *miền Nam*, cần phổ biến Cương lĩnh của Mặt trận mới bằng mọi cách thích hợp; dựa vào Cương lĩnh đó vận động quần chúng nhân dân, các phe phái, các tổ chức, các nhân sĩ dùng hình thức hợp pháp, nửa hợp pháp đến những hình thức không hợp pháp, đòi nhà đương cục miền Nam phải mở Hội nghị hiệp thương với Chính phủ ta để tiến tới thực hiện tổng tuyển cử tự do trong toàn quốc; kết hợp đòi cải thiện sinh hoạt, tự do dân chủ và chống Mỹ can thiệp. Cứ như thế những cuộc *hành động chung* sẽ được mở rộng, thu hút nhiều tầng lớp, nhiều người vào một phong trào chung, thể

hiện một hình thức đoàn kết rộng rãi mà không gò bó. Trong quá trình vận động ấy ta sẽ tìm những người tốt đưa vào các tổ chức hợp pháp hoặc nửa hợp pháp, để dần dần xây dựng tổ chức của Mặt trận.

Phải bỏ gậy những luận điệu gian dối của Mỹ - Diệm về vấn đề thống nhất. Tổ chức những buổi nói chuyện và thảo luận nhỏ về bản cương lĩnh chung, về hiệp thương và tổng tuyển cử trong từng gia đình, từng xóm, từng nhóm, từng kíp thợ, từng bàn giấy sở công và sở tư, từng lớp học, từng đồn điền và từng thôn xóm, v.v., để gây ý thức đòi hỏi và đấu tranh của quần chúng. Vận động quần chúng dùng mọi hình thức khôn khéo và thích hợp để phát biểu ý kiến về bản cương lĩnh chung, về hiệp thương và tổng tuyển cử, từ gửi đơn yêu cầu, viết bài đăng báo công khai, đến nói chuyện diễn thuyết, v.v.. Kết hợp phong trào yêu cầu của quần chúng với những hoạt động và đấu tranh của ta ở Ủy ban liên hợp đình chiến và những hoạt động ngoại giao của Chính phủ ta. Từ phong trào yêu cầu mà tiến lên những hình thức đấu tranh quần chúng cao hơn, trong đó phải tùy trường hợp, tùy trình độ và lực lượng của quần chúng mà gắn những khẩu hiệu kinh tế với khẩu hiệu hiệp thương và tổng tuyển cử, phản đối chính quyền Diệm định tổ chức "tổng tuyển cử" riêng ở miền Nam; đòi đảm bảo an ninh, trật tự và sinh mệnh, tài sản; đòi quyền tự do dân chủ, chống khủng bố, chống báo thù những người đã tham gia kháng chiến, phản đối Mỹ lôi kéo miền Nam Việt Nam vào khối liên minh quân sự của Mỹ, v.v..

Mọi cuộc đấu tranh của quần chúng ở miền Nam phải theo đúng phương châm *có lý, có lợi, có mức*. Không nên dùng những hình thức biểu tình rầm rộ ngay, không nên đấu tranh quá trốn hoặc đấu tranh lợi, vì như thế rất dễ bộc lộ lực lượng. Trong quá trình đấu tranh quần chúng ở miền Nam, dần dần phải hình thành một mặt trận rất rộng rãi đòi tổng tuyển cử tự do trong toàn quốc và tranh cử khi nào có tổng tuyển cử. Mặt trận ấy phải tập hợp được mọi lực lượng tán thành hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, chống đế quốc Mỹ và bọn thân Mỹ.

Một vấn đề cần chú ý là: phải tranh thủ thực hiện việc tiếp xúc giữa đại biểu nhân dân và nhân sĩ hai miền để trao đổi ý kiến về bản cương lĩnh chung của Mặt trận và cách thực hiện tổng tuyển cử tự do. Những cuộc tiếp xúc ấy đi từ nhỏ đến lớn, lúc đầu có thể cá nhân với cá nhân, sau tiến lên những cuộc hội nghị "hiệp thương" của đại biểu các nhóm, các phái, trước khi các nhà đương cục của hai miền họp hội nghị hiệp thương chính thức; hoặc cũng có thể hai thứ hiệp thương tiến hành song song với nhau, cái nọ thúc đẩy cái kia.

Như vậy là thiết thực mở rộng cuộc vận động thống nhất nước nhà, mở rộng Mặt trận dân tộc thống nhất ngay từ cơ sở và trong quá trình thống nhất hành động của quần chúng.

Đồng thời *phải chú trọng củng cố Mặt trận*. Để củng cố Mặt trận, trước hết phải củng cố công nông liên minh, tăng cường lãnh đạo của Đảng trong công tác Mặt trận và dân vận, củng cố mối quan hệ giữa các chính đảng, các đoàn thể, các nhân sĩ trong Mặt trận.

Để thực hiện mở rộng và củng cố Mặt trận dân tộc thống nhất, về mặt chính sách, cần tiếp tục phổ biến và bổ sung các chính sách đã có, như chính sách dân tộc, chính sách tôn giáo; đồng thời quy định những chính sách cụ thể đối với tư sản, trí thức, nhân sĩ dân chủ và thân sĩ yêu nước.

Công đoàn, Nông hội, Đoàn Thanh niên Lao động, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam là những tổ chức nòng cốt của Mặt trận, là dây chuyền giữa Đảng và quần chúng, cho nên cần được củng cố và phát triển. Qua cải cách ruộng đất và công tác khôi phục kinh tế mà chấn chỉnh và xây dựng các tổ chức quần chúng. Các cấp uỷ Đảng cần coi trọng công tác của các đoàn thể nhân dân, chú ý đề cao vai trò của các đoàn thể nhân dân.

Đảng Dân chủ Việt Nam và Đảng Xã hội Việt Nam cần được thiết thực giúp đỡ về phương châm hoạt động, về bồi dưỡng chính trị cho cán bộ. Cần giúp các đảng ấy phát huy tác dụng tích cực của nó trong việc vận động các tầng lớp tư sản, tiểu tư sản và trí thức.

Muốn củng cố mối quan hệ giữa Đảng ta và các tổ chức bạn trong mặt trận, cần theo đúng năm nguyên tắc làm việc của Mặt trận. Các chủ trương, chính sách lớn của Đảng và Chính phủ nói chung đều phải đưa ra bàn bạc trong Mặt trận, tranh thủ sự đồng tình và nhất trí của mọi tổ chức Mặt trận, sau đó sử dụng các tổ chức ấy động viên rộng rãi các tầng lớp nhân dân thực hiện chính sách.

Khi thực hiện mở rộng và củng cố Mặt trận, điều quan trọng là làm cho cán bộ trong và ngoài Đảng nắm vững chính sách, hiểu rõ cương lĩnh chung của Mặt trận. Cần khắc phục cả hai khuynh hướng sai lầm dưới đây:

- Coi bản cương lĩnh chung của Mặt trận là một cái bùa có toàn năng, giúp ta tự nhiên vượt được mọi khó khăn trên con đường hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ; không nhận thấy rằng muốn thực hiện bản cương lĩnh chung ấy phải đấu tranh gian khổ, phải khôn khéo, kiên nhẫn, bền bỉ công tác. Muốn rút khẩu hiệu "độc lập, dân chủ" và khẩu hiệu "người cày có ruộng" trong Cương lĩnh của Mặt trận; muốn hạ thấp yêu cầu cải cách ruộng đất ở miền Bắc để "chiếu cố" các tầng lớp trên ở miền Nam.

- Cho bản cương lĩnh mới của Mặt trận là quá mềm mỏng; không nhận rõ tính chất vừa cứng rắn vừa mềm mỏng của nó, không nhận rõ những chỗ mềm mỏng là cần thiết; nhưng cứng rắn về nguyên tắc, mềm mỏng về sách lược. Muốn thêm những yêu cầu quá cao vào bản cương lĩnh thành ra hạn chế tác dụng của nó.

Kiên quyết khắc phục những tư tưởng sai lầm đó là một nhiệm vụ quan trọng trong công tác vận động mở rộng và củng cố Mặt trận dân tộc thống nhất của chúng ta hiện nay.

### III- ĐẨY MẠNH CỬNG CỐ MIỀN BẮC

Nhân dân ta kiên quyết phấn đấu để củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập, dân chủ trong cả nước. Muốn làm tròn nhiệm vụ lớn lao ấy, chúng ta phải có lực lượng. Để có lực

lượng, chúng ta phải ra sức *củng cố miền Bắc*. Vì miền Bắc là căn cứ địa của ta. Bất cứ trong tình hình nào, miền Bắc cũng phải được củng cố. Củng cố miền Bắc là một nhiệm vụ căn bản không những quan hệ mật thiết đến nhiệm vụ đấu tranh chính trị của ta hiện nay mà còn quan hệ mật thiết đến sự phát triển và giàu mạnh sau này của nước ta nữa.

.....

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.16, tr. 470, 484-498.

# NGHỊ QUYẾT

## HỘI NGHỊ TRUNG ƯƠNG LẦN THỨ TÁM

Tháng 8 năm 1955

(Trích)

.....

### II- ĐẤU TRANH ĐỂ THỰC HIỆN THỐNG NHẤT NƯỚC NHÀ TRÊN CƠ SỞ ĐỘC LẬP VÀ DÂN CHỦ

1. Thời kỳ mới của cuộc đấu tranh chính trị đặt trước nhân dân ta một *nhiệm vụ* cực kỳ quan trọng là *đấu tranh kiên quyết và bền bỉ để thực hiện thống nhất nước nhà, đồng thời để củng cố hoà bình, ngăn ngừa chiến tranh trở lại ở Đông Dương.*

Vấn đề thực hiện thống nhất nước nhà và vấn đề củng cố hoà bình mật thiết quan hệ với nhau: nếu không thực hiện được thống nhất nước nhà bằng tổng tuyển cử tự do trong toàn quốc thì không thể củng cố được hoà bình; ngược lại, nếu không củng cố hoà bình làm thất bại âm mưu của đế quốc Mỹ biến miền Nam Việt Nam thành căn cứ quân sự của Mỹ thì không thể thực hiện được thống nhất nước nhà bằng tổng tuyển cử tự do trong toàn quốc. Cho nên, đi đôi với việc đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà, chúng ta phải mở rộng phong trào chống Mỹ lôi kéo miền Nam Việt Nam vào khối liên minh quân sự của Mỹ, chống Mỹ chở vũ khí và nhân viên quân sự vào miền Nam, đòi đối phương phải thi hành đúng



Hiệp định đình chiến. Mặt khác, cần *nâng cao tinh thần cảnh giác, ra sức củng cố quốc phòng và tăng cường công tác trị an.*

2. Về vấn đề thống nhất, *chủ trương của ta là thực hiện thống nhất Việt Nam trên cơ sở độc lập và dân chủ và bằng phương pháp hoà bình.*

Dân tộc Việt Nam, về mọi mặt lịch sử, địa lý, kinh tế, văn hoá là một khối duy nhất, không thể phân chia được. Lãnh thổ Việt Nam là một dải đất thống nhất, không thể chia cắt được. Nhưng hiện nay, ở miền Bắc và ở miền Nam có hai chế độ chính trị và xã hội khác nhau, mỗi bên đều có chính quyền, có quân đội. Sự tồn tại của hai chế độ khác nhau ở hai miền là một thực tế khách quan. Cho nên, muốn thực hiện thống nhất nước nhà bằng phương pháp hoà bình, ta cần phải tiến hành *thống nhất dần từng bước*: từ chỗ tạm chia làm hai miền tiến đến chỗ thống nhất chưa hoàn toàn, từ chỗ thống nhất chưa hoàn toàn sẽ tiến đến chỗ thống nhất hoàn toàn.

Cuộc đấu tranh để thống nhất nước nhà là một cuộc đấu tranh rất gian khổ và phức tạp. Ta chủ trương thực hiện thống nhất dần từng bước, nhưng cần nhận rõ rằng *mỗi bước là một quá trình đấu tranh gay go.* Muốn giành thắng lợi, cần phải *mở rộng và củng cố Mặt trận dân tộc thống nhất trong toàn quốc, tập hợp mọi lực lượng dân tộc, dân chủ và hoà bình, từ Bắc đến Nam,* tranh thủ bất cứ người nào ta có thể tranh thủ, trung lập bất cứ người nào ta có thể trung lập, phân hoá Mỹ - Pháp, phân hoá bọn thân Mỹ và bọn thân Pháp, cô lập đế quốc Mỹ và bọn thân Mỹ ngoan cố, khắc phục mọi trở lực trong nước và ngoài nước. Do đó, *trên cơ sở thoả mãn yêu cầu cơ bản của nhân dân lao động và đảm bảo độc lập, chủ quyền, thống nhất và lãnh thổ toàn vẹn của nước nhà, ta cần chiếu cố một cách thích đáng đến quyền lợi của các tầng lớp trên ở miền Nam, quyền lợi của Pháp, của bọn thân Pháp sau khi thống nhất, và ngay cả quyền lợi của những phần tử tuy hiện nay thân Mỹ, nhưng sau này tán thành hoà bình, thống nhất.*

3. Hội nghị Trung ương lần này đã thông qua bản Dự thảo Cương lĩnh chung của Mặt trận dân tộc thống nhất. Sau khi bản

Dự thảo ấy đã chính thức thành Cương lĩnh chung của Mặt trận, nó sẽ là cơ sở tập hợp mọi lực lượng dân tộc, dân chủ và hoà bình trong cả nước để đấu tranh chống đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai của chúng, giành thống nhất nước nhà, xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.

Bản cương lĩnh chung thể hiện rõ rệt lập trường của ta đối với vấn đề thống nhất Tổ quốc. Nó xuất phát từ thực tế khách quan của nước ta lúc này là: nước ta tạm thời chia làm hai miền. Nó dựa trên phương châm chung của nước ta là củng cố miền Bắc, chiếu cố miền Nam. Một mặt, nó không hạn chế ta trong công tác củng cố miền Bắc, hoàn thành cải cách ruộng đất, đẩy mạnh việc khôi phục và phát triển kinh tế, thực hiện những cải cách dân chủ cần thiết, củng cố quốc phòng, v.v.. Nó chẳng những không hạ thấp yêu cầu cơ bản của nhân dân miền Nam và hạn chế nhân dân miền Nam trong cuộc đấu tranh chống đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai của chúng, mà còn cung cấp cho nhân dân miền Nam cũng như cho nhân dân toàn quốc một vũ khí tốt để củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ trong cả nước. Mặt khác, nó chiếu cố thích đáng đến quyền lợi của mọi tầng lớp ở miền Nam và làm cho tầng lớp trên ở miền Nam thấy rằng sau khi nước nhà thống nhất, họ vẫn có quyền lợi và địa vị nhất định của họ. Như thế ta sẽ tranh thủ được sự đồng tình của nhiều tầng lớp trong cả nước, cô lập được đế quốc Mỹ và bọn thân Mỹ, bọn chia rẽ, bọn ngoan cố và làm thất bại mọi kế hoạch thâm độc của chúng.

Về mặt quốc tế, bản cương lĩnh chung sẽ giúp ta không những tranh thủ được sự đồng tình và ủng hộ tích cực của nhân dân Pháp và nhân dân yêu chuộng hoà bình trên thế giới, mà còn có thể tranh thủ được sự đồng tình của Chính phủ một số nước, cô lập đế quốc Mỹ, tranh thủ được những điều kiện thuận lợi ở ngoài nước cho sự nghiệp thống nhất Tổ quốc.

Trung ương kêu gọi toàn Đảng phấn đấu cho bản cương lĩnh chung được phổ biến rộng khắp, để tập hợp nhân dân toàn quốc xung quanh Hồ Chủ tịch và Đảng, đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập và dân chủ.

4. Để thực hiện thống nhất nước nhà, phải mở rộng và củng cố Mặt trận dân tộc thống nhất, đoàn kết và lãnh đạo nhân dân toàn quốc đấu tranh kiên quyết, bền bỉ và khôn khéo, phá tan mọi âm mưu của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai của chúng, đòi đương cục miền Nam phải hiệp thương với Chính phủ ta, tiến tới thực hiện tổng tuyển cử tự do trong toàn quốc.

Đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai của chúng nhất định sẽ tìm mọi cách để ngăn trở và phá hoại sự nghiệp thống nhất nước ta. Nhưng nếu trên cơ sở miền Bắc được củng cố, ta tập hợp được các lực lượng dân tộc, dân chủ và hoà bình trong cả nước, tranh thủ được sự đồng tình và ủng hộ của nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới, thì nhất định ta sẽ giành được thắng lợi.

Cần triệu tập Đại hội Mặt trận dân tộc thống nhất để thông qua Cương lĩnh và Điều lệ mới của Mặt trận. Sau Đại hội, cần tuyên truyền sâu rộng Cương lĩnh của Mặt trận làm cho nó thật sự trở thành cương lĩnh chung của toàn dân, do đó mà thiết thực củng cố đoàn kết giữa các tầng lớp nhân dân, đẩy mạnh mọi mặt công tác trước mắt.

Ở miền Bắc, cần động viên quần chúng nhân dân kết hợp cuộc đấu tranh đòi mở hội nghị hiệp thương, tiến tới thống nhất nước nhà, với mọi công tác củng cố miền Bắc, làm cho mọi người đều lấy thành tích lao động và công tác trước mắt mà ủng hộ bản cương lĩnh chung một cách tích cực.

Ở miền Nam, cần vận động quần chúng nhân dân dùng những hình thức đấu tranh thích hợp đòi thi hành đúng đắn Hiệp định Giơnevơ, đòi hiệp thương và tổng tuyển cử, đòi đảm bảo an ninh, trật tự và sinh mệnh, tài sản của nhân dân, đòi các quyền tự do dân chủ, chống khủng bố, chống báo thù những người trước đây đã tham gia kháng chiến, phản đối Mỹ lôi kéo miền Nam Việt Nam vào khối liên minh quân sự của Mỹ, v.v.. Các cuộc đấu tranh đó phải theo đúng phương châm *có lý, có lợi, có mức*, tránh bộc lộ lực lượng. Kết hợp phong trào đấu tranh của quần chúng với những hoạt động và đấu tranh của ta ở Uỷ ban liên hợp đình chiến và Uỷ ban quốc tế. Trong quá trình đấu tranh của quần chúng ở miền

Nam, dần dần phải *hình thành một Mặt trận rộng rãi* tập hợp mọi lực lượng dân tộc, dân chủ và hoà bình, đòi thực hiện tổng tuyển cử tự do trong toàn quốc.

Đối với ngoài nước, cần ra sức tuyên truyền tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ tích cực của nhân dân Pháp, nhân dân và Chính phủ các nước Đông Nam Á và nhân dân yêu chuộng hoà bình toàn thế giới đối với bản cương lĩnh chung của ta.

5. Muốn thống nhất nước nhà, điều cốt yếu là *phải ra sức củng cố miền Bắc*, đồng thời giữ vững và đẩy mạnh cuộc đấu tranh của nhân dân miền Nam.

Củng cố miền Bắc tức là bồi dưỡng lực lượng cơ bản của ta, xây dựng chỗ dựa vững chắc cho nhân dân toàn quốc giành thắng lợi trong cuộc đấu tranh củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất.

Đường lối củng cố miền Bắc của ta là: *củng cố và phát triển chế độ dân chủ nhân dân, tiến dần từng bước vững chắc đến chủ nghĩa xã hội*. Sau 15 năm chiến tranh tàn phá, muốn thực hiện được đường lối trên, miền Bắc cần có một thời gian khôi phục kinh tế. Ở nông thôn, phải hoàn thành cải cách ruộng đất và bước đầu tổ chức nông dân lại để phát triển sản xuất. Ở thành thị, phải điều chỉnh công thương nghiệp, xây dựng công thương nghiệp độc lập, tự chủ. Xây dựng và phát triển kinh tế quốc doanh và làm cho nó thật sự đóng vai trò lãnh đạo trong nền kinh tế quốc dân.

Củng cố miền Bắc phải luôn luôn chiếu cố miền Nam. *Củng cố miền Bắc và chiếu cố miền Nam không thể tách rời*.

.....

Cần khắc phục tư tưởng rất sai lầm cho rằng: để chiếu cố miền Nam nên hạ thấp yêu cầu củng cố miền Bắc. Đồng thời, cũng đề phòng tư tưởng chỉ đơn thuần củng cố miền Bắc, không chú ý chiếu cố đến miền Nam một cách thích đáng.

.....

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.16, tr. 572-577.

# CHỈ THỊ CỦA BAN BÍ THƯ

Số 64-CT/TW, ngày 2 tháng 11 năm 1955  
**Về tình hình và nhiệm vụ của cách mạng  
miền Nam**

*Trung ương gửi Xứ uỷ Nam Bộ, và Liên khu uỷ V*

## I- NHẬN XÉT TÌNH HÌNH CHUNG VỀ TÌNH HÌNH MIỀN NAM

1. *Mỹ - Diệt ra sức củng cố thế lực từng bước có kế hoạch, tích cực thực hiện "tố cộng", đàn áp dã man phong trào quần chúng để phá hoại hiệp thương, phá hoại thống nhất, chuẩn bị gây lại chiến tranh.*

Từ sau Hội nghị Trung ương lần thứ bảy đến nay, cuộc đấu tranh bảo vệ hoà bình trên thế giới đã thu được những thắng lợi đáng kể, làm cho tình hình thế giới có dấu đi phần nào, song những nhân tố chiến tranh vẫn tồn tại. Đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai vẫn tiếp tục chính sách chuẩn bị chiến tranh, tình hình Viễn Đông và nhất là tình hình Đông Dương vẫn còn căng thẳng.

Riêng ở miền Nam, đế quốc Mỹ đã trắng trợn can thiệp ngày càng sâu về mọi mặt: kinh tế, chính trị, quân sự, đẩy Pháp rơi hẳn vào địa vị phụ thuộc.

Hiện nay, bọn chúng đang tích cực củng cố lực lượng, thẳng

tay đàn áp phong trào quần chúng, thực hiện âm mưu phá hoại hiệp thương phá hoại thống nhất, biến miền Nam thành thuộc địa và căn cứ quân sự của đế quốc Mỹ để chuẩn bị gây lại chiến tranh Đông Dương.

a) Về quân sự, chúng tích cực xây dựng các sư đoàn quân chính quy và lực lượng bảo an; tổ chức các tiểu đoàn biệt kích, các đội ám sát; tăng cường công an và cảnh sát; củng cố và xây dựng thêm các căn cứ hải quân và không quân; tích cực đào tạo cán bộ; đưa bọn chỉ huy quân sự nắm quyền hành chính, v.v..

b) Chúng liên tiếp mở "chiến dịch tố cộng" theo một quy mô rộng lớn, nhằm phá hoại ảnh hưởng và tổ chức của Đảng, đàn áp phong trào quần chúng, để phá hoại tận gốc cuộc đấu tranh cho hoà bình, thống nhất của nhân dân ta. "Chiến dịch tố cộng" của chúng cũng đã thu được một phần kết quả.

Một mặt khác, chúng dùng lực lượng quân sự càn quét, tiêu diệt lực lượng quân sự của các phái chống lại chúng, đồng thời phân hoá và mua chuộc bọn này, làm cho lực lượng bọn này tan rã nhiều; Diệm đã thắng lợi lớn.

c) Chúng thực hiện một số cải cách xã hội mị dân như: cải cách điền địa, công trình thuỷ lợi, phát hàng viện trợ, v.v. để lôi kéo quần chúng; bắt ép quần chúng tham gia các tổ chức phản động.

Hiện nay chúng đã thực hiện "trưng cầu dân ý" truất phế Bảo Đại, đưa Diệm làm Tổng thống và đang tích cực tiến tới lập "hiến pháp", thành lập "Quốc hội", cử các phái đoàn đi dự Hội nghị Băng Cốc, Hội nghị trừ bị lập khối liên minh chống cộng ở Ma Ni, đi học tập kinh nghiệm ở Mỹ, Đài Loan, Nam Triều Tiên, v.v., dọn đường đưa miền Nam vào khối xâm lược Đông Nam Á và khối liên minh chống cộng Thái Bình Dương.

Chúng thực hiện những việc trên một cách có kế hoạch và đã thu được một phần kết quả, địa vị của Diệm được củng cố hơn trước.

Tuy vậy, bọn Mỹ - Diệm cũng đang gặp những khó khăn lớn:

- Do chính sách can thiệp của Mỹ, mâu thuẫn giữa Mỹ và Pháp, giữa bọn thân Mỹ và bọn thân Pháp vẫn tồn tại và gần đây có phần

gay gắt (như việc Bảo Đại tuyên bố cách chức Diệm, việc Diệm đẩy Phương bất Phạm Công Tắc, v.v.). Nhưng vì chính sách của Pháp căn bản là đầu hàng Mỹ, nên những mâu thuẫn đó chỉ nổ ra trong từng lúc, để mặc cả với nhau, cuối cùng chúng tìm cách dàn xếp, nhân nhượng với nhau.

- Ta thi hành Cương lĩnh Mặt trận Tổ quốc Việt Nam sẽ làm cho nội bộ của bọn Diệm càng phân hoá, quân đội của Diệm càng hoang mang (nạn đào ngũ rất phổ biến), các tầng lớp rộng rãi ngày càng tán thành ta, Diệm ngày càng bị cô lập.

- Nền kinh tế tài chính miền Nam gặp khủng hoảng nghiêm trọng, tiền tệ mất giá, thị trường rối loạn, sinh hoạt đắt đỏ, nạn thất nghiệp tăng thêm, đời sống nhân dân cơ cực; nhân dân càng oán ghét chế độ bọn Mỹ - Diệm.

Đó là những nhược điểm căn bản của Diệm, ta cần tích cực khơi sâu và lợi dụng để tập hợp mọi lực lượng rộng rãi chung quanh bản Cương lĩnh của Mặt trận Tổ quốc để đấu tranh giành thắng lợi mới.

*2. Phong trào đấu tranh của nhân dân miền Nam, nhất là đấu tranh đòi hiệp thương đang phát triển rộng rãi. Nhưng ta còn nhiều khó khăn.*

Dưới chế độ độc tài của Mỹ - Diệm, đồng bào miền Nam càng tha thiết với hoà bình thống nhất. Phong trào đấu tranh của nhân dân miền Nam ngày càng phát triển rộng rãi.

- Phong trào đấu tranh đòi hiệp thương lan rộng từ thành thị đến thôn quê, phối hợp kịp thời với cuộc đấu tranh ở miền Bắc. Đối với "chiến dịch tố cộng" của địch, nhân dân đã tích cực đối phó, nhiều nơi vẫn giữ vững được cơ sở, tình trạng đầu hàng, đầu thú ở đôi nơi đã giảm bớt, ảnh hưởng của Đảng vẫn ăn sâu trong các tầng lớp nhân dân.

- Phong trào đấu tranh đòi quyền lợi hàng ngày cũng phát triển mạnh. Ở Nam Bộ đã có trên 30 cuộc đấu tranh của công nhân đòi tăng lương, bớt giờ làm, có cuộc đến 44.000 công nhân tham gia. Phần lớn các cuộc đấu tranh đều thu được thắng lợi.

Nhiều cuộc đấu tranh của nông dân chống quân cấp công điền, đòi bầu cử Hội đồng hương chính, chống hương ước của địch, v.v., cũng thu kết quả khá.

Nhìn chung, trong thời gian qua phong trào đấu tranh của nhân dân có những ưu điểm sau đây:

a) Phong trào lan rộng từ thành thị đến thôn quê, thu hút được một số người thuộc tầng lớp trên tham gia, đòi được những quyền lợi thiết thực cho quần chúng, có ảnh hưởng tốt trong các tầng lớp nhân dân và kết hợp chặt chẽ với cuộc đấu tranh đòi hiệp thương ở miền Bắc.

b) Biết lấy khẩu hiệu đấu tranh đòi hiệp thương làm trọng tâm, rất thích hợp với nguyện vọng tha thiết của quần chúng; nhiều nơi biết kết hợp chặt chẽ và linh hoạt khẩu hiệu đòi hiệp thương với các khẩu hiệu đòi quyền lợi hàng ngày.

c) Hình thức đấu tranh rất linh hoạt, phong phú, hợp với tình hình từng nơi, từng lúc, từ thấp đến cao.

d) Việc lãnh đạo đấu tranh, nhất là ở Nam Bộ tương đối chặt chẽ: phổ biến nghị quyết kịp thời, có phân công đi sát từng vùng, biết nắm thành thị để thúc đẩy phong trào nông thôn, chỉ đạo mau lẹ và thống nhất.

đ) Qua phong trào đấu tranh, một số cơ sở Đảng và cơ sở quần chúng được củng cố và phát triển.

Nhưng vẫn còn những khuyết điểm nghiêm trọng:

a) Phong trào nói chung chưa thu hút được các tầng lớp trí thức, tư sản, địa chủ, tôn giáo, nguy quân, nguy quyền tham gia một cách rộng rãi. Ta chưa lợi dụng triệt để mâu thuẫn giữa các tầng lớp, các đảng phái đối với Diệm để tập hợp thành mặt trận đấu tranh rộng rãi, cô lập bọn Diệm.

b) Chưa nắm vững phương châm *bảo tồn và phát triển lực lượng*, có nơi phát động đấu tranh liên miên, làm cho quần chúng mỏi mệt (Trị Thiên); có nơi phát động đấu tranh một cách cô độc; dốc hết lực lượng trong một lúc hoặc dùng hình thức đấu tranh



quá trốn; có nơi kém tin tưởng sức đấu tranh của quần chúng, ỷ lại miền Bắc, có tư tưởng co mình lại, không dám đấu tranh.

c) Lãnh đạo còn chủ quan khinh địch; kém đề phòng địch khủng bố, nên thường bị động, thiếu tinh thần tấn công liên tục địch.

d) Sau mỗi cuộc đấu tranh thiếu khuếch trương thắng lợi, dù là thắng lợi nhỏ nhất, để củng cố và phát triển cơ sở; thiếu tổng kết và phổ biến kinh nghiệm.

*3. Việc lãnh đạo tư tưởng, chính sách và việc củng cố tổ chức Đảng có tiến bộ một phần, nhưng trước "chiến dịch tố cộng" của địch, cơ sở của Đảng một số nơi tan rã, nhất là Liên khu V và Trị Thiên.*

Các cấp uỷ Đảng đã chú ý giáo dục tư tưởng và phổ biến chính sách của Đảng cho cán bộ và đảng viên. Miền trung Nam Bộ đã tổ chức học tập chủ trương đòi hiệp thương đến tận đảng viên và quần chúng. Một vài tỉnh đã cố gắng phát hành tờ tin tức đến tận xã. Nhưng nói chung vì hoàn cảnh công tác khó khăn, cho nên việc lãnh đạo tư tưởng, phổ biến chủ trương không kịp thời.

Trước sự khủng bố trắng trợn của địch, một phần do ta lãnh đạo tư tưởng không kịp thời, nên trong thời gian qua, trong cán bộ, đảng viên phát sinh nhiều tư tưởng phức tạp:

- Có nhiều đồng chí không nhận rõ âm mưu của địch, sinh ra tư tưởng chủ quan, mất cảnh giác nặng. Thậm chí có nơi để bọn gián điệp, phản động chui vào nội bộ Đảng (Trị Thiên).

- Trước sự khủng bố dã man của địch, tư tưởng bi quan, dao động, chạy dài, đầu hàng, đầu thú khá phổ biến (ở Trị Thiên có xã có 485 đảng viên thì hết 400 người đầu hàng, đầu thú). Một đôi nơi, cán bộ sinh ra kém tin tưởng sức đấu tranh của quần chúng, hoặc có xu hướng phiêu lưu mạo hiểm, muốn dùng vũ trang để đánh địch. Tóm lại, hiện tượng tư tưởng hữu khuynh khá phổ biến trong các đảng bộ.

Về mặt tổ chức, nói chung ở Nam Bộ, các chi bộ tương đối ổn định. Ở Liên khu V, qua các đợt đấu tranh, các chi uỷ, xã uỷ, huyện uỷ được củng cố một phần, nhưng các chi bộ ở vùng tự do và

vùng căn cứ du kích cũ vẫn còn quá yếu. Khuyết điểm này một phần do nhược điểm hoạt động công khai trước kia, nhưng một phần cũng do ta tập hợp đảng viên còn bừa bãi. Việc liên lạc giữa các cấp gặp nhiều khó khăn, thường bị đứt. Lê lối làm việc có tiến bộ một phần, nhưng vẫn còn nhiều giấy tờ; trên chưa thật sát dưới, nhất là giữa công tác hợp pháp và nửa hợp pháp với công tác bí mật chưa phân biệt rành mạch, rất trở ngại cho việc bảo vệ Đảng, bảo vệ cơ sở quần chúng.

Tóm lại, trong thời gian qua, bọn Mỹ - Diệm tích cực thực hiện âm mưu phá hoại hiệp thương, phá hoại thống nhất; chúng thu được một số kết quả và đã gây cho ta nhiều thiệt hại. Về phần ta, phong trào đấu tranh của nhân dân phát triển khá rộng, công tác củng cố, phát triển cơ sở cũng có tiến bộ. Sắp tới, địch càng tích cực thực hiện âm mưu của chúng, ta sẽ còn gặp nhiều khó khăn hơn nữa. Vì vậy mỗi cán bộ, đảng viên tuyệt đối không được chủ quan, tự mãn, phải ra sức khắc phục khó khăn để làm tròn nhiệm vụ sắp tới.

## II- NHIỆM VỤ CHUNG CỦA MIỀN NAM HIỆN NAY

Căn cứ vào Nghị quyết của Hội nghị Trung ương lần thứ tám, nhiệm vụ chung của miền Nam hiện nay là:

"Đoàn kết mọi lực lượng dân tộc, đấu tranh cho hoà bình, thống nhất, không phân biệt giai cấp, đảng phái, tôn giáo, dân tộc trong một mặt trận rộng rãi theo bản Cương lĩnh của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam để chống đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai đòi mở hội nghị hiệp thương đi đến thống nhất nước nhà bằng tổng tuyển cử tự do; chống "chiến dịch tố cộng", chống khủng bố và trả thù những người cộng sản và những người tham gia kháng chiến, đòi thi hành Hiệp định Giơnevơ; đòi tự do dân chủ, đòi những quyền lợi hàng ngày, bảo vệ những quyền lợi đã giành được trong thời kỳ kháng chiến, nhất là quyền lợi ruộng đất. *Củng cố và phát triển*

*phong trào, giữ gìn lực lượng, giữ vững tổ chức của Đảng trong quá trình của cuộc đấu tranh lâu dài gian khổ và phức tạp”.*

### III- MẤY NHIỆM VỤ CỤ THỂ

#### **A- Tập hợp mọi lực lượng quần chúng trong Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là nhiệm vụ trọng tâm**

Hội nghị Trung ương lần thứ tám đã đề ra bản Cương lĩnh của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam làm cơ sở cho cuộc đấu tranh củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất nước nhà.

Bản Cương lĩnh ấy là một vũ khí sắc bén cho toàn Đảng, toàn dân ta trong cuộc đấu tranh cho hoà bình và thống nhất. Một khi được thấm nhuần trong toàn dân, bản Cương lĩnh ấy sẽ có tác dụng tập hợp quảng đại quần chúng trong một mặt trận đấu tranh rộng rãi, buộc kẻ địch phải thực hiện hiệp thương. Vì thế phải làm cho toàn Đảng và toàn dân thấm nhuần tinh thần và nắm vững những nguyên tắc cứng rắn, đồng thời phát huy tác dụng sách lược mềm dẻo của Cương lĩnh, triệt để phân hoá kẻ thù, hết sức tranh thủ, lôi kéo, trung lập bất cứ người nào có thể tranh thủ, lôi kéo trung lập được, để cô lập và đánh ngã kẻ thù nguy hiểm nhất hiện nay là đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai. Kế hoạch phổ biến nghị quyết và bản Cương lĩnh đã gửi vào, các anh cần phổ biến sâu rộng cho đảng viên và quần chúng đó là nhiệm vụ trọng tâm trong lúc này.

Hiện nay ở miền Nam có nhiều mâu thuẫn phức tạp đối với chính quyền Ngô Đình Diệm và đối với các tôn giáo, đảng phái, giai cấp. Các cấp uỷ, nhất là ở Nam Bộ đã cố gắng phân hoá và lôi kéo đối với bọn Bình Xuyên, Hoà Hảo, Cao Đài, v.v. nhưng chưa thu được kết quả cụ thể và cũng chưa tập hợp được một mặt trận đấu tranh thật rộng rãi. Chúng tôi đề ra mấy ý kiến để các anh nghiên cứu:

1. *Phương châm chung* để thực hiện mặt trận rộng rãi là phải triệt để lợi dụng mâu thuẫn trong hàng ngũ quần địch, nắm vững

những nguyên tắc cứng rắn của bản Cương lĩnh và vận dụng sách lược mềm dẻo nhằm từng đối tượng, từng tầng lớp, tuyên truyền lôi kéo từng người, từng nhóm, trong từng hành động, từng khẩu hiệu để tập hợp họ hành động thống nhất với ta, từ những hình thức thấp nhất tiến dần đến những hình thức cao hơn. Lôi kéo bên dưới là chủ yếu, nhưng còn phải phân hoá và tranh thủ cả bên trên. Trong khi đoàn kết với họ, phải tiến hành đấu tranh phê bình, giúp đỡ họ tiến bộ. Trong quá trình thống nhất hành động, phải dần dần hình thành một mặt trận thống nhất rộng rãi.

2. Nội bộ địch có nhiều mâu thuẫn và ngày càng phân hoá. Không những bọn thân Pháp chống lại Diệm, mà còn một số thân Mỹ trong nguy quân nguy quyền chống lại Diệm. Trong nội bộ Diệm, ý kiến cũng không thống nhất đối với vấn đề phá hoại hiệp thương. Bản Cương lĩnh của ta sẽ có ảnh hưởng đối với các tầng lớp trên và làm cho nội bộ địch càng phân hoá hơn nữa. Đó là cơ hội tốt cho chúng ta chia cắt, phân hoá và tranh thủ.

Vừa rồi bọn thân Pháp: Hữu, Xuân, Hinh, Vỹ, v.v., tuyên bố chống cuộc "trưng cầu dân ý" của Diệm và tán thành thi hành hiệp định và lập lại quan hệ giữa hai miền. Thái độ đó có lợi cho ta, ta phải tận dụng. Tuy họ hiện ở Pháp, nhưng tay chân và phe phái của họ trong nguy quân nguy quyền ở miền Nam và cả một số trong các tầng lớp trên không khỏi cũng tán thành lập trường đó. Ta cần phải tích cực lôi kéo các tầng lớp đó và có kế hoạch cùng họ thống nhất hành động chống Mỹ - Diệm trong từng việc cần thiết.

Cần nhận rõ tinh thần của những bọn có lực lượng vũ trang đang chống Diệm như Hoà Hảo, Bình Xuyên, Cao Đài, Đại Việt ở Quảng Trị, Quốc dân Đảng ở Quảng Nam. Vì quyền lợi, địa vị riêng, bọn này chống Diệm, nhưng trước nay, chúng vẫn chống lại ta và chúng rất tàn ác đối với nhân dân. Trong bọn chúng có cả chân tay của Mỹ - Pháp. Chúng ta phải triệt để lợi dụng mâu thuẫn giữa chúng với bọn Diệm, để lôi kéo chúng. Nhưng phải đứng vững trên lập trường đấu tranh cho hoà bình, thống nhất mà lôi kéo chúng, chứ không phải lôi kéo một cách vô nguyên tắc. *Phải*

*đánh giá tính chất của chúng và mâu thuẫn của chúng đối với Diệm cho đúng, luôn luôn cảnh giác đề phòng mọi âm mưu của chúng.* Việc lôi kéo, hợp tác với chúng chủ yếu là để *tranh thủ hạ tầng*, đồng thời lôi kéo những bọn bên trên nào có thể lôi kéo được. Không nên liên lạc với những bọn đầu sỏ có nhiều tội ác với nhân dân (như bọn cầm đầu Đại Việt ở Quảng Trị v.v.). Trong khi lôi kéo, ta phải vạch rõ âm mưu của Mỹ - Diệm tiêu diệt các giáo phái, những chỗ yếu của Mỹ - Diệm, làm cho họ nhận thấy nếu họ đoàn kết với ta và với nhân dân thì có thể đánh đổ được Diệm. Nếu ngược lại, thì nhất định họ sẽ bị Diệm tiêu diệt. Nói cho họ rõ đường lối của ta trong việc đấu tranh cho hoà bình và thống nhất nước nhà, cho họ thấy rõ địa vị và quân đội của họ khi nước nhà thống nhất. Vạch cho họ rõ chính nghĩa của ta và những sai lầm của họ trong việc chống cộng là mắcc mưu của Diệm.

Đối với những bọn tàn ác và áp bức bóc lột nhân dân, ta cần kiên quyết chống lại, vạch rõ sai lầm của chúng đối với nhân dân. Phải tuyên truyền giải thích cho nhân dân hiểu rõ đường lối chính sách của ta, nhận rõ tính chất của bọn chúng, đề cao cảnh giác của nhân dân. Làm cho nhân dân nhận rõ là phải đứng vững trên lập trường của ta mà lôi kéo đoàn kết với chúng thì mới không bị lầm lẫn. Nếu không chú ý vấn đề này thì quần chúng dễ bị lầm lẫn, xa lìa sự lãnh đạo của Đảng và phong trào sẽ bị thiệt hại, nhất là khi chúng tráoc trở.

Việc lôi kéo bọn này phải bên bở, làm từng bước, từ từng người, từng bọn đến từng nhóm trong từng hành động, từng khẩu hiệu. Trong quá trình thống nhất hành động, dần dần cải thiện quan hệ của họ đối với ta và với nhân dân; do đó có thể tiến lên hợp tác với họ trong một mặt trận thống nhất rộng rãi.

3. Cương lĩnh của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã quy định địa chủ có từ một số ruộng đất nào đó trở lên thì mới phải trưng mua. Nếu ta khéo vận động, ta có thể lôi kéo một bộ phận trong giai cấp địa chủ vào mặt trận đấu tranh cho hoà bình, thống nhất. Kinh nghiệm trong kháng chiến ở miền Nam, những tầng lớp tiểu địa

chủ đa số trung lập có cảm tình với ta hoặc tham gia kháng chiến. Trước nhất, cần chú trọng lôi kéo những gia đình địa chủ có con em đi tập kết hoặc trước đây có tham gia hoặc có cảm tình với kháng chiến. Đồng thời, không quên lôi kéo những phần tử tiến bộ hoặc có cảm tình với ta trong tầng lớp trung, đại địa chủ, nhất là những bọn thân Pháp mà quyền lợi đang bị Mỹ - Diệm đe dọa. Hiện nay, khẩu hiệu ruộng đất của Đảng ở miền Nam là nhằm đấu tranh đòi giảm tô và giữ vững những quyền lợi giành được trong thời kháng chiến. Đối tượng đấu tranh chủ yếu là bọn địa chủ thân Mỹ - Diệm phá hoại hoà bình, thống nhất, cướp đoạt quyền lợi nông dân. Sách lược nông thôn của Đảng là *dựa vào bản cố nông, đoàn kết chặt chẽ với trung nông, liên hiệp phú nông*, lôi kéo những địa chủ tán thành hoà bình, thống nhất, trung lập địa chủ lừng chừng, chống bọn địa chủ thân Mỹ - Diệm, cướp đoạt quyền lợi ruộng đất của nông dân, phá hoại hoà bình, thống nhất.

4. Tình hình tôn giáo ở miền Nam, nhất là Nam Bộ, rất phức tạp. Nay lại có thêm hơn nửa triệu giáo dân miền Bắc di cư. Cho nên việc vận động các tôn giáo rất quan trọng, bọn Mỹ - Diệm đang lợi dụng đồng bào tôn giáo, nhất là Công giáo và Phật giáo làm chỗ dựa và tìm mọi cách xuyên tạc chính sách tôn giáo của Đảng. Ta phải tích cực phá chỗ dựa của chúng. Kinh nghiệm trong chín năm kháng chiến, nhiều nơi vì chưa nắm vững chính sách đại đoàn kết, chính sách tôn trọng tự do tín ngưỡng, cho nên chẳng những chưa đoàn kết được các tôn giáo, mà còn để địch lợi dụng các tôn giáo để chống lại ta. Cho nên cần vạch rõ những âm mưu chia rẽ dân tộc và tôn giáo của địch. Đồng thời đưa những chứng cứ cụ thể trong kháng chiến và của các nước bạn ta, giải thích cho họ hiểu chính sách đoàn kết và chính sách tự do tín ngưỡng của Đảng và Chính phủ như bản Cương lĩnh Mặt trận và lời tuyên bố của Chính phủ gần đây, để cho họ an tâm. Nêu cao gương hy sinh anh dũng của những người tôn giáo trong cuộc kháng chiến làm cho họ thấy rõ có đoàn kết với những người cộng sản và nhân dân thì mới giữ được hoà bình, thực hiện được thống nhất, quyền lợi hàng ngày

và quyền tự do tín ngưỡng của họ mới được đảm bảo. Phải chăm lo đến quyền lợi thiết thực của đồng bào tôn giáo. Chú ý lợi dụng mâu thuẫn giữa các bộ phận Công giáo và giữa các giáo phái với Mỹ - Diệm. Gần đây Phạm Công Tắc bị Diệm bắt sẽ không khỏi gây công phần lớn trong đồng bào Cao Đài; ta cần khơi sâu mâu thuẫn giữa Cao Đài và bọn Diệm để lôi kéo họ về ta. Vận động tôn giáo, chủ yếu là vận động nhân dân, đồng thời tìm cách lôi kéo bọn lãnh tụ có thể lôi kéo được và vạch mặt bọn lãnh tụ theo Mỹ - Diệm cho tín đồ rõ.

Vận động tôn giáo phải bền bỉ, lâu dài và gian khổ mới có kết quả. Chống tư tưởng ngại khó, ngại khổ, sốt ruột của cán bộ.

5. Việc vận động nguy quân, nguy quyền rất quan trọng. Nếu ta thực hiện có kết quả tốt là đánh ngay vào âm mưu xây dựng lực lượng, chuẩn bị chiến tranh của địch, làm giảm sức khủng bố của địch, làm tăng thêm lực lượng đấu tranh của ta và tạo điều kiện che giấu được lực lượng ta.

Trong nội bộ nguy quyền và giữa nguy quân với nguy quyền có nhiều mâu thuẫn phức tạp, ta cần triệt để lợi dụng và lôi kéo hoặc trung lập những ai có thể lôi kéo hoặc trung lập được. Dựa theo tinh thần bản cương lĩnh, giải thích cho họ rõ đường lối đấu tranh cho hoà bình, thống nhất của ta, làm cho họ thấy rõ quyền lợi, địa vị của họ sau khi nước nhà thống nhất. Chú trọng nắm vững nguy quyền ở thôn xã, đồng thời phân hoá, tranh thủ nguy quyền bên trên. Phải tích cực tranh thủ bầu cử hội đồng hương chính và đấu tranh đòi sửa đổi bản hương ước cho tiến bộ. Việc nắm và sử dụng nguy quyền phải hết sức khéo léo, tránh bộc lộ lực lượng.

Đối với nguy quân, cần giải thích âm mưu chuẩn bị chiến tranh của Mỹ - Diệm là trái với nguyện vọng hoà bình của họ. Đập tan những luận điệu tuyên truyền xuyên tạc và những luận điệu tuyên truyền hoà bình, độc lập, dân chủ giả hiệu của Mỹ - Diệm, kêu gọi lòng yêu nước chân chính của họ. Vận động họ từ chỗ ủng hộ các cuộc đấu tranh đòi quyền lợi hàng ngày và tự do dân chủ của nhân dân tiến đến ủng hộ, hoặc tham gia cuộc đấu tranh đòi

hiệp thương bàn Tổng tuyển cử, thống nhất nước nhà. Khẩu hiệu tuyên truyền và đấu tranh đối với nguy quân phải từ thấp nhất nâng dần lên, như các khẩu hiệu "đòi gửi bưu thiếp về gia đình", "trả lương đúng thời hạn", tiến lên đòi "hiệp thương với Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà", v.v.. Về mặt tổ chức phải *nắm vững nguyên tắc bí mật và phương châm trường kỳ mai phục*, chống xu hướng nóng nảy, sử dụng cơ sở bừa bãi. Luôn luôn bồi dưỡng chính trị cho các cơ sở trong nguy binh, chỉ đạo cơ sở phải hết sức bí mật. Vận động nguy quân phải chú trọng binh sĩ bên dưới (hương vệ, dân vệ, bảo an, cảnh sát ở thôn xã), đồng thời tranh thủ bọn bên trên và phải dựa vào quần chúng nhân dân rộng rãi.

6. Về tổ chức quần chúng, chủ yếu là lợi dụng triệt để các hình thức hợp pháp, nửa hợp pháp để tập hợp quần chúng. Hiện nay bọn Diêm đang tìm hết cách khủng bố, giải tán các tổ chức đó. Có nơi, chúng chỉ để những tổ chức chính trị phản động của chúng hoạt động. Nhưng trong thực tế sinh hoạt của quần chúng, có rất nhiều hình thức hợp pháp, bán hợp pháp rất linh hoạt mà chúng không thể cấm hết được. Ta phải triệt để lợi dụng các hình thức đó. Đối với những tổ chức chính trị của địch (công chức cách mạng quốc gia, phụ nữ cách mạng quốc gia, v.v.) ta phải vạch mặt cho quần chúng rõ, vận động quần chúng không tham gia; mặt khác ta bí mật cho người vào để hạn chế sức phản động của địch, tranh thủ quần chúng và cô lập bọn cầm đầu. Ở những nơi chúng mới đề xướng ra mà chưa tổ chức hoặc chưa nắm được, ta cần khôn khéo nắm lấy, lái vào con đường không phản động và để mưu lợi ích cho quần chúng, nhưng không nên phát triển rộng.

Về việc lợi dụng các tổ chức hợp pháp, nửa hợp pháp trong thời gian qua, nhiều nơi chỉ chuyên dùng nó hoạt động chính trị một cách công khai, không thích hợp với tính chất của tổ chức hợp pháp nửa hợp pháp, nên dễ bị bộc lộ lực lượng. Các đồng chí lãnh đạo trong các tổ chức đó chưa phân biệt rõ công tác hợp pháp nửa hợp pháp với công tác bí mật, làm bộc lộ lực lượng, để địch phá hoại. Hình thức hoạt động của các tổ chức hợp pháp, nửa hợp pháp cũng



phải thích hợp với tính chất của nó, phải tùy tình hình cụ thể khéo léo mưu lợi ích cho quần chúng, không nên chỉ hoạt động chính trị công khai, quá "tả", quần chúng sẽ xa lìa tổ chức đó. Các đồng chí hoạt động trong các tổ chức đó phải giữ đúng vai trò hợp pháp nửa hợp pháp của mình.

7. Muốn tập hợp quảng đại quần chúng vào Mặt trận, căn bản là phải thi hành đúng chính sách mặt trận về mọi mặt. Hiện nay vì địch khủng bố trắng trợn, phong trào còn kém, ta chưa thể tổ chức Ủy ban mặt trận Tổ quốc bí mật với thành phần rộng rãi được. Vì vậy mỗi cấp uỷ cần có một ban phụ trách công tác Mặt trận và dân vận. Khi cần thiết, Ban này sẽ lấy danh nghĩa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc để hiệu triệu. Kinh nghiệm trong thời kỳ Việt Minh bí mật, Mặt trận lúc đầu chỉ có một số đồng chí và quần chúng trung kiên hoạt động, còn các tầng lớp trên chỉ ủng hộ hoặc tham gia thống nhất hành động trong một số khẩu hiệu nhất định. Nhưng khi Nhật đảo chính, phong trào quần chúng lên mạnh, thì có một số tham gia Mặt trận và Mặt trận mới thật sự hình thành.

Trong công tác Mặt trận, vấn đề chủ yếu là tuyên truyền phổ biến rộng rãi Cương lĩnh Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, để lôi kéo, tranh thủ các tầng lớp rộng rãi cùng ta thống nhất hành động dưới những khẩu hiệu thích hợp, với những hình thức tổ chức hợp pháp hoặc nửa hợp pháp nhẹ nhàng. Sau này, phong trào phát triển tình hình thuận lợi hơn, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp có thể thật sự hình thành và bao gồm các tầng lớp rộng rãi.

Sau khi tuyên truyền giáo dục bản Cương lĩnh của Mặt trận Tổ quốc trong Đảng và các tầng lớp quần chúng, ở Nam Bộ cũng như Khu V, cần ra hiệu triệu và tuyên bố thành lập Mặt trận và vận động quần chúng nhân dân tùy tình hình từng nơi, từng giới hoan nghênh Mặt trận Tổ quốc và bản Cương lĩnh bằng những hành động cụ thể thích hợp.

Trước đây, ta chủ trương tổ chức Đảng Dân chủ để tập hợp các tầng lớp trên, nhất là tư sản và một số địa chủ. Hiện nay Đảng Dân

chủ cùng hoạt động bí mật (như ở Nam Bộ). Tuy Đảng có phát triển nhưng các tầng lớp đó ít dám tham gia. Cho nên Đảng Dân chủ cần củng cố các nòng cốt sẵn có; chỗ nào củng cố được rồi mới phát triển một cách thận trọng đúng đối tượng là các tầng lớp trên, đề phòng địch chui vào phá hoại. Đồng thời, Đảng Dân chủ cần tận dụng các hình thức hợp pháp, nửa hợp pháp để lôi kéo các tầng lớp trên thống nhất hành động với ta dưới những khẩu hiệu thích hợp.

8. Muốn cho Mặt trận Tổ quốc phát triển tập hợp được đông đảo các tầng lớp trên chủ yếu là làm cho phong trào công nông, rồi đến các tầng lớp trí thức, thanh niên, học sinh được mạnh mẽ. Kinh nghiệm chúng tỏ rằng các tầng lớp trên chỉ đi với ta khi nào lực lượng cơ bản của ta vững chắc. Hiện nay trong công tác đô thị (như ở Sài Gòn - Chợ Lớn và Huế), ta thường nặng về vận động các tầng lớp trên, xem nhẹ quần chúng công nhân và các tầng lớp thanh niên học sinh. Phải chăm lo đến các tổ chức của công nhân, nông dân, thanh niên học sinh và phải chú ý đặc biệt tổ chức thanh niên lao động. Theo kinh nghiệm Nam Bộ thì tổ chức thanh niên lao động là nòng cốt tích cực trong mọi công tác. Nhiều nơi, nhất là Khu V vẫn chưa chú ý, là một thiếu sót lớn. Đối với quần chúng cơ bản, phải giải thích Cương lĩnh của Mặt trận Tổ quốc, giải thích sự cần thiết phải đoàn kết rộng rãi với các tầng lớp khác, đồng thời làm cho họ thấy rõ những quyền lợi căn bản của họ vẫn được đảm bảo. Đặc biệt chú ý đến quyền lợi hàng ngày của quần chúng công nông, dù là những quyền lợi nhỏ nhất. Phải biết lợi dụng những điều có lợi trong Luật lao động và cải cách điền địa giả hiệu của địch để hướng dẫn quần chúng đấu tranh. Nắm vững phương châm: dựa vào quần chúng tích cực, tranh thủ các tầng lớp lừng chừng, lôi kéo các phần tử lạc hậu.

**B- Phải lãnh đạo phong trào quần chúng thích hợp với tình hình hiện nay. Cương quyết chống "chiến dịch tố cộng" và giữ vững cơ sở tổ chức của Đảng và quần chúng**

Qua thời gian phát động đấu tranh đòi hiệp thương đến nay, nhiều nơi đã có những hình thức đấu tranh rất phong phú. Xứ uỷ

và Liên khu uỷ cần tổng kết kinh nghiệm đấu tranh của quần chúng, nhất là đấu tranh đòi hiệp thương và chống "chiến dịch tố cộng" để bồi bổ cho việc lãnh đạo về sau. Cần rút những kinh nghiệm về phương châm, sách lược, hình thức, khẩu hiệu và lãnh đạo đấu tranh.

Hiện nay bọn Mỹ - Diệm tích cực thực hiện âm mưu phá hoại hiệp thương, nên không thể trong một lúc ta đấu tranh mà đòi thực hiện hiệp thương ngay được. Khẩu hiệu hiệp thương vẫn là khẩu hiệu chính có tính chất thường xuyên lâu dài. Nhưng Mỹ - Diệm đang ỳ ra, không chịu hiệp thương, nếu chúng ta cứ huy động quần chúng liên tiếp đấu tranh đòi hiệp thương thì tinh thần quần chúng sẽ bị căng thẳng, mỗi một, có thể đưa đến bi quan, thiếu tin tưởng. Vì vậy phải biết chuyển hướng khẩu hiệu đấu tranh trước mắt cho thích hợp, nhưng cũng không buông lời tuyên truyền cho khẩu hiệu hiệp thương và phải khéo kết hợp khẩu hiệu hiệp thương với khẩu hiệu trọng tâm từng lúc. Đồng thời cần chuẩn bị lực lượng, khi tình hình thuận tiện sẽ đưa khẩu hiệu hiệp thương thành khẩu hiệu trọng tâm để phát động quần chúng đấu tranh mạnh mẽ hơn.

Căn cứ vào tình hình cụ thể hiện nay ở miền Nam, khẩu hiệu đấu tranh trước mắt là chống "chiến dịch tố cộng" phản nước, phản dân của Diệm để củng cố và giữ vững cơ sở tổ chức Đảng và quần chúng. "Chống cộng" là vấn đề máu chốt của Diệm, vì có phá hoại được Đảng và cơ sở quần chúng thì mới thực hiện được âm mưu phá hiệp thương, phá hoại thống nhất. Về ta, có giữ vững được cơ sở Đảng và quần chúng thì mới duy trì được cuộc đấu tranh đòi hiệp thương đi đến thống nhất nước nhà.

Dựa theo kinh nghiệm sơ bộ chống chiến dịch Phan Chu Trinh trước đây và kinh nghiệm chống "chiến dịch tố cộng" mới đây Trung ương nhắc các đồng chí chú ý những điểm sau đây:

1. Trước hết phải tuyên truyền giải thích cho quần chúng rõ âm mưu thâm độc của địch trong "chiến dịch tố cộng" là nhằm phá hoại lực lượng đấu tranh của nhân dân để phá hoại hoà bình,

thống nhất; chúng không những chỉ diệt những người cộng sản yêu nước, mà diệt cả những người không theo chúng. Lộ trình mặt nạ "quốc gia", "hoà bình", "độc lập", "dân chủ" giả hiệu của chúng và kịp thời đập tan những luận điệu xuyên tạc của chúng đối với các chính sách của ta. Giải thích đường lối đấu tranh cho hoà bình, thống nhất của Đảng ta theo Cương lĩnh Mặt trận, nêu cao chính nghĩa của người cộng sản, làm cho quần chúng nhận rõ người cộng sản yêu Tổ quốc hơn ai hết, để quần chúng nhận rõ sự tồn tại và vai trò lãnh đạo của Đảng là vô cùng cần thiết. Vạch nhược điểm và nguy cơ của Mỹ - Diệm và những lễ tất thắng của ta, làm cho quần chúng thấy chỉ có đoàn kết với những người cộng sản trong Mặt trận Tổ quốc để đấu tranh thì mới củng cố được hoà bình và thực hiện được thống nhất. Chỉ có động viên được đông đảo quần chúng triệt để tin tưởng ở Đảng, căm thù cực độ bọn Mỹ - Diệm, tích cực tham gia đấu tranh chống "chiến dịch tố cộng" thì mới bảo vệ được cơ sở và cán bộ. Việc tuyên truyền giải thích phải thường xuyên, liên tục, bằng mọi hình thức thích hợp, mới thu được kết quả.

2. Trong "chiến dịch tố cộng", địch nhằm từng vùng, nhất là vùng du kích, căn cứ địa du kích, vùng tự do cũ, vùng cơ sở ta mạnh và chia từng đợt để tấn công ta. Ta cũng nhằm vào từng vùng và từng đợt theo chương trình kế hoạch của chúng để chống lại chúng. Ví dụ:

a) Chúng treo biểu ngữ phát truyền đơn, kẻ khẩu hiệu, tuyên truyền cho "chiến dịch tố cộng". Ta vận động quần chúng tìm mọi cách xé truyền đơn, biểu ngữ, xoá khẩu hiệu của chúng, viết những khẩu hiệu của ta, v.v..

b) Chúng tổ chức "học tập tố cộng" trong cơ quan, nhà máy, quân đội, thôn quê, v.v.. Bước thứ nhất ta vận động quần chúng không đi học. Nếu chúng lúng túng bắt quần chúng đi học, ta nắm những nòng cốt trong các lớp để vận động quần chúng chống lại, như: ngồi im không thảo luận, hoặc thảo luận lạc đề, hoặc kéo dài cuộc thảo luận, chất vấn lại chúng, làm ồn ào, làm mất trật tự, v.v..

Phải che giấu nòng cốt thật khéo léo để phòng tay chân của chúng. Khi tan lớp lại tiếp tục tuyên truyền giải thích cho quần chúng rõ luận điểm phản nước phản dân của chúng trong lớp học, tổ chức mạn đàm, tố tội ác của chúng để gây thêm căm thù.

c) Học tập xong, nếu chúng bắt kỳ "kiến nghị chống cộng", ủng hộ Diệm và đầu hàng, khai báo, v.v., ta vận động quần chúng không làm; nếu chỉ một số ít quần chúng hưởng ứng ta, thì ta vận động ký lung tung, viết vu vơ, v.v. không khai báo hoặc tìm cách khai man.

d) Nếu chúng bắt quần chúng họp mít tinh để tuyên truyền hoặc để xé cờ xé ảnh, v.v., ta vận động quần chúng không đi; chúng vây ráp bắt đi, thì đến nơi làm ồn ào, mất trật tự, hô khẩu hiệu sai hoặc hô ngược lại, nửa chừng bỏ ra về; về lại xé cờ ảnh của chúng.

e) Chúng bắt quần chúng tố giác cơ sở và cán bộ, ta vận động quần chúng không làm hoặc tố lại chúng, giáo dục quần chúng ý thức gìn giữ cơ sở, che giấu cán bộ ta. Chúng bắt quần chúng kê danh sách gia đình, ta vận động quần chúng làm chậm trễ, làm không đầy đủ. Chúng tổ chức thùng thư tố giác, ta vận động quần chúng không bỏ, hoặc bỏ thư tố cáo lại những tội ác của chúng.

g) Chúng đưa quân vây bắt cán bộ, cơ sở, các làng phải tổ chức thông tin cho nhau biết và tổ chức lẩn tránh. Đối với cơ quan và cán bộ, phải tìm cách bảo vệ thật chu đáo.

Hình thức đấu tranh của quần chúng rất phong phú, trên đây chỉ là một số kinh nghiệm nhiều nơi đã thực hiện có kết quả.

3. Trong "chiến dịch tố cộng", địch dựa vào bọn địa chủ phản động, lưu manh bất mãn, đầu hàng đầu thú, gián điệp và dùng lực lượng quân đội, công an, cảnh sát để tấn công ta. Nhưng chúng có nhiều mâu thuẫn nội bộ; trong nguy quân nguy quyền cũng có nhiều phần tử có cảm tình với ta hoặc giữ thái độ trung lập và oán ghét Diệm. Ta phải lợi dụng những mâu thuẫn đó và tìm cách vận động lôi kéo, hoặc trung lập các tầng lớp đó, để có lợi cho ta. Ở Nam Bộ và ở Thừa Thiên, ta tích cực lôi kéo những bọn bất mãn, đầu hàng, đầu thú, bọn chỉ điểm, bọn tề nguy trung lập, hoặc đồng

tình với ta chống lại "chiến dịch tố cộng" có kết quả. Tóm lại, là phải tập hợp một mặt trận thật rộng rãi để chống lại âm mưu "tố cộng", làm giảm lực lượng địch, tăng thêm hàng ngũ của ta. Trong việc vận động, lôi kéo bọn trên, cần hết sức cảnh giác.

4. Trước sức khủng bố của địch, tư tưởng đầu hàng đầu thú nẩy nở ở nhiều nơi. Một số đảng viên có xu hướng "tạm đầu hàng, đầu thú", "giả bộ đầu hàng để cho yên". Tư tưởng này rất nguy hiểm, cần phải tích cực chống lại. Phải nêu cao khí tiết của người cộng sản, xây dựng lòng tin tưởng vào cuộc đấu tranh nhất định thắng lợi và tiền đồ vinh quang của Đảng và của dân tộc. Vạch cho các đảng viên thấy rõ: khi đã đi đầu hàng, đầu thú, dù là tạm bộ, người đảng viên đã mất ý chí đấu tranh và không thể nào lãnh đạo quần chúng đấu tranh chống lại "chiến dịch tố cộng" của địch, mà còn bị địch tấn dần vào con đường phản bội. Đồng thời chú trọng giáo dục họ về chủ trương và kế hoạch đấu tranh chống địch như đã nói trên.

Những đảng viên trung kiên nào bị lộ mặt, phải tìm cách cho họ chuyển vùng, thoát ly để hoạt động, hoặc tạm thời lẩn tránh. Đối với những đảng viên bị địch bắt đi học tập hoặc dự mít tinh ly khai Đảng, v.v. ta phải lãnh đạo họ khéo léo đấu tranh chống lại.

5. Lãnh đạo đấu tranh chống "chiến dịch tố cộng", phải luôn bám sát quần chúng, tin tưởng ở quần chúng; phải luôn luôn chủ động, với tinh thần tích cực và liên tục tấn công địch trong từng bước. Ở những vùng chưa có "chiến dịch tố cộng", ta phải có kế hoạch đề phòng; ở những vùng chúng đã thực hiện xong, ta cũng phải tiếp tục chuẩn bị đối phó, đề phòng chúng có thể làm lại, đồng thời có kế hoạch tấn công lại địch, giành lại ảnh hưởng của Đảng trong quần chúng, củng cố và gây dựng cơ sở Đảng và quần chúng. Cuộc đấu tranh chống "chiến dịch tố cộng" phải phát động thành một phong trào, có kế hoạch từng thời gian. Mỗi cấp uỷ cần có đồng chí phụ trách theo dõi để chỉ đạo. Phải hết sức tránh chủ quan khinh địch và phải thấy hết khó khăn của ta. Trong quá trình đấu tranh, chú ý theo dõi diễn biến tư tưởng trong đảng viên

và quần chúng để kịp thời uốn nắn và rút kinh nghiệm lãnh đạo để phổ biến.

### **C- Giữ gìn và củng cố cơ sở tổ chức của Đảng, nhất là chi bộ, tích cực bảo vệ cán bộ**

Việc bảo vệ và củng cố tổ chức của Đảng vô cùng quan trọng. Vì có làm được việc đó mới có thể đưa cuộc đấu tranh lâu dài, gian khổ, phức tạp đến thắng lợi.

#### *1. Về mặt lãnh đạo tư tưởng và chính sách:*

Trước sự khủng bố dã man và âm mưu của địch phá hoại hiệp thương, phải hết sức đề phòng và khắc phục tư tưởng hoang mang, dao động, chạy dài, đầu hàng đầu thú, bi quan, thiếu tin tưởng vào đường lối đấu tranh chính trị và tư tưởng phiêu lưu, mạo hiểm muốn vũ trang đấu tranh. Đồng thời đề phòng tư tưởng chủ quan khinh địch, thiếu cảnh giác, không biết che giấu lực lượng. Trong khi thực hiện bản cương lĩnh mới, phải đề phòng tư tưởng thoả hiệp hữu khuynh, nhân nhượng vô nguyên tắc, thiếu cảnh giác buông lơi hoặc không nắm vững nguyên tắc cứng rắn của cương lĩnh. Hiện nay việc *đề phòng và khắc phục tư tưởng hoang mang chạy dài đầu hàng đầu thú, bi quan, thiếu tin tưởng là chính*. Để khắc phục tư tưởng trên phải làm cho cán bộ đảng viên nhận rõ âm mưu địch và khó khăn của ta, nhận rõ cuộc đấu tranh cho hoà bình, thống nhất còn khó khăn lâu dài và phức tạp; vấn đề chủ yếu là giữ vững và phát triển được lực lượng của ta trong đấu tranh, thì mới giành được thắng lợi. Vạch cho anh em thấy rõ những thuận lợi của tình hình, tin tưởng ở đường lối chính sách của Đảng và ở thắng lợi của cuộc đấu tranh chính nghĩa của Tổ quốc.

Vấn đề nắm vững chính sách, đường lối đấu tranh của Đảng là vô cùng quan trọng. Hiện nay ở miền Nam báo chí tuyên truyền, giáo dục nội bộ còn rất ít, trình độ tư tưởng và chính sách của các cấp còn non. Các cấp uỷ phải cố gắng ra sách báo làm tài liệu học tập (chú ý chớ ra bữa bãi), để nâng cao trình độ tư tưởng và chính sách cho cán bộ và đảng viên.

## 2. Về mặt tổ chức:

Chi bộ Đảng nhiều nơi còn non yếu, số đảng viên được tập hợp còn phức tạp. Qua các "chiến dịch tố cộng" và các cuộc khủng bố của địch, một số tổ chức bị tan rã, nhất là ở những vùng Đảng hoạt động công khai trong thời kỳ kháng chiến. Cho nên phải kịp thời củng cố chi bộ Đảng theo *phương châm nhỏ, gọn, gồm những thành phần cốt cán, tích cực, hết sức giữ bí mật*. Việc chính là củng cố chi bộ và nói chung là không phát triển đảng viên mới. Khi nào củng cố được rồi mới cho phát triển. Khi phát triển cũng nhằm vào những thành phần cốt cán đã được thử thách trong đấu tranh.

Ở những nơi chi bộ bị tan rã, cần phải phái cán bộ xuống bắt rề vào những đảng viên tốt còn lại, hoặc những quần chúng trung kiên mới nảy nở trong phong trào, để gây dựng chi bộ mới. Chi bộ nào hiện còn phức tạp thì không nên dựa hẳn vào, mà phải nắm lấy những đảng viên tích cực làm nòng cốt bí mật, tổ chức lại chi bộ, những phần tử kém tinh thần hoặc phức tạp thì không nên tổ chức, chỉ xem như người cảm tình, hoặc loại hẳn ra ngoài, không coi như người cảm tình, nhưng không tuyên bố khai trừ. Chi bộ mới không được liên lạc với các đảng viên cũ. Trong việc chấn chỉnh chi bộ, cần phải hết sức đề phòng tay sai của địch chui vào. Phải điều tra kỹ rồi mới tiến hành chấn chỉnh. Ở Nam Bộ hiện đã chia ra ba loại đảng viên, thì nên tổ chức ngay loại A vào chi bộ riêng, xem loại B như quần chúng cảm tình và gạt loại C ra ngoài (nhưng không tuyên bố). Vì khi gặp địch khủng bố thì loại B và C cũng sẽ tan rã. Giữa loại A, B và C tuyệt đối không nên để liên lạc với nhau.

Những chi bộ quá phức tạp thì xem như đã giải tán, chọn những đồng chí nào tốt và những quần chúng trung kiên mới nảy nở trong phong trào mà kết nạp vào chi bộ mới.

Những chi bộ đã tương đối củng cố, thì không nên tự mãn cho là đã vững chắc, phải tiếp tục củng cố vững chắc hơn nữa (như Trị - Thiên).

Những đảng viên đầu hàng, đầu thú, có thể phân làm ba loại:



1- Loại ra mặt phản động làm tay sai cho địch.

2- Loại bị bắt buộc mà đầu hàng đầu thú.

3- Loại vì sợ sệt mà đầu hàng đầu thú.

Đối với hai loại sau ta không xem là đảng viên nữa, nhưng phải tranh thủ giáo dục họ, giao công tác họ làm, được việc gì hay việc nấy. Đối với loại đầu, một mặt ta cố gắng vận động để hạn chế sức phá hoại của chúng, một mặt tuyên bố khai trừ cho quần chúng rõ nhưng nếu quần chúng không biết chúng là đảng viên, thì không nên tuyên bố.

Đối với những cán bộ và đảng viên trung kiên phải hết sức bảo vệ. Nhất là đối với cán bộ quan trọng thì dùng mọi cách tích cực bảo vệ, không để lọt vào tay địch; phải dựa vào lực lượng quần chúng để che chở và bảo vệ cán bộ. Những cán bộ, đảng viên tốt đã lộ mặt thì nên chuyển vùng hoặc tạm thời lánh tránh rồi trở về hoạt động.

Về lề lối làm việc, do kinh nghiệm vừa qua, một số địa phương đã sửa chữa được một phần bệnh công khai, nhưng cũng còn nhiều khuyết điểm. Trong thời kỳ bí mật, lề lối làm việc bí mật rất quan trọng đối với việc bảo vệ cơ sở và cán bộ. Phải tuyệt đối giữ nguyên tắc bí mật và có một kỷ luật chặt chẽ; phải bớt nạn giấy tờ; sự liên lạc càng hẹp càng ít càng tốt. Tuyệt đối không nên thấy hoàn cảnh thuận lợi đôi chút mà liên lạc bừa bãi, để bộc lộ lực lượng. Phải phát huy tinh thần tự động công tác, nhưng luôn luôn đảm bảo sự chỉ đạo tập trung của Đảng đối với những vấn đề thuộc về nguyên tắc, phương châm.

Phải tích cực củng cố giao thông để đảm bảo sự lãnh đạo được kịp thời và thống nhất của Đảng. Phải lợi dụng những phương tiện công khai và hợp pháp để tổ chức và một người không nên phụ trách nhiều đường. Các cán bộ và đảng viên làm công tác giao thông phải lựa chọn trong những đồng chí trung kiên thật đảm bảo.

\*

Âm mưu của địch phá hoại phong trào miền Nam còn nhiều và

sẽ gây cho ta nhiều khó khăn hơn nữa. Phải giữ vững lực lượng của ta, phải nắm vững chủ trương chính sách của Đảng, dựa hẳn và quần chúng, tin tưởng và quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ, thì dù khó khăn đến thế nào ta cũng có thể vượt qua để giành thắng lợi.

Các đồng chí kết hợp Chỉ thị này với các chỉ thị về chống "trung cầu dân ý", v.v., mà thi hành và báo cáo kết quả về Trung ương.

BAN BÍ THƯ

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.16, tr. 663-688.

# CHỈ THỊ CỦA XỨ ỦY NAM BỘ

Ngày 25 tháng 8 năm 1955

**Nhiệm vụ công tác cho toàn Nam Bộ từ tháng 8  
đến cuối năm 1955**

*(Trích)*

.....

## **B. Nhiệm vụ công tác từ nay đến cuối năm 1955**

Căn cứ tình hình ta và địch và theo chỉ thị cấp trên và của XU. TV<sup>1)</sup> đề ra mấy nhiệm vụ công tác cho toàn Nam Bộ từ nay đến cuối năm 1955.

1. Trọng tâm công tác cho thời gian này là vận động quần chúng đấu tranh đòi mở hội nghị Hiệp thương tiến tới thực hiện TTC<sup>2)</sup> thống nhất nước nhà kết hợp với việc chống bầu cử Quốc hội bù nhìn của Diệm. Vừa vận động đòi Hiệp thương, vừa xúc tiến vận động lập quan hệ bình thường giữa Nam Bắc.

Muốn cho cuộc vận động này có kết quả là khi nào quần chúng nhận thức được sự quan trọng của Hội nghị Hiệp thương và tin rằng có đấu tranh nhứt định có thắng lợi nhưng cũng gian khổ và lâu dài như cuộc đấu tranh vũ trang trước đây mà đã đem lại

---

1) TV: Thường vụ (B.T).

2) TTC: Tổng tuyển cử (B.T).

thắng lợi ở Hội nghị Giơnevơ. Làm cho đồng bào nhận thấy rằng địch cố phá không Hiệp thương, ta phải đấu tranh đòi Hiệp thương. Mọi người đều muốn, mọi người đồng lòng đấu tranh đòi thì ta nhất định thắng lợi.

2. Vận động quần chúng đấu tranh đòi cải thiện dân sinh, đòi an ninh trật tự, đòi công ăn việc làm cho những người thất nghiệp, giữ những quyền lợi đã giành được trong kháng chiến (nhất là quyền lợi về ruộng đất và xã hội y tế đã xây dựng trong kháng chiến để lại) đòi tự do dân chủ (tự do ngôn luận, tự do đi lại, tự do tổ chức) chống khủng bố quần chúng, bắt bớ cán bộ và chống việc trả thù những người đã tham gia kháng chiến.

- Hiện nay địch đang âm mưu thủ tiêu những quyền lợi của quần chúng đã thu được trong kháng chiến cốt yếu là làm cho quần chúng trở lại kham khổ để chúng dễ áp bức dụ dỗ và cũng là để dè bẹp hết di tích mà cuộc k/c đã đem lại cho họ. Các cơ sở văn hoá xã hội (hộ sinh, y tế trường học) mà ta đã xây dựng được trong kháng chiến đã bị chúng lần hồi giải tán. Về ruộng đất đã cấp phát cho nông dân chúng cũng âm mưu rút lại cho kỳ được mặc dù trước sức lực đấu tranh của nhân dân nên chúng giả vờ ngừng việc lấy đất lại.

- Đối với công nhân ở đô thị nhất là ở S/C<sup>1</sup>, sau khi ngừng chiến bị các công xưởng nhà binh Pháp sa thải hàng năm sáu chục ngàn. Số thất nghiệp sẽ càng tăng trước một nền kinh tế bị lệ thuộc mãi, hết Pháp đến Mỹ. Âm mưu của Mỹ - Diệm là làm cho quần chúng cùng cực để dễ mua chuộc, dễ bắt lính. Ta phải làm ngược lại là phải đấu tranh đòi có công ăn việc làm cho nhân dân, làm cho đời sống nhân dân được bảo đảm.

- Dè bẹp tất cả mọi phong trào đấu tranh của quần chúng, nói chung là để ngu dân, để thủ tiêu tất cả mầm mống cách mạng, cụ thể là những cán bộ, những người kháng chiến hồi cư và đồng thời để nắm cho được khối nhân dân, nên bọn Diệm bóp nghẹt hết các

---

1. S/C: Sài Gòn, Chợ Lớn (B.T).

quyền tự do dân chủ. Bóp chẹt được các quyền tự do dân chủ là bọn Diệm thành công trong việc thực hiện chế độ phát xít để đàn áp nhân dân.

- Các cuộc xung đột giữa lính Diệm và các giáo phái đã làm cho hàng vạn người bị tiêu tan sự nghiệp, làm cho quần chúng điêu đứng cũng chỉ để củng cố địa vị bóc lột của bọn Ngô Đình Diệm. Đồng thời chúng cũng lợi dụng cơ hội này gọi là dẹp phiến loạn mà khủng bố cán bộ và những người k/c. Để đối phó lại, một mặt ta phải vận động lính của Diệm chống lại việc ra trận và làm cho hàng ngũ lính Diệm tan rã, v.v..

3. Tích cực lôi kéo các giáo phái (CĐ, HH, BX)<sup>1)</sup> đương chống Diệm và có kế hoạch duy trì sự hoạt động của ba nhóm này để kéo dài cuộc xung đột chống Mỹ - Diệm, miễn là họ không áp bức nhân dân và không bắt bớ cán bộ ta nữa.

Hai nhóm HH và BX đã bị lính của Diệm đẩy ra khỏi các đô thị và phải rút vào thôn quê, rừng núi. Có tin bọn Diệm vừa đánh vừa mua chuộc HH. Chúng ta phải có kế hoạch giúp cho các giáo phái kéo dài cuộc chống Mỹ - Diệm của họ và làm cho Mỹ - Diệm không giải quyết được mỗi mâu thuẫn càng ngày càng lớn. Các giáo phái muốn chống Diệm có kết quả thì phải có sự giúp đỡ của quần chúng; muốn được vậy, điều kiện trước tiên là các nhóm này phải có thay đổi thái độ là không áp bức nhân dân, không bắt bớ cán bộ k/c.

- Phương châm chung trong việc lôi kéo các giáo phái là nhằm vận động binh sĩ bên dưới đồng thời lôi kéo bên trên; từng địa phương, từng vùng, tùy hoàn cảnh và tùy khả năng ta nắm được các đơn vị võ trang đến đâu mà đặt điều kiện giúp đỡ họ chống Diệm. Vạch cho họ thấy âm mưu của Mỹ - Diệm là tiêu diệt các giáo phái và các phái khác để thôn tính quyền hành; tiêu diệt bằng quân sự, bằng mua chuộc dụ dỗ. Làm cho binh sĩ nhận rõ được hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ sẽ đem lại đời sống tươi đẹp cho

---

1) CĐ, HH, BX: Cao Đài, Hoà Hảo, Bình Xuyên (B.T).

họ và đối với chỉ huy thì địa vị cấp bậc của họ sẽ được giữ y như cũ nếu nước nhà được thống nhất và quân đội thống nhất.

4. *Công tác Đ<sup>1)</sup> và quần chúng*: Tiếp tục củng cố Đ. Chú ý sửa đổi lề lối làm việc giữa tỉnh, huyện, xã để được mau lẹ kịp thời, sát hơn tránh giấy tờ, bảo đảm được bí mật và kiện toàn lại công tác chi bộ (CU<sup>2)</sup> nói riêng).

Kiện toàn các ban chuyên môn để đủ người phụ trách giúp cấp uỷ (LT và T<sup>3)</sup>).

- Xúc tiến mạnh việc phát triển TNLĐ và giáo dục kỹ về nhiệm vụ, chính sách, ý thức hoạt động đấu tranh. Tăng cường thanh vận tỉnh để xúc tiến mạnh công tác vận động TN.

### **C. Để thi hành nhiệm vụ trên, thực hiện các công tác sau đây**

1) Mở những cuộc tuyên truyền vận động, giải thích từng gia đình hoặc từng người về sự quan trọng của việc đấu tranh đòi hiệp thương. Mọi người phải được thấm nhuần, và làm cho ý thức muốn hiệp thương biến thành hành động đấu tranh đòi Hiệp thương.

Ta phải làm cho thành phong trào của quần chúng rộng rãi bàn bạc, nhắc nhở, hỏi han, thiết tha đến vấn đề Hiệp thương. Làm thế nào cho thành một nhu cầu dư luận rộng rãi của quần chúng tiến từ chỗ câu chuyện của vài người đến của đám đông và ai cũng dám nói, có lý nói và mọi người đều nhận thấy là nhất định phải đòi cho có hiệp thương mới tiến tới tổng tuyển cử thống nhất nước nhà, hoàn thành độc lập dân chủ.

Các ban Tuyên huấn sưu tầm những tài liệu về hiệp thương (như tuyên bố của Chánh phủ, của mặt trận, của các đoàn thể, của cá nhân) để phổ biến rộng rãi. Phổ biến những kinh nghiệm tuyên truyền vận động hiệp thương.

---

1) Đ: Đảng (B.T).

2) CU: Chi uỷ (B.T).

3) T: Tỉnh (B.T).

- Thâu nhận những thắc mắc của quần chúng và vấn đề hiệp thương để giải đáp lại. Tập trung lại cho cấp uỷ giải đáp và đồng thời tập trung gửi lên để giải đáp chung hoặc tuyên truyền trên đài.

- Song song với tuyên truyền giải thích cho đấu tranh đòi hiệp thương, vạch rõ âm mưu của Mỹ - Diệm phá Hiệp thương, phá tổng tuyển cử, âm mưu trường kỳ chia rẽ đất nước, đồng thời đưa ra những lý lẽ vững chắc đập lại luận điệu xuyên tạc của bọn Diệm từ chối hiệp thương.

- Phổ biến những dư luận thế giới có lợi cho ta trong vấn đề hiệp thương, tổng tuyển cử thống nhất.

- Phổ biến những tin về hoạt động đòi hiệp thương của ta ở Bắc đồng thời phổ biến tin tức về kiến thiết ở phía Bắc vĩ tuyến.

- Lợi dụng mọi cuộc họp công khai của địch hay của ta để đưa vấn đề hiệp thương ra chất vấn, thảo luận. Nếu cuộc tập hợp công khai của địch mà ta nắm được người triệu tập thì nên hướng dẫn để cho đồng bào tự do đưa vấn đề hiệp thương ra. Nếu cuộc họp công khai mà ta nắm được thì ta hướng dẫn đồng bào cứ đưa vấn đề ra (các ông già) rồi các người khác hưởng ứng theo trợ lực. Nếu chúng chịu trả lời thì chất vấn nếu chúng bỏ qua thì ta hô khẩu hiệu: Phải có hội nghị hiệp thương để tổng tuyển cử thống nhất nước nhà. (Chú ý: từ trước đến giờ chúng ta không có chú ý lợi dụng triệt để các cuộc tập hợp công khai của nhân dân do địch triệu tập để phổ biến một mệnh lệnh nào đó của chính phủ bù nhìn. Từ đây về sau nên lợi dụng tất cả các cuộc tập hợp công khai đó, hướng dẫn nòng cốt đưa vấn đề ra hỏi (vấn đề chính mà ta muốn đấu tranh với địch). Có thể nội dung vấn đề khác với vấn đề mà cuộc họp công khai đó đã bàn đến. Trường hợp này có thể làm được dễ dàng với các Hội đồng Hương chính mà ta nắm được. Hướng dẫn cho các HĐHC<sup>1)</sup> là mỗi vấn đề của bù nhìn đưa ra là đem về tập hợp nhân dân lại phổ biến, nhân đó ta hướng dẫn chất vấn ngay trong vấn đề hoặc sau cùng ta đưa vấn đề của ta ra sau.

---

1) HĐHC: Hội đồng Hương chính (B.T).

Cuối cùng ta hô khẩu hiệu. Làm như vậy ta tập dượt cho quần chúng dạn dĩ đấu tranh công khai và cũng là mầm mống tiến tới đòi tự do ngôn luận, tự do hội họp).

2) *Thành lập Ủy ban tranh đấu*: trọng tâm công tác của ta hiện nay là đấu tranh đòi hiệp thương để tiến tới tổng tuyển cử thống nhất nước nhà, hoàn thành độc lập dân chủ. Thuận lợi có nhiều nhưng khó khăn cũng rất nhiều. Căn bản là do sự quyết tâm của toàn thể nhân dân miền Nam đấu tranh đòi mãi mãi cho đến khi đối phương chịu hiệp thương mới có thể nói là bước được bước đầu trong việc đấu tranh đòi có tổng tuyển cử để thống nhất Tổ quốc. Như vậy cuộc đấu tranh còn gay go, lâu dài nên cần có một ban chuyên trách của cấp uỷ tỉnh chỉ đạo các cuộc đấu tranh sắp tới.

Nhiệm vụ chính của Ban là vận động tuyên truyền cho hiệp thương đồng thời chỉ đạo đấu tranh đòi hiệp thương.

Công tác của Ban này tất nhiên là bí mật nhưng lồng nó vào được một hình thức công khai hợp pháp thì việc hoạt động mới rộng được (xem tiếp Chỉ thị của XU về vấn đề này đã gửi rồi). Ban tổ chức sẽ nghiên cứu thêm và cụ thể hoá hình thức tổ chức và cách hoạt động của nó.

3) Hiện nay địch đang tích cực bắt cán bộ và những người k/c hồi cư. Một mặt ta phải củng cố lại các ban bảo vệ để chống lại việc bắt bớ bí mật hay ban đêm. Mặt khác gây dư luận rộng rãi trong quần chúng bàn tán phẫn uất, chống những việc bắt bớ như vậy. Hướng dẫn trước cho quần chúng mỗi lần có người bị bắt là ập lại hỏi han, tỏ vẻ phẫn uất tiến lên giành lại. Gây phong trào quần chúng đòi phải có giấy tờ, có lệnh đưa về cho HĐHC mỗi khi muốn bắt ai. Gây ý thức trọng quyền tự do của mọi người cho quần chúng và đã có chính phủ thì việc bắt bớ phải phân minh, có giấy tờ, có trát, có lệnh. Đào sâu mâu thuẫn giữa HĐHC với bọn lính ở địa phương vì bọn này đi ruồng bắt dân chúng mà không đếm xỉa đến HĐHC có trách nhiệm.

Gây dư luận trong quần chúng và trên báo chí chống lại những



vụ bắt bớ lén lút gây hoang mang trong nhân dân, không đảm bảo an ninh được cho nhân dân. Hình thức bắt của một chính phủ không thể làm như bọn cướp (bắt cóc, ám sát, vu khống, thủ tiêu).

Một chính quyền mà dùng những hình thức không chính đáng là sợ dân chó không phải là thương dân (xem Chi thị đã gửi rồi).

4) S/C xúc tiến mạnh trong việc hướng dẫn các ký giả đòi tự do báo chí đồng thời vận động quần chúng phê phán những tờ báo phản động, tẩy chay những tờ báo phản động, gây dư luận bàn tán báo chí phản động để làm hậu thuẫn cho việc đấu tranh đòi tự do ngôn luận.

Các tỉnh hướng dẫn quần chúng nhứt là các đô thị làm như trên và chọn báo để mua đọc.

- Song song với đấu tranh đòi tự do ngôn luận, cũng đòi các tự do dân chủ khác (tín ngưỡng, tổ chức, đi lại v.v.).

Bọn Ngô Đình Diệm định đưa bọn quân sự qua thay HĐHC để dễ bề thực hiện chế độ độc tài phát xít của nó và thủ tiêu tự do dân chủ ở nông thôn. Ta phải duy trì việc lựa chọn HĐHC, chủ áp ở địa phương bằng cách dân chủ là do nhân dân bầu lên. Chuẩn bị ngay kế hoạch từ bây giờ để bao vây bọn quân sự sắp đến dừng cho làm việc được (đồng thời cũng có kế hoạch tranh thủ nó, phải làm cả hai mặt). Mặt khác có kế hoạch gây mâu thuẫn bằng cách vạch rõ âm mưu Diệm muốn tẩy những người hành chánh để tóm thâu quyền hành về quân sự mà nó sẽ chọn trong hàng ngũ tay chân bộ hạ nó.

Tuyên truyền giải thích cho quần chúng nhận rõ âm mưu độc tài phát xít của Diệm muốn bóp nghẹt dân chúng để dễ bề bóc lột, áp bức, thực hiện kế hoạch gây chiến của thầy nó là Mỹ.

5) Đẩy mạnh việc vận động đồng bào di cư, song song với việc đòi lập quan hệ bình thường, đòi hiệp thương, đòi tự do dân chủ, đòi đảm bảo an ninh, đòi cải thiện dân sinh. Tiếp tục vận động đồng bào di cư được có chỗ ở, công ăn, việc làm, đòi về Thành ở và đòi được cấp phát, đòi được tự do về Bắc thăm nhà, tự do đi lại để dễ làm ăn, đòi thuốc uống, v.v..

- Hướng dẫn giải thích cho đồng bào trong Nam có thái độ đúng đắn với đồng bào di cư. Không nên có thái độ chia rẽ đả kích vì đó là âm mưu của địch (Mỹ - Diệm, bọn Pháp phá hoại Hiệp định) muốn chia rẽ người Việt (có chia rẽ nó mới kéo được một số người). Nhưng ta cũng không giải quyết dùm khó khăn cho Diệm bằng cách giúp đỡ cứu tế. Chúng ta hướng dẫn cho họ buộc Chánh phủ Diệm phải lo cho họ mọi mặt, vạch cho họ thấy bị lừa bịp, bị lừa đi, bị dụ dỗ. Tuyên truyền mãi cho họ biết chánh sách của Chánh phủ ta đối với họ, ruộng đất nhà cửa của họ được giữ nguyên vẹn, khi họ về sẽ trả lại, tuyên truyền cho họ biết sự kiến thiết thắng lợi của ta ở phía Bắc.

6) Củng cố và phát triển TNLD và TN nói chung. Giáo dục chính sách nhiệm vụ, phương thức hoạt động, lý luận cho TNLD để thực sự làm tròn nhiệm vụ của Đ, thực sự TNLD là cánh tay mặt của Đ, thực sự làm nòng cho phong trào TN nói chung. Trong phong trào vừa qua, vai trò của TN được thấy rõ. Nơi nào TN được củng cố thì phong trào tại đó mạnh.

- Củng cố phong trào học sinh ở Thành, gây ý thức đoàn kết giữa học sinh, giáo dục lý luận cho học sinh để đẩy mạnh phong trào, để tranh thủ rộng rãi.

7) Chú trọng củng cố và phát triển phong trào công nhân ở S/C để đủ sức làm đầu tàu cho phong trào đấu tranh chung. Tập trung khả năng cán bộ cho công đoàn S/C.

Tiến lên cho một số TNLD có trình độ ở các vùng thôn quê đưa vào sanh sống bằng nghề ở Thành để hoạt động cho công đoàn.

8) Kiểm tra lực lượng của ta trong toàn tỉnh, nắm vững lực lượng của ta để bố trí đấu tranh thắng lợi. Nắm chắc số lượng đ.v, nòng cốt so sánh với nhân số trong xã, trong tỉnh. Nắm chắc số TNLD, số TN nòng cốt và lực lượng TN nói chung mà ta nắm được. Nắm chắc số lượng các tổ chức quần chúng công khai hợp pháp, bán hợp pháp ta đưa ra và do địch đưa ra mà ta nắm được, đồng thời kiểm tra luôn tổ chức quần chúng của địch mà ta chưa nắm với lý do.

Việc kiểm tra lực lượng này đề ra cho ba tháng đầu năm 1955 nhưng nay đã sáu tháng mà chưa nơi nào báo cáo được.

Đến đầu tháng 10-55, các nơi bắt đầu báo cáo lên XU về điểm này cho đầy đủ. Ngay từ bây giờ nơi nào có tài liệu thì cứ việc báo cáo lên, rồi đến lúc đó làm báo cáo chung.

Đấu tranh chính trị cũng như đấu tranh quân sự phải biết lực lượng ta, lực lượng địch mới bố trí đấu tranh thắng lợi được.

9) Chấn chỉnh lề lối làm việc giữa tỉnh, huyện, xã để tránh tình trạng giấy tờ theo tác phong hành chánh, trễ nải, mất thời gian tính. Sắp xếp lại việc phân công phụ trách giữa các TUV<sup>1)</sup> để cùng HU<sup>2)</sup> trực tiếp chỉ đạo cho xã. HU là cấp đơn đốc thi hành (xem Chỉ thị nói về sửa chữa khuyết điểm trong lề lối chỉ đạo công tác của tỉnh và huyện).

Nghiên cứu sự phân công ở chi bộ để cho CU nắm sát được toàn bộ công tác ở địa phương (Ban Tổ chức XU nghiên cứu và phổ biến sau).

10) Phổ biến có kế hoạch học tập Dự thảo chỉ thị công tác cho MN<sup>3)</sup> của TW. LT và tỉnh tổ chức học tập toàn bộ bản dự thảo. Tỉnh hướng dẫn cho huyện học tập. Đối với chi bộ thì TH tỉnh<sup>4)</sup> soạn lại cho ngắn và hướng dẫn nghiên cứu liên kết với công tác thực tế.

11) Chuẩn bị báo cáo để tổng kết công tác Đảng trong một năm. Ngay từ bây giờ, các cấp phải chuẩn bị báo cáo toàn bộ công tác ở địa phương trong năm để kịp gửi lên XU tổng kết lại và chuẩn bị cho công tác sang năm 1956.

Việc báo cáo là một truyền thống và là một kỷ luật trong Đảng ta. Yêu cầu các cấp chú ý.

Tất nhiên báo cáo suốt năm phải cho qua ba tháng sang năm

---

1) TUV: Tỉnh uỷ viên (B.T).

2) HU: Huyện uỷ (B.T).

3) MN: Miền Nam (B.T).

4) TH tỉnh: Tuyên huấn tỉnh (B.T).

mới đủ. Vậy xin nhắc trước để đến đầu tháng 10-55 thì các nơi phải bắt đầu báo cáo để đến tháng 12 thì tương đối nắm được tình hình chung trong thời gian 10 tháng của năm đó.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.16, tr. 749-759.

## ĐIỆN CỦA TRUNG ƯƠNG

Ngày 8 tháng 3 năm 1956

**Gửi Xứ uỷ Nam Bộ và Liên khu uỷ miền Nam Trung Bộ**  
(Trích)

Trong khi chờ Hội nghị Trung ương lần thứ chín, Trung ương bổ sung Chỉ thị công tác miền Nam số 64/CT-TW<sup>1)</sup> ngày 2-11-1955 một số vấn đề sau đây:

.....

### II- NHIỆM VỤ VÀ PHƯƠNG CHÂM CỦA CUỘC ĐẤU TRANH CHÍNH TRỊ Ở MIỀN NAM HIỆN NAY

Cuộc đấu tranh củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ là một cuộc đấu tranh gian khổ, phức tạp và lâu dài. Nhiệm vụ của Trung ương đề ra phải kiên trì phấn đấu trên ba mặt: ra sức củng cố miền Bắc, đồng thời giữ vững và phát triển cuộc đấu tranh yêu nước ở miền Nam và tranh thủ sự đồng tình ủng hộ của các lực lượng hoà bình dân chủ thế giới.

Nhiệm vụ của miền Nam hiện nay là phải đoàn kết rộng rãi mọi tầng lớp nhân dân chung quanh bản Cương lĩnh của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tập hợp một mặt trận rộng rãi chống Mỹ - Diệm, đấu tranh cho hoà bình, thống nhất. Cần nắm vững sách

---

1) Xem: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.16, tr.663 (B.T).

lược triệt để phân hoá hàng ngũ địch, nhằm cô lập và chia rẽ lẫn nhau vào kẻ thù nguy hiểm nhất là đế quốc Mỹ và bè lũ Ngô Đình Diệm. Đồng thời lãnh đạo quần chúng đấu tranh đòi những quyền lợi kinh tế thiết thực hằng ngày, đòi thi hành các quyền tự do dân chủ, chống khủng bố trả thù, đòi mở lại Hội nghị Giơnevơ để bàn biện pháp thi hành Hiệp nghị Giơnevơ 1954, đòi tự do đi lại, lập lại quan hệ Bắc - Nam. Chú trọng đặc biệt đến những quyền lợi kinh tế thiết thực của quần chúng, khéo kết hợp đúng mức với khẩu hiệu chính trị.

Do tính chất và nhiệm vụ của cuộc đấu tranh chính trị ở miền Nam hiện nay, cần nắm vững phương châm bảo tồn cơ sở, tích trữ lực lượng trường kỳ tồn tại, triệt để lợi dụng mọi khả năng hợp pháp, nửa hợp pháp mà khéo công tác, khéo che giấu lực lượng, càng đấu tranh càng tập hợp đông đảo các tầng lớp nhân dân rộng rãi. Đấu tranh phải có lý, có lợi, đúng mức. Mỗi cuộc đấu tranh phải thu được thắng lợi, nâng cao giác ngộ cho quần chúng, giữ gìn và bồi dưỡng được lực lượng, củng cố phát triển được phong trào. Cần nhận thức rõ: đối với phong trào miền Nam, giữ vững là căn bản, có giữ vững mới phát triển được, chỉ phát triển mà không giữ vững thì phong trào dễ đi đến chỗ tan rã.

### III- MẤY CÔNG TÁC CỤ THỂ

#### 1. Công tác tuyên truyền giáo dục

Trước tình hình đấu tranh chính trị khó khăn, nhất là trong trường hợp đến tháng 7-1956, vẫn chưa có tổng tuyển cử, tư tưởng cán bộ đảng viên sẽ càng diễn biến phức tạp. Cho nên việc tuyên truyền giáo dục đường lối, chính sách và lãnh đạo tư tưởng hết sức quan trọng.

Phải giáo dục cho mỗi cán bộ đảng viên nhận rõ kết quả cũng như khuyết điểm trong việc chấp hành đường lối chính sách của Đảng. Làm cho cán bộ, đảng viên nhận thức rõ tình hình và thấm

nhuần sâu sắc đường lối phương châm sách lược của Đảng trong cuộc đấu tranh chính trị. Đồng thời tuyên truyền giải thích rộng rãi, làm cho đảng viên và quần chúng tin tưởng ở đường lối đấu tranh chính trị của Đảng hiện nay, nhận rõ đó là đường lối duy nhất đúng để củng cố hoà bình thực hiện thống nhất nước nhà. Cuộc đấu tranh tuy còn phải gian khổ phức tạp và lâu dài, nhưng nhất định thắng lợi, vì chúng ta có những thuận lợi căn bản. Mỹ - Diệm còn nhiều âm mưu thủ đoạn thâm độc, nhưng chúng nhất định sẽ thất bại vì chúng gặp những khó khăn và nhược điểm căn bản. Cần nhận rõ tác dụng quan trọng của bản Cương lĩnh của Mặt trận và ra sức phổ biến sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân để tập hợp một mặt trận đấu tranh thật rộng rãi chống Mỹ - Diệm. Trong khi tuyên truyền giáo dục chú ý giải quyết các tư tưởng chủ quan sốt ruột, trông đợi cuộc tổng tuyển cử sẽ tiến hành vào tháng 7-1956, cũng như các tư tưởng bi quan thiếu tin tưởng hoặc phiêu lưu mạo hiểm.

Cần chú ý nắm vững tình hình tư tưởng trong cán bộ đảng viên và quần chúng để kịp thời uốn nắn các lệch lạc và phản ánh lên cấp trên.

## **2. Công tác tổ chức và lãnh đạo quần chúng đấu tranh**

Ngoài Đoàn Thanh niên Lao động là tổ chức bí mật, phải tận dụng mọi tổ chức quần chúng của địch lập ra và những hình thức hợp pháp, nửa hợp pháp khác trong sinh hoạt hàng ngày của quần chúng để tập hợp quần chúng một cách rộng rãi. Tất cả những tổ chức quần chúng hợp pháp nào có thể lợi dụng để tranh thủ quần chúng, mưu lợi ích cho quần chúng, phát triển dân chủ, hạn chế tính chất độc tài phát xít của chế độ Mỹ - Diệm, ta cần triệt để lợi dụng (như các tổ chức: thanh niên, sinh viên, học sinh, phụ nữ, các tổ chức cách mạng quốc gia...). Nhất là đối với những tổ chức có quần chúng lao động tham gia thì cần phải kịp thời nắm lấy để tranh thủ quần chúng về ta (như các tổ chức công nhân, nông dân...).

Các tổ chức công khai hợp pháp phải hoạt động đúng với tính chất của nó: phải chú trọng hơn các quyền lợi kinh tế, văn hoá của quần chúng, không nên chỉ đấu tranh chính trị một mặt và quá tả. Đảng lãnh đạo các tổ chức đó bằng hình thức đảng đoàn và qua những trung kiên trong quần chúng. Đối với những cán bộ lãnh đạo bên trên của tổ chức quan trọng, Đảng cần lãnh đạo theo lối đơn tuyến. Nhưng đảng đoàn hoặc cán bộ lãnh đạo trong các tổ chức đó không được liên lạc chỉ đạo theo hệ thống dọc với nhau mà phải qua cấp uỷ đảng. Các cán bộ hợp pháp phải hoà mình trong quần chúng, sống như quần chúng, có địa vị xã hội hợp pháp, dựa vào quần chúng để phổ biến chủ trương của Đảng, biến chủ trương của Đảng thành chủ trương của quần chúng và luôn luôn giáo dục cho quần chúng để tránh bị đột xuất. Đối với các cán bộ phụ trách các tổ chức công khai, không giao làm công tác bí mật; khi cần thiết, các đồng chí ấy có thể không tham gia sinh hoạt chi bộ, chỉ nhận chỉ thị của Đảng qua người liên lạc.

Tổ chức Thanh niên Lao động phải theo đúng phương châm tinh giản như tổ chức đảng. Việc phát triển đoàn phải trọng chất hơn lượng, phát triển theo nhu cầu công tác chứ không phải theo khả năng, và phải nhằm những nơi quan trọng, những phần tử trung kiên có tác dụng tập hợp và lãnh đạo quần chúng.

Vấn đề mấu chốt trong việc lãnh đạo quần chúng đấu tranh là phải nhận rõ tình hình, nhận rõ tính chất lâu dài, gian khổ, phức tạp của cuộc đấu tranh chính trị và nắm vững phương châm sách lược đề ra trên đây.

Khẩu hiệu và hình thức mỗi cuộc đấu tranh phải thích hợp với phương châm sách lược trên, với tình hình từng nơi từng lúc và nguyện vọng của quần chúng. Chú ý khéo kết hợp khẩu hiệu đấu tranh chung với khẩu hiệu đấu tranh từng giới, từng địa phương, khẩu hiệu đấu tranh với khẩu hiệu tuyên truyền, khẩu hiệu kinh tế với khẩu hiệu chính trị.

Hình thức đấu tranh hiện nay chủ yếu là hợp pháp, nửa hợp pháp. Không nên dùng các hình thức đấu tranh cao, như lấy kiến



ngộ ký tên từng người để cho địch dễ trả thù, khủng bố. Bãi thị, biểu tình khi nào có điều kiện thuận lợi mới dùng. Nên tránh tổ chức kỷ niệm hoặc phát động đấu tranh vào những ngày kỷ niệm, vì địch thường chuẩn bị đối phó với ta trong những ngày đó.

Lãnh đạo đấu tranh phải nắm tình hình, phải chủ động, khi tiến khi thoái, và biết phối hợp đấu tranh giữa các giới, các địa phương với hình thức và mức độ thích hợp và phải có kế hoạch đề phòng khủng bố. Sau mỗi cuộc đấu tranh phải củng cố và phát triển cơ sở, rút kinh nghiệm giáo dục cán bộ và quần chúng.

### **3. Công tác mặt trận**

Tình hình miền Nam hiện nay rất thuận lợi cho việc mở rộng mặt trận đấu tranh chống Mỹ - Diệm. Nhưng có nơi còn chưa quan niệm đúng sự quan trọng của công tác mặt trận; nhất là đường lối vận động chưa được cụ thể, chưa đi sâu vào quyền lợi của từng giới, từng phái; chưa tận dụng những mâu thuẫn trong hàng ngũ địch, nên chưa tập hợp được một mặt trận đấu tranh rộng rãi. Những khuyết điểm và chủ trương về công tác mặt trận, Trung ương đã đề ra trong Chỉ thị tháng 11-1955, Chỉ thị này chỉ đề ra chủ trương vận động các giáo phái có lực lượng vũ trang đương chống Mỹ - Diệm.

Tính chất của những nhóm này rất phức tạp. Chính sách căn bản của bọn lãnh tụ là chống ta, nhưng trước sự uy hiếp của Diệm, chúng muốn lợi dụng ta để duy trì lực lượng chống lại và mặc cả với Mỹ - Diệm. Chủ trương của ta là lợi dụng và khơi sâu mâu thuẫn đó, tranh thủ thuận lợi để giáo dục quần chúng củng cố và phát triển cơ sở của ta, đồng thời mở rộng mặt trận đấu tranh chống Mỹ - Diệm, tập hợp tất cả những lực lượng chống Mỹ - Diệm, tán thành hoà bình, thống nhất. Lập trường đoàn kết của ta là *chống Mỹ - Diệm, hoà bình thống nhất, tôn trọng quyền lợi của nhân dân* (quyền lợi ruộng đất và tự do dân chủ). Chú trọng tranh thủ quần chúng tín đồ, binh lính bên dưới là chủ yếu, đồng thời dùng lực lượng tín đồ và binh lính bên dưới thúc ép bọn bên trên

chống Mỹ - Diệm. Giúp đỡ họ duy trì lực lượng vũ trang chống Mỹ - Diệm, bí mật luân cán bộ của ta vào nắm các lực lượng vũ trang đó, chủ yếu là nắm các đơn vị cơ sở. Tùy tình hình từng nơi, từng lúc và khả năng của ta mà nắm và mở rộng ra. Thực hiện đoàn kết với họ trong từng việc, từng bộ phận, từng địa phương, dần dần tiến đến làm cho phong trào được thống nhất và rộng rãi. Trong khi hợp tác với họ phải giải thích cho quần chúng nhận rõ chính sách của ta và phải luôn luôn nắm vững nguyên tắc đoàn kết, giúp đỡ đi đôi với đấu tranh thật thà với những sai lầm của họ. Trong việc vận động, phải hết sức thận trọng và đề cao cảnh giác, nếu không khéo thì chỉ làm lợi cho họ. Trừ một số rất ít cán bộ cần thiết công khai liên lạc với họ, còn tất cả cán bộ, cơ sở của ta đều phải giữ bí mật, tuyệt đối không để cho họ biết. Xứ uỷ Nam Bộ rút kinh nghiệm trong việc vận động Cao Đài, Hoà Hảo trước đây để áp dụng cho có kết quả tốt.

Trong khi ta tiến hành đấu tranh chính trị, cần nhận rõ rằng việc ta đoàn kết giúp đỡ các nhóm ấy duy trì lực lượng vũ trang chống Mỹ - Diệm chỉ là một biện pháp trong một thời gian nhất định, trong tình hình đặc biệt của một vài vùng ở Nam Bộ. Cho nên cần phải hết sức đề phòng tư tưởng chỉ muốn vũ trang đấu tranh mà không nắm vững đường lối đấu tranh chính trị, không tích cực tranh thủ quần chúng củng cố và phát triển cơ sở của ta. Đi đôi, cần phải hết sức đề phòng các tư tưởng hữu khuynh đoàn kết một chiều, mất cảnh giác, cũng như tư tưởng thành kiến hẹp hòi, không kịp thời nhận những thuận lợi để tranh thủ quần chúng, mở rộng mặt trận đấu tranh.

#### **4. Công tác đảng**

a) *Về mặt tư tưởng*: (đã nói trong phần về công tác tuyên truyền giáo dục).

b) *Về mặt tổ chức*: củng cố lại tổ chức của Đảng theo phương châm tinh giản và bí mật. Tiến hành tập hợp lại chi bộ của Đảng. Lựa chọn kỹ lưỡng một số đảng viên trung kiên từ trước đến nay

không bị lộ và một số quần chúng cốt cán được thử thách trong phong trào để tổ chức chi bộ mới. Chi bộ mới cần nhỏ, gọn, từ năm đến bảy đảng viên, tối đa là chín, đối với những làng trên dưới 1.000 dân. Nơi nào chưa đủ điều kiện tổ chức chi bộ như trên thì liên lạc sinh hoạt với số đảng viên được chọn lọc theo lối đơn tuyến. Đối với những đồng chí trung kiên mà lộ mật thì sinh hoạt đơn tuyến với họ, để cho họ nằm im trong một thời gian, sau đó sẽ tùy tình hình mà bố trí sinh hoạt và giao công tác. Đối với các đảng viên trung bình hoặc kém mà bị lộ thì không tập hợp vào chi bộ mới, nhưng phải hết sức giáo dục để giữ vững tinh thần của họ và dùng khả năng của họ trong công tác vận động quần chúng. Làm cho các đồng chí đó nhận rõ nhiệm vụ thiết thực là bám sát quần chúng, tùy theo khả năng của mình lãnh đạo quần chúng khéo léo đấu tranh với địch theo đường lối của Đảng để giành quyền lợi cho quần chúng, không nhất thiết phải sinh hoạt chi bộ. Đối với loại đảng viên có những vấn đề phức tạp thì bí mật cắt đứt liên lạc, nhưng cũng phải hết sức tranh thủ để hạn chế những tai hại.

Việc phát triển đảng phải hết sức thận trọng, hết sức chặt chẽ để đảm bảo trong sạch và bí mật. Phát triển phải nhằm vào nhu cầu về lãnh đạo, không phát triển theo khả năng; phải nhằm những nơi xung yếu và nhằm những phân tử thật trung thành đã qua thử thách trong đấu tranh và có khả năng tập hợp quần chúng.

Đồng thời tiến hành thẩm tra lại cán bộ ở cấp huyện, tỉnh. Chọn những cán bộ thật trung kiên để bố trí thành những cộng tác viên hoặc cán bộ giúp việc thật cần thiết cho các đồng chí cấp uỷ viên. Số nào không được chắc chắn thì bố trí lại công tác cho thích hợp. Số nào có những vấn đề phức tạp thì bố trí lại công tác rồi bí mật cắt đứt liên lạc. Hết sức hạn chế số cán bộ thoát ly, tất cả cán bộ đều phải cố gắng có địa vị xã hội hợp pháp, có nghề nghiệp làm ăn và hoà mình trong quần chúng để che giấu và công tác. Đồng thời phải chuyển hướng tổ chức và lề lối làm việc để bảo đảm bí mật.

Cần phải thanh toán tình trạng tổ chức nặng nề, liên lạc ngang dọc bừa bãi, một người biết nhiều mối, nhiều tổ chức. Cần quy định sự liên lạc của mỗi cấp uỷ, mỗi đảng viên cán bộ trong phạm vi cần thiết nhất định. Mọi việc hội nghị, phổ biến, báo cáo, v.v. nên làm bằng miệng, hết sức tránh giấy tờ. Không nên họp hội nghị cán bộ hoặc cấp uỷ mở rộng; dần dần bỏ việc dùng cán bộ kiểm tra lưu động như một số cấp uỷ đã làm, thay thế bằng cách mỗi đồng chí cấp uỷ viên có người cộng tác viên của mình để liên lạc với những cơ sở do đồng chí cấp uỷ viên ấy phụ trách. Bộ máy của mỗi cấp uỷ cần phải thật gọn nhẹ, bí mật, gồm cán bộ tốt. Ở mỗi cấp tỉnh, huyện, xã, nên tổ chức một cấp uỷ dự bị bí mật do cấp uỷ trên trực tiếp phụ trách để sử dụng khi cần thiết. Cũng cố giao thông liên lạc giữa các cấp cho chặt chẽ và thông suốt.

Việc thẩm tra cán bộ và tập hợp lại chi bộ cần làm hết sức thận trọng, có kế hoạch từng bước, có trọng tâm, chỉnh đốn từ trên xuống, cấp uỷ, cán bộ rồi mới đến chi bộ. Cũng cố bên trên có tốt mới bảo đảm được việc củng cố bên dưới.

\*  
\*   \*

Trung ương bổ sung một số nhiệm vụ và công tác cụ thể. Các đồng chí căn cứ vào tình hình trong đó để đề ra kế hoạch công tác cho từng địa phương.

BAN BÍ THƯ

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.17, tr.71, 75-83.

## ĐIỆN

Ngày 6 tháng 7 năm 1956

**Về tình hình, nhiệm vụ và công tác miền Nam\***

**(Nghị quyết của Bộ Chính trị**

**ngày 8, 9 tháng 6 năm 1956)**

*(Trích)*

.....

### II- ĐƯỜNG LỐI PHƯƠNG CHÂM CHUNG

**1.** Tính chất cuộc vận động cách mạng của ta ở miền Nam là dân tộc và dân chủ. Nhiệm vụ cách mạng của ta ở miền Nam là phản đế và phản phong kiến.

Cương lĩnh Mặt trận Tổ quốc của ta là xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh. Ta đề ra chủ trương thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập và dân chủ bằng phương pháp hoà bình là rất đúng.

Ta phải nắm vững chủ trương đó, nắm vững Cương lĩnh Mặt trận, nắm vững Hiệp nghị Giơnevơ và tin tưởng rằng chủ trương của ta có thể thực hiện được.

**2.** Hình thức đấu tranh của ta trong toàn quốc hiện nay là đấu

---

\* Trích Nghị quyết Bộ Chính trị họp ngày 8, 9 và 12 tháng 6 năm 1956 (B.T).

tranh chính trị, không phải đấu tranh vũ trang. Nói như thế không có nghĩa là tuyệt đối không dùng vũ trang tự vệ trong những hoàn cảnh nhất định hoặc không tận dụng những lực lượng vũ trang của các giáo phái chống Diệm. Chúng ta chủ trương duy trì và phát triển các lực lượng vũ trang đó đến một mức độ nhất định, nhưng nó phải do Đảng lãnh đạo thì mới có thể duy trì và phát triển được.

Hình thức đấu tranh chính trị có nhiều: đấu tranh kinh tế và chính trị, dùng những hình thức hợp pháp, nửa hợp pháp kết hợp với không hợp pháp.

**3.** Cuộc đấu tranh chính trị nhằm thực hiện bản Cương lĩnh của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam bao gồm thực hiện thống nhất Việt Nam bằng tổng tuyển cử tự do trong toàn quốc, nhất định lâu dài, gian khổ, phức tạp.

Cần khắc phục tư tưởng sốt ruột, hoặc phiêu lưu, mạo hiểm.

Ở miền Nam, ta phải nắm vững phương châm khéo công tác, khéo che giấu lực lượng, khéo kết hợp với công tác hợp pháp; nửa hợp pháp với không hợp pháp, tranh thủ quần chúng, bám sát quần chúng, hoà với quần chúng để có thể bảo tồn cơ sở, tích trữ lực lượng, trường kỳ tồn tại.

**4.** Sách lược chung của ta ở miền Nam là: luôn luôn nhằm đúng kẻ thù trước mắt; cô lập, phân hoá chúng đến cao độ; đoàn kết bất cứ người nào đoàn kết được, trung lập bất cứ người nào có thể trung lập được, lập mặt trận chống Mỹ - Diệm rộng rãi, bao gồm cả những người thuộc các tầng lớp trên thân Pháp và chống Mỹ - Diệm, bao gồm cả nhân dân trong nước và kiều bào ở ngoài nước. Mặt trận ấy cố nhiên phải dựa trên cơ sở công nông liên minh và do Đảng ta lãnh đạo.

### III- NHIỆM VỤ CHUNG VÀ CÔNG TÁC CỤ THỂ CỦA TA Ở MIỀN NAM

*Nhiệm vụ chung:*

Đoàn kết mọi người Việt Nam yêu nước, tán thành xây dựng

một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, tiến hành đấu tranh chính trị lâu dài, gian khổ chống Mỹ - Diệm, đòi cải thiện đời sống cho nhân dân, đòi tự do dân chủ, đòi triệt để thi hành Hiệp nghị Giơnevơ, tiến tới thực hiện thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập, dân chủ, bằng phương pháp hoà bình.

Công tác cụ thể ở miền Nam:

**1.** Vận động quần chúng đấu tranh chống áp bức bóc lột, đòi quyền lợi thiết thực hàng ngày và lợi dụng hiến pháp của Diệm mà đòi quyền tự do dân chủ, tự do cá nhân, tự do nghiệp đoàn.

- Ở nông thôn, chú trọng vận động đòi chia công điền, đòi giảm tô, giữ quyền lợi đã giành được trong kháng chiến, lợi dụng những điểm mị dân trong chính sách cải cách điền địa của Diệm mà đòi quyền lợi thiết thực cho nông dân, chống sưu thuế, chống đóng góp vô lý, v.v..

- Ở thành thị, chú trọng quyền lợi của công nhân, dân nghèo thành thị, công chức, binh lính và các lớp khác (kể cả tư sản) nhằm vận động đoàn kết đấu tranh đòi giải quyết nạn thất nghiệp, chống sa thải, đòi tăng lương, chống đóng góp vô lý, chống phạt vạ, chống xa xỉ phẩm, vận động chấn hưng nội hoá, đòi tự do nghiệp đoàn, tự do báo chí, v.v..

**2.** Phản đối văn hoá nô dịch và chính sách ngu dân của Mỹ - Diệm. Trừ nạn mù chữ. Phát triển văn hoá dân tộc.

**3.** Lãnh đạo quần chúng đấu tranh chống khủng bố, chống "tố cộng", chống báo thù những người đã tham gia kháng chiến.

**4.** Vận động quần chúng đấu tranh đòi lập chính phủ liên hiệp, đòi hiệp thương để bàn về tổng tuyển cử thống nhất nước nhà, đòi thi hành đúng đắn Hiệp nghị Giơnevơ, ủng hộ Uỷ ban quốc tế; đòi lập lại quan hệ bình thường về mọi mặt (đi lại, thăm viếng, thư từ, buôn bán) giữa hai miền.

**5.** Chú trọng vận động đồng bào thiếu số, ở Nam Bộ chú trọng công tác Miền vận.

**6.** Vận động đồng bào di cư đấu tranh đòi quyền lợi hàng ngày và tiến tới đòi về Bắc.

**7.** Chú trọng vận động binh lính của Diệm.

**8.** Duy trì và phát triển các lực lượng vũ trang của các giáo phái để chống Mỹ - Diệm. Hiện nay những lãnh tụ của các giáo phái hầu hết đã đầu hàng và tan rã, ta cần phải tìm những người tiêu biểu, tiến bộ, có uy tín trong các giáo phái mà ta nắm được để lãnh đạo lực lượng vũ trang của các giáo phái nhằm mục đích hoạt động như sau:

- Chống chế độ độc tài phát xít của Mỹ - Diệm, đòi lập một chính phủ liên hiệp ở miền Nam;

- Bảo vệ sinh mệnh, tài sản và các quyền tự do dân chủ của nhân dân, chống càn quét, cướp bóc của địch;

- Đòi các quyền tự do dân chủ, đòi lập lại quan hệ bình thường về mọi mặt giữa hai miền, đòi hiệp thương để bàn về tổng tuyển cử thống nhất nước nhà;

- Cần củng cố các lực lượng vũ trang và bán vũ trang hiện có và xây dựng căn cứ làm chỗ dựa. Đồng thời xây dựng cơ sở quần chúng vững mạnh làm điều kiện căn bản để duy trì và phát triển lực lượng vũ trang;

- Tổ chức tự vệ trong quần chúng nhằm bảo vệ các cuộc đấu tranh của quần chúng và giải thoát cán bộ khi cần thiết.

**9.** Lập mặt trận thống nhất chống Diệm. Cần mở rộng công tác mặt trận với từng giới, từng phái, từng nhóm ngay cả những người trong chính quyền địch với từng khẩu hiệu, từng hành động và trên mọi địa hạt kinh tế, văn hoá, xã hội, chính trị trong từng thời gian nhất định để tập trung mọi lực lượng chống Mỹ - Diệm.

Từ những hành động chung trong từng vấn đề, đến những tuyên ngôn chung, tiến đến lập một mặt trận chung, bao gồm Mặt trận Tổ quốc, các đảng phái và các nhóm, các giới khác.

Mặt trận đó trong quá trình hành động sẽ hình thành. Hiện nay cần có một chương trình hành động tối thiểu, dựa vào Cương lĩnh Mặt trận Tổ quốc mà vạch ra.

Công tác mặt trận không những liên kết với trên, mà chủ yếu



phải làm mặt trận với hạ tầng và dựa vào những phần tử tích cực mà tranh thủ những người lưỡng chùng, lạc hậu.

Đề phòng những lệch lạc "tả", hữu trong công tác mặt trận.

Trong khi tiến hành công tác mặt trận, phải chú ý xây dựng nền tảng vững chắc là khối công nông liên minh và Đảng phải nắm vững lãnh đạo.

#### IV- CÔNG TÁC ĐẢNG Ở MIỀN NAM

Củng cố Đảng ở miền Nam là một trọng tâm công tác, có tính cách quyết định trong phong trào đấu tranh hiện nay ở miền Nam.

##### **1. Phương châm, đường lối củng cố và xây dựng Đảng**

- Trọng chất hơn lượng, củng cố đi đôi với phát triển, củng cố trọng hơn phát triển.

- Phát triển theo nhu cầu, không phát triển theo khả năng (ví dụ: nhu cầu là ba mà khả năng có thể nhiều hơn nữa thì cũng chỉ phát triển ba mà thôi).

- Tổ chức đảng phải tinh giản, bí mật.

- Lấy nông thôn và xí nghiệp làm cơ sở tổ chức của Đảng.

- Từ nay không kết nạp phần tử bóc lột vào Đảng; đối với phần tử bóc lột đã vào Đảng, sau khi giáo dục, không tiến bộ thì khuyên họ ra hoặc lơ đi. Phần tử xấu thì loại, cá biệt tốt thì để.

- Qua các cuộc vận động (kể cả cuộc vận động chống "tố cộng") mà chính đồn tổ chức của Đảng.

- Lấy giáo dục cán bộ và đảng viên làm chính trong công tác xây dựng đảng (lớp huấn luyện, báo chí, tài liệu huấn luyện học tập).

- Có nơi phải xây dựng lại chi bộ mới (Liên khu V), xây dựng chi bộ mới phải dựa vào những đảng viên, quần chúng có lịch sử tốt, có tinh thần đấu tranh, trước hết là thành phần cơ bản.

- Tránh lối tập hợp lại (phức tạp).

- Chính đồn phải có trọng tâm, trọng điểm và từng bước.

- Chinh đồn tỉnh và huyện trước rồi đến xã. Sau khi chinh đồn xã, lại tiếp tục chinh đồn huyện và tỉnh.

## **2. Về tư tưởng**

Bồi dưỡng, giáo dục lòng tin tưởng ở thắng lợi cuối cùng của cuộc đấu tranh chính trị. Tin tưởng ở Cương lĩnh của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Giáo dục đường lối, phương châm đấu tranh, khắc phục các tư tưởng bi quan, thất vọng, phiêu lưu, mạo hiểm, nóng vội. Huấn luyện nhằm bồi dưỡng chí khí đấu tranh, nâng cao cảnh giác cách mạng; nâng cao tinh thần khắc phục khó khăn, làm tròn nhiệm vụ. Bồi dưỡng lòng tin ở Đảng, ở quần chúng, ở sự nghiệp cách mạng, ở chủ nghĩa cộng sản. Khắc phục tư tưởng sợ Mỹ, phục Mỹ.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.17, tr. 224-230.

# **NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI NGHỊ TRUNG ƯƠNG LẦN THỨ 10 (MỞ RỘNG)**

**Về đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà  
trên cơ sở độc lập và dân chủ bằng  
phương pháp hoà bình**

## **I**

**1.** Từ khi hoà bình lập lại, đặc biệt là trong Nghị quyết tháng 9 năm 1954 của Bộ Chính trị và trong Nghị quyết của Hội nghị Trung ương lần thứ tám, Đảng ta đã đề ra nhiệm vụ đấu tranh để củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất trên cơ sở độc lập và dân chủ, đồng thời cũng đề ra những chủ trương và công tác cụ thể để thực hiện nhiệm vụ nói trên.

Trong hai năm đấu tranh để củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất chúng ta đã giữ vững được hoà bình ở Việt Nam, góp phần giữ vững hoà bình ở Miên và Lào, hoàn thành giải phóng và bước đầu củng cố miền Bắc, căn bản giữ vững phong trào đấu tranh ở miền Nam, tranh thủ thêm sự đồng tình và ủng hộ của nhân dân thế giới đối với cuộc đấu tranh chính nghĩa của chúng ta.

Nhưng một mặt khác, đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai đã ra sức phá hoại Hiệp nghị Giơnevơ, phá hoại hoà bình và thống nhất của nước ta. Những điều khoản chính trị của Hiệp nghị Giơnevơ nói về tổng tuyển cử tự do trong cả nước đã không được thực hiện đúng kỳ hạn. Chúng đang ra sức củng cố chế độ độc tài phát xít ở miền

Nam, mưu mô chia cắt lâu dài nước ta, biến miền Nam nước ta thành thuộc địa và căn cứ quân sự của Mỹ.

**2. Bộ Chính trị đã kiểm điểm sự chỉ đạo công cuộc đấu tranh để thực hiện thống nhất trong hai năm qua, và nhận thấy cần phải tiến hành một sự giáo dục sâu rộng trong toàn Đảng, làm cho toàn Đảng nhận rõ bản chất của cuộc đấu tranh thực hiện thống nhất là một cuộc đấu tranh cách mạng. Hội nghị Trung ương cho rằng nhận định đó là đúng.**

Sự nghiệp đấu tranh thống nhất là một nhiệm vụ cách mạng: đó là sự nghiệp tiếp tục và hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước. Là một sự nghiệp cách mạng, công cuộc đấu tranh thống nhất là lâu dài gian khổ, phức tạp nhưng nhất định thắng lợi.

Lực lượng đoàn kết và đấu tranh của toàn dân ta từ Nam chí Bắc là lực lượng quyết định trong sự nghiệp thống nhất nước nhà.

Hiệp nghị Giơnevơ là một cơ sở pháp lý quốc tế rất quan trọng cho nên chúng ta phải tích cực đấu tranh đòi thi hành hiệp nghị đó để củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất.

## II

Để thực hiện thống nhất nước nhà, Trung ương đã đề ra mấy công tác lớn: ra sức củng cố miền Bắc, giữ vững và phát triển đấu tranh ở miền Nam, tăng cường đấu tranh ngoại giao và trước mắt thì phải hết sức tăng cường cuộc đấu tranh để khôi phục và phát triển quan hệ bình thường giữa miền Bắc và miền Nam.

Chúng ta cần phải tiếp tục tiến hành các công tác nói trên, và trên mỗi một công tác cần kiểm điểm nghiêm chỉnh để khắc phục những khuyết điểm trong hai năm qua.

**1. Ra sức củng cố miền Bắc về mọi mặt, làm cho miền Bắc trở nên cơ sở ngày càng vững mạnh cho cuộc đấu tranh thống nhất**

Nhiệm vụ củng cố miền Bắc là một nhiệm vụ căn bản. Trong

việc củng cố miền Bắc, chúng ta phải thực hiện đầy đủ phương châm "củng cố miền Bắc, đồng thời tranh thủ miền Nam".

Phương châm đó đã được đề ra từ khi hoà bình mới lập lại, nhưng không được quán triệt trong các chính sách lớn của ta, như chính sách cải cách ruộng đất, chính sách kinh tế tài chính, chính sách mặt trận, v.v.. Chúng ta phải khắc phục khuyết điểm đó.

Trước mắt, chúng ta phải tích cực sửa chữa những sai lầm nghiêm trọng trong cải cách ruộng đất, chỉnh đốn tổ chức, trong việc mở rộng dân chủ, trong chính sách kinh tế tài chính, chính sách mặt trận... Có như thế, chúng ta mới củng cố được miền Bắc, đồng thời tranh thủ được miền Nam. Chúng ta cần gắn liền việc sửa chữa sai lầm, việc thực hiện mọi công tác trước mắt để củng cố miền Bắc, với yêu cầu đấu tranh để củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất nước nhà.

Đối với cán bộ và đồng bào miền Nam tập kết ra Bắc, chúng ta cần quan tâm đầy đủ, cần có chính sách đúng đắn để tăng cường đoàn kết, làm cho cán bộ và đồng bào miền Nam góp nhiều công sức hơn nữa vào công cuộc củng cố miền Bắc, gây ảnh hưởng tốt đối với miền Nam, cổ vũ đồng bào miền Nam hướng về miền Bắc, bên bờ và hăng hái đấu tranh để thực hiện thống nhất nước nhà.

## **2. Ra sức giữ vững và phát triển cuộc đấu tranh của đồng bào miền Nam**

Phương châm vẫn là giữ gìn và tích trữ lực lượng, đấu tranh bên bờ và lâu dài, chống phiêu lưu mạo hiểm, đồng thời chống thủ tiêu đấu tranh.

Chúng ta phải biết triệt để lợi dụng mọi khả năng công khai hợp pháp, vận dụng khẩu hiệu và sách lược một cách linh hoạt để tập hợp rộng rãi mọi tầng lớp ở miền Nam đấu tranh đòi các quyền lợi kinh tế hàng ngày, kết hợp với những khẩu hiệu chính trị từ thấp đến cao, tùy tình hình, tùy nơi, tùy lúc.

Chúng ta cần ra sức tập hợp lực lượng rộng rãi ở miền Nam, đoàn kết với tất cả mọi lực lượng, mọi phần tử có thể

đoàn kết được, kịp thời lợi dụng các mâu thuẫn giữa phe đế quốc với nhau, giữa những phần tử thân Mỹ và thân Pháp, ra sức phân hoá hàng ngũ đối phương (trong chính quyền, trong quân đội, trong các tổ chức quần chúng) để mở rộng mặt trận chống Mỹ - Diệm ở miền Nam. Cần dựa vào tinh thần Cương lĩnh của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và xuất phát từ yêu cầu thiết thực của các tầng lớp đồng bào miền Nam mà đề ra một bản chương trình hành động chung để tập hợp mọi người mọi lực lượng chống Mỹ - Diệm, phấn đấu đòi cải thiện đời sống, tự do dân chủ, chống Mỹ can thiệp, thực hiện hoà bình và thống nhất nước nhà.

Chúng ta cần nghiên cứu mọi hình thức, mọi khả năng để đi đến thực tế, có những cuộc hội nghị với một số phần tử hiện nay chống Mỹ - Diệm ở miền Nam.

Đối với các giáo phái, các phần tử thân Pháp, chúng ta cần tích cực giúp đỡ và tranh thủ họ đi đúng đường lối đấu tranh lâu dài, tiếp tục chống Mỹ - Diệm.

Để củng cố hoà bình, chống mọi âm mưu gây chiến hoặc lôi kéo miền Nam vào liên minh quân sự của đế quốc Mỹ; để đòi các quyền tự do dân chủ tối thiểu, chống lại chế độ độc tài phát xít; để đòi cải thiện dân sinh, chống chính sách bóc lột và bản cứng hoá nhân dân, chống viện trợ Mỹ, chúng ta phải ra sức vận động mọi tầng lớp nhân dân, cùng nhau đoàn kết ngày càng rộng rãi, kiên quyết đấu tranh với những hình thức thích hợp chống lại chế độ của Mỹ - Diệm.

### **3. Ra sức khôi phục và phát triển quan hệ Bắc - Nam**

Đấu tranh khôi phục và phát triển quan hệ Bắc - Nam có một tác dụng lớn trong cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà. Quan hệ Bắc - Nam được thực hiện sẽ có ảnh hưởng tốt và có tác dụng quan trọng đối với đấu tranh thực hiện thống nhất. Đó là công tác thiết thực nhất để làm cho hai miền gần gũi nhau, tạo điều kiện để dần dần đi đến hiệp thương bàn việc thực hiện thống nhất nước nhà.

Khuyết điểm của chúng ta từ trước đến nay là không có chính sách và kế hoạch cụ thể để đấu tranh cho việc lập lại quan hệ Bắc - Nam; không đặt công tác đấu tranh đó thành một cuộc vận động của quần chúng, không sử dụng, phát huy mọi khả năng và sáng kiến của quần chúng vào việc khôi phục và phát triển quan hệ giữa hai miền. Trong thời gian tới, ta phải coi trọng công tác này. Chúng ta cần nghiên cứu tình hình và khả năng cụ thể, định chính sách rõ ràng để tích cực thực hiện. Các ngành, các cơ quan kinh tế, tài chính, văn hoá, xã hội, công an, các đoàn thể quần chúng, các cá nhân tiêu biểu, nhất là trong cán bộ và đồng bào tập kết, cần phát huy mọi khả năng liên lạc với các ngành, các cơ quan, các tổ chức và cá nhân ở miền Nam để dần dần đặt quan hệ từ thấp đến cao, từ mặt quen thuộc gia đình, kỹ thuật, nghiệp vụ đến mặt kinh tế, văn hoá, chính trị, v.v.. Tóm lại, chúng ta phải dựa vào khả năng lớn lao của quần chúng nhân dân, thúc đẩy công tác lập lại quan hệ Bắc - Nam tiến lên một bước.

Chúng ta lại cần nhận rõ rằng việc khôi phục và phát triển quan hệ Bắc - Nam chỉ có thể tiến hành và thúc đẩy trên cơ sở miền Bắc được củng cố và miền Nam giữ vững và phát triển đấu tranh, vì vậy cần luôn luôn đặt vấn đề quan hệ Bắc - Nam vào trong công cuộc đấu tranh thống nhất nói chung.

Chúng ta lại cần xây dựng tốt khu vực gần giới tuyến về mọi mặt để gây ảnh hưởng tốt đối với nhân dân ở vùng giới tuyến quân sự tạm thời, ảnh hưởng trực tiếp đối với miền Nam.

#### **4. Tăng cường cuộc đấu tranh ngoại giao đòi thi hành Hiệp nghị Giơnevơ**

Hiệp nghị Giơnevơ là chỗ dựa tốt để chúng ta xúc tiến cuộc đấu tranh chính trị. Chúng ta phải đấu tranh để duy trì cơ sở pháp lý Giơnevơ đòi thực hiện kiến nghị ngày 8-5-1956 của hai chủ tịch Giơnevơ, đòi Uỷ ban quốc tế và Uỷ ban liên hiệp phải tiếp tục hoạt động bình thường theo kiến nghị của hai chủ tịch.

Cuộc đấu tranh củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất của

nhân dân ta là một bộ phận của cuộc đấu tranh cho hoà bình thế giới. Do đó, ta cần phải phối hợp chặt chẽ với các nước anh em trong phe ta, và tranh thủ sự đồng tình của nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới làm cho Mỹ - Diệm ngày càng bị cô lập.

Ta phải tăng cường việc tuyên truyền ra ngoài nước, vạch trần âm mưu của Mỹ - Diệm ở miền Nam phá hoại hoà bình, thống nhất và vi phạm Hiệp nghị Giơnevơ; nêu cao ý chí hoà bình của ta và chính sách tôn trọng Hiệp nghị Giơnevơ của ta.

Công tác ngoại giao của ta phải ra sức tranh thủ sự đồng tình của các nước yêu chuộng hoà bình trên thế giới đối với cuộc đấu tranh thống nhất, cuộc đấu tranh đòi thi hành Hiệp nghị Giơnevơ của nhân dân ta. Ngoài việc tăng cường đoàn kết với các nước anh em là việc ta phải thường xuyên chú trọng, chúng ta cần hết sức phấn đấu để đặt quan hệ tốt với hai nước láng giềng Lào, Miên, tăng cường và phát triển quan hệ với các nước Đông Nam Á, với nước Pháp.

Để đẩy mạnh mọi mặt công tác nói trên, phải tăng cường việc tuyên truyền giáo dục về nhiệm vụ đấu tranh thống nhất, làm cho cán bộ và nhân dân thấm nhuần nhiệm vụ, thấm nhuần đường lối và chính sách cụ thể. Các cấp uỷ đảng cần nhận rõ trách nhiệm của mình là phải lãnh đạo các công tác nói trên một cách thường xuyên và có phân công, có phối hợp.

### III

Hội nghị Trung ương giao cho Bộ Chính trị nghiên cứu đường lối đấu tranh thống nhất một cách toàn diện hơn, để đưa ra thảo luận trong một kỳ hội nghị Trung ương tới.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.17, tr. 587-594.



## ĐƯỜNG LỐI CÁCH MẠNG MIỀN NAM\*

Tháng 8 năm 1956

Trong hai năm đấu tranh cho hoà bình, thống nhất, độc lập dân chủ, nhân dân miền Nam đã biểu lộ rõ ràng lòng thiết tha yêu nước và ý chí kiên cường của người Việt Nam. Đồng thời hai năm qua cũng làm cho nhân dân miền Nam thấy rõ âm mưu thâm độc của đế quốc xâm lược Mỹ và tội ác phản bội bán nước của bọn Ngô Đình Diệm.

Ngày 20-7-1956, ngày mà theo Hiệp định đình chiến ký kết tại Hội nghị Giơnevơ phải có tổng tuyển cử tự do toàn quốc để thống nhất đất nước Việt Nam, đã không thực hiện được.

Lý do là bọn đế quốc xâm lược Mỹ và phong kiến độc tài Ngô Đình Diệm đã tìm mọi cách để phá hoại, không chịu thi hành hiệp định, để mong chia xẻ lâu dài đất nước ta, biến miền Nam thành thuộc địa và căn cứ quân sự của đế quốc Mỹ để gây lại chiến tranh, mong cướp đoạt giang sơn, Tổ quốc của chúng ta.

Nhân dân Việt Nam đã chiến thắng bọn đế quốc Pháp và can thiệp Mỹ sau chín năm kháng chiến anh dũng, đã bắt buộc các đế quốc trong Hội nghị Giơnevơ thừa nhận quyền độc lập dân tộc và lãnh thổ toàn vẹn của đất nước ta, nhất định không để cho bọn đế quốc phong kiến gây lại chiến tranh, nhất định không để cho chúng kéo dài sự chia xẻ đất nước ta, kéo dài chế độ đế quốc phong kiến tàn ác của chúng trên đất miền Nam yêu quý của chúng ta.

---

\* Đây là tài liệu thuộc Phong lưu trữ Xứ uỷ Nam Bộ (B.T).

## A- BA NHIỆM VỤ CHÍNH CỦA TOÀN QUỐC HIỆN NAY

Để đối phó với tình hình do Mỹ - Diệm gây nên, để hoàn thành sự nghiệp giải phóng dân tộc, để giải phóng nhân dân miền Nam ra khỏi ách đế quốc phong kiến, Trung ương Đảng đã nêu ra ba nhiệm vụ chính làm đường lối chung cho toàn bộ công tác cách mạng hiện nay của toàn quốc.

Ba nhiệm vụ ấy là:

1. Củng cố thật vững chắc miền Bắc,
2. Đẩy mạnh phong trào cách mạng miền Nam,
3. Tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ của nhân dân yêu chuộng hoà bình, dân chủ, độc lập dân tộc trên thế giới.

*Vì sao phải củng cố thật vững chắc miền Bắc?*

Vì miền Bắc là một nửa nước đã hoàn toàn giải phóng khỏi ách đế quốc phong kiến, đã có chính quyền độc lập và dân chủ của nhân dân, miền Bắc độc lập dân chủ là sự nghiệp thắng lợi của cách mạng, do toàn dân từ Bắc chí Nam đã chiến đấu anh dũng trong chín năm với đế quốc Pháp và can thiệp Mỹ; miền Bắc hiện nay phải là cơ sở thật vững mạnh của toàn quốc để làm hậu thuẫn cho phong trào cách mạng giải phóng miền Nam.

Vì vậy phải củng cố thật vững chắc miền Bắc.

*Tại sao phải đẩy mạnh phong trào cách mạng miền Nam?*

Vì miền Nam hiện nay còn ở dưới ách thống trị của đế quốc phong kiến. Bọn đế quốc phong kiến Mỹ - Diệm đang dùng chính sách độc tài phát xít của đế quốc thống trị, giai cấp thống trị để chiếm cứ miền Nam, đang phá hoại hoà bình, thống nhất đất nước ta, đang áp bức bóc lột nhân dân ta, đang âm mưu gây lại chiến tranh, mong xâm chiếm cả Tổ quốc ta. Để chống lại Mỹ - Diệm, nhân dân miền Nam chỉ có con đường cứu nước và tự cứu mình, là con đường cách mạng. Ngoài con đường cách mạng không có một con đường khác.

Vì vậy phải đẩy mạnh phong trào cách mạng miền Nam.

*Tại sao phải tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ của nhân dân yêu chuộng hoà bình dân chủ độc lập dân tộc trên thế giới?*

Vì sự nghiệp giữ gìn hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập dân chủ của chúng ta hiện nay là một bộ phận của phong trào nhân dân tiến bộ trên thế giới, đương tranh đấu thực hiện hoà bình dân chủ, độc lập dân tộc chung cho cả nhân loại; vì sự nghiệp hoà bình thống nhất đất nước ta là hợp với pháp lý mà Hội nghị quốc tế Giơnevơ đã thừa nhận, cho nên mọi hành động chống lại hoà bình, thống nhất đất nước ta, đều là phi pháp, đều bị nhân dân thế giới lên án. Cho nên ta nắm lấy chính nghĩa, ta nắm lấy pháp lý để chống lại Mỹ - Diệm, tức nhiên được sự đồng tình và ủng hộ của nhân dân thế giới. Do đó mà ta được thêm sức mạnh, địch sẽ bị cô lập và yếu thế, ta có thêm điều kiện thuận lợi để thắng địch, để hoàn thành sự nghiệp giải phóng hoàn toàn dân tộc ta.

Đó là ba nhiệm vụ của toàn bộ đường lối cách mạng của toàn thể nhân dân toàn quốc ta hiện nay. Ba nhiệm vụ ấy không thể tách rời nhau được, ba nhiệm vụ ấy liên quan mật thiết với nhau. Có làm tròn ba nhiệm vụ ấy, cách mạng giải phóng dân tộc của nhân dân ta mới đi đến thành công.

Toàn thể Đảng bộ Nam Bộ cũng như toàn thể nhân dân Nam Bộ cần phải nhận rõ đường lối cách mạng chung ấy của toàn quốc.

Để làm tròn nhiệm vụ của mình, Đảng bộ Nam Bộ phải nắm vững đường lối cách mạng miền Nam để giữ gìn và đẩy mạnh phong trào cách mạng tiến lên.

## B- MỤC ĐÍCH, VỊ TRÍ VÀ ĐỐI TƯỢNG CỦA PHONG TRÀO CÁCH MẠNG MIỀN NAM

Phong trào cách mạng miền Nam là một bộ phận của phong trào cách mạng chung của toàn quốc. Công tác đẩy mạnh phong trào cách mạng miền Nam là để thực hiện một nhiệm vụ trong ba nhiệm vụ chiến lược chung của toàn quốc để nhằm thực hiện mục

đích chung của toàn quốc là: giữ gìn hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập dân chủ chung cho cả toàn quốc.

Vị trí của phong trào cách mạng miền Nam là cùng với toàn quốc tranh đấu thực hiện mục đích chung ấy của toàn quốc.

Nhưng nhân dân miền Nam hiện nay không những chỉ nằm trong cái cảnh đất nước bị chia xẻ, chiến tranh hăm dọa mà hằng ngày đương bị chính sách độc tài phát xít của Mỹ - Diệm áp bức bóc lột, tù tội chém giết ghê gớm, thợ thuyền đương ở trong cảnh chết đói, công ăn việc làm không có, nạn thất nghiệp nguy ngập không có lối ra, dân cày đương bị cướp đất tăng tô tăng thuế, bị ruồng bỏ, bị bắt lính, công thương nghiệp bị phá sản, v.v., nhân dân không có một chút quyền tự do dân chủ nào, chính sách khủng bố trả thù, tù tội, chém giết lan tràn khắp thôn quê đến thành thị.

Tình hình ấy nhất định thúc đẩy nhân dân miền Nam phải đứng lên đập tan chính sách độc tài phát xít của Mỹ - Diệm để tự cứu mình.

Vì vậy, mục đích cách mạng của miền Nam còn phải đánh đổ chính quyền độc tài, phát xít Mỹ - Diệm, thực hiện một chính quyền liên hiệp dân chủ có tính chất dân tộc độc lập, để giải phóng nhân dân miền Nam ra khỏi ách đế quốc phong kiến độc tài phát xít Mỹ - Diệm để cùng với toàn quốc thực hiện hoà bình, thống nhất, độc lập dân tộc.

Vì vậy, vị trí của phong trào cách mạng miền Nam không những là cùng với toàn quốc tranh đấu thực hiện mục đích chung của toàn quốc mà còn phải tranh đấu để thực hiện mục đích riêng của mình, tức là tranh đấu tự giải phóng ra khỏi chính quyền đế quốc phong kiến Mỹ - Diệm.

Hai mục đích ấy dính chặt với nhau làm một.

Vì chỉ trong quá trình tranh đấu của phong trào cách mạng chung của toàn quốc chống Mỹ - Diệm để thực hiện hoà bình thống nhất mới tạo những điều kiện thuận lợi nhất cho nhân dân miền Nam tranh đấu chống lại những chính sách độc tài phát xít của Mỹ - Diệm; và đồng thời cũng trong quá trình tranh đấu của

phong trào cách mạng miền Nam chống lại chính sách đế quốc phong kiến của Mỹ - Diệm để tự giải phóng cho mình, mới tạo những điều kiện thuận lợi cho công cuộc tranh đấu hoà bình thống nhất đất nước.

Chúng ta phải nhận rằng: chính quyền miền Nam hiện nay không phải chỉ là một chính quyền của đế quốc phong kiến bại trận để lại, nó là một chính quyền thực dân kiểu mới của một đế quốc xâm lược đương muốn gây chiến tranh, là đế quốc Mỹ. Bọn đế quốc Mỹ mặc dù bị hết thất bại này qua thất bại khác, đương bị dần dần cô lập trên thế giới, mộng xâm lăng thế giới của chúng đã bị tan vỡ trước sức mạnh của phe xã hội dân chủ hoà bình trên thế giới, trước sự phát minh tiến triển của Liên Xô về nguyên tử và khinh khí để bảo vệ hoà bình, nhưng bọn tài phiệt của chúng vẫn đeo đuổi chính sách chiến tranh để mong giải quyết nguy cơ khủng hoảng của chúng.

Chính bọn đế quốc xâm lược muốn gây chiến tranh này đương cầm đầu bọn phong kiến Ngô Đình Diệm hiếu chiến, trả thù, sự cấu kết ấy đã phát sinh ra một chế độ độc tài phát xít tàn ác thâm độc.

Phong trào cách mạng miền Nam phải nhận rõ đối tượng của mình là đế quốc xâm lược phát xít Mỹ và phong kiến độc tài trả thù hiếu chiến Diệm. Chính quyền đế quốc phong kiến ấy đương hung hăng trả thù và muốn gây chiến, đương áp bức bóc lột tàn sát nhân dân ta. Nhân dân ta quyết không tha thứ chúng, nhất định sẽ đập tan âm mưu thâm độc của chúng, vì chính nghĩa là về ta, sức mạnh sẽ về phía ta, ở trong nước cũng như trên thế giới.

## C- YÊU CẦU CỦA NHÂN DÂN VÀ MÂU THUẤN GIỮA NHÂN DÂN VÀ CHÍNH QUYỀN MỸ - DIỆM

### **1. Nguyên vọng hoà bình thống nhất và độc lập dân tộc**

Nhân dân miền Nam cũng như nhân dân toàn quốc, sau 90 năm đấu tranh chống ách nô lệ và nhất là sau chín năm kháng

chiến gian khổ anh dũng đã cùng với toàn quốc đem lại thắng lợi vĩ đại. Trong Hội nghị quốc tế Giơnevơ, các cường quốc và các nước liên can đã long trọng tuyên bố thừa nhận quyền độc lập dân tộc và lãnh thổ toàn vẹn của dân tộc Việt Nam, và đã quy định miền Bắc và miền Nam, sau khi tập kết quân đội để đình chiến, hai miền phải hiệp thương để thực hiện tổng tuyển cử tự do trong toàn quốc, thống nhất đất nước.

Như vậy nhân dân Việt Nam, đã có điều kiện thực hiện hoà bình thống nhất để xây dựng nên độc lập dân chủ chung cho toàn quốc với tổng tuyển cử tự do trong cả nước.

Nhưng chính quyền đế quốc phong kiến Mỹ - Diệm ra sức phá hoại, đi ngược lại với yêu cầu, với nguyện vọng thiết tha ấy của nhân dân miền Nam, của cả dân tộc Việt Nam.

Sự mâu thuẫn ấy giữa nhân dân Việt Nam với chính quyền Mỹ - Diệm nhất định không thể tồn tại lâu dài được.

Nhất định nhân dân miền Nam phải đứng lên tranh đấu đập tan chính sách chia xẻ, gây chiến của đế quốc phong kiến Mỹ - Diệm để thực hiện nguyện vọng của mình vì hoà bình, độc lập, thống nhất là yêu cầu bức thiết của nhân dân, nó là kết quả của biết bao gian nan, biết bao xương máu trong chín năm chiến đấu anh dũng của nhân dân, vì đó là cái lẽ sinh tồn tất nhiên của một dân tộc, không thể khác được.

## **2. Quyền tự do dân chủ và nguyện vọng bức thiết của nhân dân để đảm bảo tính mạng và tài sản, đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân**

Nhân dân miền Nam hiện nay đang ở dưới quyền thống trị độc tài phát xít đàn áp của Mỹ - Diệm. Chúng trơ tráo lừa bịp, ức hiếp nhân dân với những trò hề trưng cầu dân ý, bầu quốc hội, lập hiến pháp với khẩu hiệu trống rỗng: "trọng nhân phẩm con người - ban hành các quyền tự do dân chủ - cải cách điền địa - cải thiện đời sống cho nhân dân".

Nhưng sự thực, trong sự sinh sống hằng ngày cũng như trong

pháp luật của chúng, nhân dân miền Nam đang nằm dưới những bàn tay rất đẫm máu của chúng.

Với chính sách quân phiệt, đồn lính đóng khắp nơi, mật thám giăng bủa tứ tung, luôn luôn ruồng bố đột kích, bắn giết nhân dân, coi tính mạng con người như cỏ rác, với chính sách ức hiếp, mua chuộc, lừa bịp, gian dối, hành hung, chúng đã biến bộ máy chính quyền từ trên xuống dưới là độc quyền của gia đình họ Ngô và đế quốc Mỹ.

Quân đội, công an, hành chính, quốc hội, ngôn luận đều do người của họ Ngô, thân thuộc và tay sai nắm giữ.

Chúng nắm cả độc quyền chính trị, quân sự và kinh tế.

Chúng muốn toàn thể nhân dân phải cúi đầu dưới ý muốn của gia đình họ Ngô và đế quốc Mỹ.

Nhân dân miền Nam phần lớn đã cầm súng đứng dậy, đã hy sinh tất cả trong chín năm kháng chiến gian khổ, anh dũng để cõi xiềng xích đế quốc phong kiến, nhân dân miền Nam có thể nào chịu cúi đầu dưới chính sách độc tài phát xít ghê tởm ấy của Mỹ - Diệm.

Nhất định không thể như vậy được.

Nhất định nhân dân miền Nam phải đứng dậy đòi quyền sống của mình.

Cuộc tranh đấu của nhân dân miền Nam chống lại chính quyền Mỹ - Diệm để đòi các quyền tự do dân chủ để đảm bảo tính mạng tài sản, đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần của mình, là việc tất nhiên phải có, không thể khác được.

Hơn nữa, hiện nay khắp thế giới, trong các nước thuộc địa và bán thuộc địa cũ đã giải phóng hay chưa, ý thức dân tộc và dân chủ đang được phát triển mạnh mẽ, đó là một sự kiện lịch sử khách quan đương tiến triển, do sự thắng lợi của phe xã hội và dân chủ, hoà bình, độc lập dân tộc trên thế giới.

Tình hình ấy càng xúi đẩy các tầng lớp dân chủ miền Nam quyết tâm đứng dậy chống lại chính sách độc tài phát xít Mỹ - Diệm.

Sự mâu thuẫn ấy giữa nhân dân và chính quyền Mỹ - Diệm,

nhất định không thể tồn tại được, nhân dân miền Nam nhất định tìm đủ mọi cách để giải quyết nó, để bảo vệ đời sống của mình.

**3. Phải có công ăn việc làm, tiền lương đủ sống cho thợ thuyền; không được cướp giựt lại ruộng đất của dân cày, giảm tô, hạ thuế, hạ giá sinh hoạt, bảo vệ mở mang các ngành công thương nghiệp dân tộc là nguyện vọng thiết tha chung của nhân dân miền Nam để cải thiện đời sống cho nhân dân**

Do chính sách kinh tế tài chính, tăng binh bị gây chiến tranh, do kế hoạch viện trợ Mỹ, do chế độ độc quyền phụ thuộc Mỹ, hàng ngoại hoá của phe Mỹ tràn ngập vào, hàng hoá trong nước cạnh tranh không lại, sản phẩm của nông dân bị ứ đọng mất giá không xuất cảng được; do chính sách thuế má nặng nề đập mạnh vào các thực phẩm cần thiết của đa số nhân dân như gạo, cá, thịt, mắm, vải, v.v., do chính sách lạm phát đồng bạc ngày càng mất giá, do chế độ đấu cơ tranh giành quyền lợi của các bọn có quyền thế, kết quả là công thương nghiệp trong nước bị phá sản không phát triển lên được, thợ thuyền thất nghiệp, đồng lương chết đói, dân cày phá sản mua mắc bán rẻ, thuế má nợ nần ngập đầu, nạn mắc mỏ nhảy lên vùn vụt, cảnh bần cùng đói khổ diễn ra khắp nơi.

Ở thôn quê, bọn địa chủ ngoan cố dựa vào chính quyền, tìm đủ mọi cách giành giựt, lấy lại đất đai của dân cày, đòi lại nợ nần cũ, ức hiếp dân cày đủ mặt.

Ở thành thị những tiếng kêu cứu về nạn thất nghiệp, vì nạn mắc mỏ đã vang lên, nổi uất hận của các tầng lớp nhân dân đương ngấm ngấm nổi dậy.

Tình hình điêu đứng của nhân dân do chính quyền đế quốc phong kiến của Mỹ - Diệm gây ra, nhất định không thể kéo dài được.

Hơn nữa, đời sống của nhân dân lao động miền Bắc ngày càng được cải thiện, thợ thuyền đã được đảm bảo cơm no áo ấm; dân cày đã có ruộng, công thương nghiệp dân tộc đương trên đà phát triển. Tình hình ấy càng thêm kích thích mạnh lòng uất hận và yêu nước của nhân dân miền Nam.



Nền kinh tế của các nước láng giềng trung lập như Cao Miên, Ai Lao, vị trí trung lập cũng đang tiến triển khả quan, càng làm cho các tầng lớp nhân dân thấy rõ cái tai hại của chính sách gây chiến, vị trí lệ thuộc của chính quyền Mỹ - Diệm, làm cho nhân dân miền Nam càng quyết tâm chống Mỹ - Diệm.

Nguyện vọng tha thiết của nhân dân lao động thành thị là: có công ăn việc làm cho thợ thuyền, tiền lương đủ sống.

Nguyện vọng tha thiết của dân cày là: không được lấy ruộng đất đã tạm chia cho dân cày, phải để nguyên canh, không được tăng tô.

Nguyện vọng chung của toàn thể nhân dân lao động là: hạ giá sinh hoạt bằng cách bỏ các thứ thuế đảm phụ quốc phòng, an ninh 4% và các thứ thuế chồng chất khác, giảm các thứ thuế và các món hàng cần thiết của nhân dân, chống nạn đầu cơ lạm phát.

Nguyện vọng của các nhà công thương nghiệp là: bảo vệ giúp đỡ các ngành công thương nghiệp dân tộc, xuất nhập cảng phải dựa trên quyền lợi của dân tộc, dựa trên sự bảo vệ công thương nghiệp trong xứ, trên ý thức xây dựng nền kinh tế thống nhất của dân tộc, trên sự bình đẳng cùng có lợi với tất cả các nước khác.

Chính sách kinh tế tài chính của chính quyền Mỹ - Diệm không những đi ngược lại với quyền lợi nguyện vọng của *nhân dân*, mà còn chống chọi gay gắt với nguyện vọng quyền lợi của mọi tầng lớp nhân dân. Sự mâu thuẫn ấy nhất định không tồn tại được.

Nhân dân lao động nhất định không thể ngồi yên mà chịu cảnh chết đói chết khát.

Dân cày đã chín năm đổ máu để giành lại một ít quyền lợi sinh sống, nay nhất định cũng không thể để cho bọn Mỹ - Diệm cướp lại quyền lợi của họ. Các nhà tư sản cũng nhất định phải tranh thủ quyền sống của họ.

Một cuộc xung đột, đấu tranh gay gắt giữa các tầng lớp nhân dân với chính quyền Mỹ - Diệm không thể tránh được.

Đường lối cách mạng của phong trào cách mạng miền Nam là

phải giải quyết ba yêu cầu bức thiết ấy của nhân dân Việt Nam, giải quyết ba mâu thuẫn căn bản ấy giữa nhân dân Việt Nam với chính quyền đế quốc phong kiến Mỹ - Diệm.

Hoà bình thống nhất dân tộc, ban hành các quyền tự do dân chủ, cải thiện đời sống cho nhân dân, nhất là nhân dân lao động, là ba khẩu hiệu tranh đấu của toàn thể nhân dân miền Nam.

Giáo dục, tuyên truyền phổ biến rộng rãi ba khẩu hiệu ấy sâu rộng trong toàn thể nhân dân, là công tác hằng ngày của mọi người cách mạng.

Kịp thời, tùy hoàn cảnh cụ thể từng lúc từng địa phương, quyết tâm lãnh đạo quần chúng tranh đấu bảo vệ quyền lợi cho quần chúng, bảo vệ sinh mạng, tài sản, đòi tự do, đòi hoà bình, thống nhất đất nước là công tác thường xuyên của phong trào cách mạng, để giữ vững và phát triển phong trào đi đến thắng lợi.

Ba khẩu hiệu ấy là ba yêu cầu, nguyện vọng của nhân dân. Nhưng không phải tất cả mọi người đều giác ngộ rõ ràng, đầy đủ sâu sắc nguyện vọng của mình. Cũng không phải mọi người đều quyết tâm đứng lên tranh đấu để thực hiện nguyện vọng của mình, nếu không có một sự giáo dục tuyên truyền sâu rộng, bền bỉ trong quần chúng nhân dân, nếu không biết phương pháp phát động tư tưởng quần chúng làm cho quần chúng tự bản thân thiết tha, quyết tâm tranh đấu để thực hiện những yêu cầu nguyện vọng của họ thì những khẩu hiệu ấy không thể biến thành những sức mạnh để đập tan chính quyền độc tài phát xít Mỹ - Diệm được.

#### D- HÌNH THỨC TRANH ĐẤU VÀ KHẢ NĂNG PHÁT TRIỂN CỦA PHONG TRÀO CÁCH MẠNG MIỀN NAM

Đã nhận rõ mục đích và yêu cầu của phong trào cách mạng miền Nam, đã nhận rõ vị trí và đối tượng của phong trào, cần phải có đường lối phương pháp đấu tranh đúng mới phát triển được khả năng của cách mạng, mới đưa phong trào cách mạng đến thành công.

Để có đường lối, phương pháp tranh đấu đúng, chúng ta cần phải nhận rõ tình hình cụ thể trên thế giới và trong nước, với những khả năng phát triển của nó, chúng ta phải nhận rõ tương quan lực lượng giữa cách mạng và phản cách mạng hiện nay, với những khả năng phát triển của nó.

*Tình hình thế giới hiện nay như thế nào?*

Hệ thống kinh tế xã hội chủ nghĩa hiện nay đã lớn mạnh, bao gồm hàng ngàn triệu người từ Âu sang Á, với những nước rộng lớn nhất và đông người nhất trên thế giới như Liên Xô và Trung Hoa. Thế giới không còn ở dưới độc quyền duy nhất của tư bản chủ nghĩa nữa, mà đã chia hẳn làm hai hệ thống song song tồn tại.

Phương thức sinh sản của nền kinh tế xã hội chủ nghĩa đã hơn hẳn phương thức sinh sản của tư bản chủ nghĩa. Bằng chứng là Liên Xô trước kia là một nước kinh tế còn lạc hậu nay đã đứng bực nhất trong các nước Âu châu.

Với mục đích phát triển của kinh tế xã hội chủ nghĩa là phụng sự nhu cầu vật chất và tinh thần cho nhân dân, cho nên nó có tính chất hoà bình, dân chủ, tiến bộ, tương trợ lẫn nhau, cùng chung sống có lợi.

Tính chất hoà bình, dân chủ và tiến bộ của nền kinh tế xã hội chủ nghĩa phù hợp với sự yêu cầu và tiến hoá chung của nhân loại. Do đó phạm vi liên hệ của nó với các nước khác nhất là các nước mà nền kinh tế còn thấp kém, ngày càng mở rộng, và kết quả tạo ra một vùng hoà bình rộng lớn, bao gồm đại đa số trong nhân loại, như sự liên hệ của phe xã hội chủ nghĩa với Ấn Độ, Nam Dương, Diêm Điện, Ai Cập, v.v..

Trái lại nền kinh tế của tư bản chủ nghĩa, với mục đích bóc lột nhân dân lao động trong nước chúng, chiếm đoạt lợi quyền của các nước nhỏ yếu, làm cho các nước nhỏ yếu đi vào con đường nghèo khổ, để lệ thuộc các nước nhỏ yếu vào tư bản chủ nghĩa để thu đoạt thật nhiều lợi tức kếp sù cho nhóm tư bản tài phiệt quốc tế, nhất là tư bản tài phiệt Mỹ. Với bản chất cướp cho được nhiều lợi tức và

tranh giành quyền lợi lẫn nhau, các nước tư bản Anh, Pháp và Mỹ, nhất là đế quốc Mỹ đang tìm đủ cách để thôn tính các nước nhỏ yếu, gây chiến tranh và tranh giành lẫn nhau.

Tình hình ấy làm cho bọn đế quốc càng ngày càng bị cô lập trên thế giới, phạm vi ảnh hưởng của chúng ngày càng bị thu hẹp lại.

Một mặt khác, lực lượng chính trị của phong trào hoà bình dân chủ, độc lập dân tộc ngày càng phát triển rộng lớn, bao gồm hàng ngàn triệu nhân dân khắp thế giới. Sự phát triển khí giới nguyên tử và khinh khí có thể giết người hàng loạt một cách ghê gớm, thì hiện nay không còn là độc quyền của đế quốc gây chiến nữa, mà Liên Xô, người đại biểu cho phong trào hoà bình trên thế giới lại có những phát minh về nguyên tử và khinh khí tiên tiến hơn đế quốc Mỹ.

Tình hình ấy làm cho bọn hiếu chiến như Mỹ, Anh phải thấy rằng nếu chúng mạo hiểm gây ra một cuộc chiến tranh thế giới thì chính chúng sẽ bị tiêu diệt trước nhất, do đó mà phong trào đòi hoà bình trong các nước đế quốc ấy cũng đang phát triển mạnh.

Gần đây trong cuộc tranh cử Tổng thống Mỹ, bọn Cộng hoà cầm quyền ở Mỹ hiện nay đã mua chuộc lòng dân đã nêu khẩu hiệu "hoà bình và thịnh vượng". Điều đó chứng minh rằng chính nhân dân của một nước hiếu chiến nhất là đế quốc Mỹ cũng đang mong muốn hoà bình.

Tình hình chung ấy cho ta thấy rằng: lực lượng hoà bình và dân chủ độc lập dân tộc trên thế giới đã nghiêng hẳn về hoà bình dân chủ. Do đó chúng ta có thể nhận định rằng thế giới hiện nay có thể duy trì hoà bình lâu dài được.

Nhưng một mặt khác, chúng ta cũng phải nhận rằng nền kinh tế đế quốc chủ nghĩa còn thì luôn luôn âm mưu gây chiến tranh vẫn còn, nguy cơ chiến tranh vẫn còn.

Căn cứ vào tình hình chung trên thế giới, Đại hội lần thứ XX của Đảng Cộng sản Liên Xô đã đưa ra hai nhận định rất quan trọng là:

**1.** Tất cả các cuộc xung đột hiện nay trên thế giới đều có thể giải quyết bằng cách thương lượng hoà bình.

**2.** Phong trào cách mạng trong nhiều nước hiện nay có thể tiến triển hoà bình được (cố nhiên trong những nước mà giai cấp thống trị có một bộ máy quân sự cảnh sát mạnh đương dùng chính sách phát xít để đàn áp phong trào thì đảng cách mạng trong các nước ấy cần phải thấy rõ tình hình cụ thể của nước mình để có phương pháp đấu tranh thích hợp).

Căn cứ vào tình hình chung và sự nhận định ấy, chúng ta kết luận rằng, nếu trên thế giới hiện nay tất cả các cuộc xung đột đều có thể giải quyết bằng phương pháp thương lượng hoà bình được, thì việc thống nhất nước Việt Nam ta bằng phương pháp hoà bình có thể thực hiện được.

Vì quyền lợi và nguyện vọng hoà bình thống nhất đất nước ta là quyền lợi và nguyện vọng chung của toàn thể nhân dân hai miền Bắc và Nam, nhân dân hai miền không có lý do gì mà gây chiến tranh, không có lý do gì mà kéo dài việc chia xẻ đất nước. Ngược lại, nhân dân cả hai miền đương càng ngày càng quyết tâm hành động chống lại âm mưu chia xẻ và gây chiến của Mỹ - Diệm để tạo những điều kiện thuận lợi đi đến hiệp thương, thương lượng giữa hai miền để hoà bình thống nhất đất nước.

Tình hình chia xẻ hiện nay chỉ là do Mỹ - Diệm độc đoán gây nên. Cho nên vấn đề căn bản là làm thế nào đập tan âm mưu chia xẻ và gây chiến ấy của Mỹ - Diệm.

Như trên kia đã nhận định, muốn chống Mỹ - Diệm, ngoài con đường cách mạng nhân dân miền Nam không có con đường nào khác.

Thế thì đường lối phương pháp đấu tranh của phong trào cách mạng miền Nam là đường lối phương pháp đấu tranh nào?

Nếu tình hình thế giới có thể duy trì hoà bình được, do tương quan lực lượng trên thế giới đã thay đổi có lợi cho phe hoà bình và dân chủ, nếu trong nhiều nước phong trào cách mạng có thể phát triển hoà bình được, thì phong trào cách mạng miền Nam cũng có thể phát triển theo đường lối hoà bình được.

Trước hết chúng ta cần nhận định: thế nào là phong trào cách mạng tranh đấu theo đường lối hoà bình?

Phong trào cách mạng tranh đấu theo đường lối hòa bình, nghĩa là phong trào ấy lấy lực lượng chính trị của nhân dân làm căn bản, không phải lấy lực lượng vũ trang của nhân dân để tranh đấu với chính quyền hiện hữu, để đạt mục đích cách mạng của mình. Phong trào cách mạng tranh đấu theo đường lối hoà bình cũng khác với phong trào cải lương ở chỗ phong trào cải lương thì căn bản dựa vào pháp luật, hiến pháp để tranh đấu, còn phong trào cách mạng thì dựa vào lực lượng cách mạng chính trị của quần chúng làm căn bản<sup>1)</sup>. Một mặt khác nữa phong trào cách mạng tranh đấu để thực hiện mục đích cách mạng, còn phong trào cải lương tranh đấu với mục đích cải lương.

Thế thì với một chính quyền đế quốc phong kiến độc tài phát xít Mỹ - Diệm, đường lối tranh đấu chính trị hoà bình có khả năng đạt được mục đích không?

Chúng ta phải nhận rằng, tất cả sự nghiệp trong mỗi nước đều do nhân dân làm nên, đó là một quy luật nhất định, không thể khác được. Cho nên đường lối phong trào cách mạng phải đi đúng theo khuynh hướng nguyện vọng nhân dân thì mới phát động được phong trào cách mạng, thì cách mạng mới thành công được.

Nguyện vọng thiết tha của nhân dân miền Nam là giữ gìn hoà bình, thực hiện thống nhất đất nước. Chúng ta phải thấy rõ nguyện vọng hoà bình ấy của nhân dân. Chính phong trào cách mạng miền Nam có thể phát động lên và đi đến thành công được căn bản là do ta nắm chặt ngọn cờ hoà bình hợp với lòng dân. Ngược lại, bọn Mỹ - Diệm đương dùng bạo lực, phát xít gây chiến tranh trái với lòng dân, nên nhất định chúng sẽ thất bại.

Với chính sách bạo lực, độc tài phát xít, Mỹ - Diệm có thể gây được một lực lượng mạnh để chống lại phong trào cách mạng, dập tắt phong trào cách mạng không?

---

1) Dựa vào lực lượng chính trị của quần chúng làm căn bản không có nghĩa là không dựa vào pháp luật, hiến pháp. Trái lại phải biết triệt để lợi dụng pháp luật, hiến pháp có lợi cho nhân dân để đẩy mạnh phong trào đấu tranh cách mạng của nhân dân.

Nhất định không thể được.

Căn bản là vì chế độ Mỹ - Diệm không dựa vào một lực lượng chính trị nào đáng kể trong nước, trái lại, hầu hết các tầng lớp nhân dân đều chống lại chúng. Vì vậy, chính quyền Diệm không phải là một chính quyền mạnh. Nó chỉ là một chính quyền hèn yếu và hung bạo. Tính chất hèn yếu và hung bạo của chính quyền Mỹ - Diệm không những không có một cơ sở quần chúng nào trong nước mà còn đương bị cô lập trên quốc tế. Sự tàn bạo của nó nhất định không thể làm lay chuyển được phong trào cách mạng, không thể tồn tại lâu dài được.

Bằng chứng là trong hai năm nay, khắp thôn quê không lúc nào ngớt tiếng súng đàn áp của Mỹ - Diệm, không ngày nào mà chúng không tàn sát những người yêu nước. Nhưng tinh thần cách mạng vẫn vững vàng, cơ sở cách mạng của nhân dân vẫn không bị lay chuyển.

Một khi mà toàn thể nhân dân đã quyết tâm bảo vệ cách mạng thì không có một sức tàn bạo nào có thể làm lay chuyển được.

Nhưng tại sao phong trào cách mạng hiện nay chưa phát triển mạnh lên?

Đây cũng là do những nguyên nhân khách quan và chủ quan nhất định.

Về khách quan của phong trào chúng ta thấy, sau chín năm tranh đấu vũ trang mạnh mẽ, phong trào nhân dân hiện nay nói chung, có tính chất tạm yên, là một trạng thái biến chuyển của phong trào từ hình thức bạo lực qua hình thức hoà bình. Nó có tính chất đứng dừng lại để rồi tiến lên. Với sự đàn áp bóc lột tàn nhẫn của Mỹ - Diệm, phong trào cách mạng của nhân dân nhất định sẽ nổi lên. Nhân dân miền Nam đã quen với máu lửa chín năm kháng chiến, những tàn bạo của Mỹ - Diệm không thể dẹp được tinh thần tranh đấu của nhân dân.

Một mặt khác, về chủ quan chúng ta phải nhận rằng: một số đông cán bộ, những người có trách nhiệm hướng dẫn phong trào cách mạng, vì sự biến chuyển của phương thức tranh đấu, vì tình

hình công tác từ công khai qua bí mật, các đồng chí ta chưa nắm vững đường lối chính trị của Đảng, chưa nắm vững phương pháp tranh đấu chính trị, chưa đi đúng đường lối quần chúng nên đã hạn chế nhiều khả năng phát triển của phong trào.

Hiện nay, sở dĩ phong trào tranh đấu chính trị chưa phát triển đồng đều trong nhân dân một nguyên nhân chính khác là vì một số cán bộ và quần chúng chưa giác ngộ được rằng sức mạnh của lực lượng chính trị của nhân dân nhất định có thể đánh lui được sự tàn bạo áp bức bóc lột của Mỹ - Diệm, do đó mà còn có thái độ lừng chừng, không tin tưởng vào sức mạnh của lực lượng chính trị của mình.

Chúng ta cần phải nhận rằng, bất cứ phong trào cách mạng nào cũng có khi xuống, khi lên, bất cứ phong trào cách mạng nào cũng có lúc tuần tự tiến triển, có lúc bột khởi tiến triển. Căn bản là cán bộ phải thấy rõ tính chất phát triển của phong trào để lãnh đạo đúng mức quần chúng đấu tranh, làm thế nào cho quảng đại quần chúng quyết tâm tham gia phong trào, quyết tâm tranh đấu từ thấp đến cao, thì nhất định không thể có một lực lượng nào chống lại được với lòng quyết tâm của quảng đại quần chúng.

Phong trào tranh đấu chính trị trong hai năm qua ở thôn quê và thành thị, hoặc bằng hình thức này hoặc bằng hình thức khác, chứng minh rằng quần chúng có rất nhiều khả năng để tranh đấu chính trị với Mỹ - Diệm. Trong những cuộc tranh đấu ấy, nếu chúng ta nắm vững đường lối và phương pháp đấu tranh hơn, thì phong trào còn có thể tiến triển thuận lợi hơn cho cách mạng. Chính sách tàn bạo của Mỹ - Diệm rõ ràng không dập tắt được phong trào, không làm nhụt được ý chí đấu tranh của nhân dân.

Có người cho rằng: bọn Mỹ - Diệm dùng bạo lực hiện nay căn bản là để tàn sát những người lãnh đạo phong trào cách mạng, để tiêu diệt Đảng Cộng sản, Đảng Cộng sản bị bào mòn dần đi đến không còn khả năng lãnh đạo cách mạng; phong trào tranh đấu chính trị của quần chúng do đó không thể phát triển lên được.

Nhận định như vậy không đúng.



Những người cộng sản lãnh đạo phong trào cách mạng, quyết tâm hoà mình trong quần chúng, quyết tâm bảo vệ phụng sự quyền lợi quần chúng, quyết tâm đi đúng đường lối quần chúng, giữa quần chúng và người cộng sản không còn có phân biệt gì nữa, thì làm thế nào bọn Mỹ - Diệm có thể tiêu diệt được những người lãnh đạo cách mạng? Vì bọn Mỹ - Diệm không thể nào tiêu diệt được quần chúng, cho nên chúng cũng không thể nào tiêu diệt được những cán bộ lãnh đạo phong trào quần chúng.

Sự thực, hơn 30 năm nay, đế quốc Pháp quyết tâm tiêu diệt cộng sản để tiêu diệt phong trào cách mạng giải phóng dân tộc, nhưng phong trào cách mạng đã chiến thắng. Không phải những người cộng sản bị tiêu diệt, mà chính là bọn đế quốc Pháp đã bị tiêu diệt ở trên đất này.

Sự thực, hai năm nay Mỹ - Diệm quyết tâm tiêu diệt cộng sản ở miền Nam, nhưng phong trào cách mạng vẫn vững vàng, người cộng sản vẫn quyết tâm làm tròn nhiệm vụ của mình và nhất định phong trào cách mạng sẽ tiến lên tiêu diệt chính quyền đế quốc phong kiến Mỹ - Diệm, và cũng không phải những người cộng sản sẽ bị tiêu diệt mà chính là đế quốc phong kiến Mỹ - Diệm sẽ bị tiêu diệt, cũng như đế quốc Pháp và phong kiến tay sai đã bị tiêu diệt.

Chúng ta tin tưởng rằng ý chí hoà bình và lực lượng hoà bình dân chủ độc lập dân tộc của nhân dân miền Nam sẽ đánh lui chính sách tàn bạo độc tài phát xít Mỹ - Diệm, sẽ tiến lên đập tan chính quyền đế quốc phong kiến Mỹ - Diệm.

Lấy nhân nghĩa để chiến thắng cường bạo là một truyền thống của dân tộc Việt Nam.

Nguyện vọng hoà bình đã là nguyện vọng chung của nhân dân trên thế giới và trong nước, kể cả nhân dân miền Nam, thì đường lối tranh đấu của chúng ta cũng không thể ra ngoài đường lối hoà bình được.

Chính đường lối tranh đấu hoà bình ấy mới tạo được lực lượng chính trị mạnh mẽ để chiến thắng âm mưu gây chiến và chính sách tàn bạo của Mỹ - Diệm.

Đường lối cách mạng phải tuyệt đối tin tưởng vào khả năng của nhân dân, tin tưởng vào sức mạnh của nhân dân.

Năng lực của nhân dân, sức mạnh của nhân dân và ý nguyện sinh tồn của nhân dân kết tinh trong yêu cầu bức thiết nhất của nhân dân là hoà bình, thống nhất, độc lập dân tộc, là có các quyền tự do dân chủ, là cải thiện đời sống của nhân dân.

Quá trình đấu tranh của nhân dân để thực hiện những nguyện vọng của nhân dân, là quá trình tập hợp lực lượng của nhân dân, là quá trình xây dựng phương tiện tranh đấu của nhân dân, là quá trình tự giải phóng của nhân dân về chính trị, kinh tế, văn hoá từ thấp đến cao, từ ít đến nhiều, từ những bước tuần tự đến bước nhảy vọt và cũng là quá trình lay chuyển của chính quyền phát xít đen tối của Mỹ - Diệm. Chính quyền ấy lay chuyển từng phần hay toàn thể là song song với lực lượng tương quan của phong trào, song song với tình hình phát triển cụ thể trong nước và ngoài nước, và nhất định nó phải lay chuyển đến tận gốc trong cái thế giằng co lâu dài phức tạp do phong trào cách mạng của nhân dân đòi hoà bình và dân chủ, chống lại chính sách gây chiến và phát xít của Mỹ - Diệm.

Chúng ta tin tưởng và sự thực cũng có thể cho phép chúng ta tin tưởng là hoà bình có thể thắng âm mưu gây chiến, thì chúng ta cũng có thể tin tưởng là dân chủ phải thắng phát xít. Nhận định rằng dưới chính quyền phát xít của Mỹ - Diệm không thể dùng lực lượng chính trị của nhân dân tranh đấu đòi thực hiện dân chủ được, cũng như cho rằng trước âm mưu gây chiến của Mỹ - Diệm không thể tranh đấu giữ gìn và thực hiện hoà bình được là những nhận định hoàn toàn sai lạc không có bằng cứ.

Đành rằng các quyền tự do dân chủ không thể tranh đấu dễ dàng mà có được. Trên lịch sử tranh đấu đòi các quyền tự do dân chủ của nhân dân trong các nước tư bản cũng không có một quyền tự do nào mà nhân dân tranh thủ được một cách dễ dàng. Tỷ như để giành quyền tranh đấu ngày 1-5 giai cấp thợ thuyền đã đổ biết bao nhiêu máu, đã phải giành đi giành lại biết bao lần mới thu được.

Thế thì việc khó khăn gian khổ để tranh thủ các quyền tự do dân chủ là một việc tất nhiên phải có, nhưng không phải khó khăn gian khổ mà không làm được.

Bọn Mỹ - Diệm đã từng hô hào phải Bắc tiến, phải gây chiến tranh, nhưng nay chúng phải nói đến hoà bình (mặc dù là chúng gian trá) nhưng đó cũng là một bước thụt lùi của chúng.

Tranh đấu đòi thực hiện ba yêu cầu của quần chúng là quá trình tất nhiên để tạo những phương tiện cần thiết để đánh đổ Mỹ - Diệm.

Có thể có nhiều hình thức để đánh đổ một chính quyền phản động mà sự sụp đổ của nó cũng phải trải qua nhiều giai đoạn, tùy theo tình hình cụ thể của quá trình tranh đấu giữa nhân dân và chính quyền phản động ấy, và tình hình cụ thể trong nước ấy<sup>1)</sup>.

Nhưng có một quy luật cho mọi chính quyền phải đổ là khi đa số nhân dân không thể sống với chính quyền ấy được nữa, khi mà đa số nhân dân quyết tâm đánh đổ nó và tất nhiên, trong lúc đó chính quyền ấy cũng không tránh khỏi sự khủng hoảng nội bộ của nó về mọi mặt và nhất là về chính trị, do sự xung đột giữa nhân dân với nó, giữa nội bộ của nó với nó và tình hình thế giới không thuận tiện cho nó.

Chúng ta quyết tâm làm đúng đường lối của chúng ta, rồi sự phát triển của tình hình sẽ cho phép chúng ta làm.

Đế quốc chủ nghĩa và phong kiến đương đi vào con đường chết.

---

1) Tỷ như do sự tranh đấu của nhân dân mà chính quyền ấy buộc phải thay đổi từng phần, như phải kêu gọi các phân tử tiến bộ dân chủ tham gia vào rồi do đó mà biến chuyển chính quyền của nó.

Cũng có thể quần chúng tranh đấu buộc phải bầu cử lại quốc hội, tổ chức lại chính phủ.

Cũng có thể những cuộc nổi dậy của một bộ phận chính quyền với nhân dân để đánh đổ chính quyền ấy.

Cũng có thể có cơ hội thuận tiện như cuộc Cách mạng Tháng Tám 1945 của ta, v.v..

Thắng lợi thuộc về sự nghiệp vinh quang thống nhất, độc lập của dân tộc ta, thuộc về cộng sản chủ nghĩa vĩ đại của chúng ta.  
Chúng ta tin tưởng rằng chúng ta nhất định chiến thắng

## Đ- BÀI HỌC LỊCH SỬ VÀ NHỮNG NHIỆM VỤ CHUNG CỦA CÁCH MẠNG MIỀN NAM

Nhiệm vụ của chúng ta hiện nay là hoàn thành cách mạng giải phóng dân tộc, cách mạng phản đế và phản phong. Cuộc cách mạng của chúng ta mới thành công được một nửa nước, một nửa nước chưa thành công, cuộc cách mạng đương tiếp diễn. Chúng ta cần phải học hỏi những bài học kinh nghiệm lịch sử cũ đã đưa ta đến thành công, biết áp dụng nó trong tình hình cụ thể hiện tại để hoàn thành sự nghiệp của chúng ta.

Bài học kinh nghiệm từ khi Đảng ta ra đời đến cuộc Cách mạng Tháng Tám thành công là bài học kinh nghiệm quý báu, thiết thực nhất, soi sáng cho chúng ta con đường cần đi, phải đi để đạt tới mục đích cách mạng.

Từ năm 1930 đến 1945, Đảng ta đã tiến hành một phong trào cách mạng tranh đấu chính trị giằng co lâu dài, khi âm thầm khi bùng bột, lúc bí mật lúc công khai, có khi tranh đấu trên nghị trường, trong báo chí, phối hợp đấu tranh ngoài đường phố, trong hương thôn, có khi võ trang khởi nghĩa từng phần. Kết quả đến tháng 8-1945, thích ứng thời cơ nhân dân từ Bắc chí Nam nổi lên, vùng dậy đánh đổ chế độ đế quốc phong kiến độc tài phát xít đem lại nền độc lập cho dân tộc.

Cuộc Cách mạng Tháng Tám thành công không phải là một chuyện tình cờ. Nó là kết quả tất nhiên của một công trình cách mạng của toàn dân, toàn Đảng ta.

Nhưng nguyên nhân nào đưa Cách mạng Tháng Tám đến thành công?

Bất cứ cuộc cách mạng nào cũng phải tiến triển theo những quy luật của nó. Biết sử dụng đúng đắn những quy luật của cách

mạng, biết linh hoạt sáng tạo kịp thời áp dụng nó trong quá trình phát triển của cách mạng cũng như trong giờ phút quyết định của cách mạng thì cách mạng mới thành công.

Dưới đây là bài học kinh nghiệm:

### **1. Không có lực lượng bên trong không nắm được thời cơ bên ngoài**

Cuộc cách mạng giải phóng dân tộc của chúng ta không phải chỉ có tính chất giải phóng cho dân tộc chung mà còn có tính chất giải phóng cho nhân dân lao động ở trong một nước thuộc địa nhỏ yếu. Một cuộc cách mạng như vậy, nếu không có một tình thế quốc tế thuận lợi thì cách mạng khó mà thành công.

Thời cơ thuận lợi nhất cho cách mạng Việt Nam trong thời kỳ ấy là thời cơ nào?

Là lúc lực lượng xã hội chủ nghĩa, lực lượng Hồng quân Liên Xô cùng với Đồng minh đánh bại bọn phát xít, tức là lúc chủ nghĩa xã hội và dân chủ đương thắng thế chủ nghĩa đế quốc nói chung bị yếu thế.

Do Đảng ta đã nắm vững thời cơ ấy, do phong trào cách mạng đã đi đúng thời cơ ấy mà cách mạng đã thành công tương đối dễ dàng.

Nhưng, nếu thời cơ bên ngoài có mà lực lượng cách mạng bên trong không có hoặc còn yếu thì thời cơ ấy chạy qua và không thể đem lại kết quả nào cho cách mạng.

Cho nên, trước hết, căn bản là phải có một thực lực cách mạng bên trong, thì mới kịp thời sử dụng được có hiệu quả thời cơ bên ngoài.

Chúng ta há chẳng thấy một số nước thuộc địa khác cũng trong thời cơ ấy mà không có cách mạng thành công sao? Căn nguyên là vì trong các nước ấy chưa có lực lượng cách mạng đầy đủ, nên dẫu cơ hội bên ngoài có thuận lợi cũng không thể sử dụng được.

Đó là một bài học kinh nghiệm.

Một số đồng chí chúng ta hiện nay ở miền Nam, trong lúc tranh đấu chống chính quyền đế quốc phong kiến Mỹ - Diệm để hoàn thành độc lập dân chủ giải phóng cho nhân dân miền Nam, mà chỉ ngó đến tình hình quốc tế, chỉ ngó đến những biện pháp quốc tế. Các đồng chí ấy đã phạm một lỗi lầm, không thấy rõ con đường phát triển của cách mạng. Do đó mà phong trào cách mạng không những không phát triển lên được, mà còn đi vào con đường bị động.

Nếu không có một thực lực cách mạng bên trong thì dù cơ hội bên ngoài có thuận tiện, mục đích cách mạng cũng chưa thể đạt được.

Làm thế nào để xây dựng thực lực bên trong, để có thể kịp thời sử dụng cơ hội thuận tiện bên ngoài?

## **2. Phải có một đảng cách mạng đứng trên lập trường giai cấp của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, theo chủ nghĩa Mác - Lênin, lãnh đạo phong trào cách mạng dân tộc giải phóng thì cách mạng mới thành công**

Phát xít Nhật lật đổ đế quốc Pháp cướp Đông Dương. Với danh nghĩa độc lập giả hiệu của phát xít Nhật ban cho, dựa vào thế lực của Nhật, các đảng phái gọi là "quốc gia" mọc ra như nấm. Chúng cũng nói "độc lập dân chủ" cũng nói "yêu nước thương nòi", "vì quần chúng vì dân tộc", chúng phát cờ giống trống khắp thành thị thôn quê cơ hồ như nhân dân cả nước đều rầm rập theo chúng hết!

Nhưng khi Nhật bại trận, cách mạng nổi dậy, thì các đảng phái gọi là "quốc gia" đều tan rã hết chẳng khác gì bọt trôi mặt nước! Tất cả quần chúng nhân dân, từ thôn quê đến thành thị đều theo ngọn cờ của Đảng ta, nhất tề đứng dậy từ Bắc chí Nam, đập đổ chính quyền đế quốc phong kiến, đem lại độc lập thực sự cho dân tộc.

Tại sao vậy?

Đó nhất định cũng không phải là chuyện tình cờ.

Đó chính là sự nghiệp vận động cách mạng của Đảng ta trong 15 năm.

Với đường lối chính trị cách mạng giải phóng dân tộc đúng đắn của Đảng, với lòng sắt đá của Đảng quyết tâm phụng sự dân tộc, quyết tâm bảo vệ quyền lợi của nhân dân lao động, với uy thế chính trị lớn lao của Đảng, nhất là khi Đảng phát động du kích, lập căn cứ Việt Bắc, Đảng đã làm cho quần chúng nhân dân tự bản thân kinh nghiệm, thấy rõ Đảng ta là người lãnh đạo đúng đắn và trung thành của dân tộc và nhân dân lao động.

Vì Đảng ta là đảng của công nhân và nhân dân lao động đã đứng trên quan điểm giai cấp theo đường lối của chủ nghĩa Mác - Lênin, mà có một nhận định khoa học về đường lối giải phóng dân tộc và mặt trận dân tộc.

Đảng đã nhận rõ đường lối cách mạng giải phóng dân tộc của ta là đường lối cách mạng phản đế và phản phong, nên đã nêu cao khẩu hiệu "dân tộc độc lập, dân cày có ruộng".

Cách mạng phản đế và phản phong phải dính liền với nhau.

Mặt trận dân tộc phải dựa trên cơ sở công nông liên minh, đoàn kết liên hiệp với các tầng lớp tư sản dân tộc, dưới quyền lãnh đạo của giai cấp công nhân, mà người đại biểu là Đảng Cộng sản.

Chính đường lối chính trị đúng ấy của Đảng đã quyết định sự thành công của Cách mạng Tháng Tám.

### **3. Phải xây dựng khối công nông liên minh sâu rộng vững chắc**

Từ khi cách mạng vô sản thành công ở Liên Xô, cách mạng tư sản ở Trung Hoa do bọn Quốc dân Đảng lãnh đạo đã đầu hàng đế quốc, đi ngược lại quyền lợi dân tộc Trung Hoa, Đảng Cộng sản Trung Hoa đã đứng ra lãnh đạo phong trào cách mạng giải phóng dân tộc để thực hiện chính quyền dân chủ nhân dân cách mạng, thì cách mạng Việt Nam không còn đi theo con đường cũ được.

Tinh thần giải phóng dân tộc nổi dậy ở Việt Nam, đồng thời sự giác ngộ giai cấp cũng bùng lên. Đó là một sự kiện khách quan lịch sử, không thể khác được.

Việt Nam Quốc dân Đảng chủ trương chỉ biết đánh Tây, không

nói đến quyền lợi giai cấp. Họ cho rằng nói đến quyền lợi các giai cấp trong nước là một tội ác đối với dân tộc cho nên một số lãnh tụ của họ, có lúc đã chủ trương: trước phải tiêu diệt Đảng Cộng sản Đông Dương rồi sau mới đánh Tây, vì Đảng Cộng sản Đông Dương chủ trương chia ruộng đất cho dân cày, như vậy là chia rẽ dân tộc.

Họ không nói đến giai cấp, nhưng kỳ thực họ chỉ là đại biểu cho quyền lợi của giai cấp tư sản và địa chủ trong nước. Họ không thấy hoặc không muốn nói chính bọn phong kiến phản quốc đã cấu kết với đế quốc, bám gót đế quốc, đã chia rẽ dân tộc để giữ quyền lợi ích kỷ của chúng. Họ đã tách rời quảng đại quần chúng nhân dân nên họ đã thất bại và hoàn toàn bị phá sản, không còn cất đầu lên nổi được! Các đảng phái gọi là "quốc gia" trong thời kỳ Nhật thuộc cũng không thể khác hơn. Khi phong trào nhân dân nổi dậy, thì các đảng phái gọi là quốc gia này đều phải tan rã, phá sản hết, chính vì bản chất giai cấp thoái bộ, phản động của họ, họ đã tách rời quần chúng công nông và các tầng lớp lao động khác.

Đảng Cộng sản Đông Dương từ năm 1930 đã thành người lãnh đạo duy nhất của phong trào cách mạng giải phóng dân tộc, đã lãnh đạo nhân dân làm Cách mạng Tháng Tám thành công, nguyên nhân chính là trong phong trào vận động cách mạng, trong việc xây dựng mặt trận dân tộc, Đảng đã lấy công nông liên minh làm nền tảng cho mặt trận nên đã xây dựng được một mặt trận mạnh mẽ và sâu rộng, đã đưa cách mạng đến thành công.

Ai đã sống trong phong trào cách mạng, tất phải thấy rằng từ khi có Đảng ta nêu cao khẩu hiệu "Dân tộc Việt Nam phải được độc lập, giai cấp công nông phải được giải phóng; công nhân là đội tiên phong của cách mạng, dân cày là chủ lực của cách mạng; có giải phóng được dân cày mới đánh đuổi được đế quốc, phải đánh đuổi đế quốc để giải phóng dân cày", thì cách mạng dân tộc từ Bắc chí Nam ùn ùn nổi dậy. Lịch sử cách mạng giải phóng dân tộc Việt Nam từ khi bị đế quốc Pháp xâm lược, chưa có phong trào nào sâu rộng, bền bỉ từ Bắc chí Nam như phong trào quần chúng do Đảng ta lãnh đạo.



Cái khí thế cách mạng của phong trào công nông trong những năm 1930 - 1931, nhất là ở Nghệ Tĩnh, cái tính chất chính trị sâu rộng, phổ biến của hàng triệu công nông trong phong trào dân chủ 1936 - 1940, cái tính chất quật khởi của công nông trong phong trào 1940 - 1945 là sự tiếp diễn cần thiết để động viên, tổ chức, giáo dục chính trị quảng đại quần chúng nhân dân mà Cách mạng Tháng Tám là một sự tiếp diễn cao nhất, quyết định của phong trào cách mạng quần chúng.

Hàng triệu người đã vùng dậy cướp chính quyền trong Cách mạng Tháng Tám, là hàng triệu người đã được Đảng ta động viên giáo dục, ảnh hưởng trong 15 năm hoạt động chính trị của Đảng mà căn bản là quần chúng công nông.

Thế thì đặt vấn đề công nông trong mặt trận dân tộc là đúng, hay không nói đến như các đảng phái "quốc gia" kia là đúng?

Sự thật lịch sử cách mạng đã chứng minh: không có công nông liên minh, thì không có lực lượng cách mạng! Điều ấy không còn nghi ngờ gì nữa.

Có đồng chí nhận rằng: nêu rõ khối công nông liên minh tức là đặt vấn đề giai cấp, mà đã đặt vấn đề giai cấp tức là làm tổn thương đến mặt trận dân tộc, tức là làm yếu lực lượng mặt trận dân tộc!

Điều ấy nhất định không đúng!

Chính trong lúc kháng chiến, Đảng ta, vì củng cố và phát triển một mặt trận dân tộc tích cực chiến đấu mà đã đặt vấn đề chia ruộng đất cho dân cày. Do đó, hàng triệu người đi dân công, hàng vạn chiến sĩ hùng dũng đã chiến thắng Điện Biên Phủ.

Mặt trận Liên Việt đã thành công vì đã kịp thời đúng lúc giải quyết vấn đề ruộng đất cho dân cày.

Tưởng điều ấy cũng không còn nghi ngờ gì nữa.

Các đồng chí ta hiện nay đương hoạt động trong nông thôn, đều thấy rằng những miếng đất đã chia cho dân cày là sức mạnh lớn lao của phong trào cách mạng để chống Mỹ - Diệm, là cái bùa hộ thân cho cán bộ ta. Một mặt khác, chúng ta cũng đã nhận thấy,

nơi nào mà đồng chí chưa quyết tâm, tận tụy bảo vệ quyền lợi của dân cày, nhất là vấn đề ruộng đất, tô tức, cày cấy giúp đỡ lẫn nhau, thì phong trào cách mạng những nơi ấy bị sụt xuống.

Có đồng chí căn cứ vào câu: "trong lúc này trung lập được ai thì trung lập, lôi kéo được ai thì lôi kéo" rồi bị số địa chủ lừa bịp. Chúng cũng nói đến nước nhà, nhưng cốt để lấy đất ruộng của dân cày. Đồng chí ta vì muốn trung lập, lôi kéo địa chủ, đã đi ngược lại quyền lợi của dân cày. Muốn trung lập, lôi kéo một vài người, mà chưa chắc đã trung lập lôi kéo được, mà phải bỏ hàng ngàn hàng vạn người là một chuyện không thể hiểu được.

Câu nói "trung lập được ai thì trung lập, lôi kéo được ai thì lôi kéo" là chiến thuật mềm dẻo, chiến thuật ấy phải phụng sự cho những nhiệm vụ chiến lược nhất định.

Nhiệm vụ chiến lược cách mạng của ta ở thôn quê hiện nay là: đoàn kết trung bản cố nông, liên hiệp với phú nông, chống lại đế quốc phong kiến.

Chúng ta chống địa chủ nhưng có phân biệt đối đãi, có trung lập lôi kéo từng người hay từng bộ phận nhỏ, đó chỉ là chiến thuật phân hoá một phần nào giai cấp địa chủ.

Trong nước ta hiện nay, một nửa nước đã làm cách mạng điền địa, một nửa nước chưa, ý thức giai cấp đấu tranh ở thôn quê thật là gay gắt; không phải chúng ta gay gắt mà chính là địa chủ.

Cho nên lập trường giai cấp ở trong đảng bộ cũng như ở trong nông dân cần phải được xây dựng, củng cố vững chắc để quyết tâm vì giai cấp, vì dân tộc mà chiến đấu thì mặt trận dân tộc ở thôn quê mới phát triển được, phong trào cách mạng mới có thể tiến triển được.

Hiện nay, ở thành thị, nhất là Sài Gòn Chợ Lớn và các đồn điền cao su, có cả triệu người lao động đương lâm vào cảnh đói thiếu, thất nghiệp. Phong trào lao động đương sôi nổi. Một lực lượng chính trị hùng mạnh đương phát triển, đó là một lực lượng chính trị khách quan ở đô thị, chúng ta cần phải thấy rõ.

Chính quyền Mỹ - Diệm và các đảng phái "quốc gia" của chúng

đương tìm cách kiềm chế và lũng đoạn phong trào. Chúng biết rằng nếu hàng triệu người ấy đến lúc giác ngộ quyết tâm bảo vệ quyền sống của họ, thấy rõ mặt nạ của bọn cướp nước và bọn bán nước đã làm cho họ điêu đứng cực nhục thì nhất định chính quyền của chúng không thể đứng vững được.

Cho nên, có giác ngộ quyền lợi giai cấp công nhân, có đẩy mạnh phong trào tranh đấu của công nhân đứng dậy chống Mỹ - Diệm, có dựa trên phong trào công nhân để mở rộng mặt trận dân tộc ở đô thị, mặt trận mới phát triển được.

Vì vậy chúng ta nhất định không sợ nói đến giai cấp mà làm tổn thương đến mặt trận dân tộc. Vì thực ra công nông có giác ngộ quyền lợi của công nông, các tầng lớp tiểu tư sản và tư sản có giác ngộ quyền lợi của họ thì tất cả mới quyết tâm đánh đổ đế quốc và phong kiến. Mà trong các giai cấp có tính chất dân tộc và dân chủ ấy, quyền lợi công nông là nhất trí hơn hết với quyền lợi giải phóng dân tộc, do đó mà lực lượng cách mạng của công nông thành lực lượng căn bản của phong trào cách mạng của mặt trận dân tộc.

Một mặt khác, Đảng có xây dựng khối công nông liên minh thật vững chắc sâu rộng, thì Đảng mới duy trì và củng cố vị trí chính trị và uy thế chính trị của Đảng được. Vì vị trí, uy thế chính trị của Đảng chỉ có thể duy trì, củng cố phát triển lên được, căn bản là khi Đảng biết củng cố và phát triển vị trí chính trị của giai cấp công nông trong phong trào cách mạng, căn bản là khi Đảng biết nâng cao uy thế chính trị của giai cấp công nhân và nông dân trong phong trào cách mạng.

Nếu vị trí và uy thế chính trị mà lọt vào giai cấp tư sản hay các tầng lớp đại biểu cho tư sản, thì sự lãnh đạo của Đảng nhất định sẽ bị tổn thương và có thể nguy hại cho cách mạng.

Cho nên, xây dựng khối công nông liên minh, không những vì khối công nông liên minh là lực lượng căn bản của cách mạng, mà còn là để giữ vững vị trí lãnh đạo của Đảng, uy thế chính trị của Đảng.

Hiện nay ở miền Nam, Mỹ - Diệm muốn tiêu diệt Đảng ta,

muốn đập vào vị trí và uy thế chính trị của Đảng ta, để đè bẹp phong trào cách mạng.

Để đối phó lại, Đảng ta lại càng phải đặc biệt chú ý đến nhiệm vụ xây dựng khối công nông liên minh, giữ vững vị trí chính trị của giai cấp công nông, nêu cao uy thế chính trị của giai cấp công nông.

Vì Đảng ta là đảng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, cho nên sự tồn tại của Đảng không thể ra ngoài phong trào chính trị của công nông.

Một mặt khác, có xây dựng khối công nông liên minh, mới phát triển mở rộng được mặt trận dân tộc.

Kinh nghiệm phong trào cách mạng Việt Nam đã chứng tỏ điều ấy.

Chỉ khi nào phong trào công nông phát triển mạnh mẽ, thì các tầng lớp bên trên mới có ý thức, mới có hành động chính trị. Các phong trào 1930 - 1931, 1936 - 1939, 1940 - 1945, v.v. đều chứng tỏ điều ấy.

Chúng ta phải xây dựng khối công nông liên minh vì:

- Công nông là lực lượng căn bản của phong trào cách mạng.
- Vị trí uy thế của công nông có củng cố, phát triển thì vị trí uy thế chính trị của Đảng mới vững.
- Vì có củng cố xây dựng khối công nông liên minh, mới củng cố phát triển mặt trận dân tộc chống đế quốc phong kiến.

#### **4. Xây dựng, củng cố, phát triển mặt trận dân tộc**

Đảng ta lãnh đạo phong trào dân tộc giải phóng từ năm 1930, nhưng đến khi Đại chiến lần thứ hai bùng nổ, Đảng ta mới có một chương trình mặt trận dân tộc cụ thể và đến năm 1941, hình thức mặt trận mới được rõ ràng.

Kiểm điểm lại chúng ta nhận thấy: trong phong trào 1930 - 1931 nội dung mặt trận phản đế nặng về giai cấp hơn là dân tộc; phong trào 1936 - 1939 mặt trận có tính chất dân chủ chung hơn là dân tộc; cuối năm 1939 thì Đại chiến lần thứ hai bùng nổ, đường

lối mặt trận của Đảng mới có nội dung giai cấp, dân chủ, dân tộc thực tế, đầy đủ và đến năm 1941, hình thức mặt trận lại có ý nghĩa mặt trận dân tộc rõ ràng hơn, tức là Mặt trận Việt Minh.

Xây dựng, củng cố, phát triển mặt trận dân tộc, tức là bố trí các lực lượng trong dân tộc để đánh bại kẻ thù của dân tộc.

Kẻ thù của dân tộc chúng ta là đế quốc và phong kiến.

Mặt trận dân tộc của chúng ta là để chống lại kẻ thù chung ấy.

Vì chiến thuật tập trung mũi nhọn vào đế quốc, phân hoá giai cấp phong kiến, ta nêu khẩu hiệu đánh đổ đế quốc và tịch thu ruộng đất của bọn phản quốc, nghĩa là chỉ đánh đuổi những địa chủ câu kết với đế quốc, lấy ruộng đất chia cho dân cày.

Mặt trận dân tộc có nhiệm vụ đánh đổ đế quốc phong kiến, ban hành các quyền tự do dân chủ, bảo đảm đời sống cho quần chúng lao động, chia đất cho dân cày, mở mang công thương nghiệp, giải phóng hoàn toàn cho đất nước, thành lập chính quyền liên hiệp dân chủ, thành lập quân đội dân tộc dưới quyền lãnh đạo của giai cấp công nhân.

Mặt trận của ta có tính chất giai cấp rõ ràng, bao gồm các lực lượng dân chủ trong nước, đặt quyền lợi Tổ quốc lên trên hết.

Một mặt trận như vậy là đúng với tình hình khách quan tiến bộ của dân tộc ta. Do đó, mặt trận đã động viên được tất cả các lực lượng yêu nước, dân chủ, tiến bộ và đưa Cách mạng Tháng Tám đến thành công.

Xây dựng, củng cố, phát triển mặt trận dân tộc thống nhất là một nhiệm vụ quan trọng của Đảng ta hiện nay để chiến thắng quân thù.

Các đồng chí chúng ta cần phải nhận rõ những kinh nghiệm về việc xây dựng mặt trận.

Có lúc chúng ta đã phạm phải biệt phái tả khuynh như phong trào 1930 - 1931, do đó mà phong trào xa lìa các bạn đồng minh cần thiết làm cho phong trào bị cô độc, dễ bị tan rã. Cũng có lúc chúng ta phạm phải biệt phái hữu khuynh, như Trung ương đã nhận định trong vấn đề nông dân và ruộng đất.

Hiện nay, nước ta đang ở trong một tình thế đặc biệt: một nửa

nước độc lập và một nửa nước lại nằm dưới quyền thống trị của đế quốc và phong kiến. Việc xây dựng, củng cố, phát triển mặt trận dân tộc chống đế quốc và phong kiến có nhiều thuận lợi, nhưng đồng thời cũng có nhiều phức tạp.

Cương lĩnh và chương trình Mặt trận Tổ quốc, về nội dung cũng như về hình thức của mặt trận rất thích hợp với tình hình hiện tại do đẩy mạnh phong trào cách mạng ở miền Nam chống Mỹ - Diệm để hoà bình thống nhất đất nước, hoàn thành độc lập dân chủ chung cho cả toàn quốc.

Để thực hiện đúng đắn nhiệm vụ xây dựng, củng cố phát triển Mặt trận Tổ quốc, chúng ta cần phải nhận rõ mấy điểm sau đây:

- Một là phải xây dựng khối công nông liên minh chặt chẽ, vững chắc như trên kia đã nói.

- Hai là phải đẩy mạnh lòng yêu nước chân chính trong các tầng lớp tiểu tư sản, học sinh, sinh viên, trí thức.

Kinh nghiệm vận động cách mạng Việt Nam, phong trào học sinh, sinh viên, trí thức đã đóng một vai trò cách mạng có tính chất quần chúng quan trọng trong những cuộc đấu tranh chính trị.

Tình hình học sinh, sinh viên và trí thức ở miền Nam hiện nay trừ một số tiến bộ tích cực đã thấy rõ nhiệm vụ của họ phải tranh đấu cho chính nghĩa, cho dân tộc, phần đông còn lừng chừng, lòng yêu nước của họ chưa được khai thông, họ chưa vững vàng đứng lên bảo vệ quyền lợi của họ.

Cho nên cần phải có một sự tuyên truyền giáo dục, tranh đấu về mặt nhận thức, về lý luận, về tư tưởng sâu rộng trong quần chúng học sinh, sinh viên, trí thức, căn cứ vào những biến cố thực tế trong nước và trên thế giới, làm cho họ thấy rõ bước đường tiến triển ngày càng thuận lợi của cách mạng, thấy rõ tương lai tươi sáng vinh quang của đời sống vật chất và tinh thần của họ là ở bên mặt trận cách mạng, mặt trận hoà bình thống nhất độc lập dân chủ trong nước và mặt trận hoà bình dân chủ trên thế giới, chớ không phải ở bên mặt trận của phe đế quốc và tay sai mà Mỹ - Diệm thường gọi là "thế giới tự do" và "quốc gia" gian trá của chúng. Cần phải hướng dẫn họ tranh đấu thực hiện một mặt trận

văn hoá thực sự dân tộc dân chủ chống lại văn hoá gian trá, thù hằn lệ thuộc và độc tài của Mỹ - Diệm.

- Ba là phải xây dựng, phát triển ý thức chính trị, tích cực chiến đấu trong các tầng lớp tư sản dân tộc công thương nghiệp làm cho họ nhận thức đầy đủ rằng: nếu họ không tích cực đứng lên tranh đấu chính trị với Mỹ - Diệm, không tích cực tham gia vào những cuộc tranh đấu chính trị của nhân dân thì nhất định họ không thể nào bảo vệ được quyền lợi của họ.

Giai cấp tư sản dân tộc, về số lượng không phải là một lực lượng lớn, nhưng với vị trí kinh tế, văn hoá của nó trong sự sinh hoạt của dân tộc, họ có một vị trí quan trọng.

Hiện nay nền kinh tế của miền Nam bị độc quyền kinh tế Mỹ và độc tài chính trị Diệm đè ép không có đường ra.

Sự công phần của từng lớp tư sản đối với chính quyền Mỹ - Diệm ngày càng phát triển, chúng ta cần phải tích cực trong việc tổ chức họ cùng với các tầng lớp nhân dân khác tranh đấu đòi các quyền tự do dân chủ, đi đến thực hiện một chính quyền có tính chất dân chủ, dân tộc ở miền Nam, cùng với nhân dân tranh đấu đòi đặt quan hệ hai miền đòi hoà bình thống nhất đất nước để hoàn thành độc lập dân chủ trong toàn quốc. Đó là con đường vinh quang nhất của họ để làm tròn nhiệm vụ người dân yêu nước.

Ngoài ra chúng ta còn phải tranh thủ những nhân vật có tên tuổi, những thân sĩ yêu nước vào mặt trận. Họ có tác dụng động viên quần chúng và phân hoá quân thù, làm tăng thêm lực lượng của mặt trận.

- Bốn là siết chặt sự đoàn kết với các tôn giáo Cao Đài, Hoà Hảo, Phật giáo, Công giáo, cả bên dưới và bên trên, căn bản là bên dưới.

Hiện nay mặt trận cũng đã có nhiều thành tích đáng kể trong sự vận động hợp tác với các tôn giáo, nhưng đồng thời cũng có nhiều khuyết điểm. Cho nên cần phải tổng kết kinh nghiệm riêng từng vấn đề trong công tác mặt trận với Cao Đài, Hoà Hảo, Phật giáo, Công giáo, để có kế hoạch xúc tiến công tác thu được nhiều kết quả hơn.

- Năm là phải đi sâu đoàn kết với các dân tộc thiểu số trong sinh hoạt vật chất hằng ngày, trong sự kiên nhẫn giáo dục chính trị, văn hoá. Chúng ta phải nhận rõ đồng bào thiểu số ở vùng đồng bằng cũng như rừng núi đều có sự quan trọng lớn lao trong phong trào chống Mỹ - Diệm. Chúng ta cần có những tổ chức chuyên trách, căn bản là đào tạo cán bộ trong các dân tộc thiểu số để đẩy mạnh phong trào cách mạng của các dân tộc ấy.

- Sáu là phải nhận rõ sức mạnh và năng lực của giới thanh niên và phụ nữ, phải xây dựng mặt trận thanh niên, mặt trận phụ nữ tùy theo hình thức hợp pháp cụ thể từng địa phương để tập hợp đông đảo thanh niên, phụ nữ trong phong trào đấu tranh chung của công nông, của Mặt trận Tổ quốc và riêng của giới họ.

Cần phải tranh đấu tư tưởng không nhận thấy lực lượng, vai trò quan trọng lớn lao của phụ nữ trong phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc.

- Bảy là tranh thủ sự đồng tình ủng hộ của những phần tử, những bộ phận trong bộ máy chính quyền của Mỹ - Diệm, đặc biệt trong các tổ chức có tính chất quần chúng.

Xây dựng, củng cố, phát triển mặt trận dân tộc là một nhiệm vụ rất quan trọng để chiến thắng quân thù. Vì trong cuộc chiến đấu ác liệt ai mạnh thì được, ai yếu thì thua, đó là lẽ tất nhiên. Cho nên chúng ta cần phải biết để tổ chức tất cả khả năng cách mạng vào mặt trận dân tộc. "Thêm bạn bớt thù" là phương châm xây dựng mặt trận.

Chúng ta càng mạnh địch càng yếu, chúng ta càng có điều kiện thuận lợi để chiến thắng quân thù.

### **5. Phải biết khai thác những mâu thuẫn nội bộ địch, để làm yếu địch, để gây lực lượng của ta ngay trong lòng địch, để cô lập địch**

Nội bộ của địch không thể có tính chất đoàn kết nhất trí được. Sự cấu kết giữa Mỹ - Diệm không phải là một sự cấu kết bình đẳng, mà chính là một sự cấu kết có tính chất bảo hộ và lệ thuộc. Do tính chất bảo hộ và lệ thuộc ấy mà các phần tử bên dưới của



chính quyền Mỹ - Diệm, nhất là những phần tử tiểu tư sản trí thức, những phần tử thuộc về các tầng lớp nhân dân lao động đều có những mâu thuẫn đối với chính quyền Mỹ - Diệm, nhất là trong lúc phong trào cách mạng dân tộc và dân chủ càng ngày càng phát triển mạnh.

Với tính chất gia đình, cá nhân độc tài của Diệm, với chính sách đô hộ, viện trợ lũng đoạn của đế quốc Mỹ, với tình hình khủng hoảng không tránh khỏi về chính trị, kinh tế tài chính của nội bộ chính quyền miền Nam, những bọn đã ở trong chính quyền hay còn ở bên ngoài, không thể tránh khỏi những sự tranh chấp giữa bọn này với bọn kia, giữa cá nhân này với cá nhân khác.

Phải khai thác hết những mâu thuẫn ấy để phân hoá, tranh thủ các phần tử có thể tiến bộ, để gây lực lượng của ta ngay trong lòng địch, để cô lập Mỹ - Diệm ngay với những phần tử phụ thuộc với chúng, ngay trong những tổ chức phụ thuộc với chúng là một nhiệm vụ quan trọng để đưa cách mạng đến thành công.

Kinh nghiệm phong trào cách mạng của ta cho ta thấy: sự mâu thuẫn của nội bộ địch, sự tan rã của khối cấu kết của chúng là một điều kiện hết sức quan trọng cho sự thành công của phong trào cách mạng.

Tình hình hiện nay của ta cho phép ta có những điều kiện thuận lợi để có thể khai thác một cách chủ động, linh hoạt các mâu thuẫn của nội bộ địch.

Mâu thuẫn ấy nằm trong các làng mạc, các trại lính, các công sở, các tổ chức, đảng phái chính trị của đế quốc phong kiến Mỹ - Diệm.

Chúng ta cần phải triệt để tìm hiểu, khai thác có lợi cho phong trào cách mạng (vấn đề này sẽ có nhận xét riêng).

## E- KẾT LUẬN

Để giữ vững và đẩy mạnh phong trào cách mạng miền Nam phát triển, chúng ta cần phải đi đúng đường lối chính trị của Đảng, cần phải học tập kinh nghiệm lịch sử cách mạng của Đảng.

Căn cứ vào kinh nghiệm lịch sử và sự cần thiết của phong trào cách mạng miền Nam hiện nay, chúng ta có thể nhận định rằng: muốn giữ vững và phát triển phong trào cách mạng miền Nam đến thành công, chúng ta phải làm tròn mấy nhiệm vụ sau đây:

**1.** Giữ vững sự lãnh đạo của Đảng và phát huy uy thế chính trị của Đảng sâu rộng trong quảng đại quần chúng.

**2.** Xây dựng khối công nông liên minh sâu rộng, vững chắc.

**3.** Xây dựng, phát triển một mặt trận dân tộc thật mạnh mẽ, rộng rãi. Tích cực phổ biến Cương lĩnh Mặt trận Tổ quốc trong các tầng lớp nhân dân, ngay trong hàng ngũ địch.

**4.** Tích cực khai thác mâu thuẫn nội bộ địch, làm yếu địch, gây thêm lực lượng ta, cô lập địch.

Muốn cho phong trào cách mạng phát triển, tất cả đảng viên chúng ta cần thiết phải có một nhận thức tối thiểu về cơ sở lý luận cách mạng để hướng dẫn công tác hằng ngày của chúng ta.

Căn bản lý luận và kinh nghiệm trên đây là dựa vào thực tế cách mạng Việt Nam và cũng dựa trên phương thức cách mạng đúng đắn là "đẩy mạnh các lực lượng tích cực, tranh thủ các lực lượng trung gian, cô lập quân thù".

Phương thức ấy đối với phong trào cách mạng Việt Nam vẫn là phương châm chỉ đạo cho công tác cách mạng hiện tại của chúng ta. Với tình hình cụ thể miền Nam, chúng ta đặt vấn đề cô lập quân thù một cách cụ thể hơn tức là: "đẩy mạnh các lực lượng tích cực, tranh thủ các lực lượng trung gian, phân hoá, tranh thủ và cô lập quân thù".

Có như vậy, chúng ta mới có điều kiện thuận lợi để thực hiện hoà bình thống nhất, hoàn thành độc lập dân chủ trong cả nước ta trong giai đoạn hiện tại.

Kinh nghiệm 15 năm vận động chính trị của Đảng từ năm 1930 đến 1945 cho chúng ta thấy rằng với lực lượng chính trị chúng ta có thể thực hiện mục đích cách mạng của ta.

Chúng ta nhận rằng: trong khi giải phóng quân của ta còn ít, còn ở trên Việt Bắc thì cả nước, từ Bắc chí Nam, quần chúng đã

đứng dậy cướp chính quyền. Quần chúng ấy tức là lực lượng chính trị của Đảng ta đã động viên, tập hợp trong quá trình tranh đấu, từ những cuộc tranh đấu đòi từng cái bạc, đồng lương cho thợ, cướp lại từng hột thóc cho nhân dân, đến những cuộc tranh đấu đòi những quyền dân chủ, giành giật từng quyền lợi nhỏ nhất một để ra báo chí, để đưa người vào viện dân biểu, hội đồng thành phố, v.v.. Với những thắng lợi từng bước ấy, chúng ta đã biết động viên giáo dục tổ chức quần chúng mà thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám là kết quả tất nhiên của những phong trào ấy.

Chúng ta không còn nghi ngờ gì nữa, đường lối công tác đấu tranh chính trị hiện nay nhất định có thể đem lại kết quả, có thể đạt được mục đích cách mạng của chúng ta. Lý luận cách mạng hiện tại trên thế giới đã chứng minh điều đó, kinh nghiệm cách mạng Việt Nam cũng đã chứng minh điều đó.

Ngày nay, chúng ta tiến hành phong trào đấu tranh chính trị với những điều kiện mới, tất nhiên có khó khăn mới. Nhưng chúng ta có thuận lợi mới là: lực lượng của chúng ta vững chắc ở miền Bắc; đồng bào miền Nam đã từng đấu tranh gian khổ, anh dũng, lòng yêu nước tràn ngập trong mọi tầng lớp nhân dân, tình hình thế giới đang phát triển thuận lợi cho ta, kẻ thù của dân tộc ta ngày càng suy yếu và cô lập, ta dựa trên một pháp lý vững chắc là Hiệp nghị Giơnevơ.

Chúng ta nhất định thắng vì chúng ta đi đúng với sự tiến hoá tất nhiên của dân tộc ta, của nhân loại.

Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Trung ương và Hồ Chủ tịch, với lòng quyết tâm chiến đấu của toàn thể đảng viên chúng ta, nhất định chúng ta sẽ làm tròn nhiệm vụ vinh quang của người cộng sản, đem lại hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ cho Tổ quốc yêu quý của chúng ta.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.17, tr. 783-825.

## ĐƯỜNG LỐI CÔNG TÁC BINH VẬN\*

Đường lối vận động binh lính miền Nam hiện nay là nhằm thực hiện xây dựng khối công nông binh liên hiệp. Khẩu hiệu dân cày có ruộng, thực hiện các quyền tự do dân chủ, chống chiến tranh, đòi hoà bình, thống nhất phải là những khẩu hiệu gắn liền trong công tác vận động binh lính; làm cho khẩu hiệu của công nông thành khẩu hiệu của binh lính, khẩu hiệu của binh lính thành khẩu hiệu của dân cày.

Công tác binh vận là công tác vận động quần chúng cách mạng để thực hiện mặt trận công nông binh liên hiệp để tăng cường lực lượng cách mạng đi đến đánh đổ chính quyền địch, thực hiện hoà bình thống nhất, độc lập dân tộc.

### A- MỤC ĐÍCH

Để phục vụ cách mạng miền Nam, mục đích binh vận hiện nay là:

- Vận động binh lính chống chiến tranh, phá tan âm mưu ý đồ gây chiến của địch, không để địch dựa vào quân đội làm công cụ gây chiến tranh đánh miền Bắc.

- Xây dựng thực lực trong quân đội địch, biến công cụ gây chiến trở thành phương tiện của cách mạng (công nông binh liên hiệp), để đánh đổ chính quyền địch thực hiện hoà bình thống nhất độc lập dân tộc.

---

\* Đây là tài liệu thuộc Phong lưu trữ Xứ uỷ Nam Bộ (B.T).

## B- MẤY YÊU CẦU CHUNG

**1.** Tranh thủ binh lính và sĩ quan đồng tình ủng hộ nhân dân đấu tranh chống độc tài phát xít, chống chiến tranh, đòi thực hiện dân chủ và cải thiện đời sống, đòi hòa bình thống nhất.

**2.** Xây dựng và phát triển thực lực cách mạng trong lòng địch, tranh thủ nắm quần chúng trong từng đơn vị, tiến tới nắm chặt và khống chế những đơn vị, bộ phận quan trọng để phục vụ nhu cầu cách mạng khi có thời cơ.

**3.** Biến hậu bị, dự trữ địch thành thực lực ta (nắm chặt dân vệ xã và lực lượng thanh niên).

## C- DO TÍNH CHẤT CỦA MỖI THỨ QUÂN NÊN CÓ SÁCH LƯỢC YÊU CẦU RIÊNG, NHƯ:

- Đối với chủ lực: chủ lực là chỗ dựa chính của bọn hiếu chiến. Yêu cầu của ta căn bản là làm tan rã về mặt chính trị, tinh thần, làm cho quân lính chủ lực lo sợ, chán ghét và chống lại chiến tranh, không để quân chủ lực trở thành lực lượng xâm lược hiếu chiến.

- Đối với địa phương quân (bảo an): là lực lượng đàn áp khủng bố phong trào, phá cơ sở ta. Yêu cầu của ta là: tranh thủ không để phá hoại lực lượng cách mạng mà còn đồng tình ủng hộ nhân dân tranh đấu đòi dân chủ, dân sinh làm cho họ cảm thông các khẩu hiệu đấu tranh của nhân dân để họ đồng tình ủng hộ.

- Đối với dân vệ, địch tổ chức và sử dụng dân vệ là nằm trong âm mưu "dùng người địa phương trị người địa phương", dân vệ cũng là lực lượng hậu bị dự trữ trong kế hoạch đôn quân.

Yêu cầu về mặt hợp pháp là: không làm hại dân, không chỉ chọc bắt bố cán bộ, không phá cách mạng, nhưng phải nắm hết dân vệ biến thành lực lượng của ta.

Yêu cầu nắm hết dân vệ là yêu cầu tất nhiên trong công tác vận động quần chúng ở nông thôn.

Tiến hành tranh thủ nắm dân vệ chú ý mấy điểm sau đây:

+ Công tác vận động dân vệ không thể tách rời công tác vận động quần chúng trong xã (thực hiện mặt trận đoàn kết nông thôn). Biết dựa vào quần chúng tích cực, tranh thủ nắm quần chúng lạc hậu, không để địch lợi dụng số thanh niên bất mãn lêu têu cầm súng làm hại cách mạng. Biết nắm và sử dụng gia đình dân vệ tranh thủ chồng con em họ.

+ Không tạo không khí đối lập với dân vệ mà phải tận dụng mọi khả năng của xóm làng để thắt chặt mối quan hệ tình cảm thân tộc xóm làng, trong sinh hoạt vui chơi, đoàn kết sản xuất, v.v., không để dân vệ trở thành tên lính chuyên nghiệp đi đến thoát ly quan hệ với ấp xóm (hướng dẫn dân vệ đấu tranh với địch để gắn chặt quan hệ với ấp xóm, với gia đình là chính).

+ Đối với những người đã tranh thủ nắm được phải có kế hoạch giáo dục bồi dưỡng để duy trì. Đối với những phần tử lưu manh hung ác trong dân vệ biết dùng mọi hình thức bao vây, cô lập, dùng áp lực quần chúng đấu tranh đập đổ uy thế chính trị của bọn này, biết lợi dụng mâu thuẫn và chính sách mị dân để đánh đổ bọn phá hoại phản động (nắm vững sách lược mềm dẻo để phân hoá tranh thủ bọn này).

+ Nắm cơ sở trong dân vệ phải tuyệt đối bí mật. Việc chỉ đạo xây dựng tổ chức và hoạt động trong dân vệ phải nắm vững phương châm nguyên tắc bí mật, tránh sử dụng bữa bãi làm bộc lộ cơ sở, phải khéo léo che giấu cơ sở nhưng phải thực hiện được yêu cầu căn bản.

#### D- PHƯƠNG CHÂM CÔNG TÁC BINH VẬN

Để thực hiện mục đích yêu cầu đề ra, chỉ đạo công tác phải nắm vững mấy phương châm sau đây:

- Xây dựng thực lực, bảo vệ thực lực, trường kỳ mai phục.
- Nắm dưới là căn bản, tranh thủ nắm trên là quan trọng.
- Phối hợp nội, ngoại tuyến chặt chẽ.

## 1. Về xây dựng thực lực

Sách lược về đường lối binh vận là biến dự trữ, hậu bị quân của địch thành chủ lực của ta, do đó vấn đề nắm dân vệ và lực lượng dự trữ thanh niên là vấn đề căn bản để xây dựng thực lực ta trong quân đội địch. Địch tăng cường xây dựng quân đội bằng cách đôn quân, bắt lính, ta nắm chặt dân vệ và tổ chức, giáo dục thanh niên đưa vô quân đội là đường hướng căn bản để chống lại địch mà ta có nhiều khả năng thực hiện.

Ngoài ra, thực lực trong các quân chủng, binh chủng phải biết nhằm những đơn vị, bộ phận quan trọng xung yếu, tiến tới nắm và khống chế những đơn vị, bộ phận ấy để phục vụ cho nhu cầu cách mạng khi có thời cơ.

Trong sự chỉ đạo phải biết kết hợp nội ngoại tuyến chặt chẽ để mở rộng diện tấn công địch, xây dựng thực lực ta nhưng phải nắm thật chắc diện (diện rộng, diện chắc).

Tóm lại, việc chỉ đạo xây dựng cơ sở phát triển thực lực ta trong quân đội địch phải có ý đồ quy mô, phải có ý thức quân sự, phải nắm vững yêu cầu chiến lược. Có nắm vững mấy phương châm nguyên tắc ấy thì chỉ đạo mới khỏi lạc phương hướng.

Cần đề phòng mấy khuynh hướng lệch lạc như:

- Coi công tác binh vận là đơn thuần tranh thủ chính trị binh lính một cách chung chung mà nhẹ xây dựng cơ sở phát triển thực lực ta trong quân đội địch. Vận động binh lính với ý thức thụ động, tiêu cực, thế thủ hơn tấn công để chống lại địch, chỉ chú trọng vận động dân vệ, bảo an mà nhẹ chủ lực, dễ làm khó bỏ, bạ đâu làm đó, tiến hành không có phương hướng yêu cầu nhất định.

- Coi công tác binh vận như công tác địch vận trong thời kỳ chiến tranh, do đó vấn đề xây dựng thực lực, phát triển lực lượng bị hạn chế, công tác bị cô độc, không tận dụng hết khả năng của quần chúng để vận động quần chúng (quan điểm và đường lối công tác).

- Chỉ chú trọng vận động số binh lính hiện trong hàng ngũ địch mà nhẹ việc tổ chức, giáo dục thanh niên đưa về. Coi thường việc chống bắt lính.

- Chỉ nắm binh lính bên dưới mà không chú trọng đúng mức tranh thủ nắm sĩ quan bên trên hay ngược lại nặng trên nhẹ dưới.

## 2. Về bảo vệ thực lực

Quân đội là chỗ dựa chết sống của địch nên chúng rất đề phòng và cảnh giác, và tìm đủ mọi cách để đối phó với phong trào trong hàng ngũ quân đội chúng.

Để bảo tồn thực lực, bảo tồn cơ sở trong lòng địch, mọi hoạt động của ta phải hết sức kín đáo, phải hết sức khéo léo thì mới bảo đảm cho sự tồn tại lâu dài chờ thời cơ hành động, phải nắm vững phương châm nguyên tắc: hết sức bí mật *che giấu lực lượng, bảo tồn cơ sở, trường kỳ mai phục, chờ đợi thời cơ*. Khắc phục những tư tưởng chủ quan khinh địch, tư tưởng nôn nóng, phô trương lực lượng, phải có kế hoạch đề phòng nội gián.

Về tổ chức và phương thức hoạt động nội tuyến phải nắm vững nguyên tắc:

- Tổ chức phải tuyệt đối bí mật. Không tổ chức "hội yêu nước" mà chỉ tổ chức nòng cốt, cán bộ bên trong lãnh đạo quần chúng xuyên qua nòng cốt (một cốt cán không nắm quá ba nòng cốt) người này không biết người kia, tuyệt đối không được liên lạc bữa bãi vô nguyên tắc, không được sử dụng cơ sở bữa bãi (nhất là cơ sở ở những cương vị quan trọng).

- Hoạt động nắm vững phương châm hợp pháp là chính, nòng cốt nắm quần chúng bằng tranh thủ tình cảm, biết lợi dụng hợp pháp để giáo dục tranh thủ quần chúng.

- Giữa cơ sở lính và sĩ quan trong đơn vị tuyệt đối không có sự liên hệ nhau, tuyệt đối không để biết nhau. Đối với những cơ sở thuộc sĩ quan hay lính...<sup>1)</sup> ở các bộ phận quan trọng (như kho tàng, cơ yếu, văn phòng, v.v.) thì cán bộ bên ngoài trực tiếp nắm theo lối đơn tuyến.

- Phát triển cơ sở bí mật trong mỗi đơn vị, bộ phận phải theo

---

1) Có một chữ mờ chúng tôi không đọc được (B.T).



yêu cầu chứ không phát triển theo khả năng. Tuỳ theo cương vị của mỗi cơ sở mà đặt yêu cầu công tác nhất định, không để hoạt động bừa bãi lung tung. Về hoạt động của cơ sở nội tuyến cũng phải hoạt động theo yêu cầu nhất định, có phạm vi nhất định, không hoạt động theo khả năng. Hoạt động của cơ sở phải có mức độ nhất định thì mới có lợi (kinh nghiệm hoạt động theo khả năng dễ bị lộ).

- Để đề phòng bọn 2<sup>e</sup> b, 6<sup>e</sup> b<sup>1)</sup>, cơ sở tuyệt đối không được thừa nhận những tài liệu hay tuyên truyền bất hợp pháp của bất cứ người nào (trừ người nắm mình). Không được tuyên truyền bất hợp pháp đối với người khác nếu không có sự đồng ý của người phụ trách nắm mình.

### **3. Nắm dưới là căn bản, tranh thủ nắm trên quan trọng là vì:**

- Nắm dưới căn bản là vì: đường lối binh vận là thực hiện xây dựng khối công nông binh liên hiệp, là đường lối vận động quần chúng cách mạng. Binh lính bên dưới là quần chúng nông dân lao động, nắm bên dưới là nắm nông dân lao động để mở rộng, củng cố lực lượng cách mạng công nông, trên cơ sở đó sẽ mở rộng và củng cố khối mặt trận dân tộc.

Tranh thủ nắm binh lính bên dưới tức là nắm quần chúng nông dân lao động bị địch bắt đi cầm súng, để cùng với công nông bên ngoài làm cách mạng đánh đổ địch để giải phóng cho công nông nói chung.

Xuất phát trên cơ sở cách mạng nên nắm quần chúng binh lính bên dưới nó căn bản là như thế.

- Tranh thủ nắm sĩ quan là quan trọng vì: nói chung sách lược của Đảng là tích cực tranh thủ lực lượng trung gian, đồng thời phân hoá, tranh thủ cô lập kẻ thù. Sách lược mềm dẻo ấy để mở

---

1) 2<sup>e</sup> b: deuxième bureau: phòng nhì; 6<sup>e</sup> b: sixième bureau: phòng sáu (B.T).

rộng mặt trận làm tăng thêm lực lượng cách mạng, để làm yếu địch, cô lập kẻ thù.

Tranh thủ lôi kéo nắm sĩ quan nó còn có những tác dụng nhất định vì họ có cương vị chỉ huy, trong tay họ có lực lượng dự bị, họ có những đơn vị do họ điều khiển, họ nắm và chỉ huy các bộ phận quan trọng trong tổ chức quân đội địch. Ta tranh thủ nắm được sĩ quan nó có tác dụng rất lớn khi có thời cơ.

Với tình hình hiện tại có nhiều thuận lợi mới cho ta tranh thủ lôi kéo bọn này.

Đường lối phương châm vận động sĩ quan chú trọng mấy điểm dưới đây:

- Nắm và sử dụng mối quan hệ: gia đình, thân nhân, bạn học, thầy trò để vận động tranh thủ sĩ quan. Có kế hoạch, phương pháp giáo dục và nắm chắc các mối quan hệ ấy để sử dụng đúng mức mối quan hệ tình nghĩa ấy tranh thủ chính trị (các chi bộ có kế hoạch chỉ đạo thực hiện. Các đảng viên có quan hệ phải được giao nhiệm vụ hẳn hoi).

- Đối với từng lớp sĩ quan họ có những phức tạp về tư tưởng và nhận thức chính trị. Do đó tiến hành phải kiên trì, liên tục và hết sức mềm dẻo; hết sức khéo léo thì mới có kết quả, không nên nôn nóng, dồn ép thúc bách, mệnh lệnh mặc dù dưới hình thức nào, phải nắm vững sách lược mặt trận để tranh thủ họ. Trong công tác vận động tranh thủ phải biết tùy từng đối tượng để có kế hoạch, phương pháp cụ thể và đặt yêu cầu đúng mức.

- Tiến hành phải có tổ chức và lãnh đạo. Ban binh vận mỗi cấp theo đối tượng mình phụ trách (như binh vận xứ phụ trách các xứ và cơ quan quốc phòng, tham mưu, tư lệnh. Liên tỉnh phụ trách chủ lực quân khu. Tỉnh phụ trách bảo an). Mỗi cấp có bộ phận chuyên trách điều tra nghiên cứu theo dõi tình hình và có kế hoạch tiến hành vận động và nắm cơ sở sĩ quan thuộc đối tượng mình phụ trách (vận động căn bản là ở xã, ở các chi bộ, những loại sĩ quan đã thành cơ sở thì nhất định phải được điều chỉnh theo đối tượng phụ trách của mỗi cấp để nắm và chỉ đạo sử dụng đúng mức).

- Đối với những sĩ quan đã nắm được phải có kế hoạch giáo dục bồi dưỡng để nâng cao nhận thức chính trị và giải quyết từng phần tư tưởng cho họ. Đối với những phần tử tiến bộ có điều kiện tranh thủ nắm hoặc đã nắm được thì phải có kế hoạch cụ thể bố trí cán bộ nắm chắc họ, nắm được người nào là chắc chắn người nấy. Đối với cơ sở sĩ quan phải hết sức khéo léo che giấu họ để họ mai phục lâu dài chờ thời cơ hành động, tuyệt đối không được sử dụng bữa bãi. Phải tìm đủ mọi cách để họ trôi lên nắm được địa vị quan trọng hơn.

- Mặt khác tổ chức giáo dục số học sinh, sinh viên đưa đi học các trường sĩ quan trong nước cũng như ngoài nước (mạnh dạn đưa thanh niên lao động và đảng viên có điều kiện chui vào hàng ngũ địch).

Cần nhận rõ tác dụng chiến lược và quy mô của công tác này để quyết tâm thực hiện (phải rất tỉ mỉ và chu đáo).

#### **4. Phối hợp nội ngoại tuyến chặt chẽ**

Tiến hành vận động binh lính trong hàng ngũ địch không thể tách rời công tác vận động quần chúng bên ngoài. Chỉ đạo thực hiện đường lối binh vận không thể chỉ chú trọng xây dựng một số cơ sở nội tuyến mà không chú trọng việc nắm và sử dụng gia đình binh lính, tổ chức giáo dục thanh niên đưa về và chống bắt lính, giáo dục hướng dẫn nhân dân làm công tác tuyên truyền vận động binh lính địch.

Để thực hiện đường lối binh vận, công tác vận động binh lính không thể tiến hành đơn độc, lẻ tẻ, rời rạc mà phải có sự phối hợp chặt chẽ giữa bên trong và ngoài. Phải biết tận dụng hết khả năng của trong và ngoài để đẩy mạnh cuộc vận động tranh thủ chính trị và xây dựng thực lực ta trong hàng ngũ địch. Có chỉ đạo phối hợp chặt chẽ thì diện công tác mới được mở rộng, yêu cầu nắm chắc diện mới được thực hiện.

Ý thức chỉ đạo phối hợp chặt chẽ là ý thức chỉ đạo toàn diện, quy mô và cụ thể để thực hiện đường lối binh vận.

## Đ- KHẢ NĂNG TRIỂN VỌNG BINH VẠN

**1.** Đường lối chính sách xây dựng quân đội của Mỹ - Diệm hoàn toàn không phù hợp và trái ngược với nguyện vọng của binh sĩ, âm mưu gây chiến tranh xâm lược miền Bắc, phá hoại hoà bình, thống nhất đất nước, càng ngày chúng bị cô lập, và chúng thiếu hẳn lý do chính trị và cơ sở tinh thần để phát động tinh thần binh lính hăng hái chiến tranh. Mặt khác do chính sách độc tài phát xít, quân phiệt làm cho cuộc sống của binh lính càng ngày cơ cực và tủi nhục. Do đó, làm cho đông đảo binh lính chán ghét chế độ Mỹ - Diệm và phản đối chống lại chúng. Chúng cố biến quân đội miền Nam thành quân đội nhà nghề hiếu chiến, chúng cố chính trị hoá quân đội để có một lý tưởng phản động, hiếu chiến, đối lập dân tộc, chống lại hoà bình thống nhất, những chính sách ấy trong hai năm qua căn bản đã bị thất bại.

Nguyện vọng hoà bình thống nhất, đòi thực hiện dân chủ, cải thiện đời sống là nguyện vọng của tất cả các tầng lớp nhân dân miền Nam gồm cả binh lính và sĩ quan trong hàng ngũ địch, nguyện vọng của nhân dân với nguyện vọng của binh lính là nhất trí, do đó binh lính dễ đồng tình ủng hộ nhân dân đấu tranh thực hiện các khẩu hiệu ấy.

**2.** Quân đội miền Nam là một quân đội của đế quốc phong kiến bại trận để lại chứ không phải là một đội quân có truyền thống chiến thắng, nhất là bại trận trước sức chiến đấu anh dũng của quân và dân ta trong chín, mười năm kháng chiến để giành độc lập dân tộc. Những hình ảnh chiến đấu anh dũng ấy nó lại càng trấn áp tinh thần đối với một đội quân đã chiến bại, với một đội quân đang xây dựng mong gây chiến đánh miền Bắc mà tất cả binh lính và sĩ quan đều mất tinh thần và hoàn toàn không tin tưởng ở cuộc chiến đấu.

Yêu cầu nắm dân vệ, tranh thủ bảo an, phá chủ lực (làm tan rã tinh thần là cơ sở để tan rã tổ chức) ta có nhiều khả năng thực hiện.

**3.** Trong thời kỳ hoà bình, Mỹ - Diệm đã cưỡng ép thúc bách thanh niên đi lính, tăng cường quân lực để gây chiến tranh xâm chiếm miền Bắc, để phá hoại thành quả của cách mạng. Nhưng nhân dân miền Nam đã chín, mười năm kháng chiến và hơn hai năm qua đã quyết tâm đoàn kết đấu tranh để thực hiện hoà bình thống nhất chống lại chiến tranh để bảo vệ thành quả miền Bắc. Do đó chúng bắt hàng chục vạn thanh niên đi lính để tăng cường lực lượng, để thực hiện âm mưu gây chiến, nhưng nhất định chúng sẽ bị thất bại vì số thanh niên ấy họ sẽ chống lại cuộc chiến tranh xâm chiếm phá hoại miền Bắc, vì thành quả miền Bắc là sự nghiệp của cả dân tộc trong chín, mười năm kháng chiến mới giành được, trong đó nhân dân miền Nam đã có phần đóng góp. Ý thức đấu tranh để bảo vệ thành quả cách mạng miền Bắc và giải phóng miền Nam là nhiệm vụ cao nhất<sup>1)</sup> của nhân dân miền Nam, bọn đế quốc phong kiến Mỹ - Diệm không thể xuyên tạc hay làm lay chuyển được.

**4.** Nội bộ địch càng ngày mâu thuẫn sâu sắc do chính sách độc tài phát xít gia đình trị của Diệm. Tình trạng phe phái, chèn ép hoà nghi, hăm dọa, trừng trị của Mỹ - Diệm đã gây cho trong từng lớp sĩ quan từ trên đến dưới có những hiện tượng bất bình, bất mãn, phản đối và chống lại Mỹ - Diệm rất phổ biến.

Với chính sách độc tài phát xít và lệ thuộc đế quốc Mỹ nó đụng chạm đến ý thức dân tộc dân chủ trong từng lớp sĩ quan thuộc thành phần học sinh, sinh viên, bị động viên, trong thành phần tiểu tư sản. Ý thức ấy càng ngày biểu lộ rõ do phong trào dân tộc dân chủ trên thế giới càng ngày càng mạnh, phong trào đấu tranh cho hoà bình thống nhất độc lập trong nước ngày càng phát triển mạnh mẽ.

Những thái độ khinh thị dân tộc, hách dịch, đòi bại của Mỹ đã xảy ra nhiều cuộc xung đột giữa sĩ quan miền Nam với bọn sĩ quan

---

1) Chữ mờ chúng tôi tạm luận là cao nhất (B.T).

Mỹ, nó cũng tạo thành dư luận phản đối, chống Mỹ khá phổ biến trong từng lớp sĩ quan.

Với tình hình hiện nay cho phép ta có những điều kiện thuận lợi để lợi dụng, khai thác một cách linh hoạt các mâu thuẫn địch, tạo thêm điều kiện làm yếu địch và tăng thêm lực lượng ta.

*Tóm lại*, chống độc tài phát xít, chống chiến tranh để thực hiện hoà bình thống nhất, độc lập dân tộc, các khẩu hiệu hoà bình thống nhất đất nước, đòi thực hiện dân chủ, cải thiện đời sống là hoàn toàn phù hợp với yêu cầu nguyện vọng của binh lính miền Nam. Ngọn cờ hoà bình thống nhất Tổ quốc của ta càng ngày được nêu cao và sáng tỏ, chẳng những nó tập hợp được các tầng lớp nhân dân miền Nam mà còn tranh thủ được sự đồng tình ủng hộ của binh lính địch. Do đó làm cho chính quyền độc tài phát xít Mỹ - Diệm càng ngày bị cô lập, lực lượng cách mạng ngày càng phát triển tăng cường.

Binh vận trong hai năm qua có mấy tác dụng lớn như:

+ Tạo thêm thuận lợi phát triển phong trào cách mạng miền Nam (thực hiện xây dựng khối công nông liên hiệp).

+ Bảo tồn được cơ sở cách mạng, bảo tồn cán bộ (do tranh thủ binh lính nên chống các chiến dịch tố cộng chống cộng của địch có kết quả, đỡ tổn thất ta).

+ Địch tạo không khí căng thẳng (trong các chiến dịch), ta tạo hoà khí êm dịu bằng mọi hình thức và phương pháp tranh thủ. Do đó nhiều nơi đã chống được âm mưu địch bình thường hoá nông thôn, tạo được vị trí hợp pháp vững chắc cho nông thôn để đấu tranh chống địch bảo vệ cách mạng.

Phương pháp tranh thủ chính trị binh lính địch trong hai năm cho ta thấy là một phương pháp cách mạng. Việc đẩy mạnh phong trào nhân dân vận động tranh thủ chính trị binh lính địch không kém phần quan trọng như hồi thời kỳ kháng chiến phát động quần chúng nhân dân chống địch bằng vũ trang. Vì đây cũng là công tác cách mạng của quần chúng nhân dân thực hiện nhiệm vụ cách mạng hiện nay.

Những đặc điểm của tình hình hiện nay nó tạo cho ta có những thuận lợi mới, những điều kiện khách quan ấy cho phép ta có nhiều chủ động trong công tác tuyên truyền vận động tranh thủ binh lính địch.

Trong hai năm qua đã chứng minh việc ấy:

Một là do tình hình hiện nay làm cho tinh thần tư tưởng quân địch có những biến chuyển lớn; hai là do chính sách mị dân của địch bản thân nó có mâu thuẫn với đường lối của chúng (có khác hơn hồi Pháp nắm và sử dụng quân đội). Do đó ta phải biết triệt để lợi dụng để đẩy mạnh cuộc vận động.

Tâm trạng binh lính địch hiện nay nói chung là muốn lợi dụng cơ hội hoà bình để xoá những dĩ vãng tội ác của họ trong mấy năm chiến tranh họ theo địch giết hại đồng bào, do đó họ muốn gần dân, thân dân hơn là hành động hung ác (trừ một số bọn gian ác lưu manh). Do đó phương pháp vận động xấp vô tranh thủ binh lính trong nhân dân nói chung là có nhiều kết quả tốt.

Làm cho binh lính thông cảm nguyện vọng yêu cầu của dân và cũng tỏ ra dân thông cảm đời sống khổ cực, đen tối và tủ nhục của binh lính: mọi cảm thông ấy trên ý thức dân tộc nên địch không thể ngăn cản được.

Với những tình hình ấy ta có nhiều khả năng triển vọng. Toàn thể Đảng bộ cần phải thông suốt và quyết tâm thực hiện để đập tan âm mưu cuồng vọng của bọn Mỹ - Diệm.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.17, tr. 826-839.

## **NGHỊ QUYẾT CỦA BỘ CHÍNH TRỊ**

Số 12-NQ/TW, ngày 17 tháng 5 năm 1957

### **Về việc sáp nhập Ban miền Nam và Ban Thống nhất của Trung ương thành Ban Thống nhất**

Thi hành Nghị quyết của Hội nghị Trung ương lần thứ 10,  
Để tăng cường lãnh đạo công tác đấu tranh thống nhất và  
phong trào miền Nam,

Để sắp xếp lại cho hợp lý về mặt nhiệm vụ và tổ chức của Ban  
miền Nam và Ban Thống nhất trước đây,

### **BỘ CHÍNH TRỊ QUYẾT ĐỊNH**

1. Sáp nhập Ban Thống nhất và Ban miền Nam Trung ương  
thành một Ban lấy tên là Ban Thống nhất.

2. Nhiệm vụ của Ban Thống nhất là:

a) Nghiên cứu các chủ trương, kế hoạch thuộc về vấn đề đấu  
tranh thống nhất và quan hệ Bắc - Nam để giúp Trung ương lãnh  
đạo công tác đấu tranh thống nhất và quan hệ Bắc - Nam.

b) Theo dõi và nghiên cứu tình hình miền Nam về mọi mặt  
giúp Trung ương chỉ đạo phong trào miền Nam.

c) Nghiên cứu đề nghị với Trung ương chính sách đối với cán  
bộ và đồng bào miền Nam tập kết, phối hợp với các ngành khác có



trách nhiệm để thực hiện các chính sách ấy, theo dõi việc thực hiện, giúp Trung ương quản lý số cán bộ và đồng bào miền Nam tập kết ra miền Bắc.

3. Quyền hạn của Ban Thống nhất:

- a) Về mặt Đảng là một ban chuyên môn trực thuộc Trung ương.
- b) Về mặt chính quyền là một ban chuyên môn của Chính phủ.
- c) Về tài chính được hưởng một khoản trong dự trù chi tiêu của Nhà nước và trực tiếp với Bộ Tài chính trong việc dự toán, quyết toán.

4. Về tổ chức:

Ban Thống nhất gồm 1 Trưởng ban và 2 Phó ban.

Giúp việc Ban có 2 Vụ:

- Vụ miền Nam (về mặt chính quyền gọi là Vụ Quan hệ Bắc - Nam), có nhiệm vụ theo dõi, nghiên cứu tình hình miền Nam, nghiên cứu các chủ trương kế hoạch đấu tranh thống nhất và quan hệ Bắc - Nam.

- Vụ Chính sách tập kết có nhiệm vụ nghiên cứu, theo dõi và phối hợp với các ngành khác để thực hiện các chính sách đối với cán bộ và đồng bào miền Nam tập kết; quản lý số cán bộ và đồng bào miền Nam tập kết ra miền Bắc.

Và một Văn phòng của Ban.

5. Cử các đồng chí phụ trách như sau:

a) Trưởng ban: Đồng chí Phạm Hùng.

Phó ban: Các đồng chí Nguyễn Văn Trí và Ngô Đức Đệ.

b) Vụ miền Nam: Vụ trưởng: Đồng chí Ngô Đức Đệ.

Vụ phó: Các đồng chí Phùng Lượm và Trương Văn Chấn.

c) Vụ Chính sách tập kết:

Vụ trưởng: Đồng chí Bùi Văn Dự.

Vụ phó: Đồng chí Trần Văn Quế.

d) Chánh Văn phòng Ban Thống nhất: Đồng chí Nguyễn Minh Vỹ.

Phó Văn phòng: Đồng chí Nguyễn Văn Đốc.

6. Các chi tiết về tổ chức và bố trí cán bộ ở các Vụ, và Văn phòng do Ban Thống nhất phụ trách.

T/M BAN BÍ THƯ  
NGUYỄN DUY TRINH

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.18, tr. 411-413.

## NGHỊ QUYẾT CỦA XỨ ỦY NAM BỘ

Về nhiệm vụ công tác năm 1957

(Trích)

Năm 1957 ta tích cực thực hiện nhiệm vụ:

1) Chống chính sách phát xít của Mỹ - Diệm về chính trị và kinh tế, đòi tự do cơm áo.

2) Chống chính sách gây chiến đòi hoà bình thống nhất, trước hết đòi quan hệ hai miền.

3) Xây dựng thực lực của ta, chủ yếu là củng cố Đảng, tăng cường uy thế và vai trò lãnh đạo của Đảng, củng cố khối công nông liên minh, mở rộng Mặt trận dân tộc đi sâu vô cơ sở quân đội và chính quyền Diệm.

### TÌNH HÌNH

Chế độ Diệm là chế độ độc tài, độc đoán cá nhân, gia đình và một nhóm người thân tín Diệm. Chúng là tay sai đắc lực của đế quốc Mỹ. Chúng đang thực hiện một chính sách phát xít hung bạo: thẳng tay áp bức bóc lột nhân dân, tích cực phá hoại hoà bình, thống nhất, âm mưu chia cắt nước ta lâu dài, ráo riết chuẩn bị chiến tranh đánh miền Bắc, đang biến hẳn miền Nam thành thuộc địa và căn cứ quân sự của Mỹ.

Để che đậy bộ mặt thực bĩ ổi ấy, để lừa bịp nhân dân trong

nước và thế giới, chúng đưa ra những danh từ, luận điệu giả dối: độc lập, quốc gia, dân tộc, dân chủ, bài phong, đả thực, cần lao nhân vị, cải cách điền địa, thăng tiến cần lao, hoà bình thống nhất, v.v..

Nhưng những việc chúng làm lại ngược hẳn và đã thực tế đưa nhân dân sống trong cảnh tồi tàn cùng khốn không khác gì dưới chế độ thực dân nô lệ của Pháp.

*Về chính trị:* Liên tiếp mở chiến dịch bắt bớ, bắn giết trả thù cán bộ yêu nước kháng chiến, khủng bố nhân dân, phá hoại phong trào cách mạng, tăng cường hoạt động công an cảnh sát, gián điệp, bóp nghẹt mọi quyền dân chủ cần yếu như tự do cá nhân và thân thể, tự do báo chí và phát hành, tự do tổ chức, tự do nghiệp đoàn, tự do lập hội, lập đảng, đặc biệt ở thôn quê người dân bị bó buộc trăm bề, chính quyền xã không được bầu, trong khi Diệm bày trò "trưng cầu dân ý" và "quốc hội" giả hiệu bắt nhân dân phải bầu cho Diệm và bọn chân tay.

*Về kinh tế:* thuế má chồng chất và vô lý tăng giá, vơ vét tàn khốc, thuế chiến tranh 4 phần trăm buộc lòng phải bỏ, thì được thay ngay vào thuế sản xuất 6 phần trăm ở nông thôn mưu cướp đất, tăng tô, độc quyền mua và ép giá lúa và các nông sản khác, tập trung dân, dồn làng, ở thành thị giá sinh hoạt lên cao vọt, lương lao động thấp không đủ sống, nạn thất nghiệp đau thương ngày mỗi tăng, lớp nghèo sinh sống rất cực khổ, tiểu thương, tiểu chủ làm ăn buôn bán khó khăn ế ẩm, thất cơ lỡ vận, tư sản bị chèn ép không góc đầu lên nổi.

Đặt quan hệ hai miền, thống nhất bằng phương pháp hòa bình là nguyện vọng tha thiết của nhân dân. Nhưng Diệm đi ngược lại nguyện vọng ấy, chúng không những cố tình phá hoại hòa bình thống nhất mà còn ra sức gây không khí hận thù với miền Bắc và nhận tiền, vũ khí của Mỹ, rước sĩ quan của Mỹ, lo trưng tập để bắt phu, bắt lính, đang tăng cường quân lực, chuẩn bị gây chiến tranh.

Trước chính sách tàn bạo phát xít ấy, khắp nơi nhân dân đã và đang chống lại. Từ thôn quê đến thành thị, các cuộc đấu tranh nổ

ra liên miên không ngớt. Phong trào tuy chưa được mạnh lắm, nhưng biểu thị ý nguyện của đủ mọi tầng lớp nhân dân tha thiết chống chính sách phát xít Mỹ - Diệm, đòi tự do cơm áo, chống chiến tranh, đòi hoà bình thống nhất và quan hệ hai miền.

## NHIỆM VỤ

Căn cứ vào các tình hình trên, năm nay công tác của ta phải nhằm vào việc lãnh đạo nhân dân đấu tranh để thực hiện ba nhiệm vụ:

1. Chặn bàn tay phát xít của Mỹ - Diệm về chính trị và kinh tế, đòi tự do cơm áo để bảo vệ quyền lợi dân chủ và dân sinh cho nhân dân.

2. Chặn âm mưu gây chiến của Mỹ - Diệm, đòi hoà bình thống nhất, trước nhất đòi quan hệ hai miền.

Với bọn đế quốc Mỹ, phát xít Diệm, không thể trông mong cầu xin mà có quyền lợi mà hy vọng ngăn phát xít, phá âm mưu gây chiến của chúng được, mà phải đấu tranh. Muốn đấu tranh phải có thực lực. Do đó muốn làm được hai nhiệm vụ chặn bàn tay phát xít và chặn âm mưu gây chiến thì phải thực hiện nhiệm vụ.

3. Xây dựng thực lực của cách mạng, tức là củng cố Đảng, tăng cường uy thế và vai trò lãnh đạo của Đảng, củng cố khối công nông liên minh, mở rộng Mặt trận dân tộc, đi sâu vô cơ sở quân đội và chính quyền Diệm.

## KHẨU HIỆU

Muốn chống chính sách của Mỹ - Diệm về chính trị và kinh tế, đòi tự do cơm áo, thì phải lãnh đạo nhân dân đấu tranh đòi:

a) Về chính trị:

- Chống chế độ cai trị trá hình của Mỹ. Chống chính sách khinh miệt, ức hiếp của Mỹ.

- Không được trả thù, không được bắt bớ, bắn giết, thủ tiêu,

đánh đập, có tội thì đem ra pháp luật. Phải thực sự ban hành tự do cá nhân, tự do thân thể.

Ở thôn quê đặc biệt đòi:

- Phải cho nhân dân nông thôn bầu chính quyền xã ấp.
- Bãi bỏ những luật lệ thất nghệt dân chúng nông thôn, như ra khỏi ấp khỏi xã, có đám ma, đám cưới cũng phải xin phép...
- Phải cho nhân dân tự do đi lại, tự do lập hội theo tục lệ.

Ở thành thị đặc biệt đòi:

Phải thực sự ban hành các quyền:

- Tự do báo chí và phát hành.
- Tự do tổ chức, tự do nghiệp đoàn, tự do lập hội, lập đảng.

*b) Về kinh tế:*

- Giảm thuế, bớt phạt vạ. Bỏ các sắc thuế và các món phạt vạ vô lý. Hạ thuế sản xuất trong nước. Đánh nặng thuế nhập cảng các món xa xỉ phẩm và các hàng mà trong nước đã sản xuất được.

- Chấm dứt hành động vơ vét như lạc quyền, giấy số, bán hình, v.v..

- Chống mưu mô cướp đất, tăng tô, độc quyền mua và ép giá lúa và các nông sản khác. Đòi giữ nguyên canh, hạ tô, chia đất công điền cho những người nghèo.

- Chống chánh sách tập trung dân, dồn làng. Để cho nông dân làm ăn sanh sống thong thả trên ruộng vườn của mình.

- Nơi nào có bão lụt, mất mùa, phải cứu trợ và bỏ thuế, miễn thuế.

Ở thành thị đặc biệt đòi:

- Chống chánh sách đuổi nhà, đốt nhà. Để ở yên chỗ cũ. Cứu trợ, bồi thường người bị cháy nhà.

- Hạ giá sanh hoạt.

- Tăng lương, giải quyết nạn thất nghiệp cho thợ thuyền lao động.

- Để cho người buôn gánh bán bưng được buôn bán thong thả, bớt thuế, bớt phạt. Giảm thuế và bảo vệ tiểu thương, tiểu chủ chống nạn độc quyền.

- Nâng đỡ công thương nghiệp Việt Nam. Chặn hàng ngoại hóa tràn ngập. Chống chính sách viện trợ kinh tế Mỹ đầu tư, đang lũng đoạn và làm tai hại nền kinh tế MN<sup>1)</sup>.

- Muốn chống chính sách gây chiến của Mỹ - Diệm, ta phải lãnh đạo nhân dân tranh đấu:

+ Chống luận điệu, hành động gây hấn thù giữa hai miền, chống âm mưu Mỹ - Diệm sửa soạn chiến tranh muốn đánh miền Bắc.

+ Đòi đặt quan hệ bình thường giữa hai miền, tạo điều kiện thuận lợi đi đến thống nhất.

+ Chống việc trưng tập, bắt lính.

+ Chống tăng thuế, bóc lột thậm tệ nhân dân, vơ vét của nhân dân, chi phí phần lớn ngân sách cho việc chuẩn bị chiến tranh.

+ Chống việc Mỹ đưa vũ khí và cán bộ quân sự vào miền Nam, chống âm mưu đưa miền Nam vào khối quân sự ĐNA<sup>2)</sup>.

*Chú ý:*

- Chống cướp ruộng, trưng tập, đuổi nhà, thất nghiệp.

- Đòi bầu cử chính quyền xã ấp.

- Đòi quan hệ hai miền.

Đó là những vấn đề, những khẩu hiệu đặc biệt bức thiết quan trọng phải chú ý.

Muốn xây dựng thực lực của cách mạng ta phải:

- Củng cố Đảng, tăng cường vai trò lãnh đạo và uy thế của Đảng.

Củng cố Đảng chủ yếu là củng cố chi bộ về cả tổ chức và chất lượng. Muốn củng cố được chi bộ phải chỉnh đốn tổ chức, tác phong và lề lối làm việc của tỉnh và huyện để sát với chi bộ.

Tăng cường vai trò lãnh đạo và uy thế của Đảng bằng cách các đảng viên xây dựng nòng cốt đi sâu vào các tầng lớp quần chúng, lãnh đạo họ đấu tranh bảo vệ quyền lợi, và bằng cách tuyên truyền cho Đảng.

---

1) MN: miền Nam (B.T).

2) ĐNA: Đông Nam Á (B.T).

- củng cố khối công nông liên minh bằng cách đi sâu vào công nông giác ngộ quyền lợi, giác ngộ cách mạng, phát động mạnh lập trường giai cấp, nâng cao ý thức tình cảm dân tộc cho công nông. Ở thành thị phải đi sâu vô nắm nghiệp đoàn, làm cho nghiệp đoàn, lao động đi hẳn về cách mạng. Ở nông thôn phải củng cố chặt chẽ hệ thống nông cốt để nắm thực lực chặt chẽ.

- Mở rộng Mặt trận dân tộc bằng cách đi sâu vô học sinh, sinh viên, trí thức, tư sản dân tộc, lôi kéo các nhóm chính trị, tôn giáo Cao Đài, Hoà Hảo, Công giáo, lôi cuốn hết thầy các lực lượng ấy vào trong một phong trào hoà bình dân chủ, dựa trên lòng yêu nước và tinh thần dân tộc sâu sắc, đoàn kết đấu tranh cho những quyền lợi chung và riêng cho mỗi một trường hợp.

- Đi sâu gây cơ sở cách mạng trong quân đội và chính quyền Diệm.

## HƯỚNG CỦA PHONG TRÀO

- Trong tình hình hiện thời để đi đến đánh đổ chế độ Mỹ - Diệm ta phải nắm vững tương quan lực lượng mà nêu ra hướng tranh đấu cho xác thực. Do đó hướng tranh đấu hiện nay là phải lãnh đạo đấu tranh để chặn bàn tay phát xít, chặn âm mưu gây chiến của Mỹ - Diệm để đòi một số quyền lợi thiết thực cấp bách của quần chúng. Trong quá trình đấu tranh ấy ta xây dựng cảm thù Mỹ - Diệm, xây dựng tin tưởng vào đấu tranh cách mạng và tuyên truyền giáo dục cho nhân dân ngày càng nhận rõ phải đấu tranh mạnh mẽ và đoàn kết chặt chẽ thêm lên để tiến lên đánh đổ Diệm khi đủ điều kiện.

- Cuộc đấu tranh chặn phát xít, chặn chiến tranh muốn thấu đoạt được thắng lợi phải dựa trên cơ sở Mặt trận dân tộc đoàn kết rộng rãi. Trong khi thực hiện chánh sách Mặt trận dân tộc, hiện nay phải chú ý đến khuynh hướng trung lập đang nảy nở trong một vài tầng lớp nhân dân, đặc biệt các tầng lớp tư sản trí thức bên trên và cả trong tôn giáo.

- Hiện nay động viên đấu tranh căn bản là do giữ vững phong



trào, nhưng trong khi đấu tranh ở trong thế thủ đó, ta phải biết tranh thủ tấn công địch từng bước một mà tiến lên một cách vững vàng và thận trọng.

- Muốn làm được các việc trên thì điều cần yếu là phải giữ vững và phát triển thực lực cách mạng tức là giữ vững và phát triển cơ sở và năng lực lãnh đạo của Đảng.

Hiện nay chế độ phát xít Diệm rất hùng hổ, hung hãn nhưng rất yếu và chứa đầy mâu thuẫn. Phong trào nhân dân tuy vẫn còn đang trong vòng thế thủ, nhưng vẫn giữ được sức mạnh và uy thế làm cho địch phải kinh sợ, không thể muốn làm gì thì làm.

Cho nên nếu toàn thể đảng viên chúng ta đều nhận rõ tình hình, nhận rõ đường lối, nhiệm vụ và phương hướng đấu tranh, không bi quan dao động, không hoài nghi chần chừ, hết thảy đều nỗ lực, hy sinh, kiên quyết cùng với quân đội nhân dân chiến đấu, thì nhất định đủ khả năng phát động phong trào chặn bàn tay phát xít, chặn âm mưu gây chiến của Mỹ - Diệm được.

## NHỮNG CÔNG TÁC CỤ THỂ

Muốn thực hiện ba nhiệm vụ đã đề ra trên đây, ta phải làm ba công tác cụ thể sau:

### I- CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN GIÁO DỤC QUẦN CHÚNG

#### 1. Nội dung và yêu cầu công tác tuyên truyền giáo dục:

Những nhiệm vụ và khẩu hiệu nêu trên kia, muốn thực hiện được, thì cốt yếu phải đem ra tuyên truyền giáo dục trong các tầng lớp quần chúng rộng rãi để họ hiểu, họ làm, để những nhiệm vụ và khẩu hiệu đó biến thành hành động, thành phong trào của quần chúng.

Vậy nội dung của tuyên truyền giáo dục là gồm những nhiệm vụ và khẩu hiệu đã nêu trên kia.

Mỗi nơi phải căn cứ vào đó, nhưng lại phải nghiên cứu tình hình và nhu cầu nguyện vọng của quần chúng địa phương mình trong từng lúc một mà đặt những khẩu hiệu và nội dung và nhiệm vụ chung ấy nhằm đạt được những yêu cầu sau:

- Phổ biến rộng rãi trong quần chúng những nhiệm vụ và khẩu hiệu trên, đặc biệt là các khẩu hiệu bức thiết: "chống cướp ruộng, trưng tập, đuổi nhà, thất nghiệp", "đòi bầu cử chính quyền xã", "đòi quan hệ hai miền".

Phải đảm bảo cho các nhiệm vụ, khẩu hiệu ấy biến thành hành động đấu tranh của quần chúng.

Đồng thời gây tin tưởng của quần chúng vào lực lượng đấu tranh của mình, vào đường lối đấu tranh cách mạng chính trị của mình.

- Nêu rõ những tội ác áp bức, bóc lột, chuẩn bị chiến tranh của Mỹ - Diệm. Gây căm thù Mỹ - Diệm đến cao độ, sâu sắc. Lộ mặt nạ những luận điệu lừa bịp, xảo trá, mị dân của Mỹ - Diệm.

Luôn luôn sắc bén chống lại những tuyên truyền xuyên tạc của địch.

- Làm cho thành thị thấy được tình hình áp bức bóc lột và phong trào đấu tranh ở thôn quê. Và ngược lại.

- Làm cho nhân dân thấy được tình hình kiến thiết ngoài Bắc, sự thắng lợi của phong trào hòa bình, dân chủ thế giới và của phe xã hội chủ nghĩa.

- Làm cho thế giới thấy được tình hình và phong trào miền Nam.

## 2. Những việc chánh TU<sup>1)</sup> và CB<sup>2)</sup> phải làm ngay:

*Tỉnh uỷ:* Phải nhận rõ cho hết tầm quan trọng của công tác tuyên truyền giáo dục trong giai đoạn đấu tranh cách mạng hiện tại là một công tác cách mạng căn bản nhất, là một vũ khí căn bản nhất để đấu tranh đánh quân thù.

- Nghiên cứu kỹ lưỡng bản tổng kết kinh nghiệm công tác

---

1) TU: Tỉnh uỷ (B.T).

2) CB: Chi bộ (B.T).

tuyên truyền giáo dục để liên hệ kiểm thảo việc lãnh đạo và thực hiện công tác tuyên truyền giáo dục của mình đã qua. Nghiên cứu kỹ để thấy rõ nội dung khẩu hiệu và yêu cầu của công tác tuyên truyền giáo dục năm nay.

Căn cứ vào các tài liệu trên và kết hợp với tình hình cụ thể địa phương mà đặt nội dung khẩu hiệu và kế hoạch tuyên truyền giáo dục cho sát, cho hợp theo từng lúc một.

- Nắm vững và sử dụng thường xuyên hệ thống đảng viên và nòng cốt là lực lượng tuyên truyền giáo dục. Cụ thể là giúp chi bộ bố trí được hệ thống tuyên truyền ở xã và hàng ngày giúp chi bộ thực hiện công tác tuyên truyền giáo dục.

- Đồng thời chỉnh đốn bộ máy tuyên truyền chuyên môn: Lấy những người đã có công tác quần chúng làm cán bộ tuyên truyền; kiện toàn việc viết các tin tức, tài liệu tuyên truyền, việc ấn loát phát hành cho chu đáo.

- TU phải nắm lấy công tác tuyên truyền chỉ đạo cho chi bộ làm công tác tuyên truyền và lãnh đạo bộ phận chuyên môn để cung cấp tài liệu, kế hoạch, kinh nghiệm cho đảng viên và nòng cốt làm công tác tuyên truyền. Tỉnh uỷ không được khoán trắng công tác tuyên truyền giáo dục cho bộ phận chuyên môn.

*Chi bộ:* Các đảng viên phải nhận rõ tầm quan trọng của công tác tuyên truyền, nhận rõ hàng ngày bản thân mình phải làm công tác tuyên truyền giáo dục và phải bố trí, lãnh đạo cho nòng cốt cùng làm công tác ấy.

- Nghiên cứu những chỉ thị tuyên truyền giáo dục của TU. Tìm hiểu tình hình và nhu cầu nguyện vọng của quần chúng trong ấp, trong xã từng lúc một và căn cứ vào các chỉ thị tuyên truyền giáo dục của TU mà đặt nội dung và khẩu hiệu tuyên truyền cho sát với xã, ấp của mình để hàng ngày tuyên truyền giáo dục quần chúng.

- Nghiên cứu những tổng kết kinh nghiệm tuyên truyền giáo dục để biết cách bố trí lực lượng tuyên truyền từ đảng viên đến nòng cốt, và biết phương pháp tuyên truyền cho đúng.

*Chú ý:* trên đây là các công việc chi bộ phải làm. Công tác

tuyên truyền giáo dục là công tác hàng ngày của chi bộ nhưng muốn bồi dưỡng và kiện toàn công tác tuyên truyền cho có kết quả tốt thì TU trong khi lãnh đạo chi bộ thực hiện công tác nên chia ra nhiều đợt, mỗi đợt nắm chắc xây dựng được một vấn đề. Như:

Đợt I: Làm cho chi bộ nhận được tầm quan trọng của công tác tuyên truyền. Chú ý kiểm tra và kiểm thảo, phê bình những đảng viên không chú ý làm công tác tuyên truyền.

Đợt II: Giúp cho chi bộ bố trí chặt chẽ hệ thống tuyên truyền từ đảng viên ra nòng cốt, ra đến quần chúng rộng rãi, tức là đảng viên vừa tuyên truyền vừa phân công lãnh đạo nòng cốt tuyên truyền quần chúng, đặng cho khi có vấn đề phải tuyên truyền, thì khắp quần chúng trong ấp, trong xã được nghe, được biết.

Đợt III: Giúp đảng viên và nòng cốt biết phương pháp tuyên truyền cho đúng theo đường lối quần chúng.

### *3. Về tài liệu và hình thức tuyên truyền giáo dục:*

Hiện tại dưới chế độ phát xít Diệm, khả năng dùng báo chí tài liệu công khai để tuyên truyền giáo dục rất ít. Cho nên phải lấy việc sử dụng tài liệu báo chí bí mật, rồi lấy miệng tuyên truyền rộng ra làm chính.

Tuy nhiên vẫn có thể sử dụng báo chí và tài liệu công khai để tuyên truyền trong một phạm vi nào, nhưng phải hướng dẫn, giải thích chặt chẽ và dùng miệng mà nói thêm là căn bản.

- Những nơi đã có những tổ chức công khai (như Công đoàn nên sử dụng những tờ nội san mà tuyên truyền giáo dục).

- Ở thôn quê và nơi cơ sở mạnh, hệ thống tuyên truyền chặt chẽ, rộng rãi, thì không cần phải rải truyền đơn và tuyên truyền xung phong. Ở nơi khác thì tùy lúc cần thiết mà dùng, nhưng không nên lạm dụng.

- Chú ý sử dụng những hình thức văn nghệ mà tuyên truyền: vũ, nhạc, gánh hát, tiểu thuyết nội dung lành mạnh, đọc tích cũ chuyện xưa rồi bàn tán phê bình liên hệ đến bộ mặt bản thủ, phản quốc, phi chính nghĩa của Diệm, v.v..

- Chú ý những hình thức động viên giáo dục đoàn kết hay căm

thù bằng hành động, bằng phong trào, như: thăm viếng, khóc than, kể lể khi có người bị bắt, bị bắn giết; giúp đỡ tương trợ khi tranh đấu, khi có tai nạn do chế độ áp bức bóc lột gây ra, v.v..

*Về tài liệu và báo chí cụ thể các cấp làm như sau:*

X<sup>1)</sup>: Ngưng ra HBTN<sup>2)</sup>, TTMN<sup>3)</sup> và bản nhận định tình hình hàng tháng.

Ra những tập sách nhỏ tuyên truyền giáo dục về một số vấn đề căn bản. Mỗi 3 tháng hay khi có biến cố quan hệ vạch tội ác của Mỹ - Diệm để tuyên truyền trong nước và tuyên truyền quốc tế.

*Tỉnh:* Bỏ tờ báo.

Ra tờ Thông tin viết ngắn, gọn. Căn bản giáo dục thời sự và chánh sách. Nhằm cho đảng viên và nòng cốt đọc làm tài liệu để tuyên truyền miệng.

Sưu tầm, viết và xuất bản những bài thi ca, bài hát, những câu chuyện, v.v. vạch tội ác Mỹ - Diệm, nêu những nguyện vọng, những gương đấu tranh, những lời kêu gọi đoàn kết, v.v. của nhân dân.

Sưu tầm và phổ biến những kinh nghiệm tuyên truyền tốt.

*Huyện:* Nơi có hoàn cảnh, bắt những tin tức tóm tắt hàng tuần ở đài phổ biến cho xã làm tài liệu.

*4. Chống tuyên truyền địch:*

- Làm cho quần chúng nhận hễ địch nói ra là toàn nói láo, xuyên tạc, bịp bợm. Không tin những lời chúng nói.

- Phải chú ý nghe ngóng xem địch tuyên truyền gì mà quần chúng hoang mang thì lập tức phản tuyên truyền giải thích lại ngay. Nhưng không phải nhất nhất chạy theo hễ nó nói gì mình cũng phản tuyên truyền.

- Giáo dục đảng viên, nòng cốt và quần chúng giữ kỷ luật TT<sup>4)</sup>:

---

1) X: Xứ (B.T).

2) HBTN: *Hoà bình thống nhất* (B.T).

3) TTMN: *Thông tin miền Nam* (B.T).

4) TT: *thông tin* (B.T).

cái gì đảng viên, nòng cốt nói hãy tin, hay nói lại cho người khác nghe, không, thì không nghe, không nói lại. Các tài liệu của địch không đọc, tẩy chay.

## II- CÔNG TÁC TỔ CHỨC

1. *Yêu cầu công tác tổ chức năm nay.* Đảng viên nắm vững được nòng cốt và TNLD<sup>1)</sup> và cùng nòng cốt TNLD phân công nhau nắm chặt được rộng rãi quần chúng. Như vậy tức là:

- Đảng viên, phải xây dựng bồi dưỡng, phân công tác và sử dụng chặt chẽ hệ thống nòng cốt và TNLD. Đảng viên vừa nắm nòng cốt lãnh đạo nòng cốt, nắm quần chúng lại vừa sanh hoạt mọi phong trào và các tổ chức bán hợp pháp và hợp pháp để lãnh đạo chặt chẽ quần chúng, nắm cho được quần chúng rộng rãi.

- Phải nắm nòng cốt trên ý thức giai cấp và ý thức giới (có nòng cốt lao động để nắm lao động, có nòng cốt phụ nữ để nắm phụ nữ, nòng cốt thanh niên để nắm thanh niên, v.v.).

### 2. *Về hệ thống đảng viên và nòng cốt:*

- Chỗ nào đảng viên đã có nòng cốt thì phải nắm nòng cốt cho chặt, bồi dưỡng và giáo dục nòng cốt, phân công cho nòng cốt nắm lấy quần chúng theo ý thức giai cấp và giới.

Đảng viên, đoàn viên và nòng cốt phải phân công nhau nắm cho hết quần chúng trong ấp, trong xã. Nắm bằng liên hệ, nắm bằng ảnh hưởng.

- Chỗ nào, đảng viên chưa có nòng cốt thì phải tạo cho được nòng cốt.

- Nơi chưa có chi bộ, thì phải căn cứ vào hoạt động quần chúng mà phát hiện nòng cốt, tạo nòng cốt rồi phải nhằm xây dựng cho được chi bộ.

- Các nơi kiểm tra lại nòng cốt, lựa nòng cốt lại cho đúng tiêu chuẩn. Mỗi đảng viên, đoàn viên không nên nắm nhiều nòng cốt

---

1) TNLD: Thanh niên Lao động (B.T).

quá, vì như vậy nắm không chặt và không bồi dưỡng được kỹ lưỡng.

### 3. Về các sinh hoạt, các tổ chức bán hợp pháp và hợp pháp:

Có nòng cốt, có đoàn viên TNLD rồi thì đảng viên, đoàn viên và nòng cốt phải tham gia làm nhân trong các sinh hoạt, các tổ chức bán hợp pháp và hợp pháp mà hoạt động để lãnh đạo quần chúng.

- Trong nhân dân đã sẵn có những tình cảm liên hệ xóm làng, gia đình, đã sẵn có những sự tương trợ đoàn kết thường xuyên. Những sinh hoạt và tình cảm đó rất sâu sắc trong nhân dân. Đảng viên, đoàn viên và nòng cốt phải lấy những cái đó làm cơ sở hoạt động, đi sâu vào làm nhân để đẩy mạnh lên, dùng nó để từ từ tương trợ đẩy lên giáo dục đoàn kết, giáo dục giai cấp, đẩy lên đấu tranh.

- Ngoài ra còn có các phong trào, các tổ chức bán hợp pháp như vãn cấy, gặt, hội vãn công, hội banh, nhóm chơi nhạc vũ, các hội tương tế ái hữu, v.v. là những hình thức bán hợp pháp mà đoàn viên TNLD và nòng cốt phải dùng để hoạt động.

- Một số tổ chức hợp pháp cần tranh thủ dùng như Nghiệp đoàn, Nghiệp đoàn Nông lao, Hội Phụ nữ VN<sup>1)</sup>, Hội Truyền bá quốc ngữ, v.v..

Dùng các tổ chức hợp pháp và bán hợp pháp thì chú ý:

Đảng viên và nòng cốt tham gia bên dưới nắm lấy quần chúng là chính, vào ban chấp hành, chỉ nên đưa người tốt vào vai nòng cốt lãnh đạo, đảng viên không nên vào.

Nhận rõ ranh giới giữa bí mật và công khai dùng nhập nhằng về tổ chức cũng như về hoạt động.

Một mặt tôn trọng tánh chất quyền lợi của tổ chức, không được nôn nóng vụng về nhồi hết nội dung chính trị và bí mật vào các tổ chức ấy. Một mặt phải biết khéo léo dùng các tổ chức ấy để giáo dục và nâng cao ý thức chính trị cho quần chúng và lựa những người tốt ra tuyên truyền riêng thêm.

### 4. Đối với các tổ chức chính trị phản động của Diệm bắt quần

---

1) VN: Việt Nam (B.T).

chúng phải vô như:

Phong trào cách mạng quốc gia, v.v..

- Nơi nào số đông quần chúng cương quyết không vô, ta vận động quần chúng tẩy chay.

- Nơi nào nó ép gắt, thì đấu tranh giành cơ không vô, nhưng khi đã núng một số đông đã phải vô thì chủ trương cho vô đông. Vô rồi lơ lẩn, cho sụp lẩn. Khi vô phải tích cực tuyên truyền quần chúng, lột mặt nạ, bẻ gãy những luận điệu giả dối của chúng.

5. *Mặt trận dân tộc*: Phải mở rộng công tác mặt trận:

- Muốn mở rộng công tác mặt trận thì chủ yếu phải là củng cố khối công nông liên minh, tức là phải làm cho các tổ chức công nông vững rộng, làm cho uy thế chính trị của công nông tăng cao, làm cho phong trào công nông mạnh, đồng thời phải đẩy mạnh tinh thần ái quốc trong các tầng lớp học sinh, trí thức làm thành một phong trào tranh đấu quần chúng rộng rãi.

- Ngoài ra đi sâu vô vận động các giới tư sản, các tôn giáo Cao Đài, Hoà Hảo, Công giáo, các nhóm chính trị và trong đồng bào di cư. Hiện nay, chúng ta có nhiều điều kiện thuận lợi đi sâu vào trong quần chúng Cao Đài và Hoà Hảo. Vì vậy cần đặc biệt chú ý tổng kết kinh nghiệm tăng cường chỉ đạo công tác tổ chức trong các tôn giáo ấy, đặc biệt là công tác mặt trận.

Năm nay, chúng ta có thể có điều kiện đi đến xây dựng cơ sở một hình thức mặt trận bên trên (công tác này do một số cán bộ chuyên môn phụ trách).

### III- CÔNG TÁC ĐẤU TRANH

1. Nội dung, khẩu hiệu và yêu cầu của công tác đấu tranh đã nói ở trong phần 3 nhiệm vụ. Các kinh nghiệm và đường lối đấu tranh ở trong bản rút kinh nghiệm.

Vậy các nơi phải:

Căn cứ vào nội dung và khẩu hiệu nói trong phần nhiệm vụ, kết hợp với tình hình cụ thể của địa phương, trong từng lúc một



mà đặt khẩu hiệu và mức độ đấu tranh cho sát và thích hợp. Căn cứ vào những kinh nghiệm tổng kết trong bản kiểm thảo mà hướng dẫn cho đúng.

2. Ở thôn quê<sup>1)</sup> có mấy vấn đề lớn bức thiết, cần chú ý để lãnh đạo đấu tranh cho đúng.

- *Chống cướp đất, tăng tô, chống cải cách điền địa của Diệm* (có bản chủ trương riêng).

- *Chống trưng tập*: Diệm có ra dụ trưng tập để bắt phu, bắt lính. Vì chưa rõ chánh sách cụ thể của nó nên chưa đặt rõ kế hoạch đấu tranh được. Căn bản là gây ngay dư luận chống chánh sách trưng tập là một chế độ bắt phu, bắt lính tàn khốc, có hại.

- *Đòi bầu chính quyền xã* tức là thực hiện dân chủ ở xã. Nêu lý: "đã cho bầu cử Quốc hội" "bầu tổng thống" thì không có lý gì lại không cho bầu chính quyền xã.

Chú ý làm những việc sau đây:

- Học tập nhận thức rõ tầm quan trọng của khẩu hiệu này trong đảng viên và nông cốt. Chuẩn bị lý lẽ vững vàng.

- Mỗi tỉnh phải nhằm bố trí đầy một số xã mạnh làm đầu tàu. Phong trào không thể đều khắp mỗi xã nhưng không thể tranh đấu cô độc, cần phải có sự hướng dẫn chung của các tỉnh.

- Phải tranh thủ báo chí công khai nói.

- Phải tranh thủ chính quyền và binh lính địa phương đồng tình.

- Lựa dịp tốt và có thuận tiện mà phát động phong trào.

- Phải tranh đấu lâu dài, liên tục, sử dụng mọi hình thức từ làm đơn, mít tinh đến biểu tình.

*Đòi quan hệ hai miền:*

Căn cứ vào nhu cầu, tình cảm từng hạng người (người có bà con tập kết, có gia đình thân thuộc miền Bắc, giới tư sản cần buôn bán với miền Bắc, giới văn hoá, văn nghệ, thể thao, giới học sinh,

---

1) Đối với thành thị lớn sẽ bố túc sau. Đối với thị xã, thị trấn thì Tỉnh uỷ sẽ tùy theo tình hình mà đặt.

sinh viên, v.v.) mà đặt nội dung tuyên truyền vận động và đưa khẩu hiệu cho sát (cho viết thư, gửi tiền, gửi đồ, đi thăm, cho lưu thông buôn bán, cho đi học, giao lưu văn hoá, v.v.).

Tạo nòng cốt đặc biệt chia ra đi sâu vào các giới, các người cần quan hệ mà vận động.

Tranh thủ những cuộc hội họp, những khi xúc tiếp đông đảo mà nêu và đặt vấn đề.

Lần lần dùng các hình thức kiến nghị, chất vấn các dân biểu, viết báo, lần lần tùy tình hình lựa dịp mà phát động phong trào mạnh hơn.

#### IV- CÔNG TÁC CHÍNH QUYỀN VÀ BINH VẬN (có bản riêng)

#### V- CÔNG TÁC ĐẢNG

Công tác Đảng năm nay nhằm thực hiện ba yêu cầu lớn:

- Xây dựng tư tưởng cho đảng viên.
- Giáo dục đường lối, chính sách và giáo dục chủ nghĩa cho đảng viên.

- Xây dựng tác phong và phương pháp cách mạng dựa trên đường lối quần chúng. Chinh đốn tổ chức và lối làm việc cho hợp với tác phong và phương pháp cách mạng. Tăng cường đoàn kết. Đề cao kỷ luật.

##### 1. *Xây dựng tư tưởng:*

- Hiện nay, cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà còn gặp khó khăn, chế độ phát xít Mỹ - Diệm tăng gia khủng bố, số đông đảng viên chưa nhận rõ được đường lối đấu tranh cách mạng, chưa đánh giá đúng mức chế độ phát xít Diệm, chưa nhận rõ khả năng đấu tranh của quần chúng và tiền đồ sáng sủa vinh quang của cách mạng nên phát sinh những tư tưởng:

- Hoài nghi (hoài nghi đường lối đấu tranh).

- Bi quan (bi quan trước tiên đồ cách mạng).

- Dao động (trước khủng bố của quân thù).

Kết quả tất nhiên của các tư tưởng ấy là làm cho tinh thần chiến đấu và khí tiết cách mạng cộng sản giảm sút, trong một số đảng viên lơ đãng, chần chừ, thiếu hăng say và khẩn trương, tích cực công tác.

Do đó việc trước nhất là phải đánh tan những tư tưởng ấy và xây dựng cho các đồng chí:

- Lòng tin tưởng vào tiền đồ sáng sủa và vinh quang của cách mạng, vào đường lối đấu tranh cách mạng nhất định thắng lợi, vào khả năng chiến đấu của quần chúng.

- Một tinh thần hăng say công tác, hy sinh cho lý tưởng cộng sản, một tinh thần chiến đấu cách mạng vững chắc và một khí tiết cách mạng cao đẹp.

- Hiện nay để xây dựng tư tưởng cho đồng chí thì phải giúp các đồng chí học tập:

"Đường lối cách mạng miền Nam"

"Bản kiểm điểm phong trào và công tác đã qua"

"Bản nhiệm vụ và công tác năm 1957".

Trong khi học tập phải liên hệ kiểm điểm những tư tưởng sai lầm, xây dựng lòng tin tưởng và bồi dưỡng tinh thần chiến đấu, khí tiết cộng sản.

Một kinh nghiệm trong việc giải quyết tư tưởng là đừng vội vàng quy kết tư tưởng, cứ khêu gọi để đồng chí nói hết thắc mắc, rồi căn cứ vào những thắc mắc cụ thể mà giảng giải giúp các đồng chí tự nhận ra chỗ sai, và nhận thức cái đúng. Công tác giáo dục tư tưởng phải làm đi làm lại nhiều lần.

## 2. Công tác giáo dục:

*Nội dung giáo dục:* Giáo dục cho đảng viên:

a) Nhận rõ đường lối, chính sách của Đảng. Cụ thể là học tập:

"Đường lối cách mạng miền Nam"

"Bản kiểm điểm phong trào và công tác đã qua"

"Bản nhiệm vụ và công tác năm 1957".

b) Hiểu biết những điều thông thường về chủ nghĩa cộng sản để nâng cao trình độ lý luận của đảng viên. (Huấn học X sẽ có chương trình và cung cấp tài liệu).

c) Hiểu biết "Những công tác cách mạng cơ bản" vì hiện thời số đông đảng viên chưa rành.

*Phương pháp giáo dục:*

- Dùng tài liệu cho đọc.

- Mở những lớp ngắn hạn: X và LT<sup>1)</sup> nghiên cứu mở lớp đào tạo cán bộ. LT giúp các Tỉnh uỷ mở những lớp cho cán bộ và đảng viên tốt.

- Hàng ngày chi bộ tranh thủ giáo dục cho đảng viên trong các buổi họp phổ biến và kiểm điểm công tác. Ngoài ra nên lựa những đồng chí mà bồi dưỡng từng người một, nhấn vào những điểm người ta cần nhứt mà giáo dục.

- *Giáo dục cho cán bộ:* X sẽ lãnh đạo Huấn học X nghiên cứu chương trình và cung cấp tài liệu để các đồng chí và LT học tập nhằm nâng cao trình độ lý luận giúp ích cho công tác lãnh đạo.

3. *Xây dựng tác phong và phương pháp cách mạng. Chinh đốn tổ chức và lề lối làm việc cho hợp với tác phong và phương pháp cách mạng. Tăng cường đoàn kết. Đề cao kỷ luật:*

a) Phần đông tỉnh, huyện cũng như chi uỷ vẫn còn nặng tác phong quan liêu, mệnh lệnh, làm việc theo lề lối hành chánh nặng về giấy tờ ra lệnh, nặng lo chỉ đạo các bộ phận chuyên môn, các Ban, các Đảng đoàn. Tỉnh và Huyện uỷ ít sát quần chúng, ít sát chi bộ, ít tin vào khả năng của quần chúng, khả năng của chi bộ, chi uỷ ít sát tổ và đảng viên. Tỉnh chưa thực sự thấy rõ đối tượng lãnh đạo của mình là chi bộ. Huyện cũng chưa nhận rõ nhiệm vụ của mình là kiểm tra, đôn đốc và lãnh đạo chi bộ thực hiện chủ trương của tỉnh. Chi uỷ chưa nhận rõ là chi bộ lãnh đạo, tức là toàn thể đảng viên trong chi bộ lãnh đạo quần chúng chứ không

---

1) LT: Liên tỉnh (B.T).

phải chỉ có chi uỷ lãnh đạo, do đó chi uỷ chưa sát với tổ và đảng viên để cùng tổ và đảng viên lãnh đạo quần chúng và đảng viên cũng chưa nhận rõ vai trò và nhiệm vụ của mình nên rất thụ động.

Để sửa những lệch lạc trên, phải xây dựng một tác phong cách mạng dựa trên đường lối quần chúng và phải chỉnh đốn tổ chức và lề lối làm việc cho hợp với tác phong phương pháp ấy. Cụ thể là:

*Tỉnh uỷ:*

Tăng cường chất lượng của Tỉnh uỷ về khả năng nắm vững chính sách của Đảng và có tác phong quần chúng, phương pháp cách mạng.

- Phải đi sát xuống chi bộ, xuống xã mà lãnh đạo.

- Bớt giấy tờ, chỉ dùng khi rất cần thiết.

- Tỉnh uỷ hàng ngày phải nắm Huyện uỷ và chi bộ mà lãnh đạo phong trào, lãnh đạo đấu tranh chiến đấu với địch, chớ không phải là làm theo hồi kháng chiến, Tỉnh uỷ lãnh đạo chuyên môn rồi chuyên môn có hệ thống chỉ huy dọc xuống dưới nữa. Hiện nay các bộ phận chuyên môn không có hệ thống dọc xuống dưới, chỉ gồm một số ít cán bộ giúp cho Tỉnh uỷ một số phương tiện lãnh đạo thôi.

Vậy cụ thể phải sắp đặt Tỉnh uỷ và các bộ phận chuyên môn như sau:

TVTU<sup>1)</sup> gồm BT<sup>2)</sup>, PBT<sup>3)</sup> và 1 TUV<sup>4)</sup> phụ trách BV<sup>5)</sup>. Còn lại các Tỉnh uỷ viên khác lập Phân ban. Trong trường hợp tỉnh nào có công tác đặc biệt quan hệ như vận động CĐ<sup>6)</sup>, HH<sup>7)</sup>, v.v. thì rút nốt đồng chí lo phụ trách.

---

1) TVTU: Thường vụ Tỉnh uỷ (B.T).

2) BT: Bí thư (B.T).

3) PBT: Phó bí thư (B.T).

4) TUV: Tỉnh uỷ viên (B.T).

5) BV: Bình vận (B.T).

6) CĐ: Cao Đài (B.T).

7) HH: Hoà Hảo (B.T).

Phân loại ban không có cán bộ và tổ chức chuyên môn gì hết. Nếu cần chỉ có liên lạc. Các đồng chí phân ban chia nhau nắm Huyện uỷ và cùng Huyện uỷ nắm chi bộ.

TV<sup>1)</sup> cũng phụ trách một khu vực như Phân ban (thường hẹp hơn vì còn nhiều việc khác). Ngoài ra chia nhau phụ trách:

- Bí thư phụ trách:

a) Sắp đặt giấy tờ và chép tài liệu (bỏ VF<sup>2)</sup>, chính BT và PBT phải đọc hết báo cáo, thư từ các nơi gửi đến để giải quyết).

b) Cán bộ phụ trách căn cứ.

c) Cán bộ phụ trách GTLL<sup>3)</sup>.

d) Cán bộ phụ trách tài chính.

e) Các cán bộ phụ trách Thanh niên, Phụ nữ, Nông dân, v.v..

Các cán bộ này đi xuống xã, lâu lâu về gặp thôi.

- Phó bí thư phụ trách TH<sup>4)</sup> gồm cán bộ đi xuống xã và bộ phận ấn loát phát hành.

- UV<sup>5)</sup> phụ trách binh vận lo trực tiếp một số cán bộ binh vận.

*Huyện:*

- Đồng chí BTHU<sup>6)</sup> lo giữ bộ phận thường trực, còn lại các HUV khác chia thành nhóm và phân nhau xuống nắm sát các xã, các chi bộ.

- Huyện uỷ không có các ban chuyên môn, trừ cán bộ văn phòng và liên lạc.

Chi bộ: nhận rõ toàn thể chi bộ, toàn thể đảng viên có trách nhiệm lãnh đạo xã.

- Công tác lãnh đạo quần chúng chính là ở tổ, ở ấp.

- Chi uỷ phân công cho 3 đồng chí lo công việc TV, còn lại thì

---

1) TV: Thường vụ (B.T).

2) VF: Văn phòng (B.T).

3) GTLL: Giao thông liên lạc (B.T).

4) TH: Tuyên huấn (B.T).

5) UV: Uỷ viên (B.T).

6) BTHU: Bí thư huyện uỷ (B.T).

xuống tổ.

- Chi bộ nào đông có nhiều tổ thì lập phân chi. Phân chi không phải là một cấp mà chỉ là có tính chất hội nghị liên tịch giữa chi uỷ (làm phân chi trưởng) và 2 hay 3 tổ trưởng.

- Trong hoàn cảnh chiến đấu gay go, gian khổ, việc tăng cường đoàn kết nội bộ và thực hiện kỷ luật chặt chẽ của Đảng là rất cần thiết. Phải tích cực chống lại những hiện tượng thiếu đoàn kết do đó có hại cho sự thống nhất ý chí và hành động, có hại đến sự làm việc tập thể, có hại đến tình đồng chí sống chết có nhau trong gian khổ.

Phải tích cực chống lại những hiện tượng bừa bãi không chặt chẽ, nghiêm chỉnh thực hiện chỉ thị, nghị quyết của cấp trên, hay cấp mình, thiếu nghiêm chỉnh và đều đặn trong công việc thỉnh thị và báo cáo, những tác phong lơ đãng về đời sống, tác phong thiếu giữ bí mật rất tai hại trong lúc địch đang cố phá cơ sở Đảng.

Tăng cường đoàn kết và đề cao kỷ luật là rất cần trong hiện tại.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.18, tr.885, 887-908.

# DIỆM MẬT CỦA BAN BÍ THƯ

Gửi Xứ uỷ Nam Bộ

Ngày 18 tháng 3 năm 1958

**Về tình hình địch bắt cán bộ ở Thừa Thiên,  
chủ trương thay đổi cơ sở ở Sài Gòn  
để tránh thiệt hại\***

1. Sau vụ bị bắt ở Thừa Thiên, bọn Cẩn và Đặng Kim Tuyến (phụ trách tình báo của Diệm) có khai thác và lùng bắt nhiều cán bộ ở Thừa Thiên, trong số này có một số tình báo. Số cán bộ TB<sup>1)</sup> bị bắt có khai các cơ sở và người ở Sài Gòn vừa rồi cách đây hai hôm chúng đưa số cán bộ này vào Sài Gòn để lùng bắt các cơ sở và những người TB ở Sài Gòn. BBT<sup>2)</sup> chỉ thị XU<sup>3)</sup>: a) lập tức thay đổi địa điểm của TB, bố trí người lại, thay đổi ngay tổ chức.

b) Cắt hết các mối liên lạc giữa TB với nhau, tạm thời để tránh bị bắt tràn lan.

c) X.U cắt ngay liên lạc với TB không để cho cán bộ TB có liên lạc hoặc biết nơi chỗ của cán bộ K.U<sup>4)</sup> và X.U.

---

\* Đầu đề do chúng tôi đặt (B.T).

1) TB: tình báo (B.T).

2) BBT: Ban Bí thư (B.T).

3) XU: Xứ uỷ (B.T).

4) KU: khu uỷ (B.T).



2. Chúng định bắt ở Sài Gòn rất đông, có thể hàng nghìn theo tin của chúng. Vậy phải đề phòng cẩn mật và thay đổi địa điểm và tổ chức.

Chúng tôi sẽ điều tra lại thêm và cho các anh biết rõ.

BBT

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.19, tr.69-70.

## **ĐIỆN MẬT CỦA BAN BÍ THƯ**

Ngày 29 tháng 3 năm 1958

**Gửi Liên khu uỷ V về một số nguyên tắc  
hoạt động bí mật\***

Thiệt hại vừa rồi ở Thừa Thiên rất đáng tiếc. Các Anh cần rút kinh nghiệm, xem lại cách tổ chức, cách ăn ở đi đứng làm việc của cán bộ, sửa đổi thế nào sau này có thể tránh bị vỡ tràn lan.

Đảng bộ miền Nam hoạt động trong hoàn cảnh bí mật, dưới chế độ phát xít, khủng bố tàn khốc, cách bảo vệ cơ sở tích cực hơn hết là tổ chức và hoạt động phải hoàn toàn đảm bảo bí mật. Những cán bộ chuyển ra hợp pháp đi đứng được dần dần dễ sinh chủ quan, có khuynh hướng đi nhiều, tiếp xúc nhiều, kém thận trọng vì nôn nóng muốn mau chạy việc, muốn làm cho tiện cho nhanh, bỏ lơ các nguyên tắc bí mật. Cần luôn luôn nhắc nhở để các nguyên tắc bí mật được triệt để áp dụng và chấp hành nghiêm chỉnh. Tuyệt đối không vì lúc nào đó địch lơis khủng bố rồi sinh khinh thường coi nhẹ nguyên tắc bí mật.

Dưới đây BBT nhắc một số nguyên tắc, các Anh chú ý nghiên cứu và áp dụng cho đúng với hoàn cảnh các nơi.

1. Trong việc bố trí chỗ gặp nhau phải triệt để áp dụng kinh nghiệm từ trước tới nay là chỉ có người quan hệ duy nhất với mình

---

\* Đầu đề do chúng tôi đặt (B.T).

mới được đến. Không nên nhiều người đi lại, quen biết lung tung hay tự tiện giới thiệu nhau rồi tự tiện đến tìm. Nơi gặp phải có ám hiệu thay đổi hàng giờ, nếu sai ám hiệu là không vào, có vậy mới tránh bị địch gài bẫy chuột. Trong nhà phải có người luôn luôn quan sát tình hình phía trước phía sau và những nhà hai bên, có vậy khi thấy tình hình bất thường ta mới kịp thời xoay trở. Khi ra vào phải cẩn thận xem trước xem sau.

2. Tổ chức phải ngăn cách, những cán bộ phụ trách nhất là KU, TU<sup>1)</sup> không thể để giao thông trực tiếp mình mà phải qua hai, ba tầng trung gian và liên lạc bằng ám hiệu hoặc thư bí mật. Như vậy khi bề ra một mối, cán bộ có thì giờ biết và tránh địch. Nhất thiết không cho giao thông viên biết chỗ ở của cán bộ phụ trách. Ngay trong cấp ủy với nhau cũng thế, phải có chỗ ở riêng, chỗ gặp riêng, nay gặp nơi này nhà này mai gặp nơi khác nhà khác. Như vậy rủi có khai, cũng không chỉ trực tiếp đến nơi được, có thì giờ tránh. Chẳng những ở thành thị mà ở nông thôn đến tận chi bộ cũng phải tổ chức ngăn cách, làm cho khi bị bề không bề cả xã, cả huyện mà chỉ trong phạm vi hạn chế. Muốn vậy phải có sự phân công định ranh giới hoạt động, áp dụng đúng các nguyên tắc bí mật trong ăn ở, đi lại, giấy tờ, tiếp xúc, v.v..

3. Đối với giấy tờ tài liệu không nên giữ nhiều và có khi không cần giữ nguyên văn. Phải có nơi bí mật cất giấu bảo đảm. Khi lấy chỉ lấy cái cần thiết và sẵn sàng có dầu có quẹt bên cạnh, có gì là thủ tiêu lập tức. Không nên để lại vì giấy tờ, bại lộ công việc có giấy trắng mực đen. Trong hoạt động bí mật tuyệt đối không được chơi hình ảnh gửi tặng cho nhau, nếu cần viết thơ thì viết cũng phải thật khéo léo.

4. Việc đi lại cần hạn chế trong mức thật cần thiết và phải tránh đi ban ngày. Thà hoãn lại một buổi hay một ngày chờ đến đêm sẽ ra đi ít nguy hiểm hơn là liều lĩnh đi ban ngày. Không có gì gấp trong tình hình hiện nay đến nỗi không thể hoãn lại chờ đến

---

1) TU: Thành uỷ (B.T).

tối. Nhiều đc<sup>1)</sup> đi vài lần thấy không sao, sinh chủ quan ăn quen cứ đi ban ngày rất nguy hiểm. Đừng tưởng đông người không ai thấy mình là lắm. Phải nhớ rằng hàng trăm hàng ngàn gián điệp, công an, cảnh sát chung quanh ta và có khi người quen thấy rồi đồn ra. Khi ra đi phải nghi trang. Nghi trang cá nhân cần được đặc biệt chú ý, cần chuẩn bị trước kế hoạch đối phó nếu rủi có việc không hay xảy ra. Không nên đi đường dài mà phải luôn luôn thay đổi đường hoặc đi từng chặng đổi xe.

5. Đối với cơ sở nội tuyến càng phải giữ chặt chẽ hơn nữa các nguyên tắc bí mật như thế mới đảm bảo tồn tại lâu dài. Không lập chi bộ, chỉ áp dụng liên lạc đơn tuyến, tổ chức hết sức ngăn cách, không để một cán bộ liên lạc với nhiều cơ sở, phải làm cho các cơ sở nội tuyến tuyệt đối không biết nhau.

6. Nếu nghi có cơ sở nào đã bị lộ thì phải thay đổi không nên nấn ná. Có thể bố trí nơi này sang nơi khác, đánh lạc hướng theo dõi của địch. Trong khi chưa thu xếp được thì phải kiên quyết cắt liên lạc, chờ dò xem tình hình cho kỹ, địch thường không bắt ngay mà chờ tìm đầu mối phăng ra tóm cả ổ. Nếu có cơ sở vỡ, cán bộ bị bắt thì những mối gần đó phải dời chỗ ngay. Không nên chỉ dời vài ngày hoặc vài tháng thấy êm êm rồi trở lại sử dụng chỗ cũ, phải đề phòng địch bố trí theo dõi lâu dài. Địch thường bắt một số mối quan trọng và chừa lại một vài mối để tiếp tục phăng ra các nơi khác cho nên ta không thể dùng tổ chức còn lại mà phải chịu khó tổ chức lại, đổi mới để địch theo lối cũ không thể tìm ra lối mới.

Đối với cán bộ bị bắt được thả ra hay thoát ngục, nguyên tắc là cấp uỷ không trực tiếp ngay, chỉ cho người dò xét cẩn thận để tránh những kẻ đầu hàng câu mối để bắt, tránh mắc mưu địch đưa chui trở lại tổ chức ta để phá hoại về sau. Phải hết sức thận trọng và sáng suốt để có thể biết được người trung thành và kẻ gian dối. Không nên vì quen biết hay nhận xét qua loa mà dễ mắc bẫy địch.

Để thực hiện thật chặt chẽ các nguyên tắc bí mật, trước hết

---

1) đc: đồng chí (B.T).

phải luôn luôn cảnh giác với địch, chống khinh địch và ngại khó. Những điều nói trên cán bộ đều biết và nay có nhiều kinh nghiệm mới hơn nữa nhưng cũng cần nhắc lại và nhắc luôn vì có khi biết mà chưa làm đúng như thế. Tình hình K5<sup>1)</sup> hiện nay, tạo cho cán bộ có hoàn cảnh hoạt động đã mất nhiều công khó thì phải hết sức giữ gìn cán bộ, cán bộ phải hết sức giữ gìn mình, làm việc phải rất thận trọng, thà chậm mất công mà chắc còn hơn nôn nóng muốn mau liễu lĩnh, bẻ bạc rốt cuộc chậm hơn bằng mấy. Cán bộ lãnh đạo của ta rèn luyện hàng chục năm mới có, không nên vì sơ hở trong nguyên tắc làm việc bí mật mà để mất đi hay lọt vào lưới của địch là điều có tội không nhỏ.

Trong khi đối phó với tình hình, trước hết cần nhận rõ tuy địch nham hiểm độc ác nhưng chính trị của chúng đa số nhân dân không theo. Mỹ đang bị Liên Xô liên tiếp tấn công về chính trị và phong trào các nước đang nổi lên chống Mỹ rộng rãi chưa từng có. Diệt thì đang lúng túng về mọi mặt còn nhân dân thì đi với ta. Hoàn cảnh thế giới và trong nước đều có lợi cho ta, nhận rõ như thế để chúng ta bình tĩnh và tin tưởng mà đối phó với địch chớ không nên bối rối. Chúc các Anh mạnh khỏe và công tác có thành tích.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.19, tr.78-82.

---

1) K5: Khu 5 (B.T).

## **DIỆM MẬT CỦA BAN BÍ THƯ**

Ngày 6 tháng 5 năm 1958

**Gửi Liên khu uỷ V và Xứ uỷ Nam Bộ thông báo  
âm mưu của Mỹ - Diệt sau Tuyên cáo 26-4\***

1. Bức Công hàm 7-3-1958 của Chính phủ ta đã có tác dụng đẩy mạnh cuộc đấu tranh chống Mỹ trong cả nước. Sức đấu tranh của nhân dân cả nước, sức hưởng ứng của kiều bào và sự ủng hộ của dư luận thế giới đã bắt buộc Diệt phải ra Tuyên cáo 26-4.

Đó là thắng lợi bước đầu của nhân dân ta làm cho Mỹ - Diệt bị cô lập thêm.

Song âm mưu của chúng không thay đổi. Chúng phải ra bản tuyên cáo cốt để che giấu sự can thiệp của Mỹ vào miền Nam, đánh lạc hướng dư luận hòng trốn tránh hiệp thương và tiếp tục âm mưu chia cắt đất nước, phá hoại hoà bình.

Diệt đang ráo riết tuyên truyền giáo dục bản tuyên cáo để một mặt tranh thủ lại dư luận gỡ một phần thế bị động, một mặt tạo cơ hội xâm nhập quân chúng phá cơ sở ta, làm nhục ý chí đấu tranh của nhân dân.

Để nâng cao giác ngộ chính trị trong nhân dân, chúng ta sẽ ra bản tuyên bố của người phát ngôn Phủ Thủ tướng trong đó nêu rõ lại lập trường căn bản của ta về thống nhất và bác bỏ các luận điệu

---

\* Đầu đề do chúng tôi đặt (B.T).

xuyên tạc của Diệm và đòi chính quyền miền Nam phải hiệp thương để bàn những vấn đề thiết thực trước mắt có quan hệ đến nhân dân hai miền, tạo không khí thuận lợi tiến tới hiệp thương thống nhất nước nhà.

Các anh dựa vào bản tuyên bố của ta giáo dục quần chúng chống mọi luận điệu xuyên tạc của Mỹ - Diệm, làm cho chúng càng bị cô lập hơn nữa trong nhân dân.

## 2. Yêu cầu cho biết

- a) Ảnh hưởng Công hàm 7-3 của ta trong các tầng lớp nhân dân.
- b) Phản ứng của quần chúng đối Tuyên cáo 26-4 của Diệm.
- c) Chú ý cho biết kết quả của bản tuyên bố của người phát ngôn Chính phủ ta sắp công bố nay mai.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.19, tr.139-140.

**DIỆM MẬT**  
**CỦA BAN BÍ THƯ**  
**GỬI XỨ ỦY NAM BỘ VÀ KHU ỦY V**

Ngày 21 tháng 5 năm 1958

**Về tình hình trong nước và khả năng  
của phong trào đấu tranh kinh tế ở miền Nam\***

Sự suy sụp của phe đế quốc ngày càng rõ. Những sự kiện gần đây ở Nam Mỹ, ở Liban<sup>1)</sup>, v.v. cho thấy phong trào chống Mỹ trên thế giới đang phát triển mạnh, ngày càng gây cho chúng nhiều khó khăn mới. Tình hình này sẽ tác động đến miền Nam có lợi cho phong trào ở nước ta.

Kinh tế Mỹ đang sụt và sắp tới có thể sụt nghiêm trọng hơn, điều đó sẽ ảnh hưởng đến nền kinh tế miền Nam và các nước lệ thuộc Mỹ. Kinh tế miền Nam đang bế tắc sẽ càng thêm bế tắc; sinh hoạt, làm ăn của các tầng lớp nhất là nhân dân lao động sẽ thêm khó khăn, do đó sức phản ứng của nhân dân chống lại chế độ Mỹ - Diệm sẽ lên cao.

Tình hình khách quan trong nước và trên thế giới thúc đẩy quần chúng cách mạng, chúng ta phải thấy hết thuận lợi, đánh giá đúng khả năng của phong trào để chỉ đạo đúng mức, đưa phong trào tiến lên.

---

\* Đầu đề do chúng tôi đặt (B.T).

1) Liban: Libăng (B.T).



Trong tình hình hiện nay ở miền Nam, phong trào đấu tranh kinh tế có khả năng mở rộng mặt trận trong tất cả các tầng lớp, trong các bộ phận chưa dám tham gia đấu tranh chính trị chống Mỹ - Diệm. Nếu ta biết lợi dụng tình hình mở một phong trào đấu tranh về kinh tế bằng mọi hình thức rất hợp pháp, sát với quyền lợi của mọi tầng lớp với những khẩu hiệu thích hợp cho mỗi giới, mỗi địa phương, chúng ta sẽ huy động một phong trào rộng rãi tuy là kinh tế, nhưng sẽ làm cho Mỹ - Diệm càng thêm khó khăn lúng túng, càng bị cô lập trước quần chúng. Phong trào này tuy là kinh tế nhưng hiện nay bao hàm một nội dung chính trị rất sâu sắc. Nội dung chính trị đó là chống chính sách xâm lược, chuẩn bị chiến tranh, lũng đoạn thị trường miền Nam của đế quốc Mỹ, chống chính sách lệ thuộc bán nước của gia đình Diệm. Cho nên một khi phong trào đấu tranh kinh tế được mở rộng và lên cao bao gồm quảng đại quần chúng từ lao động đến tư sản, từ thành thị đến nông thôn thì các khẩu hiệu chính trị sẽ trở thành yêu cầu bức thiết của quần chúng. Khi đó quần chúng sẽ không sợ địch mà sẵn sàng đứng lên đấu tranh mạnh mẽ với những khẩu hiệu chính trị.

Chúng ta nên thấy rõ khả năng tiến lên của phong trào đấu tranh kinh tế. Tuy nhiên trong quá trình đấu tranh công khai về kinh tế chúng ta không quên tuyên truyền khẩu hiệu chính trị, nhưng phải tùy từng lúc và từng đối tượng. Đối với bộ phận nào có thể tham gia đấu tranh kinh tế mà sợ liên quan đến chính trị thì chưa vội tuyên truyền khẩu hiệu chính trị. Trong quá trình đấu tranh kinh tế họ sẽ cách mạng hoá dần.

Trong khi chỉ đạo phong trào công khai rộng rãi như thế, cần đề phòng khuynh hướng cải lương. Phải tuyên truyền chống can thiệp Mỹ sâu rộng hơn nữa, phải làm cho nhân dân nhận rõ ngày nào đế quốc Mỹ còn khống chế miền Nam thì đời sống vẫn khó khăn, mọi quyền tự do dân chủ bị bóp nghẹt, hoà bình, thống nhất, độc lập và dân chủ không thể có được. Quan hệ giữa hai miền như đi lại buôn bán, thư từ cũng bị ngăn trở. Cho nên phải đánh đổ sự can thiệp của Mỹ và bọn tay sai làm chỗ dựa cho đế quốc Mỹ ở

miền Nam mới có thể thực hiện thống nhất nước nhà. Cần nhận rõ đây là một cuộc đấu tranh cách mạng lâu dài, gian khổ cho nên phải luôn luôn bảo tồn cơ sở, khéo che giấu lực lượng, càng đấu tranh càng mở rộng cơ sở, mở rộng phong trào.

Trên đây góp một số ý kiến để các anh nghiên cứu và kịp thời áp dụng sát với hoàn cảnh địa phương, đưa phong trào tiến lên.

BAN BÍ THƯ

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.19, tr.175-177.

**DIỆM MẬT**  
**CỦA BAN BÍ THƯ**  
**GỬI XỨ ỦY NAM BỘ VÀ LIÊN KHU V**

**Về chủ trương đấu tranh đòi bầu cử lại Quốc hội  
theo Hiến pháp\***

Theo Hiến pháp của MN<sup>1)</sup> thì năm 1959 Quốc hội MN sẽ mãn nhiệm kỳ. Để tranh thủ của phong trào công khai hợp pháp rộng lớn ta nên lợi dụng cơ hội ấy phát động phong trào đòi Quốc hội MN phải được bầu cử theo Hiến pháp đã quy định.

Đấu tranh đòi bầu cử lại Quốc hội MN là cuộc đấu tranh đòi thực hiện cải cách dân chủ, là cuộc đấu tranh hợp pháp dựa vào pháp luật và những quyền dân chủ tối thiểu của CQ<sup>2)</sup> MN nhưng nó có nội dung chính trị rất quan trọng.

Mục tiêu và hình thức của cuộc đấu tranh là cải cách, do đó nó có nhiều khả năng tập hợp lực lượng rộng rãi để giành thắng lợi từng bước tạo điều kiện thuận lợi đưa phong trào cách mạng miền Nam tiến lên.

Nhưng bọn Mỹ - Diệm nhất định sẽ không dám thực hiện đúng quy tắc có tính chất dân chủ vì như vậy chúng sẽ thất bại. Do đó mà cuộc đấu tranh bầu cử đúng đắn theo Hiến pháp sẽ biến

---

\* Đầu đề do chúng tôi đặt (B.T).

1) MN: miền Nam (B.T).

2) CQ: chính quyền (B.T).

thành những hành động cách mạng của quần chúng như bãi công, biểu tình, biểu tình thị uy, v.v.. Phong trào này phải tranh thủ được đông đảo binh lính đồng tình ủng hộ.

Để có phong trào đấu tranh mạnh mẽ và rộng lớn sắp tới, ngay bây giờ XU, KU phải có dự kiến và chuẩn bị mọi mặt. Phải biết đưa phong trào tiến lên từng bước, gây thành từng phong trào và biết kết hợp chặt chẽ để mở rộng và đẩy mạnh phong trào tiến lên vững chắc có kế hoạch, có lãnh đạo, phải biết che giấu lực lượng, bảo tồn cơ sở, tránh nôn nóng, chủ quan khinh địch. Phải biết triệt để lợi dụng mọi khả năng công khai hợp pháp và khéo léo kết hợp chặt chẽ mọi hình thức hoạt động công khai hợp pháp với hoạt động bí mật. Phải có một mặt trận thật rộng rãi để tranh đấu cho mục tiêu trên.

Ở thành thị có kế hoạch lợi dụng và nắm chặt phong trào công đoàn, đẩy mạnh công tác tư sản, trí thức vận, phong trào học sinh và báo chí công khai. Ở nông thôn tích cực tranh thủ tề, nắm dân vệ, chấn chỉnh củng cố tổ chức và mọi hoạt động ở nông thôn để kết hợp chặt chẽ với phong trào thành thị.

Trên đây Ban Bí thư chỉ nêu hướng sơ bộ đấu tranh sắp tới, XU, KU nắm tình hình và nghiên cứu kỹ để chuẩn bị có kế hoạch chỉ đạo cụ thể.

XU và KU nắm lấy cơ hội này để đẩy phong trào tiến lên. Các anh có ý kiến gì báo cáo về Ban Bí thư.

*Phụ thêm* gửi XU NB<sup>1)</sup>: Đoạn này không điện cho LKV<sup>2)</sup>.

Vấn đề bố trí cán bộ, chúng tôi xét thấy anh K về S/C<sup>3)</sup> không thích hợp hơn Đ vì công tác S/C có những phức tạp mà Đ có khả năng và có những điều kiện thuận lợi hơn. Người thay Đ chúng tôi có ý kiến là đưa Ba Bụng, K vẫn phụ trách miền Tây. Rút Thanh đưa về miền Tây, việc bố trí tuy các anh.

---

1. XU NB: Xứ uỷ Nam Bộ (B.T).

2) LKV: Liên khu V (B.T).

3) S/C: Sài Gòn - Chợ Lớn (B.T).

Các liên tỉnh mạnh dạn đón cán bộ lên, các cấp cũng thế. Cần phải có cán bộ dự trữ để bổ sung kịp thời, đồng thời vừa tránh bao biện.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.19, tr.263-265.

**DIỆM MẬT**  
**CỦA BAN BÍ THƯ GỬI XỨ ỦY NAM BỘ**  
**VÀ LIÊN KHU ỦY V**

Ngày 25 tháng 7 năm 1958

**Nhận định tình hình Trung Cận Đông**  
**và ảnh hưởng của nó tới miền Nam\***  
*(Trích)*

.....

**II- ẢNH HƯỞNG ĐỐI VỚI MIỀN NAM**  
**VÀ MẤY VIỆC CẦN CHÚ Ý Ở MIỀN NAM**

1. Đẩy mạnh tuyên truyền chống Mỹ: Tình hình Trung Cận Đông làm cho đồng bào ta ở miền Nam thấy rõ thêm mặt nạ đế quốc Mỹ, do đó phong trào chống Mỹ ở MN có điều kiện phát triển mạnh và bao gồm nhiều tầng lớp rộng rãi. Tình hình ấy làm cho nội bộ bọn đế quốc nhất là Mỹ, Pháp ở MN vì tranh giành quyền lợi ở MN sẽ mâu thuẫn hơn. Nội bộ bọn Diệm thêm hoang mang, mâu thuẫn và phân hoá thêm. Mỹ - Diệm sẽ bị mất tin tưởng trong một số người xưa nay bám theo chúng và như thế chúng sẽ cô lập hơn.

Dựa vào nội dung Công hàm 7-3, bản Tuyên bố ngày 8-5 và

---

\* Đầu đề do chúng tôi đặt (B.T).

Lời kêu gọi của Mặt trận Tổ quốc TW nhân dịp 20-7 vừa rồi tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân đẩy mạnh ý thức chống Mỹ. Cần viết hoặc in thật nhiều lời kêu gọi của MTTQ<sup>1)</sup> phát trong nhân dân và gửi cho nhân viên chính quyền và quân đội MN.

Về đấu tranh chống Mỹ, cần nghiên cứu kỹ và áp dụng cụ thể Chỉ thị số 23/H ngày 21-5 của BBT theo hoàn cảnh của mỗi nơi cho thiết thực. Và để chuẩn bị đối với kỳ Q.hội<sup>2)</sup> năm tới của Diệm, cần nghiên cứu Chỉ thị ngày 22-7 để có thì giờ chuẩn bị quần chúng ngay từ bây giờ.

2. Đề phòng khiêu khích, tránh bộc lộ cơ sở, triệt để áp dụng nguyên tắc bí mật về tổ chức và lãnh đạo đấu tranh: Để đề phòng và đặt phong trào cách mệnh ở MN trong tình hình đang biến chuyển bất lợi cho chúng, làm hàng ngũ chúng hoang mang, bọn Mỹ - Diệm sẽ khiêu khích và đàn áp phong trào. Cũng có thể bọn Pháp xúi giục bọn thân Pháp (gần đây có hoạt động), gây khiêu khích để chúng thúc ép bọn Mỹ - Diệm và nhân cơ hội ấy bọn Mỹ - Diệm sẽ đàn áp phong trào, nên cán bộ ta phải hết sức sáng suốt tránh khiêu khích. Phải hết sức bảo tồn lực lượng, tránh bộc lộ cơ sở và triệt để áp dụng nguyên tắc bí mật về tổ chức và lãnh đạo đấu tranh.

3. Kiểm tra kỹ tổ chức và cơ sở của ta. Trong tình hình hiện nay làm cho địch đề phòng hơn. Chúng giữ quân đội tại ngũ như ở Quân khu 2 và 3, một số công chức cao cấp không được đi xa, v.v., đề phòng đối phó với phong trào quần chúng. Có thể chúng sẽ bắt bố tràn lan, vì chúng đã chỉ thị kiểm tra trong quân đội và cơ quan chính quyền, do đó ta phải khép chặt hàng ngũ của ta, mạnh dạn thay đổi cán bộ nếu cần, không để địch phá cơ sở ta. Việc ăn ở, đi lại, giấy tờ phải hết sức thận trọng, không thể khinh địch.

4. Về lãnh đạo tư tưởng - Cần nhận rõ đường lối chung của phe ta hiện nay là gìn giữ hoà bình. Tình hình Trung Cận Đông càng

---

1) MTTQ: Mặt trận Tổ quốc (B.T).

2) Q.hội: Quốc hội (B.T).

làm cho ta thấy rõ lực lượng đấu tranh chính trị và khả năng hoà bình thống nhất nước nhà. Nhưng không phải vì thế mà nôn nóng, lạc quan tếu, khinh địch, chủ quan trở lại tư tưởng đấu tranh võ trang, muốn giải quyết mau V.đề<sup>1)</sup> thống nhất bằng chiến tranh là rất nguy hiểm, chỉ có tập hợp rộng rãi lực lượng quần chúng đấu tranh chống Mỹ - Diệm từ thấp lên cao, xây dựng thực lực cách mạng của quần chúng, tập hợp lực lượng đấu tranh chính trị mạnh mẽ, chúng ta mới có thể thay đổi cục diện chính trị ở miền Nam để hoà bình thống nhất đất nước.

Một mặt khác, phải chống tư tưởng bi quan, thiếu tin tưởng ở khả năng đấu tranh chính trị để hoà bình thống nhất nước nhà, hoặc tiêu cực chờ đợi làm giảm sút chí khí phấn đấu, khắc phục khó khăn gian khổ đưa phong trào cách mệnh tiến lên. Phải ra sức tuyên truyền giáo dục làm cho đảng viên và quần chúng thấy rõ sức mạnh của phe ta, của phong trào cách mệnh giải phóng dân tộc hiện nay, những thắng lợi trong nước ta, thấy rõ sự suy sụp không gì cứu vãn được của phe đế quốc, sự cô lập của Mỹ - Diệm ở MN để làm cho đảng viên và quần chúng càng phấn khởi cách mệnh, tin tưởng ở thắng lợi mà ra sức phấn đấu anh dũng và bền bỉ cho sự nghiệp thống nhất. Không lạc quan tếu, phiêu lưu, làm bộc lộ lực lượng để địch đánh trúng đích, phá hoại phong trào, nhưng cũng không rụt rè không dám đấu tranh làm co hẹp phong trào. Tư tưởng cán bộ, đảng viên phải được thông suốt thì ta mới đưa phong trào tiến lên đúng mức, vững chắc và mạnh mẽ.

\*

\* \*

Trên đây tóm tắt mấy ý kiến chính theo sơ bộ nhận định của Bộ Chính trị. Tình hình Trung Cận Đông đang diễn biến cần phải theo dõi thêm. Các anh nghiên cứu và tùy theo hoàn cảnh địa phương có kế hoạch lãnh đạo tư tưởng cho sát với đảng viên và quần chúng.

---

1) V.đề: vấn đề (B.T).



Trong tình hình hiện nay, TW cần nắm rõ tình hình MN mau lẹ và kịp thời. Cần chấn chỉnh ngay phương tiện và cơ quan liên lạc để thường xuyên báo cáo tình hình cho TW.

PHẠM HÙNG

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.19, tr.276-278.

## **CHỈ THỊ CỦA BAN BÍ THƯ**

Số 98-CT/TW, ngày 15 tháng 8 năm 1958

**Về vấn đề đối phó với âm mưu của địch định gây di cư  
và đưa gián điệp, biệt kích ra miền Bắc**

Qua những tin tức nhận được gần đây, bọn Mỹ - Diệm đang ráo riết chuẩn bị tung gián điệp biệt kích ra miền Bắc; chúng định lợi dụng bọn phản động trong giáo dân để kích động vấn đề di cư hòng phá rối miền Bắc, phá ảnh hưởng của ngày kỷ niệm 19-8 và 2-9 của ta. Vì vậy, các cấp uỷ các địa phương nhất là những nơi có đông đồng bào giáo dân phải hết sức cảnh giác với âm mưu này của kẻ địch.

Ban Bí thư nhắc các cấp uỷ chú trọng mấy công tác dưới đây:

1. Phải có kế hoạch cụ thể đề phòng chúng tung gián điệp, biệt kích ra miền Bắc (bằng đường máy bay, bằng đường biển, hay qua biên giới) và đề phòng chúng gây những vụ đột xuất như di cư, biểu tình, v.v.. Kế hoạch cần có trọng điểm tuỳ theo tình hình chính trị phức tạp ở địa phương.

2. Kẻ địch có thể gây khiêu khích, để khi ta đối phó không khéo thì chúng có thể nhân đó mà kích động quần chúng, gây những vụ đột xuất. Cho nên các cấp uỷ phải bình tĩnh, nắm vững tình hình, tránh khiêu khích của địch.

3. Khu uỷ IV và Đảng uỷ khu vực Vĩnh Linh cần chú ý nắm vững tình hình địch bên kia giới tuyến và cần lãnh đạo các lực

lượng bộ đội, công an, tăng cường việc kiểm soát, bố trí lực lượng nhưng không làm cản trở cho sinh hoạt quần chúng.

4. Tổng Quân uỷ và Đảng đoàn Bộ Công an cần chỉ đạo các cấp bộ đội và công an các địa phương cùng cấp uỷ địa phương cùng nhau nghiên cứu kế hoạch kịp thời đề phòng và đối phó với tình hình có thể xảy ra.

T/M BAN BÍ THƯ

LÊ DUẨN

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.19, tr.289-290.

## **ĐIỆN MẬT CỦA BAN BÍ THƯ GỬI XỨ ỦY NAM BỘ**

Số 33/4, ngày 20 tháng 8 năm 1958

### **Thông báo tình hình Nam Bộ và chủ trương công tác\***

Trong năm qua địch tăng cường đàn áp khủng bố ở Nam Bộ. Chúng đem áp dụng các kinh nghiệm đàn áp phong trào Khu V, lấy tỉnh Mỹ Tho làm thí điểm, tập trung lực lượng cán bộ ở đây, càn đi càn lại lâu ngày ở một nơi cốt đánh phá cho được cơ sở ta. Phương pháp này nhất định chúng sẽ đem làm ở các nơi khác. Với những tổn thất đáng tiếc của Mỹ Tho và một số nơi, chúng ta biết thêm phương pháp của địch đồng thời thấy rõ khuyết điểm của bản thân ta. Các anh cần rút các kinh nghiệm này để chỉ đạo đối phó với địch cho có hiệu quả. Vấn đề căn bản nhất hiện nay là phải tiếp tục củng cố chi bộ cho thật vững, về tư tưởng thông suốt đường lối, về tổ chức đảm bảo thật tinh giản và bí mật.

Theo báo cáo các anh, có những chi bộ khi giặc đến các đảng viên không phải trốn tránh hoặc rời xã, mà ở lại đó hoà mình trong quần chúng, lãnh đạo đấu tranh với địch, cùng với quần chúng kéo lên huyện, tỉnh, v.v.. Xây dựng chi bộ được như thế là rất vững. Nhưng chi bộ hiện nay phần lớn chưa được bí mật, cần phải tích cực củng cố các chi bộ cho được như trên.

---

\* Đầu đề do chúng tôi đặt (B.T).

Trong hoàn cảnh miền Nam hiện nay, vấn đề che giấu lực lượng là hết sức quan trọng. Trong chỉ đạo đấu tranh cần phải thận trọng, tránh phô trương làm bộc lộ lực lượng. Có khi trong đấu tranh ta thắng lợi trước mắt nhưng nếu lực lượng bị bộc lộ thì sẽ khó khăn về sau. Cho nên cần luôn luôn nắm vững phương châm: khéo công tác, khéo che giấu lực lượng, trường kỳ tồn tại, càng đấu tranh càng phát triển cơ sở.

Muốn đưa phong trào lên căn bản là phải triệt để lợi dụng hợp pháp như thế cơ sở mới không thoát ly quần chúng, phong trào mới có thể rộng và mạnh. Việc sử dụng hình thức bất hợp pháp cũng cần thiết nhưng phải cân nhắc kỹ và làm có chừng mực để không bộc lộ lực lượng.

Sắp tới địch sẽ tiếp tục tăng cường khủng bố, áp dụng rộng ra cách chúng làm ở Mỹ Tho, Xứ uỷ nên chú trọng chỉ đạo công tác củng cố chi bộ hơn nữa, phải làm một cách tích cực, chủ động, kiên quyết áp dụng các kinh nghiệm đã tổng kết, nếu không làm kịp thời thì khi địch đánh mạnh sẽ bị động không tránh được tổn thất.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.19, tr.297-298.

## TVBE<sup>1)</sup> GỬI CEB<sup>2)</sup>

*Các đồng chí thân mến,*

Tháng trước, TVBE có nhận được ý kiến của CEB đối với các bản nhận xét tình hình học tập do BTHBE<sup>3)</sup> thảo. Vừa rồi, TVBE nhận được mấy ý kiến của CEB giải đáp cho lớp huấn luyện huyện về vấn đề nhiệm vụ và đối tượng của cách mạng miền Nam. TVBE lại vừa nghe đồng chí Mười, cán bộ BTHBE, báo cáo về các điểm còn chưa thống nhất giữa đồng chí Mười và CEB.

Ngày 28-1-1958, TVBE đã họp, nghiên cứu tất cả các ý kiến của CEB, của các tỉnh trong CEB (qua các biên bản và báo cáo học tập) và của BTHBE. Dưới đây là ý kiến của Hội nghị TVBE chung quanh các vấn đề:

1. Nhiệm vụ chiến lược và đối tượng của cách mạng miền Nam.

Nhiệm vụ trước mắt và đối tượng cần đánh đổ trước mắt của cách mạng miền Nam.

2. Phải đứng trên tinh thần nào mà vận dụng sách lược!

3. Nhận định về chánh quyền Liên hiệp dân chủ có tánh chất dân tộc độc lập.

4. Vấn đề cách mạng và bạo lực.

---

1) TVBE: Thường vụ Xứ uỷ Nam Bộ (B.T).

2) CEB: Các khu uỷ trong Xứ uỷ Nam Bộ (B.T).

3) BTHBE: Ban Tuyên huấn Xứ uỷ Nam Bộ (B.T).

# I - NHIỆM VỤ CHIẾN LƯỢC VÀ ĐỐI TƯỢNG CỦA CÁCH MẠNG MIỀN NAM, NHIỆM VỤ TRƯỚC MÁT VÀ ĐỐI TƯỢNG CẦN ĐÁNH ĐỔ TRƯỚC MÁT CỦA CÁCH MẠNG MIỀN NAM

1. Mục đích cuối cùng của Đảng ta là thiết lập chế độ xã hội chủ nghĩa và chế độ cộng sản chủ nghĩa ở Việt Nam. Muốn đi đến mục đích cuối cùng đó, Đảng phải hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân (tức là cách mạng dân chủ tư sản kiểu mới hay là cách mạng dân chủ mới). Vì nước Việt Nam bị hai tầng áp bức đế quốc và phong kiến, nên cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân nhằm mang lại quyền độc lập dân tộc cho nhân dân và nhằm thủ tiêu chế độ chiếm hữu ruộng đất, thực hiện khẩu hiệu "Người cày có ruộng". Đó là nhiệm vụ phản đế, phản phong của cách mạng Việt Nam. Đó là nhiệm vụ chiến lược lâu dài của cách mạng Việt Nam.

Từ năm 1930, Đảng ta nắm vững nhiệm vụ đó, tùy từng lúc có chiến thuật khác nhau.

2. Hiện nay, cuộc cách mạng dân chủ nhân dân đã thành công trên một nửa nước ta. Miền Bắc đã được hoàn toàn giải phóng khỏi ách đế quốc và căn bản hoàn thành cải cách ruộng đất. Ở đây, nhiệm vụ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân (tức là cách mạng dân chủ tư sản kiểu mới ở Việt Nam) đã căn bản làm xong. *Yêu cầu cơ bản của cách mạng Việt Nam ở miền Bắc hiện nay là củng cố những thành quả cách mạng đã thu được và chuyển sang làm cách mạng xã hội chủ nghĩa*<sup>1)</sup>. Như vậy, hiện nay ở miền Bắc đang đi vào bước quá độ tiến sang xã hội chủ nghĩa. Ở miền Bắc, nhiệm vụ chiến lược không còn là cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân nữa mà là cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Trong lúc miền Bắc đã được hoàn toàn giải phóng, thì miền

---

1) Trường Chinh: *Cách mạng Tháng Mười và cuộc đấu tranh của nhân dân Việt Nam*.

Nam vẫn còn bị đế quốc, phong kiến thống trị. Ngoài yêu cầu hoà bình thống nhất là yêu cầu chung cả nước, miền Nam còn có yêu cầu dân tộc, dân chủ của mình. *Yêu cầu cơ bản của CMVN<sup>1)</sup> ở miền Nam là tiếp tục những nhiệm vụ phản đế và phản phong kiến của cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân...<sup>2)</sup>* Cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở Việt Nam chưa hoàn thành trong cả nước, là vì cuộc cách mạng đó chưa hoàn thành ở miền Nam. Như vậy, nhiệm vụ chiến lược phản đế, phản phong, dân tộc dân chủ của cách mạng Việt Nam là nhiệm vụ chiến lược của cách mạng miền Nam hiện nay.

Chúng ta không thể nhận định rằng cách mạng miền Nam chỉ thi hành sách lược của cách mạng toàn quốc, bởi vì hiện nay, đứng trên phạm vi cả nước mà nói, thì *nhiệm vụ chiến lược của cách mạng hai miền khác nhau*. Tình hình nước ta đặc biệt phức tạp. Chúng ta vừa làm cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, vừa làm nhiệm vụ hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam<sup>3)</sup>. Mặc dầu cả hai miền đều có mục tiêu đấu tranh chung là cùng nhau gìn giữ hoà bình, thực hiện thống nhất đất nước, và mặc dầu phong trào cách mạng hai miền hỗ trợ chặt chẽ nhau, nhưng miền Nam chưa hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, trong khi miền Bắc đã bước sang một nhiệm vụ chiến lược khác là tiến lên xã hội chủ nghĩa. Vậy thì, hiện nay, *hễ nói đến nhiệm vụ chiến lược phản đế phản phong thì nhiệm vụ đó chính là nhiệm vụ của miền Nam, chủ yếu là nhiệm vụ của miền Nam*.

3. Đã nhận rõ nhiệm vụ chiến lược của cách mạng miền Nam thì chúng ta có thể nhận rõ đối tượng của cách mạng miền Nam. Cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam nhằm đánh đổ đế quốc, phong kiến. Miền Nam hiện nay vẫn chịu dưới

---

1) CMVN: cách mạng Việt Nam (B.T).

2) Trường Chinh: *Cách mạng Tháng Mười và cuộc đấu tranh của nhân dân Việt Nam*.

3) Xã luận báo *Nhân dân*, ngày 6-1-1958.



hai tầng áp bức đế quốc, phong kiến. Đế quốc, phong kiến là kẻ đang cản trở bước tiến của nhân dân miền Nam, đang thống trị nhân dân miền Nam. Cuộc cách mạng miền Nam phải làm tròn nhiệm vụ giải phóng nhân dân miền Nam khỏi ách đô hộ của đế quốc Mỹ để thực hiện độc lập dân tộc và phải giải phóng cho nông dân miền Nam khỏi ách bóc lột tô tức của địa chủ phong kiến, để thực hiện khẩu hiệu "Người cày có ruộng". Vì đế quốc và phong kiến đang chia cắt đất nước ta, và chuẩn bị gây lại chiến tranh tàn khốc, cho nên cách mạng miền Nam còn có nhiệm vụ cùng với miền Bắc gìn giữ hoà bình và thực hiện thống nhất đất nước.

4. Chúng ta cần phải nhận rõ cuộc đấu tranh cách mạng ở miền Nam hiện nay là một cuộc *đấu tranh giai cấp*, giữa giai cấp công nhân, nông dân, tiểu tư sản và tư sản dân tộc và các phần tử tiến bộ khác do Đảng ta lãnh đạo một bên chống lại giai cấp tư bản đế quốc và giai cấp địa chủ một bên. Cuộc đấu tranh giai cấp đó rất ác liệt, sâu sắc, bởi vì đế quốc bị đánh bật ra khỏi miền Bắc, cố chết bám chặt lấy miền Nam, bởi vì giai cấp địa chủ phong kiến bị tiêu diệt ở miền Bắc cố chết duy trì quyền lợi phong kiến ích kỷ trên đầu cổ nhân dân miền Nam. Cuộc xung đột giai cấp đó chỉ chấm dứt khi nào bọn đế quốc và giai cấp địa chủ bị đánh ngã, nghĩa là khi nào cuộc cách mạng dân tộc dân chủ thành công. Vì vậy, xét tương quan lực lượng cách mạng và phản cách mạng ở miền Nam là xét tương quan giữa các giai cấp cách mạng và phản cách mạng ở miền Nam. *Đừng trên chiến lược cách mạng miền Nam* mà nói, không thể chỉ nói đến việc đánh đổ cá nhân hay từng nhóm phản động, mà phải nói đến việc đánh đổ toàn bộ các giai cấp phản động. Giữa các giai cấp cách mạng và các giai cấp phản cách mạng, không thể có việc thoả hiệp hay thương lượng mà chỉ có giai cấp cách mạng đánh đổ giai cấp phản cách mạng. Dầu thoả hiệp hay thương lượng trong một thời gian ngắn, với những điều kiện nào đó, cũng không thể được.

Chúng ta cần khẳng định với nhau những điểm căn bản nói trên.

5. Như trên đã nói, cuộc cách mạng miền Nam nhằm hoàn thành nhiệm vụ phản đế, phản phong, thiết lập chế độ dân chủ

nhân dân ở miền Nam Việt Nam. Đó là nhiệm vụ chiến lược lâu dài của cách mạng miền Nam, tiếp tục nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam.

Hiện nay, miền Nam vẫn còn tánh chất thuộc địa và nửa phong kiến. Bọn thực dân kiểu mới Mỹ và bọn tay sai phong kiến Diệm đang biến miền Nam thành thuộc địa kiểu Mỹ, đang âm mưu chia cắt lâu dài đất nước ta, đang chuẩn bị gây chiến tranh và đang dùng chánh sách độc tài phát xít đàn áp nhân dân ta và bóc lột vợ vét nhân dân ta tận xương tuỷ. Vì vậy, trước mắt, nhân dân miền Nam kiên quyết phấn đấu gìn giữ hoà bình, giành độc lập dân tộc, thực hiện thống nhất nước nhà, đập tan chánh sách độc tài phát xít và chánh sách bóc lột vợ vét của đế quốc phong kiến Mỹ - Diệm, thiết lập một chánh quyền liên hiệp dân chủ có tánh chất dân tộc độc lập.

*Đối tượng trước mắt cần phải đánh đổ* ngay của cách mạng miền Nam là "đế quốc xâm lược phát xít Mỹ và bọn phong kiến độc tài, trả thù hiếu chiến Diệm (ĐLCMMN<sup>1)</sup>). Đặc tính của tập đoàn Ngô Đình Diệm là độc tài, phát xít, háo chiến, trả thù, gia đình trị. Chúng là một nhóm đại địa chủ quan liêu. Chúng ta nói như vậy là đúng về mặt sách lược. Thực tế, bọn Ngô Đình Diệm chính là bọn đại biểu cho giai cấp địa chủ. Trong khi nhấn mạnh về các đặc tính nói trên của bọn Diệm, chúng ta không được tách rời với tánh chất giai cấp của chúng.

Tóm lại, đối tượng của cách mạng miền Nam là đế quốc Mỹ và giai cấp phong kiến địa chủ nói chung. Nếu cho rằng cách mạng miền Nam không nhằm đánh đổ toàn bộ giai cấp địa chủ là không đúng. Chưa đánh ngã hai kẻ thù đó thì cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân miền Nam chưa thể thành công.

Nhiệm vụ trước mắt của cách mạng miền Nam là gìn giữ hoà bình thực hiện thống nhất độc lập và dân chủ. Đối tượng cần phải

---

1) ĐLCMMN: Đường lối cách mạng miền Nam (B.T).

đánh ngã ngay trước mắt của cách mạng miền Nam là đế quốc Mỹ và bọn tay sai của chúng mà Ngô Đình Diệm là đại biểu.

## II- PHẢI ĐÚNG TRÊN LẬP TRƯỜNG NÀO MÀ VẬN DỤNG SÁCH LƯỢC !

1. Để hoàn thành nhiệm vụ chiến lược của cách mạng miền Nam, chúng ta có sách lược phân hoá, cô lập, trung lập kẻ thù, tập trung lực lượng, chia mũi nhọn vào kẻ thù chính cần phải đánh đổ ngay trước mắt. Nếu tiến hành cách mạng miền Nam mà không biết phân hoá, cô lập, trung lập kẻ thù, không có sách lược mềm dẻo và linh động thì chúng ta sẽ đánh kẻ thù tràn lan, làm suy giảm lực lượng của ta, không theo đúng phương châm "thêm bạn bớt thù". Như vậy, cách mạng sẽ thêm khó khăn. Vận dụng sách lược cách mạng là điều hết sức quan trọng.

Trong hoàn cảnh hiện nay ở miền Nam, chúng ta còn cần phải chú ý đến sách lược nhiều hơn nữa. Cuộc đấu tranh cách mạng miền Nam trước mắt là nhằm thoả mãn các yêu cầu dân tộc và dân chủ của nhân dân, nhứt là các yêu cầu dân tộc. Phải giải phóng miền Nam khỏi ách đế quốc Mỹ, phải chống chiến tranh tái diễn trên cả nước và phải thực hiện thống nhứt Tổ quốc ta. Yêu cầu đó là yêu cầu của mọi người dân yêu nước. Yêu cầu đó có khả năng tập hợp các tầng lớp nhân dân rộng rãi đứng vào mặt trận chống Mỹ - Diệm ở miền Nam. Một mặt khác, uy thế của kháng chiến và uy thế của Đảng đã làm cho nội bộ kẻ thù phân hoá dữ. Trên tinh thần dân tộc và trước sức mạnh của quần chúng nhân dân do Đảng ta lãnh đạo, nhiều từng lớp, nhiều cá nhân trong các giai cấp bóc lột, phản cách mạng tỏ vẻ lừng chừng, giữ thế trung lập có lợi cho cách mạng. Hơn nữa chính chính sách độc tài phát xít gia đình trị của bọn Ngô Đình Diệm làm cho một số bộ phận ngay trong tập đoàn thống trị miền Nam bất mãn, lừng chừng. Khả năng tập hợp một mặt trận dân tộc dân chủ rộng rãi không lúc nào thuận lợi hơn lúc này. Không biết vận dụng sách lược

mềm dẻo, linh hoạt để tranh thủ thêm bạn và cô lập phân hoá kẻ thù là sai lầm rất nghiêm trọng.

2. Nhưng cần phải nhớ kỹ điều này: "cần nói trung lập được ai thì trung lập, lôi kéo được ai thì lôi kéo là chiến thuật mềm dẻo. Chiến thuật ấy phải phụng sự cho những nhiệm vụ chiến lược nhất định (ĐLCMMN). Sách lược, chiến thuật dầu mềm dẻo đến đâu cũng không được đi ra ngoài nhiệm vụ chiến lược, không được chọi lại nhiệm vụ chiến lược. Đặc biệt đứng trước hoàn cảnh phức tạp của đấu tranh giai cấp, việc vận dụng sách lược phải luôn luôn đi đôi với việc giữ vững nguyên tắc"<sup>1)</sup>.

Giáo dục sách lược cho cán bộ, đảng viên là cần thiết nhưng phải gắn chặt việc giáo dục đó với nội dung, lập trường, quan điểm giai cấp, với nhiệm vụ chiến lược lâu dài của cách mạng miền Nam.

Qua các nhận thức của CEB và của các tỉnh trong CEB, TVBE nhận thấy một số vấn đề sau đây chung quanh việc nhận định về *chiến lược* và *sách lược* cách mạng miền Nam, cần phải được xác định lại cho đúng:

a) Cách mạng miền Nam có nhằm đánh đổ toàn bộ giai cấp địa chủ không? Có. Vì đánh đổ giai cấp địa chủ là nhiệm vụ chiến lược của cách mạng miền Nam. Điểm này, phần trên đã có nói rõ: "Chúng ta chống địa chủ nhưng có phân biệt đối đãi, có trung lập lôi kéo từng người hay từng bộ phận nhỏ, *đó chỉ là chiến thuật phân hoá một phần nào giai cấp địa chủ*" (ĐLCMMN).

b) Trong khi thực hiện các khẩu hiệu hoà bình thống nhất, độc lập dân chủ, chúng ta có tiến hành tuyên truyền trong nông dân khẩu hiệu "Người cày có ruộng" không?. Chúng ta phải tuyên truyền. Chúng ta phải làm cho nông dân thấy rõ thành quả của cuộc cách mạng điền địa ở miền Bắc, thấy rõ ở miền Bắc hiện nay mỗi người đều có ruộng cày và đang đi lần vào con đường hợp tác hoá. Chúng ta phải làm cho nông dân ở miền Nam thấy rõ phải

---

1) Xã luận báo *Nhân dân*, số ra ngày 6-1-1958.

làm cách mạng đánh đổ đế quốc và phong kiến để cũng có ruộng cày như nông dân miền Bắc. Lực lượng cách mạng chủ yếu ở miền Nam đánh đổ Mỹ - Diệm là giai cấp nông dân. Nếu không vạch cho nông dân thấy rõ quyền lợi lâu dài của mình thì không thể động viên nông dân hăng hái quyết tâm đấu tranh cách mạng được.

Đối với địa chủ, chúng ta cũng phải nói minh bạch chính sách của Đảng ta đối với họ. Chúng ta cho họ biết rằng cách mạng miền Nam do Đảng ta lãnh đạo, nhằm thủ tiêu chế độ địa chủ phong kiến chiếm hữu ruộng đất và ách bóc lột địa tô là hình thức bóc lột lạc hậu, ngăn trở bước tiến của xã hội Việt Nam. Tuy nhiên, cách thức thủ tiêu giai cấp địa chủ ở miền Nam sẽ tiến hành từng bước và có phân biệt đối đãi. Nếu hiện nay, những phần tử địa chủ nào đó tán thành độc lập, hoà bình, thống nhất, dân chủ, cùng với nhân dân miền Nam đấu tranh chống Mỹ - Diệm, thì hành các chính sách của Đảng đối với nông dân thì họ sẽ được cách mạng chiếu cố. Cách mạng chiếu cố quyền lợi của họ, cụ thể là sau này sẽ mua ruộng đất của họ, sẽ giúp cho họ tự cải tạo bằng lao động, bằng sản xuất, chuyển thành tư sản dân tộc, v.v.. Thực tế, chúng ta không nói điều đó, địa chủ cũng đã rõ. Họ biết hiện nay ở miền Bắc giai cấp địa chủ đã bị thanh toán và trong tương lai, giai cấp địa chủ ở miền Nam cũng sẽ bị thanh toán. Họ cũng từng biết trong lúc kháng chiến, cách mạng đã tịch thu ruộng đất của một số địa chủ cấp cho dân cày.

Trong chính sách đối với địa chủ, chúng ta có mềm dẻo, linh hoạt, nhưng trong công tác tuyên truyền giáo dục, chúng ta cần phải làm cho địa chủ hiểu chủ trương căn bản của Đảng ta đối với vấn đề ruộng đất.

c) Chúng ta phải nhận thức về giai cấp địa chủ thế nào cho đúng?

Trong khi học tập đường lối cách mạng miền Nam, có nhiều KE trong CEB cho rằng "địa chủ có tinh thần cách mạng", "cần phải giải quyết thoả đáng quyền lợi cho địa chủ để lôi kéo địa chủ

đi với cách mạng", v.v.. Những nhận thức nói trên, về căn bản là sai lầm.

- Trước hết, giai cấp địa chủ là kẻ thù của nhân dân miền Nam, cần phải bị đánh đổ. *Thái độ của chúng ta đối với địa chủ là thái độ đối với kẻ thù.* Nếu ta có hoà hoãn đối với một từng lớp địa chủ nào, hay một số cá nhân địa chủ nào, đó chỉ là chiến thuật của ta đối với kẻ thù, là thái độ của chúng ta đối với kẻ thù. Không lúc nào chúng ta có thể xem giai cấp địa chủ là bạn được.

Các đồng chí CEB cho rằng "mâu thuẫn trong nội bộ địch (các đồng chí muốn nói là mâu thuẫn giữa địa chủ và Mỹ - Diệm) là bạn đồng minh của giai cấp vô sản". Nói như thế rất đúng, bởi vì bất cứ sự lực địch nào trong nội bộ địch cũng đều có lợi cho ta cả. Nhưng, *sự mâu thuẫn đó là đồng minh, chứ không phải giai cấp địa chủ là đồng minh.* Nếu chúng ta lầm lộn điểm này thì nguy hiểm.

Chúng ta biết rằng địa chủ và nông dân mâu thuẫn quyền lợi sâu sắc, không thể nào dung hoà và không bao giờ chúng ta chủ trương dung hoà. Mà chủ yếu của lực lượng cách mạng miền Nam là nông dân, thì muốn trung lập, lôi kéo một vài người mà chưa chắc đã trung lập lôi kéo được, mà phải bỏ hàng ngàn, hàng vạn người là một chuyện không thể hiểu được" (ĐLCMMN). Vả lại, địa chủ "nói đến nước nhà, nhưng cốt để lấy ruộng của dân cày" (ĐLCMMN), chính vì vậy mà thái độ của chúng ta phải dứt khoát. Đúng về chiến lược cách mạng miền Nam, giai cấp địa chủ là kẻ thù của nhân dân miền Nam. Đúng về nhiệm vụ cách mạng trước mắt, giai cấp địa chủ cũng là kẻ thù của nhân dân miền Nam. Chỗ khác nhau là trước mắt, chúng ta chưa chủ trương đánh gục ngay giai cấp địa chủ.

Vì điều kiện tương quan lực lượng ở miền Nam hiện nay, chúng ta *chưa đề ra ngay trước mắt nhiệm vụ đánh gục giai cấp địa chủ*, nhưng quá trình đấu tranh chống Mỹ - Diệm cũng là quá trình chống giai cấp địa chủ, phân hoá giai cấp địa chủ để đánh lần, tiến tới đánh đổ toàn bộ giai cấp địa chủ. Tất cả mọi chủ

trường chánh sách của chúng ta đều phải xây dựng trên lập trường quan điểm này.

- Chúng ta có thể "giải quyết thoả đáng quyền lợi cho giai cấp địa chủ" không? Nhứt định là không! Chúng ta cũng không thể giải quyết thoả đáng quyền lợi cho những tầng lớp địa chủ, những cá nhân địa chủ đi với chúng ta. Làm thế nào giải quyết thoả đáng quyền lợi của một giai cấp bóc lột được? Ngay đối với những nhân sĩ địa chủ tiến bộ, chủ trương của ta cũng đòi họ phải giảm tô, giữ nguyên canh (hiện nay) và tiến tới đòi họ phải từ bỏ sự bóc lột tô, từ bỏ quyền chiếm hữu ruộng đất.

d) Chính quyền miền Nam có phải đại biểu cho giai cấp địa chủ không? Có đồng chí cho rằng chánh quyền miền Nam chỉ là một nhóm người không đại biểu cho quyền lợi giai cấp nào cả. Có đồng chí cho rằng chánh quyền miền Nam cũng áp bức bóc lột giai cấp địa chủ, không mang lợi ích gì cho giai cấp địa chủ và giữa giai cấp địa chủ và chánh quyền miền Nam mâu thuẫn sâu sắc.

Chúng ta biết rằng không có một loại chánh quyền nào mà không dựa trên một cơ sở giai cấp nhứt định. Chánh quyền miền Nam hiện nay là tiêu biểu cho quyền lợi của đế quốc Mỹ, và giai cấp địa chủ phong kiến.

Chúng ta thừa nhận rằng trong nội bộ chánh quyền miền Nam có mâu thuẫn. Đó là mối mâu thuẫn giữa Mỹ và Diệm, giữa bọn thân Mỹ chống Diệm, giữa bọn tư sản mại bản với bọn địa chủ, v.v. mâu thuẫn nội bộ chúng càng ngày càng sâu sắc, vì chánh sách nô dịch trắng trợn của đế quốc Mỹ và chánh sách gia đình trị độc tài của Diệm gây ra cũng có, nhưng chủ yếu là vì phong trào đấu tranh của quần chúng nhân dân miền Nam, vì sự lớn mạnh của miền Bắc và của phe ta nói chung đã phân hoá chúng.

Chúng ta nói rằng giai cấp địa chủ có những mâu thuẫn với chánh quyền miền Nam, nói như thế là đúng! Chúng mâu thuẫn là vì quyền lợi không cùng nhau thoả mãn. Ngay trong giai cấp địa chủ cũng có mâu thuẫn giữa bọn đại, trung và tiểu địa chủ. Chúng luôn luôn tìm dịp để "cá lớn nuốt cá bé". Đó là quy luật phát triển

và tiêu diệt của các giai cấp bóc lột. Nhưng, bọn chúng nhút trí với nhau trước quần chúng nông dân. Giai cấp địa chủ biết rõ rằng chánh quyền miền Nam là chánh quyền của chúng, binh vực quyền lợi cho chúng về căn bản, nên về căn bản chúng ủng hộ chánh quyền miền Nam, chống lại nông dân, tuy chúng chưa hoàn toàn thoả mãn. Thực tế trong 3 năm nay, chánh quyền miền Nam với các dụ số 2, 57, v.v. đã cướp giựt ruộng đất của nông dân cho địa chủ. Trong các cuộc tranh chấp về ruộng đất, chánh quyền miền Nam luôn luôn binh vực giai cấp địa chủ, luôn luôn đứng về phía địa chủ mà áp bức nông dân. Gần đây, vụ Diệm ủng hộ địa chủ cướp công của nông dân di cư ở Cái Sắn là sự kiện rõ ràng trước mắt chúng ta.

Chánh sách gia đình trị của Ngô Đình Diệm có làm cho địa chủ bất mãn. Nhưng đó là sự bất mãn giữa bọn thống trị với nhau, về các quyền lợi của bọn thống trị đó với nhau. Mâu thuẫn giữa địa chủ và chánh quyền miền Nam không phải là mâu thuẫn giữa giai cấp bị trị đối với giai cấp thống trị, cũng không phải giống như mối mâu thuẫn giữa giai cấp tư sản dân tộc Việt Nam với Mỹ - Diệm. Mâu thuẫn đó chủ yếu cũng chính là do sức mạnh, uy thế của nhân dân đã tạo ra. Mỹ - Diệm không thể trắng trợn và hoàn toàn tước bỏ quyền lợi của nông dân trao hết về cho địa chủ, vì chúng sợ sự công phẫn, chống trả kịch liệt của nông dân.

Vì các lẽ nói trên, chúng ta không thể đánh giá mâu thuẫn giữa giai cấp địa chủ và bọn Mỹ - Diệm quá cao, mặc dầu chúng ta vẫn phải hết sức lợi dụng mối mâu thuẫn đó.

e) Cách mạng miền Nam có nội dung dân chủ không? Nói rõ hơn, cách mạng miền Nam có đề ra cách mạng ruộng đất không.

Nói một cách khái quát, tất cả các cuộc cách mạng đều là các cuộc giai cấp đấu tranh. Vì vậy, tất cả các cuộc cách mạng đều có nội dung dân chủ.

Cuộc cách mạng miền Nam là cuộc cách mạng dân tộc và dân chủ. Dân chủ là một trong hai nhiệm vụ quan trọng bậc nhất của cuộc cách mạng miền Nam. Vì vậy, khẩu hiệu đấu tranh của



chúng ta hiện nay là hoà bình, thống nhất, độc lập và dân chủ. Khẩu hiệu dân chủ là cơ sở của các khẩu hiệu kia. Không phải chúng ta mong muốn cho nước nhà chỉ cần có hoà bình, thống nhất, độc lập, còn nội dung chế độ thì quân chủ, tư sản hay độc tài, phát xít gì cũng được. Chúng ta chiến đấu cho một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập và giàu mạnh, nhưng trên cơ sở dân chủ, do dân làm chủ. Nói đến dân chủ ở thời đại hiện nay là nói đến nhân dân dân chủ chuyên chính, thực chất là vô sản chuyên chính.

Hàng ngày, nhiệm vụ của nhân dân miền Nam là đấu tranh chống chế độ độc tài phát xít của Mỹ - Diệm. Đó cũng là thực hiện nhiệm vụ dân chủ. Tách bỏ khẩu hiệu dân chủ trong các khẩu hiệu đấu tranh cách mạng ở miền Nam là điều không thể được.

Như thế, cách mạng miền Nam có đề ra nhiệm vụ cách mạng ruộng đất không? Có. Đánh đuổi đế quốc Mỹ, chia ruộng cho dân cày là hai nhiệm vụ lớn của cách mạng miền Nam. Bao giờ thì chúng ta thực hiện cuộc cách mạng ruộng đất đó? Có đồng chí cho rằng cách mạng miền Nam chia làm hai giai đoạn, giai đoạn đầu nhằm đánh đổ đế quốc Mỹ, và giai đoạn sau mới chia ruộng cho dân cày. Cách chia cách mạng ra làm giai đoạn cứng ngắt như thế hoàn toàn không phù hợp với thực tế khách quan và cũng không đúng với kinh nghiệm lịch sử.

Chúng ta biết rằng ở nước ta, trong lúc kháng chiến, vì sai lầm "đoàn kết dân tộc" mà buông lơi nhiệm vụ phản phong. Năm 1951, Trung ương Đảng ta đã phát hiện điều sai lầm đó và kiên quyết khắc phục. Vì vậy, chúng ta vừa kháng chiến, vừa cải cách ruộng đất. Kinh nghiệm của Trung Quốc, cũng giống như vậy. Trong lúc lãnh đạo nhân dân Trung Quốc kháng Nhật và sau đó đánh bè lũ Mỹ - Tưởng, Đảng Cộng sản Trung Quốc đồng thời tiến hành cải cách ruộng đất, thực hiện người cày có ruộng.

Điều kiện nào là căn bản quyết định đối với việc thực hành cuộc cách mạng ruộng đất. Có phải vì cần đoàn kết dân tộc, mà chúng ta chưa nêu nhiệm vụ cách mạng ruộng đất thành nhiệm vụ

trực tiếp trước mắt của cách mạng miền Nam không? Không phải. Điều kiện căn bản quyết định để đặt vấn đề cải cách ruộng đất thành nhiệm vụ trực tiếp trước mắt để thực hiện là vấn đề tương quan lực lượng.

Cho nên, không nhứt thiết chúng ta chỉ thực hành cách mạng ruộng đất khi đã đánh đổ xong Mỹ - Diệm. Nếu tương quan lực lượng cho phép, chúng ta có thể tiến hành hai nhiệm vụ đó song song với nhau. Ngay trong lúc ta kháng chiến, ở miền Bắc, tương quan lực lượng có lợi cho ta, nên ta tiến hành tịch thu ruộng đất của địa chủ cấp cho dân cày, còn ở miền Nam thì ta chỉ tịch thu ruộng đất của thực dân Pháp và địa chủ Việt gian.

Chúng tôi thấy cần phải nói rõ thêm điều này: chỉ thị ...<sup>1)</sup> ruộng đất của BE mà các nơi đang thi hành chỉ là một *chỉ...<sup>2)</sup> công tác* có tánh chất trước mắt, nhằm giải quyết một số vấn ...<sup>3)</sup> cụ thể do tình hình miền Nam đặt ra. Chỉ thị đó không phải toàn bộ *chánh sách ruộng đất lâu dài* của Đảng ta ở miền Nam.

Tuy nhiên, ngay công tác đấu tranh đòi giảm tô và ...<sup>4)</sup> nguyên canh cũng bao hàm nhiệm vụ phản phong trong đó. Chỉ thị công tác ruộng đất của BE cũng nhằm đánh vào giai cấp địa chủ từng bước tước bớt thế lực chính trị và kinh tế của chúng, tạo điều kiện tiến lên quật ngã toàn bộ giai cấp địa chủ.

Để thực hiện khẩu hiệu "Người cày có ruộng", do tình hình cụ thể, ở miền Nam, ta *có thể* có *cách thi hành* khác miền Bắc trước kia. Ở miền Bắc, lấy tịch thu và trưng thu làm chính. Ở miền Nam có thể lấy trưng mua và trưng mua có mức độ làm chính, như Cương lĩnh Mặt trận Tổ quốc đã nêu lên. Dầu tịch thu hay trưng mua, chúng ta cũng nhằm phá bỏ quan hệ bóc lột tô tức, nhằm thủ tiêu giai cấp địa chủ.

Trong khi chờ đợi một chánh sách ruộng đất rõ ràng và bao quát hơn của Đảng ta ở miền Nam, chúng ta chấp hành nghiêm chỉnh chỉ

---

1) Có một đoạn mất chữ (B.T).

2, 3, 4) Có một đoạn mất chữ (B.T).

thị ruộng đất của BE. Nhưng về mặt ý thức, chúng ta cần phải quan niệm cho rõ, như trên kia vừa nói.

f) Cách mạng miền Nam có nhằm đánh đổ toàn bộ bộ máy chánh quyền miền Nam không? Có đồng chí cho rằng ta chỉ đánh đổ tập đoàn Mỹ - Diệm mà không đánh đổ toàn bộ bộ máy chánh quyền miền Nam. Có đồng chí cho rằng ta chỉ đánh đổ bộ máy đầu não bên trên, thậm chí có đồng chí cho rằng chánh quyền ở xã, "vì đa số thuộc phần trung nông, nên nghiêng về nông dân". Những nhận thức đó về căn bản là sai lầm.

Chánh quyền miền Nam thực chất là bộ máy thống trị của giai cấp tư bản đế quốc và địa chủ, thi hành chánh sách nô dịch đàn áp bóc lột nhân dân miền Nam. Bộ máy đó, chánh sách đó là thù của chúng ta. Vì vậy chúng ta nhất định phải đánh đổ nó. Chúng ta đánh đổ bộ máy chánh quyền miền Nam là đánh đổ bộ máy đó từ Trung ương đến cơ sở. Tức nhiên, trong quá trình đánh đổ bộ máy chánh quyền miền Nam, chúng ta có phân hoá, cô lập, trung lập chúng, chia mũi nhọn vào những tập đoàn, những nhóm ngoan cố, nguy hiểm nhất, như hiện nay, chúng ta nhằm tập đoàn Mỹ - Diệm. Đó không phải là chúng ta chỉ đánh đổ Mỹ - Diệm, mà đó là cách phân hoá bộ máy thống trị của địch để đánh, trong thời gian cụ thể hiện nay.

Vì quan niệm rằng chỉ "lựa tên nào ngoan cố nhất để đánh" nên một số địa phương không thấy đánh địch chủ yếu là đánh vào chánh sách của chúng, làm cho chánh sách của chúng không thể thi hành được trong nhân dân. Đánh vào chánh sách của chúng là làm cho quần chúng giác ngộ chống lại chánh sách của chúng và làm cho bộ máy của chúng tê liệt, không thể chấp hành nổi chánh sách đó. Hiện nay, ở nhiều địa phương, các đồng chí chúng ta không thấy rõ thực chất của vấn đề như vậy, nên nhẹ việc tuyên truyền phát động quần chúng đấu tranh chống chánh sách của địch mà nặng về mặt diệt tề trừ gian, nhắm nhiều vào cá nhân, dùng những biện pháp trừng trị.

Về chánh quyền xã, chúng ta cần nhứt trí với nhau: Mặc dầu

có nhiều điều kiện cụ thể hạn chế tác dụng phản động của chánh quyền xã, nhưng chánh quyền xã là bộ máy của địch rất nguy hiểm, đang thi hành một chánh sách của địch trong nhân dân, dù một ít hay đa số người trong bộ máy đó không tự nguyện. Chúng ta không được mất lập trường, lời cảnh giác đối với chánh quyền xã. Nhưng đồng thời lại phải tìm hết mọi cách tranh thủ, cô lập chính quyền đó, làm cho chánh quyền đó tê liệt. Chúng ta không thể đứng trên "thành phần chủ nghĩa" mà xét tánh chất của chánh quyền xã. Có thể chánh quyền xã gồm đa số là trung nông hay cả bản cố nông nữa, nhưng những người tham gia chánh quyền địch vẫn là tay sai của đế quốc, phong kiến. Không phải vì chánh quyền xã không có địa chủ mà chánh quyền đó không tiêu biểu cho quyền lợi của địa chủ. Vấn đề cần phải xét là bản chất của chế độ, bản chất của chánh quyền đó, các chánh sách mà chánh quyền đó thi hành.

Cán bộ BE đến chỉ đạo riêng một chi bộ ở Kiến Hoà, đã phát hiện ra tình trạng: vì trong chánh quyền xã, đa số là người của ta, là đảng viên, thanh niên lao động và nông cốt, nên chi bộ không thấy chánh quyền xã là thù, mặc dù chánh quyền đã tích cực thi hành, và thi hành được một cách rất có kết quả mọi chủ trương chánh sách của địch. Khi học tập nhận định ai là thù, các đồng chí thấy kẻ thù mơ hồ là Mỹ-Diệm chung chung, mà không thấy chính Hội đồng hương chánh xã cũng là kẻ thù của mình. Trong một địa phương mà đảng bộ và quần chúng không rõ ai là thù thì phong trào ở địa phương đó nhút nhát phải sa sút.

Tức nhiên, chúng ta cần phải tận dụng mọi điều kiện để tranh thủ chánh quyền xã, cũng như tranh thủ phân hoá các nhân viên trong chánh quyền các cấp của địch, đó là chiến thuật mềm dẻo để đánh địch nhưng nhút nhát không thể sao lãng toàn bộ bộ máy chánh quyền địch từ trên xuống dưới là *thù* của ta.

\*

\* \*

Mấy điểm vừa nêu ra trên mà trong vấn đề "*vận dụng sách lược linh hoạt mà không buông lơi chiến lược cứng rắn*". Qua nhận thức của CEB và các KE trong CEB, TVBE thấy các đồng chí có chú ý đến việc giáo dục cho cán bộ nắm vững sách lược, vận dụng sách lược linh hoạt. Tuy nhiên, có thiếu sót căn bản là coi nhẹ việc giáo dục chiến lược, giáo dục lập trường, quan điểm giai cấp trong Đảng bộ. Thiếu sót đó có thể ảnh hưởng đến việc phát động sâu, rộng phong trào quần chúng. Chúng ta chỉ có thể vận dụng sách lược đúng đắn, khi chúng ta nắm vững chiến lược căn bản. Không nắm vững chiến lược căn bản, việc áp dụng sách lược để chệch choạc, có lúc tả, có lúc hữu.

### III- NHẬN ĐỊNH VỀ CHÁNH QUYỀN LIÊN HIỆP DÂN CHỦ CÓ TÍNH CHẤT ĐỘC LẬP DÂN TỘC

Trong một số Đảng bộ thuộc CEB, có đồng chí cho rằng chánh quyền Liên hiệp dân chủ sẽ thành lập ở miền Nam là một chánh quyền tư sản. Có đồng chí cho rằng chỉ cốt lật đổ Mỹ - Diệm, lập lên chính quyền liên hiệp dân chủ, còn ai lãnh đạo chánh quyền này cũng được. Đó là những nhận định không đúng.

Chánh quyền Liên hiệp dân chủ là một hình thức chánh quyền Liên hiệp các giai cấp và phần tử dân chủ, đã cùng nhau đoàn kết đấu tranh thực hiện một nhiệm vụ cách mạng nhứt định.

Ở miền Nam, chúng ta đấu tranh lật đổ Mỹ - Diệm để thành lập một chánh quyền liên hiệp dân chủ. Chánh quyền đó là chánh quyền của giai cấp cách mạng công, nông, tiểu tư sản, tư sản dân tộc và các phần tử, phe phái chống Mỹ - Diệm. Chánh quyền này có thể gồm một số khá đông đại biểu các tầng lớp bên trên.

Để cho có màu sắc dân tộc độc lập, chúng ta có thể chủ trương cho tánh chất chánh quyền Liên hiệp dân chủ này nặng về tư sản một phần nào. Đó cũng là cách chúng ta tranh thủ cô lập kẻ thù và lợi dụng mối mâu thuẫn trong các giai cấp và tập đoàn thống trị ở miền Nam, mối mâu thuẫn giữa đế quốc và đế quốc ở miền Nam.

Đó cũng là chiến thuật mềm dẻo của Đảng ta. Nhưng, điều cần bản cần phải nắm vững là sự thành lập chánh quyền này cũng như tánh chất của nó đều do Đảng ta chủ động đề ra và chủ động lãnh đạo. Thực tế, bất cứ một chánh quyền nào chống đế quốc, muốn đứng vững được cũng đều phải dựa vào lực lượng công nông do Đảng ta lãnh đạo.

Vì vậy, chúng ta không thể quan niệm chánh quyền dân chủ liên hiệp là một chánh quyền tư sản và chánh quyền đó không do Đảng ta và giai cấp công nhân lãnh đạo.

#### IV- VẤN ĐỀ CÁCH MẠNG VÀ BẠO LỰC

Nhận định chủ yếu của CEB và các KE trong CEB về vấn đề này là: "cách mạng miền Nam cuối cùng dùng bạo lực để đánh đổ Mỹ - Diệm!".

a) Chữ bạo lực mà các đồng chí dùng ở đây có nghĩa là võ trang khởi nghĩa. Nếu quả như vậy thì không đúng. Trong tình hình miền Nam hiện nay, chúng ta thấy có thể có nhiều hình thức đánh đổ Mỹ - Diệm, như trong tài liệu ĐLCMMN có nói rõ: võ trang khởi nghĩa chỉ là một trong những hình thức đó. Chúng ta chưa có thể khẳng định trước hình thức nào, vì tình hình sẽ còn phát triển, nhiều yếu tố mới sẽ xuất hiện. Chủ trương của Đảng hiện nay là tiến hành cách mạng miền Nam theo con đường hoà bình. Chúng ta cần phải tập trung mọi năng lực phục vụ cho đường lối đó, đường lối duy nhất đúng hiện nay.

b) Qua nhận định sai lầm về bạo lực nói trên, bộc lộ trong các đồng chí các cấp, khi học tập ĐLCMMN, và trong lớp huấn luyện huyện, qua thực tế tình hình trong CEB, chúng ta thấy tư tưởng võ trang mạnh động hiện đang có nhiều tác hại trong Đảng bộ miền Trung. Tư tưởng đó đã hạn chế phong trào cách mạng của quần chúng.

c) Chúng ta phải chống tư tưởng võ trang mạnh động, đồng thời cũng phải tiếp tục chống tư tưởng cải lương, cầu an, hữu

khuyh. Điều chủ yếu cần phải nhấn mạnh ở đây là đấu tranh cách mạng không phải chỉ bó mình trong các hình thức hợp pháp và êm dịu. Đấu tranh cách mạng nhứt định phải có mức độ quyết liệt của nó.

Trên đây là một số ý kiến mà TVBE giới thiệu với CEB để CEB kiểm điểm lại. Nếu CEB đồng ý với chúng tôi về các nhận định trên, thì đề nghị CEB có kế hoạch kịp thời uốn nắn, sửa chữa những nhận định chưa thống nhất ở các cấp trong CEB.

Nếu có điểm nào CEB chưa đồng ý, xin kịp thời góp ý kiến về với chúng tôi.

*Thân mến*

TVBE

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.19, tr.649-668.

**BÁO CÁO CỦA BỘ CHÍNH TRỊ  
TẠI HỘI NGHỊ BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG  
LẦN THỨ 15 (MỞ RỘNG)**

Họp từ ngày 12 đến ngày 22 tháng 1 năm 1959  
**Về tình hình miền Nam\***

**I**

**ÂM MƯU CỦA ĐẾ QUỐC MỸ VÀ QUÁ TRÌNH DỰNG LÊN  
CHÍNH QUYỀN MIỀN NAM**

**a. Mỹ đã dựng lên chính quyền miền Nam như thế nào?**

Từ năm 1950, đế quốc Pháp ngày càng lệ thuộc vào viện trợ Mỹ để tiếp tục cuộc chiến tranh Đông Dương. Đến năm 1954 nhân lúc Pháp bị thất bại quân sự liên tiếp, Mỹ thúc ép Pháp phải đưa Ngô Đình Diệm thay Bửu Lộc làm Thủ tướng chính quyền bù nhìn.

Tuy bị bắt buộc để Diệm làm Thủ tướng, Pháp vẫn mong nắm được chính quyền bù nhìn đó bằng các tay sai khác của Pháp đang còn thế lực trong các cấp hành chính, nhất là trong quân đội và công an.

Nhưng từ sau đình chiến, Mỹ viện trợ trực tiếp cho Ngô Đình Diệm, dùng vị trí chủ chốt và cơ động của Diệm với cương vị Thủ tướng trong chính quyền, lợi dụng chính sách đầu hàng của Pháp,

---

\* Hội nghị họp trong nhiều đợt. Đợt cuối họp sau Hội nghị 16 (B.T).



dựa vào hình thức độc lập giả hiệu mà trước đây do cuộc kháng chiến của nhân dân ta, Pháp phải nhân nhượng về hình thức cho chính quyền bù nhìn, dựa vào sức mạnh của đôla để gây dựng thực lực của chúng trong quân đội và bộ máy hành chính trung ương, rồi phát triển rộng ra.

Muốn thực sự nắm chắc chính quyền miền Nam, căn bản phải nắm quân đội và công an. Sau khi mua chuộc một số tướng tá có thế lực trong một bộ phận quân đội, Mỹ - Diệm trước hết bắt tướng Nguyễn Văn Hinh của Pháp, nắm cơ quan Tổng chỉ huy quân đội, rồi dẹp Bình Xuyên, nắm công an, đánh Hoà Hảo, giải tán Cao Đài để thống nhất quân đội. Kế đó chúng dùng mua chuộc và thế lực quân đội để gạt dần tay chân của Pháp trong chính quyền từ trung ương xuống tỉnh, huyện, dưới chiêu bài "thanh trừng tham quan ô lại" hay "bắt hạm". Chính quyền Pháp - Bảo Đại phản ứng một cách yếu ớt, bởi vì thành phần bộ máy này từ quân đội, công an đến cơ quan hành chính gồm toàn những người làm thuê cho đế quốc, không có lập trường chính trị, muốn sống yên thân. Đế quốc Mỹ có nhiều đôla hơn Pháp, trả đất hơn thì mua được họ, họ quay làm tay sai cho Mỹ.

Nhưng khi đến chính quyền xã thì không còn là vấn đề giữa Mỹ - Diệm và Pháp - Bảo Đại mà là vấn đề giữa Mỹ - Diệm cướp nước và bán nước với quần chúng nhân dân có yêu cầu độc lập, dân chủ có sự lãnh đạo của Đảng ta. Cuộc đấu tranh ở nông thôn giữa Mỹ - Diệm và ta diễn ra giằng co triền miên cho đến nay.

Quá trình hình thành chính quyền Mỹ - Diệm, cho thấy rõ nó không phải là một chính quyền đẻ ra trên cơ sở một phong trào quốc gia chống cộng nào ở trong nước mà nó là một chính quyền thay thầy đổi chủ. Đế quốc Mỹ và phong kiến họ Ngô thay chân cho đế quốc Pháp và phong kiến Bảo Đại.

Chính quyền đó là kết quả của sự thất bại của đế quốc Pháp về quân sự và chính trị trong cuộc chiến tranh xâm lược nước ta, cũng là kết quả của sự đầu hàng của đế quốc Pháp đối với đế quốc Mỹ, nó thể hiện cụ thể trên đất nước ta chính sách xâm lược và thực

dân kiểu mới của Mỹ. Nó cũng là kết quả của thế giằng co trong cuộc đấu tranh giữa phe xã hội chủ nghĩa, độc lập dân tộc và hoà bình dân chủ với phe đế quốc thực dân gây chiến ở khu vực Đông Nam Á và Thái Bình Dương.

### **b. Chính quyền Mỹ - Diệm được duy trì trên một chế độ cảnh sát và mật thám**

Để che đậy bản chất thuộc địa đã lỗi thời, lừa phỉnh nhân dân và dư luận thế giới, Mỹ đã khoác cho chính quyền Diệm một hình thức độc lập quốc gia giả hiệu, có quốc hội, có hiến pháp, có quân đội quốc gia, có ngoại giao riêng, tìm cách đề cao vị trí quốc tế của chính quyền Diệm trong các nước của phe Mỹ. Chúng ra sức tuyên truyền lừa bịp quần chúng, tự gán cho chúng là chính quyền cách mạng quốc gia, nêu lên khẩu hiệu "Bài phong, đả thực, diệt cộng".

Đả thực bài phong là nhằm giựt chính quyền trong tay Pháp và Bảo Đại, giải tán các lực lượng giáo phái và đánh vào số tay chân của Pháp trong chính quyền và quân đội miền Nam. Với nhãn hiệu diệt cộng, chúng tìm cách "chính trị hoá" bộ máy chính quyền, nhồi cho bộ máy đó một lý tưởng quốc gia, chống cộng để biến chính quyền ấy thành công cụ đắc lực đàn áp phong trào cách mạng miền Nam để thực hiện chính sách nô dịch và xâm lược của đế quốc Mỹ.

Để lừa bịp công nhân và nhân dân lao động thành thị, chúng tuyên truyền "thăng tiến cần lao", cho bọn tay chân tổ chức các nghiệp đoàn vàng.

Để gây cơ sở trong nông dân, chúng lập lại thủ đoạn của Mỹ đã dùng ở Nhật Bản, Triều Tiên là bày trò "cải cách điền địa" giả hiệu.

Từng nơi, từng lúc, chúng đưa ra những thủ đoạn mị dân như "chống tứ đổ tường, diệt dốt, phục hồi văn hóa Á Đông, cộng đồng hương thôn", v.v..

Nhưng vì Ngô Đình Diệm bán nước trong lúc nhân dân và quân đội ta đánh bại thực dân Pháp và can thiệp Mỹ trong cuộc chiến tranh xâm lược nước ta, phong trào dân tộc và hoà bình dân

chủ ở các nước Đông Nam Á và thế giới lên cao, nên các thủ đoạn gian dối của Mỹ - Diệm không che giấu nổi bộ mặt phản dân tộc của một chính quyền ngoại lai bán nước. Những luận điệu tuyên truyền của chúng trái ngược với thực tế của một xã hội thối nát bày ra hàng ngày trước mắt quần chúng. Do đó chính quyền Mỹ - Diệm không thể tìm được chỗ dựa rộng rãi trong các tầng lớp nhân dân, trái lại quảng đại quần chúng chống lại chính sách lệ thuộc bán nước của chính quyền Mỹ - Diệm.

Muốn duy trì chính quyền, Mỹ - Diệm phải dùng vũ lực khủng bố đàn áp phong trào quần chúng đòi độc lập dân chủ hoà bình và thống nhất. Trong bốn năm qua, chính sách căn bản nhất của địch là tố cộng. Chúng mở liên tiếp những đợt tố cộng, dùng lực lượng vũ trang càn quét, bắt bớ, tàn sát, tra tấn đồng bào hàng loạt, truy tầm để tiêu diệt những tổ chức cách mạng của quần chúng và các cơ sở của Đảng. Do đó ở nông thôn tình hình luôn luôn căng thẳng không ổn định, có lúc, có vùng có trạng thái gần như hồi chiến tranh. Bọn tay chân của chúng lộng quyền trả thù, cướp bóc, tống tiền, bắn giết không cần xét xử, không cần luật pháp. Nhiều vùng ở Liên khu V như một số huyện ở Quảng Trị, quần chúng có liên quan ít nhiều đến kháng chiến như tham gia thanh niên, phụ nữ, nông hội, liên việt, du kích, v.v. không có người nào là không bị bắt, giam cầm, đánh đập tra tấn ít nhiều.

Từ năm 1957 lại đây, chúng đặc biệt chú trọng tăng cường khủng bố đàn áp ở Nam Bộ, đem kinh nghiệm tàn sát khủng bố ở trung châu Liên khu V áp dụng ở Nam Bộ, nhằm vào các vùng căn cứ cũ của ta và vùng có phong trào khá. Chúng tập trung lực lượng phản động về đóng một thời gian lâu ở địa phương, càn đi càn lại ở từng nơi một, gây cho nhân dân và cơ sở ta nhiều thiệt hại hơn mấy năm trước. Ở những vùng chúng có cơ sở phản động, nắm được khá chính quyền xã, ấp thì chúng bớt dùng biện pháp khủng bố tràn lan mà chú trọng dùng mật thám đi sâu tìm cơ sở ta để đánh cho trúng đích. Ở các vùng cơ sở phản động địa phương của chúng kém như nhiều vùng căn cứ cũ của ta ở Nam Bộ, chúng vẫn

phải mở những "chiến dịch bình định" hàng trung đoàn đi càn quét. Chúng chú trọng đặc biệt Tây Nguyên là nơi chúng đang ra sức xây dựng thành căn cứ quân sự.

Mặc dù Mỹ - Diệm đã đưa ra một hiến pháp phản dân chủ theo kiểu Mỹ, tập trung quyền bính vào tay Tổng thống, nhưng chúng vẫn không dám làm theo đúng hiến pháp đó. Chúng phải dùng những biện pháp đặc biệt như dụ số 6 về trại tập trung, dụ số 13 về trưng trị báo chí, chúng chuẩn bị đưa ra quốc hội chúng thông qua dự luật "đặt cộng sản ra ngoài vòng pháp luật". Chúng thủ tiêu các quyền tự do dân chủ, nhất là thi hành độc quyền chính trị và bưng bít dư luận, chúng chỉ huy và kiểm soát gắt gao các báo chí, trưng trị, khủng bố tờ nào dụng ý chỉ trích chính sách phát xít của chúng. Từ 1954 đến nay có đến hơn 20 tờ báo bị đóng cửa.

Mỹ - Diệm dùng chính sách lừa bịp, mị dân để tạo cho chúng một cơ sở chính trị trong quần chúng, dùng chính trị để lãnh đạo chính quyền, nhưng dư luận rộng rãi quần chúng phản đối chúng. Chúng không thể rời được phương pháp căn bản của chúng là dựa vào khủng bố, dùng công an, mật thám uy hiếp quần chúng, nhằm làm cho quần chúng khiếp sợ, bị động theo chế độ thống trị của chúng. Phương pháp này càng làm lộ rõ bộ mặt gian ác của chúng, và càng làm cho nhân dân chống lại chúng rộng rãi hơn.

### **c. Bộ máy cai trị và các tổ chức chính trị của Mỹ - Diệm**

#### **1. Bộ máy từ trung ương đến tỉnh, huyện:**

- Thành phần bộ máy chính quyền trung ương miền Nam phản ánh tính chất độc tài gia đình trị của chính quyền đó. Để mị dân, chúng cố đưa vào chính quyền trung ương một số trí thức chuyên môn, lịch sử ít xấu như Trần Lê Quang, Trần Hữu Thế, Trần Vỹ, Vũ Văn Mẫu hoặc người có tính chất hoàn toàn công chức như Đỗ Văn Công, toàn là những người mà Diệm dễ lợi dụng, nhưng quyền hành thực sự đều vào tay anh em họ hàng gia đình Diệm. Ngô Đình Nhu nắm Tổng thống phủ, Ngô Đình Cẩn nắm cả

bộ máy công an, tình báo miền Nam và có đủ mọi quyền hành ở Trung Việt, Ngô Đình Luyện giữ ngoại giao, Trần Trung Dung giữ quốc phòng, Trần Văn Chương đại diện cho Diệm ở Mỹ, v.v..

Tất cả mọi quyền tập trung ở Tổng thống phủ do Nhu khống chế. Các bộ không có thực quyền, chỉ làm việc hành chính. Ngân sách hàng năm của Tổng thống phủ chiếm hơn 1.000 triệu, Bảo an, công dân vụ là hai tổ chức đàn áp với những chi phí to lớn gần 1 tỷ rưỡi cũng trực thuộc Tổng thống phủ.

Ngoài việc sử dụng tổ chức tập trung quyền hành vào anh em Diệm, chúng còn dùng một quỹ đen hàng trăm triệu để nắm các bộ phận và người cần thiết. Chúng sử dụng Đảng cần lao nhân vị, phong trào cách mạng quốc gia để nắm công chức, bắt buộc họ phải làm chính trị phản động theo chúng. Vì sinh kế và gia đình, họ phải ít nhiều làm hòa theo Mỹ - Diệm. Nhiều chủ sở, công chức nhảy ra hoạt động "chính trị" theo chúng để tìm địa vị. Có những bọn lưu manh côn đồ nhân cơ hội nhảy ra cướp bóc, tàn sát nhân dân và trở thành những tay sai đắc lực của chúng.

- Đế quốc Mỹ đặt bên cạnh chính quyền Diệm một phái đoàn gián điệp là phái đoàn MSU chuyên đào tạo và kiểm soát các cán bộ hành chính từ trên xuống dưới và tổ chức lưới gián điệp ở miền Nam. Tên trùm gián điệp Mỹ Lans' Dale làm cố vấn chính trị của Diệm thực sự lèo lái công việc của Tổng thống phủ.

Ở các cấp tỉnh và huyện, chúng cố tăng cường chất lượng phản động trong bộ máy. Tỉnh trưởng, tỉnh phó, quận trưởng, quận phó cũ phần lớn bị thay bằng người mới, một số chọn trong Công giáo phản động địa phương, trong di cư, một số lấy trong quân đội, công an, một số là công chức cũ chịu khuất phục Diệm. Tuy thế vì cơ sở xã hội của chính quyền Mỹ - Diệm rất hẹp nên chúng cũng không đủ tay chân đắc lực để bố trí khắp nơi; một số tỉnh trưởng, quận trưởng hiện nay theo Diệm nhưng bên trong chưa tin ở sự bền vững của chế độ Diệm. Một mặt bị áp lực của dư luận và phong trào đấu tranh của quần chúng, mặt khác vì nội bộ gièm pha chèn ép nhau, vì bị bọn công an lấn quyền, từng lúc, từng nơi có

bọn kém tích cực, có khi chán nản. Vì thế trong mấy năm nay, Mỹ - Diệm cứ phải thanh trừng số lưng chừng để củng cố chất lượng phản động trong bộ máy chính quyền của chúng. Điều đó càng gây thêm mâu thuẫn, bất mãn, nghi kỵ và chia rẽ trong bộ máy của chúng, làm cho chúng thêm bị cô lập.

## 2. Các tổ chức chính trị Mỹ - Diệm dựng ra để làm hậu thuẫn cho chính quyền chúng

Tổ chức có thế lực nhất trong chính quyền miền Nam hiện nay là *Cần lao nhân vị* do Ngô Đình Nhu lập ra tập hợp những phần tử phản động, con cái địa chủ di cư có thù hằn sâu sắc với ta để làm nòng cốt khống chế bộ máy chính quyền trong tay gia đình Diệm. Chúng nhằm tổ chức các thủ trưởng cơ quan chính quyền vào *Cần lao nhân vị* hoặc đưa bọn *Cần lao nhân vị* nắm các vị trí quan trọng trong chính quyền từ trên xuống dưới nhất là nắm công an, mật thám. Bọn này dựa vào thân thế anh em Diệm lộng quyền trấn áp nhân dân và cả trong nội bộ chính quyền chúng. Ở thành phố chúng có tổ chức vào các nghiệp đoàn và các xí nghiệp quan trọng. Ở thôn quê chúng chưa có cơ sở bao nhiêu. Do bản chất phản động, lộng quyền, lưu manh, *Cần lao nhân vị* không có ảnh hưởng gì trong nhân dân và cả trong từng lớp trên, trái lại người ta căm ghét, nhưng sợ quyền lực và các thủ đoạn khủng bố ám muội của bọn chúng, cho nó là một tổ chức khủng bố, gián điệp hơn là một tổ chức chính trị.

Ngoài *Cần lao nhân vị*, có hai tổ chức khác là *Phong trào cách mạng quốc gia* và *Tập đoàn công dân*. *Phong trào cách mạng quốc gia* phát triển tới xã, dùng khủng bố và uy hiếp bắt đồng bào vào hàng loạt. Với tổ chức này, bọn phản động có huy động được người đi tố cộng, đi họp mít tinh, đi canh gác... Những nơi nào tình hình có phần dịu, bọn phản động ở trên không xuống thúc ép thì phong trào tan rã không có sinh hoạt gì. Ở Liên khu V có tổ chức chi bộ cách mạng quốc gia, ở những xã đông đảng viên thường có từ 100 đến 150, hầu hết số phản động ở trong ban chấp hành, còn đảng viên thường phần lớn lưng chừng, cũng có một số quần chúng tốt

vào vì bị bắt buộc.

*Tập đoàn công dân* dựa vào cha cố, chủ yếu phát triển trong Công giáo. Ở Liên khu V, cha cố cũng thông qua Tập đoàn công dân để phát triển Công giáo. Trong những vùng bị khủng bố nặng, quần chúng có một số vào Công giáo để mong được che chở, nhưng khi tình hình dịu lại thì họ tìm cách ra đạo. Nói chung Tập đoàn công dân phát triển chậm, ở Nam Bộ không có vai trò đáng kể.

Bọn Diệm - Nhu lúc đầu cho hai tổ chức này ra để làm hậu thuẫn cho chúng nhưng dần dần chúng sợ bọn Trần Chánh Thành nắm Phong trào cách mạng quốc gia và bọn Trần Văn Lắm nắm Tập đoàn công dân sẽ có thế lực mạnh, nên chúng đã loại Trần Chánh Thành, đưa người thân cận của chúng làm Chủ tịch Phong trào cách mạng quốc gia rồi sáp nhập luôn Tập đoàn công dân vào Phong trào để nắm hết quyền về tay chúng.

Thành phần các tổ chức trên đều rất phức tạp, đa số vào vì bắt buộc, vì muốn tìm chỗ dựa cho yên hoặc muốn tìm địa vị, chứ không phải vì một lập trường chính trị nào. Có những người kháng chiến cũ cũng vào núp trong đó. Nhiều chỗ ở cơ sở ta cũng nắm được.

Ở miền Nam, bọn Mỹ còn ủng hộ một số Đại Việt hoạt động chống chính sách gia đình trị của Diệm như nhóm Phan Quang Đán. Bọn này hoạt động theo lối tranh thủ cá nhân, kéo bè kéo cánh chớ không có ảnh hưởng đáng kể trong quần chúng. Mỹ dùng họ trước mắt làm áp lực thúc ép Diệm thi hành các chính sách của Mỹ, đồng thời cũng chuẩn bị những con bài để khi cần có thể sử dụng để thay thế Diệm.

### 3. *Giằng co giữa Mỹ - Diệm và ta để nắm hương thôn*

Trong mấy năm qua, Mỹ - Diệm rất tích cực đặt cơ sở chính quyền của chúng ở xã. Chúng tìm cách phát xít hoá bộ máy chính quyền đó, củng cố bộ máy tế xã, kiểm soát ấp, liên gia, bố trí lưới do thám, kèm nhân dân vào thế kiểm soát của chúng để bắt phu bắt lính, phục vụ kế hoạch gây chiến đồng thời dùng bộ máy đó tiêu diệt cơ sở của ta.

Đối với ta, vấn đề dựa vào lực lượng quần chúng đấu tranh

chống phát xít hoá chính quyền ở từng xã, từng thôn là tạo điều kiện căn bản gìn giữ và phát triển lực lượng cách mạng tiến lên giành lấy dân chủ ở nông thôn, lôi kéo chính quyền xã về phía nhân dân, tạo một thế đứng cho cách mạng, tiến lên lật đổ Mỹ - Diệm. Do đó cuộc đấu tranh giữa nhân dân và thế lực phát xít Mỹ - Diệm diễn ra giằng co và còn sẽ giằng co lâu dài ở khắp nơi, khi thì dùng thế hợp pháp, khi thì dùng bán hợp pháp, có khi quyết liệt đổ máu.

Ở trung châu Liên khu V vì từ đầu ta vận dụng phương châm không đúng, cơ sở của ta bị đánh bật, tác dụng lãnh đạo của ta bị thu hẹp, uy thế của quần chúng bị giảm sút, địch có củng cố được bộ máy phản động ở xã và có nơi ở thôn, bố trí được lưới do thám, kiểm soát gặt gao địa phương gây cho ta nhiều khó khăn.

Chúng thanh trừng nhiều lần và hàng loạt những người lưng chừng trong các uỷ ban hành chính xã. Hiện nay thành phần uỷ ban hành chính từ 3 đến 5 người, phần nhiều con em phú nông, địa chủ, bọn cường hào gian ác, một số công chức cũ và binh lính cũ thời Pháp, nơi Công giáo thì đều do người Công giáo làm. Số lưu manh hung ác bị nhân dân oán ghét chúng rút ra dần chuyển sang làm công an. Ở các thôn, hầu hết đều có ban cán sự hành chính thôn gồm trưởng thôn, phó thôn và công an kiêm cảnh sát, có nhiều thôn không đủ ba người.

Nói chung hầu hết ra làm vì địa vị, vì quyền lợi. Mỹ - Diệm cho lương bổng hậu, dung túng cho bọn chúng hối lộ, cắt xén các quỹ làm giàu. Mục đích tạo thành một tầng lớp mới quyền lợi gắn liền với chế độ Mỹ - Diệm, phục vụ đắc lực cho chế độ đó. Nhưng khó khăn của họ là bị kẹt giữa sự thúc ép của bọn trên và sức phản ứng hàng ngày của quần chúng, nên hiện tượng phổ biến là bề ngoài tỏ ra sốt sắng, nhưng căn bản là hay dao động, mỗi khi đấu tranh căng, hay mỗi khi nghe có tình hình gì hay tin tức gì bất lợi cho chúng.

Ở các xã thượng du miền tây các tỉnh, và ở Tây Nguyên, bộ máy hành chính xã chỉ mới tổ chức được ở những nơi gần thị trấn, dọc đường giao thông quan trọng và vùng tạm bị chiếm cũ, còn các



nơi khác thì chưa có.

Ở Nam Bộ trong năm qua địch có củng cố được bộ máy ở xã hơn trước. Nói chung chính quyền xã hiện nay bản chất là phản động nhưng chúng bị cô lập, còn e dè trước uy thế của quần chúng, nên từng nơi, từng lúc tỏ ra lưng chừng. Số lưu manh ngoan cố khát máu chưa nhiều, có tên nào lên thì ta tìm cách hạ xuống bằng nhiều cách, trong trường hợp tối cần thiết cũng hạ bằng vũ lực. Chính sách của ta đối với chính quyền xã là phải biết thừa nhận nó làm cho địch thấy chính quyền ấy là chính quyền của nó, nhưng mặt khác vừa đấu tranh với nó, vừa tranh thủ nó, khéo hướng dẫn nó để không làm hại cơ sở và phong trào cách mạng. Đấu tranh căn bản là vận dụng lực lượng chính trị, nhưng ở vùng có địa thế và cơ sở ta khá cũng có dùng hình thức vũ trang tuyên truyền để làm áp lực cho đấu tranh chính trị, giữ uy thế cách mạng của quần chúng và mở rộng cơ sở.

Ở cấp ấp phần lớn ta nắm được chủ động hơn, các lực lượng vũ trang dân vệ nói chung ta tranh thủ được, không chống lại nhân dân. Ở những nơi căn cứ cũ như ở vùng Cà Mau, ta giằng co với địch hàng năm chúng mới lập được chính quyền theo lối chỉ định một số người. Có nơi như ở Đồng Tháp Mười, có trên 80 xã tuy có chính quyền nhưng hoạt động rất hạn chế, ban đêm phải vào ngủ trong đồn bốt.

#### **d. Âm mưu quân sự của Mỹ ở miền Nam**

##### *1. Viện trợ Mỹ căn bản là viện trợ quân sự*

Bản thống kê sau đây về viện trợ của Mỹ cho chính quyền miền Nam từ năm 1955 đến 1958 (lấy đơn vị là triệu đôla):

<i>Năm</i>	<i>Quân sự</i>	<i>Kinh tế</i>	<i>Di cư</i>	<i>Cộng</i>
1955 - 1956	320	84	93	497
1957	162	85	0	247
1958	<u>144</u>	<u>77</u>	<u>0</u>	<u>221</u>
	626	246	93	965

cho thấy:

Trong tổng số viện trợ Mỹ trong các năm nói trên là 965 triệu đôla thì 626 triệu tức là 2 phần 3 là viện trợ quân sự. Đi sâu vào con số 246 triệu đôla gọi là "viện trợ kinh tế và kỹ thuật" thì phần lớn cũng là chi cho các công trình phục vụ trực tiếp cho quân sự. Lấy ví dụ năm 1957 số viện trợ chung là 247 triệu đôla thì phần viện trợ trực tiếp cho xây dựng quân bị là 65%; trong số còn lại là 85 triệu đôla thì phần dành cho việc xây dựng các đường chiến lược, sân bay, quân cảng, dinh điền và phần chi phí cho lực lượng công an, cảnh sát chiếm hết 46 triệu 3 nghìn đôla. Tính chung tỷ lệ dành cho quân sự là 208 triệu đôla trong tổng số 247 triệu đôla viện trợ.

Ngân sách quốc phòng của miền Nam trong những năm 1954 đến 1958 (không kể các khoản khác phục vụ cho quân sự) là 29.408 triệu bạc miền Nam. Trong số này Mỹ đài thọ đến 28.412 triệu.

## *2. Mỹ ráo riết xây dựng và tăng cường quân bị cho miền Nam*

Từ một quân đội bị nhân dân và quân đội ta đánh bại, bao gồm nhiều nhóm khác nhau do Pháp để lại, Mỹ đã giúp Diệm, nắm một số đơn vị lần lượt một mặt đánh Bình Xuyên, Hoà Hảo, Cao Đài, một mặt mua chuộc dụ hàng để thống nhất quân đội rồi ráo riết xây dựng lại theo kiểu Mỹ về các mặt tổ chức, huấn luyện, trang bị.

Đến nay, chính quyền Mỹ - Diệm đã xây dựng được 150.000 quân chính quy, 52.000 bảo an và 5 vạn dân vệ. Hướng xây dựng chủ yếu là bộ binh, không quân có 6 ngàn và hải quân 9 ngàn. Ngoài số vũ khí và trang bị mà Mỹ bắt quân đội viễn chinh Pháp để lại cho miền Nam, Mỹ còn thường xuyên đưa thêm vũ khí, dụng cụ chiến tranh, phi cơ, tàu thuỷ vào miền Nam (ngoài ngân sách viện trợ) để trang bị cho quân đội miền Nam và gần đây chúng âm mưu hợp pháp hoá việc này bằng cách đòi thay thế số vũ khí của quân đội viễn chinh Pháp khi rút khỏi miền Nam.

Để thay đổi thành phần quân đội, thay thế số đào ngũ và xây dựng lực lượng hậu bị đồng thời để đỡ tốn ngân sách, từ 1957 chúng thi hành "chế độ quân dịch". Vì quân chúng chống chính sách gây chiến, phản đối đi lính đánh thuê cho Mỹ, chống chế độ quân dịch bằng nhiều hình thức, cho nên chúng phải dùng biện pháp bố ráp

bất lính một cách trắng trợn.

Đi đôi với xây dựng quân đội, Mỹ ráo riết xây dựng và mở rộng các căn cứ quân sự ở miền Nam, đặc biệt chú trọng hệ thống đường giao thông chiến lược, phi trường, quân cảng. Phi trường Tân Sơn Nhất, phi trường Biên Hoà đang trở thành những phi trường lớn nhất của Mỹ ở Đông Nam Á. Con đường Sài Gòn - Biên Hoà đang xây dựng sẽ vừa là một phi trường khổng lồ. Các phi trường Ban Mê Thuột, Tourane, Nha Trang cũng đang sửa chữa và mở rộng để phi cơ phản lực có thể dùng được. Các đường quốc lộ số 1, số 14, các đường ngang nối liền hai con đường lớn trên đây từ Nam Bộ lên Tây Nguyên, từ Lào đến bờ biển nước ta đang được tu bổ và mở rộng. Các căn cứ hải quân ở Sài Gòn, Nha Trang, Tourane cũng được sửa lại để tàu lớn có thể vào được (Nha Trang - Đà Nẵng) hoặc ra vào ban đêm được (Sài Gòn). Mỹ - Diệm còn xúc tiến khai mở một hệ thống dinh điền từ bắc Tây Nguyên xuyên qua miền đông Nam Bộ, Đồng Tháp Mười đến Cái Sắn nhằm làm cơ sở phục vụ cho kế hoạch quân sự của Mỹ. Chúng đang đặc biệt chú trọng xây dựng và phát triển các căn cứ ở Tây Nguyên vì vùng này là địa bàn chiến lược rất cơ động chúng muốn sử dụng để khống chế một vùng rộng lớn ở Đông Nam Á gồm cả Miên, Lào và Thái Lan.

Để nắm chặt quân đội miền Nam, đế quốc Mỹ trùm lên Bộ Quốc phòng Diệm một bộ máy chỉ huy do tướng Williams điều khiển với các cơ quan quân sự Mỹ: MAAG, TERM, TRIM, CATO<sup>1)</sup> ngành kiểm tra, ngành không quân, ngành thủy quân, ngành viện trợ trực tiếp. Hệ thống cố vấn và chuyên viên quân sự Mỹ được tăng cường: lúc đình chiến có 20 sĩ quan cao cấp nay lên đến 280 sĩ quan từ cấp tá trở lên nghĩa là nhiều hơn hẳn số sĩ quan cùng cấp của miền Nam. Với bộ máy đó, Mỹ kiểm soát từ Bộ Quốc phòng,

---

1) MAAG: Đoàn cố vấn quân sự Mỹ (B.T).

TERM: Phái đoàn tạm thời thu hồi dụng cụ (B.T).

TRIM: Phái đoàn tổ chức huấn luyện kiểm tra (B.T).

CATO: Cơ quan huấn luyện tác chiến (B.T).

Tổng tham mưu đến các quân đoàn, sư đoàn, các trung tâm huấn luyện. Chúng quyết định kế hoạch trang bị, huấn luyện và các chế độ trong quân đội, chúng quyết định cách bố trí quân đội trên chiến trường miền Nam, chỉ huy các cuộc diễn tập, v.v..

Tất cả các hoạt động trên đây cho thấy mục đích của Mỹ là ráo riết xây dựng miền Nam thành một trong những căn cứ quân sự quan trọng của đế quốc Mỹ gắn liền với các căn cứ khác của Mỹ ở Thái Bình Dương, hình thành một phòng tuyến chung một mặt mưu đồ xâm chiếm miền Bắc, đặt cả nước ta dưới ách thống trị của chúng làm bàn đạp xâm nhập và phá hoại Trung Quốc, mặt khác dùng thế lực quân sự ở đây để khống chế khu vực Đông Nam Á, chống lại phong trào độc lập và dân chủ đang lên mạnh trong các nước ở vùng này.

3. Nhưng chúng đang có một nhược điểm rất lớn: quân đội chúng xây dựng có thể có một phần về kỹ thuật nhưng tinh thần thấp kém, sợ chiến tranh, sợ phải đánh với quân đội ta.

Phong trào quần chúng chống chính sách gây chiến nô dịch của Mỹ, nguyện vọng độc lập và dân chủ trong quần chúng rộng rãi ảnh hưởng đến hàng ngũ binh lính. Kế hoạch tuyên truyền chiến tranh, tuyên truyền Bắc tiến, kế hoạch gây một tâm lý hào chiến trong quân đội đã thất bại, binh lính không theo chính trị của chúng mà phản ứng lại, ý thức chống Mỹ bắt đầu phát triển trong quân đội. Do đó Mỹ - Diệm không thể hô hào Bắc tiến, phải nói đến thống nhất bằng phương pháp hoà bình. Đó là một thắng lợi của phong trào miền Nam trong cuộc đấu tranh chống chính sách hiếu chiến, bảo vệ hoà bình cho cả nước, bảo vệ công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc.

### **e. Sự suy sụp của nền kinh tế miền Nam dưới chế độ Mỹ - Diệm**

#### *1. Viện trợ Mỹ phá hoại nền sản xuất của miền Nam*

Viện trợ Mỹ chẳng những phục vụ cho âm mưu quân sự và chính trị của chúng mà trước mắt còn là biện pháp tiêu thụ hàng

hoá ối đọng của Mỹ. Viện trợ đó về tính chất là viện trợ quân sự, đưa vào miền Nam theo con đường "thương mại hoá" nghĩa là viện trợ một phần rất nhỏ bằng ngoại tệ còn phần lớn viện trợ bằng hàng hoá. Chính quyền miền Nam bán số hàng hoá đó ở thị trường miền Nam thu tiền miền Nam chi tiêu cho quân sự dưới sự kiểm soát của Mỹ. Như thế Diệm chỉ có tiền khi bán được hàng Mỹ.

Tỷ lệ hàng hoá nhập vào miền Nam trong khuôn khổ "viện trợ thương mại hoá" đó chiếm trên 80% tổng số viện trợ Mỹ hàng năm. Đại bộ phận hàng nhập của Mỹ lại là hàng tiêu dùng trong đó có nhiều loại miền Nam sản xuất được, thậm chí cả gạo, rau cải, trứng là những thứ miền Nam có thừa để xuất cảng.

Trong quan hệ buôn bán Mỹ buộc miền Nam phải hạ mức thuế nhập khẩu đảm bảo ưu tiên cho hàng Mỹ, phải để Mỹ kiểm soát cả nội, ngoại thương, kiểm soát các cơ quan tài chính và kinh doanh của chính quyền miền Nam.

Phái đoàn viện trợ Mỹ USOM đặt cơ quan ở Sài Gòn có bộ phận chuyên môn trong từng Nha, có chi nhánh ở các đô thị, quyết định việc phân phối tiền và hàng viện trợ, kiểm soát chặt việc sử dụng các khoản viện trợ. Chính cơ quan này đã trực tiếp ký hợp đồng với các công ty Mỹ trong việc cho thầu các công cuộc xây dựng như làm đường, làm cầu, làm sân bay, v.v. ở miền Nam.

#### *Công nghiệp và thủ công nghiệp ở miền Nam phá sản:*

Hàng hoá Mỹ và khối Mỹ tràn vào thị trường miền Nam, cuối năm 1957 số hàng ngoại hoá ứ đọng chưa bán được lên tới 50 triệu đôla. Đến tháng 9-1958 tính riêng hàng vải nhập ứ đọng gần 37 triệu thước. Tình trạng đó làm cho sản xuất công nghiệp và thủ công nghiệp phá sản. Hơn 60% trong số 32.000 khung dệt ngừng sản xuất, ngành làm đường phá sản lồi theo sự phá sản của ngành trồng mía, các ngành kinh doanh khác đều gặp khó khăn.

Tình hình sản xuất công kỹ nghệ đình đốn để ra nạn thất nghiệp ngày càng trầm trọng, gây khó khăn ngày càng tăng cho đời sống của hàng chục vạn nhân dân lao động ở thành thị. Hiện nay số người thất nghiệp riêng ở Nam Bộ ước lượng đến trên

nửa triệu.

Trước phản ứng rộng rãi của nhân dân, kể cả các tầng lớp tư sản, Mỹ - Diệm tuyên truyền chương trình phục hưng kinh tế kêu gọi tư bản tư nhân Mỹ đầu tư vào miền Nam để phát triển kỹ nghệ, dành cho tư bản Mỹ nhiều điều kiện thuận lợi. Nhưng chính sách của đế quốc Mỹ chủ yếu là sử dụng miền Nam cho âm mưu quân sự, tình hình kinh tế của chúng và tình hình chính trị ở nước ta làm cho chúng còn dè dặt, chưa có một kế hoạch đầu tư to lớn ở miền Nam. Việc đầu tư chỉ làm trong vài ngành nào đặc biệt có lợi trước mắt.

#### *Nông nghiệp đình đốn:*

Chính sách độc quyền kinh tế của Mỹ - Diệm, chính sách ép giá lúa, sự cạnh tranh của nông phẩm Mỹ cộng với tình hình không ổn định ở nông thôn làm cho nông nghiệp miền Nam chẳng những không phát triển được mà còn sa sút.

Nông nghiệp ở miền Nam vẫn chưa khôi phục được mức trước chiến tranh: 900.000 ha còn bỏ hoang, sản lượng lúa cao nhất mới đạt được 3.500.000 tấn so với 4 triệu tấn trước chiến tranh, bình quân nhân khẩu năm 1957 chỉ được 265 kg so với 681 kg trước chiến tranh, năng suất bình quân mỗi ha từ 11 đến 13 tạ. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nông dân có ý thức sản xuất tự cấp và tiết kiệm, nhưng vì nạn vơ vét và khủng bố, bắt phu, bắt lính liên miên, việc làm ăn đình trệ lại bị mất mùa, nói chung đời sống nông dân khó khăn hơn hồi kháng chiến, hiện nay rải rác có nơi bị đói kém.

Cao su và cây công nghiệp khác phần lớn còn ở trong tay thực dân Pháp, Mỹ bắt đầu bỏ vốn chen vào. Số ít của tư sản Việt Nam vì vốn ít, sản xuất với phương tiện không tối tân bằng của Pháp nên chất lượng kém, giá thành cao, lại bị chèn ép trên thị trường quốc tế do cạnh tranh của cao su nhân tạo của Mỹ, Đức, Nhật nên không phát triển nổi, và có chiều đình đốn.

Trong thời gian qua Mỹ - Diệm ráo riết xây dựng các trung tâm định cư và các dinh điền, tạo chỗ dựa và dự trữ cho các căn cứ

quân sự. Chúng ra vốn nhiều, cấp phương tiện cơ giới, trống trợn đuổi nhà đốt nhà, cướp đất, dồn dân, bắt phu, công việc còn đang tiến hành. Trừ Cái Sắn có sản xuất nhưng chưa đủ ăn, các nơi khác thì Mỹ - Diệm mới tập trung được người, nhưng một mặt khác nhân dân phản đối và trốn tránh vì khổ cực, bệnh hoạn và chết chóc.

### 3.<sup>1)</sup> *Thương nghiệp và tài chính*

Từ 1954 đến nay, tỷ lệ xuất cảng so với nhập tuy có nhích lên chút ít (18% năm 1954, 27% năm 1957, 24% năm 1958), nhưng chênh lệch giữa xuất, nhập còn rất xa.

Tám tháng đầu năm 1958 nhập: 5 tỷ 407 triệu.

Xuất: 1 tỷ 319 triệu.

Tình hình nội thương trong lúc chiến tranh các ngành phục vụ cho chiến tranh có phát triển một phần. Sau khi Pháp rút bắt đầu suy sụp, hàng hoá Mỹ ứ đọng không bán được. Thị trường nội địa rối ren. Đồng bạc miền Nam sụt giá, tỷ lệ chính thức 1 đôla 35 đồng miền Nam, tỷ giá thị trường tự do do chính quyền miền Nam quy định lên xuống từ 75 đến 78 đ, giá chợ đen thì lên trên 100 đồng. Chính sách độc quyền kinh tế của Mỹ - Diệm làm giàu cho gia đình họ Ngô và một số mại bản đầu cơ. Các tầng lớp nhân dân, nhất là nhân dân lao động ở thành thị, làm ăn khó khăn, buôn bán ế ẩm, giá sinh hoạt tăng lên từ 100 đến 200%, sức mua của nhân dân theo báo cáo của Nguyễn Ngọc Thơ giảm 70%, đời sống ngày càng chật vật.

Ngân sách của miền Nam dành trên 70% cho quân sự và các khoản phục vụ trực tiếp cho quân sự trong lúc kinh tế và văn hoá chỉ được 8%. Để cung cấp cho một ngân sách như thế, Mỹ - Diệm có cả một kế hoạch cướp bóc, vơ vét đồng bào bằng tăng thuế, tăng phạt vạ và nhiều hình thức khác, nhất là từ 1957 lại đẩy phần viện trợ Mỹ cho ngân sách hàng năm bị rút bớt.

Ngoài các sắc thuế chung, các địa phương, thành phố có thể

---

1) Tài liệu gốc không có mục 2 (B.T).

tùy tiện đặt nhiều loại thuế khác, có những thứ thuế rất kỳ quái để thu vào quỹ riêng của tỉnh, của địa phương. Chúng còn bày nhiều thứ lạc quyên, xổ số (số kiến thiết trước một tháng xổ một lần, sau này mỗi tuần một lần), tổ chức hội chợ để thu tiền. Ở nông thôn việc bắt đi làm xâu đắp đường cũng là hình thức bóc lột nhân công, phổ biến. Mặc dù vợ vét như thế, thu chi của chúng không thể nào thăng bằng được vì chi phí bộ máy ăn bám quá lớn lao, chúng không có biện pháp nào khác hơn là tiếp tục tăng thuế vợ vét nhân dân nhất là nhân dân lao động làm ăn đã khó khăn mà ngày càng phải chịu chồng chất nhiều thứ đóng góp nặng nề.

#### 4. *Thế lực của tư bản Pháp, Hoa kiều*

Tuy Mỹ - Diệm gạt dần Pháp ra khỏi miền Nam nhưng với nền kinh tế thực dân lâu đời ở nước ta, Pháp vẫn còn nắm những vị trí kinh tế quan trọng ảnh hưởng nhiều đến nền kinh tế miền Nam. Số vốn kinh doanh thương mại của Pháp ở miền Nam ước lượng từ 200 đến 300 tỷ quan, hàng năm Pháp đóng 80% thuế kinh doanh, vị trí của Pháp trong việc buôn bán với miền Nam tuy sụt dần nhưng vẫn còn quan trọng (sau Mỹ, Nhật).

Cơ sở sản xuất của Pháp ở miền Nam hiện còn: ruộng lúa 200.000 ha trong số 400.000 ha trước kháng chiến; trà, cà phê 6.000 ha chiếm 50% diện tích và sản xuất của miền Nam; cao su 63.000 ha, tháng 7-1956 chiếm 88% số xuất cảng. Về công nghiệp còn nhà máy điện nước, nhà máy gạo, hãng bia, đá, hãng rượu Bình Tây, hàng hoá chất, dệt bố, thuỷ tinh, diêm, v.v. Pháp cũng còn một số cơ sở giao thông vận tải xe hơi và đường sông.

Chính sách Mỹ - Diệm là vừa gạt Pháp dần, bắt kinh tế Pháp ở miền Nam phụ thuộc vào Mỹ, vừa lợi dụng kinh tế Pháp để ổn định tình hình kinh tế miền Nam, đồng thời nắm chỗ yếu của Pháp, dùng Pháp phá hoại Hiệp nghị Giơnevơ.

Đối với tư bản Hoa kiều, chính quyền Diệm dùng thủ đoạn cấm 11 nghề một mặt để mị dân, một mặt nhằm tước đoạt một số quyền lợi kinh tế đưa về cho phe cánh Diệm. Nhưng thực tế chúng không đạt được kết quả mấy, một số cơ sở Hoa kiều trả



môn bài, chuyển vốn gây thêm khó khăn cho chúng.

5. Kinh tế miền Nam là một nền kinh tế nông nghiệp lạc hậu, lệ thuộc vào chính sách kinh tế chuẩn bị chiến tranh của Mỹ nên đi vào con đường bế tắc.

Tình trạng bế tắc về kinh tế đưa đến những hỗn loạn về mặt xã hội. Nạn thất nghiệp hiện nay trầm trọng. Các tệ hại xã hội khác như trộm cướp, cao bồi, bắt cóc, lừa đảo, mại dâm, giết người, tự sát xảy ra ngày càng nhiều.

Để lừa bịp, Mỹ - Diệm phải tuyên truyền "chương trình phục hưng kinh tế", rồi đến "kế hoạch kinh tế 5 năm", nhưng nhân dân miền Nam ngày càng khó khăn trong công ăn việc làm, khó khăn trong đời sống ngày càng nhận rõ nguyên nhân của tình hình bế tắc đó. Phong trào đấu tranh đòi quyền lợi kinh tế ngày càng rộng rãi, bao hàm một nội dung chính trị rất sâu sắc là chống can thiệp Mỹ, chống chính sách lệ thuộc Mỹ của chính quyền miền Nam.

## II

### TÍNH CHẤT CỦA CHÍNH QUYỀN MIỀN NAM VÀ THẾ LỰC CỦA MỸ - DIỆM HIỆN NAY

#### **a. Tính chất của chính quyền miền Nam**

Sau chiến tranh thế giới lần thứ hai, phe xã hội chủ nghĩa lớn mạnh và phát triển nhanh chóng, phong trào dân tộc chủ nghĩa của các dân tộc thuộc địa và chậm tiến ở Á - Phi và trung Nam Mỹ vùng lên làm tan rã chủ nghĩa thực dân không gì ngăn cản nổi, phong trào hoà bình lớn mạnh hơn bao giờ hết. Đó là những sự kiện vô cùng lớn lao trong tình hình quốc tế ngày nay.

Đế quốc chủ nghĩa không thể duy trì nền thống trị của chúng trên các thuộc địa dưới hình thức cổ điển đã bị nhân dân toàn thế giới lên án. Chúng phải đưa ra một hình thức thuộc địa trá hình để lừa bịp và làm dịu sức đấu tranh của quần chúng, chia rẽ các

lực lượng phản đế ở các thuộc địa. Chúng khoác cho các nước đó một hình thức quốc gia độc lập giả hiệu để duy trì trên thực tế quyền lực của chúng bằng cách nắm độc quyền kinh tế, khống chế về quân sự và chính trị.

Ở miền Nam hiện nay, tuy đế quốc Mỹ không có quân đội và bộ máy cai trị như Pháp trước đây, nhưng chúng thực sự điều khiển mọi mặt hoạt động của chính quyền miền Nam: quân sự, kinh tế và chính trị. Miền Nam hiện nay rõ là một thuộc địa (kiểu mới) của đế quốc Mỹ. Đế quốc Mỹ đang ra sức xây dựng miền Nam thành một căn cứ quân sự, một tiền đồn của phe đế quốc ở Đông Nam Á để một mặt đối phó với phong trào độc lập dân tộc trong khu vực này, mặt khác gắn liền với các căn cứ quân sự khác của Mỹ ở Thái Bình Dương, hình thành một thế bao vây miền Bắc nước ta và nước Cộng hoà nhân dân Trung Hoa, để chống phe xã hội chủ nghĩa.

Để duy trì và củng cố sự thống trị của chúng ở miền Nam, đế quốc Mỹ dựa vào bọn phong kiến quan liêu phản động nhất và nhóm tư sản mại bản thân Mỹ mà gia đình Ngô Đình Diệm là tiêu biểu.

Như vậy, chính quyền miền Nam là một chính quyền đế quốc xâm lược và phong kiến độc tài hiếu chiến.

- Nó là đế quốc xâm lược vì đế quốc Mỹ là tên trùm đế quốc xâm lược và gây chiến.

- Nó là phong kiến vì bản chất lệ thuộc bán nước của nó là bản chất của giai cấp thoái bộ nhất, phản động nhất trong xã hội ta hiện nay.

- Nó là *hiếu chiến* vì ý đồ của nó là muốn thống trị cả nước ta, nhưng vì bản chất phản động, phi nghĩa của nó, bị nhân dân cả nước phản đối và chống lại, cho nên nó âm mưu gây chiến tranh chống lại chính sách hoà bình và chính nghĩa của nhân dân ta.

- Nó là *độc tài phát xít* vì chính quyền đó mọc ra trong lúc dân tộc ta kháng chiến thắng lợi, phong trào độc lập dân tộc và hoà bình dân chủ ở Đông Nam Á lên cao, bộ mặt bán nước phản dân

của nó quá rõ rệt nên bị quảng đại nhân dân thù ghét. Bản chất phi nghĩa của nó buộc nó phải dựa vào lực lượng vũ trang, dựa vào chính sách bạo lực tàn khốc, phải thi hành độc tài phát xít để tồn tại. Nhưng chế độ phát xít Mỹ - Diệm ở miền Nam có khác với các chế độ phát xít ở nơi khác. Phát xít Hítler, phát xít Nhật còn có cơ sở quần chúng nhất định, nên lừa gạt được quần chúng, nhờ sự được hàng chục vạn thanh niên làm công cụ thi hành chính sách phát xít của chúng. Còn Mỹ - Diệm thì cơ sở xã hội rất hẹp, chỉ dựa vào bọn phong kiến và tư sản mại bản phản động nhất, một số con cái địa chủ bị ta đánh đổ trong cải cách ruộng đất có thù hằn sâu sắc với ta, một số lưu manh côn đồ và một ít đầu hàng phản bội. Do đó Mỹ - Diệm rất muốn thực hiện một chế độ độc tài phát xít, như một số nước khác, nhưng vì cơ sở xã hội và ảnh hưởng chính trị của chúng rất hẹp, cho nên chúng chỉ có thể thi hành một số chính sách và biện pháp tàn bạo, hung ác chứ không có đủ thực lực trong nhân dân để thực hiện hết ý đồ phát xít của chúng.

### **b. Đánh giá thế lực của Mỹ - Diệm ở miền Nam hiện nay như thế nào?**

Sau khi Mỹ - Diệm dẹp được các giáo phái, chúng thống nhất quân đội, ráo riết tăng cường quân lực và bộ máy công an mật thám, nắm lấy bộ máy chính quyền từ trên xuống; như thế, chính quyền Mỹ - Diệm có được vững vàng hơn, và đứng về một phương diện nào đó, chính quyền Mỹ - Diệm có được củng cố hơn.

Nhưng với một chính sách độc tài phát xít, gia đình trị, quá trình củng cố chính quyền đó lại gây ra trong bản thân nó những mâu thuẫn tất yếu ngày càng gay gắt, làm cho nó không ổn định để rồi càng suy yếu hơn.

*Các mâu thuẫn đó là:*

- *Bọn địa chủ phản động và tư sản mại bản quan liêu thân Mỹ có địa vị trong chính quyền như bọn Nguyễn Ngọc Thơ, Trần Văn Lắm, Vũ Văn Mẫu, Bùi Văn Thịnh không có thực quyền, bất mãn với chính sách gia đình trị của Diệm. Những tướng tá không ăn*

cánh với Diệm, hay bị nghi ngờ đều bị thay đổi công tác hoặc bị loại ra khỏi quân đội bằng cách đưa đi nước ngoài, làm cho số tướng tá đương chức cũng như nhân viên cao cấp trong chính quyền luôn luôn có sự nghi kỵ và chia rẽ.

- *Giữa Diệm và các tay sai khác của Mỹ* như Phan Quang Đán, Trần Chánh Thành tranh giành thế lực với Diệm, mà Diệm thì tìm đủ mọi cách không cho bọn này gây thế lực.

- Giữa Mỹ và Diệm, vì chính sách cá nhân gia đình trị của Diệm không làm vừa lòng đế quốc Mỹ muốn có một tập đoàn thống trị theo tính chất giai cấp như kiểu Mỹ.

- *Giữa hành chính, quân đội và công an*, nhất là giữa quân đội và công an tranh giành quyền hành, có khi công khai xung đột bằng vũ khí.

Tình hình trên chưa phải là chỗ yếu căn bản của chính quyền Mỹ - Diệm, chỗ yếu căn bản là vì chúng thất bại về chính trị và ngày càng bị cô lập:

- Từ 1954 Mỹ - Diệm cố động cho chính sách hiếu chiến, tuyên truyền "Bắc tiến", "lấp sông Bến Hải", v.v. nhưng bị quần chúng phản đối, binh lính thì lo sợ, không đồng tình. Chúng bắt buộc phải bỏ khẩu hiệu Bắc tiến, phải nói đến thống nhất bằng phương pháp hoà bình.

Chúng dùng chính sách khủng bố, đàn áp trắng trợn để làm cho nhân dân khiếp sợ phải khuất phục chúng, để đập tan uy thế của kháng chiến và xoá bỏ danh nghĩa kháng chiến của nhân dân. Nhưng chúng thất bại, chúng buộc phải nói kháng chiến là yêu nước. Không những chúng không đàn áp được ý chí hoà bình thống nhất, độc lập và dân chủ của nhân dân ta mà trái lại các lực lượng yêu nước đều chống lại chúng ngày càng rộng rãi hơn. Ảnh hưởng của Đảng nói chung không bị giảm sút mà nhiều nơi ở Nam Bộ và Thượng du Liên khu V càng được lan rộng hơn, vững vàng hơn. Ngay ở những nơi Mỹ - Diệm có thể mua chuộc được bọn tay sai, chia rẽ và đàn áp khốc liệt, uy thế của quần chúng tạm bị sa sút, nhưng nhân dân sống trong căm hờn chờ có cơ hội là tập hợp lại và

đấu tranh.

- Chúng định lừa bịp quần chúng với cái vỏ độc lập quốc gia giả hiệu, tự cho chúng là cách mạng quốc gia, hô hào "thăng tiến cần lao", bày trò cải cách điền địa. Với tất cả những thủ đoạn đó, chúng muốn tranh về chúng ngọn cờ dân tộc mà Đảng ta đã nêu cao từ mấy mươi năm nay, nhưng Mỹ - Diệm cũng thất bại vì những hành động bắn giết, khủng bố hàng ngày đã vạch trần bộ mặt tàn bạo của chúng, cho nên chúng không thể nào che giấu được bản chất bán nước hại dân của chúng. Dưới con mắt của quần chúng, rõ ràng chúng là kẻ thù địch, điều đó quần chúng không thể nào lầm lẫn được. Bọn chúng đang sống và làm giàu trên căm hờn của hàng triệu nhân dân lao động, trên sự bức tức, sự bất bình của các tầng lớp nhân dân.

Chính đó là chỗ yếu căn bản của Mỹ - Diệm. Bọn đế quốc ca tụng sự trưởng thành và cái gọi là "phồn vinh" của chế độ miền Nam, nhưng chúng không thể che giấu được sự lo ngại của chúng, vì đó là một sự phồn vinh giả tạo chất chứa đầy mâu thuẫn trong bản thân của nó để rồi suy sụp nặng nề hơn không thể tránh khỏi.

Nếu so sánh thực lực của Mỹ - Diệm ở miền Nam hiện nay với thực lực của đế quốc và phong kiến Pháp - Bảo Đại trong lúc kháng chiến thì ta thấy rằng: một mặt đế quốc Mỹ là tên trùm đế quốc nhiều lần mạnh hơn đế quốc Pháp, có khả năng xâm lược hơn Pháp, nhưng mặt khác trong tình hình hiện nay chúng không thể trắng trợn đưa quân đội Mỹ đến chiếm đóng miền Nam mà phải dùng một số cố vấn nắm quân đội miền Nam. Cho nên thực lực của Mỹ - Diệm ở miền Nam không mạnh hơn Pháp, Bảo Đại trước đây vì quân đội viễn chinh Pháp là một quân đội xây dựng với một ý thức quân đội của một cường quốc đi xâm lược, còn quân đội miền Nam mặc dù Mỹ ráo riết huấn luyện kỹ thuật, cố gắng "tác động tinh thần" nhằm biến nó thành một quân đội hiếu chiến có ý thức xâm lược nhưng trong hoàn cảnh lịch sử nước ta ngày nay, với thành phần binh lính là người Việt Nam, quân đội đó không thể trở thành một công cụ xâm lược đắc lực của đế quốc Mỹ. Phong

trào dân tộc dân chủ trên thế giới, phong trào quần chúng rộng rãi trong nước đấu tranh chống Mỹ - Diệm, đòi hoà bình thống nhất, đòi tự do dân chủ, cải thiện dân sinh hàng ngày tác động đến họ làm cho tinh thần và tư tưởng họ chuyển biến bất lợi cho bọn xâm lược Mỹ. Đó là chỗ khác biệt giữa miền Nam và các căn cứ quân sự khác của Mỹ như ở Phi Luật Tân<sup>1)</sup>, Nam Triều Tiên, vì ở những nơi này chúng có quân đội Mỹ chiếm đóng và có thể hợp pháp tăng viện khi cần thiết để tiếp tay với chính quyền bù nhìn đàn áp phong trào cách mạng.

Từ các nhận định trên, chính quyền Mỹ - Diệm ở miền Nam về mặt chính trị căn bản là yếu. Nhưng vì sao mấy năm nay nó vẫn tồn tại? Nó tồn tại là vì sau đình chiến ta tập kết lực lượng vũ trang của ta ra miền Bắc, như vậy là tương quan lực lượng giữa ta và địch, địch hơn ta ở miền Nam. Trong khi ấy ta có miền Bắc hoàn toàn giải phóng để xây dựng thành căn cứ cách mạng vững chắc và rộng lớn để tiếp tục sự nghiệp cách mạng của toàn dân ta.

Lực lượng Mỹ - Diệm là dựa vào quân sự, lấy quân sự tấn công ta, đàn áp để tiêu diệt phong trào miền Nam. Còn ta thì từ đấu tranh vũ trang chuyển sang đấu tranh chính trị. Như thế nghĩa là ta hạ thấp hình thức đấu tranh, từ thế công chuyển sang thế thủ. Mặc dù trong đấu tranh chính trị ở miền Nam, từng lúc, từng nơi và từng phần ta có tấn công chúng, nhưng đó cũng chỉ là tấn công trong thế thủ chung. Trong tình hình ấy, ta dùng lực lượng chính trị của quần chúng, địch dùng vũ lực, đứng về thế hiện nay mà nói, lực lượng chính trị của ta chưa có thể biến ngay thành sức mạnh vật chất để chọi lại chúng và đánh đổ chúng. Vì thế mà chính quyền Mỹ - Diệm đến nay vẫn tồn tại và còn giữ được địa vị thống trị của chúng. Nhưng chúng không thể tồn tại mãi mãi khi quần chúng đoàn kết đứng lên và quyết tâm đánh đổ chúng.

Phân tích tính chất của chính quyền miền Nam và đánh giá thế lực của Mỹ ở miền Nam là để nhận rõ đối tượng của cách mạng

---

1) Phi Luật Tân: Philippin (B.T).

và khả năng tiến lên của phong trào cách mạng miền Nam.

Đối tượng của cách mạng miền Nam là đế quốc và phong kiến. Kẻ thù cụ thể trước mắt là đế quốc Mỹ và tay sai Ngô Đình Diệm.

Thế lực của đế quốc Mỹ ngày nay trên thế giới ngày càng sa sút, thế lực của chúng ở miền Nam căn bản không phải mạnh. Tình hình ngày càng biến chuyển bất lợi cho chúng, có lợi cho ta. Việc xây dựng thực lực của chúng ta trong quần chúng và trong quân đội miền Nam sẽ là những cơ sở căn bản đảm bảo cho chúng ta giành lấy thắng lợi cuối cùng.

### III

#### TÌNH HÌNH BIẾN CHUYỂN CÁC GIAI CẤP Ở MIỀN NAM

Dân tộc ta đã chịu ách đô hộ của đế quốc thực dân gần một thế kỷ. Trong suốt thời gian đó luôn luôn có những cuộc vận động cách mạng giải phóng dân tộc. Mâu thuẫn giữa dân tộc ta và đế quốc thực dân rất sâu sắc.

Nhân dân miền Nam đã cùng nhân dân toàn quốc làm Cách mạng Tháng Tám thành công và đã trải qua hơn chín năm kháng chiến chống đế quốc rất anh dũng, dưới sự lãnh đạo của Đảng ta. Trong kháng chiến, nhân dân miền Nam đã đem xương máu ra xây dựng chế độ dân chủ nhân dân và đã được hưởng những quyền lợi kinh tế, chính trị và văn hoá xã hội mà chế độ đó đem lại. Vì vậy đến nay, nhân dân miền Nam vẫn nhận Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà là Chính phủ của mình. Nhân dân miền Nam được rèn luyện về chính trị trong quá trình kháng chiến, tin tưởng ở sự lãnh đạo của Đảng và nhận rõ tiên đề của cách mạng.

Việc tập kết chuyển quân được tiến hành giữa lúc ở chiến trường chính và cả ở các chiến trường miền Nam đang thắng lợi lớn về mặt chính trị và quân sự, nhân dân đang trong khí thế chiến thắng đế quốc thực dân.

Sự can thiệp của đế quốc Mỹ vào miền Nam đã đẩy lùi xã hội

miền Nam từ một chế độ dân chủ nhân dân đang tiến lên trở lại một chế độ thuộc địa với một chính quyền đế quốc phong kiến độc tài phát xít tàn bạo. Điều đó làm nổi bật mâu thuẫn sâu sắc giữa một bên là dân tộc Việt Nam vùng lên giành lại độc lập và dân chủ trong cả nước còn một bên là đế quốc Mỹ và bọn tay sai cướp nước và bán nước. Đó là đặc điểm hết sức quan trọng chi phối thái độ chính trị của các giai cấp ở miền Nam.

Từ hoà bình đến nay việc xây dựng miền Bắc hoàn toàn giải phóng đã đem lại những thắng lợi chưa từng có trên đất nước ta, sự lớn mạnh của hệ thống xã hội chủ nghĩa và sự phát triển của phong trào độc lập dân chủ trên thế giới là những yếu tố mới tác động hàng ngày vào tình hình miền Nam, ảnh hưởng đến thái độ của các giai cấp đối với cách mạng.

1. *Về giai cấp địa chủ*: Lúc hoà bình lập lại, ý thức chung của giai cấp địa chủ là dựa vào chính quyền Mỹ - Diệm để phục hồi địa vị và quyền lợi kinh tế chính trị đã bị tổn thất trong kháng chiến. Nhưng trên tương quan lực lượng giữa phong trào cách mạng và chủ nghĩa đế quốc thực dân trên thế giới và trong nước hiện nay, họ chưa tin tưởng ở tương lai của chính quyền Mỹ - Diệm. Chính sách cải cách điền địa mị dân, chính sách thuế điền thổ, chính sách độc quyền lúa gạo, đìm giá lúa của Mỹ - Diệm đã đụng chạm đến quyền lợi của họ, việc Mỹ - Diệm đá kích vào bọn thân Pháp trong số đó hầu hết là đại địa chủ đã làm cho họ không thoả mãn. Thêm vào đó, nông dân vẫn tiếp tục đấu tranh để bảo vệ các quyền lợi về ruộng đất.

Do các yếu tố ấy, đại bộ phận giai cấp địa chủ có thái độ lúng túng. Tình hình đã diễn ra như sau: lúc chính quyền ta mới rút đi, một số địa chủ dựa vào chính quyền Mỹ - Diệm hống hách trở về hăm dọa đòi đất, đòi tô, v.v. nhưng chúng đụng phải sức phản ứng mạnh của nông dân, một số tên bị nông dân dùng vũ lực đối phó lại. Qua các phong trào đấu tranh chính trị lớn: đòi hiệp thương, chống trưng cầu dân ý, chống bầu cử quốc hội bù nhìn, uy thế chính trị của quần chúng làm cho chúng phải dè dặt.



Mặt khác nông dân đối với họ cũng có nhân nhượng: đối với đất tạm cấp, nông dân không đòi giữ quyền sở hữu, chỉ đòi giữ nguyên canh với mức tô trong kháng chiến. Điều đó làm cho địa chủ bớt căng với nông dân. Khuynh hướng chung là tìm cách thương lượng với nông dân để thu được tô ít nhiều, rồi dần dần tìm cách tăng tô lên.

Hiện nay đại thể có ba loại địa chủ:

a) Một số ít phản động ngoan cố dựa hẳn vào thế lực Mỹ - Diệm để bóc lột đàn áp nông dân, ngoài số ra mặt phản động, còn có số bề ngoài tỏ thái độ êm dịu với nông dân nhưng bí mật điếm chỉ bắt bóc cơ sở cách mạng. Số địa chủ phản động ngoan cố không nhất thiết là địa chủ lớn, có một số địa chủ nhỏ nắm lõi chính quyền xã, liên xã, dựa vào đó đi cướp bóc, tống tiền, cướp của, cướp đất nên gắn bó với chế độ Mỹ - Diệm. Số này nổi lên ở những nơi phong trào ta yếu như nhiều vùng ở Liên khu V có thể hình thành một tầng lớp địa chủ quan liêu mới làm chỗ dựa đắc lực cho Mỹ - Diệm ở nông thôn.

Ngoài số này ra, còn có số địa chủ di cư và con cái chúng bị ta đánh đổ ở miền Bắc có thù hằn sâu sắc với ta. Nhưng vào Nam chúng chưa có cơ sở ruộng đất, đang biến thành một bọn lưu manh làm tay chân đắc lực cho chính quyền Mỹ - Diệm đàn áp quần chúng.

b) Số đông thuộc hạng lưng chừng, không căng với nông dân, ít nhiều có thái độ thương lượng với nông dân để khôi phục quyền lợi. Trong hạng này cũng có nhiều địa chủ lớn... ở Liên khu V đến nay còn lơ, chưa đòi đất lại (đất đã tạm cấp). Hạng này không theo Mỹ - Diệm nhưng không muốn thống nhất.

c) Số ít địa chủ yêu nước trước đây hiến điền tham gia kháng chiến ít nhiều, có con em đi tập kết, đối với nông dân có thái độ thoả thuận, thu tô một phần nào. Họ tán thành thống nhất nhưng sợ đấu tố.

Trong hạng này có những nhân sĩ tiến bộ, có màu sắc tư sản dân tộc, có tinh thần chống Mỹ, muốn nước nhà được độc lập.

Nói chung, với sự củng cố chính quyền Mỹ - Diệm ở địa phương, số địa chủ phản động có phần tăng lên so với khi hoà bình mới lập lại, nhất là ở những vùng phong trào ta yếu.

Nhưng hiện nay ở nông thôn mâu thuẫn giữa nhân dân với bọn tay chân trong chính quyền Mỹ - Diệm là gay gắt, còn giữa nông dân và địa chủ từng nơi có thể không căng thẳng. Với sách lược hiện nay là: đoàn kết bản cố trung nông, liên hiệp với phú nông, lôi kéo những phần tử địa chủ muốn chống Mỹ, trung lập bộ phận lưng chừng, cô lập bọn địa chủ ngoan cố, đánh bại tư tưởng chính trị làm tay sai cho Mỹ - Diệm ở nông thôn, ta có khả năng trung lập hoá một bộ phận lớn trong giai cấp địa chủ.

## *2. Về giai cấp tư sản:*

Trong cả thời kỳ Pháp thuộc, chính sách thực dân chèn ép của thực dân Pháp làm cho giai cấp tư sản Việt Nam không ngóc đầu được. Trong thời kỳ kháng chiến, nhờ chạy theo nhu cầu của quân đội viễn chinh, một số tiểu công nghệ cơ khí hoá ít nhiều có phát triển khá, thương nghiệp cũng có phát triển, giai cấp tư sản làm ăn phát đạt hơn trước, sản xuất và kinh doanh có được mở rộng hơn. Nhưng sau hoà bình, khi quân đội Pháp rút khỏi miền Nam, nhiều ngành phải đình đốn, suy sụp hoặc chuyển hướng một cách khó khăn. Một số xí nghiệp Pháp bị Mỹ - Diệm chèn ép đóng cửa, kéo theo một số tư sản miền Nam phụ thuộc vào họ. Tuy vậy, họ vẫn hy vọng rằng, không còn sự dè ép của Pháp, chính quyền Mỹ - Diệm sẽ giúp đỡ họ mở rộng và phát triển kinh doanh và họ cũng có thể có cương vị của họ trong xã hội miền Nam và trong chính quyền miền Nam. Nhưng tình hình thực tế đã diễn ra không đúng với mơ ước của họ làm cho phần đông ngày càng thất vọng. Chính sách độc quyền kinh tế của Mỹ chỉ làm giàu cho một số ít tư sản mại bản lớn trong phe cánh họ hàng của Diệm. Số tư sản miền Bắc chạy vào Nam lúc đầu được Mỹ - Diệm nâng đỡ, cho nhiều đặc quyền nhưng dần dần họ không được hưởng nhiều chế độ ưu đãi ấy nữa, nên họ cũng không thoát được cảnh bế tắc chung của tư sản miền Nam. Các ngành công thương nghiệp ngày càng đình đốn,

một số phá sản. Chính sách gia đình trị của Diệm cũng không cho họ có địa vị gì trong chính quyền, chính sách độc tài phát xít của Mỹ - Diệm chạm đến ý thức dân tộc ít nhiều của họ.

Trước tình hình kinh doanh khó khăn, một số chạy hùn vốn với tư sản ngoại quốc, nhưng một số tư sản dân tộc vẫn tự lực làm ăn hoặc tập hợp lại kinh doanh. Họ tổ chức ra Liên đoàn công kỹ nghệ và Việt Nam công thương hội.

Tình hình trên đây làm cho giai cấp tư sản miền Nam bất mãn chế độ Mỹ - Diệm. Phong trào đấu tranh rộng rãi của công nông miền Nam hằng ngày, lần lần ảnh hưởng đến họ. Họ thấy nguy cơ của viện trợ Mỹ, nhưng bản chất của họ là cải lương, phản ứng của họ đối với Mỹ - Diệm (phong trào bảo vệ nội hoá, giảm thuế, phân phối ngoại tệ, v.v.) là do động cơ về quyền lợi kinh tế chứ chưa phải do ý thức chính trị rõ ràng của giai cấp họ.

Đối với miền Bắc, họ thấy rõ khả năng tiến lên của chúng ta nhưng họ sợ cách mạng xã hội chủ nghĩa tước đoạt tài sản, quyền lợi của họ cho nên họ muốn hoà bình, độc lập dân tộc, nhưng không muốn thống nhất ngay. Ngọn cờ hoà bình trung lập có khả năng tập hợp giai cấp tư sản thành một lực lượng chống Mỹ. Con đường biến chuyển đó của giai cấp tư sản có lợi cho ta. Cho nên dựa vào phong trào công nông và các tầng lớp lao động khác, với một hình thức mặt trận thích hợp với các tầng lớp tư sản dân tộc, ta có khả năng tập hợp một mặt trận thật rộng rãi ở miền Nam.

Trong số tư sản mại bản và địa chủ phong kiến thân Pháp trước đây, hiện nay cũng có một số đáng kể còn muốn dựa vào Pháp, đại biểu cho họ là lực lượng chính trị thân Pháp trong đó có những tên như Trần Văn Hữu, Nguyễn Phan Long, Nguyễn Xuân Chử, Trần Văn Lý, Nguyễn Mạnh Hà, v.v. có hoạt động ít nhiều ở miền Nam và ở Pháp. Họ chống Mỹ - Diệm và căn bản cũng chống ta, nhưng muốn "lợi dụng" ta để gây ảnh hưởng và thế lực. Chính sách của ta là lợi dụng mâu thuẫn của họ với Mỹ - Diệm làm mặt trận với họ để tập trung lực lượng chống Mỹ - Diệm, nhưng đấu

tranh về mặt lưng chừng và chống cộng của họ.

### *3. Giai cấp tiểu tư sản thành thị:*

Giai cấp tiểu tư sản thành thị ở miền Nam là một lực lượng tương đối đông. Sự bế tắc của nền kinh tế miền Nam làm cho đời sống họ khó khăn hơn trước, công việc làm ăn bấp bênh. Họ có tinh thần dân tộc khá, chống chế độ nô dịch và thối nát của Mỹ - Diệm. Trong từng lúc, họ tham gia phong trào khá rộng rãi như phong trào hoà bình, phong trào cứu tế nạn nhân.

Họ có cảm tình với cách mạng, thấy được chính nghĩa, sức mạnh của ta, nhưng còn sợ chế độ ta khắc khe, sợ mất tự do, sợ sống khắc khổ, sợ ta quá chú trọng công nông. Họ có ý thức chính trị, quan tâm đến thời cuộc hơn những tầng lớp tư sản, nhưng họ chưa tin tưởng ở nhân dân, chưa tin ở bản thân họ; trước tình hình khó khăn và phức tạp, một bộ phận khá lớn tỏ ra tiêu cực hoang mang chờ đợi như đứng ở ngã ba đường.

### *Nông dân:*

Nông dân chiếm 3/4 dân số ở miền Nam, là lớp người được nhiều quyền lợi trong kháng chiến và cũng đóng góp nhiều nhất cho kháng chiến (ở Nam Bộ ta đã tạm cấp 320.000 ha cho bản cố nông, mức tô trong vùng tự do được giảm theo quy định của Chính phủ Trung ương, có nơi nông dân đấu tranh hạ thấp hơn). Nông dân miền Nam do đó giác ngộ về quyền lợi giai cấp của họ và quyết tâm đi với cách mạng dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Chính sách khủng bố tàn khốc của Mỹ - Diệm, nạn cướp bóc, vợ vét thuế má nặng nề, bắt phu bắt lính cộng với việc địa chủ tìm cách lấy đất, tăng tô, làm cho tình hình nông thôn căng thẳng, không thể ổn định. Nói chung đời sống của nông dân hiện nay khó khăn hơn hồi kháng chiến. Ngay như ở Nam Bộ hiện nay có một số vùng bị nạn đói kém. Những nơi phong trào sút kém như trung châu Liên khu V, đời sống nông dân nhất là bản cố nông rất khó khăn. Không sống nổi ở địa phương, một số ra thành thị tìm việc làm ăn, hàng mấy vạn người bị bắt đưa đi Tây Nguyên làm phu ở các dinh điền của Mỹ - Diệm. Các gia đình cán bộ thoát ly và tập

kết bị bao vây khủng bố, đời sống rất khốn khổ.

Chính sách khủng bố, đàn áp, bóc lột của Mỹ - Diệm làm cho nông dân miền Nam càng thiết tha với chế độ dân chủ nhân dân. Công cuộc cải cách ruộng đất và kiến thiết miền Bắc có ảnh hưởng sâu sắc đến họ và đã cổ vũ tinh thần đấu tranh của họ. Mỹ - Diệm cũng đưa ra cải cách điền địa mong lừa bịp, lôi kéo về chúng lực lượng nông dân, nhưng chúng đã thất bại, nông dân miền Nam tin tưởng ở sự lãnh đạo của Đảng, họ thấy chỉ có đi theo sự lãnh đạo của Đảng thì mới có thể thoát khỏi xiềng xích của đế quốc phong kiến, cho nên mấy năm qua mặc dầu bị khủng bố uy hiếp, phong trào đấu tranh ở nông thôn căn bản được giữ vững. Tuy nhiên, gặp lúc tình hình găng và nếu Đảng lãnh đạo không kịp thời, thì một số khá đông sinh cầu an, chờ đợi ngại đấu tranh với địch. Một số cũng khá đông nhất là thanh niên gặp lúc khó khăn muốn vũ trang chống lại địch, không tin tưởng ở đấu tranh chính trị.

*Giai cấp công nhân và lao động nghèo thành thị:*

Giai cấp công nhân miền Nam và lao động nghèo thành thị rất đông. Tình hình kinh tế bế tắc ở miền Nam làm cho đời sống của họ ngày càng bấp bênh, khổ cực: nạn thất nghiệp, khủng bố, đốt nhà, đuổi nhà, bắt phu, bắt lính, thiếu nước, thiếu đèn, đủ các thứ thuế, phạt vạ. Mấy năm qua mặc dầu Mỹ - Diệm dùng nhiều thủ đoạn lừa bịp, mua chuộc để chia rẽ lực lượng giai cấp công nhân, nhưng giai cấp công nhân và nhân dân lao động nghèo thành thị đều hướng về chế độ miền Bắc, ý thức chống Mỹ - Diệm và lực lượng đoàn kết đấu tranh càng ngày càng phát triển rộng rãi hơn lúc kháng chiến.

Trong mấy năm qua giai cấp công nhân miền Nam đã huy động lực lượng mình đứng lên kiên quyết đấu tranh. Có những cuộc đấu tranh gồm toàn ngành như ngành khuân vác ở bến tàu, ngành đồn điền cao su và cà phê ở miền Nam, ngành vận tải như lái xe tắc xi và xích lô có hàng vạn công nhân tham gia. Họ là lực lượng đi đầu trong các cuộc biểu tình 1-5 năm 1957, 1958 ở miền Nam nêu cao khẩu hiệu hoà bình thống nhất cùng các khẩu hiệu

về ruộng đất hỗ trợ cho nông dân, các khẩu hiệu về bảo vệ nội hoá hỗ trợ cho giai cấp tư sản dân tộc, v.v.. Đó là đặc điểm nổi nhất của tình hình giai cấp công nhân và lao động nghèo ở thành thị trong mấy năm sau hoà bình.

Nhưng vì trong kháng chiến, cơ sở của Đảng ở thành thị yếu, Đảng chưa có hoàn cảnh giáo dục họ rộng rãi và sâu sắc, cho nên mặc dù họ thiết tha yêu nước, tin tưởng ở Đảng, tin tưởng ở chế độ ta, nhưng trình độ chính trị và tổ chức nói chung chưa được nâng cao kịp với tình hình. Đó là nhược điểm lớn của phong trào thành thị hiện nay.

### **a) Tình hình các tôn giáo**

Lực lượng các tôn giáo ở miền Nam là một lực lượng khá đông, bao gồm gần 2 triệu người. Thái độ chính trị của họ ngả về chế độ Mỹ - Diệm hay về ta có một ý nghĩa quan trọng.

*Công giáo:* Trước hoà bình tổng số đồng bào Công giáo chỉ khoảng 324.630, nay cộng thêm vào số đồng bào miền Bắc di cư vào có khoảng 711.714 (theo tài liệu của báo chí miền Nam).

Mấy năm qua Mỹ - Diệm cố gắng phát triển Công giáo để làm hậu thuẫn cho chúng. Chúng đạt được một số kết quả ở vài nơi ở Liên khu V; trong những vùng bị khủng bố nặng nề, có nhiều người vào Công giáo để tránh khủng bố; ở Nam Bộ cũng làm như thế, nhưng Công giáo không phát triển nổi.

Số Công giáo người miền Nam, nhất là ở Nam Bộ, trước đây đoàn kết tốt với đồng bào lương và tham gia kháng chiến, đến nay nói chung quan hệ tốt đó vẫn được duy trì. Những cha cố Công giáo di cư vào không lôi kéo được họ.

Công giáo di cư khi mới vào nói chung đều ủng hộ Diệm, tích cực chống ta. Nhưng Diệm không đem lại quyền lợi cho họ như đã hứa, trái lại hàng trăm ngàn bị thất nghiệp, họ bị bắt đi làm đồn điền, lên Tây Nguyên bị đốt nhà, cúp phụ cấp, đời sống rất cơ cực. Sự tranh giành giữa Ngô Đình Thục với các giám mục khác như Lê Hữu Từ, Phạm Ngọc Chi, Nguyễn Văn Hiền, sự tranh giành địa

phận con chiên giữa linh mục di cư và địa phương làm cho nội bộ bọn cầm đầu Công giáo mâu thuẫn nhau. Số lớn Công giáo di cư bất mãn, thán oán chế độ Mỹ - Diệm và có xảy ra những cuộc đấu tranh khá mạnh mẽ như vụ chống ký khế ước ở Cái Sắn, chống đuổi nhà ở Sài Gòn...

Tình hình Công giáo di cư đối với Diệm tuy có lúc căng, nhưng họ bị bung bít nỗi sợ không hiểu chính sách của ta nên vẫn nghi ngờ ta và chống ta. Khả năng cộng tác của ta trong Công giáo di cư còn rất yếu trong các vùng tập trung di cư.

*Hoà Hảo:* Tín đồ Hoà Hảo đa số là nông dân, đông nhất ở vùng Long Xuyên, Châu Đốc (độ 500.000). Bộ đội Hoà Hảo trong kháng chiến theo Pháp đánh với ta. Đồng bào Hoà Hảo một thời gian cũng chống ta gay gắt về sau quan hệ với ta được cải thiện dần nhưng cơ sở của ta trong vùng Hoà Hảo còn rất ít.

Sau hoà bình, Diệm giải tán lực lượng quân sự của Hoà Hảo.

Bọn tướng cầm đầu bộ đội Hoà Hảo lần lượt đầu hàng Mỹ - Diệm (Lửa, Ngô, Ngoán, Ba Cụt), và quân đội của chúng cũng tan rã.

Một số đơn vị được ta giúp đỡ duy trì lực lượng chống lại Mỹ - Diệm. Bọn chỉ huy vừa dựa vào ta vừa sợ ta nắm bộ đội chúng nên lưng chừng, Mỹ - Diệm một mặt dùng quân sự tấn công tiêu diệt, mặt khác tìm cách mua chuộc bọn chỉ huy. Vì bản chất lưu manh, cướp bóc của bọn chỉ huy, không thể được nhân dân ủng hộ, nên phần lớn dần dần cũng đầu hàng Mỹ - Diệm. Nhưng chính sách đàn áp, cướp bóc của Mỹ - Diệm trong các vùng Hoà Hảo làm cho đồng bào Hoà Hảo thấy rõ bộ mặt bán nước và gian ác của chúng, và cùng với ta chống Mỹ - Diệm. Nhờ vậy mà ta có hoàn cảnh thanh toán những thành kiến cũ, và mở rộng cơ sở và mặt trận chống Mỹ - Diệm trong vùng Hoà Hảo, điều mà trong thời kỳ kháng chiến ta chưa làm được.

*Cao Đài:*

Cao Đài chia làm 12 phái với 70 vạn tín đồ, trong đó có bốn phái quan trọng:

- Phái Cao Đài Hậu Giang của cụ Cao Triều Phát tham gia

kháng chiến, nay vẫn hằng hái tham gia phong trào chung.

- Phái Chính đạo ở Bến Tre, trong kháng chiến đứng trung lập, một số ít tham gia kháng chiến. Hoà bình trở lại họ gần gũi ta hơn. Mỹ - Diệm cố mua chuộc chức sắc nhưng không làm được, nên vu khống cho là Việt cộng và cấm hành đạo. Hầu hết tín đồ và chức sắc đều đoàn kết với nhân dân chống Mỹ - Diệm.

- Phái Tiên Thiên (3.000 tín đồ) bọn cầm đầu theo Mỹ - Diệm, nhưng bị quần chúng tín đồ chống lại.

- Phái Tây Ninh do Phạm Công Tắc cầm đầu (30 vạn tín đồ) trong kháng chiến theo Pháp, tổ chức bộ đội, chiếm đóng vùng Toà thánh Tây Ninh chống lại ta, ý thức chống cộng gay gắt. Lúc mới hoà bình Mỹ - Diệm lợi dụng bộ đội Cao Đài tiêu diệt cơ sở của ta. Nhưng sau đó Mỹ - Diệm dẹp các giáo phái, quân đội Cao Đài bị bao vây và phân tán. Một số cầm đầu quân sự theo Mỹ - Diệm (Nguyễn Thành Phương) bao vây Toà thánh, giải tán các tổ chức chính trị, kinh tế. Phạm Công Tắc phải chạy sang Miên. Diệm đưa Cao Hoài Sang thay thế Phạm Công Tắc và để lừa gạt tín đồ Cao Đài, hai bên cam đoan: Cao Đài không làm chính trị, Diệm bảo đảm tự do tín ngưỡng.

Những chức sắc và tín đồ Cao Đài oán ghét Mỹ - Diệm vẫn tiếp tục hoạt động chính trị dưới sự điều khiển bí mật của Phạm Công Tắc theo hướng hoà bình trung lập. Cũng như đồng bào Hoà Hảo, quần chúng tín đồ bên dưới ngày càng đoàn kết rộng rãi với ta đấu tranh chống Mỹ - Diệm.

Ở Liên khu V, nhất là Quảng Ngãi, cũng có những vùng Cao Đài trong kháng chiến có thù hằn với ta, sau hoà bình lập lại, lúc đầu tuyên truyền cho Diệm nhưng ngày càng chuyển sang chống Diệm và bị Diệm đàn áp. Họ có liên lạc với một số Cao Đài ở Bến Tre, Tây Ninh ra hoạt động về "Hoà bình chung sống". Thành kiến giữa quần chúng Cao Đài và quần chúng ngoài đạo cũng được giảm bớt nhiều so với trước.

#### *Phật giáo:*

Phật giáo có cơ sở từ lâu trong nhân dân. Trong lúc kháng



chiến ở các vùng tạm chiếm Phật giáo có phát triển khá, tín đồ có khuynh hướng cầu an, nhưng nói chung quan hệ tốt đối với ta. Sau hoà bình ở Liên khu V trong những vùng địch khủng bố đàn áp nặng, các tổ chức Phật giáo tương đối ít bị uy hiếp, lại không có thái độ chính trị xấu nên quần chúng vào Phật giáo cũng khá đông, đồng bào ở vùng tự do cũ, một số đảng viên cũng vào Phật giáo. Do đó Phật giáo ở Liên khu V phát triển, có những tổ chức tương trợ, hộ táng, lập thêm chùa, trường học, v.v.. Xu hướng của Phật giáo chống Mỹ - Diệm và tán thành thống nhất. Hầu hết các lãnh tụ ủng hộ ta, quần chúng tín đồ cùng nhân dân đấu tranh chống Mỹ - Diệm. Lúc sau này địch khủng bố mạnh, phong trào chung khó khăn, những người cầm đầu trong đạo ở các địa phương nằm yên không biểu thị thái độ như trước, trong quần chúng tín đồ thì phát triển việc cầu nguyện, ăn chay làm lành. Họ có cảm tình với ta, và ta có khả năng tranh thủ họ chống Mỹ - Diệm, mặc dù họ có những hình thức tiêu cực.

## **b. Tình hình các dân tộc miền núi**

Ở miền Nam đáng chú ý nhất là vùng dân tộc ít người Liên khu V từ miền tây Quảng Trị vào tới đông bắc Nam Bộ rộng bằng 2 phần 3 diện tích toàn miền Nam, trong đó riêng Tây Nguyên rộng 6 vạn cây số vuông có một vị trí chiến lược quan trọng đối với Đông Dương.

Đây là một vùng núi non và cao nguyên rộng lớn, địa thế hiểm trở, nguồn lợi thiên nhiên phong phú, có trên 20 dân tộc gồm gần 1 triệu người, sinh sống mỗi dân tộc trong một vùng, ít xen kẽ lẫn lộn với nhau, xã hội chưa phân hoá rõ rệt, đoàn kết giữa các tầng lớp trong một dân tộc chặt chẽ, các dân tộc đều có truyền thống tự vệ, chống ngoại xâm. Trong kháng chiến, với chính sách đoàn kết dân tộc đúng đắn với những thắng lợi quân sự giải phóng được một phần Tây Nguyên, ta đã gây được lòng tin tưởng sâu sắc của đồng bào Thượng đối với Đảng, Chính phủ và Hồ Chủ tịch.

Từ ngày hoà bình lập lại, địch âm mưu xây dựng Tây Nguyên

thành căn cứ quân sự vừa để tấn công, vừa để thoái thủ. Chúng dùng những thủ đoạn vừa khủng bố, vừa lừa bịp mua chuộc nhằm chia rẽ các dân tộc, chia rẽ giữa Đảng và quần chúng. Chúng tuyên truyền những khẩu hiệu: Kinh Thượng bình quyền, Kinh Thượng đoàn kết, cải tiến xã hội, v.v.. Chúng bắt dồn các làng nhỏ về làng lớn, làng xa về gần cứ điểm quân sự, các đô thị, các đường giao thông để khống chế nhân dân, bóc lột nhân công, phá cơ sở cách mạng. Ở vùng giáp ranh trung châu, chúng liên tiếp càn quét trấn áp quần chúng để phá chỗ dựa của phong trào ở trung châu, để cắt đứt giữa Tây Nguyên và trung châu.

Mỹ - Diệm không giấu được bản chất xấu xa, tàn bạo của chế độ chúng. Ảnh hưởng của chúng ngay cả trong từng lớp trên người Thượng còn kém hơn Pháp trước đây nhiều. Hiện nay địch đã lập được chính quyền đến xã ấp gần khắp hết Tây Nguyên, chỉ còn độ 30 xã chưa có chính quyền, những nhân viên chính quyền ở thôn xã phần lớn do ta nắm được, chịu sự lãnh đạo của cơ sở ta và có lúc họ tham gia cùng nhân dân đấu tranh chống Mỹ - Diệm. Những nhân viên ở cấp tổng, huyện, tỉnh chịu ảnh hưởng chính sách dân tộc của ta bị tay chân của Diệm chèn ép khinh miệt nên ghét Mỹ - Diệm. Gần đây có một số cầm đầu phong trào chống Mỹ - Diệm đòi tự trị.

Bên cạnh người Thượng, còn có 18 vạn người Kinh. Vì địch đang dồn dân di cư ở trung châu lên lập các dinh điền, số người Kinh sẽ ngày càng tăng thêm nữa và trở thành một yếu tố mới làm cho tình hình chính trị ở Tây Nguyên thêm phức tạp.

Điều kiện địa thế và nhân dân hiện nay nói chung có nhiều thuận lợi cho ta nhưng tình hình cũng sẽ đưa lại những khó khăn mới. Việc xây dựng Tây Nguyên và cả miền núi Liên khu V đối với ta là vấn đề rất trọng yếu vì vừa là phá âm mưu xây dựng căn cứ quân sự quan trọng của Mỹ ở miền Nam, vừa là tạo chỗ dựa rộng lớn cho phong trào cách mạng ở miền Nam.

### **c. Phong trào đấu tranh của đồng bào miền Nam**

Trong mấy năm qua phong trào đấu tranh của đồng bào miền Nam chống Mỹ - Diệm đã diễn ra liên tục ở khắp nơi, khi cao khi thấp, với nhiều hình thức phong phú, cũng có nơi, có lúc quyết liệt. Phong trào đó phản ánh mâu thuẫn ngày càng sâu sắc giữa Mỹ - Diệm và các tầng lớp nhân dân miền Nam.

Một mặt đó là yêu cầu chính trị của quần chúng đang rất khao khát độc lập, tự do, và thống nhất nước nhà và đó cũng là yêu cầu tiếp tục nhiệm vụ cách mạng của quần chúng đang làm trong kháng chiến.

Một mặt khác đó là phản ứng tất yếu của nhân dân để bảo vệ quyền sống hằng ngày đang bị chà đạp dưới chế độ độc tài phát xít của Mỹ - Diệm.

Khi hoà bình mới lập lại đã bắt đầu có những cuộc đấu tranh về ruộng đất, về tự do dân chủ, phong trào nói chung nặng về những khẩu hiệu và yêu cầu chính trị nhằm làm áp lực cho việc thi hành Hiệp nghị Giơnevơ và chống âm mưu Mỹ - Diệm chia cắt đất nước. Ở khắp miền Nam có những phong trào chính trị sôi nổi và rộng lớn đòi hiệp thương, chống trưng cầu dân ý, chống bầu cử quốc hội bù nhìn. Các phong trào đó đã huy động hàng triệu người từ Quảng Trị đến Cà Mau, lôi kéo cả đồng bào Cao Đài, Hoà Hảo, Công giáo, phối hợp giữa thành thị và nông thôn, đấu tranh với đủ hình thức từ hợp pháp đến bất hợp pháp như mít tinh hàng ngàn người, biểu tình tuần hành, bãi công, bãi thị, kiến nghị, truyền đơn, băng, cờ, biểu ngữ, thảo luận mạn đàm, v.v.. Đó là những phong trào chính trị rộng lớn và sôi nổi nhất trong lịch sử đấu tranh của dân tộc ta từ trước đến nay. Các phong trào đó trong một lúc làm hạ uy thế của bọn phản động, lưu manh đang ngóc đầu dậy ở nông thôn, làm cho nhiều người trong chính quyền Mỹ - Diệm dâm ra lừng chừng.

Nhưng khuyết điểm của ta trong lúc ấy là thiếu chuẩn bị đầy đủ tư tưởng trong cán bộ và quần chúng cho một cuộc đấu tranh cách mạng gian khổ và lâu dài làm cho quần chúng và cán bộ ỷ lại vào cái mốc thời gian đã quy định trong Hiệp nghị Giơnevơ. Nhiều

nơi lãnh đạo đấu tranh với tất cả khí thế của kẻ chiến thắng, không chuẩn bị thế thủ thích hợp với tương quan lực lượng mới, đã để phong trào kéo dài, không biết kết thúc đúng lúc làm cho quần chúng đấu tranh găng với địch, cơ sở ta bị bộc lộ. Do đó, như ở trung châu Liên khu V, khi địch tấn công lại ta, chúng đánh trúng cơ sở của ta, cán bộ và quần chúng hoang mang, phong trào sa sút.

Cũng trong khoảng thời gian này, ở Nam Bộ có phong trào chống khủng bố, chống bắt bớ, chống cướp bóc, bảo vệ cán bộ, v.v. diễn ra quyết liệt. Nhân dân chống bắt bớ bằng bao vây, ngăn cản, níu kéo, cản xe, cản tàu, nhiều nơi huy động hàng bốn, năm ngàn người giằng co với địch, giải thoát người bị bắt. Ta có tổ chức các đội "dân canh chống cướp", đội thông tin để canh gác, tuần tiễu, chống địch đột kích bao bắt ban đêm. Các hình thức đấu tranh này, trong một thời gian ngăn chặn được khủng bố của địch, nhưng không thể duy trì được mãi, nên về sau ta chuyển dần sang các hình thức mềm dẻo hơn, sử dụng thế hợp pháp nhiều hơn.

Từ giữa năm 1956 về sau, phong trào dần dần đi về hướng đấu tranh hợp pháp và bán hợp pháp một cách linh hoạt xoay quanh các khẩu hiệu dân sinh và dân chủ, là những vấn đề bức thiết trước mắt của quần chúng. Hoà bình thống nhất trở thành những khẩu hiệu tuyên truyền giáo dục để nâng cao ý thức chống Mỹ và ý thức cách mạng của quần chúng, thường xuyên lồng vào trong các cuộc đấu tranh cho quyền lợi dân sinh và dân chủ.

Trong năm 1958, phong trào so với mấy năm trước đã đi vào các mặt đấu tranh về quyền lợi thiết thực của quần chúng hơn, do đó động viên được các tầng lớp quần chúng, các tôn giáo, các dân tộc tham gia rộng rãi.

Trong phong trào miền Nam cần đáng chú ý các phong trào sau đây:

1. Cuộc đấu tranh gay go, ác liệt nhất giữa ta và địch là cuộc đấu tranh chống "tố cộng". Địch tập trung lực lượng, phương tiện và cán bộ, phối hợp lực lượng công an, quân sự, gián điệp và hành chính từ trung ương đến địa phương theo một chương trình quy

mô, mở những đợt "tố cộng" quyết liệt đánh vào cơ sở Đảng ta, trả thù những người kháng chiến, nhằm tiêu diệt phong trào cách mạng miền Nam. Chúng dùng đủ mọi thủ đoạn: lừa phỉnh, mua chuộc, chia rẽ, khủng bố và tàn sát rất dã man. Cán bộ và nhân dân ta đã phấn đấu, hy sinh vô cùng anh dũng trong các đợt tố cộng. Qua các đợt "tố cộng", chúng gây cho ta những thiệt hại nặng nề ở Khu V cũng như ở Nam Bộ, nhưng ở Nam Bộ chúng không đánh vỡ được các cơ sở của ta. Đến nay, chúng phải thừa nhận là không thể nào tiêu diệt được cộng sản, không tiêu diệt được phong trào của quần chúng, mà trái lại phong trào vẫn liên tục và phát triển dưới nhiều hình thức. Chính ngay trong khi "tố cộng", nhân dân xã Đại Lộc (huyện Điện Bàn, Quảng Nam) đã đấu tranh quyết liệt buộc địch phải rút bọn chỉ huy tố cộng và giải tán trại tập trung. Vì việc khủng bố trắng trợn, ô ạt không có kết quả mà lại còn bất lợi về chính trị nên hiện nay chúng thay đổi phương pháp làm êm dịu hơn, dùng bọn công dân vụ và gián điệp mở những phong trào có tính cách xã hội, nhằm đi sâu vào quần chúng và tìm cách tiêu diệt cho được cán bộ lãnh đạo của ta.

2. Sôi nổi, mạnh mẽ và rộng rãi nhất là phong trào chống quân địch, chống bắt lính. Xứ uỷ Nam Bộ trong năm qua, xem việc lãnh đạo chống bắt lính là công tác trung tâm nên đã cố gắng đưa phong trào lên. Việc địch bắt lính động chạm trực tiếp đến đời sống và tình cảm của các gia đình nên ý thức nhân dân chống lại khá mạnh. Vì quần chúng cũng nhận được âm mưu gây chiến của địch nên phong trào có ý thức chính trị rõ rệt. Ta lãnh đạo nhân dân đấu tranh giằng co với địch gây cho chúng nhiều khó khăn: ta kết hợp trốn tránh của thanh niên với đấu tranh hợp pháp của gia đình, kêu xin miễn hoãn dịch. Nhiều nơi quần chúng tranh thủ được sự đồng tình của binh lính tại ngũ. Có vài nơi huy động hàng ngàn người kéo lên huyện, tỉnh đấu tranh. Mặt khác ta cũng giáo dục trước cho thanh niên nếu họ bị bắt lính.

Ở Liên khu V, tuy cơ sở ta yếu, nhưng phong trào chống bắt

lính cũng diễn ra khắp nơi dưới nhiều hình thức như công khai chất vấn, phản đối, từng đoàn kéo lên quận kêu xin, hoặc có nơi kéo nứu, cản xe địch, v.v..

Nhìn chung tuy ta không thể ngăn được địch bắt lính, nhưng ta đã gây cho chúng nhiều khó khăn, kết quả quan trọng nhất là làm cho địch thất bại về chính trị vì ta đã biến được âm mưu "quân địch" của địch thành một cuộc vây ráp, bắt lính cưỡng bức, bị quần chúng rộng rãi phản đối.

3. Giằng co, gay go và quyết liệt là những cuộc đấu tranh chống đuổi làng, chiếm đất, dồn dân để lập căn cứ quân sự, làm đường chiến lược, hoặc phá căn cứ cũ của ta. Nhiều cuộc đấu tranh đang tiếp diễn rất gay go như hiện nay đấu tranh của đồng bào Thị Nghè chống đuổi nhà để làm con đường Sài Gòn - Biên Hoà, đấu tranh của đồng bào chống đuổi nhà để mở rộng các sân bay như sân bay Biên Hoà, Tân Sơn Nhứt. Cuộc đấu tranh chống đuổi làng để mở rộng trại huấn luyện Quang Trung ở Hóc Môn (Gia Định) trong ba năm qua đã diễn ra giằng co, quyết liệt. Địch thường xuyên khủng bố bắt bớ, mỗi ngày 8 tiếng bắn vào làng để uy hiếp tinh thần đồng bào, nhưng đồng bào trong vùng đoàn kết đấu tranh, kiên quyết bám đất, đến nay chúng vẫn không đuổi được.

Ở Liên khu V đấu tranh chống dồn làng cũng rất căng thẳng ở nhiều nơi nhất là ở Tây Nguyên và miền tây các tỉnh.

4. Phổ biến, bền bỉ và liên tục, khắp các nơi, thỉnh thoảng có những vụ đột xuất mạnh mẽ, là phong trào đấu tranh cho các quyền lợi dân sinh, dân chủ thông thường, như:

- Ở thành thị, chống khủng bố nghiệp đoàn, chống sa thải, đòi tăng lương, cải thiện chế độ làm việc, đòi vệ sinh, đèn nước, đòi giải quyết công ăn việc làm của thợ thuyền và lao động. Ngoài ra còn có phong trào rộng rãi của các tầng lớp khác: tư sản dân tộc, kỹ giả tiến bộ, sinh viên, học sinh, v.v. có ý nghĩa chính trị chống Mỹ rõ rệt như đòi hạn chế ngoại hoá, bảo vệ nội hoá, đòi chương trình học bằng tiếng mẹ đẻ, chống văn hoá cao bồi, phim ảnh

khieu dân, v.v..

- Ở thôn quê, chống giựt đất, tăng tô, xáo canh, chống bắt xâu, bắt phu, chống tăng thuế, vợ vét bóc lột, chống luật lệ hà khắc.

Âm mưu của Mỹ - Diệm là xáo trộn đất đai để phá hoại đoàn kết ở nông thôn, phá cơ sở của ta, tạo cơ sở cho chúng. Yêu cầu đấu tranh ta đề ra là giữ nguyên canh và chống tăng tô. Hiện nay, ở Nam Bộ nông dân giữ được nguyên canh trên hầu hết đất tạm cấp, trừ vài nơi phong trào ta kém. Trên đất đó, nông dân phải làm kế ước đong tô cho địa chủ, nhưng giàng co với địa chủ chỉ đóng tô chút ít, không đúng với kế ước. Ở những vùng căn cứ cũ, hẻo lánh, có nơi nông dân vẫn giữ nguyên sở hữu, hoặc giàng co đóng chút ít tô mùa này, mùa khác không đóng. Đối với đất của thực dân Pháp và đất nông dân khai phá nói chung nông dân còn giữ được quyền sở hữu. Riêng đối với loại đất khai phá nông dân đang đấu tranh giàng co với địch để không lập bộ sổ, nhưng ở một ít địa phương chúng cũng đã bắt đầu lập được bộ sổ.

Đối với đất đai của địa chủ cho mượn từ trước tới nay, nông dân cũng đấu tranh giữ nguyên canh và giữ mức tô hồi kháng chiến. Yêu cầu này căn bản đã đạt được, trừ một số địa phương ở miền đông đất hẹp người đông, địa chủ tăng tô rất cao. Đồng bào di cư ở Cái Sắn đấu tranh chống làm kế ước, đòi làm chủ vĩnh viễn số ruộng mà chính quyền miền Nam hứa cấp cho họ. Cuộc đấu tranh này có lúc cũng quyết liệt; tuy vậy, hiện nay đã có một số phải làm kế ước.

Về âm mưu cải cách điền địa, địch chỉ mới thi hành lẻ tẻ ở mỗi tỉnh một số điểm. Nông dân nói chung cũng đấu tranh giữ được nguyên canh. Thái độ phổ biến của nông dân là không muốn mua, họ giàng co từng mùa vì họ tin rằng cách mạng nhất định thành công.

Ở Liên khu V, vì cơ sở của Đảng ở nông thôn sa sút, nên quyền lợi ruộng đất của nông dân bị cướp giựt nặng hơn. Nhưng nông dân đấu tranh rất gắng chống xáo cấp công điền và trích trí công điền. Vì vậy mà gần đây địch đã phải hạ mức trích trí công điền, có

nơi chúng phải chia cho phụ nữ.

- Ở Tây Nguyên từ cuối tháng 9 đến nay, công chức, sĩ quan người Thượng cầm đầu phong trào đòi tự trị nổ ra ở một số thị xã, thị trấn thuộc Ban Mê Thuột và Pleiku, lôi kéo hàng ngàn người tham gia mít tinh, hội họp, chống chính sách khủng bố, bóc lột, dồn dân, bắt phu của Mỹ - Diệm và đòi dân tộc tự trị.

Từ khi hoà bình lập lại, nhân dân miền Nam từ đấu tranh vũ trang chuyển sang đấu tranh chính trị dưới một chế độ độc tài phát xít sau khi đã trải qua hơn chín năm có chính quyền cách mạng và kháng chiến thắng lợi. Quần chúng đã có trình độ giác ngộ chính trị tương đối cao. Cho nên hiện nay, trong khi đấu tranh dưới những khẩu hiệu dân sinh dân chủ, yêu cầu của nhân dân không phải chỉ nhằm giải quyết một số quyền lợi trước mắt mà yêu cầu của nhân dân là tiến lên đánh đổ Mỹ - Diệm ở miền Nam, để cùng với miền Bắc thực hiện thống nhất nước nhà. Các hình thức đấu tranh cho quyền lợi thiết thân trước mắt đều bao hàm một nội dung chính trị sâu sắc là chống chiến tranh, chống chính sách nô dịch của đế quốc Mỹ, chống chế độ độc tài, đòi hoà bình thống nhất, độc lập và dân chủ.

#### **d. Kết luận**

Từ khi hoà bình lập lại đến nay, Mỹ - Diệm ra sức đàn áp khủng bố ác liệt hòng đè bẹp ý chí đấu tranh của nhân dân miền Nam để dập tắt phong trào cách mạng miền Nam. Chúng chú trọng trước hết tấn công vào Đảng ta nhằm tiêu diệt các cơ sở của Đảng là những hạt nhân tổ chức và lãnh đạo phong trào để thực hiện âm mưu chia cắt lâu dài, biến miền Nam nước ta thành thuộc địa và căn cứ quân sự Mỹ và chuẩn bị chiến tranh.

Nhưng các đảng bộ ở miền Nam đã phấn đấu vô cùng anh dũng. Không biết bao nhiêu đồng chí đã bị tra tấn, tù đày và hy sinh anh dũng trong phong trào để bảo vệ quyền lợi của nhân dân, quyết tâm hoàn thành sự nghiệp cách mạng của dân tộc, quyết tâm phấn đấu cho lý tưởng cao cả của Đảng ta. Những gương hy



sinh phấn đấu anh dũng của các đảng bộ miền Nam đã nêu cao vai trò lãnh đạo của Đảng, cổ vũ mạnh mẽ tinh thần đấu tranh của đồng bào miền Nam. Tuy lực lượng của Đảng có bị tổn thất ở trung châu Liên khu V nhưng ở Tây Nguyên cơ sở của Đảng được giữ vững, củng cố và phát triển, ở Nam Bộ chất lượng của Đảng được tăng cường, tổ chức của Đảng tương đối ổn định và vững mạnh hơn khi hoà bình mới lập lại, Đảng đã phát triển cơ sở rộng hơn ở thành thị và trong những vùng tôn giáo. Như vậy là nhìn chung cả miền Nam, ta bảo tồn được cơ sở đảng, phong trào miền Nam căn bản được giữ vững và phát triển.

Đó là thành tích rất vẻ vang của các đảng bộ và của đồng bào miền Nam. Hội nghị Trung ương hôm nay nhiệt liệt hoan nghênh tinh thần khắc phục khó khăn gian khổ, bền bỉ phấn đấu và hy sinh anh dũng của đồng bào miền Nam và các đảng bộ miền Nam.

Tuy nhiên, từ đấu tranh vũ trang chuyển sang đấu tranh chính trị, từ hoạt động công khai chuyển sang hoạt động bí mật, các đảng bộ miền Nam đứng trước tình hình rất khó khăn phức tạp nên cần khắc phục một số khuyết điểm chính sau đây, để đưa phong trào miền Nam tiến lên:

1. Chưa chú trọng xây dựng cho cán bộ và đảng viên tư tưởng cách mạng trường kỳ gian khổ, quyết tâm đánh đổ chế độ Mỹ - Diệm

Sau hoà bình lập lại, lãnh đạo quần chúng đấu tranh đòi hiệp thương, đòi tổng tuyển cử theo Hiệp nghị Giơnevơ để thống nhất nước nhà là đúng, vì tuy khả năng đó rất ít nhưng chúng ta không thể bỏ, chúng ta phải hết sức tranh thủ để đẩy khả năng đó lên. Trong khi tranh thủ khả năng đó chúng ta cần làm cho toàn Đảng nhận rõ vấn đề mâu thuẫn giữa đế quốc và phong kiến với nhân dân ta căn bản không phải giải quyết bằng pháp lý mà phải giải quyết bằng cách mạng. Làm cách mạng đánh đổ một kẻ thù hung ác và đang nắm quyền thống trị như Mỹ - Diệm phải là đấu tranh cách mạng gian khổ lâu dài, nhưng nhất định thắng lợi. Các đảng bộ miền Nam trong mức độ khác nhau, chưa thấm nhuần tư tưởng đó nên trong một thời gian có tư tưởng y lại vào pháp lý Giơnevơ,

nên có nơi chưa chú trọng đầy đủ việc xây dựng thực lực cách mạng, lãnh đạo quần chúng đấu tranh lâu dài, tiến lên đánh đổ chế độ Mỹ - Diệm.

Chính vì không nhận rõ như thế nên khi gặp khó khăn, nhất là 20-7-1956 không có tổng tuyển cử, địch lại tăng cường đàn áp phong trào thì một số bi quan, chán nản, một số khác không tin tưởng ở đấu tranh chính trị, muốn trở lại đấu tranh vũ trang.

Sự nhận định về Hiệp nghị Giơnevơ và vấn đề tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam không được rõ ràng là do lập trường dân tộc độc lập và giai cấp đấu tranh trong Đảng không vững, nên không thấy được hết địch mà cũng không thấy hết ta. Đó là cơ sở chính của tư tưởng hữu khuynh biểu hiện trong việc lãnh đạo phong trào miền Nam vừa qua.

Ở Nam Bộ hữu khuynh rõ nhất là sự lãnh đạo của Thành uỷ Sài Gòn - Chợ Lớn, có phần thoả mãn với phong trào công khai hợp pháp tương đối được rộng rãi; chỉ đấu tranh cho các khẩu hiệu về dân sinh và dân chủ mà không biết kết hợp với việc tuyên truyền giáo dục nâng cao ý thức chống Mỹ, và trong một thời gian khá dài việc xây dựng thực lực cách mạng qua phong trào công khai hợp pháp đó cũng không được chú ý, nên cơ sở phát triển chậm, phong trào bị hạn chế và chưa được vững chắc.

Ở Liên khu V, tư tưởng ỷ lại vào Hiệp nghị Giơnevơ đã làm giảm sút khả năng cách mạng của đảng viên và quần chúng, làm giảm ý chí quyết tâm đối phó với sự tấn công của địch, làm cho sự vận dụng phương châm và phương pháp đấu tranh thiếu sắc bén và sáng tạo.

Hiện nay vấn đề trọng yếu là phải ra sức củng cố lập trường cách mạng cho cán bộ và đảng viên. Kinh nghiệm cho thấy ở Nam Bộ sau khi học tập đường lối cách mạng miền Nam, tư tưởng đảng viên được ổn định và phấn khởi. Ở Liên khu V việc phổ biến đường lối cách mạng miền Nam gần đây trong một số cán bộ, đã bước đầu đem lại tin tưởng và phấn khởi.

*2. Không nhận rõ ta đang ở "thế" nào trong cuộc đấu tranh với địch hiện nay ở miền Nam*

Từ sau hoà bình ở miền Nam tương quan lực lượng giữa ta và địch đã đổi mới. Địch dùng vũ lực tấn công ta còn ta thì dùng lực lượng quần chúng đấu tranh chính trị mà phòng ngự.

Cho nên phải biết thủ như thế nào để ít tổn thất và có lợi nhất để bảo tồn cơ sở, đồng thời có thể phát triển lực lượng của ta. Đó là phương hướng tiến lên của chúng ta để xây dựng thực lực cách mạng. Về mặt đấu tranh nói chung phải đứng trên cơ sở của thế thủ nghĩa là triệt để sử dụng thế công khai hợp pháp. Phải nhận rõ trong giai đoạn thế thủ phải tranh đấu thế nào để giữ mình, nhưng trong thế thủ phải biết từng mặt, từng lúc giành lại chủ động, tấn công địch bằng tuyên truyền cho sắc bén và đúng đích. Không biết tấn công địch giành lại chủ động thì không thể giữ vững phong trào.

Về mặt tổ chức thì phải biết bố trí lực lượng cán bộ lại theo thế thủ, nghĩa là chủ động thu hẹp, thu gọn tổ chức lại, sắp xếp cán bộ cho hợp với khả năng và hoàn cảnh của mỗi người, triệt để che giấu lực lượng. Không làm đúng phương hướng ấy thì phong trào sẽ bị tổn thất, dễ bộc lộ lực lượng phiêu lưu tấn công địch, dễ bị địch đánh phá trúng cơ sở gây thiệt hại cho phong trào.

Ở Nam Bộ, một số đồng chí lãnh đạo các địa phương vì không nhận rõ phương hướng trên đây nên có nơi đã làm tổn hại đến lực lượng cách mạng. Ở Liên khu V cũng vì không nhận rõ phương hướng đó nên về mặt tổ chức lúc đầu không kiên quyết và kịp thời đổi mới, không đảm bảo bí mật; về mặt đấu tranh không tạo được thế hợp pháp cho quần chúng để che giấu lực lượng của Đảng, và trong một thời gian khá dài đã lãnh đạo quần chúng đấu tranh dưới những khẩu hiệu chính trị cao, ra mặt đối lập với địch làm bộc lộ lực lượng nên đã gây tổn thất cho phong trào ở trung du.

*3. Không nhận rõ chỗ mạnh và chỗ yếu của địch để biết hướng phòng ngự và biết hướng tấn công*

Lúc đầu ta chưa thấy hết tính chất độc tài phát xít của chính quyền Mỹ - Diệm, nhận không đúng mức sự tàn bạo và hung ác

của chúng nên sự chuẩn bị đối phó với địch ta làm không đúng mức. Dựa vào quân đội, cảnh sát và bộ máy chính quyền, chúng dùng vũ lực đàn áp quần chúng, cho nên ta chưa có thể đưa quần chúng chống lại chúng ngay bằng những khẩu hiệu chính trị và những hình thức cao. Muốn chống lại chúng phải xoay quanh các vấn đề về dân sinh và dân chủ để tập hợp quần chúng đi từ thấp và dần dần mở rộng và nâng cao phong trào. Qua các phong trào ta mới có thể xây dựng lực lượng làm cơ sở vững chắc đưa phong trào ngày càng lên cao. Vì chưa nhận thức đúng như thế nên trong lãnh đạo đấu tranh có khi ta phiêu lưu đưa quần chúng đấu tranh với khẩu hiệu chính trị cao bị địch đàn áp, cơ sở bị tan vỡ.

Mặt khác chúng ta cũng không thấy hết chỗ yếu của địch. Bản chất phi nghĩa cướp nước bán nước của Mỹ - Diệm trong tình hình hiện nay làm cho chúng ở vào thế cô lập. Vì bản chất phi nghĩa của chúng như thế nên chúng không được các tầng lớp nhân dân đồng tình. Càng khủng bố, đàn áp, uy thế chính trị của chúng ngày càng sa sút. Đó là chỗ yếu căn bản của địch. Phải luôn luôn chủ động tấn công địch bằng tuyên truyền, để thắng địch hàng ngày, hàng giờ, giành lấy dư luận và chính nghĩa về ta, làm cho nội bộ chúng phân hoá, tê liệt. Qua quá trình vận động ấy mà mở rộng mặt trận chống Mỹ - Diệm và phát triển cơ sở trong quần chúng, đưa phong trào tiến lên vững chắc. Đó là phương pháp phòng ngự tốt nhất.

Kinh nghiệm ở Nam Bộ, chúng ta đã biết dùng tuyên truyền tấn công địch, làm tê liệt từng tiểu đoàn đi càn quét đánh phá vào vùng căn cứ cũ của ta. Địch đã không sử dụng được quân đội để đánh phá ta mà trái lại tư tưởng binh lính chúng lại biến đổi có lợi cho ta.

Chính vì không nhận rõ chỗ yếu của địch, chỉ thấy mặt hung ác của chúng nên có khi rụt rè không dám đấu tranh, không quyết tâm tạo hoàn cảnh và điều kiện để tấn công địch, có khi lại đấu tranh phiêu lưu, nên sau đấu tranh cơ sở bị vỡ, phong trào sa sút.

Những khuyết điểm trên đây bắt đầu được sửa chữa từ năm 1957. Sự phổ biến và học tập đường lối cách mạng miền Nam ở Nam Bộ đến tận chi bộ và ở Liên khu V trong một số cán bộ đã có tác dụng củng cố lập trường tư tưởng trong Đảng. Phong trào hiện nay tương đối phát triển đúng phương hướng hơn và cơ sở có phần vững chắc hơn trước. Ở trung châu Liên khu V trước mắt tuy có nhiều khó khăn nhưng từ Quảng Trị, Quảng Nam, Quảng Ngãi đến Phú Yên cơ sở đảng bắt đầu phục hồi dần, phong trào quần chúng cũng bắt đầu trở lại.

Tình hình giữa ta và địch trong thời gian tới sẽ còn diễn ra phức tạp và quyết liệt hơn. Địch sẽ tăng cường khủng bố, đàn áp hơn nữa và quần chúng dưới sức ép của địch sẽ đấu tranh rộng rãi, mạnh mẽ và quyết liệt hơn nữa.

Tình hình đó đề ra cho toàn Đảng ta nhiệm vụ rất nặng nề, đòi hỏi ở Đảng ta một sự lãnh đạo vững chắc, kịp thời và sắc bén đối với phong trào miền Nam.

Hội nghị Trung ương lần này quyết định đường lối đấu tranh thống nhất và đường lối cách mạng miền Nam, sẽ soi sáng phương hướng cho phong trào cách mạng miền Nam, tăng thêm tin tưởng và ý chí phấn đấu anh dũng của các đảng bộ miền Nam tiến lên làm tròn nhiệm vụ vẻ vang của mình.

Toàn Đảng ta sẽ vô cùng phấn khởi, vì Hội nghị Trung ương mở rộng lần thứ 14<sup>1)</sup> đã đề ra nhiệm vụ ba năm cho các đảng bộ miền Bắc, và Hội nghị Trung ương mở rộng lần này quyết định về đường lối đấu tranh thống nhất và đường lối cách mạng miền Nam. Toàn Đảng ta sẽ tăng cường đoàn kết, nâng cao ý chí phấn đấu cách mạng hơn nữa để đẩy mạnh công cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam để hoàn thành sự nghiệp dân tộc dân chủ nhân

---

1) Xem *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.19.

dân trong cả nước, thực hiện thống nhất nước nhà, đưa cả nước ta tiến lên chủ nghĩa xã hội, đem lại cuộc đời độc lập, tự do và hạnh phúc cho toàn dân ta, góp phần củng cố phe ta và bảo vệ hoà bình thế giới.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.20, tr.1-56.

**NGHỊ QUYẾT**  
**HỘI NGHỊ TRUNG ƯƠNG LẦN THỨ 15 (MỞ RỘNG)**

**Về tăng cường đoàn kết, kiên quyết đấu tranh  
giữ vững hoà bình, thực hiện thống nhất  
nước nhà**

*Phần thứ nhất*

**NHIỆM VỤ CỦA CÁCH MẠNG VIỆT NAM HIỆN NAY**

**I- ĐẶC ĐIỂM CỦA TÌNH HÌNH VIỆT NAM  
TỪ KHI HOÀ BÌNH ĐƯỢC LẬP LẠI**

Trước khi hoà bình được lập lại ở Đông Dương, cách mạng trong cả nước Việt Nam là cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân. Nhiệm vụ cơ bản của nó là đánh đổ sự thống trị của đế quốc và phong kiến, thực hiện độc lập dân tộc và người cày có ruộng, do đó mở đường cho nước ta tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Năm 1945, dưới sự lãnh đạo của Đảng ta, nhân dân cả nước ta đã vùng dậy làm Cách mạng Tháng Tám thành công, giải phóng dân tộc khỏi ách thực dân và chế độ vua quan phong kiến, thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Nhưng thực dân Pháp trở lại xâm lược nước ta một lần nữa; để bảo vệ độc lập và thống nhất của Tổ quốc, toàn dân ta đã anh dũng tiến hành cuộc kháng chiến trường kỳ. Nhờ sự nỗ lực lớn lao của khối đại đoàn kết dân tộc dựa trên cơ sở liên minh công nông dưới sự lãnh đạo của Đảng, được sự

ủng hộ tích cực của các lực lượng xã hội chủ nghĩa và hoà bình, dân chủ trên thế giới, nhân dân ta cuối cùng đã đánh bại thực dân Pháp, can thiệp Mỹ và bọn tay sai, phá tan kế hoạch của đế quốc Mỹ âm mưu kéo dài và mở rộng chiến tranh Đông Dương. Chiến thắng Điện Biên Phủ lịch sử đã kết thúc cuộc chiến tranh xâm lược trên đất nước ta. Hiệp nghị Giơnevơ được ký kết, hoà bình được lập lại ở Đông Dương và miền Bắc được hoàn toàn giải phóng. Đó là một thắng lợi to lớn của nhân dân ta, của phe ta và của nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới. Thắng lợi đó là kết quả của gần một trăm năm đấu tranh giải phóng dân tộc gay go và liên tục, của chín năm kháng chiến gian khổ và anh dũng. Thắng lợi đó tiêu biểu cho ý chí và nguyện vọng hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ của nhân dân ta và đánh dấu một bước ngoặt của cách mạng Việt Nam.

Trên miền Bắc hoàn toàn giải phóng, chế độ chính trị và kinh tế thuộc địa và nửa phong kiến từ lâu trời buộc sức sản xuất xã hội đã bị đánh đổ, cách mạng dân tộc dân chủ đã hoàn thành: miền Bắc đã bước vào thời kỳ quá độ tiến lên chủ nghĩa xã hội. Giải quyết vấn đề "ai thắng ai" giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản là yêu cầu khách quan của xã hội miền Bắc trên bước đường phát triển của mình, đồng thời cũng là yêu cầu khách quan của cách mạng cả nước. Tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc tức là xây dựng cuộc sống mới, hoà bình, tự do, hạnh phúc của nhân dân miền Bắc, đồng thời cũng là củng cố miền Bắc thành cơ sở vững chắc về mọi mặt cho việc hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước, thực hiện thống nhất Tổ quốc.

Do lực lượng so sánh giữa ta và địch, nhân dân ta chỉ mới giải phóng được miền Bắc. Ở miền Nam chưa được giải phóng, đế quốc Mỹ đã lấn dần và hất cẳng thực dân Pháp, tập hợp các thế lực phản động, sử dụng chính quyền Ngô Đình Diệm làm công cụ để khôi phục và duy trì ách thống trị của đế quốc và phong kiến. Nhân dân miền Nam ngày càng lâm vào cảnh cùng khốn và mất hết



quyền tự do. Vì vậy, nhân dân miền Nam còn phải tiếp tục làm cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân đánh đổ ách thống trị đế quốc và phong kiến, chủ yếu là đánh đổ chế độ Mỹ - Diệm.

Do sự can thiệp của đế quốc Mỹ vào miền Nam, nước ta bị tạm thời chia làm hai miền: miền Bắc đã được giải phóng và độc lập hoàn toàn, còn miền Nam vẫn là một thuộc địa (kiểu mới) của đế quốc Mỹ. Nhưng nước Việt Nam là một, dân tộc Việt Nam là một. Nhân dân Việt Nam chẳng những phải củng cố và phát huy thắng lợi đã giành được, phải củng cố miền Bắc đã được độc lập, mà còn phải giải phóng miền Nam, thực hiện thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập và dân chủ bằng con đường hoà bình.

Đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai chẳng những xâm chiếm miền Nam, ngăn cản sự phát triển của xã hội miền Nam, mà còn ráo riết chuẩn bị chiến tranh hòng xâm chiếm cả nước ta, phá hoại toàn bộ sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta. Vì vậy, Mỹ - Diệm chẳng những là kẻ thù của nhân dân miền Nam đang bị chúng thống trị, mà còn là kẻ thù của cả dân tộc Việt Nam, của nhân dân miền Bắc đã được giải phóng. Chẳng những giữa Mỹ - Diệm và nhân dân miền Nam có mâu thuẫn sâu sắc, mà giữa bọn chúng và nhân dân cả nước, nhân dân miền Bắc, cũng có mâu thuẫn sâu sắc. Giải quyết mâu thuẫn đó không phải chỉ là nhiệm vụ riêng, vì lợi ích và yêu cầu riêng của nhân dân miền Nam, mà còn là nhiệm vụ chung, vì lợi ích và yêu cầu chung của nhân dân cả nước.

Những đặc điểm tình hình trên đây làm nổi bật lên hai mâu thuẫn cơ bản mà cách mạng Việt Nam hiện nay phải giải quyết:

1. Mâu thuẫn giữa một bên là chủ nghĩa đế quốc xâm lược, giai cấp địa chủ phong kiến, và bọn tư sản mại bản quan liêu thống trị ở miền Nam và một bên là dân tộc Việt Nam, nhân dân cả nước Việt Nam, bao gồm nhân dân miền Bắc và nhân dân miền Nam.

2. Mâu thuẫn giữa con đường xã hội chủ nghĩa và con đường tư bản chủ nghĩa ở miền Bắc.

Đó là hai mâu thuẫn tính chất khác nhau, quan hệ biện chứng với nhau và tác động mạnh mẽ lẫn nhau.

Những mâu thuẫn trên đây thể hiện sự đối kháng rất gay gắt giữa một bên là lực lượng của dân tộc ta mong muốn hoà bình, thống nhất, độc lập và dân chủ và một bên là thế lực của chủ nghĩa đế quốc và tay sai, cụ thể là bè lũ Mỹ - Diệm xâm lược, gây chiến và chia cắt nước ta. Đồng thời, những mâu thuẫn trên đây cũng thể hiện sự đối kháng rất gay gắt giữa lực lượng xã hội chủ nghĩa, độc lập dân tộc và hoà bình dân chủ trên thế giới với thế lực đế quốc hiếu chiến và xâm lược do đế quốc Mỹ cầm đầu ở khu vực Đông Nam Á và Thái Bình Dương. Chính vì để phá hoại sự nghiệp hoà bình, thống nhất, độc lập và dân chủ của nhân dân ta, chống lại phong trào độc lập, hoà bình, dân chủ ở Đông Nam Á, cho nên liền sau khi Hiệp nghị Giơnevơ được ký kết, đế quốc Mỹ tập hợp bọn tay sai thành lập ngay khối quân sự xâm lược Đông Nam Á. Chúng sử dụng chính quyền Ngô Đình Diệm làm công cụ tích cực biến miền Nam thành thuộc địa và căn cứ quân sự để phục vụ cho âm mưu của chúng chuẩn bị chiến tranh xâm lược mới. Nhờ sức mạnh đoàn kết đấu tranh của nhân dân ta, của phe xã hội chủ nghĩa, của lực lượng độc lập, hoà bình và dân chủ trên thế giới, nhờ chính sách đúng đắn của Đảng và Chính phủ ta và của phe ta do Liên Xô đứng đầu, nên hoà bình lập lại trên đất nước Việt Nam được duy trì, và hiện nay có khả năng tiếp tục được duy trì. Giữ hoà bình là nhiệm vụ cấp bách hiện nay của nhân dân cả nước ta. Chỉ trong điều kiện hoà bình, chúng ta mới có thể xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, làm cơ sở vững chắc cho lực lượng cách mạng của cả nước, đẩy mạnh phong trào cách mạng ở miền Nam, tăng cường lực lượng đấu tranh của nhân dân cả nước, đánh bại chính sách của Mỹ - Diệm là gây chiến, nô dịch, chia cắt đất nước, đặng tiến lên tranh thủ hoà bình thống nhất Tổ quốc.

Trong tình hình lực lượng so sánh hiện nay trên thế giới, lực lượng hoà bình đã mạnh hơn thế lực chiến tranh, phe xã hội chủ nghĩa đã mạnh hơn phe đế quốc chủ nghĩa, chúng ta có những thuận lợi rất căn bản để gìn giữ hoà bình, giành lấy thắng lợi cho cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và cách mạng dân tộc

dân chủ nhân dân ở miền Nam, thực hiện thống nhất nước nhà bằng con đường hoà bình. Để đạt được yêu cầu cách mạng ấy, một mặt nhân dân ta phải ra sức củng cố miền Bắc, tích cực đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội; mặt khác, nhân dân ta phải kiên quyết làm cách mạng đánh đổ ách thống trị của đế quốc và phong kiến ở miền Nam. Nếu không ra sức củng cố miền Bắc và tích cực đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội thì không thể có chỗ dựa vững chắc để tranh thủ hoà bình thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập và dân chủ. Không kiên quyết đánh đổ ách thống trị của đế quốc và phong kiến ở miền Nam, cụ thể là chế độ Mỹ - Diệm, thì cũng không thể tạo điều kiện thuận lợi nhất là để hoà bình thống nhất Tổ quốc. Đó là quan hệ biện chứng giữa công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và việc hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ trong cả nước, giữa sự nghiệp hoà bình thống nhất nước nhà và cuộc đấu tranh cách mạng đánh đổ ách thống trị của Mỹ - Diệm ở miền Nam.

Sự nghiệp đấu tranh giữ vững hoà bình, thực hiện thống nhất nước nhà chẳng những phù hợp với lợi ích sống còn của nhân dân, dân tộc ta, mà còn phù hợp với lợi ích chung của phong trào hoà bình dân chủ thế giới.

## II- NHIỆM VỤ CỦA CÁCH MẠNG VIỆT NAM HIỆN NAY

Căn cứ vào sự phân tích trên đây, Hội nghị Trung ương lần thứ 15 nhận định rằng hiện nay, cách mạng Việt Nam do Đảng ta lãnh đạo bao gồm hai nhiệm vụ chiến lược: cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam. Hai nhiệm vụ chiến lược đó tuy tính chất khác nhau, nhưng quan hệ hữu cơ với nhau, song song tiến hành, ảnh hưởng sâu sắc lẫn nhau, trợ lực mạnh mẽ cho nhau, nhằm phương hướng chung là giữ vững hoà bình, thực hiện thống nhất nước nhà, tạo điều kiện thuận lợi để đưa cả nước Việt Nam tiến lên chủ nghĩa xã hội. Vì vậy, Hội nghị Trung ương đề ra nhiệm vụ chung của cách mạng

Việt Nam trong giai đoạn hiện nay là: *Tăng cường đoàn kết toàn dân, kiên quyết đấu tranh để giữ vững hoà bình; thực hiện thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập và dân chủ, hoàn thành nhiệm vụ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước; ra sức củng cố miền Bắc và đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội; xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh; tích cực góp phần bảo vệ hoà bình ở Đông Nam Á và thế giới.*

1. *Tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc là củng cố và phát huy thắng lợi đã giành được, là xây dựng cơ sở vững chắc để thực hiện thống nhất nước nhà*

Miền Bắc nước ta hiện nay là kết quả của hàng bao thế kỷ đấu tranh dựng nước và cứu nước của dân tộc Việt Nam, đặc biệt là của mấy mươi năm tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ và chín năm kháng chiến dưới ngọn cờ vẻ vang của Đảng. Tích cực đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội là củng cố và phát huy thắng lợi đã giành được, là xây dựng cơ sở vững chắc để thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ trong cả nước.

Miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội một mặt là theo quy luật phát triển khách quan của xã hội miền Bắc, vì mục đích nâng cao không ngừng đời sống của nhân dân miền Bắc; mặt khác là tích cực gánh vác phần trách nhiệm đối với phong trào cách mạng của cả nước. Kinh tế, văn hoá miền Bắc ngày càng phát triển, đời sống nhân dân miền Bắc ngày càng được cải thiện, lực lượng quốc phòng của miền Bắc ngày càng được vững mạnh, miền Bắc ngày càng thịnh vượng và tươi vui, thì sẽ tăng thêm sức mạnh của cách mạng và uy thế chính trị của nhân dân ta, tăng thêm tin tưởng và tính tích cực cách mạng của đồng bào miền Nam trong cuộc đấu tranh chống chế độ Mỹ - Diệm. Trong khi tiến lên chủ nghĩa xã hội, miền Bắc còn phải tiếp tục quét sạch những tàn dư phản cách mạng và phải tích cực tham gia cuộc đấu tranh chính trị của cả nước chống ách thống trị của Mỹ - Diệm ở miền Nam, ra sức cổ vũ và ủng hộ phong trào đấu tranh của đồng bào miền Nam,

đề cao cảnh giác sẵn sàng đối phó với mọi âm mưu thâm độc của Mỹ - Diệm.

Trong quá trình tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc cần chống những khuynh hướng sai lầm tách rời cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc với cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, với nhiệm vụ đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà. Một mặt, cần phê phán những khuynh hướng như xem nhẹ nhiệm vụ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân còn phải tiếp tục ở miền Nam, hoặc coi cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc là chỉ riêng cho miền Bắc, không nắm vững phương châm "củng cố miền Bắc, chiếu cố miền Nam", không thấu suốt nhiệm vụ thống nhất nước nhà trong mọi chính sách và chủ trương công tác ở miền Bắc. Mặt khác, cần phê phán những khuynh hướng chỉ thấy đấu tranh thống nhất, xem nhẹ nhiệm vụ củng cố miền Bắc, không thấu suốt ý nghĩa xây dựng miền Bắc thành căn cứ địa cách mạng của cả nước, và trong bất cứ tình hình nào miền Bắc cũng phải tiến lên chủ nghĩa xã hội, Đảng vừa phải tăng cường giáo dục chủ nghĩa xã hội, vừa phải nâng cao tinh thần yêu nước và ý thức chống Mỹ - Diệm trong nhân dân miền Bắc. Cần nhận thức sâu sắc rằng công cuộc kiến thiết trong hoà bình của mình là một cống hiến to lớn cho sự nghiệp giải phóng hoàn toàn đất nước thì nhiệt tình xã hội chủ nghĩa, tinh thần trách nhiệm và ý thức cảnh giác cách mạng của nhân dân miền Bắc càng được đề cao.

*2. Tiếp tục cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, đánh đổ chế độ đế quốc và nửa phong kiến ở miền Nam để thực hiện thống nhất nước nhà*

Cách mạng ở miền Nam hiện nay đang tiếp tục phát huy ý chí quật cường, truyền thống bất khuất của cả dân tộc Việt Nam. Bè lũ Mỹ - Diệm thống trị miền Nam đang ra sức nô dịch, khủng bố nhân dân miền Nam, và tích cực chuẩn bị chiến tranh hòng mở rộng sự xâm lược của chúng ra phạm vi cả nước. Vì vậy, miền Nam đấu tranh đánh đổ chế độ Mỹ - Diệm là theo yêu cầu khách quan của cách mạng Việt Nam ở miền Nam, là giải phóng nhân dân

miền Nam, đồng thời cũng là vì yêu cầu của cách mạng cả nước là phải tích cực chống Mỹ - Diệm để bảo vệ miền Bắc xã hội chủ nghĩa, cơ sở vững chắc của công cuộc thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ trong cả nước.

Phong trào yêu nước của nhân dân miền Nam càng được giữ vững và phát triển thì một mặt càng tăng cường lực lượng cách mạng để đánh bại chính sách nô dịch, gây chiến và chia cắt của Mỹ - Diệm, đi đến đánh đổ sự thống trị tàn khốc của chúng, thực hiện hoà bình thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập và dân chủ. Mặt khác, đó cũng chính là thiết thực bảo vệ miền Bắc, tạo điều kiện cho cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc được tiến hành thuận lợi. Trái lại, nếu phong trào yêu nước ở miền Nam suy yếu thì chẳng những cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam gặp khó khăn, mà cả cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc cũng chịu ảnh hưởng không tốt.

Trong quá trình đấu tranh để giải phóng miền Nam, nhân dân miền Nam phải có đầy đủ ý thức chống chính sách chuẩn bị chiến tranh của Mỹ - Diệm, chống âm mưu của chúng đưa miền Nam vào khối xâm lược Đông Nam Á, nhằm thúc đẩy phong trào cách mạng miền Nam phát triển, đồng thời bảo vệ sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc. Miền Nam có nhiệm vụ tuyên truyền sâu rộng và phát huy mạnh mẽ ảnh hưởng của cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, nêu cao khẩu hiệu "Giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc, thành trì cách mạng của cả nước".

### *3. Cách mạng Việt Nam là một bộ phận của cách mạng thế giới*

Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà là tiền đồn của phe xã hội chủ nghĩa ở Đông Nam Á. Đế quốc Mỹ chiếm cứ miền Nam, âm mưu xâm lược miền Bắc là để tấn công phe xã hội chủ nghĩa. Cho nên, thắng lợi của cách mạng Việt Nam quan hệ trực tiếp đến phe xã hội chủ nghĩa, làm cho phe xã hội chủ nghĩa càng rộng lớn, vững mạnh và càng tạo thêm nhiều khả năng mới để phe ta đẩy mạnh cuộc đấu tranh bảo vệ hoà bình, chống chủ nghĩa thực dân và chính sách chuẩn bị chiến tranh của bọn đế quốc hiếu chiến do

Mỹ cầm đầu. Ngược lại, sự hùng mạnh của phe xã hội chủ nghĩa ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển của cách mạng Việt Nam. Vấn đề thực hiện thống nhất nước nhà, hoàn thành độc lập và dân chủ trong cả nước ta trước hết là vấn đề đấu tranh giữa dân tộc ta chống đế quốc Mỹ và bọn tay sai, đồng thời cũng là vấn đề đấu tranh giữa phe xã hội chủ nghĩa và phe đế quốc chủ nghĩa. Phe xã hội chủ nghĩa, đứng đầu là Liên Xô, càng tranh thủ giữ vững hoà bình được lâu dài thì càng có điều kiện thuận lợi để tăng cường mau chóng lực lượng của mình về mọi mặt trên toàn thế giới, càng làm suy yếu mau chóng thế lực của chủ nghĩa đế quốc. Chủ trương của Đảng ta giữ vững hoà bình ở Việt Nam, thực hiện thống nhất nước nhà bằng con đường hoà bình, chủ trương ấy gắn liền với chủ trương chung nói trên của phe xã hội chủ nghĩa. Chúng ta phải nắm vững chủ trương ấy, đồng thời phải tiếp tục củng cố và tăng cường sự đoàn kết nhất trí không gì lay chuyển nổi giữa nước ta với các nước trong phe xã hội chủ nghĩa. Đó là nghĩa vụ quốc tế của Đảng ta và nhân dân ta, và cũng là bảo đảm chắc chắn cho việc hoàn thành nhiệm vụ cách mạng Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

Thắng lợi của cách mạng Việt Nam có tác dụng cổ vũ phong trào giải phóng dân tộc ở châu Á, châu Phi, Mỹ latin, thúc đẩy quá trình tan rã của chủ nghĩa thực dân trên toàn thế giới. Ngược lại, mọi thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc và phong trào hoà bình dân chủ thế giới sẽ làm suy yếu thế lực của chủ nghĩa đế quốc, và có lợi cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta. Nhân dân ta đồng tình sâu sắc và hết sức ủng hộ phong trào đấu tranh chống thực dân và bảo vệ độc lập dân tộc của tất cả các dân tộc bị áp bức và các nước bị xâm lược, trước hết là của các nước láng giềng Campuchia và Lào, Việt Nam, Lào, Campuchia có biên giới chung và cùng là những bên ký kết Hiệp nghị Giơnevơ về Đông Dương, đều có trách nhiệm bảo vệ Hiệp nghị Giơnevơ, bảo vệ hoà bình và an ninh ở Đông Dương. Vì vậy, chúng ta cần tăng cường và mở rộng quan hệ hữu nghị trên cơ sở năm nguyên tắc chung sống

hoà bình với các nước Á - Phi, trước hết là với các nước láng giềng, tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ của nhân dân thế giới đối với cuộc đấu tranh thực hiện thống nhất Việt Nam.

Để hoàn thành nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn này, ngoài việc động viên tất cả mọi nhân tố tích cực trong cả nước, chúng ta phải biết vận dụng mọi điều kiện thuận lợi trên thế giới có lợi cho cuộc đấu tranh chính nghĩa của toàn dân ta.

#### *4. Thực hiện thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập và dân chủ bằng con đường hoà bình*

Muốn thống nhất nước nhà cần phải xây dựng củng cố và phát triển lực lượng để hoàn thành nhiệm vụ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước dựa trên cơ sở miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội, đồng thời giữ vững và đẩy mạnh phong trào cách mạng ở miền Nam. Quá trình hoàn thành nhiệm vụ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước là quá trình tích cực phát huy tính hơn hẳn của chế độ xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, đồng thời cũng là quá trình tập hợp rộng rãi mọi lực lượng yêu nước, tiến bộ ở miền Nam để đấu tranh chống Mỹ - Diệm, tiến lên làm thất bại chính sách can thiệp của đế quốc Mỹ, đánh đổ tập đoàn thống trị Ngô Đình Diệm, tay sai của Mỹ, thành lập một chính quyền liên hợp dân tộc dân chủ, tạo điều kiện thuận lợi nhất để hoà bình thống nhất nước nhà.

Chúng ta chủ trương tích cực tranh thủ giải quyết vấn đề thống nhất nước nhà bằng con đường hoà bình.

Trong quá trình chuyển biến cách mạng, do sức đấu tranh mạnh mẽ của nhân dân ở hai miền, có thể thực hiện những hình thức đầu tiên về quan hệ giữa hai miền, như quan hệ kinh tế, văn hoá, đi lại, v.v. cũng có thể nảy ra những hình thức thống nhất từng bước. Chúng ta phải biết triệt để sử dụng và phát triển những hình thức ấy, vì nó có một ý nghĩa chính trị rất quan trọng trong quá trình đấu tranh cách mạng của nhân dân ta tiến tới hoàn toàn thống nhất Tổ quốc. Bản Cương lĩnh của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, xuất phát từ tình hình thực tế của nước ta, đã đề ra



cách giải quyết vấn đề thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập và dân chủ, theo nguyên tắc hai miền cùng bàn bạc, cùng thoả thuận với nhau, "không bên nào cưỡng ép hoặc thôn tính bên nào". Đó là một chủ trương hết sức hợp lý, hợp tình, hợp với ý nguyện và lợi ích của nhân dân ta và lợi ích của phong trào hoà bình thế giới.

Song, đế quốc Mỹ và Ngô Đình Diệm, tay sai của Mỹ, vẫn cố tình xâm chiếm miền Nam, cố tình chuẩn bị chiến tranh xâm lược miền Bắc, hòng đặt cả dân tộc Việt Nam dưới ách thống trị của chúng. Chừng nào còn Mỹ - Diệm ở miền Nam thì tình trạng đất nước bị chia cắt và khả năng xảy ra chiến tranh vẫn tồn tại. Vì vậy để thực hiện thống nhất nước nhà và giành hoà bình lâu dài ở Việt Nam, nhân dân ta không thể có con đường nào khác hơn là phải tích cực xây dựng miền Bắc xã hội chủ nghĩa và tiến hành đấu tranh cách mạng gian khổ ở miền Nam để bảo vệ quyền sống hàng ngày và tiến lên đánh đổ ách thống trị của Mỹ - Diệm ở miền Nam khi có điều kiện khách quan và chủ quan thuận lợi. Vì Mỹ - Diệm là độc tài, hung bạo và hiếu chiến, cho nên nhân dân ta từ Bắc chí Nam phải luôn luôn nâng cao tinh thần cảnh giác, tỉnh táo đề phòng. Nếu Mỹ - Diệm liều lĩnh gây chiến tranh xâm lược miền Bắc, thì toàn dân từ Bắc chí Nam sẽ kiên quyết đứng lên bảo vệ miền Bắc, thành trì cách mạng của cả nước, đồng thời tiêu diệt chế độ Mỹ - Diệm ở miền Nam, hoàn thành độc lập và dân chủ trong cả nước, thực hiện thống nhất Tổ quốc.

Hiệp nghị Giơnevơ có tác dụng hạn chế một phần âm mưu gây chiến của địch và có lợi cho công cuộc đấu tranh chính trị để thống nhất nước nhà, có lợi cho sự nghiệp cách mạng của chúng ta. Chúng ta phải biết triệt để sử dụng nó. Song cần nhận rõ nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng không phải là Hiệp nghị Giơnevơ mà là lực lượng đấu tranh của quần chúng nhân dân cả nước, được sự đồng tình, ủng hộ ngày càng rộng rãi của nhân dân thế giới. Những tư tưởng y lại vào Hiệp nghị Giơnevơ, hoặc coi thường giá trị pháp lý của Hiệp nghị Giơnevơ, đều là sai lầm.

\*

\* \*

*Phần thứ hai*

**ĐƯỜNG LỐI CÁCH MẠNG VIỆT NAM Ở MIỀN NAM**

**I- NHỮNG ĐẶC ĐIỂM CỦA TÌNH HÌNH MIỀN NAM**

**1. Tính chất xã hội miền Nam**

a) Đế quốc Mỹ thay chân thực dân Pháp, đặt ách thống trị thực dân (kiểu mới) ở miền Nam nước ta. Âm mưu của chúng là xâm chiếm cả nước ta làm thuộc địa và căn cứ quân sự, nhằm phá hoại phong trào độc lập dân tộc và hoà bình dân chủ ở Đông Nam Á.

Trước đây, đế quốc Mỹ tích cực giúp sức cho thực dân Pháp kéo dài và mở rộng chiến tranh Đông Dương. Nhưng cuộc kháng chiến anh dũng của dân tộc ta đã đánh bại thực dân Pháp và can thiệp Mỹ. Từ khi hoà bình được lập lại, đế quốc Mỹ lại nắm lấy bè lũ Ngô Đình Diệm, hất cẳng thực dân Pháp, giành độc quyền thống trị miền Nam, hòng chuẩn bị chiến tranh mới, phá hoại sự nghiệp hoà bình, thống nhất của toàn dân ta. Nhưng đế quốc Mỹ không thể dùng hình thức nô dịch trắng trợn cũ của thực dân Pháp, mà phải che đậy chủ nghĩa thực dân của chúng bằng một hình thức mới. Chúng không đặt bộ máy cai trị như thực dân Pháp trước đây, mà dùng chính quyền tay sai, đại lý cho lợi ích của địa chủ phong kiến và tư sản mại bản phản động nhất ở miền Nam, cho chính quyền ấy đội lốt "quốc gia độc lập" để làm công cụ thực hiện chính sách nô dịch và chuẩn bị chiến tranh của chúng.

Với một hệ thống "cố vấn" chặt chẽ, dựa vào quyền lực của vũ khí đôla và hàng "viện trợ", đế quốc Mỹ can thiệp ngày càng sâu vào miền Nam; chúng quyết định từ đường lối, chính sách đến các công việc cụ thể của chính quyền miền Nam trên các mặt trận chính trị, quân sự, kinh tế, ngoại giao. Chính quyền miền Nam muốn tồn tại phải bám chặt vào đế quốc Mỹ. *Miền Nam đã trở thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của đế quốc Mỹ.*

b) Chính quyền Ngô Đình Diệm là chính quyền tay sai của đế quốc Mỹ, chế độ thực dân và nửa phong kiến ở miền Nam là một chế độ phản động, tàn bạo và đen tối.

Chính quyền miền Nam hiện nay là một chính quyền phản bội lợi ích dân tộc; nó đại biểu cho lợi ích của đế quốc Mỹ, của bọn phong kiến và bọn tư sản mại bản thân Mỹ phản động nhất ở miền Nam.

Thành phần cốt cán trong chính quyền đó gồm những phần tử phong kiến và tư sản mại bản phản động nhất và những phần tử lưu manh, côn đồ và phản bội, quyết tâm làm tay sai cho đế quốc Mỹ, do gia đình và phe cánh họ Ngô cầm đầu.

Chính quyền đó là một chính quyền độc tài hiếu chiến. Nó là công cụ xâm lược của đế quốc Mỹ, đế quốc cầm đầu các lực lượng hiếu chiến trên thế giới hiện nay; đồng thời, nó cũng mang nặng tính chất phục thù của giai cấp địa chủ đã bị đánh đổ ở miền Bắc nước ta. Do bản chất phi nghĩa, thế cô lập và chỗ yếu căn bản của nó, nó thực hiện một chế độ độc tài, hung bạo, dùng chính sách đàn áp bằng vũ lực, và dựa vào bộ máy cảnh sát mật thám để tồn tại.

Chính sách nô dịch và gây chiến của đế quốc Mỹ và chính sách bán nước, ăn cướp và khủng bố của bè lũ Ngô Đình Diệm, tay sai của Mỹ, đã gây ra những hậu quả nghiêm trọng cho đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào ta ở miền Nam. Mặc dù phải dùng những thủ đoạn tàn ác và lừa bịp, gian xảo, chính quyền miền Nam vẫn không thể xây dựng được một cơ sở xã hội rộng rãi và vững chắc; trái lại, đông đảo các tầng lớp nhân dân ở miền Nam ngày càng đấu tranh kiên quyết chống chính sách cướp nước của đế quốc Mỹ và chính sách bán nước của bè lũ Ngô Đình Diệm.

c) Trong xã hội miền Nam thuộc địa và nửa phong kiến, có *hai mâu thuẫn cơ bản*:

1- Mâu thuẫn giữa nhân dân ta ở miền Nam và bọn đế quốc xâm lược, chủ yếu là đế quốc Mỹ.

2- Mâu thuẫn giữa nhân dân miền Nam, trước hết là nông dân, và giai cấp địa chủ phong kiến.

Và, trong giai đoạn hiện nay, *mâu thuẫn chủ yếu* ở miền Nam là mâu thuẫn giữa dân tộc ta, nhân dân ta ở miền Nam và bọn đế quốc xâm lược Mỹ cùng tập đoàn thống trị Ngô Đình Diệm, tay sai của đế quốc Mỹ, đại diện cho bọn địa chủ phong kiến và tư sản mại bản thân Mỹ phản động nhất.

## **2. Thái độ các giai cấp ở miền Nam**

Đồng bào miền Nam đã cùng với đồng bào cả nước trải qua một quá trình đấu tranh giải phóng dân tộc lâu dài và anh dũng, làm Cách mạng Tháng Tám thành công, lập nên chính quyền dân chủ nhân dân. Trong chín năm kháng chiến, đồng bào đã cầm vũ khí chiến đấu bảo vệ chính quyền nhân dân, bảo vệ và phát triển những quyền lợi chính trị và kinh tế đã giành được. Đồng bào miền Nam trải qua đấu tranh lâu dài, đã thấm nhuần bài học lịch sử là chỉ có thực hiện đoàn kết toàn dân dưới sự lãnh đạo của Đảng thì mới có thể triệt để chiến thắng kẻ thù của dân tộc, của nhân dân. Đó là một đặc điểm cực kỳ quan trọng, đó là cái vốn rất quý báu của cách mạng. Mặc dù Mỹ - Diệm ra sức đàn áp, khủng bố, chúng không thể dập tắt nổi ngọn lửa đấu tranh cách mạng của nhân dân miền Nam. Qua bao thử thách, phong trào vẫn được giữ vững và phát triển.

Cách mạng Việt Nam ở miền Nam ngày nay tiến hành trong điều kiện một nửa nước (miền Bắc) đã được hoàn toàn giải phóng và đang vững bước tiến lên chủ nghĩa xã hội. Sự kiện đó làm cho phong trào cách mạng ở miền Nam có một chỗ dựa vững chắc, nó càng cổ vũ ý chí phấn đấu của nhân dân miền Nam, tăng cường lực lượng cách mạng ở miền Nam.

Cách mạng Việt Nam ở miền Nam nằm trong thế thuận lợi của cách mạng thế giới đang phát triển mạnh mẽ. Lực lượng hoà bình, độc lập dân tộc, và xã hội chủ nghĩa đã mạnh hơn thế lực của chủ nghĩa đế quốc, và có khả năng "loại trừ chiến tranh ra khỏi đời sống xã hội". Nhưng bọn đế quốc hiếu chiến do Mỹ cầm đầu vẫn ngoan cố chuẩn bị gây chiến tranh thế giới mới, hòng cứu vãn tình thế

nguy ngập của chúng; cũng như đối với nhiều vùng khác trên thế giới, chúng ra sức bám lấy miền Nam hùng chống lại hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới và phong trào độc lập dân tộc đang làm lay chuyển tận gốc chủ nghĩa đế quốc.

Hoàn cảnh trên đây làm cho cách mạng Việt Nam ở miền Nam có những thuận lợi căn bản và cũng có nhiều khó khăn; đồng thời nó chi phối thái độ chính trị của các giai cấp ở miền Nam.

*Giai cấp công nhân* là lực lượng sản xuất trong các xí nghiệp, đồn điền, các cơ sở kinh tế quan trọng của địch, sống tập trung trong các đô thị là những trung tâm kinh tế, chính trị, văn hoá của địch. Họ bị áp bức, bóc lột nặng nề hơn cả cho nên dưới ngọn cờ của Đảng ta, phong trào công nhân đang ngày càng lớn mạnh, làm cho bọn đế quốc và phong kiến phải đặc biệt chú ý. Đó là một phong trào đấu tranh có tác dụng làm suy yếu địch và cuối cùng sẽ tiến lên làm nguy khốn địch ngay trong những nơi xung yếu nhất của chúng. Phong trào công nhân đã thúc đẩy mạnh phong trào dân nghèo thành thị, và có lúc đã thúc đẩy được học sinh, trí thức và ngay cả một số nhà tư sản dân tộc tham gia đấu tranh chống Mỹ - Diệm, mặc dù phong trào của các tầng lớp này hiện nay còn yếu. *Khối liên minh công nông ở miền Nam là cơ sở vững mạnh nhất cho Mặt trận thống nhất dân tộc và dân chủ ở miền Nam.* Sự liên minh ấy đã bắt đầu có trong phong trào công nhân song còn yếu. Phong trào công nhân cũng bắt đầu tranh thủ được sự đồng tình của một số binh lính trong những cuộc đấu tranh chống Mỹ - Diệm. Mỹ - Diệm cố đầu độc quần chúng công nhân về chính trị, cố làm lu mờ ý thức giai cấp của họ, cố gây chia rẽ để làm yếu phong trào công nhân, bắt bớ cán bộ và giải tán một số nghiệp đoàn, lập công đoàn vàng, cho bọn tay sai chui vào các nghiệp đoàn để phá hoại, v.v.. Mặc dù gặp phải sự phá hoại đó, nhìn chung phong trào giai cấp công nhân đã phát triển khá mạnh. Để giữ vững vai trò của *công nhân là lực lượng lãnh đạo cách mạng ở miền Nam*, phong trào công nhân phải được phát triển mạnh mẽ, sâu rộng và liên tục hơn nữa. Đảng phải đưa phong trào công nhân, trên bước đường

hoạt động công khai hợp pháp của nó, tiến lên thành một lực lượng cách mạng chính trị quyết định trong các đô thị, nhất là Sài Gòn - Chợ Lớn, chống lại mọi khuynh hướng cải lương và phiêu lưu mạo hiểm.

*Giai cấp nông dân* là lực lượng cách mạng to lớn ở nông thôn, từ trước đến nay đã đi theo Đảng trong cuộc đấu tranh chống đế quốc và phong kiến, đã góp phần to lớn cho công cuộc kháng chiến thắng lợi, đã được hưởng những quyền lợi ruộng đất do chính quyền dân chủ nhân dân đưa lại. Ngày nay, lại sống dưới ách thống trị của Mỹ - Diệm, họ bị Mỹ - Diệm và bọn tay sai ở nông thôn cướp giật ruộng đất và áp bức bóc lột nặng nề, cho nên đời sống của họ ngày càng bần cùng; họ rất căm thù chế độ Mỹ - Diệm và thiết tha với độc lập dân tộc, muốn có ruộng đất, muốn hoà bình và thống nhất. Ở những nơi địch khủng bố ác liệt, chúng có thể dồn dân, cướp đất, tăng tô, bắt lính và tổ chức dinh điền, v.v. nhưng phong trào nông dân trong mấy năm qua vẫn là phong trào rộng rãi, mạnh mẽ nhất, tiêu biểu cho tinh thần đấu tranh bất khuất của dân tộc ta ở nông thôn. Do đó, nông dân vẫn là *quân chủ lực cách mạng* ở miền Nam, luôn luôn tin theo Đảng. Không có sự liên minh vững chắc giữa nông dân với công nhân dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân thì cách mạng ở miền Nam không thể thành công. Vì vậy, trong khi đoàn kết nhân dân đấu tranh chống Mỹ - Diệm, Đảng phải lãnh đạo nông dân bên bỉ đấu tranh nhằm bảo vệ và mở rộng quyền lợi về ruộng đất, và các quyền lợi cấp bách khác của nông dân (chống sưu cao, thuế nặng, chống chính sách bắt lính, chính sách dinh điền, v.v.). Trước chính sách khủng bố và bần cùng hoá của địch, nông dân cần phải hết sức đoàn kết, giúp đỡ nhau trong sản xuất cũng như trong sinh hoạt đảng cần phải thấy hết những khó khăn, phức tạp hiện nay của phong trào để giữ vững, củng cố và phát triển cơ sở, đưa phong trào tiến lên. Đó là những điều rất cần bản không thể thiếu sót để động viên, tổ chức lực lượng nông dân trong cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam.

*Tiểu tư sản và trí thức*, gồm có người làm nghề thủ công, tiểu thương, tiểu chủ, học sinh, viên chức, người làm nghề tự do, v.v.. Những tầng lớp này vốn bị đế quốc, phong kiến áp bức bóc lột. Sau Cách mạng Tháng Tám và trong kháng chiến, tinh thần yêu nước của họ được phát triển mạnh, đồng thời trình độ giác ngộ chính trị của họ được nâng cao. Ngày nay, một nửa nước đã được giải phóng, và chế độ Mỹ - Diệm hết sức tàn ác, làm kích động ý thức dân tộc của họ, nhưng họ cũng dễ dao động khi có tình hình khó khăn. Nói chung, họ hăng hái đấu tranh chống Mỹ - Diệm, mong muốn hoà bình, thống nhất. Họ là một động lực của cách mạng ở miền Nam, là *bạn đồng minh đáng tin cậy của giai cấp công nhân*. Song trong tình hình khủng bố ác liệt của Mỹ - Diệm, có thể có một bộ phận giữ thái độ tiêu cực, bàng quan, hoặc hoang mang, dao động và số ít có thể thoả hiệp, đầu hàng. Cần phải làm cho thái độ tích cực của họ phát triển lên một cách có mức độ theo từng nơi, từng thời kỳ, nhưng phải đưa họ theo kịp phong trào công nông, mở rộng mặt trận chống Mỹ - Diệm. Vì bản chất của họ là thường hay dao động, cho nên dưới chế độ độc tài phát xít, cần phải có một phong trào quần chúng công nông thật mạnh mẽ thì mới lôi cuốn họ được.

Những người trí thức xuất thân từ giai cấp địa chủ, giai cấp tư sản, trừ một số theo Mỹ - Diệm, số còn lại hầu hết ít nhiều có tinh thần dân tộc và dân chủ, ghét chế độ Mỹ - Diệm, muốn hoà bình thống nhất nước nhà, và do lực lượng so sánh giữa hai phe trên thế giới thay đổi theo hướng có lợi cho phe xã hội chủ nghĩa, họ dần dần bớt sợ Mỹ. Nhưng với bản chất giai cấp của họ, họ tỏ ra e ngại phong trào cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, họ sợ "mất tự do", sợ chế độ miền Bắc khắt khe và gian khổ, v.v.; trong tình hình khủng bố dữ dội, họ dễ hoang mang, nằm im chờ thời hoặc tạm thời chịu khuất phục.

Đảng phải chú trọng nâng cao tinh thần yêu nước của trí thức, tranh thủ họ dần dần tham gia mặt trận chính trị, văn hoá mở rộng lực lượng đoàn kết chống Mỹ - Diệm.

*Giai cấp tư sản dân tộc* một mặt có tinh thần chống đế quốc và

phong kiến, mặt khác lại có thái độ tiêu cực và có xu hướng cải lương chủ nghĩa. Lúc đầu họ hy vọng chế độ Mỹ - Diệm sẽ đem lại cho họ ít nhiều quyền lợi, nhưng Mỹ - Diệm vẫn chèn ép họ, đứng trước sự đối lập của hai phe đế quốc chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa trong nước và trên thế giới, trước tình trạng đế quốc Mỹ ngày càng gặp nhiều khó khăn, một bộ phận tư sản dân tộc muốn theo con đường hoà bình trung lập. Cũng có một bộ phận tán thành thống nhất theo tinh thần của Cương lĩnh Mặt trận Tổ quốc. Do thế lực kinh tế và chính trị nhỏ bé và bản chất hai mặt của họ, tự họ không đủ năng lực đứng lên chống Mỹ - Diệm nhưng họ vẫn mong muốn có một chính quyền của giai cấp tư sản. Khi phong trào quần chúng chống Mỹ - Diệm lên mạnh, họ có thể tham gia phong trào, đồng thời cũng muốn nhân cơ hội trời lên giành quyền lãnh đạo chính trị. Tuy thái độ của giai cấp tư sản dân tộc là như vậy, nhưng ta không thể coi nhẹ vai trò của họ mà cần nhận rõ họ vẫn là một lực lượng không thể thiếu được trong cuộc đấu tranh chống đế quốc và phong kiến, là *bạn đồng minh có điều kiện của giai cấp công nhân*.

*Tư sản mại bản* có quyền lợi dính liền với đế quốc và phong kiến, chúng chống lại lợi ích của nhân dân. Ở miền Nam, bọn tư sản mại bản thân Mỹ ngày càng có thế lực, chúng ra sức lũng đoạn kinh tế, kịch liệt chống lại phong trào cách mạng của nhân dân. Còn bọn tư sản mại bản thân Pháp thì bị chèn ép, cho nên cũng có ít nhiều mâu thuẫn với Mỹ - Diệm. Ta phải biết lợi dụng mâu thuẫn đó để cô lập và làm suy yếu đế quốc Mỹ và bọn tay sai của Mỹ hơn nữa.

*Giai cấp địa chủ* căn bản được chế độ Mỹ - Diệm khôi phục địa vị kinh tế và chính trị ở miền Nam. Đúng về giai cấp mà nói, giai cấp địa chủ là lực lượng phản động, là *đối tượng của cách mạng* dân tộc dân chủ nhân dân. Nhưng hiện nay ở miền Nam, một số địa chủ tỏ ra hoà nghi ít nhiều về tương lai của chế độ Mỹ - Diệm; chính sách kinh tế và chính trị của Mỹ - Diệm có một phần không thoả mãn quyền lợi của họ, có khi còn động chạm đến quyền lợi



của một số ít địa chủ. Thêm vào đó, nông dân vẫn kiên quyết tiếp tục đấu tranh để bảo vệ những quyền lợi về ruộng đất đã giành được trong kháng chiến. Cho nên, trừ một số địa chủ phản động ngoan cố dựa hẳn vào thế lực Mỹ - Diệm để bóc lột, đàn áp nông dân, phá hoại cơ sở cách mạng, và một số địa chủ di cư không có ruộng đất đang biến thành một bọn lưu manh, làm tay chân đắc lực cho Mỹ - Diệm, còn số khác trong giai cấp địa chủ tuy vẫn muốn duy trì quyền lợi của mình, không muốn thống nhất nước nhà, nhưng lại tỏ thái độ lừng chừng, không dám theo hẳn Mỹ - Diệm. Ở những nơi phong trào kém, chúng câu kết với bọn tay sai của Mỹ - Diệm ở nông thôn và dựa vào lực lượng quân đội miền Nam để thu tô và tăng tô, lấy lại ruộng đất. Một số địa chủ trước đây tham gia kháng chiến hoặc có con em đi tập kết, nay ít nhiều vẫn có tinh thần chống Mỹ - Diệm, tán thành thống nhất. Một số ít địa chủ muốn theo con đường hoà bình trung lập. Một số địa chủ thân Pháp cũng không tán thành chính sách của Mỹ - Diệm.

Thái độ các giai cấp như trên, quyết định việc sắp xếp lực lượng cách mạng ở miền Nam và phương pháp tiến hành vận động cách mạng trong các tầng lớp ấy. Ngoài ra, trong quá trình vận động cách mạng, Đảng cần có chính sách đúng đắn đối với những lực lượng đặc biệt nói sau đây. Tuy những lực lượng này không phải ở ngoài các giai cấp đã phân tích, nhưng việc chú ý đến họ có một ý nghĩa chính trị rất quan trọng trong chính sách đoàn kết rộng rãi mọi lực lượng yêu nước ở miền Nam để chống Mỹ - Diệm.

*Các dân tộc thiểu số* bao gồm trên một triệu người, sống trên một vùng rừng núi rộng lớn (2/3 của đất đai miền Nam), ở vào một vị trí chiến lược rất quan trọng. Họ có truyền thống chống ngoại xâm, trước đây đã cùng với toàn dân đoàn kết, đấu tranh trong Cách mạng Tháng Tám và trong kháng chiến dưới sự lãnh đạo của Đảng; ngày nay, trừ một số ít thuộc tầng lớp trên bị mua chuộc, và một số ít sống trong đồn bốt làm tay sai cho bọn Mỹ - Diệm, còn nói chung các dân tộc vẫn một lòng tin tưởng ở Hồ Chủ tịch, tin tưởng vào thắng lợi cuối cùng của cách mạng và kiên quyết chống

Mỹ - Diệm. Đảng phải có chính sách dân tộc đúng đắn để đoàn kết các dân tộc thiểu số đấu tranh chống đế quốc và phong kiến ở miền Nam, nâng cao tinh thần của họ chống Mỹ - Diệm.

*Các tín đồ tôn giáo* (Cao Đài, Hoà Hảo, Phật Giáo, v.v.), đại đa số là nông dân, đều có mâu thuẫn với chính quyền Mỹ - Diệm về quyền lợi dân tộc, quyền lợi tôn giáo và quyền lợi giai cấp. Ngay cả trong Công giáo, cũng có bộ phận theo Diệm và có bộ phận chống Diệm. Trong mấy năm qua, chúng ta thu kết quả tốt trong việc đoàn kết và tranh thủ các lực lượng tôn giáo, cần phải tiếp tục tăng cường đoàn kết rộng rãi trong các vùng tôn giáo, vận động các tín đồ tôn giáo đấu tranh chống Mỹ - Diệm.

*Binh lính trong quân đội miền Nam* hiện nay là công cụ của địch, nằm trong bộ máy đàn áp khủng bố của chúng, nhưng binh lính hầu hết xuất thân từ nhân dân lao động, chủ yếu là nông dân. Chính sách cướp giạt, khủng bố, đàn áp của Mỹ - Diệm, chế độ quân dịch hà khắc của chúng, dần dần làm cho họ không đồng tình với chính sách gây chiến và nô dịch của Mỹ - Diệm. Do phong trào cách mạng của quần chúng công nông ngày càng phát triển, ý thức chống Mỹ - Diệm, tinh thần dân tộc dân chủ, ý muốn hoà bình và thống nhất có thể nảy nở và phát triển trong quân đội miền Nam. Tuy nhiên, phải thấy rõ tính chất rất phản động của bọn lưu manh, côn đồ và bọn con cái địa chủ và tư sản mại bản thù hằn với cách mạng đã được Mỹ - Diệm rèn luyện trong quân đội đó.

Vì quân đội là chỗ dựa chủ yếu của Mỹ - Diệm để bảo tồn chế độ của chúng, và đồng thời cũng là lực lượng mà cách mạng cần phải tranh thủ, cho nên binh vận là công tác hết sức quan trọng để tiến tới xây dựng khối công nông binh liên hiệp.

*Đồng bào miền Bắc di cư vào Nam* (trừ bọn địa chủ đã bị đánh đổ ở miền Bắc, chạy vào Nam, và bọn phản động đội lốt Công giáo) nói chung ngày càng thấy rõ bộ mặt lừa phỉnh và gian ác của Mỹ - Diệm, đều mong muốn hoà bình thống nhất nước nhà để trở về miền Bắc.

Sự phân tích thái độ chính trị của các giai cấp trên đây đề ra

khả năng tập hợp ngày càng đông đảo các lực lượng yêu nước và dân chủ ở miền Nam trong một mặt trận dân tộc thống nhất thật rộng rãi, lấy liên minh công nông làm cơ sở và do Đảng ta lãnh đạo, để cô lập đến cao độ và đánh đổ chế độ độc tài tàn bạo của Mỹ - Diệm, hoàn thành nhiệm vụ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam.

*Lực lượng* của cách mạng Việt Nam ở miền Nam là bốn giai cấp trong nhân dân ở miền Nam: giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, giai cấp tiểu tư sản, giai cấp tư sản dân tộc và những nhân sĩ yêu nước.

*Động lực* của cách mạng ở miền Nam là giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, giai cấp tiểu tư sản, lấy khối liên minh công nông làm cơ sở, dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân.

Miền Bắc xã hội chủ nghĩa là *cơ sở vững chắc* của phong trào cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam.

## II- NHIỆM VỤ CỦA CÁCH MẠNG VIỆT NAM Ở MIỀN NAM

Căn cứ vào các đặc điểm tình hình hiện nay và thái độ chính trị của các giai cấp ở miền Nam, Hội nghị Trung ương lần thứ 15 đề ra nhiệm vụ cách mạng Việt Nam ở miền Nam như sau:

1. *Nhiệm vụ cơ bản là giải phóng miền Nam khỏi ách thống trị của đế quốc và phong kiến, thực hiện độc lập dân tộc và người cày có ruộng, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.*

2. *Nhiệm vụ trước mắt là đoàn kết toàn dân, kiên quyết đấu tranh chống đế quốc Mỹ xâm lược và gây chiến, đánh đổ tập đoàn thống trị độc tài Ngô Đình Diệm, tay sai của đế quốc Mỹ, thành lập một chính quyền liên hợp dân tộc dân chủ ở miền Nam, thực hiện độc lập dân tộc và các quyền tự do dân chủ, cải thiện đời sống của nhân dân, giữ vững hoà bình, thực hiện thống nhất nước nhà trên*

*cơ sở độc lập và dân chủ, tích cực góp phần bảo vệ hoà bình ở Đông Nam Á và thế giới.*

### *3. Phương hướng phát triển của cách mạng ở miền Nam*

Vì chế độ miền Nam là một chế độ thực dân và nửa phong kiến cực kỳ phản động và tàn bạo, vì chính quyền miền Nam là chính quyền đế quốc và phong kiến độc tài, hiếu chiến, cho nên ngoài con đường cách mạng, nhân dân miền Nam không có con đường nào khác để tự giải phóng khỏi xiềng xích nô lệ. Chỉ có sự thắng lợi của cách mạng mới chấm dứt cảnh cùng khổ của nhân dân miền Nam, mới triệt để đánh bại mọi chính sách nô dịch, chia cắt và gây chiến của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai ở miền Nam. Cách mạng Việt Nam ở miền Nam nói chung không thể đi ra ngoài quy luật chung của cách mạng ở các nước thuộc địa và nửa thuộc địa từ trước đến nay, cho nên con đường phát triển cơ bản của cách mạng Việt Nam ở miền Nam là khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân. Theo tình hình cụ thể và yêu cầu hiện nay của cách mạng thì con đường đó là *lấy sức mạnh của quần chúng, dựa vào lực lượng chính trị của quần chúng là chủ yếu, kết hợp với lực lượng vũ trang để đánh đổ quyền thống trị của đế quốc và phong kiến, dựng lên chính quyền cách mạng của nhân dân.* Đó là mục tiêu phấn đấu của nhân dân miền Nam hiện nay. Vì chế độ thống trị của Mỹ - Diệm dựa vào vũ lực để tồn tại, mà chúng ta thì phải dựa vào lực lượng quần chúng, lấy lực lượng quần chúng đánh đổ chúng, cho nên muốn đạt được mục tiêu đó, *cần phải có một quá trình đấu tranh lâu dài và gian khổ, phải tích cực xây dựng, củng cố và phát triển lực lượng cách mạng, thì mới có thể có điều kiện nắm lấy thời cơ thuận lợi và giành lấy thắng lợi cuối cùng.*

Tuy vậy, cần thấy rằng cách mạng ở miền Nam vẫn có khả năng hoà bình phát triển, tức là khả năng dần dần cải biến tình thế, dần dần thay đổi cục diện chính trị ở miền Nam có lợi cho cách mạng. *Khả năng đó hiện nay rất ít, song Đảng ta không gạt bỏ khả năng đó, mà cần ra sức tranh thủ khả năng đó.* Nhưng đồng thời, vì Mỹ - Diệm quyết tâm bám lấy miền Nam, chúng không thể tự

nguyện từ bỏ chính quyền, từ bỏ hành động bạo lực nhằm tiêu diệt cách mạng ở miền Nam và xâm lược miền Bắc, cho nên Đảng ta vẫn phải tích cực chuẩn bị về mọi mặt theo phương hướng căn bản là khởi nghĩa đánh đổ chế độ Mỹ - Diệm.

Quá trình cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam hiện nay là quá trình xây dựng, củng cố và phát triển phong trào quần chúng đấu tranh về chính trị, kinh tế, văn hoá và bảo đảm cho phong trào đi đúng đường lối của Đảng, tiến từ những hình thức thấp, từ đẩy lùi chính quyền địch từng bước đến những hình thức cao với những chuyển biến làm lay chuyển tận gốc chính quyền đó, và cuối cùng phát động quần chúng khởi nghĩa đánh đổ chế độ Mỹ - Diệm, khi có thời cơ thuận lợi ở trong nước và trên thế giới. Cuộc khởi nghĩa ấy đổ máu nhiều hay ít là tùy ở mức độ chống trả của địch đối với cách mạng, tùy ở lực lượng so sánh giữa ta và địch. Quá trình đó là quá trình đấu tranh gay go, gian khổ, phức tạp giữa ta và địch để thực hiện những nguyện vọng hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và cải thiện đời sống của nhân dân miền Nam. Trong quá trình đó, cần kết hợp sử dụng những hình thức đấu tranh hợp pháp, nửa hợp pháp và không hợp pháp, cần phối hợp chặt chẽ phong trào ở đô thị với phong trào ở nông thôn và vùng căn cứ.

Trong quá trình đấu tranh lâu dài, gay go, gian khổ, phức tạp đó, *hình thức đấu tranh chính trị là chủ yếu*. Song do quân thù quyết định cách mạng trong máu lửa, do nhu cầu của phong trào cách mạng ở miền Nam, cho nên trong một chừng mực nhất định và ở những địa bàn nhất định, đã xuất hiện những lực lượng vũ trang tự vệ và vũ trang tuyên truyền để trợ lực cho đấu tranh chính trị. Đó là một điều cần thiết. Tuy nhiên, khi sử dụng lực lượng vũ trang tự vệ và vũ trang tuyên truyền, cần phải thấu suốt nguyên tắc phục vụ cho đấu tranh chính trị, và phục tùng lợi ích của đấu tranh chính trị, phải làm cho cán bộ và nhân dân nắm vững khẩu hiệu chính trị, nắm vững công tác động viên và tổ chức lực lượng chính trị của quần chúng làm cơ bản. Trừ gian phải phục

vụ lợi ích của đấu tranh chính trị, và phải phục tùng lợi ích của phong trào, phải làm có trọng điểm và hết sức thận trọng, phải hết sức che giấu lực lượng và giữ gìn cơ sở. Phải kiên quyết khắc phục thiên hướng lấy khủng bố cá nhân thay cho đấu tranh của quần chúng.

Trong quá trình tiến hành đấu tranh cách mạng chống Mỹ - Diệm, cũng có thể nảy ra những hình thức quá độ nhằm phục vụ cho đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà, như đặt quan hệ kinh tế, văn hoá, đi lại, v.v. giữa hai miền Nam - Bắc mà Cương lĩnh Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã đề ra. Chúng ta cần tranh thủ và triệt để sử dụng các hình thức ấy để đưa cách mạng tiến lên, thực hiện thống nhất trên cơ sở độc lập và dân chủ.

Tình hình cũng có thể diễn biến phức tạp khi phong trào cách mạng đã đánh đổ chính quyền Mỹ - Diệm. Để tránh bớt những khó khăn không cần thiết cho cách mạng, triệt để lợi dụng mâu thuẫn trong phe đế quốc, phân hoá hàng ngũ kẻ thù và cô lập cao độ đế quốc Mỹ, thì trên bước đường tiến lên của cách mạng việc thành lập một chính quyền liên hợp dân tộc dân chủ rộng rãi bao gồm đại biểu các giai cấp và tầng lớp chống Mỹ - Diệm là cần thiết. Nhưng điều căn bản là Đảng phải giữ vững vai trò lãnh đạo và nắm chặt cơ sở quần chúng. Các chính sách nội trị và ngoại giao của chính quyền đó cần một mặt nhằm đưa cách mạng tiến lên, mặt khác phải nhằm triệt để cô lập đế quốc Mỹ và tay sai.

Nhưng đế quốc Mỹ là đế quốc hiếu chiến nhất, cho nên trong những điều kiện nào đó, cuộc khởi nghĩa của nhân dân miền Nam cũng có khả năng chuyển thành cuộc đấu tranh vũ trang trường kỳ. Trong tình hình đó, cuộc đấu tranh sẽ chuyển sang một cục diện mới: đó là chiến tranh trường kỳ giữa ta và địch, và thắng lợi cuối cùng nhất định về ta. Trong khi lãnh đạo, Đảng ta phải thấy trước khả năng ấy để chuẩn bị chu đáo và chủ động đối phó trong mọi tình thế.

\*

\* \*

Để đảm bảo cho cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam thành công, sự lãnh đạo của một đảng *Mác-Lênin vững mạnh* là một nhân tố quyết định. Không ngừng củng cố và phát triển Đảng, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tăng cường mối quan hệ khăng khít giữa Đảng và quần chúng, đó là vấn đề chủ yếu có tính chất quyết định cho sự thắng lợi của cách mạng.

Đảng phải đẩy mạnh công tác dân vận, tiến tới thành lập một *Mặt trận dân tộc thống nhất chống Mỹ - Diệm thật rộng rãi* lấy liên minh công nông làm cơ sở, bao gồm tất cả những lực lượng yêu nước ở miền Nam, tranh thủ mọi người có thể tranh thủ được, ngay cả những phần tử có khuynh hướng chống Mỹ - Diệm trong chính quyền của đối phương. Đảng phải xúc tiến đặc biệt *công tác binh vận*, kiên trì, bí mật và khéo léo đi sâu tranh thủ cho được đa số binh lính đồng tình với cách mạng, tiến tới xây dựng khối công nông binh liên hiệp.

Về mặt sách lược, trong tình hình phức tạp của cách mạng ở miền Nam, Đảng phải theo dõi sát phong trào, nắm vững tình hình, đánh giá đúng lực lượng so sánh giữa ta và địch, dự đoán đúng chuyển biến của phong trào, để định hình thức đấu tranh và hình thức tổ chức cho thích hợp và kịp thời. *Phải biết triệt để lợi dụng mâu thuẫn nội bộ của chế độ Mỹ - Diệm*, luôn luôn chủ động và tranh thủ thêm bạn, bớt thù, làm cho hàng ngũ cách mạng ngày càng lớn mạnh, thế lực của địch ngày càng suy yếu và bị động.

Trong công tác, phải làm cho tổ chức của Đảng không ngừng ăn sâu trong quần chúng, bám chặt vào quảng đại quần chúng; nắm vững các phương châm; *khéo công tác, khéo che giấu lực lượng, bảo tồn cơ sở và tích trữ lực lượng để có thể đấu tranh lâu dài và giành thắng lợi cuối cùng, càng đấu tranh càng mở rộng cơ sở và mở rộng phong trào*, chú không thể làm tiêu hao lực lượng và bó hẹp phong trào, phải khéo kết hợp các hình thức đấu tranh hợp pháp, nửa hợp pháp và không hợp pháp; tùy nơi tùy lúc phải biết khéo kết hợp các khẩu hiệu kinh tế, văn hoá với khẩu hiệu

chính trị; khéo kết hợp các hình thức đấu tranh chính trị với vũ trang tuyên truyền, vũ trang tự vệ; phải phối hợp chặt chẽ phong trào ở thành thị, ở nông thôn và vùng căn cứ, phong trào ở miền Nam và ở miền Bắc, phong trào trong nước với phong trào cách mạng thế giới. Việc nắm lấy thời cơ cách mạng là vấn đề rất quan trọng cho sự thành công của cách mạng, nắm không kịp thời cơ hoặc đi quá sớm cũng đều đưa đến tổn thất cho cách mạng. Để có thể sử dụng được thời cơ, vấn đề căn bản là phải tích cực xây dựng cơ sở, bảo tồn cơ sở, tích trữ lực lượng, phát triển phong trào và cô lập kẻ địch.

Trong các công tác và phương châm nói trên, cần phải nắm vững mấy công tác chính là: không ngừng củng cố và phát triển đảng, đẩy mạnh công tác dân vận, không ngừng củng cố và mở rộng Mặt trận dân tộc thống nhất, xúc tiến đặc biệt công tác binh vận.

### III- VẤN ĐỀ MẶT TRẬN DÂN TỘC THỐNG NHẤT Ở MIỀN NAM

Củng cố hoà bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ trong cả nước là nhiệm vụ chung của toàn Đảng và toàn dân ta. Nhưng vì nhiệm vụ cơ bản của mỗi miền khác nhau, cho nên nhiệm vụ, tính chất, thành phần mặt trận ở mỗi miền có chỗ khác nhau. Vì vậy, cần có mặt trận riêng cho miền Nam.

Cách mạng Việt Nam ở miền Nam hiện nay là cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, cho nên mặt trận ở miền Nam hiện nay có tính chất dân tộc dân chủ, nhằm tập hợp tất cả các lực lượng chống đế quốc và phong kiến. Thành phần của nó bao gồm bốn giai cấp trong nhân dân miền Nam (giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, giai cấp tiểu tư sản, giai cấp tư sản dân tộc) và những nhân sĩ yêu nước, lấy liên minh công nông làm cơ sở, và do Đảng ta lãnh đạo. Đối với địa chủ và tư sản mại bản, cần phải phân hoá cao độ, lôi kéo những phần tử chống Mỹ - Diệm, trung lập những phần tử



lùng chùng, để cô lập hơn nữa bọn tư sản mại bản thân Mỹ và bọn địa chủ phản động nhất, ngoan cố theo Mỹ - Diệm.

Trong tình hình cụ thể hiện nay, để phân hoá triệt để, cô lập và đánh bại kẻ thù cụ thể trước mắt và nguy hiểm nhất là Mỹ - Diệm, Mặt trận dân tộc thống nhất ở miền Nam phải rất rộng rãi, phải đoàn kết tất cả các dân tộc đa số và thiểu số, các đảng phái, các tôn giáo và những cá nhân yêu nước, đoàn kết với ngoại kiều, đặc biệt là Hoa kiều; không phân biệt chủng tộc, tôn giáo, chính kiến, điều cốt yếu là chống Mỹ - Diệm, tán thành tự do dân chủ, cải thiện dân sinh và hoà bình thống nhất Việt Nam. Phải tranh thủ đoàn kết mọi người có thể đoàn kết được, phải trung lập mọi người có thể trung lập được, kể cả những người có ít nhiều khuynh hướng chống Mỹ - Diệm trong chính quyền miền Nam, đặc biệt chú ý những tầng lớp bên dưới trong các cơ quan hành chính và quân đội miền Nam.

Khuynh hướng hoà bình trung lập là một khuynh hướng chính trị đang bắt đầu nảy nở trong một số tư sản dân tộc và trí thức lớp trên ở miền Nam, cho nên cần phải chú ý tranh thủ và sử dụng khuynh hướng chính trị này để mở rộng mặt trận chống Mỹ - Diệm. Đảng ta phải theo dõi sát tình hình trong nước và các mặt phát triển hiện nay của thế giới, để có thể chủ động sử dụng khuynh hướng ấy một cách có lợi nhất cho cách mạng.

Cách mạng ở miền Nam phải có chính sách đúng đắn đối với các dân tộc thiểu số để phá âm mưu xây dựng căn cứ quân sự của địch và phá chính sách chia rẽ dân tộc của địch, để mở rộng Mặt trận dân tộc thống nhất ở miền Nam.

Mặt trận ở miền Nam phải nhằm tập hợp mọi lực lượng nhân dân miền Nam chung quanh các yêu cầu cấp bách nhất ở miền Nam hiện nay là:

- Đòi hoà bình, chống chính sách gây chiến của Mỹ - Diệm.
- Đòi thống nhất nước nhà, chống chính sách chia cắt của Mỹ - Diệm.

- Đòi độc lập, dân chủ, chống chính sách nô dịch và độc tài hung bạo của Mỹ - Diệm.

- Đòi an ninh, đòi tôn trọng tính mạng, tài sản của nhân dân, chống chính sách càn quét, khủng bố của Mỹ - Diệm.

- Đòi cải thiện đời sống nhân dân: công nhân có công ăn việc làm, nông dân được giảm tô, giảm tức và tiến tới người cày có ruộng, binh lính được tăng lương và đổi dài tử tế; chống chế độ độc quyền công thương nghiệp của tập đoàn thống trị, bảo vệ nội hoá, đòi xây dựng một nền kinh tế độc lập, tự chủ.

Để nêu rõ những yêu cầu trên đây, Mặt trận ở miền Nam cần phải có một bản cương lĩnh cụ thể, và phải đề ra những khẩu hiệu thiết thực, phù hợp với tình hình từng nơi, từng lúc để động viên và tập hợp quảng đại quần chúng, thống nhất hành động chống Mỹ - Diệm trong mọi trường hợp cụ thể, từ thấp đến cao.

Mặt trận miền Nam tuy là riêng cho miền Nam, không nằm trong Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, nhưng phải cùng thực hiện mục tiêu chung với Mặt trận Tổ quốc là nhằm xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh và thực tế phải do Đảng ta lãnh đạo.

#### IV- VẤN ĐỀ ĐẢNG

Hơn bốn năm qua, Đảng bộ miền Nam chuyển vào cuộc đấu tranh chính trị phức tạp dưới một chế độ độc tài hết sức tàn bạo. Bọn Mỹ - Diệm đã không từ một thủ đoạn gian ác, xảo quyệt nào để tiêu diệt Đảng bộ miền Nam. Nhưng dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng, toàn Đảng bộ đều đoàn kết thành một khối, đã khắc phục mọi khó khăn gian khổ, đã và đang lãnh đạo nhân dân miền Nam đấu tranh anh dũng chống mọi âm mưu thâm độc của địch để bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân. Sự tồn tại và sự trưởng thành của Đảng bộ miền Nam là một thắng lợi rất căn bản của phong trào cách mạng ở miền Nam. Hiện nay vấn đề củng cố và tăng cường sự lãnh đạo của các cấp đảng bộ

và nhất là của chi bộ là điểm mấu chốt, nó có một ý nghĩa hết sức cấp bách đối với sự nghiệp cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam.

Trước hết, cần đặc biệt coi trọng công tác tư tưởng, nâng cao không ngừng trình độ tư tưởng và trình độ chính trị của đảng viên, bảo đảm sự đoàn kết nhất trí và sự trong sạch của hàng ngũ Đảng. Phải giáo dục rèn luyện cho mỗi đảng viên trở thành một chiến sĩ kiên cường, bất khuất, luôn luôn nắm vững và biết chủ động vận dụng đường lối chính sách của Đảng, luôn luôn anh dũng đấu tranh chống kẻ thù và sẵn sàng hy sinh vì cách mạng, luôn luôn liên hệ mật thiết với quần chúng, tin tưởng sắt đá vào thắng lợi cuối cùng của cách mạng.

Phải thấy công tác xây dựng chi bộ ở nông thôn, xí nghiệp, đường phố, cơ quan giao thông, vận tải, v.v. là khâu hết sức quan trọng. Phải thấu suốt phương châm bí mật, nhỏ, gọn, trọng chất hơn lượng, nhằm bảo đảm cho mỗi chi bộ thật sự trở thành một dinh lũy chiến đấu của Đảng, được lực lượng quần chúng bao bọc, che chở, và có đủ năng lực lãnh đạo, tổ chức quần chúng thực hiện những khẩu hiệu của Đảng. Phải bảo đảm cho mỗi đảng viên có thể thường xuyên thông qua cốt cán mà liên hệ mật thiết với quần chúng, nắm vững tình hình quần chúng. Ở các đường giao thông yết hầu, các vùng dân tộc thiểu số, cần chú ý xây dựng và phát triển Đảng. Tùy theo nhu cầu công tác của Đảng, bên cạnh chi bộ, cần phát triển một cách mạnh mẽ và chắc chắn những chi đoàn thanh niên lao động, trên cơ sở nhận thức đầy đủ Đoàn là cánh tay, là đội hậu bị của Đảng, có trách nhiệm xung phong thực hiện tất cả những nhiệm vụ mà Đảng giao cho.

Hết sức tranh thủ điều kiện giáo dục, bồi dưỡng và đào tạo cán bộ để bổ sung cho đội ngũ chiến đấu của Đảng. Trong công tác cán bộ, cần đặc biệt chú ý bảo vệ cán bộ; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đặc biệt chú ý những cán bộ xuất thân trong các thành phần cơ bản.

Trong việc xây dựng Đảng về mặt tổ chức, phải hết sức đề cao công tác bí mật. Từ việc đi lại, ăn ở, giấy tờ, tổ chức cơ quan, tổ

chức giao thông, liên lạc, sử dụng cán bộ, v.v. đều phải triệt để tôn trọng nguyên tắc bí mật của Đảng. Đồng thời phải biết triệt để sử dụng mọi khả năng hợp pháp và nửa hợp pháp để khéo léo che giấu lực lượng của Đảng. Không ngừng nâng cao cảnh giác, tinh táo đề phòng mọi sự xâm nhập, phá hoại của bọn gián điệp và những phần tử đầu hàng, phản bội.

Trong công tác, phải luôn luôn đi sát, nắm vững tình hình để kịp thời đối phó. Công tác giao thông liên lạc là công tác máu chốt thường xuyên của các cấp uỷ đảng. Cần đề cao ý thức, trách nhiệm đối với công tác này. Cần tổng kết kinh nghiệm để phổ biến kịp thời, tránh tổn thất cho phong trào.

Để bảo vệ các cơ quan đầu não và che giấu cán bộ, cần xây dựng ở các địa phương những cơ sở an toàn và khu an toàn.

Hiện nay, dưới sự lãnh đạo thống nhất của Đảng ta, nhân dân ta đang tiến hành một cuộc cách mạng với hai nhiệm vụ chiến lược khác nhau. Vì hoàn cảnh khó khăn, phức tạp của cách mạng ở miền Nam, Trung ương cần phải tăng cường sự lãnh đạo về các mặt chủ trương, chính sách và tổ chức thực hiện đối với các đảng bộ miền Nam.

\*  
\*   \*

Đảng ta đang đứng trước những nhiệm vụ cách mạng rất nặng nề nhưng rất vẻ vang: tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, đồng thời đẩy mạnh cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, thực hiện thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập và dân chủ, tạo điều kiện cho cả nước tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Hội nghị Trung ương lần thứ 15 kêu gọi toàn Đảng, ở cả miền Bắc và miền Nam, tăng cường đoàn kết nhất trí, bồi dưỡng chí khí chiến đấu, nâng cao tinh thần cảnh giác, thắt chặt mối liên hệ giữa Đảng và đông đảo quần chúng nhân dân cả nước, ra sức phấn đấu giành thắng lợi trong giai đoạn mới.

Hội nghị tin tưởng sắt đá rằng, dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Trung ương đứng đầu là Hồ Chủ tịch, Đảng ta nhất định sẽ

khắc phục được mọi khó khăn, tiến lên hoàn thành nhiệm vụ nặng nề và vẻ vang là xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, góp phần tích cực bảo vệ hoà bình ở Đông Nam Á và thế giới.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.20, tr.57-92.

## **ĐIỆN CỦA BAN BÍ THƯ**

Số 6, ngày 19-1-1959

### **Gửi Liên khu uỷ V về vụ Mỹ - Diệm đầu độc tại trại tập trung Phú Lợi (Thủ Dầu Một - Nam Bộ)**

BBT<sup>1)</sup> điện các đc<sup>2)</sup> biết mấy ý kiến chính về vụ Mỹ - Diệm đầu độc tại trại giam Phú Lợi như sau:

Ngày 1-12-1958, ở trại giam Phú Lợi, tỉnh Thủ Dầu Một, nay đổi tên là Bình Dương (Nam Bộ), Mỹ - Diệm đã đầu độc gần 6.000 tù chính trị bị chúng giam ở đây. Ngay trong ngày hôm ấy, sau khi bị đầu độc, hơn một nghìn người đã chết, tính mạng số còn lại nguy ngập. Trước cảnh chết, họ đã kiên quyết đấu tranh chống lại. Bọn Mỹ - Diệm cho xả súng bắn và đưa vòi rồng đến đàn áp làm chết thêm một số nữa. Đồng bào Nam Bộ đang mở cuộc đấu tranh rộng rãi phản đối vụ thảm sát dã man này. (Tài liệu cụ thể do Ban Thống nhất sẽ cung cấp thêm).

Đây là một vụ tàn sát hết sức dã man, một tội ác tày trời của đế quốc Mỹ và bè lũ Ngô Đình Diệm, nằm trong toàn bộ âm mưu khủng bố diên công của chúng từ mấy năm nay đối với đồng bào miền Nam đang anh dũng và bền bỉ đấu tranh cho sự nghiệp hoà bình và thống nhất của Tổ quốc;

Vụ thảm sát này gây nên một sự công phẫn cực độ trong mọi

---

1) BBT: Ban Bí thư (B.T).

2) đc: đồng chí (B.T).

tầng lớp nhân dân Nam Bộ; dư luận ngoài nước cũng lên án, vạch trần âm mưu giết người của bọn Mỹ - Diệm (Báo *Hoà Bình trung lập* ngày 10-1-1959 ở Miên và báo *Tribune des nations*<sup>1)</sup> ngày 16-1-1959 ở Pháp đã đăng tin về vụ này).

Để phối hợp với cuộc đấu tranh của đồng bào miền Nam, Ban Bí thư quyết định *mở một đợt đấu tranh* mạnh mẽ, sâu rộng khắp miền Bắc, nhằm các yêu cầu sau đây:

1. Vạch trần chế độ độc tài tàn bạo dã man của Mỹ - Diệm, chặn bàn tay đẫm máu của chúng. Nâng cao lòng căm thù và ý thức sâu sắc chống Mỹ - Diệm trong mọi tầng lớp nhân dân miền Bắc, đồng thời thúc đẩy mọi mặt công tác xây dựng miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội làm cơ sở vững chắc cho cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà, trước mắt là thực hiện kế hoạch nhà nước 1959 và vụ đông - xuân thắng lợi vượt bậc. Tố cáo tội ác của Mỹ - Diệm, tranh thủ sự đồng tình của dư luận thế giới đối với cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân ta, làm cho Mỹ - Diệm càng bị cô lập hơn nữa.

2. Làm áp lực thúc đẩy Ủy ban quốc tế phải có thái độ tích cực đối với vụ này, cũng như đối với các vụ khác mà ta đã tố cáo từ trước đến nay về việc chính quyền miền Nam vi phạm Điều 14 c của Hiệp nghị Giơnevơ.

3. Kết hợp với cuộc đấu tranh hưởng ứng bức Công hàm ngày 22 tháng 12 năm 1958 của Chính phủ ta gửi cho chính quyền miền Nam.

*Khẩu hiệu đấu tranh:*

- Đả đảo chế độ khủng bố tàn sát dã man của Mỹ - Diệm đối với đồng bào miền Nam!

- Đả đảo Mỹ - Diệm đầu độc, gây vụ thảm sát trên một nghìn đồng bào yêu nước ở trại tập trung Phú Lợi!

- Giải tán các trại tập trung giết người ở miền Nam!

---

1) Tribune des nations: Diễn đàn các dân tộc (B.T).

- Yêu cầu Ủy ban quốc tế cấp tốc mở cuộc điều tra về vụ thảm sát Phú Lợi!

- Nhiệt liệt hưởng ứng bức Công hàm ngày 22-12-1958 của Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà gửi chính quyền miền Nam!

- Đế quốc Mỹ cút khỏi miền Nam Việt Nam!

KU5<sup>1)</sup> tùy tình hình của khu, có những hình thức phối hợp với cuộc đấu tranh chung. Theo tình hình của khu, nên tuyên truyền giáo dục gây căm thù Mỹ - Diệm, gây dư luận bàn tán trong nhân dân, vạch trần tội ác của Mỹ - Diệm.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.20, tr.114-116.

---

1) KU5: Khu uỷ V (B.T).



# CHỈ THỊ CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

Tháng 3-1959

## VỀ NHIỆM VỤ XÂY DỰNG CĂN CỨ CÁCH MẠNG TÂY NGUYÊN

*Phần thứ nhất*

### TÂY NGUYÊN LÀ VỊ TRÍ CHIẾN LƯỢC RẤT QUAN TRỌNG

Tây Nguyên (kể cả miền núi Liên khu V và vùng rừng đông bắc Nam Bộ) là vị trí chiến lược rất quan trọng.

1. Mỹ - Diệm đang ra sức xây dựng Tây Nguyên thành trung tâm căn cứ quân sự cơ động ở miền Nam. Chúng đã tổ chức hệ thống chính quyền hầu khắp miền núi; tăng thêm nhiều lực lượng quân đội người Kinh; bắt ép hàng vạn đồng bào Kinh lên dinh điền; kiểm soát tương đối chặt đô thị và phụ cận, tạo nên một số phản động người Thượng, tố cộng, dồn dân, gây thiệt hại cho ta ở một số địa phương.

Hiện nay, và sắp đến, trước phong trào cách mạng trên thế giới, trước sự lớn mạnh của miền Bắc, phong trào cách mạng ở miền Nam, Mỹ - Diệm càng cố bám Tây Nguyên.

Nhưng chúng có nhiều nhược điểm lớn: nhược điểm căn bản nhất là mâu thuẫn giữa Mỹ - Diệm và nhân dân các dân tộc; lực lượng phản động địa phương - chỗ dựa của Mỹ - Diệm còn yếu và ít, nên chúng khó kiểm soát dân. Tình hình kinh tế và chính trị ở miền Nam cũng hạn chế chúng.

2. Ý thức dân tộc các dân tộc thiểu số lên cao, đoàn kết giữa các dân tộc tiến bộ. Cơ sở cách mạng và phong trào đấu tranh phát triển tương đối đều; về chính quyền, nhìn chung là chính quyền của địch, nhưng ta tranh thủ nắm phần lớn ở thôn, xã, nhiều nơi biến thành chính quyền hai mặt (hình thức là của địch, nội dung là của ta); nơi chưa có chính quyền địch, nhân dân tổ chức tự quản theo tập tục của mình. Nhân dân có truyền thống vũ trang tự vệ, dựa vào địa thế hiểm trở. Về kinh tế, Tây Nguyên có khả năng tiềm tàng, nhân dân có kinh nghiệm sản xuất tự túc. Ảnh hưởng của Đảng, Hồ Chủ tịch tương đối sâu rộng trong nhân dân; lãnh đạo của Đảng liên tục; cán bộ hy sinh tận tụy, bám sát cơ sở. Đó là những *thuận lợi căn bản*, đồng thời là những *điều kiện chủ yếu* để xây dựng căn cứ cách mạng.

Nhưng ta có những khó khăn, nhược điểm:

- Ta xây dựng căn cứ cách mạng Tây Nguyên trên một địa bàn mà địch cũng ra sức xây dựng thành trung tâm căn cứ. Sắp đến, hoạt động của địch đi sâu và hiểm độc hơn, sẽ gây cho ta nhiều khó khăn hơn. Ở biên giới Lào và Tây Nguyên, Mỹ - Diệm và phản động Lào đang cố kết nhau phá cách mạng.

- Trình độ hiểu biết và kinh nghiệm cách mạng của nhân dân so với quần chúng trung châu còn thấp và ít hơn. Cơ sở trong các vùng dân tộc thiểu số ở phía Nam còn yếu hoặc chưa có, cơ sở chưa nối liền với Nam Bộ. Cơ sở ở đô thị, đồn điền, dinh điền còn yếu, thường bị phá.

- Kinh tế chậm tiến, còn nhiều thiếu thốn nhất là muối và nông cụ.

- Về lãnh đạo, nhận thức chậm và chưa đầy đủ vị trí quan trọng của Tây Nguyên đối với phong trào cách mạng ở miền Nam, chưa thật quyết tâm xây dựng Tây Nguyên. Cán bộ, so với trước có tiến bộ hơn, nhưng còn thiếu và trình độ chưa được nâng lên kịp đáp ứng nhu cầu cách mạng hiện nay.

Tóm lại: Tây Nguyên là vị trí chiến lược rất quan trọng. Ta xây

dựng được Tây Nguyên chẳng những có lợi lớn cho cách mạng ở miền Nam mà còn có tác dụng lớn bảo vệ miền Bắc.

Vị trí quan trọng của Tây Nguyên chẳng những ảnh hưởng trong nước ta, mà còn ảnh hưởng đến cách mạng Lào, Miên và nền hoà bình Đông Nam Á.

### *Phần thứ hai*

## **HỖ TRỢ XÂY DỰNG TÂY NGUYÊN THÀNH CĂN CỨ CÁCH MẠNG CHÍNH Ở MIỀN NAM**

### *1. Nhiệm vụ*

Nhiệm vụ cách mạng ở miền Nam là: đánh đổ đế quốc và phong kiến ở miền Nam, cụ thể trước mắt là đế quốc Mỹ và tay sai Ngô Đình Diệm; bảo vệ công cuộc kiến thiết xã hội ở miền Bắc; hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ; thực hiện thống nhất nước nhà.

Nên nhiệm vụ cách mạng ở Tây Nguyên:

1- Một mặt, *nỗ lực xây dựng Tây Nguyên thành căn cứ cách mạng chính ở miền Nam*: xây dựng về mọi mặt chính trị, kinh tế, quân sự; tạo điều kiện tiến lên làm chủ rừng núi, hỗ trợ trung châu; phát huy mạnh mẽ uy thế chính trị của ta, gây những rung động chính trị lớn cho địch; tạo thế mạnh chung cho cách mạng ở miền Nam, tranh thủ chủ động tiến công địch trong mọi trường hợp diễn biến cách mạng.

2- Mặt khác, *tích cực phá kế xây dựng trung tâm căn cứ của quân sự Mỹ - Diệm*, tiến lên biến hậu phương địch thành đại bộ phận là hậu phương của ta. Phá địch là ra sức nắm dân, nắm chính quyền, vận động binh lính; phá hoại các cơ cấu quân sự và cơ sở đầu tư của Mỹ - Diệm, gây hỗn loạn cho địch ở trung tâm hậu phương của chúng; dẫn địch vào thế yếu và bị động. Được như thế, chẳng những có tác dụng rất lớn cho cách mạng ở miền Nam mà còn có tác dụng chặn âm mưu gây chiến của Mỹ - Diệm đánh ra miền Bắc, tích cực bảo vệ công cuộc kiến thiết xã hội chủ nghĩa.

Tóm lại, nhiệm vụ xây dựng căn cứ cách mạng Tây Nguyên có ý nghĩa chiến lược rất quan trọng: *tạo thế mạnh cho cách mạng ở miền Nam tiến lên tấn công địch; gây hỗn loạn ở trung tâm hậu phương chúng, góp phần tích cực phòng ngự, bảo vệ miền Bắc kiến thiết xã hội chủ nghĩa.*

## 2. Tính chất căn cứ

Căn cứ cách mạng Tây Nguyên hiện nay chưa phải là nơi tiến hành vũ trang toàn diện, nhưng phải nỗ lực xây dựng lực lượng cách mạng (chính trị, kinh tế, quân sự). củng cố những vùng cơ sở khá, có địa thế hiểm trở thành những trung tâm căn cứ cách mạng của ta; củng cố và mở rộng cơ sở những nơi còn yếu và chưa có để nối liền các căn cứ với nhau mở rộng hành lang đi lại giữa các địa phương, *thu hẹp vùng kiểm soát của địch, tiến lên thực hiện du kích cục bộ, bảo vệ căn cứ ta, uy hiếp địch.*

Ta phải nỗ lực, vững chắc tiến từ thế chưa mạnh lên thế mạnh, làm chủ những vùng rộng lớn quan trọng, xung yếu ở Tây Nguyên để thúc đẩy đấu tranh chính trị toàn diện ở miền Nam, đồng thời sẵn sàng lực lượng áp đảo địch lúc tình hình chín mùi.

Nên trước mắt, *tích cực chuẩn bị lực lượng, hết sức chú trọng cơ sở kinh tế và lực lượng vũ trang, máu chót là cơ sở kinh tế.* Phát triển kinh tế để bồi dưỡng nhân dân bảo đảm cho hoạt động cách mạng, trên cơ sở phát triển kinh tế, mạnh dạn mở rộng lực lượng vũ trang.

Tây Nguyên đất rộng, có nhiều khả năng tiềm tàng về kinh tế, nhưng người thưa. Những nơi quan trọng, xung yếu, nếu không người hay thiếu người thì đưa người đến. Người Thượng không thể đi xa, nên phải đưa người Kinh, chọn trong đảng viên, đoàn viên, quần chúng tích cực cách mạng ở trung châu lên để tăng cường lực lượng cách mạng cho vùng dân tộc, dựa trên nguyên tắc: *đoàn kết Kinh, Thượng chống Mỹ - Diệm, bình đẳng, tôn trọng, giúp đỡ các dân tộc thiểu số tiến bộ.* Ngoài ra, tìm mọi cách lấy người ở dinh điền để phát triển lực lượng ở vùng ta. Mỗi cán bộ, đảng viên, đoàn viên và quần chúng tích cực đã hoạt động hoặc sẽ đến hoạt động

phải là người *cán bộ dân vận tốt, sản xuất tự túc giỏi, đánh du kích được*; thường xuyên lo cho mình ăn, vận động quần chúng làm cách mạng. Mọi người phải *thấm nhuần tinh thần tự lực cánh sinh*, tự lực phát triển lực lượng ta, làm yếu địch. Giáo dục nhân dân sẵn sàng ủng hộ cách mạng, nhưng *không ỷ lại vào sức ủng hộ đóng góp của nhân dân, không ỷ lại vào sức viện trợ của nơi khác*, phải dựa vào khả năng kinh tế tiềm tàng của Tây Nguyên đẩy mạnh sản xuất tự túc.

### 3. *Hướng xây dựng căn cứ*

1- Căn cứ vào tác dụng của từng vùng đối với ta và địch, dựa vào địa thế và cư trú của các dân tộc, dựa vào cơ sở và truyền thống cách mạng của từng nơi; *chủ yếu là căn cứ vào tác dụng đối với ta và địch mà định những địa bàn xây dựng căn cứ.*

Nhìn chung, miền núi Liên khu V và vùng rừng đông bắc Nam Bộ là căn cứ cách mạng chính ở miền Nam cũng là trung tâm căn cứ quân sự của địch.

a) Nhưng riêng phía Nam (gồm cả vùng rừng đông bắc Nam Bộ) là hướng chính xây dựng trung tâm hậu phương của địch, nơi có nhiều đô thị (Ban Mê Thuột, Đà Lạt, v.v.), đồn điền, đường giao thông chiến lược; nơi tập trung các cơ quan chính trị, quân sự đầu não và nơi có nhiều cơ sở kinh tế của địch ở Tây Nguyên. Đối với ta, là nơi nối liền giữa Trung Bộ và Nam Bộ, là nơi bao quanh Sài Gòn - Chợ Lớn, nơi tạo thế hỗ trợ giữa phong trào cách mạng của Sài Gòn - Chợ Lớn và Tây Nguyên. *Nam Tây Nguyên là vị trí cơ động nhất ở miền Nam.* Vì vậy, *hướng chính nỗ lực xây dựng căn cứ là phía Nam.* Nhưng vùng này, cơ sở còn yếu và nhiều nơi chưa có; địa thế hiểm trở, chưa liên nhau. Trong chỉ đạo, cần có đầy đủ ý thức *củng cố mạnh phía Bắc tạo bàn đạp tiến vào phía Nam.* Cần phân công phối hợp giữa các địa phương, *tranh thủ sơ hở của địch, vượt mọi khó khăn trở ngại*, ra sức củng cố và mở rộng cơ sở ở phía Nam, tiến lên xây dựng căn cứ cơ động của ta giữa ranh giới Nam Bộ, Trung Bộ và Miền.

b) Các địa bàn phía Bắc, cơ sở cách mạng tương đối đều, địa thế

hiểm trở tương đối liên nhau, hình thành những khu vực trung tâm căn cứ rộng lớn, hiện nay là nơi ta xây dựng *chỗ đứng vững chắc ở Tây Nguyên*, tích trữ lực lượng về mọi mặt, có tác dụng hỗ trợ, *làm bàn đạp tiến vào phía Nam*.

c) Riêng miền núi Trị, Thiên, Nam là hành lang Bắc Nam rất quan trọng; mọi công tác ở đây đều nhằm *bảo vệ, củng cố và mở rộng hành lang*.

d) Dọc biên giới Lào - Miền cũng là hướng cần chú ý xây dựng và củng cố cơ sở.

Tóm lại, việc định hướng địa bàn xây dựng căn cứ phải dựa vào nguyên tắc: mở rộng và nối liền các trung tâm căn cứ với nhau, củng cố và mở rộng hành lang, *bảo đảm cho hoạt động của ta, đồng thời tạo thế bao vây các cơ cấu quân sự của địch*.

2- Trong mỗi địa bàn, có thể hình thành ba vùng khác nhau: vùng trung tâm căn cứ của ta, vùng tranh chấp giữa ta và địch, vùng địch kiểm soát chặt. Tuy tương quan lực lượng giữa ta địch ở từng nơi mà mở rộng hay thu hẹp các vùng, nhưng phải *nỗ lực mở rộng vùng trung tâm căn cứ của ta, thu hẹp vùng tranh chấp giữa ta và địch, tạo thế uy hiếp vùng địch kiểm soát chặt*.

a) *Trung tâm căn cứ* là nơi có cơ sở chính trị tốt, dân tộc đoàn kết có cơ sở kinh tế tự túc; có tổ chức tự quản của nhân dân xen kẽ chính quyền hai mặt, địa thế xung yếu; có lực lượng võ trang bảo vệ nhân dân, bảo vệ cơ sở, chính quyền tự quản, bảo vệ căn cứ. Mặc dầu không tuyên bố công khai là vùng thuộc chính quyền ta, nhưng *căn cứ phải là nơi bình thường ta làm chủ*; kiên quyết diệt biệt kích, trừ gian, nhưng không bừa bãi, phải rất thận trọng đối với người dân tộc thiểu số. Lúc địch tập trung đánh, phải sẵn sàng đối phó, khéo léo giữ vững uy thế quần chúng, bảo tồn lực lượng cách mạng.

Hiện nay, chọn những nơi địa thế hiểm trở, nhân dân tổ chức tự quản (xen kẽ có chính quyền hai mặt); có chỗ đóng cơ quan tương đối an toàn để tiếp tục củng cố cơ sở chính trị, tăng cường đoàn kết dân tộc, ra sức phát triển kinh tế tự túc, phát triển tự vệ

và xây dựng lực lượng vũ trang. Ngoài ra cần chú ý những vùng quan trọng, xung yếu khác, nỗ lực xây dựng lực lượng cách mạng, phát triển trung tâm căn cứ.

b) *Vùng tranh chấp giữa ta và địch*: Hiện nay là vùng rộng lớn, địa thế tương đối bằng phẳng, gần đường giao thông đồn bốt địch; nhân dân bị kiểm soát nhưng không chặt; tại các làng đều có ít nhiều cơ sở chính trị; chính quyền ở thôn xã hai mặt hoặc ta tranh thủ hạn chế sức phá hoại; quân đội địch thường đi lại nhưng ta vận động; tranh thủ được hoặc nắm tình hình chủ động đối phó, có hành lang đi lại với nơi ẩn náu cho cán bộ thoát ly.

Cần ra sức xây dựng và củng cố cơ sở chính trị; lãnh đạo nhân dân đấu tranh bảo vệ đời sống, lãnh đạo sản xuất và bảo vệ sản xuất; ra sức nắm dân vệ và phát triển tự vệ; tranh thủ mở rộng chính quyền hai mặt; những nơi cơ sở khá, xây dựng lực lượng vũ trang nằm trong quần chúng; lúc cần thiết, có hoạt động vũ trang hỗ trợ cho đấu tranh chính trị, giữ vững và nâng cao uy thế quần chúng, phát triển thế chủ động của ta.

Những vùng cần thiết cho đi lại mua bán của nhân dân, giải quyết nhu cầu cho trung tâm căn cứ, cần giữ gìn thế hợp pháp cho quần chúng, duy trì hình thức chính quyền hai mặt.

c) *Vùng địch kiểm soát chặt*: nhìn chung là vùng đô thị, phụ cận, các đồn điền, dinh điền. Nhiệm vụ chủ yếu ở đây là xây dựng và giữ vững cơ sở. Phương châm công tác là mai phục lâu dài, chú ý xây dựng lực lượng ngầm trong các cơ quan và xí nghiệp quan trọng. Công tác chính ở đây là công vận, binh vận; những nơi có quần chúng tôn giáo, kết hợp thực hiện chính sách tôn giáo.

Các địa phương sát đồng bằng các tỉnh trung châu cũng bị địch kiểm soát tương đối chặt; ở đây căn bản theo phương châm công tác vùng đồng bằng.

Nhìn chung trong sự chỉ đạo, giữ vững và phát triển cơ sở vùng dân tộc là chính, đồng thời chú trọng xây dựng cơ sở trong người Kinh (đô thị, đồn điền, dinh điền, v.v.).

#### 4. *Khẩu hiệu và phương châm hoạt động*

1- Sắp đến, ta phải đưa phong trào cách mạng Tây Nguyên tiến lên, nhưng không nên lấy danh nghĩa dưới chính quyền nhân dân mà cần nêu nhiều danh nghĩa khác (như lãnh tụ các dân tộc, sĩ quan, nhân sĩ bất mãn chống Mỹ - Diệm, v.v. cần nghiên cứu phát triển) nhưng thực chất là lực lượng cách mạng do Đảng lãnh đạo, hoạt động hiện nay theo chương trình mật trận ở miền Nam *dưới khẩu hiệu:*

- Đoàn kết các dân tộc chống Mỹ - Diệm.
- Hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, tự trị dân tộc.
- Thực hiện đúng đắn Hiệp nghị Giơnevơ.

... Nếu địch đưa vấn đề tự trị để lừa bịp, phải kịp thời lợi dụng đấu tranh đòi dân sinh, dân chủ; ở những vùng cơ sở cách mạng vững, có thể dựa vào đó lãnh đạo nhân dân đòi làm chủ địa phương.

#### 2- *Phương châm hoạt động là:*

a) Tổ chức và sinh hoạt nội bộ của Đảng, thanh niên lao động phải bí mật.

b) Tùy theo từng vùng khác nhau mà kết hợp chặt chẽ giữa các khả năng và hình thức hợp pháp, nửa hợp pháp và bất hợp pháp, nhưng nửa hợp pháp là phổ biến.

Tổ chức và hoạt động của quần chúng, tổ chức tự quản và tự vệ của nhân dân ở vùng trung tâm căn cứ, công khai đối với ta, bất hợp pháp đối với địch. Lực lượng vũ trang nằm trong quần chúng hoặc gần quần chúng, sinh hoạt nội bộ và tổ chức chiến đấu phải bí mật.

Ở vùng tranh chấp giữa ta và địch, hoạt động nửa hợp pháp là chính.

Ở vùng địch kiểm soát chặt, hoạt động hợp pháp là chính.

c) Nhiệm vụ và phương châm hoạt động từng vùng *không cố định*. Ranh giới giữa các vùng nhất là giữa vùng trung tâm căn cứ và vùng tranh chấp giữa ta và địch không rõ rệt và thay đổi tùy theo tình hình. Ta nỗ lực nắm dân, nắm chính quyền, dân vệ và



binh lính địch, kết hợp với hoạt động lực lượng vũ trang của ta, mở rộng trung tâm căn cứ, mở rộng vùng ta làm chủ.

#### 5. Những nguyên tắc cần nắm vững và mấy công tác chính

a) Để bảo đảm thực hiện nhiệm vụ lớn lao xây dựng căn cứ cách mạng Tây Nguyên, phải nắm vững các nguyên tắc: có Đảng lãnh đạo (cố gắng có đảng viên người dân tộc lãnh đạo cách mạng vùng dân tộc); giải quyết tốt vấn đề dân tộc; chú trọng vấn đề dân sinh, mọi người nỗ lực sản xuất tự túc; có mặt trận công, nông, binh, Kinh, Thượng liên hiệp; phát huy truyền thống tự vệ của nhân dân, ra sức xây dựng và sử dụng lực lượng vũ trang để tạo thế mạnh cho đấu tranh chính trị, bảo đảm làm chủ căn cứ.

b) Do đó, xây dựng căn cứ phải gồm nhiều mặt, nắm vững mấy công tác chính:

- Củng cố và phát triển Đảng, chú ý chi bộ và cán bộ địa phương.
- Làm tốt công tác dân tộc.
- Xây dựng và củng cố tổ chức nhân dân tự quản: mở rộng chính quyền hai mặt.
- Phát triển kinh tế tự túc.
- Xúc tiến đặc biệt công tác binh vận.
- Phát triển tự vệ nhân dân, xây dựng lực lượng vũ trang.

Sáu công tác chính ấy có quan hệ với nhau bảo đảm xây dựng căn cứ cách mạng thắng lợi. Nhưng cần nhận rõ hơn ý nghĩa của các công tác sau đây:

1- *Công tác dân vận*: giải quyết tốt vấn đề dân tộc, chủ yếu là có chính sách đúng với các dân tộc thiểu số, nhưng không phải chỉ là vấn đề dân tộc thiểu số, mà còn phải giải quyết tốt quan hệ giữa người Kinh và người Thượng, nâng cao nhiệt tình của người Kinh đoàn kết giúp đỡ người Thượng làm cách mạng; những nơi cần thiết, thêm lực lượng người Kinh để thiết thực xây dựng căn cứ.

2- *Công tác kinh tế*: cần nhận rõ ta có trách nhiệm lo cho dân ăn, mặc, học, có sức khỏe; lãnh đạo nhân dân đấu tranh bảo vệ đời sống. Có thiết thực chăm lo đời sống nhân dân, nhân dân mới thiết tha với cách mạng, căn cứ mới củng cố được.

Chăm lo đời sống nhân dân, còn phải nỗ lực xây dựng kinh tế tự túc, không ỷ lại vào đóng góp của nhân dân.

Một lúc đã có cơ sở chính trị, vấn đề kinh tế tự túc trở thành vấn đề mấu chốt để xây dựng căn cứ.

3- *Công tác chính quyền*: Mặc dù ta chưa tuyên bố công khai chính quyền ta ở vùng căn cứ, nhưng trong quá trình xây dựng căn cứ cần có ý thức dần dần hình thành cơ sở chính quyền nhân dân dưới ba hình thái khác nhau tùy theo từng vùng.

- Vùng trung tâm căn cứ: tổ chức tự quản của nhân dân.

- Vùng tranh chấp giữa ta và địch: chủ yếu là chính quyền hai mặt.

- Vùng địch kiểm soát chặt: chính quyền căn bản là của địch nhưng ta tranh thủ nắm.

Cần mở rộng tổ chức tự quản của nhân dân, chính quyền hai mặt, hạn chế tác dụng của chính quyền địch.

4- *Xây dựng lực lượng vũ trang*:

a) Mục đích:

Xây dựng và sử dụng lực lượng vũ trang: trước mắt là hỗ trợ cho đấu tranh chính trị tiến lên thực hiện du kích cục bộ, bảo vệ căn cứ, uy hiếp địch, mở rộng thế chủ động của ta, lâu dài là tăng cường lực lượng cách mạng, chuẩn bị điều kiện chủ quan tiến lên đánh đổ Mỹ - Diệm và trở thành chủ lực giữ vững chính quyền cách mạng sau này.

Vì vậy, trong chỉ đạo cần xem trọng xây dựng lực lượng vũ trang; có lực lượng vũ trang mới bảo vệ căn cứ và đưa cách mạng tiến lên.

b) *Phương châm xây dựng*:

- Khôi phục, phát triển truyền thống và kinh nghiệm tự vệ của các dân tộc, trên cơ sở ấy phát triển các tổ tự vệ nhân dân làm lực lượng hậu bị xây dựng lực lượng vũ trang người địa phương.

- Xây dựng lực lượng vũ trang phải dựa vào cơ sở chính trị, kinh tế, địa thế của từng nơi mà định nhiều hay ít.

- Hiện nay chú ý lực lượng nhỏ (nhiều tổ, tiểu đội) phân tán

trong nhân dân, tiến lên tập trung (có thể thành trung đội, đại đội); phân tán và tập trung linh động để xây dựng và hoạt động. Cần hình thành một lưới ổ vũ trang cách mạng phổ cập vùng rừng núi, tạo thế uy hiếp địch.

- Lực lượng vũ trang làm nhiệm vụ địa phương, nặng phân tán trong nhân dân, chủ yếu là dựa vào người dân tộc mà xây dựng; lực lượng lưu động làm nhiệm vụ trên nhiều địa phương khác nhau, chủ yếu là dựa vào người Kinh mà xây dựng.

- Mỗi cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng vũ trang phải là một chiến sĩ dân vận, sản xuất tự túc và đánh giặc.

Tóm lại có thể hình thành ba loại lực lượng vũ trang: tự vệ, lực lượng địa phương, lực lượng lưu động.

c) *Phương châm hoạt động:*

- Mọi hoạt động phải phục tùng lợi ích chính trị, phục tùng sự lãnh đạo của Đảng, được nhân dân ủng hộ; chống phiêu lưu mạo hiểm, giữ vững ý thức tổ chức và kỷ luật.

- Theo tương quan lực lượng giữa ta và địch hiện nay, hoạt động lúc đầu là nhằm bảo vệ cơ sở cách mạng, bảo vệ căn cứ; nhưng cần tiến lên đánh địch chủ yếu là những bộ phận gian ác...

- Đối với binh lính các đồn bốt và nhân viên hành chánh sở tại, hết sức vận động tranh thủ; lúc cần đánh, vừa đánh vừa bình vận.

- Cùng nhân dân phá hoại các cơ cấu quân sự của địch theo nguyên tắc: có hại cho địch, lợi cho cách mạng, không hại đến nhân dân, đến cơ sở; tìm mọi cách phá các cơ sở đầu tư của Mỹ - Diệm. Tổ chức phá hoại to chưa được thì hướng dẫn nhân dân phá hoại nhỏ và thường xuyên.

d) *Tính chất các lực lượng vũ trang:*

Mặc dầu dưới danh nghĩa khác nhau, các lực lượng vũ trang của ta đều là *tiền thân của quân đội nhân dân*; thành phần chú trọng công nông, gồm đa số là đảng viên và đoàn viên; Đảng phải nắm vững lãnh đạo.

Tóm lại, xây dựng căn cứ phải gồm nhiều mặt: chính trị (dân vận, đoàn kết dân tộc, xây dựng cơ sở chính quyền ta), kinh tế tự túc,

vận động binh lính địch, xây dựng lực lượng vũ trang của ta; mọi việc đều do Đảng lãnh đạo nên cần hết sức xây dựng Đảng. Vì vậy, cần *chống tư tưởng thuận tuý quân sự, nhưng cũng đề phòng lẻ lối chỉ đạo dàn đều không nắm công tác mấu chốt từng lúc để đẩy mạnh xây dựng và củng cố căn cứ.*

## KẾT LUẬN

Trong bốn năm qua ta đã giữ vững và phát triển cơ sở cách mạng ở Tây Nguyên; đồng thời địch cũng ngày càng xúc tiến mạnh xây dựng trung tâm căn cứ quân sự của chúng; nên bên cạnh những thuận lợi căn bản chúng ta còn nhiều khó khăn trong nhiệm vụ to lớn xây dựng Tây Nguyên.

Nhưng với đường lối cách mạng đúng đắn và quyết tâm của Trung ương Đảng, tất cả cán bộ, đảng viên cần *nắm vững đường lối, biến quyết tâm của Trung ương thành quyết tâm của bản thân*, và thấm nhuần vào quần chúng, để phát huy hết thuận lợi, khắc phục mọi khó khăn. Tinh thần quyết tâm ấy cần thể hiện trong mọi mặt: tư tưởng, tổ chức, công tác và sinh hoạt.

- Nhận rõ vị trí quan trọng của Tây Nguyên và *tác dụng to lớn của nhiệm vụ xây dựng Tây Nguyên thành căn cứ cách mạng.*

- Trong chỉ đạo cũng như trong công tác hằng ngày phải *khẩn trương tích cực, vững chắc*: lúc chuẩn bị phải biết tận dụng sơ hở địch, không để địch hiểu ta, *hết sức tranh thủ chủ động.*

- *Đề cao tinh thần tự lực cánh sinh*, mọi người ra sức sản xuất tự túc để làm cách mạng, không ỷ lại vào dân, vào Đảng.

- Ra sức *thực hiện đường lối quần chúng*, trên đi sát dưới, đảng viên bám sát quần chúng, củng cố không ngừng liên hệ giữa Đảng và quần chúng; cần đi sát thực tế hơn nữa, điều tra nghiên cứu, nắm vững thí điểm, tổng kết kinh nghiệm kịp thời. Thực tế sáng tạo trong quần chúng sẽ giúp ta thực hiện nhiệm vụ.

- *Đề cao ý thức tổ chức kỷ luật*, vì lợi ích chung vượt mọi khó khăn, gian khổ; đề cao tinh thần phối hợp giữa các địa phương

để xây dựng và củng cố căn cứ, tránh tư tưởng bản vị địa phương chủ nghĩa.

*Nắm vững đường lối đúng đắn của Trung ương, quyết tâm chấp hành nhiệm vụ,* là những bảo đảm to lớn xây dựng căn cứ cách mạng Tây Nguyên, đưa lực lượng cách mạng ở Tây Nguyên từ chỗ chưa mạnh lên chỗ mạnh, tích cực tạo thế tấn công địch ở miền Nam, góp phần tích cực phòng ngự bảo vệ miền Bắc.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.20 tr.245-259.

## CHỈ THỊ CỦA BAN BÍ THƯ GỬI X.U.N.B\*

Ngày 7-5-1959

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự nghiệp cách mạng dân tộc dân chủ của nhân dân ta ở miền Nam, nói chung không ngừng được củng cố và phát triển, gây cho địch nhiều khó khăn, dồn địch vào thế ngày càng cô lập. Địch đang cố sức duy trì một nền thống trị đầy rẫy khủng bố, trắng trợn thực hành chính sách vũ lực tàn sát nhân dân không khác gì thời kỳ chiến tranh, hành quân quy mô đánh phá và càn quét những căn cứ kháng chiến cũ hòng tiêu diệt lực lượng võ trang tuyên truyền, uy hiếp nhân dân.

Để đối phó lại chính sách vũ lực quy mô và chính sách phát xít trắng trợn của địch để giữ vững và phát triển phong trào, X.U<sup>1)</sup> cần nắm vững đường lối, phương châm, sách lược của Đảng, và hết sức linh hoạt trong sự chỉ đạo để thích ứng với sự biến chuyển của tình hình hiện nay.

Cần đánh giá đúng tình hình và tương quan lực lượng giữa địch và ta hiện nay trên thế giới và trong cả nước để có chủ trương sát đúng. *Cần chống những xu hướng rút rè, co rút phong trào lại, đồng thời chống những xu hướng manh động phiêu lưu.*

Căn cứ vào tình hình hiện nay, B.B.T nêu lên phương hướng và một số công tác cụ thể để X.U nghiên cứu và có kế hoạch thực hiện.

---

\* X.U.N.B: Xứ uỷ Nam Bộ (B.T).

1) X.U: Xứ uỷ (B.T).

*Cần phát động một phong trào đấu tranh chính trị rộng rãi trong quần chúng, đồng thời tùy từng nơi, từng lúc ra sức phát triển hoạt động vũ trang tuyên truyền để đưa địch vào thế bị động, cô lập hơn nữa về chính trị.*

Sở dĩ địch phải dùng đến lực lượng quân sự quy mô, dùng chính sách phát xít, công khai trắng trợn như đạo luật vừa rồi để đối phó với phong trào quần chúng, vì địch đã *bị thất bại hoàn toàn về chính trị* không những đối với các tầng lớp bên dưới mà cả với các tầng lớp bên trên, không những về những chính sách chính trị phản nước phản dân mà cả về những chính sách hung bạo thường xuyên của chúng. Trong mấy năm nay chủ trương quân sự phát xít của địch cũng biểu lộ tình hình kinh tế của chúng đang đi vào con đường bế tắc không có lối ra; chúng sợ và muốn ngăn ngừa một sự phản nộ của các tầng lớp nhân dân. Gương Iraq, Cuba làm cho chúng lo sợ.

Chính sách quân sự phát xít của địch cũng nằm trong âm mưu chuẩn bị gây chiến tranh với một quy mô toàn diện hơn. *Rõ ràng là vì địch yếu nên đã phải dùng đến sức mạnh để tồn tại, để thực hiện âm mưu đen tối của chúng.*

Như vậy, *có nghĩa là trong mấy năm nay, chúng ta đã thắng và địch đã thất bại.*

Để đối phó với âm mưu mới của địch, chúng ta phải rút bài học thành công vừa qua, đồng thời áp dụng nó trong một tình thế khó khăn phức tạp hơn để giữ vững và phát triển thắng lợi hơn nữa, chuẩn bị lực lượng cho những thời cơ thuận lợi để đi đến chiến thắng hoàn toàn kẻ địch.

Mấy năm nay địch đã dùng những chính sách phản động với những hành động hung bạo, nhưng đã thất bại; ngày nay dù chúng dùng những chính sách phản động hơn với những hành động hung bạo hơn, nhất định chúng cũng sẽ phải thất bại. Và chính trong thất bại lần này của địch tình hình miền Nam sẽ biến chuyển qua một giai đoạn mới, cho nên thắng địch trong tình hình hiện

nay có một ý nghĩa hết sức quan trọng đối với công cuộc C.M<sup>1)</sup> ở miền Nam.

Bài học thành công mấy năm qua là như thế nào? Bài học ấy là: lực lượng chính trị của quảng đại quần chúng có thể làm thất bại các chính sách phản động và hung bạo của địch.

Trong mấy năm qua, với những hành động hung bạo của địch bề ngoài hình như ta thấy ta bị động, phải đối phó hàng ngày với địch, hình như chúng ta bị tổn thất nhiều, địch tổn thất ít, nhưng thực chất thì chính là địch đã bị động toàn bộ và ta thì tùy từng nơi, từng lúc có khi bị động đối phó, nhưng đứng trên toàn cục, thì chúng ta lại là chủ động. Địch không thể cai trị theo ý muốn của chúng, mà ta thì có thể thực hiện được yêu cầu của ta là chống lại sự cai trị phản động của địch và tranh thủ đông đảo quần chúng theo đường lối chính trị của ta.

Chính sự thắng lợi ấy của ta kết hợp với tình hình khủng hoảng trong nội bộ địch về chính trị và kinh tế (sự khủng hoảng không sao tránh khỏi), đã làm cho địch càng thêm bị động, bế tắc, càng thêm cô lập.

Hiện nay địch dùng chính sách quân sự phản động quy mô hơn. Để chống lại, chúng ta phải động viên các lực lượng chính trị với quy mô rộng lớn hơn, mạnh mẽ hơn, với những hình thức tranh đấu phong phú hơn, bao gồm tất cả các tầng lớp nhân dân. Phải phát động một phong trào tranh đấu chính trị rộng rãi có tính chất cách mạng mạnh mẽ hơn, không những trong quần chúng lao động mà cả trong các tầng lớp bên trên, làm cho các tầng lớp ấy không những không chùn bước trước chính sách khủng bố của địch, mà trái lại càng cách mạng hoá thêm lên. Đó là nhiệm vụ chính trị quan trọng nhất của Đảng bộ miền Nam hiện nay để đối phó với tình hình khủng bố của địch, giữ vững và phát triển phong trào.

Để phát triển phong trào sâu rộng hơn, để làm cho địch càng bị động hơn, *phong trào tranh đấu hiện nay của quần chúng phải là*

---

1) C.M: cách mạng (B.T).



*một phong trào đấu tranh với những yêu sách kinh tế thiết thực.* Chính những yêu sách kinh tế này làm cho địch càng bị động và mới đưa cuộc tranh đấu tiến lên sâu rộng được và như vậy uy thế chính trị của địch càng bị sụt xuống, uy thế quần chúng ngày càng lên cao. Khẩu hiệu của yêu sách là kinh tế, *nhưng hình thức tranh đấu phải có tính chất cách mạng càng mạnh mẽ càng có lợi.*

Đặc biệt phải chú trọng đến quyền lợi của quần chúng lao động và các tầng lớp tư sản ở đô thị. Phải đẩy mạnh hơn nữa phong trào đấu tranh ở đô thị. Phải kịp thời và đúng mức đưa những yêu sách chính trị trong quá trình tranh đấu đòi quyền lợi kinh tế, để chống lại hành động khủng bố của địch.

Hiện nay ở miền Nam, tình hình quần chúng đòi những yêu sách chính trị cũng đã đặt ra một cách trực tiếp. Ví dụ trong tờ báo "Phòng thương mại" vừa rồi đã có bài nói đến các tầng lớp công thương nghiệp phải tham gia chính quyền, phải ra ứng cử Quốc hội, v.v. cho nên không phải chỉ chú trọng yêu sách kinh tế mà cũng phải và rất cần thiết có phong trào đấu tranh chính trị hợp thời. Những phong trào tranh đấu chống thuế, chống ngân sách chiến tranh, chống bắt lính, đòi an ninh trật tự, chống khủng bố đều là những yêu sách chính trị thiết thực hiện nay.

Các đồng chí cần nắm vững tình hình để đẩy mạnh phong trào đấu tranh cho hợp với tình hình.

Bên cạnh phong trào chính trị rộng rãi của quần chúng với yêu sách kinh tế và chính trị, cần phải phối hợp linh hoạt hơn, sắc bén hơn phong trào vũ trang tuyên truyền. Phải dùng lực lượng vũ trang tuyên truyền hỗ trợ cho phong trào đấu tranh chính trị, và trong những trường hợp như địch dùng chính sách khủng bố tàn ác với quần chúng, để bảo vệ tính mạng tài sản của quần chúng, đội vũ trang tuyên truyền có thể và phải dùng sức mạnh kịp thời, sắc bén mau lẹ đánh vào bộ phận tàn ác nhất của địch một cú thật đau, làm cho địch và binh lính địch biết rằng nếu chúng dùng đến sức mạnh tàn ác với quần chúng thì quần chúng cũng dùng sức mạnh để đối phó lại, làm cho chúng dần dần phải co lại.

Nhưng cần phải nhận rõ rằng sử dụng lực lượng của đội vũ trang tuyên truyền vào sức mạnh chỉ là một chiến thuật để phục vụ chiến lược tranh đấu chính trị của quần chúng. Mở rộng sự sử dụng này có tính chất chiến lược là sai lầm, nhưng không sử dụng theo phương châm chiến thuật kịp thời, có mức độ thì cũng không đúng.

Nhưng đồng thời phải tránh sự khiêu khích của địch, biến cuộc đấu tranh chính trị của quần chúng thành một cuộc bạo động non, kết quả phong trào sẽ lâm vào thế bị động, tức là bỏ mất những điều kiện thuận tiện động viên chính trị, xây dựng lực lượng chính trị chín mùi để có thời cơ thuận lợi tiến lên đánh địch mạnh hơn để đánh bại địch.

## RA SỨC XÂY DỰNG CĂN CỨ CÁCH MẠNG

Nam Bộ có thể và phải lập căn cứ địa cách mạng để xây dựng và xúc tiến phong trào cách mạng.

Cần phải đặc biệt chú trọng căn cứ miền Đông, nhưng đồng thời phải củng cố các vùng căn cứ khác ở miền Tây và miền Trung. Xây dựng căn cứ là để làm cơ sở vững chắc cho lực lượng cách mạng, là chỗ ở vững chắc của Bộ tham mưu, là nơi đào tạo và giáo dục cán bộ, xây dựng lực lượng để tiến tới làm nơi trung tâm hoạt động của Mặt trận dân tộc thống nhất, để nêu cao ngọn cờ giải phóng cứu nước, đánh đổ Mỹ - Diệm.

Căn cứ càng mở rộng thì uy thế chính trị của ta càng lên cao, càng tạo điều kiện thuận lợi để đấu tranh chính trị.

Xứ uỷ cần phải đặc biệt chú trọng nắm công tác này trong khi lãnh đạo cuộc đấu tranh chính trị chung của toàn dân và phải coi việc xây dựng căn cứ là một nhiệm vụ rất quan trọng hiện nay để bảo vệ và đẩy mạnh phong trào cách mạng tiến lên.

Xây dựng căn cứ địa hiện nay, ngoài công tác chính trị là căn bản, phải dựa trên cơ sở của nhân dân, xây dựng và mở rộng lực lượng vũ trang tự vệ. Việc xây dựng lực lượng vũ trang tự vệ không nên xây dựng quy mô; phải xây dựng từ chiến đấu tự vệ nhỏ, từ ba đến sáu người và lớn nhất là đến trung đội.

Phương châm là hết sức bí mật, khéo che giấu lực lượng, gọn nhẹ, lấy công tác chính trị làm cơ sở hoạt động, linh hoạt và cương quyết chống lại địch lúc cần thiết để bảo vệ lực lượng cách mạng. Cơ sở chính trị phát triển đến đâu thì tổ chức tự vệ đến đấy. Đồng thời phải mở rộng hoạt động của đội vũ trang tự vệ để mở rộng căn cứ chính trị và lực lượng chính trị. Càng mở rộng căn cứ chính trị càng có lợi cho sự hoạt động của ta, cũng làm khó khăn cho địch. Các đồng chí nên tổng kết công việc xây dựng căn cứ ở miền Đông, việc đánh phá của địch, và sự đối phó của ta và gửi cho TW<sup>1)</sup> để nghiên cứu có ý kiến về việc xây dựng, củng cố và phát triển căn cứ.

\*  
\*   \*

Trên đây là phương hướng và công tác trước mắt để đối phó với tình hình hoạt động khủng bố của địch. Các vấn đề khác về cách mạng miền Nam đã có trong Nghị quyết TW 15 sẽ gửi vào để các đồng chí nghiên cứu. Ngoài ra, đồng chí Hai<sup>2)</sup> sẽ báo cáo thêm để các đồng chí rõ hơn. Trước khi đồng chí Hai nói chuyện, các đồng chí nên đưa cho đồng chí ấy xem bản Chỉ thị này.

Cuối cùng, TW xin nhắc các đồng chí: lúc này phải đặc biệt chú trọng nắm thật vững tình hình các nơi, mà muốn thế, phải chú trọng củng cố lại lưới giao thông liên lạc.

Yêu cầu các đồng chí báo ngay cho TW biết việc tổ chức nắm tình hình, giao thông liên lạc hiện nay thế nào, có gặp khó khăn gì không.

B.B.T

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.20, tr.511-517.

---

1) TW: Trung ương (B.T).

2) Đồng chí Hai: đồng chí Phan Văn Đáng.

# NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ XỨ UỶ NAM BỘ LẦN THỨ TƯ

Tháng 11 năm 1959

## I- TÌNH HÌNH

Trong mấy năm qua, Mỹ - Diệm dùng chính sách vũ lực đánh phá phong trào cách mạng và xúc tiến âm mưu quân sự chuẩn bị chiến tranh. Chúng tiến hành chính sách vũ lực tàn bạo ngày càng quy mô rộng lớn và phổ biến, quyết đìm phong trào trong máu lửa. Chúng đặc biệt ra sức càn quét đánh phá các vùng căn cứ kháng chiến cũ một cách ác liệt nhằm tiêu diệt Đảng, tiêu diệt cơ sở cách mạng của quần chúng, tiêu diệt lực lượng võ trang, đè bẹp uy thế cách mạng của quần chúng ở vùng này, tích cực thay đổi địa hình, địa vật ở khu căn cứ cách mạng cũ của ta, xây dựng căn cứ quân sự của chúng.

Nhằm mục đích đó, địch ngày càng tăng cường chính sách khủng bố vừa trắng trợn và sâu độc. Một mặt đánh phá uy thế Đảng, uy thế cách mạng bằng chính sách "tố cộng" bắt ép quần chúng tách rời Đảng, đặt ra Luật 10-59, điều tra phân loại quần chúng, sử dụng bọn đầu hàng đầu thú; một mặt tích cực phát triển gián điệp xã, sử dụng tề dân vệ xã một cách đặc lực hơn, phối hợp do thám và biệt kích; mặt khác chúng cưỡng ép quần chúng vô các tổ chức phản động như phong trào cách mạng quốc gia, nhân dân tự vệ đoàn, hiệp hội nông dân, v.v., sử dụng một thiểu số tay sai lưu manh, gian ác đặc lực, kềm kẹp quần chúng trong các hình thức ấy, bắt ép quần chúng tuân theo luật lệ của chúng chống lại cách mạng. Nói chung, nơi nào địch cũng tăng cường khủng bố đàn áp, nhưng ở các vùng căn cứ kháng chiến cũ địch càn quét đánh

phá một cách táo bạo và ác liệt hơn, chúng giết người hàng loạt, dùng mọi thủ đoạn tàn bạo ép buộc quần chúng bỏ ruộng vườn, nhà cửa ra ở khu tập trung mà chúng gọi là "khu trù mật", trắng trợn tàn bạo trả thù những người trước đây tham gia kháng chiến.

Địch chẳng những ráo riết tăng cường chuẩn bị chiến tranh, tăng cường khủng bố đàn áp mà còn thẳng tay bóc lột, vợ vét nhân lực, tài lực, vật lực bằng đủ mọi cách, bần cùng hoá đời sống nhân dân, đưa quần chúng vào cảnh nghèo đói, khốn khổ ngày càng nghiêm trọng...

Chính sách gây chiến khủng bố đàn áp và cướp bóc vợ vét của Mỹ - Diệm đã gây ra những hậu quả nghiêm trọng cho đời sống vật chất và tinh thần của quần chúng. Nhân dân bị thiệt hại nặng nề về tài sản, mùa màng, ruộng vườn nhà cửa, công ăn việc làm bị đình đốn, mùa màng bị tàn phá, sanh mạng luôn luôn bị up hiếp, đời sống không có một chút an ninh, trật tự, đen tối như trong một nhà ngục.

Mặc dù địch dùng những thủ đoạn tàn ác và lừa bịp xảo quyệt nhưng đông đảo các tầng lớp nhân dân ngày càng căm thù địch, nhận rõ bộ mặt cướp nước và bán nước của chúng và ngày càng kiên quyết đấu tranh chống lại chúng.

Trong thời gian qua, với chính sách võ lực tàn bạo của địch, xét về mặt nào đó, địch đã chủ động trong việc thực hiện âm mưu của chúng, ta phải bị động đối phó hàng ngày với địch. Nhưng xét về căn bản thì tuy ta có gặp một số khó khăn mới, tuy từng nơi từng lúc ta phải bị động đối phó với địch, nhưng về toàn cục thì đường lối chính trị hoà bình dân tộc và dân chủ của ta ở thế chủ động, ta ngày càng tranh thủ được đông đảo các tầng lớp nhân dân theo đường lối chính trị của ta. Trái lại địch bị động về toàn cục, chúng không thể cai trị được theo ý muốn của chúng. Chính do lực lượng chính trị đông đảo của quần chúng, chủ yếu là công nông đã làm thất bại về căn bản chính sách phản động của địch trong mấy năm qua. Thắng lợi căn bản ấy của phong trào cách mạng miền Nam làm cho tình hình chính trị, kinh tế, xã hội miền Nam ngày càng khủng hoảng trầm trọng hơn, nội bộ địch càng mâu thuẫn hơn, địch sẽ gặp nhiều khó khăn mà không sao chúng thoát ra được. Tình hình ấy sẽ làm cho địch càng bị động, càng bị cô lập hơn.

Nhưng cũng cần phải thấy chính sách khủng bố tàn bạo của Mỹ - Diệm đã gây cho ta một số tổn thất khá quan trọng, làm cho

Đảng bộ ta có gặp nhiều khó khăn trong việc giữ vững và phát triển phong trào. Mặt khác chúng ta cũng cần phải thấy chủ quan của ta còn có nhiều thiếu sót, lệch lạc để nghiêm chỉnh kiểm điểm, tìm ra nguyên nhân chính như sau:

a) Đảng bộ ta tuy có tiến bộ hơn trước nhiều mặt, nhưng vẫn còn thiếu sót nhiều về mặt đi sâu, đi sát tìm hiểu yêu cầu, nguyện vọng và quyền lợi thiết thân hàng ngày của quần đại quần chúng nhân dân trước áp bức, bóc lột nặng nề hiện nay của địch để phát động tư tưởng đúng mức, tập hợp lực lượng đông đảo và lãnh đạo quần chúng đấu tranh về quyền lợi dân sinh kinh tế thiết thực và dân chủ hợp thời, tạo điều kiện thuận lợi đưa cách mạng miền Nam tiến lên.

b) Tư tưởng của Đảng bộ còn nặng co thủ, chưa thật quyết tâm, mạnh dạn đẩy mạnh phong trào đấu tranh của quần chúng quyết liệt, rộng mạnh, tấn công địch vì chưa tuyệt đối tin tưởng vào tinh thần, khả năng, sức mạnh đấu tranh của quần chúng chặn được bàn tay đẫm máu của địch và tiến lên đánh bại mọi âm mưu của địch.

c) Cơ sở tổ chức của Đảng bộ, chủ yếu là chi bộ, qua các đợt củng cố, số lượng đảng viên, cán bộ còn ít ỏi, non yếu và cũng chưa thật bí mật, gọn nhẹ, ngăn cản, chưa thật hoà mình trong đông đảo quần chúng để tồn tại lâu dài. Nguyên tắc xây dựng Đảng bí mật, tác phong, lề lối làm việc chưa thật nắm vững, còn nhiều thiếu sót. Khi địch đánh mạnh nên có số chi bộ tan rã hay tê liệt hoạt động, không bám sát quần chúng, cơ sở để lãnh đạo phong trào quần chúng chiến đấu chống địch hàng ngày liên tục.

d) Có số đảng viên, cán bộ (số ít) vì không giữ vững được khí tiết cách mạng, địch bắt động giao sợ chết khai báo, đầu thú đầu hàng đã làm hại đến uy thế Đảng, quần chúng, đã làm tổn thất không ít đến phong trào, cho tổ chức của Đảng bộ.

Sắp tới Mỹ - Diệm sẽ điên cuồng đánh phá Đảng hơn nữa, dìm phong trào trong máu lửa dã man tàn khốc hơn. Để đảm bảo cho phong trào được giữ vững và phát triển, chúng ta một mặt phải biết đi sâu tìm nguyên nhân, rút ra bài học và quyết tâm khắc phục, sửa chữa sai lầm chủ quan để vượt khó khăn, hạn chế tổn thất, mặt khác cũng phải thấy được những ưu điểm để phát huy thắng lợi.

\*

\* \*

Nhìn chung phong trào năm rồi, căn bản ta giữ vững, có tiến bộ hơn năm 1958 nhiều mặt - ở đô thị, nhứt là ở S/C<sup>1)</sup>. Đảng bộ ta tuy có bị tổn thất nặng nề nhưng phong trào cũng được duy trì và cũng có tiến bộ.

Trong năm qua Đảng bộ ta đã có chú trọng nhiều hơn đến quyền lợi dân sinh kinh tế thiết thực và dân chủ hợp thời, biết bình vực quyền lợi hàng ngày của đông đảo quần chúng. Kết quả đã thu được những thành tích và thắng lợi đáng kể. Nhứt là ở miền Tây, Đảng bộ đã nêu ra được hướng đấu tranh về quyền lợi dân sinh kinh tế, cụ thể là quyền lợi ruộng đất, chống thuế, xâu, chống thất mùa, đòi cứu đói... và biết kết hợp chặt chẽ các khẩu hiệu chống đàn áp khủng bố ở địa phương, chống lập ác ôn, ác bá..., mặc dầu địch rất hung hăng chém giết dã man, phong trào vẫn tập hợp được rộng rãi quần chúng tham gia, đấu tranh liên tục, mạnh mẽ. Theo những con số báo cáo không đầy đủ, toàn miền nông dân giành cơ giữ được lối 150.000 mẫu tây ruộng đất. Tỉnh Cần Thơ giữ được 77.500 mẫu trong tổng số 93.500 mẫu ruộng đất cày cấy, đã đấu tranh giành cơ không chịu làm khế ước đóng tô. Trong số diện tích giữ được nói trên có 22.700 mẫu nông dân hoàn toàn làm chủ không đóng thuế, nạp tô.

Các miền khác, tuy đã có chú ý nhiều hơn đến quyền lợi thiết thân của quần chúng, nhưng vẫn còn thiếu sót về mặt liên kết chặt chẽ các khẩu hiệu kinh tế thiết thực và dân chủ hợp thời; vẫn còn nặng về đấu tranh khẩu hiệu chính trị, các cuộc đấu tranh lớn, đột xuất như các vụ chống thẩm sát Phú Lợi, chống đàn áp khủng bố, kỷ niệm đảng, bầu quốc hội...

Phong trào cũng đã được nâng cao với những khẩu hiệu có tính chất chính trị chống Mỹ - Diệm tương đối rõ ràng hơn, như đấu tranh đòi bầu lại quốc hội, chống vụ thẩm sát Phú Lợi, đòi độc lập kinh tế, chống đầu hoá...

Hình thức đấu tranh thì rất phong phú, số cuộc đấu tranh lớn nhỏ đều có tăng lên, tánh chất đấu tranh có mạnh mẽ quyết liệt hơn và số người tham gia càng đông đảo hơn.

Các cuộc đấu tranh dư luận, chất vấn, đưa ý kiến nguyện vọng

---

1) S/C: Sài Gòn - Chợ Lớn (B.T).

có xảy ra thường xuyên, rộng rãi khắp nơi và cũng đã có chú ý dồn dư luận về các đô thị xung yếu của địch. Biểu tình quần chúng thì có rất nhiều cuộc tập hợp hàng chục người hàng 300, 500 người, hàng ngàn người đấu tranh trực diện với tề xã, tề ấp. Nhiều nhất là ở miền Tây. Có một số cuộc tập hợp hàng trăm, hàng ngàn người đấu tranh tại quận, tỉnh và một ít cuộc đấu tranh đến chánh quyền Trung ương của địch. Có những cuộc đấu tranh giằng co đến 2, 3 năm gồm hàng ngàn người như nông dân đồn điền Cờ Đỏ đòi cấp ruộng Tây, chống làm khế ước, chống thu tô, thu thuế, như cuộc đấu tranh của đồng bào xung quanh trại Quang Trung đòi giữ nhà, giữ đất. Có những cuộc đấu tranh rất quyết liệt, đổ máu giữ đất, giữ nhà ở Thổ Sơn, Long Mỹ...

Ở đô thị và vùng tập trung công nhân, dân nghèo có các cuộc đấu tranh quan trọng. Trong ngày 1-5, có hàng chục vạn nhân dân lao động biểu tình tuần hành đưa yêu sách binh vực quyền lợi giai cấp, dân tộc, có những khẩu hiệu đòi tăng lương, phụ cấp, công ăn việc làm, chống thất nghiệp sa thải, đòi các quyền tự do dân chủ, tự do nghiệp đoàn; đòi bảo vệ công nghệ, nông nghiệp bản xứ, đòi thống nhất Việt Nam bằng phương pháp hoà bình... Có những cuộc bãi công ở hãng lave, nước đá, hãng dầu, sở hoả xa, nhà đèn có hàng trăm thợ tham gia. Các cuộc đấu tranh khác của hàng 300.000 bạn hàng chợ chống thuế biểu đấu thầu, 200.000 người lái xe tắcxi chống quy chế mới; hàng vạn người đấu tranh giằng co chống đốt nhà, đuổi nhà. Đồn điền cao su liên tiếp có nhiều cuộc bãi công gồm hàng vạn người tham gia giới tư sản trí thức, học sinh cũng có phong trào đấu tranh tương đối khá...

Phong trào đã tiến theo chiều hướng tốt, thuận lợi, do đó mà mặt trận đấu tranh đã được mở rộng thêm bao gồm mọi tầng lớp nhân dân, kể cả các tầng lớp trên, đồng bào di cư, tôn giáo, các dân tộc thiểu số... Đã có hành động thống nhất liên kết khẩu hiệu đấu tranh giữa thành thị và thôn quê; giữa vùng này với vùng khác, giữa xí nghiệp này với xí nghiệp khác, chợ này với chợ nọ. Tuy vậy phong trào cũng chưa phát triển được đều, mạnh, mặt trận đấu tranh cũng chưa rộng rãi. Ở đô thị phong trào còn yếu. Ở nông thôn có số vùng bị giảm sút hơn trước vì cơ sở bị đánh mạnh có thiệt hại, quần chúng bị thế kềm kẹp gắt gao của địch có núng thẽ,



tin thần có sa sút hơn. Có chỗ phong trào có vượng lại chút ít, so với mức cũ vẫn còn yếu hơn. Khẩu hiệu công nông binh liên tiếp chưa thực hiện rộng khắp.

Kiểm điểm phong trào, Hội nghị X.U nhận thấy: do đường lối đúng đắn của Đảng, do tinh thần đấu tranh bất khuất của đảng viên và cán bộ, do sức mạnh đấu tranh cách mạng anh dũng và bền bỉ của quần chúng nên căn bản ta đã duy trì được phong trào, tổ chức và lực lượng VT<sup>31)</sup> vẫn tồn tại. Mấy năm qua, trong đấu tranh chính trị ta biết kết hợp hoạt động VT<sup>3</sup> để hỗ trợ, thúc đẩy phong trào, trong một số vùng hoạt động VT<sup>3</sup> đã hạ uy thế địch và nâng uy thế ta, mở rộng ảnh hưởng và cơ sở cách mạng ở vùng yếu kém, tan rã, có tác dụng hạn chế hung hăng của bọn gian ác địa phương và phân hoá bọn này. Nhưng sử dụng VT<sup>3</sup> thời gian qua trong phạm vi chiến thuật hỗ trợ thúc đẩy phong trào, ta cũng chưa sử dụng đúng mức và cũng chưa phát huy danh nghĩa, ảnh hưởng của VT<sup>3</sup> tấn công chánh trị vào địch. Có nơi cơ thủ quá, đối phó địch chưa tương xứng, có nơi không dám sử dụng cho nên địch có lần lướt uy thế đấu tranh của quần chúng, làm thiệt hại cơ sở cách mạng khá quan trọng.

Tuy nhiên Hội nghị X.U cũng đã xác nhận bài học thắng lợi trong mấy năm qua là: ta đã biết dựa vào lực lượng đấu tranh chánh trị của quần chúng là chủ yếu, lấy đấu tranh chánh trị rộng rãi của quần chúng làm chính và giữ thế công khai hợp pháp của phong trào. Điều đó có một ý nghĩa hết sức quan trọng trong cuộc đấu tranh chống các chính sách của địch để đưa cách mạng tiến lên.

Nói chung giữ thế đấu tranh hợp pháp của quần chúng ta đã làm được. Riêng đối với vùng căn cứ kháng chiến cũ do chính sách vũ lực tàn bạo của địch, do quyền lợi sống còn của quần chúng mà quần chúng đã tỏ ra dám chết sống đấu tranh đối địch, quyết liệt chống lại địch. Đáng lý Đảng bộ địa phương phải kịp thời lãnh đạo phong trào này để giữ thế đấu tranh của quần chúng, trái lại, trước tình hình ấy chỉ thuyết phục quần chúng trở về thế hợp pháp đơn thuần làm thiệt hại đến phong trào, địch đánh phá mạnh tổ chức, đưa quần chúng vào thế bị kềm kẹp của địch. Trong các cuộc đàn áp

---

1) VT<sup>3</sup>: Vũ trang tuyên truyền (B.T).

khủng bố dã man của địch, đã xuất hiện một số ít quần chúng sinh sống bất hợp pháp với địch, tự động vũ trang tự vệ chiến đấu chống địch. Như ở Cà Mau có trên mười nhóm quần chúng có vũ trang. Đảng bộ địa phương tìm cách hạn chế, ngăn cản hình thức đấu tranh cao này, tìm cách sáp nhập vào VT<sup>3</sup>, họ sợ mất thế nên lần tránh ta. Tóm lại giữ thế hợp pháp cho phong trào đấu tranh của quần chúng, nhưng cũng phải mạnh dạn sử dụng các hình thức, phương pháp đấu tranh cách mạng đưa phong trào quần chúng tiến lên đúng mức, đúng phương châm, hợp tình hình mới có lợi.

Để đảm bảo sự thắng lợi cuối cùng, cần phải thấy hết những khó khăn phức tạp của tình hình và đánh giá đúng mức tương quan lực lượng giữa ta và địch hiện nay và nắm vững đường lối phương châm sách lược của Đảng. Cần phải nhận rõ phong trào cách mạng miền Nam hiện nay “chưa phải là thời kỳ trực tiếp cách mạng”. Cho nên điều quan trọng của cách mạng miền Nam hiện nay là nên giữ vững được phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng và giữ vững được lực lượng lãnh đạo của Đảng tồn tại trong phong trào, để tranh thủ tích cực tích trữ lực lượng là tạo điều kiện căn bản cho cách mạng tiến lên thắng lợi.

\*  
\*   \*  
\*

## II- NHIỆM VỤ

Căn cứ vào tình hình trên, nhiệm vụ cơ bản trước mắt của Đảng bộ ta hiện nay là:

1. Giữ vững và đẩy mạnh phong trào cách mạng của quần chúng, lấy đấu tranh chính trị rộng rãi và mạnh mẽ của quần chúng làm chính, đồng thời kết hợp hoạt động VT<sup>3</sup> để: chống chính sách khủng bố tàn bạo, chính sách bóc lột vợ vét, chính sách cướp nước và bán nước nô dịch dân tộc và gây chiến của Mỹ - Diệm. Ngăn chặn và đẩy lùi từng bước mọi chính sách của địch, đẩy địch vào thế bị động và cô lập hơn nữa về chính trị, tạo điều kiện thuận lợi tiến tới đánh đổ chính quyền Mỹ - Diệm, hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, thực hiện hoà bình thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập và dân chủ.

2. Ra sức xây dựng, củng cố và phát triển lực lượng cách mạng. Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng tồn tại trong phong trào, tích cực tích trữ và bảo tồn lực lượng cách mạng để khi có điều kiện nắm lấy thời cơ chiến thắng hoàn toàn kẻ địch giành lấy thắng lợi cuối cùng.

Quá trình cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam hiện nay là quá trình xây dựng củng cố và phát triển phong trào quần chúng đấu tranh về chính trị, kinh tế, văn hoá, tiến từ những hình thức thấp đến những hình thức cao, từ đẩy lùi từng bước đến những chuyển biến làm lay chuyển đến tận gốc chính quyền địch và cuối cùng phát động quần chúng khởi nghĩa đánh đổ Mỹ - Diệm khi có thời cơ thuận lợi ở trong nước và trên thế giới. Quá trình đó là quá trình đấu tranh gay go gian khổ, phức tạp giữa ta và địch để thực hiện những nguyện vọng hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và cải thiện đời sống của nhân dân.

Trong quá trình đấu tranh ấy phải nắm vững phương châm: khéo che giấu lực lượng, bảo tồn cơ sở, tích trữ lực lượng để có thể đấu tranh lâu dài và giành thắng lợi cuối cùng; càng đấu tranh càng mở rộng cơ sở mở rộng phong trào, chớ không làm tiêu hao lực lượng bó hẹp phong trào. Quá trình đấu tranh và quá trình tập hợp lực lượng, là quá trình củng cố và mở rộng Mặt trận dân tộc thống nhất chống Mỹ - Diệm.

Trong quá trình đó, phải biết kết hợp sử dụng các hình thức đấu tranh hợp pháp, nửa hợp pháp và bất hợp pháp một cách linh hoạt, phối hợp chặt chẽ phong trào ở đô thị và phong trào ở nông thôn và vùng căn cứ thì mới tạo được cái thế vững mạnh để đẩy phong trào cách mạng tiến lên.

Trong quá trình đấu tranh hiện nay phương châm chính là: lấy đấu tranh chính trị rộng rãi và mạnh mẽ của quần chúng làm chính có kết hợp đúng mức với hoạt động võ trang và giữ thế công khai hợp pháp cho phong trào nói chung. Địch dùng bạo lực, ta cũng phải giữ vững vị trí hợp pháp của quần chúng đấu tranh hàng ngày với địch, làm mất thế công khai hợp pháp lúc này thì sẽ bị động và gặp nhiều khó khăn nguy hiểm mới.

Trong thực tế quá trình đấu tranh với địch hiện nay trong các vùng căn cứ kháng chiến cũ, ở rải rác trong các tỉnh đã xuất hiện một số người bất hợp pháp đối địch với chính quyền Mỹ - Diệm, có

những cái "túi" gồm có hàng trăm hàng ngàn người lẫn tránh địch và chiến đấu chống địch để tồn tại. Ta phải có kế hoạch giải quyết hợp lý, hợp tình có lợi cho phong trào chung, không cho đó là một chướng vật cản ngại phong trào. Không vì thế hợp pháp mà thúc ép quần chúng co thủ ngăn cản không để cho họ dùng võ trang chống địch để tự vệ. Do đó phải tập hợp họ lại, có kế hoạch bồi dưỡng giáo dục đường lối, chủ trương chính sách để cho hoạt động của họ có kết hợp chặt chẽ với đồng đảo quần chúng đang còn có thể hợp pháp. Cũng không vì cách giải quyết như vậy mà khuyến khích, cho số người bất hợp pháp ngày càng đông đảo và nặng nề thêm bất lợi, bị động cho tình hình chung.

Để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ căn bản trước mắt cần phải tích cực khắc phục kịp thời những khuynh hướng sai lầm của tư tưởng bị quan, dao động, hữu khuynh, rụt rè, co rút, không dám đẩy mạnh phong trào đấu tranh của quần chúng, đồng thời chống tư tưởng manh động phiêu lưu, nôn nóng muốn dốc lực lượng ra đấu tranh, hoặc muốn phát động du kích chiến tranh, coi thường khả năng đấu tranh chính trị của quần chúng. Những khuynh hướng cho rằng "đấu tranh chính trị chỉ có cửa thua hay huê" hoặc "giữ thế hợp pháp của quần chúng là đầu hàng", là thể hiện khuynh hướng nôn nóng tả khuynh, sẽ đưa phong trào đi đến bị động và gặp nhiều khó khăn phức tạp hơn.

Cần phải nhận rõ rằng: mọi hoạt động võ trang hiện nay đều nhằm phục vụ cho phong trào đấu tranh chính trị, hỗ trợ thúc đẩy phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng tiến lên khỏi nghĩa giành chính quyền khi có đủ điều kiện và thời cơ thuận lợi. Do đó cần thấu suốt nguyên tắc "sử dụng lực lượng võ trang hiện nay chỉ là một chiến thuật để phục vụ chiến lược đấu tranh chính trị của quần chúng, mở rộng sự sử dụng này có tính chất chiến lược là sai lầm nhưng không sử dụng theo phương châm chiến thuật kịp thời có mức độ thì cũng không đúng". Nhưng đồng thời "phải tránh sự khiêu khích của địch, biến cuộc đấu tranh chính trị của quần chúng thành cuộc bạo động non, kết quả phong trào sẽ lâm vào thế bị động, tức là sẽ mất những điều kiện thuận lợi động viên chính trị, xây dựng lực lượng chính trị chống Mỹ - Diệm để có thời cơ thuận lợi tiến lên đánh đổ địch và đánh bại địch!

### III- MẤY CÔNG TÁC CỤ THỂ

1. *Đẩy mạnh phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng mạnh mẽ, sâu rộng hơn để đẩy địch vào thế bị động và cô lập hơn nữa.*

Địch dùng chính sách quân sự phản động quy mô hơn. Để chống lại, ta càng phải động viên các lực lượng chính trị mạnh mẽ rộng rãi hơn, với những hình thức đấu tranh phong phú và có tính chất cách mạng mạnh mẽ hơn.

Để phát động một phong trào sâu rộng hơn, và làm cho địch bị động hơn, phong trào đấu tranh của quần chúng hiện nay phải là một phong trào đấu tranh với những yêu sách kinh tế thiết thực. Khẩu hiệu của yêu sách là kinh tế nhưng hình thức đấu tranh phải có tính chất cách mạng càng mạnh mẽ càng có lợi. Chính những yêu sách kinh tế trong điều kiện hiện nay, càng có khả năng tập hợp được rộng rãi quần chúng hơn càng làm cho địch bị động hơn. Đồng thời phải biết kịp thời đúng lúc đưa những yêu sách chính trị hợp thời trong quá trình đấu tranh đòi quyền lợi kinh tế chống chính sách chuẩn bị gây chiến, chính sách độc tài phát xít, đàn áp khủng bố tàn bạo của địch. Trong tình hình hiện nay những yêu sách chính cũng đã đặt ra một cách trực tiếp, cho nên trong đấu tranh không phải chỉ chú trọng yêu sách kinh tế mà cũng phải và rất cần thiết có phong trào đấu tranh với những yêu sách chính trị hợp thời, như phong trào chống thuế, chống tập trung dân, chống ngân sách chiến tranh, chống bắt lính, bắt xâu, đòi thực hiện dân chủ, chống khủng bố đòi an ninh trật tự, đòi quan hệ Bắc Nam, chống viện trợ lũng đoạn của Mỹ, đòi bảo vệ nội hoá, v.v. đều là những yêu sách thiết thực hiện nay.

*Những khẩu hiệu đấu tranh bức thiết hiện nay là:*

- Chống chính sách võ lực khủng bố tàn sát dã man, đòi an ninh, đòi đảm bảo tính mạng tài sản của nhân dân, đòi bồi thường thiệt hại tánh mạng tài sản do địch gây ra.

- Chống tập trung dân, chống bắt lính, đòi giải ngũ khi mãn thời hạn quân dịch.

- Chống tăng thuế, chống phạt vạ vô lý, chống quyên góp, bắt xâu, làm cộng đồng phát triển, chống bắt ép mua vé số, mua khẩu hiệu, hình ảnh, chống đói, cứu đói, v.v..

- Chống độc quyền công thương nghiệp, chống chính sách viện

trợ kinh tế Mỹ, đòi bảo vệ nội hoá nâng đỡ công thương nghiệp dân tộc, xây dựng một nền kinh tế độc lập tự chủ.

- Chống cướp đất, tăng tô, đòi giảm tô, giữ nguyên canh, đòi giữ quyền sở hữu trên đất Tây và đất khai hoang.

- Chống những luật lệ hà khắc bó buộc nhân dân, đòi tự do đi lại làm ăn, tự do cung hiến tiệc tùng theo tục lệ. Chống cưỡng bách nhân dân vô các tổ chức phản động như: phong trào cách mạng quốc gia, hiệp hội nông dân, nhân dân tự đoàn, v.v.. Chống bọn cường hào gian ác, đòi bầu cử tế xã, tế ấp.

- Chống sa thải, đòi tăng lương, đòi giải quyết nạn thất nghiệp, đòi hạ giá sinh hoạt.

- Đòi cải thiện đời sống cho binh lính, chống những hình phạt hà khắc, chống luyện tập nguy hiểm.

- Đòi tự do nghiệp đoàn, tự do báo chí, tự do hội họp, tự do lập đảng.

- Chống văn hóa nô dịch cao bồi trụy lạc, khiêu dâm của Mỹ.

- Đòi quan hệ hai miền, trước hết là quan hệ thư tín hai miền.

Trên đây là những khẩu hiệu chung. Trong chỉ đạo đấu tranh các địa phương còn phải biết tùy tình hình cụ thể từng nơi từng lúc mà nêu những khẩu hiệu bức thiết nhất để phát động đấu tranh.

Ở nông thôn hiện nay đặc biệt chú trọng các khẩu hiệu chống giứt đất tăng tô, chống bắt trâu, chống đánh đập bắn giết, chống đuổi nhà tập trung dân là những khẩu hiệu bức thiết nhất để phát động đấu tranh.

Ở đô thị đặc biệt chú trọng: chống sa thải, đòi giải quyết nạn thất nghiệp, đòi tăng lương, đòi tự do nghiệp đoàn, chống thuế, chống phạt, chống chính sách viện trợ kinh tế Mỹ, chống văn hóa nô dịch, cao bồi đồi trụy khiêu dâm của Mỹ.

Bên cạnh phong trào công nhân lao động, tiểu tư sản, cần chú ý phong trào tư sản dân tộc và phong trào học sinh sinh viên, trí thức.

Ngoài việc đẩy mạnh phong trào đấu tranh ở nông thôn và đô thị còn phải đặc biệt chú trọng đẩy mạnh phong trào đấu tranh của đồng bào di cư ở các khu dinh điền, đồng bào các tôn giáo và phong trào đấu tranh của binh lính trong quân đội địch.

Trước tình hình hiện nay cần phải thấy hết khó khăn phức tạp của tình hình và đánh giá cho đúng tương quan lực lượng giữa ta và

địch (theo phân tích tương quan trong nghị quyết C và phần tình hình ở phía trước). Phải nắm vững đường lối phương châm sách lược của Đảng và hết sức kiên quyết linh hoạt, thận trọng trong cuộc đấu tranh giành cơ quyết liệt với địch hiện nay. Do đó phải hết sức kiên trì bền bỉ đấu tranh và kiên quyết giữ vững và đẩy mạnh phong trào đấu tranh của quần chúng, phải hết sức củng cố, phát triển, che giấu cơ sở đảng, đảm bảo chi bộ tồn tại trong phong trào quần chúng. Phương châm chính hiện nay là cho phong trào ở thế công khai hợp pháp, còn cơ sở và hoạt động của Đảng, Đoàn thì phải tuyệt đối bí mật. Trong đấu tranh cần chống những khuynh hướng sai lầm là: giữ vững phong trào và bảo tồn lực lượng bằng cách co lại không dám đẩy mạnh đấu tranh của quần chúng, đồng thời đề phòng khuynh hướng nôn nóng đẩy lùi đấu tranh làm bộc lộ tiêu hao lực lượng.

Để đảm bảo phong trào đấu tranh đi đúng với yêu cầu và phương hướng cần chú ý những điểm sau đây trong chỉ đạo đấu tranh:

1- Phải có kế hoạch nắm vững tình hình để kịp thời chỉ đạo đấu tranh.

2- Có kế hoạch phối hợp giữa các địa phương các vùng (nông thôn, đô thị và căn cứ) giữa các ngành, các giới, để hỗ trợ đấu tranh.

3- Mở rộng và đẩy mạnh hơn nữa các cuộc đấu tranh tại chỗ lấy xã làm đơn vị đấu tranh hằng ngày chống các chính sách của địch (tức chống chính quyền xã) nhưng đồng thời phải chú trọng đẩy mạnh đấu tranh trực tiếp với bọn chính quyền quận, tỉnh, trung ương, phối hợp liên kết đấu tranh giữa các địa phương cho những khẩu hiệu chung.

4- Phải biết lợi dụng mâu thuẫn nội bộ địch, cô lập phân hóa tranh thủ từng tên, từng bộ phận để có lợi cho đấu tranh.

5- Phải đi đúng đường lối quần chúng trong việc phát động quần chúng đấu tranh, phải thiết thực, quan tâm đến quyền lợi của quần chúng, tin tưởng khả năng đấu tranh của quần chúng.

6- Càng đấu tranh phong trào càng được mở rộng, cơ sở đảng và quần chúng càng được củng cố và phát triển, trình độ giác ngộ chính trị của quần chúng được nâng cao.

2. *Đẩy mạnh hoạt động VT<sup>3</sup> nhằm thiết thực hỗ trợ thúc đẩy phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng.*

Trong mấy năm qua sự tồn tại của lực lượng VT<sup>3</sup> có một ý

nghĩa rất quan trọng, là một cánh tay đắc lực của Đảng phục vụ cho việc xây dựng cơ sở và giữ vững phong trào.

Hoạt động của VT<sup>3</sup> thời gian qua nói chung có tác dụng hạn chế sự hung ác của bọn phản động địa phương, làm phân hóa bọn này và gây hoang mang đối với quân đội địch qua các cuộc đánh tự vệ hay các trận đánh chủ động tiêu diệt bọn ác ôn, đầu sỏ bọn cố vấn Mỹ.

Để đảm bảo sử dụng hoạt động VT<sup>3</sup> đúng theo phương châm nguyên tắc của TW đề ra là: “sử dụng lực lượng VT<sup>3</sup> hiện nay chỉ là một chiến thuật để phục vụ cho chiến lược đấu tranh chính trị của quần chúng, mở rộng sự sử dụng có tính chất chiến lược là sai lầm, nhưng không sử dụng theo phương châm chiến thuật kịp thời có mức độ thì không đúng”. Để thực hiện đúng phương châm nguyên tắc ấy việc sử dụng hoạt động VT<sup>3</sup> hiện nay cần chú ý những điểm căn bản dưới đây:

1- Về hoạt động ở vùng rừng núi thì các hoạt động nhằm chủ yếu là củng cố và mở rộng căn cứ chính trị, ở đồng bằng thì nhằm hỗ trợ cho việc xây dựng củng cố cơ sở, hỗ trợ cho đấu tranh của quần chúng, tạo thêm điều kiện thuận lợi phân hóa, tranh thủ cô lập bọn chính quyền xã, dân vệ xã, công an do thám xã, đồng thời để uy hiếp bọn đầu sỏ, gian ác ở địa phương.

2- Về trừ gian, phải phục vụ lợi ích của nhân dân, của đấu tranh chính trị và phải phục tùng lợi ích của phong trào, làm có trọng điểm, nhằm đánh trúng bọn gian ác đầu sỏ thì mới có tác dụng phân hóa. Mỗi khi trừng trị phải biết tố cáo hành động tội ác phản dân hại nước của chúng. Kiên quyết khắc phục thiên hướng lấy khủng bố cá nhân thay cho phong trào đấu tranh của quần chúng.

3- Về tác chiến thì cần cân nhắc kỹ, tranh thủ những điều kiện chính trị có lợi cho phong trào chung hoặc hỗ trợ trực tiếp cho phong trào quần chúng ở một vùng nhứt định và phải nhằm vào bộ phận gian ác mà đánh cho trúng.

4- Tùy tình hình từng lúc, từng vùng mà bố trí lực lượng VT<sup>3</sup> về hoạt động hỗ trợ trực tiếp cho phong trào nơi đó. Khi về hoạt động tránh làm mất thế hợp pháp của quần chúng, tránh tạo tình thân ý lại của địa phương và tránh gây tình hình quá căng thẳng ở địa phương. Hoạt động phải bí mật, linh hoạt, di chuyển mau lẹ, khéo



che giấu, tránh bộc lộ, làm cho địch bên dưới co lại mà bên trên thì không cảnh giác (ngay cả vùng rừng núi cũng tránh bộc lộ).

5- Việc sử dụng kết hợp hoạt động VT<sup>3</sup> trong đấu tranh chính trị hiện nay *phải có mức độ*. Muốn vậy cần thấu suốt nguyên tắc hoạt động võ trang phải phục vụ cho đấu tranh chính trị. Do đó đẩy mạnh hoạt động VT<sup>3</sup> hiện nay không có nghĩa là hoạt động bừa bãi, mất phương hướng, làm tổn hại đến phong trào. Phải biết tùy từng nơi từng lúc mà sử dụng hoạt động VT<sup>3</sup> cho đúng. Về chỉ đạo hoạt động VT<sup>3</sup> phải linh hoạt thích hợp với yêu cầu phục vụ chính trị hiện nay tức là cần nhận rõ đối tượng cần đánh, đánh ở đâu? Lúc nào nên đánh? Lúc nào không, đó là vấn đề mà trong chỉ đạo hoạt động VT<sup>3</sup> hiện nay cần nhận rõ. Tránh nôn nóng phiêu lưu, đề phòng sự khiêu khích của địch biến cuộc đấu tranh chính trị của quần chúng thành cuộc võ trang bạo động non kết quả phong trào sẽ lâm vào thế bị động.

6- Bên cạnh phong trào đấu tranh chính trị rộng rãi của quần chúng, lực lượng VT<sup>3</sup> phải hoạt động với khẩu hiệu công tác mặt trận để tạo thêm điều kiện đưa uy thế phong trào cách mạng tiến lên. Do đó phương châm hoạt động võ trang hiện nay không thể áp dụng phương châm đơn thuần quân sự mà phải lấy yêu cầu phục vụ cho phong trào đấu tranh chính trị làm mục tiêu để chỉ đạo phương châm hoạt động. Đi chệch mục tiêu ấy là thoát ly đường lối đấu tranh chính trị hiện tại, sẽ đưa phong trào đến chỗ khó khăn phức tạp hơn.

7- Cần củng cố hơn nữa các lực lượng VT<sup>3</sup> chủ yếu là tăng cường công tác tư tưởng và chính trị và đồng thời phải chỉnh đốn tổ chức để đảm bảo các lực lượng võ trang tồn tại. Việc giáo dục tư tưởng và chính trị là quan trọng, nhưng về mặt chiến thuật kỹ thuật cũng phải được đặc biệt chú trọng.

3. *Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục sâu rộng trong quần chúng nhằm nâng cao ý thức căm thù và quyết tâm cách mạng trong cuộc đấu tranh chống địch đánh đổ địch.*

Nhiệm vụ cơ bản của cách mạng miền Nam là: “giải phóng miền Nam ra khỏi ách thống trị của đế quốc và phong kiến, thực hiện độc lập dân tộc và người cày có ruộng, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình thống nhất độc lập dân chủ và giàu mạnh”. Và nhiệm vụ trước mắt của cách mạng miền Nam hiện nay là “đoàn

kết toàn dân kiên quyết đấu tranh, chống đế quốc Mỹ xâm lược và gây chiến, đánh đổ tập đoàn thống trị độc quyền Ngô Đình Diệm tay sai của đế quốc Mỹ, thành lập một chính quyền liên hiệp dân chủ ở miền Nam, thực hiện độc lập dân tộc và các quyền tự do dân chủ, cải thiện đời sống cho nhân dân, giữ gìn hòa bình, thực hiện thống nhất đất nước trên cơ sở độc lập và dân chủ, tích cực góp phần bảo vệ hòa bình ở Đông Nam Á và thế giới!”

Để hoàn thành nhiệm vụ cách mạng, công tác tuyên truyền giáo dục là một công tác hết sức quan trọng. Nhiệm vụ cách mạng được thực hiện là khi nào khẩu hiệu cách mạng được thâm nhập trong quần đại quần chúng và biến thành hành động của quần chúng.

Tiến hành công tác tuyên truyền giáo dục quần chúng cần chú ý những điểm sau đây:

1- Về nội dung và yêu cầu tuyên truyền giáo dục:

- Nâng cao tinh thần yêu nước và ý thức giai cấp của công nông. Làm cho công nhân và nông dân nhận rõ vị trí, vai trò, nhiệm vụ của mình trong công cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam hiện nay. Làm cho quần chúng nhận rõ con đường phát triển cơ bản của cách mạng miền Nam là khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân.

- Vạch trần bộ mặt cướp nước và gây chiến của đế quốc Mỹ và bộ mặt bán nước hại dân của bè lũ Ngô Đình Diệm. Đập tan những luận điệu “quốc gia” giả hiệu, những thủ đoạn lừa bịp xảo quyệt của chúng. Khắc phục thiên hướng coi thường tuyên truyền của địch.

- Làm cho quần chúng nhận rõ đấu tranh bảo vệ xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc là nhiệm vụ cách mạng của nhân dân miền Nam hiện nay. Khẩu hiệu “Giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc, thành trì cách mạng của cả nước” phải được tuyên truyền sâu rộng và mạnh mẽ.

- Làm cho quần chúng thấy những thắng lợi to lớn của các nước xã hội chủ nghĩa do Liên Xô đứng đầu và phong trào hòa bình độc lập dân tộc trên thế giới để tăng thêm tin tưởng vào tiền đồ thắng lợi của cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam.

- Tuyên truyền giáo dục xuất phát từ quyền lợi thực tế và bức thiết nhất của quần chúng để phát động tư tưởng, giáo dục căm thù, động viên quần chúng đoàn kết đấu tranh chống âm mưu chính sách của địch.

- Trong công tác tuyên truyền giáo dục phải biết kết hợp đề cao vai trò lãnh đạo của Đảng.

## 2- Về chỉ đạo tuyên truyền:

- Về hình thức, có kế hoạch sử dụng hình thức truyền đơn cho đúng để tuyên truyền được rộng rãi.

- Biên soạn những tài liệu cơ bản để giáo dục cách mạng cho quần chúng.

- Có kế hoạch phát hành báo, tài liệu, bản tin được rộng rãi hơn.

- Chú ý các vùng đạo giáo, di cư, Miền và đồng bào thiểu số ở miền Đông.

- Có kế hoạch theo dõi, tổng kết công tác tuyên truyền và kịp thời phổ biến kinh nghiệm và tuyên truyền.

## 4. Không ngừng củng cố và mở rộng Mặt trận dân tộc thống nhất chống Mỹ - Diệm.

Muốn củng cố và mở rộng Mặt trận dân tộc thống nhất chống Mỹ - Diệm phải ra sức củng cố khối công nông liên minh. Vì phong trào công nông mạnh mẽ bao nhiêu thì tạo điều kiện thuận lợi cơ bản cho việc củng cố mở rộng Mặt trận dân tộc thống nhất chống Mỹ - Diệm bấy nhiêu.

Để thực hiện nhiệm vụ trên cần xúc tiến những công tác cụ thể dưới đây:

a) Ở nông thôn cần có kế hoạch cụ thể để tổ chức và lãnh đạo phong trào nông dân đấu tranh với địch quyết liệt hơn nữa chống các chính sách của địch nhằm đảm bảo quyền lợi thiết thân hiện nay.

b) Ở đô thị đi sâu tổ chức nắm quần chúng công nhân trong các xí nghiệp, đồn điền và đẩy phong trào đấu tranh của công nhân, phát triển mạnh mẽ sâu rộng và liên tục hơn nữa.

c) Trên cơ sở củng cố khối công nông liên minh, cần chú trọng đúng mức hơn nữa công tác vận động tiểu tư sản, trí thức (những người làm nghề thủ công, tiểu thương, tiểu chủ, học sinh, sinh viên, viên chức, những người làm nghề tự do, v.v.) và công tác vận động tư sản dân tộc (đặc biệt là ở S/C).

d) Đẩy mạnh công tác vận động các tôn giáo như là Cao Đài, Hòa Hảo. Xúc tiến công tác vận động đồng bào di cư, đồng bào thiểu số.

đ) Trong đấu tranh cần có sự liên kết hỗ trợ giữa nông thôn và đô thị, giữa các ngành các giới.

e) Phải nắm vững sách lược mặt trận hiện nay là: “tranh thủ đoàn kết mọi người có thể đoàn kết được, trung lập mọi người có thể trung lập được, kể cả những người có ít nhiều khuynh hướng chống Mỹ - Diệm trong chính quyền miền Nam, đặc biệt chú ý từng lớp bên dưới trong các cơ quan hành chính, quân đội miền Nam. Phải biết lợi dụng mâu thuẫn trong hàng ngũ địch phân hóa cô lập kẻ địch có lợi cho ta.

f) Đẩy mạnh công tác vận động binh lính địch nhằm thực hiện khối công nông binh liên hiệp.

##### *5. Xúc tiến đặc biệt công tác binh vận.*

Mỹ - Diệm ngày càng ra sức tăng cường xây dựng quân đội nhằm chuẩn bị gây chiến tranh và khủng bố đàn áp phong trào cách mạng.

Binh lính trong quân đội miền Nam là công cụ của địch nằm trong bộ máy đàn áp của chúng. Nhưng binh lính hầu hết xuất thân là con cháu của công nông, lao động chủ yếu là nông dân. Với ý thức giai cấp chống áp bức bóc lột sẵn có, với truyền thống đấu tranh chống đế quốc phong kiến của nhân dân miền Nam trước đây và chống Mỹ - Diệm hiện nay, nhứt định Mỹ - Diệm không dễ dàng biến họ thành công cụ để đàn áp phong trào cách mạng. Những cảnh cướp đất, đuổi nhà, dồn dân, đốt nhà, giết người, bắt râu, bắt phu, sưu cao thuế nặng..., gia đình, vợ con, cha mẹ của họ cũng phải lâm vào cảnh bần cùng, cơ cực, nhứt định họ dễ đồng tình, ủng hộ phong trào đấu tranh của nhân dân. Riêng bản thân đời sống làm lính của họ cũng rất khổ cực và tủi nhục, vì bị bạc đãi, hà khắc, chế độ quân phiệt áp bức, lương bổng không bì kịp mức sinh hoạt đắt đỏ, vợ con nheo nhóc, hành quân chết chóc không được nghỉ ngơi, vì vậy mà chẳng những họ không đồng tình chính sách gây chiến nô dịch, khủng bố đàn áp của Mỹ - Diệm, tinh thần ngày càng sút kém, uể oải mà còn đấu tranh chống lại địch. Hơn nữa trong lúc phong trào công nông, lao động ngày càng phát triển mạnh, tình hình thế giới, trong nước ngày càng thuận lợi cho ta thì tinh thần dân tộc, dân chủ, mong muốn hòa bình thống nhứt đang có khả năng nảy nở và phát triển trong quân đội miền Nam. Gần đây, trong các cuộc hành quân càn quét khủng bố nhân dân, trừ một số đơn vị ác ôn trong quân đội áo rằn, trong các đội công an biệt kích, các tên chỉ huy hung ác ra, phần đông binh

sĩ lừng chừng, đi đến đâu tìm cách thanh minh với đồng bào về thái độ, hành động của mình, nhứt là số binh sĩ dân binh quân dịch và bảo an, hành quân đi đường thẳng không xục xạo, phá phách. Khi có đụng độ hoang mang bỏ súng chạy trốn hay đầu hàng cả trăm tên (trận Dầu Tiếng, Sa Rài, An Biên...). Đấu tranh cho quyền lợi bản thân mình như đòi tăng lương, nghỉ phép... cũng xảy ra nhiều nơi. Riêng tỉnh Rạch Giá, chỉ trong 6 tháng đầu năm 1959 đã có 42 cuộc đấu tranh đòi quyền lợi của binh sĩ.

Tuy nhiên, mặt khác cũng phải thấy những thủ đoạn lừa phỉnh xảo quyệt và chính sách quân phiệt trong việc nắm kềm kẹp sử dụng công cụ ấy trong việc thực hiện âm mưu chính sách của chúng, phải thấy hết tính chất rất phản động của bọn lưu manh, côn đồ và bọn con cái địa chủ và tư sản mại bản thù hằn với cách mạng đã được Mỹ - Diệm rèn luyện.

Quân đội là chỗ dựa chủ yếu của Mỹ - Diệm để bảo tồn chế độ của chúng, là công cụ để gây chiến và đàn áp phong trào cách mạng. Do đó công tác B.V<sup>1)</sup> là một công tác hết sức quan trọng nhằm trực tiếp đập tan chỗ dựa và công cụ của Mỹ - Diệm, tiến tới xây dựng công nông binh liên hiệp, tạo điều kiện thuận tiện cho cuộc khởi nghĩa thắng lợi ít đổ máu.

Do sự quan trọng nói trên nên mục đích yêu cầu vận động binh lính miền Nam là:

*Yêu cầu cơ bản:*

Làm tan rã tinh thần và tổ chức quân đội địch, tạo điều kiện thuận lợi cho cuộc khởi nghĩa cướp chính quyền thắng lợi ít đổ máu với sự thực hiện khối “công nông binh liên hiệp” dưới sự lãnh đạo của Đảng.

*Yêu cầu trước mắt:*

1- Tuyên truyền giáo dục rộng rãi làm cho binh sĩ nhận rõ những âm mưu thủ đoạn cướp nước và bán nước của đế quốc Mỹ và bè lũ Ngô Đình Diệm. Làm cho binh lính nhận rõ đời sống của họ hiện nay bị áp bức bóc lột thậm tệ và họ cũng là công cụ của đế quốc phong kiến để thực hiện mọi âm mưu chính sách của chúng.

Tuyên truyền giác ngộ quần chúng binh lính trên cơ sở giác

---

1) B.V: binh vận (B.T).

ngộ quyền lợi giai cấp và quyền lợi dân tộc. Phát động tinh thần yêu nước thương nòi, tinh thần ái hộ người cùng đồng giai cấp, để đoàn kết với công nông làm cách mạng đánh đổ đế quốc phong kiến Mỹ - Diệm, thực hiện hòa bình thống nhất độc lập dân tộc.

2- Vận động binh lính đấu tranh rộng rãi mạnh mẽ hơn nữa đòi cải thiện đời sống của bản thân và gia đình, chống lại mọi hình thức bóc lột. Chống chế độ quân phiệt, hà khắc, ngược đãi binh sĩ của bọn chỉ huy và bọn cố vấn Mỹ.

3- Tranh thủ binh lính đồng tình ủng hộ bằng đủ mọi cách trong các cuộc đấu tranh của nhân dân chống bóc lột vợ vét, chống khủng bố đàn áp, chống chiến tranh, đòi các quyền lợi dân sinh, dân chủ, đòi hòa bình, thống nhất, độc lập dân tộc.

4- Vận động binh lính chống chiến tranh cụ thể là:

- Chống chính sách lệ thuộc Mỹ và sự xâm nhập của Mỹ nắm quân đội miền Nam và biến quân đội miền Nam thành công cụ của đế quốc Mỹ. Chống mọi hình thức liên minh quân sự và đặt quân đội miền Nam trong khối liên minh ấy.

- Chống âm mưu chuẩn bị chiến tranh đánh miền Bắc, đòi hòa bình thống nhất đất nước. Nếu Mỹ - Diệm liều lĩnh gây chiến tranh đánh miền Bắc thì: đào ngũ, đầu hàng quân đội miền Bắc, hoặc mang vũ khí chạy sang hàng ngũ cách mạng ở miền Nam, hoặc cùng với nhân dân đứng lên tiêu diệt chế độ Mỹ - Diệm để hòa bình thống nhất Tổ quốc.

- Chống lại chính sách quân sự khủng bố tàn bạo điên cuồng của Mỹ - Diệm đặt miền Nam vào tình trạng chiến tranh.

- Chống việc xây dựng quân đội bằng đào, giải ngũ, chống luyện tập, chống bắt lính, v.v..

5- Đối với lực lượng võ trang cách mạng thì không đối địch. Khi bị bắt đi đánh thì chống lại bằng mọi hình thức từ thấp tới cao như: không chịu đi, hoặc lúc đi cố tránh đụng trận, lúc xáp trận thì đầu hàng phản biến, v.v..

6- Xây dựng cơ sở cách mạng trong quân đội địch, đi sâu tranh thủ nắm quần chúng binh lính cảm tình trong các đơn vị tiến tới xây dựng khối công nông binh liên hiệp, để cùng với công nông đứng lên khởi nghĩa khi có đủ điều kiện và thời cơ thuận lợi.

Để đảm bảo thực hiện các yêu cầu trên, về lãnh đạo và chỉ đạo công tác này cần chú trọng những điểm sau đây:

- Cần nhận thức đầy đủ hơn nữa tính chất quan trọng đặc biệt của công tác vận động binh lính địch hiện nay để kiên trì, quyết tâm hơn nữa nhằm đáp ứng cho nhu cầu cách mạng khi có thời cơ.

Muốn thực hiện được mục đích ấy trong chỉ đạo công tác phải thiết thực cụ thể và toàn diện hơn. Kịp thời khắc phục những tư tưởng bi quan trước tình hình khó khăn hiện nay. Cần phải nắm vững mục đích yêu cầu, phương châm nguyên tắc và phương hướng công tác.

- Cần tổng kết và phổ biến những kinh nghiệm tổn thất thiệt hại trong ngành công tác B.V, kiên quyết chấp hành những phương châm nguyên tắc của Đảng để đảm bảo cơ sở trường kỳ mai phục chờ đợi thời cơ. Cần phải kiểm tra chu đáo để chấn chỉnh tổ chức, sửa đổi lề lối làm việc, tác phong của cán bộ bên ngoài cũng như cơ sở bên trong, có kế hoạch ngăn cản để đảm bảo bí mật, ngăn ngừa sự bộc lộ sau này.

- Ban chuyên môn các cấp phải được chấn chỉnh tổ chức lề lối làm việc để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ công tác.

Nghị quyết công tác B.V của Xứ năm 1958 - 1959 hiện nay vẫn còn thích hợp, các cấp kiểm điểm việc thực hiện và có kế hoạch xúc tiến.

*6. Không ngừng củng cố và phát triển Đảng, đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng tồn tại trong phong trào.*

Trong thời gian qua với chính sách võ lực điên cuồng của địch, chúng không từ bỏ một thủ đoạn gian ác xảo quyệt nào hòng tiêu diệt uy thế và tổ chức Đảng. Hành động ấy của địch đã gây cho Đảng bộ một số tổn thất khá quan trọng về tổ chức.

Tình hình hiện nay, địch còn có thể gây khó khăn phức tạp cho ta nhiều hơn nữa. Tình trạng giằng co quyết liệt với địch còn kéo dài. Do đó, củng cố phát triển Đảng để đảm bảo giữ vững quyền lãnh đạo của Đảng, đảm bảo Đảng tồn tại trong quần chúng là một nhiệm vụ quan trọng nhứt hiện nay của Đảng bộ.

Để thực hiện nhiệm vụ quan trọng ấy, các cấp cần chú ý những điểm quan trọng dưới đây:

1- Không ngừng nâng cao trình độ tư tưởng và trình độ chính trị của đảng viên làm công tác chủ yếu trong việc củng cố đảng. Phải làm cho đảng viên thông suốt và tin tưởng đường lối phương châm, sách lược của Đảng. Kịp thời khắc phục những khuynh hướng sai lầm của tư tưởng bi quan, dao động, hữu khuynh đồng thời chống tư tưởng manh động phiêu lưu nôn nóng, tả khuynh.

Phải giáo dục cho mỗi đảng viên trở thành một chiến sĩ kiên cường, bất khuất luôn luôn anh dũng đấu tranh chống kẻ thù và sẵn sàng hy sinh vì cách mạng, luôn luôn liên hệ mật thiết với quần chúng, giáo dục cho đảng viên nhận rõ tình hình, thông suốt nhiệm vụ đấu tranh để phấn khởi cách mạng, bền bỉ, gan góc chịu đựng, tin tưởng sắt đá vào thắng lợi cuối cùng của cách mạng.

2- Xúc tiến xây dựng, củng cố phát triển chi bộ xã. Có kế hoạch cụ thể và tích cực gây dựng lại những chi bộ tan rã. Đặc biệt chú trọng xây dựng chi bộ ở những vùng có tính chất quan trọng về quân sự cũng như chính trị, các xí nghiệp, cơ quan giao thông vận tải, các đường giao thông yết hầu của địch, v.v..

3- Xây dựng về mặt tổ chức để đảm bảo giữ vững quyền lãnh đạo của Đảng, đảm bảo Đảng tồn tại trong quần chúng, đặc biệt chú trọng những điểm sau đây:

- Ra sức xây dựng, củng cố phát triển chi bộ, đảm bảo cho mỗi chi bộ thật sự thành một dinh lũy chiến đấu của Đảng, được lực lượng quần chúng bao bọc che chở và đủ năng lực lãnh đạo, tổ chức thực hiện những khẩu hiệu của Đảng. Mỗi đảng viên phải bám sát một số quần chúng trong xóm ấp, và được bao bọc chặt chẽ bởi nòng cốt, thanh niên lao động. Trên cơ sở bám chặt quần chúng, mỗi đảng viên hàng ngày phải nâng cao ý chí cách mạng của quần chúng, đoàn kết quần chúng lại thành một khối, kiên quyết và bền bỉ đấu tranh chống địch bảo vệ quyền lợi quần chúng, không bi quan thỏa hiệp, không phiêu lưu nôn nóng.

- Tổ chức chi bộ phải được tinh giản, gọn nhẹ bảo đảm chất lượng, sinh hoạt phải gọn, hạn chế bớt giấy tờ.

- Có kế hoạch cụ thể và tích cực gây dựng lại những CB<sup>1)</sup> bị đánh tan.

- Chú ý xây dựng chi bộ ở các xí nghiệp, đường phố, các khu dinh điền, các đồn điền cao su, vùng đạo giáo, vùng dân tộc thiểu số.

- Có kế hoạch phát triển đảng viên mới, chú trọng thành phần lao động và thanh niên, phụ nữ nhứt là những nơi chi bộ bị tan rã, những đảng viên bất hợp pháp không thể trở về được, cần đặc biệt chú trọng những quần chúng tích cực đã thử thách trong phong trào mà kết nạp để xây dựng chi bộ.

---

1) CB: Chi bộ (B.T).



- Phải triệt để tôn trọng nguyên tắc bí mật của Đảng, phải hết sức đề cao nguyên tắc bí mật từ việc đi lại, ăn ở, giấy tờ, tổ chức cơ quan, tổ chức giao thông liên lạc, sử dụng cán bộ, v.v.. Không ngừng nâng cao cảnh giác, tỉnh táo đề phòng mọi sự xâm nhập phá hoại của bọn gián điệp và những phần tử đầu hàng phản bội. Có kế hoạch bảo vệ tài liệu Đảng và chủ trương của Đảng.

- Bên cạnh CB, cần phát triển một cách mạnh mẽ, chắc chắn Đoàn Thanh niên Lao động.

4- Có kế hoạch đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, đặc biệt chú trọng cán bộ thuộc thành phần cơ bản. Phải có kế hoạch chu đáo trong việc bảo vệ cán bộ.

Ngoài ra, để đảm bảo sự lãnh đạo sát đúng và kịp thời, điều quan trọng nhất là phải theo sát nắm vững tình hình. Muốn thế các cấp phải đặc biệt chú trọng tổ chức và củng cố giao thông liên lạc từ trên xuống dưới một cách chặt chẽ bằng nhiều đường, phải cải tiến lề lối làm việc, chế độ báo cáo thỉnh thị phải được thực hiện và tôn trọng.

Trong mấy năm qua, do đường lối đúng đắn của Đảng, do tinh thần đấu tranh bất khuất của đảng viên và cán bộ và tinh thần đấu tranh cách mạng của quần chúng dưới sự lãnh đạo của Đảng nên đã duy trì giữ vững được phong trào.

Bên cạnh những thành tích ấy, chúng ta còn phạm một số sai lầm thiếu sót. Nếu chúng ta biết rút những bài học thắng lợi, những kinh nghiệm thất bại trong mấy năm qua để áp dụng một cách sinh động, sáng tạo và tích cực kiên trì, quyết tâm chống địch thì nhứt định âm mưu đen tối của địch sẽ bị thất bại.

Sau khi thảo luận Nghị quyết Trung ương lần thứ 15, Hội nghị XU hoàn toàn tin tưởng đường lối cách mạng do Trung ương vạch ra và tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Trung ương Đảng đứng đầu là Hồ Chủ tịch. Hội nghị XU kêu gọi toàn Đảng bộ hãy tăng cường đoàn kết nhứt trí, nâng cao tinh thần cách mạng, thắt chặt liên hệ giữa Đảng với quần chúng và ra sức phấn đấu để giành thắng lợi trong giai đoạn hiện tại.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.20, tr.977-1006.

## ĐIỆN CỦA TRUNG ƯƠNG

Ngày 21 tháng 5 năm 1960

Gửi X.U.N.B và L.K.U.V\*

Vừa rồi ta và bạn đã trao đổi ý kiến về tình hình thế giới và trong nước, trong đó có vấn đề miền Nam. Nói chung các ý kiến ấy về căn bản không khác với những nhận định của Trung ương đã điện cho các đồng chí từ mấy tuần trước.

Đại để tóm tắt như dưới đây:

1. Về tình hình thế giới, tuy chiều hướng có dịu hơn trước, căn bản là do ta mạnh hơn. Nhưng phe đế quốc do Mỹ cầm đầu vẫn chuẩn bị chiến tranh. Sở dĩ chúng chưa dám phát động chiến tranh vì chúng chuẩn bị chưa đầy đủ và do lực lượng ta mạnh.

Thế giới hiện nay nói chung tuy ở trong thời kỳ hòa bình, nhưng đồng thời vẫn có chiến tranh, ở nơi này hay ở nơi khác. Ta nêu cao ngọn cờ hòa bình và đấu tranh cho hòa bình là để tập hợp thêm lực lượng, tranh thủ quần chúng trong các nước thuộc phe ta, tranh thủ nhân dân các nước trung lập, nhân dân trong các nước đế quốc và trong các nước thuộc địa để tăng cường mặt trận hòa bình thế giới và cô lập thêm đế quốc. Chỉ có tăng cường cuộc đấu tranh của toàn thể nhân dân chống đế quốc, nhất là đế quốc Mỹ gây chiến, cô lập chúng hơn nữa mới có thể duy trì hòa bình; ngoài ra tuyệt đối không có ảo tưởng hòa bình.

---

\* X.U.N.B và L.K.U.V: Xứ uỷ Nam Bộ và Liên khu uỷ V.

- Về các nước trung lập, tuy có ít nhiều chống đế quốc, nhưng đồng thời cũng chống ta. Do quá trình đấu tranh giai cấp ở các nước đó, do tương quan lực lượng trên thế giới biến chuyển, do sách lược của ta và âm mưu của phe đế quốc, thái độ của các nước trung lập có thể thay đổi tùy nơi tùy lúc, nhưng trong một thời gian dài căn bản vẫn là thái độ hai mặt của giai cấp tư sản, chống cả hai bên và lợi dụng cả hai bên, cũng có bọn ngả về đế quốc nhiều như Nasser. Về tình hình Đông Nam Á căn bản cũng giống như nhận định trong điện trước của Trung ương. Nếu ta hoạt động vừa khôn khéo vừa tích cực thì ta có thể lập được đế quốc, tranh thủ đồng tình của các nước trung lập; trái lại, ta sẽ làm cho đế quốc cấu kết thêm và lôi kéo thêm được các nước trung lập, không lợi cho ta.

2. Ở miền Nam hiện nay tuy là *hòa bình, nhưng đồng thời cũng có chiến tranh*. Dưới chính quyền phát xít của Mỹ - Diệm hiện nay, phải sử dụng cả đấu tranh chính trị và đấu tranh quân sự mới duy trì và phát triển được lực lượng. Đấu tranh chính trị so với đấu tranh vũ trang là hình thức đấu tranh thấp hơn, nhưng trước mắt lại là hình thức đấu tranh chủ yếu và là thế mạnh của phong trào để tấn công địch. Đấu tranh vũ trang tuy là hình thức đấu tranh chính trị cao nhất, nhưng hiện nay chỉ là để hỗ trợ cho đấu tranh chính trị là đấu tranh để tự vệ. Nếu nặng về đấu tranh vũ trang và nhẹ về đấu tranh chính trị lúc này là biểu lộ thế tự vệ nhiều hơn thế tấn công của phong trào và như vậy là không đúng. Hai hình thức đấu tranh chính trị và quân sự phải tùy theo từng vùng, từng giai đoạn mà sử dụng cho thích hợp. Hiện nay ở đô thị phải hoàn toàn sử dụng hình thức đấu tranh chính trị, ở nông thôn còn phải sử dụng thêm hình thức đấu tranh vũ trang theo lối vũ trang tuyên truyền tự vệ, lưu động, linh hoạt để ủng hộ cho đấu tranh chính trị, bảo vệ cán bộ. Ở vùng căn cứ rừng núi đấu tranh vũ trang dần dần tiến lên có tính chất chiến đấu tấn công, nhưng hiện nay chiến đấu tự vệ là chính để tập hợp xây dựng lực lượng hơn nữa, để chuẩn bị thời cơ thuận lợi hơn nữa.

- Cuộc đấu tranh của ta ở miền Nam là để duy trì và phát

triển lực lượng, cô lập và làm suy yếu lực lượng của Mỹ - Diệm. Ta vừa tận dụng mọi khả năng đấu tranh chính trị để đánh đổ chính quyền Mỹ - Diệm từng bước, vừa tích cực chuẩn bị để phối hợp vũ trang khởi nghĩa cướp chính quyền sau này. Cho nên cuộc chuẩn bị phải *vừa tích cực vừa trường kỳ, vừa ra sức lợi dụng từng thời để chiến thắng từng bước một vừa kiên trì và vững vàng xây dựng lực lượng*.

- Tuy miền Bắc vừa là chỗ dựa, vừa cổ vũ và hỗ trợ cho cuộc đấu tranh cách mạng miền Nam, nhưng cách mạng miền Nam phải do nhân dân miền Nam tự làm, cho nên Đảng bộ miền Nam phải *ra sức tự lực cánh sinh, khắc phục gian khổ*. Ngoài đường lối, chủ trương sách lược đúng đắn, một điều rất cơ bản *đảm bảo cho tất thắng của cách mạng miền Nam là tự lực cánh sinh*. Vì điều kiện khách quan, miền Bắc hiện nay không thể và không có cách nào có thể giúp đầy đủ những yêu cầu mà cách mạng miền Nam đặt ra; chỉ có miền Nam mới có điều kiện giải quyết những yêu cầu ấy. Đảng bộ miền Nam phải tự đặt cho mình những vấn đề phải giải quyết lấy về tự cấp tự túc như Đảng ta đã làm trong thời kỳ đấu tranh cách mạng và trước Cách mạng Tháng Tám. Việc phát triển lực lượng của ta, nhất là ở các vùng căn cứ, lớn và mau tới mức nào, chủ yếu là do ta tự lực cánh sinh, tự cấp tự túc được nhiều hay ít. Hiện nay, việc phát triển lực lượng ở vùng căn cứ lớn phải đặt rất tích cực thì mới nắm vững chủ động tình hình lâu dài. Ngoài ra, trong khi đấu tranh, ở miền Nam *nhất thiết không nên để lộ một bằng chứng gì là có miền Bắc can thiệp vào*.

- Về hình thức và phương thức đấu tranh, cần theo đúng các chỉ thị trước của Trung ương đã gửi, *nắm vững phương châm công tác ba vùng, đứng vững ba chân trên ba vùng mà xây dựng lực lượng, phát triển đấu tranh*.

Như vậy là đường lối, chủ trương, phương châm, hình thức hoạt động của ta ở miền Nam mỗi ngày một sáng rõ và đi đến nhất trí, chẳng những trong Đảng ta mà cả với bạn nữa. Vậy Đảng bộ miền Nam cần vững lòng tin tưởng ở đường lối của ta và ra sức

phấn đấu tích cực xây dựng lực lượng, và nhất là phải kiên trì tự lực cánh sinh.

\*  
\*   \*

Ngoài ra, yêu cầu X.U.N.B và L.K.U.V báo cáo cho Trung ương biết ý kiến của các đồng chí và khả năng thực hiện đối với các chỉ thị của Trung ương đã gửi gần đây.

Hiện nay do biến chuyển của tình hình thế giới, tình hình ở Nam Triều Tiên, v.v. do Mỹ có phần nào ép Diệm và Diệm lo sợ trước tình hình ở miền Nam, nên chúng đương dùng thủ đoạn lừa bịp dư luận, hứa hẹn ảo tưởng cải cách dân chủ, thành lập tiểu ban thống nhất để xuyên tạc dư luận, đổ lỗi cho tay sai cấp dưới tham nhũng và tàn ác và hứa hẹn thanh trừng. Ta cần phải nhân cơ hội này vạch trần âm mưu của Diệm, lợi dụng thời cơ để đẩy mạnh đấu tranh ở đô thị, đòi sửa đổi chính sách, thi hành tự do dân chủ, cải thiện dân sinh, phát động phong trào đấu tranh, tố cáo và đòi thanh trừng những phần tử ác ôn, ác bá trong chính quyền, công an dân vệ ở nông thôn, đòi cho dân được đề cử người vào chính quyền xã. Tuy nhiên cần phải biết phân hóa và đánh đổ bọn gian ác nhất, lôi cuốn và tranh thủ những phần tử khác, không nên vơ đũa cả nắm, phát động quần chúng đấu tranh hợp pháp, lợi dụng tuyên bố mới của Diệm (lợi dụng để tránh mũi nhọn khủng bố của Diệm chứ không đề cao Diệm) và không nên chỉ đơn độc sử dụng lực lượng vũ trang làm thay quần chúng.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.21, tr.332-336.

## **CHỈ THỊ CỦA BAN BÍ THƯ**

Số 214-CT/TW, ngày 27 tháng 6 năm 1960  
**Về vấn đề mở một đợt đấu tranh chính trị  
rộng lớn chống Mỹ - Diệt nhân dịp 20-7**

1. Hiện nay, do chính sách xâm lược và gây chiến ngày càng trắng trợn của đế quốc Mỹ, phong trào đấu tranh của nhân dân các nước bị Mỹ nô dịch đang lên mạnh nhằm lật đổ chính quyền tay sai của Mỹ, làm cho đế quốc Mỹ bị cô lập hơn bao giờ hết. Các nước trong phe ta cũng đang liên tiếp mở những cuộc đấu tranh chính trị lớn nhằm gỡ mặt nạ và cô lập đế quốc Mỹ hơn nữa.

Ở miền Nam Việt Nam do phong trào đấu tranh của nhân dân ngày càng mạnh cho nên bọn Mỹ - Diệt cũng bị cô lập thêm; nhưng chúng vẫn ra sức khủng bố, đàn áp nhân dân, đánh lừa dư luận và tố cáo miền Bắc đã tổ chức hoạt động lật đổ chính quyền của chúng ở miền Nam, để dọn đường cho khối SEATO can thiệp. Đại biểu Ấn Độ, Gia Nã Đại<sup>1)</sup> gần đây cũng lợi dụng cương vị của họ trong Ủy ban quốc tế đã kết luận và chuẩn bị đưa ra một số vấn đề không lợi cho ta, hòng kìm hãm phong trào đấu tranh của nhân dân miền Nam.

Trước tình hình trên và nhân dịp 20-7 năm nay, Trung ương quyết định *mở một đợt đấu tranh chính trị rộng lớn nhằm mục*

---

1) Gia Nã Đại: Canada (B.T).

*đích vạch mặt và cô lập đế quốc Mỹ và chính quyền Ngô Đình Diệm hơn nữa và hỗ trợ thêm cho phong trào đấu tranh của đồng bào miền Nam, nâng cao thêm tinh thần yêu nước chống Mỹ - Diệm và tinh thần hăng hái xây dựng chủ nghĩa xã hội của nhân dân miền Bắc, đồng thời hưởng ứng phong trào đấu tranh chống Mỹ của nhân dân Triều Tiên, Nhật Bản và nhân dân nhiều nước trên thế giới.*

*2. Nội dung, hình thức, lực lượng và thời gian đấu tranh:*

- Nội dung chủ yếu của cuộc đấu tranh này là phối hợp chặt chẽ với phong trào của nhân dân thế giới đang vạch mặt gây chiến của đế quốc Mỹ, củng cố và giữ gìn hòa bình lâu dài, *phát động một phong trào đấu tranh mạnh mẽ và rộng rãi trên miền Bắc chống Mỹ - Diệm, nhằm tố cáo âm mưu xâm lược và gây chiến của đế quốc Mỹ và tội ác của chính quyền Ngô Đình Diệm ở miền Nam;* nêu rõ đó là nguyên nhân gây ra những cuộc đấu tranh chống lại của nhân dân miền Nam để giành quyền sống. Đồng thời, nêu rõ thiện chí và tinh thần kiên quyết thi hành Hiệp nghị Giơnevơ của Chính phủ ta; đế quốc Mỹ phải rút khỏi miền Nam Việt Nam, chính quyền miền Nam phải tôn trọng và thi hành đúng đắn Hiệp nghị Giơnevơ, Ủy ban quốc tế phải làm đúng sứ mệnh của mình là gìn giữ hòa bình và đảm bảo cho mọi điều khoản của Hiệp nghị Giơnevơ được thi hành nghiêm chỉnh, thì Việt Nam mới có thể sớm được thống nhất, hòa bình ở Đông Dương mới được củng cố.

Trên cơ sở đó, nâng cao hơn nữa khí thế cách mạng, tinh thần chống Mỹ, chống Diệm, tinh thần cảnh giác và lòng căm thù của nhân dân ta đối với Mỹ - Diệm, động viên toàn dân *ra sức thi đua hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước để củng cố miền Bắc, đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội, đẩy mạnh cuộc đấu tranh chống âm mưu của Mỹ - Diệm định chia cắt lâu dài nước ta, và biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của đế quốc Mỹ.*

*Về hình thức đấu tranh:*

Phát động một đợt đấu tranh *chống Mỹ* từ 30-6 đến 20-7-1960,

nhưng rầm rộ nhất là từ 30-6 đến 5-7 với những hình thức quần chúng đấu tranh sâu rộng ở miền Bắc, kết hợp chặt chẽ với đấu tranh pháp lý và dư luận trong nước và ngoài nước như sau:

- Tổ chức những cuộc mít tinh liên tiếp có tuần hành với lực lượng lớn hơn từ trước đến nay, bắt đầu từ 30-6 ở khắp nơi trên miền Bắc, nơi tập trung lớn nhất là ở Hà Nội, lấy tinh thần chống Mỹ – Diệm lồng vào phong trào thi đua chào mừng nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa 15 tuổi và Đại hội lần thứ III của Đảng, tổ chức *những ngày lao động chống Mỹ - Diệm, đợt lao động chống Mỹ – Diệm* thiết thực đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ sản xuất trước mắt, đặc biệt là tổ chức một ngày lao động sản xuất chống Mỹ thật rầm rộ.

- Nhân dịp Quốc hội khoá II họp vào đầu tháng 7, Chính phủ cần báo cáo nêu tội ác của Mỹ - Diệm ở miền Nam Việt Nam, Quốc hội thảo luận và có quyết nghị về vấn đề này.

- Về pháp lý, Bộ Ngoại giao, Bộ Tổng tư lệnh và Ban Thi hành Hiệp nghị Giơnevơ cần nghiên cứu để sử dụng những hình thức đấu tranh pháp lý kết hợp chặt chẽ với các hình thức đấu tranh quần chúng, tố cáo Mỹ - Diệm phá hoại Hiệp nghị Giơnevơ và đòi Ủy ban Quốc tế làm đúng nhiệm vụ của mình.

*Về tuyên truyền:*

Tận dụng mọi khả năng của báo chí, đài phát thanh, các ngành văn học nghệ thuật nghiên cứu mọi hình thức, để mở rộng tuyên truyền giáo dục nhân dân trong cuộc tranh thủ dư luận ở ngoài nước, nhất là dư luận các nước Á - Phi, yêu cầu các nước có thái độ ủng hộ cuộc đấu tranh của nhân dân ta.

*Khẩu hiệu đấu tranh chung:*

- Đế quốc Mỹ cút khỏi miền Nam Việt Nam, miền Nam Triều Tiên, Nhật Bản, Đài Loan!

- Kiên quyết đấu tranh đòi chính quyền miền Nam tôn trọng và thi hành đúng đắn Hiệp nghị Giơnevơ.

- Đả đảo Mỹ - Diệm khủng bố tàn sát đồng bào yêu nước ở miền Nam! Thủ tiêu luật phát xít 10/59! Giải tán ngay các khu



trù mật, các trại tập trung ở miền Nam! Tổng cổ pháỉ đoàn quân sự Mỹ MAAG và bọn cố vấn Mỹ ra khỏi miền Nam!

- Nhiệt liệt ủng hộ cuộc đấu tranh của nhân dân các nước Á - Phi và châu Mỹ Latinh giành độc lập dân tộc và dân chủ.

- Ra sức thi đua hoàn thành thắng lợi kế hoạch Nhà nước năm 1960 và kế hoạch ba năm. Tích cực xây dựng miền Bắc đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội làm cơ sở vững chắc cho cuộc đấu tranh thực hiện hòa bình thống nhất nước nhà!

- Lực lượng hùng cường của phe xã hội chủ nghĩa do Liên Xô đứng đầu muôn năm!

Hòa bình thế giới muôn năm!

3. Ban Thống nhất Trung ương, Ban Thi hành Hiệp nghị Giơnevơ, Ban Mặt trận Trung ương, Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Ngoại giao, Ban hoạt động quốc tế và các cơ quan khác có liên quan cần họp và căn cứ vào tinh thần Chỉ thị này đề ra kế hoạch tổ chức đấu tranh cụ thể và phân công chỉ đạo thực hiện.

T/M BAN BÍ THƯ

NGUYỄN DUY TRINH

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.21, tr.387-391.

# DIỄN VĂN KHAI MẠC ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ III

Do Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc

Ngày 5 tháng 9 năm 1960

(Trích)

.....

*Các đồng chí thân mến,*

Ba mươi năm qua, nhiều đồng chí và đồng bào ta đã anh dũng hy sinh cho cách mạng. Trong kháng chiến, biết bao liệt sĩ đã hy sinh cho Tổ quốc. Sáu năm nay ở miền Nam, biết bao chiến sĩ dũng cảm cũng đã hy sinh cho dân tộc ta, Đảng ta và đồng bào ta tưởng nhớ mãi mãi những người con ưu tú đã phấn đấu đến cùng cho sự nghiệp giải phóng dân tộc và cho lý tưởng cộng sản chủ nghĩa. (Mặc niệm một phút).

\*

\* \*

Từ Đại hội Đảng lần thứ II đến nay đã hơn chín năm.

Trong chín năm qua, chấp hành đường lối của Đại hội lần thứ II, Đảng đã lãnh đạo nhân dân ta *kháng chiến* cực kỳ gian khổ và anh dũng. Đại thắng oanh liệt Điện Biên Phủ đã chấm dứt cuộc chiến tranh xâm lược do thực dân Pháp gây ra và được đế quốc Mỹ giúp sức. *Hiệp nghị Giơnevơ* đã được ký kết, hòa bình được lập lại ở Đông Dương trên cơ sở các nước công nhận chủ quyền độc lập, thống nhất và lãnh thổ toàn vẹn của nước ta. *Miền Bắc* Việt Nam được hoàn toàn giải phóng. Nhưng đến nay đã sáu năm, mà nước ta

vẫn chưa được thống nhất như Hiệp nghị Giơnevơ đã quy định, Chính phủ và nhân dân ta trước sau vẫn thi hành nghiêm chỉnh hiệp nghị đã ký kết. Song Mỹ - Diệm thì cố tình chia cắt nước ta, trắng trợn phá hoại Hiệp nghị Giơnevơ, cho nên *miền Nam* nước ta vẫn còn phải sống đau khổ dưới ách thống trị tàn bạo của chúng.

Vì vậy, nhân dân ta đã không ngừng đấu tranh để *hòa bình thống nhất đất nước*, giải phóng miền Nam ra khỏi cảnh lửa bỏng, nước sôi. Cuộc đấu tranh cách mạng của đồng bào ta ở miền Nam đang tiếp tục sâu rộng và mạnh mẽ. Miền Nam rất xứng đáng với danh hiệu vẻ vang là "Thành đồng Tổ quốc".

\*  
\*   \*

Từ khi hòa bình lập lại, ở miền Bắc hoàn toàn giải phóng đã chuyển sang *giai đoạn cách mạng xã hội chủ nghĩa*. Đó là một chuyển biến có ý nghĩa to lớn của cách mạng Việt Nam. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, cuộc *cải cách ruộng đất* đã hoàn thành thắng lợi, đã giải phóng đồng bào nông dân lao động, thực hiện khẩu hiệu "người cày có ruộng".

Chúng ta đã thành công trong công cuộc *khôi phục kinh tế* và đang hoàn thành thắng lợi *kế hoạch ba năm* phát triển kinh tế và văn hóa. Chúng ta đã giành được thắng lợi có tính chất quyết định trong công cuộc *cải tạo xã hội chủ nghĩa* về nông nghiệp, thủ công nghiệp và công thương nghiệp tư bản tư doanh. Chúng ta đã thu được nhiều thành tích trên mặt trận sản xuất nông nghiệp và công nghiệp, trong sự nghiệp văn hóa, giáo dục, và nâng cao một bước đời sống của nhân dân ta. Miền Bắc nước ta đang ngày càng củng cố thành cơ sở vững mạnh cho cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà. Những thắng lợi to lớn của chín năm qua đã chứng tỏ đường lối của Đảng ta là đúng đắn, sự lãnh đạo của Đảng ta là vững vàng. Đó là thắng lợi của *chủ nghĩa Mác - Lênin* ở một nước đã từng bị đế quốc áp bức bóc lột. Đảng ta xứng đáng với lòng tin cậy của nhân dân ta từ Bắc đến Nam.

Đảng ta có thể tự hào là người kế tục những truyền thống vẻ

vang của dân tộc ta, là người mở đường cho nhân dân ta tiến lên một tương lai rực rỡ.

*Các đồng chí thân mến,*

Tất cả những thắng lợi đó không phải là công lao riêng của Đảng ta. Đó là công lao chung của toàn thể đồng bào ta trong cả nước. Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, chứ không phải là sự nghiệp của cá nhân anh hùng nào. Thành công của Đảng ta là ở nơi Đảng ta đã tổ chức và phát huy lực lượng cách mạng vô tận của nhân dân, đã lãnh đạo nhân dân phấn đấu dưới lá cờ tất thắng của chủ nghĩa Mác - Lênin.

Thắng lợi của cách mạng Việt Nam còn là do nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa anh em, nhất là Liên Xô và Trung Quốc đã hết lòng giúp đỡ. Nhân dịp này, chúng ta nhiệt liệt tỏ lòng biết ơn các nước xã hội chủ nghĩa anh em đứng đầu là Liên Xô vĩ đại. Chúng ta cũng thành thực tỏ lòng biết ơn đối với các đảng anh em khác, nhất là Đảng Cộng sản Pháp đã tích cực ủng hộ cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân ta. Chúng ta chân thành cảm tạ các dân tộc thuộc địa và nhân dân yêu chuộng hòa bình toàn thế giới đã luôn luôn đồng tình và ủng hộ chúng ta.

Lịch sử ba mươi năm đấu tranh của Đảng đã dạy chúng ta rằng:

Thấm nhuần chủ nghĩa Mác - Lênin, tuyệt đối trung thành với lợi ích của giai cấp vô sản và của dân tộc; giữ gìn sự đoàn kết nhất trí trong Đảng và sự đoàn kết nhất trí giữa các đảng cộng sản, giữa các nước trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa, đó là cái bảo đảm chắc chắn nhất cho cách mạng thắng lợi.

Từ trước tới nay, Đảng ta đã làm đúng như thế. Từ nay về sau, Đảng ta nhất định sẽ làm đúng như thế.

\*

\* \*

*Các đồng chí thân mến,*

Đảng ta đã thu được nhiều thắng lợi to lớn, nhưng không phải là không có sai lầm. Song chúng ta đã không hề che giấu sai lầm, trái lại chúng ta đã thật thà tự phê bình và tích cực sửa chữa. Thắng lợi

đã không hề làm cho chúng ta say sưa, tự mãn. Ngày nay, với những kinh nghiệm của chúng ta và kinh nghiệm của các đảng anh em, chúng ta quyết tâm phấn đấu để tiến lên nữa, tiến lên mãi.

*Nhiệm vụ* hiện nay của cách mạng Việt Nam là: *Đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thực hiện hòa bình thống nhất nước nhà*, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước.

Quyết định của Đại hội sẽ hướng dẫn toàn Đảng và toàn dân ta xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, làm cho miền Bắc nước ta có công nghiệp và nông nghiệp hiện đại, có văn hóa khoa học tiên tiến, làm cho nhân dân ta có một đời sống ngày thêm no ấm, vui tươi.

Đại hội lần thứ II là Đại hội kháng chiến, *Đại hội lần này là Đại hội xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh hòa bình thống nhất nước nhà*.

Nhân dân ta đã anh hùng trong kháng chiến thì cũng anh hùng trong lao động xây dựng Tổ quốc. Nhất định chúng ta sẽ xây dựng được chủ nghĩa xã hội vẻ vang trên miền Bắc nước ta.

Miền Bắc giàu mạnh là cơ sở vững chắc của cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà.

Đại hội lần này sẽ soi sáng hơn nữa con đường đấu tranh cách mạng của nhân dân ta nhằm hòa bình thống nhất đất nước.

Dân tộc ta là một, nước Việt Nam là một. Nhân dân ta nhất định sẽ vượt tất cả mọi khó khăn và thực hiện kỳ được "thống nhất đất nước, Nam Bắc một nhà".

*Các đồng chí thân mến,*

Cách mạng Việt Nam là một bộ phận của lực lượng hòa bình dân chủ, xã hội chủ nghĩa trên thế giới. Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là một thành viên trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa, đứng đầu là Liên Xô vĩ đại.

Chúng ta có nhiệm vụ giữ vững vị trí tiên đồn của chủ nghĩa xã hội ở Đông Nam châu Á, ra sức góp phần tăng cường lực lượng của phe xã hội chủ nghĩa và bảo vệ hòa bình ở Đông Nam Á và trên thế giới.

Ngày nay, chủ nghĩa xã hội đã thành một hệ thống thế giới hùng mạnh, vững chắc như lũy thép thành đồng. Nhân dân ta vô cùng phấn khởi trước những thành công vĩ đại của Liên Xô trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa cộng sản và những thắng lợi to lớn của Trung Quốc và các nước xã hội chủ nghĩa anh em khác trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Nhân dân ta nhiệt liệt ủng hộ chính sách *ngoại giao hòa bình* và chủ trương *giải trừ quân bị* của Liên Xô và các nước khác trong phe xã hội chủ nghĩa. Nhân dân ta cũng rất vui mừng trước những thắng lợi của các dân tộc ở châu Á, châu Phi và châu Mỹ Latinh trong cuộc đấu tranh vĩ đại *chống bọn đế quốc*, nhất là đế quốc Mỹ. Rõ ràng là lực lượng hòa bình, dân chủ, độc lập dân tộc và xã hội chủ nghĩa trên thế giới đã mạnh hơn hẳn phe đế quốc. Nhân dân thế giới đoàn kết chặt chẽ và đấu tranh tích cực thì nhất định có khả năng *ngăn ngừa chiến tranh thế giới, thực hiện hòa bình* lâu dài. Cuộc đấu tranh kiên quyết của các dân tộc bị áp bức nhất định sẽ *đánh bại bọn đế quốc thực dân*. Chủ nghĩa xã hội cuối cùng nhất định sẽ toàn thắng khắp thế giới.

Trong sự nghiệp đấu tranh vĩ đại ấy, *sự đoàn kết* giữa lực lượng các nước xã hội chủ nghĩa và sự đoàn kết nhất trí giữa các đảng cộng sản và công nhân tất cả các nước có ý nghĩa quan trọng bậc nhất. Như bản Thông cáo của Hội nghị Bucarét đã nói rõ, chúng ta tin rằng: "Các đảng cộng sản và đảng công nhân từ nay về sau sẽ củng cố hơn nữa sự đoàn kết của các nước thuộc hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới, và các đảng cộng sản và đảng công nhân sẽ bảo vệ sự thống nhất của mình như bảo vệ con người của con mắt trong cuộc đấu tranh cho hòa bình và an ninh của tất cả các dân tộc, cho sự toàn thắng của sự nghiệp vĩ đại của chủ nghĩa Mác - Lênin".

Ngày nay, bọn đế quốc không thể làm mưa làm gió như trước nữa. Nhưng ngày nào còn bọn đế quốc thì nguy cơ chiến tranh vẫn còn. Bản tuyên bố của Hội nghị đại biểu các Đảng Cộng sản và Đảng Công nhân các nước xã hội chủ nghĩa năm 1957 ở Mátxcova đã nhắc nhở chúng ta rằng: "Các đảng cộng sản coi cuộc đấu tranh cho hòa bình là nhiệm vụ hàng đầu của mình... Nhân dân tất cả các nước cần phải giữ gìn  *tinh thần cảnh giác*  cao độ đối với nguy

cơ chiến tranh do chủ nghĩa đế quốc gây ra". Và cần nhớ rằng "sự đoàn kết các lực lượng yêu nước và dân chủ càng rộng rãi và vững mạnh bao nhiêu thì thắng lợi của cuộc đấu tranh chung càng được bảo đảm chắc chắn bấy nhiêu".

Nhân dân ta đã từng đau khổ vì bọn đế quốc, và ngày nay còn bị Mỹ - Diệm chia cắt đất nước, giày xéo miền Nam. Ngày nào mà chưa đuổi được đế quốc Mỹ ra khỏi miền Nam nước ta, chưa giải phóng được miền Nam khỏi ách thống trị tàn bạo của Mỹ - Diệm, thì nhân dân ta vẫn chưa thể ăn ngon, ngủ yên. Bởi vậy, không thể nào tách rời cuộc đấu tranh bảo vệ hòa bình, thống nhất nước nhà với cuộc đấu tranh chống đế quốc Mỹ.

Trong công cuộc đấu tranh chung để bảo vệ hòa bình và độc lập dân tộc ở Đông Dương, nhân dân Việt Nam ta kiên quyết ủng hộ cuộc đấu tranh anh dũng của nhân dân Lào hiện nay nhằm chống đế quốc Mỹ, nhằm đưa nước Lào lên con đường hòa hợp dân tộc, độc lập, thống nhất và hòa bình trung lập. Chúng ta thành tâm mong rằng quan hệ hữu nghị giữa nước ta và các nước láng giềng, trước hết là Campuchia và Lào, được xây dựng và phát triển tốt.

\*

\* \*

### *Các đồng chí thân mến,*

Sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và sự nghiệp đấu tranh thống nhất nước nhà, góp phần bảo vệ hòa bình ở Đông Nam Á và thế giới hiện nay đang đặt ra trước mắt Đảng ta những nhiệm vụ nặng nề và vẻ vang. Để bảo đảm thắng lợi của cách mạng, vấn đề có ý nghĩa quyết định là phải nâng cao hơn nữa sức chiến đấu của toàn Đảng ta, phát huy hơn nữa tác dụng lãnh đạo của Đảng ta trên mọi mặt công tác.

Từ trước tới nay, Đảng ta đã cố gắng liên hệ chặt chẽ chủ nghĩa Mác - Lênin với thực tế cách mạng Việt Nam. Cán bộ và đảng viên ta nói chung đều có phẩm chất cách mạng tốt đẹp. Nhưng chúng ta còn nhiều *khuyết điểm* như: bệnh chủ quan, chủ nghĩa giáo điều và chủ nghĩa kinh nghiệm, tác phong quan liêu, chủ nghĩa cá nhân... Những khuyết điểm ấy ngăn trở sự tiến bộ của các đồng chí chúng ta. Chúng ta phải ra sức học tập chủ nghĩa

Mác - Lênin, tăng cường giáo dục tư tưởng trong Đảng, đấu tranh khắc phục những khuyết điểm nói trên. Phải nâng cao hơn nữa tính giai cấp và tính tiên phong của Đảng, tăng cường không ngừng mối liên hệ giữa Đảng và quần chúng, phải biết đoàn kết mọi người yêu nước và tiến bộ để xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thống nhất nước nhà. Phải ra sức học tập có sáng tạo kinh nghiệm các đảng anh em. Chúng ta tuyệt đối không được kiêu ngạo, tự mãn, chúng ta phải khiêm tốn như Lênin đã dạy.

\*  
\*   \*

Đại hội Đảng ta lần này sẽ bầu ra Ban Chấp hành Trung ương mới của Đảng. Chúng ta tin chắc rằng, với Ban Chấp hành Trung ương mới, toàn Đảng ta sẽ đoàn kết chặt chẽ hơn nữa, động viên mạnh mẽ hơn nữa nhân dân cả nước đấu tranh thực hiện mục tiêu vĩ đại trước mắt là:

Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh thực hiện hòa bình thống nhất nước nhà.

\*  
\*   \*

- *Chủ nghĩa Mác - Lênin vĩ đại muôn năm!*
- *Giai cấp công nhân và nhân dân Việt Nam anh dũng muôn năm!*
- *Đảng Lao động Việt Nam muôn năm!*
- *Sự đoàn kết nhất trí giữa các đảng anh em và sự đoàn kết nhất trí trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa, đứng đầu là Liên Xô vĩ đại, muôn năm!*
- *Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh muôn năm!*
- *Hòa bình thế giới muôn năm!*

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.21, tr.482-490.



**BÁO CÁO CHÍNH TRỊ  
CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG  
TẠI ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC  
LẦN THỨ III**

**Do đồng chí Lê Duẩn trình bày**

**Ngày 5 tháng 9 năm 1960**

*(Trích)*

.....

**II**

**ĐẤU TRANH THỰC HIỆN THỐNG NHẤT NƯỚC NHÀ, HOÀN  
THÀNH CÁCH MẠNG DÂN TỘC DÂN CHỦ  
NHÂN DÂN TRONG CẢ NƯỚC**

*Thưa các đồng chí,*

Hiện nay, miền Nam yêu dấu của chúng ta đã bị biến thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của đế quốc Mỹ, đồng bào miền Nam của chúng ta phải sống đầy đọa dưới ách thống trị tàn bạo của bè lũ Mỹ - Diệm, và Tổ quốc của chúng ta vì thế mà chưa được thống nhất. Đó là mối đau thương và căm thù rất lớn của dân tộc ta. Đó cũng là điều lo lắng hàng ngày của nhân dân cả nước ta. Chừng nào miền Nam chưa được giải phóng, Tổ quốc chúng ta chưa được thống nhất, dân tộc Việt Nam chưa được đoàn tụ, thì nhân dân ta chưa có thể ăn ngon ngủ yên.

Từ 6 năm nay, mặc dù đế quốc Mỹ ra sức tô son trát phấn cho chính quyền Ngô Đình Diệm, khoác cho chúng bộ áo "độc lập" và "dân chủ" giả hiệu, chúng vẫn không lừa bịp được ai, không thể che giấu được sự thật hiển nhiên: miền Nam là thuộc địa của đế quốc Mỹ, là căn cứ xâm lược của Mỹ ở Đông Nam Á, chính quyền Ngô Đình Diệm là tay sai của đế quốc Mỹ, phản bội lợi ích của dân tộc. Đế quốc Mỹ không đặt bộ máy cai trị và quân đội chiếm đóng ở miền Nam, nhưng bằng chính sách "viện trợ" quân sự và kinh tế, bằng hệ thống "cố vấn" và cơ quan kiểm tra, *Mỹ đã khống chế miền Nam về mọi mặt. Về chính trị* thì bộ máy chính quyền miền Nam hoàn toàn do Mỹ nắm; các "quốc sách" của chính quyền ấy đều do Mỹ quyết định. *Về quân sự*, Mỹ trực tiếp xây dựng, huấn luyện, trang bị quân đội miền Nam và dùng hệ thống *phái đoàn quân sự M.A.A.G*, để trực tiếp chỉ huy quân đội ấy. *Về kinh tế, miền Nam đã biến thành một thị trường tiêu thụ hàng hóa thừa ế của Mỹ và các nước phe Mỹ*; những nguồn lợi kinh tế lớn ở miền Nam đều dần dần lọt vào tay Mỹ hoặc do Mỹ lũng đoạn. *Về văn hóa*, Mỹ đưa vào miền Nam "lối sống Mỹ" cực kỳ hủ bại, gieo nọc độc của "văn hóa Mỹ" vào thanh niên và nhân dân miền Nam.

Bè lũ Ngô Đình Diệm, với sự chỉ huy và sự giúp đỡ của đế quốc Mỹ, đã dựng lên ở miền Nam một *chính quyền độc tài và hiếu chiến trắng trợn*. Chính quyền ấy dựa vào bọn thân Mỹ và bọn phản động nhất trong giai cấp địa chủ và giai cấp tư sản mại bản ở miền Nam, cùng bọn lưu manh côn đồ và bọn đầu hàng phản bội. Chính quyền ấy có tính chất "gia đình trị". Họ Ngô và tay chân của chúng chia nhau nắm giữ những vị trí then chốt trong bộ máy chính quyền, tha hồ thao túng các ngành, các cấp; những người không ăn cánh với chúng đều lần lượt bị thải hồi hoặc bị trừng trị.

Chính sách của Mỹ - Diệm ở miền Nam trong mấy năm nay là *ráo riết tăng cường quân bị, chuẩn bị chiến tranh, và tìm mọi cách hòng tiêu diệt phong trào cách mạng của nhân dân miền Nam*. Chính sách ấy nằm trong âm mưu chung của Mỹ là dùng miền Nam làm một bàn đạp ở Đông Nam Á để gây ra chiến tranh mới, tấn công nước

Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và phe xã hội chủ nghĩa, phá hoại phong trào độc lập dân tộc, phá hoại hòa bình ở Đông Nam Á và trên thế giới.

Để thực hiện âm mưu đó, Mỹ - Diệm đang ra sức *tăng cường lực lượng vũ trang*. Đến nay, tổng số quân thường trực ở miền Nam đã lên đến hơn 25 vạn rưỡi người, bao gồm 15 vạn quân chính quy, 4 vạn rưỡi cảnh sát vũ trang, và 6 vạn bảo an; ngoài ra, còn có trên dưới 10 vạn dân vệ. Cộng với 11 vạn rưỡi quân dự bị đã đăng ký và được huấn luyện, thì số quân mà Mỹ - Diệm có thể động viên lúc cần thiết đã lên tới 47 vạn người.

Để trang bị cho lực lượng đó, đế quốc Mỹ không ngớt chuyên chở vũ khí và dụng cụ chiến tranh vào miền Nam. Số cán bộ và nhân viên trong phái đoàn quân sự M.A.A.G của Mỹ bao gồm đủ các quân, binh chủng ngày càng tăng thêm. Hiện nay, so với năm 1954, số lượng của phái đoàn đã tăng gấp 10 lần, số sĩ quan cao cấp trong phái đoàn đã tăng gấp 14 lần.

"Viện trợ" của Mỹ cho miền Nam về quân sự và vũ khí cũng ngày càng tăng, chiếm 80% ngân sách quốc phòng của miền Nam; riêng trong năm 1960 "viện trợ" của Mỹ về vũ khí cho miền Nam đã tăng gấp đôi số "viện trợ" vũ khí năm 1959.

Những căn cứ không quân, hải quân và hậu cần của Mỹ mọc ra ngày càng nhiều ở miền Nam. Hệ thống giao thông chiến lược đang được chúng tích cực xây dựng và phát triển. Để phục vụ cho việc xây dựng các căn cứ quân sự, Mỹ - Diệm đã dùng thủ đoạn khủng bố để bắt buộc nhân dân nhiều vùng phải rời bỏ làng mạc quê hương đi làm khổ sai ở những trại tập trung mà chúng gọi là "khu doanh điền". Hiện nay, chúng đã thiết lập được hàng trăm "khu doanh điền", tập trung mấy chục vạn dân, bố trí ở các vùng chiến lược quan trọng như Tây Nguyên, dọc biên giới Việt Nam - Campuchia và Việt Nam - Lào, v.v..

Đế quốc Mỹ coi miền Nam là một vị trí đầu cầu quan trọng của chúng ở Đông Nam Á. Vì vậy, chúng đã ngang nhiên tuyên bố đặt miền Nam vào "khu vực bảo hộ" của khối xâm lược Đông Nam Á,

và đã tổ chức cho miền Nam tham dự nhiều cuộc hội nghị và diễn tập quân sự của khối này. Các nước hội viên của khối này đã liên tiếp phái cán bộ quân sự và tàu chiến tới miền Nam. Hiện nay, miền Nam trên thực tế đã trở thành một hội viên của khối xâm lược Đông Nam Á do Mỹ cầm đầu.

Chính sách xâm lược, nô dịch của Mỹ và hành động bán nước của bè lũ Ngô Đình Diệm ngày càng vấp phải sự phản đối kịch liệt của đông đảo nhân dân ta ở miền Nam. Vì thế, Mỹ - Diệm đã tìm trăm phương nghìn kế hòng tiêu diệt phong trào yêu nước của đồng bào miền Nam. Chúng ra sức thi hành *một chính sách khủng bố cực kỳ man rợ*, quyết dìm cách mạng miền Nam trong máu lửa. Ngay từ năm 1954, chúng đã gây ra những vụ tàn sát đẫm máu ở Chí Thạnh, Ngân Sơn, Chợ Đước, Kim Đôi, Mỏ Cày, Củ Chi, Bình Thành, v.v.. Sau đó, chúng đã mở nhiều đợt "tố cộng" rất ác liệt ở nông thôn và thành thị, coi đó là một "quốc sách" của chúng, hòng tiêu diệt các lực lượng yêu nước ở miền Nam. Mấy năm nay, đi đôi với "tố cộng", chúng không ngừng càn quét, vây ráp, bắt bớ, tù đày, chém giết những người yêu nước. Ở miền Nam, dưới chế độ Mỹ - Diệm, không ngày nào là không có tiếng súng nổ, không ngày nào là không có những người yêu nước bị Mỹ - Diệm bắn giết. Từ năm ngoái, Mỹ - Diệm đã tăng cường khủng bố đến mức độ hết sức khốc liệt hòng che giấu những thất bại nặng nề của chúng và ngăn chặn sự phát triển mạnh mẽ của phong trào cách mạng miền Nam. Chúng trắng trợn tuyên bố "tình trạng chiến tranh" ở miền Nam, huy động hàng sư đoàn quân đội chính quy hợp sức cùng với các lực lượng bảo an, dân vệ, biệt kích, công dân vụ, v.v., phối hợp máy bay và đại bác để mở những cuộc càn quét rộng lớn và dài ngày ở nhiều nơi, đặc biệt là các khu căn cứ kháng chiến cũ ở miền Đông và miền Tây Nam Bộ, miền Tây Liên khu V và miền Trị - Thiên. Trong các cuộc hành quân ấy, chúng đã triệt hạ nhà cửa, đốt phá thóc lúa, hoa màu, hãm hiếp phụ nữ, tra tấn và giết chóc nhân dân, với những hình thức vô cùng dã man. Theo con số thống kê chưa đầy đủ, tới nay đã có trên 20 vạn người bị bắt bớ tù đày, và hơn một vạn rưỡi người bị chết và bị thương trong các cuộc càn quét.

Việc Mỹ - Diệm tiến hành càn quét man rợ, gây ra vụ thảm sát hàng nghìn tù chính trị ở trại tập trung Phú Lợi, trắng trợn ban bố Luật phát xít 10/59, đưa máy chém lưu động đi khắp nơi ở miền Nam để khủng bố những người yêu nước và uy hiếp tinh thần nhân dân, v.v. đã lộ trần trước nhân dân trong nước và nhân dân thế giới tính chất khát máu ghê tởm của bè lũ Mỹ - Diệm. Sự tàn bạo của Mỹ - Diệm chứng tỏ chúng đã bị thất bại nặng nề về chính trị và đang bị cô lập.

Để chuẩn bị chiến tranh xâm lược và tiêu diệt phong trào cách mạng miền Nam, Mỹ - Diệm còn ra sức *bần cùng hóa nhân dân*. Ách bóc lột của Mỹ - Diệm ngày càng đè nặng lên đầu lên cổ nhân dân miền Nam.

Ở thành thị, tình trạng thất nghiệp của công nhân và các tầng lớp nhân dân lao động khác ngày càng trầm trọng. Theo ước lượng của báo chí miền Nam, thì con số thất nghiệp ở miền Nam cuối năm 1959 đã lên đến một triệu rưỡi người, trung bình cứ 8 người dân thì có một người không có việc làm. Những người công nhân có việc làm thì ở trong tình trạng ngày càng khó khăn, vì giờ làm tăng thêm, giá sinh hoạt đắt đỏ, mà tiền lương không được tăng. Công nhân và nhân dân lao động thành thị còn phải nai lưng đóng cho chính quyền miền Nam không biết bao nhiêu là sưu thuế, quyền góp, phạt vạ. Mỹ - Diệm lại còn trắng trợn đốt nhà, đuổi nhà, làm cho đời sống của nhân dân lao động miền Nam ngày càng điêu đứng thêm. Bị Mỹ - Diệm chèn ép mọi bề, các giới tư sản dân tộc ở miền Nam ngày càng kinh doanh thua lỗ, một số bị phá sản, còn một số thì sống dở chết dở.

Ở nông thôn, Mỹ - Diệm thi hành "cải cách điền địa" giả hiệu nhằm cướp đoạt ruộng đất mà nông dân đã giành được trong kháng chiến, tăng tô tăng thuế, bắt xâu bắt phu, càn quét cướp phá, làm cho đời sống của nông dân rất khốn đốn. Chúng còn dùng các biện pháp cưỡng bức về chính trị và bao vây về kinh tế để buộc nông dân và thợ thủ công phải vào các tổ chức gọi là "hợp tác xã", cướp vốn liếng và sức lao động của họ, thực hiện mua rẻ bán đắt,

vơ vét nông sản và bóc lột nhân công. Chúng lại lập ra "nông tìn cuộc" để cho nông dân vay theo lối cắt cổ, dần dần làm cho nông dân sạt nghiệp, mất ruộng mất nhà.

Do lệ thuộc vào kinh tế Mỹ, do chính sách xơ vét và bóc lột tàn tệ của Mỹ - Diệm đối với nhân dân, *nên kinh tế miền Nam đang ở trong tình trạng suy sụp nghiêm trọng*. Mấy năm nay, nông nghiệp miền Nam, mặc dù có điều kiện tự nhiên thuận lợi, vẫn tiếp tục giảm sút về cả ba mặt diện tích, sản lượng và năng suất bình quân. Vì hàng hóa Mỹ và các nước phe Mỹ tràn ngập thị trường miền Nam, vì các công ty của Mỹ - Diệm chèn ép gắt gao, công nghiệp và thủ công nghiệp dân tộc ở miền Nam đang gặp bế tắc. Ngành dệt và ngành đường là hai ngành chủ yếu trong công nghiệp miền Nam thì đang xuống dốc. Năm 1959, trong số 21.422 khung cửi ở miền Nam đã có 5.000 khung phải ngừng hoạt động. Sản lượng đường chỉ mới bằng 1 phần 3 mức sản xuất trước chiến tranh, mà vẫn không tiêu thụ được và phải bán lỗ vốn. Số xí nghiệp công nghiệp và cơ sở thủ công nghiệp phải làm việc cầm chừng, thu hẹp sản xuất, hoặc đóng cửa hẳn ngày càng tăng lên. Do sản xuất sút kém, tình trạng nhập siêu trong thương nghiệp miền Nam mỗi năm một nghiêm trọng thêm.

Trong âm mưu của Mỹ - Diệm hòng tiêu diệt phong trào cách mạng ở miền Nam và tăng cường quân bị, chuẩn bị chiến tranh, kế hoạch thành lập các "khu trừ mật" chiếm một vị trí quan trọng. Thực hiện kế hoạch đó, Mỹ - Diệm đang ra sức phá làng đồn dân ở các vùng căn cứ kháng chiến cũ và các vùng chiến lược quan trọng, xây dựng thành những trại tập trung mang tên mỉa mai là "khu trừ mật". Âm mưu thâm độc của Mỹ - Diệm là đặt nhân dân vào vòng kiểm soát rất chặt chẽ của chúng, tăng cường trấn áp về chính trị, xơ vét về kinh tế, lung lạc về tư tưởng, làm cho đời sống của nhân dân ngày càng điêu đứng, do đó mà bất nhân dân phải lệ thuộc hoàn toàn vào chính sách nô dịch và chuẩn bị chiến tranh của chúng. Vì thế, âm mưu ấy của Mỹ - Diệm đang bị đồng bào miền Nam chống lại kịch liệt.

Trong mấy năm nay, Mỹ - Diệm không ngừng phá hoại sự nghiệp hòa bình thống nhất Tổ quốc của nhân dân ta. Chúng khẳng khái cự tuyệt những đề nghị hợp tình hợp lý của Chính phủ ta nhằm lập lại quan hệ bình thường giữa hai miền, tổ chức hiệp thương và tổng tuyển cử để thống nhất Tổ quốc. Chúng luôn hô hào "Bắc tiến", tích cực chuẩn bị chiến tranh xâm lược miền Bắc. Chúng tăng cường hoạt động phá hoại công cuộc lao động hòa bình của nhân dân miền Bắc. Nhưng trước sự kháng cự mãnh liệt của nhân dân miền Nam và trong cả nước, trước ý chí kiên quyết thống nhất nước nhà của nhân dân ta, Mỹ - Diệm gần đây đã buộc phải nói tới "thống nhất". Chúng đã thành lập cái gọi là "Ủy ban thống nhất lãnh thổ, giải phóng quốc gia" hòng lừa bịp dư luận và tăng cường hoạt động phá hoại sự nghiệp thống nhất của nhân dân ta. Tình hình ấy càng chứng tỏ sự thất bại thảm hại và sự cô lập của Mỹ - Diệm.

Chế độ thực dân và nửa phong kiến của Mỹ - Diệm làm cho đời sống của đồng bào ta ở miền Nam ngày càng khốn khổ, làm cho xã hội miền Nam rối loạn và ngừng trệ, không sao phát triển và tiến bộ được. Mỹ - Diệm càng đi sâu vào con đường tăng cường quân bị, khủng bố tàn sát, áp bức bóc lột để chuẩn bị chiến tranh thì *mâu thuẫn giữa một bên là nhân dân miền Nam, bao gồm giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, giai cấp tiểu tư sản, giai cấp tư sản dân tộc, các tầng lớp và cá nhân yêu nước khác, và một bên là đế quốc Mỹ và bè lũ Ngô Đình Diệm, đại biểu cho bọn thân Mỹ và phản động nhất trong giai cấp địa chủ và giai cấp tư sản mại bản ở miền Nam*, sẽ ngày càng sâu sắc thêm, và cuộc đấu tranh giữa hai bên sẽ ngày càng quyết liệt.

Mỹ - Diệm âm mưu dè bẹp ý chí cách mạng của nhân dân, dập tắt phong trào cách mạng ở miền Nam nước ta. Nhưng chúng không sao khuất phục nổi tinh thần yêu nước nồng nàn và truyền thống quật cường của đồng bào ta ở miền Nam. Trong suốt 6 năm nay, mặc dù chúng khủng bố vô cùng tàn bạo, phong trào cách mạng ở miền Nam vẫn giữ vững và phát triển. Đồng bào ta ở

miền Nam đã từng khởi nghĩa giành chính quyền từ tay phát xít Nhật, đã từng cầm vũ khí anh dũng kháng chiến trong 9 năm chống thực dân Pháp và can thiệp Mỹ, đương nhiên không thể khoanh tay để cho Mỹ - Diệm chém giết, áp bức và bóc lột. Đồng bào đã đoàn kết nhau lại, kiên quyết đấu tranh chống chế độ độc tài phát xít Mỹ - Diệm, để giành lấy quyền sống, giành lấy tự do.

Từ ngày hòa bình được lập lại đến nay, *công nhân* miền Nam đã không ngớt đấu tranh chống dân thợ, đòi giải quyết nạn thất nghiệp, đòi tăng lương và cải thiện chế độ làm việc, chống phạt vạ, đòi xây dựng kinh tế độc lập và phát triển sản xuất dân tộc, đòi các quyền tự do dân chủ, đòi hòa bình thống nhất nước nhà. Tính đến cuối năm 1959, đã có tất cả 1.444 cuộc đấu tranh của công nhân, trong đó có đến 27 cuộc đấu tranh lớn, đặc biệt là cuộc biểu tình tuần hành khổng lồ của công nhân và nhân dân lao động ở Sài Gòn trong dịp ngày Quốc tế Lao động 1-5 năm 1958, thu hút 50 vạn người tham gia. Trong cuộc đấu tranh đó, ngoài những khẩu hiệu đòi quyền lợi cho công nhân, còn có những khẩu hiệu đòi quyền lợi cho các tầng lớp khác, như đòi ruộng đất cho dân cày, đòi tăng lương cho binh lính. Cuộc đấu tranh to lớn này đã nâng cao thêm uy tín của giai cấp công nhân trong các tầng lớp nhân dân miền Nam, góp phần tích cực thực hiện mặt trận thống nhất rộng rãi của các tầng lớp nhân dân chống Mỹ - Diệm. Hiện nay, phong trào công nhân ở miền Nam đang tiếp tục phát triển, mặc dù bọn cán bộ "công đoàn" vâng theo lệnh Mỹ - Diệm đang ra sức phá hoại.

Ở nông thôn, đông đảo quần chúng *nông dân* bên bỉ đấu tranh chống Mỹ - Diệm cướp ruộng đất trong "cải cách điền địa" chống tăng tô, đòi giảm thuế, chống "tố cộng", chống khủng bố, chống bắt lính, bắt phu xây dựng căn cứ quân sự và đi "doanh điền", chống dồn dân lập "khu trừ mật". Như ở miền Tây Nam Bộ trong 6 tháng đầu năm 1959, đã nổ ra hơn 3.000 vụ đấu tranh về ruộng đất, trong đó có nhiều cuộc biểu tình từ 500 đến 700 người tham gia, kết quả đã giữ được hàng chục vạn héc ta ruộng đất, và có nơi nông dân đã hoàn toàn làm chủ một bộ phận ruộng đất không phải



đóng thuế nộp tô. Trong phong trào đấu tranh chống "tố cộng", quần chúng nhiều nơi đã kéo nhau đến bao vây các đoàn "tố cộng" của Mỹ - Diệm, níu xe cản tàu, tố cáo tội ác của Mỹ - Diệm, đòi phải trả tự do cho những người bị bắt; có những cuộc thu hút đến 4, 5 nghìn người tham gia, giằng co quyết liệt với địch.

Ở các vùng rừng núi, *đồng bào dân tộc thiểu số* đã dùng nhiều hình thức phong phú liên tục đấu tranh chống thuế, chống càn quét cướp bóc, chống tập trung dân. Phong trào đấu tranh đó đã gây cho Mỹ - Diệm nhiều khó khăn lúng túng. Cuối tháng chín 1958, ở các thị trấn Ban Ma Thuật, Plâycu, đã nổ ra một phong trào đòi tự trị, lôi kéo hàng nghìn người tham gia.

Đồng bào di cư, trong đó có đồng bào *Công giáo*, đã tiến hành những cuộc đấu tranh chống bắt người đi "*doanh điền*", đòi giải quyết công ăn việc làm, chống tăng thuế vô lý. Đồng đảo tín đồ *Hòa Hảo* và *Cao Đài* đã tích cực tham gia các cuộc đấu tranh chống Mỹ - Diệm.

*Tư sản dân tộc* đã cùng các tầng lớp nhân dân thành thị đoàn kết đấu tranh chống đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai lũng đoạn kinh tế và gây nên sự phá sản của công thương nghiệp miền Nam, đòi bảo vệ và khuyến khích nội hóa, hạn chế nhập khẩu hàng hóa của các nước đế quốc chủ nghĩa. Giới *trí thức* và *thanh niên học sinh* đã đấu tranh chống văn hóa suy đồi của Mỹ, đòi dạy tiếng Việt ở các trường đại học, đòi bảo vệ và phát huy văn hóa dân tộc.

Trong dịp hưởng ứng bức Công hàm ngày 22 tháng chạp 1958 của Chính phủ ta, đồng bào thuộc các tầng lớp đã gửi hàng nghìn bức thư cho các báo chí, công khai tranh luận về vấn đề thống nhất nước nhà; đồng bào đã nói rõ nguyện vọng muốn hòa bình thống nhất Tổ quốc, và đã lên án bằng lời lẽ đanh thép chính sách chia cắt và chính sách nô dịch của Mỹ - Diệm. Và từ đầu năm 1959 đến nay, càng ngày càng có nhiều nhân sĩ, và cả một số người trong giới cầm quyền miền Nam, đã lên tiếng đòi hòa bình thống nhất nước nhà.

Hiện nay, phong trào đấu tranh của nhân dân miền Nam đã

đến mức làm nguy quyền cấp xã của Mỹ - Diệm bị lung lay nghiêm trọng và có nơi bị tan rã. Trong nhiều đơn vị bảo an và quân đội chính quy, và cả trong một số trường quân sự, phong trào đào ngũ lên mạnh; đã có một số đơn vị phản đối không chịu đi càn quét và khủng bố. Một số "khu trừ mật" đã tan vỡ, chính sách phá làng đồn dân của Mỹ - Diệm đang vấp phải sự kháng cự mãnh liệt của đồng bào miền Nam.

Trong dịp "20 tháng 7" vừa qua ở khắp miền Nam đã nổ ra một cuộc đấu tranh quần chúng rất rộng lớn. Hàng chục vạn đồng bào ta ở miền Nam đã tham gia các cuộc mít tinh, biểu tình thị uy, đình công, bãi thị, v.v. nhằm chống khủng bố, bắn giết; chống đồn dân lập "khu trừ mật"; chống bắt trâu, bắt lính; chống cướp đất, đuổi nhà; chống chế độ độc tài phát xít của bè lũ Mỹ - Diệm; đòi đế quốc Mỹ rút khỏi miền Nam Việt Nam; đòi chính quyền miền Nam phải thi hành đúng đắn Hiệp nghị Giơnevơ để hòa bình thống nhất nước nhà.

Chỉ riêng ở miền Trung Nam Bộ đã có hàng nghìn cuộc mít tinh, biểu tình gồm trên 60 vạn người tham gia; có cuộc biểu tình đã thu hút tới 7.000 người, kéo dài từ 3 tới 7 giờ đồng hồ và đi trên 15 cây số.

Cuộc đấu tranh ấy đã nói lên một cách rõ rệt khí thế cách mạng mạnh mẽ của đồng bào ta ở miền Nam hiện nay.

Thay mặt cho toàn Đảng, Đại hội chúng ta nhiệt liệt hoan hô tinh thần cách mạng anh dũng của đồng bào miền Nam, và chúc đồng bào sẽ giành thêm được nhiều thắng lợi to lớn hơn nữa!

Cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân miền Nam là sự tiếp tục các cuộc Khởi nghĩa Nam Kỳ, Khởi nghĩa Ba Tơ, Tổng khởi nghĩa Tháng Tám và cuộc kháng chiến trường kỳ của nhân dân ta trong những điều kiện mới của lịch sử. Trong quá trình của cuộc đấu tranh này, lực lượng so sánh giữa bè lũ Mỹ - Diệm và nhân dân cách mạng miền Nam, đứng đầu là giai cấp công nhân, đang dần dần thay đổi theo hướng có lợi cho cách mạng.

*Nhiệm vụ cơ bản của cách mạng ở miền Nam là giải phóng*

*miền Nam khỏi ách thống trị của đế quốc và phong kiến, thực hiện độc lập dân tộc và người cày có ruộng, góp phần xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.*

*Nhiệm vụ trước mắt của cách mạng ở miền Nam là đoàn kết toàn dân, kiên quyết đấu tranh chống đế quốc Mỹ xâm lược và gây chiến, đánh đổ tập đoàn thống trị độc tài Ngô Đình Diệm tay sai của đế quốc Mỹ, thành lập một chính quyền liên hợp dân tộc dân chủ ở miền Nam, thực hiện độc lập dân tộc, các quyền tự do dân chủ và cải thiện đời sống nhân dân, giữ vững hòa bình, thực hiện thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập và dân chủ, tích cực góp phần bảo vệ hòa bình ở Đông Nam Á và thế giới.*

Quá trình tiến triển của cách mạng ở miền Nam là quá trình đoàn kết, tổ chức và phát triển các lực lượng chống Mỹ - Diệm để phá tan âm mưu chuẩn bị chiến tranh của chúng, duy trì và củng cố hòa bình; để chống lại chính sách độc tài phát xít và chính sách bản cùng hóa nhân dân, đòi tự do dân chủ và cải thiện dân sinh; để chống ách nô dịch và âm mưu chia cắt đất nước, đòi độc lập dân tộc và thống nhất Tổ quốc. Đó cũng là quá trình kết hợp những mục tiêu trước mắt với những mục tiêu lâu dài của cách mạng, nhằm giải phóng miền Nam khỏi sự thống trị của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai, thực hiện thống nhất nước nhà, hoàn thành nhiệm vụ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước.

Cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân ta ở miền Nam có những thuận lợi căn bản sau đây: nhân dân ta đã giải phóng miền Bắc và đang tích cực đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội; đồng bào miền Nam có tinh thần yêu nước nồng nàn, có trình độ giác ngộ cao, có truyền thống đấu tranh cách mạng anh dũng; phe xã hội chủ nghĩa thế giới đã mạnh hơn và ngày càng mạnh hơn phe đế quốc chủ nghĩa; phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới đang phát triển mạnh mẽ, lực lượng hòa bình đang áp đảo thế lực chiến tranh. Nhưng đồng bào ở miền Nam còn có nhiều khó khăn. Đế quốc Mỹ và bè lũ Ngô Đình Diệm câu kết chặt chẽ với nhau,

dùng mọi biện pháp giáo hoạt và vô cùng tàn bạo để phá hoại một cách điên cuồng sự nghiệp thống nhất nước nhà của nhân dân ta. Do đó, cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân miền Nam còn lâu dài, gian khổ. Nó không phải là một quá trình giản đơn, mà chính là một *quá trình phức tạp, kết hợp nhiều hình thức đấu tranh linh hoạt từ thấp đến cao, hợp pháp và không hợp pháp và lấy việc xây dựng, củng cố, phát triển lực lượng cách mạng của quần chúng làm cơ sở*. Trong quá trình ấy, phải luôn luôn tăng cường công tác đoàn kết, tổ chức và giáo dục nhân dân miền Nam, trước hết là công nhân, nông dân và trí thức, phát huy đến cao độ tinh thần chiến đấu cách mạng của các tầng lớp đồng bào yêu nước. Phải không ngừng vạch trần những âm mưu gian ác của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai, nhằm phân hóa và cô lập chúng hơn nữa, tranh thủ rộng rãi những lực lượng có thể tranh thủ được. Trên cơ sở phát triển lực lượng cách mạng to lớn của quần chúng và đoàn kết chặt chẽ với nhân dân yêu chuộng hòa bình trên thế giới, phải bền bỉ đấu tranh đòi thực hiện Hiệp nghị Giơnevơ.

Để bảo đảm cho cuộc đấu tranh cách mạng ở miền Nam giành được toàn thắng, dưới sự lãnh đạo của chính đảng Mác - Lênin của giai cấp công nhân, nhân dân miền Nam cần ra sức xây dựng khối *công nông binh liên hợp*, và thực hiện một *Mặt trận dân tộc thống nhất rộng rãi chống Mỹ - Diệm, lấy liên minh công nông làm cơ sở*. Mặt trận này phải đoàn kết được các giai cấp và tầng lớp yêu nước, dân tộc Kinh và các dân tộc thiểu số, các đảng phái và tôn giáo yêu nước, và tất cả những người có khuynh hướng chống Mỹ - Diệm. Mục tiêu đấu tranh của Mặt trận dân tộc thống nhất chống Mỹ - Diệm ở miền Nam là hòa bình, độc lập dân tộc, tự do dân chủ, cải thiện dân sinh và hòa bình thống nhất Tổ quốc. Công tác Mặt trận phải rất linh hoạt để đoàn kết tất cả những lực lượng có thể đoàn kết, tranh thủ bất cứ lực lượng nào có thể tranh thủ, trung lập những thế lực cần phải trung lập, thu hút được đông đảo quần chúng nhân dân vào phong trào đấu tranh chung chống Mỹ - Diệm.

Phong trào cách mạng ở miền Nam có một vị trí rất quan trọng trong sự nghiệp thống nhất Tổ quốc. Đi đôi với việc ra sức xây dựng và củng cố miền Bắc, đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội, nhân dân ta cần ra sức giữ vững và phát triển lực lượng cách mạng ở miền Nam, tạo những điều kiện thuận lợi cho việc hòa bình thống nhất nước nhà. Chúng ta tin tưởng vững chắc ở thắng lợi của nhân dân ta, ở sự tất thắng của đường lối hòa bình thống nhất Tổ quốc.

Đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà là một quá trình đấu tranh cách mạng gay go, lâu dài, gian khổ và phức tạp chống đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai của chúng ở miền Nam. Trong cuộc đấu tranh này, chúng ta phải dựa vững vào lực lượng đoàn kết vĩ đại của quần chúng nhân dân cả nước, phải luôn luôn chĩa thẳng mũi nhọn vào đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai là những kẻ thù nguy hiểm nhất và hung ác nhất của nhân dân ta hiện nay. Cuộc đấu tranh của nhân dân ta nhằm thực hiện thống nhất nước nhà là chính nghĩa. Đế quốc Mỹ, kẻ tử thù của nhân dân ta, đồng thời cũng là kẻ tử thù của nhân dân yêu chuộng hòa bình trên thế giới. Bởi vậy, đông đảo nhân dân thế giới ngày càng ủng hộ chúng ta, lực lượng của nhân dân ta ngày càng phát triển, còn thế lực của kẻ thù của chúng ta thì ngày càng suy sụp. Trên bước đường đấu tranh của nhân dân ta, có thể nảy ra những hình thức thống nhất nước nhà từng bước. Chúng ta sẽ thành tâm đoàn kết với tất cả những lực lượng chống Mỹ - Diệm và tán thành thống nhất Tổ quốc để cùng nhau bên bỉ đấu tranh thực hiện những bước ấy, dù là những bước rất nhỏ. Chúng ta tôn trọng và sẵn sàng theo đúng nguyên tắc hợp lý hợp tình về vấn đề thống nhất nước nhà mà bản Cương lĩnh của Mặt trận Tổ quốc đã nêu ra. Đó là nguyên tắc: hai miền cùng bàn bạc, cùng thỏa thuận với nhau, không bên nào cưỡng ép và thôn tính bên nào. *Chúng ta kiên quyết giữ vững đường lối hòa bình thống nhất nước nhà*, vì nó phù hợp với nguyện vọng và lợi ích của nhân dân cả nước ta và của nhân dân yêu chuộng hòa bình trên thế giới. Nhân dân ta và Chính phủ ta đã cố

gắng và sẽ còn cố gắng tạo điều kiện và cơ hội thuận lợi để đi tới thống nhất nước nhà bằng con đường hòa bình. Nhưng nếu đế quốc Mỹ cùng bè lũ tay sai của chúng ở miền Nam liều lĩnh gây ra chiến tranh xâm lược miền Bắc, đi ngược lại nguyện vọng và lợi ích của nhân dân nước ta và nhân dân thế giới, thì cả dân tộc ta, Nam Bắc một lòng, được nhân dân thế giới đồng tình và ủng hộ, sẽ đứng lên đánh bại chúng.

Nước Việt Nam ta là một, dân tộc Việt Nam ta là một. Nhất định nước ta sẽ được thống nhất trên cơ sở độc lập và dân chủ, nhất định dân tộc ta sẽ được đoàn tụ trong hòa bình, tự do và hạnh phúc. Sông có thể cạn, núi có thể mòn, nhưng ý chí thống nhất Tổ quốc của nhân dân cả nước ta quyết không bao giờ lay chuyển, và cuối cùng chúng ta nhất định sẽ giành được thắng lợi.

.....

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.21, tr.513-528.

**NGHỊ QUYẾT**  
**CỦA ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC**  
**LẦN THỨ III CỦA ĐẢNG LAO ĐỘNG VIỆT NAM**  
**VỀ NHIỆM VỤ VÀ ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG**  
**TRONG GIAI ĐOẠN MỚI**

Ngày 10 tháng 9 năm 1960

I

Đại hội toàn quốc lần thứ III của Đảng nhất trí nhận định rằng, hơn 9 năm qua, từ Đại hội lần thứ II đến Đại hội lần này, dưới sự lãnh đạo của Đảng, cách mạng Việt Nam đã giành được những thắng lợi vĩ đại.

Cuộc *kháng chiến* trường kỳ anh dũng của quân và dân ta đã đánh bại bọn thực dân xâm lược Pháp và bọn can thiệp Mỹ. Tiếp theo chiến thắng oanh liệt Điện Biên Phủ, chúng ta đã giành được thắng lợi trong việc ký kết Hiệp nghị Giơnevơ, lập lại hòa bình ở Việt Nam và Đông Dương, phá tan âm mưu của đế quốc Mỹ kéo dài và mở rộng chiến tranh Đông Dương. Cuộc đấu tranh của nhân dân ta đã được Liên Xô, Trung Quốc, các nước xã hội chủ nghĩa anh em khác, giai cấp công nhân và nhân dân Pháp và nhân dân yêu chuộng hòa bình trên thế giới nhiệt liệt ủng hộ. Thắng lợi của cuộc kháng chiến đã củng cố thêm lòng tin tưởng và tự hào của nhân dân ta ở sức đoàn kết chiến đấu của mình và ở sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng.

Thắng lợi của nhân dân ta chứng tỏ rằng trong thời đại ngày nay, một dân tộc thuộc địa nhỏ yếu đoàn kết chiến đấu dưới sự lãnh đạo của Đảng của giai cấp công nhân thì có thể đánh bại bọn đế quốc xâm lược, giành độc lập và tự do thật sự. Thắng lợi của cuộc kháng chiến đã đặt cơ sở để tiếp tục phát triển sự nghiệp cách mạng của nhân dân cả nước ta.

**Ở miền Bắc**, sau khi hoàn toàn giải phóng khỏi ách thực dân, chúng ta đã *làm xong cuộc cải cách ruộng đất*, đánh đổ giai cấp địa chủ phong kiến, đưa lại ruộng đất cho nông dân, hoàn thành thắng lợi những nhiệm vụ lịch sử của cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân. Cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa đã tiến một bước quan trọng. Chúng ta đã *hoàn thành khôi phục kinh tế*, hàn gắn những vết thương chiến tranh, đẩy mạnh thực hiện kế hoạch ba năm phát triển và cải tạo kinh tế, phát triển văn hóa, và đã đạt được những thành tựu to lớn. Công cuộc *cải tạo xã hội chủ nghĩa* đối với nông nghiệp, thủ công nghiệp, thương nghiệp nhỏ và đối với công thương nghiệp tư bản chủ nghĩa tư doanh đang giành được thắng lợi có tính chất quyết định. *Sản xuất nông nghiệp, công nghiệp* đang có đà phát triển mạnh; nền kinh tế quốc dân đã đi vào kế hoạch hóa. Sự nghiệp giáo dục văn hóa cũng đang phát triển mạnh mẽ; nạn mù chữ đã được căn bản xoá bỏ. Đời sống vật chất và văn hóa của nhân dân lao động đã được cải thiện một bước.

Hàng ngũ của *Đảng* được củng cố, mở rộng và ngày càng lớn mạnh. Giác ngộ giai cấp của đảng viên được nâng cao hơn trước. Trải qua thử thách trong khó khăn, sự đoàn kết nhất trí trong Đảng được giữ vững và tăng cường. Sự lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng được kiện toàn thêm, tác phong đi sát quần chúng, đi sát cơ sở có tiến bộ.

*Chính quyền dân chủ nhân dân* ngày càng kiện toàn, là công cụ đắc lực để thực hiện những nhiệm vụ của chuyên chính vô sản, đẩy mạnh công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đồng thời để đấu tranh củng cố hòa bình, thực hiện thống nhất Tổ quốc. *Quân đội nhân dân*, dưới sự lãnh



đạo của Đảng, đã phát huy mạnh mẽ bản chất cách mạng, lập được nhiều thành tích mới trong học tập và công tác, đang tiến bước vững chắc trên con đường chính quy và hiện đại.

*Mặt trận dân tộc thống nhất* được củng cố; khối liên minh công nông được tăng cường. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các chính đảng, các đoàn thể trong Mặt trận đã góp phần tích cực vào công cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và sự nghiệp đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà.

**Ở miền Nam**, cuộc đấu tranh của đồng bào ta chống đế quốc Mỹ và bọn tay sai Ngô Đình Diệm, tuy gặp nhiều khó khăn, vẫn được giữ vững và ngày càng phát triển. Nhân dân cả nước một lòng đoàn kết phấn đấu và được sự đồng tình, ủng hộ rộng rãi của nhân dân thế giới. Đế quốc Mỹ và bọn tay sai của chúng ngày càng bị cô lập.

Thay mặt toàn Đảng, Đại hội toàn quốc lần thứ III nhiệt liệt biểu dương tinh thần đoàn kết chiến đấu anh dũng của quân và dân ta trong kháng chiến, tinh thần đấu tranh cách mạng anh dũng của đồng bào miền Nam chống Mỹ - Diệm, tinh thần lao động cần cù của đồng bào, quân đội và cán bộ ở miền Bắc trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Nhận định toàn diện những thành quả cách mạng đã giành được, Đại hội kết luận rằng: từ Đại hội lần thứ II đến nay, đường lối của Đảng và sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Trung ương do đồng chí Hồ Chí Minh đứng đầu là đúng. Đảng ta tuyệt đối trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, một lòng một dạ phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, đã không ngừng đoàn kết và phát triển lực lượng cách mạng trong cả nước, đưa cách mạng đến thắng lợi vẻ vang.

## II

Từ khi hòa bình lập lại, miền Bắc được hoàn toàn giải phóng, cách mạng Việt Nam đã chuyển sang một giai đoạn mới. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, miền Bắc đang tiến những bước vững chắc lên

chủ nghĩa xã hội, tăng cường lực lượng về mọi mặt, trở thành thành trì của cách mạng cả nước. Trong khi đó thì *đế quốc Mỹ và bọn Ngô Đình Diệm dựng lên ở miền Nam một chính quyền độc tài và hiếu chiến, biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của đế quốc Mỹ*. Sự nghiệp thống nhất nước nhà của nhân dân ta đang bị chúng cản trở và phá hoại.

Cách mạng Việt Nam trong giai đoạn hiện tại có *hai nhiệm vụ chiến lược*:

**Một là**, tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc.

**Hai là**, giải phóng miền Nam khỏi ách thống trị của đế quốc Mỹ và bọn tay sai, thực hiện thống nhất nước nhà, hoàn thành độc lập và dân chủ trong cả nước.

Hai nhiệm vụ chiến lược ấy có quan hệ mật thiết với nhau và có tác dụng thúc đẩy lẫn nhau.

Đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội là một nhiệm vụ tất yếu sau khi đã hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân. Đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội, làm cho miền Bắc được ngày càng vững mạnh về mọi mặt thì càng có lợi cho cách mạng giải phóng miền Nam, cho sự phát triển của cách mạng trong cả nước, cho việc gìn giữ và củng cố hòa bình ở Đông Dương, Đông Nam Á và thế giới. Vì vậy, *tiến hành cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc là nhiệm vụ quyết định nhất đối với sự phát triển của toàn bộ cách mạng Việt Nam, đối với sự nghiệp thống nhất nước nhà*. Cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc tiến hành trong khi ở miền Nam phải ra sức tập hợp mọi lực lượng dân tộc và dân chủ, mở rộng và củng cố khối đoàn kết dân tộc, cô lập đế quốc Mỹ và bọn tay sai của chúng, thúc đẩy sự nghiệp đấu tranh củng cố hòa bình, thống nhất Tổ quốc. Vì vậy phương châm tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc là: *xây dựng miền Bắc, chiếu cố miền Nam*.

Trong sự nghiệp hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước, thực hiện thống nhất nước nhà, *đồng bào ta ở miền Nam có nhiệm vụ trực tiếp đánh đổ ách thống trị của*

*để quốc Mỹ và bọn tay sai của chúng để giải phóng miền Nam.* Cuộc đấu tranh cách mạng của đồng bào miền Nam còn có tác dụng ngăn chặn âm mưu của Mỹ - Diệm gây lại chiến tranh, tích cực góp phần giữ gìn hòa bình ở Đông Dương, Đông Nam Á và thế giới.

Nhiệm vụ cách mạng ở miền Bắc và nhiệm vụ cách mạng ở miền Nam thuộc hai chiến lược khác nhau, mỗi nhiệm vụ nhằm giải quyết yêu cầu cụ thể của mỗi miền trong hoàn cảnh nước nhà tạm bị chia cắt. Hai nhiệm vụ đó lại nhằm giải quyết mâu thuẫn chung của cả nước giữa nhân dân ta với đế quốc Mỹ và bọn tay sai của chúng, thực hiện mục tiêu chung trước mắt là hòa bình thống nhất Tổ quốc.

Nhiệm vụ chung của cách mạng Việt Nam hiện nay là: *tăng cường đoàn kết toàn dân, kiên quyết đấu tranh giữ vững hòa bình, đẩy mạnh cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, đồng thời đẩy mạnh cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, thực hiện thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập và dân chủ, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, thiết thực góp phần tăng cường phe xã hội chủ nghĩa và bảo vệ hòa bình ở Đông Nam Á và thế giới.*

### III

1. *Ở miền Nam, mấy năm nay, đế quốc Mỹ và bọn tay sai Ngô Đình Diệm thi hành chính sách ráo riết tăng cường quân bị, chuẩn bị chiến tranh, khủng bố cực kỳ dã man phong trào cách mạng của nhân dân miền Nam, nhằm phá hoại độc lập, thống nhất của dân tộc ta, phá hoại Hiệp nghị Giơnevơ, phá hoại hòa bình ở Đông Nam Á và thế giới. Chúng ra sức bóc lột vợ vét, bần cùng hóa các tầng lớp nhân dân ta, làm cho nền kinh tế miền Nam đang suy sụp nghiêm trọng, xã hội miền Nam rối loạn, đời sống của đồng bào ta ở miền Nam vô cùng khốn khổ.*

Sống trong cảnh nước sôi lửa bỏng, đồng bào ta ở miền Nam không hề khuất phục, không ngừng giương cao ngọn cờ dân tộc và

dân chủ, đoàn kết phấn đấu rất anh dũng. Ở khắp nông thôn và thành thị, đồng bằng và miền núi, phong trào đấu tranh chống Mỹ - Diệm, đòi độc lập dân tộc, tự do dân chủ, cải thiện dân sinh, đòi hòa bình thống nhất Tổ quốc ngày càng lan rộng trong mọi tầng lớp nhân dân ta. Trong binh sĩ và nhân viên chính quyền ở miền Nam ngày càng có nhiều người thấy rõ bộ mặt phi nghĩa của Mỹ - Diệm. Mỹ - Diệm càng đàn áp khủng bố thì ngọn lửa căm thù và yêu nước ở miền Nam bốc cháy càng cao, nhân dân ta càng đoàn kết rộng rãi và chặt chẽ làm cho chúng càng bị cô lập; phong trào dân tộc dân chủ miền Nam càng phát triển mạnh mẽ.

2. Chế độ thực dân và nửa phong kiến ở miền Nam là trở lực ngăn cản sự nghiệp hòa bình, thống nhất của dân tộc ta, là nguồn gốc của mọi nỗi đau đớn, khổ cực của đồng bào ta ở miền Nam. Nhiệm vụ cơ bản của cách mạng miền Nam là: *giải phóng miền Nam khỏi ách thống trị của đế quốc và phong kiến, thực hiện độc lập dân tộc và người cày có ruộng, góp phần xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.*

Hiện nay, ở miền Nam, mâu thuẫn sâu sắc nhất là mâu thuẫn giữa *một bên* là nhân dân miền Nam bao gồm giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, giai cấp tiểu tư sản, giai cấp tư sản dân tộc, các tầng lớp và cá nhân yêu nước khác, và *một bên* là đế quốc Mỹ và bọn tay sai của chúng gồm những bọn thân Mỹ phản động nhất trong giai cấp địa chủ và tư sản mại bản. Nhiệm vụ trước mắt của cách mạng miền Nam là: *đoàn kết toàn dân, kiên quyết đấu tranh chống đế quốc Mỹ xâm lược và gây chiến, đánh đổ tập đoàn thống trị độc tài Ngô Đình Diệm tay sai của đế quốc Mỹ, thành lập một chính quyền liên hợp dân tộc dân chủ ở miền Nam, thực hiện độc lập dân tộc, các quyền tự do dân chủ, cải thiện đời sống nhân dân, giữ vững hòa bình, thực hiện thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập và dân chủ, tích cực góp phần bảo vệ hòa bình ở Đông Nam Á và thế giới.*

3. Cuộc đấu tranh cách mạng ở miền Nam là *một quá trình đấu tranh lâu dài, gian khổ, phức tạp, kết hợp nhiều hình thức*

*đấu tranh linh hoạt từ thấp đến cao, lấy việc xây dựng, củng cố, phát triển lực lượng cách mạng của quần chúng làm cơ sở.* Trong quá trình ấy, phải đặc biệt coi trọng công tác tổ chức và giáo dục nhân dân, trước hết là công nhân, nông dân và trí thức; phải phát huy đến cao độ tinh thần yêu nước của các tầng lớp nhân dân; phải không ngừng vạch trần những âm mưu và hành động gian ác của đế quốc Mỹ và bọn tay sai, triệt để phân hóa và cô lập chúng.

Để bảo đảm cho cuộc đấu tranh cách mạng ở miền Nam giành được toàn thắng, đồng bào ta ở miền Nam cần *ra sức xây dựng khối công nông binh liên hợp* và thực hiện một mặt trận dân tộc thống nhất rộng rãi chống Mỹ - Diệm lấy liên minh công nông làm cơ sở. Mặt trận này phải đoàn kết các giai cấp và các tầng lớp yêu nước, dân tộc đa số, các dân tộc thiểu số, các đảng phái yêu nước và các tôn giáo, và tất cả những người có khuynh hướng chống Mỹ - Diệm. Mục tiêu phấn đấu của mặt trận này là hòa bình, độc lập dân tộc, tự do dân chủ, cải thiện dân sinh, hòa bình thống nhất Tổ quốc. Công tác mặt trận phải nhằm đoàn kết tất cả những lực lượng có thể đoàn kết, tranh thủ bất cứ lực lượng nào có thể tranh thủ, trung lập những thế lực cần phải trung lập, thu hút đông đảo quần chúng nhân dân vào phong trào đấu tranh chung chống Mỹ - Diệm nhằm giải phóng miền Nam, hòa bình thống nhất Tổ quốc.

4. Phong trào cách mạng ở miền Nam có một vị trí rất quan trọng trong sự nghiệp thống nhất nước nhà. Đi đôi với việc ra sức xây dựng miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội, nhân dân ta cần ra sức giữ vững và phát triển lực lượng cách mạng ở miền Nam tạo những điều kiện thuận lợi cho việc hòa bình thống nhất nước nhà.

Cuộc đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà của nhân dân ta là một cuộc đấu tranh chính nghĩa, chống đế quốc Mỹ và bọn tay sai phá hoại Hiệp nghị Giơnevơ, là một hiệp nghị quốc tế thừa nhận độc lập, chủ quyền, thống nhất và lãnh thổ toàn vẹn của nước ta. Chính phủ và nhân dân ta *kiên quyết giữ vững đường lối hòa bình thống nhất nước nhà*, giữ vững Hiệp nghị Giơnevơ. Chúng ta chủ trương thực hiện thống nhất nước nhà từng bước

theo tinh thần của Cương lĩnh Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Nhưng chúng ta phải luôn luôn nâng cao cảnh giác, sẵn sàng đối phó với mọi tình thế. Nếu đế quốc Mỹ và bọn tay sai của chúng liều lĩnh gây ra chiến tranh hòng xâm lược miền Bắc, thì nhân dân cả nước ta sẽ kiên quyết đứng dậy đánh bại chúng, hoàn thành độc lập và thống nhất Tổ quốc.

Đồng bào miền Nam đã từng đứng dậy chống bọn thực dân xâm lược; đã từng vùng lên trong các cuộc khởi nghĩa Nam Kỳ, Ba Tơ; đã cùng đồng bào cả nước tiến hành thắng lợi cuộc Cách mạng Tháng Tám và đưa kháng chiến đến thành công, giải phóng hoàn toàn miền Bắc. *Cuộc đấu tranh cách mạng của đồng bào ta ở miền Nam hiện nay là sự tiếp tục của những cuộc đấu tranh cách mạng ấy trong những điều kiện lịch sử mới.*

Đại hội tin tưởng rằng đồng bào miền Nam sẽ tăng cường đoàn kết, tiếp tục phát huy truyền thống chiến đấu anh dũng của dân tộc, hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ của cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, luôn luôn xứng đáng là thành đồng Tổ quốc. Nước Việt Nam là một, dân tộc Việt Nam ta là một; ý chí thống nhất Tổ quốc của nhân dân cả nước ta không bao giờ lay chuyển, cuối cùng chúng ta nhất định sẽ thắng lợi.

.....

Đại hội toàn quốc lần thứ III của Đảng ta là một sự kiện rất quan trọng trong sinh hoạt chính trị của Đảng và nhân dân ta. Đại hội này là *Đại hội xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thực hiện hòa bình thống nhất nước nhà.* Đại diện cho ý chí của toàn Đảng, Đại hội đã thảo luận và nhất trí thông qua đường lối và nhiệm vụ cách mạng của Đảng trong giai đoạn mới. Thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ và đường lối cách mạng do Đại hội thông qua, tức là hoàn thành những nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.

Cuộc đấu tranh cách mạng và xây dựng cuộc sống mới của nhân dân ta tiến hành trong hoàn cảnh lịch sử thuận lợi, nhưng

con đường dẫn tới thắng lợi cuối cùng vẫn còn nhiều khó khăn, gian khổ. Toàn Đảng và toàn dân ta phải đoàn kết nhất trí, phát huy cao độ truyền thống đấu tranh anh dũng và lao động cần cù, ra sức khắc phục khó khăn, đánh bại mọi âm mưu và hành động của địch, bảo vệ và phát triển những thành quả cách mạng, trước mắt là phấn đấu thực hiện thắng lợi kế hoạch 5 năm lần thứ nhất và đẩy mạnh cuộc đấu tranh thực hiện hòa bình thống nhất nước nhà. Những thắng lợi đã giành được vô cùng to lớn, nhưng so với toàn bộ nhiệm vụ cách mạng còn phải tiếp tục thì những thắng lợi đó mới là những bước đầu trên con đường nghìn dặm. Toàn Đảng ta cần phải nhận rõ nhiệm vụ nặng nề nhưng rất vẻ vang của mình. Mỗi đảng viên cần phải ra sức thi đua, gương mẫu trong mọi công tác, không ngừng bồi dưỡng tính chiến đấu anh dũng của người cộng sản để làm tròn nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Trung ương, đứng đầu là đồng chí Hồ Chí Minh, toàn Đảng và toàn dân ta hãy tăng cường đoàn kết, anh dũng tiến lên dưới ngọn cờ tất thắng của chủ nghĩa Mác - Lênin.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.21, tr.913-921, 944-945.

## **ĐIỆM CỦA BỘ CHÍNH TRỊ**

Số 17-NB, ngày 11 tháng 11 năm 1960  
**Gửi Xứ uỷ Nam Bộ và Liên khu uỷ V**

1. Theo tin phát hiện của địch và qua tin các đài Sài Gòn, Anh, Mỹ, Pháp thì từ 3 giờ sáng 11-11-1960 đã xảy ra một cuộc đảo chính ở Sài Gòn. Lực lượng đảo chính do một số sỹ quan trong quân đội Diệm, dùng các đơn vị quân nhảy dù phối hợp với lực lượng cảnh sát và một số đơn vị bộ binh và thiết giáp do tên đại tá Nguyễn Chánh Thi và một số phần tử chống Diệm cầm đầu.

Quân đảo chính đã bao vây dinh Độc Lập, nhà Quốc hội và chiếm các địa điểm quan trọng ở Sài Gòn. Đã xảy ra đánh nhau xung quanh Dinh Độc Lập (trong đó có Diệm, Nhu với 1d bảo vệ) và quanh nhà Quốc hội.

Vào 2 giờ chiều nay, bọn đảo chính đã dùng danh nghĩa hội đồng cách mạng quốc gia để hiệu triệu đã nêu rõ việc chống gia đình trị và độc tài của Diệm, chủ trương diệt cộng đồng thời hứa hẹn thực hiện tự do dân chủ, chấn hưng kinh tế, thành lập Quốc hội lập hiến và về đối ngoại vẫn đứng trong hàng ngũ các nước phương Tây. Đến 8 giờ tối nay, Diệm còn dùng dằng chưa chịu đàm phán và còn đưa thêm một số lực lượng của Quân khu 5, và một bộ phận của Quân khu 1, Quân khu 4 chống lại quân đảo chính ở Sài Gòn. Tình hình chưa thật rõ ràng. Cần tiếp tục theo cho sát.



2. Căn cứ vào tình hình nhận được cho đến giờ này, Bộ Chính trị có sơ bộ nhận định như dưới đây:

a) Bọn đảo chính, có thể gồm những bọn thân Mỹ có ít nhiều thân Pháp, chúng đặc biệt chống chế độ gia đình trị độc tài của Diệm. Tuy chúng làm đảo chính lật đổ Diệm, nhưng tính chất phản động của bọn này vẫn là kiên quyết chống cộng và thân phương Tây.

b) Tình hình diễn biến có thể có khả năng chúng dần xếp với bọn Diệm, bắt Diệm phải nhượng bộ và cuộc xung đột vũ trang của chúng có thể dần xếp được sớm, cũng có thể bọn Diệm vẫn kiên quyết chống lại và cuộc đánh nhau còn kéo dài.

c) Nhưng dù chúng tạm dần xếp được với nhau hay chúng vẫn tiếp tục chống nhau thì mâu thuẫn nội bộ của chúng vẫn kéo dài và bản chất chống cộng của chúng vẫn như cũ, có khi chúng còn tập hợp được thêm những phần tử phản động mới chống ta.

d) Tuy nhiên, bất kể như thế nào thì cuộc xung đột vũ trang của chúng cũng có lợi cho ta. Tính chất chống cộng của chúng không thay đổi nhưng lúc đầu chúng vẫn phải lừa bịp, mỵ dân bằng những hứa hẹn dân chủ dân sinh, v.v..

3. Cách đây mấy tháng, Bộ Chính trị đã có chỉ thị cho các đồng chí đẩy mạnh đấu tranh chính trị nhằm lật đổ Mỹ - Diệm nhân tình hình Nam Triều Tiên và tình hình Lào. Nay tình hình mới này rất thuận lợi cho ta thực hiện các chủ trương ấy. Theo điện của Xứ uỷ Nam Bộ số 84/NB ngày 10-9-1960 về dự đoán tình hình và chủ trương đối phó trong trường hợp một bọn thân Mỹ khác lật đổ Diệm, nói chung là đúng. Các đồng chí cần nghiên cứu tình hình mới, có kế hoạch cụ thể. Bộ Chính trị nêu ra một số chủ trương dưới đây để các đồng chí căn cứ vào tình hình cụ thể trong ấy mà áp dụng thực hiện:

a) Chủ trương của ta trong lúc này là triệt để lợi dụng mâu thuẫn rối ren và hoang mang trong hàng ngũ địch mà phát động một phong trào đấu tranh chính trị to lớn của quần chúng nhằm lật đổ hoàn toàn tập đoàn phản động nhất của chính quyền Diệm,

đòi thành lập một chính quyền liên hiệp dân tộc dân chủ rộng rãi, đòi thực hiện tự do dân chủ, cải thiện dân sinh và tiến tới thống nhất Tổ quốc, đồng thời nhân cơ hội này tập hợp thêm lực lượng đẩy mạnh mọi mặt đấu tranh của ta, thành lập mặt trận dân tộc thống nhất rộng rãi.

b) Trước tình hình mới cần phải chuyển những hình thức đấu tranh mới với những khẩu hiệu mới cho thích hợp để tập hợp thêm lực lượng ta, cô lập và đánh đổ địch.

Muốn vậy, phải ra cương lĩnh mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam, có thể lấy tên là phong trào dân tộc giải phóng miền Nam, nếu thấy thích hợp, với những khẩu hiệu chính như:

- Triệt để đánh đổ tập đoàn thống trị Ngô Đình Diệm.
- Thành lập chính quyền liên hiệp dân tộc dân chủ rộng rãi.
- Thực hiện độc lập dân tộc, tự do dân chủ, cải thiện dân sinh.
- Hòa bình, trung lập.
- Thả hết tù chính trị.
- Đặt quan hệ với tất cả các nước.
- Tiến tới thống nhất nước nhà.

Tuỳ tình hình từng nơi từng lúc, từng giới mà nêu thêm những khẩu hiệu cho cụ thể và sát với hoàn cảnh và quyền lợi của mỗi giới.

c) Về hình thức đấu tranh, cần phải động viên lực lượng to lớn của quần chúng, phối hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang. Nhưng phải tuỳ tương quan lực lượng từng vùng mà định việc kết hợp các hình thức đấu tranh cho thích hợp, từ những hình thức bãi công, bãi thị, mít tinh, biểu tình, dùng những hành động trực tiếp của quần chúng mà đấu tranh. Có thể tổ chức những cuộc biểu tình to lớn kéo vào các thị trấn, thị xã, nêu các khẩu hiệu chính trị của mặt trận và khẩu hiệu của từng giới, liên kết với phong trào nhân dân ở đô thị.

- Ở rừng núi và thôn quê, có thể dùng đấu tranh chính trị, phối hợp với đấu tranh vũ trang nhằm diệt những tay sai phản động của Diệm và tiêu diệt các lực lượng phản động nhất của Diệm. Ở những nơi có điều kiện, có thể giải phóng một số vùng

hoặc những thị trấn, thị xã, nhưng không nên lấy danh nghĩa của đảng ta, không dùng cờ đảng hoặc quốc kỳ ta, mà vẫn lấy danh nghĩa của Mặt trận dân tộc giải phóng. Ở những nơi đó cần thành lập chính quyền liên hiệp rộng rãi.

d) Cần phải ra sức vận động binh lính địch, phân hóa hàng ngũ chúng, chĩa mũi nhọn vào những phần tử phản động thân Mỹ - Diệm nhất, vận động và lôi cuốn những phần tử lưỡng chừng liên hiệp với ta, ủng hộ phong trào đấu tranh của nhân dân và chống lại bọn phản động thân Mỹ - Diệm, thực hiện khẩu hiệu công, nông, binh liên hiệp.

đ) Đối với bọn đảo chính, ta chưa trực tiếp chống chúng; một mặt phải tìm cách đưa những người tiến bộ cho xen vào hàng ngũ chúng, một mặt phải khéo léo, vạch mặt phản động của chúng trong quần chúng.

e) Trong nội bộ đảng, cần có chỉ thị cho đảng viên nhận rõ tình hình và tính chất phản động của bọn đảo chính để không có ảo tưởng về chúng, nhưng mặt khác phải động viên quần chúng liên tục đấu tranh đòi chúng phải thực hiện những lời hứa hẹn để đem lại quyền lợi cho quần chúng, làm cho chúng không thể lừa bịp dư luận và quay ra thẳng tay đàn áp phong trào, khéo léo làm cho quần chúng nhận rõ mặt trái của bọn đảo chính.

4. Nhận được Chỉ thị này, các đồng chí cần điện cho Trung ương biết khả năng và kế hoạch thực hiện của các đồng chí, đồng thời thường xuyên theo dõi và báo cáo tình hình và nhận định của các đồng chí cho Trung ương.

Tuỳ tình hình diễn biến như thế nào, Trung ương sẽ có chỉ thị tiếp theo.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.21, tr.1012-1016.

## **ĐIỆM CỦA BỘ CHÍNH TRỊ**

Số 20-NB, ngày 12 tháng 11 năm 1960  
**Gửi Xứ uỷ Nam Bộ và Liên khu uỷ V**

1. Theo tin nhận được cho đến 4 giờ chiều ngày 12-11-1960, Diệm đã điều động được nhiều lực lượng ở các tỉnh, các quân khu về giải vây cho Sài Gòn. Quân Diệm đã chiếm lại đài phát thanh và một số nơi quan trọng ở Sài Gòn. Hình như Dinh Độc Lập đã được giải vây. Cơ quan thông tin của Diệm cho biết là tình hình Sài Gòn trở lại bình thường. Khi nhận được điện này có lẽ bọn đảo chính đã bị tan rã.

2. Bộ Chính trị đã có Chỉ thị cho Xứ uỷ Nam Bộ và Liên khu uỷ V và đã nhận được điện của Xứ uỷ Nam Bộ. Nói chung Bộ Chính trị đồng ý với nhận định và chủ trương của Xứ uỷ Nam Bộ.

Bộ Chính trị bổ sung một số điểm sau đây:

a) Cuộc đảo chính này là một cuộc nổi dậy của binh sĩ do bọn tướng tá và một số nhân vật chống Diệm trong đó có những tên thân Mỹ cầm đầu. Chúng đã nhân tình thân phần uất của nhân dân và binh lính chống chế độ Mỹ - Diệm mà tổ chức cuộc đảo chính này. Mỹ có thể nhân cơ hội này mở rộng một chính phủ gồm nhiều bọn thân Mỹ khác tham gia, vì bọn Diệm đã bị nhân dân oán ghét nhiều và phong trào của ta chống Diệm càng ngày càng mạnh.

Bọn đảo chính gồm toàn bọn phản động thân Mỹ và có thể có

một số thân Pháp nên chúng đều tích cực chống cộng. Do các khẩu hiệu "diệt cộng" và "đứng về phe các nước phương Tây" của chúng đưa ra nên không được quần chúng ủng hộ. Về quân sự, chúng không nắm được lực lượng các quân khu, các tỉnh, và không hành động quyết liệt từ đầu, nên Diệm và tay chân đã tập hợp được lực lượng để đối phó. Đó cũng là một nguyên nhân thất bại của cuộc đảo chính.

b) Hiện nay Diệm đã làm chủ được tình hình. Chắc chắn rồi đây Diệm sẽ thẳng tay thanh trừng bọn chống đối trong quân đội và chính quyền. Cũng có thể do bị Mỹ thúc ép, bị quần chúng nhân dân oán ghét, bị vụ đảo chính giáng một đòn nặng nề, có thể Diệm phải cải tổ và mở rộng chính phủ. Nhưng dù thế nào thì mâu thuẫn và rối ren trong nội bộ của chúng vẫn kéo dài và uy thế của bọn Diệm bị suy sụp nặng.

Tình hình nói trên lại xảy ra trong điều kiện ta có lực lượng mạnh của quần chúng ở nông thôn và dư luận quần chúng ở đô thị oán ghét chế độ Diệm, nên lực lượng của ta vẫn đóng một vai trò tích cực và có tác dụng quan trọng trong việc chuyển biến tình hình.

c) Chủ trương của ta cơ bản vẫn như trong điện đã gửi các đồng chí. Cần phải nhân cơ hội này gây thêm khủng hoảng chính trị trong hàng ngũ địch, làm cho thế lực của địch suy yếu thêm, đồng thời tăng cường mau chóng lực lượng của ta, qua hiệu triệu của Mặt trận dân tộc giải phóng tập hợp dư luận, lãnh đạo quần chúng đấu tranh làm cho tình thế biến chuyển có lợi cho ta.

d) Về sách lược, mũi nhọn của ta vẫn chĩa vào Mỹ - Diệm. Không nên coi bọn đảo chính cũng ngang hàng như bọn Diệm, mặc dầu bọn này đã nêu khẩu hiệu chống cộng. Hàng ngũ của bọn đảo chính phân hóa, có số đầu hàng Diệm, có thể có số vẫn tiếp tục chống bằng hình thức này hay hình thức khác, hoặc trong số tàn quân đảo chính có thể có số bắt tay và liên kết với ta. Cho nên ta cần ra sức lợi dụng mọi khả năng và cơ hội lập Mặt trận với những phần tử, những nhóm còn tiếp tục chống Mỹ - Diệm.

e) Cần phải đưa Mặt trận giải phóng ra ngay không cần chờ nhân sự. Trong tình hình hiện nay chưa cần công bố toàn bộ cương lĩnh Mặt trận mà chỉ nêu những điểm chính trong cương lĩnh để có tiếng nói chính đáng của ta trong cơ hội này. Để kịp thời lãnh đạo quần chúng và tập hợp dư luận dưới ngọn cờ của Mặt trận, cần ra hiệu triệu khẩn cấp về chế độ thối nát của Mỹ - Diệm và tình hình nghiêm trọng hiện nay, nhiệm vụ lịch sử của Mặt trận và một số khẩu hiệu lớn như:

1- Đánh đổ chính quyền Ngô Đình Diệm và giải tán quốc hội miền Nam Việt Nam.

2- Bầu cử quốc hội dân chủ và thành lập một chính quyền liên hiệp dân tộc dân chủ rộng rãi.

3- Thực hiện tự do dân chủ, như tự do ngôn luận, báo chí, hội họp, tổ chức đi lại kinh doanh, tín ngưỡng v.v..

4- Cải thiện dân sinh, giải quyết công ăn việc làm cho người thất nghiệp, tăng lương cho thợ thuyền và binh lính. Giảm sưu thuế, phạt vạ, hạ giá sinh hoạt, bỏ bắt phu, bắt lính.

5- Chấm dứt hành động tàn sát bắt bớ nhân dân, thủ tiêu Luật 10/59 và các luật phản dân chủ khác.

6- Thả tất cả chính trị phạm, giải tán các khu trù mật, khu dinh điền, trại tập trung.

7- Thực hiện văn hóa dân tộc tiến bộ, chống văn hóa ngu dân của đế quốc, đảm bảo học tập và cải tiến chế độ thi cử cho học sinh.

8- Đảm bảo quyền bình đẳng giữa các dân tộc, thực hiện quyền tự trị của các dân tộc thiểu số.

9- Thực hiện chính sách ngoại giao hòa bình trung lập, đặt quan hệ ngoại giao với tất cả các nước.

10- Tiến tới thống nhất nước nhà.

11- Chống chiến tranh, bảo vệ hòa bình.

Ngoài ra, tùy từng giới, từng đối tượng mà nêu thêm các khẩu hiệu cho sát hơn.

g) Cần giải thích cho quần chúng rõ nguyên nhân thất bại của cuộc đảo chính. Cần nêu rõ cuộc đảo chính phơi bày bộ mặt thối

nát của chế độ Mỹ - Diệm. Mặc dù Diệm đàn áp được cuộc đảo chính, nhưng việc đó không chứng tỏ Diệm mạnh, mà trái lại uy thế của Diệm càng bị sa sút và mâu thuẫn nội bộ chúng càng sâu sắc thêm.

h) Về các hình thức hoạt động và đấu tranh của ta trong lúc này như đã nêu trong điện trước của Trung ương; nhưng vì bọn Diệm đánh tan quân đảo chính, nên ta cần phải cân nhắc tình hình mới và tương quan lực lượng ở từng nơi mà định hình thức hoạt động cho thích hợp; nếu hoạt động, đấu tranh không phù hợp với tình hình từng nơi, thì bọn Diệm sẽ lấy cớ đàn áp bọn đảo chính mà tàn sát quần chúng, không lợi cho phong trào.

Cần phải thấy rõ tác dụng tích cực của hành động quần chúng trong lúc này, và phải nhận cơ hội mâu thuẫn và rối ren còn tiếp tục trong hàng ngũ địch mà lãnh đạo quần chúng đấu tranh. Phải dùng đấu tranh chính trị và lực lượng quần chúng làm cơ bản, nhưng phải biết linh hoạt kết hợp với đấu tranh vũ trang ở những nơi có điều kiện. Tất cả hoạt động của ta trong lúc này đều lấy danh nghĩa của Mặt trận dân tộc giải phóng. Ở những vùng rừng núi và nông thôn có điều kiện, cần tích cực trừ diệt bọn tay sai phản động nhất của Diệm giải phóng từng xã, nếu có điều kiện có thể giải phóng từng huyện và thành lập chính quyền liên hiệp rộng rãi ở những nơi đã giải phóng. Ở đô thị cần lãnh đạo quần chúng đấu tranh khéo léo hơn, dựa vào hình thức hợp pháp là chủ yếu dùng những khẩu hiệu và hình thức thích hợp, ra sức động viên quần chúng rộng rãi đứng lên đấu tranh. Ở các vùng dân tộc thiểu số, nhất là Tây Nguyên có thể đẩy mạnh cuộc hoạt động hiện nay của dân tộc địa phương và thành lập Mặt trận giải phóng của vùng này.

i) Đối với binh lính của Diệm, cần phải ra sức vận động, kêu gọi họ chống lại Diệm, không đàn áp các cuộc đấu tranh của quần chúng. Đối với lực lượng đảo chính ta có thể ủng hộ những nhóm, những cá nhân còn tiếp tục chống Diệm. Đối với những phần tử hoặc nhóm không còn điều kiện trực tiếp chiến đấu với Diệm muốn

về với ta, cần phải bắt liên lạc đưa họ ra vùng ta, giúp đỡ cho chúng tiếp tục chống Diệm. Nhưng phải cảnh giác. Nhược điểm của phong trào của ta ở miền Nam, trong mấy năm nay là không lôi kéo được các phần tử chống Diệm thuộc tầng lớp trên một cách rộng rãi, không thành lập được Mặt trận với những phần tử chống Mỹ - Diệm, không có danh nghĩa hiệu triệu và sách lược phân hóa, cô lập Diệm. Đây là một cơ hội thuận lợi cho ta sửa chữa nhược điểm của phong trào và thành lập Mặt trận giải phóng miền Nam.

Trên đây là một số nhận định và chủ trương bổ sung. Tùy tình hình diễn biến như thế nào, Trung ương sẽ có chỉ thị thêm.

Các đồng chí cần luôn luôn báo cáo tình hình và chủ trương của các đồng chí cho Trung ương rõ, chú ý báo cáo tinh thần và thái độ các giai cấp, các nhóm, các phái trước tình hình hiện nay.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.21, tr.1017-1022.



## **ĐIỆN CỦA BAN BÍ THƯ**

Số 34/NB, ngày 16 tháng 11 năm 1960

### **Gửi Xứ uỷ Nam Bộ**

Phúc điện 40/NB:

1. Ban Bí thư thấy nên đưa Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam ra bằng cách như sau:

a) Cho ra bản Tuyên ngôn với các khẩu hiệu lớn (9 khẩu hiệu như trong điện trước, thêm khẩu hiệu: "Bảo đảm quyền bình đẳng giữa các dân tộc và thực hiện quyền tự trị của các dân tộc thiểu số" và khẩu hiệu "Chống chiến tranh, bảo vệ hòa bình"). Xứ uỷ xét coi cần thêm những khẩu hiệu lớn nào nữa không, rút trong nội dung cương lĩnh của Mặt trận. Chú ý trong Tuyên ngôn không cần nêu nhiều quá, chỉ những cái lớn thôi để mọi người có thể nhận và nhớ được.

b) Tuyên ngôn ký tên là Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam hay một tên nào khác thích hợp hơn xin các anh cho biết để Trung ương có ý kiến.

Không ký tên Ban vận động hay đại diện Ban vận động là Bác sĩ Cung và Huỳnh Tấn Phát, vì ký tên một ít người cũng chưa có tác dụng hiệu triệu hay tiêu biểu được tính chất rộng rãi của mặt trận...

c) Khi có Tuyên ngôn ra rồi và kèm theo cương lĩnh Mặt trận, các địa phương (các tỉnh và các vùng hoặc huyện và xã) nơi nào có điều kiện thì cứ thành lập mặt trận theo cương lĩnh và cử người của Ban Mặt trận ở mỗi nơi.

d) Sau này ta sẽ triệu tập đại biểu mặt trận các nơi và một số người các giới bên trên bàn bạc về nội dung cương lĩnh thêm (có thể thêm bớt đôi chút) và thành lập Ban Mặt trận Trung ương.

e) Ở mỗi nơi phải chú ý lựa chọn người cho rộng rãi, tiêu biểu cho các tầng lớp và có ảnh hưởng trong nhân dân ví dụ vùng Cao Đài, Hòa Hảo, Công giáo phải có người tiêu biểu của họ, những nhân sĩ, trí thức, v.v..

2. Qua cuộc đảo chính vừa rồi, chúng ta cần rút kinh nghiệm về lãnh đạo và chỉ đạo các mặt, vì có thể có những trường hợp như thế nữa sau này. Các anh chú ý để góp kinh nghiệm với Trung ương.

3. Trước mắt phải làm thế nào nắm cho được tình hình và thấy rõ âm mưu của địch để chúng ta chủ động đối phó kịp thời, tiếp tục đưa phong trào phát triển rộng rãi và mạnh mẽ.

#### BAN BÍ THƯ

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.21, tr.1023-1024.

## **ĐIỆP CỦA BAN BÍ THƯ**

Số 35/NB, ngày 20 tháng 11 năm 1960  
**Gửi Xứ ủy Nam Bộ và Liên khu ủy V**

**I- MỞ MỘT ĐỢT TUYÊN TRUYỀN THẬT RỘNG RÃI VÀ MẠNH MẼ TRONG CÁC TẦNG LỚP NHÂN DÂN VÀ BINH SĨ MIỀN NAM**

Cuộc đảo chính nổ ra ở Sài Gòn đã bị thất bại, nhưng nó nói lên lòng căm thù của nhân dân và binh sĩ miền Nam đối với chế độ độc tài hung bạo của Mỹ - Diệm, nó vạch trần sự thối nát, sự suy yếu và sụp đổ không thể tránh được của Chính quyền Ngô Đình Diệm, tay sai của Mỹ.

Sau khi đàn áp được cuộc đảo chính, bọn Diệm đang ra sức tuyên truyền xuyên tạc mọi sự thật, đe dọa và khủng bố nhân dân, binh lính và sĩ quan để trả thù hồng khôi phục lại uy thế, dùng trò cải tổ chính phủ để lừa bịp dư luận trong nước và trên thế giới và tiếp tục chính sách tiêu diệt phong trào yêu nước ở miền Nam.

Về phần ta, có nơi nhân dân và cán bộ chưa đánh giá đúng cuộc đảo chính; chưa thấy hết sự suy sụp của chế độ Mỹ - Diệm để tăng thêm ý chí phấn đấu và tin tưởng ở sự tất thắng của mình; chưa nắm vững sách lược nên coi những người đảo chính ngang hàng với bọn Diệm, vì những người đảo chính cũng thân Mỹ và diệt Cộng. Không phân biệt những người cầm đầu đảo chính và binh lính phần đông có lòng yêu nước và muốn lật đổ Diệm, và ngay cả trong những người cầm đầu đảo chính cũng chưa phân

biệt những người có ít nhiều tinh thần chống Diệm với những kẻ đầu cơ chính trị; chưa thấy rõ cần phải phân hóa và cô lập cao độ kẻ thù chính hiện nay là Mỹ - Diệm, v.v..

Vì vậy cần phải mở một đợt tuyên truyền rộng rãi, mạnh mẽ trong nhân dân và binh sĩ miền Nam, với yêu cầu và nội dung như sau:

a) Vạch rõ sự suy yếu và thối nát của chế độ Mỹ - Diệm để tăng cường đoàn kết và kiên quyết đấu tranh chống Mỹ Diệm, tăng thêm lòng tin tưởng ở lực lượng quyết định của nhân dân, ở khối công nông binh liên hiệp mạnh mẽ nhất định đánh bại chế độ Mỹ - Diệm.

b) Vạch trần âm mưu tuyên truyền xuyên tạc, lừa phỉnh và trò cải tổ chính phủ của Diệm nhằm khôi phục thế lực đã sút mẻ và suy yếu để tiếp tục trả thù và khủng bố nhân dân để nhân dân nâng cao ý thức cảnh giác và tiếp tục đấu tranh kiên quyết chống Mỹ - Diệm.

c) Cổ vũ mọi tầng lớp nhân dân, mọi xu hướng chống Mỹ - Diệm và sức đoàn kết rộng rãi trong một mặt trận dân tộc thống nhất chống Mỹ - Diệm ở miền Nam mới có khả năng đánh đổ chính quyền Diệm, tay sai của Mỹ và giành thắng lợi cuối cùng.

d) Nên cho sĩ quan và binh lính thấy rõ bài học đảo chính thất bại vừa qua là, muốn giành lấy thắng lợi, phải dựa vào lực lượng của nhân dân, phải được nhân dân ủng hộ về mọi mặt và tham gia chiến đấu; chống cộng sản là sa vào bẫy lừa gạt của đế quốc Mỹ, là đi theo con đường của bọn Diệm chống lại những người yêu nước, nhất định không được nhân dân ủng hộ và không thể đánh đổ được bọn Diệm. Phe lũ Ngô Đình Diệm là bọn bán nước hại dân, ngoan cố đến cùng, nên không thể có sự thỏa hiệp trong khi nổi lên đảo chính. Phải kiên quyết và giành cho được thắng lợi trong khi đảo chính, v.v.. Vạch rõ như thế để gây thêm mâu thuẫn trong nội bộ địch và cổ vũ lòng yêu nước và khả năng lật đổ bọn Diệm trong binh sĩ miền Nam.

e) Về hình thức tuyên truyền thì tùy hoàn cảnh của mỗi nơi

định cho thích hợp: tuyên truyền miệng, truyền đơn, mít tinh, v.v., chú ý nhiều truyền đơn ở những nơi không thể tập hợp, mít tinh, truyền đơn phải gọn, ngắn, dễ hiểu.

## II- VỀ CHÍNH QUYỀN LIÊN HIỆP

Trong điện của Bộ Chính trị ngày 12-11-1960 có đề cập đến việc "thành lập chính quyền liên hiệp ở những xã, những quận mà ta giải phóng được". Đó là trong lúc cuộc đảo chính mới nổ ra và có thể có khả năng còn lợi dụng tình hình ấy mở rộng vùng giải phóng. Nay tình hình đã thay đổi, việc thành lập chính quyền liên hiệp không thích hợp nữa. Vì vậy Trung ương đồng ý với Xứ ủy Nam Bộ là ở những nơi không còn đồn bốt và tề, ta sẽ lấy danh nghĩa Ủy ban Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam để bảo vệ quyền lợi của nhân dân và giữ gìn an ninh trật tự. Ở những nơi chưa hoàn toàn giải phóng ta vẫn dùng lối chính quyền hai mặt. Như thế nhân dân sẽ không bị hạn chế trong cuộc đấu tranh chính trị rộng rãi như hiện nay.

III- Yêu cầu Xứ ủy Nam Bộ và Liên khu V chú ý báo cáo tình hình mỗi nơi thường xuyên cho Trung ương.

BAN BÍ THƯ

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.21, tr.1025-1028.

## **ĐIỆN CỦA BAN BÍ THƯ**

Số 40/NB, ngày 24 tháng 11 năm 1960

### **Gửi Xứ ủy Nam Bộ**

1. Gửi các anh bản Tuyên ngôn của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam được Bộ Chính trị thông qua

Về văn như thế nào cho thích hợp với miền Nam các anh cứ sửa. Nhưng về nội dung và ý lớn, nếu thấy có những điểm chưa được, xin điện trao đổi thêm ý kiến.

Các anh điện cho biết những chữ hay câu cần sửa đổi cách hành văn để chúng tôi sẽ điện bản cho Liên khu V, thống nhất với bản của các anh.

2. Phải có kế hoạch khi đưa ra bản Tuyên ngôn trong Đảng và ngoài nhân dân, v.v. cho chu đáo để khi Tuyên ngôn công bố mọi người phấn khởi, tin tưởng, tăng cường đoàn kết và đấu tranh; do đó mở rộng cơ sở, mở rộng hoạt động chính trị của các tầng lớp đưa phong trào tiến lên.

BAN BÍ THƯ

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.21, tr.1029.

## **CHỈ THỊ CỦA BAN BÍ THƯ**

Số 06-CT/TW, ngày 29 tháng 11 năm 1960

### **VỀ VIỆC MỞ MỘT ĐỢT TUYÊN TRUYỀN RỘNG RÃI CHỐNG MỸ - DIỆM NHÂN CUỘC ĐẢO CHÍNH XẢY RA Ở SÀI GÒN**

Cuộc đảo chính nổ ra ở Sài Gòn đã bị thất bại, nhưng về một phương diện nào đó, nó phản ánh lòng căm thù của nhân dân và binh lính miền Nam đối với chế độ Mỹ - Diệm; nó vạch trần sự suy yếu, sự thối nát và sự sụp đổ không thể tránh được của chế độ độc tài Mỹ - Diệm.

Sau khi đàn áp được cuộc đảo chính, bè lũ Ngô Đình Diệm đang ra sức tuyên truyền xuyên tạc mọi sự thật, khủng bố nhân dân, binh lính, sĩ quan và viên chức để trả thù, hòng khôi phục lại uy thế đã bị suy sụp nặng, dùng trò cải tổ chính phủ hòng lừa bịp dư luận trong nước và trên thế giới và tiếp tục chính sách đàn áp phong trào yêu nước ở miền Nam.

Về phần ta, có nơi một số cán bộ và nhân dân chưa nhận định rõ về cuộc đảo chính, chưa thấy rõ sự suy yếu của chế độ Mỹ - Diệm để tăng thêm ý chí phấn đấu và tin tưởng ở sự tất thắng của mình; chưa nắm vững sách lược trong cuộc đấu tranh hiện nay nhằm phân hóa và cô lập đến cao độ kẻ thù chính là Mỹ - Diệm, v.v..

Vì vậy cần mở một đợt tuyên truyền rộng rãi chống Mỹ - Diệm trong cán bộ và nhân dân với yêu cầu và nội dung như sau:

1. Vạch trần sự suy yếu và thối nát của chế độ độc tài Mỹ - Diệm để tăng cường đoàn kết và kiên quyết đấu tranh chống Mỹ -

Diệm, tăng thêm lòng tin tưởng ở lực lượng quyết định của nhân dân. Cụ thể là đồng bào miền Bắc sẵn sàng hưởng ứng và ủng hộ mọi cuộc đấu tranh của đồng bào miền Nam chống Mỹ - Diệm và ra sức đẩy mạnh mọi công tác trước mắt để hoàn thành vượt mức kế hoạch Nhà nước, tích cực xây dựng miền Bắc thành cơ sở vững mạnh cho công cuộc đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà.

2. Nhận rõ tính chất chính trị và nguyên nhân thất bại của cuộc đảo chính ở Sài Gòn: bọn cầm đầu đảo chính vẫn chống cộng và đứng về phe đế quốc chủ nghĩa (trong số đó có một số thân Mỹ và một số thân bọn đế quốc khác); họ không được nhân dân ủng hộ và chính họ sợ nhân dân, không dám dựa vào quần chúng nhân dân, lại tin ở sự dàn xếp của Mỹ, không kiên quyết đánh đổ tập đoàn Ngô Đình Diệm đến cùng để cho bọn Ngô Đình Diệm còn có thể đem quân ở các nơi khác về giải vây cho chúng.

3. Nêu cho nhân dân ta và cho binh sĩ miền Nam thấy rõ bài học đảo chính vừa qua là: binh sĩ muốn giành lấy thắng lợi trong cuộc đấu tranh lật đổ bọn Ngô Đình Diệm, phải đi với nhân dân, dựa vào nhân dân, phải được nhân dân ủng hộ về mọi mặt và cùng tham gia chiến đấu; chống cộng là sa vào âm mưu thâm độc của đế quốc Mỹ, là đi theo con đường của bè lũ Ngô Đình Diệm chống lại những người yêu nước nhất, những người chống đế quốc kiên quyết nhất, là chống lại nhân dân, nhất định không được nhân dân ủng hộ và nhất định bị thất bại. Bè lũ Ngô Đình Diệm là bọn bán nước hại dân, ngoan cố đến cùng, không thể lừng chừng thoả hiệp với chúng khi nổi lên làm đảo chính, mà phải luôn luôn chủ động và kiên quyết giành thắng lợi trong tay. Muốn chống Diệm thì đồng thời phải chống Mỹ và phải lấy lực lượng của nhân dân phối hợp với binh sĩ nổi dậy mà lật đổ Diệm, không thể tin vào sự dàn xếp của đế quốc Mỹ được.

Vạch rõ như thế để làm cho mâu thuẫn nội bộ địch càng thêm sâu sắc, cổ vũ lòng yêu nước và khả năng lật đổ chế độ Mỹ - Diệm trong binh sĩ miền Nam.



4. Nhận rõ sách lược của Đảng hiện nay là phân hóa, và cô lập đến cao độ kẻ thù chính là Mỹ - Diệm. Do đó, không thể coi những người tham gia đảo chính cũng như bè lũ Ngô Đình Diệm, mặc dù họ vẫn chống Cộng và thân Mỹ. Trong những người tham gia đảo chính cũng phải phân biệt những người cầm đầu và binh lính phần đông là những người yêu nước, và ngay trong những người cầm đầu cuộc đảo chính cũng cần phân biệt những người vì lý do này hay lý do khác có chút ít tinh thần chống Diệm với những kẻ đầu cơ chính trị. Chủ trương của ta là lập mặt trận dân tộc thống nhất thật rộng rãi chống Mỹ - Diệm, luôn luôn chia mũi nhọn đấu tranh vào Mỹ - Diệm; tranh thủ bất cứ người nào ta có thể tranh thủ, đoàn kết bất cứ người nào ta có thể đoàn kết để thêm vây cánh, thêm sức mạnh đánh đổ Mỹ - Diệm. Vì vậy, đối với những người đã tham gia đảo chính, nếu người nào, nhóm nào không chịu đầu hàng Ngô Đình Diệm, trái lại tự nguyện tiếp tục đấu tranh chống chế độ độc tài gia đình trị của Diệm, thì ta đều có thể tranh thủ. Nhưng khi tranh thủ ta vẫn phải thẳng thắn vạch ra những sai lầm của họ trong cuộc đảo chính (như đã nói ở mục 2) và phải giúp đỡ họ rút bài học kinh nghiệm (như đã nêu ở mục 3); làm cho họ do nhận rõ bài học kinh nghiệm đó mà chống cả Mỹ và Diệm. Cần nhận rõ như thế để tuyên truyền cho đúng sách lược.

5. Chỉ cho nhân dân thấy rõ rằng: bọn Ngô Đình Diệm đang ra sức tuyên truyền cuộc đảo chính là "do thực cộng xúi giục", mượn chiêu bài "chống cộng" để thẳng tay càn quét, khủng bố, tàn sát mọi người yêu nước ở miền Nam, đồng thời chuẩn bị dư luận cho những cuộc "thanh trừng nội bộ" nhằm trừng trị những người không ăn cánh với chúng trong chính giới, trong bộ máy hành chính và trong quân đội. Vạch cho nhân dân ta thấy rõ trò hề "cải tổ chính phủ" của Diệm là cốt thải những phần tử dao động, lung lay ra ngoài, để tập hợp thêm những phần tử phản động nhất, ngoan cố nhất trong hàng ngũ thân Mỹ, để tăng cường chính sách đàn áp, khủng bố và bóc lột nhân dân, hòng đối phó với những

phong trào cách mạng đang lên ở miền Nam. Song cũng có thể là tuân theo mệnh lệnh của chủ Mỹ, Ngô Đình Diệm buộc lòng phải có sự nhân nhượng nhất định nào đó với bọn thân Mỹ thuộc phái khác với phái Diệm. Về vấn đề này cần nói cho thận trọng, chờ tình hình sáng rõ hơn sẽ tuyên truyền một cách khẳng định hơn.

Vạch cho dư luận thấy Diệm gọi sĩ quan và binh lính trừ bị là để tăng cường quân lực nhằm đàn áp phong trào yêu nước ở miền Nam và chuẩn bị chiến tranh, làm cho nhân dân càng cùng khổ và không yên ổn làm ăn. Do đó nhân dân càng đoàn kết và đấu tranh chống Mỹ - Diệm mạnh mẽ hơn.

Tóm lại, cần phải chỉ cho nhân dân hiểu rõ mọi luận điệu tuyên truyền sảo trá và hăm dọa cũng như mọi âm mưu, quỷ kế của bọn Diệm đều không tỏ ra chúng mạnh mà chỉ tỏ ra chúng suy yếu và lúng túng, không thể nào giải quyết được những mâu thuẫn ngày càng sâu sắc của chế độ thối nát của chúng.

6. Cổ vũ các tầng lớp nhân dân, các đảng phái, các tôn giáo, các dân tộc và những nhân sĩ yêu nước chống Mỹ - Diệm ở miền Nam ra sức đoàn kết chặt chẽ và rộng rãi trong một Mặt trận dân tộc thống nhất, kiên quyết đấu tranh chống chế độ thống trị của Mỹ - Diệm ở miền Nam.

Nguyện vọng tha thiết của toàn dân ta, của đồng bào miền Nam là phải chấm dứt chế độ độc tài tàn bạo của Ngô Đình Diệm ở miền Nam, phải giải phóng miền Nam khỏi ách thống trị của Mỹ - Diệm và hòa bình thống nhất Tổ quốc.

Các cấp uỷ Đảng, Ban Thống nhất Trung ương, Ban Tuyên giáo trung ương và Ban tuyên huấn các cấp, các báo chí, Việt Nam Thông tấn xã và Đài phát thanh căn cứ vào nội dung Chỉ thị này mở một đợt tuyên truyền chống Mỹ - Diệm sâu rộng trong nhân dân và trên thế giới nhân cuộc đảo chính vừa qua ở Sài Gòn.

Những hình thức tuyên truyền phải phong phú sinh động: bình luận, phỏng vấn, ca vè, tranh đả kích, châm biếm, v.v. gắn với tình hình diễn biến ở miền Nam và gắn với việc kịp thời bóc trần mọi âm mưu của Mỹ - Diệm.

Các cơ quan tuyên truyền đối ngoại và Ban Thống nhất Trung ương cần sưu tầm tài liệu (tin tức và hình ảnh) để có thể soạn sách tuyên truyền ra nước ngoài.

T/M BAN BÍ THƯ

LÊ VĂN LƯƠNG

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.21, tr.1030-1034.

## **ĐIỆN CỦA BAN BÍ THƯ**

Số 49/NB, ngày 3 tháng 12 năm 1960

### **Gửi Xứ uỷ Nam Bộ**

1. Căn cứ vào ý kiến của các anh, chúng tôi sửa lại một số câu và chữ trong bản Tuyên ngôn. Vì không sống trong cảnh nên cách viết cũng khó. Hơn nữa trong bản Tuyên ngôn không thể nói dài và tất cả mọi việc mà chỉ nêu cho được những điểm chủ yếu thôi. Nếu các anh thấy còn có những chỗ chưa tốt, và còn có ý kiến gì cứ thay đổi cho chín chắn rồi sẽ cho ra, vì khi ra rồi không chữa được nữa. Nếu có sửa đổi như thế nào, yêu cầu đề nghị cụ thể cả chữ, cách hành văn và trật tự sao cho sát với trong Nam để chúng tôi tiện cân nhắc. Xin điện trả lời ngay để quyết định lần chót và cho ra sớm bản Tuyên ngôn, đồng thời cũng để gửi cho Liên khu V.

2. Cho biết lúc nào các anh cho công bố để chúng tôi cho Liên khu V biết cùng cho công bố một lúc hay sau các anh ít ngày cũng được.

3. Về cương lĩnh Mặt trận chúng tôi còn xem lại; có những chỗ nào cần sửa hoặc thêm bớt cho thích hợp với tình hình, chúng tôi sẽ điện cho các anh sau.

4. Về thành phần của những người đưa vào Uỷ ban mặt trận các địa phương phải hết sức rộng rãi theo như điện trước nhưng phải chọn những người tiêu biểu cho các tầng lớp, tôn giáo, nhân sĩ, v.v. và tương đối vững chắc, đồng thời phải lựa chọn đồng chí có năng lực để lãnh đạo cho tốt.

5. Danh sách mặt trận các cấp tùy nơi mà đưa ra công khai hay không; phải cân nhắc kỹ. Có lẽ lúc đầu chưa nên đưa ra công khai vội, vì tình hình còn nhiều khó khăn, vùng căn cứ chưa ổn định, địch còn khủng bố hay lùng bắt những người ra công khai và cả gia đình của họ nữa. Điều cốt yếu là tuyên truyền vận động quần chúng và tập hợp rộng rãi quần chúng theo cương lĩnh mặt trận và lãnh đạo quần chúng đấu tranh để bảo vệ quyền lợi hàng ngày và chống chế độ Mỹ - Diệm.

Còn người lựa chọn vào Ủy ban Mặt trận Trung ương và khi nào công bố danh sách sau này sẽ tính.

6. Số cán bộ cho vào các đợt đầu chủ yếu là để giúp các anh trong việc đào tạo cán bộ. Cần chú ý sử dụng khả năng ấy. Chúng tôi tiếp tục theo hướng các anh đề ra.

BAN BÍ THƯ

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.21, tr.1047-1048.

# NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ XỨ UỶ NAM BỘ LẦN THỨ V

Tháng 7 năm 1960

(Trích)

.....

*Phần thứ hai*

## PHƯƠNG HƯỚNG CÔNG TÁC TRƯỚC MẮT CỦA ĐẢNG BỘ

Căn cứ vào những đặc điểm của tình hình trong thời gian qua, chúng ta đã xác định là cuộc đấu tranh của chúng ta hiện nay còn ở trong giai đoạn giằng co. Yêu cầu của chúng ta hiện nay, nói chung là tích cực biến chuyển tương quan lực lượng có lợi cho chúng ta hơn nữa, làm suy yếu địch hơn nữa. Các nhiệm vụ và công tác dưới đây nhằm đạt yêu cầu ấy. Nói một cách khác, các nhiệm vụ và công tác của chúng ta đề ra là để chấp hành Nghị quyết của hội nghị Trung ương lần thứ 15 và các chỉ thị khác của Trung ương trong tình hình cụ thể hiện nay.

### A- NHIỆM VỤ BAO QUÁT TRƯỚC MẮT CỦA CHÚNG TA

1. Phát động các tầng lớp nhân dân ở nông thôn cũng như ở thành thị một phong trào đấu tranh rộng rãi mạnh mẽ để giữ vững những thắng lợi và tiếp tục tấn công chính trị làm cho địch càng thất bại và bị động hơn nữa trên mọi mặt, nhằm đánh lùi

từng bước âm mưu chính sách của địch, đưa phong trào tiến lên từng bước, dần dần tạo điều kiện và thời cơ cho cuộc khởi nghĩa đánh đổ toàn bộ chính quyền Mỹ - Diệm.

Cụ thể trước mắt nhằm chống các chính sách của địch như: chống chính sách vũ lực khủng bố tàn bạo giết hại nhân dân, chống bắt ép, dồn dân lập khu trù mật dinh điền, chống can thiệp và lệ thuộc Mỹ, chống độc quyền kinh tế và độc tài chính trị, chống bóc lột vợ vét, đòi thực hiện các quyền tự do dân chủ và cải thiện đời sống, bảo vệ quyền lợi ruộng đất, đòi hủy bỏ Luật 10/59 và giải tán các toà án quân sự đặc biệt; đòi thủ tiêu chế độ độc tài phát xít gia đình trị Ngô Đình Diệm, thành lập một chính quyền dân chủ tiến bộ, thực hiện độc lập dân tộc, dân chủ và hòa bình trung lập, tiến tới thực hiện thống nhất đất nước theo tinh thần của Hội nghị Giơnevơ.

2. Ra sức tích cực xây dựng lực lượng vũ trang và bố trí rộng khắp để đủ sức ứng phó với mọi tình thế. Tích cực xây dựng căn cứ cách mạng.

3. Tích cực đẩy mạnh công tác dân vận. Ra sức xây dựng củng cố phát triển Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam. Đặc biệt chú trọng đẩy mạnh công tác binh vận trên cơ sở công nông binh liên hiệp để hạn chế khả năng đàn áp của địch, tạo điều kiện thuận lợi cho quần chúng đấu tranh chống khủng bố, chống áp bức bóc lột. Tích cực khẩn trương xây dựng củng cố phát triển Đảng, đoàn và tổ chức quần chúng.

## B- CÁC CÔNG TÁC CỤ THỂ:

1. *Tích cực đẩy mạnh phong trào đấu tranh chính trị có kết hợp vũ trang đúng mức để tiếp tục phá thế kìm kẹp, giữ vững và mở rộng thế chủ động ở nông thôn, đồng thời phải hết sức chú trọng đẩy mạnh phong trào đô thị:*

Để thực hiện yêu cầu trên cần chú trọng những điểm sau đây:

*Ở nông thôn:*

- Phải hết sức kiên trì đẩy mạnh phong trào đấu tranh chống

bất lính, chống tập trung dân vô các khu trừ mật một cách rộng rãi và quyết liệt hơn nữa. Cần nhận rõ đúng mức tầm quan trọng và tính chất giằng co quyết liệt với địch của cuộc đấu tranh này. Đồng thời phải tích cực đẩy mạnh phong trào đấu tranh chống khủng bố, đòi đảm bảo tính mạng tài sản, đảm bảo an ninh trật tự, chống cưỡng bách nhân dân vô các tổ chức phản động và bán quân sự; đòi thực hiện dân chủ ở nông thôn, chống những luật lệ hà khắc ràng buộc nhân dân, chống bọn làng lính và cường hào gian ác, đòi bầu cử chính quyền xã trong những vùng tương quan ta yếu (ở những vùng ta mạnh chính quyền xã của địch bị tan rã, tê liệt, địch không rún ép nhân dân lập lại tê được thì ta không cần nêu). Phải hết sức chú trọng đấu tranh cho các khẩu hiệu ruộng đất, chống bóc lột vợ vét kết hợp với chống khủng bố tố cộng.

- Kiên quyết làm tan rã tê ấp, liên gia, các tổ chức phản động và do thám gián điệp, dân vệ trong các vùng nông thôn rộng lớn. Đối với tê xã thì nói chung là ta chưa chủ trương xoá bỏ, ở vùng căn cứ cũng như vùng xôi đậu, để giữ thế hợp pháp cho quần chúng, nhưng phải làm cho tê xã khập khểnh, sút mẻ, bất lực hình thức và tổ chức của địch, mà nội dung thì ngán sợ uy thế quần chúng, không dám và không thể thi hành triệt để chủ trương của địch, thậm chí còn làm lợi cho quần chúng.

Muốn có một phong trào mạnh mẽ và bền bỉ đấu tranh chống địch, căn bản phải phát động quần chúng nông dân. Phát động quần chúng là tuyên truyền, giáo dục ý thức giai cấp và lòng yêu nước và căm thù địch của quần chúng, đưa quần chúng ra đấu tranh chống địch.

Bên cạnh đẩy mạnh hình thức đấu tranh chính trị mạnh mẽ với địch còn phải biết kết hợp hoạt động vũ trang đúng mức và hình thức bạo lực của quần chúng trong những trường hợp cần thiết (vận dụng phương châm hình thức đấu tranh phải hết sức linh hoạt, tùy theo tình hình cụ thể của từng nơi, từng lúc mà chỉ đạo cho thích ứng).

Ở vùng nông thôn đông dân, vì tương quan ta địch hiện nay,



nên cần phải kiên quyết giữ vững phong trào quần chúng bên bí đấu tranh với địch, trên cơ sở đó đưa phong trào tiến lên từng bước vững chắc. Do tính chất giằng co tương đối lâu dài ở những vùng ấy, nên cần bản phải giữ vững phong trào ở thế hợp pháp. Phải ra sức xây dựng và xúc tích lực lượng, phải tích cực và bên bí đấu tranh, khéo công tác, khéo che giấu lực lượng, đồng thời phải biết kết hợp đúng đắn và linh hoạt các hình thức đấu tranh. Đảm bảo chi bộ không bị lộ mặt, tồn tại vững chắc và gắn chặt trong quần chúng.

Hiện nay tuy các hình thức đấu tranh ở nông thôn có cao hơn và quyết liệt hơn ở đô thị nhưng phong trào nông thôn hiện nay cũng phải nêu cao những khẩu hiệu chính trị đòi địch phải chấm dứt chính sách tàn bạo bóc lột vợ vét khủng bố tàn sát, đòi địch phải thay đổi chính sách, đòi phải có chế độ dân chủ, v.v. tức là dầu cho dùng bất cứ hình thức đấu tranh nào, đến cả hình thức đấu tranh võ trang tự vệ, thì cũng phải nhằm tấn công chính trị địch, làm cho địch bị động hơn nữa.

#### *Ở đô thị:*

Biết nắm lấy cơ hội trong lúc phong trào nông thôn đang chuyển lên và tình hình chính trị có nhiều thuận lợi mà cố gắng hơn nữa để đẩy mạnh phong trào đấu tranh cho các khẩu hiệu kinh tế, văn hóa, chính trị thiết thân trước mắt hiện nay. Phải hết sức chú trọng khẩu hiệu kinh tế thiết thân như đòi công ăn việc làm, chống sa thải, đòi tăng lương giảm thuế, chống thuế, chống phạt, chống giá sanh hoạt đắt đỏ, đồng thời liên kết chống các chính sách kìm kẹp của địch (liên gia, khủng bố, v.v.), v.v.. Trong các tầng lớp học sinh, sinh viên, trí thức chú trọng về yêu sách văn hóa.

- Về yêu sách trước mắt nói chung là đòi cải cách dân sinh dân chủ nhưng hình thức đấu tranh càng có tính chất cách mạng mạnh mẽ thì càng có lợi, để thúc đẩy phong trào đấu tranh chung. Ở đô thị, nhất là ở S/C<sup>1)</sup>, cần kết hợp khéo léo các mặt đấu tranh hợp

---

1) S/C: Sài Gòn - Chợ Lớn (B.T).

pháp với bất hợp pháp và bán hợp pháp, đặc biệt là phải lấy sức đấu tranh của quần chúng mà tranh thủ lợi dụng các tổ chức công khai (như nghiệp đoàn, v.v.) để hoạt động.

- Bên cạnh việc đẩy mạnh phong trào đấu tranh dân sinh dân chủ với những khẩu hiệu bức thiết trước mắt, còn phải biết nhân tình hình chính trị có lợi hiện nay để tiến công chính trị địch, nhằm chống các chính sách của Mỹ - Diệm và đòi phải thay đổi các chính sách kinh tế, chính trị, quân sự, văn hóa hiện hành, đòi huỷ bỏ Luật 10/59 và giải tán các toà án quân sự đặc biệt, đòi đình chỉ và huỷ bỏ việc thành lập các khu trù mật dinh điền, phản đối sự can thiệp và lệ thuộc Mỹ, đòi tổng cổ cố vấn Mỹ ra khỏi miền Nam Việt Nam, đòi hòa bình thống nhất đất nước theo tinh thần Hiệp nghị Giơnevơ, đòi thủ tiêu chế độ độc tài phát xít gia đình trị, thành lập một chính quyền dân chủ tiến bộ, v.v..

- Phải gây một phong trào dư luận ủng hộ đồng tình với phong trào nông thôn, đòi chấm dứt những cuộc hành quân bắn giết nhân dân nông thôn.

- Những khẩu hiệu chính trị trên đây, bước đầu nhằm gây thành dư luận bàn tán rộng rãi và mạnh mẽ. Đó cũng là yêu cầu trước mắt và rất quan trọng hiện nay đối với đô thị. Trên đà dư luận mạnh mẽ sôi nổi ấy, biết kịp thời lãnh đạo biến thành hành động đấu tranh cho các khẩu hiệu chính trị nêu trên. Làm cho các tầng lớp nhân dân ở đô thị thấy những thắng lợi của phong trào nông thôn để tăng thêm phấn khởi và quyết tâm đấu tranh chống địch trong đô thị.

- Để mở rộng mặt trận đấu tranh ở đô thị, phải dựa chặt chẽ vào phong trào công nhân và quần chúng lao động nghèo, liên hiệp với học sinh, sinh viên, tiểu tư sản và các tầng lớp bên trên. Phải ra sức tranh thủ những phe phái, những phần tử có ít nhiều khuynh hướng chống Mỹ - Diệm, triệt để lợi dụng những mâu thuẫn trong hàng ngũ địch, phải hết sức tranh thủ binh lính và cảnh sát để trung lập hoặc đồng tình ủng hộ đấu tranh, làm cho phong trào đấu tranh có tính chất mặt trận rộng rãi, nhằm đẩy lùi

từng bước một những chính sách độc tài phát xít của Mỹ - Diệm, đánh đổ chính quyền phản động thân Mỹ từng phần.

- Để đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng, trong phong trào đô thị cần phải hết sức bảo toàn cơ sở cách mạng hiện có, ra sức củng cố phát triển lực lượng cách mạng. Phải tích cực xây dựng chi bộ nhỏ, gọn, ở các xí nghiệp, các khu lao động, các chợ, các trường học, đường phố, v.v..

- Cần đặc biệt chú ý đến công tác ở các vùng nông thôn quanh đô thị. Phong trào cách mạng các vùng này mạnh mẽ có ảnh hưởng rất lớn đến mọi mặt phong trào trong đô thị.

*Tóm lại:*

Để thực hiện yêu cầu đẩy mạnh phong trào nông thôn và đô thị, trong chỉ đạo cần chú trọng những điểm sau đây:

1) Phải hết sức đẩy mạnh phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng, thực hiện mặt trận đấu tranh rộng rãi. Phải ra sức lợi dụng từng thời cơ để chiến thắng từng bước một, kiên trì vững vàng vươn lên. Phải biết nuôi dưỡng, duy trì tinh thần cách mạng của quần chúng, hướng lòng hăng hái cách mạng của quần chúng vào phong trào đấu tranh tấn công chính trị địch một cách quyết liệt hơn nữa, tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển và củng cố lực lượng cách mạng.

Một mặt khác cần nhận rõ phong trào nông thôn là trung tâm cách mạng, là lực lượng thúc đẩy phong trào chung, nhưng phong trào đô thị hết sức quan trọng và khi chuyển lên mạnh thì có tác dụng rất cơ động. Nếu phong trào ở nông thôn mạnh và đô thị yếu thì không thể khởi nghĩa giành chính quyền được.

2) Đặc biệt chú trọng việc phát động quần chúng và tổ chức quần chúng nhất là trong số quần chúng lạc hậu và quần chúng các tôn giáo, di cư, thiếu số, v.v.. Phải tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục quần chúng, kịp thời bẻ gãy những luận điệu tuyên truyền xuyên tạc và lừa bịp của địch và của bọn đầu cơ chính trị. Phải làm cho quần chúng giác ngộ sâu sắc và đầy đủ rằng, tất cả những tội ác đang gây ra hiện nay đều do các chính sách

của Mỹ - Diệm và nuôi dưỡng khơi sâu lòng căm thù ấy, kiên quyết giành thắng lợi hàng ngày về mặt tư tưởng và chính trị trong quần chúng. Đồng thời, đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phong trào đấu tranh thắng lợi của nhân dân miền Nam, phong trào xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, sự lớn mạnh của phe ta, của phong trào cộng sản, công nhân, hòa bình, dân chủ và độc lập dân tộc trên thế giới trong các tầng lớp nhân dân.

3) Chú trọng đẩy mạnh mọi mặt công tác trong ba vùng. Năm vùng phương châm ba vùng, đứng vững ba chân trên ba vùng mà tích cực hơn nữa việc xây dựng lực lượng cách mạng và phát triển đấu tranh. Cần nhận rõ mỗi vùng có một vị trí khác nhau nhưng quan hệ chặt chẽ với nhau. Do đó trong chỉ đạo phải chú trọng đúng mức cả ba vùng để có sự hỗ trợ giữa ba vùng trong quá trình phát triển.

4) Kết hợp hai hình thức đấu tranh chính trị và võ trang một cách chặt chẽ và linh hoạt để phù hợp với tình hình cụ thể của từng nơi từng lúc, nhằm hỗ trợ và thúc đẩy phong trào tiến lên. Trước mắt hiện nay đẩy mạnh hoạt động vũ trang nhằm hỗ trợ thúc đẩy phong trào đấu tranh chính trị. Đấu tranh chính trị so với đấu tranh võ trang là hình thức thấp hơn, nhưng trước mắt lại là hình thức đấu tranh chủ yếu, là thế mạnh của phong trào để tấn công địch. Nếu chỉ nặng về đấu tranh võ trang, nhẹ đấu tranh chính trị trong lúc này là biểu lộ thế tự vệ nhiều hơn thế tấn công của phong trào. Do chỗ địch giữ ưu thế về quân sự, và ta giữ ưu thế về chính trị, nếu ta chỉ chú trọng về võ trang, chuyển biến cuộc đấu tranh hiện tại thành đấu tranh võ trang là chủ yếu thì ta sẽ đứng về chỗ yếu nhất mà chống lại mặt mạnh nhất của địch.

Trước mắt hiện nay một số vùng trong nông thôn có xuất hiện hình thức đấu tranh võ trang tự vệ của một số quần chúng, nhưng không vì thế mà không tranh thủ hình thức đấu tranh chính trị và thế hợp pháp là hình thức và thế đấu tranh chủ yếu hiện nay.

Trong chỉ đạo phải nắm vững đường lối, phương châm, sách lược

của Đảng. Phải biết kiên trì linh hoạt, sáng tạo, tích cực khẩn trương nhưng phải thận trọng khéo léo. Đề phòng tư tưởng chủ quan, phiêu lưu, cục bộ; chống cố thủ chần chừ, thiếu tích cực khẩn trương làm hạn chế phong trào, đồng thời phải khắc phục những khuynh hướng tư tưởng đơn thuần võ trang xem nhẹ đấu tranh chính trị, hoặc coi như khởi nghĩa đã đến, những tư tưởng nóng vội, chủ quan khinh địch, thiếu cảnh giác, v.v..

5) Năm vững sách lược của Đảng. Tăng cường việc mở rộng mặt trận. Trong phong trào, phải biết dựa vào lực lượng công nông là nền tảng của mặt trận, đoàn kết với tiểu tư sản và tư sản dân tộc là hai lực lượng cách mạng để lôi kéo các phần tử, lực lượng khác. Trong đấu tranh chính trị cũng như trong hoạt động vũ trang phải biết phân hóa, cô lập, tranh thủ từng tên, từng bộ phận một. Không phân hóa tranh thủ thì đấu tranh sẽ gặp khó khăn, ngược lại, không đấu tranh đúng mức thì không phân hóa được tốt. Cần hết sức chú ý công tác binh vận, chính quyền vận và kịp thời lợi dụng mâu thuẫn trong nội bộ địch, lợi dụng bọn thân Pháp, thân Mỹ chống Diệm để mở rộng phong trào.

6) Tích cực khẩn trương xây dựng củng cố phát triển Đảng trong các vùng. Đảm bảo cơ sở Đảng tồn tại và bám sát quần chúng để lãnh đạo phong trào. Phải xúc tích lực lượng bảo tồn cơ sở. Tích cực phát triển Đoàn, hệ thống bí mật và các tổ chức quần chúng khác.

7) Để gây dư luận mạnh mẽ ở Sài Gòn - Chợ Lớn ngoài khả năng của Đảng bộ S/C, các tỉnh cần hỗ trợ bằng cách sử dụng những quan hệ sẵn có để hướng dẫn dư luận đồn về đô thị và hỗ trợ cho S/C về mặt xây dựng tổ chức.

*2. Tích cực xây dựng lực lượng võ trang lớn mạnh và bố trí rộng khắp để đủ sức ứng phó với mọi tình thế;*

*- Tích cực xây dựng căn cứ*

*- Về xây dựng và hoạt động võ trang:*

Cần chú trọng mấy điểm:

1) Xây dựng phải tích cực khẩn trương nhưng tiến hành phải

có kế hoạch từng bước và vững chắc. Xây dựng lực lượng lớn mạnh không có nghĩa là chỉ tập trung quy mô, làm mất tác dụng hỗ trợ cho phong trào mà còn bị động về nhiều mặt khác. Cần nhận rõ yêu cầu của địa phương để giải quyết vấn đề trang bị. Những hoạt động của tự vệ xã phải theo đúng đường lối phương châm của Đảng. Chú trọng xây dựng lực lượng ngầm trong các vùng xung yếu chiến lược. Kết hợp hoạt động võ trang ở vùng đô thị, tôn giáo, v.v. phải hết sức thận trọng cân nhắc kỹ.

2) Tích cực tăng cường chất lượng chính trị và tư tưởng cũng như về kỹ, chiến thuật để bảo đảm chiến đấu. Phải làm cho cán bộ và đội viên thông suốt tính chất cách mạng quân đội công nông và là lực lượng võ trang của Đảng, do Đảng lãnh đạo và giáo dục, và nắm vững đường lối phương châm sách lược của Đảng, cũng như nhận rõ nhiệm vụ, phương châm hoạt động, phương châm tác chiến của lực lượng võ trang trong cuộc đấu tranh hiện tại.

Đặc biệt chú trọng tăng cường công tác Đảng, đề cao vai trò Chi bộ trong đơn vị, đề cao hơn nữa tính dân chủ và tập thể trong các đơn vị để phát huy hết khả năng lực lượng vũ trang của Đảng. Các cấp Đảng bộ phải lãnh đạo chặt chẽ về mọi mặt các lực lượng võ trang. Phải tích cực xây dựng Chi đoàn Thanh niên Lao động trong các đơn vị võ trang.

Ngoài ra cần chú trọng tăng cường công tác Tham mưu, hậu cần, y tế, công xưởng, v.v., đặc biệt chú trọng công tác địch tình quân báo.

3) Về mặt hoạt động và tác chiến: để bảo đảm thực hiện nhiệm vụ chính trị trước mắt, các lực lượng võ trang cần mở rộng địa bàn hoạt động và tạo thế liên hoàn hỗ trợ lẫn nhau. Diện hoạt động phải được mở rộng và thọc sâu ra vùng ngoài, vừa để thực hiện hỗ trợ phong trào và tạo điều kiện để xây dựng phát triển lực lượng, vừa tạo trận thế linh động và chủ động trong hoạt động cũng như tác chiến.

Về tác chiến hiện nay cũng cần nhắc nhở các cấp và bọn cố vấn Mỹ, đồng thời trong những trường hợp nhất định, phải biết

lợi dụng sơ hở và các nhược điểm của địch mà tấn công tiêu diệt địch để bồi dưỡng ta. Có tiêu diệt được bọn bên trên (nhất là các đội công an, bảo an, biệt kích và các đội biệt kích) thì mới thổi động phong trào và làm mất chỗ dựa của bọn bên dưới, đồng thời phải tiếp tục uy hiếp bọn bên dưới (tê, dân vệ, do thám, gián điệp xã) thì mới làm cho bọn bên trên mất cơ sở tai mắt, mất phương tiện. Phải hết sức thận trọng đối với các đơn vị vũ trang mang danh nghĩa tôn giáo do địch lập ra (TN thánh nghiệp, v.v.). Đánh bọn này phải dựa trên cơ sở nhận thức và giác ngộ của tín đồ, phải có công tác tuyên truyền giáo dục trong tín đồ. Đối với các đồn bốt đóng trong chùa, nhà thờ cũng vậy.

Công tác trừ gian phải thận trọng, nhất là trong các vùng tôn giáo, di cư, thiếu số.

Trong tác chiến phải hết sức tránh tiêu hao lực lượng, đánh chắc ăn thì đánh, không chắc kiên quyết không đánh, tránh đánh những trận lớn trong những trường hợp bị động, phải thường xuyên di chuyển, ăn ở bí mật, đề phòng biệt kích.

4) Phải kiên quyết và kịp thời khắc phục tư tưởng chủ quan, khinh địch, ham ăn to đánh lớn, phiêu lưu, quân sự đơn thuần, tác phong lộ liễu, phô trương lực lượng, ăn ở bừa bãi, hoạt động không thận trọng, đẩy đông đảo quần chúng vào thế bất hợp pháp, v.v. của các lực lượng vũ trang. Đồng thời phải đề phòng các tư tưởng cá nhân, anh hùng, tư tưởng quân phiệt, biệt phái, cục bộ, lấn lướt hoặc qua mặt Đảng, tự do vô kỷ luật, sanh hoạt bừa bãi trong các cán bộ chỉ huy quân sự.

5) Phải biết phát huy ảnh hưởng chính trị của tác chiến, phải nắm vững yêu cầu của hoạt động vũ trang hiện nay để tạo thêm điều kiện thuận lợi đưa uy thế phong trào tiến lên.

Do đó, càng đánh mạnh thì càng phân hóa địch, vừa đánh vừa tuyên truyền kêu gọi binh lính địch.

Chú trọng đúng mức hơn nữa chính sách tù hàng binh. Nói chung tù binh được khoan hồng phóng thích sau khi tuyên truyền giáo dục; nhưng đối với những tên ác ôn có nhiều nợ máu phải

trừng trị, và những tội ác của chúng phải được giải thích cho binh lính và sĩ quan khác hiểu rõ chánh sách ta để phân hóa trong bọn chúng.

### *Về xây dựng căn cứ:*

Cần quan niệm đầy đủ ý nghĩa quan trọng của việc xây dựng căn cứ trong cuộc đấu tranh cách mạng hiện nay để ra sức đẩy mạnh mọi mặt công tác trong những vùng có khả năng chuyển thành căn cứ. Đặc biệt xây dựng và mở rộng vùng rừng núi là vùng căn cứ có tính chất chiến lược.

Cần quan niệm rõ xây dựng căn cứ không có nghĩa chỉ chú trọng những vùng không dân hoặc bảo vệ bằng cách phòng thủ một cách thụ động. Do đó, việc xây dựng và bảo vệ căn cứ không thể tách rời việc đẩy mạnh mọi mặt công tác, đẩy mạnh phong trào ở các vùng khác, phải tạo thành thế dính liền giữa các vùng căn cứ với nhau.

Trong những vùng căn cứ, phải hết sức chú trọng lãnh đạo sản xuất và bảo vệ sản xuất cũng như bảo vệ tính mạng tài sản của nhân dân.

Ở vùng căn cứ rừng núi, cần chú trọng công tác vận động thiếu số và vấn đề lương thực. Thực hiện khẩu hiệu "đi đâu sản xuất đó, có đất có ăn, không người tặng người".

Những vùng đồng bằng đông dân có khả năng chuyển thành vùng căn cứ phải có kế hoạch cụ thể và tiến hành từng bước. Kế hoạch chuyển những vùng này trở thành căn cứ không thể tách rời kế hoạch đẩy mạnh phong trào nông thôn hiện nay và tùy thuộc ở sự lớn mạnh và trưởng thành của lực lượng quần chúng, cơ sở Đảng và lực lượng vũ trang nữa; ngoài ra lại còn phải tùy theo tình hình tương quan chung. Tránh chủ quan nôn nóng.

Chú trọng công tác vùng biên giới Khơme. Cố tranh thủ và giữ quan hệ tốt với chính quyền trung lập Khơme.

### *3. Tích cực đẩy mạnh công tác mặt trận:*

Tình hình hiện nay có nhiều thuận lợi để mở rộng mặt trận tạo thêm điều kiện thuận lợi cho cách mạng. Do đó ngoài việc củng cố



khối công nông liên minh, các cấp còn phải đặc biệt chú trọng đúng mức công tác vận động các tầng lớp bên trên, trong các tôn giáo, di cư và thiếu số, trong ngoại kiều, nhất là Hoa kiều. Cần tranh thủ rộng rãi đến cả những phần tử địa chủ, những phe phái, những cá nhân có ít nhiều chống Mỹ - Diệm, có xu hướng hòa bình hoặc chỉ có nguyện vọng cải cách dân chủ.

Trong quá trình vận động phải dựa hẳn vào lực lượng công nông, nếu coi nhẹ việc củng cố công nông liên minh thì sẽ không có cơ sở để tranh thủ mặt trận, nhưng nếu chỉ bó hẹp trong lực lượng công nông mà xem thường công tác mặt trận thì sẽ tạo thêm khó khăn cho cách mạng.

Tóm lại, cần phải nắm vững sách lược nông thôn và sách lược mặt trận của Đảng. Kịp thời uốn nắn những lệch lạc thiếu sót về công tác mặt trận trong thời gian qua.

Về công tác mặt trận sắp tới, có một số vấn đề cụ thể như sau:

1) Cần tranh thủ thành lập mặt trận bên trên và công bố bản Cương lĩnh Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam để có danh nghĩa hiệu triệu các tầng lớp. Trước khi thành lập và công bố danh sách của Ủy ban Mặt trận toàn miền Nam, mỗi khu chọn những người tiêu biểu trong các giới thành lập ban vận động và đi tuyên truyền vận động cho Mặt trận.

Các cấp cần có kế hoạch cụ thể trong việc hướng dẫn nghiên cứu học tập để thông suốt các chính sách trong bản Cương lĩnh Mặt trận. Ngoài ra có kế hoạch tuyên truyền sâu rộng trong các vùng và các giới, kể cả trong hàng ngũ chính quyền quân đội địch.

2) Tích cực đẩy mạnh công tác vận động tư sản, học sinh sinh viên, trí thức. Ở Sài Gòn - Chợ Lớn cần đặc biệt có kế hoạch xúc tiến công tác này. Đảng Dân chủ cần nhận thấy vai trò của mình trong công tác này, cố gắng nâng đỡ những nhóm tư sản tiến bộ để tiến tới thành lập những Đảng của tư sản. Có được như thế công tác tư sản vận mới được rộng rãi và có kết quả.

(Các tỉnh cần sử dụng những khả năng sẵn có để hỗ trợ S/C theo yêu cầu trên).

3) Đẩy mạnh công tác vận động các tôn giáo nói chung nhưng đặc biệt chú trọng Cao Đài, Hòa Hảo để chống âm mưu tái vũ trang Cao Đài, Hòa Hảo của Mỹ - Diệm.

Để chống tái vũ trang Cao Đài, Hòa Hảo, cần chú trọng tiến hành những công tác cụ thể sau đây:

a) Tích cực giáo dục trong quần chúng tín đồ Cao Đài, Hòa Hảo, vạch trần âm mưu tái lập vũ trang. Phải nắm vững chính sách tôn giáo của Đảng trong công tác vận động. Phải nắm chặt bên dưới, hết sức phân hóa tranh thủ bên trên, cô lập những tên cầm đầu làm tay sai cho Mỹ - Diệm và các lực lượng do Mỹ - Diệm xây dựng với danh nghĩa giáo phái.

b) Đẩy mạnh phong trào quần chúng tín đồ đấu tranh cho các quyền lợi thiết thân về đời sống hàng ngày và quyền lợi về tôn giáo. Đẩy mạnh phong trào căn bản là giáo dục phát động ý thức giai cấp của quần chúng tín đồ và đấu tranh cho quyền lợi giai cấp.

c) Phải hết sức kiên trì, tỉnh táo đề phòng âm mưu khiêu khích chia rẽ của địch.

d) Chú trọng tăng cường cán bộ trong các vùng tôn giáo, gấp rút đào tạo cán bộ, đào tạo quần chúng nòng cốt trong các tôn giáo để tiến hành vận động nắm rộng rãi quần chúng.

e) Những vùng Hòa Hảo, Cao Đài cơ sở ta mạnh, cần xây dựng lực lượng vũ trang tự vệ, xây dựng lực lượng vũ trang tự vệ trong vùng Hòa Hảo, Cao Đài cũng dựa trên cơ sở giáo dục phát động quần chúng nông dân Hòa Hảo, Cao Đài sử dụng vũ trang tự vệ trong đấu tranh hiện tại cũng như các vùng khác. Do đó xây dựng lực lượng vũ trang trong vùng Hòa Hảo, Cao Đài không có nghĩa thành lập bộ đội Hòa Hảo, Cao Đài riêng, hoặc đề cao danh nghĩa riêng, sẽ gây ảnh hưởng thất lợi.

4) Đẩy mạnh công tác vận động các dân tộc thiểu số:

a) Đối với các dân tộc thiểu số ở miền Đông:

Đẩy mạnh công tác vận động các dân tộc thiểu số ở miền Đông để thực hiện chính sách đoàn kết đấu tranh chống Mỹ -

Diệm và để xây dựng mở rộng căn cứ chiến lược hiện nay là một công tác cần được đặc biệt chú trọng.

Tiến hành công tác cần chú ý những điểm sau đây:

- Tiến hành công tác tuyên truyền giáo dục nâng cao ý thức giác ngộ chính trị phải đi đôi với việc hướng dẫn đoàn kết tương trợ sản xuất và công tác văn hóa xã hội. Làm cho quần chúng nhận thấy cách mạng đưa lại cho họ những tiến bộ về đời sống vật chất cũng như tinh thần. Thực tế ấy sẽ làm cho họ giác ngộ chính trị và tăng thêm nhiệt tình đối với cách mạng và quyết tâm đoàn kết đấu tranh chống Mỹ - Diệm. Cán bộ đi công tác phải thực sự thâm nhập trong quần chúng, phải thực hiện phương pháp "ba cùng" để vận động quần chúng, khắc phục những tác phong chính trị sưng, xa rời quần chúng, hoặc khinh thường dân tộc thiểu số.

- Tăng cường đoàn kết giữa các dân tộc. Nắm chặt các lãnh tụ tiêu biểu. Tích cực đào tạo cán bộ người thiểu số và có kế hoạch bảo vệ số lãnh tụ tiêu biểu của các dân tộc mà ta đã nắm được. Tích cực phát triển Đảng, Đoàn rộng khắp trong các vùng dân tộc để đảm bảo lãnh đạo quần chúng, lãnh đạo phong trào. Chú ý xây dựng võ trang tự vệ của quần chúng trong các vùng có điều kiện.

- Trừ gian phải hết sức thận trọng và hạn chế. Kiên quyết không làm thay quần chúng.

b) Đối với đồng bào thiểu số (người Khơme) cần phải làm cho đồng bào người Khơme nhận rõ vị trí và nhiệm vụ của họ đối với công cuộc cách mạng dân tộc giải phóng ở miền Nam, đối với Tổ quốc Việt Nam.

.....

Ngoài ra, trước mắt hiện nay cần đẩy mạnh hơn nữa việc thực hiện đoàn kết Miên - Việt đấu tranh chống các chính sách của Mỹ - Diệm. Kiên quyết đấu tranh bảo vệ văn hóa và phong tục tập quán của dân tộc Khơme bị Mỹ - Diệm chà đạp. Ngoài ra, người Khơme ở miền Nam; đại bộ phận cũng là nông dân, họ cùng chung quyền lợi, số phận như người nông dân và người dân Việt Nam. Do đó phải đứng về quyền lợi giai cấp nông dân, quyền lợi ruộng đất,

chống khủng bố, chống bóc lột, vợ vét, đòi hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, chống Mỹ, chống Diệm mà vận động họ.

Tích cực tranh thủ nắm sư sãi, trí thức. Tích cực đào tạo cán bộ người Khơme trong các giới. Tích cực phát triển Đảng, Đoàn rộng khắp trong các vùng.

5) Chú trọng công tác vận động ngoại kiều, nhất là Hoa kiều. Đặc biệt chú trọng số Hoa kiều đã bị chính quyền miền Nam cưỡng ép nhập Việt tịch, họ cũng bị mọi áp bức bóc lột như đồng bào Việt Nam. Chú ý đến công tác tuyên truyền giáo dục, giới thiệu nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa trong Hoa kiều.

6) Chú trọng công tác di cư. Đặc biệt đồng bào di cư Quảng Nam, Quảng Ngãi (Liên khu V nói chung) có truyền thống và ý thức đấu tranh rất mạnh, để tuyên truyền và phát động.

*4. Tích cực khẩn trương củng cố phát triển Đảng, Đoàn. Gấp rút đào tạo cán bộ:*

*- Về củng cố phát triển Đảng, Đoàn:*

a) Trước tình hình thuận lợi cần ra sức xây dựng phát triển Đảng rộng khắp trong các vùng. Ra sức khôi phục những chi bộ tan rã, chú trọng xây dựng chi bộ những vùng quan trọng như đô thị, vùng có tính chất chiến lược, vùng tôn giáo, di cư, thiểu số.

Mạnh dạn phát triển đảng viên mới trong phong trào, đặc biệt chú trọng phát triển đảng viên phụ nữ. Tích cực phát triển Đoàn thanh niên lao động, cần nhận thức đầy đủ đoàn là lực lượng hậu bị, là cánh tay đắc lực của Đảng, kịp thời khắc phục những thiên hướng lệch lạc vừa qua trong việc xây dựng phát triển Đoàn.

b) Phải có kế hoạch cụ thể củng cố chi bộ trong từng đợt đấu tranh và trong từng vùng một. Chi bộ phải được gọn nhẹ, gồm những phần tử trung kiên nhất trong phong trào, đảm bảo cho mỗi chi bộ thực sự trở thành một dinh lũy chiến đấu của Đảng. Làm cho chi bộ bám chặt vào quần chúng và tiến tới có khả năng tự động công tác.

Tổ chức Đảng phải được chặt chẽ. Đề phòng sự xâm nhập của bọn gián điệp, bọn đầu hàng phản bội chui vô chi bộ. Phải hết sức

đề cao và nghiêm chỉnh chấp hành nguyên tắc bí mật từ việc ăn ở, đi lại, giấy tờ, tổ chức cơ quan, tổ chức giao thông liên lạc. Việc thu nhận nhân viên cũng như lấy thanh niên đưa vô lực lượng vũ trang phải được thẩm tra lý lịch kỹ lưỡng. Phải có kế hoạch bảo vệ tài liệu và chủ trương của Đảng.

c) Chấn chỉnh lề lối tác phong làm việc của hai thứ chi bộ (Chi bộ lộ mặt và chi bộ không lộ mặt) để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ công tác. Xác định rõ vai trò của hai thứ chi bộ trong mỗi vùng. Trong vùng đã chuyển thành căn cứ thì vai trò của chi bộ lộ mặt đảm trách mọi công tác lãnh đạo, còn chi bộ không lộ mặt thì là dự bị; trong vùng xôi đậu chi bộ lộ mặt chỉ đóng vai trò hỗ trợ tiếp sức cho chi bộ không lộ mặt lãnh đạo phong trào.

d) Tăng cường củng cố các cấp uỷ về tổ chức cũng như tác phong lề lối. Tăng cường bộ máy chuyên môn của các cấp để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ công tác.

e) Tăng cường việc giáo dục tư tưởng, đường lối, chính sách và nhiệm vụ cho đảng viên. Làm cho toàn thể đảng viên thông suốt và nắm vững đường lối, phương châm, sách lược hiện tại của Đảng để tin tưởng và tuyệt đối chấp hành. Phải luôn luôn bồi dưỡng tinh thần bền bỉ chiến đấu gan góc chịu đựng. Đề phòng tư tưởng chủ quan phiến diện, cục bộ; chống khuynh hướng tư tưởng cố thủ chần chừ thiếu tích cực khẩn trương; kịp thời khắc phục những khuynh hướng đơn thuần võ trang xem nhẹ đấu tranh chính trị, tư tưởng nóng vội chủ quan khinh địch, v.v..

- *Gấp rút đào tạo cán bộ:*

Tích cực đào tạo bồi dưỡng cán bộ các ngành các cấp bằng nhiều cách:

- Mỗi cấp có kế hoạch mở lớp liên tục, mở nhiều lớp, đào tạo được nhiều người. Nội dung chương trình phải thiết thực, cốt yếu nhằm giáo dục nhiệm vụ, đường lối, phương châm, sách lược cách mạng của Đảng. Đối với cán bộ cơ sở cần chú trọng giáo dục các công tác cách mạng cơ bản.

- Có kế hoạch hướng dẫn học tập tại nghiệp (học tập lý luận cũng như kinh nghiệm công tác).

- Mạnh dạn đề bạt cán bộ và sử dụng số cán bộ cũ. Đề bạt chú trọng thành phần công nông, đặc biệt chú trọng cán bộ phụ nữ.

- Có kế hoạch bảo vệ cán bộ, nhất là trong vùng tạm chiếm và đô thị.

- Chú trọng đào tạo cán bộ quân sự, chủ yếu là lấy cán bộ chính trị có trình độ và lập trường vững bồi dưỡng thành cán bộ quân sự. Trước hết là đào tạo cán bộ trung, tiểu đội và các cán bộ thuộc binh chủng chuyên môn và hậu cần.

#### *5. Đẩy mạnh công tác binh vận:*

Gây một phong trào quần chúng rộng rãi làm công tác vận động binh lính để thực hiện khối công nông binh liên hiệp khi khởi nghĩa cướp chính quyền và trước mắt hiện nay để hạn chế công cụ đàn áp của địch, tạo điều kiện thuận lợi cho quần chúng đấu tranh chống khủng bố, chống áp bức bóc lột.

Tiến hành công tác tới, cần chú trọng những điểm sau đây:

1) Cần thông suốt đường lối công nông binh liên hiệp trong công tác vận động binh lính. Đường lối ấy phải được giáo dục rộng rãi trong quần chúng bên ngoài cũng như quần chúng binh lính trong hàng ngũ quân đội địch. Phải nắm vững mục đích yêu cầu công tác binh vận là vận động binh lính đứng lên làm cách mạng và làm tan rã hàng ngũ địch.

Đẩy mạnh công tác binh vận căn bản là ở xã. Trong công tác tuyên truyền chú trọng tuyên truyền sâu rộng chính sách ta. Chú trọng vận động sĩ quan.

2) Tích cực đẩy mạnh phong trào đào, giải ngũ trong các binh chủng. Gây ý thức đầu hàng rộng khắp trong binh lính và sĩ quan và làm binh biến chống lại địch, chạy sang hàng ngũ cách mạng. Đồng thời, tích cực đẩy mạnh phong trào chống bắt lính và tổ chức giáo dục đưa thanh niên chui vô hoạt động trong hàng ngũ địch và mai phục chờ thời cơ.

3) Tích cực củng cố và nắm chặt những cơ sở đã có. Ra sức

xây dựng phát triển cơ sở trong các đơn vị xung yếu và các vị trí chiến lược. Đặc biệt chú trọng vận động cảnh sát và các đơn vị bảo vệ Thủ đô, chú trọng đề phòng phản vận.

Phải nắm vững phương châm hoạt động của nội tuyến là trường kỳ tồn tại, mai phục chờ đợi thời cơ. Nên phân biệt yêu cầu đề ra cho nội tuyến với yêu cầu vận động quần chúng binh lính rộng rãi (nói điểm 2 ở trên) có khác nhau. Tuy nhiên, trong lúc cần tấn công một số vị trí, đồn bốt để lấy vũ khí trang bị và hỗ trợ thổi động phong trào, trong những trường hợp ấy phải xử lý nội tuyến phục vụ cho tác chiến và tìm mọi cách để mai phục cơ sở trở lại được càng tốt.

4) Đẩy mạnh công tác vận động gia đình binh sĩ, có kế hoạch nắm và sử dụng đúng mức để tiến hành công tác vận động và nắm chồng con họ.

#### *6. Về tổ chức quần chúng:*

Căn cứ tình hình biến chuyển vừa qua, trong một số vùng nhất là vùng căn cứ cũ, địch co lại, phong trào quần chúng lên cao. Tình hình ấy đòi hỏi quần chúng tích cực trong nông thôn phải được tập hợp thành tổ chức để đảm bảo cho phong trào đấu tranh hiện tại cũng như sẽ tới.

Nhưng, căn cứ vào tình hình hiện nay tổ chức quần chúng phải tiến hành từng bước. Trước nhất, tổ chức trong vùng căn cứ, trong những vùng địch co lại. Bước đầu cũng chỉ tổ chức nông hội, không nên đặt nhiều tổ chức rườm rà. Tổ chức nông hội cũng phải chặt chẽ, trọng chất hơn lượng. Vì còn trong thế tương quan giằng co nên tổ chức nông hội cũng phải gọn, nhẹ và bí mật, không nên phô trương bộc lộ sẽ làm mất tác dụng làm nòng cốt trong các cuộc đấu tranh công khai với địch. Chi bộ sử dụng tổ chức nông hội để nắm đông đảo chặt chẽ quần chúng nông dân và phát động nông dân đấu tranh về ruộng đất cũng như chống địch.

Về hệ thống tổ chức, bước đầu nơi nào có điều kiện thì thành lập Ban chấp hành Nông hội xã và Ban cán sự.

Trong các đồn điền cao su, các khu vực di cư, các vùng tôn

giáo, ta chưa có cơ sở Đảng và nòng cốt (hay có mà còn quá yếu), thì nên lựa những người quần chúng tích cực nhất mà giáo dục, tổ chức họ lại và giao nhiệm vụ cho họ đi tuyên truyền giáo dục, động viên quần chúng khác đấu tranh.

#### *7. Vấn đề ruộng đất và sách lược nông thôn:*

Để giành giật và đảm bảo quyền lợi ruộng đất của nông dân, cần đẩy mạnh phong trào đấu tranh ruộng đất trong các vùng, đặc biệt chú trọng các vùng tôn giáo.

Những chủ trương cụ thể về ruộng đất như sau:

a) Tích cực đấu tranh đòi giảm tô, giữ nguyên canh, chống xáo canh tăng tô, giứt đất, giữ sở hữu trên đất Tây, khai hoang, công điền, đất tạm cấp trong thời kỳ kháng chiến.

Những nơi trong thời kỳ kháng chiến chưa thực hiện giảm tô, hoặc trong kháng chiến đã giảm nhưng nay tăng thì đấu tranh thực hiện giảm tô theo mức quy định của thời kỳ kháng chiến (mức này tùy theo mỗi vùng).

b) Những tên địa chủ gian ác làm tay sai cho Mỹ - Diệm khủng bố giết hại nông dân đã bị trừng trị thì ruộng đất của chúng, nông dân vẫn tiếp tục làm nhưng khỏi phải đóng tô và san sẻ cho những nông dân không ruộng cày trên tinh thần đoàn kết tương trợ, ta không tuyên bố tịch thu ruộng đất của những tên này. Quyền lợi của vợ con những tên này được chiếu cố phần nào.

c) Đối với ruộng đất của những địa chủ trong thời kỳ kháng chiến đã bị tịch thu đem chia cho nông dân nhưng từ khi hòa bình đến nay có thái độ trung lập hoặc chống Mỹ - Diệm thì quyền lợi về ruộng đất của họ khi cải cách ruộng đất sau này sẽ được chiếu cố như trong tinh thần Cương lĩnh của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam. Còn hiện nay những ruộng đất ấy nông dân vẫn giữ quyền sở hữu.

d) Cần phải nắm vững sách lược ở nông thôn hiện nay là: đoàn kết chặt chẽ khối bản cố trung nông liên hiệp phú nông, lôi kéo trung lập những phần tử địa chủ có ít nhiều mâu thuẫn với chính sách độc tài phát xít của Mỹ - Diệm, cô lập và đánh đổ những tên địa chủ thật gian ác làm tay sai cho Mỹ - Diệm.



Do yêu cầu cách mạng hiện nay chưa phải thời kỳ đánh đổ toàn bộ giai cấp địa chủ, cho nên trong đấu tranh với giai cấp địa chủ có phân hóa, có phân biệt đối xử. Hình thức phương pháp phát động nông dân không giống như phương pháp phát động cải cách ruộng đất. Không nên tạo tình hình căng thẳng bất lợi, không nên nêu yêu cầu thoái tồ trong đấu tranh hiện tại.

Phải kịp thời giải quyết ổn thoả những mâu thuẫn trong nội bộ nông dân trên nguyên tắc thương lượng và đoàn kết tương trợ. Cố tránh tình trạng mất đoàn kết giữa bản cổ trung nông.

*Các đồng chí!*

Trước tình hình có nhiều thuận lợi, nhưng cũng còn nhiều gay go, phức tạp, Hội nghị Xứ uỷ lần thứ V kêu gọi toàn thể Đảng bộ hãy quyết tâm nỗ lực phấn đấu hơn nữa, để khắc phục khó khăn nhược điểm và phát huy ưu điểm, tranh thủ đưa phong trào tiến lên vững chắc, hoàn thành nhiệm vụ công tác tối, lấy thành tích ấy chúc mừng Đại hội Đảng lần thứ III.

*Tháng 7 năm 1960*

HỘI NGHỊ TOÀN THỂ BAN CHẤP HÀNH  
XỨ ĐẢNG BỘ NAM BỘ LẦN THỨ V

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.21, tr.1073-1094.

# NGHỊ QUYẾT

## HỘI NGHỊ LIÊN KHU ỦY V (MỞ RỘNG)

Ngày 4 tháng 5 năm 1960

(Trích)

.....

### II- NHIỆM VỤ CỦA LIÊN KHU V

#### A- NHIỆM VỤ VÀ PHƯƠNG CHÂM CHUNG

1. Căn cứ vào Chỉ thị của Trung ương: "phong trào cách mạng miền Nam hiện nay đang ở trong thời kỳ xây dựng và sức tích lũy lượng, chứ chưa phải là thời kỳ trực tiếp cách mạng". Và "cuộc đấu tranh của ta ở miền Nam là để duy trì và phát triển lực lượng, cô lập và làm suy yếu lực lượng của Mỹ - Diệm. Ta vừa tận dụng mọi khả năng đấu tranh chính trị để đánh đổ chính quyền Mỹ - Diệm từng bước, vừa tích cực chuẩn bị để vũ trang khởi nghĩa cướp chính quyền sau này. Cho nên cuộc chuẩn bị phải vừa *tích cực vừa ra sức lợi dụng từng thời cơ để chiến thắng từng bước một*, vừa *kiên trì và vững vàng xây dựng lực lượng*"; và căn cứ vào đặc điểm tình hình Liên khu V, Hội nghị Liên khu uỷ (mở rộng) đề ra nhiệm vụ của Liên khu là:

Ra sức phát huy hết thuận lợi và khả năng, *khẩn trương xây dựng Tây Nguyên và miền Tây thành căn cứ địa cách mạng vững chắc*, làm trở lực mạnh mẽ cho đồng bằng, tạo thế chung cho

cách mạng ở miền Nam, đồng thời để đón thời cơ khi thuận lợi; quyết tâm *giữ vững, khôi phục và phát triển vững chắc cơ sở và phong trào quần chúng đồng bằng* góp phần xây dựng và bảo vệ căn cứ; hết sức chú ý công tác thành phố, *kiên trì xây dựng cơ sở và mở rộng đấu tranh chính trị*. Kiên quyết lãnh đạo phong trào quần chúng giữa ba vùng đấu tranh chính trị rộng rãi, mạnh mẽ chống các chính sách cướp bóc, khủng bố và âm mưu xây dựng căn cứ quân sự, chuẩn bị gây chiến của Mỹ - Diệm, giành lại những quyền lợi bức thiết nhất cho quần chúng, bảo tồn và phát triển lực lượng, làm cho địch ngày càng bị cô lập, suy yếu hơn nữa. Hết sức chăm lo đời sống và tăng cường khối đoàn kết của quần chúng chủ yếu là công nông, đồng thời tích cực mở rộng Mặt trận chống Mỹ - Diệm; ra sức xây dựng lực lượng kinh tế, vũ trang; xúc tiến công tác binh vận, tiến tới xây dựng khối công nông binh liên hiệp, và công tác vận động nhân viên chính quyền, nhất là ở xã thôn; xây dựng Đảng vững mạnh về tư tưởng và tổ chức, máu chốt là xây dựng Đảng ở cơ sở. Thực hiện các nhiệm vụ trên là thiết thực bảo vệ xã hội chủ nghĩa miền Bắc.

2. Cần thấu triệt các phương châm do Trung ương đã đề ra: "Dưới chính quyền phát xít của Mỹ - Diệm hiện nay, phải sử dụng cả đấu tranh chính trị và đấu tranh quân sự mới duy trì và phát triển được lực lượng. Đấu tranh chính trị so với đấu tranh vũ trang là hình thức đấu tranh thấp hơn, nhưng trước mắt lại là hình thức đấu tranh chủ yếu và là thế mạnh của phong trào để tấn công địch. Đấu tranh vũ trang tuy là hình thức đấu tranh chính trị cao nhất, nhưng hiện nay chỉ là để hỗ trợ cho đấu tranh chính trị, là đấu tranh để tự vệ. Nếu nặng về đấu tranh vũ trang, nhẹ về đấu tranh chính trị lúc này là biểu lộ thế tự vệ nhiều hơn thế tấn công của phong trào và như vậy là không đúng. Hai hình thức đấu tranh chính trị và quân sự phải tùy theo từng vùng, từng giai đoạn mà sử dụng cho thích hợp". Và "phải tích cực và bền bỉ đấu tranh; khéo léo công tác, khéo léo che giấu lực lượng; kết hợp đúng đắn và linh hoạt các hình thức hợp pháp, nửa hợp

pháp và không hợp pháp; bảo đảm cho Đảng tồn tại vững chắc, tuyệt đối bí mật và gắn chặt vào quần chúng. Khắc phục kịp thời tư tưởng bi quan, dao động, đồng thời chống tư tưởng nôn nóng, mạo hiểm làm tiêu non lực lượng".

Vận dụng vào hoàn cảnh cụ thể Liên khu V hiện nay là:

Hết sức bảo tồn và tích lũy lực lượng, nỗ lực *xây dựng lực lượng ta về mọi mặt, đồng thời làm suy yếu địch*; lấy xây dựng lực lượng chính trị làm căn bản, trên cơ sở đó mà tích cực, khẩn trương xây dựng lực lượng vũ trang tuyên truyền, vũ trang tự vệ. Nắm vững *hình thức đấu tranh chính trị là chủ yếu*, đồng thời kết hợp *hình thức đấu tranh vũ trang để hỗ trợ cho đấu tranh chính trị*; tùy nơi tùy lúc mà chủ động linh hoạt sử dụng lực lượng vũ trang tuyên truyền, vũ trang tự vệ phục vụ cho đấu tranh của quần chúng, bảo vệ phong trào với mức độ cần thiết và tùy theo khả năng. Nắm vững quan hệ và phối hợp chặt chẽ phong trào giữa ba vùng trong Liên khu, giữa Liên khu với Nam Bộ. Phải ra sức *tự lực cánh sinh*, chống tư tưởng ỷ lại, phát huy tinh thần vượt gian khổ, tự mình giải quyết mọi khó khăn và tự cấp tự túc mà đẩy mạnh xây dựng lực lượng, mở rộng phong trào.

## B- NHIỆM VỤ PHƯƠNG CHÂM CỤ THỂ ĐỐI VỚI TỪNG VÙNG

Mỗi vùng đều phải nắm vững nhiệm vụ, phương châm chung; đồng thời tùy đặc điểm khác nhau mà có những yêu cầu công tác và vận dụng phương châm có chỗ khác nhau.

### 1. Ở thành phố:

Nhiệm vụ cụ thể: vận dụng mọi khả năng công khai, mở rộng phong trào đấu tranh dân sinh dân chủ thông thường của quần chúng; lợi dụng từng cơ hội đẩy mạnh đấu tranh đòi sửa đổi các chính sách, đòi tự do dân chủ, cải thiện dân sinh thành một phong trào rộng lớn, mạnh mẽ hơn, có lúc có tính chất chính trị cao, nhằm đẩy lùi từng bước một những chính sách độc tài của Mỹ - Diệm. Muốn vậy, phải tập hợp một mặt trận thật rộng rãi, bao gồm công nhân, nhân dân lao động nghèo, tiểu tư sản, học sinh,

sinh viên, trí thức, tư sản và tranh thủ các phe phái và những phần tử ít nhiều có khuynh hướng chống Mỹ - Diệm, nhưng phải dựa vững chắc vào công nhân và nhân dân lao động nghèo. Trên cơ sở mở rộng đấu tranh, tập hợp mặt trận mà xúc tiến mạnh mẽ công tác binh vận. Để đảm bảo lãnh đạo phong trào và sức tích cực lượng phải *củng cố cơ sở cách mạng sẵn có* và ra sức khôi phục, phát triển cơ sở, trước hết trong công nhân, nhân dân lao động nghèo, chú trọng học sinh, sinh viên trí thức, nơi có điều kiện và những xí nghiệp, cơ quan quan trọng; xây dựng chi bộ, đào tạo cán bộ, kiện toàn cơ quan chỉ đạo thị, thành, tạo bàn đạp để bảo đảm chỉ đạo lâu dài.

Phương châm: Xây dựng cơ sở cách mạng thật vững, hết sức bí mật để *tồn tại lâu dài*. Mở rộng phong trào đấu tranh chính trị rộng rãi dưới hình thức công khai hợp pháp linh hoạt, khéo kết hợp nửa hợp pháp, không hợp pháp rất thận trọng; hoạt động vũ trang chỉ cá biệt, do trên quyết định.

## 2. Ở nông thôn đồng bằng:

Nhiệm vụ cụ thể: trên cơ sở *chăm lo đến đời sống quần chúng* mà ra sức khôi phục, củng cố khối *đoàn kết của quần chúng* nông dân bằng tương thân tương trợ làm ăn, tình cảm bà con, xóm làng, đồng thời tranh thủ từng lớp trên thành một mặt trận rộng rãi. Phát triển phong trào đấu tranh chính trị với khẩu hiệu dân sinh dân chủ là chủ yếu, trước hết là chống đồn điền, chống cướp công điền, đòi cải thiện đời sống, chống bọn gian ác ở xã thôn và đòi tự do dân chủ, kết hợp chống khủng bố, "tố cộng"; lợi dụng thời cơ đưa ra những khẩu hiệu chính trị thích hợp để đưa phong trào lên mạnh mẽ hơn, nhưng không bộc lộ lực lượng. Bảo tồn, củng cố cơ sở sẵn có, tích cực phát triển cơ sở mới mạnh mẽ, nhất là xây dựng chi bộ, thanh niên lao động làm *hạt nhân lãnh đạo vững chắc và rộng rãi ở xã thôn*. Ra sức phân hóa, lôi kéo và uy hiếp chính quyền xã thôn, làm cho rung động, mất dần tác dụng đàn áp cách mạng; nắm chắc người tốt, lôi kéo số lừng chừng, cô lập cao độ bọn gian ác ngoan cố. Xúc tiến công tác binh vận rộng rãi trong

quần chúng. Chú ý tạo điều kiện tiến đến nắm chắc những vùng giáp ranh ven núi và dần dần mở rộng ra.

Phương châm: Tổ chức cơ sở cách mạng phải gọn nhẹ, bí mật, hoạt động phải khéo che giấu. Mở rộng đấu tranh chính trị, hình thức hợp pháp và nửa hợp pháp là chính, linh hoạt vận dụng không hợp pháp có lợi cho phong trào; khéo léo kết hợp đấu tranh vũ trang theo lối vũ trang tuyên truyền tự vệ, lưu động linh hoạt để hỗ trợ cho đấu tranh chính trị, bảo vệ cán bộ, bảo vệ phong trào.

### 3. Ở miền núi:

Nhiệm vụ cụ thể: giữ vững, tăng cường khối đoàn kết và phát huy khí thế các dân tộc, hết sức chăm lo đời sống nhân dân; kiên quyết lãnh đạo quần chúng đấu tranh chống địch cướp bóc, dồn dân, chiếm đất, càn quét, khủng bố và bảo vệ tính mạng tài sản, bằng đầy mạnh phong trào đấu tranh chính trị rộng rãi, bố phòng tích cực, kết hợp đấu tranh vũ trang cần thiết. Tích cực xây dựng lực lượng về mọi mặt, tận dụng mọi khả năng tích cực phát triển kinh tế, khẩn trương xây dựng lực lượng vũ trang, củng cố và phát triển cơ sở cách mạng mạnh mẽ, đều khắp, chú ý xây dựng cơ sở Đảng. Xúc tiến mạnh mẽ công tác binh vận; tranh thủ nắm chắc chính quyền nhất là ở xã thôn. Thực hiện đầy đủ những nhiệm vụ trên nhằm củng cố, mở rộng và nối liền các trung tâm căn cứ, tiến lên thực sự làm chủ ở rừng núi.

Phương châm: tổ chức, sinh hoạt Đảng và Đoàn phải bí mật; các lực lượng thoát ly không được bộc lộ, giữ vững kỷ luật bí mật. Phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng khéo kết hợp hợp pháp, nửa hợp pháp và không hợp pháp mà nửa hợp pháp là phổ biến, tranh thủ khả năng hợp pháp, linh hoạt sử dụng không hợp pháp cần thiết, dưới mọi hình thức tập tục của quần chúng và căn bản giữ thế hợp pháp cho quần chúng, sử dụng lực lượng vũ trang và bán vũ trang hỗ trợ cho đấu tranh chính trị, nhưng hiện nay chiến đấu tự vệ là chính, dần dần sẽ tiến lên có tính chất chiến đấu tấn công.

## C- NĂM CÔNG TÁC CHÍNH TRONG LIÊN KHU

1. *Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục để nâng cao giác ngộ quần chúng, ra sức đoàn kết các tầng lớp nhân dân thành một mặt trận rộng rãi, trên cơ sở ấy mà phát triển phong trào đấu tranh mạnh mẽ.*

a) Đẩy mạnh tuyên truyền giáo dục là một công tác quan trọng nhằm nâng cao giác ngộ chính trị và động viên quần chúng thực hiện nhiệm vụ cách mạng, đồng thời tấn công chính trị vào hàng ngũ địch. Giáo dục cho quần chúng hiểu rõ và tin tưởng đường lối cách mạng, hiểu rõ Cương lĩnh Mặt trận, phấn khởi và quyết tâm đấu tranh dưới sự lãnh đạo của Đảng khắc phục tư tưởng nôn nóng, trông chờ ỷ lại, hoặc bi quan, gom dịch, thiếu mạnh dạn đấu tranh; thể hiện bằng tinh thần cảnh giác cao, căm thù địch sâu sắc, đoàn kết rộng rãi và đấu tranh kiên quyết chống các chính sách độc tài tàn bạo của Mỹ - Diệm để bảo vệ quyền lợi, bảo vệ Đảng và cách mạng, sẵn sàng đứng lên đánh đổ địch khi thời cơ thuận lợi. Phát huy ảnh hưởng miền Bắc, phe ta, phong trào cách mạng chung trên thế giới. Cương quyết chống tuyên truyền láo xược, văn hóa đồi trụy, tư tưởng hủ lậu và các chính sách bịp bợm của địch; đồng thời ra sức mở rộng tuyên truyền của ta vào hàng ngũ địch, nhất là trong binh lính và nhân viên chính quyền.

Tuyên truyền giáo dục trong cơ sở bằng hình thức bí mật; loang ra quần chúng bằng mọi hình thức hợp pháp hoặc nửa hợp pháp rộng rãi, như dựa vào đoàn kết làm ăn, tình cảm hàng ngày mà bàn tán, gây dư luận công khai sôi nổi: chỉnh đốn nội dung và hình thức các tờ báo, có thể phát hành rộng hơn nhưng đảm bảo bí mật. Rải truyền đơn tùy nơi tùy lúc cần thiết, nhưng không nên làm liên miên. Vũ trang tuyên truyền nơi có điều kiện và cần thiết, nhằm phát động ảnh hưởng chính trị, uy hiếp bọn gian ác ở xã, tạo thêm điều kiện xây dựng phong trào.

b) Hiện nay ta có nhiều khả năng tăng cường khối đoàn kết của quần chúng công nông và tranh thủ từng lớp trên thành một mặt trận rộng rãi chống chế độ độc tài tàn bạo của Mỹ - Diệm,

cho nên phải ra sức đoàn kết quần chúng và mở rộng mặt trận. Phải dựa trên cơ sở tình cảm, làm ăn và quyền lợi thiết thân hàng ngày của quần chúng mà đoàn kết và lãnh đạo quần chúng đấu tranh, đồng thời qua đấu tranh mà tăng cường đoàn kết quần chúng. Đó là vấn đề có tính chất cách mạng sâu sắc, là nền tảng rộng rãi, vững chắc của mặt trận mà địch không thể phá vỡ được. Tận dụng các tổ chức thông thường sẵn có của quần chúng, cũng dựa trên cơ sở đó mà xây dựng và hoạt động. Lợi dụng các tổ chức văn hóa, xã hội, nghiệp đoàn của địch để tập hợp quần chúng; những tổ chức chính trị của địch có tính chất quần chúng như các đoàn thể cách mạng quốc gia, nếu nơi nào còn thì cũng lợi dụng để tập hợp và lãnh đạo quần chúng đấu tranh; Đối với tổ chức chính trị phản động như Cần lao nhân vị, cho người chui vào tìm hiểu và phá hoại.

Thực hiện đúng sách lược mặt trận: ở nông thôn đồng bằng, đoàn kết cố, bản, trung nông (nhận thức trong Đảng là dựa hẳn vào bản cố nông, đoàn kết chặt chẽ trung nông); liên hiệp phú nông; tranh thủ rộng rãi cả những phân tử địa chủ có ít nhiều mâu thuẫn với chính sách độc tài của Mỹ - Diệm, trung lập những phân tử có thể trung lập được, cô lập bọn phản động gian ác trong giai cấp địa chủ. Ở miền núi vùng dân tộc, dựa vào quần chúng lao động; đoàn kết chặt chẽ với tiểu tư sản, trí thức (ở những nơi có); đoàn kết những nhân vật lớp trên, tranh thủ bất cứ người nào có thể tranh thủ được (chú ý tranh thủ phong trào tự trị ở Tây Nguyên); cô lập những phân tử phản động gian ác đầu sỏ, tay sai đắc lực của Mỹ - Diệm; tập trung mọi lực lượng chống Mỹ - Diệm. Ở thành thị dựa vào công nhân và nhân dân lao động nghèo; đoàn kết tiểu tư sản, học sinh, sinh viên, trí thức, liên hiệp tư sản dân tộc; tranh thủ các nhóm hoặc cá nhân và những khuynh hướng chính trị có ít nhiều chống Mỹ - Diệm, nhất là khuynh hướng hòa bình trung lập, để hình thành một mặt trận hành động thật rộng rãi. Đối với các tôn giáo, tranh thủ, đoàn kết quần chúng bên dưới, liên hiệp hành động với những người bên trên có ít nhiều chống



Mỹ - Diệm nhất là trong Phật giáo và Cao đài, cô lập những phần tử phản động tay sai của Mỹ - Diệm.

c) Phát triển phong trào đấu tranh chính trị rộng rãi và mạnh mẽ, nhằm các vấn đề dân sinh dân chủ, chống chuẩn bị gây chiến, đánh lui chính quyền Mỹ - Diệm từng bước một, đồng thời chuẩn bị tiến lên vũ trang khởi nghĩa cướp chính quyền thực hiện hòa bình thống nhất. Nhưng chủ yếu trước mắt là xoay quanh khẩu hiệu dân sinh dân chủ, nhằm những yêu cầu bức thiết nhất của quần chúng là đòi công điền, chống dồn dân lập "khu trù mật", di dân chiếm đất lập "dinh điền", cướp bóc, khủng bố, "tố cộng", càn quét, và đòi dân chủ ở xã thôn. Khi có thời cơ, có thể đưa phong trào đấu tranh lên cao với những khẩu hiệu chính trị thiết thực.

Trong quá trình phong trào, phải đi từ thấp đến cao, từ thắng lợi nhỏ đến thắng lợi lớn, kết hợp nhiều mặt đấu tranh trong từng lúc và phối hợp chặt chẽ phong trào giữa ba vùng. Tùy từng vùng từng lúc mà vận dụng hình thức đấu tranh thật linh hoạt, khi nhẹ nhàng mềm dẻo, khi rất mạnh mẽ quyết liệt, hoặc kết hợp cả hai mặt với nhau; nơi và lúc cần thiết vừa đấu tranh chính trị vừa sử dụng đấu tranh vũ trang hỗ trợ.

## *2. Xúc tiến công tác binh vận và vận động nhân viên chính quyền:*

a) Đặc biệt xem trọng công tác binh vận vì là một nhiệm vụ chiến lược hết sức quan trọng. Ra sức tranh thủ binh lính, tiến tới xây dựng khối công, nông, binh liên hiệp để chuẩn bị thực lực góp vào vũ trang khởi nghĩa khi có thời cơ; trước mắt là góp phần chống địch dùng lực lượng vũ trang đàn áp cách mạng, bảo vệ phong trào và làm suy yếu địch.

Yêu cầu hiện nay là: Ra sức tuyên truyền tranh thủ chính trị trong binh lính, đồng thời tích cực xây dựng cơ sở mai phục lâu dài trong quân đội địch. Làm cho binh lính hoang mang tiêu cực, đồng tình ủng hộ hoặc ít nhiều tham gia đấu tranh của quần chúng, chống khủng bố, càn quét của Mỹ - Diệm; ta chưa đưa ra khẩu hiệu vận động binh lính đào ngũ, phản chiến, trừ trường hợp cần thiết và binh lính người dân tộc. Đối với dân vệ, lôi kéo số đông

lùng chừng, nắm chặt số tốt, cô lập, đi đến đánh đổ số cầm đầu gian ác; làm cho mất dần tác dụng đàn áp phong trào địa phương, đồng tình ủng hộ hoặc tham gia đấu tranh của quần chúng. Ở miền núi, ra sức vận động binh lính người dân tộc đồng tình và ủng hộ nhân dân, bảo vệ dân tộc, chống Mỹ - Diệm; tận dụng mọi khả năng vận động binh lính người Kinh; chú trọng vận động binh lính trong lúc đóng đồn, càn quét, đồn dân, v.v.; khi phong trào đấu tranh lên mạnh, thừa cơ tấn công chính trị và đẩy mạnh tinh thần hoang mang dao động, đồng thời làm cho binh lính hiểu rõ chính sách của ta.

Ra sức xây dựng cơ sở nội tuyến, chủ yếu là trong binh lính đồng thời chú trọng sĩ quan; chú ý phát triển vào những đơn vị quan trọng. Nắm vững phương châm: Hết sức bí mật, che giấu lực lượng (nhất là cơ sở quan trọng) mai phục lâu dài chờ thời cơ; trọng chất hơn lượng; tổ chức đảng viên nhằm nắm lại số cũ, phát triển số mới phải thận trọng chắc chắn, hiện nay đơn tuyến là phổ biến.

Vận động binh lính căn bản là dựa vào lực lượng quần chúng đông đảo, nhất là ra sức vận động gia đình binh lính làm cầu cho việc thâm nhập đường lối, chính sách của ta và phát triển cơ sở vào binh lính. Tranh thủ giáo dục thanh niên quân dịch, xây dựng nắm chắc một số; giáo dục thanh niên chống bắt lính, chống quân dịch, đồng thời bố trí đưa một số thanh niên vào quân đội dịch làm cơ sở hoạt động; kiên quyết không để dịch bắt thanh niên người dân tộc đi lính.

Tăng cường chỉ đạo công tác binh vận ở các cấp. Giáo dục kỹ cho cán bộ, đảng viên, cơ sở, các lực lượng vũ trang và quần chúng nhận rõ ý nghĩa, nhiệm vụ, chính sách và phương pháp vận động binh lính. Cán bộ, chi bộ, đảng viên, thanh niên lao động, cơ sở đều có trách nhiệm làm công tác binh vận. Tách riêng một số cơ sở hiện có để tổ chức cơ sở mật giao; xây dựng cơ sở binh vận bám các đồn, nơi tập trung, v.v.. Mỗi cấp có một đồng chí cấp uỷ chuyên trách, ban binh vận khu, tỉnh phải được kiện toàn, các cấp (nhất là khu và tỉnh) phải nắm trọng điểm, rút và phổ biến kinh nghiệm

kip thời. Chuẩn bị điều kiện và có kế hoạch đẩy mạnh công tác binh vận lên một bước khi phong trào đấu tranh được phát động mạnh mẽ.

b) Ra sức vận động nhân viên chính quyền nhất là ở xã thôn. Phân hóa, lôi kéo và uy hiếp chính quyền xã thôn đồng bằng, làm cho mất dần tác dụng đàn áp cách mạng; nắm chắc người tốt, tranh thủ số lưng chừng, cô lập cao độ bọn gian ác, đòi dân chủ hóa chính quyền xã thôn, đồng thời ra sức xây dựng cơ sở bên trong. Vận động nắm chặt chính quyền xã thôn vùng dân tộc; ở những trung tâm căn cứ, nơi không có chính quyền địch thì nhân dân tổ chức tự quản, nơi có chính quyền địch thì biến hình thức là của địch, nội dung là tự quản của nhân dân; ở vùng tranh chấp, ra sức tranh thủ phân hóa bọn gián điệp, cô lập và khống chế những tên phản động địa phương gian ác, tranh thủ nắm nhân viên chính quyền thôn xã và tiến tới nắm cả nhân viên tổng.

Thực hiện các yêu cầu trên tùy theo sự phát triển của phong trào từng vùng và chung trong Liên khu mà nâng dần lên. Vận động chủ yếu là dựa vào khối đại đoàn kết đấu tranh và uy thế của quần chúng trong thôn xã; ngoài ra, dùng quan hệ gia đình, bạn bè, quan hệ kinh tế, xã hội. Cần giáo dục cho quần chúng biết vận dụng sách lược đúng đắn, đồng thời đối với những tên gian ác phải dùng nhiều cách để uy hiếp và đối với tên gian ác ngoan cố phải kiên quyết trừng trị (tránh bừa bãi, ở vùng dân tộc càng phải hết sức thận trọng).

### *3. Ra sức phát triển kinh tế, chăm lo cải thiện đời sống nhân dân*

Cần phải khai thác hết mọi khả năng để phát triển kinh tế toàn diện, lâu dài và vượt bậc, nhằm cải thiện đời sống nhân dân, bảo đảm phát triển lực lượng cách mạng nhanh chóng, tiến tới tự túc tự cấp trên địa bàn căn cứ.

Để thực hiện nhiệm vụ trên, phải làm cho trong Đảng và nhân dân có đầy đủ tinh thần tự lực cánh sinh, tự mình khắc phục khó khăn để ra sức sản xuất, tăng cường dự trữ; đồng thời phải hết sức

tiết kiệm và sẵn sàng chịu đựng mọi thiếu thốn do địch và hoàn cảnh khó khăn gây nên. Đẩy mạnh sản xuất về mọi mặt, nhưng lấy lương thực làm chủ yếu; có kế hoạch định mức nỗ lực sản xuất và thu hoạch lúa, các thứ hoa màu khác; tích cực phát triển chăn nuôi; gây và phát triển nghề phụ gia đình, thủ công nghiệp, dự trữ lúa gạo, hoa màu, muối, rua, vải, thuốc; giữ vững và mở rộng các luồng trao đổi giao lưu với đồng bằng và các nơi khác; khai thác các nguồn lợi lâm sản để sử dụng, trao đổi. Kiên quyết bảo vệ hoa màu và chống địch bao vây, cướp phá kinh tế.

Các lực lượng vũ trang, hành lang, cơ quan phải đặc biệt chú ý sản xuất tự túc, tiến tới có thể tự túc hoàn toàn về lương thực ở vùng căn cứ, mở rộng chăn nuôi, chài lưới, săn bắn; xây dựng thủ công nghiệp dệt, rèn, may, thuốc nam, làm giấy, v.v. thực hành tiết kiệm, chú ý bảo quản kho tàng, giữ gìn dụng cụ vật liệu, hợp lý hóa công việc và sử dụng nhân công thừa để sản xuất. Thực hiện khẩu hiệu "đi đâu sản xuất đó, có đất có ăn, thiếu người tăng người".

Chú ý xây dựng các bàn đạp giáp ranh đồng bằng và những nơi phụ cận Tây Nguyên để mua bán, trao đổi những thứ cần thiết, có thể tiến đến kiên quyết phá bao vây kinh tế của địch; dựa vào quần chúng ở giáp ranh đồng bằng cung cấp cho căn cứ những nhu cầu thực phẩm; khi có điều kiện thuận lợi cần tranh thủ đưa nhiều muối, nông cụ, v.v. lên căn cứ để giải quyết thiếu thốn và dự trữ lâu dài.

Mặt khác phải chăm lo đến đời sống văn hóa, xã hội cho quần chúng, đào tạo giáo viên, gây phong trào học và dạy văn hóa (chữ dân tộc và chữ phổ thông), phát triển ca, múa, hát, giáo dục quần chúng tự nguyện cải tiến ăn ở, phong tục có hại cho sức khỏe và sản xuất; giữ vệ sinh phòng bệnh, chữa bệnh, phổ biến thuốc nam.

Việc động viên nhân dân đóng góp cho cách mạng phải trên cơ sở nhân dân ít nhiều được bồi dưỡng về vật chất và tinh thần, và do nhân dân hoàn toàn tự nguyện, tự giác, có thể dùng một hình thức đóng góp thích hợp với quần chúng như làm rẫy cách mạng, rẫy giữa làng, v.v..

#### 4. Tích cực xây dựng các lực lượng vũ trang tuyên truyền, vũ trang tự vệ

Ra sức tự lực cánh sinh, tự cấp tự túc về mọi mặt mà khẩn trương xây dựng các lực lượng vũ trang mau lớn mạnh để kịp thời làm trợ lực cho đấu tranh chính trị của quần chúng và chủ động đối phó với mọi tình thế.

Ở miền núi các cấp đều phải khẩn trương xây dựng tự vệ nhân dân (gồm cả tự vệ bí mật) thành một mạng lưới tự vệ rộng khắp, đủ khả năng chống địch bảo vệ làng rẫy, bảo vệ căn cứ, nhất là ở trung tâm căn cứ và vùng tranh chấp; thu hút tất cả mọi người, tận dụng mọi phương tiện mọi thứ vũ khí thô sơ của quần chúng, gây một phong trào bố phòng tích cực dưới mọi hình thức bảo vệ hoa màu, chống thú rừng; xây dựng khu vực và làng tự vệ từ những nơi trung tâm căn cứ mà mở rộng ra. Tổ chức tự vệ nhân dân phải kết hợp chặt với xây dựng cơ sở chính trị, sản xuất và bảo vệ sản xuất, đấu tranh chống địch. Trong tự vệ nhân dân, chọn lực lượng có tinh thần vững lập ra tự vệ bí mật huấn luyện kỹ hơn về chính trị và quân sự, tổ chức thành tổ hoặc tiểu đội theo từng làng, từng nóc.

Muốn đạt yêu cầu khẩn trương xây dựng tự vệ nhân dân ở miền núi như trên mấu chốt là đào tạo và bồi dưỡng cán bộ tổ, tiểu đội, cán bộ thôn xã cho các lực lượng đó, đồng thời không ngừng học tập kinh nghiệm và cải tiến bố phòng chống địch của nhân dân.

Tích cực xây dựng tự vệ bí mật ở đồng bằng với chất lượng bảo đảm, tinh thần dũng cảm, có khả năng chiến đấu, tổ chức gọn và bí mật để tồn tại lâu dài, sống với gia đình làm công tác vận động quần chúng, bảo vệ cán bộ khi cần thiết. Bất kỳ ở đâu có cơ sở chính trị, có phong trào quần chúng đều có thể tổ chức. Nơi nào tổ thanh niên lao động có đủ điều kiện thì lồng vào nội dung xây dựng tự vệ bí mật, nếu không thì rút những đoàn viên đủ điều kiện cùng một số đảng viên hoặc cơ sở có khả năng

chiến đấu mà lập thành tổ tự vệ bí mật (mỗi tổ từ 3 đến 5 người) và có thể tổ chức sinh hoạt riêng; đồng thời cần đi sâu nghiên cứu thêm và kịp thời rút kinh nghiệm. Chú trọng xây dựng trước ở những nơi giáp ranh, nơi quan trọng.

Đối với thành phố, tổ chức lực lượng nhằm theo đơn tuyến, nhằm nơi quan trọng và xung yếu, nhất là trong công nhân xí nghiệp.

Gấp rút xây dựng các lực lượng vũ trang tuyên truyền mau lớn mạnh là vấn đề cấp bách và quan trọng hiện nay, cho nên phải hết sức tranh thủ xây dựng với số lượng càng nhiều càng tốt và chất lượng phải được bảo đảm. Hiện nay, đơn vị tổ chức phổ biến là trung đội, nơi có điều kiện và cần thiết có thể tổ chức đến đại đội, tổ chức chi bộ Đảng theo đơn vị trung đội. Tiến đến thành phần người Kinh là chủ yếu, các đơn vị người Kinh dần dần thực hiện nhiệm vụ lưu động rộng ra nhiều nơi; các đơn vị dân tộc cùng với tự vệ nhân dân tiến đến có thể tự bảo vệ lấy căn cứ.

Chú trọng xây dựng các đội đặc công, trinh sát đủ khả năng đảm nhiệm bảo vệ căn cứ, làm những công tác đặc biệt. Ở vùng dân tộc có thể tổ chức các đội vũ trang công tác để hoạt động ở những vùng cơ sở còn yếu. Dọc giáp ranh và nơi có địa thế ở đồng bằng, cần tích cực củng cố và phát triển các đội vũ trang công tác với chất lượng bảo đảm, tổ chức nhỏ, gọn (nhiều nhất đến tiểu đội), làm nhiệm vụ hoạt động hỗ trợ cho đấu tranh của quần chúng, bảo vệ cán bộ cơ quan, góp phần xây dựng cơ sở, khống chế bọn gian ác, tiến đến có thể tạo thành một tuyến vũ trang tuyên truyền ở giáp ranh.

Nhiệm vụ của các lực lượng vũ trang tuyên truyền nói chung là học tập chính trị và quân sự, sản xuất tự túc, dân vận, dìu dắt tự vệ nhân dân và tự vệ bí mật, sẵn sàng chiến đấu khi cần thiết. Có thể vừa xây dựng vừa hoạt động và nhằm nhu cầu hoạt động mà xây dựng cho phù hợp, tránh giáo điều, công thức.

Các cấp cần đặc biệt lãnh đạo lực lượng vũ trang tuyên truyền về mọi mặt nhất là: tích cực rút người, sản xuất tự túc để có điều kiện phát triển lực lượng, cố gắng đào tạo cán bộ kịp với nhu cầu;

chú ý công tác chính trị; xây dựng Đảng để bảo đảm cho đảng lãnh đạo lực lượng vũ trang.

*5. Xây dựng Đảng vững mạnh về tư tưởng và tổ chức, gắn chặt vào quần chúng, đủ sức lãnh đạo phong trào*

Nắm vững nhiệm vụ xây dựng Đảng là công tác trung tâm có tính chất quyết định; xây dựng tư tưởng là chủ yếu, đồng thời đặc biệt xúc tiến xây dựng chi bộ, chú trọng đào tạo và bảo vệ cán bộ, kiện toàn chỉ đạo.

Về tư tưởng, nhằm những yêu cầu chính là: thấm nhuần đường lối phương châm; nêu cao dũng khí, quyết tâm thắng địch; vượt mọi gian khổ, khắc phục tư tưởng rụt rè, nôn nóng; tăng cường đoàn kết nhất trí trong nội bộ; nâng cao phương pháp công tác, nhất là công tác bí mật triệt để, đi đúng đường lối quần chúng; học tập kinh nghiệm thực tế; trên cơ sở đó và kết hợp học tập lý luận mà nâng phương pháp tư tưởng lên.

Hình thức giáo dục chủ yếu là hội nghị học tập, cá nhân tự nghiên cứu, ra tài liệu và nội san học tập, có nội dung đúng, thống nhất cho từng đối tượng; Khu cố gắng ra nội san cho cán bộ và mở trường đào tạo cán bộ từ huyện uỷ trở lên; tỉnh có tài liệu và báo phát hành đến cơ sở, có thể mở lớp cho một số cán bộ huyện và đào tạo xã uỷ, bí thư chi bộ. Phương pháp học tập quan trọng là lý luận liên hệ thực tế, tự phê bình và phê bình.

Các cấp phải có đồng chí cấp uỷ phụ trách tuyên huấn và một số cán bộ tuyên huấn giúp việc.

Về cơ sở, phải dựa trên cơ sở bảo tồn, củng cố lực lượng hiện có mà tích cực phát triển lực lượng mới và xây dựng tổ chức; trước hết nhằm những vùng giáp ranh, nơi phong trào khá nhưng bị đứt ở đồng bằng nơi đông dân, dọc giao thông quan trọng, những thành phố quan trọng và có điều kiện, nơi có cơ sở ở miền núi.

Xây dựng, phát triển chi bộ thành hạt nhân sâu rộng trong phong trào và thành những dinh lũy chiến đấu, đi đến tự động công tác. Tích cực, mạnh dạn tạo mọi điều kiện xây dựng cho được

chi bộ ở những nơi có cơ sở, có phong trào quần chúng, và phải thường xuyên bồi dưỡng, củng cố chi bộ về các mặt: bền bỉ chiến đấu, gan góc chịu đựng; nắm vững đường lối phương châm, sách lược, giữ vững bí mật, đề phòng nội gián, gọn, nhẹ, trọng chất hơn lượng; được quần chúng bao bọc, che chở; liên hệ mật thiết với quần chúng và lãnh đạo quần chúng thông qua trung kiên; đoàn kết nhất trí; có lực lượng dự bị đề phòng khi bị vỡ.

Đi đôi với xây dựng chi bộ phải đồng thời xây dựng và sử dụng đảng viên đơn tuyến, nhất là đối với thành phố và nông thôn đồng bằng; tích cực xây dựng thanh niên lao động vì vai trò quan trọng của nó gần như chi bộ. Ở những nơi chưa đủ điều kiện xây dựng chi bộ hoặc thanh niên lao động, tạm thời lập ban cán sự quần chúng chất lượng bảo đảm. Những nơi chưa có các tổ chức trên thì tạm thời cho hai, ba trung kiên vững nhất liên hệ nhau làm công tác.

Xã uỷ là trung tâm lãnh đạo ở xã, nếu có chi bộ mà không có xã uỷ thì việc chỉ đạo vẫn chậm chạp và gặp nhiều khó khăn. Cho nên nơi nào có hai chi bộ trở lên cần mạnh dạn thành lập xã uỷ. Nhưng muốn thành lập và xã uỷ có thể thực tế lãnh đạo được phong trào, phải đặc biệt bồi dưỡng và mạnh dạn giao việc cho những đồng chí khá nhất trong chi bộ để tạo thành xã uỷ viên; phải tổ chức giao thông liên lạc giữa xã uỷ với chi bộ; có kế hoạch thoát ly cho xã uỷ viên khi bị lộ.

Về cán bộ, phải tích cực bồi dưỡng bảo vệ lực lượng cán bộ sẵn có; mạnh dạn đào tạo và đề bạt cán bộ, nhất là cán bộ công tác ở cơ sở, cần sống hợp pháp trong quần chúng, cán bộ dân tộc và cán bộ cho các lực lượng vũ trang, chú ý cán bộ mới, trẻ tuổi trong thanh niên phụ nữ. Nắm vững chính sách cán bộ, trước hết chú trọng những cán bộ thành phần cơ bản vững vàng, kiên quyết; theo đúng tiêu chuẩn đức, tài, đức là căn bản, tài có triển vọng. Tổ chức lại việc quản lý cán bộ để có chính sách đúng đắn và tận dụng được khả năng của cán bộ.



Tăng cường chỉ đạo ở các cấp, bảo đảm nắm tình hình thật sát từ dưới lên trên, chỉ đạo thông suốt và nhanh chóng từ trên xuống dưới. Phải xây dựng hành lang, kiện toàn và phát triển giao thông liên lạc bằng mọi phương tiện, nhất là giữa tỉnh, huyện, xã với nhau, tận dụng mọi khả năng giao thông hợp pháp ở đồng bằng, thành thị. Đề cao ý thức tổ chức và kỷ luật, chấp hành nghiêm chỉnh chế độ báo cáo, thỉnh thị; tổng kết kinh nghiệm, trao đổi và phổ biến kịp thời. Thực hiện đúng nền nếp sinh hoạt thường kỳ ở mỗi cấp, bảo đảm dân chủ, tăng cường tập thể trong các cấp, nhất là thường vụ các cấp uỷ.

\*

\* \*

Để thực hiện những nhiệm vụ đã đề ra, về chỉ đạo cần chú ý:

Coi trọng *công tác lãnh đạo tư tưởng* để bảo đảm thực hiện đúng đắn đường lối, phương châm, sách lược và các nhiệm vụ; nâng cao lập trường quyết tâm thắng địch, khắc phục tư tưởng nôn nóng, rụt rè, nêu cao tinh thần tự lực cánh sinh, chịu đựng mọi gian khổ. Luôn luôn nắm vững và thực hiện đúng đắn *quan hệ giữa ba vùng* trong Liên khu để bảo đảm xây dựng căn cứ địa vững chắc, phát triển mạnh mẽ phong trào đồng bằng và thành thị. Nắm vững *quan hệ giữa xây dựng lực lượng và đấu tranh chống địch*, giữa sử dụng hình thức đấu tranh chính trị và sử dụng hình thức đấu tranh vũ trang hỗ trợ để bảo tồn và phát triển lực lượng đẩy lùi và thắng địch từng bước một. Chú trọng công tác giao thông liên lạc, bảo đảm chỉ đạo nhanh chóng trong mọi tình hình. Quyết tâm *đi sát thực tế*, nắm chặt tình hình để chỉ đạo kịp thời, linh hoạt; hết sức bí mật, cảnh giác; đề cao ý thức tổ chức và kỷ luật; tổng kết và phổ biến kinh nghiệm; đi đúng đường lối quần chúng; thực hiện dân chủ, cố gắng tập thể.

Tuy khó khăn trước mắt và lâu dài có nhiều, nhưng ta có nhiều thuận lợi căn bản, nhất là đường lối của Trung ương ngày càng sáng tỏ, phong trào quần chúng ngày càng phát triển, cán bộ

và đảng viên có tinh thần chịu đựng gian khổ, hy sinh phấn đấu, có nhiều thành tích và kinh nghiệm qua mấy năm, tin chắc rằng với sự nỗ lực của toàn đảng bộ, chúng ta sẽ khắc phục được khó khăn và phát huy hơn nữa thuận lợi để hoàn thành những nhiệm vụ hiện nay mà Hội nghị Liên khu uỷ (mở rộng) đã đề ra, đưa phong trào tiến lên một bước mới vững chắc và mạnh mẽ hơn.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.21, tr.1109-1127.

# CHỈ THỊ CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

Ngày 24 tháng 1 năm 1961

**Về phương hướng và nhiệm vụ công tác trước mắt của  
cách mạng miền Nam**  
(Trích)

.....

## II- PHƯƠNG HƯỚNG PHÁT TRIỂN CỦA PHONG TRÀO CÁCH MẠNG MIỀN NAM VÀ NHIỆM VỤ PHƯƠNG CHÂM CÔNG TÁC TRƯỚC MẮT

1- Theo Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 15, Đảng ta đã dự kiến hai khả năng phát triển của cách mạng miền Nam: một là tiến đến "*tổng khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân*"; hai là "*khả năng hoà bình phát triển, dần dần cải biến tình thế, thay đổi cục diện chính trị ở miền Nam có lợi cho phong trào*".

Đến nay, cách mạng miền Nam đang phát triển theo con đường tiến lên tổng khởi nghĩa với những đặc điểm mới và khả năng hoà bình phát triển của cách mạng miền Nam thì gần như không còn nữa.

Theo tình hình thực tế diễn biến ở miền Nam gần đây, *hình thái du kích cục bộ và khởi nghĩa từng phần đã xuất hiện, thời kỳ khủng hoảng cách mạng kéo dài đã bắt đầu. Hình thái du kích cục*

bộ và khởi nghĩa từng phần ấy mở ra một cao trào cách mạng và ngày càng phát triển mạnh mẽ. Trong quá trình ấy, lực lượng và chính quyền của địch sẽ tiếp tục tan rã, lực lượng của cách mạng sẽ được xây dựng và phát triển mau chóng và các hình thức chính quyền cách mạng sẽ xuất hiện từ địa phương đến khắp nơi. Một cuộc tổng khủng hoảng chung và toàn diện của chính quyền Mỹ-Diệm sẽ xuất hiện, cuộc tổng công kích, tổng khởi nghĩa của nhân dân sẽ bùng nổ để lật đổ chính quyền Mỹ - Diệm, giải phóng miền Nam. Cũng trong quá trình ấy, do nội bộ địch ngày càng mâu thuẫn sâu sắc và phong trào cách mạng ngày càng lên cao, có thể nổ ra những cuộc đảo chính, binh biến mà cách mạng phải biết kịp thời nắm lấy cơ hội để chuyển biến tình hình có lợi cho cách mạng. Đồng thời khả năng vũ trang can thiệp<sup>1)</sup> của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai vào miền Nam bằng hình thức và quy mô nào đó cũng là vấn đề quan trọng phải theo dõi và tìm cách để hạn chế, đề phòng và chuẩn bị kịp thời đối phó.

2- Về các hình thức và mức độ đấu tranh, trong Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 15, cũng như trong các chỉ thị tiếp theo, có nêu việc xây dựng và sử dụng các lực lượng vũ trang tuyên truyền tới một mức nhất định để tự vệ và để phục vụ cho đấu tranh chính trị. Đấu tranh chính trị là chủ yếu, đấu tranh quân sự là để hỗ trợ cho đấu tranh chính trị, đồng thời Trung ương cũng nêu ra phương châm công tác ba vùng.

Trong mấy năm trước đây, nêu ra phương châm hoạt động và sử dụng lực lượng của ta ở miền Nam như vậy là phù hợp. Nhưng đến nay, do lực lượng so sánh đã thay đổi, cần phải chuyển phương châm đấu tranh: đẩy mạnh hơn nữa đấu tranh chính trị, đồng thời đẩy mạnh đấu tranh vũ trang lên song song với đấu tranh chính trị, tấn công địch bằng cả hai mặt chính trị và quân sự.

- Tuy đề ra phương châm và hình thức đấu tranh chung như vậy, nhưng trên thực tế, do lực lượng so sánh giữa ta và địch ở

---

1) đem quân vào.

từng vùng có khác nhau, nên ta *vẫn phải nắm vững phương châm công tác ba vùng*. Tùy lực lượng so sánh giữa ta và địch và tình hình cụ thể ở mỗi vùng mà đề ra phương châm công tác và hình thức đấu tranh cho thích hợp: ở các vùng rừng núi lấy đấu tranh quân sự làm chủ yếu và đề ra nhiệm vụ tiêu diệt sinh lực địch để mở rộng thêm căn cứ và xây dựng lực lượng của ta. Ở các vùng đồng bằng, đấu tranh chính trị và đấu tranh quân sự có thể ngang nhau, tùy tình hình cụ thể ở từng nơi ở đồng bằng mà cân nhắc mức độ giữa hai hình thức và mức độ tiêu hao và tiêu diệt sinh lực địch. Ở các vùng đô thị thì lấy đấu tranh chính trị làm chủ yếu, gồm cả hai hình thức hợp pháp và không hợp pháp.

3- *Nhiệm vụ công tác cách mạng trước mắt ở miền Nam là ra sức xây dựng mau chóng lực lượng của ta về cả hai mặt chính trị và quân sự, tập hợp đông đảo lực lượng cách mạng trong Mặt trận dân tộc giải phóng, phát động một phong trào đấu tranh chính trị mạnh mẽ của quần chúng, tích cực tiêu diệt sinh lực địch, bảo tồn và phát triển lực lượng ta, làm tan rã chính quyền và lực lượng địch trên một phạm vi ngày càng rộng lớn; tiến lên làm chủ rừng núi, giành lại toàn bộ đồng bằng, ra sức xây dựng cơ sở và đẩy mạnh đấu tranh chính trị ở đô thị; tạo mọi điều kiện và nắm mọi thời cơ thuận lợi để đánh đổ chính quyền Mỹ - Diệm, giải phóng miền Nam.*

### III- MẤY VẤN ĐỀ CẦN GIẢI QUYẾT VÀ MỘT SỐ CÔNG TÁC CỤ THỂ

Để thực hiện nhiệm vụ và phương châm công tác trước mắt của cách mạng miền Nam, cần phải giải quyết một số vấn đề và một số công tác quan trọng như: vấn đề xây dựng lực lượng chính trị và phát động quần chúng đấu tranh, vấn đề mở rộng Mặt trận dân tộc thống nhất và vấn đề chính quyền, vấn đề xây dựng lực lượng vũ trang và tiêu diệt sinh lực địch, công tác binh vận, vấn đề căn cứ địa, vấn đề đảm bảo cung cấp, vấn đề giao thông liên lạc,

vấn đề thống nhất cơ quan chỉ đạo công tác cách mạng miền Nam và những vấn đề mà miền Bắc phải làm để phục vụ cách mạng miền Nam.

*1- Vấn đề xây dựng lực lượng chính trị và phát động quần chúng đấu tranh rộng rãi và mạnh mẽ khắp nơi*

Để hoàn thành nhiệm vụ công tác nói trên, công tác quan trọng và khẩn cấp bậc nhất là phải ra sức xây dựng lực lượng chính trị, lực lượng vũ trang, tiếp tục đẩy mạnh mọi hình thức đấu tranh để lấn địch từng bước và tiến lên đánh đổ hoàn toàn địch. Muốn tiến lên làm chủ tình thế sử dụng được thời cơ, thì phải có lực lượng đủ mạnh về mọi mặt. Sự thành công của cách mạng, cuối cùng do lực lượng so sánh giữa ta và địch quyết định.

- Cơ sở của Đảng và quần chúng ở các vùng nông thôn Nam Bộ, vùng rừng núi Khu V đã mạnh hơn trước nhưng chưa thật đầy đủ, còn ở đô thị và ở vùng đồng bằng Khu V còn yếu. Vậy phải ra sức xây dựng cơ sở của Đảng và quần chúng nhất là ở những nơi còn yếu như ở Sài Gòn - Chợ Lớn, ở vùng đồng bằng Khu V, ở các thị xã và dọc các trục giao thông quan trọng. Việc xây dựng lực lượng ở những nơi này vừa phải thận trọng, vừa phải khẩn trương. Phải nắm vững đường lối giai cấp, nguyên tắc bí mật trong việc xây dựng Đảng. Cần chọn một số đảng viên có điều kiện để đưa về các vùng cơ sở Đảng còn yếu. Hình thức tổ chức quần chúng ở những nơi địch còn kiểm soát vẫn phải lấy tổ chức hợp pháp làm chính. Có thể tổ chức một bộ phận quần chúng bí mật nằm trong các tổ chức quần chúng hợp pháp làm nòng cốt, đồng thời có thể tổ chức các nhóm quần chúng bí mật đứng riêng ra ngoài.

- Việc tổ chức cơ sở Đảng và quần chúng, tăng cường lực lượng chính trị của quần chúng phải đi đôi với việc giáo dục quần chúng và lãnh đạo quần chúng đấu tranh chống địch thích hợp với phương châm công tác của từng vùng.

Trước mắt, cần phải tuyên truyền giáo dục cho quần chúng thấy rõ đường lối chính sách của Đảng và chương trình của Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam, thấy rõ sự suy yếu, tan rã của

địch, khả năng và sức mạnh của quần chúng và nhiệm vụ cấp bách là phải tập hợp đông đảo lực lượng quần chúng, phát động quần chúng đấu tranh để đánh đổ địch. Đồng thời phải làm cho quần chúng thấy rõ khó khăn, phức tạp, gian khổ trên bước đường phát triển của cách mạng.

- *Cần phải tiếp tục phát động phong trào quần chúng đấu tranh rộng rãi và mạnh mẽ khắp nơi*, ở những vùng thế ta đang lên để vừa củng cố vừa phát triển lực lượng của ta, đồng thời hỗ trợ cho những vùng thế ta còn kém. Phải tích cực phá vỡ thế kìm kẹp của địch ở những vùng địch còn kiểm soát, củng cố và phát triển các vùng mới mở rộng. Trước mắt, phải ra sức phá vỡ thế kìm kẹp của địch ở vùng đồng bằng Khu V, và ở những vùng nông thôn còn lại của Nam Bộ giáp các thị trấn thị xã bằng cách phối hợp mọi hình thức đấu tranh của quần chúng, gấp rút xây dựng lực lượng của ta. Phải rút kinh nghiệm của Nam Bộ trong thời gian gần đây về việc phá vỡ thế kìm kẹp của địch ở nông thôn để áp dụng vào hoàn cảnh cụ thể của những vùng địch còn kiểm soát.

Ở đô thị, nhất là Sài Gòn - Chợ Lớn, trong lúc phong trào quần chúng đang lên, đòi hỏi sự lãnh đạo của Đảng, phải gấp rút tăng cường cán bộ xây dựng cơ sở và phát động quần chúng đấu tranh. Phải theo phương châm: khéo tổ chức, khéo che giấu lực lượng lãnh đạo của Đảng, lực lượng nòng cốt của quần chúng. Xây dựng nhiều cơ sở ngầm. Ngoài việc giáo dục, phải phát động quần chúng ở đô thị đấu tranh giành quyền lợi dân sinh, dân chủ, với khẩu hiệu chính trị khác thích hợp. Phải chuẩn bị về tổ chức và tư tưởng cho quần chúng để quần chúng biết sẵn sàng hành động, làm chủ tình hình, giành lấy thắng lợi cho cách mạng, khi nội bộ địch xung đột nhau, khi có những cuộc đảo chính, binh biến nổi dậy. Phải phối hợp đấu tranh chặt chẽ giữa nông thôn và đô thị; tuy tình hình có thể lãnh đạo quần chúng đấu tranh từ thôn quê kéo vào đô thị, phối hợp với phong trào đô thị. Phải dùng mọi hình thức tuyên truyền miệng, truyền đơn biểu ngữ cho đến những hình thức mít tinh biểu tình, pháo kích hoặc vũ trang tuyên truyền từ ở ngoài

vào để hạ uy thế của địch và làm cho địch hoang mang rối loạn thêm. Tuy nhiên đấu tranh của quần chúng ở Sài Gòn - Chợ Lớn và các đô thị vẫn lấy hợp pháp làm chủ yếu, đồng thời phải sử dụng cả đấu tranh không hợp pháp tùy theo tình hình. *Luôn luôn chú ý giữ bí mật cơ sở và bảo tồn lực lượng của ta.*

- Vì địch ngày càng hung hăng, khủng bố ác liệt phong trào, nên cần phải cương quyết, đồng thời cũng phải thận trọng đầy đủ: đẩy mạnh đấu tranh mọi mặt của quần chúng để làm suy yếu lực lượng và giảm khả năng đàn áp của địch, ra sức tiêu hao, tiêu diệt sinh lực địch, đồng thời, tùy từng nơi, từng lúc, biết uyển chuyển cân nhắc các hình thức và mức độ đấu tranh để giữ vững và phát triển lực lượng của quần chúng. Phải nắm vững phương châm *giữ vững và phát triển phong trào, đấu tranh lâu dài với địch, cố tránh tiêu hao lực lượng nhất là lực lượng Đảng và quần chúng nòng cốt.*

- Trong lúc nội bộ địch ngày càng mâu thuẫn, có thể có khả năng xảy ra những cuộc binh biến, đảo chính. Cần phải thấy rõ tầm quan trọng của cơ hội khách quan này để tích cực chuẩn bị tư tưởng về tổ chức của Đảng và quần chúng, sẵn sàng lực lượng về mọi mặt, có chương trình kế hoạch trước để nhân khi thời cơ xảy ra thì phát động cao trào cách mạng của quần chúng giành thắng lợi về ta.

## *2- Vấn đề xây dựng lực lượng vũ trang và vấn đề tiêu diệt sinh lực địch*

Việc thay đổi phương châm đấu tranh, đưa đấu tranh vũ trang lên song song với đấu tranh chính trị, *đấu tranh vũ trang trước đây cốt để tự vệ nay cần nâng lên nhiệm vụ tấn công và tiêu diệt sinh lực địch.*

Trong tình hình sắp tới ở miền Nam, muốn thay đổi lực lượng so sánh giữa ta và địch để giành thắng lợi có tính chất quyết định, ngoài việc tích cực phát triển lực lượng chính trị của ta, *cần phải ra sức xây dựng lực lượng vũ trang đủ mạnh để tiêu diệt nhiều sinh lực địch.* Đồng thời phải quy định những chiến trường tiêu hao và tiêu diệt sinh lực địch theo tình hình cụ thể ở miền Nam.



Cần phải giải quyết các vấn đề về kỹ thuật chiến thuật, chỉ đạo tác chiến, trang bị, cung cấp cho bộ đội.

- Về việc xây dựng lực lượng vũ trang cần phải làm hết sức khẩn trương. Trước mắt, ngoài việc xây dựng lực lượng dân quân và du kích xã, xây dựng các đội tự vệ ngầm ở Sài Gòn - Chợ Lớn và các đô thị quan trọng và các yếu điểm chiến lược, cần phải ra sức xây dựng bộ đội địa phương của huyện thông thường là trung đội, nơi có điều kiện có thể lên tới đại đội, bộ đội tập trung của tỉnh thông thường lên tới đại đội, nơi có điều kiện có thể lên tới tiểu đoàn, đặc biệt chú trọng xây dựng một số tiểu đoàn tập trung mạnh (cụ thể về tổ chức, cán bộ và trang bị sẽ có thư riêng).

### 3- Vấn đề xây dựng Mặt trận và vấn đề chính quyền

Trong lúc địch đang suy yếu mau, lực lượng cơ bản của ta ngày càng mạnh, cần phải ra sức mở rộng Mặt trận dân tộc giải phóng của ta. Lúc này ta có điều kiện thuận lợi để phát triển Mặt trận rộng rãi. *Điều kiện cơ bản để mở rộng Mặt trận là phải ra sức tăng cường lực lượng công nông, thực hiện khẩu hiệu công nông binh liên hiệp, đẩy mạnh đấu tranh làm tan rã hàng ngũ địch và tiêu diệt sinh lực địch.* Đồng thời cần phải căn cứ vào chương trình của Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam, đường lối cách mạng của Đảng, vào tình hình và thái độ của các giai cấp, mà phát triển mở rộng Mặt trận dân tộc giải phóng khắp mọi nơi và xây dựng cho được mặt trận ở bên trên.

Phải chú trọng thu hút rộng rãi trí thức, sinh viên, học sinh, các phần tử tiêu biểu và tiến bộ của giai cấp tư sản, những đồng bào dân tộc thiểu số và những đồng bào Cao Đài, Hoà Hảo, Công giáo có xu hướng chống Mỹ - Diệm. Phải ra sức lãnh đạo và giúp đỡ Đảng Dân chủ để tập hợp thêm tư sản, trí thức vào Mặt trận.

Bản Tuyên ngôn của Mặt trận dân tộc thống nhất miền Nam đã được công bố, nhưng còn một số vấn đề khá quan trọng cần phải giải quyết như:

- Ra sức tuyên truyền cho Mặt trận có tiếng vang dội trên thế giới và tuyên truyền phổ biến sâu rộng chương trình của Mặt trận

trong các tầng lớp nhân dân miền Nam. Xây dựng đài phát thanh và cơ quan ngôn luận của Mặt trận.

- Gấp rút lựa chọn người đưa vào Ủy ban Trung ương của Mặt trận. Thành lập Ủy ban mặt trận các cấp, xây dựng các đoàn thể trong Mặt trận và đẩy mạnh hoạt động của Mặt trận ở trong và ngoài nước.

- Đối với các tổ chức, các nhóm muốn chống Diệm nhưng không chịu tham gia Mặt trận thì phải có sách lược liên hiệp hành động trong từng vấn đề và phải bí mật phái cán bộ vào các tổ chức ấy để hoạt động.

- Về vấn đề chính quyền, mục đích của ta là đánh đổ chính quyền địch, xây dựng chính quyền cách mạng của ta. Nhưng trước mắt ta chưa xây dựng chính quyền của ta ở các nơi chính quyền địch tan rã. Ở các vùng rừng núi và một số vùng đồng bằng, nếu chính quyền địch tan rã thì ta dùng các Ủy ban mặt trận địa phương làm cả nhiệm vụ giữ gìn trật tự an ninh, hướng dẫn nhân dân đoàn kết, sản xuất, học tập, cải thiện đời sống, bảo vệ trật tự cách mạng, v.v.. Đó là mầm mống của chính quyền cách mạng sau này. Tuy nhiên, ở những vùng này, *quần chúng* tuy là của ta nhưng nên *giữ hai mặt* để cho quần chúng có thêm khả năng đấu tranh chính trị với địch và làm cho địch càng bị động thêm. Ở những nơi thế ta còn yếu thì tạm thời phải nắm lấy *chính quyền hai mặt*, bên ngoài thì danh nghĩa và hình thức là chính quyền của địch nhưng bên trong thì là của ta.

Khi tình hình thế giới và trong nước thuận tiện, khi cao trào trực tiếp cách mạng đã gần đến lúc có thể đánh đổ được chính quyền Trung ương của địch thì sẽ đặt vấn đề xây dựng chính quyền cách mạng ở từng vùng và chính quyền Trung ương lâm thời cách mạng.

#### 4- Vấn đề xây dựng căn cứ địa và công tác kinh tế tài chính

Trong tình thế tiến lên của phong trào, việc tiếp tục xây dựng và mở rộng căn cứ địa là một vấn đề vô cùng quan trọng, nó đảm bảo cho việc xây dựng và phát triển lực lượng cách mạng, đảm bảo

cho việc tiến công và bảo vệ phong trào, cho việc chỉ đạo cách mạng cả miền Nam và từng vùng, bảo vệ lực lượng và cơ quan chỉ đạo cách mạng, nêu cao ngọn cờ cách mạng.

Vậy phải ra sức xây dựng căn cứ địa thành địa bàn rộng lớn cho lực lượng cách mạng, cho cơ quan lãnh đạo của Trung ương Cục, xây dựng kinh tế tự túc, xây dựng lực lượng vũ trang mạnh mẽ.

Các căn cứ nhỏ ở các khu khác cũng cần xây dựng gấp. Cần phải mở rộng hơn nữa các căn cứ hiện có, tiêu diệt hoặc bức rút một số đồn bốt trong căn cứ, bảo đảm các điều kiện cần thiết về kinh tế, chính trị, quân sự ở những nơi này.

- Để đảm bảo việc xây dựng lực lượng, phát triển khả năng đấu tranh ngày càng lớn và chủ động khi gặp khó khăn, việc *phát triển sản xuất đảm bảo cung cấp là rất quan trọng.*

Để thực hiện vấn đề này, công tác chủ yếu là phải *phát động một phong trào quần chúng tăng gia sản xuất, chăn nuôi mạnh mẽ như trong thời kỳ kháng chiến, đồng thời phải đẩy mạnh sản xuất tự túc của bộ đội và nhân viên công tác, ra sức giáo dục tinh thần tự lực cánh sinh, ý thức cần kiệm, chịu đựng gian khổ.* Việc đóng góp của quần chúng cần phải nghiên cứu cho thích hợp và vừa phải, không nên làm cho quần chúng trong vùng kiểm soát của ta phải đóng góp quá nhiều như ở vùng địch. Phải nghiên cứu việc giao lưu kinh tế giữa các vùng ta và địch cho phù hợp.

Phải rút các kinh nghiệm xây dựng kinh tế tự túc trong thời kỳ kháng chiến trước đây ở các chiến trường và kinh nghiệm mấy năm đấu tranh chính trị ở miền Nam để đảm bảo việc sản xuất và cung cấp cho lực lượng của ta. Phải tăng cường cán bộ phụ trách sản xuất, tích trữ lương thực dồi dào đảm bảo cung cấp cho bộ đội và nhân dân trong căn cứ địa.

#### 5- Công tác binh vận

Phương hướng của phong trào cách mạng miền Nam là tiến tới tổng khởi nghĩa đập tan chính quyền của địch. Vì vậy cần phải nắm vững công tác binh vận, làm cho địch không thể sử dụng lực lượng vũ trang của chúng đối phó với cách mạng. *Phải coi công tác*

*binh vận là một cuộc vận động cách mạng của quần chúng. Phải thực hiện cụ thể khẩu hiệu "công nông binh liên hiệp".*

Một trong những công tác quan trọng về binh vận trong thời gian sắp tới là *phải tìm mọi cách để tuyên truyền giáo dục cho tất cả lực lượng vũ trang của địch hiểu rõ tình hình và nhiệm vụ cấp bách của họ là phải cùng với toàn dân tiến lên đánh đổ chế độ Mỹ - Diệm*. Phải phổ biến rộng rãi chương trình Mặt trận dân tộc giải phóng của ta trong quân đội của địch. Phải làm cho họ hiểu rõ đế quốc Mỹ và Ngô Đình Diệm đang dùng họ tàn sát đồng bào để bảo vệ quyền lợi ích kỷ của chúng và kẻ thù của họ là đế quốc Mỹ và tay sai Ngô Đình Diệm. Phải rút bài học trong vụ đảo chính vừa qua làm cho binh lính và cả sĩ quan của địch hiểu rằng muốn đánh đổ Diệm thì không thể chống cộng, chống nhân dân, mà phải dựa vào nhân dân, đi theo cách mạng, không thể dựa vào một đế quốc nào. Phải giải thích cho họ hiểu rõ đi với cách mạng là bảo vệ quyền lợi của họ, là phục vụ lợi ích của Tổ quốc; họ được cách mạng và nhân dân yêu mến và trọng dụng.

Cần chú trọng làm tan rã lực lượng vũ trang của địch, làm cho địch càng gặp khó khăn về quân số, không thể dựa vào lực lượng quân đội để duy trì thế lực chính trị, hạn chế tác dụng đàn áp của địch và phá thế kìm kẹp của địch ở các địa phương. Cần tiếp tục kêu gọi đào ngũ, đòi giải ngũ, chống bắt lính, chống dồn dân về lên bảo an, chống dồn bảo an lên chủ lực, chống quân sự hóa thanh niên và chống động viên lính cũ tái đăng. Đồng thời phải tích cực xây dựng cơ sở cách mạng có kế hoạch và có tổ chức nhân lúc địch tuyển mộ thêm quân đội.

Nơi nào có điều kiện, có thể tổ chức một số đơn vị làm binh biến, đứng lên chống Diệm, về với ta và tuyên bố gia nhập Mặt trận.

Tuy nhiên, ở những nơi cần thiết, cần phải bảo đảm cho những cơ sở mai phục lâu dài được tồn tại. Phải chú trọng vận động và tổ chức cơ sở trong các lực lượng hải quân, không quân, thiết giáp, pháo binh và các đơn vị bảo vệ Sài Gòn để chuẩn bị cho những thời cơ thuận tiện đánh đổ chính quyền Mỹ - Diệm.

Phải tăng cường các tổ chức binh vận từ trên xuống cho đến xã. Phải dùng mọi mối liên hệ của gia đình binh lính, của các giới; phải động viên toàn Đảng toàn dân làm công tác binh vận. Phải nắm lại đường lối và các hình thức vận động, tổ chức binh vận từ xã lên đến tỉnh và các binh đoàn của địch, tổng kết kinh nghiệm, tích cực phát huy những ưu điểm, cương quyết sửa chữa những khuyết điểm đã qua.

*6- Vấn đề thống nhất cơ quan chỉ đạo cách mạng ở miền Nam và tăng cường các cơ quan chỉ đạo các cấp*

Trung ương đã có quyết nghị về tổ chức Trung ương Cục miền Nam. Cần phải làm một số việc để thực hiện cụ thể nghị quyết ấy như: bổ sung và chỉ định thêm Trung ương uỷ viên dự khuyết mới cho Trung ương Cục; tăng cường cán bộ cho các cơ quan của Trung ương Cục. Vì chiến trường miền Nam còn nhiều trở ngại về giao thông liên lạc giữa các khu, công tác cách mạng ở địa phương ngày càng phát triển và phức tạp, cho nên cần phải tăng cường các Khu uỷ và các cơ quan Khu uỷ đủ sức chỉ đạo công tác cách mạng ở từng chiến trường. Nơi nào quan trọng phải phân công Trung ương uỷ viên đến phụ trách. Đồng thời phải ra sức nắm vững, củng cố và mở rộng giao thông liên lạc từ Trung ương đến Trung ương Cục, từ Trung ương Cục đến các địa phương.

*7- Tăng cường công tác tư tưởng cho cán bộ, đảng viên*

Trong tình hình biến chuyển sắp tới và để thực hiện tốt phương châm nhiệm vụ mới đề ra, cần phải ra sức giáo dục và lãnh đạo tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, trước hết làm cho cán bộ và đảng viên thấm nhuần và nắm vững đường lối cách mạng giải phóng miền Nam và nhiệm vụ phương châm công tác mới của Đảng. Phải đẩy mạnh tinh thần và tác phong khẩn trương xây dựng lực lượng, mạnh dạn phát động quần chúng đấu tranh về mọi mặt, không rụt rè, chậm trễ; tích cực tiêu diệt sinh lực địch, sẵn sàng mọi điều kiện để nhân thời cơ thuận lợi kịp thời giành thắng lợi lớn cho cách mạng. Đồng thời phải đề phòng tư tưởng nôn nóng, phiêu lưu mạo hiểm không thấy tính chất khó khăn, phức

tạp lâu dài trên bước đường phát triển của cách mạng. Phải đề cao tinh thần tự lực cánh sinh. Phải nhìn toàn diện, thấy địa phương nhưng cũng phải thấy toàn quốc. Phải đảm bảo sự đoàn kết nhất trí từ trên xuống dưới, thông suốt đường lối, chủ trương, quyết tâm khắc phục khó khăn, vững lòng tin tưởng, đưa cách mạng đến toàn thắng.

Ngoài ra Bộ Chính trị có quyết định một số vấn đề về tổ chức và công tác của miền Bắc phải tích cực phục vụ cách mạng miền Nam.

Trên đây chỉ nêu ra những điểm chính về tình hình, về nhiệm vụ, phương châm và một số công tác lớn trước mắt. Tuy diễn biến cụ thể của tình hình sau này, Trung ương sẽ có những chỉ thị tiếp theo.

## BỘ CHÍNH TRỊ

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.22, tr.156-169.

## **CHỈ THỊ CỦA BAN BÍ THƯ**

Số 13-CT/TW, ngày 1 tháng 3 năm 1961

### **VỀ TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC ĐẤU TRANH CHỐNG PHẢN CÁCH MẠNG, GIỮ GÌN TRẬT TỰ AN NINH**

Từ khi có Chỉ thị số 186-CT/TW<sup>1)</sup> của Trung ương Đảng tới nay, nói chung các cấp uỷ Đảng đã chú trọng hơn trước và chỉ đạo chặt chẽ công tác đấu tranh chống phản cách mạng, giữ gìn trật tự an ninh. Nhiều Ban và Đảng đoàn cũng đã chú ý hơn về công tác bảo vệ nội bộ trong ngành mình.

Về công tác đấu tranh chống phản cách mạng trong năm 1960 đã có những tiến bộ rõ rệt và đã thu được những kết quả tốt. Các mặt công tác đánh địch đều được đẩy mạnh hơn và phục vụ có kết quả cho công cuộc cải tạo và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.

Nhưng nhìn chung tinh thần đánh địch vẫn còn chưa thật kiên quyết kịp thời, hiện tượng rụt rè vẫn còn phổ biến. Công tác nắm tình hình và đấu tranh chống bọn phản cách mạng ẩn nấp, nhất là bọn gián điệp hoạt động bí mật hãy còn yếu, chưa chú ý đúng mức đến các địa bàn quan trọng đã đề ra trong Chỉ thị 186-CT/TW.

Hiện tượng phá hoại còn xảy ra nhiều, bọn gián điệp và các

---

1) Xem Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Sđd, t.21, tr. 106 (B.T).

bọn phản cách mạng khác vẫn ra sức hoạt động phá hoại sự nghiệp cách mạng. Ý thức cảnh giác cách mạng của cán bộ và quần chúng đã có tiến triển hơn nhưng vẫn còn yếu. Nhận thức của nhiều cán bộ về tính chất gay go, quyết liệt, phức tạp của cuộc đấu tranh chống phản cách mạng ở miền Bắc nước ta, chưa được toàn diện và sâu sắc, do đó tinh thần quyết tâm đấu tranh chống phản cách mạng trong cán bộ còn chưa được đầy đủ.

Nghị quyết của Đại hội lần thứ III của Đảng đã nêu rõ phương hướng đấu tranh chống phản cách mạng như sau:

"Nhà nước dân chủ nhân dân dựa trên cơ sở liên minh công nông và được sự ủng hộ của toàn thể nhân dân, phải thực hành chuyên chính với bọn phản cách mạng, nghiêm trị những kẻ chống lại cách mạng xã hội chủ nghĩa và công cuộc đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà. Phải kiện toàn cơ quan công an nhân dân, cơ quan kiểm sát nhân dân, tòa án nhân dân, giáo dục nhân dân nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng; động viên và tổ chức quần chúng tích cực tham gia giữ gìn trật tự trị an, đấu tranh nhằm trừng trị bọn phản cách mạng và cải tạo những phần tử lạc hậu".

Sang năm 1961, sự lãnh đạo của Đảng chuyển dần trọng tâm sang xây dựng chủ nghĩa xã hội, đồng thời tiếp tục coi trọng cải tạo xã hội chủ nghĩa. Đứng trước tình hình cách mạng của miền Bắc nước ta ngày càng tiến mạnh và trong bước tiến lên chúng ta còn đang gặp nhiều khó khăn, thì bọn gián điệp, trước hết là gián điệp Mỹ - Diệm và bọn phản cách mạng khác sẽ ra sức hoạt động hòng phá hoại thành quả lao động của nhân dân ta, hòng ngăn trở công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và công cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà.

Chính vì vậy mà Hội nghị Trung ương lần thứ ba đã nêu vấn đề: "Tăng cường Nhà nước dân chủ nhân dân, nâng cao cảnh giác; củng cố trật tự trị an, củng cố quốc phòng" thành một trong bảy nhiệm vụ của kế hoạch nhà nước năm 1961.

Trong năm 1961, để thi hành tinh thần Nghị quyết Đại hội lần



thứ III của Đảng và Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ ba, các cấp uỷ phải chú trọng lãnh đạo chặt chẽ hơn nữa công tác đấu tranh chống phản cách mạng, giữ gìn trật tự an ninh ở địa phương mình phụ trách, cụ thể là phải làm tốt những công tác chính đã được nêu ra trong Chỉ thị 186-CT/TW ngày 17-2-1960.

Trong Chỉ thị này, Ban Bí thư nêu thêm mấy vấn đề mới cần bổ sung.

1- Các cấp uỷ cần chú trọng lãnh đạo chặt chẽ công tác điều tra nghiên cứu nắm tình hình địch và đấu tranh chống bọn phản cách mạng, *nhất là chống bọn gián điệp và bọn phản cách mạng hoạt động bí mật ẩn nấp*, vì chúng là những phần tử nguy hiểm nhất ở miền Bắc hiện nay. Cần uốn nắn lệch lạc chỉ chú trọng nhiều đến việc đối phó với những hoạt động phá hoại lộ liễu, công khai của bọn phản cách mạng, mà không chú ý đầy đủ đến bọn phản cách mạng hoạt động bí mật, nhất là bọn gián điệp Mỹ - Diệm.

2- Cần phải đặc biệt chú trọng đến các địa bàn trọng yếu mà trong Chỉ thị 186 của Ban Bí thư Trung ương Đảng đã nêu rõ. Trước hết là phải chú trọng các cơ quan đầu não của Đảng và Chính phủ, các cơ quan quan trọng về khoa học và kỹ thuật, Thủ đô Hà Nội và thành phố Hải Phòng, các khu vực quan trọng về kinh tế và quốc phòng, giới tuyến, biên giới và bờ biển. Phải thông qua các biện pháp giáo dục, động viên quần chúng đấu tranh, nâng cao cảnh giác, trừng trị, cải tạo, điều chuyển để bảo đảm trong một thời gian mấy năm có thể làm cho những địa bàn kể trên được thực sự yên ổn, vững vàng.

3- Căn cứ vào tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng và rút kinh nghiệm về các mặt công tác đánh địch trong năm 1960, chúng ta phải tích cực nâng cao hơn nữa ý thức cảnh giác cách mạng và tinh thần đấu tranh đánh địch của quần chúng, tạo nên khí thế mạnh mẽ của quần chúng đấu tranh chống phản cách mạng. Muốn vậy các cấp uỷ và các thủ trưởng phải rất chú trọng đến công tác tuyên truyền giáo dục, không ngừng nâng cao tính cảnh giác và ý thức bảo vệ những thành quả cách mạng cho quần chúng.

Ở những nơi có nhiều hoạt động phá hoại của bọn phản cách mạng thì cần điều tra nghiên cứu kịp thời, có kế hoạch, biện pháp thật cụ thể, mở cuộc giáo dục quần chúng nhằm nâng cao tính cảnh giác cách mạng và vận động quần chúng tích cực tham gia đấu tranh chống bọn phá hoại. Các cấp uỷ phải lãnh đạo chặt chẽ công tác này, vận dụng tốt phương châm kiên quyết và thận trọng trong công tác đánh địch, đề phòng khuynh hướng buông lơi lãnh đạo, khoán cho các bộ phận chuyên môn, rụt rè không dám mạnh bạo vận động quần chúng trấn áp bọn phản cách mạng, đồng thời phải phòng ngừa khuynh hướng vội vàng, thiếu cân nhắc, làm ẩu.

Để đẩy mạnh cuộc vận động quần chúng đấu tranh chống phản cách mạng, mỗi địa phương cần nghiên cứu lại tình hình chính trị ở từng thôn xã để có kế hoạch toàn diện về công tác này.

Những địa phương đã có kinh nghiệm mở các cuộc vận động quần chúng đấu tranh chống phản cách mạng thì cứ tiếp tục tiến hành ở những địa bàn mới sau khi đã được Tỉnh uỷ duyệt kế hoạch. Để tránh khuyết điểm, về lãnh đạo tiến hành cần phải hết sức chú trọng:

- Đảm bảo vận dụng tốt chính sách và sách lược.
- Thi hành đúng nguyên tắc về duyệt diện bắt, diện kiểm thảo cho chặt chẽ.
- Tuyên truyền giáo dục chính sách cho sâu rộng trong quần chúng và chú ý bồi dưỡng kỹ càng cho cán bộ.

Đối với những địa phương chưa có kinh nghiệm mở các cuộc vận động quần chúng đấu tranh chống phản cách mạng thì các cấp uỷ cần tranh thủ sự giúp đỡ của Đảng đoàn Bộ Công an để có kế hoạch tiến hành thích hợp với hoàn cảnh từng địa phương.

4- Đối với những phần tử phản cách mạng nguy hiểm cho trật tự an ninh chung để ở ngoài xã hội không có lợi nhưng hiện nay đưa ra Toà án xử cũng không có lợi thì cần phải cưỡng bức tập trung lao động cải tạo lâu dài để chủ động ngăn chặn những hoạt động phá hoại của chúng và làm cho chúng trở thành người lao

động lương thiện (về vấn đề này, Thủ tướng phủ sẽ có thông tư hướng dẫn cụ thể việc thi hành).

5- Cần phải tiến hành kiểm tra và rút kinh nghiệm công tác cải tạo tề nguy, phi, phản động cũ, v.v., trong năm qua, và có *kế hoạch phát huy những kết quả đã đạt được, phát hiện những lệch lạc đã xảy ra* để giáo dục nâng cao tinh thần trách nhiệm, nâng cao lập trường tư tưởng và trình độ chính sách cho cán bộ cơ sở và quần chúng và đề ra những kế hoạch cụ thể để tiếp tục tiến hành cải tạo những tầng lớp này một cách thường xuyên và sâu sắc hơn, nhằm đảm bảo trong một thời gian nhất định những tầng lớp này sẽ căn bản được cải tạo và trở thành người lương thiện. Đối với các loại như tề nguy, phi, biệt kích, phản động cũ về nguyên tắc ta phải tiến hành cải tạo cả tầng lớp; nhưng qua kết quả thực tế công tác cải tạo trong năm 1960, để giúp cho cán bộ cơ sở và quần chúng dễ dàng quán triệt chính sách và sách lược trong công tác cải tạo, thì cần nghiên cứu phân loại để có biện pháp cụ thể đối với từng loại: những người tiến bộ, những người trung gian (có tiến bộ nhưng chưa vững vàng, vẫn còn có mặt lạc hậu), những phần tử còn chống đối, những phần tử nguy hiểm cho trật tự an ninh (bề ngoài nằm im nhưng thực sự ngoan cố, căm thù cách mạng và chế độ ta). Đối với những người đã tiến bộ thì cần thông qua hợp tác xã, cơ sở sản xuất, công nông trường, xí nghiệp, đoàn thể quần chúng mà tiếp tục giúp đỡ giáo dục họ cho tiến bộ thêm để trở thành những người tốt, tích cực tham gia xây dựng xã hội chủ nghĩa; đối với những người trung gian mới tiến bộ một ít, chưa vững vàng thì cần giao cho các tổ chức cơ sở của hợp tác xã, công nông trường, xí nghiệp và các đoàn thể quần chúng có biện pháp cụ thể tích cực giáo dục, cải tạo để giúp họ chuyển biến tốt về tư tưởng và thái độ, mau trở thành người tốt. Đối với những phần tử còn chống đối thì phải quản chế (theo sắc lệnh, nghị định và thông tư về quản chế) và thông qua sự giám sát, giáo dục của quần chúng, sự kiểm tra của chính quyền mà tích cực cải tạo bọn chúng để sau một thời gian nhất định chúng có thể trở nên lương thiện.

Đối với những phần tử nguy hiểm thì như trên đã nói, cần *cưỡng bức tập trung cải tạo lao động*.

Đối với các chánh trương, trùm trưởng nói chung không đặt vào diện cải tạo như tề nguỵ, phỉ cũ, tổ chức phản động cũ; đối với họ, ta dùng hình thức mặt trận; tổ chức những cuộc họp phổ biến học tập các chính sách mà giáo dục giúp đỡ tiến bộ và tranh thủ họ.

Riêng đối với một số chánh trương, trùm trưởng trước kia là tề nguỵ thì sẽ tiến hành như trong diện cải tạo tề nguỵ, phỉ cũ, tổ chức phản động cũ đã nêu ra trong Chỉ thị số 186. Đối với những phần tử trước kia có tội ác mà hiện nay vẫn tiếp tục có hành động chống phá thì tùy trường hợp mà xử lý cho thích đáng (như kiểm thảo, cảnh cáo, quản chế, bắt). Khi áp dụng những hình thức xử trí này thì cần phải vạch rõ những hành động phá hoại hiện hành của những phần tử đã phạm pháp làm cho quần chúng giáo dân hiểu và tranh thủ sự đồng tình đối với thái độ xử trí của chính quyền ta.

6- Về công tác bảo vệ nội bộ, các cấp, các ngành cần nghiêm chỉnh chấp hành tinh thần Chỉ thị 186 và 220<sup>1)</sup>, đặc biệt phải coi trọng và có kế hoạch toàn diện về thẩm tra nội bộ, trước hết là lực lượng công an và quân đội. Trong công tác này, phải có sự thống nhất về chủ trương và kế hoạch cụ thể giữa các Đảng đoàn, Ban và các cấp với Ban Tổ chức Trung ương và Đảng đoàn Bộ Công an; Ban Tổ chức Trung ương và Đảng đoàn Bộ Công an có trách nhiệm góp ý kiến về công tác này.

Đối với các ngành xung quanh Trung ương, nhất là ngành kinh tế, vì tính chất nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức, mỗi Đảng đoàn, Ban phân công một đồng chí trong Đảng đoàn (là Thứ trưởng), một Phó ban phụ trách công tác bảo vệ nội bộ.

7- Để tiến hành tốt các mặt công tác trấn áp phản cách mạng,

---

1) Xem Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập, Sđd*, t. 21, tr. 431 (B.T).

các cấp uỷ phải hết sức quan tâm củng cố các cơ quan chuyên chính (công an, kiểm sát và toà án) và chỉ đạo chặt chẽ các cơ quan này. Phải thực hành đúng những điều quy định trong các Chỉ thị 186, 197 và Thông tri số 327, 13 của Trung ương về vấn đề này.

Công tác đấu tranh chống phản cách mạng trong thời gian tới còn nặng nề và khẩn trương nhất là *công tác đấu tranh bí mật với bọn gián điệp và các bọn phản cách mạng ẩn nấp*. Các cấp uỷ, các Ban, Đảng đoàn cần phải tích cực chấp hành Chỉ thị số 186 và Chỉ thị bổ sung này nhằm làm cho miền Bắc ngày càng thật sự ổn định hơn nữa, tạo điều kiện thuận lợi cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, cho đấu tranh thống nhất đất nước.

T/M BAN BÍ THƯ

LÊ VĂN LƯƠNG

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.22, tr.234-241.

# **ĐIỆN MẬT CỦA TRUNG ƯƠNG GỬI XU<sup>1)</sup> NAM BỘ, LKU<sup>2)</sup> V**

Số 28/ĐM, ngày 14 tháng 3 năm 1961

## **Về tổ chức và nhiệm vụ của Trung ương Cục miền Nam**

- Căn cứ vào Nghị quyết của Đại hội Đảng lần thứ III quy định ra hai nhiệm vụ và hai chiến lược cách mạng khác nhau cho miền Bắc và miền Nam trong giai đoạn hiện nay;

- Căn cứ vào Điều 24 của Điều lệ mới của Đảng, đã quy định Ban Chấp hành Trung ương được "thành lập Trung ương Cục phụ trách chỉ đạo công tác Đảng ở những Đảng bộ đặc biệt trọng yếu";

- Căn cứ vào tình hình giao thông liên lạc hiện nay giữa hai miền còn khó khăn, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ ba họp 1-1961 đã quyết định về "Tổ chức và nhiệm vụ của Trung ương Cục miền Nam" như dưới đây:

1- Trung ương Cục miền Nam là một bộ phận của Ban Chấp hành Trung ương, gồm một số đồng chí Ủy viên Trung ương được Ban Chấp hành Trung ương cử ra và ủy nhiệm chỉ đạo toàn bộ công tác của Đảng ở miền Nam.

2- Trung ương Cục miền Nam đặt dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Trung ương, thường xuyên do Bộ Chính trị thay mặt chỉ đạo.

---

1) XU: Xứ uỷ (B.T).

2) LKU: Liên Khu uỷ (B.T).

3- Trung ương Cục miền Nam có nhiệm vụ:

- Căn cứ vào Nghị quyết của Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng và những chỉ thị, nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương và của Bộ Chính trị về cách mạng miền Nam mà đề ra chủ trương, chính sách, phương châm, kế hoạch công tác và chỉ đạo thực hiện cụ thể ở miền Nam. Đối với những vấn đề quan trọng có quan hệ đến toàn quốc hoặc đối với nhiệm vụ chiến lược chung toàn miền Nam thì phải xin chỉ thị Trung ương và Bộ Chính trị. Nhưng trong những trường hợp đặc biệt cấp bách không kịp xin chỉ thị Trung ương, Trung ương Cục có quyền đề ra những chủ trương chính sách lớn để đối phó kịp thời với tình hình; nhưng một mặt phải báo cáo ngay với Trung ương và Bộ Chính trị.

- Chấp hành cương lĩnh và những quy định cụ thể về Điều lệ Đảng ở miền Nam. Căn cứ vào những quy định cụ thể và Điều lệ Đảng đối với Đảng bộ miền Nam mà tổ chức ra Đảng bộ các cấp ở miền Nam và lãnh đạo các Đảng bộ đó hoạt động.

- Thành lập các Đảng đoàn trong các tổ chức quần chúng ở miền Nam để giúp cấp uỷ lãnh đạo trực tiếp các tổ chức đó.

- Thay mặt Ban Chấp hành Trung ương quản lý và phân phối cán bộ của Đảng ở miền Nam.

- Quy định đảng phí, quản lý và phân phối tài chính của Đảng ở miền Nam.

- Từng thời kỳ, báo cáo mọi mặt tình hình và công tác của Đảng bộ miền Nam lên Ban Chấp hành Trung ương và Bộ Chính trị.

4- Trung ương Cục miền Nam có một bí thư, một hoặc hai phó bí thư, do Ban Chấp hành Trung ương chỉ định và Ban Thường vụ, do Hội nghị Trung ương Cục cử. Trung ương Cục cần tổ chức các cơ quan giúp việc cho phù hợp tình hình và yêu cầu công tác của mình.

5- Trung ương Cục thường lệ sáu tháng họp một lần. Tùy tình hình cụ thể, Trung ương Cục có thể họp sớm hơn hay muộn hơn.

## **CHỈ THỊ CỦA BAN BÍ THƯ**

Số 19-CT/TW, ngày 11 tháng 5 năm 1961  
**Về phát động đấu tranh chống âm mưu  
đế quốc Mỹ định đưa quân vào miền Nam  
Việt Nam**

1- Thời gian gần đây, do những thắng lợi của phong trào độc lập dân tộc, phong trào hoà bình trên khắp thế giới, do những thành tựu khoa học kỹ thuật vĩ đại của Liên Xô, bọn đế quốc Mỹ ngày càng bị cô lập và mất uy tín. Ở miền Nam Việt Nam, phong trào đấu tranh của nhân dân ta lên mạnh cũng đã làm cho bọn chúng hết sức lo sợ. Để đối phó lại, trong khi tình hình Lào chuyển biến có lợi cho xu thế hoà bình thương lượng chung, thì bọn đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai trong khối quân sự xâm lược SEATO một mặt ra sức tuyên truyền xuyên tạc phong trào cách mạng miền Nam, vu khống miền Bắc hoạt động lật đổ ở miền Nam, mặt khác tích cực chuẩn bị dư luận và tiến hành hàng loạt hoạt động nhằm can thiệp trắng trợn hơn nữa vào tình hình miền Nam Việt Nam. Nổi bật nhất là việc đế quốc Mỹ đưa ra vấn đề cho quân đội Mỹ xâm lược vào miền Nam. Chúng đã cử tên Phó tổng thống Mỹ Giôn-xơn tới Sài Gòn ngày 11-5 này để bàn cụ thể với Ngô Đình Diệm về việc tăng viện quân sự và đưa quân đội vào miền Nam Việt Nam. Chúng đã quyết định tăng viện trợ cho Ngô Đình Diệm



41 triệu đôla, đã và đang đưa thêm vào miền Nam Việt Nam nhiều chuyên viên huấn luyện chiến tranh chống du kích, nhiều loại vũ khí và phương tiện chiến tranh khác. Bọn liên minh chống cộng Á châu, do Mỹ chỉ huy cũng đã kêu gọi tổ chức đội quân tình nguyện sẵn sàng can thiệp vào miền Nam Việt Nam. Ở miền Nam, bọn Ngô Đình Diệm cũng đã liên tiếp hô hào mở rộng chiến tranh chống lại nhân dân ta. Chúng đang ra sức bắt lính và tăng cường các hoạt động càn quét khủng bố tàn sát.

2- Âm mưu căn bản của bọn đế quốc Mỹ là tìm mọi cách, mọi cơ hội để đem quân đội xâm lược can thiệp thẳng vào miền Nam nước ta. Tuy trong điều kiện hiện nay, khả năng chúng nhảy ngay vào miền Nam nước ta còn gặp nhiều khó khăn, nhưng chúng ta phải thấy âm mưu trước mắt của chúng là một mặt gây áp lực đe dọa phong trào cách mạng của nhân dân miền Nam và Lào, cũng như các nước Đông Nam Á khác, gây không khí căng thẳng phá hoại tình hình đang dịu đi ở khu vực Đông Nam Á, đồng thời nhằm củng cố tinh thần bọn tay sai Ngô Đình Diệm ở miền Nam và các bọn tay sai khác ở Đông Nam Á đang dao động nghiêm trọng, mặt khác tích cực tăng viện trợ và xây dựng thực lực cho Ngô Đình Diệm ở miền Nam để mở rộng chiến tranh chống lại nhân dân ta, đồng thời cố tạo tiền đề để sau này dễ dàng can thiệp vào miền Nam hơn. Chúng ta cần phải hết sức cảnh giác, không nên coi thường âm mưu và hành động điên cuồng của bọn đế quốc Mỹ, nhất là trong khi chúng đang thất bại liên tiếp ở nhiều nơi, phong trào cách mạng ở miền Nam ngày càng phát triển mạnh mẽ như hiện nay.

3- Trước tình hình như trên, Ban Bí thư quyết định mở một đợt đấu tranh chính trị nhằm:

- Tố cáo mạnh mẽ và sâu sắc trước dư luận thế giới và trong nước về âm mưu can thiệp trắng trợn nói trên của đế quốc Mỹ và khối quân sự xâm lược SEATO, kết hợp tố cáo mạnh mẽ các âm

mưu và hành động tăng cường quân sự, mở rộng khủng bố tàn sát đồng bào miền Nam của Mỹ - Diệm.

- Tranh thủ dư luận thế giới rộng rãi hơn nữa, đả kích âm mưu nguy hiểm của đế quốc Mỹ, lên án những hành động tăng cường quân sự khủng bố tàn sát ở miền Nam Việt Nam, hỗ trợ về mặt dư luận cho ta nhân Hội nghị 14 nước bàn về vấn đề Lào sắp họp ở Giơnevơ.

- Giáo dục nâng cao căm thù và tinh thần cảnh giác trong đồng bào miền Bắc, lấy đó làm cơ sở động viên biến căm thù thành hành động cụ thể ra sức thi đua hoàn thành nhiệm vụ trước mắt.

*Về mặt pháp lý:* Tổng Tư lệnh quân đội nhân dân Việt Nam ra tuyên bố lên án đế quốc Mỹ và bè lũ SEATO, lên án chính sách khủng bố tàn sát của Mỹ - Diệm ở miền Nam Việt Nam, gửi giặc thư cho Ủy ban quốc tế.

Sau đó, Bộ Ngoại giao sẽ gửi thư cho hai Chủ tịch Hội nghị Giơnevơ tố cáo âm mưu nói trên của đế quốc Mỹ và khối SEATO.

*Về dư luận trong nước:* Các đoàn thể, các tổ chức chính trị quần chúng khác, lên tiếng phản đối quyết liệt.

Các báo chí và đài phát thanh tập trung cao độ, một thời gian có xã luận, bình luận vạch trần âm mưu nói trên, sau đó tiếp tục phản ánh dư luận đấu tranh của quần chúng.

Các cơ quan, xí nghiệp và cơ sở sản xuất khác tranh thủ trước hay sau giờ làm việc tổ chức liên tiếp các cuộc họp phản đối, kiến nghị đến Ủy ban quốc tế. Đây là một cuộc đấu tranh chính trị lớn, khởi điểm cho cuộc đấu tranh nhân dịp 20-7 sắp tới mà Ban Bí thư sẽ có chỉ thị sau. Cần duy trì phong trào liên tục bền bỉ và đưa dần đến đỉnh cao nhân dịp 20-7.

*Đối với ngoài nước:* Các sứ quán, lãnh sự ta nên tranh thủ mở Hội nghị báo chí tố cáo rộng rãi. Các đoàn thể hoà bình, các tổ chức có quan hệ quốc tế cần có tuyên bố và thư kêu gọi thế giới ủng hộ ta, lên án âm mưu của đế quốc Mỹ và bè lũ. Chú trọng tranh thủ dư luận các nước Á - Phi và Mỹ Latinh. Cần có tài liệu tố cáo kịp thời để phổ biến rộng rãi.

Ủy ban Thống nhất, Bộ Ngoại giao, Ban Thi hành Hiệp nghị Giơnevơ, Ban Tuyên giáo Trung ương và Ủy ban Mặt trận cần phối hợp nghiên cứu kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện kịp thời.

T/M BAN BÍ THƯ

LƯƠNG

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.22, tr.323-326.

# NGHỊ QUYẾT CỦA BAN BÍ THƯ

Số 20-NQ/TW, ngày 1 tháng 6 năm 1961

## VỀ NHIỆM VỤ VÀ TỔ CHỨC CỦA BAN THỐNG NHẤT

Trong phiên họp chiều ngày 22-3-1961, Ban Bí thư đã thông qua về tổ chức và nhiệm vụ của Ban Thống nhất Trung ương như dưới đây:

### I- NHIỆM VỤ

Ban Thống nhất là cơ quan nghiên cứu giúp Trung ương chỉ đạo mọi mặt công tác cách mạng ở miền Nam và công tác đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà, kiểm tra, đôn đốc và thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương về công tác cách mạng ở miền Nam và đấu tranh thống nhất.

*Cụ thể là:*

- Nghiên cứu nắm vững tình hình ta và địch ở miền Nam về mọi mặt chính trị, quân sự, kinh tế, văn hoá, xã hội.

- Đề đạt với Trung ương các vấn đề và đường lối, chủ trương, chính sách để chỉ đạo mọi mặt công tác cách mạng ở miền Nam và công tác tuyên truyền đấu tranh nhằm thực hiện thống nhất nước nhà.

- Theo dõi việc thực hiện và cùng với các ngành có liên quan thực hiện chỉ thị, nghị quyết của Trung ương với cách mạng

miền Nam: liên lạc, trao đổi ý kiến với Trung ương Cục miền Nam và đôn đốc các cơ quan của Trung ương Cục trong việc thực hiện chỉ thị, nghị quyết của Trung ương; lập kế hoạch và góp phần đào tạo cán bộ, cung cấp phương tiện cho miền Nam, góp phần chỉ đạo công tác quân sự, đảm nhiệm một phần về công tác liên lạc vận chuyển với miền Nam, nghiên cứu và góp ý kiến với các cơ quan miền Bắc về vấn đề đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà và phục vụ cách mạng miền Nam.

- Cung cấp tình hình về địch, sưu tầm tài liệu và tổng kết một số kinh nghiệm cần thiết cho Đảng bộ miền Nam.

- Từng thời kỳ báo cáo với Trung ương về tình hình miền Nam và tình hình thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về công tác miền Nam và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà.

## II- TỔ CHỨC

### 1- Ban

Thành phần: có một Trưởng ban, một Phó trưởng ban và một số uỷ viên ban.

### 2- Bộ máy giúp việc của Ban

Có ba vụ và một văn phòng.

#### a) Vụ Nghiên cứu.

*Có nhiệm vụ:*

- Nghiên cứu nắm vững tình hình địch ở miền Nam về âm mưu, hoạt động, tổ chức và lực lượng trên các mặt chính trị, quân sự, kinh tế, văn hoá, xã hội và âm mưu của phe đế quốc có liên quan đến miền Nam và đề xuất với Ban về các chủ trương đối phó.

- Theo dõi tình hình ta ở miền Nam về mặt xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng quần chúng, lực lượng quân sự, về công tác tuyên truyền đấu tranh, về kinh tế, tài chính, về vấn đề chỉ đạo của Đảng bộ miền Nam và giúp Ban đề xuất các chủ trương, phương hướng và công tác cụ thể để giúp Trung ương chỉ đạo công tác cách mạng ở miền Nam.

- Giúp Ban làm báo cáo tình hình chung về miền Nam thường kỳ và từng vấn đề và rút ra những kết luận cần thiết.

- Cung cấp tình hình cần thiết về địch cho Ban để thông báo cho các Đảng bộ miền Nam.

- Giúp Ban theo dõi và đôn đốc việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương ở miền Nam.

- Sưu tầm tài liệu và tổng kết kinh nghiệm về một số vấn đề cần thiết giúp cho các Đảng bộ miền Nam.

b) *Vụ cán bộ.*

*Có nhiệm vụ:*

- Nghiên cứu theo dõi tình hình chung về cán bộ hoạt động ở miền Nam để biết rõ yêu cầu và đề nghị về phương hướng giải quyết.

- Nghiên cứu, theo dõi tình hình cán bộ miền Nam ở miền Bắc để đề nghị về kế hoạch đào tạo, kế hoạch điều động trước mắt và sau này cho miền Nam.

- Tổ chức huấn luyện chính trị cho cán bộ từ ngoài vào và một số cán bộ từ trong ra trong khi chờ công tác và quản lý cán bộ này trong thời gian nhất định.

- Nghiên cứu đề xuất và bổ sung chính sách chế độ đối với cán bộ trong ra, ngoài vào và chính sách chế độ đối với gia đình những cán bộ công tác ở miền Nam góp phần quản lý các gia đình này.

- Theo dõi việc thi hành chính sách và góp ý kiến với Ban để cùng Ban Tổ chức Trung ương và Bộ Nội vụ xây dựng và bổ sung chính sách đối với cán bộ và đồng bào miền Nam hiện ở miền Bắc.

c) *Vụ đấu tranh thống nhất.*

*Có nhiệm vụ:*

- Theo dõi nắm tình hình tuyên truyền đấu tranh của địch ở miền Nam và tuyên truyền đấu tranh của ta ở miền Bắc để phục vụ cách mạng miền Nam và đấu tranh thống nhất nước nhà.

- Nghiên cứu giúp Ban để đề xuất với Trung ương các chủ trương, đường lối, phương pháp, kế hoạch tuyên truyền, đấu tranh để hỗ trợ cho cách mạng miền Nam và đấu tranh thống nhất nước nhà.

- Cung cấp tình hình và đề ra yêu cầu về tuyên truyền đấu tranh của ta ở miền Bắc giúp cho Ban hướng dẫn các ngành tuyên truyền đấu tranh ở miền Bắc và ra ngoài nước và công tác tuyên truyền vào Nam.

- Giúp Ban hướng dẫn các cơ quan nghiên cứu và sáng tác ở miền Bắc về các vấn đề về miền Nam, cộng tác và giúp đỡ các cơ quan này hoàn thành nhiệm vụ.

d) *Văn phòng.*

*Có nhiệm vụ:*

- Phụ trách công tác tổng hợp, tổ chức cán bộ, thi đua, bảo vệ.

- Phụ trách công tác hành chính, quản trị.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện cung cấp về vật chất cho Đảng bộ miền Nam.

- Tạm thời bảo đảm giao thông liên lạc vận chuyển giữa Trung ương và địa phương.

- Xây dựng tư liệu, lưu trữ phục vụ cho công tác nghiên cứu và tuyên truyền đấu tranh và cho công tác bảo tồn, bảo tàng sau này.

Về tổ chức cụ thể của từng vụ, của văn phòng và biên chế của toàn cơ quan do Ban Thống nhất Trung ương nghiên cứu và cùng với Ban Tổ chức Trung ương ấn định sau.

T/M BAN BÍ THƯ

LÊ VĂN LƯƠNG

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.22, tr.332-336.

## **CHỈ THỊ CỦA BAN BÍ THƯ**

Số 20-CT/TW, ngày 26 tháng 6 năm 1961

### **Về công tác đối phó với hoạt động tung biệt kích gián điệp của bọn Mỹ - Diệm ra phá hoại miền Bắc nước ta**

Trong khi nhân dân ta ở miền Bắc đang đẩy mạnh công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội thì đế quốc Mỹ và bọn tay sai Ngô Đình Diệm vẫn tìm mọi cách tung người ra miền Bắc và sử dụng những bọn tay chân sẵn có ở miền Bắc để tiến hành các hoạt động điều tra tình báo, phá hoại, ám hại cán bộ, gây tâm lý chiến tranh, gây cơ sở lâu dài ở miền Bắc hòng ngăn cản công cuộc xây dựng miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội và để phục vụ cho âm mưu gây chiến tranh xâm lược của chúng. Cơ quan tình báo của bọn Mỹ - Diệm vẫn thường xuyên tổ chức huấn luyện những tên gián điệp để tung ra miền Bắc.

Những vụ gián điệp mà chúng ta đã khám phá trong mấy năm qua làm cho chúng ta nhận rõ hơn âm mưu và thủ đoạn hoạt động phá hoại của chúng.

Trong thời gian gần đây, nhất là từ khi Kennơđi lên làm Tổng thống ở Mỹ, chính sách của đế quốc Mỹ căn bản vẫn là nhằm ráo riết chuẩn bị gây chiến tranh xâm lược, nhưng so với trước chúng ráo riết hơn trong việc chuẩn bị và tung các lực lượng phá hoại vào các nước xã hội chủ nghĩa và các nước đang đấu tranh đòi độc lập



dân tộc. Chúng đã chi những khoản tiền lớn và đã lập nhiều đạo quân đặc biệt chuyên trách công tác này. Đặc biệt vì thất bại trong việc đàn áp phong trào đấu tranh của nhân dân miền Nam, trong việc xâm lược nước Lào nên bọn Mỹ - Diệm càng ra sức huấn luyện một số lượng khá lớn gián điệp biệt kích trang bị đầy đủ vũ khí, điện đài, v.v., thông qua các thủ đoạn bí mật xâm nhập bờ biển, biên giới hoặc thả dù.

Âm mưu này địch đã chú ý ngay từ cuối 1957 khi chúng tổ chức, huấn luyện những đội gián điệp biệt kích lấy tên là những "Liên đội quan sát" và đến nay chúng đang ráo riết mưu đồ thực hiện việc tung người ra Bắc với một quy mô rộng rãi. Mục đích của chúng là nhằm liên lạc với các phần tử phản cách mạng hiện ở miền Bắc, tăng cường hoạt động điều tra phá hoại, ám sát cán bộ, gây những khu vực phỉ quấy rối, lợi dụng tình hình miền Bắc còn có một số khó khăn để kích động quần chúng lạc hậu chống lại Chính phủ.

*Trước tình hình đó, toàn Đảng, toàn dân cần đánh giá đúng âm mưu thâm độc của kẻ địch, nâng cao hơn nữa tính cảnh giác cách mạng, nắm vững tình hình địch, bố trí sẵn sàng các mặt công tác, kịp thời trấn áp mọi hoạt động phá hoại hiện hành, chủ động và nhanh chóng tiêu diệt kẻ địch, nhằm phá tan âm mưu dùng biệt kích của Mỹ - Diệm phá hoại miền Bắc nước ta.*

Công tác đối phó với âm mưu tung biệt kích của Mỹ - Diệm phải do cấp uỷ đảng thống nhất lãnh đạo, huy động và phối hợp chặt chẽ lực lượng quân chúng và các ngành, nhất là lực lượng công an, quân đội và dân quân du kích.

Trong việc bố trí kế hoạch đối phó, vấn đề quan trọng là phải dựa vào quần chúng nhân dân, nhất là phải chú trọng phát huy tác dụng của chi bộ xã, công an xã và dân quân du kích.

Việc đối phó phải tiến hành với một tinh thần hết sức khẩn trương tích cực, có kế hoạch chu đáo, nhưng cũng tránh gây rung động hoang mang không cần thiết.

\*

\* \*

Để thực hiện nhiệm vụ chung nói trên, ngoài việc chấp hành Chỉ thị số 186 và Chỉ thị số 13 của Ban Bí thư nhằm đẩy mạnh công tác đấu tranh chống phản cách mạng, các cấp, các ngành cần tích cực làm tốt những công tác cụ thể sau đây:

1- Phát động khí thế cách mạng của cán bộ, bộ đội và quần chúng nhân dân.

Cần tiến hành tuyên truyền giáo dục sâu rộng trong cán bộ, bộ đội và quần chúng nhân dân nâng cao tinh thần làm chủ đất nước, tinh thần cảnh giác cách mạng, tinh thần kiên quyết đấu tranh chống mọi hoạt động phá hoại của địch, tinh thần quyết tâm bảo vệ Tổ quốc.

Nội dung của công tác tuyên truyền phải nhằm vạch trần âm mưu thâm độc của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai, nâng cao tinh thần trách nhiệm của quần chúng nhưng đồng thời phải làm cho quần chúng tin tưởng vào lực lượng và sức mạnh của chế độ ta, tin tưởng sẽ phá tan được âm mưu và kế hoạch tung gián điệp biệt kích của địch và tích cực tham gia đấu tranh chống hoạt động phá hoại của bọn phản cách mạng, *đồng thời cần bồi dưỡng những tri thức cần thiết về giữ gìn bí mật nhà nước và đấu tranh chống phản cách mạng*, ý thức giữ gìn bí mật các vật liệu giấy tờ của kẻ địch khi bắt được chúng.

Trong khi tuyên truyền giáo dục, cần chú ý kết hợp đấu tranh chống những luận điệu phản tuyên truyền và giải quyết những tư tưởng không đúng đắn trong quần chúng (như tư tưởng sợ địch, sợ gây thù oán, v.v.). Ở những nơi có nhiều khả năng địch tung gián điệp biệt kích về hoạt động, cần chú trọng giáo dục chính sách của Đảng và Chính phủ đối với bọn phản cách mạng (tức là chính sách nghiêm trị bọn đầu sỏ gian ác, bọn ngoan cố, khoan hồng với những kẻ hối cải, thật thà thú tội; giảm hoặc miễn tội cho những kẻ lập được công, thưởng cho những kẻ lập được công lớn).

Cần tích cực giáo dục chính sách và tranh thủ những gia đình có người đi Nam, đi Lào. Đặc biệt đối với những nơi cơ sở của ta

còn yếu cần được tăng cường cán bộ, chú trọng tuyên truyền giáo dục và thi hành tốt các chính sách của Đảng và Chính phủ.

Công tác tuyên truyền giáo dục này có thể kết hợp với việc thi hành các chính sách lớn của Đảng và phải nhằm đẩy mạnh hơn nữa phong trào giữ gìn trật tự trị an trong quần chúng.

2- Cần tăng cường điều tra nghiên cứu nắm vững tình hình địch.

Các cấp uỷ đảng phải chỉ đạo chặt chẽ công tác điều tra nghiên cứu để nắm vững động thái của các loại phản cách mạng và phần tử hiềm nghi phản cách mạng trong phạm vi mình phụ trách.

Phải chú trọng các địa bàn sau đây: thủ đô, các thành phố quan trọng, các cơ quan xí nghiệp quan trọng, các khu vực quan trọng về kinh tế và quốc phòng, các khu vực mà tình hình chính trị còn nhiều phức tạp, cơ sở của bọn phản cách mạng đương còn, những khu vực mà địch có thể chú trọng tung người về, nhất là những vùng trong kháng chiến địch đã thả dù biệt kích xuống, vùng trước đây đã có phi, vùng tập trung đồng bào Thiên chúa giáo mà bọn phản động hoạt động nhiều, vùng có nhiều người đi Nam, đi Lào, những nơi thuận tiện cho việc nhảy dù và lẩn trốn và những vùng bãi biển vắng vẻ thuận tiện cho gián điệp từ mặt biển đổ bộ lên.

Cần chú ý nắm vững danh sách các phần tử đã đi Nam và đi Lào, bố trí công tác điều tra để phát hiện sớm và xác minh nhanh chóng những hiện tượng nghi ngờ địch tung bọn này trở ra Bắc hoạt động.

Cần tích cực chỉ đạo các cấp, các ngành khẩn trương xác minh tất cả các hiện tượng trước đây nghi vấn địch bí mật từ Nam về, bí mật xâm nhập bờ biển, xâm nhập qua đường biên giới Việt - Lào, hoặc được thả dù, kiên quyết không để tình trạng nghi ngờ không có kết luận.

Ngoài việc theo dõi máy bay của cơ quan phòng không, các chi bộ xã cần động viên quần chúng nhân dân, dân quân du kích, công an xã chú ý phát hiện và theo dõi sát các máy bay lạ xâm phạm không phận miền Bắc nước ta để kịp thời phát hiện kẻ địch và có kế hoạch đối phó kịp thời. Cần động viên nhân dân vùng bờ biển,

biên giới, giới tuyến chú trọng đề phòng và kịp thời phát hiện người lạ xâm nhập qua đường biển, đường biên giới.

3- Nghiêm khắc đấu tranh trấn áp kịp thời mọi hoạt động phá hoại hiện hành của bọn phản cách mạng.

Trên cơ sở điều tra nghiên cứu nắm vững tình hình địch và trên cơ sở phát huy khí thế cách mạng của quần chúng, các cấp uỷ cần lãnh đạo chặt chẽ các cơ quan nhà nước, kịp thời trấn áp các hoạt động phá hoại hiện hành, tiếp tục phát động phong trào quần chúng đấu tranh trấn áp phản cách mạng ở những nơi có nhiều hoạt động phá hoại.

Các địa phương cần tích cực lập và duyệt danh sách những phần tử nguy hại cho trật tự an ninh chung, phân loại theo mức độ nguy hại và chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện cần thiết để có thể mau chóng thực hành những biện pháp đối phó khi có lệnh.

4- Xây dựng những phương án công tác cụ thể về chống biệt kích và tăng cường công tác bảo vệ nội bộ.

Khi định phương án cần căn cứ vào tình hình cụ thể của địa phương mình mà nhận định âm mưu hoạt động của địch, dự tính những nơi địch có thể tung người về (hoặc qua đường biển, hoặc qua đường biên giới, hoặc qua đường hàng không), dự tính những điểm địch có thể gây phá hoại ở địa phương, chỉ đạo các lực lượng công an, bộ đội địa phương, v.v., xây dựng các phương án công tác cụ thể: vận động quần chúng đề phòng, phát hiện kẻ địch, kịp thời bao vây lùng sục kẻ địch ở từng khu vực khi có việc xảy ra. Trong các kế hoạch công tác này, phải quy định rõ chức trách nhiệm vụ cụ thể của các lực lượng công an, bộ đội địa phương, dân quân du kích, quân đội quốc phòng, v.v. và phải quy định sự thống nhất chỉ đạo và phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng. Đặc biệt cần phải hướng dẫn cho dân quân du kích và công an xã tăng cường tuần tra canh gác những nơi xung yếu, chú ý nơi giáp giới, để phát hiện và kịp thời đối phó khi có việc xảy ra.

Trên cơ sở đã nhận định tình hình và đã định ra các phương án công tác cụ thể, các địa phương cần phải tiến hành thực tập cần

thiết để tránh lúng túng khi việc xảy ra, nhằm kịp thời ngăn chặn không để cho địch gây được thiệt hại.

Mọi lực lượng, phương tiện phải chuẩn bị sẵn sàng để khi có việc thì có thể điều động một cách nhanh chóng không chậm trễ, thông tin liên lạc được thông suốt, kịp thời, đảm bảo tính chất chiến đấu khẩn trương của cuộc đấu tranh.

Đồng thời các cấp cần tăng cường chỉ đạo và thiết thực kiểm tra các kế hoạch công tác bảo vệ cán bộ, bảo vệ các cơ quan và xí nghiệp quan trọng, bảo vệ các cầu cống, kho tàng và công sự quan trọng, v.v..

Các ban, các đảng đoàn và thủ trưởng các ngành, các cơ quan cần nắm vững tình hình nội bộ theo đúng tinh thần Chỉ thị số 186 và Chỉ thị số 13 của Ban Bí thư.

5- Khi có tình hình địch tung biệt kích vào địa phương thì cần mau chóng huy động lực lượng, bao vây truy lùng cho kỳ được khi chúng mới đặt chân, chặn mọi đường rút lui, không để cho kẻ địch có thời gian chôn giấu vũ khí, điện đài, tài liệu, v.v., không để cho chúng có thời gian lẫn trốn, bắt liên lạc với bọn phản động ở địa phương, hoặc liên lạc được với bọn chỉ huy trong Nam. Cần thu hồi và giữ gìn cẩn thận toàn bộ vũ khí điện đài, tài liệu, dụng cụ v.v., giao cho cơ quan công an bảo quản để phục vụ cho đấu tranh chính trị; không được tự động phổ biến tin tức về tình hình bắt bọn biệt kích vì còn cần tiến hành đấu tranh bí mật để đánh cho địch những đòn mạnh mẽ hơn.

Trong khi tiến hành công tác cần phải chú ý thu thập đầy đủ các tài liệu cần thiết để một mặt kịp thời phục vụ cho cuộc đấu tranh bí mật với kẻ địch, đánh kẻ địch những đòn mạnh mẽ; mặt khác chuẩn bị phục vụ cho cuộc đấu tranh công khai khi có chủ trương, kịp thời vạch mặt kẻ địch trước dư luận quốc tế và trong nước, nâng cao hơn nữa ý thức cảnh giác của quần chúng.

6- Các cấp uỷ phải tăng cường lãnh đạo chặt chẽ việc thi hành Chỉ thị này, phải làm tốt công tác lãnh đạo tư tưởng, phải tổ chức kiểm tra việc thi hành và kịp thời khen thưởng những đơn vị và

cá nhân có nhiều thành tích trong khi chấp hành các mặt công tác nói trên. Khi có tình hình đột xuất xảy ra, một mặt xử trí nhanh chóng, mặt khác kịp thời báo cáo lên Trung ương.

Bộ Quốc phòng, Bộ Công an cần có hướng dẫn cần thiết cho các cấp và đơn vị về công tác này để làm tốt và phối hợp chặt chẽ khi làm nhiệm vụ.

\*  
\*   \*

Chỉ thị này chỉ gửi đến các Khu uỷ, Thành uỷ, Tỉnh uỷ và một số ban, đảng đoàn trực thuộc Trung ương. Các cấp uỷ khu, thành, tỉnh phổ biến miệng nội dung những công tác cần thiết cho các bí thư chi bộ, xã đội trưởng và trưởng công an xã, không được sao lục lại chỉ thị. Mười lăm ngày sau khi nhận được Chỉ thị này, các khu, thành, tỉnh uỷ và các ngành ở Trung ương có liên quan cần báo cáo tình hình chấp hành lên Ban Bí thư và Quân uỷ Trung ương (đồng thời cũng báo cáo cho Đảng đoàn Bộ Công an).

T/M BAN BÍ THƯ

LƯƠNG

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.22, tr.337-344.

## **ĐIỆN MẬT CỦA BAN BÍ THƯ GỬI XUNB<sup>1)</sup>**

Số 168, ngày 10 tháng 8 năm 1961

### **Góp ý về nội dung Hội nghị lần thứ nhất của Trung ương Cục miền Nam**

Phúc CDS<sup>2)</sup> 104/NB ngày 11-7-1961 về nội dung Hội nghị Trung ương Cục, Ban Bí thư có một số ý kiến sau đây:

Vì đây là cuộc họp đầu tiên của TWC<sup>3)</sup> nên lần này nhằm làm cho TWC nắm được tình hình chung của toàn miền Nam, quán triệt những nghị quyết, chỉ thị của TW gần đây đối với tình hình miền Nam, đặt phương hướng công tác chung cho toàn miền Nam và tổ chức, phân công trong TWC, định ra việc tổ chức các cơ quan của TWC, phân định các chiến trường và bố trí công tác cho những cán bộ chủ chốt, thực hiện thống nhất lãnh đạo, thống nhất quản lý thu chi, thống nhất giao thông liên lạc, vận chuyển, trang bị. Do đó nội dung hội nghị nên gồm các điểm chính sau đây:

1- Báo cáo tình hình chung của toàn miền Nam và nêu lên những đặc điểm của cả Khu V và Nam Bộ nhằm làm cho TWC thấy rõ được tình hình của hai vùng để có cơ sở nhận định tình hình và đề ra phương hướng công tác.

---

1) XUNB: Xứ uỷ Nam Bộ (B.T).

2) CDS: Công điện số (B.T).

3) TWC: Trung ương Cục (B.T).

2- Thảo luận để quán triệt Chỉ thị mới của Bộ Chính trị về nhiệm vụ phương hướng công tác trước mắt, đồng thời thấy được dự kiến của TW về phương hướng tiến lên của cách mạng ở miền Nam.

3- Định phương hướng công tác cụ thể cho toàn miền Nam, trong đó chú trọng phần phương hướng xây dựng lực lượng Đảng, lực lượng quần chúng và lực lượng vũ trang cũng như phương hướng đẩy phong trào tiến lên ở từng vùng cụ thể.

4- Tổ chức TWC và các cơ quan của TWC, phân công giữa các đồng chí Trung ương uỷ viên trong TWC, định ra vùng căn cứ của TWC và đặt kế hoạch xây dựng vùng căn cứ ấy.

5- Phân định lại chiến trường, bố trí lực lượng ở từng chiến trường và chỉ định các cán bộ phụ trách chủ yếu của từng chiến trường.

6- Quy định việc quan hệ chỉ đạo giữa TWC với các Liên tỉnh uỷ, nhất là giữa TWC với LKU<sup>1)</sup> V. Quy định việc thống nhất quản lý tài chính, quản lý thu chi.

7- Thống nhất giao thông liên lạc, vận chuyển, tiếp tế toàn miền Nam, định rõ nhiệm vụ của TWC và các địa phương trong vấn đề này.

(Chú ý: về các vấn đề trên nên có kế hoạch thực hiện từng bước cho hợp với tình hình cụ thể).

8- Những vấn đề đề nghị TW giúp đỡ.

Tuỳ tình hình và yêu cầu cụ thể trong đó các đồng chí có thể thêm bớt một số điểm cụ thể.

Sau hội nghị TWC nên có những hội nghị chuyên đề. Ví dụ: vấn đề xây dựng Đảng, xây dựng lực lượng quần chúng, vấn đề đào tạo cán bộ và vấn đề tuyên huấn; vấn đề xây dựng lực lượng trong đó định rõ phần xây dựng lực lượng vũ trang và đẩy mạnh hoạt động của từng chiến trường; vấn đề kinh tế tài chính và vấn đề cung cấp; vấn đề giao thông liên lạc và tiếp tế; đề án yêu cầu TW giúp đỡ về mọi mặt trước hết là năm 1962.

\*

\* \*

---

1) LKU: Liên Khu uỷ (B.T).



Về việc phân công trong TWC, TW đã có quyết định Bí thư và Phó Bí thư, còn việc phân công cụ thể các đồng chí Trung ương thì do TWC quyết định.

Riêng đồng chí Trần Lương nên ở lại Nam Bộ với bộ phận Thường vụ của TWC.

Đồng chí Toàn<sup>1)</sup> vẫn làm Phó Bí thư TWC, nhưng có thể về Khu V và kiêm Bí thư LKU V.

Đồng chí Quang<sup>2)</sup> ở lại với bộ phận thường vụ của TWC và làm Tư lệnh Nam Bộ.

Đồng chí Đôn<sup>3)</sup> làm Tư lệnh Khu V.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.22, tr.461-463.

---

1) Đồng chí Võ Chí Công (B.T).

2) Đồng chí Trần Văn Quang (B.T).

3) Đồng chí Nguyễn Đôn (B.T).

## **CHỈ THỊ CỦA BAN BÍ THƯ**

Số 26-CT/TW, ngày 15 tháng 9 năm 1961

### **Về việc tích cực công tác giúp đỡ cách mạng miền Nam**

Hiện nay cuộc cách mạng miền Nam đang phát triển thành một cao trào mạnh mẽ. Lực lượng cách mạng đang phát triển mau chóng. Các hình thức đấu tranh chính trị và vũ trang của nhân dân đang mở rộng làm cho chế độ Mỹ - Diệm ngày càng bị động, cơ sở chính quyền và lực lượng của địch ở rừng núi và nông thôn đang lung lay trên một diện rộng lớn, căn cứ địa cách mạng và phạm vi kiểm soát của ta đang hình thành và dần dần mở rộng. Mọi mặt công tác, chính trị, quân sự, kinh tế, văn hoá, xã hội đang phát triển. Đồng thời, một số khó khăn mới trong quá trình phát triển của phong trào cũng dần dần xuất hiện.

Căn cứ vào đường lối của Đảng và khả năng phát triển của phong trào, cách mạng miền Nam sẽ nhất định tiến tới toàn thắng. Nhưng chính quyền Ngô Đình Diệm, được đế quốc Mỹ giúp đỡ về mọi mặt, sẽ ra sức đánh phá phong trào ngày càng ác liệt và sẽ gây cho ta nhiều khó khăn. Cho nên ngoài khả năng tự lực cánh sinh của cách mạng miền Nam, cần phải có sự tích cực giúp đỡ của miền Bắc về mọi mặt mới góp phần giảm bớt khó khăn cho Đảng bộ và đồng bào miền Nam và làm cho cách mạng miền Nam mau thành công hơn. Cũng vì thế mà Nghị quyết Đại hội lần thứ III

của Đảng đã nêu rõ quan hệ giữa hai nhiệm vụ cách mạng miền Bắc và miền Nam, nêu rõ tính chất quyết định của cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc đối với toàn bộ cách mạng Việt Nam, đối với sự nghiệp đấu tranh thống nhất nước nhà và nêu rõ phương châm “xây dựng miền Bắc, chiếu cố miền Nam” và “giải phóng miền Nam bảo vệ miền Bắc”.

Về tương lai sau này khi miền Nam được giải phóng, nước nhà được thống nhất, cách mạng miền Nam nhất định sẽ tiến lên cách mạng xã hội chủ nghĩa. Cho nên, ngay từ bây giờ miền Bắc phải chuẩn bị về mọi mặt để khi đó có thể giúp đỡ miền Nam mau chóng khôi phục và phát triển kinh tế, phát triển văn hoá để cùng miền Bắc xây dựng chủ nghĩa xã hội thành công.

Để làm tròn nhiệm vụ của miền Bắc đối với cách mạng miền Nam trong cả hai giai đoạn cách mạng dân tộc dân chủ và quá độ tiến lên chủ nghĩa xã hội, Bộ Chính trị đã thông qua một số phương hướng nguyên tắc và yêu cầu giúp đỡ cách mạng miền Nam về mọi mặt và chỉ thị cho các ngành, các cấp Đảng bộ ở miền Bắc tích cực thực hiện.

Ban Bí thư giao cho Ban Thống nhất, Ban Tổ chức Trung ương và Trung ương Quân uỷ thừa lệnh Trung ương phổ biến lại một số phương châm, nguyên tắc và yêu cầu các ngành các cấp giúp đỡ cách mạng miền Nam. Kể từ nay các Đảng đoàn các bộ, các ngành và Đảng uỷ các cấp sẽ cùng làm việc với ba cơ quan nói trên về những vấn đề có liên quan đến từng ngành để giúp đỡ cách mạng miền Nam: các vấn đề về vật chất và kỹ thuật, nghiên cứu tình hình, tổng kết kinh nghiệm, tuyên truyền đấu tranh và lựa chọn cán bộ thì Ban Thống nhất phụ trách, các vấn đề về quân sự thì Trung ương Quân uỷ phụ trách, việc sắp xếp và điều động cán bộ thì Ban Tổ chức Trung ương phụ trách.

Ban Thống nhất, Ban Tổ chức và Trung ương Quân uỷ cùng với Đảng đoàn các bộ, các ngành và Đảng uỷ một số cấp bàn bạc những nhiệm vụ cụ thể liên quan đến việc giúp đỡ phục vụ cho

cách mạng miền Nam và cùng nhau giải quyết. Nếu có vấn đề gì không thể nhất trí với nhau được thì đưa Ban Bí thư giải quyết.

Vì sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, vì sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội trong toàn quốc, mong Đảng đoàn các ngành, Đảng uỷ các cấp nhận rõ trách nhiệm của mình trong việc phục vụ cách mạng miền Nam.

T/M BAN BÍ THƯ

LÊ DUẨN

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.22, tr.472-474.

## **THÔNG TRI CỦA BAN BÍ THƯ**

Số 45-TT/TW, ngày 31 tháng 10 năm 1961

### **Về mở một cuộc đấu tranh rộng rãi và mạnh mẽ chống âm mưu can thiệp mới của đế quốc Mỹ ở miền Nam Việt Nam**

1- Gần đây, đế quốc Mỹ đã ráo riết tăng cường can thiệp vào miền Nam Việt Nam. Chúng đã tăng viện trợ cho Diệm thêm 41 triệu đôla và đương dự định tăng lên tất cả khoảng 400 triệu đôla để thực hiện kế hoạch mở rộng chiến tranh của Mỹ ở miền Nam Việt Nam.

Mỹ - Diệm bắt đầu thực hiện kế hoạch 18 tháng của Xtalây (từ 5-1961 đến 12-1962) để hòng thực hiện kế hoạch “bình định” của chúng ở miền Nam. Với kế hoạch ấy, chúng dự định ráo riết bắt lính, tăng quân chính quy lên nhiều hơn nữa; bước đầu bắt thêm 20.000, tăng gấp đôi lực lượng bảo an và cảnh sát, mở rộng dân vệ và “thanh niên cộng hoà”; trang bị cho các lực lượng này bằng vũ khí mới của Mỹ và phương tiện thông tin bằng vô tuyến điện cho dân vệ, gom dân khoảng 800.000 người ở các vùng Tiên Giang và Hậu Giang, thành lập thêm khoảng 100 “khu trừ mật” và một số xã, ấp “chiến lược” khác; chia lại chiến trường, tập trung lực lượng đánh phá cách mạng ác liệt hơn; lập vòng đai trắng dọc giới tuyến và biên giới miền Nam để bao vây phong tỏa cách mạng miền Nam; tăng cường khiêu khích, phá hoại miền Bắc; mở một chiến dịch

tuyên truyền rộng rãi vụ không miền Bắc để hòng che lấp âm mưu đen tối của chúng.

Nghiêm trọng hơn nữa là gần đây đế quốc Mỹ ráo riết chuẩn bị dư luận để đưa quân Mỹ vào miền Nam Việt Nam, bằng cách đặt vấn đề miền Nam Việt Nam thành một vấn đề lớn trên thế giới, nêu tình hình miền Nam Việt Nam bên cạnh tình hình Bá Linh, thổi phồng chuyện miền Bắc cho quân vào miền Nam. Kennơđi vừa quyết định cho tướng Taylo sang miền Nam Việt Nam để nghiên cứu khả năng đưa quân Mỹ vào miền Nam và tăng cường giúp đỡ Diệm hơn nữa.

Trong lúc Mỹ và phe đế quốc đương bị động về vấn đề Bá Linh, Mỹ đương thất bại trong vấn đề Lào, cũng như trong lúc phong trào cách mạng miền Nam ngày càng lên cao, chế độ Mỹ - Diệm ngày càng suy sụp, đế quốc Mỹ tăng cường can thiệp vào miền Nam và vụ không miền Bắc, nhằm chuẩn bị dư luận cho việc đưa quân đội vào miền Nam và củng cố tinh thần ngày càng lung lay của nhân viên chính quyền và quân đội của Diệm.

2- Trước tình hình trên, Ban Bí thư quyết định mở *một đợt đấu tranh chính trị rộng rãi và mạnh mẽ, kịch liệt lên án bước can thiệp mới và nghiêm trọng này của đế quốc Mỹ, nghiêm khắc cảnh cáo mọi sự chuẩn bị của Mỹ - Diệm cho việc đưa quân Mỹ vào miền Nam Việt Nam, trực tiếp uy hiếp hoà bình ở Đông Nam Á; vạch trần và cảnh cáo các hoạt động phá hoại của chúng đối với miền Bắc và đập tan các luận điệu của chúng vu cáo miền Bắc, xuyên tạc cuộc đấu tranh chính nghĩa của đồng bào miền Nam. Cuộc đấu tranh này nhằm vạch trần các âm mưu mới của chúng, cô lập chúng thêm một bước, đề cao đường lối hoà bình thống nhất nước nhà của nhân dân ta, nâng cao tinh thần yêu nước, chống Mỹ - Diệm, tinh thần lao động và cảnh giác, ra sức xây dựng và bảo vệ miền Bắc, hỗ trợ phong trào cách mạng miền Nam của cán bộ và nhân dân miền Bắc.*

3- Về chủ trương và hình thức cụ thể:

a) Bộ Ngoại giao ta ra gặp một tuyên bố nói rõ tính chất nghiêm trọng của việc Mỹ can thiệp thô bạo hơn vào miền Nam

Việt Nam, tố cáo các âm mưu mới của Mỹ trong kế hoạch 18 tháng của Xtalây, lên án các hoạt động khiêu khích, phá hoại ngày càng tăng của Mỹ - Diệm đối với miền Bắc Việt Nam, nghiêm khắc cảnh cáo việc Mỹ chuẩn bị dư luận đưa quân vào miền Nam Việt Nam, tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ của nhân dân các nước đối với cuộc đấu tranh chống Mỹ - Diệm và hoà bình thống nhất của nhân dân ta.

b) Chính phủ ta gửi thư cho tất cả chính phủ các nước trên thế giới, không phân biệt có quan hệ ngoại giao với ta hay không (trừ Mỹ và một số nước thuộc địa của Mỹ) nói lại mấy điểm căn bản của Hiệp nghị Giơnevơ, tố cáo âm mưu của Mỹ - Diệm phá hoại Hiệp nghị Giơnevơ, tàn sát nhân dân miền Nam; tham gia chiến tranh ở Lào và khiêu khích, phá hoại miền Bắc và đương chuẩn bị dư luận để đưa quân vào miền Nam Việt Nam; nói rõ chủ trương và thiện chí hoà bình thống nhất nước nhà của Chính phủ và nhân dân ta.

c) Chính phủ ta cũng gửi thư cho hai Chủ tịch Hội nghị Giơnevơ và các nước đã tham dự Hội nghị Giơnevơ nói rõ tình hình Hiệp nghị Giơnevơ bị phá hoại nghiêm trọng ở miền Nam Việt Nam và kế hoạch xâm lược mới của Mỹ gây nên tình hình nghiêm trọng ở miền Nam Việt Nam, uy hiếp hoà bình ở Việt Nam và ở Đông Dương; bác bỏ các luận điệu vu khống của Mỹ - Diệm đối với miền Bắc; yêu cầu hai Chủ tịch Hội nghị Giơnevơ và Uỷ ban quốc tế có biện pháp khẩn cấp chấm dứt sự can thiệp của Mỹ vào miền Nam Việt Nam và mọi hoạt động của Mỹ - Diệm nhằm mở rộng chiến tranh tàn sát nhân dân miền Nam và kiến nghị cho Mỹ - Diệm phải tôn trọng và thi hành nghiêm chỉnh Hiệp định Giơnevơ.

d) Trong kỳ họp Quốc hội sắp tới, Chính phủ có báo cáo về tình hình miền Nam và tình hình đấu tranh thống nhất nước nhà; kịch liệt lên án các âm mưu xâm lược mới của Mỹ và tội ác của chính quyền Diệm, nêu cao tinh thần yêu nước, chống Mỹ - Diệm của đồng bào miền Nam, nêu cao đường lối hoà bình thống nhất nước nhà của ta. Đề nghị Quốc hội có biểu thị thái độ về vấn đề này. Nhân kỳ họp Quốc hội có thể tổ chức tuần hành của quần chúng ở thủ đô, đưa kiến nghị tới Quốc hội.

- Mặt trận Tổ quốc Trung ương, Ủy ban bảo vệ hoà bình thế giới, Ủy ban đoàn kết Á - Phi và các đoàn thể, các đảng phái ra tuyên bố tố cáo Mỹ - Diệm, ủng hộ công hàm của Chính phủ ta gửi hai Chủ tịch Hội nghị Giơnevơ và gửi thư cho các tổ chức quốc tế kêu gọi họ tích cực ủng hộ ta.

- Các cơ quan thông tấn, đài phát thanh, báo chí của ta mở một đợt tuyên truyền mạnh về vấn đề này. Mặt trận và các đoàn thể của ta đề nghị các tổ chức dân chủ quốc tế tuyên truyền, tố thái độ ủng hộ ta. Những người ở miền Bắc, Việt kiều ngoài nước có bạn bè ở nước ngoài viết thư yêu cầu họ lên tiếng ủng hộ ta.

- Phái đoàn ta ở Hội nghị Giơnevơ có thể họp báo chí tố cáo Mỹ - Diệm và công bố chủ trương của Chính phủ ta, hoặc nhân trong những phiên họp ở Giơnevơ tố cáo chính sách can thiệp thô bạo của Mỹ gần đây vào miền Nam Việt Nam.

- Các địa phương, các cơ sở sản xuất, trường học, công nông trường, xí nghiệp, kết hợp các sinh hoạt quần chúng, tổ chức mít tinh hưởng ứng công hàm của Chính phủ gửi hai Chủ tịch, gửi kiến nghị cho Ủy ban quốc tế, nâng cao ý chí căm thù Mỹ - Diệm, đề cao cảnh giác và thi đua hoàn thành vượt mức mọi công tác trước mắt để tích cực củng cố miền Bắc làm cơ sở cho sự nghiệp thống nhất nước nhà.

- Các tổ chức văn hoá, văn nghệ, xuất bản cần có kế hoạch mở rộng các hoạt động phục vụ tốt đợt đấu tranh chính trị rộng lớn này.

- Kịp thời ra quyển sách trắng tố cáo Mỹ - Diệm, nêu cao chính nghĩa và khí thế đấu tranh của phong trào yêu nước ở miền Nam. Nhân dịp này cần đưa ra xử vụ máy bay C.47.

- Tại Hà Nội, Hải Phòng, Vĩnh Linh và một số nơi khác có tổ chức quốc tế đóng, cần tổ chức mít tinh và cử phái đoàn đến trao kiến nghị cho Ủy ban quốc tế.

- Đợt hoạt động này bắt đầu từ nay và đưa phong trào lên cao cho đến khi họp Quốc hội và nhân đó sẽ làm vang dội phong trào đấu tranh của nhân dân ta.

Ban Thống nhất, Ban Tuyên giáo, Ban mặt trận, Đảng đoàn bộ Ngoại giao, Ban Công tác đối ngoại phối hợp nghiên cứu vạch kế



hoạch cụ thể phân công chỉ đạo, đôn đốc thi hành Thông tri này, theo dõi và báo cáo cho Trung ương.

4- *Khẩu hiệu đấu tranh:*

1. Đả đảo đế quốc Mỹ tăng cường can thiệp, âm mưu đưa quân đội vào miền Nam Việt Nam và mở rộng chiến tranh xâm lược ở miền Nam Việt Nam.

2. Đế quốc Mỹ cút khỏi miền Nam Việt Nam! Tên sát nhân Taylo phải cút khỏi miền Nam Việt Nam (câu này chỉ nêu trong khi Taylo đến miền Nam Việt Nam).

3. Đả đảo kế hoạch Xtalây dồn dân và âm mưu mở rộng chiến tranh tàn sát đồng bào miền Nam.

4. Nhiệt liệt hoan nghênh tinh thần đấu tranh anh dũng của đồng bào miền Nam.

5. Tích cực ủng hộ phong trào yêu nước của đồng bào miền Nam.

6. Nâng cao tinh thần cảnh giác, sẵn sàng đập tan mọi âm mưu của Mỹ - Diệm khiêu khích và phá hoại miền Bắc nước ta.

7. Ra sức thi đua hoàn thành kế hoạch nhà nước, xây dựng miền Bắc thành cơ sở vững mạnh cho cuộc đấu tranh thực hiện hoà bình thống nhất nước nhà.

8. Yêu cầu hai Chủ tịch Hội nghị Giơnevơ và Uỷ ban quốc tế có biện pháp khẩn cấp ngăn chặn Mỹ - Diệm phá hoại Hiệp nghị Giơnevơ và mở rộng chiến tranh ở miền Nam Việt Nam.

9. Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh muôn năm!

10. Hoà bình thế giới muôn năm!

T/L BAN BÍ THƯ  
CHÁNH VĂN PHÒNG

NGUYỄN KHAI

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.22, tr.484-489.

## **CHỈ THỊ CỦA BAN BÍ THƯ**

Số 32-CT/TW, ngày 13 tháng 11 năm 1961  
**Về việc đẩy mạnh phong trào bảo vệ trị an**

Trước đây, trong Chỉ thị số 186 ngày 17-2-1960, Ban Bí thư đã nêu rõ ý nghĩa sâu sắc của phong trào bảo vệ trị an là “một cuộc vận động quần chúng rộng rãi nhằm giáo dục quần chúng đảm đương lấy sự nghiệp bảo vệ thành quả cách mạng và bảo vệ an toàn cho đời sống hàng ngày. Đó là hình thức tốt nhất để phát huy tính tích cực của quần chúng trong công tác đấu tranh chống kẻ địch để giữ gìn trật tự an ninh chung”. Cũng trong Chỉ thị đó và các chỉ thị tiếp theo, Ban Bí thư thường nhắc các cấp uỷ Đảng “cần phải kết hợp với việc thực hiện các chính sách của Đảng và Chính phủ để đẩy mạnh phong trào bảo vệ trị an, đưa lên thành phong trào thường xuyên của quần chúng”.

Chấp hành Chỉ thị đó, các cấp uỷ Đảng đã tích cực tổ chức và lãnh đạo công tác bảo vệ trị an thành phong trào quần chúng rộng rãi. Đến nay trên 94,4% số xã toàn miền Bắc đã có phong trào. Ở miền núi, mặc dù gặp nhiều khó khăn, các đảng bộ cũng đã xây dựng phong trào bảo vệ trị an trên 86,4% số xã.

Trong quá trình vận động quần chúng làm công tác bảo vệ trị an, có nhiều nơi đã biết hướng dẫn phong trào phục vụ cho các công tác trung tâm của Đảng, đã kiểm tra, đôn đốc thường xuyên thúc đẩy phong trào, đã chú ý phát hiện và bồi dưỡng những người

tích cực trong công tác bảo vệ trị an để động viên phong trào, đã chú ý củng cố các tổ chức nòng cốt của phong trào như công an xã, xóm, các ban bảo vệ hợp tác xã nông nghiệp, các tổ bảo vệ trị an, v.v.. Ở những nơi tiến hành công tác bảo vệ trị an tốt, hoạt động của bọn phản cách mạng và tội phạm hình sự giảm đi rõ rệt, trật tự trị an ngày càng được củng cố, việc thực hiện các chính sách của Đảng và Chính phủ có nhiều thuận lợi. Nhìn chung trong hai năm qua, phong trào bảo vệ trị an đã có tác dụng to lớn, không những nó đã góp phần nâng cao ý thức chính trị, tinh thần làm chủ, tinh thần cảnh giác cách mạng của quần chúng mà nó còn phục vụ đắc lực cho việc thực hiện các nhiệm vụ trung tâm, các chính sách của Đảng và Chính phủ, nhất là chính sách hợp tác hoá nông nghiệp, chính sách sản xuất, chính sách cải cách dân chủ ở miền núi, v.v..

Tất cả những điều đó chứng tỏ rằng chủ trương phát động phong trào bảo vệ trị an trong Chỉ thị số 186 là rất đúng đắn.

Tuy vậy, phong trào bảo vệ trị an ở một số nơi cũng còn có những khuyết điểm. Có địa phương, cấp uỷ chỉ chú trọng lãnh đạo phong trào lúc đầu, nên phong trào chỉ ô ạt một thời gian rồi lại lắng xuống, có nơi cấp uỷ chỉ chú ý đến một số công tác công khai dễ làm, mà chưa chú ý giáo dục quần chúng một cách thường xuyên và sâu sắc về mặt cảnh giác, về mặt phòng gian, giữ bí mật, đấu tranh chống những hoạt động của bọn phản cách mạng, bọn tội phạm về hình sự, nên kết quả của phong trào bảo vệ trị an ở những nơi này còn kém. Nhiều cấp uỷ còn lúng túng chưa biết hướng dẫn phong trào bảo vệ trị an để phục vụ tốt cho các công tác trung tâm của Đảng như hợp tác hoá, sản xuất, v.v., đồng thời lấy kết quả tốt của hợp tác hoá, sản xuất để đẩy mạnh phong trào bảo vệ trị an. Việc động viên, củng cố, đẩy mạnh phong trào còn chưa được thường xuyên, liên tục.

\*

\* \*

Để đẩy mạnh phong trào bảo vệ trị an, phục vụ tốt cho công cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, Ban Bí thư nhắc các

cấp uỷ, khu, thành, tỉnh: cần nghiên cứu kỹ Chỉ thị số 186 của Ban Bí thư, nhận thức một cách thật đầy đủ về tầm quan trọng của phong trào bảo vệ trị an trong việc đề phòng, ngăn chặn hoạt động của bọn phản cách mạng và tội phạm hình sự, trong việc củng cố trật tự trị an, phục vụ tốt cho việc thực hiện các chính sách của Đảng và Chính phủ, bảo vệ đời sống hoà bình của nhân dân và có kế hoạch lãnh đạo phong trào bảo vệ trị an một cách chặt chẽ. Cần tổ chức sơ kết phong trào bảo vệ trị an ở địa phương, có kế hoạch lãnh đạo toàn diện để phát huy những thành tích đã đạt được, đồng thời bổ khuyết những thiếu sót còn tồn tại.

Cần rút kinh nghiệm về mặt lãnh đạo phong trào bảo vệ trị an; cần định kỳ nghe phản ánh tình hình phong trào để có ý kiến lãnh đạo thường xuyên chặt chẽ; cần chú ý gắn liền phong trào bảo vệ trị an với phong trào sản xuất, hợp tác hoá với việc thực hiện các chính sách của Đảng và Chính phủ; cần phát huy được khí thế cách mạng của quần chúng, động viên được đông đảo quần chúng tham gia phong trào bảo vệ trị an, tích cực đấu tranh chống bọn phản cách mạng, bọn tội phạm hình sự, cần nghiên cứu những hình thức thích hợp để củng cố và đẩy mạnh phong trào một cách thường xuyên, liên tục.

Cần nghiên cứu kinh nghiệm của xã Yên Phong (Ninh Bình) là một xã gương mẫu trong phong trào bảo vệ trị an mà Đảng đoàn Bộ Công an đã tiến hành kiểm tra và sơ kết, rút ra nhiều bài học kinh nghiệm tốt, có kế hoạch phổ biến kinh nghiệm Yên Phong cho khắp các xã và phát động một phong trào thi đua với Yên Phong trong các xã thuộc địa phương.

(Bản sơ kết thành tích và kinh nghiệm công tác bảo vệ trị an của xã Yên Phong gửi kèm).

Các cấp uỷ, khu, thành, tỉnh cần nghiên cứu kỹ Chỉ thị này, đồng thời nghiên cứu các Chỉ thị số 186, số 13, số 20... của Ban Bí thư và có kế hoạch lãnh đạo phong trào bảo vệ trị an ở địa phương

một cách chặt chẽ để đẩy mạnh phong trào bảo vệ trị an tiến lên hơn nữa, phục vụ tốt cho việc củng cố và phát triển hợp tác xã, đẩy mạnh sản xuất, bảo vệ công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.

T/M BAN BÍ THƯ

LƯƠNG

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.22, tr.536-539.

## **CHỈ THỊ CỦA BAN BÍ THƯ**

Số 35-CT/TW, ngày 22 tháng 12 năm 1961

**Về tiếp tục đẩy mạnh cuộc đấu tranh  
chống đế quốc Mỹ và tay sai Ngô Đình Diệm  
đưa thêm nhiều vũ khí và nhân viên quân sự  
Mỹ vào miền Nam Việt Nam**

1- Gần đây bọn đế quốc Mỹ lại tiến thêm một bước can thiệp quân sự nghiêm trọng vào miền Nam nước ta.

Cùng với việc xúc tiến thực hiện kế hoạch Xtalây và sau khi Tướng Taylo sang miền Nam Việt Nam. Hội đồng an ninh quốc gia Mỹ đã thông qua chương trình đẩy mạnh can thiệp vũ trang vào miền Nam. Chúng đã đưa thêm vào miền Nam Việt Nam khoảng 70 phi cơ quân sự thuộc nhiều loại, nhiều vũ khí và gần 1.000 sĩ quan, binh lính Mỹ thuộc nhiều quân, binh chủng. Đồng thời, chúng cũng đã huy động một bộ phận của Hạm đội thứ 7 túc trực tuần tiễu bờ biển Nam Việt Nam. Chúng cũng đang chuẩn bị một số cơ sở để có thể mở rộng xâm lược vũ trang vào miền Nam Việt Nam hơn nữa.

Trong khi đó, Mỹ - Diệm tiếp tục đẩy mạnh chiến dịch tuyên truyền vu khống “miền Bắc xâm lược”. Đế quốc Mỹ cũng đang ra sức thúc ép Uỷ ban quốc tế nhằm lợi dụng Hiệp nghị Giơnevơ để dần dần đi đến những kết luận có lợi cho các hoạt động xâm lược mới của Mỹ vào miền Nam Việt Nam.

2- Trước tình hình trên, Ban Bí thư thấy cần thiết phải tiếp tục và mở rộng cuộc đấu tranh chính trị chống Mỹ nhằm biểu thị lòng căm thù, sự phản ứng mạnh mẽ và kiên quyết của Chính phủ và nhân dân ta chống Mỹ - Diệm, nghiêm khắc lên án và cảnh cáo trước dư luận trong nước và ngoài nước những hành động gây chiến của bọn Mỹ - Diệm phá hoại Hiệp nghị Giơnevơ, mở rộng vũ trang xâm lược miền Nam nước ta, ngăn ngừa trước những quyết nghị sai trái của Uỷ ban quốc tế, giáo dục cho cán bộ, đảng viên và quần chúng hiểu đúng mức về tình hình mới ở miền Nam để nâng cao thêm lòng căm thù Mỹ - Diệm, nâng cao tinh thần cảnh giác, bồi dưỡng ý chí phấn đấu, ra sức xây dựng miền Bắc và tích cực ủng hộ cuộc đấu tranh anh dũng của đồng bào miền Nam.

3- Để thực hiện yêu cầu trên, cần tiến hành một số việc làm chính trước mắt:

- Ngoài điện khẩn đã gửi cho Uỷ ban quốc tế, Bộ Tổng tư lệnh của ta cần gửi tiếp công hàm cho Uỷ ban quốc tế nhấn lại tình hình nghiêm trọng trên và yêu cầu Uỷ ban quốc tế có biện pháp khẩn cấp đòi chấm dứt mọi hành động can thiệp vũ trang của Mỹ và đưa ra khỏi miền Nam Việt Nam mọi dụng cụ chiến tranh và nhân viên quân sự Mỹ.

- Bộ trưởng Ngoại giao ta gửi công hàm cho hai Chủ tịch Hội nghị Giơnevơ theo nội dung trên, đồng thời thông báo cho các nước tham gia Hiệp nghị Giơnevơ năm 1954 về tình hình cực kỳ nghiêm trọng ở miền Nam Việt Nam do Mỹ trắng trợn phá hoại Hiệp nghị Giơnevơ, trắng trợn đưa thêm vũ khí, phương tiện và dụng cụ chiến tranh và nhân viên quân sự vào miền Nam Việt Nam mới đây. Kêu gọi hai chủ tịch và các nước tham gia Hội nghị Giơnevơ có thái độ và hành động kịp thời ngăn chặn âm mưu nguy hiểm của đế quốc Mỹ, góp phần tích cực giữ vững Hiệp nghị Giơnevơ về Việt Nam, bảo vệ hoà bình chung ở Đông Dương, Đông Nam Á và thế giới.

- Bộ Ngoại giao ta sẽ ra một bản Tuyên bố quan trọng bác bỏ

mọi thủ đoạn và luận điệu vu khống của Mỹ - Diệm, tố cáo hành động vũ trang xâm lược của Mỹ.

- Phái đoàn ta tại Giơnevơ tranh thủ phát biểu chính thức tại cuộc họp và mở rộng tiếp xúc các đoàn khác, họp báo chí, theo nội dung yêu cầu trên.

- Phát động một phong trào đấu tranh quần chúng rộng rãi và mạnh mẽ trên khắp miền Bắc biểu thị căm thù sôi sục và ý chí kiên quyết chống Mỹ can thiệp vũ trang vào miền Nam, đòi Ủy ban quốc tế có biện pháp thích đáng để kịp thời ngăn chặn hành động gây chiến và xâm lược của Mỹ vào miền Nam và tranh thủ sự đồng tình của nhân dân yêu chuộng hoà bình thế giới ủng hộ cuộc đấu tranh để hoà bình thống nhất nước nhà của nhân dân ta. Tuy theo tình hình mỗi nơi có thể tổ chức nói chuyện lấy nghị quyết hoặc tổ chức mít tinh quần chúng vạch trần tội ác của Mỹ - Diệm kết hợp với đẩy mạnh sản xuất và mọi công tác trước mắt, nâng cao căm thù và cảnh giác, ra sức xây dựng miền Bắc làm cơ sở cho cuộc đấu tranh hoà bình thống nhất nước nhà. Những nơi có tổ cố định của Ủy ban quốc tế cần cử phái đoàn trực tiếp trao kiến nghị.

Ở Hà Nội, ở các thành phố và các tỉnh lỵ, tất cả các cơ quan, xí nghiệp, trường học, v.v. tổ chức mít tinh tại chỗ trước hoặc sau giờ làm, hoặc trong ngày nghỉ thành một phong trào rộng rãi và mạnh mẽ của quần chúng.

- Nhân dịp kỷ niệm Ngày toàn quốc kháng chiến và Ngày thành lập Quân đội, cần lồng nội dung đấu tranh chống Mỹ - Diệm lần này vào nội dung của hai ngày kỷ niệm.

- Mặt trận Tổ quốc mở Hội nghị liên tịch, ra tuyên bố chung chống Mỹ trực tiếp vũ trang xâm lược miền Nam.

Từng đoàn thể, đảng phái ra quyết nghị đồng thời gửi thư cho Ủy ban quốc tế theo nội dung nói trên.

Ủy ban Bảo vệ hoà bình và đoàn kết Á - Phi của Việt Nam điện cho hai tổ chức quốc tế nói trên về tình hình can thiệp vũ trang của Mỹ vào miền Nam và yêu cầu có biện pháp ủng hộ nhân dân ta.

- Đẩy mạnh các biện pháp vận động ngoại giao chính phủ và



nhân dân các nước, nhất là các nước xã hội chủ nghĩa và các nước Á - Phi lên tiếng tích cực ủng hộ cuộc đấu tranh của nhân dân ta, tố cáo và lên án hành động xâm lược vũ trang của đế quốc Mỹ.

- Các cơ quan thông tin, báo chí, theo nội dung yêu cầu trên có kế hoạch tuyên truyền tố cáo địch và giáo dục nhân dân.

- Ban Thống nhất, Ban Tuyên giáo, Ban Mặt trận, Đảng đoàn Bộ Ngoại giao và Ban công tác đối ngoại phối hợp vạch kế hoạch cụ thể chỉ đạo tiến hành đợt đấu tranh này.

#### 4- *Khẩu hiệu đấu tranh*

1. Đả đảo đế quốc Mỹ tăng cường nhân viên quân sự, phương tiện, vũ khí vào miền Nam Việt Nam.

2. Đế quốc Mỹ phải rút ngay các nhân viên quân sự, các phi cơ, vũ khí và các phương tiện chiến tranh ra khỏi miền Nam Việt Nam.

3. Đả đảo Mỹ - Diệm càn quét khủng bố đồng bào miền Nam.

4. Yêu cầu Ủy ban quốc tế có biện pháp tích cực ngăn chặn ngay hành động xâm lược của đế quốc Mỹ vào miền Nam Việt Nam.

5. Hoan nghênh tinh thần đấu tranh anh dũng của đồng bào miền Nam.

6. Tích cực đẩy mạnh sản xuất, ra sức xây dựng miền Bắc làm cơ sở vững chắc để hoà bình thống nhất nước nhà.

7. Nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh muôn năm!

T/M BAN BÍ THƯ

PHẠM HÙNG

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.22, tr.616-620.

# CHỈ THỊ CỦA TRUNG ƯƠNG CỤC MIỀN NAM

Ngày 16 tháng 6 năm 1961

**Thiết thực đẩy mạnh công tác dân vận - mặt trận  
để tiến kịp với tình hình phát triển hiện nay**

Trong thời gian qua nhìn chung phong trào tuy có lên mạnh, ảnh hưởng của Mặt trận Dân tộc giải phóng có rộng rãi trong các tầng lớp, các tổ chức quần chúng có phát triển, nhưng trong công tác dân vận - mặt trận còn phạm phải một số nhược điểm, khuyết điểm cần kịp thời khắc phục để đẩy mạnh phong trào hơn nữa.

Để thiết thực đẩy mạnh công tác dân vận - mặt trận tiến kịp với tình hình phát triển cần chú ý những điểm sau đây:

1- *Tích cực và khẩn trương phát triển tổ chức quần chúng cho thật rộng, thật nhiều, khắp trong các vùng nhưng phải đảm bảo vững chắc để hoàn thành nhiệm vụ cách mạng.*

Trước tình hình phong trào cách mạng hiện nay đòi hỏi lực lượng quần chúng phải được tập hợp thành đội ngũ chặt chẽ thì khả năng cách mạng mới có cơ sở vững chắc phát triển.

Thời gian qua trong công tác vận động quần chúng các cấp tuy có đi sâu đi sát phát động quần chúng, nhưng về mặt củng cố và phát triển các tổ chức quần chúng thì chưa được đặc biệt chú trọng đúng mức. Có những nơi tiến hành rất chậm chạp, làm rì rọ, trong lúc có hàng ngàn hàng vạn quần chúng đã xông ra đấu tranh chống địch; hoặc số lượng thì có phát triển nhưng tổ chức còn rất

lông lẻo. Ngoài ra còn có những quan niệm lệch lạc như: coi mục đích tổ chức quần chúng chỉ để phục vụ cho các đợt đấu tranh. Lẽ tất nhiên quần chúng có tổ chức được đông đảo thì hàng ngũ đấu tranh mới mạnh, nhưng nếu quan niệm tổ chức đơn giản như thế sẽ không thấy hết tầm quan trọng của việc xây dựng củng cố tổ chức trong các vùng, sẽ không thấy xây dựng tổ chức quần chúng là tiến hành trên quan điểm dùng quần chúng vận động đông đảo quần chúng tham gia công cuộc cách mạng dân tộc dân chủ, là xây dựng thực lực cách mạng. Nếu quan niệm xây dựng các tổ chức quần chúng không rõ sẽ dẫn đến thiếu sót về nội dung giáo dục giai cấp và giới để tổ chức giai cấp và tổ chức giới trưởng thành mọi mặt làm cơ sở vững chắc cho phong trào.

Để thiết thực đẩy mạnh xây dựng các tổ chức quần chúng cách mạng, các cấp cần kiểm điểm việc xây dựng các tổ chức quần chúng trong các vùng cũng như các giới, chấn chỉnh nhận thức cũng như có kế hoạch cụ thể trong chỉ đạo tới, nhằm làm thế nào các tổ chức quần chúng phát triển được nhanh, mạnh, vững chắc và sâu rộng khắp các vùng.

Để thực hiện yêu cầu trên các cấp cần chú ý những điểm sau đây:

a) Chú trọng tổ chức giai cấp và tổ chức giới cho đúng mức. Nếu nặng tổ chức giai cấp nhẹ tổ chức giới hay ngược lại thì tiến hành vận động tổ chức quần chúng thiếu nội dung thiết thực. Nếu không chú trọng đi sâu tính chất của từng giới thì tiến hành vận động quần chúng thiếu *nghệ thuật*.

b) Phải mạnh dạn phát triển các tổ chức quần chúng trong những vùng đã giải phóng hay phá thế kềm kẹp, đồng thời có kế hoạch tiến công vào các vùng cơ sở chưa có hoặc còn yếu. Những vùng cơ sở còn yếu hoặc chưa có cần chọn lựa quần chúng tích cực đưa ra giáo dục, huấn luyện một số công tác cần thiết rồi đưa họ về vận động và tổ chức quần chúng trong vùng đó. Phải tiến hành mở lớp đào tạo cốt cán thường xuyên và chương trình giáo dục phải thiết thực.

Phải mạnh dạn phát triển hàng loạt trong những phong trào

manh, phát triển phải đi đôi với giáo dục và củng cố để đảm bảo chất lượng. Trong những vùng phong trào yếu và trong đô thị, thị xã, thị trấn mạnh dạn phát triển tổ chức nhưng phải thận trọng đề phòng gián điệp chui vào phá hoại. Trong đô thị và thị xã, thị trấn xây dựng tổ chức phải nắm vững phương châm nguyên tắc: bí mật, gọn nhẹ, hết sức bảo tồn lực lượng.

c) Các tổ chức phải được giáo dục nhiệm vụ công tác của đoàn thể rõ ràng. Sinh hoạt phải đảm bảo đều đặn và thiết thực. Giáo dục nâng cao ý thức đoàn thể tính để tăng cường chất lượng.

*2- Nắm vững sách lược của Đảng để thực hiện mở rộng Mặt trận Dân tộc giải phóng.*

Tình hình tiến hành công tác mặt trận vừa qua cũng có những kết quả tốt, nhứt là từ khi mặt trận ra đời và phát hành bản tuyên ngôn hiệu triệu và một số địa phương uỷ ban mặt trận được thành lập có đủ thành phần tiêu biểu.

Bên cạnh những thành tích ưu điểm ấy, một số địa phương cũng thể hiện những lệch lạc khuyết điểm như: chưa chú trọng đúng mức từng lớp tư sản, trí thức, tôn giáo và binh vận. Có nơi chưa thấy hết ý nghĩa của tổ chức uỷ ban mặt trận nên không mạnh dạn đưa đại biểu thuộc thành phần nhân sĩ hoặc tôn giáo làm chủ nhiệm mặt trận mà lại đưa nông dân (uỷ ban tỉnh Rạch Giá). Có những nơi dùng danh nghĩa mặt trận ra lệnh trừng trị, tịch thu tài sản, v.v.. Mặt khác thiếu bồi dưỡng và sử dụng đúng mức các đại biểu tôn giáo, nhân sĩ làm công tác vận động trong giới họ, trong tôn phái họ; lê lối làm việc trong uỷ ban mặt trận chưa phân minh; thiếu ý thức giữ bí mật cho những đại biểu nhân sĩ có chân trong uỷ ban mặt trận nhưng còn ở trong vùng địch.

Ngoài ra, về vận dụng sách lược mặt trận, một số nơi phạm phải hũu khuynh như: không mạnh dạn trấn áp bọn gián điệp, phản động góc đầu gây rối, hoặc ngược lại thiếu phân biệt đối xử gây hoang mang trong giai cấp địa chủ, tư sản. Về nhận thức và vận dụng sách lược mặt trận vì không xuất phát trên tình hình tương quan thực tế hiện nay nên mơ hồ có sự liên minh với

những bọn gọi là "đối lập" với Diệm. Đánh giá mâu thuẫn giữa bọn chúng chỉ nhìn hiện tượng mà không thấy bản chất và âm mưu thủ đoạn của đế quốc. Nếu nhận thức không rõ thì việc vận dụng sách lược sẽ đưa đến hữu khuynh, mất lập trường, thiếu cảnh giác.

Nhiều nơi mới chú ý lo về mặt tuyên truyền rầm rộ giới thiệu mặt trận và kiếm người thành lập uỷ ban mặt trận, chưa chú ý lãnh đạo tuyên truyền giáo dục chính sách mặt trận sâu vào các giới. Có nơi trong bất cứ trường hợp nào, đối với bất cứ vấn đề gì cũng công khai phô trương vai trò lãnh đạo của Đảng trong mặt trận, ngược lại có nơi lại giấu Đảng đi, đại diện Đảng bộ trong mặt trận địa phương lại nêu là "đại diện của Đảng bí mật" không dám nêu là đại diện của Đảng bộ Đảng Lao động Việt Nam, v.v..

Để thực hiện mở rộng mặt trận và tiến hành công tác mặt trận cần chú ý những điểm sau đây:

a) Phải thiết thực đề cao vai trò và uy thế của mặt trận trong các tầng lớp bên trên, trong hàng ngũ chính quyền, quân đội địch, trong các vùng tôn giáo, v.v..

b) Mạnh dạn đưa những đại biểu nhân sĩ, tôn giáo và các dân tộc vào uỷ ban mặt trận các cấp, những đại biểu ấy phải có tác dụng tiêu biểu thật sự và tạo vị trí uy tín cho họ, đồng thời phải giáo dục bồi dưỡng chính trị để sử dụng họ đúng mức trong công tác vận động giai cấp và tôn phái họ.

c) Ra sức tăng cường củng cố khối công nông liên minh làm cơ sở vững chắc cho mặt trận. Tích cực thực hiện khối "công nông binh" liên hiệp. Phải vận dụng sách lược một cách khôn khéo nhưng phải nắm vững lập trường, đề phòng hữu khuynh thoả hiệp vô nguyên tắc.

d) Thực hiện lễ lối dân chủ trong uỷ ban mặt trận các cấp, tránh tình trạng lạm quyền độc đoán, gây nghi ngờ hoặc thiếu đoàn kết đối với các nhân sĩ và đại biểu tôn giáo.

e) Chú ý tuyên truyền phổ biến sâu rộng các chính sách của mặt trận trong các giới quần chúng.

f) Trong công tác tuyên truyền giáo dục đối với từng lớp bên trên và các tôn giáo cần chú trọng vạch trần âm mưu can thiệp của đế quốc Mỹ vào miền Nam, đồng thời cũng làm cho họ thấy rõ khả năng đập tan âm mưu ấy để họ tin tưởng, không hoang mang trước những tuyên bố can thiệp trắng trợn của đế quốc Mỹ và sự cố gắng sắp tới của Mỹ - Diệm. Vạch trần âm mưu thủ đoạn tái vũ trang tôn giáo và chia rẽ dân tộc của địch, đồng thời động viên đoàn kết đấu tranh chống âm mưu ấy.

g) Đại diện của Đảng trong mặt trận cứ công khai nêu rõ không cần giấu tên Đảng vì chính sách của Đảng ta là tham gia mặt trận và chính sách của mặt trận là bao gồm đủ mọi tầng lớp, đảng phái. Mặt trận không thể không có đại diện Đảng ta tham gia được.

Hiện nay việc Đảng lãnh đạo mặt trận là giáo dục trong nội bộ nhiều. Còn công khai ra ngoài thì không nên nói vội. Sự lãnh đạo của Đảng là do chủ trương đường lối đúng đắn của Đảng ta, là do sự hy sinh tận tụy của Đảng ta và đảng viên ta, là do thái độ đàng hoàng của cán bộ ta chấp hành nghiêm chỉnh và triệt để chương trình mặt trận và đối xử đúng đắn đối với bạn bè trong mặt trận, giúp đỡ dìu dắt họ, hoan nghênh những cái đúng, thân ái phê bình những cái sai. Tức là lãnh đạo thực sự hơn. Quần chúng khắc biết. Hiện nay công khai nói và tuyên truyền về sự "Đảng lãnh đạo mặt trận" là chưa cần và không có lợi.

Ngoài ra không có gì hạn chế việc tuyên truyền cho Đảng trong nhân dân, ngược lại phải tuyên truyền mạnh.

### *3- Tăng cường chỉ đạo.*

Để thiết thực tăng cường chỉ đạo công tác dân vận mặt trận các cấp chú ý những điểm sau đây:

a) Tăng cường và củng cố Ban dân vận, Mặt trận các cấp để đảm bảo đi sâu từng giới vận và có kế hoạch xúc tiến cụ thể. Các giới vận mỗi cấp phải có số cán bộ có năng lực phụ trách và đi sâu đi sát hơn nữa để lãnh đạo công tác các đoàn thể.

Trong các giới vận cần chú trọng nội dung hình thức vận động

sinh động hơn nữa để động viên khuyến khích quần chúng tham gia các tổ chức cách mạng (chú trọng các hình thức đi sâu quyền lợi và nguyện vọng của từng giới như: cải tiến kỹ thuật sản xuất, thể thao, văn nghệ, y tế xã hội, văn hoá, v.v.).

b) Đào tạo bồi dưỡng cán bộ các giới vận, đặc biệt chú trọng cấp xã. Chương trình huấn luyện phải thiết thực.

Địa phương nào có điều kiện thì mở đại hội từng giới để kích động phong trào và đề cao vai trò, hoặc mở hội nghị cán bộ toàn tỉnh, toàn khu để trao đổi kinh nghiệm. Cố gắng sưu tầm, biên soạn tài liệu để giáo dục từng giới (như sách, báo, tài liệu, v.v.). Chú ý động viên gây thành phong trào thi đua, đề cao thành tích, bồi dưỡng điển hình, đề cao những cá nhân xuất sắc trong phong trào để động viên giáo dục chung.

c) Để các Ban vận cấp trên theo dõi sát tình hình phong trào và công tác của từng giới, các giới vận cấp I cần báo cáo đầy đủ tình hình mọi mặt của từng giới thường xuyên về các Ban vận của xứ.

*4- Tăng cường củng cố mọi mặt trong những vùng đã giải phóng hay phá thế kềm kẹp.*

Trong các vùng giải phóng và phá thế kềm kẹp, mặt trận phải đảm nhận vai trò quản lý. Phải đặc biệt chú trọng các mặt về tuyên truyền giáo dục, tổ chức, cũng như lãnh đạo sản xuất và bảo vệ sản xuất, công tác văn hoá, xã hội, y tế, an ninh trật tự, v.v..

Sau khi phá thế kềm kẹp và giải phóng thì một số vấn đề mới nó đề ra, do đó lãnh đạo phải quan tâm đúng mức đến quyền lợi về đời sống vật chất cũng như tinh thần của quần chúng. Quyết không được chủ quan thoả mãn rồi thiếu cảnh giác, hoặc xa rời quần chúng, quan liêu mạng lệnh gây mâu thuẫn giữa lãnh đạo và quần chúng làm cho quần chúng mất phấn khởi và tin tưởng.

Cần nhận rõ việc củng cố, phát triển mọi mặt công tác trong vùng giải phóng hay đã phá thế kềm kẹp là nhiệm vụ rất quan trọng các cấp phải đặc biệt chú trọng.

\*

\* \*

Trên đây là mấy nét chính, các cấp nghiên cứu và liên hệ sự chỉ đạo qua để có kế hoạch cụ thể và tích cực khẩn trương thực hiện, đồng thời báo cáo kết quả và kinh nghiệm về Xứ uỷ.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.22, tr.633-640.



# CHỈ THỊ CỦA TRUNG ƯƠNG CỤC MIỀN NAM

Ngày 4 tháng 8 năm 1961

**Về đấu tranh chống gián điệp và xây dựng  
lần tổ chức "an ninh", "bảo vệ" của ta**  
*(Trích)*

.....

## III- YÊU CẦU NỘI DUNG CÔNG TÁC CHỐNG GIÁN ĐIỆP SẮP TỚI

1. Giáo dục cho toàn Đảng bộ và toàn dân nhận rõ âm mưu và khả năng hoạt động gián điệp của địch mà đề cao cảnh giác. Không để bị môn trớn chủ quan với thắng lợi mà khinh thường âm mưu gián điệp và chống khuynh hướng ngán sợ gián điệp ở những vùng địch khống chế hay mới đóng bớt lại.

Đồng thời làm cho mọi người nhận rõ chống gián điệp là một trong những công tác chủ yếu nhất để bảo vệ, phát triển phong trào và cơ sở. Kinh nghiệm bảy năm qua và rút là từ phong trào chuyển lên tới nay đã chứng minh. Và những khuyết điểm sai lầm trong công tác chống gián điệp không những trở ngại mà thậm chí còn có thể gây những tổn thất lớn và lâu dài cho phong trào.

2. Chống gián điệp một cách toàn diện và căn bản rút là toàn Đảng bộ đều cố gắng thực hành tốt mọi chính sách của Đảng, khắc

phục sớm mọi sai lầm về chính sách và tác phong, như vậy mới bảo đảm giác ngộ và đoàn kết nhân dân một lòng gắn bó xung quanh Đảng. Đó là ta chủ động chặn từ gốc làm cho địch khó tìm được kẽ hở để thâm nhập vào tổ chức gián điệp và dù chúng có tổ chức được cũng khó hoạt động và dễ bị phát hiện.

3. Chống gián điệp là phải bảo đảm cho các tổ chức của Đảng, Đoàn, đơn vị, cơ quan, các tổ chức quần chúng được trong sạch và sinh hoạt chặt chẽ đi đôi với việc giáo dục ý thức và kinh nghiệm bảo mật phòng gian nội bộ. Vì vậy cần có kế hoạch kiểm tra lại nội bộ các tổ chức, nắm vững lý lịch nhứt là những người mới vào tổ chức, theo dõi và giải quyết trường hợp những người có vấn đề tình nghi, thanh toán tình trạng phát triển và sử dụng người bừa bãi. Hướng dẫn nhân dân những kinh nghiệm phát hiện, theo dõi, tranh thủ, bao vây gián điệp.

4. Kiên quyết trấn áp gián điệp nhưng phải đúng chính sách, chống khuynh hướng bừa bãi hoặc khoan hồng vô nguyên tắc.

Chính sách của ta có phân biệt đối xử, dựa vào lực lượng quần chúng tranh thủ giáo dục, bao vây cô lập, cảnh cáo kết hợp với trừng trị. Và trừng trị là phải có tác dụng nâng cao căm thù và giác ngộ của quần chúng, hạ uy thế địch, thêm bạn bớt thù. Vì vậy cần phải:

- Bố trí và hướng dẫn quần chúng theo dõi, điều tra thuyết phục, kềm chế chặt bọn gián điệp cũ đã bị đánh rập và những tên đáng tình nghi. Không được chủ quan buông lỏng bọn này, khi cần thiết thì bắt điều tra.

- Trừng trị những tên ngoan cố hoặc nguy hiểm, phải có tài liệu đích xác, làm rõ tội lỗi trước nhân dân và gia đình chúng (nếu là người của đạo giáo hay thiếu số thì cần phải chú ý làm cho quần chúng tôn giáo hoặc thiếu số đồng tình và kết tội) và khi hành quyết phải bí mật (trừ trường hợp đặc biệt trong vùng địch).

- Chống khuynh hướng trừng trị bừa bãi gây ra thù hằn bất mãn, nơi nào, cán bộ nào có phạm sai lầm này phải đem ra thanh toán với quần chúng và làm rõ chính sách của Đảng.

5. Chống gián điệp là phải dựa vào lực lượng của Đảng, Đoàn, bộ đội, cơ quan và quần chúng được giáo dục và thường kiểm điểm về công tác phòng gian bảo mật. Như vậy chưa đủ mà còn cần phải có tổ chức "an ninh, bảo vệ" nắm vững chính sách của Đảng đi sâu vào nghiệp vụ chuyên môn, bao gồm những nhân viên và cán bộ tích cực cách mạng, trung thành với quyền lợi giai cấp và dân tộc, làm lực lượng nòng cốt trong cuộc đấu tranh chống gián điệp.

Hiện nay việc xây dựng lần bộ máy "an ninh, bảo vệ" đã trở thành một nhu cầu thực tế ở nhiều vùng nông thôn đã phá thế kềm kẹp để làm phương tiện chuyên chính của Đảng và nhân dân trong công tác quản lý các vùng nông thôn.

#### IV- YÊU CẦU XÂY DỰNG BỘ MÁY AN NINH BẢO VỆ HIỆN NAY

1. *Tổ chức ban "an ninh, bảo vệ" ở xã:*

a) *Tổ chức:*

- Một trưởng ban, một phó ban và một thư ký, trưởng ban phải là chi uỷ viên, phó ban là một đảng viên thường có năng lực, thư ký có thể là một thanh niên lao động tốt.

- Ngoài ra mỗi ấp và những nơi xung yếu trong xã có một số nhân viên trinh sát (nhiều ít tùy yêu cầu công tác) không được thoát ly địa phương do chi uỷ chọn trong nòng cốt các đoàn thể hoặc thanh lao với điều kiện am hiểu tình hình quần chúng trong vùng mình phụ trách, có tinh thần tích cực chiến đấu, lý lịch trong sạch (Về tổ chức lưới trinh sát và lệ lối làm việc có tài liệu riêng).

b) *Phân công và lệ lối làm việc của ban:*

- Trưởng ban phụ trách chung và có nhiệm vụ liên hệ chặt chẽ với chi bộ, các đoàn thể công nông thanh phụ và đội tự vệ xã để hướng dẫn phòng gian bảo mật.

- Phó ban phụ trách bố trí và hướng dẫn lưới trinh sát, hướng dẫn trinh sát điều tra theo dõi phát hiện do thám, tổ chức những

cuộc họp quần chúng thảo luận, đặt kế hoạch phòng gian bảo mật chống do thám.

- Thơ ký làm nhiệm vụ giúp cho trưởng, phó ban tập trung tài liệu, nghiên cứu lập hồ sơ các vụ đang theo dõi. Đồng thời tổng kết phổ biến tài liệu hoạt động do thám và những kinh nghiệm chống do thám trong quần chúng, cơ quan, bộ đội.

Ban an ninh bảo vệ xã là bộ phận chuyên môn của chi uỷ, vì vậy chi uỷ phải lãnh đạo chặt chẽ công tác của ban này.

### *2. Ban an ninh bảo vệ cấp quận, tỉnh, khu:*

Hiện nay cấp quận, tỉnh, khu chưa có đủ cán bộ thành lập bộ máy chuyên môn đầy đủ, nhưng cũng lần lần xây dựng từng bước, hình thành bộ máy an ninh, bảo vệ. Ngay bây giờ ở mỗi cấp cần có một số cán bộ tối thiểu làm công tác chống do thám (do một cấp uỷ viên lãnh đạo), gồm:

- Một cán bộ lo chung.

- Một hoặc hai thơ ký nghiên cứu tập trung tài liệu, lập hồ sơ, giúp cán bộ lo chung tổng kết kinh nghiệm phổ biến, hướng dẫn cấp dưới về chuyên môn.

- Một hoặc hai cán bộ có năng lực chuyên môn xuống địa phương hướng dẫn cấp dưới về trình sát hoặc hỏi cung, khi có những vụ quan trọng cần theo dõi hoặc khai thác thêm tài liệu.

- Một cán bộ bảo vệ cơ quan, nghiên cứu hướng dẫn các cơ quan, đơn vị bộ đội về công tác phòng gian bảo mật.

Các cấp tùy theo yêu cầu công tác và khả năng cán bộ có thể thêm bớt.

### *3. Điều kiện chung cho cán bộ chính thức của ban an ninh bảo vệ:*

Cơ quan an ninh bảo vệ của các cấp hiện nay và sau này sẽ là công cụ chuyên chính của giai cấp, nó có nhiệm vụ bảo vệ Đảng, bảo vệ chính quyền, trấn áp bọn phản cách mạng. Vì vậy các cấp phải hết sức thận trọng trong việc chọn lựa cán bộ, tránh tình trạng bừa bãi như hồi kháng chiến. Ngay bây giờ phải chọn lựa cán bộ thật đảm bảo để chuẩn bị cho bộ máy chuyên môn sau này theo tiêu chuẩn sau đây:

- Tuyệt đối trung thành với Đảng, chiến đấu dũng cảm và liên tục.

- Lý lịch trong sạch.

- Thành phần cơ bản, nếu là thành phần khác (trung nông, tiểu tư sản) thì cũng trải qua tranh đấu cải tạo đã được xử thách.

- Không tham ô hủ hoá (mê gái, tham tiền có hệ thống).

- Cán bộ phụ trách phải là đồng chí còn nhân viên thường có thể là thanh niên lao động hoặc nông cốt, quần chúng tốt.

Căn cứ vào Chỉ thị này, các cấp kiểm điểm lại công tác chống gián điệp trong địa phương, rút kinh nghiệm, sửa chữa và góp thêm ý kiến cho R<sup>1)</sup>.

Chú ý báo cáo về R những quy luật tổ chức hoạt động do thám của địch và kinh nghiệm phòng gian, khám phá để R phổ biến cho các nơi. Những báo cáo này nên làm bản riêng.

TV. R<sup>2)</sup>

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.22, tr.647-652.

---

1) R: Trung ương Cục (B.T).

2) TV.R: Thường vụ Trung ương Cục (B.T).

# CHỈ THỊ CỦA TRUNG ƯƠNG CỤC MIỀN NAM

Số 4, ngày 27 tháng 11 năm 1961

## Về vấn đề đổi tên Đảng cho Đảng bộ miền Nam

Trung ương Đảng vừa ra quyết nghị là trong điều kiện đấu tranh cách mạng ở miền Nam hiện nay, Đảng bộ miền Nam cần có một tên riêng, lấy tên là "Đảng Nhân dân cách mạng" để công khai lãnh đạo cuộc đấu tranh chống đế quốc phong kiến ở miền Nam.

Việc đặt tên riêng cho Đảng bộ miền Nam có một ý nghĩa rất quan trọng về sách lược.

1- Điều trước hết cần thấy rõ đây chỉ là một sự đổi tên thôi. Tuy danh nghĩa công khai có khác với miền Bắc nhưng bí mật trong nội bộ và về phương diện tổ chức thì Đảng bộ miền Nam trước sau vẫn là một bộ phận của Đảng Lao động Việt Nam, chịu sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Trung ương đứng đầu là Hồ Chủ tịch. Như vậy là ngoài việc đổi tên ra Đảng bộ miền Nam không có gì khác trước cả.

2- Vì sao phải có tên riêng cho Đảng bộ miền Nam?

Trong điều kiện đấu tranh chính trị võ trang ác liệt hiện nay, nếu Đảng bộ miền Nam giữ tên cũ công khai là một Đảng bộ của Đảng Lao động Việt Nam chịu sự lãnh đạo của Trung ương Đảng ở miền Bắc thì kẻ thù trong và ngoài nước dễ vin vào đó mà xuyên tạc và vu cáo miền Bắc can thiệp lật đổ miền Nam làm cho miền Bắc gặp khó khăn trong cuộc vận động đấu tranh cho miền Nam trên phương diện pháp lý quốc tế.

Có tên riêng cho Đảng bộ miền Nam thì không những tạo điều kiện thuận lợi cho miền Bắc trong việc đấu tranh ngoại giao phục vụ cho công cuộc giải phóng miền Nam mà còn tạo điều kiện thuận lợi cho Đảng bộ miền Nam công khai hiệu triệu nhân dân miền Nam dùng mọi hình thức đấu tranh kể cả võ trang đánh đổ kẻ thù.

Theo Quyết nghị của Trung ương, Đảng bộ miền Nam sẽ công bố đổi tên trước ngày kỷ niệm một năm thành lập Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam (20-12-1961). Vì vậy các cấp cần phải lập tức tranh thủ giải thích trong nội bộ Đảng về việc thay đổi tên cho các cấp bộ Đảng rõ trước ngày 20-12-1961 và cần thấy trước là quân thù sẽ xuyên tạc, có thể có một số đảng viên và quần chúng sẽ phân vân thắc mắc vì không hiểu rõ ý nghĩa lợi hại về việc đổi tên này nên cần có giải thích rõ trong nội bộ Đảng và một số quần chúng gần Đảng, tuy phải hết sức giữ bí mật chủ trương đổi tên này như là đối với tầng lớp trên và đừng để lọt ra cho quân thù biết. Cần nhận rõ lý do và lợi ích thực tế của việc đổi tên, đề phòng những tình cảm không đúng.

Chỉ thị này phổ biến đến chi bộ. Việc phổ biến bằng giấy tờ có thể xuống tới huyện song cần thủ tiêu ngay sau khi thảo luận ở các cấp. Ở chi bộ chỉ phổ biến bằng miệng, tuyệt đối không có giấy tờ.

Đây là chỉ thị của Trung ương, các cấp phải khẩn trương chấp hành triệt để và kịp thời báo cáo kết quả, những khó khăn và diễn biến tư tưởng của cán bộ đảng viên.

Phải bằng mọi cách phổ biến và giải thích mau lẹ đến chi bộ trước ngày 20-12-1961 để chuẩn bị tư tưởng cho cán bộ đảng viên sẵn sàng khi có công bố công khai của Đảng Nhân dân cách mạng thì kịp thời tuyên truyền vận động một phong trào quần chúng rộng rãi hưởng ứng ngay, phải đập tan các luận điệu tuyên truyền xuyên tạc của địch.

Do về công khai Đảng bộ miền Nam đã có tên riêng nên

ngày kỷ niệm thành lập Đảng năm tới 3-2-1962 chỉ làm trong nội bộ Đảng và quân đội, Thanh niên Lao động, không làm công khai bằng báo chí, truyền đơn, cờ xí, hội họp ở trong quần chúng như mọi năm. Sẽ có chỉ đạo nội dung cụ thể về việc này.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.22, tr.653-655.



**NGHỊ QUYẾT**  
**HỘI NGHỊ R LẦN THỨ I (MỞ RỘNG)**  
*(Trích)*

*Phần I*

**PHƯƠNG HƯỚNG TIẾN LÊN CỦA CÁCH MẠNG  
VIỆT NAM Ở MIỀN NAM**

Chế độ thống trị ở miền Nam nước ta từ sau khi hoà bình được lập lại đến nay, là chế độ thống trị của giai cấp phong kiến và tư sản mại bản phản động nhứt, tay sai đắc lực của đế quốc Mỹ, là một chế độ độc tài phản dân chủ và vô cùng tàn bạo. Con đường giải phóng nhân dân miền Nam chỉ là con đường tiến lên đánh đổ chế độ ấy bằng bạo lực. Bạo lực cách mạng của nhân dân miền Nam ta có thể thực hiện thắng lợi dưới hai hình thức: hoặc chiến tranh hoàn toàn, giống như hồi kháng chiến, hoặc võ trang tổng khởi nghĩa. Con đường đúng đắn mà Đảng ta chủ trương hiện nay là *con đường tổng khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân như Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 15 đề ra và được Đại hội toàn quốc của Đảng lần thứ III xác nhận, đó là con đường có lợi nhất và có nhiều khả năng thực hiện*. Khả năng giành thắng lợi cho cách mạng Việt Nam ở miền Nam bằng con đường võ trang tổng khởi nghĩa, xuất phát từ những đặc điểm của tình hình sau đây:

1. Miền Nam nước ta hiện nay là một thuộc địa (kiểu mới) của

đế quốc Mỹ. Bọn đế quốc Mỹ dùng chính sách "viện trợ kinh tế" và chế độ cố vấn, thông qua chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm mà thống trị và bóc lột nhân dân ta chứ *không tổ chức một hệ thống cai trị của đế quốc và một đội quân viễn chinh của đế quốc ở trên đất nước ta* như đế quốc Pháp trước kia. Chế độ thực dân kiểu mới, một mặt chứng tỏ bản chất xảo quyệt của đế quốc Mỹ trong thời đại mà chủ nghĩa thực dân đã lỗi thời, bọn đế quốc không thể tiến hành xâm lược thuộc địa một cách công khai trắng trợn như trước kia nữa, nhưng mặt khác việc không có quân Mỹ chiếm đóng trên đất miền Nam chúng ta, về khách quan vẫn là một thuận lợi cho sự tiến triển của phong trào cách mạng. Khi nói đến thuận lợi này, cũng cần phải tính đến tình hình sắp tới, liệu đế quốc Mỹ có thể đưa quân can thiệp trực tiếp vào miền Nam nước ta để cứu vãn cho chính quyền tay sai của chúng không? Chúng ta chưa thể quả quyết là không, vì bản chất của đế quốc vốn là xâm lược hiếu chiến và có trường hợp cũng liêu lĩnh nhưng chúng ta cũng thấy rằng *khả năng đế quốc Mỹ đưa quân trực tiếp vào miền Nam* cũng có nhiều sự hạn chế lớn. Đế quốc Mỹ cũng như toàn bộ chủ nghĩa đế quốc nói chung, hiện nay đang ở trong thời đại mà lực lượng so sánh giữa cách mạng và phản cách mạng trên thế giới đã có sự thay đổi lớn lao. Phe xã hội chủ nghĩa đang lớn mạnh vượt bực về mọi mặt tỏ ra hơn hẳn phe đế quốc và trở thành nhân tố quyết định đối với sự phát triển của xã hội loài người, phong trào giải phóng dân tộc đang lên mạnh ở châu Á, châu Phi và Mỹ Latinh làm cho hệ thống thuộc địa của đế quốc trên thế giới tan rã nhanh chóng và đang đi đến sụp đổ không gì ngăn cản nổi, phe đế quốc do Mỹ cầm đầu ngày càng bị khủng hoảng, suy yếu và mâu thuẫn thêm sâu sắc. Nhìn chung hiện nay trên vũ đài quốc tế, lực lượng của chủ nghĩa xã hội ngày càng tỏ ra hơn hẳn lực lượng của chủ nghĩa đế quốc, lực lượng hoà bình ngày càng tỏ ra hơn hẳn lực lượng chiến tranh. Thời kỳ mà chủ nghĩa đế quốc tự ý muốn làm mưa làm gió đã qua và xét về chiến lược chung trên thế giới hiện nay lực lượng cách mạng đang ở vào thế công còn lực lượng phản động của chủ nghĩa đế quốc thì đang ở vào thế thủ.

Mọi hành động của đế quốc nói chung cũng như đế quốc Mỹ nói riêng đều phải tính đến hoàn cảnh thế giới nói trên. Trong điều kiện cụ thể ở miền Nam nước ta, nếu đế quốc Mỹ đưa quân trực tiếp can thiệp vào, nhất định sẽ bị phe xã hội chủ nghĩa và phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới tích cực chống đối. Sự chống đối đó lại trên cơ sở một thực lực lớn mạnh; đế quốc Mỹ không thể coi thường được, đó là một trở ngại lớn nhất cho chúng.

Đối với các nước trung lập, một lực lượng quan trọng của thế giới ngày nay, tuy không thích chủ nghĩa cộng sản và cũng không muốn cộng sản thu hoàn toàn thắng lợi ở miền Nam nhưng cũng không tán thành những hành động xâm lược của chủ nghĩa đế quốc. Nếu đế quốc Mỹ đưa quân trực tiếp can thiệp vào miền Nam nước ta, thì có thể bị các nước này phản đối, vì sự xâm lược trắng trợn của đế quốc Mỹ ở miền Nam đồng thời cũng là sự uy hiếp nghiêm trọng đối với nền độc lập của các quốc gia trung lập. Ngay đối với bọn đế quốc Anh - Pháp tuy về căn bản nhất trí với đế quốc Mỹ trong việc chống cộng sản, chống phong trào cách mạng nhưng vì trong nội bộ chúng có mâu thuẫn nhau về quyền lợi, có sự cạnh tranh gay gắt về thị trường nên cũng có thể không nhất trí đồng tình với hành động của Mỹ đưa quân chiếm đóng độc chiếm thị trường miền Nam và cũng có thể không nhất trí với hành động của đế quốc Mỹ trong việc tấn công ra miền Bắc, vì nếu kết quả bị thất bại, miền Nam sẽ được giải phóng cùng với miền Bắc thành một nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam thống nhất thì chẳng những làm cho bọn đế quốc nói chung bị mất hết quyền lợi ở miền Nam mà còn kích động phong trào giải phóng dân tộc nhất là ở vùng Đông Nam Á gây thêm nhiều khó khăn cho chúng.

Trong tình hình nói trên, nếu Đảng ta có sách lược khôn khéo, đồng thời lại có thực lực mạnh thì có thể tận dụng được sức mạnh của phe xã hội chủ nghĩa và phong trào cách mạng thế giới, lôi kéo được sự đồng tình của các nước trung lập, khoét sâu mâu thuẫn nội bộ khối Đông Nam Á nhất là giữa Anh, Pháp và Mỹ, đồng thời lại tận dụng được Hiệp nghị Giơnevơ, tận dụng được mâu thuẫn

giữa hình thức quốc gia giả hiệu và nội dung thực dân trong chế độ Mỹ - Diệm để tạo nên trở ngại lớn cho đế quốc Mỹ trong việc đưa quân trắng trợn can thiệp vào miền Nam nước ta.

2. Về chính quyền Ngô Đình Diệm tay sai của đế quốc Mỹ thì có đặc điểm lớn là *ngay từ khi mới ra đời, đã bị cô lập về chính trị và tuyệt đại đa số những người tham gia chính quyền chúng bao gồm cả quân đội, đều mang nặng tinh thần thất bại, và tuyệt vọng với tiền đồ. Điều đó là do chính quyền Diệm mang bản chất phi chính nghĩa, phản nhân dân, vừa hiếu chiến và đầy tinh thần báo thù dã man của giai cấp phong kiến phản động vừa bị đánh bại vừa do đế quốc Mỹ nặn từ bên ngoài đưa vào chứ không phải từ một phong trào quốc gia nào ở trong nước, lại ra đời trong thế bại trận của đế quốc và phong kiến, trước cao trào cách mạng trên thế giới, trong lúc phải đương đầu với một lực lượng quần chúng đã giác ngộ cách mạng khá cao và đang giành được nhiều thắng lợi to lớn trong cuộc kháng chiến, đã giải phóng miền Bắc và đưa miền Bắc vững bước tiến lên chủ nghĩa xã hội. Chính quyền Diệm lại thi hành chính sách bần cùng hoá nhân dân, làm phá sản các nhà kinh doanh, cùng với việc truy lạc hoá, lưu manh hoá theo lối sống xấu xa của xã hội Mỹ, làm cho, chẳng những quần chúng cơ bản căm thù chúng mà cả các tầng lớp trên, trong tư sản dân tộc, trong trí thức, sinh viên học sinh đến ngay cả trong đồng bào công giáo di cư và nhiều công chức, sĩ quan binh lính của chúng phản đối hoặc không đồng tình. Đã thế, việc độc chiếm lấy chính quyền theo lối gia đình trị để độc quyền làm giàu cho bè lũ bà con thân thuộc họ Ngô, làm cho mâu thuẫn nội bộ chúng càng thêm sâu sắc thậm chí có lúc đã nổ ra xung đột võ trang như trong vụ đảo chánh tháng 11-1960 vừa qua. Tình hình trên đã làm cho cơ sở xã hội của chính quyền Diệm thật mỏng manh, có những người trong thời kỳ kháng chiến đã theo đế quốc Pháp chống cách mạng như một số sĩ quan và công chức người dân tộc thiểu số ở Liên khu V, hay trong quần chúng Cao Đài, Hoà Hảo ở Nam Bộ nhiều người trước chống ta mà nay lại chống Mỹ - Diệm và có số theo hẳn với cách mạng.*

Ngay trong một số đông phần tử địa chủ, có quyền lợi giai cấp dính liền với chính quyền Mỹ - Diệm nhưng cũng không tin tưởng vào tiền đồ của Mỹ - Diệm nên vẫn giữ thái độ lừng khờ.

Trong hoàn cảnh trên, để duy trì chính quyền, bọn Diệm không có cách nào khác hơn là dựa vào trang bị vũ khí và cố vấn của đế quốc Mỹ với một thiểu số bọn phản động ác ôn để xây dựng lực lượng vũ trang phản cách mạng, dùng khủng bố tàn sát dã man để áp bức bóc lột quần chúng. Nhưng chính quyền Mỹ - Diệm càng dùng bạo lực thì càng bị cô lập về chính trị hơn nữa. Bản thân lực lượng vũ trang của địch cũng mang nhiều nhược điểm đặc biệt là truyền thống chiến bại và thành phần binh sĩ tuyệt đại đa số là công nông đã ít nhiều chịu ảnh hưởng của cách mạng và có nhiều quan hệ với quần chúng cách mạng.

3. Về nhân dân miền Nam ta thì có ưu điểm lớn nhất là đã *trải qua một quá trình đấu tranh cách mạng lâu dài dưới sự lãnh đạo tuyệt đối của Đảng ta*, đã có nhiều kinh nghiệm bản thân về đấu tranh vũ trang cũng như đấu tranh chính trị, đã giành được nhiều quyền lợi nhất là quyền lợi về ruộng đất, từng có chính quyền và quân đội cách mạng. Chuyển qua cuộc đấu tranh chống chế độ Mỹ - Diệm vào lúc nhân dân miền Nam ta *đang trong cao trào kháng chiến thắng lợi*, với lòng tin tưởng vào thắng lợi của cách mạng và tinh thần tự hào dân tộc rất cao, điều đó làm cho nhân dân ta chiếm ưu thế về tinh thần ngay từ đầu. Nhân dân miền Nam hiện nay lại có *miền Bắc được giải phóng* và tiến bước vững chắc lên chủ nghĩa xã hội. Miền Bắc là căn cứ địa vững chắc, là ngọn cờ động viên và cổ vũ nhân dân miền Nam đấu tranh cách mạng, là tấm gương sáng phản chiếu chế độ đen tối của Mỹ - Diệm và hơn nữa, là một nguồn xây dựng thực lực cách mạng rất quan trọng cho phong trào cách mạng miền Nam chúng ta. Những ưu điểm và thuận lợi trên làm cho phong trào cách mạng mấy năm qua tuy bị kẻ địch tấn công rất ác liệt, phong trào có lúc xuống, nhưng nhìn chung vẫn liên tục không bao giờ dứt quãng và từ khi biết vận dụng đấu tranh chính trị và vũ trang kết hợp thì phong trào

chuyển lên một bước mới, rất mạnh mẽ ở nông thôn cũng như ở đô thị.

4. Một đặc điểm quan trọng của cuộc cách mạng ở miền Nam ta là do Đảng ta, *một đảng Mác - Lênin lãnh đạo* đã được thử thách qua một quá trình đấu tranh chống đế quốc và phong kiến lâu dài gian khổ và ác liệt, bằng chính trị và bằng vũ trang, hợp pháp và không hợp pháp, có khá nhiều kinh nghiệm và có cơ sở Đảng rộng khắp nơi với một đội ngũ cán bộ trưởng thành qua nhiều phong trào. Đảng lại là ngọn cờ lãnh đạo duy nhất và có uy tín, tuyệt đối và rộng lớn trong quần chúng. Từ sau khi hoà bình lập lại, cách mạng ở miền Nam bước vào một tình thế mới mẻ, tuy mấy năm đầu đường lối của Đảng chưa được sáng tỏ đầy đủ, nhưng cũng đã sớm thấy nhược điểm căn bản của kẻ thù về mặt chính trị nên đã đi sâu lãnh đạo quần chúng đấu tranh chính trị, vạch trần chế độ Mỹ - Diệm thối nát, mở rộng Mặt trận, làm cho địch bị thất bại về chính trị rất nặng nề chẳng những âm mưu tiêu diệt cơ sở Đảng, tiêu diệt phong trào cách mạng của chúng không thực hiện được mà đẩy kẻ địch vào thế ngày càng bị cô lập hơn và cơ sở Đảng cũng phát triển ngày càng rộng hơn. Chính thắng lợi về chính trị đó là cơ sở vững chắc cho cao trào cách mạng của nhân dân miền Nam trong hai năm gần đây. *Từ Hội nghị T.W. lần thứ 15 đến nay, qua theo dõi và tổng kết kinh nghiệm của phong trào cách mạng miền Nam, Đảng ta ngày càng định rõ đường lối, phương hướng, phương châm đấu tranh cách mạng ở miền Nam một cách sâu sắc và đúng đắn hơn.* Việc định ra nhiệm vụ chiến lược cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân mà vấn đề đánh đổ chính quyền Mỹ - Diệm và thực hiện quyền lợi ruộng đất cho nông dân là vấn đề cơ bản của cách mạng, việc định rõ sách lược Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam với khẩu hiệu: Độc lập, dân chủ, hoà bình trung lập tiến tới thống nhất nước nhà, việc đề ra phương hướng tổng khởi nghĩa bằng đấu tranh chính trị kết hợp đấu tranh vũ trang, đề ra phương châm công tác ba vùng, nhấn mạnh việc xây dựng căn cứ, xây dựng thực lực vũ trang, v.v.. Tất

cả những điều đó, chúng tôi Đảng ta đã xác định lập trường rất vững chắc và sách lược rất mềm dẻo, đã phản ảnh một cách sâu sắc những đặc điểm của tình hình thế giới và trong nước, phù hợp với sự biến chuyển về tinh thần thái độ của các giai cấp, tạo nên nhiều lợi thế chính trị trong nước và ngoài nước.

Từ những đặc điểm lớn nói trên, một mặt chúng ta thấy cách mạng Việt Nam ở miền Nam có nhiều thuận lợi rất căn bản: vì lực lượng cách mạng trên thế giới đã mạnh hơn lực lượng phản động của chủ nghĩa đế quốc, vì ta có sức mạnh và ảnh hưởng chính trị to lớn của miền Bắc, nhân dân miền Nam có nhiều kinh nghiệm đoàn kết đấu tranh và giác ngộ cách mạng cao có sự lãnh đạo đúng đắn và khéo léo của Đảng, trong lúc kẻ địch thì bị thất thế về chính trị, tuy dựa vào bạo lực khủng bố để tồn tại nhưng vẫn không dám đẩy quần chúng vào thế đối lập hoàn toàn, bản thân công cụ bạo lực của địch lại mang nhiều nhược điểm căn bản, do đó, mặc dù dưới chế độ độc tài phát xít không có một chút quyền dân chủ mà nhân dân miền Nam vẫn có nhiều khả năng đấu tranh chính trị và có khả năng tiến lên theo con đường tổng khởi nghĩa. Nhưng mặt khác, cách mạng Việt Nam ở miền Nam phải chống chọi với bạo lực khủng bố tàn sát vô cùng dã man của chính quyền Diệm dựa vào đế quốc Mỹ là tên đế quốc mạnh nhất, phản động nhất, hiếu chiến nhất trong phe đế quốc, nên cách mạng phải trải qua nhiều gian khổ ác liệt. Điều này cũng vạch ra sự cần thiết phải có đấu tranh vũ trang kết hợp với đấu tranh chính trị chứ không thể dùng đấu tranh chính trị đơn thuần mà tiến lên được, đồng thời cũng chỉ rõ rằng đặc điểm của quá trình tiến tới tổng khởi nghĩa là quá trình đẩy mạnh đấu tranh vũ trang song song với đấu tranh chính trị.

Những đặc điểm chung nói trên cũng vừa phản ảnh tình hình khách quan vừa yêu cầu có sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng từ trước đến nay cũng như từ nay về sau này. Nếu không có sự lãnh đạo của Đảng quyết đưa cách mạng đi theo con đường tiến lên tổng khởi nghĩa, thì từ khả năng không thể thành hiện thực.

Tuy nhiên trong quá trình lãnh đạo cách mạng, chúng ta phải *đề phòng một khả năng khác: khả năng chiến tranh hoàn toàn giống như hồi kháng chiến*. Khả năng này có thể diễn ra trong hai trường hợp: hoặc do đế quốc Mỹ có những âm mưu mới mà đấu tranh chính trị của quần chúng không thể đẩy lên được, hoặc do Đảng ta trong lúc lãnh đạo đã đi chệch đường hướng tiến tới tổng khởi nghĩa.

Trường hợp do âm mưu mới của đế quốc Mỹ mà ta không thể đi vào hướng tổng khởi nghĩa được tuy có nhiều hạn chế nhưng ta phải tính đến vì như trên đã nói, bản chất của đế quốc Mỹ là xâm lược và ngoan cố và có trường hợp chúng cũng dám hành động liều lĩnh, miền Nam nước ta đối với đế quốc lại là một vị trí tiền đồn ở vùng Đông Nam Á, là một trong những bàn đạp của đế quốc trong cuộc tiến công vào phe xã hội chủ nghĩa. Để đề phòng trường hợp này chúng ta phải luôn luôn đề cao cảnh giác, chuẩn bị tư tưởng trong Đảng và ngoài nhân dân, ra sức xây dựng thực lực không xem nhẹ việc xây dựng thực lực võ trang vừa để chuẩn bị tiến tới tổng khởi nghĩa vừa để sẵn sàng và chủ động đối phó với mọi tình thế, đồng thời phải theo dõi tình hình và tìm hết cách để hạn chế.

Để tránh đi vào con đường chiến tranh hoàn toàn giống như hồi kháng chiến do sự lãnh đạo chệch hướng mà gây ra, chúng ta cần theo dõi sát phong trào, kịp thời uốn nắn những lệch lạc trong lúc chấp hành đường lối, sách lược của Đảng. Sự lệch lạc này có thể diễn ra trên các mặt: hoặc chỉ thấy đấu tranh chính trị không thấy hết tác dụng của đấu tranh vũ trang, hoặc chỉ thấy vai trò của đấu tranh vũ trang theo kinh nghiệm cũ trong thời kỳ kháng chiến mà coi thường đấu tranh chính trị làm hạn chế đấu tranh chính trị, hoặc không tích cực đẩy mạnh phong trào cách mạng ở ba vùng căn cứ, nông thôn đồng bằng và đô thị cùng lên đều và kết hợp chặt chẽ với nhau.

Chúng ta cần đi sâu nghiên cứu phương châm đấu tranh mà Trung ương Đảng đã đề ra: *Đẩy mạnh hơn nữa đấu tranh chính trị đồng thời đẩy mạnh đấu tranh vũ trang lên song song với đấu*



*tranh chính trị, tấn công địch bằng cả hai mặt chính trị và quân sự.* Phương châm đó là hết sức đúng đắn xuất phát từ sự nghiên cứu sâu sắc đặc điểm về địch và ta ở miền Nam. Chỉ có theo đúng phương châm đó mới có thể tiến tới thực hiện tổng khởi nghĩa.

Như đã phân tích trên, chính quyền Mỹ - Diệm từ khi mới ra đời đã có nhược điểm về chính trị rất lớn, trái lại về phía ta, ta có ưu điểm và lợi thế căn bản về chính trị. Chúng ta cần thấy hết nhược điểm căn bản đó của địch và ưu điểm căn bản của ta, để lãnh đạo quần chúng phát huy sức mạnh chính trị tấn công liên tục vào kẻ địch bằng đấu tranh chính trị của quần chúng và bằng binh vận. Bảy năm qua trong phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng bao gồm cả binh vận đã có một sức mạnh tấn công địch vô cùng to lớn và địch không thể nào đối phó nổi. Trong suốt cả quá trình đấu tranh chống chế độ Mỹ - Diệm ưu điểm về chính trị của ta sẽ ngày càng phát huy, nhược điểm căn bản về chính trị của địch sẽ ngày càng bị khoét sâu hơn cho đến lúc chúng bị sụp đổ hoàn toàn. Do đó, *cuộc đấu tranh chính trị của quần chúng là vấn đề rất cơ bản, lực lượng chính trị của quần chúng là một thực lực cách mạng rất cơ bản.* Không thấy hết tính chất cơ bản đó là không thấy hết đặc điểm lớn và mới của cuộc cách mạng Việt Nam ở miền Nam hiện nay và trong chỉ đạo sẽ phạm sai lầm lớn.

Nhưng bên cạnh mặt quan trọng của đấu tranh chính trị chúng ta cũng phải từ trong thực tiễn của cuộc đấu tranh cách mạng trong mấy năm qua để thấy hết *vai trò quan trọng của đấu tranh vũ trang, của lực lượng vũ trang.* Như trên đã nói, chính quyền Mỹ - Diệm từ lúc mới ra đời đã có nhược điểm lớn về chính trị, cho nên để duy trì chính quyền phản động, chúng chỉ còn dựa vào sức mạnh của bạo lực võ trang. Từ sau khi hoà bình lập lại, địch liên tiếp dùng quân đội, công an để càn quét, khủng bố, tàn sát rất dã man để uy hiếp tinh thần quần chúng và trong thực tế cũng gây ra nhiều khó khăn tổn thất cho ta. Trong từng nơi, từng lúc và có khi trên một phạm vi rộng lớn, bằng bạo lực và khủng bố, địch đã xây dựng được uy thế chính trị tạm thời của chúng,

quần chúng tuy trong lòng vẫn hướng về cách mạng và căm thù địch sâu sắc thêm, số người phản đối kẻ địch càng rộng thêm, địch bị cô lập về chính trị hơn, nhưng hằng ngày quần chúng vẫn phải bị thúc ép thực hiện các chính sách của địch, vẫn phải chịu đựng mọi sự bóc lột và khai thác nhân tài vật lực nặng nề của chúng. Như vậy thấy rằng tuy ta có ưu điểm căn bản về chính trị, địch có nhược điểm căn bản về chính trị, nhưng nếu chỉ đấu tranh chính trị đơn thuần, thì bạo lực vũ trang của địch có thể làm cho ưu điểm về chính trị của ta không phát huy được và quần chúng cũng bị kẹt trong thế kềm kẹp của chúng không dám hành động cách mạng, đấu tranh chính trị do đó, cũng không thể nào phát huy được. Về điểm này, quần chúng là người chịu đựng trực tiếp nên đã cảm thấy sớm và thực tế của phong trào ở Nam Bộ trong những năm đầu, quần chúng đã có sáng kiến tổ chức ra những hình thức tự vệ như phong trào chống cướp, miền rừng núi Liên khu V, cũng xuất hiện hình thức tự vệ bằng chông, cạm bẫy của đồng bào Thượng ở một vài vùng và có kết quả tốt là làm cho địch gờm quần chúng, giữ được uy thế cách mạng cho quần chúng, nhưng ta không nhận thức được sớm để tiếp tục phát huy. Đến đầu năm 1959, sau khi Hội nghị Trung ương lần thứ 15 tổng kết phong trào cách mạng ở miền Nam, vấn đề tự vệ vũ trang mới được nêu thành phương châm của Đảng trong sự chỉ đạo đấu tranh cách mạng của quần chúng. Từ khi xuất hiện hình thức đấu tranh vũ trang diệt trừ bọn ác ôn, uy hiếp chính quyền địch nhất là bọn bên dưới ở xã, ấp, thì phong trào đấu tranh cách mạng của quần chúng chuyển qua một hình thái mới mẻ và có một bước tiến nhảy vọt, thế kềm kẹp của địch bị phá vỡ, chính quyền địch bị uy hiếp, hàng ngũ địch phân hoá, thanh thế cách mạng của quần chúng được phát huy rất dữ, đấu tranh chính trị càng phát triển mạnh và làm cho đấu tranh vũ trang cũng lên mạnh, quần chúng rầm rầm nổi dậy từ một xã đến nhiều xã, đến những vùng rộng lớn, như nước vỡ bờ, làm cho địch vừa thất bại về chính trị vừa thất bại về quân sự liên tiếp.

Tình hình đó cho ta thấy rằng *bên cạnh đấu tranh chính trị*

*phải có đấu tranh vũ trang và đấu tranh vũ trang cũng là vấn đề vô cùng quan trọng, cũng là một vấn đề cơ bản để đưa cách mạng tiến lên, không có đấu tranh vũ trang bên cạnh đấu tranh chính trị, không có lực lượng vũ trang kết hợp với lực lượng chính trị thì phong trào cách mạng không thể duy trì và phát triển được. Trong lúc nhận thức vai trò quan trọng của đấu tranh vũ trang và của lực lượng vũ trang chúng ta cần đấu tranh chống lại khuynh hướng chỉ thấy vai trò của đấu tranh vũ trang mà phủ nhận hoặc đánh giá thấp tác dụng của phong trào đấu tranh chính trị, coi đấu tranh chính trị không phải là vấn đề cơ bản. Thực tế vừa qua lực lượng vũ trang của ta còn rất nhỏ bé và hình thức đấu tranh vũ trang của ta xuất hiện không nhiều và cũng không phải mạnh lắm, nhưng tại sao ta làm cho địch bị tan rã từng mảng lớn. Chính là vì hoạt động võ trang đã nắm vững mục đích tạo thế cho đấu tranh chính trị của quần chúng, do đó chẳng những đấu tranh vũ trang không làm hạn chế, thu hẹp đấu tranh chính trị mà còn làm cho đấu tranh chính trị của quần chúng phát triển mạnh hơn. Lại cũng cần phải thấy rằng cao trào đấu tranh chính trị của quần chúng hiện nay không phải đột nhiên xuất hiện mà chính là đã được hun đúc, tích lũy trong cả quá trình mấy năm về trước. Phong trào đấu tranh chính trị trong mấy năm qua có tác dụng to lớn của nó là khơi sâu căm thù không đội trời chung giữa quần chúng với chế độ Mỹ - Diệm, qua thực tế bản thân làm cho quần chúng thấy rõ khả năng và tác dụng của đấu tranh chính trị, tin tưởng vào sức mạnh chính trị của mình, đồng thời, cũng cho cán bộ đảng viên chúng ta nhiều kinh nghiệm về lãnh đạo đấu tranh chính trị. Không có quá trình tích lũy đó, không thể có phong trào đấu tranh chính trị hiện nay. Phong trào hiện nay cho ta thấy rằng nếu hoạt động vũ trang của ta biết theo đúng phương châm của Đảng thì nó không làm cho quần chúng mất thế hợp pháp, không hạn chế đấu tranh chính trị của quần chúng, trái lại chúng ta có khả năng vừa phát huy đấu tranh vũ trang mạnh vừa đẩy mạnh phong trào đấu tranh chính trị. Vấn đề duy trì thế hợp pháp*

của quần chúng nông thôn đồng bằng, duy trì thế đấu tranh chính trị của quần chúng là một vấn đề rất quan trọng trong nghệ thuật lãnh đạo phong trào cách mạng ở miền Nam hiện nay. Thế đấu tranh chính trị của quần chúng có thể tồn tại và phát triển vững chắc trên cơ sở những ưu điểm của nhân dân ta và sự khôn khéo về lãnh đạo của Đảng ta trên cơ sở khoét sâu mâu thuẫn căn bản giữa địch và ta, trên cơ sở lợi dụng mâu thuẫn giữa hình thức quốc gia độc lập giả hiệu và chủ nghĩa thực dân. Phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng hiện nay có tác dụng vô cùng to lớn, nó biểu hiện thế tấn công địch về chính trị, nó tích cực bảo vệ quyền lợi dân sinh dân chủ cho quần chúng, nó tạo điều kiện vô cùng thuận lợi cho hoạt động vũ trang, nó xây dựng thực lực chính trị và dọn đường đi lên tổng khởi nghĩa. Ở đây, chúng ta cũng cần thấy trước rằng, sắp đến địch có thể tăng cường việc dùng lực lượng vũ trang khủng bố phong trào cách mạng hơn nữa nhưng vì kẻ địch không thể nào khắc phục được nhược điểm của nó và trước sức mạnh về mọi mặt của phong trào nên đấu tranh chính trị của quần chúng vẫn duy trì được. Hơn nữa cần phải duy trì đấu tranh chính trị mới có thể chống khủng bố của địch một cách mạnh mẽ, mới có điều kiện để tấn công địch bằng hai mặt chính trị và quân sự, trái lại nếu không duy trì đấu tranh chính trị thì đấu tranh vũ trang nhất định cũng gặp nhiều khó khăn. Cho nên *nếu chúng ta không nhận thức đầy đủ, không tích cực lãnh đạo và phát huy đấu tranh chính trị, mở rộng đấu tranh chính trị ra khắp vùng nông thôn và mở rộng vào các thành thị và đô thị thì chúng ta sẽ rơi vào con đường đấu tranh vũ trang hoàn toàn giống như hồi kháng chiến và sẽ chuyển quần chúng từ vị trí chủ động tấn công địch ở tiền tuyến về vị trí thụ động phục vụ ở hậu phương, gây nhiều khó khăn cho hoạt động vũ trang và chệch hướng tiến tới tổng khởi nghĩa.*

*Những cuộc tổng khởi nghĩa của ta sắp đến có đặc điểm riêng của nó, nên nếu chỉ nhấn mạnh đấu tranh chính trị, thực lực chính trị mà không thấy đầy đủ vai trò quan trọng của đấu tranh vũ trang và thực lực quân sự thì cũng phạm sai lầm.*

Cuộc tổng khởi nghĩa của ta sắp đến không giống như cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945, không phải chỉ mới chuẩn bị lực lượng được một chừng mực nào rồi thời cơ đến là nổi dậy chủ yếu bằng lực lượng chính trị của quần chúng để cướp chính quyền. Cuộc tổng khởi nghĩa ở miền Nam sắp tới cũng không giống cuộc Cách mạng Tháng Mười ở Nga là chuẩn bị lực lượng chủ yếu là trong công nhân và binh lính có tranh thủ sự ủng hộ của nông dân rồi lúc có thời cơ lãnh đạo quần chúng có vũ trang nổi dậy cướp chính quyền ở thành phố rồi phát triển ra nông thôn.

Chúng ta có tình hình khác là tiến đến tổng khởi nghĩa trong lúc *kẻ địch bị cô lập về chính trị nhưng có lực lượng vũ trang mạnh* và trong điều kiện của một *nước nông nghiệp lạc hậu* do đó mà đặc điểm của cuộc tổng khởi nghĩa của ta là bắt đầu từ nông thôn (rừng núi và đồng bằng) bắt đầu từ những cuộc khởi nghĩa của nông dân phá thế kềm kẹp của chính quyền địch ở ấp xã mà tiến vào thành thị kết hợp với phong trào cách mạng ở thành thị để đánh đổ các cấp chính quyền bên trên. Vì bắt đầu từ nông thôn, bắt đầu từ phong trào nông dân chống chính quyền địch ở cấp xã nên không phải trong một lúc mà lật đổ hoàn toàn kẻ địch được, trái lại trong thời kỳ đầu, địch chỉ mới bị tan rã ở chính quyền xã, còn chính quyền trung ương và các cấp trên của chúng cũng như lực lượng quân đội chủ lực của chúng tuy có bị sút mẻ nhưng vẫn còn mạnh, do đó chúng còn khả năng chống lại ta để giành giật lại cơ sở bên dưới. Để giữ những thành quả cách mạng đã thu được ở nông thôn, để tiếp tục phát huy phong trào tiến lên tổng khởi nghĩa, cần phải có đấu tranh vũ trang và lực lượng quân sự mạnh để cùng với phong trào chính trị và binh vận tiêu hao tiêu diệt sinh lực địch làm cho chúng chẳng những bị suy sụp về chính trị mà còn bị tan rã cả lực lượng quân sự, làm cho lực lượng so sánh giữa ta và địch thay đổi, đến lúc ta mạnh hẳn hơn địch, tạo ra thời cơ thuận lợi để hoàn toàn lật đổ địch bằng tổng khởi nghĩa. Nếu không có đấu tranh vũ trang và lực lượng quân sự mạnh bên cạnh đấu tranh chính trị và thực lực chính trị mạnh thì khởi nghĩa của

nông dân ở nông thôn không thể duy trì và phát triển được, không thể tiêu hao tiêu diệt nhiều sinh lực địch, không thể thay đổi lực lượng so sánh giữa địch và ta, không thể tiến tới tổng khởi nghĩa được.

Do chúng ta phải trải qua quá trình khởi nghĩa của nông dân từ ở xã mà tiến lên tổng khởi nghĩa, nên trên toàn bộ cuộc khởi nghĩa của nhân dân ta từ lúc bắt đầu đến lúc kết thúc *phải qua thời gian tương đối dài*, trong đó có nơi có lúc có khởi nghĩa đi khởi nghĩa lại nhiều lần. Để bảo đảm cho cuộc đấu tranh cách mạng lâu dài chúng ta cần *giáo dục tinh thần bền bỉ quyết tâm cách mạng* rất cao trong Đảng và trong quần chúng, đồng thời cần phải tích cực khẩn trương *xây dựng căn cứ địa* rộng lớn và vững chắc, làm chỗ dựa cho việc xây dựng lực lượng vũ trang và tạo thế tiến thoái cơ động cho phong trào đấu tranh chính trị. Đến lúc tổng khởi nghĩa, là lúc thế địch đã suy yếu về chính trị cả về quân sự, phong trào quần chúng nông thôn kết hợp với phong trào quần chúng ở thành thị vũ trang nổi dậy cùng với cuộc tổng công kích mạnh mẽ của lực lượng quân đội cách mạng tạo ra một hình thế *giáp kích nhanh, gọn và bất ngờ* trên ba mặt: quân đội cách mạng, phong trào khởi nghĩa ở nông thôn và phong trào vũ trang khởi nghĩa ở đô thị.

Vì hình thái của tổng khởi nghĩa diễn ra như vậy nên chúng ta *phải chú trọng đầy đủ công tác cả ba vùng căn cứ rừng núi bao gồm việc xây dựng lực lượng quân sự, nông thôn đồng bằng và đô thị nhất là S/C<sup>1)</sup>*. Nếu chúng ta chỉ chú trọng nông thôn đồng bằng mà coi nhẹ căn cứ rừng núi và xây dựng lực lượng vũ trang cũng như nếu chúng ta chỉ chú trọng vùng nông thôn đồng bằng và căn cứ rừng núi mà coi nhẹ công tác đô thị, không đặt công tác đô thị đúng vị trí hết sức quan trọng của nó làm cho phong trào cách mạng của nông dân ở nông thôn không liên kết được với phong trào cách mạng ở đô thị, không thực hiện được thế tấn công địch

---

1) S/C: Sài Gòn - Chợ Lớn (B.T).

liên tục cho đến tổng khởi nghĩa mà phải giằng co kéo dài với địch, làm cho địch vẫn dựa được vùng đô thị để chống trả lại phong trào cách mạng ở nông thôn thì không thể tiến đến tổng khởi nghĩa thắng lợi được.

Yêu cầu đẩy mạnh công tác ba vùng căn cứ nông thôn đồng bằng và đô thị đồng thời xây dựng thực lực vũ trang lớn mạnh là còn nhằm tạo điều kiện *để khi có thời cơ thuận lợi do tình hình thế giới hoặc trong nước có những biến chuyển lớn thì ta có thể tranh thủ đưa cách mạng miền Nam tiến lên những bước nhanh chóng hoặc lật đổ chính quyền Mỹ - Diệm một cách mau lẹ*. Đồng thời việc xây dựng thực lực quân sự lớn mạnh cũng là để chủ động đủ sức đối phó với trường hợp do âm mưu mới của đế quốc Mỹ mà đấu tranh chính trị không thể phát triển được.

Tóm lại, dựa vào toàn bộ sự phân tích trên, Hội nghị R (mở rộng) lần thứ I đi đến xác nhận đầy tin tưởng rằng: *con đường phát triển có lợi nhất của cách mạng Việt Nam ở miền Nam là dùng đấu tranh chính trị và vũ trang song song kết hợp, coi đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang đều là cơ bản để tạo điều kiện và tranh thủ thời cơ tiến tới tổng khởi nghĩa*.

Muốn biến khả năng tổng khởi nghĩa thành hiện thực thì phải có sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng, cụ thể phải:

1. Đẩy mạnh đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang song song trên nguyên tắc hai mặt ấy hỗ trợ nhau, thúc đẩy lẫn nhau, tạo điều kiện cho nhau cùng phát triển. Nói đấu tranh chính trị không chỉ nói đấu tranh trực diện mà là bao hàm tất cả mọi hình thức đấu tranh chính trị khác của quần chúng, mặc dù hình thức đấu tranh trực diện là rất quan trọng phải cố duy trì và mở rộng. Trong lúc tiến hành đấu tranh chính trị và vũ trang song song cần đẩy mạnh công tác binh vận để tạo thêm điều kiện thuận lợi cho cách mạng tiến lên.

2. Cần phải ra sức đẩy mạnh phong trào cách mạng ở ba vùng lên đều nhau, phối hợp chặt chẽ với nhau trên cơ sở vận dụng đúng đắn phương châm đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang thích

hợp với tình hình lực lượng so sánh giữa địch và ta và yêu cầu của cách mạng cụ thể trong từng vùng khác nhau: ở rừng núi, đồng bằng và đô thị.

3. Phải nắm vững sách lược chính trị của Đảng và vận dụng đúng đắn để cô lập bọn Mỹ - Diệm đến cao độ ở trong nước và trên thế giới.

## *Phần II*

### **TÌNH HÌNH VÀ NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRƯỚC MẮT**

.....

#### **II- TÍNH CHẤT CỦA THỜI KỲ HIỆN NAY, NHIỆM VỤ VÀ PHƯƠNG CHÂM CÔNG TÁC CỦA CHÚNG TA**

1. Sự phát triển tình hình nói trên chúng ta cách mạng miền Nam đã đi vào một cao trào với những đặc điểm và những khả năng phát triển mà Trung ương đã nhận định như sau:

"... Thời kỳ tạm ổn định của chế độ Mỹ - Diệm đã qua và thời kỳ khủng hoảng liên tiếp, suy sụp nghiêm trọng đã bắt đầu".

"... Hình thái du kích cục bộ và khởi nghĩa từng phần đã xuất hiện, thời kỳ khủng hoảng chính trị kéo dài đã bắt đầu. Hình thái du kích cục bộ và khởi nghĩa từng phần ấy, mở ra một cao trào cách mạng và ngày càng phát triển mạnh mẽ. Trong quá trình ấy, lực lượng và chính quyền của địch sẽ tiếp tục tan rã, lực lượng của cách mạng sẽ được xây dựng và phát triển mau chóng và các hình thức chính quyền cách mạng sẽ xuất hiện từ địa phương đến khắp nơi. Một cuộc tổng khủng hoảng chung và toàn diện của chính quyền Mỹ- Diệm sẽ xuất hiện, cuộc tổng công kích, tổng khởi nghĩa của nhân dân sẽ bùng nổ để lật đổ chính quyền Mỹ - Diệm, giải phóng miền Nam. Cũng trong quá trình ấy do nội bộ địch ngày



càng mâu thuẫn sâu sắc và phong trào cách mạng ngày càng lên cao, có thể nổ ra những cuộc đảo chánh, binh biến mà cách mạng cần phải kịp thời nắm lấy cơ hội để chuyển biến tình hình có lợi cho cách mạng. Đồng thời khả năng vũ trang can thiệp đem quân vào của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai vào miền Nam bằng hình thức và quy mô nào đó cũng là vấn đề phức tạp phải theo dõi và tìm cách để hạn chế, đề phòng và chuẩn bị kịp thời đối phó".

Rõ ràng hình thế cao trào đó chưa phải đã trực tiếp bước vào tổng công kích, tổng khởi nghĩa mà chỉ mới mở đầu một giai đoạn có khởi nghĩa từng phần, công kích từng phần và ngày càng mở rộng ra để thúc đẩy quá trình tan rã của địch, phát triển lực lượng ta để làm chuyển biến căn bản tương quan lực lượng giữa ta và địch, tức là quá trình tạo điều kiện chín mùi cho một cuộc tổng công kích và tổng khởi nghĩa.

Đó là quá trình nỗ lực quyết tâm động viên toàn Đảng, toàn dân phát huy mọi khả năng cách mạng, vượt mọi khó khăn, khấn trương mở rộng phong trào, phát triển thực lực, khắc phục các nhược điểm của ta, tận dụng các nhược điểm của địch, tiến lên giành ưu thế tuyệt đối hơn địch.

Quá trình đó không phải một chiều thuận lợi vì địch còn lực lượng quân sự mạnh, còn nhiều cố gắng mới chống trả lại cách mạng rất ác liệt, cho nên cần phải đánh giá hết khó khăn phức tạp trong quá trình đấu tranh ác liệt trên bước đường tiến lên đánh đổ toàn bộ chính quyền địch.

2. Căn cứ vào những đặc điểm và khả năng phương hướng phát triển của thời kỳ cách mạng hiện nay đã đề ra nhiệm vụ và phương châm công tác như sau:

"Nhiệm vụ công tác cách mạng trước mắt ở miền Nam là ra sức xây dựng nhanh chóng lực lượng của ta về cả hai mặt chính trị và quân sự, tập hợp đông đảo lực lượng cách mạng trong Mặt trận Dân tộc giải phóng, phát động một phong trào đấu tranh chính trị mạnh mẽ của quần chúng, tích cực tiêu diệt sinh lực địch, bảo tồn và phát triển lực lượng ta, làm tan rã chính quyền và lực lượng địch trên

phạm vi ngày càng rộng lớn; tiến lên làm chủ rừng núi, giành lại toàn bộ đồng bằng, ra sức xây dựng cơ sở và đẩy mạnh đấu tranh chính trị ở đô thị; tạo mọi điều kiện và nắm mọi thời cơ thuận lợi để đánh đổ chính quyền Mỹ - Diệm, giải phóng miền Nam".

"Đẩy mạnh hơn nữa đấu tranh chính trị, đồng thời đẩy mạnh đấu tranh võ trang lên song song với đấu tranh chính trị, tấn công địch bằng cả hai mặt chính trị và quân sự... Tuỳ lực lượng so sánh giữa ta và địch và tình hình cụ thể ở các vùng mà đề ra phương châm công tác và hình thức đấu tranh cho thích hợp, ở các vùng rừng núi lấy đấu tranh quân sự làm chủ yếu và đề ra nhiệm vụ tiêu diệt sinh lực địch để mở rộng thêm căn cứ và xây dựng lực lượng của ta. Ở các vùng đồng bằng, đấu tranh chính trị và đấu tranh quân sự có thể ngang nhau, tuỳ tình hình cụ thể ở từng nơi ở đồng bằng mà cân nhắc mức độ giữa hai hình thức và mức tiêu hao và tiêu diệt sinh lực địch. Ở các vùng đô thị thì lấy đấu tranh chính trị làm chủ yếu gồm cả hai hình thức hợp pháp và không hợp pháp".

*Chúng ta cần phải động viên toàn Đảng, toàn dân ra sức thực hiện đúng những nhiệm vụ và phương châm đó, quyết tâm vượt mọi khó khăn, đập tan mọi âm mưu và cố gắng mới của địch, không ngừng tấn công địch mở rộng phong trào, khẩn trương xây dựng và phát triển mạnh mẽ lực lượng của ta về mọi mặt, làm thay đổi hẳn lực lượng so sánh giữa ta và địch, tích cực chuẩn bị điều kiện tiến lên tổng khởi nghĩa sẵn sàng chớp lấy thời cơ tốt giành những thắng lợi lớn.*

Muốn vậy, chúng ta cần phải nắm vững những nhiệm vụ cụ thể như sau:

a) Tiếp tục đẩy mạnh phong trào chính trị của nhân dân nông thôn, đô thị, phát triển đều khắp, đồng thời khẩn trương đẩy mạnh phong trào võ trang tiến nhanh lên cho kịp phong trào chính trị.

b) Tích cực xây dựng ba vùng, điều khiển phong trào ba vùng tiến lên vững chắc, nhịp nhàng, phối hợp hỗ trợ lẫn nhau, củng cố những vùng mạnh, cố gắng phát triển nhanh những vùng yếu, chú ý nhất là những vùng có tính chất chiến lược của rừng núi, đồng

bằng và đô thị.

c) Gấp rút xây dựng lực lượng võ trang, vừa mở rộng phong trào du kích, vừa tranh thủ xây dựng nhanh lực lượng tập trung, khắc phục tình trạng chênh lệch giữa du kích và tập trung, tích cực tiêu hao, tiêu diệt sinh lực địch, bảo tồn, phát triển lực lượng ta, hỗ trợ thúc đẩy phong trào chung tiến lên.

d) Đẩy mạnh công tác mặt trận, dân vận, củng cố cơ sở công nông liên minh, nhằm tăng cường tổ chức, giáo dục, bồi dưỡng quần chúng công nông, đồng thời mở rộng tổ chức và ảnh hưởng của mặt trận trong các tôn giáo và từng lớp trên, xúc tiến thành lập mặt trận Trung ương, tranh thủ sự ủng hộ trên thế giới, hình thành chính quyền cách mạng từ địa phương tới trung ương.

e) Tăng cường công tác kinh tế tài chánh, đặc biệt là đẩy mạnh sản xuất, nhất là ở vùng căn cứ địa, nhằm bảo đảm cho đủ nhu cầu cách mạng, nhất là cho lực lượng tập trung lớn mạnh và cải thiện đời sống nhân dân, làm suy yếu kinh tế tài chánh của địch, đồng thời phát triển công tác văn hoá, xã hội.

f) Đẩy mạnh công tác vận động binh lính và nhân viên chính quyền địch kết hợp với hoạt động võ trang tiêu diệt sinh lực địch, có chính sách tù hàng binh tốt và phong trào chống bắt lính mạnh nhằm làm tan rã về tư tưởng và tổ chức của địch, tranh thủ từng bộ phận ngả về cách mạng.

g) Tăng cường công tác tư tưởng trong Đảng, củng cố và phát triển cơ sở Đảng và Đoàn đều khắp, nhất là ở những vùng chiến lược quan trọng. Gấp rút đào tạo cán bộ kịp đáp ứng nhu cầu phong trào và chuẩn bị cho tổng khởi nghĩa.

Để bảo đảm thực hiện những nhiệm vụ trên, trong công tác chỉ đạo, cần chú ý:

- Nắm vững phương châm ba vùng và ba mặt đấu tranh, tuỳ tình hình cụ thể ở từng nơi mà vận dụng cho linh hoạt, kết hợp chặt chẽ công tác ba vùng và đấu tranh ba mặt.

- Nắm vững yêu cầu công tác trước mắt, đồng thời chuẩn bị cho cuộc tổng khởi nghĩa.

- Tranh thủ trong thời gian tương đối ngắn, khắc phục các

nhược điểm, làm chuyển biến lực lượng so sánh mau chóng giành thắng lợi, đồng thời phải chuẩn bị cho một cuộc chiến tranh toàn diện.

- Khẩn trương, mạnh dạn tiến nhanh nhưng phải vững chắc.

- Nắm sát tình hình, theo đúng đường lối quần chúng, động viên khả năng cách mạng của quần chúng giải quyết mọi khó khăn.

Toàn Đảng bộ ta cần tăng cường sự đoàn kết nhứt trí trên cơ sở thấm nhuần những nhiệm vụ và phương châm công tác nói trên, khẩn trương đẩy mạnh mọi mặt công tác, quyết tâm khắc phục mọi khó khăn, vững lòng tin tưởng đưa cách mạng tiến lên giành những thắng lợi mới và đi đến toàn thắng.

### *Phần III*

## **CÔNG TÁC CỤ THỂ**

Để đảm bảo thực hiện những nhiệm vụ trên, cần phải tiến hành những công tác cụ thể sau đây:

1. *Đẩy mạnh phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng tấn công địch:*

Hiện nay phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng đang phát triển mạnh mẽ, sôi nổi nhưng phong trào còn phát triển chưa đều. Địch đang ra sức thực hiện âm mưu mới nhằm khôi phục lại thế kìm kẹp, bình định của chúng, hòng lấy sức người và của trong nhân dân ta để đánh phá cách mạng.

Vì vậy *yêu cầu chung* là:

Đẩy mạnh phong trào đấu tranh chính trị khắp ba vùng nhằm giành lại, bảo vệ các quyền lợi kinh tế và chính trị của quần chúng, bẻ gãy các âm mưu, chính sách của địch, nhất là âm mưu mới của Mỹ - Diệm, đưa phong trào rộng mạnh cả ba vùng tấn công địch.

Vùng nông thôn đồng bằng và căn cứ rừng núi, cần phải tiếp tục phát động quần chúng nổi dậy phá thế kìm kẹp, làm tan rã chính quyền thôn xã của địch, phối hợp với hoạt động vũ trang

tiến lên làm chủ rừng núi, giành lại đồng bằng. Vùng đô thị và các vùng chiến lược xung yếu phải tích cực lãnh đạo quần chúng đấu tranh bảo vệ quyền lợi về mọi mặt. Không ngừng nâng cao lòng căm thù và tinh thần giác ngộ của quần chúng khắp các vùng, tập hợp, đoàn kết các tầng lớp nhân dân vào các tổ chức cách mạng, sức tích lực lượng tập dượt quần chúng, xây dựng thực lực cách mạng, tạo mọi điều kiện tiến lên tổng khởi nghĩa.

- Vì có ba vùng khác nhau nên việc thực hiện yêu cầu chung đó phải tùy theo tình hình cụ thể của mỗi vùng:

a) *Vùng nông thôn đồng bằng:*

Trong lúc cao trào cách mạng đang lên với khí thế khởi nghĩa liên tục ở nông thôn, nên yêu cầu chung là:

Phát động quần chúng nổi dậy phá thế kìm kẹp của địch, tùy theo lực lượng so sánh giữa ta và địch ở mỗi nơi, làm tan rã, làm xộc xệch hoặc làm lỏng bộ máy chính quyền thôn xã của địch, tạo điều kiện thuận lợi đưa phong trào lên mạnh, làm thay đổi lực lượng so sánh giữa ta và địch, tiếp tục tiến lên làm tan rã hơn nữa bộ máy kìm kẹp của địch ở những nơi còn lại. Ta không chủ trương giữ tề hai mặt, vì có lợi cho địch hơn là có lợi cho ta. Nơi nào ta nắm được người thì xây dựng họ trở thành cơ sở như là nội tuyến của ta trong lòng địch.

Dựa trên cơ sở phá thế kìm kẹp của địch, phát huy hết khả năng cách mạng của quần chúng, đưa quần chúng ra tấn công chính trị trực diện với địch để giữ thế hợp pháp chủ động của quần chúng, đồng thời chống lại các chính sách của địch, bảo vệ quyền lợi quần chúng, hạn chế đến mức cao nhất việc thực hiện âm mưu cướp người, cướp của để đánh phá cách mạng của địch. Đi đôi với việc lãnh đạo quần chúng đấu tranh, cần phải tổ chức và lãnh đạo quần chúng cải thiện đời sống của mình về mọi mặt, giữ gìn trật tự an ninh trong thôn xóm, trên cơ sở đó động viên quần chúng tham gia các hoạt động cách mạng, các tổ chức cách mạng và đóng góp cho cách mạng.

- Nông thôn đồng bằng cũng có nơi mạnh, nơi yếu và vị trí khác nhau, do đó phải có yêu cầu, mức độ và phương thức đấu

tranh thích hợp với mỗi nơi:

+ Một số nơi ở vùng sâu, thế kìm kẹp của địch đã bị tan rã, có địa thế tốt, do yêu cầu của cách mạng và khả năng của địa phương, những nơi này sẽ chuyển lên thế đấu tranh vũ trang là chủ yếu, nhưng cũng tùy theo từng trường hợp, từng sắc lính, mà ra sức vận dụng khả năng đấu tranh chính trị của quần chúng để hạn chế khủng bố, tàn phá của địch.

+ Ở vùng nông thôn đã phá thế kìm kẹp, vùng tranh chấp gay go giữa ta và địch cần giữ thế hợp pháp của đại bộ phận quần chúng. Không thể chỉ lệch về một mặt đưa quần chúng ra đấu tranh trực diện với địch, phải chú ý nâng cao đời sống quần chúng về mọi mặt, giáo dục mạnh mẽ ý thức tiến lên tổng khởi nghĩa đánh đổ kẻ thù giải phóng đất nước, xây dựng khối đoàn kết nông thôn, phát triển thực lực chính trị và vũ trang của quần chúng. Phải chú trọng lãnh đạo quần chúng đấu tranh chống khủng bố và có kế hoạch đề phòng địch chiếm đóng trở lại. Vì địch chưa phải hoàn toàn bị đánh đổ, do đó cần phải liên kết với phong trào đấu tranh chung, đồng thời phải biết nuôi dưỡng, duy trì phong trào đấu tranh của địa phương, không làm cho quần chúng mệt mỏi vì đấu tranh dồn dập với địch.

+ Ở các vùng nông thôn sát đô thị quan trọng như Sài Gòn - Chợ Lớn..., các căn cứ quân sự quan trọng, cần phải áp dụng phần nào phương châm đô thị. Phải chú trọng lãnh đạo quần chúng đấu tranh cho những quyền lợi bức thiết hàng ngày, tích cực xây dựng và bảo tồn cơ sở. Tuy nhiên nơi nào có địa thế thuận lợi và phong trào xung quanh đó lên mạnh, vùng phụ cận các thành phố nhỏ, mức độ hoạt động ở đó có thể nâng cao hơn.

*Trong khi lãnh đạo phong trào đấu tranh chính trị ở nông thôn, cần nắm vững mấy điểm sau đây:*

Phải phát động quần chúng với khí thế nổi dậy, kết hợp với lực lượng vũ trang diệt ác ôn, hạ uy thế địch, làm tan rã các tổ chức và hình thức kìm kẹp của địch, nơi có điều kiện cố gắng tiêu diệt một số đồn bót của địch, bồi dưỡng và phát triển lực lượng ta. Trong

trường hợp cơ sở địa phương còn yếu, cần thiết phải có sự hỗ trợ của lực lượng bên ngoài thì liên sau đó vẫn phải phát động quần chúng để đảm bảo cho việc duy trì và phát triển phong trào, tuyệt đối không được làm thay quần chúng.

- Phải khôi phục lại các quyền lợi cách mạng của quần chúng nhất là giải quyết các quyền lợi ruộng đất của nông dân theo chính sách ruộng đất của Đảng, trên cơ sở bảo vệ các quyền lợi đó mà giữ vững và nâng cao phong trào.

- Phải kịp thời chuyển quần chúng sang thế tấn công chính trị trực diện với địch từ hình thức nhẹ nhàng rộng rãi tiến lên những hình thức cao hơn để giữ thế hợp pháp của quần chúng chống lại các chính sách của địch.

- Khẩn trương xây dựng các tổ chức Nông hội và tự vệ xã làm nòng cốt cho phong trào. Trên cơ sở phát triển phong trào, tiếp tục xây dựng các tổ chức cách mạng của quần chúng, Đoàn Thanh lao và Đảng. Cần tổ chức sẵn đội quân chính trị thường trực của quần chúng để kịp thời và chủ động tấn công vào các chính sách của địch.

- Kết hợp chặt chẽ hai hình thức đấu tranh trực diện và không trực diện của quần chúng làm điều kiện hỗ trợ và thúc đẩy sự phát triển cho nhau, không thể chỉ lệch về một mặt.

- Phải giữ phong trào phát triển một cách liên tục, nhưng không phải đưa quần chúng đấu tranh dồn dập, phải kết hợp các cuộc đấu tranh thống nhất tập trung quy mô với các cuộc đấu tranh lẻ tẻ của địa phương. Phải đưa phong trào lên rồi củng cố lại đưa phong trào lên nữa, đưa nơi này lại đưa nơi khác, làm cho phong trào phát triển đều đặn, tạo một thế hỗ trợ lẫn nhau giữa các địa phương. Tuy nhiên không thể đưa phong trào nổi dậy khắp nơi trong một lúc, vì vậy phải tiến hành có điểm, có diện và lan rộng ra.

- Phải tấn công địch một cách toàn diện, kết hợp ba mặt chính trị, vũ trang, binh vận, tạo một thế chủ động và hỗ trợ lẫn nhau trong sự phát triển của cả ba mặt. Kết hợp linh hoạt các hình thức hợp pháp, nửa hợp pháp và không hợp pháp.

- Phải luôn luôn phát huy thắng lợi của phong trào trong quần chúng. Sau mỗi cuộc đấu tranh thắng lợi, cần rút kinh nghiệm giáo dục đảng viên và quần chúng, phát triển tổ chức, lấy thắng lợi nơi này động viên nơi khác. Nếu tạm thời bị thất bại phải kịp thời tìm nguyên nhân thất bại, rút kinh nghiệm giáo dục lại quần chúng, chuẩn bị điều kiện đưa quần chúng tiếp tục tấn công địch.

- Phải dựa vào quyền lợi thiết thân mà lãnh đạo quần chúng đấu tranh giành thắng lợi, từ đó giữ vững tinh thần hăng hái đấu tranh của quần chúng, duy trì phong trào, tùy nơi tùy lúc mà lãnh đạo quần chúng đấu tranh với các khẩu hiệu chính trị.

b) *Vùng rừng núi:*

Hiện nay rừng núi cũng còn trạng thái ba vùng khác nhau:

- Vùng căn cứ, quần chúng lấy đấu tranh vũ trang làm chủ yếu nhưng cũng cần có những hình thức động viên, giáo dục, nuôi dưỡng lòng căm thù, động viên thực hiện các công tác hằng ngày, liên kết với phong trào đấu tranh chung của nông thôn đồng bằng và đô thị.

Ở đây chính quyền địch không còn, quần chúng ở vào thế bất hợp pháp nhưng cũng còn khả năng đấu tranh chính trị trong trường hợp cần thiết với một mức độ nhất định.

- Vùng chưa lấy đấu tranh vũ trang làm chủ yếu, về cơ bản cũng giống như nông thôn đồng bằng, quần chúng vẫn giữ thế hợp pháp đấu tranh chính trị bảo vệ quyền lợi mình. Do điều kiện đặc biệt của các dân tộc miền núi, ở vùng tranh chấp nơi ta nắm được tế có thể lợi dụng tế do địch đặt ra làm một trong những phương tiện đấu tranh của quần chúng, đồng thời phải chuẩn bị mọi điều kiện đưa vùng này lên thế đấu tranh vũ trang là chủ yếu một cách chủ động.

c) *Vùng đô thị:*

Vùng đô thị là vùng căn cứ đầu não của địch, thế lực của địch còn mạnh, chúng sẽ ra sức bảo vệ đến cùng và gây khó khăn lâu dài cho cách mạng.

Ta không thể phát động quần chúng nổi dậy khởi nghĩa phá



thế kìm kẹp như ở nông thôn, nhưng có thể làm lỏng thế kìm kẹp của địch bằng mọi hình thức đấu tranh của quần chúng: loại bỏ phản động ra các tổ chức bằng áp lực đấu tranh của quần chúng, cảnh cáo hoặc diệt những tên gian ác nguy hiểm nhất làm cho bọn khác chùn lại...

Phong trào nông thôn lên mạnh, địch càng tăng cường áp bức, nhân dân đô thị càng căm phẫn, cần phải đẩy mạnh phong trào đấu tranh của quần chúng đô thị cho những khẩu hiệu dân sinh dân chủ với nội dung và ý thức cách mạng. Tổ chức và tập dượt quần chúng qua các cuộc đấu tranh, tạo mọi điều kiện cần thiết để tiến lên tổng khởi nghĩa.

Ngoài việc sử dụng phổ biến các hình thức tổ chức và đấu tranh hợp pháp, nửa hợp pháp còn cần phải áp dụng những hình thức bất hợp pháp như đình công, canh giữ xưởng, kết hợp với hình thức tự vệ của quần chúng trong đấu tranh chống đuổi nhà, xây dựng các tổ chức quần chúng cách mạng, các tổ chức tự vệ ngầm ở các nơi xung yếu của địch.

Phải hết sức bảo vệ lực lượng cách mạng trong đấu tranh và nâng cao giáo dục chính trị với ý thức tiến lên tổng khởi nghĩa trong nhân dân đô thị.

Phong trào đô thị phải dựa vào quần chúng công nhân, lao động, chú trọng đúng mức học sinh và các tầng lớp tiểu tư sản khác, đồng thời chú ý tập hợp trí thức tư sản dân tộc ủng hộ hoặc trực tiếp, gián tiếp tham gia đấu tranh, hình thành mặt trận đấu tranh thật rộng rãi.

- Để đẩy mạnh phong trào đấu tranh chính trị nói chung, cần phải nhằm vào việc bảo vệ các quyền lợi thiết thân của quần chúng tùy theo từng giới, từng lúc, từng nơi, đồng thời phải liên kết với các khẩu hiệu chính trị nhưng không nên lạm dụng mà phải tùy theo yêu cầu, trình độ và khả năng của quần chúng.

Cần phải hướng dẫn quần chúng dùng hình thức đấu tranh gây dư luận phản đối địch dùng quân sự tàn sát quần chúng ở nông thôn, gom dân, đuổi nhà ở nông thôn, v.v..

- Phong trào chính trị của ba vùng phải liên kết với nhau, hỗ trợ lẫn nhau bằng mọi hình thức, nhất là sự hỗ trợ giữa phong trào nông thôn và đô thị, làm cho phong trào chính trị phát triển đều khắp và mạnh mẽ.

## 2. Công tác quân sự:

Hội nghị đã nhận định tình hình địch, ta về mặt quân sự, đề ra nhiệm vụ, vai trò của đấu tranh võ trang trong cuộc đấu tranh cách mạng hiện nay, nhiệm vụ trước mắt của hoạt động võ trang, phương châm tác chiến, phương châm xây dựng lực lượng võ trang, nửa võ trang và tổ chức chỉ đạo của Đảng về mặt quân sự nhằm cùng với sức mạnh đấu tranh của quần chúng phá tan kế hoạch Xtalây và mọi âm mưu mới của địch, làm suy yếu địch hơn nữa, tiến lên làm thay đổi về căn bản lực lượng so sánh giữa ta và địch, chớp lấy thời cơ đột biến có thể xảy ra để đưa cách mạng tiến lên, thiết thực chuẩn bị mọi mặt đảm bảo tất thắng cho tổng khởi nghĩa đồng thời sẵn sàng ứng phó với mọi tình thế do sự can thiệp trắng trợn về quân sự của địch gây ra. Nội dung cụ thể của các vấn đề trên có chỉ thị riêng.

## 3. Tăng cường vận động binh lính và sĩ quan trong quân đội địch:

Quân đội miền Nam là công cụ chủ yếu để đàn áp cách mạng và bảo vệ chế độ Mỹ - Diệm. Cách mạng muốn giành thắng lợi phải tiêu diệt quân đội đó. Trong điều kiện hiện nay, cách mạng ở miền Nam có khả năng tiêu diệt quân đội địch bằng hai biện pháp quân sự và chính trị, trong cuộc tổng khởi nghĩa sau này, lực lượng vũ trang của ta và lực lượng quần chúng nổi dậy cướp chính quyền là lực lượng quyết định, nhưng công tác vận động cách mạng trong quân đội địch cũng là một công tác vô cùng quan trọng.

Đó là vì quân đội miền Nam không giống với quân đội Liên hiệp Pháp trước kia, số binh sĩ cũ còn lại không bao nhiêu và cũng đã có sự thay đổi trước sự cô lập của chính quyền Mỹ - Diệm và trước phong trào cách mạng mạnh mẽ của nhân dân ta. Trừ một số ít ngoan cố trung thành với chế độ Mỹ - Diệm, đa số binh lính là

con em của nhân dân lao động có quan hệ với kháng chiến, mâu thuẫn với chế độ cướp nước và bán nước của Mỹ - Diệm, tinh thần bạc nhược hoặc có tinh thần đồng tình ủng hộ cách mạng.

Ngoài số sĩ quan được sự nuôi dưỡng và làm tay chân đắc lực cho chính quyền Mỹ - Diệm, số sĩ quan khác, nhất là sĩ quan cấp dưới là con em của tư sản dân tộc, công chức, trí thức. Họ được ưu đãi hơn binh lính nhưng họ vẫn bị áp bức về dân tộc.

Nếu phong trào cách mạng lên mạnh, nếu chính sách mặt trận, binh vận của ta được phổ biến sâu rộng trong binh sĩ, trong gia đình họ và có tổ chức đảm bảo thì có thể vận động được binh lính và một số sĩ quan.

Từ sau khi chính quyền miền Nam thành lập đến nay, công tác binh vận được thực hiện có kết quả. Nhất là trong thời gian gần đây, công tác binh vận tuy chưa thực hiện đúng với khả năng phát triển của tình hình, nhưng cũng đã hạn chế sức đàn áp của địch, phục vụ cho tác chiến và làm tan rã một phần lực lượng quân đội địch. Từ nay về sau ta còn cần thiết và có nhiều khả năng tăng cường công tác binh vận giúp cho cuộc tổng khởi nghĩa của nhân dân ta thành công một cách thuận lợi và ít tổn xương máu hơn.

Vì khả năng và tác dụng công tác binh vận như vậy, công tác binh vận cần được quán triệt từ đầu đến cuối suốt quá trình vận động cách mạng nên nó là một công tác có tính chất chiến lược.

- Để tăng cường công tác binh vận, cần nắm vững yêu cầu sau đây:

Giáo dục toàn Đảng, toàn dân nhận rõ quân đội miền Nam là công cụ đàn áp cách mạng của kẻ thù cần phải tiêu diệt, đồng thời nhận rõ khả năng vận động binh sĩ. Thực hiện đúng yêu cầu của công tác binh vận là *vận động cách mạng* trong hàng ngũ binh sĩ địch, từ chỗ làm tan rã về tinh thần và tổ chức từ nhỏ đến lớn, hạn chế sức đàn áp của quân đội địch hỗ trợ cho phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng, phục vụ cho tác chiến, đồng thời vận động binh sĩ đấu tranh chống các chính sách của địch tiến lên cùng toàn dân đánh đổ Mỹ - Diệm.

Trong quá trình đấu tranh đến tổng khởi nghĩa, khẩu hiệu công nông binh liên hiệp vẫn có khả năng thực hiện, ta cần phải tranh thủ để phân hoá, lôi kéo một bộ phận binh sĩ trong quân đội địch ngả về phía cách mạng hoặc trung lập với cách mạng. Không vì tác chiến mà không nêu khẩu hiệu công nông binh liên hiệp cũng không vì khẩu hiệu công nông binh liên hiệp mà làm mơ hồ ý chí chiến đấu của nhân dân ta.

Để đạt được yêu cầu trên, cần phải:

- Đẩy mạnh phong trào chống bắt lính ở các vùng đô thị, tôn giáo, di cư và các vùng yếu khác, xây dựng một số nòng cốt đưa vào làm nội tuyến trong quân đội địch, đồng thời vận động mạnh mẽ phong trào đào ngũ, giải ngũ, đầu hàng, binh biến vừa để ngăn chặn việc bổ sung cho quân đội địch, vừa làm tan rã thêm lực lượng sẵn có của địch.

- Phát động phong trào quần chúng làm công tác vận động binh lính trong lúc khủng bố, trong lúc quần chúng ra đấu tranh trực diện với địch, đặt nhiệm vụ cho quần chúng xung quanh đồn bốt vận động binh lính.

- Tổ chức gia đình binh sĩ, dùng gia đình binh sĩ vận động gia đình binh sĩ, thông qua việc giáo dục gia đình binh sĩ về các chính sách của ta, giác ngộ họ về cách mạng mà vận động con em họ theo các yêu cầu của cách mạng thích hợp với trình độ và khả năng của họ.

- Lực lượng võ trang cần kết hợp công tác binh vận với tác chiến, vừa đánh vừa phân hoá, kêu gọi, nắm vững và thực hiện đúng chính sách tù hàng binh, làm cho binh sĩ hiểu rõ chính nghĩa của cách mạng, vừa để hạn chế sức phản kháng của họ tạo điều kiện thuận lợi cho tác chiến, vừa để giác ngộ thêm cho họ.

- Phát triển củng cố nội tuyến, chú trọng binh lính là chính, đồng thời chú ý cả sĩ quan. Chú trọng xây dựng cơ sở nội tuyến trong các đơn vị, các ngành chủ yếu trong quân đội địch nhằm phục vụ cho tổng khởi nghĩa sau này như: các lực lượng hải, lục, không quân, thiết giáp, pháo binh, các đơn vị phòng vệ S/C, các cơ

quan tham mưu.

Chống tư tưởng chỉ chạy theo xây dựng nội ứng trước mắt bỏ công tác nội tuyến chiến lược lâu dài. Móc rập xây dựng lại nội tuyến cũ, đưa thêm nội tuyến mới, sử dụng một số gia đình binh sĩ để xây dựng nội tuyến mới.

- Do sự kìm kẹp chặt chẽ của địch trong quân đội, tổ chức cơ sở trong quân đội địch bị hạn chế, cần phải tuyên truyền sâu rộng và liên tục tình hình đấu tranh của ta và địch, các chính sách có quan hệ đến quyền lợi binh sĩ, cách thức đấu tranh từ tuyên truyền cho họ mà họ hành động.

- củng cố và tăng cường bộ máy binh vận các cấp, tăng thêm cán bộ có năng lực để giúp cho các cấp uỷ lãnh đạo, rút kinh nghiệm công tác binh vận.

*4. Đẩy mạnh công tác mặt trận và dân vận, tập hợp mọi lực lượng, tận dụng mọi khả năng chống Mỹ - Diệm:*

a) Về vấn đề mặt trận, Nghị quyết Trung ương 15 đã chỉ rõ "cách mạng Việt Nam ở miền Nam hiện nay là cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân cho nên mặt trận ở miền Nam hiện nay có tính chất dân tộc dân chủ, nhằm tập hợp tất cả các lực lượng chống đế quốc và phong kiến. Thành phần của mặt trận bao gồm bốn giai cấp trong nhân dân miền Nam (giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, giai cấp tiểu tư sản, giai cấp tư sản dân tộc) và những nhân sĩ yêu nước, lấy liên minh công nông làm cơ sở, và do Đảng ta lãnh đạo. Đối với địa chủ và tư sản mại bản cần phải phân hoá cao độ, lôi kéo những phần tử chống Mỹ - Diệm, trung lập những phần tử lưng chừng để cô lập hơn nữa bọn tư sản mại bản thân Mỹ và bọn địa chủ phản động nhất, ngoan cố theo Mỹ - Diệm".

Hiện nay phong trào giải phóng dân tộc đang sôi nổi trên thế giới, phong trào cách mạng ở miền Nam ngày một dâng cao, bè lũ Mỹ - Diệm đang bị cô lập hơn lúc nào hết do đó ta có điều kiện và cần ra sức đẩy mạnh công tác mặt trận hơn nữa. Phải củng cố khối liên minh công nông thật vững chắc, mạnh mẽ, đồng thời không ngừng tập hợp mọi lực lượng, mọi khuynh hướng ít nhiều chống

Mỹ - Diệm, ít nhiều ủng hộ hoặc tán thành giải phóng miền Nam, triệt để lợi dụng mâu thuẫn nội bộ địch, tranh thủ sự đồng tình ủng hộ của lực lượng hoà bình, dân chủ trên thế giới, của các nước dân tộc chủ nghĩa, các nước Á - Phi nhằm cô lập Mỹ - Diệm đến cao độ, bẻ gãy mọi âm mưu mới của địch hòng lôi kéo một số người lưng chừng về hòa với chúng, thiết thực chuẩn bị lực lượng cho tổng khởi nghĩa lật đổ Mỹ - Diệm.

- Ở nông thôn, sách lược của ta hiện nay là: đoàn kết bản, cố, trung nông, liên hiệp phú nông, phân hoá giai cấp địa chủ, lôi kéo những phần tử ít nhiều tán thành chống Mỹ- Diệm, trung lập những phần tử lưng chừng, cô lập, đánh đổ bọn gian ác hiện hành tay sai của Mỹ - Diệm.

Nói đoàn kết bản, cố, trung nông không có nghĩa là xem bản, cố, trung nông ngang nhau, ngược lại ở trong Đảng cần có nhận thức rõ chỗ dựa của giai cấp công nhân ở nông thôn là bản, cố nông. (Trong tầng lớp trung nông, trung nông mới có nhiều khả năng cách mạng, lúc vận dụng sách lược đối với trung nông cần quan tâm đúng mức. Trung nông mới là cố, bản nông nhờ chính sách ruộng đất của Đảng mà trở thành trung nông).

Giai cấp địa chủ nói chung là phản động, là đối tượng của cuộc cách mạng dân tộc dân chủ, nhưng trong tình hình cách mạng ngày nay ta có điều kiện và cần phải ra sức phân hoá mạnh giai cấp địa chủ. Về kinh tế, ta hạn chế bóc lột của địa chủ nhưng còn thừa nhận quyền sở hữu ruộng đất của họ (trừ bọn gian ác ngoan cố bị nhân dân lên án). Đối với địa chủ nào thành thật đứng về phía nhân dân, mong muốn cải tạo, nên tạo lối thoát cho họ.

- Ở nông thôn rừng núi sách lược của ta là: dựa vào quần chúng lao động đông đảo, đoàn kết với từng lớp trên, phân hoá, cô lập, đánh đổ những phần tử gian ác, ngoan cố tay sai đắc lực của Mỹ - Diệm. Nơi đã ít nhiều có phân hoá giai cấp, đã có từng lớp trung gian (tiểu tư sản, công chức, học sinh...), ta chủ trương đoàn kết chặt chẽ với họ. Do việc hình thành và phân hoá giai cấp ở

vùng dân tộc ít người ở rừng núi có nhiều phức tạp, khác nhau giữa nơi này nơi khác, nên việc vận dụng sách lược cần phải linh hoạt, phù hợp với tình hình cụ thể từng nơi.

Giai cấp tư sản dân tộc ở miền Nam có nhiều mâu thuẫn với Mỹ - Diệm đồng thời cũng lo ngại hoặc sợ cách mạng xã hội chủ nghĩa nhưng chế độ Mỹ - Diệm đang chèn ép họ, là kẻ đang trực tiếp đe dọa làm suy vong họ. Hiện nay trong giai cấp tư sản dân tộc có một bộ phận có khuynh hướng hoà bình trung lập, một bộ phận khác tán thành hoặc ủng hộ cuộc cách mạng giải phóng miền Nam theo chương trình của Mặt trận Dân tộc giải phóng và một bộ phận lớn hơn vẫn giữ thái độ lưỡng chừng. Tuy thái độ của giai cấp tư sản dân tộc như vậy, tuy lực lượng kinh tế, chính trị của giai cấp tư sản không lớn lắm nhưng ta không coi nhẹ vai trò của họ, cần chú ý tranh thủ và sử dụng khuynh hướng hoà bình trung lập trong giai cấp tư sản dân tộc để mở rộng mặt trận chống Mỹ - Diệm, lôi kéo hoặc ít ra cũng trung lập cho được bộ phận lưỡng chừng. Về kinh tế, ta chủ trương bảo hộ kinh tế tư sản, thi hành chính sách lao tư đều có lợi, không đụng chạm đến tài sản của tư sản dân tộc, khuyến khích họ kinh doanh những ngành có lợi cho kinh tế của nhân dân.

- Trong tình hình cụ thể của phong trào cách mạng ở miền Nam hiện nay, Mặt trận Dân tộc giải phóng đề ra chính sách ngoại giao hoà bình trung lập. Thực chất của chính sách hoà bình trung lập của ta khác hẳn với chính sách trung lập "nước đôi" của giai cấp tư sản ở một nước dân tộc chủ nghĩa. Chính sách hoà bình trung lập của ta có một nội dung cách mạng chống chiến tranh, chống đế quốc, trước hết là chống chính sách gây chiến và xâm lược của đế quốc đầu sỏ là đế quốc Mỹ. Chính sách hoà bình trung lập của ta không phải chỉ là khẩu hiệu tuyên truyền nhằm mục đích tranh thủ tầng lớp trên mà là một khẩu hiệu hành động trước mắt xuất phát từ đường lối sách lược của cách mạng ở miền Nam trong lúc này. Khẩu hiệu hoà bình trung lập của ta phản ánh lợi ích chung của nhân dân ta, trước hết là lợi ích của công, nông, đồng thời

chiếu cố đến yêu cầu, nguyện vọng chính đáng của một số người trong từng lớp trung gian và lớp trên. Hoà bình trung lập một bước phấn đấu của ta, khẩu hiệu đó không mâu thuẫn với mục đích của ta là hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ, thống nhất nước nhà, tiến lên xây dựng xã hội xã hội chủ nghĩa ở toàn cõi Việt Nam, trái lại nó là một bước phát triển cần thiết và không kém quan trọng để tiến tới mục đích đó. Cán bộ, đảng viên cần nhận rõ thực chất, ý nghĩa của chính sách hoà bình trung lập của ta, ra sức phấn đấu thực hiện thì mới biến khẩu hiệu đó thành một sức mạnh góp phần tăng cường lực lượng cách mạng ở trong nước và trên thế giới tạo điều kiện thuận lợi hơn cho việc đánh đổ Mỹ - Diệm.

- Một yêu cầu cấp bách của công tác mặt trận trong lúc này là cần hình thành tổ chức mặt trận ở các cấp, nhất là ở Trung ương và tỉnh. Thành phần Ban Chấp hành mặt trận từ Trung ương đến tỉnh cần rộng rãi, tiêu biểu cho mọi tầng lớp, xu hướng, tuy vậy bước đầu chưa có nhiều nhân sĩ có thể chỉ công bố tên thật của một số nhân vật tiêu biểu rồi dần dần sẽ bổ sung thêm. Ban Chấp hành mặt trận ở cấp huyện không nhất thiết phải có đủ đại biểu cho mọi tầng lớp, xu hướng như ở khu, tỉnh mà chỉ cần đại biểu của các tầng lớp hiện có trong huyện. Ở cấp xã, Nông hội giữ vai trò chủ chốt trong mặt trận, nói chung không thu nhận cá nhân địa chủ vào Ban Chấp hành mặt trận ở xã.

Ở đô thị, thị xã và một số nơi khác xét thấy cần, nên kết nạp một số hội viên mặt trận tổ chức thành các "tổ giải phóng".

- Phong trào dân tộc ở Tây Nguyên là tổ chức mặt trận của các dân tộc ở Tây Nguyên, một thành viên của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam. Cần phát huy hơn nữa ảnh hưởng và tác dụng của phong trào dân tộc ở Tây Nguyên nhằm động viên và đoàn kết rộng rãi, chặt chẽ các tầng lớp, các dân tộc ở Tây Nguyên để đấu tranh hằng ngày và cùng nhân dân toàn miền Nam tiến lên đánh đổ Mỹ - Diệm. Để phát huy triệt để khả năng cách mạng của các dân tộc ít người, cần tiếp tục khắc phục tư tưởng "dân tộc lớn", đồng thời luôn luôn chú ý ngăn ngừa tư tưởng dân tộc hẹp



hồi. Muốn vậy phải tuyên truyền, giáo dục sâu rộng chính sách dân tộc của Đảng ở trong Đảng và ngoài quần chúng, không ngừng củng cố sự lãnh đạo của Đảng trong phong trào dân tộc và trong phong trào cách mạng ở vùng dân tộc ít người ở miền rừng núi, phải chăm lo đào tạo, bồi dưỡng cán bộ người dân tộc.

- Ngoài Mặt trận Dân tộc giải phóng cần có nhiều hình thức nhẹ nhàng khác tập hợp mọi lực lượng, khuynh hướng chống Mỹ - Diệm, ví dụ nhóm hoà bình trung lập ở đô thị và thành phố lớn. Đồng thời tranh thủ mọi cơ hội để liên hiệp hành động với các tổ chức, phe phái cùng mục tiêu chung chống Mỹ - Diệm.

- Phát huy rộng rãi ảnh hưởng của Mặt trận Dân tộc giải phóng trên thế giới, tranh thủ mọi điều kiện để Mặt trận Dân tộc giải phóng và các đoàn thể giải phóng gia nhập hoặc tham gia các hoạt động của các tổ chức hoà bình, dân chủ trên thế giới.

b) Công tác vận động quần chúng hiện nay có những yêu cầu chính sau đây:

- Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, nâng cao hơn nữa trình độ giác ngộ của quần chúng để đấu tranh quyết liệt với địch, chuẩn bị về tinh thần, tư tưởng của quần chúng cho tổng khởi nghĩa.

- Tổ chức đông đảo quần chúng, nhất là công nhân, nông dân, thanh niên, phụ nữ thành đội ngũ vững mạnh đấu tranh với địch, sức tích lực lượng tiến lên tổng khởi nghĩa.

- Đẩy mạnh đấu tranh trên cả hai mặt chính trị, quân sự, làm suy yếu địch, bồi dưỡng phát triển thực lực cách mạng của quần chúng.

Về tổ chức quần chúng, một mặt phải xây dựng các đoàn thể giải phóng, mặt khác ra sức phát triển tổ chức phổ thông của quần chúng như tổ đối công, tương trợ, nhóm thể thao, thể dục, v.v., xây dựng và nắm lấy các tổ chức quần chúng hợp pháp có tính chất kinh tế, văn hoá, xã hội ở đô thị và vùng địch còn kiểm soát lâu ngày. Tổ chức, lề lối làm việc của các đoàn thể giải phóng phải phù hợp với phương châm công tác từng vùng (vùng căn cứ, vùng tranh chấp, vùng địch kiểm soát). Nói chung ở vùng địch kiểm soát cần

tổ chức thành từng tổ, gọn, bí mật, chặt chẽ, chi uỷ Đảng trực tiếp lãnh đạo các tổ giải phóng. Ở vùng tranh chấp tổ chức cần gọn, mạnh, đủ sức lãnh đạo quần chúng. Ở căn cứ tổ chức rộng lớn nhưng không bừa bãi.

Phát triển Hội Lao động giải phóng trong công nhân, lao động ở xí nghiệp, đồn điền, cơ quan và trong lao động, dân nghèo thành thị. Ra sức lợi dụng và nắm các nghiệp đoàn vàng, nhất là ở các cấp dưới. Các tổ chức của Hội lao động giải phóng giữ vai trò nòng cốt trong các nghiệp đoàn vàng.

Hội Nông dân giải phóng tổ chức từ xã đến tỉnh. Ở cấp trên tỉnh có Ban liên lạc nông dân (trong Đảng là Ban nông vận). Hội thanh niên giải phóng, phụ nữ giải phóng là tổ chức mặt trận của thanh niên, phụ nữ, có hệ thống tổ chức từ xã đến Trung ương.

Đẩy mạnh công tác vận động quần chúng các tôn giáo. Tuyệt đại bộ phận quần chúng các tôn giáo là nông dân, do đó thực chất công tác vận động quần chúng tôn giáo là công tác nông vận. Cần dựa vào quyền lợi giai cấp của công nông mà phát động tư tưởng quần chúng các tôn giáo, tổ chức họ vào các đoàn thể giải phóng và các tổ chức phổ thông của quần chúng, ngoài ra, tùy từng nơi có thể có những hình thức tập hợp đông đảo quần chúng tôn giáo trong từng lúc như họp đại hội liên hoan hoặc qua đại biểu tôn giáo trong Mặt trận Dân tộc giải phóng mà triệu tập những cuộc hội nghị đông đảo quần chúng tôn giáo thảo luận các vấn đề về đấu tranh chống Mỹ - Diệm do mặt trận đề ra. Đối với các tổ chức của đạo và các tổ chức biến tướng của đạo có tính chất tín ngưỡng sẵn có, ta không đụng chạm đến nhưng cần ra sức xây dựng nòng cốt của ta trong các tổ chức đó để hạn chế hoạt động của bọn phản động đội lốt tôn giáo lũng đoạn quần chúng, hướng các tổ chức đó đi vào con đường tiến bộ, có lợi cho quần chúng.

Đồng bào Miên sống ở miền Nam là một dân tộc của đại gia đình các dân tộc của Tổ quốc Việt Nam. Chính sách của Đảng đối với các dân tộc ít người nói chung cũng như đối với đồng bào Miên nói riêng là hoàn toàn bình đẳng về mọi mặt chính trị, kinh tế, cùng

chung sức đoàn kết đấu tranh đánh đổ kẻ thù chung của dân tộc, giải phóng dân tộc, giải phóng Tổ quốc, các dân tộc đông người và ít người thành thật đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau cùng tiến bộ, tôn trọng và phát triển văn hoá, văn nghệ của mỗi dân tộc. Công tác vận động quần chúng Miền mấy năm qua có kết quả tốt, cần rút kinh nghiệm đã qua và trên cơ sở bảo vệ quyền lợi quần chúng, bảo vệ và phát triển văn hoá dân tộc mà phát triển hơn nữa phong trào đoàn kết đồng bào Miền và đồng bào các dân tộc khác nhằm đánh đổ kẻ thù chung là Mỹ - Diệm. Phải chú trọng vận động quần chúng lao động đồng thời không xem nhẹ vận động sư sãi. Sư sãi người Miền có nhiều ảnh hưởng trong quần chúng Miền, có tinh thần đấu tranh chống Mỹ - Diệm, nhất là sư sãi lớp dưới, do đó sư sãi cũng là một lực lượng cách mạng đáng kể trong người Miền, tùy thành phần giai cấp và giới mà tổ chức quần chúng Miền vào các đoàn thể giải phóng, Mặt trận Dân tộc Giải phóng và các tổ chức phổ thông của quần chúng. Ngoài ra cũng cần nghiên cứu những hình thức tổ chức thích hợp để tập hợp, động viên đông đảo quần chúng Miền giải quyết những vấn đề thuộc lợi ích riêng của người Miền.

Hoa kiều chiếm một tỷ lệ khá quan trọng trong dân số ở miền Nam. Hoa kiều, nhất là quần chúng lao động Hoa kiều có những quyền lợi căn bản giống như quần chúng lao động Việt Nam, họ cũng bị Mỹ - Diệm áp bức, bóc lột thậm tệ nên họ có tinh thần đấu tranh chống Mỹ - Diệm. Cần chú trọng phát huy khả năng đấu tranh chống Mỹ - Diệm của Hoa kiều, đoàn kết chặt chẽ giữa quần chúng Việt Nam và Hoa kiều đấu tranh bảo vệ quyền lợi chung, nhất là quyền lợi kinh tế hàng ngày. Công nhân, lao động, nông dân Hoa kiều cùng làm ăn, sinh sống với công nhân, lao động và nông dân Việt Nam cần được tổ chức vào các Hội Lao động giải phóng, Hội Nông dân giải phóng và các tổ chức quần chúng khác của công nhân, lao động và nông dân.

c) *Một số vấn đề về ruộng đất:*

Nông thôn là chỗ dựa rất quan trọng của cách mạng trong suốt

quá trình cuộc cách mạng dân tộc dân chủ ở nước ta. Nông dân là đội quân chủ lực rất to lớn của cách mạng. Muốn củng cố vững chắc khối liên minh công nông, muốn phát động quần chúng nông dân đứng lên làm cách mạng, trước mắt muốn phát động nông dân làm chủ rừng núi, giành lại đồng bằng, một vấn đề cơ bản không thể thiếu được là phải giải quyết đúng đắn quyền lợi về ruộng đất của nông dân. Chính sách của Đảng về vấn đề ruộng đất là triệt để xoá bỏ mọi áp bức, bóc lột ở nông thôn, giải phóng nông dân, thực hiện khẩu hiệu người cày có ruộng, nhưng để thực hiện khẩu hiệu đó, trong từng lúc phải căn cứ tình hình và nhiệm vụ cụ thể của cách mạng mà đề ra yêu cầu, mức độ thích hợp. Mâu thuẫn chủ yếu ở miền Nam hiện nay là mâu thuẫn giữa dân tộc ta, nhân dân ta ở miền Nam với bọn đế quốc xâm lược Mỹ cùng tập đoàn thống trị Ngô Đình Diệm, tay sai của đế quốc Mỹ phản động nhất. Nhiệm vụ trước mắt của cách mạng ở miền Nam lúc này là đoàn kết toàn dân, kiên quyết đấu tranh chống đế quốc Mỹ xâm lược và gây chiến, đánh đổ tập đoàn thống trị Ngô Đình Diệm. Do đó trong vấn đề ruộng đất hiện nay một mặt ta ra sức giành lại quyền lợi về ruộng đất mà nông dân đã giành được trong kháng chiến, hạn chế bóc lột của địa chủ, cải thiện đời sống nông dân, tăng cường đoàn kết trong hàng ngũ nông dân lao động, mặt khác vẫn còn thừa nhận quyền sở hữu về ruộng đất của địa chủ (trừ bọn gian ác tay sai của Mỹ - Diệm), còn thừa nhận địa chủ thu tô trong một mức độ nhất định.

Về tô, cần mô phỏng theo mức giảm tô cao nhất ở vùng căn cứ du kích hồi cuối thời kỳ kháng chiến mà lãnh đạo nông dân đấu tranh thực hiện. Tuy trường hợp mức giảm tô có thể xê xích, lên xuống chút ít cho phù hợp với tình hình hiện tại.

Ruộng đất tịch thu của thực dân và Việt gian đã cấp cho nông dân hồi kháng chiến, nay kiên quyết giành lại, khôi phục quyền sở hữu của nông dân trên số ruộng đất đó.

Đấu tranh giành lại công điền, chia công điền cho nông dân, ưu tiên cho nông dân không ruộng hoặc thiếu ruộng.

Đảm bảo quyền nguyên canh của nông dân trên số ruộng lãnh canh của địa chủ hiện nay là ruộng vắng chủ đã tạm giao cho nông dân hồi kháng chiến. (Nhưng khi tiến hành cần xét kỹ, tránh xáo trộn nhiều làm mất đoàn kết trong nội bộ nông dân).

Tịch thu ruộng đất của bọn gian ác hiện hành đã bị nhân dân lên án để chia cho nông dân (có để lại một phần cho vợ, con chúng).

Vấn đề ruộng đất phức tạp, tình hình mỗi nơi một khác, vì vậy giải quyết các vấn đề về ruộng đất phải đứng vững trên lập trường của giai cấp công nhân, nắm vững sách lược nông thôn của Đảng, đi đúng đường lối quần chúng, nắm chắc chủ trương chung của Đảng đồng thời khéo kết hợp với tình hình cụ thể từng vùng. Giải quyết các vấn đề về ruộng đất phải luôn luôn nhằm tăng cường khối đoàn kết cố bản trung nông, phát huy hơn nữa khả năng đấu tranh của nông dân, chiếu cố thích đáng các gia đình cách mạng, gia đình giải phóng quân. Trừ số địa chủ ác ôn còn nói chung phương pháp đấu tranh với địa chủ về vấn đề ruộng đất cần có mức độ, dùng lý lẽ để đấu tranh, không nên dùng hình thức đấu tố.

##### *5. Công tác xây dựng căn cứ địa:*

Trong thế tiến lên của phong trào, việc tiếp tục xây dựng và mở rộng căn cứ địa là một vấn đề vô cùng quan trọng, nó bảo đảm cho việc xây dựng và phát triển lực lượng cách mạng, bảo đảm cho việc tiến công và bảo vệ phong trào, bảo đảm cho việc chỉ đạo cách mạng cả miền Nam và trong từng vùng, bảo đảm chỗ đứng chân của lực lượng và cơ quan chỉ đạo cách mạng ở Việt Nam, nêu cao ngọn cờ cách mạng (Chỉ thị Bộ Chính trị 1-1961).

Nội dung công tác xây dựng căn cứ địa là:

- Phát động tư tưởng quần chúng và tổ chức quần chúng rộng rãi, vững mạnh.

- Phát triển kinh tế nhất là đẩy mạnh sản xuất, dự trữ lương thực và các công tác văn hoá, xã hội nhằm cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của quần chúng.

- Xây dựng các lực lượng vũ trang, nửa vũ trang lớn mạnh, phong trào quần chúng tham gia bố phòng, đánh địch rộng rãi.

- Tổ chức Đảng được vững mạnh.

Ở trong vùng dân tộc cần chú ý phát triển đảng viên, đào tạo nhiều cán bộ dân tộc và thi hành đầy đủ các chính sách dân tộc của Đảng.

Các loại căn cứ địa:

Căn cứ địa rừng núi có tính chất quân sự, hình thức đấu tranh ở đây vũ trang là chủ yếu, nhưng vẫn hết sức tranh thủ đấu tranh chính trị ở những nơi có điều kiện. Phải ra sức củng cố và mở rộng loại căn cứ địa này ra khắp vùng rừng núi, vừa củng cố vừa tranh thủ phát triển mau chóng. Ở nơi có người thì mở rộng ra cho đến sát thành thị, các trục giao thông chiến lược và tiếp giáp vùng đồng bằng. Ở nơi không có người thì trồng người nhưng phải quản lý chặt chẽ. Phải nhanh chóng biến toàn bộ vùng rừng núi thành những địa bàn cách mạng làm chỗ đứng chân vững chắc cho các lực lượng và cơ quan chỉ đạo cách mạng, bảo đảm hành lang đi lại. Phải giành một phần quan trọng về lực lượng cho việc xây dựng căn cứ địa ở vùng chiến lược cơ động.

Ở đồng bằng cũng có hai loại căn cứ địa:

- Loại căn cứ địa tương đối rộng làm chỗ đứng chân cho lực lượng vũ trang tập trung và các cơ quan chỉ đạo quan trọng. Loại này bao gồm đến mấy xã, có khi mấy huyện, có khi nối liền các địa phương giữa tỉnh này và tỉnh khác, nếu có điều kiện thì dựa lưng với căn cứ địa rừng núi. Ở đây xây dựng mạnh về các mặt chính trị, kinh tế, vũ trang, nửa vũ trang, thanh kết tề, phản động do thám. Ở vùng căn cứ mạnh đồng bằng hướng tiến lên đấu tranh võ trang là chủ yếu, nhưng trước mắt cần đẩy mạnh cả đấu tranh võ trang và chính trị, cần tranh thủ khả năng đấu tranh chính trị đồng thời đưa đấu tranh võ trang lên mạnh. Trong đấu tranh chính trị không nên nặng nhiều về đấu tranh trực diện. Về quân sự, kết hợp đánh địch ngay từ ngoài căn cứ địa với đánh địch ở trong căn cứ địa để bảo vệ căn cứ địa, tuy vẫn hết sức tranh thủ đấu tranh chính trị ở vùng căn cứ địa.

- Loại căn cứ địa nhỏ hơn, căn cứ lỏm, chỉ chiếm trong một

phạm vi một vài xã hay trong mấy thôn, với yêu cầu thấp hơn, địch có thể đến nhưng rất bị hạn chế, tề, phản động, do thám không còn, đấu tranh võ trang và đấu tranh chính trị song song phát triển, đấu tranh võ trang là biện pháp hết sức quan trọng để bảo vệ căn cứ địa, nhưng đồng thời cũng phải hết sức đẩy mạnh đấu tranh chính trị.

Trong cả hai loại căn cứ địa ở đồng bằng, vấn đề xây dựng áp chiến đấu, xã chiến đấu, xây dựng du kích xã, áp có ý nghĩa quyết định trong việc bảo vệ căn cứ địa. Loại thứ 2 phải hết sức giữ thế hợp pháp đẩy mạnh đấu tranh chính trị để giành chủ động cho phong trào quần chúng.

Một đặc điểm của căn cứ địa cách mạng hiện nay là có hình thái vừa có tuyến vừa không có tuyến. Nơi có tuyến là do nó có *hình thái là vùng của ta*, ở đây ta làm chủ, địch đến là bị đánh, rõ nhất là ở vùng căn cứ rừng núi. Nhưng trên nhiều mặt khác và nói chung không có một ranh giới cụ thể, cố định, phân chia rõ rệt vùng ta, vùng địch, nhất là ở đồng bằng, không đối lập, ngăn cách hẳn về hình thức giữa căn cứ địa và các vùng khác. Vì vậy vùng căn cứ địa phải có một phong trào đấu tranh chính trị và võ trang rộng lớn của quần chúng ở trong căn cứ địa và ngoài căn cứ địa bao bọc, nhất là ở vùng căn cứ địa đồng bằng cần tranh thủ giữ thế hợp pháp và đấu tranh chính trị của quần chúng, giữ sự quan hệ nhất là giao lưu về kinh tế giữa vùng căn cứ địa với các vùng khác. Tác chiến bảo vệ căn cứ địa không nhất thiết và cũng không nên chỉ cố thủ chiến đấu ở trong vùng căn cứ địa mà phải linh hoạt đánh địch ở ngoài vùng căn cứ địa kết hợp chiến đấu tự vệ ở trong vùng căn cứ địa. Đồng thời phải luôn luôn đẩy mạnh đấu tranh chính trị của quần chúng chống địch bao vây, cô lập, ngăn cách vùng căn cứ địa với các vùng khác.

Cần khẩn trương củng cố hơn nữa các vùng căn cứ hiện có; xây dựng mạnh mẽ những căn cứ còn yếu, đồng thời phát triển rộng ra.

Cần tăng cường củng cố các hành lang chiến lược giữa các căn cứ rừng núi, tăng cường các đường giao thông "du kích" từ căn cứ

rừng núi về các căn cứ đồng bằng.

#### 6. Công tác chính quyền:

Mục đích của ta là đánh đổ chính quyền địch, xây dựng chính quyền cách mạng của ta. Nhưng trước mắt ta chưa xây dựng chính quyền của ta ở những nơi chính quyền địch tan rã. Ở các vùng rừng núi và một số vùng đồng bằng, nếu chính quyền địch tan rã thì ta dùng các Uỷ ban Mặt trận địa phương làm cả nhiệm vụ giữ gìn trật tự an ninh, hướng dẫn nhân dân đoàn kết, sản xuất, học tập, cải thiện đời sống, bảo vệ trật tự cách mạng, v.v.. Đó là mầm mống của chính quyền cách mạng sau này (Chỉ thị Bộ Chính trị tháng 1-1961).

Theo tinh thần ấy, hiện nay ở những nơi không còn chính quyền địch, chúng ta cần có một hình thức chính quyền nào đó của nhân dân để:

- Giữ gìn an ninh trật tự đảm bảo đời sống yên ổn của nhân dân.
- Chăm lo cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, giải quyết vấn đề ruộng đất và các vấn đề văn hoá xã hội khác.
- Động viên nhân dân tham gia đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang để chống địch, bảo vệ quyền lợi của nhân dân.
- Điều hoà, giải quyết mọi xích mích, mâu thuẫn nội bộ nhân dân.

Đó là hình thức quá độ của chính quyền liên minh dân tộc dân chủ, thực chất của nó là chính quyền dân chủ nhân dân, thực hành chuyên chính của nhân dân.

Cụ thể:

*Ở miền núi:* Trong vùng trung tâm căn cứ ta hoàn toàn làm chủ, tình hình ngày càng ổn định thì Uỷ ban Mặt trận dân tộc tự trị ở xã, quận có thể làm luôn nhiệm vụ chính quyền. Toàn Uỷ ban chấp hành Mặt trận xã, quận làm luôn nhiệm vụ của hội đồng nhân dân xã, quận. Ban thường vụ của Uỷ ban Mặt trận có thể phân ra hai bộ phận, một số uỷ viên chuyên lo công việc chính quyền và một số uỷ viên chuyên lo công tác mặt trận. Hình thức



chính quyền ở thôn là Ban tự quản thôn có ba người do Ủy ban xã kết hợp với nguyện vọng của quần chúng mà chỉ định hoặc do nhân dân bầu cử, có thể có uỷ viên của Ủy ban chấp hành Mặt trận xã phụ trách thôn làm Trưởng ban.

Trong vùng tranh chấp vừa đấu tranh chính trị vừa đấu tranh võ trang và vùng căn cứ còn yếu thì ở xã cũng có thể do Ủy ban Mặt trận lo luôn nhiệm vụ chính quyền và ở thôn cũng có Ban tự quản nhưng lề lối làm việc phải nhẹ nhàng linh hoạt hơn.

Trong vùng tranh chấp yếu ở nơi cần thiết có thể còn có hình thức chính quyền dịch nhưng đây chỉ là phương tiện quần chúng lợi dụng để đấu tranh trực diện với địch, khi thấy không cần thiết thì giải tán, quần chúng có hình thức tự quản của mình hoặc công khai hoặc bí mật.

*Ở đồng bằng:* nơi ta làm chủ thì hình thức chính quyền có thể tổ chức đến xã nhưng cũng do Ủy ban Mặt trận xã làm luôn, phân công một số uỷ viên khá phụ trách các công tác có tính chất chính quyền, còn ở thôn thì do Nông hội lo.

Trong các vùng phá thế kèm kẹp khác nếu có Ủy ban Mặt trận thì Ủy ban Mặt trận lo luôn công việc chính quyền, ở nơi chưa có Ủy ban Mặt trận mà có Nông hội thì do Nông hội lo công việc chính quyền.

Ở các cấp uỷ Đảng từ huyện trở lên xét ở nơi cần thiết có thể có cán bộ nghiên cứu về các vấn đề có tính chất chuyên môn của chính quyền như kinh tế, văn hoá, xã hội, v.v. để giúp lãnh đạo các cơ quan chính quyền bên dưới.

Trên đây là những hình thức chính quyền quá độ, khi thế làm chủ của ta được mở rộng và củng cố thì các cơ quan chính quyền chính thức sẽ thành lập và các tổ chức Mặt trận, Nông hội sẽ trở lại lo công tác Mặt trận và đoàn thể.

Một điều phải chú ý là trong lề lối làm việc của các hình thức chính quyền hiện nay cần hết sức tránh hình thức giấy tờ, rườm rà không thiết thực hoặc quan liêu, tách rời quần chúng, đụng chạm

quyền lợi quần chúng có ảnh hưởng không tốt đến việc đoàn kết và lãnh đạo quần chúng đấu tranh chống địch và cải thiện đời sống.

Về Chính phủ Trung ương ở miền Nam thì chỉ có thể thành lập khi cao trào cách mạng ở miền Nam phát triển mạnh mẽ, thực lực chính trị võ trang của ta mạnh, căn cứ địa mở rộng vững chắc và có nhân vật tiêu biểu. Cũng có thể có chính quyền Trung ương trước khi có các cấp chính quyền ở giữa như tỉnh, khu để hiệu triệu quần chúng trên toàn miền Nam và để có danh nghĩa đối với nước ngoài.

#### 7. Công tác kinh tế tài chánh:

Phong trào đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang càng phát triển thì vị trí công tác kinh tế tài chánh của Đảng càng trở nên quan trọng và cấp bách. Nếu công tác kinh tế tài chánh không phát triển kịp thì sẽ ảnh hưởng lớn lao đến việc xây dựng phát triển lực lượng vũ trang, hoạt động vũ trang và đẩy mạnh đấu tranh chính trị của quần chúng. Hội nghị đã đặt mạnh và đề ra cho toàn Đảng coi trọng và kịp thời đẩy mạnh công tác kinh tế tài chánh nhằm để:

- Đấu tranh với địch trên mặt trận kinh tế tài chánh.
- Cải thiện đời sống nhân dân.
- Đảm bảo nhu cầu to lớn của cách mạng đang phát triển.

Cụ thể:

- Về *đấu tranh với địch*: Lãnh đạo quần chúng đấu tranh chống địch cướp bóc, vơ vét, chống tăng thuế, bắt xâu, bắt lính, chống thất nghiệp, chống lạm phát, đòi tăng lương, đòi cứu tế, chống địch bao vây phá hoại kinh tế ở vùng ta làm chủ, ngay cả ở vùng rừng núi.

Do đặc điểm của đấu tranh chính trị và kinh tế ở miền Nam hiện nay nên không hình thành khu vực kinh tế riêng của ta để đấu tranh kinh tế với địch. Ta không lãnh đạo nhân dân bao vây kinh tế địch ngay cả trong vùng ta làm chủ mà trái lại cần nghiên cứu tình hình kinh tế trong các vùng để hướng dẫn nhân dân mở

các luồng mậu dịch khai thông việc giao lưu kinh tế ở trong nhân dân. Đối với các loại hàng ở trong vùng ta bán ra thì không để dịch ép giá làm thiệt hại quyền lợi của nhân dân và nên hướng dẫn nhân dân chỉ bán ra các loại đặc sản và những thứ thừa, nhất là lương thực cần để dự trữ và cung cấp cho lực lượng cách mạng, đối với các loại hàng mua vào thì nên vận động nhân dân hết sức tiết kiệm, hạn chế tiêu dùng các loại xa xỉ phẩm, các loại chưa thật cần thiết, chỉ mua về những thứ trực tiếp cần thiết cho đời sống của quần chúng, cho cách mạng.

Đối với các cơ sở kinh tế phục vụ quân sự và thuộc công quản của địch, nếu cái nào cần thiết cho ta hoặc cho nhân dân thì lấy, nếu cái nào phá mà có hại cho kinh tế và đời sống nhân dân, hại cho kiến thiết sau này thì ta không chủ trương phá.

*- Về cải thiện đời sống nhân dân:*

Ngoài việc thi hành chính sách ruộng đất ở nông thôn là vấn đề quan trọng để cải thiện đời sống nông dân, cần dựa vào sức của nhân dân để vận động nhân dân cải thiện đời sống của mình. Trước hết là phải liên tục động viên nhân dân sản xuất mạnh mẽ nhất là trồng trọt và chăn nuôi chủ yếu là sản xuất lương thực và các thứ để đổi chác đáp ứng nhu cầu của nhân dân và để đóng góp cho cách mạng. Cần hướng dẫn nhân dân mở rộng diện tích canh tác, khai hoang, làm thủy lợi cải tiến kỹ thuật, trồng các thức mau ăn và để dự trữ, phát triển nghề phụ, khai thác các nguồn lợi, lâm, thổ, hải, thủy sản và tích cực bảo vệ sản xuất, thu hoạch tốt. Nhất là về mặt tổ chức và động viên nhân công, cần hình thành và phát triển các hình thức vận công, đổi công, hợp tác tương trợ công, vốn, giống trong sản xuất, gây một phong trào thi đua sản xuất trong toàn dân, toàn quân và các cơ quan. Ngoài ra các công tác y tế, cứu tế cần luôn luôn được chú ý.

Công tác cải thiện đời sống nhân dân không chỉ được quan tâm trong các vùng ta làm chủ mà cả trong các vùng địch còn kiểm soát, không chỉ trong lúc tình hình bình thường mà cả trong lúc

cuộc đấu tranh giữa ta và địch diễn ra gay go. Nhất là trong điều kiện cách mạng tiến lên mạnh mẽ địch càng ra sức tàn phá điên cuồng làm cho đời sống của nhân dân vô cùng khốn quẫn. Cho nên cuộc vận động cải thiện đời sống nhân dân cũng là một cuộc đấu tranh ác liệt giữa ta và địch trong điều kiện hiện nay ở miền Nam.

Về đảm bảo nhu cầu to lớn của cách mạng đang phát triển:

Cần thấy trước là nhu cầu của cách mạng sắp đến đây rất là to lớn để có một kế hoạch thật tích cực và toàn diện.

Các nguồn thu chủ yếu của ta hiện nay là:

- Nhân dân đóng góp.
- Sản xuất tự túc.
- Đánh lấy của địch.
- Sự giúp đỡ của cấp trên.

Cần cứ vào tình hình thực tế để định ra mức thu trên các mặt cho hợp, nhất là về mặt đóng góp của nhân dân cần dựa vào tình hình sinh hoạt của nhân dân để động viên cho đúng mức. Về mặt sản xuất tự túc của bộ đội và cơ quan cũng cần căn cứ trong từng vùng khác nhau để đề ra cho hợp vừa bảo đảm được nhiệm vụ và công tác. Cần phải trên cơ sở tình hình thu để định kế hoạch chi tuy phải khai thác hết các khả năng để tăng thu. Đặc biệt phải quản lý chi thu, quy định biên chế chặt chẽ, hết sức tiết kiệm, chống tham ô lãng phí, đề cao tinh thần tự lực cánh sinh.

Để đảm bảo nhu cầu to lớn của cách mạng và cải thiện đời sống nhân dân, ngoài sản xuất phải chú ý đến việc mậu dịch, giao lưu hàng hoá, do đó vấn đề hành lang vận tải rất quan trọng. Về huy động dân công vận tải cần căn cứ vào tình hình cụ thể mà có chính sách và đề ra yêu cầu hợp lý.

Các chính sách cụ thể về kinh tế tài chánh cần căn cứ vào các yêu cầu và chủ trương trên đây để đề ra cho hợp. Nhất là trong đặc điểm của tình hình đấu tranh chính trị và đấu tranh võ trang theo phương hướng tiến lên tổng khởi nghĩa hiện nay, các chủ trương chính sách về kinh tế tài chánh phải hết sức tránh gây thêm khó khăn cho quần chúng và nhằm tạo thế cho phong trào phát triển

thuận lợi.

#### 8. Công tác đô thị:

1- Nhiệm vụ công tác trước mắt ở đô thị là:

a) Dựa vào quyền lợi thiết thực của các tầng lớp quần chúng đô thị về dân sinh, dân chủ, đưa quần chúng ra đấu tranh bảo vệ và giành giựt các quyền lợi ấy, hạn chế và tiến tới làm thất bại từng mặt, từng phần các chính sách kèm kẹp, bóc lột, bắt lính v.v. của địch, góp sức làm cho địch suy yếu, tan rã ngay tại sào huyệt của chúng. Đồng thời, trong những điều kiện có lợi, có những khẩu hiệu chính trị thích hợp chống lại địch.

b) Ra sức tuyên truyền giáo dục quần chúng, nâng cao trình độ chính trị cho quần chúng, chống lại các luận điệu xuyên tạc lừa mị của địch và chống lại các khuynh hướng cải lương thoả hiệp của bọn phản động - xây dựng trong quần chúng ý thức kiên trì đấu tranh hằng ngày với địch, đồng thời giáo dục quần chúng ý thức đoàn kết với quần chúng nông thôn tiến lên tổng khởi nghĩa.

c) Qua đấu tranh và tuyên truyền mà xây dựng và mở rộng cơ sở cách mạng: Đảng, Đoàn, nông cốt, các tổ chức cách mạng của quần chúng, lực lượng tự vệ ngầm, v.v.. Cần luôn luôn chú trọng việc xây dựng, phát triển lực lượng về mọi mặt, bảo đảm tồn tại lâu dài sức tích lực lượng để tổng khởi nghĩa.

2- Phương châm chung chỉ đạo, hoạt động ở đô thị hiện nay là:

a) Lấy đấu tranh chính trị làm chủ yếu, khi cần thiết có kết hợp hoạt động vũ trang trong một mức nhất định để hỗ trợ cho phong trào chính trị.

b) Lấy đấu tranh cho các quyền lợi dân sinh, dân chủ thiết thân hằng ngày của quần chúng làm chủ yếu có kết hợp với các khẩu hiệu chính trị hợp thời. Lấy hình thức và yêu sách hợp pháp và nửa hợp pháp làm chủ yếu, có kết hợp thích đáng với các hình thức và yêu sách không hợp pháp.

c) Công tác đấu tranh và tuyên truyền phải phục vụ và phục tùng công tác xây dựng lực lượng, nhiệm vụ trước mắt phải phục vụ cho nhiệm vụ lâu dài, phải nắm vững yêu cầu bảo tồn sức tích

lực lượng lâu dài là yêu cầu cần quán triệt trong mọi mặt công tác.

d) Có kế hoạch chuẩn bị cho tổng khởi nghĩa và xây dựng cơ sở lâu dài để tổng khởi nghĩa.

*Chú ý:* Trong khi chỉ đạo phải chú ý đến tánh chất của từng đô thị để có mức độ thích hợp (đô thị lớn, đô thị nhỏ, đô thị kinh tế, chính trị và đô thị quân sự, đô thị ở đồng bằng và đô thị ở rừng núi hẻo lánh, v.v.).

3- Một số công tác cụ thể:

a) Về đấu tranh, cần chú ý các khẩu hiệu kinh tế, dân chủ và văn hoá trong thông thường nhưng lại có nội dung và ảnh hưởng chính trị lớn. Đối với những khẩu hiệu này, càng phát động hình thức đấu tranh cách mạng quyết liệt thì càng có lợi. Trái lại các khẩu hiệu chính trị thì hình thức nhẹ nhàng có khả năng tập hợp rộng rãi quần chúng.

Chú ý đến công tác gây dư luận. Các hình thức đấu tranh phá thế kềm kẹp áp dụng ở đô thị và vùng phụ cận không được rập khuôn với nông thôn, phải xác định yêu cầu thích hợp, đề phòng để lộ cơ sở và tạo tình hình căng thẳng không có lợi.

Phương châm đấu tranh ở đô thị là có lý, có lợi, đúng mức và về hình thức tận dụng mọi khả năng nửa hợp pháp và hợp pháp kết hợp với bất hợp pháp.

b) Về công tác tuyên truyền, phối hợp các mặt tuyên truyền công khai, nửa công khai và bí mật, chú ý hình thức gây dư luận, truyền đơn, tài liệu, v.v.. Xây dựng một hệ thống tuyên truyền riêng ở đô thị đặc biệt, dùng quần chúng nông thôn tuyên truyền quần chúng ở đô thị.

c) Về công tác tổ chức quần chúng, thì tiếp tục lợi dụng mọi tổ chức hợp pháp, tạo ra nhiều tổ chức nửa hợp pháp là hình thức có khả năng tập hợp rộng rãi quần chúng, đồng thời tiến hành tổ chức các đoàn thể cách mạng trong công nhân, nhân dân lao động, học sinh, sinh viên, tiểu tư sản, viên chức. Đối với các tầng lớp trên thì thông qua nòng cốt mà vận động. Chú ý đến các hoạt động có tánh chất mặt trận (các cuộc đấu tranh cho các yêu sách của nhiều

giới, tương trợ giữa các giới, v.v.). Vận động quần chúng ở đô thị cần đi sâu vào công nhân, lao động, dân nghèo, chú ý học sinh, sinh viên, phát huy tác dụng làm ngòi pháo của học sinh, sinh viên, ra sức vận động các tầng lớp trên. Trong khi tích cực xây dựng các tổ chức cách mạng của quần chúng thì ra sức hạn chế, làm tê liệt và tan rã các tổ chức phản động.

d) Về công tác Đảng, Đoàn yêu cầu là xây dựng nhanh nhưng vững chắc. Chú trọng các đô thị quan trọng, trong mỗi đô thị chú ý xóm, đường phố, xí nghiệp then chốt (chú ý xí nghiệp nhưng do tánh chất các đô thị của ta, các xóm lao động có vị trí rất quan trọng). Chú ý thu hút vào Đảng, Đoàn những người công nhân, lao động, học sinh, sinh viên là chủ yếu và các phần tử ưu tú trong giai cấp tiểu tư sản. Phương châm tổ chức Đảng, Đoàn ở đô thị là gọn, nhẹ, bí mật, ngăn cách (có trường hợp giữ sanh hoạt đơn tuyến) phát triển theo nhu cầu chỗ không theo khả năng và tồn tại lâu dài. Chú trọng giáo dục đường lối, chánh sách trước mắt cho đảng viên, đoàn viên đồng thời giáo dục những việc phải làm khi khởi nghĩa và các kiến thức về quân sự.

đ) Hoạt động võ trang ở đô thị để hỗ trợ cho đấu tranh chánh trị, nhằm trừ một ít gián điệp, phản bội với mức độ hạn chế và cần thiết. Trong mức độ nhất định có thể có một vài hoạt động tuyên truyền xung phong hoặc một vài hoạt động thổi động nhưng phải cân nhắc kỹ, không lạm dụng, nhứt là không gây thiệt hại cho cơ sở.

Công tác chủ yếu về mặt võ trang ở đô thị là xây dựng lực lượng ngầm ở cơ quan, xí nghiệp, xóm, đường phố, khu vực quân sự có tính chất quyết định khi khởi nghĩa và chuẩn bị điều kiện cho lực lượng ngầm hoạt động khi khởi nghĩa. Đồng thời chú ý công tác vận động binh lính, công tác địch tình.

4- Để thực hiện nhiệm vụ, phương châm và các công tác cụ thể nói trên, về mặt lãnh đạo, phải chú ý các điểm sau đây:

- Nói chung, các cấp khu, tỉnh cần đề phòng vì hàng ngày phải đối phó với tình hình ở nông thôn và rừng núi mà coi nhẹ công tác

đô thị, gây trở ngại cho phương hướng tiến lên tổng khởi nghĩa của cách mạng miền Nam. Phải phân công cán bộ thích đáng phụ trách đô thị, thị xã, thị trấn, chỉnh đốn và tăng cường các đảng uỷ đô thị. R, I cần có một bộ phận theo dõi công tác đô thị. Tỉnh uỷ có một tỉnh uỷ viên phụ trách công tác đô thị.

- Cần có sự phối hợp chặt chẽ phong trào các vùng hỗ trợ cho đô thị, từ việc dồn dư luận, đưa lực lượng quần chúng ra đấu tranh tại đô thị đến việc các nơi bắt mối từ nông thôn xây dựng cơ sở ở đô thị. Cần có sự hỗ trợ giữa phong trào các đô thị. Các I chú ý đặc biệt hỗ trợ cho các thành phố lớn, nhất là Sài Gòn.

- Tích cực xây dựng vùng nông thôn bao quanh đô thị thành bàn đạp tiến vào đô thị. Cơ quan chỉ đạo đô thị có thể và nên đóng ở vùng nông thôn lân cận, phân tán làm nhiều cách và bảo đảm liên lạc chỉ đạo bên trong.

#### 9. Công tác tuyên truyền giáo dục:

a) Yêu cầu trước mắt của công tác tuyên truyền giáo dục quần chúng là động viên mọi tầng lớp, giai cấp, mọi giới, ở khắp các vùng kiên quyết tiếp tục tấn công địch về cả hai mặt chính trị và vũ trang, bẻ gãy âm mưu và cố gắng mới của địch, thể hiện trong "kế hoạch Xtalây" làm tan rã tinh thần và tổ chức địch trên một phạm vi lớn hơn nữa, chuẩn bị tư tưởng và lực lượng quần chúng tiến lên tổng khởi nghĩa, phát huy ảnh hưởng của phong trào cách mạng miền Nam trên thế giới, tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ rộng rãi nhất của dư luận quốc tế đối với cuộc đấu tranh của nhân dân miền Nam.

b) Về nội dung cụ thể, chú ý tiếp tục phát động căm thù địch, vạch trần âm mưu của chúng về chính trị, quân sự, kinh tế, văn hoá, phát động ý thức dân tộc, giai cấp, tinh thần đấu tranh dũng cảm trong các tầng lớp nhân dân, trong quân đội giải phóng. Giáo dục cho quần chúng nhận rõ cuộc đấu tranh của ta còn khó khăn, lâu dài, nhưng nhất định thuận lợi, vạch rõ chỗ suy yếu, tan rã và sụp đổ không tránh khỏi của kẻ thù. Đề cao uy thế Mặt trận, phổ biến chánh sách của Mặt trận trong và ngoài nước, lần lần tạo vị trí hợp pháp cho Mặt trận, làm cho dư luận quốc tế thấy rõ Mặt



trận chẳng những tiêu biểu cho tuyệt đại đa số nhân dân miền Nam mà còn là một lực lượng có thực quyền, đang kiểm soát một phần lớn đất đai ở miền Nam, là lực lượng nhất định chiến thắng. Đồng thời, tuyên truyền về Đảng, về các chính sách của Đảng, về miền Bắc, về phe xã hội chủ nghĩa và phong trào cộng sản và công nhân thế giới.

Các nội dung trên cần áp dụng linh hoạt ở mỗi vùng.

c) Phương châm công tác tuyên truyền:

- Công tác tuyên truyền phải kêu gọi ý thức tự giác của quần chúng, chống lối quan liêu, mạng lệnh. Phải nắm vững đường lối quần chúng của Đảng trong công tác tuyên truyền.

- Công tác tuyên truyền phải tiến hành vừa có sâu, vừa có rộng, vừa động viên quần chúng, vừa nâng cao trình độ nhận thức cho quần chúng.

- Phải kết hợp việc giáo dục những vấn đề thời sự, các chính sách trước mắt với đường lối cơ bản, lâu dài của Đảng, giáo dục sách lược, đồng thời phải giáo dục các vấn đề chiến lược.

- Về hình thức tuyên truyền, theo phương châm ba vùng. Ở vùng rừng núi và nông thôn đã phá thế kềm kẹp thì chủ yếu là tuyên truyền cách mạng với những hình thức cách mạng công khai. Ở vùng còn tranh chấp thì phối hợp hình thức tuyên truyền cách mạng công khai với hình thức tuyên truyền cách mạng bí mật (mức độ nặng nhẹ tùy lực lượng so sánh từng vùng), đồng thời kết hợp với hình thức tuyên truyền nửa hợp pháp. Ở đô thị và các vùng địch còn kềm kẹp thì tuyên truyền công khai và bán công khai kết hợp với tuyên truyền bí mật, chú ý đặc biệt hình thức tuyên truyền miệng và gây dư luận.

- Công tác tuyên truyền phải sắc bén, kịp thời, linh hoạt, sát thực, cụ thể và liên tục.

- Lực lượng tuyên truyền là đảng viên, đoàn viên, nòng cốt, các hội viên giải phóng, đội viên tự vệ và giải phóng quân. Đồng thời phải đẩy mạnh việc lấy quần chúng tuyên truyền quần chúng.

d) Về công tác cụ thể:

- Tăng cường công tác thông tin, phổ biến tin tức mau lẹ và kịp thời đến quần chúng.

- Chú ý công tác tuyên truyền trong các tầng lớp tôn giáo đồng bào di cư, trí thức, học sinh, sinh viên, đồng bào các dân tộc, binh sĩ và nhân viên chính quyền địch. Phản tuyên truyền địch cần kịp thời hơn. Đặc biệt chú ý công tác tuyên truyền quốc tế.

- Chú ý chấn chỉnh công tác báo chí để cho báo chí phục vụ thiết thực quần chúng. Có kế hoạch xuất bản báo chí hợp lý.

- Gấp rút xây dựng đài phát thanh, làm tiếng nói của Mặt trận.

- Về công tác văn nghệ, phải chú ý lãnh đạo ngành này vì tác dụng động viên giáo dục quần chúng đặc biệt to lớn của nó. Yêu cầu sáng tác hiện nay là: Văn nghệ theo sát các yêu cầu chính trị của Đảng, phục vụ kịp thời cho các yêu cầu chính trị ấy. Điều chủ yếu là phải đảm bảo nội dung lành mạnh, đúng chánh sách, đồng thời lần lần nâng cao tính nghệ thuật trong tác phẩm. Sáng tác cần ngắn gọn. Hướng công tác văn nghệ của Đảng hiện nay là: xây dựng và phát triển nền văn nghệ yêu nước, dân chủ, phục vụ quần chúng và lành mạnh. Chú trọng phát huy vốn văn hoá dân tộc, đồng thời học tập nền văn nghệ tiên tiến của giai cấp công nhân các nước. Chú ý khai thác nền văn học các dân tộc ít người. Có chánh sách bồi dưỡng những người làm công tác văn học nghệ thuật. Phát động phong trào văn nghệ quần chúng. Thông qua Hội Văn nghệ giải phóng mà mở rộng đoàn kết trong giới văn nghệ, chú trọng những người văn nghệ còn ở trong vùng địch kiểm soát. Tích cực chống văn nghệ uỷ mị, trụy lạc, phản động của địch.

- Về công tác giáo dục, chú trọng phát động phong trào bình dân học vụ, tiến tới lần lần xoá nạn mù chữ trong nhân dân, đồng thời chăm sóc nền giáo dục bậc tiểu học, nâng cao văn hoá trong quần chúng và trong bộ đội, nhân viên. Thống nhất chương trình giáo dục toàn miền Nam. Chống nền văn hoá nô dịch, ngoại lai của địch.

- Bắt đầu xây dựng nề nếp cho công tác bảo tàng, bảo tồn, giáo dục quần chúng nề nếp cho công tác bảo tàng, bảo tồn, giáo dục

quần chúng hiểu lợi ích của công tác bảo tồn.

e) Để đảm bảo thực hiện công tác tuyên truyền giáo dục, các cấp uỷ chú ý lãnh đạo chặt chẽ ngành này, phân công cán bộ có năng lực phụ trách. Từ Trung ương Cục đến xã, cần thành lập Ban Tuyên Truyền Văn Giáo của Đảng.

#### 10. Công tác Đảng và Đoàn:

*Về Đảng:* Để đảm bảo thực hiện những nhiệm vụ công tác nói trên, vấn đề củng cố xây dựng và phát triển Đảng có ý nghĩa quyết định.

Mấy năm qua đảng viên và cán bộ của Đảng bộ miền Nam đã tỏ ra gan góc chịu đựng, dũng cảm chiến đấu với địch, bám sát quần chúng để lãnh đạo phong trào, giữ vững và phát triển cơ sở Đảng, đã được rèn luyện thử thách và có nhiều kinh nghiệm phong phú. Ưu điểm đó là mặt căn bản.

Tuy nhiên, Đảng bộ miền Nam cũng còn có những nhược điểm và khuyết điểm:

- Cơ sở Đảng còn chưa đều, số lượng cán bộ và đảng viên còn ít, số bị hao hụt trong mấy năm qua khá nhiều, yêu cầu trước mắt và sắp đến của phong trào lại đòi hỏi rất lớn.

- Trong cán bộ, đảng viên của Đảng ý thức tư tưởng, lập trường giai cấp, nhận thức về đường lối chính sách, lề lối tác phong công tác còn có nhiều nhược điểm.

- Bộ máy của Đảng bao gồm các cấp uỷ và các cơ quan giúp việc cho cấp uỷ từ trên xuống dưới còn yếu và lề lối làm việc còn luộm thuộm.

Để khắc phục những mâu thuẫn và khuyết điểm trên nhằm đáp ứng yêu cầu trước mắt và tiến tới tổng khởi nghĩa chúng ta cần phải:

- Mạnh dạn phát triển Đảng theo phương châm vừa nâng số lượng lên nhanh chóng vừa đảm bảo chất lượng. Hướng phát triển là nhằm những phần tử tích cực trong các tổ chức quần chúng, đã được thử thách trong đấu tranh, chú trọng trước hết trong công nhân, bần cố nông và thanh niên, phụ nữ. Cần phát triển Đảng ở

những vùng phong trào còn yếu, ở các thành thị nhất là Sài Gòn - Chợ Lớn, ở các vùng xung yếu chiến lược theo phương châm gọn nhẹ, bí mật, trọng chất hơn lượng. Ở vùng có tôn giáo việc kết nạp đảng viên cần phải có sự chọn lọc và giáo dục kỹ và cần phân biệt mức độ ảnh hưởng chính trị của địch trong các tôn giáo khác nhau và trình độ tín ngưỡng trong từng người.

- Cần xây dựng chi bộ theo hướng tiến tới có năng lực tự động công tác trên cơ sở giáo dục cho chi bộ nắm vững đường lối chính sách, nâng cao trình độ tổ chức và lề lối làm việc.

- Tăng cường các cấp uỷ từ trên xuống về cả số lượng và chất lượng, tích cực bồi dưỡng đào tạo để bạt những cán bộ trưởng thành từ trong phong trào lên, có tinh thần dũng cảm tích cực, có liên hệ tốt với quần chúng và đảng viên cán bộ dưới, chú ý đề bạt cán bộ phụ nữ. Cần nâng cao trình độ nắm đường lối chính sách của Đảng, chấn chỉnh các cơ quan giúp việc, xây dựng lề lối làm việc mạnh bạo, khẩn trương có kế hoạch, chống rì mọ, sự vụ, phát huy tác phong đi sâu đi sát, tinh uỷ nắm sát chi bộ. Nơi có điều kiện nên tổ chức bầu cử, để phát huy dân chủ và tập thể trong Đảng.

- Cần tăng cường đoàn kết trong Đảng, đoàn kết giữa cấp dưới và cấp trên, giữa các cơ quan giúp việc với cấp uỷ, giữa cán bộ đảng viên cũ và mới, số ở địa phương và số mới đến, giữ vững sự nhất trí về đường lối chính sách của Đảng và nguyên tắc tổ chức Đảng, nghiêm khắc phê bình những tư tưởng và hành động gây xích mích, chia rẽ bè phái.

- Về công tác giáo dục và lãnh đạo tư tưởng trong Đảng thì cần chống co rút, rụt rè đồng thời khắc phục chủ quan khinh địch mất cảnh giác và đề phòng nôn nóng. Mức độ nặng nhẹ mặt này hay mặt khác là tùy theo tình hình cụ thể từng nơi từng lúc. Phương pháp tốt nhất là nâng cao sinh hoạt thảo luận trong Đảng, nhận thức đúng địch ta, đánh giá đúng đặc điểm mới của tình hình, khắc phục những lệch lạc do tách rời đường lối chính sách của Đảng hoặc kinh nghiệm chủ nghĩa, bảo thủ.

- Cần tăng cường và mở rộng việc giáo dục lý luận, giáo dục chính trị trong Đảng bằng mọi hình thức, mọi phương pháp nhằm nâng cao nhận thức, nắm vững lập trường giai cấp vô sản trên các vấn đề về chiến lược và sách lược của Đảng, nâng cao ý thức cách mạng, đấu tranh chống mọi biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân có hại cho cách mạng. Cán bộ trình độ cấp huyện trở xuống chủ yếu là học tập đường lối chính sách và kinh nghiệm công tác, cán bộ trình độ cấp tỉnh coi học tập lý luận cơ bản và đường lối chính sách, kinh nghiệm công tác ngang nhau, cán bộ cấp Y trở lên chủ yếu là học tập lý luận cơ bản để liên hệ sâu sắc với đường lối chính sách và thực tiễn phong trào, nâng cao trình độ và năng lực lãnh đạo hơn nữa.

- Để đảm bảo cho công tác giáo dục trong Đảng được tăng cường và phát triển mạnh mẽ, cần chấn chỉnh hệ thống trường Đảng từ trên xuống dưới, phân công rõ đối tượng giáo dục, rút kinh nghiệm về xây dựng chương trình và nâng cao chất lượng tài liệu giáo khoa và công tác giảng dạy, đảm bảo yêu cầu thiết thực phục vụ phong trào cách mạng. Đồng thời, cố gắng xây dựng thành nề nếp học tập tại nghiệp, theo chương trình tài liệu tương đối thống nhất, có lãnh đạo và kiểm tra. Việc xuất bản tài liệu và ra nội san của Đảng từ cấp Y trở lên cần được củng cố và đi vào kế hoạch để nâng cao chất lượng, thiết thực phục vụ việc học tập cho cán bộ và tránh lãng phí.

- Cần rút kinh nghiệm về phương pháp huấn luyện học tập trong mấy năm qua, nhằm đảm bảo cho cán bộ đảng viên tham gia huấn luyện học tập phát huy được tự do và độc lập suy nghĩ, phát huy lòng tự hào và tính tích cực chủ động tránh gò ép, chụp mũ, đơn giản, chỉ nói khuyết điểm một chiều mà không phân tích đầy đủ mặt ưu điểm.

- Để đảm bảo việc chỉ đạo được toàn diện, sát và cụ thể các cấp uỷ cần xây dựng và tăng cường các cơ quan chuyên môn nhất là từ cấp tỉnh trở lên. Cần quy định quyền hạn nhiệm vụ, chế độ công tác và lề lối làm việc giữa cấp uỷ và các ngành chuyên môn để giữ

vững nguyên tắc chỉ đạo tập trung và phát huy hết khả năng của các cơ quan và cán bộ của Đảng.

*Về Đoàn:* Đoàn Thanh niên Lao động là cánh tay đắc lực, là đội hậu bị và nguồn bổ sung tốt của Đảng. Điều lệ của Đoàn cần phải sửa đổi lại cho thích hợp với tình hình mới và cần phát triển Đoàn rộng rãi hơn nữa, số lượng của Đoàn phải nhiều hơn số lượng của Đảng, chú ý phát triển nữ đoàn viên thanh niên lao động. Cần xây dựng hệ thống lãnh đạo của Đoàn từ dưới lên trên và tôn trọng tính chất độc lập của Đoàn, thanh toán dần tình trạng đoàn viên, chỉ là những cá nhân phụ thuộc vào từng đảng viên đồng thời cần tăng cường công tác mặt trận của Đoàn để tập hợp một lực lượng thanh niên rộng rãi trong Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam. Đặc biệt trong công tác Đoàn cần đặt mạnh vấn đề giáo dục tư tưởng nêu cao tinh thần tiên phong cách mạng của đoàn viên.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.22, tr.656-674, 685-730.

# NGHỊ QUYẾT CỦA KHU ỦY V

Số 62, tháng 2 năm 1961

**Về công tác binh vận**

*(Trích)*

.....

## II- NHIỆM VỤ, YÊU CẦU, PHƯƠNG CHÂM, KHẨU HIỆU CÔNG TÁC BINH VẬN

1. *Cần nhận rõ công tác binh vận là một trong những nhiệm vụ cơ bản có tính chất quyết định thắng lợi của cách mạng*

Từ ngày thành lập, Đảng đã đặt thành nhiệm vụ cách mạng lớn nhờ đó mà đưa cách mạng đến thắng lợi. Hoà bình lập lại, Đảng đã đặt mạnh công tác binh vận, Nghị quyết Trung ương 15 đã chỉ rõ: "Đảng cần phải xúc tiến đặc biệt công tác binh vận, kiên trì, bí mật và khéo léo đi sâu tranh thủ cho được đa số binh lính đồng tình với cách mạng, tiến tới xây dựng khối công nông binh liên hiệp". Đó là một trong những nhiệm vụ lớn để chuẩn bị lực lượng ta, làm yếu địch tiến lên khởi nghĩa giành chính quyền, giải phóng miền Nam; phải làm cho địch không thể dùng lực lượng võ trang đối phó với cách mạng; phải nhận rõ công tác binh vận là một cuộc vận động cách mạng của quần chúng, là nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược, phải giáo dục toàn Đảng, toàn dân, toàn quân thấy rõ trách nhiệm thiết thực làm công tác binh vận. Nếu sự chỉ

đạo không chú ý hoặc chú ý không đúng mức thì trước mắt và lâu dài cách mạng sẽ gặp nhiều khó khăn.

### *2. Nhiệm vụ lâu dài*

- Vận động binh lính đoàn kết với nhân dân chống âm mưu của Mỹ - Diệm dùng quân đội miền Nam làm công cụ đàn áp, đánh phá cách mạng miền Nam, sẵn sàng phá tan âm mưu gây chiến của đế quốc Mỹ.

- Xây dựng cơ sở cách mạng trong quân đội địch để tiến tới thực hiện khối công nông binh liên hiệp chuẩn bị điều kiện kịp thời cùng với nhân dân đánh đổ chế độ độc tài phát xít của Mỹ - Diệm thực hiện hoà bình, độc lập, dân chủ, trung lập ở miền Nam tiến tới hoà bình thống nhất Tổ quốc.

- Tích cực vận động phong trào chống bắt lính phá tan âm mưu xây dựng quân đội và phát triển các lực lượng hậu bị khác của địch.

### *3. Yêu cầu chung*

- Tranh thủ binh lính và sĩ quan đồng tình, ủng hộ, đoàn kết với nhân dân đấu tranh chống chế độ độc tài phát xít, chống âm mưu gây chiến tranh của Mỹ - Diệm; làm tan rã về chính trị, tư tưởng và làm tan rã từng bộ phận về tổ chức tiến tới làm tan rã toàn bộ khi có thời cơ.

- Tranh thủ nắm một số binh sĩ trong từng đơn vị tiến tới nắm chắc những đơn vị, bộ phận, vị trí quan trọng, xây dựng thực lực cách mạng trong hàng ngũ địch để phục vụ yêu cầu cách mạng khi có thời cơ.

- Đối với dân vệ, tích cực tranh thủ số đông lừng chừng, nắm chắc số tốt, cô lập, khống chế số đầu sỏ gian ác làm mất tác dụng đàn áp phong trào cách mạng địa phương tiến tới làm tan rã những nơi có điều kiện; ở miền núi làm tan rã toàn bộ; vận động nắm chắc và tiến lên làm tan rã các lực lượng hậu bị khác của địch.

### *4. Phương châm*

- Coi trọng ba mặt công tác: tuyên truyền giáo dục, gây dựng cơ sở nội tuyến và lãnh đạo đấu tranh.



- Kết hợp chặt chẽ giữa tác chiến và binh vận, giữa binh vận và dân vận.

- Diện phải thật rộng, điểm phải thật chắc.

- Nắm dưới là căn bản, nắm trên là quan trọng.

- Phối hợp nội ngoại tuyến chặt chẽ.

##### 5. Khẩu hiệu tuyên truyền chung

- Anh em binh sĩ trong quân đội miền Nam đoàn kết với nhân dân đấu tranh chống chế độ độc tài phát xít của Mỹ - Diệm tiến lên võ trang khởi nghĩa giành chính quyền giải phóng miền Nam.

- Chống chính sách dùng quân đội miền Nam làm công cụ đàn áp và gây chiến của Mỹ - Diệm.

- Bãi bỏ chế độ cố vấn quân sự Mỹ.

- Hoà bình, độc lập, dân chủ, trung lập và hoà bình thống nhất Tổ quốc.

Đó là khẩu hiệu tuyên truyền chung, tùy nơi, từng lúc đề ra khẩu hiệu cụ thể trước mắt nhằm xoay quanh vấn đề sau đây:

- Chống càn quét khủng bố.

- Chống bắt lính.

- Đòi cải thiện vật chất và bản thân gia đình binh lính.

- Chống chế độ hà khắc, ngược đãi, đảm bảo quyền lợi chính trị cho quân nhân.

- Đòi đối xử bình đẳng giữa Kinh và Thượng, giữ quan hệ bình thường giữa lính và dân.

- Khẩu hiệu trong tác chiến.

- Kêu gọi đào ngũ, binh biến, v.v..

Dựa vào các vấn đề trên mà đề ra những khẩu hiệu thiết thực, thích hợp với tâm lý, nguyện vọng khả năng đông đảo của quần chúng binh sĩ có tác dụng động viên tập hợp họ hưởng ứng và hành động. Phải kết hợp chặt chẽ giữa khẩu hiệu quyền lợi trước mắt và khẩu hiệu chính trị lâu dài; giữa khẩu hiệu đấu tranh trong hàng ngũ binh sĩ và khẩu hiệu đấu tranh của quần chúng bên ngoài.

### III- YÊU CẦU, NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH CÔNG TÁC BINH VẬN SẮP ĐẾN

Dựa vào tình hình, nhiệm vụ, phương châm chung X và phương hướng công tác binh vận trước mắt của...; công tác binh vận sắp đến cần phải:

- Ra sức tuyên truyền tấn công chính trị vào hàng ngũ quân đội địch mạnh mẽ, sâu rộng, liên tục và kịp thời chủ yếu làm cho binh lính *hiểu chính sách của ta, hiểu rõ tình hình và nhiệm vụ cấp bách của họ phải cùng với toàn dân đứng lên đánh đổ Mỹ - Diệm*. Phổ cập và chấp hành đúng chính sách đối với binh sĩ và gia đình họ. Đẩy mạnh phong trào đấu tranh trong binh lính; tranh thủ số đông binh lính đồng tình, ủng hộ hoặc tham gia phong trào đấu tranh của quần chúng *chú trọng làm tan rã về tư tưởng, tiến đến tan rã từng bộ phận lực lượng võ trang và bán võ trang địch* làm cho chúng khó khăn về quân số, hạn chế tác dụng đàn áp, phá thế kìm kẹp của địch ở các địa phương; vận động phong trào *đào ngũ, giải ngũ, kêu gọi binh biến*, nơi có điều kiện tổ chức một số đơn vị làm binh biến đứng lên chống Diệm gia nhập mặt trận. Tích cực lãnh đạo phong trào chống bắt lính, chống dồn quân từng bước, chống quân sự hoá thanh niên, chống động viên tái đăng. Xúc tiến mạnh mẽ xây dựng cơ sở nội tuyến vững chắc, đặc biệt chú trọng các đơn vị, vị trí quan trọng..., chủ yếu là binh lính đồng thời phải chú trọng sĩ quan. Đặc biệt chú trọng công tác binh vận trong hoạt động võ trang; trong các phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng nhất là đấu tranh chống càn quét, khủng bố.

Chỉ đạo phải lấy việc giáo dục cho toàn Đảng, toàn dân và các lực lượng võ trang, bán võ trang nhận thức đầy đủ đường lối chính sách và biết làm công tác binh vận là quan trọng nhất. Tăng cường hơn nữa sự chỉ đạo của các cấp uỷ đối với công tác binh vận nhất là từ cấp huyện trở xuống, kiên quyết sắp xếp cán bộ, tổ chức bộ máy binh vận các cấp đủ sức giúp cấp uỷ chỉ đạo, đồng thời đào tạo

lực lượng trực tiếp làm binh vận sát cơ sở. Phải chú ý tạo mọi điều kiện đi sâu, nắm chắc các bộ phận, vị trí chiến lược quan trọng.

### **A- Đẩy mạnh ba mặt công tác vào hàng ngũ địch**

*1. Ra sức tuyên truyền tấn công chính trị vào hàng ngũ quân đội địch mạnh mẽ, sâu rộng, liên tục và kịp thời nhằm vào các yêu cầu chính là:*

- Làm cho binh sĩ hiểu rõ kẻ thù của họ là đế quốc Mỹ, tập đoàn tay sai Ngô Đình Diệm chúng đang dùng họ tàn sát đồng bào để bảo vệ quyền lợi ích kỷ của chúng; làm cho họ hiểu chính sách của cách mạng; tin vào sức mạnh của phong trào quần chúng, thấy rõ tính chất chính nghĩa và con đường tất thắng của cách mạng; phát huy tinh thần dân tộc, kêu gọi ý thức giai cấp, chỉ rõ nhiệm vụ cấp bách của họ cần phải cùng toàn dân đứng lên đánh đổ Mỹ - Diệm.

- Nội dung nhằm: Tuyên truyền rộng rãi Cương lĩnh Mặt trận Giải phóng miền Nam, chính sách đối với binh sĩ và gia đình họ, phong trào dân tộc tự trị đối với binh lính người dân tộc, chính sách tự do tín ngưỡng đối với binh lính tôn giáo, chính sách của Đảng và Chính phủ ở miền Bắc đối với lính miền Bắc di cư vào Nam. Trong lúc tuyên truyền chính sách cần ngăn ngừa thái độ lợi dụng chính sách của họ.

- Vạch trần bản chất chế độ độc tài phát xít và sự suy yếu của Mỹ - Diệm, lấy thực tế đập lại luận điệu lừa bịp, xuyên tạc của chúng một cách sắc bén. Tuyên truyền sự lớn mạnh của phe ta, phong trào đấu tranh chống Mỹ trên thế giới; chế độ tốt đẹp và kiến thiết thắng lợi ở miền Bắc; truyền thống của dân tộc Việt Nam anh hùng chống đế quốc Pháp - Nhật; sức mạnh của phong trào đấu tranh chống Mỹ - Diệm của nhân dân miền Nam hiện nay trong đó binh sĩ miền Nam tham gia.

- Tuyên truyền khẩu hiệu "công nông binh liên hiệp". Chỉ rõ phương hướng đấu tranh nhằm lôi kéo cho được binh lính đồng tình, ủng hộ cùng với nhân dân đấu tranh chống Mỹ - Diệm tiến tới

khởi nghĩa giành chính quyền giải phóng miền Nam thực hiện hoà bình, độc lập, dân chủ, trung lập và hoà bình thống nhất Tổ quốc. Rút bài học trong vụ đảo chính vừa qua làm cho binh lính và sĩ quan của địch hiểu rằng muốn đánh đổ Mỹ - Diệm không thể "chống Cộng", chống nhân dân, mà phải dựa vào nhân dân đi theo với cách mạng, không thể dựa vào đế quốc nào được.

Chủ yếu là dựa vào đảng viên, cơ sở và lực lượng đông đảo của quần chúng mà tuyên truyền bằng những biện pháp gây quan hệ bình thường, dựa vào gia đình, quan hệ bà con, tạo quan hệ mới, dùng binh sĩ và sĩ quan đã giải ngũ; bằng hành động khen chê phê phán, đoàn kết tương trợ, kể khổ gọi khổ, v.v.. Cần phải tiến hành thật khéo léo từ thấp đến cao tranh thủ tình cảm tiến đến tranh thủ về chính trị; nhưng nói chung lúc có phong trào mạnh vận động quần chúng xáp vào tranh thủ, tuyên truyền rộng rãi hơn. Xây dựng cơ sở hợp pháp tuyên truyền trên các hành lang, trực giao thông, các cứ điểm, trong thôn xóm, trong các cuộc đấu tranh của quần chúng.

Phát triển mạnh mẽ các hình thức gọi loa, rải truyền đơn, gởi thơ tay, cố gắng sáng tác thơ, ca, hò vè; tài liệu truyền đơn chú trọng cả nội dung và hình thức; giáo dục tốt và chấp hành đúng các chính sách đối với tù hàng binh làm tài liệu sống để tuyên truyền; khi địch đi càn quét và các đồn bốt ở miền núi cần tấn công mạnh mẽ và rầm rộ hơn. Mỗi tỉnh cố gắng ra tờ tin đặc biệt hàng tháng cho binh sĩ và tích cực giải quyết phương tiện để tuyên truyền kịp thời.

*2. Phải tích cực, vững chắc, bí mật xây dựng lực lượng bên trong quân đội địch. Phải hết sức bí mật khéo che giấu, mai phục lâu dài chờ thời cơ.*

- Tổ chức phải tuyệt đối bí mật, hoạt động của cơ sở phải dựa vào quan hệ hợp pháp để vận động quần chúng khác; tuyệt đối không cho biết giữa cơ sở đơn vị này với đơn vị khác; giữa binh lính và sĩ quan, giữa cơ sở mai phục và cơ sở hoạt động, giữa cơ sở bình vận và cơ sở quân báo, giữa cơ sở lính Kinh và lính Thượng; cơ sở

không được đem tài liệu mật vào đơn vị, vào nhà ở, để trong người; không nhận làm công tác bí mật với người khác vô nguyên tắc. Tổ chức cơ sở theo nhu cầu không theo khả năng, hoạt động của cơ sở cũng theo nhu cầu không theo khả năng; có lúc cần phải bớt nhiệm vụ; tuyệt đối không được sử dụng vô nguyên tắc.

Khi cơ sở có điều kiện phát triển thì không nên dàn đều mà phải nhằm vào hướng chủ yếu, vào các đơn vị, bộ phận, vị trí quan trọng và phải nắm chắc các điểm ấy. Yêu cầu hiện nay mỗi đại đội tập trung tổ chức ba cơ sở hoạt động nếu tổ chức 4 - 5 thì do Tỉnh uỷ quyết định; mỗi trung đội người dân tộc có thể tổ chức từ hai đến ba cơ sở hoạt động (trừ cơ sở mai phục); mỗi tiểu đội dân vệ có hai hoặc ba cơ sở; ngoài những cơ sở vùng này ta còn tranh thủ giáo dục hợp pháp số còn lại; cơ sở mai phục có khả năng đến đâu phát triển đến đó không hạn chế. Tổ chức cơ sở theo đơn tuyến là phổ biến, nơi nào cơ sở vững thì một tổ chức một, một tổ chức hai, cơ sở mai phục chỉ đơn tuyến; mỗi cơ sở không kể loại nào cần một số cảm tình, bè bạn.

- Phương pháp tổ chức cơ sở: dùng gia đình, bà con, bạn bè đào tạo mật giáo, dùng quan hệ kết nghĩa, đoàn kết tương trợ gần gũi tuyên truyền gây cơ sở, dùng cơ sở bên trong phát triển (phải đảm bảo bí mật đề phòng bể vỡ) hoặc dùng cơ sở bên trong tìm người tốt bí mật giới thiệu ra ngoài để tổ chức thành cơ sở; xây dựng người ngoài đưa vào; dùng binh sĩ cũ đã về nhà để bắt mối xây dựng cơ sở (vùng dân tộc).

- Điều kiện lựa chọn người để tổ chức cơ sở: "Tán thành đường lối cách mạng, tối thiểu là tán thành cương lĩnh Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam, tin tưởng cách mạng nhất định thắng lợi, có tinh thần quyết tâm, có quan hệ tốt với quần chúng, lịch sử rõ ràng"; đối với binh lính chủ yếu là thành phần cơ bản; cần coi trọng bồi dưỡng loại cơ sở này theo tiêu chuẩn chiến sĩ cách mạng bí mật trong hàng ngũ địch: Căm thù đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai, quyết tâm với nhiệm vụ, tin tưởng cách mạng (tuyên truyền về Đảng để nâng dần tin tưởng với sự lãnh đạo của Đảng), có ý thức

tổ chức và kỷ luật, biết giữ bí mật, chủ yếu là thông qua mật giáo để giáo dục. Tuy hoàn cảnh mà cán bộ bất hợp pháp trực tiếp giáo dục, để tài liệu bất hợp pháp tại gia đình hoặc nhà mật giáo có kế hoạch cho cơ sở nghiên cứu. Cần mạnh dạn cất đảng viên, cơ sở có điều kiện hiện đang hoạt động, tốt nhất là gia đình và những người có quan hệ với binh lính để đào tạo mật giáo và cán bộ hợp pháp, chú ý cắt đứt nhiệm vụ và liên hệ với cơ sở địa phương. Mỗi mật giáo nắm một nội tuyến, trường hợp đặc biệt và thật đảm bảo có thể nắm hai. Mỗi cán bộ hợp pháp có thể nắm ba mật giáo trở lại. Cơ sở có tính chất quan trọng phải có mật giáo thật bảo đảm.

- Về Đảng: đối với đảng viên cũ dựa theo chủ trương của X trước đây; những cơ sở nào đảm bảo đủ tiêu chuẩn thì phát triển đảng viên mới nhưng phải hết sức thận trọng, đảm bảo và phát triển đơn tuyến.

- Cần chia ra mấy loại cơ sở để sử dụng:

+ Cơ sở trường kỳ mai phục: gồm có sĩ quan và binh lính ở các bộ phận quan trọng như: tham mưu, thông tin liên lạc, cơ yếu, kho tàng, văn phòng, những cơ sở quan trọng trong hải, không quân, pháo binh, cơ giới, vận tải, trường huấn luyện, v.v., loại này chỉ tìm hiểu tình hình trong phạm vi mình biết, tạo quan hệ tình cảm với quần chúng chung quanh.

+ Cơ sở hoạt động làm nhiệm vụ điều tra, tuyên truyền, giáo dục, lãnh đạo binh lính đấu tranh; việc sử dụng loại này phải nắm vững phương châm, nguyên tắc, tổ chức và hoạt động của cơ sở đã nói ở trên.

+ Cơ sở tình hình: bất kỳ sĩ quan hay binh lính có khả năng giao nhiệm vụ điều tra cung cấp tình hình cho ta, ngoài ra không làm gì nữa (tiêu chuẩn loại này không đòi hỏi như hai loại trên).

+ Loại mới bắt mối không phải cơ sở tụy đó mà giao nhiệm vụ để thử thách kiểm tra họ.

Nói chung tất cả các loại cơ sở đều phải che giấu lâu dài chờ thời cơ, trường hợp cần thiết có thể sử dụng để phục vụ cho tác chiến nhưng phải cân nhắc kỹ, những cơ sở nào có tác dụng mai

phục lâu dài thì nhất thiết không được sử dụng (sử dụng loại này phải do tỉnh và trên quyết định). Cơ sở người dân tộc trừ những cơ sở có tác dụng mai phục lâu dài còn có thể sử dụng hoạt động trong binh lính người dân tộc rộng rãi hơn. Các loại cơ sở phải giáo dục cho họ trước trường hợp có đảo chính hoặc khởi nghĩa họ sẽ tham gia như thế nào để khỏi bị động mà lúc đó ta không trực tiếp chỉ đạo kịp.

- Phạm vi quản lý cơ sở: X từ cấp thiếu úy trở lên và những cơ sở quan trọng khác trong chủ lực; từ cấp tiểu đoàn phó trở lên trong bảo an. Tỉnh nắm số còn lại trong chủ lực; từ trung đội phó trở lên và những cơ sở quan trọng trong bảo an. Huyện nắm số còn lại trong bảo an và dân vệ xã.

Cơ sở tổ chức đến đâu phải củng cố và nắm chắc mọi mặt (lai lịch, chất lượng, khả năng) để có kế hoạch phân loại, sử dụng, bồi dưỡng cho đúng và kịp thời; phải giáo dục về nguyên tắc sử dụng, bảo vệ cho những cán bộ, đảng viên, cơ sở trực tiếp làm công tác tổ chức nội tuyến, có kiểm tra chặt chẽ. Kiên quyết khắc phục khó khăn trong việc dịch chuyển đối phó và bảo vệ cơ sở trong tác chiến; sắp đến, kiên quyết bố trí cán bộ đi sâu vào xây dựng cơ sở các đối tượng, vị trí quan trọng; nhân lúc dịch bắt lính cần giáo dục số thanh niên và sĩ quan trừ bị cho chui vào hàng ngũ địch.

### *3. Lãnh đạo phong trào đấu tranh trong binh lính.*

Yêu cầu chủ yếu là: đòi dân sinh, dân chủ, tăng lương và cải thiện đời sống cho bản thân và gia đình, chống hành hạ, ngược đãi khổ tập, chống cưỡng bức lưu ngũ, tái đảng, đối xử bình đẳng giữa Kinh và Thượng, đòi chế độ về phép, để gia đình được tự do đến thăm, v.v.. Kết hợp với khẩu hiệu chính trị như "chống âm mưu dùng quân đội đi càn quét khủng bố", "chống đưa quân đội miền Nam đi đánh ở Lào", "đào ngũ, giải ngũ, binh biến", v.v..

Trong mỗi phong trào đấu tranh của quần chúng phải đưa ra những khẩu hiệu thích hợp để vận động tranh thủ đa số binh lính đồng tình, ủng hộ hoặc tham gia đấu tranh nhất là trong đấu tranh chống càn quét, khủng bố, cướp bóc, v.v.. Mặt khác, quần chúng

cũng phải đưa ra những khẩu hiệu đồng tình, ủng hộ phong trào đấu tranh của binh lính; lãnh đạo phong trào đấu tranh của gia đình để phối hợp với phong trào đấu tranh trong binh lính.

Chỉ đạo phải theo dõi thật sát thủ đoạn của địch, sự diễn biến trong hàng ngũ binh lính để có khẩu hiệu cho thích hợp với tâm tư nguyện vọng của họ mà hướng dẫn đấu tranh; giáo dục kỹ cho cơ sở bên trong, theo dõi thật sát những dư luận, bất bình, bất mãn của quần chúng binh sĩ hoặc những thủ đoạn bịp bợm của địch để khéo khéo gợi kích động tinh thần đấu tranh của quần chúng. Qua mỗi cuộc đấu tranh phải kịp thời rút kinh nghiệm để lãnh đạo đấu tranh sau này, phát huy thắng lợi để động viên lòng tin tưởng đối với binh lính.

## **B- nắm vững và chấp hành đúng chính sách đối với binh sĩ miền Nam và gia đình họ**

Giáo dục cho cán bộ, đảng viên, quần chúng và lực lượng võ trang, bán võ trang thông suốt ý nghĩa, nội dung chính sách để chấp hành nghiêm chỉnh (đặc biệt chú ý đảng viên, cơ sở, quần chúng và chiến sĩ người dân tộc). Phải biến chính sách thành hành động thực tế gây ảnh hưởng tốt vào quân đội địch.

Trong lúc tác chiến phải có cán bộ nắm vững chính sách, có kế hoạch và tổ chức chu đáo để thực hiện tốt chính sách đối với thương, tù, hàng binh; trong bất kỳ hoàn cảnh nào cũng phải cố gắng giáo dục tốt tù hàng binh, ở những nơi có điều kiện cần giáo dục với thời gian dài ngày hơn; đi đôi với việc giáo dục tốt cần lấy hành động thực tế của ta đối với họ để cảm hoá, thuyết phục họ. Làm thế nào mỗi cuộc phóng thích tù, hàng binh có ảnh hưởng tác động lớn vào hàng ngũ địch.

Có thể lấy một số bổ sung lực lượng hoặc tăng người ở vùng căn cứ, chủ yếu nhằm vào quân địch, lính mới từ hoà bình, nhưng phải tiếp tục giáo dục, theo dõi giúp đỡ.

Chỉ đạo phải thường xuyên theo dõi, kiểm tra việc chấp hành chính sách lấy thực tế để giáo dục nâng trình độ nhận thức chính



sách, đồng thời phải khen thưởng, kỷ luật đối với việc chấp hành chính sách.

### **C- Đẩy mạnh công tác binh vận trong hoạt động võ trang**

Tiến hành giáo dục cho cán bộ, chiến sĩ nhận thức đầy đủ ý nghĩa, đường lối, chính sách công tác binh vận của Đảng nhất là thấy rõ tác chiến hiện nay một mặt nhằm tiêu hao, tiêu diệt sinh lực địch, nhưng mặt khác tạo điều kiện thuận lợi để tấn công tranh thủ chính trị giác ngộ và tranh thủ binh lính đồng tình ngả về phía cách mạng, nhất thiết không để binh lính đối lập với ta. Do đó, trong tác chiến một mặt phải kiên quyết tiêu diệt địch nhưng mặt khác vừa đánh vừa tích cực kêu gọi, chấp hành thật đúng chính sách để phân hoá, tranh thủ.

Nắm vững phương châm: "kết hợp chặt chẽ giữa binh vận và tác chiến". Mỗi cán bộ, chiến sĩ làm nhiệm vụ binh vận như lực lượng tác chiến. Kiên quyết khắc phục tư tưởng nặng đánh nhẹ vận động, cho là công tác binh vận không có thành tích bằng tác chiến, gặp khó khăn buông xuôi.

Chỉ đạo phải hướng dẫn kế hoạch, nội dung cho công tác binh vận trong từng trường hợp như: chống càn quét, đánh điểm, VT3<sup>1)</sup>... để cán bộ, chiến sĩ thực hiện; phải có kế hoạch binh vận trước, trong và sau mỗi đợt hoạt động; trong từng trận tác chiến, phải phối hợp chặt chẽ giữa tác chiến và binh vận.

Trong tác chiến nói chung là tất cả cán bộ, chiến sĩ phải làm công tác binh vận nhưng phải kiên quyết bố trí bộ phận chuyên trách coi như lực lượng tác chiến; gấp rút kiện toàn hệ thống binh vận trong lực lượng võ trang để có tác dụng thật sự hướng dẫn toàn quân làm công tác binh vận.

### **D- Tiến hành vận động các đối tượng đặc biệt**

#### *1- Tích cực vận động gia đình binh lính và sĩ quan*

Cần làm cho gia đình binh sĩ hiểu rõ âm mưu, thủ đoạn độc ác

---

1) VT3: Vũ trang tuyên truyền.

của Mỹ - Diệm, sự nguy hại của bản thân chồng con, anh em họ khi còn ở trong hàng ngũ quân đội địch; hiểu rõ chính sách ta để họ quyết tâm giáo dục, thuyết phục tranh thủ chồng con, anh em họ trở về với gia đình, với làng xóm, với cách mạng.

Công tác tuyên truyền phải đi đôi với hành động thực tế, đảng viên, cơ sở, quần chúng phải thông suốt và chấp hành đúng chính sách đối với gia đình binh sĩ và sĩ quan, dựa vào đoàn kết tương trợ, bạn bè, bà con thôn xóm mà vận động. Ngoài ra, còn dựa VT3, võ trang công tác, thư tay hoặc nơi có điều kiện tập hợp lại giáo dục; trong các cuộc đấu tranh của quần chúng phải hết sức vận động gia đình binh lính tham gia để có tác động lôi kéo quần chúng binh sĩ đồng tình.

## 2- Đối với dân vệ

Dân vệ là tổ chức trực tiếp làm chỗ dựa cho bọn phản động địa phương, đàn áp, khống chế phong trào quần chúng; địch lợi dụng lực lượng này bổ sung dần lực lượng võ trang của chúng. Phải đặc biệt chú ý vận động dân vệ.

Dựa vào lực lượng đông đảo của quần chúng và hoạt động VT3 để ra sức tranh thủ số lừng chừng, nắm chắc số tốt, cô lập khống chế số cầm đầu gian ác, làm mất dần tác dụng đàn áp phong trào quần chúng, tiến lên làm tan rã ở những nơi có điều kiện. Riêng đối với miền núi làm tan rã toàn bộ.

Tiếp tục VT3 để giáo dục, khống chế tước vũ khí dân vệ nhưng không xem dân vệ là đối tượng tác chiến tiêu diệt trừ những tên đầu sỏ, gian ác; làm cho đảng viên, cơ sở và quần chúng hiểu rõ chính sách đối với dân vệ, tích cực lãnh đạo quần chúng thôn xóm, dùng tình cảm, quan hệ sản xuất, tương trợ, dựa vào khí thế cách mạng để lôi kéo tranh thủ; tiến hành xây dựng cơ sở trong dân vệ, tranh thủ nắm chắc quần chúng tốt để khi có điều kiện làm tan rã bằng nhiều cách: đấu tranh thôi việc về nhà làm ăn, mang vũ khí nổ và theo cách mạng...

Khẩu hiệu đối với dân vệ:

- Kiên quyết chống âm mưu dùng dân vệ khủng bố đồng bào thôn xóm, phá hoại cách mạng.

- Trả súng thoi việc về nhà làm ăn với gia đình, với nhân dân.
- Kiên quyết không tập trung lên bảo an và cộng hoà.

Tuỳ từng nơi, từng lúc mà đề ra khẩu hiệu cụ thể hơn nữa để vận động cho sát.

### 3- Tiến hành vận động sĩ quan

Vận động sĩ quan là vấn đề có tác dụng và ý nghĩa lớn, trong thực tế có khó khăn nhưng vừa qua chưa thật chú ý; tình hình sắp đến có lợi cho ta và có khả năng vận động được nhất là sĩ quan cấp úy. Cần tích cực khai thác mọi khả năng, dựa vào quan hệ bạn bè, thầy trò, gia đình, giáo dục hướng dẫn cho họ từng bước theo dõi thái độ tiến hành tuyên truyền vận động; những đảng viên, cơ sở hiện đang hoạt động nếu có khả năng vận động sĩ quan cần cất ngay nhiệm vụ địa phương để giao nhiệm vụ vận động sĩ quan ấy.

Những cơ sở sĩ quan đã nắm được hoặc có thể tranh thủ được, Tỉnh uỷ có kế hoạch và kiên quyết cất cán bộ tiến hành xây dựng, nắm chắc theo phương châm mai phục lâu dài và hướng dẫn họ khéo léo trèo lên địa vị cao đồng thời báo cáo cụ thể về X.

Việc tranh thủ sĩ quan hết sức quan trọng nhưng cũng rất phức tạp nên phải nắm vững sách lược mặt trận, phải khéo léo, kiên trì, phải tuỳ từng người mà có kế hoạch vận động họ, phải phát huy đầy đủ tác dụng cương lĩnh Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam để vận động sĩ quan. Khai thác và nắm học sinh trong các trường học, số học sinh cũ của ta trong kháng chiến để có kế hoạch cho chui vào các trường huấn luyện sĩ quan của địch.

### E- Vận động phong trào chống bắt lính

Hiện nay địch đang ra sức bắt lính một cách quy mô hơn, tái đảng và tăng hạn lính tái ngũ, đang huấn luyện và lần lượt gọi nhập ngũ những sĩ quan, binh lính trù bị.

Tình hình ta ngày một phát triển, căn cứ ta ngày càng mở rộng, cần lấy số đông thanh niên bổ sung lực lượng võ trang của ta và những nhu cầu khác của cách mạng.

- Cần giáo dục cho thanh niên và quần chúng thấy rõ âm

mu địch mà gây căm thù sâu sắc, đấu tranh quyết liệt bằng mọi hình thức như: dư luận phản đối sôi nổi, từ kêu xin đến trì hoãn, lẩn tránh, níu kéo, v.v., hoặc trong những đợt chúng bắt lính mạnh ta cần dùng VT3 để hỗ trợ và kêu gọi thanh niên tham gia cách mạng hoặc gây cho thanh niên có ý thức chạy lên căn cứ khi địch bắt lính gắt ta tìm cách tiếp thu; mặt khác cần giáo dục đường lối công tác binh vận cho họ, nếu trường hợp địch bắt ép không thể trốn tránh được thì họ đã thấy phương hướng mà đấu tranh liên tục trong quân đội địch.

Nhân trong lúc địch bắt lính ta tích cực chọn một số thanh niên giáo dục kỹ và có kế hoạch chui vào hàng ngũ địch, *có thể chui vào hàng loạt*, một mặt chống bắt lính tích cực, mặt khác cho người chui vào không mâu thuẫn nhau. Riêng miền núi kiên quyết chống không để địch bắt thanh niên đi lính. Đi đôi chống bắt lính cần chống âm mưu quân sự hoá thanh niên, ra sức vận động nắm chắc "Thanh niên cộng hoà" tiến lên làm tan rã khi có điều kiện. Vận động lính trừ bị chống đi tập luyện thường kỳ, chống gọi nhập ngũ.

### **G- Để đảm bảo đẩy mạnh công tác binh vận chỉ đạo cần phải:**

1. Đặt thành một đợt giáo dục công tác binh vận làm cho toàn Đảng, các lực lượng vũ trang và quần chúng hiểu rõ ý nghĩa, đường lối, chính sách, nhiệm vụ và biết cách làm binh vận; tùy theo mỗi cấp, mỗi đối tượng mà quy định việc phổ biến, học tập nội dung Nghị quyết binh vận và các chính sách đến tận quần chúng, chiến sĩ. Phải có kế hoạch cụ thể kiểm tra theo dõi kết quả, học tập có liên hệ kiểm điểm để khắc phục những nhận thức lệch lạc và có kế hoạch đẩy mạnh công tác binh vận ở địa phương, đơn vị mình. Các trường huấn luyện chính trị, quân sự, các lớp văn hoá, các tờ báo, v.v. phải có phần phổ biến, học tập công tác và chính sách binh vận.

Đối với cán bộ chuyên trách, phụ trách công tác binh vận phải kết hợp với sinh hoạt thường kỳ mà bồi dưỡng thường xuyên về

đường lối, chính sách và nghiệp vụ; chuẩn bị điều kiện tiến tới mở các lớp huấn luyện nghiệp vụ ngắn ngày cho cán bộ chuyên trách binh vận ở tỉnh và huyện, cơ sở.

2. Kiện toàn các Ban binh vận để đủ sức giúp cấp uỷ chỉ đạo. Phải kiện toàn xong Ban binh vận tỉnh. Dựa vào yêu cầu sắp đến tạm thời quy định con số cán bộ thiết thực làm công tác binh vận các cấp: tỉnh quan trọng từ 8 đến 10 người (cả uỷ viên và cán bộ trong Ban), tỉnh uỷ viên chuyên trách, TV<sup>1)</sup> phụ trách, các tỉnh khác từ 5 đến 6 người nếu không có TUV<sup>2)</sup> chuyên trách thì bố trí cán bộ có trình độ vững chuyên trách, TV phụ trách. Huyện quan trọng phải có HUV<sup>3)</sup> chuyên trách, những nơi khác phải có cấp uỷ phụ trách nhưng phải thiết thực làm công tác binh vận đi sâu giúp cấp uỷ chỉ đạo chung. Xã uỷ, chi bộ phải có người chuyên trách công tác binh vận.

Ra sức đào tạo cán bộ hợp pháp làm công tác binh vận ở các cứ điểm, hành lang địch thường qua lại, phải chú trọng giáo dục kỹ về chính sách và nghiệp vụ.

Xây dựng nề nếp làm việc Ban binh vận; quy định quyền hạn, nhiệm vụ và quan hệ các ngành, trên dưới chặt chẽ; phải có bộ phận theo dõi nghiên cứu chung và bộ phận bám điểm. Thực hiện chỉ đạo điển hình kịp thời rút kinh nghiệm phổ biến.

Đảng uỷ quân sự chịu trách nhiệm lãnh đạo và thực hiện công tác binh vận trong lực lượng võ trang, trong đó phần chính trị phải có người chuyên trách công tác binh vận giúp đỡ Đảng uỷ chỉ đạo, tuỳ theo trình độ cán bộ đồng chí này có thể có chân trong Ban binh vận cấp uỷ, nếu không có trong Ban phải có nề nếp liên hệ chặt chẽ. Từ tiểu đoàn trở lên có một cán sự chuyên trách công tác binh vận, tiến tới có điều kiện thành lập tổ binh vận đại đội. Mỗi đại đội, trung đội, tiểu đội và tổ 3/3 có người phụ trách công tác

---

1) TV: Thường vụ (B.T).

2) TUV: Tỉnh uỷ viên (B.T).

3) HUV: Huyện uỷ viên (B.T).

binh vận; trong lúc tác chiến đại đội hoặc trung đội phải có người thực hiện kế hoạch binh vận xem như lực lượng tác chiến.

\*  
\*   \*

Tình hình phát triển ngày càng có lợi cho ta, nhiệm vụ cấp bách của cách mạng miền Nam hiện nay đòi hỏi phải đặt công tác binh vận đúng mức hơn nữa; phải làm cho toàn Đảng, các lực lượng vũ trang và quần chúng thông suốt, nắm vững đường lối chính sách, kiên quyết khắc phục khó khăn và khuyết điểm hiện có, tận dụng những thuận lợi thiết thực đẩy mạnh công tác binh vận phục vụ kịp thời nhiệm vụ trước mắt và yêu cầu cách mạng khi có thời cơ.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.22, tr.736-753.

# NGHỊ QUYẾT CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

Họp ngày 26 - 27 tháng 2 năm 1962  
Về công tác cách mạng miền Nam  
(Trích)

.....

## II- CHỦ TRƯỞNG HOẠT ĐỘNG CỦA TA

Chủ trương hoạt động trước mắt của ta là: *kiên quyết đẩy mạnh đấu tranh chính trị, quân sự, giành và giữ vững thế chủ động, đẩy địch vào thế bị động hơn nữa, tích cực xây dựng lực lượng về mọi mặt, ra sức phá kế hoạch Xtalây - Taylo, mở rộng hơn nữa phong trào giải phóng dân tộc, tăng cường chặt chẽ hơn nữa khối đoàn kết toàn dân khơi sâu hơn nữa mâu thuẫn nội bộ của địch, tranh thủ mạnh mẽ sự ủng hộ và đồng tình của lực lượng hoà bình, dân chủ, độc lập dân tộc và xã hội chủ nghĩa trên thế giới để chống sự can thiệp vô trang quy mô của đế quốc Mỹ vào miền Nam Việt Nam, tiến lên giành những thắng lợi lớn hơn nữa.*

Để thực hiện chủ trương ấy, phải đồng thời tiến hành một loạt công tác liên quan nhau:

*Phát động một phong trào đấu tranh chính trị và quân sự rộng khắp, liên tục tấn công làm tiêu hao, tiêu diệt sinh lực địch, bồi dưỡng lực lượng ta, đẩy mạnh công tác binh vận làm tan rã lực lượng địch, phá âm mưu địch tách quần chúng nhân dân ra khỏi lực lượng cách mạng để tiêu diệt lực lượng cách mạng, phá áp*

*chiến lược, đồn dân, rào làng, phá thế bao vây kìm kẹp của địch ở các vùng phong trào còn yếu, ra sức chống càn quét, chống biệt kích, gián điệp của địch, củng cố và mở rộng căn cứ, tích cực xây dựng và phát triển lực lượng của ta về mọi mặt chính trị, quân sự và kinh tế để tiến lên xây dựng một lực lượng vũ trang lớn mạnh cùng với toàn dân đánh bại quân thù.*

Muốn vậy, phải *nắm vững phương châm hoạt động ở ba vùng* một cách linh hoạt, sáng tạo kết hợp chặt chẽ đấu tranh chính trị và quân sự, kết hợp đấu tranh hợp pháp, bán hợp pháp và bất hợp pháp, kết hợp hoạt động giữa các vùng rừng núi, đồng bằng, thôn quê và đô thị, kết hợp đấu tranh ở miền Nam và miền Bắc, trong nước và ngoài nước.

- Về mặt *tư tưởng*, phải quán triệt hơn nữa quan điểm trường kỳ gian khổ, tự lực cánh sinh nhất định thắng lợi; phải bồi dưỡng ý chí kiên cường, tinh thần anh dũng chiến đấu, vượt mọi khó khăn gian khổ, quyết tâm giết giặc cứu nước, tiến tới hoàn toàn giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc; phải đề cao cảnh giác, khéo léo bảo toàn và che giấu lực lượng, chống phiêu lưu mạo hiểm, nóng vội; phải giáo dục ý thức thắng không kiêu, bại không nản.

- Về từng *công tác cụ thể*, phải có kế hoạch trước mắt và lâu dài, phải tích cực kiên quyết, nhưng khéo léo thích hợp, phải chú trọng những điểm lớn sau đây:

### *1. Đấu tranh chính trị*

Mười khẩu hiệu đấu tranh chính trị của mặt trận vừa mới đưa ra gần đây có một tầm quan trọng đặc biệt để tập hợp rộng rãi hơn nữa các tầng lớp nhân dân trong nước, và tranh thủ mạnh mẽ hơn nữa sự đồng tình của nhân dân thế giới.

Phải hết sức kiên trì tìm mọi biện pháp để phổ biến rộng rãi và sâu sắc những khẩu hiệu ấy trong quảng đại quần chúng, đặc biệt trong các tầng lớp bên trên, kể cả những người trong chính quyền địch và trong quân đội địch.

Phải có những hình thức, biện pháp cụ thể để cho mỗi tầng lớp,



với khả năng của họ, tranh đấu giành từng thắng lợi một, sử dụng từng thắng lợi nhỏ để giành thêm những thắng lợi lớn hơn.

Đồng thời phải làm cho quần chúng, trong khi tranh đấu giành thắng lợi trước mắt, nhận rõ được rằng thế nào cũng phải tiến tới thực hiện đầy đủ cương lĩnh của mặt trận và cuối cùng phải đánh đổ Mỹ - Diệm thì mới thực sự giải phóng đất nước, mới đem lại hoà bình thống nhất cho Tổ quốc, đem lại tự do, hạnh phúc cho nhân dân.

Việc tuyên truyền các khẩu hiệu trên của mặt trận cho binh lính và sĩ quan quân đội địch có một ý nghĩa rất lớn để thực hiện khẩu hiệu "Công - nông - binh liên hiệp" đánh đuổi ngoại xâm, tiêu diệt bọn cướp nước và bán nước.

Để xây dựng và củng cố hơn nữa lực lượng chính trị, cần đặc biệt chú trọng việc bảo vệ quyền lợi sinh sống của nhân dân, phát động phong trào tương thân tương ái, giúp đỡ đùm bọc lẫn nhau, giải quyết tốt những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân, nhất là về quyền lợi ruộng đất, tô tức, luôn luôn bồi dưỡng lực lượng của nhân dân về mọi mặt cả về chính trị, quân sự, kinh tế, văn hoá. Phải nâng cao tinh thần cảnh giác của nhân dân chống âm mưu chia rẽ, lừa bịp, chống gián điệp tay sai của địch, xây dựng một sức chịu đựng bền bỉ, lâu dài, một lòng tin tưởng vô hạn vào thắng lợi cuối cùng.

Cần luôn luôn tổng kết những kinh nghiệm đấu tranh của quần chúng, những âm mưu thâm độc của địch và kịp thời phổ biến trong nhân dân. Đấu tranh chính trị cần phải luôn nắm vững phương châm có lý, có lợi, có chừng mực, tranh đấu phải liên tục, nhưng phải biết bảo tồn lực lượng và không làm mệt mỏi quần chúng, càng tranh đấu quần chúng càng hăng, lực lượng càng phát triển và phải giành được quyền lợi thiết thực cho quần chúng. Phải làm sao cho mỗi cuộc tranh đấu là một cuộc tuyên truyền giáo dục sâu sắc nhất, qua tranh đấu, có thể duy trì và bồi dưỡng tinh thần cách mạng của quần chúng, tập hợp đông đảo quần chúng cách mạng, cô lập và thanh trừng bọn phản động.

Cần đẩy mạnh hơn nữa phong trào đấu tranh chính trị ở đô thị, đặc biệt chú ý *công nhân, học sinh, trí thức* và cả những tầng lớp bên trên, những nhà công nghệ.

Phải sử dụng tốt hơn nữa truyền đơn báo chí, đài phát thanh, các hình thức văn nghệ, đặc biệt là báo chí và đài phát thanh. Viết và nói phải gọn gàng, thiết thực, dễ hiểu.

## 2. Công tác mặt trận

Phong trào tranh đấu chính trị và quân sự ngày càng lên cao, sự đối phó của địch ngày càng gay gắt, ác liệt thì công tác mặt trận, đoàn kết nhân dân thành một khối vững chắc, càng phải xúc tiến mạnh.

- Công tác mặt trận hiện nay phải xoay quanh các khẩu hiệu: chống chiến tranh cướp nước của đế quốc Mỹ và tay sai bán nước, đòi hỏi hoà bình dân chủ, độc lập tự do, đòi cải thiện dân sinh, đòi thực hiện chính sách trung lập. Phải đoàn kết tất cả những lực lượng có thể đoàn kết, tranh thủ tất cả những ai có thể tranh thủ được.

- Mặt trận cần phải ra sức tăng cường lực lượng công nông, lấy công nông làm cơ sở, đoàn kết chặt chẽ với các tầng lớp trí thức, học sinh, tranh thủ, lôi kéo các tầng lớp bên trên, đặc biệt là các giới công thương và lôi kéo cả những người địa chủ yêu nước, hợp tác chặt chẽ với các đảng phái, tôn giáo yêu nước.

Trong Mặt trận giải phóng dân tộc cần phải có đủ các tầng lớp và các tổ chức ấy. Nhưng vì quần chúng đông đảo trong mặt trận nói chung đều có xu hướng gần ta, cảm tình với ta, do đó Mặt trận giải phóng không thể thu hút hết tất cả các tầng lớp bên trên. Vì vậy, đối với các tầng lớp bên trên, ngoài mặt trận, cũng cần tổ chức ra thành những hội, những nhóm khác, trong đó cần có những phần tử tiến bộ hoặc cảm tình với ta xen vào, để làm cái cầu liên lạc nối liền giữa họ với Mặt trận giải phóng và với ta. Làm được như vậy, chúng ta mới có thể mở rộng hơn nữa phong trào chống Mỹ - Diệm, cô lập hơn nữa bọn Mỹ - Diệm và những đảng phái phản động bán nước.

- Để mở rộng lực lượng và thanh thế của Mặt trận Dân tộc giải phóng, cần kết hợp phong trào đấu tranh trong nước và phong trào đấu tranh của mặt trận hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ trên thế giới, của các nước hoà bình trung lập, độc lập dân tộc và các nước xã hội chủ nghĩa.

- Sử dụng mâu thuẫn nội bộ địch là một mặt khác rất quan trọng của công tác mặt trận. Mâu thuẫn nội bộ của địch sẽ biểu hiện ra nhiều mặt, vì vậy phải có nhiều hình thức để sử dụng đầy đủ những mâu thuẫn ấy.

Mâu thuẫn giữa đế quốc với chính quyền tay sai, mâu thuẫn giữa Mỹ và Pháp, giữa bọn thân Mỹ và bọn thân Pháp, mâu thuẫn giữa bọn thân Mỹ với nhau, mâu thuẫn giữa bọn thân Mỹ đối với gia đình Ngô Đình Diệm, v.v. đều là những loại mâu thuẫn trong nội bộ địch mà ta cần và có thể sử dụng được.

Những mâu thuẫn ấy, trước sự lớn mạnh từng lúc của phong trào cách mạng, có mặt ngày càng phát triển sâu sắc thêm và cũng có mặt tạm thời dịu đi để đối phó với phong trào cách mạng. Nhưng trong lúc quyết liệt, trong lúc sức mạnh và thắng lợi của ta có một tính chất quyết định, thì những mâu thuẫn ấy sẽ phát triển với những chiều hướng đặc biệt. Chúng ta cần phải kịp thời lợi dụng thời cơ, sử dụng đúng đắn các mâu thuẫn ấy có lợi cho cách mạng miền Nam.

Cần phải đặc biệt chú ý có kế hoạch, có phương pháp công tác trong các tổ chức phản động của địch, chú trọng phong trào thanh niên cộng hoà, phong trào cách mạng quốc gia và phong trào phụ nữ liên đới của địch.

- Trong công tác mặt trận, công tác đối với các dân tộc thiểu số, các tôn giáo, đòi hỏi luôn luôn có sự tổng kết kinh nghiệm và kịp thời sửa chữa khuyết điểm, phát huy ưu điểm. Nếu để cho một khuyết điểm nào lan rộng không kịp thời sửa chữa thì sẽ có những tai hại rất lớn.

Tóm lại, chúng ta phải cố gắng nhiều hơn nữa trong công tác mặt trận.

### *3. Phá áp chiến lược, phá thế kìm kẹp của địch*

*Đây là một nhiệm vụ có tính chất cấp bách đồng thời là một nhiệm vụ lâu dài*

Địch ra sức thực hiện áp chiến lược mục đích để kìm kẹp nhân dân, đồng thời để cô lập bộ đội, cán bộ với nhân dân, tiêu diệt cách mạng. Chúng ta cần có kế hoạch phá áp chiến lược của địch, dùng để cho địch có thể ổn định tình hình. Nhưng cũng phải thấy rằng đây là một công tác lâu dài, vì địch lập ta phá, ta phá rồi địch có thể lập lại và ta lại tiếp tục phá. Hình thái đó cũng giống như hình thái địch càn quét và ta chống càn quét như trong chín năm kháng chiến ở các vùng đồng bằng.

Hiện ở miền Nam, đã xuất hiện hình thức chống càn quét của ta bằng cách phối hợp ba mặt đấu tranh: chính trị, quân sự, và binh vận. Đó là một sáng kiến tốt. Phá áp chiến lược và phá thế kìm kẹp lại càng phải biết phối hợp cả ba mặt ấy, nhưng phải làm với một kế hoạch tỉ mỉ hơn, có chuẩn bị đầy đủ hơn, tích cực và toàn diện hơn.

Để phối hợp ba mặt đấu tranh phá áp chiến lược, cần phải biết tổ chức trước những tổ công tác ngầm hoặc những cá nhân nằm ngầm, luôn luôn bám sát trong quần chúng, biết khéo léo che giấu. Trong công tác này, phụ nữ và phụ lão đóng một vị trí rất quan trọng. Có thể tổ chức họ theo lối bà con họ hàng hay trong thôn xóm đã từng ở chung với nhau. Nhiệm vụ những người này là luôn luôn giữ vững tinh thần đoàn kết của nhân dân, không khuất phục địch, chống chia rẽ, chống làm gián điệp cho địch, quyết tâm phá áp chiến lược, giải phóng cho mình và cho dân tộc. Phải có một dây liên lạc bí mật giữa một số người trong đó (độ 2, 3, 4 người tùy cách tổ chức) với tổ chức du kích thoát ly của xã hoặc của địa phương để có kế hoạch phối hợp trong mọi công tác.

Cần phải đẩy mạnh và rất khéo công tác đấu tranh chính trị trong các áp chiến lược, luôn luôn nêu những yêu cầu của nhân dân, dùng hình thức đấu tranh theo lối tố khổ mà mở rộng phong

trào. Phải tranh thủ cho được chính quyền và quân đội ở đó đồng tình với nhân dân.

Bộ đội bên ngoài phải có kế hoạch tích cực phá ấp chiến lược, nhưng lực lượng nhân dân bên trong phải hết sức tích cực sẵn sàng kết hợp với bên ngoài.

Nếu ta biết khéo léo và tích cực lãnh đạo thì việc địch càng thực hiện ấp chiến lược và thế kìm kẹp, sẽ càng làm cho nhân dân thêm căm thù chúng, càng xiết chặt với bộ đội, cùng với bộ đội chống địch và do đó phong trào cách mạng càng có điều kiện lớn mạnh thêm.

Trong năm nay cần phải phá ấp chiến lược và thế kìm kẹp của địch ở những nơi địch còn khống chế được ở đồng bằng Nam Bộ và ở đồng bằng Khu 5. Việc phá thế kìm kẹp ở đồng bằng Khu 5 có một tầm quan trọng rất lớn, không những để mở rộng thêm một vùng đồng bằng rộng lớn, có người có của, mà nó có một tác dụng rất quan trọng để xây dựng và mở rộng căn cứ Tây Nguyên, căn cứ chiến lược quan trọng có điều kiện tiêu diệt nhiều sinh lực của địch và sẽ làm chỗ dựa vững chắc cho phong trào cách mạng miền Nam.

Trong các ấp chiến lược, cần thực hiện khối đoàn kết mạnh mẽ, tương thân tương ái, giúp đỡ lẫn nhau về mọi mặt trong nhân dân, lôi kéo kẻ lầm đường, trấn tĩnh kẻ lung lay dao động, cô lập bọn tay chân địch.

Cần phát động một phong trào dư luận mạnh mẽ trong đô thị, trong công nhân, học sinh, sinh viên, trí thức, trong các tầng lớp bên trên, cả trong viên chức của chính quyền Diệm, lên án chính sách độc ác của Mỹ - Diệm biến miền Nam và nông thôn miền Nam thành một ngục tù, đập tan những luận điệu lừa bịp của chúng về ấp chiến lược.

#### *4. Đẩy mạnh đấu tranh vũ trang*

Cuộc đấu tranh vũ trang của ta hiện nay đối với địch là một cuộc đấu tranh hết sức gay go phức tạp và lâu dài. Địch đang dùng cuộc đấu tranh vũ trang chống ta ở miền Nam để làm thí nghiệm

tiêu diệt phong trào cách mạng võ trang của quần chúng trên thế giới. Ta phải đương đầu với đế quốc Mỹ, một đế quốc mạnh nhất trong các đế quốc và chúng đang thu thập những kinh nghiệm phá cách mạng của đế quốc trên thế giới để chống lại ta.

Vì vậy chúng ta cần phải hết sức cố gắng, đem mọi nghị lực, trí tuệ, kinh nghiệm và lực lượng chống lại chúng. Về mặt chiến thuật, chiến đấu, chúng ta phải cố gắng hết sức nghiên cứu, tổng kết kinh nghiệm để kịp thời đối phó với địch, luôn luôn giành lấy thế chủ động. Với kinh nghiệm của ta trong chín năm kháng chiến và trong mấy năm nay, và với mọi cố gắng mới của ta, chúng ta cũng có thể đương đầu được với địch và có thể tiến lên giành những thắng lợi lớn.

Trước hết, phong trào du kích chiến tranh của ta hiện nay phải đạt cho được mục đích chính trị là làm cho toàn thể nhân dân ta ở khắp nông thôn, đô thị, rừng núi đều đứng lên chống địch, đánh địch, đẩy địch vào thế bị động liên miên bằng mọi khả năng của mình. Một mặt khác phong trào du kích lại phải tùy từng vùng, từng lúc mà có mục đích chính trị, quân sự, kinh tế rõ ràng. Ví dụ: ở những vùng nông thôn rừng núi rộng lớn đã giải phóng, phong trào du kích phải giữ vững và củng cố khu giải phóng, có kế hoạch chống càn quét, chống lập lại áp chiến lược, bảo vệ nhân, tài, vật lực. Ở những vùng ta chưa phá thế kìm kẹp thì phải nhằm phá thế kìm kẹp. Ở các đô thị thì phải làm cho địch không được yên ổn, phải hằng ngày hằng giờ lo ngại đối phó với ta,... Hiện nay ở các đô thị không phải chỉ đấu tranh chính trị như trước đây, mà cũng phải có hoạt động quân sự với mức độ thích hợp.

Đồng thời phong trào du kích phải luôn luôn tấn công địch, tấn công những vùng xung yếu của địch như đánh đường giao thông thủy bộ, kho tàng, sân bay của địch, làm cho địch dù có lực lượng mạnh cũng phải đánh trong thế yếu với ta.

Ngoài mục đích trên, một trận chiến đấu nào của lực lượng vũ trang nhân dân cuối cùng cũng phải tiêu hao và tiêu diệt địch,

lấy trang bị của địch để trang bị và xây dựng lực lượng ta và cố gắng hết sức bảo tồn lực lượng của mình.

Lực lượng vũ trang của tỉnh cần phải phối hợp với lực lượng vũ trang của huyện và của xã để thực hiện những nhiệm vụ trên, nhằm đánh tan các lực lượng dân vệ, bảo an của địch, và cả những đơn vị biệt kích của địch. *Lực lượng vũ trang tập trung của khu và toàn miền có nhiệm vụ chính là phải tiêu diệt sinh lực địch*, chủ động đánh những trận tiêu diệt đồng thời cũng phải giúp cho các địa phương làm nhiệm vụ phát triển du kích chiến tranh, chống càn, phá ấp chiến lược và đẩy mạnh đấu tranh chính trị.

Hiện nay phương châm đánh tiêu diệt cũng phải là đánh nhỏ ăn chắc, hoạt động thường xuyên bám sát tiêu diệt các đội biệt kích, tiêu diệt những đội nhảy dù, những đội đổ bộ bằng trực thăng của địch. Diệt các đội biệt kích là tạo điều kiện thuận lợi cho phong trào du kích của quần chúng phát triển mạnh. Đồng thời phải đánh vào chủ lực của địch trong lúc địch đương vận động, hành quân đi càn quét bằng cách đánh mạnh, đánh bất ngờ, tiêu diệt nặng nhưng không nên bộc lộ lực lượng.

Để đối phó với khả năng cơ động nhanh chóng và không quân chi viện của địch, cần phải chú trọng đánh bất ngờ, phân tán, tập trung mau lẹ, đánh nhanh, giải quyết nhanh, chú trọng đánh đêm và di chuyển kịp thời. Phải chú trọng nghiên cứu đánh viện của địch đang trên trực thăng và quân nhảy dù. Phải có phòng không và phải huấn luyện cho tất cả các lực lượng vũ trang và bán vũ trang bắn phi cơ của địch. Phải tăng cường công tác tình báo trinh sát nắm chắc tình hình địch, giữ bí mật phòng gian, nguy trang khéo léo.

Nắm vững phương châm tác chiến như trên, tùy từng tình hình, từng trường hợp mà quyết định trận đánh cho có lợi, không bộc lộ lực lượng, không bị câu thúc vào một quy định máy móc nào. Căn cứ vào tình hình địch, các điều kiện bảo đảm và khả năng chỉ huy mà sử dụng binh lực cho phù hợp, tránh tập trung đánh lớn khi điều kiện chưa cho phép.

### 5. Xây dựng lực lượng võ trang

Phải tích cực, khẩn trương xây dựng lực lượng võ trang ngày càng lớn mạnh, kể cả du kích, bộ đội địa phương và chủ lực. Cần chú trọng phát triển lực lượng du kích cho thật rộng rãi, đặc biệt là ở Khu 5 kể cả trong căn cứ cũng như vùng đồng bằng, đô thị; nơi nào có cơ sở, có phong trào quần chúng là phải có du kích. Chú ý phát triển các loại vũ khí thô sơ tự làm lấy. Ở những nơi quan trọng, cần trang bị các súng tốt và huấn luyện bắn giỏi.

Bộ đội địa phương, như mức đã đề ra từ trước, mỗi huyện tiến lên có một đại đội, mỗi tỉnh tiến lên có một tiểu đoàn, tùy trường hợp mỗi huyện, tỉnh có thể hơn. Tùy tình hình cung cấp, trang bị, phong trào của ta và tình hình địch mà định mức độ phát triển, nhưng cần chú ý xây dựng tương đối đều ở các chiến trường, tránh tình trạng nơi quá mạnh, nơi quá yếu, không lợi cho việc đánh địch khắp nơi. Cần hết sức chú trọng nâng cao chất lượng chiến đấu bằng huấn luyện kỹ thuật và chiến thuật tại chỗ, ngắn hạn, có kế hoạch vừa chiến đấu vừa huấn luyện, nâng dần trình độ lên, luôn luôn phải lấy huấn luyện chính trị làm cơ sở, xây dựng cho được tinh thần quyết chiến quyết thắng, không bao giờ đầu hàng quân địch, tin tưởng sắt đá vào khối đoàn kết của toàn dân, vào đường lối chính sách của Đảng và sức mạnh của bản thân mình, luôn luôn dũng cảm tiến lên giết giặc cứu nước.

Lực lượng chủ lực của khu và toàn miền cần phát triển mạnh, nhưng phải cân nhắc tùy từng địa bàn, khả năng, nhân lực, vật lực, khả năng chứa đựng của căn cứ, khả năng bảo đảm trang bị vật chất, đồng thời phải chú ý cân đối giữa các lực lượng (ví dụ, ở Nam Bộ du kích và bộ đội địa phương đang phát triển khá thì cố gắng xây dựng chủ lực mạnh hơn, ở Khu 5 thì chú trọng xây dựng du kích và bộ đội địa phương hơn nhưng không phải không phát triển chủ lực theo khả năng cho phép). Chiến trường Khu 5 mới (bắc Tây Nguyên) trước sau vẫn là nơi tiêu diệt sinh lực địch, nên cần xây dựng lực lượng tập trung mạnh hơn các nơi, có chiếu cố các điều kiện cho phép như nêu ở trên. Những binh chủng và hoả lực



nặng cần coi trọng xây dựng kịp thời, nhưng việc sử dụng thì cân nhắc kỹ khi tình hình cần thiết và cho phép, khi yêu cầu đạt được những thắng lợi có tính chất quyết định, đạt được bất ngờ.

Việc xây dựng lực lượng phải trên tư tưởng tự lực cánh sinh, lấy của địch trang bị cho mình là chủ yếu, mặc dầu sự giúp đỡ của miền Bắc là hết sức tích cực và quan trọng.

### 6. Công tác binh vận

Công tác binh vận là một công tác chiến lược rất quan trọng. Trong năm qua, công tác này đã tiến hành rất tốt ở miền trung và miền tây Nam Bộ, quần chúng đã tham gia khá rộng rãi, kể cả các gia đình binh lính. Cần phổ biến kinh nghiệm này cho các chiến trường. Phải giáo dục cho nhân dân, cho mọi người biết làm công tác binh vận, biết lợi dụng mọi cơ hội để tuyên truyền, vận động binh lính và sĩ quan địch.

Các cán bộ và chiến sĩ trong lực lượng võ trang cách mạng càng phải quán triệt chủ trương và phương pháp binh vận, phải học tập cách binh vận trong từng trường hợp tác chiến lớn, nhỏ, trong chống càn, trong võ trang tuyên truyền, v.v..

Phải làm thế nào để vận động toàn dân tích cực tham gia công tác binh vận.

Đồng thời ở Trung ương Cục và các khu, các tỉnh cần có tổ chức binh vận chuyên môn bắt mối, tổ chức bề sâu, nhằm vào các đơn vị quan trọng, các binh, quân chủng của địch. Cần có sự nghiên cứu cách tổ chức bí mật, liên lạc vững chắc và cách thức sử dụng, trường hợp nào thì sử dụng thu kết quả trước mắt, như đánh đồn, kéo ra với cách mạng và trường hợp khác để mai phục lâu dài đợi thời cơ.

Cuộc cách mạng của ta có ưu thế tuyệt đối về chính nghĩa chính trị, cuộc đấu tranh ngày càng có kết quả về chính trị và quân sự, và trong lúc Mỹ ngày càng đưa sĩ quan, binh lính vào không chế quân Diệm thì tinh thần dân tộc trong binh lính và sĩ quan Diệm chống Mỹ có thể ngày càng lên cao. Cho nên cần phải tuyên truyền rộng khẩu hiệu công nông binh liên hiệp chống đế

quốc Mỹ xâm lược, chống sĩ quan và binh lính Mỹ. Khi thời cơ đến, có thể thành lập uỷ ban cách mạng trong binh sĩ để tiến lên khởi nghĩa cùng toàn thể nhân dân cướp chính quyền, đánh đuổi ngoại xâm.

Trong quân đội địch, ngoài những người bản xứ, còn có quân Mỹ và có một thứ binh lính theo kiểu lê dương như binh lính của Tưởng, Thái Lan, Phi Luật Tân, Nam Triều Tiên, v.v. do Mỹ chỉ huy. Đối với những thứ quân lính này, chúng ta cần phải làm công tác địch vận như chúng ta đã làm thời gian trước đây để làm tê liệt tinh thần chiến đấu của chúng, làm tan rã hàng ngũ của chúng.

Nhưng đối với binh lính người Việt Nam thì phải có một phương thức hoạt động khác với một yêu cầu khác hơn.

Trong tình hình hiện nay, địch đang sử dụng một sách lược thuộc địa kiểu mới, chúng phải dựa vào một chính quyền "hợp pháp" trong nước để xâm lược, vì vậy chính quyền với bộ máy quân sự trong nước vẫn có một vị trí nhất định. Cho nên phương hướng tổng khởi nghĩa ta đề ra là để trong những hoàn cảnh thuận lợi của cuộc trường kỳ chiến đấu giành lấy một hình thức hợp pháp tức là kết hợp cuộc đấu tranh quân sự và chính trị của quân đội và nhân dân với cuộc khởi nghĩa của binh lính, nhân viên chính quyền địch, và cuộc tổng khởi nghĩa của quần chúng, đưa cuộc chiến tranh đến thắng lợi mau chóng hơn, hạn chế sự can thiệp của Mỹ và đưa địch vào thế bị động hơn.

Vì vậy, cần phải đặt vấn đề binh vận theo yêu cầu và phương hướng chiến lược. Cần tuyên truyền sâu rộng trong binh sĩ người Việt, kêu gọi họ thực hiện khối "*công nông binh liên hiệp*" đánh đổ chính quyền tay sai, chống lại và đánh đuổi quân ngoại xâm cướp nước, xây dựng một chính quyền dân tộc, dân chủ, thực hiện độc lập thực sự.

Thực hiện được khẩu hiệu công nông binh liên hiệp là do kết quả của ba việc:

- *Một là*, phải tác chiến mạnh, phải đánh thật đau, đánh quyết

liệt, làm cho binh sĩ của Diệm mất tin tưởng vào sức chiến đấu của chúng, tinh thần lung lay, chán nản;

- *Hai là*, phong trào tranh đấu chính trị của nhân dân phải ngày càng mạnh, nhất là trong công nông trí thức. Phải làm cho phong trào ấy kích thích mạnh vào binh sĩ, làm cho họ thấy được rằng khẩu hiệu đấu tranh của quần chúng nhân dân là những yêu sách của cha mẹ, bà con, làng nước của họ, cũng là nguyện vọng thiết thân của họ;

- *Ba là*, công tác binh vận phải đẩy mạnh theo quy mô lớn và tinh vi, nghĩa là toàn dân làm binh vận, đồng thời các ban chuyên môn phải có kế hoạch chu đáo, tinh vi về công tác binh vận.

Công tác binh vận phải dính liền với đấu tranh chính trị, đấu tranh quân sự của lực lượng nhân dân, và bộ đội cách mạng.

#### *7. củng cố và mở rộng căn cứ*

Phong trào cách mạng ngày càng lên mạnh, lực lượng võ trang, đặc biệt là lực lượng tập trung chủ lực ngày càng phát triển, các cơ quan cũng ngày càng củng cố, đòi hỏi các căn cứ địa phải thường xuyên được mở rộng và củng cố. Phải hết sức chú trọng xây dựng căn cứ thành những bàn đạp vững chắc và lâu dài của cách mạng. Hiện nay Mỹ đang ra sức tăng cường biện pháp đánh phá cách mạng, tiêu diệt căn cứ, tiêu diệt lực lượng võ trang của ta bằng nhiều hình thức, như tăng cường gián điệp, biệt kích, càn quét, tăng cường đánh phá bằng không quân, trinh sát, khu trục, vận tải kết hợp với những phương tiện phá hoại bằng hoá chất và những phương tiện khoa học kỹ thuật khác. Vì vậy, việc xây dựng căn cứ địa phải rất tích cực. Cần xây dựng một hệ thống căn cứ địa bao gồm cả các căn cứ nhỏ, vừa và lớn, có tính chất tương đối hoàn chỉnh và có thể liên hoàn với nhau. Các cơ quan chỉ đạo và lực lượng võ trang có thể thường xuyên di động từ căn cứ này qua căn cứ khác, đồng thời bảo đảm liên tục chỉ đạo phong trào và cơ động sử dụng lực lượng trong những cuộc chống càn quét của địch.

Căn cứ vào tính chất và vai trò của mỗi căn cứ mà vạch kế hoạch xây dựng và phương châm hoạt động cho thích hợp. Cần đặc biệt chú trọng phát triển du kích chiến tranh rộng rãi và xây dựng

kinh tế, mở rộng giao lưu giữa căn cứ và vùng đồng bằng đông dân, không để địch phong toả được căn cứ. Ở các vùng đồng bằng đã phá thế kìm kẹp, cần xây dựng nhiều căn cứ nhỏ, kết hợp giữa căn cứ này và căn cứ nọ, hình thành những vùng có cơ sở quần chúng và du kích vững chắc, chỗ dựa của phong trào.

Công tác phòng gian bảo mật trong căn cứ phải được chú trọng đúng mức, không để địch cài gián điệp, chỉ điểm cho bọn biệt kích hay phi cơ oanh tạc. Phải nguy trang khéo léo các cơ quan và nơi đơn vị đóng quân, cả các nơi sản xuất và cất giấu kho tàng. Phải dựa vào các hầm hố thiên nhiên và dần dần xây dựng từng bước các hầm trú ẩn, các hầm bí mật, bảo đảm an toàn cho người và của. Phải giáo dục cho nhân dân và bộ đội, nhân viên công tác làm hầm trú ẩn cá nhân để giảm bớt thiệt hại do phi cơ của địch oanh tạc. Tránh tất cả những sinh hoạt và tổ chức có tính chất hình thức, công kênh, phô trương, lộ bí mật. Tổ chức cơ quan phải gọn, nhẹ, có khả năng di động và chiến đấu thích hợp. Đặc biệt đối với cơ quan đầu não, cần phải có khu an toàn, có công sự, có bảo vệ chu đáo. Luôn luôn có kế hoạch tiến lên mở rộng khu an toàn và vùng căn cứ địa rộng lớn hơn.

### 8. Công tác đảng

Phong trào cách mạng ngày càng trưởng thành, cuộc đấu tranh càng mở rộng, thì lực lượng đảng cũng phải được phát triển để đủ sức lãnh đạo. Phát triển đảng phải nắm vững phương châm: chặt chẽ, trọng chất hơn lượng. Nếu mặt trận và các tổ chức quần chúng phải được phát triển hết sức rộng rãi với mọi hình thức, thì tổ chức đảng, ngược lại phải thật chặt chẽ, phải thường xuyên củng cố nội bộ cho trong sạch, vững mạnh. Đặc biệt là ở các cơ quan lãnh đạo, phải bảo đảm chất lượng, bảo đảm trong sạch.

Trong điều kiện đấu tranh gian khổ, căng thẳng, các cấp uỷ thay đổi, thành phần mới nhiều và cơ sở đảng phát triển với lực lượng đảng viên mới nảy nở trong phong trào, tinh thần chiến đấu cao nhưng lý luận và lập trường còn non thì cần hết sức chú trọng công tác giáo dục, huấn luyện trong Đảng để nâng cao trình độ hiểu biết, trình độ tư tưởng và lập trường, ý thức tổ chức và kỷ luật.

Cần có kế hoạch huấn luyện ngắn ngày, tổ chức nhỏ gọn, nhưng thường xuyên. Cần bảo đảm việc phổ biến tốt và bí mật đường lối chủ trương của Đảng và phương châm hoạt động để toàn Đảng nhất trí và quán triệt, tạo thành sức mạnh của phong trào.

\*  
\*   \*

Cuộc cách mạng ở miền Nam có nhiều khó khăn, nhưng thuận lợi là căn bản. Trong nước, miền Bắc ngày càng mạnh là hậu thuẫn vững chắc cho phong trào cách mạng miền Nam, đang đem hết sức mình xây dựng chủ nghĩa xã hội và góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh anh dũng của đồng bào miền Nam. Trên thế giới, phe ta ngày càng mạnh, phong trào hoà bình, dân chủ, độc lập dân tộc ngày càng phát triển, cả thế giới tiến bộ đang ủng hộ cuộc đấu tranh chính nghĩa của chúng ta. Về phía địch, mâu thuẫn nội bộ ngày càng sâu sắc cũng tạo thêm cho chúng nhiều khó khăn.

Cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân ta ngày càng phát triển thắng lợi, tình hình giữa ta và địch sẽ biến chuyển sâu sắc: lực lượng của địch ngày càng lung lay, nội bộ của địch ngày càng suy yếu và có thể đi đến tan rã về mọi mặt chính trị, quân sự, v.v., lực lượng ta ngày càng lớn mạnh, sức chiến đấu của quân đội và nhân dân ta ngày càng quyết liệt.

Trong tình hình lực lượng so sánh giữa ta và địch ngày càng biến đổi có lợi cho ta, có thể xuất hiện nhiều khả năng: hoặc địch bị lực lượng của quân và dân ta đánh bại (do những trận đánh mạnh của quân ta kết hợp với cuộc tổng khởi nghĩa của nhân dân ở khắp nơi, nhất là ở các vùng đô thị nổi dậy cướp chính quyền), phải kết thúc chiến tranh, thừa nhận chủ quyền độc lập của nhân dân ta (gần giống như trường hợp đã xảy ra sau trận Điện Biên Phủ trước đây); hoặc trước sức chiến đấu dẻo dai của ta, địch lâm vào thế bị động, thấy không thể nào nuốt trôi được, mà càng kéo dài thì càng bất lợi cho chúng, do đó chúng buộc phải đàm phán giảng hoà với ta trên cơ sở thừa nhận chủ quyền độc lập của ta (như trường hợp chiến tranh Angiêri hiện nay); hoặc do sự lớn mạnh nhanh chóng

của phe xã hội chủ nghĩa, của lực lượng hoà bình, dân chủ, độc lập dân tộc trên thế giới, do lực lượng của ta trong nước ngày càng phát triển mạnh mẽ có nhiều khả năng thắng địch khác.

Trong bất kỳ trường hợp nào, ta cũng phải thắng địch. Nhưng ta phải biết thắng địch từng bước, phải có từng giai đoạn quá độ trên bước đường tiến tới chiến thắng hoàn toàn. Chúng ta hiện nay vừa đánh, vừa đòi thành lập chính phủ liên hiệp thật sự, đòi tổng tuyển cử thật sự, đòi hoà bình trung lập; đó chẳng qua là tạo những bước quá độ sau này để cho phong trào tiến lên dễ dàng hơn, cô lập bọn hiếu chiến nhiều hơn nữa, tranh thủ bọn cầu hoà ngay cả trong phe địch.

Vì vậy, phải làm cho quân dân nhận rõ sự tất thắng cuối cùng của ta. Chúng ta không khinh thường âm mưu và lực lượng nguy hiểm của đế quốc Mỹ và tay sai, nhưng nhất thiết không bao giờ chúng ta sợ chúng. Bảy mươi vạn quân đội đế quốc Pháp (một đế quốc cũng đã có bom nguyên tử) không thắng nổi 13 triệu nhân dân Angiêri cũng là một cái gương tốt hiện nay. Chúng ta đã từng chiến thắng quân địch mạnh hơn ta gấp 10 lần từ nghìn năm lịch sử trước cũng như trong chín năm kháng chiến anh dũng vĩ đại của nhân dân ta, chắc chắn rằng chúng ta sẽ có đủ khả năng quét sạch quân thù, đẩy bọn đế quốc Mỹ ra khỏi đất nước ta.

Điểm chủ yếu và quan trọng bậc nhất là luôn luôn giữ vững khối đoàn kết toàn dân, đoàn kết giữa quân với dân, đoàn kết dân tộc, luôn luôn bồi bổ xây dựng lực lượng chiến đấu của toàn dân, toàn quân, bồi dưỡng về mọi mặt kinh tế và văn hoá, chính trị, quân sự cho nhân dân. Chúng ta nhất định tiến lên chiến thắng quân thù, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

T/M BỘ CHÍNH TRỊ

BA<sup>1)</sup>

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.23, tr.146-164.

---

1) Ba: đồng chí Lê Duẩn (B.T).

## **CHỈ THỊ CỦA BAN BÍ THƯ**

Số 46-CT/TW, ngày 1 tháng 6 năm 1962

**Phát động một tháng đấu tranh chống đế quốc Mỹ vũ  
trang xâm lược miền Nam Việt Nam  
nhân dịp 20 tháng 7 năm 1962**

*(Trích)*

.....

### **II- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA ĐẤU TRANH**

1. Tuyên truyền giáo dục sâu rộng từ trong cán bộ ra ngoài nhân dân miền Bắc về âm mưu và hoạt động của địch đối với miền Nam, miền Bắc, và đặc điểm của tình hình hiện nay trong cả nước ta, về sự lớn mạnh của phong trào cách mạng miền Nam, về tính chất lâu dài, gian khổ nhưng nhất định thắng lợi của cách mạng miền Nam; trên cơ sở đó, nâng cao tinh thần cảnh giác, động viên nhiệt tình yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, nêu cao trách nhiệm xây dựng miền Bắc, phục vụ miền Nam sẵn sàng đối phó với mọi tình thế, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, ra sức thực hiện tốt kế hoạch nhà nước năm 1962 và mọi nhiệm vụ trước mắt, tăng cường hơn nữa cuộc đấu tranh chống Mỹ - Diệm, ủng hộ đồng bào miền Nam.

2. Tố cáo rộng rãi trước dư luận trong nước và trên thế giới

âm mưu và hoạt động của đế quốc Mỹ mở rộng vũ trang xâm lược miền Nam Việt Nam, tàn sát, khủng bố vô cùng ác liệt phong trào yêu nước của nhân dân miền Nam, tăng cường hoạt động phá hoại miền Bắc, duy trì chiến tranh ở Lào, trực tiếp uy hiếp hoà bình ở Đông Dương và Đông Nam Á; đồng thời nêu cao hơn nữa ngọn cờ hoà bình thống nhất nước nhà của Chính phủ và nhân dân ta, nêu cao cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân miền Nam và của Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam; đập tan mọi luận điệu xuyên tạc và vu khống của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai đối với miền Bắc và miền Nam: chống âm mưu của đại biểu Ấn Độ, Gianāđại trong Uỷ ban quốc tế vu khống miền Bắc; biểu dương và tranh thủ hơn nữa sự đồng tình và ủng hộ rộng rãi của nhân dân yêu chuộng hoà bình trên thế giới đối với nhân dân ta và cô lập Mỹ - Diệm hơn nữa.

3. Kết hợp cuộc đấu tranh này, tích cực hưởng ứng cuộc đấu tranh của nhân dân thế giới nhằm bảo vệ hoà bình, giành độc lập dân tộc và đòi tổng giải trừ quân bị.

### III- MỨC ĐỘ VÀ BIỆN PHÁP

Để cho đợt đấu tranh 20 tháng 7 năm nay được tập trung, sôi nổi và rộng khắp, có tác dụng tuyên truyền, giáo dục và động viên sâu rộng trong cán bộ và nhân dân ta, đồng thời thu hút được dư luận thế giới tích cực ủng hộ cuộc đấu tranh của ta hơn nữa, cần tổ chức *"một tháng đấu tranh chống đế quốc Mỹ vũ trang xâm lược miền Nam Việt Nam, bảo vệ hoà bình và độc lập dân tộc, hưởng ứng Đại hội thế giới về tổng giải trừ quân bị"*.

- Thành lập "Ban tổ chức tháng đấu tranh chống Mỹ - Diệm" gồm có Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Uỷ ban bảo vệ hoà bình thế giới của Việt Nam, Uỷ ban đoàn kết Á - Phi của Việt Nam, các tổ chức công, nông, thanh, phụ..., các tổ chức của nhà báo, luật gia... Tiếp với lời hiệu triệu của Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam, Ban tổ chức sẽ phát lời kêu gọi nhân dân trong nước và nhân dân



thế giới hưởng ứng tháng đấu tranh chống Mỹ vào cuối tháng 6 năm 1962.

- Chính phủ hoặc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam sẽ ra một công bố nhân dịp 20-7, biểu thị đúng mức hơn nữa thái độ của miền Bắc đối với sự xâm lược của Mỹ ở miền Nam Việt Nam, đồng thời đề ra một số chủ trương về thi hành Hiệp nghị Giơnevơ, hoà bình thống nhất nước Việt Nam để cô lập đế quốc Mỹ hơn nữa.

Vận động dư luận các nước bạn lên tiếng cảnh cáo Mỹ mạnh mẽ hơn và biểu thị thái độ kiên quyết của phe ta ủng hộ cuộc đấu tranh của nhân dân ta.

- Mời đại biểu Hội đồng hoà bình thế giới, Hội đồng đoàn kết Á - Phi và một số nhân sĩ tiến bộ, đại biểu các đoàn thể hoà bình khác đến Việt Nam tham dự ngày quốc tế 20-7 để họ lên tiếng tố cáo Mỹ, ủng hộ cuộc đấu tranh anh dũng của đồng bào miền Nam và cuộc đấu tranh hoà bình thống nhất nước nhà của toàn dân ta.

- Phát động một đợt tuyên truyền giáo dục ngắn về tình hình và nhiệm vụ đối với cách mạng miền Nam trong cán bộ và nhân dân miền Bắc, gắn liền với các buổi sinh hoạt ở cơ sở, lấy việc nâng cao nhận thức, đẩy mạnh thi đua hoàn thành các nhiệm vụ trước mắt.

- Từ 15 đến 22-7-1962, các thành phố, thị xã, thị trấn và khu công nghiệp quan trọng sẽ tổ chức mít tinh quần chúng. Tại Hà Nội, sẽ tổ chức mít tinh tuần hành trọng thể.

- Các cơ quan thông tấn, đài, báo chí, xuất bản, các tổ chức văn hoá, giáo dục, văn học nghệ thuật, điện ảnh, nhiếp ảnh cần có kế hoạch phục vụ tốt đợt đấu tranh.

- Đối với thế giới, cần phát hành sớm một quyển sách trắng và chuẩn bị phát hành một số tài liệu có tác dụng tốt động viên dư luận thế giới chống Mỹ - Diệm, ủng hộ phong trào đấu tranh yêu nước của đồng bào miền Nam. Các đoàn đại biểu của ta đang hoạt động ở ngoài nước, các cơ quan đại diện, đại sứ của ta cần xúc tiến hoạt động mạnh nhân dịp 20-7. Riêng cơ quan Đại sứ của ta ở Quyba cần mở một cuộc tuyên truyền rộng rãi bằng phim, ảnh, báo chí, vô tuyến truyền hình để gây ảnh hưởng vào Mỹ.

- Cần kết hợp chặt chẽ cuộc đấu tranh này với cuộc đấu tranh chống âm mưu của Ấn Độ, Gianđại trong Uỷ ban quốc tế chuẩn bị thông qua báo cáo vụ không miền Bắc hoạt động lật đổ ở miền Nam với cuộc đấu tranh chống Mỹ - Diệm kết án tử hình số giáo sư và sinh viên yêu nước.

Đồng thời cùng kết hợp với cuộc đấu tranh của nhân dân thế giới nhằm bảo vệ hoà bình, độc lập dân tộc, đòi tổng giải trừ quân bị và hưởng ứng ngày 20-7 của ta.

#### IV- KHẨU HIỆU

1. Tinh thần đấu tranh anh dũng của đồng bào miền Nam muôn năm!

2. Nhiệt liệt hoan nghênh và ủng hộ Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam đang tích cực đấu tranh giành hoà bình, dân chủ, độc lập dân tộc và thống nhất Tổ quốc!

3. Đả đảo đế quốc Mỹ tăng cường nhân viên quân sự, vũ khí chiến tranh và lập Bộ chỉ huy quân sự xâm lược ở miền Nam Việt Nam!

4. Đả đảo Mỹ - Diệm càn quét khủng bố, dồn dân lập ấp chiến lược, tàn sát đồng bào miền Nam!

5. Kiên quyết đòi Uỷ ban quốc tế tôn trọng Hiệp nghị Giơnevơ; phản đối âm mưu của đại biểu Ấn Độ và Canada vụ không miền Bắc, che chở cho đế quốc Mỹ vũ trang xâm lược miền Nam Việt Nam.

6. Chân thành cảm ơn sự ủng hộ của các nước xã hội chủ nghĩa và của nhân dân toàn thế giới đối với cuộc đấu tranh yêu nước của đồng bào ta ở miền Nam!

7. Tích cực ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc của nhân dân châu Á, châu Phi, Mỹ Latinh!

8. Phản đối đế quốc Mỹ đưa quân vào Thái Lan, can thiệp vào nội bộ của nước Lào!

9. Kiên quyết đấu tranh bảo vệ hoà bình thế giới, và thực hiện tổng giải trừ quân bị!

\*  
\*   \*   \*

Ban Thống nhất, Ban Tuyên giáo, Ban Mặt trận, Ban hoạt động quốc tế và Đảng đoàn Bộ Ngoại giao cần họp Hội nghị vạch kế hoạch, phân công và tổ chức thi hành Chỉ thị này.

T/M BAN BÍ THƯ

**LÊ VĂN LƯƠNG**

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.23, tr.585-589.

# THƯ CỦA ĐỒNG CHÍ LÊ DUẨN

**Bí thư thứ nhất Đảng Lao động Việt Nam**

**Gửi Trung ương Cục miền Nam**

Ngày 18 tháng 7 năm 1962

**Về cách mạng miền Nam\***

Ba gửi T.W.C<sup>1)</sup>.

Cuộc cách mạng miền Nam rõ ràng đang ở trong thế ngày càng thuận lợi, còn địch thì ngày càng bị động. Mặc dù cuộc cách mạng còn sẽ gặp nhiều khó khăn phức tạp, nhưng ngó lại bước đường đã qua trong tám năm, chúng ta phải thấy rõ ràng cách mạng không ngừng phát triển. Đã có lúc ở Nam Bộ cũng như ở Khu 5 tình hình cách mạng hình như vô cùng khó khăn không thể duy trì và phát triển được. Song vì ta đã đánh giá đúng tình hình, ta đã thấy được địch tuy bề ngoài có mạnh, nhưng bên trong ở vào thế bị động. Ta có khó khăn nhưng ta đã thắng lợi căn bản về chính trị, quần chúng đại bộ phận không theo địch mà đồng tình với ta. Và sau khi đã nắm được những phương pháp đấu tranh tích cực, thích hợp thì phong trào đã vùng lên. Hiện nay phong trào miền Nam đang tiến lên, đồng thời cũng đang gặp những khó khăn mới. Chúng ta không thể coi thường địch nhưng nhất định chúng ta không sợ khó khăn, chúng ta tin rằng thắng lợi nhất định về ta. Điều căn bản là người lãnh đạo phải luôn luôn vững vàng, đi cho đúng phương hướng,

---

\* Đầu đề do chúng tôi đặt (B.T).

1. T.W.C: Trung ương Cục miền Nam (B.T).

nắm thật chắc, thật rõ tình hình, nhất định quần chúng cách mạng, được sự lãnh đạo của Đảng tiên phong, có đủ phương pháp để giành thắng lợi cho cách mạng.

Hiện nay tình hình miền Nam đang ở vào giai đoạn bước đầu của cuộc cách mạng nhưng lại là một giai đoạn rất quyết liệt, vì đây là một sự thử thách đầu tiên giữa ta với địch, một cuộc tranh chấp gay go nhất, phức tạp nhất ở trên thế giới mặc dầu cuộc tranh chấp ấy chỉ nằm trong một phạm vi nhỏ.

Về vấn đề miền Nam, đế quốc Mỹ (kể cả đế quốc Anh và bọn tay sai khác) có một quyết tâm khác vấn đề Lào. Đế quốc Mỹ cho rằng nếu buông lỏng miền Nam Việt Nam thì nhất định miền Nam sẽ rơi vào thế lực cộng sản. Nếu miền Nam Việt Nam rơi vào tay cộng sản thì cả Đông Nam Á sẽ bị lung lay. Miền Nam không phải chỉ là một bàn đạp của đế quốc chủ nghĩa để chuẩn bị tấn công ta và phe ta mà còn là một bức tường để ngăn cản phong trào cộng sản tràn xuống Đông Nam Á. Đế quốc Mỹ và bọn đồng lõa đang lo sợ bức tường đó phải đổ, chúng quyết tâm bảo vệ cho kỳ được bức tường đang lung lay đó. Đó là những sự phức tạp và gay go của tình hình miền Nam.

Để rõ tình hình miền Nam hơn, chúng ta cũng cần nhận rõ tình hình vừa qua và hiện nay ở Lào, nơi mà cuộc tranh chấp giữa ta và địch đã kết thúc với sự thắng lợi của ta và sự rút lui của địch (đây chỉ là một sự rút lui tạm thời và rất có thể là ta ngày càng thắng hơn nữa và cũng có thể địch lại phản công, gây lại một cuộc chiến tranh mới, v.v.).

Cách mạng Lào đã thu được một thắng lợi rất lớn không những cho bản thân cách mạng Lào mà cả cho phe ta. Thắng lợi đó cố nhiên không phải do một sự ngẫu nhiên mà chính là kết quả của những cuộc đấu tranh gay go và phức tạp của quân đội và nhân dân Lào và cũng là kết quả của đường lối và phương hướng đúng của cách mạng. Về đường lối và phương hướng cách mạng ở Lào, Đảng lãnh đạo đã căn cứ vào nhiệm vụ và yêu cầu của cách mạng nước Lào và nhiệm vụ chung của phe ta, căn cứ vào tương quan lực lượng giữa ta với địch, đã đề ra phương châm là không làm cho cuộc

chiến tranh nội bộ ở Lào trở thành cuộc chiến tranh lớn giữa hai phe, đồng thời cũng không lùi bước trước sự tiến công của đế quốc Mỹ. Đúng về một phương diện nào đó mà xét thì hình như phương châm ấy có chứa đựng một sự mâu thuẫn bên trong nhưng thực sự nếu biết vận dụng và giải quyết vấn đề thì có thể xoá bỏ mâu thuẫn mà đưa đến thắng lợi. Những cuộc đấu tranh quân sự và chính trị ở Lào đều đã vận dụng theo phương châm ấy. Ví dụ như đấu tranh cho một nước Lào độc lập và trung lập, thành lập một chính phủ liên hiệp ở Lào, ví dụ như đấu tranh quân sự và chính trị, có tác chiến và có đàm phán; đánh Nậm Thà thắng như thế chẻ tre, nhưng lại rút quân trở lại mà không tiến thêm nữa, dẫu cho một đồn nhỏ của địch cũng không chiếm nữa, v.v.. Đế quốc Mỹ phải thua nhưng phải thua đến mức nào, ta có thể thắng nhưng phải thắng đến mức nào. Nếu không thấy rõ tương quan lực lượng hiện nay giữa ta và địch trong tình hình ở Lào và cả trên thế giới, chúng ta sẽ không giải quyết đúng mức các vấn đề đương phát triển đó, cách mạng Lào không thể thu được thắng lợi như ngày nay. Nếu mấy năm trước, trước sự can thiệp của đế quốc Mỹ, quân đội Pathét Lào không phát động du kích chiến tranh thì không thể có được cuộc chính biến của Kôngle, không thể có được một chính quyền hợp pháp trung lập theo kiểu Phouma, không thể có được sự viện trợ đầy đủ của phe ta, tất nhiên không thể có được thắng lợi như ngày nay. Nhưng nếu phe ta ủng hộ cách mạng Lào và Chính phủ Phouma không đúng phương hướng, không theo mức độ cần thiết giữa tương quan lực lượng của đôi bên thì cách mạng Lào cũng không thể thắng lợi như ngày nay. Nếu trong quá trình đấu tranh mà chùn bước lại trước sự đe dọa, sự uy hiếp của đế quốc Mỹ thì cách mạng cũng không thể tiến lên được; nhưng nếu đẩy cuộc đấu tranh quá giới hạn của tình hình nhất là đấu tranh quân sự quá xa, thì có thể có những phản ứng khác của đế quốc, và tất cả điều ấy không thể đem lại sự thắng lợi như ngày nay.

Bài học cách mạng Lào có một tầm quan trọng lớn đối với cách mạng miền Nam. Bài học ấy cho ta thấy rõ hơn nữa âm mưu và

khả năng của đế quốc Mỹ trong những vấn đề quốc tế phức tạp hiện nay. Bài học đó cho ta thấy rõ hơn những phương hướng của phong trào cách mạng hiện nay ở những vùng cụ thể trên thế giới. Nhiệm vụ của cách mạng thế giới là phải giữ gìn hoà bình, chống đế quốc gây chiến tranh, bảo vệ sự an ninh cho công cuộc kiến thiết chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản, đồng thời phải biết đánh lùi từng bước, đánh đổ từng bộ phận của đế quốc chủ nghĩa. Hai mặt đó đều phải có sự phát triển biện chứng khăng khít với nhau trong những mức độ phát triển cần thiết của mỗi sự vật. Nghệ thuật lãnh đạo cách mạng hiện nay là nắm vững sự phát triển hai mặt ấy trong những mức độ phát triển cần thiết của nó. Cố nhiên hai mặt đó không phải nhất thiết ở đây hay lúc nào cũng giống nhau. Hai mặt đó ở Lào có khác với ở Béclin, ở Béclin có khác với ở miền Nam Việt Nam. Sự khác nhau đó tùy thuộc ở tương quan lực lượng bên trong của mỗi một nơi, mỗi một vùng đồng thời tùy thuộc ở vị trí của từng nơi, từng vùng trên thế giới, tỉ như cách mạng miền Nam có khác với cách mạng Lào.

Đối với miền Nam, đế quốc Mỹ quyết tâm giành giật với ta vì miền Nam có miền Bắc xã hội chủ nghĩa, đế quốc cho rằng, bất cứ bằng hình thức nào mà buông lỏng miền Nam, thì cộng sản sẽ thắng và đế quốc sẽ hoàn toàn thất bại. Do đó cách mạng miền Nam có những khó khăn mà cách mạng Lào có thể không có. Và lại, Lào có một biên giới chung với Trung Quốc, trong khi đế quốc Mỹ chưa sẵn sàng chiến tranh với phe ta, thì sự nhảy vào của quân đội Mỹ ở Lào sẽ tạo ra một sự xung đột gay gắt giữa Mỹ với Trung Quốc và sự xung đột gay gắt ấy có thể dẫn đến những hậu quả mà đế quốc Mỹ không thể lường hết. Do đó đế quốc Mỹ đã do dự và lùi một bước trước sự thắng lợi một bước của cách mạng Lào.

Còn ở miền Nam thì tình hình có khác. Sự phản ứng của phe ta đối với việc đế quốc Mỹ nhảy vào miền Nam thì trước hết là miền Bắc Việt Nam. Đương đầu với miền Bắc Việt Nam, đế quốc Mỹ thấy không nguy hiểm như phải đương đầu với Trung Quốc. Do đó đế quốc Mỹ có khả năng nhảy vào miền Nam hơn ở Lào. Nhưng nếu đế quốc Mỹ vì miền Nam mà nhảy ra miền Bắc thì lại là một vấn đề khác.

Chúng ta biết rằng đế quốc Mỹ là bọn đế quốc hiếu chiến, là tên sen đầm của chế độ tư bản trên thế giới, hàng giờ hàng ngày đang xây dựng lực lượng chiến tranh, đã nêu ra ba loại chiến tranh để đối phó với thời cuộc hiện nay, chuẩn bị chiến tranh lớn thế giới, xúc tiến chiến tranh cục bộ, và chiến tranh chống cách mạng, chống du kích. Nhưng trong đế quốc Mỹ cũng có bọn liêu lĩnh muốn chiến tranh, bọn tư bản độc quyền súng ống, nhưng cũng có bọn lo ngại sự sụp đổ của chế độ chúng, nên chiến tranh chúng gây ra bị thất bại. Do đó cuộc chiến tranh ở miền Nam có thể trở thành một cuộc chiến tranh lớn hay nhỏ còn tùy thuộc nhiều sự kiện do phong trào riêng và chung của cách mạng phát triển. Nhưng có một điều quan trọng là đứng về ta, ta phải hướng dẫn phong trào cách mạng đi đúng đường lối cách mạng của Đảng, đi đúng nhiệm vụ và yêu cầu cách mạng của ta.

Nhiệm vụ cách mạng của cả nước ta hiện nay là bảo vệ và giữ gìn hoà bình ở miền Bắc để xây dựng chủ nghĩa xã hội và giải phóng miền Nam để tiến tới hoà bình thống nhất Tổ quốc. Nhiệm vụ và yêu cầu đó đề ra cho ta phải có phương châm hoạt động đúng từng miền và chung cho cả nước.

Vì vậy, hoạt động cách mạng của chúng ta để giải phóng miền Nam đồng thời có nhiệm vụ bảo vệ và giữ gìn hoà bình ở miền Bắc. Trong một mức độ nào, tình hình trong nước ta hiện nay là sự thu hẹp nhỏ lại tình hình chung trên thế giới.

Rõ ràng là nếu không chống đế quốc chủ nghĩa và bọn tay sai ở miền Nam để giải phóng miền Nam, thì không thể bảo vệ và giữ gìn hoà bình ở miền Bắc một cách vững chắc được. Ngược lại nếu không bảo vệ và giữ gìn hoà bình ở miền Bắc thì cả nước sẽ gặp nhiều khó khăn phức tạp không những cho miền Bắc mà cả cho miền Nam. Một mặt khác, nếu lãnh đạo cách mạng miền Nam không đúng phương hướng, không thấy đầy đủ tương quan lực lượng hiện nay giữa ta và địch, đẩy cuộc cách mạng miền Nam đi quá mức độ cần thiết trong giai đoạn hiện nay thì hậu quả của phong trào sẽ không đem lại thắng lợi cho cách mạng miền Nam đồng thời cũng không nhằm thực hiện đúng mục đích và yêu cầu



của cuộc cách mạng chung cho cả nước. Do đó nghệ thuật lãnh đạo phong trào cách mạng phải đo lường cho đúng mức độ. Đó là tất cả những sự khó khăn và phức tạp của phong trào cách mạng miền Nam hiện nay.

Trong mấy năm nay, chúng ta đã cân nhắc hết sức thận trọng đồng thời với một ý chí sắt đá tìm mọi biện pháp để đánh bại đế quốc Mỹ ở miền Nam tiến tới giải phóng đất nước yêu quý của chúng ta. Chúng ta đã biết rõ chúng ta phải đương đầu với một bọn đế quốc ngoan cố và hung bạo, một đế quốc có nhiều lực lượng và khả năng nhất để chống chọi với cách mạng, nhưng chúng ta cũng thấy rằng nhất định chúng ta phải thắng và có thể thắng được nếu chúng ta biết điều khiển cuộc cách mạng. Sự thắng lợi của cách mạng Lào há lại không chứng minh rằng cách mạng có thể đánh bại được âm mưu của đế quốc Mỹ và bất chúng phải lùi từng bước để đi đến giành được toàn thắng đó sao? Cố nhiên như trên kia đã nói, cách mạng miền Nam sẽ có những khó khăn mà cách mạng Lào không có, nhưng không phải là cách mạng miền Nam không thể vượt qua được những khó khăn đó. Ngược lại cách mạng miền Nam có những thuận lợi mà cách mạng Lào không có. Miền Nam có 13 triệu người, Đảng miền Nam mạnh, nhân dân miền Nam rất giàu kinh nghiệm chiến đấu và có nhiều khả năng chiến đấu.

Căn cứ vào tương quan lực lượng ở vùng Đông Nam Á giữa ta và địch, chúng ta đã đề ra yêu cầu của cách mạng miền Nam là đánh lui từng bước đế quốc Mỹ, làm thất bại chính sách xâm lược và chiến tranh của chúng, làm thất bại chính sách nô dịch của chúng, bằng cách là phải đánh đổ chính quyền tay sai của chúng, xây dựng lên một chính quyền *độc lập và trung lập*. Như vậy là ta đã đề ra yêu cầu *đúng mức* của cuộc cách mạng. Mười khẩu hiệu của Mặt trận giải phóng miền Nam đã cụ thể hoá cái mức yêu cầu thông thường của một chế độ dân chủ thông thường. Đó là chiến thuật hay, thích hợp, đúng mức.

Nhưng để đi tới thực hiện những khẩu hiệu ấy thì phải có

những hành động cách mạng rất quyết liệt, rất kiên cường, những hành động vô cùng ác liệt và phức tạp giữa ta và địch trong phạm vi của cuộc chiến tranh theo kiểu mới giữa ta với địch. Chúng ta đã đo lường hết những sự ác liệt đó. Vì vậy chúng ta đã đề ra phương châm phải nắm vững đấu tranh chính trị với quân sự. Nội dung đấu tranh chính trị và quân sự của ta là một nội dung rất mới để có thể đương đầu với bọn đế quốc và tay sai rất nguy hiểm và rất tàn bạo.

Ta đã dùng lực lượng chính trị và quân sự để cướp lấy những vùng thôn quê rộng lớn nhưng chúng ta vẫn giữ thế hợp pháp của quần chúng. Làm như vậy là vì chúng ta thấy phải có một cuộc chiến đấu lâu dài và quyết liệt với địch. Thế hợp pháp đây cũng giống như cái khiên của quần chúng; quần chúng không phải chỉ có cái khiên để chống đỡ giặc, mà đồng thời phải có gươm giáo để giết giặc. Nếu chỉ dùng gươm giáo mà không có khiên tức là không thấy hết sức tàn sát của địch; nhưng nếu chỉ có cái khiên mà không có gươm giáo để chống giặc thì cũng không thấy hết sự tàn bạo hung dữ của giặc. Gươm giáo đây không phải chỉ là lực lượng quân sự mà kể cả lực lượng chính trị. Nếu không thấy hết sự hung bạo của địch thì cũng không thấy hết sự cần thiết phải nắm thật vững, dùng thật khéo, tổ chức thật mạnh lực lượng chính trị của quần chúng để chiến thắng địch, và ngược lại nếu không thấy hết sức tàn ác của địch thì cũng không thấy hết sự quyết định phải có đầy đủ lực lượng quân sự của quần chúng để chống địch và đánh bại địch. Mấy năm nay, đã có lúc ở miền Nam khi thì nhấn mạnh mặt này mà không thấy đầy đủ mặt kia, khi thì thấy mặt kia mà không thấy đầy đủ mặt này; điều đó há chẳng phải là đã không đánh giá đúng địch, không thấy hết sự tàn bạo của địch, không thấy hết khả năng, sức mạnh của quần chúng với những phương tiện đấu tranh quyết liệt nhất và mạnh mẽ nhất. Đấu tranh chính trị, như những cuộc đấu tranh đã diễn ra khắp thôn quê Nam Bộ là những hình thức đấu tranh vô cùng quyết liệt, và cũng là những hình thức thích hợp với khả năng của quảng đại quần chúng cách mạng.

Gần đây đồng chí Sơn ở Khu 5 có đề nghị là ở nông thôn nên lấy đấu tranh quân sự là chính, đấu tranh chính trị chỉ là để tranh thủ. Tôi cho rằng đặt vấn đề lại như vậy là chưa thấy hết sự tàn bạo của địch và khả năng cách mạng của lực lượng chính trị của quần chúng. Tôi đề nghị nên thảo luận đầy đủ hơn nữa, sâu sắc hơn nữa ý kiến ấy của đồng chí Sơn.

Về phía địch, hiện nay địch cũng đang dùng một hình thức đấu tranh chính trị và quân sự vô cùng quyết liệt với ta. Đó là chính sách áp chiến lược của địch. Địch định dùng một hình thức trại tập trung khổng lồ để chống lại cuộc cách mạng của nhân dân, chống lại phong trào chiến tranh du kích của quân đội nhân dân. Nhiệm vụ bức thiết và lâu dài của ta là phải đánh bại âm mưu tàn ác ấy của địch.

Để chống lại việc lập áp chiến lược của địch, chúng tôi đã có ý kiến và đã điện vào cho các đồng chí. Đây xin nói tóm tắt một số ý kiến. Chống lại áp chiến lược của địch là lực lượng của quần chúng, lực lượng chính trị và quân sự. Nếu không lấy lực lượng quần chúng là chính để chống lại việc lập áp chiến lược của địch thì nhất định không thể phá được áp chiến lược. Nhưng phải biết tạo cho quần chúng những phương tiện, những thời cơ để chống địch, để phá áp chiến lược. Thiếu phương tiện, thiếu thời cơ thì quần chúng sẽ thất bại và đi đến mất nhuệ khí chiến đấu. Phương tiện quan trọng nhất là tư tưởng của quần chúng, tức là sự đồng tâm, ý chí và lòng tin tưởng của quần chúng quyết tâm thắng địch. Cho nên:

1. Cần phải ra sức tuyên truyền giáo dục trong quần chúng, làm cho quần chúng hiểu rõ âm mưu thâm độc của địch, và những tác hại rất lớn đối với đời sống của nhân dân, nếu địch lập được áp chiến lược, để quần chúng có nhận thức đầy đủ và quyết tâm phá cho được áp chiến lược của địch.

2. Cần phải xây dựng cho được những tổ, những người trung kiên trong quần chúng, trong những người lao động, trong thanh niên, trong phụ nữ, trong phụ lão và cả nhi đồng, tổ chức thành những tổ ngầm nằm sát trong quần chúng để luôn luôn tuyên truyền

vận động quần chúng, xây dựng duy trì tư tưởng sắt đá chống địch, phá áp chiến lược (rất cần thiết chú trọng lực lượng phụ nữ trong công tác này).

3. Cần phải đặt cho được liên hệ bên trong với bên ngoài để nắm cho thật vững tình hình, tạo những thời cơ thuận lợi cho cuộc chiến đấu.

4. Cần phải làm tê liệt tai mắt của địch trong áp, hết sức tranh thủ dân vệ, tề và binh lính khác của địch ở những nơi địch lập được áp chiến lược.

5. Những cuộc tranh đấu ở trong áp chiến lược là cần thiết nhưng phải biết che giấu lực lượng tức là những người có công tác đặc biệt.

6. Cần phải có một sự phối hợp rất chặt chẽ giữa lực lượng bên trong và bên ngoài, giữa lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang.

7. Không nên hành động cô lập mà cần phải phá từng vùng, từng loạt, làm cho địch bị động không thể tập trung đối phó vào một nơi.

8. Sau khi phá rồi, cần phải tạo thế hợp pháp cho quần chúng, một thế đấu tranh hợp pháp chứ không phải một thế hợp pháp khuất phục.

9. Tìm mọi cách cất giấu tài sản của đồng bào, bảo vệ tài sản và tính mạng của đồng bào.

Đó là những điều cần chú ý để đấu tranh phá áp chiến lược. Nhưng đấu tranh để chống lập áp chiến lược cần phải có nhiều hình thức. Có thể có những cuộc tranh đấu chính trị của quần chúng giằng co với địch, không cho địch lập áp chiến lược, trong khi đó có thể có những cuộc đấu tranh quân sự để hỗ trợ cho đấu tranh chính trị. Có thể biến áp chiến lược của địch thành những áp chiến đấu của ta, v.v..

Nhưng với tất cả hình thức đấu tranh với địch, đều phải có tính chất giằng co lâu dài, nhưng nhất thiết không nên để cho địch có thể ổn định tình hình, ta phải biết tranh thủ thời gian kịp thời phá áp chiến lược.

Hiện nay địch đang chia làm ba vùng để lập áp chiến lược. Chúng ta phải có kế hoạch chống địch ở cả ba vùng. Trong khi địch lập áp chiến lược trong vùng địch kiểm soát, địch đã làm một việc thất nhân tâm vì đây là một hình thức tập trung nhân dân. Cho nên nếu ta biết hoạt động thì ta có thể tranh thủ quần chúng theo ta để chống lại địch, ta càng mở rộng phạm vi ảnh hưởng và hoạt động của ta.

Đồng thời, trong vùng ta kiểm soát, ta không nên chủ quan khinh địch mà phải chuẩn bị cho quần chúng đầy đủ tư tưởng chống địch, có đủ phương tiện kế hoạch chống địch. Chống phá áp chiến lược là nhiệm vụ hết sức quan trọng hiện nay. Địch đang đem toàn lực về quân sự, kinh tế và chính trị để thực hiện âm mưu tàn ác của chúng. Một mặt địch sẽ dùng nhiều hình thức mua chuộc, một mặt khác địch sẽ có những hành động khủng bố điển hình hết sức dã man để khuất phục quần chúng. Chúng ta cần phải tỉnh táo, nhưng chúng ta có đầy đủ sức mạnh để chống địch, vì quần chúng sẽ theo ta, chỉ cần chúng ta phải biết lãnh đạo quyết tâm chống địch, chúng ta phải kịp thời tổng kết kinh nghiệm để luôn luôn rút ra được những bài học cần thiết. Nếu trong vòng vài ba năm mà địch không thể lập được áp chiến lược, thì có thể nói rằng địch đã thất bại một nhiệm vụ căn bản nhất, trong âm mưu của địch để chống lại phong trào cách mạng của quần chúng, chống lại chiến tranh của nhân dân. Chúng ta cần phải nhận rõ rằng địch dùng áp chiến lược để chống ta, tức là địch muốn tạo cái thế mạnh trong cái thế yếu hiện nay của chúng. Nhân dân về ta, chính nghĩa về ta, địch không cách gì giành giật được nhân dân với ta mà phải dùng đến phương pháp tập trung quần chúng. Địch thì tập trung quần chúng, kìm kẹp quần chúng, còn ta thì phát động quần chúng, đưa quần chúng ra đấu tranh với địch. Như thế là ta ở vào thế mạnh mà địch ở vào thế yếu. Nhưng người lãnh đạo phải thấy rõ thế mạnh của mình, phải làm quần chúng thấy rõ thế mạnh của quần chúng. Nhất thiết không nên vì một sự khó khăn tạm thời nào do âm mưu tập trung quần chúng của địch gây nên, mà đâm ra hoang mang, không thấy rõ tương quan lực lượng

giữa ta và địch trong quần chúng, không thấy hết cái thế mạnh của ta và cái thế yếu của địch trong quần chúng. Nhưng mặt khác nếu không thấy hết những âm mưu thâm độc, những khả năng tàn bạo của địch trong việc tập trung quần chúng để đi đến làm cho quần chúng thất thế không thể vùng lên đấu tranh với địch được, thì cách mạng sẽ bị tổn thất nặng nề.

Nhưng hiện nay địch không phải chỉ lấy việc lập ấp chiến lược làm nhiệm vụ chính mà địch đang *tìm mọi cách để tiêu diệt lực lượng quân sự của nhân dân* trong lúc lực lượng này đang mới bắt đầu xây dựng. Địch thấy rằng nếu trong lúc lực lượng quân đội của cách mạng đang còn nhỏ mà không tiêu diệt được thì địch sẽ gặp rất nhiều khó khăn nguy hiểm nếu lực lượng ấy ngày càng lớn mạnh lên.

Về phần chúng ta, chúng ta cũng thấy rất rõ rằng để đánh bại địch để đưa cách mạng đến thành công thì *một mặt phải phá cho được ấp chiến lược của địch, một mặt phải biết xây dựng lực lượng ngày càng mạnh, đặc biệt là lực lượng quân sự.*

Trước khi nói đến việc xây dựng lực lượng quân sự ngày càng mạnh, ta cần phải nhận định lại một cách đầy đủ rằng lực lượng quân sự cách mạng của quần chúng không thể lớn mạnh được, *nếu nó tách khỏi lực lượng chính trị của quần chúng.* Xây dựng lực lượng quân sự của nhân dân cần phải nhận rõ mục đích và yêu cầu của quân đội nhân dân, cần phải nhận rõ những biện pháp cần thiết thích đáng để làm cho bộ đội lớn mạnh lên.

Hiện nay ở miền Nam nước ta, đế quốc Mỹ đã nhảy vào và lập nên Bộ chỉ huy quân sự của chúng ở đó. Chúng đang sử dụng quân đội của Diệm là chính nhưng từng bước, quân đội của Mỹ và các bọn tay sai khác đang tiếp tục nếu cần thiết thì nhảy vào. Nhưng nếu con số của quân đội của Mỹ - Diệm lên đến năm, sáu chục vạn người (trong đó có thể có vài ba vạn quân đội Mỹ) thì cuộc chiến tranh ở miền Nam cũng còn nằm trong phạm vi của loại chiến tranh theo kiểu thứ ba mà đế quốc Mỹ đang ra sức thực hiện và mong muốn thí nghiệm thành công ở miền Nam.

Về phần ta, vì để giành thắng lợi cho cách mạng miền Nam, đồng thời vì lợi ích chung của toàn quốc và của phe ta, chúng ta phải biết kìm chế địch trong loại chiến tranh đó, và không cho chúng có thể mở rộng chiến tranh miền Nam thành một loại chiến tranh cục bộ lớn.

Cố nhiên là chúng ta không thể lường hết ý đồ và âm mưu của đế quốc Mỹ. Nhưng đế quốc Mỹ không phải không có khó khăn, không suy tính nhiều trước khi liều lĩnh gây ra một cuộc chiến tranh cục bộ, vì đế quốc Mỹ cũng đã ném mùi cay đắng trong sự thất bại của loại chiến tranh đó ở Triều Tiên. Địch có thể thất bại như ở Triều Tiên hay hơn thế nữa, điều đó địch không thể lường hết được. Nhưng về phía ta, ta phải khôn khéo biết giới hạn mức độ, không hành động để có thể đưa đến một tình trạng bức thiết buộc đế quốc không làm không được. Do đó sự kìm chế cuộc chiến tranh trong phạm vi nhỏ ở miền Nam còn tùy thuộc phương hướng điều khiển cuộc chiến tranh của ta ở miền Nam. Vì vậy khi nói đến vấn đề bộ đội của nhân dân cách mạng phải lớn mạnh như thế nào, mục đích, yêu cầu của bộ đội phải giải quyết những vấn đề gì để đưa cách mạng đến thành công thì phải nắm rất vững phương hướng của cách mạng. Phương hướng của chúng ta là phải biết kìm chế địch trong loại chiến tranh kiểu thứ ba và phải biết thắng địch trong loại chiến tranh ấy với yêu cầu cụ thể của ta.

Để làm sáng tỏ vấn đề này, chúng ta cũng cần nói thêm một vài kinh nghiệm của phong trào cách mạng Lào vừa qua. Nếu lực lượng quân sự Lào mà không đạt tới một sự thắng lợi nhất định, thì cũng không thể có sự đấu tranh chính trị giữa ta và địch. Nhưng nếu đẩy mạnh sự thắng lợi về quân sự hơn nữa thì tình hình sẽ trở lại phức tạp, có khi ngược lại và không thuận lợi cho cuộc đấu tranh chính trị, vì lực lượng quân sự của địch sẽ biến đổi và yêu cầu chính trị của địch cũng sẽ biến đổi. Và khi đó sự tham gia vào chiến tranh không phải chỉ là quân đội của Phoumi mà chính là quân đội của đế quốc Mỹ. Cho nên việc xây dựng lực lượng cho quân đội Pathét Lào và vương quốc cũng chỉ nhằm thắng cho được quân đội của Phoumi và thắng trong mức độ cần thiết.

Ra ngoài mức độ ấy sẽ đi vào một tương quan lực lượng khác. Như vậy, tình hình sẽ không phù hợp với yêu cầu của ta trong thời gian hiện nay ở trong khu vực nước Lào.

Ở miền Nam của ta có khác với Lào. Hiện nay ở miền Nam đế quốc Mỹ đã nhảy vào, nhưng vấn đề là phải tìm chế cái mức độ của sự nhảy vào của địch, cái mức độ đó là không cho địch biến cuộc chiến tranh ở miền Nam thành một cuộc chiến tranh cả toàn quốc, bất lợi cho cách mạng miền Nam và chung cho cả nước, và phải biết thắng địch trong phạm vi miền Nam. Tất nhiên là không phải chỉ có miền Nam làm.

Do đó việc xây dựng bộ đội và phương châm tác chiến của ta ở miền Nam đều phải phục vụ cho yêu cầu chính trị đó. Căn cứ vào phương hướng của sự phát triển của cách mạng miền Nam, xét cả hai phương diện quân sự và chính trị, quân đội nhân dân miền Nam cần phải nắm vững đường lối quân sự là phát động một *cuộc chiến tranh du kích trường kỳ* để chống địch và thắng địch.

Nếu như ở miền Nam ta đánh địch *trong mức độ nhất định* thì rõ ràng là ta không thể tiêu diệt được quân đội của địch, nhưng đây lại là một yêu cầu chính trị của ta vì ta không muốn buộc địch trước nguy cơ phải bị tiêu diệt ở miền Nam mà chúng phải mở rộng cuộc chiến tranh ra miền Bắc, vì rằng lực lượng quân sự của địch không phải chỉ có ở miền Nam mà còn có khả năng huy động nhiều hơn nữa. Nhưng cũng không nhất thiết phải tiêu diệt hoàn toàn quân đội địch thì mới đánh bại được địch. Ta không thể tiêu diệt hết quân đội địch, nhưng ta phải đánh bại mục đích yêu cầu của quân đội địch thì mới đạt được mục đích chính trị của ta. Có khi cả hai quân đội không chiến thắng nhau về quân sự, mà có thể chiến thắng nhau về chính trị. Đó là tình hình cụ thể vừa rồi ở Angiêri. Đối với cách mạng Lào tình hình có khác một phần nào. Quân đội cách mạng Lào có thắng quân đội tay sai Mỹ nhưng cũng chỉ thắng trong một mức độ nào, chứ không phải đã tiêu diệt được quân đội địch. Nhưng về mặt chính trị cả Angiêri và Lào đã đánh bại được âm mưu của địch và cũng đã đạt được mục đích chính trị của mình.



Vì vậy phương châm *đánh du kích trường kỳ để chiến thắng địch đã thành một thực tế trong những loại chiến tranh nhất định.*

Đúng về quân sự, phương châm đó cũng là phương châm để xây dựng và phát triển lực lượng làm cho quân đội nhân dân ngày càng lớn mạnh lên đủ sức chống lại địch, để phát động một phong trào chiến đấu rộng rãi lâu dài của toàn dân tiến lên chiến thắng địch.

Về quân sự địch có thể hơn ta nhiều mặt, lực lượng bộ đội lớn mạnh, vũ khí đầy đủ và tinh xảo, phương tiện giao thông thông tin đầy đủ hiện đại, v.v.. Quân đội nhân dân muốn tránh chỗ mạnh của địch và đánh vào chỗ yếu của địch, muốn dùng cái sức mạnh của mình mà địch không thể có được, thì phải *phát động một cuộc chiến tranh du kích toàn dân và toàn diện để chiến thắng địch.* Về mặt chiến lược và chiến thuật của du kích chiến tranh các đồng chí Tổng quân uỷ sẽ bàn rõ thêm với các đồng chí, và chính các đồng chí với kinh nghiệm chín năm kháng chiến và những kinh nghiệm chiến đấu hiện nay các đồng chí cần phải tổng kết để kịp thời giáo dục huấn luyện cho bộ đội và dân quân. Chúng tôi chỉ cần nhắc lại một điều là luôn luôn phải nắm phương châm càng đánh càng mạnh, không chắc thắng thì không đánh, phải biết đánh địch khắp mọi nơi, đồng thời cũng phải biết tránh địch, luôn luôn làm chủ tình hình, củng cố tăng cường mở rộng khu căn cứ ở vùng rừng núi và ở đồng bằng, nắm vững hơn nữa phương châm chiến đấu ở ba vùng, rừng núi, đồng bằng, đô thị. Phải biết phá những trận đánh lớn của địch nhằm chiếm đóng khu căn cứ quan trọng, nhưng luôn luôn nắm vững việc bảo tồn lực lượng.

Quân đội của ta có thể lớn mạnh lên với phương châm đấu tranh du kích không? Chín năm kháng chiến của ta há không cho ta những bài học về khả năng đó hay sao? Vấn đề chính và quan trọng nhất là phải làm cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân quyết tâm đánh giặc, nhất định không lùi bước, thà chết không đầu hàng giặc, tin tưởng sắt đá vào thắng lợi cuối cùng của cách mạng.

Ta không thể tiêu diệt quân đội của địch nhưng ta có thể làm

tan rã từng bộ phận quân đội tay sai của địch, chủ yếu là quân đội của Diệm, ta có thể làm cho chỗ dựa của quân đội Mỹ ở miền Nam ngày càng yếu đi, làm cho đế quốc Mỹ ngày càng sa lầy vào một cuộc chiến tranh liên miên mà không có lối ra. Trong tình hình đó, với sự cô lập ngày càng lớn của địch trong nước và trên thế giới với sự phát triển của tình hình thế giới ngày càng thuận lợi cho ta, ta có thể bắt buộc địch phải ngồi lại nói chuyện với ta. Nếu chúng ta đưa ra yêu cầu có mức độ mà địch thấy rằng tuy phải thua, nhưng với một sự thua trận có thể chịu được, địch chưa thấy lâm vào tình hình nguy hiểm lớn cho chúng thì chúng cũng đành phải chịu thua. Chúng ta đã đề ra mục đích yêu cầu của Mặt trận giải phóng miền Nam chính là chúng ta đã tính đến cái mức độ cần thiết mà ta có thể thắng mà địch có thể thua. Máy khả năng mà Bộ Chính trị đã đề ra cũng là nhằm mục đích yêu cầu của đường lối phương hướng cách mạng của ta ở miền Nam. Để nắm vững hơn nữa đường lối phương hướng phát triển phong trào cách mạng của ta, chúng ta cần phải nắm vững phương châm ba vùng mà Nghị quyết Bộ Chính trị đã đề ra. Phải cố gắng tiến lên làm chủ ở vùng rừng núi và nông thôn. Ở các đô thị chỉ cần hoạt động lẻ tẻ, hiện nay dù có những thành phố sơ hở của địch chúng ta cũng chưa nên đánh chiếm. Về mặt chiến lược chung sự thắng lợi đó không đem lại kết quả tốt trong lúc này, vì nó có thể kích động mạnh sự can thiệp của đế quốc Mỹ, có thể làm mở rộng cuộc chiến tranh ra ngoài phạm vi yêu cầu của ta.

Như vậy sự lớn mạnh của quân đội cách mạng của ta phải lấy sự tác chiến của mình để tự xây dựng cho mình là chính mặc dù sự viện trợ bên ngoài cũng là rất quan trọng. Nhưng cả việc tác chiến, cả sự viện trợ bên ngoài không thể vượt quá mức độ của phương hướng mà cách mạng miền Nam cần phải giữ vững.

Không có lý do gì mà cả miền Bắc và phe ta không tìm đủ mọi cách để viện trợ cho cách mạng miền Nam, làm cho sự đau thương của miền Nam càng giảm bớt được bao nhiêu và càng giành thêm được thắng lợi càng tốt bấy nhiêu. Các đồng chí không nên có một

sự nghi ngờ gì về sự lo lắng và quan tâm của miền Bắc đối với miền Nam. Nhưng mức độ viện trợ của miền Bắc cũng phải thực hiện đúng với đường lối cách mạng chung của toàn quốc hiện nay. Trung ương sẽ tìm mọi cách để có thể viện trợ càng nhiều càng tốt, nhưng cũng phải thích hợp với mức độ cần thiết của tình hình chung.

Vừa rồi các bạn lớn của ta rất đồng tình với đường lối phương châm cách mạng của ta ở miền Nam. Những ý kiến tôi viết đây không phải là ý kiến riêng của tôi mà đã tham khảo ý kiến của các người bạn lớn. Mong các đồng chí suy nghĩ, cố gắng dựa trên thực tế phát triển ngày càng phong phú của cách mạng miền Nam, tổng kết kinh nghiệm kịp thời để lãnh đạo phong trào.

Trên đây là một số ý kiến lớn để các đồng chí nắm vững đường lối phương hướng cách mạng miền Nam và vận dụng theo mức độ cần thiết trong cuộc đấu tranh quân sự và chính trị ở miền Nam hiện nay. Ngoài ra cần phải xúc tiến một số việc làm cụ thể sau đây:

1. Trong quá trình đấu tranh giữa ta và địch ở miền Nam, có thể địch sẽ lần lượt cải tổ hoặc thay đổi Chính phủ Diệm, hoặc đánh lâu dài mà địch không thể thắng được ta, phải thương lượng và phải chấp nhận thành lập chính phủ liên hiệp có ta có địch. Để có thể đưa một số người tiến bộ vào trong chính phủ này, ta nên liên lạc với những nhân sĩ tiến bộ có uy tín, có thiện cảm với ta, nhưng chưa bị lộ với địch, như anh Văn Vỹ chẳng hạn, nhắc họ tìm cách bề ngoài có quan hệ với Mỹ nhưng bí mật vẫn có quan hệ và thiện cảm với ta, để sau này khi Mỹ phải thay đổi những tên bất lực trong chính quyền miền Nam sẽ có thể sử dụng tới họ. Giao công tác trên phải hết sức bí mật và phải tìm cách thuyết phục họ, vì có thể họ sợ có quan hệ với Mỹ sẽ mất uy tín của họ và có thể bị ta hiểu lầm.

2. Về công tác binh vận, ta đã làm tương đối tốt trong quần chúng binh sĩ, trong việc vận động nhân dân làm binh vận và tổ chức, công tác trong các gia đình binh sĩ của Diệm, nhưng trong sĩ quan nhất là sĩ quan trung cao cấp, ta làm được rất ít. Cần phải

cố gắng vận động và nắm một số sĩ quan của địch. Phải cố gắng đi vào cụ thể hơn nữa, ở mỗi xã, mỗi huyện, mỗi tỉnh, mỗi khu, mỗi đơn vị binh, quân chủng, cụ thể phải nắm được sĩ quan nào, đến mức độ nào, có thể giao công tác gì cho họ và khi cần thiết ta định giải phóng một địa phương hay có những hành động gì lớn thì mỗi sĩ quan của địch mà ta nắm được có thể làm được việc gì.

3. Phải luôn luôn cải tạo địa hình và thay đổi địa hình, làm cho địa hình ngày càng thuận lợi cho ta và quen thuộc với ta, và ngày càng không lợi cho địch và xa lạ với địch. Trong lúc địch sử dụng nhiều phương tiện vận chuyển cơ giới, lập ấp chiến lược để tạo địa hình thuận lợi cho chúng và tích cực dùng biệt kích thì việc cải tạo, thay đổi địa hình có lợi cho ta, phá ấp chiến lược của địch và lập làng chiến đấu của ta, đào mương phá lộ, trồng cây, rào làng... là những biện pháp rất tốt.

4. Cần phải hết sức tranh thủ thời gian để luyện tập cho bộ đội. Hiện nay, địch đang ra sức huấn luyện cho bộ đội địch thường xuyên về chiến thuật kỹ thuật đánh biệt kích, chống du kích trong mọi trường hợp và địa hình rất công phu. Vậy ngoài thì giờ tác chiến, sản xuất, công tác dân vận, ta phải hết sức tranh thủ để ưu tiên thì giờ huấn luyện chính trị và quân sự cho bộ đội. Phải ra sức luyện tập kỹ thuật, chiến thuật chống với lực lượng Diệm có những phương tiện kỹ thuật và chiến thuật mới của Mỹ, trong các địa hình và thời tiết khác nhau. Phải hết sức tránh chủ quan về mặt này, không nên đánh giá chung chung và chỉ dựa vào tinh thần quân ta mạnh, tinh thần quân địch yếu, mà phải ra sức luyện tập bộ đội. Phải nhớ kỹ câu: càng đổ nhiều mồ hôi ở thao trường, càng đỡ tổn máu ở chiến trường.

5. Về vấn đề căn cứ, chúng tôi đề nghị các đồng chí cần suy nghĩ kỹ. Trước khi anh L.<sup>1)</sup> vào tôi có bàn nhiều với anh L. về căn cứ. Chúng ta cần phải có căn cứ rộng và vững chắc. Có căn cứ để tiến hành xây dựng bộ đội có thể tiếp thu được sự giúp đỡ dễ dàng để có thể triển khai tiêu diệt được nhiều sinh lực địch. Nhưng phải có

---

1) Anh L: Trần Lương, tức Trần Nam Trung (B.T).

căn cứ thuận lợi cho việc lãnh đạo cả quân sự và chính trị. Tình hình cách mạng miền Nam phải coi trọng cả hai mặt chính trị và quân sự và chiến trường chính trị là đô thị Sài Gòn - Chợ Lớn. Xa chiến trường chính trị đó sẽ bỏ nhiều cơ hội, không kịp thời nắm cơ hội để xúc tiến cách mạng trong những giờ phút quyết liệt của cách mạng. Cho nên các đồng chí cần phải nghĩ kỹ. Chúng tôi nghĩ rằng tăng cường cho khu căn cứ của anh Sơn là cần thiết nhưng về chỉ đạo toàn cục thì vị trí ở giữa miền Trung và miền Nam là thuận lợi. Mặc dầu ở đây việc xây dựng có khó khăn nhưng cũng là một khu vực rất rộng, nếu chúng ta biết tổ chức gọn nhẹ và có những phương tiện kiên cố hơn chúng ta có thể đứng vững trên căn cứ đó để lãnh đạo chung. Trong căn cứ cần phải có địa đạo chiến, có những đường hầm mấy chục cây số có thể đối phó với những loạt đột kích quy mô về bom cũng như về binh lực của địch bằng không vận.

Tất cả những ý kiến chúng tôi trình bày với các đồng chí là xuất phát từ mấy nhận định cơ bản này:

1. Ta phải biết địch của ta là ai với tất cả âm mưu và khả năng của nó.
2. Ta phải biết đề ra yêu cầu cách mạng chính xác với tương quan lực lượng và tình hình chung hiện nay.
3. Phải có những biện pháp thích đáng để đạt được yêu cầu trong tình hình cụ thể chung.

Và nói tóm lại là phải biết phá âm mưu của địch, biết giữ gìn và xây dựng lực lượng và trường kỳ chiến đấu với địch.

Các đồng chí có ý kiến gì xin cho chúng tôi biết.

*Thân ái chúc các đồng chí chiến thắng.*

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.23, tr.705-725.

# NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ BỘ CHÍNH TRỊ

Họp từ ngày 6 đến ngày 10 tháng 12 năm 1962  
**Về tình hình, phương hướng và nhiệm vụ công tác  
trước mắt của cách mạng miền Nam**  
(Trích)

.....

## II- PHƯƠNG HƯỚNG VÀ NHIỆM VỤ SẮP TỚI

### 1. *Phương hướng phát triển của cách mạng miền Nam*

Cuộc đấu tranh cách mạng ở miền Nam hiện nay là *một cuộc chiến tranh yêu nước* của nhân dân với nội dung dân tộc dân chủ, chống lại cuộc "chiến tranh đặc biệt" và phản cách mạng của đế quốc Mỹ và tay sai Ngô Đình Diệm mà *thực chất là chiến tranh xâm lược*.

Quá trình phát triển của cuộc chiến tranh yêu nước của nhân dân miền Nam là quá trình phát triển của *một cuộc chiến tranh du kích, toàn dân, toàn diện và trường kỳ*, chống lại một kẻ địch mạnh, tàn bạo và thâm độc.

Hiện nay địch đương ra sức tăng cường lực lượng, quyết tâm đánh bại cách mạng, và ta càng đương nỗ lực xây dựng và phát triển lực lượng ta, quyết tâm đánh bại địch. Cho nên trong cuộc chiến tranh ấy hiện nay, đã *xuất hiện trạng thái giằng co quyết liệt giữa ta và địch*.

Dưới chế độ thống trị của Mỹ - Diệm, xã hội miền Nam mang

*tính chất thuộc địa (kiểu mới) và nửa phong kiến.* Nhưng do những thắng lợi mà cách mạng đã giành được bước đầu về ruộng đất, tô tức, về những hình thức chính quyền cách mạng và về nhiều quyền lợi chính trị khác trong những vùng rộng rãi mà nhân dân đương làm chủ, *đã dần dần xuất hiện tính chất dân chủ nhân dân.* Trong quá trình chiến đấu giữa ta và địch, các vùng giải phóng và vùng du kích sẽ ngày càng mở rộng, thì tính chất dân chủ nhân dân ấy sẽ ngày càng tăng lên và sẽ biến đổi dần dần tính chất của xã hội miền Nam.

Hiện nay đế quốc Mỹ đã can thiệp vũ trang vào miền Nam và ngày càng lôi cuốn một số nước trong phe cánh can thiệp vào miền Nam dưới nhiều hình thức: Ngô Đình Diệm đã tuyên bố chiến tranh và động viên toàn lực để chống lại cách mạng. Một mặt khác, cuộc chiến tranh yêu nước của nhân dân miền Nam cũng ngày càng phát triển mạnh mẽ và toàn diện, lại được sự giúp đỡ của miền Bắc và sự ủng hộ của phe xã hội chủ nghĩa và của phong trào độc lập dân tộc và hoà bình trên thế giới.

Cuộc chiến tranh ở miền Nam là một loại chiến tranh đặc biệt của đế quốc Mỹ và đồng thời là một cuộc chiến tranh giải phóng của nhân dân miền Nam, tuy nó đương diễn ra trên một bộ phận đất nước ta nhưng *nó có một tầm quan trọng quốc tế lớn.* Cũng vì vậy mà yếu tố thắng lợi của cuộc chiến tranh yêu nước của nhân dân miền Nam là phải dựa vào sức tự lực cánh sinh cao độ là chủ yếu, đồng thời *phải có sự giúp đỡ tích cực của miền Bắc và sự ủng hộ ngày càng nhiều của phe xã hội chủ nghĩa cũng như của phong trào giải phóng dân tộc và của các lực lượng hoà bình dân chủ khác trên thế giới.*

Hiện nay đế quốc Mỹ không phải dễ dàng phát động một cuộc chiến tranh thế giới, vì chúng chưa sẵn sàng và cũng sợ bị tiêu diệt. Cũng không phải bất cứ lúc nào và ở nơi nào chúng cũng có thể gây ra những cuộc chiến tranh cục bộ, vì với loại chiến tranh này chúng cũng không có khả năng thắng được ta (phe ta). Do đó, trong cuộc chiến tranh hiện nay giữa ta và địch ở miền Nam, *chúng ta cần phải có khả năng kìm chế địch trong loại "chiến tranh thứ ba" và thắng địch trong loại chiến tranh ấy.* Làm như vậy là đúng với yêu cầu

cách mạng của cả nước ta và giữ vững hoà bình ở miền Bắc, tích cực xây dựng miền Bắc tiến lên xã hội chủ nghĩa, làm hậu thuẫn vững chắc cho cuộc đấu tranh của nhân dân miền Nam, và đẩy mạnh cách mạng tiến tới giải phóng miền Nam. Để thực hiện được yêu cầu đó, không những miền Bắc phải mạnh, mà còn phải tranh thủ được sự ủng hộ đầy đủ của phe ta, trước hết là của Liên Xô, Trung Quốc, làm cho địch thấy rằng nếu chúng gây ra một cuộc chiến tranh cục bộ với miền Bắc thì chúng có thể thua. Đồng thời, trong việc chỉ đạo cuộc chiến tranh ở miền Nam, về phía ta, ta phải biết tìm chế địch trong loại "chiến tranh thứ ba". Do đó, phương hướng chỉ đạo cuộc chiến tranh, cũng như sự giúp đỡ của miền Bắc đối với miền Nam đều phải đáp ứng thích đáng yêu cầu chung của toàn bộ cuộc cách mạng trong cả nước. Đồng thời ta phải hết sức đề cao cảnh giác, sẵn sàng đối phó với mọi hành động phiêu lưu, mạo hiểm do địch liêu lĩnh gây ra.

Tình hình chiến đấu của nhân dân miền Nam còn nhiều gay go và phức tạp. Nhưng trước mắt, nhân dân miền Nam nhất định phải đạt cho được mục tiêu cách mạng hiện nay là giải phóng miền Nam, xây dựng một chính quyền liên hiệp dân tộc, dân chủ, thực hiện các mục tiêu độc lập, hoà bình và trung lập, tiến tới hoà bình thống nhất Tổ quốc. Quá trình phát triển của cuộc chiến đấu *có thể diễn ra bằng nhiều thắng lợi cục bộ, nhằm đánh bại địch từng phần, đẩy lùi địch từng bước*, làm cho địch không thắng được ta và buộc địch phải đình chiến, công nhận những chủ quyền nhất định của ta về độc lập, dân chủ, v.v.. Đó là một khả năng. Một mặt khác, kẻ địch rất ngoan cố, chúng không chịu thua với những điều kiện do nhân dân đề ra, hoặc có đàm phán cũng để chuẩn bị thắng ta với những âm mưu khác; nhưng cách mạng càng thắng lợi, địch càng thất bại thì nội bộ chúng càng mâu thuẫn, khủng hoảng; phong trào chống đế quốc Mỹ ở nhiều nơi, ngay cả trong nước của chúng ngày càng mạnh mẽ, đế quốc Mỹ càng bị cô lập thêm. Cho nên ta cần *phải ra sức tích cực và biết che giấu lực lượng, nắm vững thời cơ, để có thể tiến tới tổng công kích, tổng khởi nghĩa*, đánh đổ chính quyền Mỹ - Diệm, làm thất bại âm mưu



xâm lược của đế quốc Mỹ, giải phóng miền Nam. Đó cũng là một khả năng khác.

Căn cứ vào tình hình thực tiễn đấu tranh giữa ta và địch mấy năm nay, và để hướng cuộc cách mạng của ta ở miền Nam phát triển lên những bước vững chắc và phù hợp với mọi khả năng có thể xảy ra, *phương hướng phát triển cơ bản* của cách mạng miền Nam là: *trường kỳ đấu tranh bằng cả quân sự và chính trị, giữ vững và phát triển phong trào, giành thắng lợi từng phần, đẩy lùi địch từng bước, phát triển và che giấu lực lượng, chuẩn bị điều kiện, tranh thủ thời cơ để tiến lên giành những thắng lợi quyết định giải phóng miền Nam, thống nhất nước nhà.*

## 2. Nhiệm vụ sắp đến

Căn cứ vào nhiệm vụ cơ bản và nhiệm vụ trước mắt của cách mạng miền Nam, căn cứ vào tình hình giữa ta và địch trong năm qua và khả năng phát triển của tình hình trước mắt, nhiệm vụ sắp tới của ta ở miền Nam là:

*Động viên chính trị toàn dân, tiến hành một cuộc chiến tranh toàn diện và trường kỳ, hết sức mở rộng lực lượng quân sự và chính trị, phát động du kích chiến tranh rộng khắp tiêu hao tiêu diệt nhiều sinh lực địch, đánh bại kế hoạch lập ấp chiến lược của địch, trước mắt làm thất bại kế hoạch tấn công của địch trong năm 1963, giữ vững và phát triển lực lượng của ta, mở rộng vùng căn cứ và vùng giải phóng, luôn luôn súc tích lực lượng và biết che giấu lực lượng, sẵn sàng nắm vững thời cơ, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, đẩy cuộc cách mạng tiến lên giành nhiều thắng lợi hơn trong tình hình gay go phức tạp cũng như trong tình hình có những chuyển biến mới có lợi cho phong trào.*

## III- MỘT SỐ PHƯƠNG HƯỚNG CÔNG TÁC SẮP TỚI

Ngoài việc tiếp tục thi hành các nghị quyết của Bộ Chính trị, gần nhất là Nghị quyết tháng 2-1962, cần tiếp tục tiến hành một số công tác dưới đây theo yêu cầu của tình hình mới:

1. *Động viên chính trị toàn dân, phát triển du kích chiến tranh mạnh mẽ và rộng khắp, nắm vững phương châm ba vùng một cách linh hoạt và cụ thể, làm thất bại kế hoạch tấn công của địch năm 1963*

Trong tình hình hiện nay, nhiệm vụ bảo vệ người, của, giữ vững và phát triển phong trào, tiêu hao và tiêu diệt nhiều sinh lực địch, phá áp chiến lược và phá kế hoạch tiến công của địch trong năm 1963, đòi hỏi phải cấp bách động viên chính trị toàn dân, phát triển du kích chiến tranh mạnh mẽ và rộng khắp.

Ngoài những vấn đề thuộc yêu cầu, mục đích, và nội dung cuộc đấu tranh chính trị và thuộc toàn bộ chiến lược và chiến thuật của du kích chiến tranh, cần phải chú trọng mấy vấn đề dưới đây:

a) *Tiếp tục đẩy mạnh phong trào đấu tranh chính trị*

Trong khi tiến hành cuộc chiến tranh yêu nước, cần phải nắm vững *phương châm đẩy mạnh đấu tranh quân sự và đấu tranh chính trị*.

Rõ ràng là trong mấy năm qua, lực lượng quân sự của địch nhiều hơn ta gấp 10, 15 lần, nếu kể cả trang bị nữa thì ta còn yếu hơn địch nhiều, nhưng phong trào của ta vẫn giữ vững và phát triển, đó là vì ta có một ưu thế chính trị tuyệt đối, một sức mạnh rất hùng hậu là quần chúng nhân dân, nhất là nông dân đã đi hẳn với cách mạng và quyết tâm chống lại kẻ địch. Sức mạnh chính trị ấy không những phải biết xây dựng, giữ gìn và phát triển, mà phải biết sử dụng thành những khí giới chiến đấu linh hoạt nhất, sắc bén nhất, thành cơ sở vững chắc nhất, đầy đủ nhất của lực lượng vũ trang. Nhưng không thể chỉ có lực lượng chính trị mạnh mà đánh bại được địch, mà còn phải tìm đủ mọi biện pháp, qua quá trình chiến đấu, xây dựng lực lượng quân sự lớn mạnh đủ sức phối hợp với lực lượng chính trị để đánh bại kẻ thù. Lực lượng chính trị càng mạnh thì càng tạo điều kiện cho lực lượng quân sự mạnh lên, ngược lại lực lượng quân sự càng mạnh càng tạo thêm sức mạnh cho lực lượng chính trị.

Phải luôn luôn nhận định rõ *chính trị vẫn là cơ bản*: không có

một sự đoàn kết keo sơn giữa các tầng lớp nhân dân nhất là nhân dân lao động, không có một sự quyết tâm cao độ, một sự hy sinh vô hạn của nhân dân, chiến sĩ thì không thể thắng được địch, cho nên phải thường xuyên làm cho cán bộ, chiến sĩ và nhân dân thấu suốt đường lối chính sách của Đảng. Những sai lầm, khuyết điểm vừa qua trong một số chính sách về ruộng đất, về trừ gian, về đối xử với tù binh, v.v. là những sai lầm hết sức nghiêm trọng cần phải kịp thời khắc phục, mặc dù những sai lầm ấy chỉ xảy ra ở một số nơi.

Lực lượng chính trị và đấu tranh chính trị là một ưu thế tuyệt đối và vũ khí lớn của ta, nó cũng có tác dụng quyết định như đấu tranh vũ trang. Đấu tranh chính trị là đưa quần chúng ra tiền tuyến, là làm cho tất cả nhân dân và một phần quân đội địch đứng lên chống lại địch, trước mắt là cho toàn dân tham gia và phục vụ du kích chiến tranh, phá ấp chiến lược, làm công tác binh vận chống địch rải chất độc hoá học, giữ người, giữ cửa, đòi cải thiện dân sinh, thực hiện dân chủ, v.v..

*b) Phát động toàn Đảng, toàn dân xây dựng lực lượng vũ trang và phát triển du kích chiến tranh rộng rãi và mạnh mẽ*

Ở những vùng căn cứ và vùng đã phá thế kìm kẹp cần phải chuyển lên xây dựng làng chiến đấu, bố phòng chống địch. Toàn dân phải tham gia phục vụ chiến tranh du kích tuỳ khả năng và hoàn cảnh của mình. Toàn Đảng phải biết lãnh đạo và làm công tác quân sự. Tất cả các cơ quan phải tổ chức gọn nhẹ, và phải quân sự hoá. Tất cả công tác trong vùng căn cứ và vùng du kích đều phải chủ yếu phục vụ và xoay quanh yêu cầu phát triển du kích chiến tranh.

Trong khi đẩy mạnh du kích chiến tranh, không những phải biết kết hợp và không ngừng đẩy mạnh đấu tranh chính trị mà còn phải biết sử dụng linh hoạt các hình thức đấu tranh hợp pháp, bán hợp pháp và bất hợp pháp và các phương châm "ba mũi giáp công" (quân sự, chính trị, binh vận) mà nhiều nơi ở miền Nam đã sử dụng có kết quả.

- Về phương châm hoạt động ở ba vùng

Về hình thức đấu tranh quân sự và chính trị, phải tùy tương quan lực lượng giữa ta và địch, tùy khả năng của ta ở mỗi vùng mà sử dụng cho thích hợp.

Ở vùng rừng núi, ta lấy đấu tranh quân sự làm chủ yếu, điều đó không có nghĩa là ta coi nhẹ đấu tranh chính trị, nhất là ở vùng rừng núi có nhiều dân tộc thiểu số, thì càng phải chú ý đến sự quan trọng của chính trị. Nhưng chính ở đây chúng ta có nhiều khả năng để sử dụng đấu tranh quân sự, vì ta làm chủ rừng núi, địa thế hiểm trở, không thuận tiện cho địch sử dụng ưu thế về cơ giới, v.v.. Cho nên ta có khả năng tiêu diệt được nhiều sinh lực địch, xây dựng và phát triển lực lượng của ta. Ở đồng bằng, nói đấu tranh chính trị và quân sự song song không có nghĩa là mỗi bên đều 1/2, mà chỉ có nghĩa là trong khi đẩy mạnh hết khả năng đấu tranh chính trị phải đẩy mạnh hết khả năng đấu tranh quân sự. Ở đồng bằng, không những vì đặc điểm địa hình mà còn vì ở đây địch đang giành giật với ta hàng ngày về người, về của, giữa địch và ta hàng ngày đang xô xát với nhau về cả chính trị và quân sự.

Phương châm vùng rừng núi, vùng đồng bằng và vùng đô thị là phương châm tổng quát có tính chất chiến lược cho từng vùng, căn cứ vào những đặc điểm tổng quát về địa hình và về so sánh lực lượng giữa ta và địch trong một thời gian dài mà đề ra. Đi vào thực hiện cụ thể ở từng vùng thì phải căn cứ vào tình hình cụ thể từng nơi từng lúc ở mỗi vùng mà áp dụng cho linh hoạt theo phương châm vùng giải phóng, vùng du kích và vùng tạm chiếm như đã đề ra trong thời kỳ kháng chiến. Đó là phương châm có tính chất chiến thuật.

Đối với chiến trường Khu 5, cần phải xây dựng lực lượng mạnh có đủ sức tiêu hao, tiêu diệt nhiều sinh lực địch ở vùng rừng núi và phát triển du kích mạnh mẽ, phá áp chiến lược, phá thế kìm kẹp của địch ở đồng bằng. Ở Nam Bộ, cần phải phát triển du kích chiến tranh mạnh, tích cực cầm cự với địch, tiêu hao, tiêu diệt nhiều sinh lực địch, đánh mạnh giao thông, nhất là giao thông đường thủy, giữ vững và

phát triển phong trào. Riêng miền Đông và miền Tây Nam Bộ, ở những vùng có địa thế thuận lợi phải xây dựng lực lượng tập trung mạnh hơn nữa để chủ động tiêu diệt từng bộ phận sinh lực địch. Ở Khu 6, cần phải đẩy mạnh vũ trang tuyên truyền và tuỳ theo tình hình cụ thể mà phát triển du kích thích hợp với khả năng của phong trào, tránh nôn nóng và để phòng cơ rụt lại.

- Về phương châm tác chiến chung trên chiến trường miền Nam hiện nay là *đánh du kích; trong những điều kiện có lợi và chắc thắng, kết hợp vận động và đánh công kiên*. Hình thức tác chiến chủ yếu là phục kích, tập kích, tốt nhất là diệt địch ngoài công sự, dùng đặc công hoặc nội ứng kỳ tập đồn bót địch, vây hoặc diệt đồn đánh viện; chỉ đánh công kiên khi chắc thắng và thật cần thiết.

Trường hợp ban ngày bị động chống càn, bị vây, bị lộ, không có điều kiện rút lui thuận lợi thì nhất thiết phải dựa vào công sự vững chắc mà chiến đấu phòng ngự ngoan cường, tranh thủ thời gian đến tối chuyển sang tập kích địch, hoặc di chuyển. Cần nghiên cứu tổ chức từng đợt hoạt động có phối hợp chủ lực, bộ đội địa phương, du kích đặc công để phá ấp chiến lược địch từng mảng trên từng vùng nhất định, hoặc từng đợt đánh phá làm tê liệt giao thông địch, mở rộng căn cứ chống càn, chống lấn chiếm là những hình thức tiến tới các chiến dịch du kích sau này.

Mức độ tác chiến phổ biến của chủ lực là đánh từng tiểu đoàn, tiêu diệt gọn trên dưới một đại đội địch. Khi có điều kiện thuận lợi có thể phối hợp hai, ba tiểu đoàn cùng tác chiến.

Phương hướng đánh địch một mặt nhằm làm tan rã lực lượng bảo an dân vệ và các tổ chức vũ trang địa phương đang khống chế nhân vật lực và kìm kẹp nông thôn, đồng thời cần tranh thủ điều kiện có lợi đánh tiêu diệt các đơn vị chính quy và biệt kích đường bộ hoặc đường không của địch để thúc đẩy sự tan rã tinh thần địch và bồi dưỡng lực lượng ta.

- Về tư tưởng chiến thuật, đối với khả năng trang bị kỹ thuật hiện đại, khả năng cơ động của địch, cần nắm vững những nguyên tắc cơ bản của du kích chiến tranh là tiêu diệt địch, bồi dưỡng ta, đặc biệt

chú ý đánh tiêu diệt, đánh nhỏ ăn chắc, đánh chắc thắng, đánh nhanh giải quyết nhanh, đánh cho có lợi về quân sự và cả về chính trị và làm tan rã tinh thần địch. Đồng thời cũng nắm vững yêu cầu đánh lâu dài, càng đánh càng mạnh, luôn luôn làm chủ tình hình, biết đánh địch ở khắp mọi nơi, và cũng biết tránh địch, biết phá những cuộc càn quét lấn chiếm của địch, nhưng luôn luôn nắm vững việc bảo tồn mình, không chắc thắng thì không đánh.

Cần rèn luyện cho bộ đội tác phong nhanh chóng, bí mật, linh hoạt, cơ động liên tục chiến đấu và sẵn sàng đánh địch trong mọi tình huống, triệt để chấp hành mệnh lệnh và tuyệt đối phục tùng sự lãnh đạo của Đảng, phát huy truyền thống vẻ vang anh dũng diệt địch, quyết chiến quyết thắng của quân đội nhân dân.

c) *Đề phá kế hoạch tấn công của địch năm 1963*, ngoài nhiệm vụ đẩy mạnh đấu tranh chính trị phát triển du kích chiến tranh rộng khắp, cần phải ra sức phá ấp chiến lược, phá kế hoạch lấy người lấy của và kế hoạch gom dân người Thượng của địch, phá các cuộc hành quân của địch và tích cực chống càn; ra sức xây dựng lực lượng và căn cứ. Ngoài ra cần phải chú trọng làm giảm khả năng cơ động của địch tới mức độ cao nhất, chủ yếu là ra sức phòng gian bảo mật, ra sức nguy trang che giấu cơ quan và bộ đội, tích cực đánh giao thông thủy bộ và tích cực phòng không, đánh vận chuyển quân của địch bằng phi cơ trực thăng.

Phải nghiên cứu hơn nữa các quy luật hành quân và các nhược điểm về kỹ thuật chiến thuật của địch, tổng kết kinh nghiệm tác chiến của ta trong năm qua, nghiên cứu đặc điểm về địa hình ở mỗi vùng để có kế hoạch phá cho được các cuộc hành quân chớp nhoáng và dài ngày của địch.

Ngoài việc đẩy mạnh hoạt động của dân quân, du kích, trong năm 1963, phải thực hiện một số trận đánh tiêu diệt, phối hợp cả ba thứ quân để giành những thắng lợi lớn hơn về mặt quân sự, nhất là giành ảnh hưởng về mặt chính trị, làm cho tinh thần địch sa sút hơn, nội bộ địch mâu thuẫn hơn và làm cho các thế lực hiếu

chiến ở Mỹ bị cô lập hơn. Đồng thời phải hết sức tránh những trận thất bại không lợi cho ta về mặt chính trị.

## 2. Ra sức phá áp chiến lược, phá khu tập trung dân của địch

Cần phải theo dõi tình hình cụ thể tổng kết kinh nghiệm phá "áp chiến lược". Kinh nghiệm tổng kết được đến đâu cần kịp thời phổ biến rộng rãi trong cán bộ, đảng viên và trong chừng mực nhất định phổ biến trong nhân dân.

Âm mưu sấp tơi của địch vẫn là tiếp tục nỗ lực lập áp chiến lược, cố gắng hoàn thành kế hoạch lập áp chiến lược trong những vùng còn lại và ra sức tìm kẹp và thực hiện các chế độ ở bên trong các áp chiến lược đã hoàn thành. Thủ đoạn để lập áp chiến lược có thể thâm độc, ác liệt hơn trước. Cho nên nỗ lực của ta trong việc phá áp và khóm chiến lược, phá khu tập trung dân miền núi cũng phải nhiều hơn. Cần phải xây dựng trong toàn Đảng, toàn dân quyết tâm phá cho được áp chiến lược của địch; phát động một phong trào mạnh mẽ và rộng khắp trong toàn Đảng, toàn dân liên tục phá áp chiến lược, làm cho công tác phát động du kích chiến tranh chống càn và phá áp chiến lược trở thành hình thức và nội dung chủ yếu của cuộc đấu tranh chống địch của ta ở vùng rừng núi và nông thôn miền Nam.

Việc phá áp chiến lược ở mỗi vùng phải dựa vào phương châm công tác và đặc điểm tình hình giữa ta và địch ở mỗi vùng mà định ra yêu cầu và mức độ cho thích hợp. Ở vùng địch tạm chiếm ta chưa có cơ sở hoặc cơ sở còn yếu thì lấy việc phá nội dung áp chiến lược làm chủ yếu (không để cho địch thực hiện được các chế độ phân loại người, gom lúa gạo, khống chế, tìm kẹp chặt chẽ). Ở vùng du kích có thể phá hoại toàn bộ hoặc từng bộ phận áp chiến lược, hoặc chuyển áp chiến lược thành hành lang chiến đấu của ta. Ở vùng giải phóng thì không cho địch lập áp chiến lược.

Các hình thức và lực lượng phá áp chiến lược chủ yếu là do lực lượng nhân dân tại chỗ nổi lên phá, hoặc phối hợp với lực lượng vũ trang từ ngoài đến. Ngoài việc phá lẻ tẻ, có thể tổ chức phá hàng

loạt áp chiến lược như một vài nơi ở Nam Bộ và Khu 5 đã làm. Cần phải có kế hoạch để sau khi phá xong áp chiến lược sẽ tiếp tục cuộc đấu tranh giữ người, giữ cửa, chống địch càn quét, đề phòng địch trả thù khủng bố hàng loạt, và lập lại áp chiến lược. Phải luôn luôn bảo vệ cơ sở bí mật, bám sát quần chúng, tùy tình hình mà duy trì khả năng hợp pháp của quần chúng, chống khuynh hướng bộc lộ lực lượng ra công khai.

Đi đôi với việc phá áp chiến lược ở đồng bằng, cần phải tích cực phá kế hoạch của địch dồn dân và vũ trang người Thượng ở vùng rừng núi Tây Nguyên. Cần phải kiểm điểm lại chính sách động viên đồng bào miền núi của ta, kiểm điểm những chính sách sử dụng nhân vật lực và bồi dưỡng nhân dân của ta trong vùng đồng bào Thượng để có chủ trương chính sách đúng đắn; xây dựng quan hệ đối xử với đồng bào miền núi. Cần phải đẩy mạnh công tác vũ trang tuyên truyền, phát động du kích chiến tranh rộng rãi để chống địch dồn dân vào các khu tập trung. Cần phải đề cao đúng mức MTDT<sup>1)</sup> tự trị Tây Nguyên và ra sức đoàn kết giữa Kinh - Thượng trong lúc Mỹ - Diệm đang ra sức mua chuộc mị dân và chia rẽ dân tộc. Đối với những nơi địch đã gom dân và đã vũ trang được cần phải kiên trì vận động thuyết phục quần chúng, khi quần chúng có điều kiện nổi dậy hay kết hợp với lực lượng vũ trang bên ngoài để phá các khu tập trung, các ổ vũ trang của địch. Việc chống địch vũ trang người Thượng phải lấy việc giác ngộ chính trị cho quần chúng làm chủ yếu để quần chúng không mắc mưu địch. Đồng thời có thể lựa một số thanh niên tốt ra nhận súng của địch để hạn chế tác hại sau này và làm cơ sở bên trong để khi điều kiện chín muồi thì kết hợp với hoạt động bên ngoài mà giải giới cả vùng. Phải tránh khuynh hướng dùng lực lượng quân sự đơn thuần, để giải giới các ổ vũ trang.

### *3. Ra sức xây dựng lực lượng vũ trang*

Việc xây dựng lực lượng vũ trang tập trung của ta nhằm trong

---

1) MTDT: Mặt trận dân tộc (B.T).



một thời gian khoảng vài ba năm có thể đạt tới mức độ khoảng...<sup>1)</sup> lực lượng bảo an và chủ lực của địch. Còn lực lượng du kích thì phải tiến tới xây dựng nhiều hơn hẳn dân vệ và thanh niên cộng hoà có vũ trang của địch. Trong khoảng thời gian vài ba năm nữa ra sức phấn đấu xây dựng khoảng... vạn quân lực chủ lực và quân địa phương, trong khi quân địch có thể tăng tới nửa triệu người. Còn quân du kích có thể tăng lên tới 1/2 triệu người hay hơn nữa trong khi lực lượng dân vệ và thanh niên cộng hoà có vũ trang của địch có thể lên tới khoảng 3, 40 vạn người. Trước mắt, hết năm 1963, cố phấn đấu để lực lượng tập trung của ta chiếm khoảng... lực lượng chủ lực và bảo an của địch.

Phương châm xây dựng và phát triển lực lượng vũ trang hiện nay là: phát triển rộng rãi du kích và dân quân, nâng cao chất lượng của bộ đội chủ lực và bộ đội địa phương (bao gồm trang bị, rèn luyện chiến thuật, kỹ thuật, chính trị, tư tưởng), còn về phát triển số lượng thì theo kế hoạch.

Cần ra sức phát triển lực lượng *dân quân du kích* chủ yếu là hình thức tổ chức không thoát ly hoặc bán thoát ly trang bị một phần bằng súng, lựu đạn, một phần bằng vũ khí thô sơ. Nơi có điều kiện như Khu 5 cố trang bị cho du kích xã thêm nhiều súng trường, tiểu liên, lựu đạn.

Củng cố và phát triển *bộ đội địa phương* của tỉnh, huyện tương đối đủ sức giữ vững và phát triển phong trào ở địa phương, đảm bảo việc phá thế kìm kẹp, phá áp chiến lược và chống các cuộc càn quét của bảo an, dân vệ của địch ở địa phương (hết năm 1963 đạt mức như Nghị quyết tháng 2-1962 của Bộ Chính trị: tiểu đoàn ở tỉnh, trung đội và đại đội ở huyện có đầy đủ vũ khí).

- Về *bộ đội chủ lực*, phổ biến là xây dựng tối thiểu đoàn hoặc tiểu đoàn tăng cường; nơi có điều kiện về chiến trường, nhân lực và cung cấp có thể lên tới trung đoàn với đầy đủ vũ khí, kể cả hoá lực trợ chiến. Phương châm xây dựng là tinh giản, tích cực nhưng

---

1) Trong bản gốc chưa có số liệu (B.T).

vững chắc, phù hợp với yêu cầu, với phương châm tác chiến và khả năng trang bị cung cấp và đặc điểm chiến trường; hết sức chú trọng nâng cao trình độ kỹ thuật, chiến thuật và chính trị.

Về việc *xây dựng chính trị và tư tưởng* trong các lực lượng vũ trang, cần phải hết sức chú trọng việc xây dựng và phát triển đảng, phát triển đoàn thanh niên cách mạng; hết sức chú trọng đoàn kết cán binh, đoàn kết cán bộ mới, cũ, xây dựng tinh thần đồng cam cộng khổ, trên dưới một lòng, quân dân nhất trí, quán triệt nhiệm vụ của một đội quân chiến đấu, công tác và sản xuất, v.v.. Ngoài ra phải hết sức chú trọng xây dựng bộ đội về mặt thể lực.

#### 4. *Đẩy mạnh công tác binh vận*

Công tác binh vận vừa qua đã thu được một số kết quả nhưng chưa đáp ứng yêu cầu của cách mạng trong tình hình mới. Tình hình hiện nay và sắp tới có nhiều thuận lợi cho ta để đẩy mạnh công tác binh vận lên hơn nữa.

Công tác binh vận sắp tới vừa phải tích cực phục vụ nhiệm vụ công tác trước mắt của Đảng ở từng nơi, từng lúc nhằm phá vỡ những âm mưu đang tiến hành của địch như đồn dân lập ấp chiến lược, càn quét khủng bố, rải chất độc phá hoại ruộng vườn, bắt lính tăng quân, làm tan rã tinh thần binh lính địch để phục vụ tác chiến, đồng thời phải ra sức chuẩn bị cơ sở trong binh sĩ địch, nhất là trong sĩ quan, để nhân thời cơ thuận tiện, phối hợp với những công tác lớn của ta, giành những thắng lợi quan trọng khi nội bộ địch có xung đột lớn, khi ta cần giải phóng từng vùng rộng rãi, khi địch phải đàm phán với ta, hoặc khi có khả năng tổng khởi nghĩa. Trước mắt cần phải gây được một phong trào phản chiến ngày càng rộng rãi trong quân đội địch; phải phối hợp chặt chẽ công tác binh vận với mọi mặt công tác khác để phá kế hoạch tấn công, càn quét của địch trong năm 1963.

#### 5. *Tăng cường công tác mặt trận*

Để củng cố và phát triển phong trào, công tác mặt trận trong năm tới phải chú trọng xây dựng *một số chính sách* để giải quyết những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân và tăng cường đoàn kết

giữa các tầng lớp, các tổ chức trong mặt trận. Tinh thần của các chính sách ấy vừa phải dựa vào những nhiệm vụ chính trị trước mắt của Đảng, cương lĩnh của Mặt trận và tình hình cụ thể ở địa phương. Cần đi sâu hơn nữa nắm vững và tăng cường sự đoàn kết trong nông dân lao động, giữa nông dân và các tầng lớp khác, đặc biệt chú ý công tác vận động đồng bào thiểu số, củng cố phong trào dân tộc tự trị. Phải có những hình thức thích hợp để *xây dựng và duy trì lâu dài lực lượng trong các đô thị*, trong công nhân và nhân dân lao động, trong học sinh, sinh viên, trong các tầng lớp tư sản dân tộc, trí thức, nhân sĩ tiến bộ.

Cần tiếp tục *nâng cao địa vị quốc tế của Mặt trận* và tranh thủ sự ủng hộ của nhân dân thế giới về tinh thần và vật chất với cách mạng miền Nam; đặt thêm cơ quan đại diện thường trú của Mặt trận ở châu Âu, châu Á, châu Phi và đại diện Thông tấn xã giải phóng miền Nam ở một số nước. Tăng cường đài phát thanh và công tác phát hành tài liệu, báo chí, phim ảnh của Mặt trận gửi ra ngoài nước.

#### 6. *Đẩy mạnh công tác đô thị và công tác trong vùng tạm bị chiếm*

Cần kiểm điểm toàn bộ công tác đô thị của ta, đặc biệt trong mấy năm gần đây và đề ra những chủ trương chính sách, các hình thức tổ chức và đấu tranh của quần chúng ở đô thị.

Yêu cầu chung của công tác đô thị hiện nay là xây dựng lực lượng của Đảng và quần chúng, tuyên truyền giác ngộ chính trị cho quần chúng, đoàn kết quần chúng và không để quần chúng mắc mưu chia rẽ nhồi sọ của địch, vận động quần chúng đấu tranh đòi cải thiện dân sinh, dân chủ và có ý thức liên kết với phong trào đấu tranh ở nông thôn; tùy khả năng của quần chúng mà vận động ủng hộ cách mạng về mặt vật chất; sẵn sàng đứng lên hưởng ứng với lực lượng bên ngoài để đánh đổ địch ở đô thị khi thời cơ chín muồi.

Phải hết sức tổ chức cơ sở bí mật của Đảng ở đô thị. Cần chú trọng xây dựng các bàn đạp xung quanh các đô thị và phải kiên trì mai phục lâu dài các cơ sở bí mật của ta. Đối với công tác quần chúng,

phải nghiên cứu các hình thức tổ chức hợp pháp, bán hợp pháp và bất hợp pháp cho thích hợp. Đối với việc hoạt động quân sự ở đô thị, chỉ nên chú trọng phá hoại các kho tàng lớn của địch, phá hoại các căn cứ sân bay, diệt các nơi tập trung cố vấn Mỹ, hết sức tránh việc liệng lựu đạn tràn lan trong nhân dân. Cần chú trọng xây dựng lực lượng ngầm và cơ sở chính trị để giành những thắng lợi lớn ở đô thị khi có thời cơ tốt.

Công tác ở các vùng bị tạm chiếm khác chủ yếu nhằm xây dựng cơ sở, giác ngộ chính trị cho quần chúng, lãnh đạo quần chúng đấu tranh đòi cải thiện dân sinh dân chủ, chống các chính sách vơ vét người, của của địch, làm lỏng thế kìm kẹp của địch, chuẩn bị điều kiện để kết hợp với các vùng bên cạnh phá thế kìm kẹp, phá áp chiến lược của địch.

#### *7. Làm tốt công tác xây dựng căn cứ và các vùng giải phóng*

Nhiệm vụ xây dựng căn cứ là một nhiệm vụ hết sức quan trọng trong cuộc chiến tranh ác liệt giữa ta và địch. Phải tích cực xây dựng căn cứ Tây Nguyên và miền Đông Nam Bộ, tìm đủ mọi biện pháp để củng cố và mở rộng căn cứ; nơi nào có nhân dân thì phải bám cho được nhân dân, nơi nào chưa có thì phải có kế hoạch trồng nhân dân vào. Mở rộng căn cứ địa đi liền với việc mở rộng du kích chiến tranh, đi liền với việc tăng gia sản xuất để tự cung tự cấp, xây dựng lực lượng quân sự lớn mạnh.

Trong các căn cứ rừng núi, luôn luôn phải có kế hoạch sẵn sàng đánh địch, chống âm mưu của địch đương tìm mọi cách để dần dần chiếm lấy các vùng căn cứ sâu của ta.

Phải có kế hoạch giữ vững và mở rộng các hành lang, giữ vững các đường giao thông của ta trong căn cứ.

Trong các vùng nông thôn, cần phải nghiên cứu những hình thức căn cứ du kích với yêu cầu mở rộng vùng kiểm soát của ta và thu hẹp dần dần vùng kiểm soát của địch, chống càn và chống địch lập áp chiến lược.

Phải hết sức chú trọng *tăng cường công tác phòng gian bảo mật*, đặc biệt chú trọng làm trong sạch nội bộ đảng và cơ quan bộ đội.

Cần phải có một chế độ kiểm soát ra vào trong vùng giải phóng của ta, nhưng không vì thế mà cản trở sự đi lại của nhân dân và phân chia thành vùng địch và vùng ta đối lập nhau. Trong công tác phòng gian bảo mật, phải biết dựa vào nhân dân, lấy công tác giáo dục và nâng cao cảnh giác của nhân dân làm chính, đồng thời phải biết trừng trị thích đáng những phần tử gián điệp nguy hiểm có bằng chứng rõ ràng.

Phải tránh hết sức thanh trừng và giam bắt bừa bãi như đã xảy ra ở một số nơi. Phải tăng cường bộ máy công an phản gián ở các cấp mạnh mẽ hơn.

*8. Đẩy mạnh công tác tăng gia sản xuất, tự cấp tự túc, bảo đảm cung cấp, bồi dưỡng lực lượng nhân dân*

Yêu cầu phát triển mau chóng lực lượng của ta đòi hỏi phải cấp bách đẩy mạnh công tác tăng gia sản xuất đảm bảo cung cấp. Có giải quyết được mâu thuẫn lớn giữa phát triển lực lượng và đảm bảo cung cấp hiện nay mới đẩy mạnh cuộc chiến tranh cách mạng của ta tiến lên mau chóng hơn.

Trong điều kiện ta chưa có chính quyền, chưa phát hành tiền tệ và chưa có chế độ thuế khoá chính thức, địch còn khủng bố càn quét chiếm đóng nhiều, vùng giải phóng của ta còn hẹp, cần phải căn bản áp dụng chính sách và những kinh nghiệm về công tác kinh tế tài chính trong vùng du kích và vùng tạm bị chiếm của ta trong thời kỳ kháng chiến.

Nội dung chủ yếu của công tác kinh tế tài chính ở miền Nam hiện nay là: đẩy mạnh và phát triển sản xuất đi đôi với đấu tranh mở rộng giao lưu kinh tế, đấu tranh chống vơ vét bóc lột, chống âm mưu bao vây và phá hoại kinh tế của địch. Đẩy mạnh công tác tăng gia sản xuất tự túc của cơ quan, bộ đội và có chính sách đảm phụ vừa phải nhằm bảo đảm cung cấp và quan tâm đúng mức đến đời sống nhân dân. Kết hợp đấu tranh chính trị và quân sự với đấu tranh kinh tế nhằm ra sức mở rộng lực lượng kinh tế, giành người, giành của, bảo vệ sản xuất, bảo vệ đời sống vật chất của nhân dân. Phải hết sức đề cao tinh thần tự lực cánh sinh; tranh thủ và sử dụng

tốt sự viện trợ; đề cao ý thức tiết kiệm sức người, sức của, tinh giản biên chế; nêu cao tinh thần chịu đựng gian khổ khắc phục khó khăn trong toàn Đảng, toàn dân. Phải hết sức chú trọng lãnh đạo chính sách, lãnh đạo tư tưởng và biện pháp trong công tác kinh tế, bảo đảm đoàn kết toàn dân ra sức tăng gia sản xuất và đấu tranh kinh tế với địch, chú trọng hiệu quả thiết thực, phù hợp với tình hình từng nơi từng lúc.

Tuỳ tình hình, cần tổ chức ra cơ quan kinh tế cung cấp ở mỗi cấp, mỗi vùng tuỳ theo yêu cầu và tầm quan trọng ở từng cấp, từng vùng.

### *9. Xây dựng đảng về mặt tư tưởng và tổ chức*

Để đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ khó khăn trước mắt và lâu dài, phải ra sức kiện toàn đảng về mặt tư tưởng cũng như về tổ chức.

- Về mặt tư tưởng, phải giáo dục cho cán bộ và đảng viên thấm nhuần tư tưởng trường kỳ gian khổ tự lực cánh sinh, kiên quyết chống địch và tin tưởng vững chắc vào thắng lợi cuối cùng, giữ vững lập trường giai cấp, bám sát quần chúng và đi theo đường lối quần chúng, xây dựng đạo đức cách mạng, chống tác phong quan liêu, mệnh lệnh; chống hủ hoá tham ô. Đó cũng là tiêu chuẩn của cán bộ và đảng viên lúc này.

- Cần ra sức *nâng cao trình độ lý luận*, trình độ công tác của đảng viên và cán bộ, làm cho đảng viên và cán bộ nắm vững phương hướng và đường lối tiến lên của cách mạng miền Nam, nắm vững phương châm chung và phương châm công tác cụ thể trong từng vùng, biết lãnh đạo toàn diện các mặt công tác quân sự, chính trị, kinh tế theo đúng đường lối của Đảng, nắm vững các chính sách, sách lược, và biết làm công tác mặt trận. Muốn thế, phải quy định chế độ và đề ra chương trình học tập và tổ chức các lớp huấn luyện, nhất là các lớp ngắn ngày cho cán bộ, đảng viên. Tăng cường cán bộ và cơ quan tuyên huấn cho các cấp, xây dựng báo và nội san của Đảng cho tốt.

- Về mặt tổ chức và cán bộ: trước mắt phải ra sức củng cố tổ chức đảng, lấy việc lựa chọn thẩm tra lập trường giai cấp của Đảng, xem trọng thành phần giai cấp công nông nhưng không

xem nhẹ thành phần giai cấp tiểu tư sản trí thức đã kinh qua đấu tranh thủ thách cách mạng và lấy giáo dục làm chính.

Đồng thời phải ra sức phát triển đảng mạnh mẽ hơn nữa trong lực lượng vũ trang, trong giới thanh niên và phụ nữ.

Đặc biệt phải hết sức thận trọng lựa chọn, thẩm tra kỹ người vào các cấp uỷ. Đồng thời các cấp uỷ cần có kế hoạch quản lý cán bộ cho tốt.

- *Về đoàn viên thanh niên cách mạng*, số lượng hiện nay còn ít hơn đảng viên; ở mỗi cấp chưa có cán bộ phụ trách công tác đoàn thanh niên. Trước mắt, phải ra sức phát triển Đoàn Thanh niên cách mạng, có chương trình tích cực giáo dục đoàn viên, đặt người hoặc bộ phận phụ trách công tác đoàn ở các cấp.

#### 10. *Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng*

(Ngoài việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng ở MN, Bộ Chính trị có đề ra Nghị quyết tăng cường sự lãnh đạo của TW và sự góp phần tích cực của một số cơ quan ở miền Bắc để giúp TW chỉ đạo cách mạng miền Nam được chặt chẽ hơn. Phần này không trích vào đây).

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.23, tr.818-838.

**BIÊN BẢN HỘI NGHỊ ANH TRỌNG<sup>1)</sup>**  
**THÁNG 4 NĂM 1962**  
**NGHIÊN CỨU VÀ ĐẶT KẾ HOẠCH THỰC HIỆN**  
**NGHỊ QUYẾT ANH TƯ<sup>2)</sup>**

Họp từ ngày 20 tháng 4 đến ngày 5 tháng 5 năm 1962  
**Về công tác trước mắt của cách mạng miền Nam**  
*(Biên bản này có giá trị một nghị quyết của Anh Trọng)*  
*(Trích)*

.....

**II- MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ ĐƯỜNG LỐI, PHƯƠNG HƯỚNG,**  
**PHƯƠNG CHÂM ĐẤU TRANH VÀ NỘI DUNG**  
**CỦA THỜI KỲ CÁCH MẠNG HIỆN NAY**

Đường lối phương hướng cơ bản của cách mạng Việt Nam ở miền Nam không có gì thay đổi, nhưng do tính chất nghiêm trọng của bước can thiệp mới của Mỹ nên trên một số vấn đề cũng có chỗ khác trước.

a) Kẻ thù nguy hiểm trước mắt của nhân dân miền Nam hiện nay vẫn là Mỹ và bọn tay sai (hiện nay là Ngô Đình Diệm). Nhưng do gần đây Mỹ can thiệp sâu hơn vào miền Nam. Mỹ nắm lấy và

---

1) Anh Trọng: Trung ương Cục miền Nam (B.T).

2) Anh Tư: Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (B.T).



trực tiếp chỉ huy guồng máy quân sự, chính trị, kinh tế nên vai trò của xâm lược Mỹ trở thành trực tiếp hơn, bộ mặt bù nhìn, bán nước của bọn tay sai Ngô Đình Diệm càng bộc lộ rõ rệt hơn. Chúng ta cần ra sức vạch rõ hơn nữa để các tầng lớp nhân dân và binh sĩ, nhân viên chính quyền miền Nam đều thấy cụ thể hơn chân tướng của kẻ thù xâm lược của dân tộc là đế quốc xâm lược Mỹ, thủ phạm chính nguy hiểm nhất nô dịch dân tộc ta, đồng thời vẫn tiếp tục vạch trần bộ mặt bán nước, thối nát của bọn tay sai Ngô Đình Diệm. Khi nhìn kẻ địch, không nên xem Diệm nặng hơn đế quốc xâm lược Mỹ, hoặc Mỹ - Diệm ngang nhau, mà phải thấy vai trò chủ chốt là đế quốc xâm lược Mỹ, chìa mũi nhọn mạnh hơn nữa vào đế quốc xâm lược Mỹ, bọn Ngô Đình Diệm với phe lũ chỉ là một bọn tay sai ngoan cố, phản động nhất của đế quốc xâm lược Mỹ. Bọn xâm lược Mỹ thực tế nắm quyền chỉ huy ở miền Nam gây cho ta nhiều khó khăn mới như phải đối phó trực tiếp hơn với chúng nhất là với âm mưu thủ đoạn đánh phá ác liệt, nguy hiểm hơn, nhưng mặt khác nhược điểm căn bản về chính trị của địch lại phát triển sâu sắc thêm. Nhân dân ta cũng thấy rõ hơn họa xâm lăng của đế quốc Mỹ, càng căm thù đế quốc Mỹ sâu sắc thêm, tinh thần dân tộc chống đế quốc Mỹ càng tăng thêm, đế quốc Mỹ và tay sai càng bị cô lập mạnh. Mỹ càng đưa nhiều binh sĩ nước ngoài vào đàn áp chém giết nhân dân miền Nam, chỉ huy lấn ép binh sĩ, nhân viên chính quyền miền Nam thì mâu thuẫn giữa đế quốc Mỹ xâm lược với binh sĩ, nhân viên chính quyền miền Nam càng bộc lộ rõ rệt, tinh thần dân tộc trong binh sĩ, nhân viên chính quyền miền Nam có điều kiện ngày càng nảy nở và phát triển.

Mâu thuẫn giữa đế quốc Mỹ và tay sai cũng có mặt ngày càng phát triển sâu sắc hơn, nhứt là trong khi sức mạnh và thắng lợi của ta to lớn hơn và có tính chất quyết định. Đế quốc xâm lược Mỹ ngày càng lấn áp mạnh mẽ lũ tay sai nhưng do đặc điểm tình hình hiện nay, đế quốc phải dùng hình thức thực dân kiểu mới, nên vai trò vị trí, thực lực của bọn tay sai trong việc đánh phá cách mạng vẫn còn. Mỹ còn phải dùng quân đội và bộ máy chính quyền miền Nam

là chính để thống trị, xâm lược miền Nam. Cần nhận rõ điểm này để có biện pháp đấu tranh thích hợp với bộ máy thống trị của bọn tay sai, đặt vấn đề vận động binh sĩ, nhân viên chính quyền miền Nam một cách thích đáng, không xem họ như ngụy quân, ngụy quyền hồi kháng chiến.

b) Phương hướng tiến lên của cách mạng ở miền Nam lúc này là: *đẩy mạnh đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang lâu dài, đánh đổ địch từng phần, giành thắng lợi từng bước, tiến lên giành thắng lợi hoàn toàn.*

Trong tình hình ngày càng biến đổi có lợi cho ta, có thể xuất hiện nhiều khả năng như trong nghị quyết Anh Tư mà Anh Trọng quan niệm như sau:

- Do đấu tranh mạnh của ta, có những trận đánh mạnh tiêu hao tiêu diệt nhiều sinh lực địch kết hợp với quần chúng nổi dậy khắp nơi mà tổng khởi nghĩa cướp chính quyền. Cũng có thể cuộc khởi nghĩa đang diễn ra, chưa đi đến thắng lợi hoàn toàn nhưng trước nguy cơ sụp đổ địch buộc phải kết thúc chiến tranh, thừa nhận chủ quyền độc lập của nhân dân ta. Trường hợp sau này là lúc địch thất bại lớn lao có tính chất quyết định và phong trào cách mạng tiến sát đến thắng lợi hoàn toàn.

- Hoặc trước chiến đấu dẻo dai của ta, địch lâm vào thế sa lầy "nuốt không trôi, nhai không nổi", càng kéo dài càng bất lợi cho chúng, do đó chúng buộc phải đàm phán, hoà hoãn. Hình thức đàm phán, hoà hoãn có nhiều với mức độ khác nhau tùy lực lượng so sánh giữa ta và địch, có thể có tình trạng như Lào hiện nay, cũng có thể địch buộc phải thừa nhận chủ quyền độc lập của ta như Angiêri hiện nay. Bất kỳ ở nước nào, nếu tình hình đàm phán, hoà hoãn tạm thời xảy ra, cũng đều là bước thắng lợi từng phần rất quan trọng.

- Do sự lớn mạnh nhanh chóng của phe xã hội chủ nghĩa, của lực lượng độc lập dân tộc, dân chủ và hoà bình trên thế giới, do lực lượng của ta ở trong nước và ở miền Nam ngày càng phát triển mạnh mẽ mà cách mạng đánh ngã địch.

Đánh lui Mỹ từng bước, thu thắng lợi từng phần, trải qua nhiều bước quá độ là vấn đề rất quan trọng để đưa cách mạng tiến lên một cách thuận lợi. Do tình hình lực lượng so sánh giữa địch và ta hiện nay trên thế giới và ở trong nước, do Mỹ còn khả năng can thiệp trắng trợn, đưa thêm quân vào nên ta không thể đánh ngã gục kẻ địch ngay mà phải làm cho chúng sa lầy, đẩy lui chúng từng bước, củng cố thắng lợi của ta từng bước, rồi lại tiến lên.

Trong bất kỳ trường hợp nào ta cũng thắng địch, nhưng phải biết thắng địch từng bước, phải có từng giai đoạn quá độ trên bước đường tiến tới chiến thắng hoàn toàn. Tình hình thế giới ngày nay và tình hình cuộc đấu tranh của ta ở trong nước và ở miền Nam đang tạo nhiều khả năng để đưa cách mạng tiến lên qua những bước đó, nhất là thực lực và đấu tranh của ta mạnh, địch gặp nhiều thất bại thì khả năng đó lại càng nhiều hơn. Về chỉ đạo cần phải có sự chủ động của ta hướng cuộc cách mạng đi vào hướng đó. Hình thức của các bước quá độ có rất nhiều, có khi rất phức tạp, tình hình Lào hiện nay là một bước phát triển cách mạng, có một nội dung cách mạng sâu sắc, là một bước thắng lợi quan trọng. Ở miền Nam do thực lực cách mạng nên có khi xét về mặt hình thức thì một bước quá độ nào đó rất thấp, nhưng nội dung và tác dụng của nó lại cao. Hiện nay chúng ta vừa đánh, vừa đòi thành lập chính phủ liên hiệp thật sự, đòi hoà bình trung lập, đó là tạo những bước quá độ để cho phong trào tiến lên dễ dàng hơn, cô lập bọn hiếu chiến nhiều hơn nữa, tranh thủ bọn cầu hoà ngay cả trong phe địch.

Về con đường đi đến tổng khởi nghĩa cần phải nhận rõ hơn. Trong tình hình kẻ thù không ngừng tăng cường đánh phá, khủng bố dã man, đế quốc Mỹ bước đầu võ trang xâm lược, ta không thể tiến lên tổng khởi nghĩa một cách thuận chiều, mà quá trình đi đến tổng khởi nghĩa là một quá trình đấu tranh gay go, quyết liệt vừa chính trị vừa võ trang đánh bại địch từng bước, giành thắng lợi từng phần, phát triển mạnh thực lực về mọi mặt của ta, nhứt là về quân sự, cộng với điều kiện bên ngoài thuận lợi hơn. Trong

không bao lâu nữa, đi đôi với sự phát triển của phe xã hội chủ nghĩa, lực lượng so sánh giữa ta và địch ở trên thế giới và ở Đông Nam Á sẽ thay đổi hẳn, phong trào chống Mỹ ở Mỹ Latinh chắc chắn sẽ lên mạnh hơn, xu hướng chống Mỹ trong phong trào giải phóng dân tộc ở nhiều nơi trên thế giới sẽ lên mạnh. Cách mạng Lào thu thắng lợi lớn hơn, tình hình Bá Linh và Tây Âu làm cho Mỹ bị động hơn, miền Bắc vững mạnh thêm, cuộc chiến đấu của ta ở miền Nam thu những thắng lợi tương đối có tính chất quyết định, đó là thời cơ thuận lợi lớn cho ta quật ngã hẳn địch ở miền Nam. Tuy vậy trong điều kiện nội bộ địch mâu thuẫn nhau sâu sắc nếu có đảo chánh đánh nhau kéo dài hoặc có các hình thức xâu xé nhau khác làm suy yếu nội bộ địch, thì ta cũng có thể có thời cơ để giành thắng lợi quyết định. Hình thái tổng khởi nghĩa sắp đến có khác với Tổng khởi nghĩa trong Cách mạng Tháng Tám nhiều. Trước khi đi đến tổng khởi nghĩa ta phải trải qua phong trào đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang trường kỳ, quyết liệt, phải có thực lực mạnh, nhất là thực lực về quân sự.

Về khả năng phát triển của cách mạng miền Nam nghị quyết Anh Trọng tháng 10-1961 có nhận định cách mạng miền Nam có nhiều khả năng tiến lên theo con đường tổng khởi nghĩa đồng thời cũng phải đề phòng khả năng chiến tranh hoàn toàn giống như hồi kháng chiến. Trên những nét lớn cách nhận định trên vẫn thích hợp, nhưng nhận định như thế "cứng" quá, không linh hoạt, quan niệm tổng khởi nghĩa còn đơn giản, thiếu dự kiến khả năng phát triển theo từng bước quá độ. Nhận định đó xuất phát từ chỗ chưa đánh giá đúng mức khả năng can thiệp của Mỹ. Nhận định đó đã có ảnh hưởng trong một chừng mực nhất định trong chỉ đạo vừa qua về mặt sử dụng hình thức đấu tranh vũ trang trong quá trình đi đến tổng khởi nghĩa, về vấn đề vận động sách lược và về mặt chuẩn bị tư tưởng, điều kiện cho cuộc đấu tranh lâu dài. Hiện nay ta đang tiến hành cuộc chiến đấu vũ trang trường kỳ (đi đôi với đẩy mạnh đấu tranh chính trị) nhưng vẫn nhằm hướng giành thắng lợi từng bước tiến tới tổng khởi nghĩa. Ngay trường

hợp Mỹ đưa quân quy mô lớn vào miền Nam, chiến tranh ở miền Nam mở rộng, cũng không nhất thiết không còn khả năng đánh lùi Mỹ từng bước tiến tới tổng khởi nghĩa, ví dụ đấu tranh buộc Mỹ phải ngừng can thiệp, phải đàm phán, phải trở lại Hiệp nghị Giơnevơ 1954, phải rút quân khỏi miền Nam, ngừng bắn, v.v..

c) Mấy năm nay Mỹ - Diệm không ngừng xúc tiến cuộc chiến tranh chống nhân dân nhất là gần đây Mỹ nắm quyền chỉ huy ở miền Nam, bước đầu võ trang xâm lược miền Nam, cho nên ở miền Nam đã có hình thế một cuộc chiến tranh thực sự giữa đế quốc và tay sai với nhân dân miền Nam. Đó là một cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ và tay sai và cuộc chiến tranh chống xâm lược của nhân dân miền Nam. Đặc điểm của cuộc chiến tranh này là: về phía địch đó là một kiểu chiến tranh đặc biệt chiến tranh chống du kích, chống phong trào cách mạng của nhân dân, chúng dùng lực lượng quân sự để tiêu diệt lực lượng võ trang cách mạng và lực lượng của cách mạng đồng thời ra sức tách du kích, tách lực lượng cách mạng ra khỏi nhân dân, có làm được việc này mới hy vọng thắng lợi. Về phía ta để chống lại cuộc chiến tranh xâm lược đó ta vừa dùng sức mạnh đấu tranh quân sự, vừa dùng cả sức mạnh đấu tranh chính trị, kết hợp hai sức mạnh đó lại để chống địch. Ta vừa dùng mọi lực lượng, mọi biện pháp để đánh bại cuộc chiến tranh xâm lược đó vừa ra sức ngăn chặn, hạn chế nó, nhất là, ngăn chặn không để chuyển sang cuộc chiến tranh cục bộ. Nhận rõ tình thế chiến tranh thực sự ở miền Nam hiện nay là một vấn đề rất quan trọng trong công tác chỉ đạo cách mạng lúc này, có nhận rõ như vậy mới có biện pháp chống địch một cách thích đáng, không mơ hồ về âm mưu, thủ đoạn đánh phá của địch vừa đối phó quyết liệt với địch trước mắt, vừa xây dựng thực lực, chuẩn bị điều kiện để chiến đấu lâu dài với địch cho đến ngày toàn thắng. Chúng ta cần nhận rõ hình thế chiến tranh thực sự, đồng thời cũng cần nhận rõ những đặc điểm quan trọng của cuộc chiến tranh đó để không áp dụng một cách máy móc tất cả mọi kinh nghiệm của thời kỳ chiến tranh trước đây, chỉ thấy mặt đấu tranh quân sự mà không thấy mặt đấu tranh chính trị.

Nghị quyết Anh Trọng tháng 10-1961 đã phân tích rõ hơn hành động bạo lực quân sự của địch, đã chú trọng vấn đề đấu tranh võ trang cách mạng hơn nhưng vì chưa nhận định đúng thực trạng chiến tranh ở miền Nam, và âm mưu Mỹ về mặt quân sự nên trong chỉ đạo vẫn chưa chú trọng đầy đủ đến những biện pháp đối phó với chiến tranh, dùng chiến tranh cách mạng chống lại chiến tranh xâm lược, phản cách mạng (đi đôi với dùng đấu tranh chính trị chống địch, đánh bại địch) ví dụ chưa khẩn trương xúc tiến xây dựng căn cứ địa, phát triển phong trào chiến tranh du kích, v.v..

d) Đế quốc Mỹ bước đầu võ trang xâm lược miền Nam, đang tiến hành một cuộc chiến tranh thật sự chống nhân dân miền Nam, quy mô của cuộc chiến tranh còn khả năng mở rộng thêm nhưng hình thức đó chưa thể làm thay đổi đường lối đấu tranh của ta. Không phải vì kẻ thù làm chiến tranh thực sự với nhân dân ta mà ta cũng phải thay đổi ngay đường lối đấu tranh của ta, tức là phải chuyển sang đường lối chiến tranh hoàn toàn, dùng con đường chiến tranh hoàn toàn để hoàn thành nhiệm vụ cách mạng, vì như thế không có lợi cho ta, không phát huy được hết sức mạnh và khả năng đấu tranh của nhân dân ta. *Đường lối đấu tranh của ta lúc này vẫn là vừa đẩy mạnh đấu tranh võ trang, vừa đẩy mạnh đấu tranh chính trị, kết hợp chặt chẽ đấu tranh chính trị với đấu tranh võ trang đẩy lùi địch từng bước tạo điều kiện đánh bại địch hoàn toàn.*

Do Mỹ - Diệm ngày càng mở rộng chiến tranh, dùng chiến tranh để đối phó với cách mạng và nhân dân ngày một ác liệt, dùng quân sự để thi hành mọi chính sách của chúng, cho nên lúc này vai trò của đấu tranh võ trang (bao gồm chiến đấu võ trang của bộ đội cách mạng và của nhân dân) lại càng hết sức quan trọng và có ý nghĩa quyết định của nó, phải coi trọng và nắm chắc vấn đề võ trang hơn nữa, phải nhanh chóng tăng cường lực lượng võ trang, ra sức đẩy mạnh hoạt động võ trang hơn nữa. Đấu tranh võ trang có mạnh mới tạo được lợi thế và điều kiện quan trọng để

chống địch, phát triển phong trào, phát huy khả năng đấu tranh của quần chúng, đẩy mạnh đấu tranh chính trị. Nếu đấu tranh võ trang yếu, chậm, võ trang không theo kịp thì phong trào sẽ gặp rất nhiều khó khăn và đấu tranh chính trị cũng bị hạn chế. Trường hợp ở một số nơi nào đó phong trào chính trị của quần chúng tạm thời gặp khó khăn, nếu ta nắm chắc đấu tranh võ trang thì sẽ có thể khôi phục lại phong trào chính trị nhanh chóng hơn. Cuộc đấu tranh cách mạng ở miền Nam ngày càng có nhiều đặc điểm, tuy vậy trong phạm vi đấu tranh võ trang ta không thể thoát được những vấn đề về nguyên tắc cơ bản của cuộc chiến tranh cách mạng ở một nước thuộc địa ví dụ phải có căn cứ địa, phải có phong trào du kích, phải có ba thứ quân, v.v.. Trong đấu tranh cách mạng ở miền Nam vừa có đấu tranh võ trang với đấu tranh chính trị là vấn đề rất quan trọng, nếu không kết hợp tốt không những phong trào chung bị hạn chế, đấu tranh chính trị bị hạn chế mà bản thân đấu tranh võ trang cũng gặp khó khăn. Hiện nay trước can thiệp mới của Mỹ, Mỹ võ trang xâm lược miền Nam, bên cạnh đấu tranh chính trị thì đấu tranh võ trang đã trở thành trường kỳ.

Dựa vào những đặc điểm quan trọng của địch ta ngày nay mấy năm qua, bên cạnh đấu tranh võ trang chúng ta đã tiến hành đấu tranh chính trị với nhiều hình thức rất phong phú và đã thu nhiều thắng lợi lớn lao. Chúng ta quan niệm đấu tranh chính trị ở đây là một loạt các hình thức đấu tranh chống địch, tấn công địch bằng chính trị và xây dựng, phát triển thực lực về chính trị của ta từ đấu tranh trực diện, không trực diện của quần chúng, phong trào quần chúng vận động, tranh thủ binh sĩ, nhân viên chính quyền địch, những cuộc vận động chính trị phân hoá, cô lập địch ở trong nước và trên thế giới đến cả hình thức đấu tranh bằng dư luận, đàm phán, v.v., đấu tranh chính trị là một mặt tấn công, là một lực lượng rất quan trọng của ta chống địch. Đấu tranh chính trị là sự thể hiện ưu thế tuyệt đối về chính trị của ta và nhược điểm căn bản về chính trị của địch là phát huy thế mạnh, thế chủ động của ta và khoét sâu thế yếu căn bản của địch, hạn chế ưu thế về

quân sự của địch và còn bù đắp vào sức mạnh quân sự của ta đang còn yếu. Do đó nếu về chỉ đạo ta buông xuôi hoặc nhẹ đầu tranh chính trị thì rất nguy hiểm, như thế có nghĩa là ta bỏ mất một vũ khí sắc bén một lực lượng rất quan trọng của ta. Đấu tranh chính trị có tác dụng lớn lao và tồn tại lâu dài. Khi tình hình có những biến chuyển lớn, trên cơ sở thực lực cách mạng mạnh, có khi vai trò của đấu tranh chính trị lại nổi bật lên hẳn (ví dụ trường hợp đàm phán ngừng bắn, v.v.). Ngay cả trường hợp Mỹ đưa quân quy mô lớn vào miền Nam cũng không phải là không còn khả năng đấu tranh chính trị. Chúng ta cần nhận rõ vai trò, vị trí của đấu tranh chính trị để ra sức đẩy mạnh đấu tranh chính trị hơn nữa nhưng mặt khác cũng cần thấy riêng bản thân đấu tranh chính trị (với nội dung nói trên) không thể quyết định thắng lợi của ta, thất bại của địch. Vì vậy trong lúc chú trọng đẩy mạnh đấu tranh chính trị không được xem nhẹ mặt võ trang, không chú trọng nhanh chóng tăng cường lực lượng võ trang. Mấy tháng qua Mỹ bước đầu võ trang xâm lược miền Nam, tăng cường khủng bố gắt gao đấu tranh chính trị trực diện của quần chúng ở một số nơi và trong từng lúc một có gặp khó khăn, nhưng nhìn chung phong trào đấu tranh chính trị vẫn giữ vững và có mặt phát triển. Sắp đến Mỹ còn tăng cường can thiệp và khủng bố tàn sát dã man hơn nhưng không thể nào ngăn chặn hoặc làm mất khả năng đấu tranh chính trị của quần chúng, trái lại trên nhiều mặt trận, đấu tranh chính trị còn có điều kiện mở rộng hơn nữa. Tuy vậy về chỉ đạo phải rất linh hoạt, phải theo kịp diễn biến của tình hình từng nơi, từng lúc mà chuyển phương châm, hình thức, khẩu hiệu đấu tranh cho thích hợp, ví dụ hình thức, khẩu hiệu đấu tranh ở vùng nông thôn trước và sau khi phá kìm kẹp không hoàn toàn giống nhau, trong lúc địch khủng bố trắng trợn, ở một số nơi đấu tranh chính trị trực diện của quần chúng về mặt nào đó có hẹp hơn nhưng phong trào lại mở rộng về một hướng khác như phong trào yêu nước chống Mỹ cướp nước và tay sai bán nước mạnh mẽ hơn không những trong quần chúng cơ bản mà cả trong các tầng lớp trên và binh sĩ,



nhân viên chánh quyền miền Nam, có thể một số người nào đó ở vùng nào đó lâu nay đấu tranh kém nay vì bị đụng chạm đến quyền lợi, đời sống nhiều sẽ nổi dậy đấu tranh quyết liệt hơn.

Hội nghị Anh Trọng tháng 10-1961 đã xác định đúng đắn vai trò, ý nghĩa, tác dụng của đấu tranh chính trị đồng thời cũng thấy rõ hơn tầm quan trọng của đấu tranh võ trang, và của sự kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh võ trang. Nhận định đó so với trước thì cụ thể, rõ ràng hơn nhiều nhứt là về đấu tranh chính trị, nhưng trong tình hình thực tế vừa qua thì vấn đề xây dựng lực lượng võ trang, chuẩn bị đối phó với mọi âm mưu quân sự của địch vẫn chưa đúng mức. Về đấu tranh chính trị chúng ta cũng chưa đặt rõ khả năng đánh địch từng bước và vận dụng khả năng đấu tranh chính trị trong những trường hợp khác nhau.

e) Về tính chất của thời kỳ cách mạng hiện nay, nghị quyết Anh Trọng 10-1961 đã nhận định cách mạng miền Nam đã ở vào thời kỳ cao trào. Nhận định đó nói lên hình thế phát triển mạnh mẽ, sôi nổi của phong trào, hướng sự chỉ đạo vào con đường tiếp tục tấn công địch, nỗ lực tiến lên, nhưng nhận định đó cũng làm cho cán bộ, đảng viên và quần chúng chỉ thấy mặt thắng lợi và tiến lên tổng khởi nghĩa một chiều, mau lẹ mà ít thấy mặt đấu tranh lâu dài, giằng co quyết liệt với địch. Hiện nay phong trào vẫn sôi nổi và tiếp tục phát triển, nhưng do can thiệp mới của Mỹ trắng trợn, ta cần phải có thời gian để khắc phục khuyết điểm, nhược điểm, còn phải đấu tranh gay go, lâu dài, tiến từng bước nên nội dung của thời kỳ cách mạng hiện nay cũng là nội dung phương hướng trước mắt của cách mạng lúc này, có thể gọi thời kỳ này là *"thời kỳ đẩy mạnh đấu tranh chính trị và đấu tranh võ trang lâu dài đánh đổ địch từng phần, giành thắng lợi từng bước, tiến lên giành thắng lợi hoàn toàn"*. Với nội dung của thời kỳ cách mạng như trên ta càng thấy rõ lúc này cần phải ra sức đẩy mạnh đấu tranh chính trị và đấu tranh võ trang hơn nữa, với một ý thức lâu dài, bền bỉ chống lại một cách quyết liệt mọi hoạt động của địch, tiếp tục tấn công địch, kiên quyết giữ vững thành quả đấu tranh

đã đạt được đồng thời chú trọng hơn nữa việc củng cố, xây dựng, phát triển thực lực của ta về mọi mặt. Ta còn tiếp tục thu thêm nhiều thắng lợi mới nhưng chưa thể tổng khởi nghĩa ngay mà phải đánh lùi địch từng bước, đưa phong trào tiến lên từng bước, tạo điều kiện để đánh bại kẻ địch hoàn toàn.

Nắm vững *quan điểm đấu tranh lâu dài, gian khổ nhứt định thắng lợi là một* vấn đề mà về chỉ đạo cần phải quán triệt. Đấu tranh lâu dài, gian khổ, nhứt định thắng lợi của ta là quá trình phát triển tất yếu của cách mạng miền Nam xuất phát từ tình hình thực tế khách quan về lực lượng so sánh giữa ta và địch trên thế giới, trong nước và ở miền Nam và từ tính chất cuộc đấu tranh cách mạng của ta vừa là một cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc có mang theo tính chất đấu tranh giai cấp sâu sắc, vừa là một cuộc đấu tranh trong một phạm vi nhứt định của hai lực lượng tiến bộ nhứt và phản động nhứt trên thế giới ngày nay (lực lượng hoà bình, dân chủ và xã hội chủ nghĩa một bên và lực lượng đế quốc thực dân gây chiến một bên). Nói đấu tranh lâu dài tức là nói ta chưa thể đánh ngã gục hoàn toàn kẻ địch nhanh chóng trong một lúc mà phải đánh đổ địch từng bước, giành thắng lợi từng bước vững chắc tiếp tục đưa phong trào cách mạng tiến lên. Trong cuộc đấu tranh lâu dài đó ta phải không ngừng đấu tranh gay go, quyết liệt với địch, đồng thời cũng liên tiếp thu thêm nhiều thắng lợi mới, kết thúc thắng lợi này đến thắng lợi khác. Hơn nữa phong trào cách mạng miền Nam đang nằm trong khung cảnh lịch sử thế giới rất thuận lợi (lực lượng hoà bình, dân chủ và xã hội chủ nghĩa đã hơn hẳn lực lượng đế quốc gây chiến, lực lượng so sánh giữa địch và ta ở khu vực Đông Nam Á cũng đang biến chuyển có lợi cho ta), có miền Bắc xã hội chủ nghĩa lớn mạnh từng năm một, phong trào cách mạng miền Nam đang thời kỳ sôi nổi, rộng khắp và tiếp tục phát triển, cho nên đấu tranh lâu dài, gian khổ không có nghĩa là đấu tranh cầm chừng, làm đến đâu hay đến đó, ngồi chờ đợi thời cơ. Nắm vững quan điểm đấu tranh lâu dài, gian khổ có nghĩa là không ngừng nỗ lực chiến đấu ngoan cường, khấn trương trên mọi

công tác hằng ngày, quyết tâm đưa phong trào tiến lên từng bước vững chắc với một ý thức đấu tranh lâu dài đầy lạc quan và tin tưởng. Quan niệm đấu tranh lâu dài cũng chống tư tưởng ngán Mỹ, ngán lâu dài vì tư tưởng đó có hại cho sự phát triển của phong trào cách mạng, không phù hợp với lập trường chiến đấu kiên cường, bền bỉ của giai cấp vô sản.

Nghị quyết Anh Trọng tháng 10-1961 cũng đã có nói đến đấu tranh lâu dài, gian khổ, quá trình cách mạng tiến lên không phải một chiều thuận lợi nhưng do còn đánh giá thấp khả năng can thiệp của đế quốc Mỹ cộng với tư tưởng chủ quan coi thường địch từ trước nên ý thức đấu tranh lâu dài, gian khổ chưa sâu sắc, chưa quán triệt trong mọi chủ trương và công tác. Ý thức tư tưởng đó phát triển từ lâu đã ảnh hưởng nhiều đến sự chỉ đạo đã qua như trong lúc ra sức tấn công địch đã xem nhẹ củng cố, xây dựng thực lực ta, thiếu chuẩn bị đối phó với âm mưu, thủ đoạn mới của địch, thiếu chăm lo bồi dưỡng sức chiến đấu về quân sự, chính trị, kinh tế, văn hoá của quần chúng, thiếu chú trọng nắm chắc những vấn đề có tính chất cơ bản của một cuộc đấu tranh lâu dài ví dụ căn cứ, lực lượng vũ trang, bảo tồn và phát triển thực lực về mọi mặt, v.v..

### III- NHẬN XÉT PHONG TRÀO CÁCH MẠNG MIỀN NAM VÀ ÂM MƯU HOẠT ĐỘNG CỦA ĐỊCH

*Phong trào cách mạng miền Nam trong thời gian gần đây và những ưu nhược điểm của nó*

Tuy địch đánh phá phong trào ác liệt hơn trước và công tác xây dựng củng cố của ta chưa kịp tới đà lớn mạnh nhanh chóng của phong trào, trong thời gian qua phong trào chung về mọi mặt vẫn tiếp tục giữ vững và phát triển, nhưng tốc độ phát triển chung có phần chậm lại với hình thức đấu tranh giằng co với địch gay gắt hơn trước.

*Phong trào chánh trị tuy gặp sự khủng bố tăng cường trắng trợn của địch, vẫn giữ vững, có củng cố thêm và ở một số nơi có mở*

rộng thêm nhứt là ở vùng đồng bằng *Khu 1, Khu 5, Khu 6* đồng thời ở *những nơi địch tập trung khủng bố mạnh cũng có gặp khó khăn*, có nơi *lúng túng*. Nói chung số *cuộc* và số lượng người *đấu tranh trực diện vẫn giữ mức cũ* và *vài nơi có nhích lên*. Mười khẩu hiệu sách lược mặt trận được tuyên truyền rộng, *những cuộc đấu tranh cho quyền lợi bức thiết chống khủng bố bắn giết, cướp phá, phun chất độc, gom dân, lập ấp chiến lược diễn ra đều khắp* liên tục và *dư luận chính trị chống đế quốc Mỹ xâm lược gây chiến, đòi hoà bình trung lập và một chính quyền liên hiệp dân chủ lan rộng vào đô thị và bắt đầu lan ra trong hàng ngũ quân đội* chính quyền địch. Phong trào quần chúng chống *khu ấp chiến lược*, chống gom dân đã bắt đầu diễn ra rộng rãi với nhiều hình thức *rất quyết liệt dai dẳng* và đôi nơi đã có những đợt *đấu tranh mạnh mẽ phá một lúc hàng chục khu ấp chiến lược*. Trong quá trình *đấu tranh các tổ chức quần chúng* đã được mở rộng củng cố thêm một bước. Nhưng ở nhiều nơi, những cuộc *đấu tranh cho quyền lợi thiết thân* quần chúng *chưa được đẩy mạnh* và *kết quả thiết thực của đấu tranh còn ít* so với *nhu cầu khả năng* *đấu tranh* của quần chúng. *Sức mạnh chính trị và võ trang vẫn chưa được vận dụng đúng mức để* chống lại mạnh hơn nữa các *chánh sách phản động lớn của địch như ấp chiến lược, gom dân, bắt lính, quân sự hoá thanh niên, vơ vét* Nhứt là ở vùng *tranh chấp, vùng địch kiểm soát và đô thị, phong trào vẫn còn yếu và chậm*. Chỉ đạo *đấu tranh* còn nhiều *lệch lạc như gò ép, khuôn rập, thiếu linh hoạt, thiếu ý thức đấu tranh lâu dài* bồi dưỡng quần chúng. Chỉ đạo *chống ấp chiến lược* còn *đánh giá thấp âm mưu thủ đoạn của địch, chưa tập trung sức đối phó một cách thích đáng*.

Diện phá thể kèm kẹp ở đồng bằng tiếp tục mở rộng thêm nhưng *công tác quản lý vùng* đã phá kèm kẹp ở đồng bằng còn nhiều thiếu sót, nhất là về mặt *đoàn kết nhân dân*, bồi dưỡng sức dân, chống gián điệp

Diện hoạt động võ trang có *rộng thêm*, số *địch bị diệt và vũ khí thu được vẫn giữ mức trung bình của năm 1961 hoặc tăng lên*

một ít. Hoạt động của lực lượng *tập trung có tiến bộ, phong trào du kích và xã chiến đấu* đều phát triển. Về xây dựng, *ba thứ quân* đều có *phát triển số lượng, kỹ chiến thuật, chất lượng chính trị*. Nhưng sự phát triển của ba thứ quân đều còn *chậm* nhiều (nhút là so với tốc độ tăng cường quân sự của địch). Do đó, việc *đánh địch*, tiêu diệt địch có *phần khó hơn trước*, hoạt động chưa được *liên tục phối hợp* giữa ba thứ quân chưa tốt, *chưa chú ý đánh sâu vào hậu phương địch*.

Sự thành lập Ủy ban Trung ương Mặt trận có ảnh hưởng rộng. Hiện nay Mặt trận đã có sức mạnh của hàng triệu quần chúng nổi dậy, đã có uy thế của một phong trào cách mạng rộng lớn vững chắc. Nhưng *màu sắc* bên trên của Mặt trận vẫn còn ít. Cuộc vận động tuyên truyền và đấu tranh cho những khẩu hiệu mặt trận chưa thật rộng mạnh để tập hợp hơn nữa các tầng lớp nhân dân trong nước và tranh thủ mạnh mẽ hơn nữa sự đồng tình của nhân dân thế giới.

Phong trào quần chúng làm công tác binh vận tiếp tục phát triển nhưng chưa theo kịp khả năng mới của tình hình, chưa khơi sâu tinh thần dân tộc chống xâm lược Mỹ trong binh lính, sĩ quan và nhân viên chánh quyền địch. Công tác binh vận đã có *bề rộng*, cần được nâng cao hơn, đồng thời *bề sâu* còn kém nhút về mặt giáo dục, *tổ chức cơ sở* trong hàng ngũ địch.

Căn cứ rừng núi được củng cố mở rộng thêm nhưng những nhược điểm lớn khác phục còn chậm. Toàn bộ vấn đề căn cứ nói chung chưa được chú trọng đầy đủ, thiếu kế hoạch xây dựng toàn diện và khẩn trương.

Đảng và Đoàn phát triển nhanh, nhiều nơi tăng *gấp đôi, gấp ba*, nhưng cơ sở đảng ở *đô thị, dinh điền, đồn điền*, vùng tôn giáo và một số vùng thiếu số còn rất kém. Công tác giáo dục củng cố chưa kịp với phát triển. *Chi bộ* xã còn yếu, chưa đủ sức chỉ đạo mọi công tác trong xã. Trình độ nắm chánh sách của cán bộ đảng viên còn kém. Tác phong hình thức, quan liêu, mệnh lệnh, xa rời quần chúng đang tiếp diễn. Tình trạng công khai bộc lộ của cán bộ,

đảng viên còn khá nặng ở vùng tranh chấp, vùng địch kiểm soát. Trong Đảng bộ còn thiếu chuẩn bị tư tưởng đấu tranh lâu dài gian khổ và đã bắt đầu xuất hiện tư tưởng ngán Mỹ, ngán lâu dài, mong chờ ý lại miền Bắc và phe ta.

Công tác chỉ đạo phong trào mọi mặt trong thời gian qua chúng ta có nhiều thành tích và ưu điểm đồng thời vẫn còn không ít khuyết điểm. Đây là những khuyết điểm quan trọng.

1. Chúng ta còn *đánh giá thấp âm mưu* thủ đoạn, khả năng của Mỹ. Hội nghị Anh Trọng tháng 10-1961 đánh giá địch có rõ hơn nhưng vẫn chưa đúng mức. Do đó tư tưởng chỉ đạo cũng lệch lạc thấy nhiều mặt thuận lợi, ít thấy mặt khó khăn, quan niệm cách mạng tiến lên thuận một chiều, nhanh chóng, thiếu ý thức đấu tranh lâu dài, gian khổ và chưa chú ý chống tư tưởng chủ quan nôn nóng thoả mãn. Vì vậy mà trong lúc ra sức tấn công địch, ta đã xem nhẹ mặt củng cố xây dựng lực lượng, bồi dưỡng nhân dân, thiếu chuẩn bị đối phó với những cố gắng đánh phá mới của địch. *Trong chỉ đạo công tác ba vùng chưa chú ý* đầy đủ xây dựng căn cứ đi đôi với mở rộng phong trào vùng yếu và đô thị. Hội nghị Anh Trọng tháng 10-1961 có đặt vấn đề đánh bại *kế hoạch Xtalây* nhưng vì chưa đánh giá đúng mức âm mưu địch và khó khăn nhược điểm của ta nên ý thức và biện pháp đối phó với địch còn *chung chung (rõ nhất trong vấn đề* áp chiến lược, gom dân).

2. Về thi hành các chính sách của Đảng, từng nơi từng lúc còn *hữu khuynh* nhưng phổ biến hơn là *cô độc*, hẹp hòi, chưa thấy hết ý nghĩa của vấn đề sách lược. Mức độ khuyết điểm này có khác nhau ở từng vùng, từng cấp.

3. Các chủ trương chính sách còn nêu ra những nguyên tắc chung, chưa kịp thời đề ra những nội dung cụ thể đáp ứng với tình hình phong trào.

Tác phong lãnh đạo và tổ chức lề lối làm việc để bảo đảm thực hiện chủ trương chính sách vẫn chưa *thực tế*, chưa sát trình độ cơ sở và quần chúng, việc theo dõi phát hiện những sai lệch hoặc những vấn đề mới còn chậm.

Tóm lại tình hình mọi mặt đấu tranh, xây dựng thực lực và công tác lãnh đạo chỉ đạo nói trên cho thấy phong trào tuy rộng lớn, có nhiều thành tích, có cơ sở vững chắc nhưng bản thân của nó vẫn còn những khuyết điểm nhược điểm quan trọng trong quá trình phát triển. Chúng ta cần nhận rõ và quyết tâm khắc phục để đưa cách mạng miền Nam tiến lên những thắng lợi mới.

*Bước vũ trang xâm lược của Mỹ và âm mưu hoạt động chung của Mỹ - Diệm*

Hiện nay, thực tế Mỹ đã nắm quyền chỉ huy ở miền Nam, đưa trái phép lực lượng vũ trang trực tiếp tham gia mở rộng chiến tranh và tạo ra một hình thế chiến tranh thực sự giữa đế quốc Mỹ và tay sai với nhân dân miền Nam. Đó là một kiểu chiến tranh mới của Mỹ gọi là "chống du kích, chống lật đổ" trong điều kiện chưa thể gây ra một cuộc chiến tranh cục bộ.

Mỹ sẽ còn đưa thêm quân và dụng cụ chiến tranh vào miền Nam nhưng quân đội Diệm vẫn là lực lượng chủ yếu mà chúng cần tăng cường thêm quân số trang bị và tiến lên thành quân đội đánh thuê cho mục đích xâm lược của Mỹ.

Mỹ đang thực hiện sự chuyển hướng chiến lược mới của chúng theo kế hoạch Xtalây - Taylo để giành lại thế chủ động nhằm mục đích độc ác là cô lập cách mạng miền Nam với miền Bắc và thế giới, cô lập Đảng bộ miền Nam và lực lượng vũ trang của mình với nhân dân miền Nam. Vì chỉ có cô lập được ta chúng mới hy vọng tiêu diệt được ta.

Để cô lập miền Nam với miền Bắc, chúng ra sức vu khống miền Bắc xâm lược miền Nam, bưng bít xuyên tạc phong trào cách mạng miền Nam, lập vành đai trắng dọc giới tuyến 17 và biên giới giáp Miên, Lào hòng cắt đứt mọi sự liên hệ giữa cách mạng miền Nam với bên ngoài.

Để cô lập mọi lực lượng cách mạng với nhân dân, chúng ráo riết xây dựng hệ thống trại tập trung dân ở nông thôn, đô thị với kế hoạch áp chiến lược nhằm nắm lại dân, giành nhân tài vật lực với ta, chiếm lại nông thôn để cô lập, phân tuyến với ta hòng

tập trung lực lượng tiêu diệt ta. Chúng tăng cường hoạt động quân sự đánh phá liên miên để đánh bật ta ra khỏi dân để chúng củng cố tập trung kềm kẹp lại dân trong các khu áp chiến lược đồng thời xúc tiến bao vây đánh phá căn cứ cách mạng.

Đó là một kế hoạch *tổng hợp tất cả những kinh nghiệm* chống cách mạng dân tộc ở trong nước, ngoài nước mà đế quốc Mỹ đương dùng chiến trường miền Nam làm nơi thí nghiệm.

Mỹ - Diệm đương cố gắng hoạt động thực hiện kế hoạch này với những đặc điểm như sau:

- Chúng ráo riết *bắt lính tăng quân số* và trang bị có kết quả cho cả *dân vệ bảo an* và chủ lực. Nhờ đó chúng tăng cường hoạt động chiếm đóng của quân địa phương, đồng thời với những *phương tiện vận tải tăng thêm*, lực lượng chủ lực của chúng được *sử dụng một cách tập trung và cơ động* hơn trước. Kết hợp với sự *tăng cường hoạt động gián điệp* của chúng ở khắp nơi, *chiến thuật biệt kích* và *bủa lưới phóng lao* của chúng có gây thêm khó khăn và tổn thất cho ta.

- Chúng *đang động viên lực lượng quân sự và các ngành chánh quyền*, hoạt động phục vụ cho kế hoạch khu áp chiến lược và gom dân mà chúng coi là một quốc sách duy nhất để bảo vệ chế độ Mỹ - Diệm ở miền Nam. *Về mức độ khủng bố bắn giết*, cướp phá, bắt xâu, bắt lính, quân sự hoá nam nữ thanh niên, vợ vét, thế phát chúng đều làm một cách *táo bạo* trắng trợn hơn trước. Kết quả chúng đã và đang xây dựng nhiều khu chiến lược ở vùng yếu và tập trung đánh mạnh có trọng điểm ở một số vùng sâu của ta, gom được hàng ngàn dân.

- Nhưng do lực lượng, khả năng của chúng có hạn, cho nên đồng thời với việc thúc đẩy các nơi đều đánh phá để xây dựng khu áp chiến lược và gom dân, chúng tập trung lực lượng đánh phá mạnh ở đồng bằng Nam Bộ và đánh có trọng điểm vào những vùng đông dân của ba miền ở Nam Bộ và quan trọng hơn hết là *miền Đông Nam Bộ* và *dọc lưu vực sông Cửu Long*. Hiện nay đồng thời với việc ráo riết xây dựng khu áp chiến lược ở vùng yếu và tranh chấp,



chúng tăng cường đánh phá *gom dân có trọng điểm* ở một số vùng ven căn cứ và tiếp tục dùng phi pháo, trực thăng biệt kích và *phá hoại bao vây* kinh tế ở vùng sâu căn cứ - để tiến lên những cuộc tấn công quy mô phá căn cứ ta.

- Chúng tiếp tục đi sâu vào âm mưu *chia rẽ dân tộc*, chia rẽ *lương giáo, xuyên tạc chánh sách* mặt trận dân tộc của ta như chúng dùng tay sai kích động người Miên nổi dậy, gây hận thù giữa Miên, Việt, chúng đưa ra *thuyết tự trị* lôi kéo người Thượng, mua chuộc chức sắc Cao Đài, Hoà Hảo để vận động người trong đạo chống cách mạng *Bọn thân Pháp và thân Mỹ* đối lập Diệm cũng đương tăng cường hoạt động trong những bộ phận quần chúng đạo giáo và dân tộc thiểu số để xây dựng hậu thuẫn, tạo địa bàn hoạt động chống ta và chống Diệm. Chúng cũng đương tăng cường lôi kéo *từng lớp trung gian*.

Sự tăng cường can thiệp quân sự của đế quốc Mỹ và những âm mưu cố gắng của Mỹ - Diệm (nhất là do chúng tăng cường được lực lượng quân sự và gián điệp tập trung vào việc xây dựng khu chiến lược và gom dân ráo riết) *có gây thêm nhiều khó khăn* cho cách mạng miền Nam, làm cho cuộc đấu tranh cách mạng miền Nam càng phải gay go, quyết liệt. Nhưng mặt khác cần thấy rõ, với đà can thiệp quân sự hiện nay của đế quốc Mỹ, căn bản lực lượng so sánh giữa ta và địch và đối tượng của cách mạng miền Nam vẫn chưa có gì thay đổi. Mỹ - Diệm vẫn không thoát khỏi thế bị cô lập, lúng túng và bị động.

Nguyên nhân của tình hình đó là:

Phong trào cách mạng đã tiến *lên từng bước vững chắc* và thực sự lớn mạnh với một truyền thống đấu tranh lâu dài anh dũng sức tích kinh nghiệm phong phú và đã giành được những *thắng lợi to lớn có tính chất chiến lược*.

- *Sự can thiệp mạnh của đế quốc Mỹ đã không ngăn chặn được* sự phát triển của phong trào cách mạng miền Nam mà càng làm cho *mâu thuẫn giữa nhân dân ta với đế quốc Mỹ ngày càng sâu sắc*

thêm,  *tinh thần dân tộc*  chống Mỹ của nhân dân ngày càng mạnh mẽ, cả trong quân đội và nhân viên cơ quan chính quyền Diệm, ý thức chống Mỹ cũng tăng lên, đồng thời làm cho bộ mặt bán nước của bọn Diệm càng lộ nguyên hình và bị cô lập cao độ.

- Sự can thiệp mạnh của Mỹ cũng không giải quyết được  *tình trạng phân quân đối phó*  khắp nơi của Diệm,  *tình trạng bạc nhược tinh thần rã ngũ* , đào ngũ ngày càng tăng của quân đội Diệm,  *tình trạng mâu thuẫn giữa xâm lược Mỹ với ý thức dân tộc*  nảy nở trong quân đội và nhân viên chính quyền Diệm,  *tình trạng mâu thuẫn nội bộ kéo dài và có lúc rất gay go*  giữa thầy và tớ, giữa thân Mỹ với nhau và giữa thân Pháp, thân Mỹ.

Đó là những  *điều kiện căn bản*  thuận lợi cho phong trào nhưng muốn đưa cách mạng tiến lên từng bước vững chắc, vượt qua những khó khăn nguy hiểm thì chúng ta cần phải  *thấy hết những âm mưu của địch*  chuẩn bị  *tinh thần đấu tranh bền bỉ*  quyết liệt với địch, động viên toàn dân kiên quyết chống địch  *với lòng tin tưởng*  sắt đá quyết chiến thắng bọn cướp nước và bán nước.

#### IV- CHỦ TRƯỞNG HOẠT ĐỘNG SẮP TỚI VÀ CÁC CÔNG TÁC CỤ THỂ

Sau khi kiểm điểm, đánh giá tình hình ta và địch nói trên, Hội nghị thấy những nhiệm vụ và công tác trong nghị quyết  *Anh Trọng tháng 10-1961 về căn bản vẫn đúng*  và cần tiếp tục chấp hành toàn bộ. Trong đặc điểm của tình hình mới, Hội nghị hoàn toàn nhất trí với nghị quyết Anh Tư sẽ chủ trương hoạt động sắp tới là: "Tiếp tục đẩy mạnh đấu tranh chính trị, quân sự, giành và giữ thế chủ động, đẩy địch vào thế bị động hơn nữa, tích cực xây dựng lực lượng về mọi mặt ra sức phá kế hoạch Xtalây - Taylo, mở rộng hơn nữa phong trào giải phóng dân tộc , tăng cường chặt chẽ hơn nữa khối đoàn kết toàn dân, khơi sâu hơn nữa mâu thuẫn nội bộ địch, tranh thủ mạnh mẽ sự ủng hộ và đồng tình của lực

lượng hoà bình dân chủ, độc lập dân tộc và xã hội chủ nghĩa trên thế giới để chống sự can thiệp vũ trang quy mô của đế quốc Mỹ vào miền Nam tiến lên giành những thắng lợi lớn hơn nữa".

Để thực hiện chủ trương ấy phải đồng thời tiến hành *một loạt* công tác mật thiết liên quan với nhau.

1. Phát động một phong trào đấu tranh chính trị và quân sự rộng khắp, liên tục tấn công làm tiêu hao tiêu diệt sinh lực địch, bồi dưỡng lực lượng ta.

2. Đẩy mạnh công tác binh vận làm tan rã lực lượng địch.

3. Phá âm mưu địch tách quần chúng nhân dân ra khỏi lực lượng cách mạng.

4. Phá áp chiến lược, dồn dân, rào làng, phá thế bao vây kềm kẹp của địch ở các vùng phong trào còn yếu.

5. Ra sức chống càn quét, chống biệt kích gián điệp của địch.

6. củng cố và mở rộng căn cứ địa.

7. Ra sức bồi dưỡng lực lượng của nhân dân về mọi mặt chính trị, quân sự, kinh tế và văn hoá.

8. Tiến lên xây dựng một lực lượng vũ trang lớn mạnh cùng với toàn dân đánh bại quân thù giành lấy thắng lợi cuối cùng.

Để phá âm mưu của địch đánh phá xây dựng khu áp chiến lược và bao vây tấn công căn cứ của ta và để đẩy mạnh việc củng cố xây dựng phát triển lực lượng ta, Hội nghị thấy cần đặc biệt chú ý nắm vững *ba công tác trọng tâm* sau đây trong khi tiến hành mọi mặt công tác của Đảng.

1. Tích cực đẩy mạnh một phong trào đấu tranh toàn diện rộng lớn khắp nông thôn đô thị kiên quyết chống và phá kế hoạch khu áp chiến lược và gom dân của địch.

2. Ra sức xây dựng và mở rộng căn cứ địa cho vững mạnh toàn diện và tăng cường công tác quản lý nông thôn.

3. Khẩn trương xây dựng lực lượng vũ trang kể cả ba loại quân, mau lớn mạnh để đủ sức chặn đứng và đánh lùi địch giành thắng lợi.

Đó là ba công tác lớn nhất trong tình hình hiện nay, trực tiếp

đánh thẳng vào những âm mưu nguy hiểm then chốt nhất của địch, đồng thời cũng trực tiếp phục vụ cho việc củng cố phát triển phong trào và thực lực cách mạng. Tiến hành ba công tác này *thắng lợi là vấn đề mấu chốt nhất* để bảo đảm cho mọi mặt công tác cách mạng được thuận lợi, ta càng tiến lên chủ động, địch càng lùi vào thế bị động. Cho nên từ *ý thức chỉ đạo cho đến* bố trí cán bộ, sử dụng lực lượng, điều khiển các ngành, chúng ta đều phải nắm vững và xoay quanh phục vụ cho ba công tác trọng tâm này.

Trong công tác lãnh đạo sắp tới, Hội nghị thấy còn cần phải nắm vững những *yêu cầu* chính sau đây:

a) Nói chung, ta đều phải đẩy mạnh đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang tấn công địch, nhưng trước sự tăng cường quân sự đánh phá của địch, ta muốn giữ vững phát triển phong trào và giữ thế chủ động *thì lực lượng võ trang của ta cần được tăng cường hơn nữa*. Vì vậy đồng thời với việc tiếp tục giữ vững mở rộng phong trào chính trị, ta cần phải khẩn trương *đẩy mạnh phong trào võ trang tiến lên cho kịp phong trào chính trị*. Hiện nay lực lượng võ trang của ta còn yếu, trước sự mở rộng chiến tranh của địch, chúng ta lại càng phải đánh giá cho đúng mức vai trò của võ trang mà ra sức chỉ đạo việc xây dựng và phải phát động của ba thứ quân cho phối hợp nhịp nhàng với phong trào chính trị, *chớ không có nghĩa là xem nhẹ phong trào chính trị*.

b) Để quốc Mỹ ngày càng can thiệp quân sự quy mô vào miền Nam, cuộc đấu tranh chính trị và vũ trang của ta ngày càng lớn mạnh và quyết liệt thì ta càng phải ra sức tăng cường và mở rộng *khối đoàn kết toàn dân*, tranh thủ sự ủng hộ và đồng tình của các lực lượng hoà bình dân chủ, độc lập dân tộc và xã hội chủ nghĩa trên thế giới để nâng cao tinh thần dân tộc chống Mỹ, tăng cường uy thế và sức mạnh cách mạng của nhân dân miền Nam nhằm cô lập hơn nữa chính quyền phản động ở miền Nam và ngăn chặn can thiệp quân sự của Mỹ. Đó là một yêu cầu lớn của phong trào chính trị miền Nam.

c) Sắp tới ta vẫn tiếp tục và *tích cực tấn công địch mở rộng*

*phong trào chánh trị, vũ trang.* Điều đó không có gì thay đổi. Nhưng trước sự đối phó ngày càng ác liệt của địch và những nhược điểm của ta trong quá trình phát triển (cụ thể là củng cố chưa kịp với phát triển) nếu ta không đặt vấn đề *củng cố* cho đúng mức và khẩn trương thì không thể tăng cường được sức tấn công của ta một cách vững chắc mà trái lại còn có sơ hở và nhược điểm cho địch tấn công ta. Vì vậy sắp tới ta phải vừa ra sức củng cố xây dựng vừa tiếp tục tích cực tấn công mở rộng phong trào. Đúng về lãnh đạo toàn bộ và trong một thời gian khá lâu dài ta cần *phải nắm vững phương châm củng cố và tấn công ngang nhau nhưng trong chỉ đạo cụ thể* từng nơi từng lúc thì phải vận dụng phương châm này cho sát và trong mức độ có thể có cái nặng cái nhẹ khác nhau.

d) Ta cần đánh giá đúng mức tính chất gay go quyết liệt của cuộc *đấu tranh lâu dài đánh đổ địch từng phần*, giành thắng lợi *từng bước* tiến lên giành thắng lợi hoàn toàn. Nhiều đồng chí trong Đảng bộ ta chưa thấy rõ và chưa được chuẩn bị tư tưởng đầy đủ về vấn đề này. Cho nên trong công tác *lãnh đạo tư tưởng* cán bộ, đảng viên và quần chúng, cần phải chú ý giáo dục quán triệt hơn nữa quan điểm *trường kỳ gian khổ, tự lực cánh sinh nhất định thắng lợi*, phải bồi dưỡng nâng cao *ý chí đấu tranh kiên cường* dũng cảm vượt mọi khó khăn gian khổ, luôn luôn quyết thắng không nao núng, không lùi bước, luôn luôn *đề cao cảnh giác*, bảo toàn lực lượng không phiêu lưu mạo hiểm, phải giáo dục ý thức thắng không kiêu bại không nản, tiến tới hoàn thành sự nghiệp giải phóng miền Nam thống nhất Tổ quốc.

Dưới đây là mười một công tác để thực hiện chủ trương nói trên:

#### 1. Công tác chống và phá khu ấp chiến lược và gom dân

Địch đương ráo riết động viên toàn lực chánh quyền, quân đội khủng bố tàn quét xây dựng khu ấp chiến lược và gom dân để cô lập lực lượng võ trang và cán bộ đảng viên của ta hòng tiêu diệt phong trào cách mạng miền Nam. Đây là âm mưu của chúng hòng nắm lại dân bằng một *hình thức kèm kẹp mới, tổng hợp tất cả các thủ đoạn về quân sự, chính trị, kinh tế, xã hội của chúng, tổng hợp*

*thực hành các chính sách bắt lính, bắt râu, vợ vét, v.v.. Yêu cầu của chúng là không những phân tuyến với ta ở căn cứ mà cả ở từng xã để hồng đánh bắt và tiêu diệt ta.*

Với ưu thế quân sự hiện còn, địch có khả năng làm được một số áp chiến lược, làm được vòng đai trắng ở một số vùng và quấy rối căn cứ ta. Chúng sẽ tăng cường phá hoại sản xuất, cướp phá tài sản gây thêm khó khăn cho quần chúng. Chúng còn khủng bố gay gắt hơn làm một số quần chúng hoang mang.

Âm mưu này đối với địch quan trọng đến nỗi chúng gọi là chiến lược, là quốc sách duy nhất, và là vấn đề then chốt nhất của kế hoạch Xtalây. Do đó đối với ta, việc chống và phá kế hoạch khu áp chiến lược và gom dân của địch là một vấn đề quyết định cho việc duy trì mở rộng phong trào. Đó là một cuộc đấu tranh trung tâm hàng đầu của các cấp, các vùng, các lực lượng chính trị vũ trang và các ngành công tác của Đảng, và cuộc đấu tranh này nhất định sẽ giằng co lâu dài quyết liệt cho đến khi có sự thay đổi lớn về so sánh lực lượng giữa ta và địch mới hoàn toàn đánh bại âm mưu này của địch.

Các cấp cần nhận rõ tầm quan trọng của cuộc đấu tranh này mà kiên quyết chỉ đạo, phải tập trung mọi lực lượng, mọi ngành chống và phá kế hoạch khu áp chiến lược và gom dân một cách toàn diện, phối hợp hỗ trợ lẫn nhau giữa các vùng rừng núi, đồng bằng đô thị, giữa các khu, các tỉnh, các huyện, các xã, kết hợp chặt chẽ lực lượng chính trị và vũ trang, binh vận, kết hợp lực lượng bên trong và bên ngoài, kết hợp điểm và diện rộng, kết hợp trước mắt và lâu dài theo khả năng lực lượng so sánh hai bên. Sau đây là mấy vấn đề cần chú ý:

- Tuy tinh thần, khả năng, kinh nghiệm đấu tranh của quần chúng và chi bộ đã khá, nhưng không được chủ quan vì cuộc đấu tranh giằng co quyết liệt chống khu áp chiến lược và gom dân đòi hỏi phải chuẩn bị mức độ tinh thần tư tưởng đấu tranh quyết liệt và cao hơn trước, đòi hỏi trình độ đấu tranh phải rộng mạnh hơn, trình độ tổ chức lãnh đạo phải cao hơn, chặt chẽ và linh hoạt hơn.

Vấn đề *chuẩn bị và giữ vững được cơ sở bí mật* là rất quyết định cho việc duy trì phong trào, giữ vững uy thế quần chúng để chống và phá âm mưu địch. Cần phải thấy cơ sở của ta ở vùng yếu và tranh chấp còn ít và bị bộc lộ nhiều để tìm cách khắc phục nhược điểm này.

- Ở các *vùng căn cứ* phải quyết không cho địch gom dân, phân tuyến bằng mọi hình thức đấu tranh, phải giữ được dân mới phá phân tuyến được, cần chuẩn bị *hai loại* quần chúng hợp pháp và bất hợp pháp (tỉ lệ hợp pháp và bất hợp pháp tùy mỗi nơi). Khi địch cần gom dân thì đưa vào bất hợp pháp những người có khả năng sản xuất và bảo vệ căn cứ, khi tình hình bớt căng thì lãnh đạo quần chúng bị gom đấu tranh và trốn trở về đồng thời đưa số bất hợp pháp trở ra, cứ như thế mà giằng co với địch.

- Về vũ trang, cần phải khẩn trương đẩy mạnh phong trào *quần chúng xây dựng xã chiến đấu* và hoạt động du kích *trên một diện thật rộng*. Ở các vùng địch còn đương hoặc đã xây dựng áp chiến lược, phải hướng dẫn du kích bám sát đánh địch, xây dựng tự vệ mật *quấy rối địch, kiên quyết* trừng trị không cho bọn ác ôn ngóc đầu dậy. Chỉ đạo lực lượng vũ trang tập trung tác chiến trên một *diện thật rộng, đánh đều và liên tục, thọc sâu* phá hậu phương địch, phá giao thông địch.

- Công tác lãnh đạo của chi bộ và HU<sup>1)</sup> phải tập trung vào việc chống khu áp chiến lược và gom dân. Ở cấp khu và tỉnh cần phân công cấp uỷ viên chuyên trách và đoàn cán bộ đi chỉ đạo trực tiếp ở những khu vực có nhiều áp chiến lược.

## 2. Công tác xây dựng căn cứ địa

Công tác xây dựng căn cứ địa cách mạng ngày càng có ý nghĩa quan trọng để đảm bảo cho cuộc đấu tranh lâu dài chống địch và *chủ động* trong mọi trường hợp khó khăn, đảm bảo cho sự an toàn xây dựng thực lực về mọi mặt, đảm bảo cho vấn đề mở rộng phong trào và tấn công quân sự của ta.

---

1) HU: huyện uỷ (B.T).

Yêu cầu sắp tới là nhằm xây dựng thành một *hệ thống* căn cứ địa bao gồm *các loại lớn, loại vừa, nhỏ* nối liền với nhau và *tương đối hoàn chỉnh*, mạnh mẽ về kinh tế, chính trị, quân sự để đủ sức vừa *phòng ngự vừa tấn công*, bảo đảm cho lực lượng vũ trang chủ động lưu động tác chiến từ vùng này qua vùng khác, bảo đảm cho hành lang giao thông vận tải được thông suốt mau lẹ từ vùng này qua vùng khác, từ rừng núi đến đồng bằng.

Hiện nay ta đã có một vùng căn cứ rất lớn nhưng còn nhiều nhược điểm. Nội dung xây dựng và công tác tập trung xây dựng chưa đúng mức, quan trọng nhất là *căn cứ rừng núi, nhất là khu vực trung tâm chiến lược* cần được khẩn trương xây dựng theo phương hướng *tiến lên làm chủ, lấy vũ trang làm chính*, tạo thành hậu phương vững chắc mọi mặt, nối liền mở rộng ra sát căn cứ đồng bằng, bảo đảm các đường hành lang giao thông chiến lược. Cần phải đẩy mạnh hơn nữa phong trào du kích và phong gian bảo mật, phong trào sản xuất tự túc và văn hoá xã hội trong nhân dân rộng rãi. Cần nghiên cứu và tiến hành một loạt chính sách về ruộng đất, đối công hợp tác, khuyến khích sản xuất nông nghiệp, thủ công, mậu dịch, v.v..

Về căn cứ không phải là nơi ở tạm của bộ đội cơ quan, không phải chỉ là để cố thủ mà là nơi xây dựng phát triển lực lượng cách mạng về mọi mặt, là bàn đạp vững chắc để tấn công ra vùng địch, là ngọn cờ tiêu biểu cho cách mạng, cho chế độ mới nên các cấp đều phải nhận rõ và có trách nhiệm tập trung chỉ đạo và có đủ lực lượng, phương tiện xây dựng tích cực.

Vấn đề xây dựng căn cứ ở từng khu, từng tỉnh như thế nào, có quy định và hướng dẫn riêng.

### 3. Công tác quản lý nông thôn

Vùng nông thôn giải phóng và phá thế kềm kẹp đã rộng từ 1/2 đến 3/4 đất đai miền Nam. Ta có trách nhiệm phải động viên đồng đảo quần chúng quản lý và xây dựng chính trị, vũ trang, kinh tế, văn hoá xã hội, an ninh trật tự, bồi dưỡng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân để tăng cường đấu tranh chống



địch bảo vệ quyền lợi và đời sống cho nhân dân, động viên đóng góp nhân tài vật lực phát triển thực lực cách mạng về mọi mặt, đồng thời *xây dựng nền móng của chế độ mới*. Điều đó rất quan hệ đến việc duy trì mở rộng phong trào chung, giành những thắng lợi từng bước và tiến lên hoàn toàn đánh bại kẻ thù trong cuộc đấu tranh quyết liệt lâu dài.

Nhân dân *tự quản* ở thôn xã (chớ không dùng một hình thức chính quyền công khai) là hình thức phù hợp nhất trong cuộc đấu tranh lâu dài vừa chính trị vừa vũ trang không phân tuyến với địch. Do đó giải quyết các vấn đề ở thôn xã căn bản là phải dựa vào quần chúng và đi đúng theo đường lối quần chúng.

Ở đồng bằng, uỷ ban mặt trận hoặc nông hội xã (nếu chưa có mặt trận) là tổ chức đảm đương công việc quản lý nông thôn, phân công cho một số người có khả năng đảm trách, lấy đảng viên làm nòng cốt. Chi bộ có trách nhiệm lãnh đạo (chớ không bao biện) những đồng chí chuyên môn của chi bộ hướng dẫn các tổ chức quần chúng thực hành việc quản lý.

Ở nông thôn rừng núi, uỷ ban dân tộc tự trị phân công một số uỷ viên đảm đương việc quản lý, cần có một số đồng chí trong đó làm nòng cốt do chi bộ lãnh đạo.

Trong việc lãnh đạo quản lý nông thôn, các cấp cần bảo đảm chấp hành cho thật tốt chính sách của Đảng và cần đi sâu nghiên cứu tổ chức về lề lối quản lý cho hợp lý hơn, thích hợp với từng vùng mạnh yếu khác nhau, tránh tình trạng hoặc chi bộ bao biện tất cả hoặc rườm rà với nhiều tổ chức không thiết thực.

#### 4. *Đẩy mạnh đấu tranh chính trị*

Cần tiếp tục đẩy mạnh phong trào chính trị theo những yêu cầu phương châm hình thức mà nghị quyết Anh Trọng tháng 10-1961 đã đề ra. Nay có mấy vấn đề cần chú ý thêm cho sát tình hình mới.

1. Mười khẩu hiệu sách lược của Mặt trận đề ra từ đầu năm 1962 là rất đúng và có tầm quan trọng đặc biệt để tập hợp lực lượng, chặn can thiệp Mỹ, cô lập thêm Diệm. Nay cần nêu thêm

mấy vấn đề mới bổ sung vào những khẩu hiệu đó là rút Bộ chỉ huy quân sự Mỹ ra khỏi miền Nam giải tán khu áp chiến lược, và ta sẽ mở một đợt vận động đấu tranh chống cuộc bầu cử Quốc hội Diệm vào tháng 8-1962.

Hiện nay không những cần phải tiếp tục tuyên truyền phổ biến thật rộng rãi những khẩu hiệu này mà còn phải vận động các *tầng lớp nhân dân nắm lấy khẩu hiệu này đấu tranh với địch* bằng mọi hình thức thích hợp từ thấp tới cao hình thành một thế tấn công chính trị mạnh mẽ ở khắp nông thôn đô thị. Vừa qua những khẩu hiệu này như là khẩu hiệu *hoà bình trung lập* đã có ảnh hưởng khá rộng trong từng lớp trên, trong nhân viên chánh quyền, binh lính và sĩ quan địch vì các khẩu hiệu ấy phù hợp với tâm trạng họ muốn thoát nguy cơ chiến tranh lớn do Mỹ gây ra. Muốn cho những khẩu hiệu này có sức mạnh phân hoá hàng ngũ địch và cô lập Mỹ - Diệm hơn nữa thì cần có *một phong trào quần chúng rộng lớn*, nhất là quần chúng *cơ bản* hưởng ứng, tuyên truyền và đấu tranh cho những khẩu hiệu này. Do đó một mặt cần *nâng cao trình độ sách lược* cho quần chúng cơ bản thấy rõ đây là yêu cầu ngăn chặn đẩy lùi địch từng bước, giành từng thắng lợi để tiến lên, mặt khác cần *củng cố lập trường chiến đấu* lâu dài, thực hiện đầy đủ chương trình của Mặt trận dân tộc giải phóng.

2. Muốn giữ vững và mở rộng phong trào chính trị cần phải lấy *khẩu hiệu dân sinh dân chủ* làm cơ bản để bảo vệ giành lấy những quyền lợi thiết thực cho quần chúng, nhưng từng nơi, từng lúc khi cần thiết và có khả năng thì phải biết kết hợp nêu ra những *khẩu hiệu chính trị*, chớ không nên máy móc đưa ra những khẩu hiệu chính trị cao, gây khó khăn cho những cuộc đấu tranh cho quyền lợi bức thiết của quần chúng.

Hiện nay ở các vùng thôn quê sâu đã phá thế kềm kẹp, *đấu tranh trực diện không còn là chuyện cấp bách* hằng ngày của quần chúng (vì không còn sự áp bức trực tiếp hằng ngày của địch) mà chỉ cần khi bị địch càn quét khủng bố, gom dân, cướp phá và khi cần hỗ trợ cho vùng khác, cho nên ở đây chủ yếu là lo động viên

quần chúng vào những công tác *thiết thực để xây dựng xã chiến đấu* và quản lý cải thiện đời sống, xây dựng củng cố thực lực cách mạng về mọi mặt. Cần phải đẩy mạnh và mở rộng phong trào đấu tranh trực diện vào những *vùng nông thôn tranh chấp* giữa ta và địch và vùng *đô thị* mà quyền lợi quần chúng đang bị xâm phạm nặng nề và trực tiếp hàng ngày, hàng giờ.

Luôn luôn phải nắm vững những nguyên tắc đấu tranh *có lý có lợi* và *đúng mức* để giành thắng lợi cho quần chúng. Trong khi lãnh đạo đấu tranh phải chú ý đừng làm cho quần chúng *mệt mỏi*, hao tổn thời giờ, hao tổn sanh mạng, tiền của, v.v. nhưng cũng có những trường hợp đấu tranh phải rất *quyết liệt* có khi đổ máu mới chống địch được như chống cướp đất, đuổi nhà, gom dân, xây dựng ấp chiến lược, bắt lính, bắt xâu, v.v..

Qua đấu tranh, cần phải vạch cho quần chúng thấy những kết quả thiết thực trực tiếp hoặc gián tiếp đồng thời chú ý bồi dưỡng, tổ chức, xây dựng lực lượng quần chúng, nâng cao ý thức chính trị cho quần chúng để duy trì mở rộng phong trào đấu tranh.

#### *Ở thôn quê*

Yêu cầu chính của phong trào đấu tranh chống địch ở thôn quê hiện nay là phá *thế kềm kẹp*, chống càn quét khủng bố, chống *khu ấp chiến lược*, chống vợ vét, cướp đất, chống bắt xâu, bắt lính.

Ở các vùng đã phá thế kềm kẹp tuy đấu tranh chống địch không còn là thường xuyên hàng ngày nhưng vẫn cần phải giữ vững những *cuộc đấu tranh tại chỗ* chống càn quét khủng bố của địch. Vẫn phải đưa lực lượng chính trị *tấn công vào đô thị*, đồn bót *nhưng không làm thường xuyên* tổn công sức và mệt mỏi quần chúng mà chỉ khi xét thấy cần và có tác dụng thiết thực.

Ở những vùng mới phá lỏng hoặc chưa phá thế kềm kẹp thì cần phải tranh thủ phát động quần chúng ở đây nổi dậy phá và đẩy mạnh đấu tranh chính trị chú ý và mạnh dạn chuyển phong trào chính trị vùng *tranh chấp phát triển lên mạnh mẽ*.

Ở các vùng sâu của căn cứ phải tùy theo khả năng và tình hình mà chuyển lên *thế đấu tranh võ trang chống địch*. Ở vùng

ven căn cứ mà địch đang nhắm đánh phá gom dân và ta thấy chuyển hẳn quân chúng vào thế *bất hợp pháp*, chưa có lợi thì phải hết sức chủ động, linh hoạt chuyển quân chúng qua lại giữ thế hợp pháp và bất hợp pháp. Lúc địch quyết dùng mọi biện pháp gom quân chúng đi thì chuyển quân chúng vào bất hợp pháp, lúc tình hình bớt căng thì đưa quân chúng trở lại thế hợp pháp, cốt là không để quân chúng bị gom đi nhưng cũng chưa chuyển hẳn quân chúng vào thế bất hợp pháp gây thêm nhiều khó khăn cho quân chúng.

Ở các vùng nông thôn, thành phần bất hợp pháp có tăng lên nhứt là thanh niên trốn quân địch, cần tích cực bảo vệ họ, hướng dẫn họ tự vệ và tránh địch, không nên máy móc đưa họ ra đấu tranh trực diện nhất là thanh niên.

Công tác chỉ đạo phong trào chính trị nông thôn hiện nay cần phải *kiên quyết* và *linh hoạt* đối phó với địch, cho nên phải *thiết thực*, không nên máy móc động viên đấu tranh cho có *số lượng* nặng về hình thức quy mô tốn công tốn sức, làm mệt mỏi quân chúng, mặt khác phải chú ý *động viên căm thù* đấu tranh chống địch giữ vững tinh thần đấu tranh, nêu cao những thắng lợi của đấu tranh, xây dựng tình đoàn kết cứu giúp lẫn nhau trong tình hình địch tăng gia khủng bố ác liệt.

#### *Ở đô thị*

Yêu cầu và phương pháp, hình thức đấu tranh chính trị ở đô thị về căn bản không có gì thay đổi. Nhưng do Mỹ tăng cường can thiệp quân sự và Diệm tăng cường kềm kẹp, ráo riết động viên nhân tài vật lực ở đô thị mở rộng chiến tranh xâm phạm nặng nề đến ý thức dân tộc và đời sống hàng ngày của các tầng lớp nhân dân cho nên cần thấy hết khả năng và sự cần thiết mở rộng hơn nữa phong trào đô thị, nhất là cần đẩy mạnh hơn nữa phong trào đấu tranh thiết thực cho các quyền lợi dân sinh dân chủ mở rộng dư luận đấu tranh chống xâm lược Mỹ đòi hoà bình trung lập.

Cần quan tâm hơn nữa công tác lãnh đạo đô thị, nắm vững phương châm đấu tranh chánh trị lâu dài để bảo tồn phát triển cơ sở

sức tích lực lượng, chống khuynh hướng chủ quan nôn nóng muốn phong trào đô thị lên mạnh như nông thôn, máy móc dùng phương châm nông thôn vào công tác đô thị làm bề cơ sở, *thoả mãn với phong trào nông thôn tấn công ra đô thị* mà không lo xây dựng cơ sở và phong trào cho bản thân đô thị.

Cần phải tiếp tục hướng dẫn quần chúng tranh thủ, sử dụng *các tổ chức công khai hợp pháp* có tính chất kinh tế, văn hoá xã hội để làm phương tiện tập hợp lực lượng và đấu tranh với địch.

Ở các vùng nông thôn có tính chất gần như đô thị như dinh điền, đồn điền cần phải vận động phương châm tổ chức và đấu tranh gần như đô thị.

##### 5. *Đẩy mạnh đấu tranh vũ trang*

Yêu cầu, phương châm, kế hoạch xây dựng và hoạt động của các lực lượng vũ trang vẫn như cũ, nhưng cần chú ý thêm những vấn đề sau đây:

- Cần thấy rõ tính chất phức tạp gay go, *lâu dài của đấu tranh vũ trang* vì đế quốc Mỹ đang dùng chiến trường miền Nam làm thí nghiệm có kế hoạch chống phong trào cách mạng vũ trang ở các nước thuộc địa.

- Khẩn trương đẩy mạnh hơn nữa phong trào vũ trang tiến kịp phong trào chính trị để đủ sức ngăn chặn đẩy lùi sức tăng cường quân sự tấn công của địch nếu không thì phong trào chung sẽ gặp nhiều khó khăn.

- Mở rộng mạnh mẽ hơn nữa *phong trào du kích* và xây dựng xã chiến đấu khắp nơi có điều kiện đồng thời nâng cao thêm một mức *trình độ đánh tiêu diệt của các lực lượng tập trung*, trình độ đánh *phối hợp* giữa ba thứ quân và đánh địch một cách *liên tục* rộng khắp làm cho địch dù có lực lượng mạnh cũng phải bị động và phân quân đối phó với ta trong thế yếu. Ở những chiến trường có điều kiện, cần đẩy mạnh tiêu diệt địch, *kéo địch lên để đánh*.

Xây dựng ba thứ quân phải tương xứng. Có xây dựng mạnh lực lượng tập trung mới đẩy mạnh tiêu diệt địch nhưng cần đề phòng chỉ nặng lực lượng tập trung mà nhẹ xây dựng phong trào du kích.

Hiện nay cần chú ý đúng mức việc phát triển phong trào quần chúng rộng lớn tham gia xây dựng xã chiến đấu và lực lượng du kích, tự vệ.

- Chỉ đạo tác chiến cần quán triệt hơn nữa nhiệm vụ của vũ trang kết hợp với đấu tranh chính trị trong việc phá thế kìm kẹp, chống càn quét khủng bố, chống khu ấp chiến lược và gom dân đồng thời phải chú ý rút kinh nghiệm *đối với chiến thuật kỹ thuật mới* của địch để bảo tồn lực lượng ta, không để bị tiêu hao luôn luôn biết di động nhanh chóng không để địch bao vây tiêu diệt.

Phải chú ý tổ chức đánh, phá liên tiếp vào *hậu phương* của địch làm cho chúng không yên ổn. Việc này trước đây ta còn xem nhẹ và thiếu chuẩn bị về tổ chức và vũ khí, phương tiện. Nay cần tổ chức những đội chuyên môn, những lực lượng ngầm để đánh giao thông, kho tàng, sân bay, nhất là bọn sĩ quan Mỹ (nhưng chưa nên phá những cái có hại cho sinh hoạt chính trị của quần chúng như nhà đèn dân dụng, máy nước...) các hoạt động đánh phá trong đô thị phải chú ý bảo tồn cơ sở. Những tổ chức ngầm để phá hoại đô thị phải được tổ chức riêng không dính tới các tổ chức chính trị và riêng Sài Gòn khi sử dụng những tổ chức này nên cân nhắc lợi hại cho trước mắt và lâu dài.

#### 6. Công tác mặt trận

Nói chung cần phải quán triệt tinh thần nội dung phân công tác mặt trận trong nghị quyết Anh Tư. Để tăng cường khối đoàn kết toàn dân chống xâm lược Mỹ và tay sai ta cần xúc tiến mạnh hơn nữa công tác mở rộng mặt trận, củng cố khối công nông liên minh và tăng cường sự lãnh đạo về chính sách của Đảng đối với mặt trận. Sau đây là mấy vấn đề cần chú ý thêm:

a) *Công tác tranh thủ từng lớp trên và sử dụng mâu thuẫn hàng ngũ thống trị*

- Đối với từng lớp trên và nhân viên chính quyền miền Nam chính sách của ta *chưa được cụ thể*, công tác tranh thủ giáo dục của ta còn kém trong khi địch ra sức đầu độc lòng họ chống ta, đôi nơi ta còn có thái độ và hành động đối phó họ không đúng

chánh sách. *Tư sản* dân tộc miền Nam tuy yếu đuối về chính trị, nhưng ít nhiều họ có xu hướng *trung lập độc lập*, có ảnh hưởng trong tiểu tư sản, trí thức và nhân viên chính quyền, sĩ quan của địch, cho nên cần thấy tầm quan trọng của công tác tranh thủ họ và vai trò màu sắc của họ ở trong mặt trận. Cần tuyên truyền rộng chính sách mặt trận cho họ, dùng những hình thức thích hợp *tổ chức và sinh hoạt nhẹ nhàng* cho họ và giáo dục nâng cao ý thức chống Mỹ cho họ. Trong công tác tổ chức nhân viên chính quyền *nên xây dựng* nòng cốt, cảm tình, mở rộng quan hệ tuyên truyền trong giới họ, *chưa nên tổ chức bí mật*.

- Đối với chức sắc các đạo giáo, nên tranh thủ những người chống Mỹ - Diệm, với chức sắc tốt thì giáo dục hướng dẫn họ hoạt động cho có ảnh hưởng không thoát ly quần chúng họ, với chức sắc phản động thì vạch mặt cô lập.

- Đối với bọn thân Pháp, ta vẫn cần tranh thủ họ *liên hiệp* hành động chống Mỹ - Diệm vì họ căn bản chống cách mạng nên ta cần thấy đây là *sử dụng mâu thuẫn* nội bộ địch không phải như tranh thủ từng lớp trên. Ta cần tranh thủ mở rộng phong trào và địa bàn cách mạng, *không nhân nhượng* các khu vực địa bàn và quần chúng cho chúng, tìm cách loại ảnh hưởng của chúng ra khỏi bộ phận nhân dân trước đây chịu ảnh hưởng nặng nề của chúng như trong vùng dân tộc, đạo giáo. Ta cần tìm cách liên hệ và tranh thủ chúng liên hiệp hành động với ta từng nơi, từng lúc.

- Đối với các tổ chức phản động như phong trào cách mạng quốc gia, thanh niên cộng hoà, phụ nữ liên đới Ở những nơi ta chưa phá ra được như ở đô thị thì một mặt vạch mặt tẩy chay, mặt khác cho người chui vào hoạt động hạn chế sức phản động làm lỏng tổ chức.

#### b) Công tác củng cố mở rộng các tổ chức quần chúng

Nói chung số quần chúng được vào các đoàn thể cách mạng còn *rất ít*, kể cả ở vùng đã phá kèm kẹp. Công tác giáo dục và sinh hoạt của các tổ chức này *chưa được có nền nếp*, có nơi còn quá *lỏng lẻo* có nơi tổ chức *phức tạp*. Vì vậy cần phải ra sức củng cố mở rộng

hơn nữa các tổ chức quần chúng. Ở nông thôn cần làm cho các tổ chức này có tác dụng *thực sự* trong cuộc vận động quần chúng tham gia mọi công tác cách mạng và quản lý đời sống nông thôn.

Nông hội là tổ chức quần chúng *chủ yếu* nhất để thực hiện mọi công tác cách mạng ở nông thôn, nên cần được các cấp quan tâm củng cố và phát triển cho thật vững mạnh. Cần xây dựng hội phụ nữ cho tương xứng với vai trò của chị em trong đấu tranh chính trị và tham gia quản lý nông thôn, đồng thời chăm lo thích đáng các tổ chức thanh niên và thiếu nhi. Hội viên nông hội thuộc tuổi thanh niên hay nữ giới có thể tùy ý muốn tham gia tổ chức thanh niên và phụ nữ chớ không bắt buộc. Điều quan trọng là cần chú ý điều hoà và phối hợp sự hoạt động của ba đoàn thể nông, thanh, phụ cho hợp lý, tránh dẫm chân lên nhau, tránh một người phải có chân trong nhiều tổ chức mà không thiết thực.

Cần đặc biệt chú ý phát triển các hội viên vận động quỹ tương trợ để giải quyết một phần những khó khăn trong đời sống, làm ăn và giáo dục nâng cao một mức ý thức tập thể và đoàn kết giai cấp của nông dân.

Các tổ chức *quần chúng ở vùng yếu*, đô thị phải được xây dựng gọn, nhẹ, bí mật.

Cần tăng cường hơn nữa công tác đào tạo *cán bộ cho các đoàn thể*.

### c) Vấn đề ruộng đất và sách lược nông thôn

Tình hình ruộng đất có nhiều *phức tạp*, nhất là những năm qua chính sách cướp đất ráo canh của Mỹ - Diệm gây nhiều xáo trộn. Do đó việc chấp hành chính sách ruộng đất của Đảng cần phải hết sức thận trọng và cụ thể mới tránh khỏi sai lầm.

*Đoàn kết chặt chẽ bản cố trung nông* là một vấn đề quan trọng hàng đầu của sách lược nông thôn. Vì vậy trong việc giải quyết vấn đề ruộng đất phải chú ý đúng mức yêu cầu ruộng đất của cố bản nông, nhưng nhất thiết không được *đụng chạm đến quyền sở hữu ruộng đất* của trung nông, không được lấy đất trung nông trang trải cho bản cố nông. Đối với những trường hợp đất hoang, đất



công điền do trung nông lấn chiếm thì nên giáo dục trung nông chia sớt lại cho hợp lý nhưng phải được cấp tỉnh uỷ xem xét và chỉ đạo. Đối với những trường hợp *đã xâm phạm* quyền sở hữu ruộng đất trung nông, nếu chỉ mức độ nhẹ thì không nên xáo trộn lại nhưng địa phương phải nhìn nhận khuyết điểm và hứa bảo đảm từ nay về sau không đụng chạm đến quyền lợi ruộng đất của trung nông, *nếu trường hợp nặng* thì phải kiên quyết sửa chữa bằng phương pháp khéo để tăng cường đoàn kết khối nông dân. Đối với bần cố nông ngoài việc tạm cấp, tạm giao đất cho họ ở những nơi có điều kiện, thì cần phải chú ý hướng dẫn họ sản xuất, khai hoang, tổ chức sự đoàn kết tương trợ giữa nông dân để giúp đỡ nhau phương tiện, vốn liếng, giống má và chống nạn cho vay nặng lãi. Phải tích cực lãnh đạo bần cố trung nông xây dựng khối đoàn kết vững chắc ở nông thôn và đẩy mạnh sản xuất.

Đối với *phú nông*, ta vẫn còn bảo tồn kinh tế của họ (và liên hiệp chính trị với họ) cần dùng phương pháp giáo dục *tranh thủ là chính* để hạn chế mặt tiêu cực của họ. Đối với *địa chủ* không phải tay sai gian ác của địch thì thừa nhận quyền thu tô nhưng buộc phải giảm tô. Nếu lúc phát động quần chúng phá kềm họ sợ chạy đi, nay trở về thì ta cần trả lại quyền sở hữu ruộng đất cho họ mà ta đã tạm quản lý.

Đối với địa chủ tay sai gian ác của địch đã bị trừng trị thì *tịch thu ruộng đất* của chúng chia cho nông dân, giữ cho vợ con chúng một phần đủ sống. Đối với địa chủ gian ác thuộc các hạng nhân viên chính quyền và sĩ quan địch nói chung sẽ nghiên cứu chính sách cụ thể đối với họ.

### 7. Công tác binh vận

Binh vận là một *công tác chiến lược* vì là một công tác quan trọng lâu dài từ đầu đến cuối của cuộc đấu tranh cách mạng, khắp nơi từ hậu phương ta đến các vùng địch kiểm soát đều phải làm và phục vụ không những cho đấu tranh trước mắt, cho thắng lợi từng bước mà cả cho phương hướng chiến lược tiến lên giành thắng lợi hoàn toàn.

Trong quân đội Diệm hiện đương có mấy tình hình mới: đế quốc Mỹ đương biến dần quân đội này thành quân đội đánh thuê nên ý thức quốc gia độc lập có ít nhiều và có khi không được chân chính, không rõ ràng trong các hạng binh lính sĩ quan miền Nam bị trực tiếp đụng chạm và là một trở ngại đáng kể cho việc sĩ quan Mỹ trực tiếp chỉ huy. Mặt khác đế quốc đương biến binh lính sĩ quan miền Nam thành những kẻ chỉ sống mù quáng với máu lửa chiến tranh không muốn hoà bình nảy nở trong binh lính sĩ quan quân đội miền Nam.

Do xu hướng chung trên thế giới và trong nước, với khả năng của phong trào chung có sự lãnh đạo của Đảng ta, ta thấy cần thiết và có khả năng phát triển ý thức dân tộc chống Mỹ, ý thức hoà bình chống chiến tranh trong quân đội miền Nam trừ bọn *phong kiến ác ôn phục thù*. Khẩu hiệu công nông binh liên hiệp không chỉ để tuyên truyền vận động làm tan rã tinh thần binh lính địch mà trong điều kiện phong trào chính trị và võ trang tấn công địch mạnh, có *khả năng thực tế* vận động từng bộ phận quân đội địch phản chiến, binh biến, nếu công tác binh vận được xúc tiến đúng mức. Khẩu hiệu đó cần cụ thể hoá trong quần chúng rộng rãi là "nhân dân và binh lính sĩ quan trong quân đội miền Nam liên hiệp chống Mỹ xâm lược" để cho phù hợp và có tác dụng hơn. Ngoài ra cần có những khẩu hiệu khác để vận động binh lính sĩ quan địch nhằm nâng cao ý thức dân tộc, chống Mỹ, chống chiến tranh đòi hoà bình, chống chỉ huy Mỹ.

Hiện nay phong trào nhân dân làm binh vận bề rộng đã khá, nhưng công tác tổ chức giáo dục *về bề sâu còn kém*. Vì vậy một mặt cần nâng cao hơn nữa trình độ chính sách binh vận của quần chúng bằng tổng kết kinh nghiệm cụ thể giáo dục cho quần chúng, mặt khác cần đi sâu hơn nữa vào công tác tổ chức, xây dựng cơ sở cách mạng trong quân đội địch.

- Nói chung cần phải tiếp tục dựa vào *quần chúng, gia đình binh sĩ* và *công tác tù hàng binh* cho đúng đắn mà đẩy mạnh

phong trào binh vận nhưng công tác chỉ đạo và phương pháp tiến hành cần *cụ thể* sâu sắc chặt chẽ hơn.

- Đối với binh lính, hầu hết xuất thân từ công nông có quyền lợi nguyện vọng gần như công nông nên nội dung vận động họ *gần giống* như vận động quần chúng công nông. Cần có những hình thức tuyên truyền cho rộng, cho sâu hợp với từng loại lính.

Đối với sĩ quan, phần lớn xuất thân từ tầng lớp trên nên nội dung vận động họ phải *gần giống* như tranh thủ từng lớp trên, cần mở *con đường hy vọng* cho họ để tạo điều kiện cho họ đi với cách mạng.

- Phân biệt việc sử dụng những cơ sở binh vận cho trước mắt và lâu dài (cân nhắc kỹ). Chuẩn bị tổ chức những *cuộc binh biến chuyển thành lực lượng đối lập chống Mỹ - Diệm* để lôi kéo và tập hợp thêm những lực lượng chống Diệm vào, lấy danh nghĩa lực lượng đối lập Diệm mà vận động binh lính sĩ quan địch.

- Cần nghiên cứu để đề ra chính sách đối với binh lính và sĩ quan địch một cách *cụ thể* hơn.

- Ở cấp tỉnh trở lên cần thành lập các *hội đồng binh vận* (gồm đại biểu các ban và các đoàn thể có liên quan) do đồng chí TV<sup>1)</sup> cấp uỷ phụ trách và trong ban binh vận từ cấp tỉnh trở lên cần có cán bộ chuyên trách vận động sĩ quan.

### 8. Công tác kinh tế tài chính

Công tác kinh tế hiện nay nhằm đẩy mạnh phong trào nhân dân *sản xuất* lương thực và phong trào *tự túc của cơ quan* và *chống cướp phá bao vây kinh tế của địch, duy trì sự giao lưu kinh tế* bình thường giữa vùng căn cứ và vùng ngoài.

Ở miền Đông, Khu 5, Khu 6 cần đặc biệt đề cao sản xuất, chống phá hoại và bảo vệ sản xuất. Ở Khu 3, Khu 2 cần đặc biệt chống cướp phá vơ vét của địch, hạn chế tiêu dùng những thứ không cần thiết.

---

1) TV: Thường vụ (B.T).

Đối với những thứ lương thực cần thiết mà ta thiếu thì cần *dự trữ* và *hạn chế bán ra*.

Phải đẩy mạnh hơn nữa cuộc đấu tranh kinh tế chống cướp phá vơ vét của địch, bảo vệ phát triển sản xuất để bảo đảm những nhu cầu kinh tế của nhân dân và cách mạng.

Công tác tài chính nhằm *tăng thu*, tiết kiệm và quản lý tài chính cho chặt chẽ.

Vừa qua các cấp chưa nhận rõ tầm quan trọng của công tác tài chính phục vụ cho những nhu cầu cách mạng. Việc *vận động nhân dân đóng góp* còn kém và chưa công bình hợp lý, ý thức khai thác những khoản thu khác của tài sản quốc gia cũng như ý thức tiết kiệm và quản lý tài chính còn kém. Sắp tới cần nghiên cứu quy định về khả năng thu và các khoản thu cho mỗi vùng được hợp lý hơn, thực hiện việc biên chế cơ quan, tiết kiệm chi tiêu và quản lý tài chính được chặt chẽ hơn, giảm hẳn những khoản chi tiêu chưa thật cần thiết.

*Nguồn thu chính* vẫn là dựa vào sự đảm phụ của nhân dân. Phương pháp là vận động quần chúng giác ngộ tự nguyện góp nhưng phải nâng nhận thức của quần chúng lên một mức thấy được trách nhiệm đảm phụ của mỗi người cho nhu cầu của cách mạng.

### 9. Công tác chống gián điệp

Gần đây địch đã tăng cường hoạt động gián điệp một cách tích cực để phục vụ cho chiến thuật biệt kích, bủa lưới phóng lao của chúng, gây mâu thuẫn, phá đoàn kết giữa nhân dân và giữa Đảng với quần chúng (thực tế đã gây cho ta nhiều thiệt hại khó khăn).

Do đó chống gián điệp là một mặt đấu tranh rất quan trọng để bảo vệ phong trào, bảo vệ Đảng, làm thất bại âm mưu địch. *Nhưng nếu đánh gián điệp không trúng thì cũng rất hại cho cách mạng*. Công tác chống gián điệp hiện nay đã có tình hình phức tạp sau đây:

- Những năm qua, lúc địch còn bộ máy chính quyền khắp nơi chúng tổ chức nhiều đoàn thể phản động, bắt ép đông đảo quần chúng tham gia các tổ chức kèm kẹp của chúng và có nhiều người

ít nhiều đều có làm việc cho chúng; chúng bắt được nhiều cán bộ đảng viên và nòng cốt, dùng mọi hình thức khủng bố tra tấn bức bách được nhiều người đứng ra tố cộng đầu hàng đầu thú rồi thả; chúng thả một số tù chính trị trong đó chúng có mua chuộc được một ít người làm tay sai. Trước tình hình phức tạp đó nếu ta không *phân biệt* được những người còn tốt hoặc không có vấn đề gì quan trọng, với những tên thực sự cam tâm làm tay sai cho địch thì không khỏi đánh bừa bãi vào hàng ngũ cách mạng và quần chúng cơ bản.

- Nhiều nơi công tác quản lý nông thôn chưa tốt, gây thắc mắc bất mãn trong quần chúng. Có *những kêu ca phản đối lại* nếu không phân biệt những hành động bất mãn với những hành động gián điệp không thấy khuyết điểm của bản thân mình thì cũng dễ đánh bậy vào quần chúng vô tội.

- Gần đây địch lợi dụng tình hình giữa ta và địch *không phân tuyến* tăng cường hoạt động gián điệp và bí mật khéo léo trà trộn trong nhân dân, nếu chống gián điệp không cẩn thận không tỉnh táo phân biệt địch ta thì cũng dễ đánh lộn vào quần chúng.

Cần nhận rõ tầm quan trọng của công tác chống gián điệp và đẩy mạnh hơn nữa cuộc đấu tranh chống gián điệp nhưng nếu không thấy tình hình phức tạp nói trên thì khó đánh trúng gián điệp mà còn dễ phạm những sai lầm nguy hiểm. Nhận thức được tình hình nói trên mới nắm vững được chủ trương chánh sách của Đảng, nắm vững công tác chuyên môn phục vụ cho cuộc đấu tranh chống gián điệp. Điều căn bản nhất để chống gián điệp có hiệu quả là trước hết phải nắm vững đường lối chánh sách của Đảng, thi hành tốt mọi chánh sách, đoàn kết được đông đảo quần chúng xung quanh Đảng nâng cao ý thức cảnh giác và phòng gian bảo mật trong Đảng và quần chúng, tổ chức phòng gian bảo mật chặt chẽ trong nhân dân, cơ quan và bộ đội.

Chính sách chống gián điệp phải thật đúng đắn rõ ràng *nhằm cải tạo giáo dục số đông lạc hậu lầm đường, trừng trị số ít bọn ngoan cố và đầu sỏ*. Bất bố phải hết sức thận trọng, Cần có số quy

định cụ thể về việc bắt bố, điều tra, xét xử, quản chế để bảo đảm cho chính sách được thi hành đúng đắn. Ở những nơi phạm sai lầm chính sách cần kiên quyết sửa chữa, thanh toán với quần chúng nhưng phải khéo léo không để địch lợi dụng.

Cần phải tăng cường hơn nữa bộ máy an ninh bảo vệ, mở nhiều lớp ngắn hạn đào tạo cán bộ nhất là ở xã để nâng cao trình độ chính sách và nghiệp vụ cho cán bộ, nhân viên an ninh bảo vệ.

#### 10. Công tác giao thông vận tải

Đây là một công tác rất quan trọng. Trong thời gian qua công tác này cũng đã có thu một số thành tích nhưng so với yêu cầu thì còn yếu và nói chung phần nhiều không đạt được kế hoạch.

Hiện nay do yêu cầu cách mạng phát triển nên công tác giao thông vận tải đặt ra một cách rất cấp bách. Các cấp uỷ cần nhận thức đúng vị trí của nó, kiểm điểm lại việc chỉ đạo trong thời gian qua, đặt kế hoạch thực hiện sắp đến và tăng cường cán bộ phương tiện để đủ đảm bảo thực hiện nhiệm vụ kịp thời.

Đặc biệt đối với *hành lang giao thông vận tải chiến lược* cần phải đặt vấn đề đúng mức và có kế hoạch tiến hành ưu tiên tránh tình trạng bê trễ chậm chạp, ứ đọng như hiện đương diễn ra. Công tác này có ý nghĩa quan trọng đối với việc tăng cường thực lực chung và riêng cho từng địa phương nên cần được các cấp uỷ hết sức quan tâm.

Công tác xây dựng hành lang giao thông vận tải gắn liền với công tác xây dựng căn cứ địa nên trong lúc đặt kế hoạch thực hiện không được tách rời hai công tác ấy với nhau.

#### 11. Công tác đảng

Công tác xây dựng Đảng năm qua thu kết quả lớn, nhiều nơi con số đảng viên phát triển tăng gấp đôi ba lần, đa số là thành phần cơ bản, nhưng cơ sở đảng ở vùng yếu phát triển còn rất ít, rất chậm. Số đảng viên thành phần phụ nữ, thiếu số, tôn giáo còn quá ít. Việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ vẫn không kịp với yêu cầu phong trào ngày càng lớn.

Ta đã khắc phục được một phần tư tưởng hữu khuynh rụt rè,

nâng cao một phần tư tưởng tích cực tấn công địch mở rộng phong trào, đồng thời cũng phát hiện tư tưởng thoả mãn với những thành tích phong trào, tư tưởng nóng vội và khuynh hướng cô độc hẹp hòi do không nắm vững chính sách. Gần đây trước tăng cường can thiệp vũ trang của Mỹ, đã xuất hiện tư tưởng ngán Mỹ, ngán đấu tranh lâu dài gian khổ tuy vẫn tin cách mạng nhất định thắng.

Nói chung *công tác củng cố giáo dục chưa kịp công tác phát triển*, trình độ năng lực của cán bộ đảng viên chưa theo kịp nhu cầu lãnh đạo phong trào. Tổ chức chuyên môn còn thiếu và yếu. Lễ lối làm việc ở các cấp chưa hợp lý và lúng túng. Nhất là ở cán bộ xã từ trình độ năng lực cho tới tổ chức và lễ lối làm việc đều chưa phù hợp với sự phát triển tình hình ở thôn xã. Đồng thời ở một số nơi chưa giải quyết tốt *vấn đề đoàn kết nội bộ* giữa đảng viên cũ và mới, giải quyết chưa đúng chính sách đối với trường hợp số đảng viên cán bộ bị tù tội đã được thả.

Công tác đảng sắp tới cần chú ý những vấn đề sau đây:

- *Về lãnh đạo tư tưởng*, cần giáo dục cho cán bộ đảng viên thấy tính chất lâu dài gian khổ của cuộc đấu tranh, nhưng phải thấy mặt khả năng đánh đổ địch từng phần, giành thắng lợi từng bước, để đi đến hoàn toàn đánh bại địch; cần thấy hết khó khăn nhưng phải nâng cao tính kiên cường đấu tranh, ý thức lạc quan tin tưởng cách mạng nhất định thắng lợi. Cần quán triệt tư tưởng đó trong mọi mặt công tác của Đảng, đồng thời phải đề phòng và khắc phục tư tưởng ngán sợ lâu dài và bi quan trước sự tăng cường đánh phá của địch. Mặt khác cần tiếp tục khắc phục bệnh quan liêu mệnh lệnh xa rời quần chúng, bệnh cô độc hẹp hòi.

- Yêu cầu chung của công tác tổ chức đảng sắp tới là *tích cực mạnh dạn phát triển đảng* đều khắp đi đôi với củng cố, xây dựng chi bộ thành bộ tham mưu và dinh lũy chiến đấu mạnh luôn luôn tồn tại bám sát quần chúng bất cứ tình hình nào và tăng cường năng lực lãnh đạo cho các cấp. *Ở vùng phá thế kèm kẹp lâu có nhiều đảng viên thì củng cố là chính*, vùng mới phá thế kèm kẹp thì củng cố và phát triển đi đôi, ở vùng xung yếu, vùng yếu nhất là vùng vị trí

chiến lược của địch, đô thị, vùng tôn giáo, thiểu số, đồn điền, áp chiến lược phải mạnh dạn phát triển và củng cố từng bước.

Công tác phát triển đảng phải nhắm vào những vùng, những xã, những ấp chưa có hoặc ít cơ sở, chú ý thành phần cơ bản phụ nữ, người tôn giáo, thiểu số. Phải tăng cường cán bộ cho Sài Gòn, bố trí cán bộ phục vụ cho việc xây dựng cơ sở vùng yếu.

Công tác củng cố phải *tiến hành giáo dục là chính*, phải căn cứ tính chất vị trí của mỗi vùng mà đặt *yêu cầu* củng cố cho thích hợp. Nhu cầu củng cố ở *vùng nông thôn mạnh* mà nhằm nâng cao trình độ năng lực quản lý nông thôn, xây dựng và lãnh đạo lực lượng đấu tranh chính trị và vũ trang chống khủng bố, v.v., ở *vùng yếu* nhằm bảo đảm cơ sở tồn tại bí mật và lãnh đạo đấu tranh lâu dài. Ở những vùng *nông thôn địch còn có khả năng đánh phá ác liệt nhất là vùng địch sẽ gom dân*, lập ấp chiến lược, cần xây dựng đảng viên và thanh lao, nòng cốt bí mật sanh hoạt đơn tuyến. Khi thấy tình hình khản trương, địch hăm dọa nhiều, thì ghép lại thành chi bộ và hệ thống bí mật ở lại bám quần chúng, lãnh đạo phong trào.

- Yêu cầu của công tác huấn luyện là nâng trình độ tư tưởng, lập trường, chính trị đảm bảo thông suốt chánh sách. Các cấp cần tăng cường hơn nữa công tác đào tạo bồi dưỡng hàng loạt cán bộ đáp ứng với yêu cầu mới. Cấp tỉnh, huyện cần tổ chức những đoàn cán bộ đi mở lớp lưu động trong từng xã, từng vùng và tùy theo tính chất từng vùng mà có yêu cầu huấn luyện cho phù hợp.

- Thực hiện cho tốt việc đoàn kết cán bộ cũ mới, cán bộ trong và ngoài.

- Đối với chi bộ, cần phải chiếu cố tình hình còn non yếu mà công tác rất phức tạp. Nên tùy theo tính chất từng vùng mà phân ra nhiều loại chi bộ với những nội dung công tác khác nhau, nêu rõ những công tác gì là cơ bản cho mỗi loại chi bộ. Đồng thời cấp tỉnh, huyện cần chỉnh đốn lễ lối chỉ đạo, giúp cho chi bộ nắm được những vấn đề chính, những chi bộ có nhiều đảng viên phải chia nhiều chi bộ cho gọn.



- Hiện nay ở những nơi có điều kiện, cần bảo đảm thực hiện nguyên tắc dân chủ cấp tỉnh, huyện uỷ và chi uỷ bằng hình thức đại biểu hội nghị.

- Ngoài ra cần tiến hành quản lý cán bộ cho hợp lý. Cần giải quyết những trường hợp cán bộ đảng viên ở tù ra, cho trúng theo nguyên tắc chính sách của Đảng. Ở nhiều vùng, có vấn đề phức tạp trong chi bộ thì tiến hành điều tra nghiên cứu giải quyết cho thận trọng (coi trọng đề án công tác tổ chức).

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.23, tr.857-906.

# NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ TRUNG ƯƠNG CỤC MIỀN NAM

Tháng 5 năm 1962  
Về nhiệm vụ quân sự

## I

1. Bước sang năm 1962, đế quốc Mỹ can thiệp ngày càng trắng trợn vào miền Nam Việt Nam. Chúng lập Bộ chỉ huy quân sự ở Sài Gòn, tăng số cố vấn quân sự, tăng phương tiện chiến tranh, đưa một số đơn vị quân đội Mỹ vào tham gia giết hại đồng bào và lực lượng vũ trang của ta. Trên thực tế, đế quốc Mỹ đã nắm quyền chỉ huy ở miền Nam Việt Nam, gây ra và tham gia một cuộc chiến tranh mà chúng gọi là chiến tranh đặc biệt để chống nhân dân ta, đồng thời chuẩn bị một cuộc chiến tranh quy mô lớn. Mặc dầu *lực lượng vũ trang của Ngô Đình Diệm được Mỹ giúp đỡ mọi mặt vẫn là lực lượng chủ yếu trong cuộc chiến tranh chống nhân dân*, sự can thiệp trực tiếp của Mỹ đã làm cho cuộc đấu tranh giữa ta và địch ngày càng trở nên ác liệt, phức tạp và lâu dài.

Để thực hiện mục đích của cuộc chiến tranh chống nhân dân, đế quốc Mỹ và bè lũ Ngô Đình Diệm đang ra sức thực hiện kế hoạch Xtalây - Taylo, *tăng cường lực lượng vũ trang và bán vũ trang, càn quét, dồn dân và lập áp chiến lược, bắn giết và đốt phá, cô lập, lấn chiếm và đánh phá căn cứ cách mạng*, tăng cường lực lượng cơ động và biệt kích để *tiêu diệt lực lượng vũ trang của ta*, đồng thời đánh phá ta bằng *gián điệp và phá hoại kinh tế*.

Chúng thực hiện những âm mưu đó *chủ yếu bằng lực lượng quân sự*, vì vậy trong cuộc đấu tranh của nhân dân ta, *địa vị của đấu tranh vũ trang ngày càng trở nên quan trọng*.

2. Từ sau Hội nghị *R*<sup>1)</sup> mở rộng (tháng 10-1961), hoạt động vũ trang của nhân dân ta *vẫn giữ vững và phát triển*. Trong sáu tháng (tính từ 10-1961 đến 3-1962), lực lượng vũ trang và nhân dân tự vệ đã tiêu diệt trên 13.000 địch (trong đó có nhiều tên ác ôn và một số sĩ quan Mỹ) thu trên 4.000 súng các loại. Diện hoạt động vũ trang đã phát triển không những ở đồng bằng Nam Bộ và cả ở đồng bằng Liên khu 5 cũ. Việc xây dựng lực lượng vũ trang của các cấp, việc xây dựng làng chiến đấu, phát triển vũ khí thô sơ cũng được phát triển. Tuy nhiên hoạt động vũ trang của ta vẫn còn một số nhược điểm.

- Hoạt động vũ trang ở một số lớn địa phương chưa theo kịp đấu tranh chính trị, *chưa kết hợp thật chặt chẽ với đấu tranh chính trị* để tập trung khả năng phá tan âm mưu dồn dân lập ấp chiến lược và bao vây lấn chiếm của địch.

- Hoạt động vũ trang *chưa thật liên tục và rộng khắp*, chưa thật phát huy hết ưu thế tấn công địch, để buộc địch phải luôn luôn bị động đối phó khắp nơi.

- Địch ngày càng tăng cường phương tiện kỹ thuật (chủ yếu là phương tiện thông tin và phương tiện vận tải và không quân) tăng cường công sự phòng ngự, nhưng lực lượng vũ trang của ta *chưa tiến bộ kịp về kỹ thuật, chiến thuật và chỉ huy*, đồng thời một vài đơn vị còn phạm chủ quan, nên trong một số trận chiến đấu, ta chưa tiêu diệt được hoàn toàn địch mà lại bị tiêu hao.

- Phong trào du kích, xây dựng làng chiến đấu, phát triển vũ khí thô sơ, các hình thức tác chiến nhỏ theo kiểu biệt kích để đánh phá đường giao thông, kho tàng hậu phương của địch *chưa được rộng khắp*. Kinh nghiệm chiến đấu du kích của nhiều địa phương rất phong phú nhưng chưa được tổng kết và phổ biến.

---

1) R: Trung ương Cục miền Nam (B.T).

3. Trước những âm mưu mới của đế quốc Mỹ, tuy đường lối và phương hướng cơ bản của cách mạng Việt Nam ở miền Nam không có gì thay đổi, nhưng chúng ta phải tăng cường nỗ lực, bên bỉ đấu tranh, dũng cảm chiến đấu khắc phục những nhược điểm và phát huy triệt để ưu điểm sẵn có của chúng ta. Chủ trương trước mắt của toàn Đảng, toàn quân và dân ta, như nghị quyết Anh Tư đã chỉ thị là: "tiếp tục đẩy mạnh đấu tranh chính trị, quân sự giành và giữ thế chủ động, đẩy địch vào thế bị động hơn nữa, tích cực xây dựng lực lượng ta về mọi mặt, ra sức phá kế hoạch Xtalây - Taylo, mở rộng phong trào giải phóng dân tộc, tăng cường hơn nữa khối đoàn kết toàn dân, khơi sâu hơn nữa mâu thuẫn nội bộ địch, tranh thủ mạnh mẽ sự ủng hộ và đồng tình của lực lượng hoà bình dân chủ, độc lập dân tộc và xã hội chủ nghĩa trên thế giới để chống sự can thiệp vũ trang quy mô của đế quốc Mỹ vào miền Nam Việt Nam, tiến lên giành thắng lợi lớn hơn nữa"...

Để thực hiện chủ trương ấy, phải đồng thời tiến hành một loạt công tác mật thiết liên quan với nhau:

"Phát động một phong trào đấu tranh chính trị và quân sự rộng khắp, liên tục tấn công tiêu hao, tiêu diệt sinh lực địch, bồi dưỡng lực lượng ta, đẩy mạnh công tác binh vận làm tan rã lực lượng địch, phá âm mưu địch tách quần chúng nhân dân khỏi lực lượng cách mạng, phá áp chiến lược, dồn dân, rào làng, phá thế bao vây kềm kẹp của địch ở các vùng phong trào còn yếu, ra sức chống càn quét chống biệt kích, gián điệp của địch, củng cố và mở rộng căn cứ địa, ra sức bồi dưỡng lực lượng của nhân dân về mọi mặt chính trị, quân sự, kinh tế và văn hoá để tiến lên xây dựng lực lượng vũ trang lớn mạnh cùng với toàn dân đánh bại quân thù giành lấy thắng lợi cuối cùng "(nghị quyết của Anh Tư).

## II

Để thực hiện những chủ trương nói trên, để đánh bại âm mưu trước mắt của địch, *nhiệm vụ cơ bản của cuộc đấu tranh vũ*

*trang của nhân dân miền Nam Việt Nam vẫn là tiếp tục thực hiện nghị quyết về đấu tranh vũ trang của Hội nghị tháng 10-1961 của Anh Trọng.*

Tuy nhiên, trước tình hình mới, các cấp uỷ đảng và các ban quân sự cũng như toàn Đảng và toàn quân của ta cần quán triệt và nắm vững những điểm sau đây:

1. Chúng ta phải nhận thức đầy đủ rằng hiện nay một mặt chế độ Mỹ - Diệm ngày càng bị khủng hoảng nghiêm trọng, Mỹ - Diệm ngày càng bị cô lập trước nhân dân Việt Nam và nhân dân thế giới, những mâu thuẫn và nhược điểm cơ bản ngày càng bộc lộ và không thể nào cứu vãn được, nhưng mặt khác nhân dân và lực lượng vũ trang của ta đang phải đương đầu với một đế quốc phản động nhất. Chúng đang thu thập những kinh nghiệm đánh phá cách mạng trên thế giới và dùng miền Nam Việt Nam làm nơi thí điểm, tiêu diệt phong trào đấu tranh cách mạng của các dân tộc đấu tranh cho tự do và độc lập. Vì vậy cuộc đấu tranh của chúng ta hết sức gay go, phức tạp, lâu dài, cuộc đấu tranh vũ trang của ta chống địch ngày càng quyết liệt. Chúng ta phải xây dựng tư tưởng bền bỉ đấu tranh, dũng cảm chiến đấu, "đem hết nghị lực, trí tuệ, kinh nghiệm và lực lượng chống lại chúng" (nghị quyết của Anh Tư).

2. Nhiệm vụ trước mắt của đấu tranh vũ trang là:

a) "Làm cho toàn thể nhân dân ở khắp nông thôn, rừng núi, đô thị đứng lên chống địch, đánh địch, tiếp tục đẩy địch vào thế bị động bằng mọi khả năng và hình thức đấu tranh" (nghị quyết Anh Tư). Trong khi thực hiện nhiệm vụ đó, cần tùy từng vùng và tùy lực lượng so sánh ta địch cụ thể mà định mục đích và nhiệm vụ cụ thể. Ví dụ:

- Ở vùng rừng núi và nông thôn rộng rãi đã phá thế kềm kẹp, nhiệm vụ đấu tranh vũ trang là phải giữ vững củng cố và mở rộng khu giải phóng chống địch càn quét, chống địch dồn dân lập ấp chiến lược, bảo vệ tính mạng tài sản của nhân dân, góp phần vào việc xây dựng căn cứ cách mạng.

- Ở vùng nông thôn chưa phá được thế kềm kẹp thì kết hợp đấu tranh chính trị vũ trang và binh vận tiếp tục phá thế kềm kẹp, đồng thời cũng là phá âm mưu bắt lính, gom dân lập ấp chiến lược của địch.

- Ở vùng đô thị, đường giao thông quan trọng, sân bay, kho tàng và hậu phương của địch, phải tích cực đánh phá địch không để chúng yên ổn, *bắt buộc chúng dù có lực lượng mạnh cũng phải luôn luôn ở vào thế bị động đối phó với ta*; đồng thời vẫn phải tích trữ lực lượng, bảo vệ và xây dựng cơ sở lâu dài.

b) *Tất cả lực lượng vũ trang phải ra sức tiêu hao, tiêu diệt thật nhiều địch*. Hiện nay, nhiệm vụ tiêu diệt tiêu hao sinh lực địch ngày càng trở nên rất quan trọng. Mọi cuộc chiến đấu vũ trang đều phải *nhằm mục đích tiêu hao tiêu diệt địch, bảo tồn và bồi dưỡng lực lượng ta*, tăng cường kinh nghiệm và dũng khí chiến đấu, làm cho lực lượng địch dần dần bị sút mẻ, lực lượng ta ngày một lớn mạnh.

3. Phương châm tác chiến của ta hiện nay vẫn là *đánh nhỏ ăn chắc, đánh nhanh giải quyết nhanh, tiếp tục đẩy mạnh thế tấn công, thường xuyên, liên tục và mở rộng sự hoạt động vũ trang ra khắp mọi chiến trường và mọi vùng*, dùng mọi hoạt động có tính chất biệt kích và chuyên môn đánh sâu vào hậu phương địch, bám sát và tiêu diệt các đội biệt kích, các đơn vị nhảy dù và trực thăng, các đội dân vệ, bảo an làm nhiệm vụ kềm kẹp, đồng thời tạo điều kiện tiêu diệt những bộ phận chủ lực của địch. Trong mỗi trận cũng như trong mỗi đợt chiến đấu, phải nghiên cứu và nắm vững quy luật của địch, phân tích và phán đoán đúng những phản ứng của địch tính toán đúng mức những khả năng mới của địch như phương tiện cơ động nhanh, tiếp viện lẹ, hoạt động không quân mạnh để tìm cách hạn chế chỗ mạnh của địch mà tiêu diệt từng bộ phận của chúng. Phải hết sức bí mật mọi hoạt động của mình (cho đóng quân, chuyển quân), luôn luôn có kế hoạch phòng không, phòng pháo và chống biệt kích tập kích, luôn luôn nghi binh và đánh lừa địch, kịp thời rút và phổ biến kinh nghiệm, tìm cách đánh bại chiến thuật "bủa lưới phóng lao" của địch.

4. *Phải ra sức đẩy mạnh phong trào du kích và xã chiến đấu, đề cao và phổ biến kinh nghiệm của dân quân du kích, phát triển vũ khí thô sơ, làm cho địch đi đến đâu cũng bị tiêu hao, quấy rối, ngăn chặn, làm cho mỗi người dân ở những vùng nông thôn và rừng núi có điều kiện đánh địch bằng vũ trang đều có thể đánh được địch.*

5. *Phải tích cực và khẩn trương trong việc xây dựng và phát triển lực lượng mạnh lớn mạnh, kể cả các lực lượng du kích lực lượng địa phương và chủ lực. Ra sức thực hiện chỉ tiêu và kế hoạch xây dựng của nghị quyết anh Trọng (1961). Trong khi xây dựng lực lượng, cần nắm vững phương châm cân đối, không được vì lo xây dựng bộ đội tập trung mà xem nhẹ hay làm yếu lực lượng du kích; trái lại lực lượng du kích và xã chiến đấu hiện nay càng phải được đẩy mạnh hơn nữa, vì đó là một lực lượng chiến lược có ý nghĩa quyết định trong việc giữ vững và đẩy mạnh cuộc đấu tranh chống phá kế hoạch dồn dân, lập ấp và càn quét lấn chiếm của địch. Để đẩy mạnh việc đánh phá hậu phương địch, không để địch yên ổn, cần tổ chức những đội chuyên đánh giao thông thủy bộ, những đội biệt động có khả năng luồn sâu vào hậu phương địch để tiêu hao, tiêu diệt chúng, căn cứ tình hình địch, địa hình trên mỗi đoạn đường, mỗi khu vực mà địch biên chế và trang bị cho những đội chiến đấu chuyên môn đó phân công mỗi đội chuyên trách một khu vực luôn luôn bám sát, nghiên cứu và tìm cách đánh địch. Phải tăng cường công tác đào tạo cán bộ, cố gắng bồi dưỡng đề bạt và bổ sung đủ cán bộ cho hệ thống quân sự địa phương (tỉnh, huyện, xã).*

6. *Cần xây dựng tinh thần đoàn kết và phối hợp chặt chẽ giữa bộ đội địa phương, chủ lực và dân quân du kích trong mọi hình thức hoạt động chống địch và tiêu diệt địch, tận dụng mọi khả năng của ta ở đâu cũng tạo được sơ hở của địch để đánh địch. Bộ đội tập trung phải hết sức giúp đỡ du kích, dân quân du kích cũng phải hết sức giúp đỡ và phải hợp với bộ đội tập trung. Những đơn vị du kích ở những xã không địch thì nên một mặt lo việc xây dựng làng chiến đấu, canh gác bảo vệ, v.v., một mặt nên tìm cơ hội*

phối hợp và giúp đỡ du kích ở những xã có địch trong điều kiện không ảnh hưởng đến nhiệm vụ chính của mình.

### III

Trong khi thực hiện nhiệm vụ tác chiến và xây dựng, cần chấp hành đúng phương châm ba vùng, khéo kết hợp mọi hình thức đấu tranh của quần chúng (chính trị, vũ trang, binh vận), khéo kết hợp việc chủ động tấn công địch và đối phó với càn quét lấn chiếm của địch, kết hợp tiêu diệt địch và bảo tồn ta, lấy việc tiêu diệt là chính, đồng thời tập trung mọi khả năng *cùng toàn dân thực hiện hai trọng tâm công tác của toàn Đảng hiện nay là:*

a) Phá tan kế hoạch Xtalây - Taylo, chủ yếu là đánh bại âm mưu gom dân, lập ấp, đồng thời tiếp tục mở rộng cuộc đấu tranh của nhân dân phá thế kềm kẹp của địch.

b) *Ra sức giữ vững mở rộng và xây dựng các loại căn cứ địa cách mạng*, bồi dưỡng lực lượng ta về mọi mặt, đánh bại âm mưu càn quét, bao vây, lấn chiếm căn cứ của địch.

Chúng ta đang chiến đấu với một quân đội địch hung ác, quỷ quyệt và có nhiều phương tiện chiến tranh. Vì vậy phải luôn luôn *xem trọng công tác lãnh đạo tư tưởng, giữ vững và bồi dưỡng chí khí chiến đấu, ra sức tổng kết và phổ biến kinh nghiệm*, nâng cao trình độ chiến thuật, kỹ thuật và chỉ huy của bộ đội và dân quân du kích.

Khó khăn tuy có nhiều, nhưng những điều kiện cơ bản để đánh bại quân địch của chúng ta rất lớn, *chúng ta phải quyết tâm, vững chí, không sợ khó, sợ khổ, chiến đấu dũng cảm và lâu dài, giành thắng lợi từng bước*, tiến tới hoàn toàn giải phóng Tổ quốc.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.23, tr.907-915.



# NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ THƯỜNG VỤ KHU ỦY V

Cuối năm 1962

**Sơ bộ nhận định về địch, ta trong năm qua  
và đề ra phương hướng nỗ lực sắp đến**  
*(Trích)*

.....

## II- PHƯƠNG HƯỚNG VÀ NỖ LỰC SẮP ĐẾN

1. Căn cứ vào tình hình địch ta nói trên, phương hướng nỗ lực chung sắp đến của ta là:

- Ra sức đối phó với những âm mưu và thủ đoạn ngày càng ác liệt hơn của địch, làm cho địch ngày càng bị tổn thất và thất bại nặng nề hơn nữa đồng thời phải ra sức phát huy những thành tích và ưu điểm vừa qua, khắc phục những nhược điểm và khuyết điểm còn tồn tại trước hết nhằm vào những khuyết điểm và nhược điểm lớn nhất hiện nay trong việc thực hiện đường lối phương châm của Đảng để có thể giữ vững và phát triển mạnh mẽ phong trào.

- Về công tác ba vùng: cần phải đặt mạnh hơn nữa vấn đề xây dựng căn cứ địa miền núi để ra sức xây dựng và củng cố thật vững chắc vì là địa bàn chiến lược không những riêng cho Z mà cho cả phong trào cách mạng chung; đồng thời không được xem nhẹ đồng bằng; phải ra sức giữ vững nâng cao và tiếp tục mở rộng hơn nữa phong trào đồng bằng (giữa đồng bằng và miền núi có quan hệ

hữu cơ với nhau như thực tiễn phong trào ở Z đã chứng minh rõ). Tích cực đưa phong trào thành thị tiến lên một bước (vừa qua phong trào đồng bằng đã có tác động tốt vào thành thị, nay cần phải và có điều kiện đưa phong trào thành thị tiến lên).

Về các mặt công tác, phải nhằm tập trung vào giải quyết ba khâu còn yếu nhất trong phong trào chung hiện nay là phong trào đấu tranh chính trị, phong trào du kích chiến tranh, phong trào sản xuất và cải thiện đời sống vật chất (đó là ba phong trào lớn nhất sắp đến); đồng thời không được xem nhẹ các mặt công tác khác cũng hết sức quan trọng (nhất là công tác xây dựng Đảng là công tác có tính chất quyết định thường xuyên).

Để đạt được phương hướng nỗ lực chung nói trên, điều mấu chốt quyết định là phải giải quyết triệt để vấn đề tư tưởng trong toàn Đảng, toàn quân và toàn dân về lập trường chiến đấu và đường lối, phương châm của Đảng. Công tác tư tưởng là công tác đi đầu và quán triệt trên mọi nhiệm vụ và mọi mặt của phong trào.

## *2. Nội dung cụ thể đối với mỗi vùng và từng mặt công tác*

### *a) Về xây dựng và củng cố căn cứ miền núi*

- Đặt mạnh hơn nữa nhiệm vụ xây dựng căn cứ địa miền núi trước mắt và lâu dài.

- Thực hiện phương châm ở miền núi hiện nay đúng theo tinh thần chỉ thị của R gần đây là: nói chung phải nắm vững phương châm đấu tranh vũ trang là chủ yếu nhưng phải linh hoạt trong vận dụng tùy theo từng vùng khác nhau. Ở vùng căn cứ mạnh có địa thế tốt, ta có lực lượng vũ trang mạnh (kể cả vũ trang của quần chúng), lấy đấu tranh vũ trang là chủ yếu; tuy vậy cũng cần tranh thủ tận dụng khả năng quần chúng đi lại hợp pháp vùng địch, đấu tranh chính trị trực diện khi địch đến (nếu làm được như vậy rất có lợi, không hại mà còn tạo thuận lợi cho đấu tranh vũ trang, nhưng không để mất dân khi tranh thủ khả năng hợp pháp và đấu tranh chính trị). Ở vùng ta có cơ sở mạnh mà địa thế không tốt lắm, khả năng chiến đấu bằng vũ trang của ta còn yếu, nói chung nên vận dụng phương châm hai chân, chú trọng giữ thế hợp pháp

cho đông đảo quần chúng đi lại hợp pháp vùng địch, đấu tranh chính trị trực diện với địch, đồng thời đẩy mạnh đấu tranh vũ trang kể cả vũ trang của quần chúng ở vùng còn lại trước mắt lấy đấu tranh chính trị là chủ yếu, nhưng có hoạt động vũ trang hỗ trợ tích cực cho phong trào quần chúng, làm lỏng dần thế kìm kẹp của địch, nơi nào có điều kiện và được chuẩn bị kỹ thì đưa dần lên thế hai chân (cách vận dụng trên đây có khác với nguyên tắc mà Thường vụ đã đề ra cuối tháng 9).

- Nội dung xây dựng và củng cố theo như Nghị quyết 2 của Trần Lâm<sup>1)</sup> và chỉ thị cuối tháng 11-1962 của cấp trên đối với miền núi. Chú ý lấy phong trào đấu tranh chống gom dân lập ấp chiến lược, vũ trang nhân dân và phong trào cải thiện đời sống cho quần chúng làm nội dung chủ yếu.

b) *Về củng cố và mở rộng phong trào đồng bằng*: Căn cứ theo tinh thần và nội dung công tác đồng bằng đã đề ra trong Nghị quyết 1, Nghị quyết 2 của Trần Tôn, trong phần bổ cứu cuối tháng 9 và nghị quyết này của Châu Vương Bình, chú ý:

- Đặt mạnh hơn nữa việc củng cố những vùng đã phá thế kìm kẹp, đồng thời vẫn ra sức tranh thủ mở ra nhanh hơn. Tùy khả năng từng tỉnh cố gắng phấn đấu để hoàn thành về căn bản giành lại nông thôn đồng bằng trong năm 1963. Nói chung ra sức mở rộng cơ sở khắp các thôn xã ở đồng bằng, VT3<sup>2)</sup> đều khắp, làm lỏng thế kìm kẹp của địch, đẩy hoạt động vũ trang, hoạt động du kích chiến tranh ở đồng bằng lên.

- Thực hiện đúng phương châm đấu tranh ở nông thôn đồng bằng và tinh thần chỉ thị gần đây của R là: chính trị vũ trang song song. Trong quá trình đưa phong trào nông thôn đồng bằng chuyển lên, xét về một mặt nào đó nông thôn đồng bằng có hình

---

1) Các chữ: Trần Lâm, Trần Tôn, Trần Phương, Trần Bảo hoặc Châu Vương Bình, Vương Quý, Vương Học trong Nghị quyết này đều là mật danh của các cấp uỷ địa phương hay đơn vị trên thuộc Khu uỷ 5 mà chúng tôi chưa tra cứu được (B.T).

2) VT3: vũ trang tuyên truyền (B.T).

thái như kiểu ba vùng, vùng do ta làm chủ, vùng tranh chấp (ta nắm dân nhưng địch thường xuyên uy hiếp quần chúng) và vùng yếu hoặc vùng địch kiểm soát (ở đây địch còn thi hành được nhiều chính sách của chúng) - trong ba vùng, thế địch và ta có khác nhau, việc vận dụng phương châm chính trị, vũ trang cũ có chỗ khác nhau trong chừng mực nào đó, nhưng thực tế đến nay đã xác nhận không nên vì có chỗ khác nhau đó mà quy định thành ba phương châm lãnh đạo đấu tranh ở ba vùng khác nhau ở nông thôn đồng bằng, *mà toàn bộ đồng bằng nói chung chỉ một phương châm là chính trị và vũ trang song song*, phương châm đó có thể vận dụng linh hoạt nặng nhẹ khác nhau ít nhiều tùy nơi tùy lúc (khác với Nghị quyết 2 của Trần Phương). Kinh nghiệm ở NB<sup>1)</sup> cũng như trong Z cho thấy ở căn cứ lõm đồng bằng cũng như vùng yếu tuy hình thức và yêu cầu đấu tranh chính trị có đôi chỗ khác nhau, nhưng căn bản ở cả hai vùng đó đều có thể đấu tranh chính trị được, và vai trò đấu tranh vũ trang cũng vậy, cả căn cứ lõm và vùng yếu cũng đều tiến hành đấu tranh vũ trang được. Nếu ta máy móc quy định ba phương châm đấu tranh khác nhau ở nông thôn đồng bằng thì một mặt chúng ta sẽ làm giảm bớt sức mạnh đấu tranh chính trị của quần chúng ở vùng căn cứ lõm dọc giáp ranh, mặt khác làm giảm vai trò đấu tranh vũ trang ở vùng yếu, và như thế rất bất lợi.

- Về nội dung củng cố cần phải khẩn trương xúc tiến mọi mặt công tác, nhất là đẩy mạnh xây dựng lực lượng và đấu tranh trên ba mặt giáp công, đẩy mạnh bố phòng, cải biến địa hình, xây dựng xã chiến đấu làm cho các mặt phát triển, và ra sức cải thiện đời sống cho quần chúng. Phải đặc biệt chú trọng xây dựng cho được hạt nhân lãnh đạo vững chắc và tồn tại lâu dài trong quần chúng để tự lực lãnh đạo lấy phong trào địa phương, đi đến không còn đội vũ trang công tác ở những vùng đã phá thế kìm kẹp, khắc phục tình trạng bao biện, làm thay của đội vũ trang công tác và tinh thần

---

1) NB: Nam Bộ (B.T).

ỷ lại vào đội vũ trang công tác của cán bộ và nòng cốt lãnh đạo ở địa phương.

- Về mở ra phía trước, cần phải xúc tiến mạnh và nhanh hơn theo những bài bản lâu nay và theo phương thức hoa nở trong lòng với quy mô lớn (từng xã) hoặc nhỏ tùy tình hình từng nơi từng lúc mà vận dụng linh hoạt. Các địa phương (tỉnh, huyện, xã) phải tự đảm nhận lấy nhiệm vụ là chủ yếu, không ỷ lại vào lực lượng của trên, mà cần để lực lượng trên có thể tập trung lo nhiệm vụ chung đối với phong trào.

c) *Về phong trào thành thị*: thi hành theo Nghị quyết 1 của Trần Trung về công tác thành thị. Trước mắt cần tăng cường sự lãnh đạo của các cấp uỷ đảng đối với thành thị nhằm đạt yêu cầu đưa phong trào thành thị lên một bước mới trong năm tới. Nội dung xây dựng phong trào cần chú ý xây dựng vững chắc các hành lang và bàn đạp, xây dựng và phát triển cơ sở, phát huy ảnh hưởng của phong trào cách mạng chung, đưa phong trào đấu tranh dân sinh dân chủ của quần chúng lên và mở rộng dư luận chống Mỹ và bàn về các khẩu hiệu sách lược của mặt trận.

d) *Đẩy mạnh phong trào đấu tranh chính trị*: tích cực thực hiện dự thảo chỉ thị về đấu tranh chính trị của Châu Vương Bình tháng 11-1962. Chú ý tổng kết và phổ biến thành tích, kinh nghiệm.

đ) *Đẩy mạnh phong trào du kích chiến tranh*: ra sức thực hiện chỉ thị về xây dựng và hoạt động của các lực lượng bán vũ trang của Đảng uỷ 560 mà Châu Vương Quy đã thông qua. Chú ý thêm:

- Tăng cường giáo dục ý nghĩa quan trọng của phong trào du kích chiến tranh trong toàn Đảng, toàn quân và toàn dân, xây dựng thành một phong trào vũ trang rộng rãi của chính bản thân quần chúng.

- Ra sức tăng cường số lượng, chất lượng của lực lượng du kích và tăng cường trang bị để du kích có thể chủ động đánh địch ở khắp nơi. Về số lượng du kích ở miền núi cũng như đồng bằng phải đạt đến tỉ lệ như đã quy định; đối với vùng nông thôn yếu phải tích

cực phát triển tự vệ mật. Về chất lượng, phải ra sức giáo dục chính trị và quân sự cho du kích.

Đẩy mạnh bố phòng, cải biến địa hình địa vật, xây dựng xã chiến đấu đấu tranh một diện ngày càng rộng, để chống địch càn quét, bảo vệ căn cứ và vùng đã phá thế kìm kẹp.

- Gấp rút đào tạo cán bộ đủ cho phong trào du kích hiện nay và sắp đến; tăng cường cán bộ cho bộ máy của lực lượng hậu bị ở các cấp.

(Đối với lực lượng vũ trang tập trung có kế hoạch riêng).

e) *Công tác binh vận* căn cứ theo tinh thần và nội dung về công tác binh vận trong Nghị quyết 1, Nghị quyết 2 của Trần Hồng và bổ sung cuối tháng 9 của Châu Vương Học.

g) *Giải quyết khó khăn về đời sống vật chất*:

- Đặt mạnh hơn nữa việc chỉ đạo công tác kinh tế tài chính, mặt khác cần chú trọng đến công tác y tế nhân dân.

- Cấp bách nhất trước mắt là giải quyết vấn đề lương thực nói chung, đồng thời hết sức cố gắng giải quyết những khó khăn thiếu thốn khác về đời sống vật chất cho quần chúng. Phải đặt mạnh vấn đề sản xuất tự túc và cải thiện đời sống vật chất cho quần chúng và lực lượng cách mạng thành một trong những phong trào lớn nhất hiện nay (cụ thể theo chỉ thị của Ban Kinh tài Z).

- Chú trọng công tác mậu dịch, giao lưu hàng hoá và công tác vận tải là những công tác hết sức quan trọng.

- Triệt để chống lãng phí tham ô.

- Phát triển công tác y tế nhân dân.

- Tăng cường cán bộ và lực lượng cho công tác kinh tế tài chính.

- Mặt khác, phải đẩy mạnh mọi mặt đấu tranh chống địch bao vây và phá hoại kinh tế.

h) *Công tác tuyên truyền giáo dục*: Phải nắm vững những yêu cầu về giải quyết tư tưởng sau đây: tư tưởng đấu tranh lâu dài, gian khổ; tự lực cánh sinh nhưng nhất định thắng lợi; thông suốt về đường lối phương châm; kiên định lập trường chiến đấu của giai cấp vô sản, tin tưởng ở Đảng và quần chúng, tích cực tấn công địch,

vượt mọi khó khăn, đẩy lạc quan và tin tưởng cách mạng; hiểu rõ nhiệm vụ và nội dung các mặt công tác hiện nay, sách lược đấu tranh của mặt trận. Mặt khác, chống lại mọi luận điệu tuyên truyền xuyên tạc của địch, v.v.. Để giải quyết vấn đề tư tưởng trong Đảng, cần tiến hành chỉnh huấn trong toàn Đảng và toàn quân từ trên xuống dưới.

i) *Công tác chống do thám gián điệp*: cần chú ý:

- Giáo dục thường xuyên cho cán bộ, đảng viên và quần chúng về âm mưu và thủ đoạn thâm độc của địch.

- Thi hành đúng mọi chính sách của mặt trận, chính sách đối với tề điệp.

- Đặt công tác bảo vệ cơ quan, cán bộ và tài liệu bí mật của Đảng thành chế độ nghiêm ngặt, thẩm tra kỹ nội bộ và việc tuyển người vào các cơ quan và tổ chức của Đảng.

- Tăng cường cán bộ cho ngành bảo vệ an ninh nhất là ở xã và huyện.

k) *Công tác dân vận mặt trận*:

- Xúc tiến giáo dục sâu rộng các chủ trương, chính sách và sách lược của mặt trận trong quần chúng.

- Tiến hành đại hội thành lập uỷ ban mặt trận khu và các tỉnh, hoàn thành các tổ chức uỷ ban mặt trận từ trên xuống dưới.

- Kiện toàn bộ máy dân vận các cấp để có thể giúp cấp uỷ trong việc chỉ đạo các mặt công tác dân vận nhằm phục vụ cho phương hướng, phương châm và thực hiện các chính sách, sách lược của mặt trận.

l) *Công tác xây dựng Đảng*: Căn cứ theo Nghị quyết 1 của Trần Bảo, Chỉ thị bổ cứu cuối tháng 9 của Thường vụ Trần Bảo chú ý thêm:

- Cần nghiên cứu lại tổ chức biên chế của cơ quan chỉ đạo ở các cấp các ngành; thực hiện tổ chức cơ quan tinh, gọn, bảo đảm nhiệm vụ và chỉ đạo sát dưới.

- Tăng cường đào tạo cán bộ chỉ đạo cho huyện và xã.

- Ra sức xây dựng hạt nhân lãnh đạo của Đảng ở xã, thôn, phát triển đảng viên mới, xây dựng và phát triển chi bộ.

- Cải tiến tác phong và lề lối làm việc của các cấp, các ngành, khắc phục bệnh quan liêu đại khái, xa rời quần chúng

m) *Công tác hành lang*: có kế hoạch riêng.

\*

\* \*

Về *chỉ đạo*, để có thể đạt được phương hướng nỗ lực trong năm tới cần phải nắm vững và thực hiện cho được mấy vấn đề sau đây:

- Phải thật quán triệt phương hướng và phương châm cách mạng hiện nay của Đảng, cần nắm vững chắc và thực hiện đúng đắn (chú ý tinh thần vận dụng phương châm hiện nay ở đồng bằng và miền núi).

- Nắm vững nhiệm vụ giữa ba vùng (miền núi, đồng bằng, thành thị) như đã đề ra và ra sức thực hiện.

- Lấy đẩy mạnh phong trào đấu tranh chính trị (bao gồm cả binh vận), phong trào du kích chiến tranh, phong trào sản xuất tự túc và cải thiện đời sống vật chất cho quần chúng làm ba phong trào lớn để tập trung sức vào chỉ đạo, nhằm khắc phục ba khâu còn yếu nhất trong phong trào và trong việc thực hiện phương hướng và phương châm hiện nay ở miền núi cũng như đồng bằng. Vấn đề quyết định cho việc thực hiện ba phong trào nói trên là trước hết phải giải quyết thật tốt vấn đề tư tưởng trong Đảng, quân đội và quần chúng. Các mặt công tác quan trọng khác vẫn phải ra sức xúc tiến và kết hợp xoay quanh ba phong trào trên, không thể xem nhẹ một công tác nào.

- Ra sức cải tiến tác phong và lề lối chỉ đạo nhằm đi vào thực hiện cụ thể và chu đáo mọi nhiệm vụ đã đề ra.

TVKY5

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.23, tr.916, 930-939.



# NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU MẶT TRẬN DÂN TỘC GIẢI PHÓNG MIỀN NAM VIỆT NAM LẦN THỨ NHỨT

(Ngày 16 tháng 2 năm 1962 đến ngày 3 tháng 3 năm 1962)

Đại hội đại biểu Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam lần thứ nhất tuyên bố hoàn toàn nhất trí với bản Báo cáo chính trị của Ủy ban Trung ương lâm thời Mặt trận, từ việc nhận định tình hình thế giới trong nước đến việc đề ra nhiệm vụ chung phương hướng tiến lên của cách mạng miền Nam, chương trình của Mặt trận và nhiệm vụ công tác trước mắt của Mặt trận.

## I- VỀ TÌNH HÌNH TRONG NƯỚC

Đại hội nhận định rằng: trải qua gần tám năm đấu tranh gay go từ sau hoà bình lập lại, cách mạng miền Nam Việt Nam tuy có lúc gặp nhiều khó khăn, nhưng nhìn chung, phong trào vẫn ngày càng phát triển. Quá trình phát triển của cách mạng đã qua là quá trình chiến đấu vượt nhiều khó khăn, gian khổ, chống với đế quốc xâm lược Mỹ can thiệp ngày càng trắng trợn vào miền Nam và bọn tay sai Ngô Đình Diệm bán nước, và đã thu được thắng lợi ngày càng to lớn, làm lung lay chế độ Mỹ - Diệm. Đặc biệt, từ năm 1960 lại đây, phong trào đã tiến lên với một khí thế rất mạnh mẽ.

Trong tình hình đó, đế quốc Mỹ càng tăng cường can thiệp mạnh hơn, tăng thêm nhiều nhân viên quân sự, đưa trái phép một

số lớn vũ khí vào miền Nam. Nhưng, chúng vẫn không ngăn được sự lớn mạnh của phong trào cách mạng. Cuối năm 1961, trước nguy cơ sụp đổ của chế độ Mỹ - Diệm ở miền Nam, đế quốc Mỹ lại tiến thêm một bước mới, trực tiếp vũ trang xâm lược miền Nam với một mức độ nghiêm trọng hơn: đưa gần 8.000 binh sĩ Mỹ vào miền Nam, lập Bộ chỉ huy xâm lược Mỹ ở Sài Gòn do tên tướng Háckin làm tư lệnh trực tiếp nắm quyền điều khiển quân đội miền Nam, sĩ quan và phi công Mỹ trực tiếp chỉ huy các cuộc càn quét đàn áp khủng bố cách mạng quy mô, liên tục, trực tiếp lái phi cơ bắn giết nhân dân miền Nam, ráo riết lập ấp chiến lược, gom dân, lập vành đai trắng và tập trung dân dọc biên giới theo kế hoạch Xtalây - Taylo - Noting.

Đại hội đại biểu Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam lần thứ nhất nhận định rằng, bước can thiệp mới này của đế quốc Mỹ rất nguy hiểm, đang tạo điều kiện để có thể dẫn đến bước Mỹ trực tiếp đưa quân can thiệp với quy mô lớn hơn vào miền Nam. Tình hình đó gây thêm khó khăn cho cách mạng miền Nam, làm cho cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc ở miền Nam Việt Nam càng lâu dài, gay go, ác liệt hơn.

Đại hội nhận định rằng: miền Nam Việt Nam hiện nay là một thuộc địa (kiểu mới) của đế quốc Mỹ cho nên kẻ thù nguy hiểm trước mắt của nhân dân miền Nam Việt Nam hiện nay vẫn là đế quốc Mỹ và bọn tay sai (hiện nay đại biểu là Ngô Đình Diệm). Nhưng do bước can thiệp mới, táo bạo hơn của đế quốc Mỹ, nên vai trò của đế quốc xâm lược Mỹ trở thành trực tiếp hơn và bộ mặt bù nhìn bán nước của bọn tay sai Ngô Đình Diệm càng phô bày rõ rệt hơn. Cách mạng miền Nam càng thấy rõ hơn đế quốc Mỹ là kẻ thù chính, nguy hiểm nhất của nhân dân miền Nam Việt Nam, phải tập trung mũi nhọn đánh vào đế quốc Mỹ, đồng thời vẫn phải tiếp tục vạch trần bộ mặt bán nước bỉ ổi của bè lũ Ngô Đình Diệm, vạch trần vai trò tay sai ngoan cố, vô cùng phản động của chúng.

Đại hội vạch rõ rằng, tuy bọn xâm lược Mỹ thực tế nắm quyền

chỉ huy quân sự, chính trị, kinh tế ở miền Nam Việt Nam có gây thêm cho ta nhiều khó khăn mới, như phải đương đầu trực tiếp hơn với chúng, phải đối phó với các âm mưu thủ đoạn đánh phá sâu độc nguy hiểm, ác liệt hơn của chúng, nhưng, đồng thời do đế quốc Mỹ trực tiếp gây chiến xâm lược miền Nam nên các nhược điểm căn bản của chúng lại càng phát triển sâu sắc thêm, nhân dân ta càng thấy rõ bộ mặt xâm lược thô bạo của đế quốc Mỹ hơn, càng căm thù chúng sâu sắc hơn, tinh thần dân tộc chống Mỹ xâm lược và gây chiến càng phát triển rộng mạnh hơn, đế quốc Mỹ và bọn tay sai càng bị cô lập nặng nề hơn không những đối với nhân dân miền Nam Việt Nam mà cả đối với nhân dân yêu chuộng hoà bình với chính nghĩa ở trên thế giới. Hơn nữa, đế quốc Mỹ càng đưa nhiều binh sĩ nước ngoài vào khủng bố bắn giết nhân dân miền Nam và nhút là trực tiếp điều khiển sai khiến sĩ nhục binh lính sĩ quan, nhân viên chính quyền địch ở miền Nam thì mâu thuẫn giữa đế quốc xâm lược Mỹ với quân đội và chính quyền địch ở miền Nam càng bộc lộ rõ rệt thêm, tinh thần dân tộc trong binh lính sĩ quan, nhân viên chính quyền miền Nam càng phát triển mạnh mẽ hơn. Nhút là phong trào CM<sup>1)</sup> miền Nam thu nhiều thắng lợi to lớn hơn và có tính chất quyết định, thì mâu thuẫn giữa đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai sẽ càng phát triển sâu sắc, nghiêm trọng hơn.

Sau khi phân tách tình hình Đại hội đại biểu Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam xác nhận rằng: về thực tế với đà can thiệp này của đế quốc Mỹ, lực lượng so sánh giữa ta và địch căn bản chưa có gì thay đổi. Dù cho sắp đến đế quốc Mỹ liều lĩnh, dần dần từng bước đưa thêm vào miền Nam một vài vạn quân thì cũng chỉ làm cho phong trào cách mạng ở miền Nam gặp thêm nhiều khó khăn và lâu dài, gian khổ hơn, chứ chúng không thể ngăn chặn sự phát triển của phong trào cách mạng miền Nam đến thắng lợi cuối cùng. Vì rằng, hiện nay

---

1) CM: cách mạng (B.T).

phong trào cách mạng miền Nam đã giành được những thắng lợi to lớn về mặt chiến lược và đang có nhiều thuận lợi ở trong và ngoài nước. Phong trào cách mạng miền Nam đã có:

- Một mặt trận dân tộc đoàn kết rộng rãi - Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam, tập hợp ngày càng đông đảo các tầng lớp nhân dân, các đảng phái, tôn giáo, dân tộc, cả binh lính sĩ quan và nhân viên chính quyền miền Nam; uy thế của Mặt trận Dân tộc giải phóng ngày càng phát triển to lớn ở trong nước và trên thế giới;

Lực lượng võ trang của nhân dân đang ngày càng lớn mạnh, có tinh thần chiến đấu cao và gắn bó chặt chẽ với nhân dân, được nhân dân yêu mến nuôi nấng bảo vệ.

- Phong trào cách mạng miền Nam đã giành được những vị trí chiến lược ở rừng núi và trên một phần lớn đồng bằng, là những thuận lợi rất lớn đối với cuộc chiến đấu lâu dài để tiến tới giành thắng lợi cuối cùng.

Có được những thắng lợi to lớn trên đây là do nhân dân miền Nam giàu lòng yêu nước, có trình độ giác ngộ chính trị cao, có quan niệm sâu sắc về bạn thù, có nhiều kinh nghiệm đấu tranh cách mạng và đã liên tục chiến đấu vô cùng anh dũng.

Một điểm khác không thể không nói đến là sau khi thất bại trong trận Điện Biên Phủ đế quốc Pháp và cả đế quốc Mỹ đã thu hẹp thế lực ở trên một phần nửa đất nước ta. Trên phần nửa đất nước ấy đã hoàn toàn giải phóng đang xây dựng cuộc đời mới hoà bình, dân tộc, tự do, giàu mạnh, đang có ảnh hưởng lớn lao đối với sự nghiệp cách mạng ở miền Nam Việt Nam.

Phong trào cách mạng miền Nam, đúng như bản Báo cáo chính trị đã nhận định đang ở trong khung cảnh của tình hình cách mạng thế giới phát triển nhanh chóng, lực lượng hoà bình dân tộc dân chủ và chủ nghĩa xã hội ở trên thế giới ngày càng lớn mạnh và đã tỏ ra hơn hẳn lực lượng gây chiến, làm cho đế quốc không thể tuỳ ý quyết định có hay không có chiến tranh như trước. Các phong trào đó luôn luôn ủng hộ cách mạng miền Nam Việt Nam

một cách nhiệt tình. Nếu đế quốc Mỹ điên cuồng tiếp tục mở rộng cuộc chiến tranh xâm lược ở miền Nam Việt Nam thì sẽ bị trừng trị một cách đích đáng. Nhân dân miền Nam Việt Nam nhất định sẽ thu được thắng lợi hoàn toàn, tuy phải trải qua một cuộc đấu tranh cách mạng lâu dài, gian khổ, phức tạp.

## II- VỀ CÔNG TÁC HIỆN NAY

- Đại hội đã thảo luận và hoàn toàn nhất trí về nhận định tình hình chung, về nhận định các âm mưu mới của địch và đề ra nhiệm vụ trung tâm trước mắt của Mặt trận là:

*Động viên toàn dân đoàn kết rộng rãi đấu tranh mạnh mẽ, chặn đứng âm mưu tăng cường võ trang mở rộng chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ cụ thể hiện nay là làm thất bại kế hoạch Xtalây-Taylo-Noting; đồng thời ra sức xây dựng thực lực cách mạng thật vững mạnh tạo điều kiện để tiến tới đánh đổ địch, giải phóng miền Nam.*

- Đại hội đã thảo luận và thông qua quyết nghị về một số công tác quan trọng sau đây:

### 1. Công tác chống phá áp chiến lược và gom dân

Mỹ - Diệm đang ráo riết động viên toàn lực lượng quân đội và chính quyền để khủng bố càn quét, xây dựng khu áp chiến lược và gom dân, âm mưu cô lập các lực lượng và tổ chức cách mạng mà trung tâm là các cơ quan chỉ đạo của Mặt trận dân tộc giải phóng và của các đoàn thể cách mạng cùng các lực lượng võ trang tự vệ của nhân dân, nhằm để tiến tới tiêu diệt phong trào cách mạng miền Nam. Xây dựng khu áp chiến lược là một hình thức kềm kẹp mới, tổng hợp tất cả các thủ đoạn về quân sự, chính trị, kinh tế, xã hội và gián điệp của địch để khống chế đàn áp nhân dân, cướp giật nhân, tài, vật lực của nhân dân, âm mưu dùng lực lượng của nhân dân để chống lại nhân dân, thực hiện việc cướp nước và bán nước của chúng.

Địch cho đây là quốc sách duy nhất, là vấn đề quyết định

thắng hay bại, sống hay chết của chế độ thống trị Mỹ - Diệm ở miền Nam. Đây là vấn đề trung tâm, then chốt của kế hoạch Xtalây - Taylo - Noting cho nên địch quyết sống chết và đang dùng đủ hình thức, đủ mách khoé, thủ đoạn nhất là dùng bạo lực khủng bố tàn sát để bắt sạch, cướp sạch, phá sạch buộc nhân dân phải gom về đồn bót và xây dựng khu ấp chiến lược cho chúng. Rõ ràng khu ấp chiến lược là những địa ngục trần gian giết hại dân lành vô tội.

Địch lập ra khu ấp chiến lược đã tạo ra những mâu thuẫn vô cùng sâu sắc giữa toàn thể nhân dân miền Nam với chế độ Mỹ - Diệm, vì nó xâm phạm một cách nghiêm trọng đến quyền lợi sanh mạng của tất cả mọi tầng lớp nhân dân, không phân biệt một hạng người nào; không trừ một ai kể cả gia đình binh sĩ và nhân viên chánh quyền địch.

Đại hội đại biểu Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam lần thứ nhất quyết nghị rằng: chống phá kế hoạch khu ấp chiến lược và gom dân là nhiệm vụ công tác quyết định nhất trong sự nghiệp đấu tranh bảo vệ tánh mạng tài sản của 14 triệu đồng bào miền Nam, duy trì và mở rộng phong trào đấu tranh cách mạng, là vấn đề mấu chốt trong việc bẻ gãy kế hoạch Xtalây - Taylo - Noting. Đó là một công tác trọng tâm hàng đầu của các cấp Ủy ban Mặt trận Dân tộc giải phóng, của tất cả các lực lượng chính trị và võ trang của nhân dân.

Đại hội nhận định rằng, cuộc đấu tranh này nhất định phải giằng co lâu dài, ác liệt giữa ta và địch, vì rằng: địch sẽ quyết tâm làm đi làm lại nhiều lần; ta cũng sẽ quyết tâm phá đi phá lại nhiều lần cho đến khi đập nát tan tành âm mưu này của địch, chôn vùi vĩnh viễn kế hoạch Xtalây- Taylo - Noting, tạo điều kiện, đưa cách mạng miền Nam tiến lên giành những bước thắng lợi vững chắc.

## *2. Công tác quản lý nông thôn*

Vùng nông thôn giải phóng và phá kềm kẹp của địch đã mở rộng từ 1/2 đến 3/4 đất đai toàn miền Nam. Hàng triệu nhân dân

đã thoát khỏi sự kiểm soát của địch, đã tự quản lý đời sống của mình và tình hình này còn tiếp tục phát triển.

Yêu cầu cấp bách trước mắt là phải quản lý tốt vùng nông thôn đã giải phóng và đã phá thế kìm kẹp. Có quản lý tốt các vùng ấy mới có thể chăm lo đầy đủ đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Nhờ đó mới có thể động viên được nhân dân hăng hái tham gia công tác cách mạng, đấu tranh với địch, chống do thám gián điệp, đảm bảo an ninh trật tự, cải thiện đời sống cho nhân dân về các mặt kinh tế, văn hoá, xã hội, và giải quyết, điều hoà các xích mích mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân.

Trong giai đoạn hiện nay, hình thức *nhân dân tự quản* là hình thức phù hợp nhất để quản lý nông thôn.

Trong các vùng phá thế kìm kẹp ở đồng bằng, Uỷ ban Mặt trận Dân tộc giải phóng cấp xã tạm thời đảm đương hình thức nhân dân tự quản ở xã thôn bằng cách phân công một số uỷ viên có khả năng đảm trách. Các uỷ ban mặt trận cấp huyện và tỉnh có trách nhiệm theo dõi, thiết thực giúp đỡ và báo cáo phản ánh tình hình lên trên.

Nơi nào chưa có uỷ ban mặt trận xã thì tạm thời ban chấp hành nông hội xã phụ trách quản lý.

Ở nông thôn rừng núi, các uỷ ban phong trào dân tộc tự trị phân công một số uỷ viên có năng lực tạm thời phụ trách hình thức nhân dân tự quản.

### 3. *Đẩy mạnh phong trào đấu tranh chính trị*

Hiện nay phong trào đấu tranh chính trị của nhân dân phát triển sôi nổi mạnh mẽ nhưng còn chưa đều nhất là phong trào ở trong các thành thị còn yếu địch thì đang ra sức thực hiện âm mưu lập ấp chiến lược và gom dân để đàn áp phong trào cách mạng.

Do đó, ta cần phải ra sức đẩy mạnh phong trào đấu tranh chính trị rộng rãi sôi nổi khắp ba vùng đồng bằng, rừng núi và thành thị, phối hợp chặt chẽ với phong trào đấu tranh võ trang để đánh lùi các âm mưu của địch nhằm giành lại và bảo vệ các quyền lợi thiết thực về kinh tế, chính trị, xã hội, văn hoá của nhân dân và đưa cách mạng tiến lên.

Đặc biệt ra sức tuyên truyền phổ biến thật rộng rãi những khẩu hiệu đấu tranh chính trị của Ủy ban Trung ương Mặt trận ra ngày... và động viên các tầng lớp nhân dân đấu tranh mạnh mẽ theo các khẩu hiệu ấy bằng mọi hình thức thích hợp.

Ở thôn quê, yêu cầu chánh của phong trào đấu tranh chống địch là phá thế kềm kẹp, chống càn quét khủng bố, chống gom dân, chống khu ấp chiến lược, chống vợ vét, cướp đất, chống bắt râu bắt lính.

Chỉ đạo phong trào đấu tranh chính trị ở nông thôn cần phải kiên quyết đồng thời phải linh hoạt đối phó với địch. Khẩu hiệu phải thiết thực, và phải luôn luôn chú ý động viên căm thù, giữ vững tinh thần đấu tranh phát huy những thắng lợi đã giành được, xây dựng tình đoàn kết thương yêu giúp đỡ lẫn nhau, nhất là trong tình hình địch tăng gia khủng bố ác liệt.

Ở thành thị, do Mỹ tăng cường can thiệp quân sự và Diệm tăng cường kềm kẹp, tận lực động viên nhân, tài, vật lực, mở rộng chiến tranh xâm phạm nặng nề đến ý thức dân tộc và đời sống hàng ngày của các tầng lớp nhân dân, gây căm thù cao độ, cho nên ta mở rộng hơn nữa phong trào của nhân dân ở đây, nhất là đẩy mạnh hơn nữa phong trào đấu tranh cho các quyền lợi nhân sinh dân chủ thiết thực, phát huy tinh thần dân tộc, mở rộng dư luận đấu tranh chống xâm lược Mỹ, đòi hoà bình trung lập.

Đặc biệt ở trong các vùng đồng bào tôn giáo, di cư, dân tộc, cần chú ý vạch trần âm mưu chia rẽ lương giáo, chia rẽ dân tộc đồng người với dân tộc ít người, tích cực chống gom dân, lập ấp chiến lược, chống võ trang đồng bào các dân tộc, đồng bào các tôn giáo chống lại cách mạng.

#### 4. *Đẩy mạnh cuộc đấu tranh võ trang*

Do đế quốc Mỹ và tay sai âm mưu dùng bạo lực, dùng chiến tranh để tiêu diệt cách mạng miền Nam, nên nhân dân miền Nam cần phải có lực lượng võ trang và phải phát động đấu tranh võ trang song song với đấu tranh chính trị. Vì vậy xây dựng lực lượng võ trang nhân dân hiện nay gọi là quân giải phóng và các đội



võ trang tự vệ là một trong những nhiệm vụ quan trọng của Mặt trận để đẩy mạnh cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân miền Nam, giữ vững thành quả cách mạng và đưa cách mạng miền Nam tiến lên. Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam cần giáo dục cho toàn dân, toàn quân nhận rõ Quân giải phóng miền Nam là lực lượng võ trang cách mạng của nhân dân các dân tộc ở miền Nam và các đội võ trang tự vệ là các lực lượng nửa võ trang của nhân dân các dân tộc vừa làm ăn vừa chiến đấu. Quân giải phóng và các đội võ trang tự vệ kế tục truyền thống vẻ vang vượt mọi khó khăn gian khổ, chiến đấu quật cường của nhân dân Việt Nam. Nhiệm vụ của Quân giải phóng và các đội võ trang tự vệ là đoàn kết gắn bó với nhân dân, coi quân với dân như cá với nước hết lòng phục vụ nhân dân, phụng sự Tổ quốc. Mục tiêu phấn đấu của các lực lượng võ trang nhân dân là cùng với toàn dân đánh đổ chế độ độc tài Mỹ - Diệm, thành lập chính quyền liên hiệp dân tộc dân chủ rộng rãi, thực hiện hoà bình trung lập, độc lập, dân chủ ở miền Nam cải thiện dân sinh, tiến tới hoà bình thống nhất nước nhà, góp phần bảo vệ hoà bình ở Đông Dương, Đông Nam á và thế giới. Do mục đích và nhiệm vụ nói trên, cho nên lực lượng võ trang của nhân dân miền Nam phải là một lực lượng chiến đấu, dân vận và sản xuất, chiến đấu không tách rời dân vận và sản xuất. Lực lượng võ trang nhân dân không những có nhiệm vụ chiến đấu võ trang, mà bất kỳ ở đâu cũng phải có nhiệm vụ tuyên truyền, giáo dục nhân dân vận động thực hiện mọi chính sách và nhiệm vụ chính trị và công tác cách mạng của mặt trận cấp trung ương và ở các địa phương.

Cần khẩn trương đẩy mạnh hơn nữa phong trào đấu tranh võ trang để hỗ trợ đắc lực cho phong trào đấu tranh chính trị; cần mở rộng hơn nữa phong trào du kích và xây dựng xã chiến đấu khắp nơi, đánh địch một cách liên tục rộng khắp để tiêu hao, tiêu diệt sinh lực địch, bồi dưỡng lực lượng ta nhiều hơn nữa.

*5. Công tác vận động cách mạng trong binh lính, sĩ quan ở trong hàng ngũ quân đội của chính quyền Mỹ - Diệm*

Quân đội của chính quyền Mỹ - Diệm ở miền Nam là công cụ

chính để đàn áp phong trào cách mạng của nhân dân miền Nam và để bảo vệ chế độ Mỹ - Diệm, cách mạng ở miền Nam muốn giành được thắng lợi phải tiêu diệt quân đội đó. Trong điều kiện hiện nay, cách mạng ở miền Nam tiến hành tiêu diệt quân đội ấy bằng hai biện pháp quân sự và chánh trị, nhưng vì nhận thấy quân đội của địch ở miền Nam cũng cùng chung dòng giống, cùng chung máu mủ, cùng chung cảnh tủ nhục mất nước và cùng chịu thảm họa chiến tranh, trong quân đội ấy cũng có nhiều người yêu nước muốn giải phóng Tổ quốc ra khỏi ách Mỹ - Diệm giành quyền độc lập cho dân tộc, nên Mặt trận chủ trương liên hiệp, đoàn kết với các sĩ quan, binh lính yêu nước chống Mỹ - Diệm trong quân đội ấy và đề ra công tác vận động cách mạng trong quân đội ấy cũng là một nhiệm vụ vô cùng quan trọng, có tính chất chiến lược.

Mặt trận cần giáo dục cho nhân dân nhận rõ quân đội địch là công cụ đàn áp cách mạng cần phải tiêu diệt, nhưng đồng thời phải làm cho nhân dân nhận rõ khả năng vận động cách mạng trong hàng ngũ quân đội địch ở miền Nam.

Do trong hàng ngũ binh sĩ của quân đội địch ở miền Nam ít nhiều có tinh thần yêu nước lại đang bị Mỹ - Diệm xô đẩy vào cảnh chiến tranh chết chóc làm cho ý thức chống chiến tranh muốn hoà bình của họ nảy nở, cho nên Mặt trận thấy cần thiết và có khả năng phát triển ý thức dân tộc chống Mỹ, ý thức hoà bình chống chiến tranh trong quân đội địch ở miền Nam. Khẩu hiệu: "*Nhân dân và binh lính sĩ quan yêu nước trong quân đội địch ở miền Nam liên hiệp chống Mỹ xâm lược*" cần được phổ biến rộng rãi và tích cực thực hiện.

Ủy ban mặt trận các cấp cần ra sức đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục ý nghĩa quan trọng của công tác vận động binh lính và sĩ quan trong quân đội của Mỹ - Diệm ở miền Nam cho toàn dân, toàn quân để tích cực thực hiện công tác này đem lại nhiều kết quả hơn nữa.

*6. Ra sức đẩy mạnh đoàn kết rộng rãi toàn dân, tập hợp mọi lực lượng, tận dụng mọi khả năng chống Mỹ và tay sai ở miền Nam*

Trước tình hình hiện nay, để phân hóa kẻ thù cô lập và đánh bại

âm mưu xâm lược của đế quốc Mỹ, lật đổ chánh quyền tay sai thân Mỹ ở miền Nam, Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam chủ trương đoàn kết rộng rãi tất cả các dân tộc, các tầng lớp, các giai cấp, các đảng phái, các tôn giáo, và tất cả những cá nhân yêu nước, không phân biệt chủng tộc, tín ngưỡng, chánh kiến, không kể trước đây đã từng đứng về phe phái nào và đã từng hợp tác với ai, điều cốt yếu là tán thành chống Mỹ và tay sai (hiện nay đại biểu là Ngô Đình Diệm) muốn giải phóng miền Nam, muốn miền Nam hoà bình, trung lập, dân chủ, theo phương châm: đoàn kết bất cứ người nào có thể đoàn kết được, hợp tác với bất cứ người nào có thể hợp tác được, trung lập bất cứ người nào có thể trung lập được, kể cả những người thân Pháp, thân Mỹ chống Diệm.

Mặt trận đặc biệt thiết tha kêu gọi mở rộng đoàn kết với những người tư sản dân tộc, trí thức, nhân sĩ yêu nước, đối với những chức sắc, những giáo sĩ trong các đạo giáo, đối với những người thuộc những phái chánh trị chống Mỹ - Diệm. Mặt trận chủ trương tập hợp các khuynh hướng hoà bình trung lập đang phát triển trong các tầng lớp, nhất là trong các giới trí thức, trong các cấp nhân viên chánh quyền và sĩ quan binh lính trong quân đội của chánh quyền Mỹ - Diệm.

Đối với các đảng phái chính trị hiện nay đã ở trong Mặt trận đối với các đoàn thể giải phóng như Hội Lao động, Hội Nông dân, Hội Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội những người viết báo nhất là đối với các tổ chức cơ sở ở nông thôn cần ra sức phát triển nhiều hội viên để tăng cường lực lượng cách mạng và làm cho các tổ chức ấy có tác dụng tích cực trong cuộc động viên nhân dân tham gia mọi công tác cách mạng và quản lý đời sống ở nông thôn.

#### *7. Ra sức cải thiện đời sống nhân dân, đẩy mạnh công tác kinh tế tài chánh và công tác văn hoá xã hội*

Cách mạng càng phát triển, vị trí công tác kinh tế tài chánh và cải thiện dân sinh càng trở nên quan trọng và cấp bách.

Để cải thiện đời sống nhân dân, các cấp uỷ ban mặt trận một mặt cần tích cực vận động thực hiện chánh sách ruộng đất, chánh

sách dân tộc, chánh sách tự do tín ngưỡng của Mặt trận, mặt khác cần vận động nhân dân tăng gia sản xuất, tiết kiệm và bảo vệ sản xuất, bảo vệ tài sản của nhân dân.

Đấu tranh với địch trên mặt trận kinh tế chủ yếu là chống cướp bóc, vơ vét lúa gạo, chống quyền góp của địch, chống tăng thuế, bắt xâu, v.v.. Về hình thức thì tùy điều kiện ở từng nơi mà chống như không đóng thuế hoặc đóng ít, ở vùng ta làm chủ thì kiên quyết đấu tranh không đóng góp, không đi xâu cho địch, chống địch bao vây phá hoại kinh tế, chống các chánh sách khác của địch như độc quyền ép giá lúa gạo, than củi, cá, thịt, dìm giá đồng bạc, hoặc dùng thủ đoạn đổi bạc để cướp của nhân dân, chống chánh sách kinh tế lệ thuộc Mỹ, chống nhập cảng hàng hoá không cần thiết hoặc có hại cho nền sản xuất của nhân dân, v.v..

Về cải thiện đời sống vật chất của nhân dân, thì ngoài việc thi hành các chánh sách trên đây, còn cần phải dựa vào sức của nhân dân để vận động nhân dân cải thiện đời sống của mình. Trước hết, phải liên tục động viên nhân dân sản xuất, trồng trọt và chăn nuôi, chủ yếu là sản xuất lương thực và các thứ để đổi chác đáp ứng nhu cầu của nhân dân, và để đóng góp cho cách mạng. Cần hướng dẫn nhân dân mở rộng canh tác như khai hoang, làm thủy lợi, cải tiến kỹ thuật, trồng trọt các thứ hoa màu mau ăn và để dự trữ được lâu, phát triển nghề phụ, khai thác các nguồn lợi lâm, thổ, hải, thủy sản và tích cực bảo vệ sản xuất. Cần hình thành và phát triển các hình thức vận công, đổi công, hợp tác tương trợ, công, vốn, giống trong sản xuất. Ngoài ra cần gây một phong trào thi đua sản xuất sôi nổi trong nhân dân, trong bộ đội và ở các cơ quan.

Việc phát triển mậu dịch, giao lưu hàng hoá cũng cần được chú ý. Hướng dẫn nhân dân bán ra những đặc sản và những vật phẩm thừa những thứ cách mạng cần và nhân dân không thừa thì giữ lại. Đối với các loại hàng mua vào thì nên vận động nhân dân hết sức tiết kiệm, hạn chế mua sắm các loại xa xỉ phẩm, các loại hàng chưa thật cần thiết.

Về mặt tinh thần: cần tích cực phát triển văn hoá giáo dục, phát động phong trào bình dân học vụ, tiến tới xoá dần nạn mù chữ trong nhân dân, đồng thời phải chăm sóc nền giáo dục bậc tiểu học, nâng cao văn hoá trong quần chúng, bộ đội, cơ quan, cần vận động nhân dân chống văn hoá nô dịch, lai căng, đồi trụy, cao bồi của địch, Cố gắng phiên âm chữ dân tộc cho các dân tộc ít người có điều kiện mà hiện chưa có chữ. Phát triển phong trào văn nghệ, thể thao thể dục trong quần chúng, cơ quan và bộ đội. Tổ chức y tế, cứu tế, chăm lo đến đời sống xã hội và sức khoẻ cho nhân dân nhất là trong nhân dân miền núi và quần chúng lao động nghèo. Lập thêm nhiều nhà bảo sanh, phòng y tế, trạm cứu thương, đào tạo hàng loạt y tá, cứu thương, hộ sinh, cô đỡ.

#### *8. Xúc tiến hơn nữa công tác tranh thủ đồng tình quốc tế*

Cách mạng miền Nam Việt Nam là một bộ phận của phong trào cách mạng thế giới đấu tranh cho hoà bình, độc lập, dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.

Công tác tranh thủ đồng tình quốc tế tiến hành được tốt, làm cho bè lũ Mỹ - Diệm bị cô lập hơn nữa, là một điều kiện thuận lợi vô cùng to lớn để đưa cách mạng miền Nam Việt Nam tiến lên giành thắng lợi.

Có mấy điểm cần chú ý:

- Nêu cao chính nghĩa và sức mạnh của phong trào cách mạng miền Nam Việt Nam trên quốc tế. Làm cho nhân dân thế giới thấy rõ phong trào của nhân dân miền Nam là một phong trào yêu nước mạnh mẽ, Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam là đại biểu chân chính cho nguyện vọng của nhân dân miền Nam, được nhân dân trong nước ủng hộ và dư luận thế giới đồng tình.

- Tố cáo trước dư luận thế giới chế độ độc tài phát xít cướp nước và bán nước của Mỹ - Diệm. Vạch rõ các chánh sách tàn bạo của chúng là tai họa chung cho tất cả các tầng lớp nhân dân ở miền Nam Việt Nam và các chánh sách đó đang bị các tầng lớp nhân dân ở miền Nam Việt Nam chống lại quyết liệt, lên án âm mưu xâm lược võ trang của đế quốc Mỹ vào miền Nam và những hành động đầy tội ác của Mỹ - Diệm ở miền Nam Việt Nam.

- Vận động nhân dân và chính phủ các nước, như là các nước châu Á, châu Phi, Mỹ Latinh, tranh thủ sự đồng tình ủng hộ của họ đối với cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân ta, cô lập Mỹ - Diệm.

- Vận động kiều bào ở nước ngoài ủng hộ sự nghiệp giải phóng miền Nam Việt Nam.

- Cử đại biểu đi tham gia các cuộc hội nghị quốc tế, và đặt cơ quan đại diện thường trực của Mặt trận và của Thông tấn xã Giải phóng ở một số nước.

MIỀN NAM VIỆT NAM, NGÀY 3-3-1962  
ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU LẦN THỨ NHỨT  
MẶT TRẬN DÂN TỘC GIẢI PHÓNG  
MIỀN NAM VIỆT NAM

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.23, tr.940-956.

**ĐIỆN**  
**CỦA BAN BÍ THƯ**  
**GỬI TRUNG ƯƠNG CỤC MIỀN NAM**

Ngày 24 tháng 1 năm 1963

**Khen ngợi và động viên toàn thể Đảng bộ  
và đồng bào miền Nam\***

*Các đồng chí thân mến,*

Thực tiễn của tình hình miền Nam trong năm qua cho phép đánh giá đến một chừng mực nhất định về khả năng thực tế của việc đế quốc Mỹ vũ trang can thiệp vào miền Nam bằng loại chiến tranh đặc biệt, về giá trị chiến lược, chiến thuật, kỹ thuật và năng lực tấn công của quân đội Mỹ - Diệm. Chúng ta cũng đánh giá được sức chống trả và khả năng phát triển của phong trào cách mạng miền Nam trong tình hình mới. Thực tiễn ấy chứng tỏ Nghị quyết tháng 2 năm 1962 của Bộ Chính trị là xác đáng, đồng thời cũng chứng tỏ nhân dân miền Nam, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Trung ương Cục miền Nam nhất định sẽ đánh bại kế hoạch Xtalây - Taylo.

Trung ương gửi lời hoan nghênh nhiệt liệt các đồng chí, toàn thể Đảng bộ miền Nam và đồng bào miền Nam yêu quý.

Sang năm 1963, đế quốc Mỹ sẽ còn tiếp tục can thiệp vũ trang mạnh hơn vào miền Nam, sẽ cùng với bọn tay sai Ngô Đình Diệm đánh phá phong trào cách mạng ác liệt hơn. Nhưng

---

\* Đầu đề do chúng tôi đặt (B.T).

Trung ương tin tưởng vững chắc rằng, với kinh nghiệm phong phú trong năm qua, với lực lượng cách mạng ngày càng được tăng cường, với sự chỉ đạo đúng đắn của Trung ương Cục miền Nam, với sự ủng hộ của nhân dân thế giới, đồng bào miền Nam và các đảng bộ ở miền Nam càng kiên quyết và bền bỉ đấu tranh, nhất định vượt qua mọi khó khăn, làm thất bại kế hoạch tấn công của Mỹ - Diệm trong năm 1963 và giành thêm được nhiều thắng lợi mới to lớn hơn nữa.

Chúc các đồng chí dồi dào sức khỏe, trong năm mới thu nhiều thành tích mới làm vẻ vang cho dân tộc ta, cho Đảng ta.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.24, tr.68-69.



## **CHỈ THỊ CỦA BAN BÍ THƯ**

Số 66-CT/TW, ngày 11 tháng 9 năm 1963

**Về việc tiến hành khẩn trương các công tác  
để sẵn sàng đập tan âm mưu của Mỹ - Diệm  
tung gián điệp, biệt kích ra phá hoại  
miền Bắc nước ta**

Trong thời gian vừa qua, chấp hành Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị về đấu tranh chống các bọn phản cách mạng, Chỉ thị số 20-CT/TW về đối phó với hoạt động tung gián điệp, biệt kích của bọn Mỹ - Diệm và các chỉ thị khác của Ban Bí thư, các cấp uỷ, các thủ trưởng đã có chú trọng lãnh đạo chặt chẽ hơn trước công tác đấu tranh chống kẻ địch. Nhiều toán gián điệp biệt kích đã bị bắt và trừng trị; nhiều phần tử phản cách mạng đã bị tập trung cải tạo, phong trào bảo vệ trị an đã được phát động khá hơn ở nhiều nơi; cuộc vận động bảo mật phòng gian cũng đã đem lại kết quả bước đầu. Những thành tích ấy chứng tỏ rằng tuy âm mưu của địch to lớn và thâm độc, tuy hoạt động phá hoại của chúng ráo riết, nhưng do chủ trương của Đảng ta đúng; do chính quyền của chúng ta ở miền Bắc ngày càng vững mạnh, do nhân dân ta tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng, chúng ta hoàn toàn có *khả năng đập tan mọi âm mưu phá hoại của kẻ địch đối với miền Bắc nước ta*, giữ vững trật tự trị an nhằm bảo đảm cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc tiến hành được thuận lợi.

Nhưng trong quá trình đấu tranh trấn áp phản cách mạng, mấy năm qua, cũng đã bộc lộ nhiều *nhược điểm và khuyết điểm* của chúng ta:

- Một số vụ địch xâm nhập không phát hiện được, một số hiện tượng tình nghi gián điệp biệt kích chưa kết luận được.

- Công tác tập trung cải tạo những tên phản cách mạng nguy hiểm tiến hành còn chưa đáp ứng kịp với yêu cầu; việc giáo dục cải tạo những cơ sở cũ của địch chưa được thường xuyên.

- Phong trào bảo vệ trị an chưa được thật thường xuyên và sâu rộng, nhất là ở các vùng xung yếu.

- Sau cuộc vận động bảo mật phòng gian, công tác bảo vệ nội bộ ở một số khá đông cơ quan, xí nghiệp, công trường, nông trường, đơn vị vũ trang, vẫn chưa được chú ý đúng mức; việc quản lý cán bộ, đảng viên, công nhân viên còn nhiều sơ hở.

- Các cơ quan chuyên chính chưa thật sự được kiện toàn và chưa có sự phối hợp thật chặt chẽ.

Nhưng *vấn đề tồn tại* chủ yếu hiện nay vẫn là ở chỗ nhiều địa phương chưa thật sự nhận thức sâu sắc âm mưu địch, do đó *chưa thật sự động viên một cách sâu rộng toàn thể đảng viên và quần chúng nhân dân nâng cao tinh thần cảnh giác, tích cực tham gia vào cuộc đấu tranh chống bọn phản cách mạng, trước hết là phòng, chống gián điệp, biệt kích và giữ gìn trật tự trị an nói chung.*

Nguyên nhân chủ yếu của tình hình nói trên là do:

a) Nhận thức về đấu tranh giai cấp, về chuyên chính vô sản trong đảng viên và nhân dân trước tình hình chính trị cụ thể của miền Bắc hiện nay chưa được đầy đủ, rõ ràng. Nhận thức về âm mưu của địch chưa được sâu sắc, tinh thần cảnh giác cách mạng, ý thức đánh địch chưa mạnh.

b) Nhiều đảng uỷ các cấp chưa thật sự lãnh đạo chặt chẽ và thường xuyên công tác đấu tranh chống phản cách mạng.

\*  
\* \*

Do ngày càng bị lúng túng trước những thắng lợi liên tiếp của phong trào cách mạng của nhân dân ta ở miền Nam và do âm mưu phát động lại chiến tranh ở Lào, trong những tháng gần đây, bọn Mỹ - Diệm đã *điên cuồng tung hàng loạt gián điệp, biệt kích nhằm phá hoại miền Bắc một cách táo bạo hơn, ráo riết hơn và liều lĩnh hơn.*

Trong thời gian tới, chúng sẽ còn ráo riết tung hàng loạt gián điệp, biệt kích nhiều hơn nữa để cố gây được thiệt hại cho miền Bắc. Đồng thời chúng còn có thể liều lĩnh tổ chức những cuộc tập kích đột nhập chớp nhoáng vùng giới tuyến; ven biển của ta để hòng tạo nên không khí lộn xộn ở miền Bắc.

Mỹ - Diệm tung gián điệp, biệt kích ra miền Bắc trước mắt là muốn sử dụng bọn này hoạt động phá hoại ta trên nhiều mặt. Nhưng cần thấy *thực chất hoạt động tung gián điệp, biệt kích của Mỹ - Diệm là muốn thông qua hoạt động của bọn này mà kích động những bọn phản cách mạng đã có sẵn ở miền Bắc nổi dậy chống lại chính quyền cách mạng.*

Hoạt động của gián điệp, biệt kích Mỹ - Diệm sẽ kích động bọn phản cách mạng sẵn có ở miền Bắc hoạt động mạnh lên. Ngược lại, hoạt động của bọn phản cách mạng hiện có ở miền Bắc mạnh lên lại càng thúc đẩy Mỹ - Diệm tung thêm gián điệp, biệt kích đến miền Bắc.

Đứng trước tình hình hoạt động phá hoại ráo riết điên cuồng và liều lĩnh của Mỹ - Diệm, *nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân là phải ra sức đẩy mạnh các mặt công tác đánh địch quyết đập tan mọi âm mưu phá hoại của bọn gián điệp, biệt kích Mỹ - Diệm và của các bọn phản cách mạng khác, giữ vững trật tự an ninh ở miền Bắc.*

Để thực hiện nhiệm vụ ấy, các cấp, các ngành phải tiếp tục nghiêm chỉnh chấp hành Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị về: "Tăng cường công tác trấn áp bọn phản cách mạng" và Chỉ thị số 20-CT/TW về vấn đề phòng, chống gián điệp, biệt kích và các chỉ thị về công tác công an, về công tác quân sự địa phương, cũng như các chỉ thị cụ thể khác của Ban Bí thư.

\*

\* \*

Trong Chỉ thị này, Ban Bí thư nhấn mạnh mấy vấn đề:

1. Trong công tác đấu tranh chống bọn gián điệp, biệt kích Mỹ - Diệm, cần đặc biệt chú trọng việc phát động khí thế cách mạng của đảng viên, của công an, bộ đội, và quần chúng nhân dân.

a) Cần chú trọng tuyên truyền giáo dục sâu rộng nhận thức nước ta đang ở trong tình trạng "nửa nước hoà bình, nửa nước có chiến tranh", nhận rõ miền Bắc là hậu phương của cách mạng ở miền Nam, nhận rõ âm mưu của Mỹ - Diệm đang ráo riết điên cuồng hoạt động phá hoại miền Bắc, nhận rõ lòng căm thù của bọn phản động ngoan cố trong số tề nguỵ, của bọn phản động ngoan cố trong đạo thiên chúa, trong từng lớp trên các dân tộc vùng núi đối với cách mạng. Thông qua đó để nâng cao quan điểm đấu tranh giai cấp và quan điểm chuyên chính vô sản, nâng cao tinh thần phấn khởi cách mạng, tinh thần quyết tâm đánh địch và tinh thần sẵn sàng chiến đấu, khắc phục các tư tưởng e dè, hữu khuynh, tê liệt cảnh giác, hoà bình chủ nghĩa, sợ chiến đấu.

Trong khi giáo dục cho đảng viên và nhân dân, cần lấy những việc cụ thể thực tế để giáo dục được sâu sắc, thiết thực, đồng thời chú ý gây lòng phấn khởi, tin tưởng vào lực lượng của nhân dân, tránh gây tâm lý hoang mang, sợ địch trong quần chúng.

Trong khi tuyên truyền nâng cao ý thức đấu tranh phòng, chống gián điệp, biệt kích, phải chú ý đảm bảo bí mật, để tiếp tục đấu tranh lâu dài. Riêng báo chí và đài phát thanh, thì cần chú ý nêu rõ hai mặt của chính sách trấn áp phản cách mạng là "nghiêm trị đối với bọn đầu sỏ ngoan cố, và khoan hồng đối với bọn bị ép buộc, bị lầm đường, chịu hối cải" để đánh mạnh vào tư tưởng của bọn gián điệp, biệt kích và có tác dụng phân hoá hàng ngũ chúng. Đảng đoàn Bộ Công an và Ban Tuyên giáo Trung ương phải hướng dẫn chặt chẽ về nội dung tuyên truyền, tránh những sơ hở có hại cho cuộc đấu tranh.

b) Để phát động khí thế cách mạng của nhân dân, cần chú trọng đẩy mạnh hơn nữa phong trào bảo vệ trị an ở các địa phương, thông qua phong trào đó mà tổ chức động viên nhân dân

tích cực tham gia vào cuộc đấu tranh phòng, chống bọn gián điệp, biệt kích và các bọn phản cách mạng khác, và cần chú ý thông qua các đợt phát động quần chúng khác để tiếp tục đẩy mạnh khí thế cách mạng của nhân dân.

- Một nội dung quan trọng trong phong trào bảo vệ trị an là tổ chức thực hiện tốt kế hoạch cụ thể phòng và chống gián điệp biệt kích. Cần nhận thức rõ *phòng và chống gián điệp biệt kích là hai mặt gắn bó không thể tách rời trong cuộc đấu tranh chống gián điệp biệt kích*. Bộ Công an phải phổ biến kinh nghiệm cụ thể rộng rãi cho các nơi; Bộ Tổng tham mưu phải phổ biến kinh nghiệm đấu tranh chống gián điệp biệt kích cho quân đội nhân dân và dân quân tự vệ.

c) Trong phong trào bảo vệ trị an, cần chú trọng giáo dục cải tạo những người trước kia là tề nguỵ, phỉ cũ, những người trước tham gia vào tổ chức phản động, làm cho những người có thể cải tạo được thật sự đi theo nhân dân, tán thành cách mạng xã hội chủ nghĩa và tham gia vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, không phải bề ngoài tỏ vẻ phục tùng mà trong tư tưởng thì vẫn chống đối cách mạng.

Muốn đạt được yêu cầu cải tạo những phần tử nói trên, phải nắm vững tinh thần chính sách của ta là tích cực và kiên trì giáo dục cải tạo họ về tư tưởng, đối xử đúng đắn và mở đường thoát cho họ và gia đình họ về chính trị và về kinh tế; không nên có thái độ đả kích, gạt bỏ họ, đẩy họ trở lại bất mãn và chống đối ta. Cần đi sâu nghiên cứu tình hình sinh hoạt, tư tưởng, nguyện vọng của những phần tử cần cải tạo, phân loại họ cho đúng, có biện pháp giáo dục cải tạo thích hợp với từng loại, từng người, và có phân công đảng viên, đoàn viên, xã viên, v.v. giúp đỡ họ cải tạo.

Ngoài ra, cần chú ý giải thích chính sách trấn áp phản cách mạng đối với gia đình có con em đi Nam để khi con em họ được địch tuyển lựa và tung về địa phương bắt liên lạc với họ thì họ sẽ giải thích cho chúng ra hàng hoặc tự họ ra báo cho chính quyền xã.

d) Trong cuộc đấu tranh chống bọn gián điệp, biệt kích nói

riêng và đấu tranh chống bọn phản cách mạng nói chung, vai trò của cấp xã là hết sức quan trọng, có một ý nghĩa chiến lược. Vì vậy cần chú trọng củng cố tổ chức Đảng, tổ chức chính quyền, công an xã, xã đội, dân quân, thanh niên nhất là vùng xung yếu, vùng giáp giới, để cho các tổ chức ấy có thể lãnh đạo nhân dân tiến hành tốt các công tác đánh địch. Chỉ khi nào Đảng uỷ các cấp thực sự phát động được khí thế cách mạng của nhân dân, tổ chức được nhân dân thành những lực lượng *sẵn sàng* phòng, chống biệt kích, trấn áp bọn phản cách mạng thì lúc đó chúng ta mới có thể hoàn toàn giành được thế chủ động trong cuộc đấu tranh gay gắt, phức tạp này.

Vì vậy, các cấp uỷ Đảng cần có kế hoạch tích cực đẩy mạnh phong trào bảo vệ trị an, đưa phong trào thành thường xuyên, trước hết phải chú trọng các khu vực xung yếu và các khu vực phức tạp về chính trị.

*2. Tăng cường việc điều tra nắm tình hình, xác minh những hiện tượng nghi gián điệp biệt kích, kịp thời thông báo tình hình, kinh nghiệm điều tra chống gián điệp biệt kích.*

- Qua thực tế xảy ra mà bổ sung các nhận định về âm mưu thâm độc của địch, quy luật hoạt động của địch, kinh nghiệm đối phó của ta, kịp thời phổ biến trong phạm vi và mức độ cần thiết cho cán bộ, đảng viên, nhân dân;

- Tăng cường lực lượng công an cho những vùng xung yếu, vùng cơ sở quần chúng yếu, vùng có nhiều hiện tượng nghi gián điệp, biệt kích; đẩy mạnh việc xây dựng lực lượng công an, dân quân, thanh niên ở những địa phương đó và đi sâu điều tra, xác minh, kết luận để đánh giá đúng tình hình và có kế hoạch đối phó kịp thời.

*3. Đặc biệt khẩn trương tiến hành công tác tập trung cải tạo đối với những phần tử nguy hiểm cho an ninh xã hội và trừng trị những bọn phản cách mạng hiện hành.*

Để giành chủ động trong cuộc đấu tranh chống bọn gián điệp biệt kích, cần làm tốt các công tác chuẩn bị đề phòng, mà trong đó

*một công tác rất quan trọng là khẩn trương tiến hành công tác tập trung cải tạo những phần tử nguy hiểm ở các địa phương. Các cấp uỷ cần kiểm tra, đôn đốc chặt chẽ công tác tập trung cải tạo và chú ý công tác chính trị đối với gia đình những phần tử đã bị tập trung.*

- Cần tổ chức việc điều tra nắm vững tình hình trong từng thôn, xóm, từng xã, từng khu phố, để kịp thời phát hiện những phần tử hiểm nghi.

Phải phát hiện kịp thời các tổ chức phản động và nghiêm trị các phần tử phản cách mạng hiện hành.

Việc lập hồ sơ xét duyệt các phần tử cần tập trung cải tạo phải được tiến hành đúng đắn, nhưng phải khẩn trương, nhanh và gọn. Đảng đoàn Bộ Công an cần trực tiếp kiểm tra, đôn đốc các địa phương để có biện pháp giải quyết nhanh hơn.

*4. Cần tăng cường công tác bảo vệ các cơ quan, xí nghiệp, công, nông trường, v.v..*

Sau đợt bảo mật phòng gian, các cấp uỷ, các Đảng đoàn cần tiếp tục lãnh đạo chặt chẽ công tác bảo vệ cơ quan, xí nghiệp, công, nông trường và các lực lượng vũ trang. Cần kiểm tra việc chấp hành các chế độ, nội quy và cần tăng cường công tác quản lý cán bộ, công nhân viên về mặt tư tưởng và sinh hoạt, cũng như các quan hệ giao dịch phức tạp - nhất là giao dịch với các nước đế quốc tư bản, tránh tình trạng sơ hở như hiện nay. Trách nhiệm chính trong công tác bảo vệ ở cơ quan, xí nghiệp, đơn vị là của thủ trưởng và Đảng uỷ trong cơ quan, xí nghiệp, đơn vị.

Công an, dân quân tự vệ và các ngành có liên quan phải có kế hoạch cụ thể bảo vệ tốt các đường giao thông quan trọng, đê điều, kho tàng, các khu công nghiệp, v.v. và phải có phân công trách nhiệm rõ ràng cho các lực lượng, có định kỳ kiểm tra, trao đổi tình hình, và có kế hoạch phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng.

*5. Kịp thời và chủ động tổ chức truy lùng khi có gián điệp, biệt kích xuất hiện*

Khi có gián điệp, biệt kích do Mỹ - Diệm tung đến thì cấp uỷ Đảng phải chỉ huy cuộc truy lùng cho nhanh, gọn, phối hợp

tất cả các lực lượng công an nhân dân, công an vũ trang, dân quân, bộ đội.

Trường hợp gián điệp, biệt kích xuất hiện ở xã, trong khi chưa có các lực lượng công an, thành hoặc tỉnh đội dân quân, hoặc bộ đội chủ lực đến thì Đảng uỷ xã phải kịp thời huy động lực lượng công an xã và xã đội dân quân để truy bắt ngay, không để chúng kịp chạy trốn đến khu an toàn của chúng.

Cần phổ biến kỹ Chỉ thị số 20-CT/TW, ngày 22-6-1961 của Ban Bí thư để các ngành nghiêm chỉnh chấp hành những quy định về phổ biến tin tức, về quản lý tang vật. Việc hỏi cung can phạm phải thống nhất do ngành công an phụ trách.

*6. Tăng cường tổ chức của các lực lượng công an, dân quân, thanh niên.*

Phải làm thật tốt công tác chính trị, tư tưởng đối với công an và dân quân, bộ đội, giáo dục tư tưởng lập trường, quan điểm giai cấp, tính cảnh giác sắc bén, tinh thần dũng cảm chiến đấu và tác phong luôn luôn sẵn sàng. Đồng thời phải nghiên cứu chính sách thích hợp về vấn đề công an xã, và dân quân để phát huy tinh thần an tâm, phấn khởi công tác.

Trong thời kỳ Mỹ - Diệm ráo riết tăng cường hoạt động tung gián điệp, biệt kích thì cần để cho cán bộ công an, dân quân được chuyên trách công tác của mình, không được điều đi làm công tác khác. Cần nghiên cứu bố trí để trưởng công an xã, xã đội trưởng được chuyên trách công tác giữ gìn trật tự an ninh ở địa phương. Cần nhận rõ công tác phòng, chống gián điệp, biệt kích là một bộ phận công tác quan trọng của cuộc đấu tranh chống phản cách mạng, và ngành công an phải là nòng cốt giúp cấp uỷ trong công tác này.

Các Đảng bộ cơ sở phải thấy rõ nhiệm vụ đấu tranh chống bọn gián điệp, biệt kích và các bọn phản cách mạng khác là một nhiệm vụ quan trọng thường xuyên, cần được lãnh đạo chặt chẽ.

*7. Khi vụ án xử ở địa phương nào thì cấp uỷ địa phương đó có trách nhiệm lãnh đạo và tổ chức việc xét xử nhằm đảm bảo đầy đủ*



*yêu cầu chính trị lẫn nghiệp vụ*; Khi có những vấn đề khác ý kiến nhau về nguyên tắc giữa các ngành Tòa án, Viện Kiểm sát, Công an mà không giải quyết được thì xin chỉ thị Ban Bí thư.

T/M BAN BÍ THƯ

LÊ VĂN LƯƠNG

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003, t.24, tr.641-650.

**NGHỊ QUYẾT**  
**HỘI NGHỊ LẦN THỨ CHÍN**  
**BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG**

Tháng 12 năm 1963

**Ra sức phấn đấu, tiến lên**  
**giành những thắng lợi mới ở miền Nam**  
*(Trích)*

.....

**II- PHƯƠNG CHÂM, CHIẾN LƯỢC VÀ SÁCH LƯỢC**  
**CỦA CUỘC ĐẤU TRANH CÁCH MẠNG Ở MIỀN NAM**

1. *Phương châm chiến lược và sách lược của cuộc đấu tranh cách mạng ở miền Nam* do Trung ương vạch ra đã được những thắng lợi của đồng bào miền Nam trong những năm vừa qua chứng minh là đúng.

Để chống lại cách mạng miền Nam, đế quốc Mỹ dùng "chiến tranh đặc biệt" là loại chiến tranh thích ứng với chính sách thực dân mới của chúng. Đặc điểm chủ yếu của chính sách đó là đế quốc Mỹ không trực tiếp cai trị, mà thông qua chính quyền tay sai, dùng viện trợ kinh tế và quân sự để áp bức, bóc lột nhân dân miền Nam Việt Nam.

Trong cuộc "chiến tranh đặc biệt", quân đội Mỹ có tham gia với một mức độ nhất định, nhưng lực lượng quân sự chủ yếu là quân đội của bọn tay sai. Xét về bản chất giai cấp, chính quyền thân Mỹ

đại biểu cho tầng lớp địa chủ và tư sản mại bản phản động nhất ở miền Nam hiện nay. Trong tình hình một nửa nước Việt Nam đang xoá bỏ các giai cấp bóc lột và tiến lên chủ nghĩa xã hội, các tầng lớp đó có một ý thức căm thù giai cấp rất sâu sắc; chúng rất ghét chế độ xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và quần chúng công nông ở miền Nam. Đế quốc Mỹ, chính quyền thân Mỹ cùng các tầng lớp địa chủ phản động và tư sản mại bản ở miền Nam một mặt dựa vào nhau, nhưng mặt khác lại mâu thuẫn với nhau về quyền lợi.

Cuộc đấu tranh yêu nước của nhân dân ta ở miền Nam Việt Nam vừa có tính chất dân tộc, vừa có tính chất giai cấp. Một mặt, đó là cuộc đấu tranh của nhân dân miền Nam chống đế quốc Mỹ, giành độc lập dân tộc, mặt khác, đó là cuộc đấu tranh của đế quốc Mỹ và bọn địa chủ phong kiến và tư sản mại bản thân Mỹ chống lại phe xã hội chủ nghĩa, chống lại miền Bắc Việt Nam, chống lại quần chúng công nông miền Nam, chống lại đường lối dân chủ nhân dân ở miền Nam mà giai cấp công nhân và nông dân lao động là đại biểu.

Xét về mục đích thì cuộc chiến tranh ở miền Nam Việt Nam hiện nay chủ yếu là một *cuộc chiến tranh xâm lược và chống xâm lược*, vì chính quyền phản cách mạng ở miền Nam dựa vào đế quốc Mỹ, thi hành chính sách thực dân xâm lược của Mỹ. Song vì đây là một cuộc chiến tranh xâm lược của chủ nghĩa thực dân mới, cho nên đồng thời nó *có tính chất nội chiến*. Và chiến tranh xâm lược hay nội chiến phản cách mạng cũng đều nhằm phục vụ đường lối chính trị của đế quốc Mỹ, đều phục tùng sự chỉ đạo của chúng.

2. Trong cuộc "chiến tranh đặc biệt" của Mỹ ở miền Nam Việt Nam, một mặt địch phải dựa vào tiền bạc, vũ khí, đạn dược đưa từ Mỹ sang là chính, nhưng mặt khác chúng thi hành chính sách lấy người Việt đánh người Việt, vơ vét một phần của cải của nhân dân ta để tiếp tục cuộc chiến tranh của chúng. Vì vậy, đế quốc Mỹ và bọn tay sai phải tìm mọi cách tranh thủ quần chúng nhân dân miền Nam. Muốn thế, *chúng buộc phải thực*

*hiện những thủ đoạn chính trị lừa bịp để nắm dân, giành dân với ta.*

Nhưng chính quyền thân Mỹ ở miền Nam là một chính quyền do đế quốc Mỹ nặn ra sau cuộc bại trận của đế quốc Pháp được Mỹ giúp đỡ, không phải là một chính quyền tư sản dân tộc đẻ ra trong thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc. Chính quyền đó là phi nghĩa: nó không có một chút gì dính dáng với sự nghiệp độc lập và dân chủ của nhân dân. Cơ sở xã hội của nó rất mong manh. Mới ra đời, nó đã phải đương đầu ngay với lực lượng quần chúng hùng hậu. Vì nhân dân miền Nam đã cùng với nhân dân toàn quốc làm Cách mạng Tháng Tám thành công và đã kháng chiến thắng lợi. Nhân dân miền Nam là một phần nửa của một dân tộc anh hùng đã hoàn thành nhiệm vụ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và đang xây dựng chủ nghĩa xã hội trên một nửa nước. Nhân dân miền Nam giác ngộ chính trị cao, có tinh thần đấu tranh bất khuất, tin tưởng vững chắc vào sự nghiệp chính nghĩa của mình, thực tế đã làm chủ ở nhiều vùng nông thôn rộng lớn, lại có một Đảng mácxít - leninnít có kinh nghiệm lãnh đạo. Cho nên ngay từ đầu, *nhân dân miền Nam có ưu thế tuyệt đối về chính trị so với Mỹ và bè lũ tay sai của chúng.* Nếu đế quốc Mỹ và tay sai chỉ dùng thủ đoạn chính trị mị dân thì nhân dân miền Nam sẽ nắm lấy để vùng lên mạnh mẽ hơn nữa, uy hiếp cả sự thống trị của chúng. Do đó, muốn tồn tại, chính quyền miền Nam phải phát xít hoá ngay từ đầu, phải dùng thủ đoạn bạo lực trắng trợn để đàn áp nhân dân, giành giật dân với cách mạng.

Phong trào cách mạng của nhân dân miền Nam càng phát triển thì mâu thuẫn giữa chính quyền tay sai và đế quốc Mỹ càng tăng, hàng ngũ tư sản và địa chủ cũng chia thành nhiều phái xung đột lẫn nhau, điều đó làm cho địa vị chính trị của chính quyền thân Mỹ càng yếu thêm và càng đẩy nó đi sâu thêm vào con đường phát xít hoá.

Do đó, để chống và phá cách mạng miền Nam, *địch dùng cả biện pháp chính trị và quân sự, nhưng dùng biện pháp quân sự là*

*chủ yếu*; dùng biện pháp quân sự là chủ yếu, nhưng không thể không dùng biện pháp chính trị. Còn về phía nhân dân, thì ta kém địch về vũ khí, đạn dược, quân nhu, quân dụng và dụng cụ chiến tranh, nhưng ta có ưu thế tuyệt đối về chính trị so với địch. Cho nên, ta có khả năng động viên quần chúng đấu tranh chính trị với địch, đồng thời ta phải có lực lượng vũ trang để chống lại thủ đoạn quân sự của địch. Dù sao, cuộc chiến tranh cách mạng của nhân dân ta ở miền Nam vẫn là cuộc chiến tranh lấy yếu đánh mạnh. Trong cuộc chiến tranh ấy, nhân dân ta phải tiêu hao và tiêu diệt sinh lực địch, giữ vững và phát triển lực lượng của ta; đánh địch về mọi mặt làm cho lực lượng của chúng hao mòn, suy sút và tinh thần của binh sĩ địch mỗi mết, chán nản, tan rã. Quá trình chiến đấu là quá trình ta mạnh lên địch yếu đi; ta càng đánh càng thắng, địch càng đánh càng bại. Cuối cùng ta tiêu diệt địch hoặc dè bẹp ý chí xâm lược và nô dịch của chúng.

Do chủ trương của địch chống cách mạng miền Nam và do đặc điểm của cuộc đấu tranh của ta, cho nên *phương châm chiến lược chung của cuộc chiến tranh cách mạng của nhân dân miền Nam là chiến đấu lâu dài, dựa vào sức mình là chính; về phương châm đấu tranh thì kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang* một cách linh hoạt tùy theo từng vùng và từng thời kỳ khác nhau.

Cuộc chiến tranh của nhân dân miền Nam là một cuộc *chiến tranh lâu dài*, vì chúng ta là một dân tộc nhỏ, chống lại tên đế quốc đầu sỏ là Mỹ. Chúng ta lấy mạnh về chính trị và tinh thần, nhưng còn yếu về vật chất và quân sự, để chống lại một kẻ địch yếu về chính trị và tinh thần, nhưng mạnh về vật chất và quân sự. Phải có thời gian, qua đấu tranh gian khổ, cố gắng bản thân, để làm cho lực lượng so sánh giữa ta và địch biến đổi càng ngày càng có lợi cho ta, ta từ yếu trở thành mạnh, địch từ mạnh trở thành yếu. Có như thế ta mới giành được thắng lợi cuối cùng. Phải tìm mọi cách hạn chế địch trong loại "chiến tranh đặc biệt", nhưng đồng thời phải chuẩn bị sẵn sàng đối phó với trường hợp Mỹ tham gia chiến tranh với quy mô lớn hoặc đẩy quân đội của khối xâm lược Đông Nam Á vào đánh ta.

Trong cuộc kháng chiến chống Pháp trước đây, chúng ta cũng đã đề ra phương châm kháng chiến lâu dài. Nhưng nội dung phương châm chiến đấu lâu dài hiện nay có khác trước. Trong cuộc kháng chiến chống Pháp, chúng ta nói kháng chiến lâu dài, song những điều kiện khách quan của thắng lợi trong những năm đầu của cuộc kháng chiến mới chỉ là những khả năng đang phát triển. Đến khi cách mạng Trung Quốc giành được thắng lợi quyết định vào năm 1949, ta mới có được một hậu phương lớn mạnh gắn liền nước ta với toàn phe xã hội chủ nghĩa, do đó ta có thêm điều kiện bên ngoài rất thuận lợi để đưa kháng chiến đến thắng lợi, kết thúc bằng chiến thắng Điện Biên Phủ vẻ vang và hoàn toàn giải phóng được miền Bắc. Ngày nay, cuộc chiến đấu của nhân dân miền Nam cũng lâu dài, nhưng đã có những nhân tố thắng lợi chắc chắn. Vì ngày nay, ngoài những điều kiện chủ quan, nhân dân miền Nam còn có những điều kiện khách quan thuận lợi hơn nhiều để giành thắng lợi, vì ngày nay sau lưng nhân dân miền Nam có cả miền Bắc đang xây dựng chủ nghĩa xã hội và cả phe xã hội chủ nghĩa ngày càng lớn mạnh và đang trở thành nhân tố quyết định sự phát triển của xã hội loài người. Cuộc đấu tranh yêu nước của nhân dân ta ở miền Nam càng ngày càng được nhân dân yêu chuộng hoà bình và chính nghĩa trên thế giới, kể cả nhân dân Mỹ, tích cực ủng hộ. Tuy vậy, nhân dân cách mạng ở miền Nam vẫn phải nêu cao tinh thần tự lực cánh sinh là chính. Phe đế quốc chủ nghĩa đã suy yếu đi nhiều và ngày càng suy yếu. Tên cầm đầu đế quốc là Mỹ, kẻ đang xâm lược miền Nam nước ta, lại thất bại nhiều nhất so với các đế quốc khác. Nó đã thất bại từ Trung Quốc đến Triều Tiên, từ Đông Dương đến Cuba. Mâu thuẫn giữa các đế quốc ngày càng sâu sắc. Chúng đang lâm vào hoàn cảnh trái ngược là đứng riêng ra từng tên thì không làm được gì, cho nên phải liên hiệp lại, nhưng liên hiệp thì lại càng mâu thuẫn, lục đục với nhau. Giữa đế quốc Mỹ và những phái tư sản cầm quyền ở Đông Nam Á cũng mâu thuẫn với nhau. Trào lưu cách mạng giải phóng dân tộc như nước vỡ bờ, bọn đế quốc không đủ sức ngăn cản được.

Một mặt, chúng ta phải thấu suốt phương châm chiến đấu lâu dài, nhưng mặt khác phải *tranh thủ thời cơ để giành thắng lợi trong thời gian không lâu lắm*, vì trong một cuộc chiến tranh cách mạng vừa có tính chất chống xâm lược, vừa có tính chất nội chiến như ở miền Nam và trong điều kiện thế giới hiện nay, cần phải biết sẵn sàng lợi dụng những tình hình đột biến để kịp thời chuyển cuộc đấu tranh của ta thành một cao trào cách mạng rộng lớn làm tan rã quân đội và sụp đổ chính quyền của địch. Nắm vững phương châm chiến đấu lâu dài, đồng thời tranh thủ thời cơ giành thắng lợi trong thời gian không lâu lắm, hai điều đó không mâu thuẫn với nhau. Vì bí quyết thành công của cuộc đấu tranh cách mạng của đồng bào miền Nam là *ra sức xây dựng và phát triển lực lượng mạnh mẽ về mọi mặt*. Càng ra sức xây dựng và phát triển lực lượng để tranh thủ giành thắng lợi trong thời gian không lâu lắm thì càng có điều kiện để đấu tranh lâu dài trong bất cứ trường hợp khó khăn nào.

Trong quá trình đấu tranh lâu dài chống địch, cách mạng miền Nam cũng có khả năng phải thông qua một bước quá độ với những hình thức và phương pháp đấu tranh phức tạp, mới có thể đi đến thắng lợi hoàn toàn. Tuy vậy, dù cách mạng phát triển theo khả năng nào đi nữa, *thì điều kiện quan trọng nhất, quyết định nhất vẫn là phải ra sức tăng cường lực lượng của ta về mọi mặt, đặc biệt là lực lượng quân sự, ra sức tích trữ lực lượng về mọi mặt*, chuẩn bị nắm lấy thời cơ thuận lợi để giành thắng lợi cuối cùng. Trong quá trình phát triển lực lượng chính trị và quân sự, phải tìm mọi cách để đẩy lui địch từng bước, giành thắng lợi từng phần. Vì vậy, trong khi kiên trì phương châm chiến đấu lâu dài, phải ra sức chuẩn bị mọi điều kiện để đủ sức tạo ra thời cơ và nắm lấy thời cơ đẩy cuộc cách mạng miền Nam tiến lên giành thắng lợi lớn nhất.

Hiện nay ta đã mạnh hơn địch về chính trị, ta cần tiếp tục tăng cường lực lượng chính trị của ta hơn nữa. Nhưng ta còn yếu hơn địch về quân sự; do đó, *điểm mấu chốt hiện nay là phải có một sự cố gắng tột bậc để nhanh chóng tăng cường lực lượng quân sự*,

tạo ra một chuyển biến căn bản về lực lượng so sánh giữa ta và địch ở miền Nam.

Về *phương châm kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang*, cần phải hiểu cho đúng.

*Đấu tranh chính trị đóng vai trò rất cơ bản và rất quyết định. Một là*, vì chỗ mạnh căn bản của ta và chỗ yếu căn bản của địch là chính trị. Ngay từ đầu, chúng ta có ưu thế tuyệt đối về chính trị so với địch. *Hai là* vì địch không thể không dùng thủ đoạn chính trị để mị dân, dùng chiêu bài "quốc gia, dân tộc, dân chủ" giả hiệu để hòng nắm dân, cho nên ta phải và có thể lợi dụng cái thế bị bắt buộc đó của địch để quật lại địch. *Ba là*, vì quần chúng nhân dân miền Nam đã có truyền thống và có kinh nghiệm đấu tranh chính trị từ lâu, ngày nay kinh nghiệm và truyền thống đó đã phát triển đến cao độ. Quần chúng đã được tổ chức thành một "đội quân chính trị" gồm hàng triệu người, chống địch thường xuyên khắp nơi với những hình thức đấu tranh cực kỳ phong phú và với khí thế phi thường dũng mãnh, để tấn công địch và bảo vệ tính mạng, tài sản của mình. Đấu tranh chính trị của quần chúng đã phối hợp chặt chẽ với đấu tranh vũ trang của các lực lượng nhân dân vũ trang trong mọi trường hợp. Trực tiếp chống địch ở tiền tuyến không phải chỉ có quân đội cách mạng của nhân dân, mà còn có "đội quân chính trị quần chúng" xông ra tiền tuyến, trực tiếp chống lại lực lượng vũ trang và hoạt động vũ trang của địch.

*Đấu tranh vũ trang cũng đóng một vai trò rất cơ bản và rất quyết định. Một là*, vì phải có đấu tranh vũ trang mạnh hỗ trợ thì mới phát huy được uy thế của quần chúng; phải làm cho đấu tranh chính trị phát triển mạnh và được duy trì lâu dài trong tình hình địch dùng quân sự để đàn áp nhân dân. *Hai là*, vì địch dùng quân sự làm thủ đoạn chính để duy trì sự thống trị của chúng và dùng chiến tranh phản cách mạng để chống lại nhân dân, nhân dân phải dùng chiến tranh cách mạng chống lại chiến tranh phản cách mạng của địch để bảo vệ tính mạng, tài sản và để tự giải phóng cho mình. Nếu không đập tan thủ đoạn thống trị chủ yếu của địch



là dùng lực lượng quân sự tàn sát, cướp phá nhân dân, thì không thể lật đổ được nên thống trị của chúng và đưa cách mạng đến thắng lợi. Muốn đánh tan được lực lượng quân sự của địch, nhất định phải dùng đấu tranh vũ trang; do đó, *đấu tranh vũ trang đóng vai trò quyết định trực tiếp.*

Sự phát triển của phong trào cách mạng miền Nam trong chín năm qua chứng minh rằng phương châm chiến lược chung chiến đấu lâu dài, dựa vào sức mình là chính và phương châm đấu tranh kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang là hoàn toàn đúng. Chính vì nhân dân miền Nam đã theo đúng những phương châm ấy, cho nên đã thu được những thắng lợi to lớn.

Phương châm kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang không phải chỉ áp dụng tạm thời mà phải áp dụng lâu dài. Quá trình thực hiện phương châm ấy cũng là quá trình tích cực chuẩn bị để tiến tới bước quyết định đánh đổ toàn bộ nền thống trị của địch ở miền Nam *bằng tổng công kích kết hợp với tổng khởi nghĩa*, dùng lực lượng quân sự và chính trị để tiêu diệt địch và làm tan rã quân đội của chính quyền thân Mỹ, tiến hành khởi nghĩa ở những vùng nông thôn và ở đô thị còn bị địch chiếm đóng. Tổng công kích về quân sự và tổng khởi nghĩa là điểm tiến tới tất yếu của phương châm kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh quân sự. Quá trình tiến tới tổng công kích và tổng khởi nghĩa cũng là *một quá trình tổng công kích cục bộ, khởi nghĩa từng phần, giành cơ phức tạp, đánh lui địch từng bước, giành thắng lợi từng phần, tiến tới giành thắng lợi toàn bộ.*

Nói đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang kết hợp không có nghĩa là đấu tranh vũ trang không cần tuân theo những quy luật của chiến tranh, không cần phát huy đến cao độ hiệu lực của quân đội cách mạng, không cần phải đạt đến mục đích cao nhất của chiến tranh là tiêu diệt sinh lực địch. Khi đã dùng đấu tranh vũ trang thì cuộc đấu tranh đó phải tuân theo những quy luật của chiến tranh, phải phát triển một cách tất yếu theo những quy luật đó. Cuộc chiến tranh của nhân dân miền Nam đòi hỏi phải

vận dụng phương châm chiến lược quân sự, phương châm tác chiến và những chiến thuật, kỹ thuật quân sự thích hợp. Những vấn đề như căn cứ địa, quan hệ giữa ba thứ quân: bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, dân quân du kích, phương châm hoạt động ở từng vùng khác nhau v.v. phải được giải quyết sát đúng với tình hình thực tế của miền Nam. Hoạt động vũ trang không phải chỉ nhằm tiêu diệt sinh lực địch, mà còn hỗ trợ cho đấu tranh chính trị. Nhưng cách hỗ trợ tốt nhất của đấu tranh vũ trang vẫn là phát huy chức năng cao nhất của đấu tranh vũ trang, tức là tiêu diệt sinh lực địch. Đấu tranh vũ trang phải đạt cho được mục tiêu cuối cùng của nó là tiêu diệt sức chiến đấu của quân địch. Vì quân địch chủ yếu là quân đội của chính quyền tay sai, cho nên mục đích cụ thể của đấu tranh vũ trang ở miền Nam phải là *đánh tiêu diệt và làm tan rã quân đội của chính quyền tay sai*. Có như thế cách mạng mới thu được thắng lợi quyết định. Vì vậy, không những nhân dân miền Nam phải có lực lượng chính trị lớn mạnh, mà còn *phải có lực lượng quân sự lớn mạnh*. Phải vừa tác chiến để tiêu diệt sinh lực địch vừa giữ vững và phát triển lực lượng của ta, *tạo ra một chuyển biến căn bản về lực lượng so sánh giữa ta và địch cả về mặt quân sự nữa*. Đấu tranh vũ trang ngày càng phát triển và trở nên quyết liệt theo quy luật riêng của nó, thì đấu tranh chính trị cũng phải phát triển và đạt tới trình độ rộng lớn và quyết liệt song song với đấu tranh vũ trang.

Căn cứ vào đặc điểm, vào lực lượng so sánh và phương thức hoạt động của địch ở từng vùng, chúng ta vận dụng *phương châm kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang ở ba vùng khác nhau*: vùng rừng núi, vùng đồng bằng nông thôn và vùng đô thị.

*Vùng rừng núi* miền Nam có một vị trí chiến lược quan trọng. Đó là nơi ta có điều kiện giữ vững cuộc đấu tranh lâu dài ngay cả trong trường hợp tình hình diễn biến khó khăn nhất, là nơi ta có thể dựa vào để xây dựng lực lượng vũ trang lớn, là nơi ta có điều kiện đánh lớn, tiêu diệt nhiều sinh lực địch; đồng thời từ bàn đạp

rừng núi ta có khả năng hoạt động toả xuống đồng bằng và khi có cơ hội thì xuất quân đánh vào những vị trí yết hầu và đầu não của địch. Trong tình hình địch mở rộng cuộc chiến tranh thành quy mô lớn thì chính vùng rừng núi mới có điều kiện cùng với đồng bằng duy trì chiến tranh lâu dài với địch. Chúng ta phải tiến tới làm chủ vùng rừng núi, quyết tâm xây dựng vùng rừng núi thành căn cứ địa vững chắc. Phương châm hoạt động của ta ở vùng rừng núi là *lấy đấu tranh vũ trang làm chính*. Đồng thời vẫn phải coi trọng việc vận động quần chúng nhân dân các dân tộc thiểu số mà phần đông tập trung ở miền rừng núi, đấu tranh chính trị chống chính sách của địch áp bức, chia rẽ, lừa phỉnh các dân tộc thiểu số, dồn dân thiểu số lập khu trù mật hoặc áp chiến lược, phong toả hoặc phá hoại kinh tế vùng cao nguyên và rừng núi, v.v..

*Vùng đồng bằng nông thôn* là nơi đông dân, nhiều cửa, có phong trào cách mạng và cơ sở cách mạng khá và tương đối đều, lại là nơi địch cố vơ vét nhân tài, vật lực, thực hiện chủ trương dùng người Việt đánh người Việt, lấy chiến tranh nuôi chiến tranh của chúng, và cũng là nơi ta kiên quyết giành giật nhân, tài, vật lực với địch để chiến đấu lâu dài. Nếu ta giành được vùng đồng bằng nông thôn thì vùng rừng núi không bị cô lập và ta có thể huy động nhân, tài, vật lực để phát triển lực lượng của ta ở cả đồng bằng và rừng núi. Giành được đồng bằng nông thôn thì tạo được thế có lợi để cùng với rừng núi hàng ngày hỗ trợ cho phong trào đô thị và khi có cơ hội thì tiến lên đánh vào những vị trí đầu não của địch. Phương châm hoạt động của ta ở vùng đồng bằng nông thôn là *đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang đi đôi*, tiêu hao, tiêu diệt lực lượng quân sự của địch, giành người, giành của với địch, ra sức làm chủ xã thôn, mở rộng dần vùng giải phóng của ta từ miền núi xuống đồng bằng. Đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang đi đôi là phương châm đấu tranh chung của vùng đồng bằng nông thôn; tuy vậy, trong những điều kiện nào đó, ở những vùng đồng bằng nào đó, có lúc ta lấy đấu tranh chính trị là chính, hoặc lấy đấu tranh vũ trang là chính, dùng đồng bằng

nông thôn làm nơi giảng co lâu dài với địch hoặc tiêu diệt những lực lượng lớn của địch.

*Vùng đô thị* là nơi có những cơ quan đầu não của địch, kể cả cơ quan chính quyền trung ương của chúng, là nơi địch tập trung nhiều phương tiện thống trị và lực lượng đàn áp mạnh, nhưng cũng là nơi quần chúng tập trung đông đảo và giác ngộ chính trị khá, đã nhiều lần vùng lên đấu tranh mạnh mẽ. Khi có thời cơ tổng công kích và tổng khởi nghĩa, thì quần chúng ở đô thị có khả năng nổi dậy cùng làm tổng khởi nghĩa, phối hợp với lực lượng cách mạng từ ngoài vào để đánh đổ chính quyền trung ương của địch. Phương châm hoạt động của ta ở vùng đô thị là *đấu tranh chính trị là chính*, chuẩn bị giữ gìn và tích trữ lực lượng, chờ đợi thời cơ. Hoạt động quân sự ở đô thị có mức độ nhất định để hỗ trợ cho đấu tranh chính trị, nhưng phải tránh tiêu hao lực lượng hoặc bộc lộ lực lượng quá sớm. Tuy vậy, tình hình phát triển đến mức độ nào đó, trong những điều kiện lực lượng so sánh giữa ta và địch thay đổi có lợi cho ta, thì ta cũng có thể đánh những đòn quân sự có tính chất quyết định ở đô thị.

Chúng ta áp dụng phương châm hoạt động ở ba vùng như trên, nhưng *không để cho địch phân tuyến, phân vùng* theo ý muốn của chúng. Vì mục đích của địch khi phân tuyến, phân vùng là nhằm giữ vùng hậu phương của chúng và tàn phá vùng giải phóng của ta.

Xuất phát từ phương châm đấu tranh kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang, chúng ta phải phối hợp *đánh địch bằng ba mũi: đánh địch bằng chính trị, đánh địch bằng quân sự và đánh địch bằng binh vận* (tuyên truyền, vận động binh lính của địch). Vì lực lượng quân sự của địch chủ yếu là quân đội của chính quyền tay sai, cho nên *công tác binh vận đóng một vai trò hết sức quan trọng*. Nó vừa phục vụ cho đấu tranh chính trị, vừa phục vụ cho đấu tranh vũ trang, góp phần vào việc giành dân và phá áp chiến lược, làm tan rã quân đội địch, gây những cuộc binh biến và tăng cường lực lượng của ta. Công tác binh vận không phải chỉ có

tính chất chiến thuật, mà thực tế là có tính chất chiến lược. Công tác binh vận phải được làm tốt để phục vụ đắc lực cho phương hướng tiến tới tổng công kích và tổng khởi nghĩa của ta. Một trong những điều kiện quan trọng làm cho cuộc tổng công kích, tổng khởi nghĩa giành được thắng lợi là thực hiện cho được khẩu hiệu *công nông binh liên hiệp*.

Phương châm đấu tranh kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang phải được thấu suốt trên mọi lĩnh vực công tác, vào các hình thức tổ chức quân sự và chính trị, vào từng cuộc và từng đợt đấu tranh, từng cuộc chiến đấu và trong từng chiến dịch. Do đó, cuộc chiến tranh của nhân dân miền Nam là một cuộc *chiến tranh toàn dân, toàn diện*. Nó tiếp tục truyền thống và phát huy kinh nghiệm của cuộc kháng chiến chống Pháp trước đây trong những điều kiện mới và với một trình độ cao hơn và phong phú hơn.

Tóm lại, để chiến thắng quân địch, chúng ta phải thấu suốt phương châm chiến lược: chiến đấu lâu dài, dựa vào sức mình là chính, đồng thời phải thấu suốt phương châm đấu tranh: kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang, vận dụng linh hoạt phương châm hoạt động ở ba vùng; phải đánh địch bằng ba mũi chính trị, quân sự và binh vận; phải động viên mọi lực lượng cách mạng tiến hành cuộc chiến tranh toàn dân, toàn diện và trường kỳ tiến tới tổng công kích và tổng khởi nghĩa. Nếu đế quốc Mỹ tung thêm vào miền Nam 5, 10 vạn quân, thì cuộc chiến tranh toàn dân, toàn diện và trường kỳ càng phải phát triển một cách mạnh mẽ, làm cho chúng bị sa lầy, đi đến thất bại. Điều kiện quyết định để giành thắng lợi trong bất kỳ tình thế nào là động viên chính trị toàn dân, tăng cường lực lượng cách mạng về mọi mặt, trước mắt là phải nhanh chóng tăng cường lực lượng quân sự.

Trong khi vận dụng phương châm chiến lược chung chiến đấu lâu dài, dựa vào sức mình là chính và phương châm đấu tranh kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang, cần phải thấm nhuần *tư tưởng chỉ đạo chiến lược và chiến thuật: tích cực, chủ động, linh hoạt và phối hợp chặt chẽ các mặt*.

Toàn bộ phương châm chiến lược, chiến thuật trên đây là do nhân dân cả nước trước đây và nhân dân miền Nam hiện nay sáng tạo ra trong ngót hai mươi năm đấu tranh anh dũng dưới sự lãnh đạo của Đảng. Đó cũng là phương châm đưa cách mạng miền Nam đến thắng lợi cuối cùng.

3. Trong quá trình đấu tranh để giành thắng lợi, chúng ta phải ra sức phát huy những thuận lợi, đồng thời cũng phải thấy hết khó khăn để khắc phục, tránh chủ quan, một chiều.

Về *địch*, tuy bị thất bại liên tiếp và bắt đầu hoài nghi ở khả năng thắng lợi, nhưng đế quốc Mỹ vẫn chưa chịu bỏ quyết tâm bám lấy miền Nam. Chúng còn có thể tăng thêm số lượng quân đội của chính quyền tay sai ở miền Nam Việt Nam. Sau khi hát Diệm và trong khi mâu thuẫn giữa chúng và bọn tay sai mới chưa phát triển đến cao độ, chúng có thể tập trung lực lượng đánh phá mạnh hơn. Chúng có thể sử dụng thêm những vũ khí mới và thay đổi chiến thuật. Chúng còn có thể thực hiện một phần kế hoạch lập ấp chiến lược và có những âm mưu xảo quyệt hơn để củng cố áp chiến lược. Chúng có thể lợi dụng được trong chừng mực nào đó một số giáo phái để chống lại ta, điều mà Diệm trước đây không chịu làm. Ngoài ra, chúng ta vẫn cần đề phòng khả năng Mỹ có thể tung vào miền Nam 5, 10 vạn quân, tăng cường hoặc mở rộng chiến tranh miền Nam thành chiến tranh cục bộ.

Về ta, lực lượng vũ trang của ta còn yếu, và tuy ta có khả năng phát triển lớn, nhưng phải có thời gian. Căn cứ địa và vùng giải phóng còn hẹp, lại chưa xây dựng và củng cố được tốt. Căn cứ địa vùng rừng núi thì kinh tế còn khó khăn, nhân lực có hạn; trong một số vùng nông thôn đồng bằng phong trào cách mạng còn yếu; phong trào ở đô thị chưa có cơ sở vững mạnh; cơ sở của ta trong hàng ngũ *địch* còn kém.

Tuy nhiên, đây chỉ là những khó khăn trên bước đường phát triển. Nhất định cách mạng sẽ vượt qua mọi thác ghềnh và cuối cùng sẽ thắng lợi vẻ vang.

### III- NHIỆM VỤ TRƯỚC MẮT

*Phương hướng cố gắng của chúng ta là: trong lúc kiên trì chiến đấu lâu dài, cần tranh thủ thời cơ thuận lợi, tập trung lực lượng, quyết tâm giành cho được những thắng lợi có tính chất quyết định trong mấy năm tới.*

*Để đạt phương hướng nỗ lực ấy, nhiệm vụ chung trước mắt của ta là: động viên toàn Đảng, toàn dân vượt mọi khó khăn và trên cơ sở phát triển mạnh mẽ hơn nữa ý thức giác ngộ chính trị của nhân dân, ra sức phấn đấu xây dựng lực lượng chính trị và vũ trang (nhất là lực lượng vũ trang), làm thay đổi mau chóng lực lượng so sánh giữa ta và địch theo chiều hướng có lợi cho ta; tích cực xây dựng và mở rộng căn cứ địa, đặc biệt là ở những địa bàn chiến lược và cơ động của quân chủ lực; tiến lên đánh tiêu diệt và làm tan rã từng bộ phận quân đội địch; phá phần lớn các ấp chiến lược, làm chủ vùng rừng núi và phần lớn xã thôn vùng đồng bằng, tạo điều kiện cho phong trào quần chúng đô thị nổi dậy mạnh mẽ, đẩy chế độ của Mỹ và tay sai đến chỗ khủng hoảng sâu sắc hơn và mau suy sụp hơn, làm cho phong trào giành được chủ động về chiến lược tạo ra thời cơ tốt để giành những thắng lợi quyết định về ta.*

Trong nhiệm vụ trước mắt trên đây, có hai nội dung chủ yếu và cũng là hai mục tiêu chủ yếu mà ta phải quyết tâm đạt cho bằng được là:

1. Tiêu diệt từng bộ phận quân đội địch, tạo điều kiện làm tan rã hoàn toàn lực lượng quân sự, chỗ dựa chính của đế quốc Mỹ và tay sai ở miền Nam.

2. Làm thất bại kế hoạch gom dân, lập ấp chiến lược của địch, phá phần lớn các ấp chiến lược, giành nhân lực, vật lực cho cách mạng, làm chủ rừng núi và phần lớn đồng bằng.

Hai nhiệm vụ trên đây liên quan chặt chẽ với nhau và hỗ trợ lẫn nhau. Có tiêu diệt sinh lực địch, làm tan rã từng bộ phận quân đội địch mới phá được các ấp chiến lược một cách nhanh chóng và có phá được phần lớn các ấp chiến lược mới tạo điều kiện để tiêu hao và tiêu diệt nhiều sinh lực địch.

Làm tốt hai nhiệm vụ đó thì đánh đổ được âm mưu của địch định kiểm soát nhân dân bằng áp chiến lược và tiêu diệt lực lượng vũ trang của ta bằng lực lượng quân sự mạnh của chúng, tức là làm thất bại những chủ trương có tính chất chiến lược của địch trong toàn bộ cuộc chiến tranh ở miền Nam hiện nay.

Để thực hiện nhiệm vụ chung trước mắt nói trên, phải ra sức thực hiện các nhiệm vụ cụ thể dưới đây:

1. *Tác chiến để tiêu hao, tiêu diệt địch và làm tan rã từng bộ phận quân địch.*

Nhiệm vụ chiến lược chung đề ra cho lực lượng vũ trang của ta trong cuộc chiến tranh toàn dân, toàn diện là: *tiêu diệt lực lượng quân sự của địch và cùng với đấu tranh chính trị, làm tan rã lực lượng địch, cụ thể là làm tan rã quân đội tay sai, công cụ chủ yếu của chế độ địch, tạo điều kiện để thực hiện tổng công kích và tổng khởi nghĩa, lật đổ chính quyền phản động ở miền Nam.*

Muốn bảo đảm thực hiện nhiệm vụ chiến lược ấy, thì về mặt chiến dịch và chiến đấu, lực lượng vũ trang của nhân dân miền Nam phải *đánh tiêu diệt*. Ta có ba thứ quân: quân chủ lực, quân địa phương và dân quân du kích. Cả ba thứ quân đó đều phải đánh tiêu diệt, chỉ khác nhau về mức độ lớn nhỏ: từ tiêu diệt từng người, lấy từng khẩu súng, đến tiêu diệt từng đơn vị địch. Có như vậy mới bồi dưỡng được lực lượng ta và tiêu hao rộng rãi được lực lượng địch.

Mỗi thứ quân phải có phương thức tác chiến thích hợp và phải thực hiện sự phối hợp chặt chẽ giữa các thứ quân để hoàn thành nhiệm vụ chung.

Mặc dù lực lượng vũ trang của ta ngày càng trưởng thành, quân chủ lực của ta ngày càng lớn mạnh, nhưng cách đánh của ba thứ quân của ta trong một thời gian lâu dài vẫn nằm trong chiến lược du kích chiến tranh. *Mục đích chiến dịch và chiến đấu của ta là tiêu diệt sinh lực địch.* Cần tránh chỗ mạnh, tìm chỗ yếu của địch mà đánh, cho nên trong giai đoạn hiện nay, *chủ yếu nên đánh quân địch ở ngoài công sự, trong lúc chúng đang di chuyển trên*



đường bộ, đường thủy hoặc đường không. *Hình thức chiến thuật chủ yếu là phục kích, tập kích, dần dần tiến lên đánh vận động* trong những trường hợp thuận lợi. Nên xuất kích từ xa, vận động đến nơi có địch ở ngoài công sự để phục kích và tập kích. Phục kích, tập kích lớn hay nhỏ là tùy điều kiện của từng chiến trường, tùy từng thời kỳ mà lực lượng ta tập trung được nhiều hay ít, tùy tình hình địch và nhiệm vụ đề ra cho các chiến dịch và trận chiến đấu. Lại phải thấu suốt các nguyên tắc: đánh chắc thắng, đánh nhanh, giải quyết nhanh, có lợi về quân sự và chính trị, phối hợp tác chiến với đấu tranh chính trị và binh vận để tiêu diệt và làm tan rã quân địch; nắm vững phương châm *đánh lâu dài về chiến lược và đánh nhanh, giải quyết nhanh về chiến thuật*; tiêu diệt lực lượng địch, giữ gìn lực lượng ta, làm cho ta càng đánh càng mạnh. Phải luôn luôn làm chủ tình hình và biết đánh địch khắp nơi. Phải luôn luôn nâng cao cảnh giác, giữ bí mật để bảo đảm chủ động trong chiến đấu.

Địch đang tiến hành "chiến tranh đặc biệt" chống lại nhân dân miền Nam. Chúng cũng tổ chức ba thứ quân (quân chính quy, quân bảo an và dân vệ) phối hợp với nhau, vừa để kìm kẹp, khống chế nhân dân, vừa để tiêu diệt lực lượng vũ trang của ta. Ba thứ quân của địch dựa vào nhau mà tồn tại, hỗ trợ cho nhau trong chiến đấu, mà chủ chốt là các sư đoàn chính quy của địch. Chừng nào các sư đoàn chính quy đó chưa bị tiêu diệt từng bộ phận, chưa bị hoang mang, tan rã, thì các lực lượng bảo an, dân vệ còn có chỗ dựa, còn hoạt động được. Mặt khác, nếu quân bảo an và dân vệ bị tan rã, không làm được nhiệm vụ kìm chế nhân dân, thì quân chính quy của chúng buộc phải phân tán và đối phó với ta một cách bị động, đối tượng tác chiến chung của ta là lực lượng quân sự của địch, nhưng với khả năng trưởng thành của quân đội ta, căn cứ vào nhiệm vụ chung, ta phải đề ra nhiệm vụ cụ thể cho từng vùng, từng thứ quân, từng đơn vị, và quy định mối quan hệ giữa ba thứ quân với nhau để tác chiến tiêu diệt địch, thực hiện những mục đích quân sự và chính trị nhất định. Trong thời gian vừa qua, ta nhằm đánh

phần lớn là bọn bảo an, dân vệ và bọn biệt kích. Như vậy là đúng, vì lực lượng ta còn nhỏ, chưa đủ sức diệt quân chính quy của địch, đồng thời cũng phù hợp với yêu cầu bảo vệ sinh mạng, tài sản của nhân dân ta. Nhưng khi lực lượng ta lớn mạnh lên thì quân chủ lực của ta phải nhằm đánh tiêu diệt quân chính quy của địch, có thể mới làm rung động quân đội địch, làm tan rã bảo an, dân vệ của địch, do đó mới phục vụ đắc lực cho việc phá ấp chiến lược và cho hoạt động của dân quân du kích phát triển mạnh mẽ.

Trong năm 1963, ta đã đánh tiêu diệt gọn từng đại đội; có trận hai đại đội bảo an địch bị tiêu hao nặng và cá biệt có trường hợp tiêu diệt gọn từng tiểu đoàn quân chính quy của địch. Để thực hiện quyết tâm giành thắng lợi lớn hơn nữa, ta phải tích cực, khẩn trương xây dựng lực lượng, nâng cao trình độ tác chiến và chỉ huy, trình độ kỹ thuật, chiến thuật và tinh thần của quân đội, tiến tới tiêu diệt phổ biến đại đội và tiểu đoàn địch. Phải kiên quyết phát triển cách đánh vận động của quân chủ lực ở các địa bàn chiến lược, làm cho *vận động chiến gắn liền với vai trò của quân chủ lực ngày càng giữ địa vị quyết định* trong cuộc chiến tranh cách mạng của ta chống "chiến tranh đặc biệt" của địch.

Về mặt tác chiến, trong thời gian vừa qua quân và dân miền Nam đã thu được những thành tích rất lớn và đã sáng tạo ra nhiều cách đánh địch rất phong phú. Cần nhanh chóng tổng kết kinh nghiệm để chỉ đạo tác chiến cho tốt. Cần kết hợp những kinh nghiệm mới và những kinh nghiệm kháng chiến trước đây, kết hợp kinh nghiệm của ta với kinh nghiệm của các nước. Trong việc kết hợp kinh nghiệm đó, phải hết sức tránh giáo điều, máy móc, nhưng cũng không nên xem thường kinh nghiệm cũ của ta và kinh nghiệm của các nước khác.

## 2. *Phá ấp chiến lược*

Nhân dân miền Nam đã có những kinh nghiệm rất quý về công tác phá ấp chiến lược. Địa phương nào cũng có những điển hình tốt về công tác đó. Cần ra sức tổng kết và phổ biến những kinh nghiệm phá ấp chiến lược. Yêu cầu của ta trong hai, ba năm tới là

về căn bản phá cho được các áp chiến lược của địch và làm chủ thật sự phần lớn các xã thôn. Phá áp chiến lược là một phong trào cách mạng của quần chúng chống chính sách xâm lược và nô dịch của Mỹ và tay sai. Phong trào đó nằm trong toàn bộ cuộc đấu tranh chính trị và quân sự của nhân dân và quân đội giải phóng miền Nam. mấy tháng gần đây ở đồng bằng Nam Bộ, đặc biệt là miền Trung Nam Bộ, ta đã thành công lớn trong việc phá hàng loạt áp chiến lược của địch. Điều đó chứng minh khả năng to lớn của lực lượng chính trị và quân sự của nhân dân ta trong việc phá áp chiến lược, sự phá sản không thể tránh khỏi của "quốc sách áp chiến lược" của địch. Hiện nay, sau khi lật đổ Diệm, địch tuyên bố không từ bỏ chính sách đó. Có thể chúng sẽ đem toàn lực để xây dựng và củng cố áp chiến lược, tăng cường công sự và bộ đội phòng vệ các ấp đó, nhất là ở những vùng xung yếu.

Để xây dựng áp chiến lược, địch đã dùng chính sách kim kẹp ác liệt gồm nhiều thủ đoạn quân sự, chính trị và kinh tế, chủ yếu là thủ đoạn quân sự. Gần đây, vì bị thất bại nặng, địch phải dùng một số binh lực khá lớn để giữ các ấp chiến lược. Điều đó làm cho chúng lâm vào thế phải phân tán lực lượng trên những tuyến và diện rất rộng. Địch lập ấp chiến lược là cố tạo cho chúng một thế mạnh, nhưng trái lại, trước sự lớn mạnh của lực lượng chính trị và quân sự của nhân dân ta, áp chiến lược lại trở thành chỗ yếu của địch, nơi mà ta dễ đánh chúng. Vì vậy, việc phá áp chiến lược phải được phát triển song song với chiến tranh du kích, làm tan rã các tổ chức dân vệ và "thanh niên chiến đấu", làm tê liệt quân bảo an và hạn chế quân chủ lực của địch. Phải biết dùng hết khả năng của lực lượng quân sự kết hợp với đẩy mạnh đến tột bậc phong trào đấu tranh chính trị và công tác binh vận. Thực tế đã chứng minh rằng phong trào phá áp chiến lược càng mạnh thì lực lượng "thanh niên chiến đấu" và dân vệ của địch càng mau tan rã, quân bảo an của địch càng mất chỗ đứng và bị tê liệt, đồng thời quân chủ lực của chúng cũng bị cầm chân và phân tán trong việc hành quân đánh phá, càn quét. Ngược lại, các lực lượng dân vệ bị tan rã,

quân địa phương bị tê liệt, quân chủ lực địch bị cầm chân lại thì phong trào phá ấp chiến lược càng được mở rộng.

Đi đôi với việc phát động quần chúng đấu tranh chính trị, cần đập tan uy thế của địch. Phải trừng trị thích đáng số ít ác ôn có nhiều nợ máu, ngoan cố chống lại cách mạng, đồng thời phải chú trọng giáo dục cải tạo và cảm hoá những người lầm đường đi theo địch, giúp họ trở lại với nhân dân. Phải chấp hành đúng chính sách "trấn áp kết hợp với khoan hồng, trừng trị kết hợp với giáo dục cải tạo", tránh lệch lạc hữu khuynh và "tả" khuynh.

Sau hai lần đảo chính vừa qua, tình hình hoang mang, dao động của nguy quân, nguy quyền và sự tan rã của các tổ chức và bộ máy kìm kẹp của Diệm (như Đảng Cần lao nhân vị, thanh niên và phụ nữ cộng hoà, các tổ chức gián điệp, các thế lực phản động trong Thiên chúa giáo v.v.) đã tạo ra những điều kiện rất tốt cho ta để đẩy mạnh việc phá ấp chiến lược. Ta cần phải kịp thời nắm lấy thời cơ để phát động một phong trào quần chúng hết sức mạnh mẽ, vừa đòi huỷ bỏ các ấp và các phường, khóm chiến lược, vừa dùng mọi hình thức đấu tranh chính trị có phối hợp hoặc không phối hợp với đấu tranh vũ trang, để phá tan mọi hình thức khủng bố, kìm kẹp và làm tan rã phần lớn các ấp chiến lược của địch.

Muốn đẩy mạnh đấu tranh chính trị, phải phát động tư tưởng của quần chúng, khắc phục tư tưởng sai lầm đánh giá địch quá cao, không tin vào khả năng của quần chúng có thể vùng lên phá thế kìm kẹp của địch và làm chủ thôn, xã hoặc đánh giá quá cao trình độ giác ngộ của quần chúng, cho rằng quần chúng thật sự đã giác ngộ rồi, nhưng vì địch kìm kẹp quá chặt cho nên quần chúng chưa dám vùng dậy.

Những nơi đã phá ấp chiến lược rồi, thì phải *xây làng chiến đấu*. Xây dựng làng chiến đấu là một trong những thành tích to lớn của phong trào cách mạng ở miền Nam trong thời gian gần đây. Làng chiến đấu là kết quả của sự phát triển của phong trào đấu tranh chính trị và quân sự của nhân dân, và là sự kết hợp nhiều hình thức chống địch về quân sự, chính trị và kinh tế rất

phong phú. Chúng ta phải tổng kết những kinh nghiệm xây dựng lực lượng nửa vũ trang, phát triển chiến tranh du kích, phát triển kinh tế, duy trì và bảo vệ sản xuất, phát động quần chúng và nâng cao trình độ giác ngộ chính trị của nhân dân trong việc phát triển làng chiến đấu, để phổ biến một cách rộng rãi trong các ấp, các xã, động viên nhân dân ra sức xây dựng và củng cố các làng chiến đấu, làm cho các làng đó trở thành những pháo đài của chiến tranh du kích, thành một trong những loại chỗ dựa vững chắc của cuộc chiến đấu lâu dài.

### *3. Xây dựng lực lượng vũ trang*

Để thực hiện nhiệm vụ chung trước mắt và nhiệm vụ tác chiến đề ra trên kia, một trong những nhiệm vụ cụ thể quan trọng vào bậc nhất là phải khẩn trương xây dựng lực lượng vũ trang, làm cho lực lượng vũ trang của ta lớn mạnh mau chóng. Việc xây dựng lực lượng vũ trang phải nhằm vừa bảo đảm hoàn thành những nhiệm vụ trước mắt, vừa sẵn sàng đón những thời cơ thuận lợi có thể xảy đến một cách đột ngột. Phải làm cho lực lượng so sánh giữa ta và địch thay đổi một cách căn bản có lợi cho ta.

Những nguyên tắc cơ bản trong việc xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng ở miền Nam cũng là những nguyên tắc cơ bản xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam. Ba thứ quân của lực lượng vũ trang cách mạng ở miền Nam: (quân chủ lực, quân địa phương và dân quân du kích) đặt dưới sự lãnh đạo tuyệt đối của Đảng; thực hiện chế độ đảng ủy lãnh đạo và thủ trưởng phụ trách, có chế độ chính ủy và chính trị viên. Đó là đội quân chiến đấu, đội quân công tác và sản xuất; trong việc xây dựng quân đội, phải bảo đảm phát huy dân chủ và kỷ luật nghiêm minh, thực hiện cán binh đoàn kết, nhất trí, quân dân đoàn kết, nhất trí.

Trước mắt, phải chú trọng bảo đảm sự tương xứng giữa các thứ quân, như dân quân du kích phải nhiều hơn bộ đội địa phương, bộ đội địa phương phải nhiều hơn bộ đội chủ lực. Nhưng cần phải linh hoạt, không máy móc, cứng đờ trong việc xây dựng lực lượng, vì lý luận cao nhất về xây dựng lực lượng là phải phù

hợp với tình hình và nhiệm vụ từng lúc, bảo đảm đánh thắng và phục vụ cho ý đồ chiến lược của ta.

Hiện nay, phải đặt trọng tâm vào việc xây dựng chủ lực trên cơ sở phát triển mạnh dân quân du kích và bộ đội địa phương. Tích cực xây dựng chủ lực, nhưng phải đề phòng lệch lạc vì muốn tập trung nhanh mà làm yếu lực lượng địa phương và du kích ở cơ sở.

Tăng cường số lượng của các thứ quân là rất cần thiết, nhưng quan trọng hơn nữa là tăng cường chất lượng, thực hiện tinh binh, tinh cán, bảo đảm trong sạch nội bộ, tổ chức nhẹ, gọn để luôn luôn giữ được tính cơ động cao; nâng cao trình độ giác ngộ chính trị và trình độ kỹ thuật, chiến thuật, tăng cường trang bị, hỏa lực và thể lực của quân đội.

Cần phải chấn chỉnh và tăng cường bộ máy chỉ huy các cấp, làm cho các cơ quan tham mưu, chính trị và hậu cần các cấp đủ sức bảo đảm tốt việc tác chiến và xây dựng của các lực lượng vũ trang.

#### *4. Đẩy mạnh phong trào đấu tranh chính trị, tăng cường lực lượng chính trị và mở rộng Mặt trận dân tộc giải phóng*

Ở miền Nam đã có phong trào đấu tranh chính trị và lực lượng chính trị lớn mạnh của nhân dân. Nhưng cách mạng đang đi vào những trận chiến đấu quyết định; yêu cầu của nhiệm vụ mới cao hơn, cho nên cần tiếp tục đẩy mạnh phong trào đấu tranh chính trị, phát triển lực lượng chính trị và mở rộng Mặt trận dân tộc giải phóng hơn nữa.

Phải thực hiện đến mức độ cao nhất nội dung chiến tranh toàn dân, toàn diện. Phải đẩy mạnh phong trào đấu tranh chính trị cho phù hợp với trình độ ngày càng quyết liệt của đấu tranh vũ trang, nhằm phá áp chiến lược, chống càn quét, chống khủng bố, vận động binh lính địch, bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân, đòi cải thiện dân sinh, đòi dân chủ v.v.. Phải tận dụng tình hình thuận lợi hiện nay chính quyền của bọn tay sai mới của Mỹ chưa được củng cố mà ra sức mở rộng phong trào đấu tranh chính trị và phát triển tổ chức của mặt trận một cách chắc chắn.

*Phải huy động đến cao độ mọi khả năng tiềm tàng trong*

*nhân dân để xây dựng và phát triển lực lượng vũ trang và phục vụ đấu tranh vũ trang.* Phải làm cho toàn dân nhận thức sâu sắc rằng nhân dân miền Nam đang tiến hành một cuộc chiến tranh yêu nước và mỗi người phải làm tất cả để đưa cuộc chiến tranh đó đến thắng lợi.

*Phải ra sức củng cố và mở rộng Mặt trận dân tộc giải phóng trên cơ sở công nông liên minh và do Đảng lãnh đạo,* làm cho Mặt trận có khả năng động viên quần chúng thật rộng rãi dạng hoàn thành các nhiệm vụ chính trị mới do Đảng đề ra và *đủ sức gánh vác một phần chức năng của chính quyền cách mạng trong vùng giải phóng.* Căn cứ vào Cương lĩnh của Mặt trận dân tộc giải phóng với nội dung cơ bản là độc lập, dân chủ, hoà bình, trung lập, tiến tới hoà bình thống nhất nước nhà và nhân lúc ta giành được thắng lợi ngày càng vang dội, nội bộ địch ngày càng lung củng, suy yếu, mâu thuẫn Mỹ - Pháp ngày càng tăng, chúng ta phải biết không ngừng mở các đợt tấn công chính trị, đưa ra các chủ trương, chính sách, khẩu hiệu và một số tổ chức chính trị mới nhằm cô lập địch đến cao độ và tranh thủ thật rộng rãi các tổ chức hoặc cá nhân tiến bộ có ít nhiều xu hướng chống Mỹ và muốn có hoà bình, trung lập, độc lập, dân chủ ở miền Nam, kể cả các phần tử thân Pháp hoặc phần nào thân Mỹ nhưng thuộc về phái chủ hoà.

Song, cần phải phân biệt rõ việc mở rộng Mặt trận dân tộc giải phóng với việc mở rộng liên minh với các nhóm, các phái chống Mỹ nhưng không tham gia Mặt trận. Một mặt, cần mở rộng Mặt trận dân tộc giải phóng, tức là phát triển các tổ chức của Mặt trận trong quần chúng nhân dân, trong công nhân, nông dân, tiểu tư sản, học sinh, sinh viên, trí thức, tư sản dân tộc, nhất là trong công nhân và nông dân. Đồng thời, cũng cần tranh thủ kết nạp một số nhân sĩ dân chủ và thân sĩ yêu nước, chống Mỹ và tay sai vào Mặt trận; thành lập những đảng phái hoặc tổ chức yêu nước và dân chủ, những tổ chức giải phóng, v.v. để kết nạp vào Mặt trận. Mặt khác, cần thực hiện sự liên minh chống Mỹ giữa Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam với các nhóm, các phái chính trị

có xu hướng chống Mỹ. Việc kết nạp một cá nhân hoặc một tổ chức vào Mặt trận dân tộc giải phóng phải được tiến hành theo đúng điều lệ của các tổ chức thành viên của Mặt trận hoặc điều lệ chung của Mặt trận, luôn luôn bảo đảm cho Mặt trận được vững mạnh. Còn việc thực hiện liên minh chống Mỹ giữa Mặt trận dân tộc giải phóng với các nhóm, các phái chống Mỹ ở ngoài Mặt trận thì có thể dùng những hình thức liên minh tương đối rộng rãi để thực hiện được sự thống nhất hành động chống Mỹ trong những điều kiện nhất định hoặc chỉ ít cũng tranh thủ các nhóm, các phái đó giữ thái độ trung lập có thiện cảm đối với ta.

Phải tiến tới *thật sự làm chủ phần lớn các thôn xã*, nắm vững tình hình chính trị trong các thôn xã, nhằm phát hiện và ngăn chặn kịp thời mọi hoạt động do thám, phá hoại của địch. Phải tăng cường công tác tổ chức, tổ chức quần chúng nông dân thành những đội quân chính trị chiến đấu chặt chẽ, nắm vững quần chúng từng xã, từng thôn, đặc biệt là tổ chức và nắm vững thanh niên. Phải tăng cường công tác chính trị và tư tưởng đối với thanh niên để nhanh chóng phát triển lực lượng vũ trang và để mỗi thanh niên bị địch bắt đi lính có thể trở thành một phần tử tích cực của ta trong hàng ngũ quân đội địch, tạo điều kiện để chuyển từng đơn vị quân đội địch thành lực lượng của ta.

Ở các vùng đồng bằng Khu V, Khu VI và các vùng nông thôn khác còn bị kìm kẹp, cần phải đề ra những khẩu hiệu thích hợp để phát động và tổ chức quần chúng; cần nghiên cứu các vấn đề ruộng đất, tô, tức để có những chủ trương, chính sách đúng đắn nhằm mở rộng phong trào đấu tranh chính trị trong nhân dân, đồng thời xây dựng và phát triển Mặt trận dân tộc giải phóng. Phong trào đấu tranh chính trị ở Khu V, Khu VI và một phần Khu VII còn yếu, chủ yếu là vì chưa có những khẩu hiệu, những biện pháp phát động và tổ chức quần chúng thích hợp, chưa có kế hoạch đầy đủ phối hợp đấu tranh quân sự với đấu tranh chính trị. Phải hạ ưu thế của bọn tay sai địch trong thôn xóm, cô lập chúng trong nhân dân, xây dựng cho được những lực lượng nòng cốt; có kế hoạch



duy trì lâu dài những lực lượng mới trỗi dậy của quần chúng. Ra sức nâng cao hơn nữa trình độ giác ngộ chính trị của nhân dân, làm cho họ hiểu một cách rõ ràng, sâu sắc bộ mặt cướp nước và bán nước của Mỹ và tay sai, nhận rõ đế quốc Mỹ không mạnh, chúng đang thất bại và nhất định sẽ thất bại hoàn toàn; xây dựng cho được lòng tin tưởng tuyệt đối vào sức mạnh đoàn kết chiến đấu của nhân dân ta, vào thắng lợi cuối cùng của sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc. Phát huy cao độ tinh thần hy sinh dũng cảm, chịu đựng gian khổ và quyết chiến quyết thắng của cán bộ và nhân dân. Muốn làm được như vậy, phải kiên nhẫn động viên chính trị quần chúng, phát động tư tưởng quần chúng, dùng đủ mọi hình thức để khơi sâu lòng căm thù đế quốc Mỹ và tay sai; giáo dục cho nhân dân hiểu rõ nghĩa vụ thiêng liêng khẩn cấp của người dân Việt Nam là phải đứng lên cứu nước, cứu nhà.

*Ở các đô thị và vùng chung quanh đô thị*, tìm mọi cách nâng dần trình độ của quần chúng đến mức sẵn sàng nổi dậy đánh đổ địch khi có thời cơ thuận lợi.

Phương hướng công tác lâu dài là giữ vững và ra sức phát triển phong trào, xây dựng, củng cố và phát triển lực lượng. Nhưng trước mắt phải tận dụng tình hình thuận lợi do các cuộc đảo chính của địch tạo ra mà đẩy mạnh phong trào đấu tranh của quần chúng, làm cho địch không thể kiểm soát được tình hình; đồng thời, phải lợi dụng những khẩu hiệu dân tộc, dân chủ giả hiệu của địch để đấu tranh với địch và giữ thế hợp pháp của quần chúng. Dựa vào sự phát triển của phong trào mà giáo dục quần chúng, mở rộng tổ chức quần chúng, phát triển Đảng. Phải thấu suốt và thực hành nghiêm chỉnh nguyên tắc bí mật trong công tác tổ chức, xây dựng và phát triển Đảng và Mặt trận. Phải biết che giấu và bảo toàn lực lượng nòng cốt của quần chúng để khi có thời cơ thì kịp thời động viên quần chúng tiến lên giành thắng lợi quyết định. Phải tổng kết những kinh nghiệm thành công và thất bại, đề ra đường lối và phương pháp tổ chức, phương thức hoạt động thích hợp ở đô thị và vùng chung quanh đô thị, làm cho công tác đô thị

và phong trào đô thị phối hợp nhịp nhàng với phong trào chung để đưa cách mạng tiến lên một cách thuận lợi. Phải cố gắng hơn nữa để tổ chức cơ sở trong quân đội và trong cơ quan chính quyền của địch, trong các tầng lớp trên, đặc biệt là tranh thủ những người sẵn có ảnh hưởng trong quần chúng và địa vị trong xã hội; xây dựng cho được những cánh tả trong các đảng phái hợp pháp và liên hệ chặt chẽ với những cánh ấy.

*Đối với các dân tộc thiểu số, đặc biệt là đối với các dân tộc Tây Nguyên, phải cố gắng hơn nữa giúp nhân dân đẩy mạnh sản xuất, cải thiện đời sống, giảm nhẹ sự đóng góp của nhân dân; mở rộng công tác văn hoá, giáo dục, vệ sinh phòng bệnh; gây tinh thần đoàn kết anh em giữa người Kinh và người Thượng, và giữa các dân tộc thiểu số với nhau. Phải tuyên truyền, giáo dục về chính trị để nâng cao tinh thần yêu nước, tinh thần cảnh giác cách mạng cho đồng bào các dân tộc để phòng những âm mưu thủ đoạn thâm độc của địch chia rẽ dân tộc, phá hoại khối đoàn kết dân tộc của ta. Phải biết bồi dưỡng những người cầm đầu các dân tộc thiểu số, liên hệ chặt chẽ với họ và tranh thủ họ. Phải sửa đổi ngay những khuyết điểm, sai lầm đã phạm phải trong công tác vận động các dân tộc thiểu số, chú ý đào tạo cán bộ người các dân tộc.*

Hết sức chú ý tăng cường công tác *vận động tôn giáo*. Đề phòng âm mưu mới của địch lợi dụng một số giáo phái chống lại ta. Phải tích cực vận động và giác ngộ quần chúng tín đồ, giữ quan hệ tốt với những người cầm đầu các lực lượng giáo phái, không để họ mắc mưu chia rẽ mới của Mỹ và tay sai, gây xung đột với ta; tranh thủ họ cùng đi với ta để chống lại chúng.

##### *5. Tăng cường công tác binh vận*

*Binh vận phải là một công tác chính trị của toàn dân và toàn quân, là một nhiệm vụ chiến lược quan trọng, khẩu hiệu công nông binh liên hiệp phải được thấu suốt đầy đủ trong toàn bộ công tác chính trị và quân sự.*

Kết quả của công tác binh vận cũng là kết quả của công tác quân sự và chính trị. Một mặt, phong trào đấu tranh chính trị

của quần chúng nhân dân phải làm cho binh lính địch hiểu rõ quyền lợi của bản thân họ gắn liền với quyền lợi của nhân dân, của cách mạng. Mặt khác, phải đánh những trận tiêu diệt mạnh mẽ, làm cho binh lính địch không tin tưởng vào lực lượng của Mỹ và tay sai nữa, mà ngày càng thấy rõ nguy cơ thất bại của chúng. Có như vậy thì công tác binh vận mới làm tan rã được từng bộ phận binh lính địch. Ngoài việc phục vụ cho những công tác hàng ngày như: phá ấp chiến lược, chống càn quét, tác chiến, chống địch bắt lính, tăng quân v.v., công tác binh vận phải tiến đến trình độ là cùng với tác chiến làm nổ ra những cuộc khởi nghĩa của từng đơn vị địch. Phải chú ý làm công tác không những với binh lính và hạ sĩ quan, sĩ quan sơ cấp, mà cả với sĩ quan trung cấp và cao cấp và những viên chức làm việc ở những bộ phận cơ mật trong quân đội địch; phải nghiên cứu cách sử dụng khả năng của họ có lợi nhất cho cách mạng, do đó, phải tuyệt đối giữ bí mật đối với những nhân mối và cơ sở có tác dụng quan trọng.

Phải thực hiện đúng *chính sách khoan hồng đối với tù binh và hàng binh*, đồng thời phải có *chính sách sử dụng binh lính, sĩ quan, tướng tá của địch trong trường hợp họ thật tâm quay về với nhân dân, với cách mạng*.

Hiện nay công tác binh vận chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu của cách mạng, chưa tận dụng được những khả năng và thuận lợi sẵn có. Cần tích cực tăng cường gấp bội việc chỉ đạo công tác đó, làm cho công tác đó thật có tính chất quần chúng.

#### 6. Xây dựng căn cứ địa và tăng cường công tác kinh tế, tài chính

*Căn cứ địa vững chắc* là một trong những nhân tố quan trọng của thắng lợi. Khi chiến tranh đã phát triển đến trình độ nhất định, khi đã có bộ đội chủ lực mạnh thì nhất thiết phải có căn cứ địa rộng rãi và vững chắc. Có mở rộng và củng cố được căn cứ địa mới phát triển được nhanh chóng bộ đội chủ lực, tạo điều kiện đánh địch những trận tiêu diệt lớn làm chuyển biến tình thế một cách căn bản có lợi cho ta. Có mở rộng và củng cố căn cứ địa mới có thể giữ vững và đẩy mạnh cuộc kháng chiến trong bất kỳ

hoàn cảnh nào. Hiện nay căn cứ địa của ta còn hẹp và yếu. Đó là một nhược điểm lớn của cách mạng miền Nam cần phải ra sức khắc phục.

Phải xây dựng và mở rộng các căn cứ địa chính ở các bàn đạp chiến lược một cách tích cực và khẩn trương; làm tốt hơn nữa những công tác như: công tác chính trị, phát động và tổ chức quần chúng xây dựng Đảng, thực hiện chính sách dân tộc ở những vùng có dân tộc thiểu số, phát triển chiến tranh du kích, tăng gia sản xuất, cải thiện đời sống cho nhân dân, bảo đảm cung cấp và dự trữ lương thực, động viên cán bộ và quần chúng *bảo mật phòng gian, bảo vệ nội bộ, chống các loại do thám, gián điệp, biệt kích*, xây dựng tổ chức và công tác trật tự an ninh từ trên xuống dưới. Trong các công tác đó, những công tác mấu chốt là đánh du kích, tăng gia sản xuất, bảo đảm cung cấp, dự trữ lương thực và vận động bảo mật phòng gian, bảo vệ căn cứ địa. Để khắc phục khó khăn ở những vùng dân cư thưa thớt nhưng có vị trí rất quan trọng, phải tích cực tìm cách chuyển người chỗ khác đến. Phải coi việc xây dựng và mở rộng căn cứ địa là một việc cực kỳ quan trọng. Dù khó khăn đến đâu cũng làm cho bằng được. Phải lấy tinh thần cách mạng để khắc phục những khó khăn hình như không thể vượt qua được; có như thế mới tạo ra sự bất ngờ lớn về chiến lược đối với địch.

Phải tạo mọi điều kiện để có thể *đánh tiêu diệt lớn ở vùng rừng núi*, đặc biệt là chuẩn bị mọi điều kiện để nắm vững thời cơ khi địch đem chủ lực tấn công vào vùng rừng núi, hoặc có khi phải nhử địch vào vùng đó để tập trung tiêu diệt những bộ đội chủ lực quan trọng của chúng.

Đi đôi với việc tích cực xây dựng và mở rộng các căn cứ địa chính trên đây, cần tiếp tục mở rộng các căn cứ địa khác ở đồng bằng và vùng giáp ranh, làm cho nhiều căn cứ địa mới liền với nhau, căn cứ địa đồng bằng nối liền với căn cứ địa miền núi, hình thành một hệ thống căn cứ địa bao vây quân địch để đánh bại chúng.

Phải quản lý tốt vùng giải phóng về mọi mặt, nhằm động viên lực lượng quần chúng chống địch và gây ảnh hưởng tốt đối với nhân dân các vùng địch kiểm soát.

Yêu cầu phát triển mau chóng lực lượng của ta đòi hỏi phải cấp tốc *đẩy mạnh công tác tăng gia sản xuất, bảo đảm cung cấp*. Có giải quyết được mâu thuẫn lớn giữa phát triển lực lượng và bảo đảm cung cấp hiện nay mới đẩy mạnh cuộc chiến tranh cách mạng của ta tiến lên giành những thắng lợi quyết định trong những năm tới.

Nội dung chủ yếu của công tác kinh tế, tài chính ở miền Nam hiện nay là: ra sức phát triển sản xuất, thực hành tiết kiệm, bảo đảm vận tải, cung cấp, mở rộng việc giao lưu kinh tế và đấu tranh chống địch vơ vét, bóc lột, phá hoại và bao vây kinh tế của ta. Phải đẩy mạnh công tác tăng gia sản xuất tự túc của các cơ quan, đơn vị, và có chính sách đảm phụ vừa phải, hợp lý, vừa bảo đảm cung cấp, vừa quan tâm đúng mức đến đời sống của nhân dân. Phải kết hợp đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang để bảo vệ và giành lại quyền lợi kinh tế cho nhân dân, nhằm ra sức mở rộng lực lượng kinh tế, giành người, giành của với địch, bảo vệ sản xuất, bảo vệ đời sống vật chất và văn hoá của nhân dân. Phải hết sức *đề cao tinh thần tự lực cánh sinh*, đồng thời tranh thủ và sử dụng tốt sự chi viện; nâng cao ý thức tiết kiệm sức người, sức của, tinh giản biên chế; nêu cao tinh thần chịu đựng gian khổ, khắc khục khó khăn, làm tròn nhiệm vụ trong toàn Đảng, toàn dân.

Phải hết sức chú trọng lãnh đạo chính sách, lãnh đạo tư tưởng, tăng cường tổ chức và có biện pháp cụ thể trong công tác kinh tế, tài chính.

*7. Tiếp tục tăng cường việc tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ và đoàn kết quốc tế*

Trước hết cần ra sức tranh thủ sự ủng hộ và giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa, của phong trào giải phóng dân tộc, của giai cấp công nhân và nhân dân lao động trên thế giới đối với cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân ta ở miền Nam. Mấy năm nay,

Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam đã thu được một số thành tích đáng kể về mặt này, nhưng chưa đủ. Có khả năng làm nhiều hơn nữa. Phải ra sức vận dụng những tổ chức hoà bình, công đoàn, thanh niên, phụ nữ, luật gia và các tổ chức nghề nghiệp khác của nhân dân thế giới, các tổ chức của nhân dân Á - Phi và Mỹ latin có những hành động phối hợp mạnh mẽ hơn nữa đòi đế quốc Mỹ phải đình chỉ chiến tranh xâm lược miền Nam Việt Nam, rút quân đội, nhân viên quân sự và vũ khí, đạn dược ra khỏi miền Nam Việt Nam, để cho nhân dân miền Nam tự giải quyết lấy công việc của mình. Đồng thời, phải chú trọng tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ của nhân dân các nước dân tộc chủ nghĩa và nhân dân các nước đế quốc chủ nghĩa (Mỹ, Pháp, Anh,...).

Trong cuộc đấu tranh gay go và phức tạp của nhân dân ta chống đế quốc Mỹ, sự ủng hộ và đoàn kết quốc tế là một trong những nhân tố thắng lợi quan trọng. Cùng với việc đẩy mạnh đấu tranh chính trị, đấu tranh vũ trang ở miền Nam, phải đẩy mạnh công tác đấu tranh ngoại giao, nhằm cô lập bọn chủ chiến, tranh thủ bọn chủ hoà ở Mỹ và triệt để lợi dụng sự mâu thuẫn giữa bọn đế quốc, tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ của các nước theo đuổi chính sách hoà bình trung lập.

#### *8. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng*

Nhiệm vụ trước mắt rất to lớn và nặng nề, nhưng cũng rất vẻ vang. Muốn hoàn thành nhiệm vụ đó, phải khắc phục nhiều khó khăn lớn, phải có sự cố gắng phi thường của toàn Đảng, toàn dân. Vì vậy tăng cường sự lãnh đạo của Đảng là một vấn đề có ý nghĩa quyết định.

Về nhận thức và tư tưởng, trước hết, phải làm cho trong toàn Đảng có một sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức, thấy rõ những đặc điểm cơ bản của tình hình, những thuận lợi và khó khăn, những nhân tố mới quyết định bước phát triển mới của cách mạng miền Nam, và khả năng giành thắng lợi chắc chắn của ta và con đường thất bại không thể tránh khỏi của địch; nhận rõ nhiệm vụ mới và những bước đi cụ thể đưa đến thắng lợi cuối cùng. Trên cơ

sở đó, làm cho cán bộ, đảng viên có đầy đủ tinh thần chiến đấu lâu dài, tự lực cánh sinh, tinh thần quyết chiến, quyết thắng, phấn khởi lạc quan, tin tưởng sắt đá vào thắng lợi cuối cùng; không sợ đánh lâu dài gian khổ; đồng thời biết ra sức tranh thủ thời cơ để giành thắng lợi; nâng cao tinh thần cảnh giác, bồi dưỡng chí khí chiến đấu; chống tư tưởng hữu khuynh, cầu an, cố thủ, sợ hỵ sinh, đồng thời đề phòng khuynh hướng phiêu lưu, mạo hiểm, chủ quan, khinh địch.

Phải tăng cường xây dựng Đảng về mặt tổ chức để đáp ứng yêu cầu lãnh đạo chiến tranh, lấy việc củng cố chi bộ và giáo dục đảng viên làm khâu trung tâm. Phải ra sức phát triển Đảng trong các lực lượng vũ trang của nhân dân; đặc biệt chú ý xây dựng Đảng ở những vùng xung yếu, trong các vùng địch kiểm soát ở đó phong trào còn yếu, trong các đô thị, trong các vùng dân tộc thiểu số.

Trong khi xây dựng Đảng phải chú trọng bảo vệ Đảng; vì vậy phải chú ý thẩm tra kỹ nội bộ, quản lý tốt đảng viên, đề phòng âm mưu của địch chui vào Đảng hoặc lôi kéo cán bộ, đảng viên, nhất là ở các cơ quan lãnh đạo. Chú ý giáo dục, đào tạo đảng viên công nhân, nông dân lao động và trí thức. Ra sức củng cố chi bộ. Đặc biệt tăng cường công tác bồi dưỡng và đào tạo của cán bộ, chú trọng nâng cao trình độ lãnh đạo về quân sự lên ngang với yêu cầu của nhiệm vụ cách mạng chung.

*Tích cực phát triển Đoàn Thanh niên nhân dân cách mạng.* Ở miền Nam Việt Nam, Đoàn Thanh niên cũng là cánh tay và đội hậu bị của Đảng.

Về tác phong, phải tăng cường tính tập trung, đồng thời phải phát huy dân chủ đúng mức. Nhiệm vụ mới đòi hỏi phải động viên toàn Đảng, toàn dân cố gắng cao độ. Sự phát triển của chiến tranh ngày càng đòi hỏi phải phối hợp các chiến trường một cách rất ăn ý. Toàn miền Nam phải hành động theo một kế hoạch then chốt. Vì vậy, phải tăng cường tập trung, khắc phục những tư tưởng cục bộ, bản vị. Đi đôi với tăng cường tập trung, phải phát huy dân chủ trong Đảng. Chiến tranh của ta là một cuộc chiến tranh nhân dân,

chiến tranh cách mạng. Cách mạng là sự nghiệp sáng tạo của quần chúng. Phải phát huy dân chủ, đi đường lối quần chúng, phát huy tinh thần sáng tạo của hàng triệu quần chúng, để mỗi người ngày đêm suy nghĩ và tìm cách tốt nhất để đánh bại quân địch. Trong cách mạng, đặc biệt là trong chiến tranh cách mạng, vai trò của năng động tính chủ quan của con người được phát huy cao độ. Quyết định thắng bại của chiến tranh do nhiều nhân tố, nhưng nhân tố cơ bản nhất là con người. Chúng ta phải phát huy dân chủ để phát huy tính năng động chủ quan của hàng triệu người. Càng thắng lợi, càng phải chú trọng phát huy dân chủ. Phải tin vào quần chúng, tin vào nhân dân, tin vào chiến sĩ. Phải từ trong kinh nghiệm của nhân dân, của chiến sĩ mà tổng kết những bài học kinh nghiệm đánh địch tốt nhất. Phải hết sức linh hoạt; không nên để cho tư tưởng của lãnh đạo bị gò bó bởi những công thức cũ. Địch thua ta, chủ yếu vì nó không đối phó nổi với hàng triệu bộ óc không bao giờ ngừng tìm tòi cách tốt nhất để đánh bại chúng trong mọi tình huống, đánh chúng bằng mọi phương tiện, theo muôn hình vạn trạng. Ta phải phát huy cao độ ưu thế đó của ta. Trong đấu tranh chính trị, trong đấu tranh vũ trang, trong nhân dân, trong quân đội, trong việc phá ấp chiến lược, trong tác chiến, trong công cuộc đấu tranh chống các loại do thám, gián điệp để bảo vệ cách mạng, tóm lại trong mọi công tác cách mạng, phải phát huy dân chủ. Phải ra sức chống tác phong quan liêu, mệnh lệnh, đại khái, thoát ly thực tế, xa rời quần chúng, đồng thời cũng phải chống những thiên hướng tự do chủ nghĩa, vô tổ chức, vô kỷ luật và tư tưởng địa phương chủ nghĩa, cục bộ và bản vị.

## NHIỆM VỤ CỦA MIỀN BẮC

Để thực hiện những nhiệm vụ trên đây, không những Đảng bộ và nhân dân miền Nam phải có sự cố gắng vượt bậc, mà Đảng bộ và nhân dân miền Bắc cũng phải có sự cố gắng vượt bậc. Vị trí của hai miền trong sự nghiệp cách mạng cả nước do Đại hội toàn



quốc lần thứ III của Đảng đã đề ra vẫn không thay đổi, nhưng đã đến lúc miền Bắc phải tăng cường chi viện cho miền Nam hơn nữa; miền Bắc phải phát huy hơn nữa vai trò căn cứ địa cách mạng toàn quốc của mình.

1. Phải có sự chuyển mạnh về lãnh đạo đối với nhiệm vụ ủng hộ và chi viện cách mạng miền Nam. Phải nhận thức đầy đủ rằng dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân ta *vừa hoà bình xây dựng miền Bắc, vừa tiến hành chiến tranh chống Mỹ ở miền Nam*. Đấu tranh chống Mỹ và tay sai là trách nhiệm của cả nước. Vì phải kiềm chế địch trong loại "chiến tranh đặc biệt", hạn chế cuộc chiến tranh trong phạm vi miền Nam, cho nên cách tham gia đấu tranh của mỗi miền có khác nhau. Song mỗi miền phải làm đến mức tối đa tất cả những gì có thể làm được để chiến thắng quân địch.

2. Phải giáo dục mạnh hơn nữa cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân miền Bắc về nhiệm vụ của mỗi người đối với cách mạng miền Nam để nâng cao tinh thần cách mạng, ý chí chiến đấu, làm cho ai nấy đều hăng hái thi đua yêu nước, phấn khởi lao động, chịu đựng khó khăn, gian khổ và khi cần thiết thì sẵn sàng làm tròn nhiệm vụ của mình đối với cách mạng miền Nam, bất kể trong điều kiện nào và dưới hình thức nào.

3. Phải có kế hoạch chi viện cho miền Nam về mọi mặt, đáp ứng nhu cầu của cách mạng miền Nam, và do sự chi viện đó mà cũng cần có sự điều chỉnh và kế hoạch xây dựng miền Bắc một cách thích đáng.

4. Thấy rõ rằng muốn cho cách mạng miền Nam phát triển thuận lợi, phải không ngừng củng cố miền Bắc về mọi mặt. Vì vậy, phải ra sức tăng cường lực lượng kinh tế và quốc phòng của miền Bắc. Phải luôn luôn nâng cao cảnh giác và sẵn sàng đối phó với những âm mưu mới của địch tăng cường phá hoại hoặc khiêu khích miền Bắc. Đồng thời phải chuẩn bị sẵn sàng ứng phó với tình hình địch có thể mở rộng chiến tranh, thực hiện kế hoạch "Bắc tiến" của chúng.

5. Phải tăng cường các cơ quan nghiên cứu giúp Trung ương

chỉ đạo cách mạng miền Nam. Phải biết phối hợp các ngành có liên quan ở miền Bắc để phục vụ cách mạng miền Nam tốt hơn nữa.

Tiếp sau cuộc kháng chiến lâu dài của nhân dân toàn quốc chống thực dân Pháp, cuộc đấu tranh cách mạng của đồng bào miền Nam đã kéo dài gần mười năm. Cuộc đấu tranh vũ trang được phát động từ giữa năm 1959 đã trở thành quyết liệt từ năm 1962. Tình hình diễn biến trong hai năm qua đã giúp ta đánh giá kẻ địch đầy đủ hơn, hiểu rõ khả năng của ta hơn và do đó chúng ta có thể nhìn rõ hơn bước đường phát triển của cách mạng miền Nam.

Chúng ta có căn cứ vững chắc để tin rằng chúng ta nhất định giành được thắng lợi cuối cùng. Điều quan trọng nhất hiện nay là toàn Đảng, toàn dân ta từ Bắc chí Nam phải có quyết tâm đầy đủ, cố gắng vượt bậc, làm cho sự nghiệp cách mạng của đồng bào miền Nam, sự nghiệp hoà bình thống nhất nước nhà giành được thắng lợi hoàn toàn, xây dựng cho kỳ được một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003, t.24, tr.824-862.

# NGHỊ QUYẾT CỦA TRUNG ƯƠNG CỤC MIỀN NAM

Tháng 7 năm 1963

Về công tác chống, phá khu, áp chiến lược,  
gom dân\*  
(Trích)

.....

## II- NHIỆM VỤ, PHƯƠNG HƯỚNG, PHƯƠNG CHÂM VÀ CÁC MẶT CÔNG TÁC

### A- Nhiệm vụ, phương hướng

Để đánh bại âm mưu gom dân, lập áp chiến lược của địch, căn cứ trên tình hình ta, địch hiện nay, nhiệm vụ cấp bách hàng đầu của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân suốt trong cả giai đoạn dài tới đây là "*quyết tâm đánh bại âm mưu lập khu, áp chiến lược, gom dân của địch, âm mưu chủ yếu nhất của kế hoạch Xtalây - Taylo*". Đánh bại âm mưu này là đánh bại toàn bộ kế hoạch Xtalây - Taylo, kế hoạch then chốt của cuộc chiến tranh đặc biệt mà địch đang tiến hành ở miền Nam Việt Nam.

Để thực hiện nhiệm vụ ấy, chúng ta cần: "*Ra sức đẩy mạnh đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang, đặc biệt là đẩy mạnh phong trào nhân dân du kích chiến tranh, ra sức chống càn quét,*

---

\* Đầu đề do chúng tôi đặt (B.T).

*chống, phá khu, áp chiến lược, tiêu hao, tiêu diệt, làm tan rã sinh lực địch đi đôi với khẩn trương xây dựng, củng cố và phát triển thực lực chính trị và vũ trang bên ngoài cũng như bên trong khu, áp chiến lược, tập trung và kết hợp chặt chẽ mọi lực lượng, mọi mặt công tác nhằm tấn công địch để chặn đứng, đẩy lùi, làm thất bại từng bước, tiến lên làm thất bại hoàn toàn âm mưu xây dựng khu, áp chiến lược gom dân của chúng.*

Phương hướng chung là tiến lên phá tan toàn bộ khu, áp chiến lược của địch, dựa trên phương hướng đó, yêu cầu chống, phá trước mắt và cụ thể cho từng vùng là:

- Vùng ta mạnh, nói chung kiên quyết không cho địch gom dân, lập áp chiến lược đi đôi với ra sức củng cố và mở rộng căn cứ.

- Đối với các khu, áp chiến lược có tính chất nông thôn kể cả trong vùng ta mạnh, vùng tranh chấp và các khu áp nằm sát đường giao thông chiến lược, chung quanh thị trấn, thị xã, cần nỗ lực phá rã cả hình thức lẫn nội dung và những nơi có điều kiện tích cực chuyển thành xã chiến đấu.

- Đối với các khóm, phường chiến lược trong nội ô thành phố, thị xã, thị trấn, yêu cầu là phá lỏng kìm kẹp làm cho địch không ổn định, chống mọi âm mưu định khai thác nhân tài, vật lực của địch ở đây, không để địch biến thành hậu phương an toàn của chúng.

- Đối với các đồn điền, dinh điền, các khu tôn giáo, vùng căn cứ quân sự có tính chất đô thị thì tùy theo lực lượng so sánh địch, ta từng chỗ mà đặt yêu cầu linh hoạt, như phá lỏng kìm kẹp, phá kìm kẹp, hoặc nơi có điều kiện thì tiến lên phá rã.

- Yêu cầu phá rã các khu, áp chiến lược ở nông thôn tùy so sánh lực lượng địch, ta từng chỗ, từng lúc mà đặt mức độ cho sát hợp và nâng dần lên từng bước. Cụ thể là:

- Nơi nào chưa phá rã được hình thức thì phá cho được kìm kẹp bên trong.

- Nơi nào phá được kìm kẹp bên trong rồi thì tiến lên phá rã cả bờ thành, rào rấp bên ngoài, xây dựng xã chiến đấu.

- Nơi nào phá rã bờ thành, bộ máy kìm kẹp rồi, nhưng chưa

diệt được đồn bót, nếu có điều kiện thì tiến lên dứt điểm giải phóng hoàn toàn.

Nhưng yêu cầu mức độ cụ thể phải tùy theo tình hình địch và khả năng lực lượng cụ thể mà đề ra phá nội dung trước hay hình thức trước hay cùng một lúc phá cả hình thức và nội dung chứ không nhất thiết phải phá các mặt này trước mặt kia sau.

#### B- *Phương châm, hình thức chống, phá*

Về phương châm và hình thức chống, phá, cần nắm vững các vấn đề sau đây:

- Địch thực hiện âm mưu xây dựng khu, áp chiến lược gom dân bằng tập trung toàn lực và đánh phá toàn diện cho nên chỉ đạo đối phó của ta là phải tập trung toàn lực vào chống địch, đánh địch cũng như xây dựng ta một cách toàn diện ở bên ngoài cũng như bên trong khu, áp chiến lược. Trong chỉ đạo chống địch toàn diện, cần nắm vững khâu chính là đẩy mạnh phong trào nhân dân du kích chiến tranh, kết hợp chặt chẽ giữa chống càn quét với chống gom dân, lập áp chiến lược.

- Phải kết hợp chặt chẽ giữa lực lượng bên trong và bên ngoài, bên trên và bên dưới, địa phương này và địa phương khác. Kết hợp chặt chẽ ba mặt giáp công để chống phá khu áp chiến lược, gom dân trong từng điểm một. Cần nhận rõ lực lượng chính trị quần chúng là cơ bản, lực lượng vũ trang kết hợp là đòn bẩy đặc biệt quan trọng, lực lượng và phong trào đấu tranh chính trị, vũ trang của quần chúng tại chỗ là cơ bản, nhưng lực lượng bên trên kết hợp là đặc biệt quan trọng. Trong lực lượng tại chỗ, cần phải xây dựng, phát động cho được lực lượng bên trong đứng dậy mới có khả năng chống phá được bên bỉ, mạnh mẽ, liên tục, nhưng lực lượng bên ngoài kết hợp kể cả lực lượng vũ trang là hết sức quan trọng; lực lượng bên ngoài tham gia càng mạnh càng làm cho địch lúng túng, bị động, càng tạo thêm điều kiện cho bên trong nổi dậy chống phá mạnh mẽ hơn.

- Phải kết hợp chặt chẽ và đẩy mạnh cả hai mặt chống và phá, phá rồi lại tiếp tục chống, kết hợp chống gom dân với phá áp

chiến lược, kết hợp chống lấn chiếm gom dân với mở rộng căn cứ, phá ấp chiến lược với mở rộng vùng; kết hợp chống, phá từ trước mặt với chống, phá sau lưng và trong lòng địch, kết hợp chống, phá thường xuyên liên tục từng cái hay nhiều cái với phá từng đợt, kết hợp phá lỏng thể kìm kẹp trên một diện rộng với tập trung lực lượng phá rã, phá dứt điểm từng mảng khu, áp chiến lược, kết hợp việc chống, phá không cho địch cướp lấy nhân tài, vật lực trong khu, áp chiến lược với việc khai thác lấy số nhân tài, vật lực đó để xây dựng phát triển thực lực cách mạng. Cần nhận rõ phá lẻ tẻ thường xuyên, phá thể kìm kẹp, gây tình trạng không ổn định trong các khu, áp chiến lược là phổ biến, là quá trình tạo điều kiện để phá rã, phá dứt điểm khu, áp chiến lược, giải phóng hoàn toàn quần chúng.

- Phải nắm vững phương châm chống, phá lâu dài, giằng co quyết liệt với địch, đồng thời phải khẩn trương, nỗ lực chống, phá trước mắt cho mạnh mẽ và quyết liệt. Phương châm chống, phá lâu dài cần quán triệt trên mọi công tác về mặt chống địch cũng như xây dựng ta, sẵn sàng và đủ sức phá đi, phá lại với địch cho đến lúc đánh bại hoàn toàn âm mưu của chúng, mặt khác phải nỗ lực và kiên quyết chống, phá có hiệu quả trước mắt, tích cực tạo thời cơ và sẵn sàng sử dụng mọi thời cơ thuận lợi lớn hay nhỏ đưa phong trào chống, phá tiến lên giành những thắng lợi mới.

- Phải nắm vững yêu cầu phá kìm kẹp bên trong là chủ yếu, nhưng không nên xem nhẹ phá rào, bờ thành vì nó cũng có tác dụng ngăn chặn, giằng co làm cho địch bị động lo củng cố, hạn chế một phần khả năng chúng mở rộng ra và xây dựng bộ máy kìm kẹp bên trong, phát huy tinh thần đấu tranh của quần chúng, v.v. nhưng trong khi tiến hành phá hình thức thì phải hết sức chú trọng việc phá kìm kẹp bên trong, xây dựng phát triển cơ sở để tiến lên phá rã cả hình thức lẫn nội dung. Trong điều kiện phá hình thức chưa có tác dụng thiết thực nhiều mà lại kích thích sự cảnh giác của địch làm cho chúng tập trung sức đối phó gây thêm nhiều khó khăn cho ta và ảnh hưởng nhiều đến sinh hoạt của

quần chúng thì cần cân nhắc lợi hại đúng mức trong việc sử dụng hình thức này và chủ yếu là tập trung sức phá kim kẹp, xây dựng lực lượng, đưa phong trào đấu tranh bên trong lên. Luôn luôn nắm vững phương châm tích cực nâng yêu cầu, mức độ chống, phá lên từng bước thích ứng với tình hình so sánh lực lượng địch, ta cụ thể ở từng nơi, từng lúc, tránh tình trạng thoả mãn non, giẫm chân tại chỗ.

- Phải nắm vững phương châm ba vùng và tình hình so sánh lực lượng của ta và địch trong từng nơi, từng lúc cụ thể mà đặt yêu cầu, mức độ và vận dụng phương châm, hình thức chống, phá cho phù hợp, tránh tình trạng hạ thấp sẽ hạn chế phong trào hoặc đề ra quá cao sẽ làm cho phong trào khó duy trì, tồn tại. Ở những vùng chưa phá thế kim kẹp mà địch gom dân lập ấp chiến lược thì kết hợp chống, phá gom dân lập ấp chiến lược với phá thế kim kẹp của địch.

#### *C- Các mặt công tác phục vụ cho công tác chống, phá*

Phần này chỉ nêu một số hướng chính.

##### *1. Quân sự*

Vai trò vũ trang là đòn bẩy, là lực lượng đặc biệt quan trọng trong công tác chống, phá khu, ấp chiến lược, gom dân trên cả mặt đối phó chung với toàn bộ âm mưu cũng như trong cụ thể chống, phá từng khu, ấp chiến lược, từng điểm gom dân của địch. Do đó, một mặt, ta cần ra sức đẩy mạnh phong trào nhân dân du kích chiến tranh rộng rãi, đều khắp bên ngoài và bên trong các khu, ấp chiến lược, đi đôi với khẩn trương phát triển các thứ quân để đủ sức kết hợp và hỗ trợ đắc lực cho phong trào chống phá khu, ấp chiến lược, gom dân của quần chúng, ra sức tiêu hao, tiêu diệt, làm tan rã thật nhiều sinh lực địch. Đặc biệt cần phải xây dựng, củng cố xã chiến đấu, phong trào du kích, nhân dân vũ trang bên ngoài thật mạnh mẽ để chống địch mở rộng khu, ấp chiến lược, chống càn quét, gom dân đồng thời bao vây và làm bàn đạp tấn công bao vây các khu, ấp chiến lược của địch. Cần làm cho các thứ quân, nhất là các lực lượng tập trung, ngoài nhiệm vụ chống càn quét,

tiêu hao, tiêu diệt sinh lực địch, phát triển du kích chiến tranh phải thông suốt nhiệm vụ trọng tâm hiện nay là chống, phá khu, áp chiến lược, gom dân và tích cực sử dụng mạnh mẽ, linh hoạt hơn nữa các lực lượng tập trung vào công tác này. Lực lượng du kích, tự vệ là lực lượng chính yếu thường xuyên đột nhập khu, áp chiến lược kết hợp với tự vệ, du kích bí mật và quần chúng bên trong diệt ác ôn, phá lỏng thế kìm kẹp, phá rào bờ thành, tuyên truyền giáo dục quần chúng, v.v., hỗ trợ cho bộ phận bí mật bên trong xây dựng cơ sở, đẩy mạnh phong trào đấu tranh dân sinh dân chủ hằng ngày lên tiến tới phá rã, phá dứt điểm các khu, áp chiến lược. Lực lượng vũ trang địa phương tỉnh, huyện ngoài nhiệm vụ chống càn quét bảo vệ cơ sở, tiêu hao tiêu diệt sinh lực địch, đánh bọn đồn bốt từ các khu, áp chiến lược bung ra hoạt động bên ngoài, phải lấy việc chống, phá gom dân và khu áp chiến lược của địch làm nhiệm vụ chủ yếu, kết hợp chặt chẽ với du kích luôn vào các khu, áp chiến lược đánh bọn tuần tiễu, tiêu hao, tiêu diệt đồn bốt diệt ác ôn, hỗ trợ quần chúng phá rào, bờ thành, v.v. trên một diện rộng rãi. Sau khi diệt ác ôn, phá kìm kẹp trong khu, áp chiến lược, lực lượng địa phương tỉnh, huyện cần tích cực đánh bọn ứng chiến chi khu, tiểu khu đến chi viện, củng cố cho địa phương. Từng lúc, sau khi chuẩn bị điều kiện đầy đủ, cần tập trung lực lượng kết hợp với du kích và lực lượng quần chúng địa phương dưới sự chỉ đạo thống nhất của cấp uỷ phá hàng loạt khu, áp chiến lược trên một phạm vi trong một huyện hoặc nhiều huyện. Lực lượng tập trung từ khu trở lên chủ yếu là nhằm tiêu hao, tiêu diệt sinh lực địch trực tiếp hoặc gián tiếp hỗ trợ cho phong trào, chú ý nhất là đánh các bộ phận chủ lực của địch càn quét gom dân. Mỗi trận diệt địch đều phải có kế hoạch kết hợp, thúc đẩy phong trào chống phá khu, áp chiến lược tại địa phương lên. Từng lúc cần kết hợp các thứ quân, kể cả lực lượng từ khu trở lên với phong trào quần chúng mở chiến dịch phá khu, áp chiến lược, kết hợp hoạt động chống phá giữa các tỉnh trong khu hoặc



kết hợp trên toàn miền Nam trong một thời gian thống nhất để gây thổi động lớn và làm cho địch bị động đối phó khắp nơi.

Ra sức xây dựng, phát triển lực lượng tự vệ, du kích bên trong các khu, áp chiến lược đi đôi với tăng cường trang bị thích hợp và hướng dẫn cách thức hoạt động cho lực lượng này để vừa đánh được địch vừa bảo tồn được ta lâu dài. Cố xây dựng, phát triển và đẩy mạnh được hoạt động của tự vệ, du kích bên trong thì mới có điều kiện khống chế tinh thần tề, điệp thường xuyên, tận dụng được dịp thời nhiều sơ hở của địch, đồng thời mới có thể chuẩn bị điều kiện cho bên ngoài vào hoạt động một cách có hiệu lực. Khi đã phá rã kìm kẹp bên trong và bờ rào bờ thành của địch, tùy điều kiện cụ thể phải tích cực xây dựng xã chiến đấu bao vây đồn bốt địch lại. Ngay trong khi chưa phá được bờ rào bờ thành những bộ máy kìm kẹp của địch cơ bản bị tê liệt thì ở những nơi có điều kiện cũng phải tích cực giành với địch làm chủ từng phần trong lòng các khu, áp chiến lược, từ làm chủ ban đêm đến làm chủ ban ngày đi đôi với xây dựng xã chiến đấu lấn dần địch. Cần tăng cường trang bị và nâng cao trình độ đánh lô cốt, đồn bốt nhỏ, đánh xe, đánh tàu và phá hoại bên trong cho địa phương quận, huyện, du kích, đánh điểm lớn cho địa phương quân tỉnh, cho chủ lực khu trở lên để phục vụ cho công tác chống, phá khu, áp chiến lược một cách hiệu quả hơn nữa.

## 2. Chính trị

Cần xác định rõ vai trò cơ bản của chính trị trong công tác phá khu, áp chiến lược, gom dân bao gồm nội dung tuyên truyền giáo dục, xây dựng tổ chức, lãnh đạo quần chúng đấu tranh trong lòng các khu, áp chiến lược và kết hợp giữa phong trào đấu tranh của quần chúng bên trong với bên ngoài. Có cơ sở, có phong trào đấu tranh thường xuyên hàng ngày của quần chúng bên trong bằng mọi hình thức mới phá lỏng được thế kìm kẹp, hạn chế được việc thực hiện các âm mưu phản động của địch, mới tiếp thu được sức tham gia chống phá của quần chúng và của lực lượng vũ trang bên ngoài, mới có thể đưa quần chúng đứng lên kết hợp với lực lượng

bên ngoài nổi dậy phá thế kìm kẹp của địch, tiếp theo là đấu tranh chống địch giữ vững vùng hoặc giành cơ phá đi, phá lại với địch.

Do đó, cần ra sức xây dựng phát triển lực lượng chính trị bên trong cũng như bên ngoài các khu, áp chiến lược để chống gom dân, phá khu, áp chiến lược. Trước nhất, cần phải chú trọng công tác tuyên truyền giáo dục quần chúng. Nội dung tuyên truyền giáo dục cần nhằm vạch rõ âm mưu thủ đoạn tàn bạo và thâm độc của địch, nâng cao lòng căm thù và ý chí đấu tranh của quần chúng làm cho quần chúng bên ngoài tin tưởng khả năng của mình có thể chống được địch gom dân và thông suốt nhiệm vụ tham gia phá áp chiến lược, quần chúng bên trong tự giác và tin tưởng khả năng nổi dậy phá thế kìm kẹp của địch để tự giải phóng với sự kết hợp của lực lượng bên ngoài không ỷ lại trông chờ quần chúng và lực lượng bên ngoài đến giải phóng cho mình. Trên cơ sở đó, động viên quần chúng bên ngoài tích cực tham gia du kích chiến tranh, xây dựng xã chiến đấu, chống địch càn quét, gom dân, kiên quyết giữ nhà bám đất, hợp sức với đồng bào bên trong phá khu, áp chiến lược. Trong lòng các khu, áp chiến lược cần đẩy mạnh phong trào đấu tranh dân sinh dân chủ hằng ngày của quần chúng lên, chủ yếu là nhằm các khẩu hiệu chống bắt lính, bắt sưu, chống kìm kẹp, vợ vét, chống cưỡng ép làm tề, vào các tổ chức chính trị phản động, đòi tự do đi lại làm ăn bên ngoài, đòi trở về chỗ cũ (nếu bị gom) và tùy điều kiện từng lúc đưa khẩu hiệu đấu tranh đòi huỷ bỏ khu, áp chiến lược, đòi đình chỉ việc gom dân, v.v. nhưng chú trọng nhất là đấu tranh chống bắt lính, đôn quân, xây dựng lực lượng bán vũ trang đặc biệt là ở các khu, áp chiến lược trong vùng tôn giáo, dân tộc. Cần nhận rõ địch khủng bố kìm kẹp quần chúng rất ác liệt, mâu thuẫn giữa quần chúng và địch rất sâu sắc nên tính chất đấu tranh chính trị của quần chúng bên ngoài và cả bên trong khu, áp chiến lược đều phải rất quyết liệt, nhiều cuộc quần chúng phải dùng đến hình thức bạo lực, thậm chí có lúc phải đổ máu mới ngăn chặn được địch. Về mặt chỉ đạo, ta phải khéo hướng dẫn yêu sách, hình thức thích ứng từng lúc giảm bớt đổ máu cho đồng bào đến

mức tối đa, nhưng phải luôn luôn củng cố, nâng cao tinh thần đấu tranh cách mạng quyết liệt của quần chúng chống âm mưu gom dân, lập ấp chiến lược của địch.

Qua phong trào đấu tranh, ra sức phát triển cơ sở quần chúng, cơ sở Đảng, Đoàn, nòng cốt, du kích bí mật bên trong cũng như phát triển các lực lượng ở bên ngoài, tận dụng các khả năng của bên ngoài để xây dựng, phát triển cơ sở bên trong các khu, áp chiến lược. Địa phương cần có kế hoạch đưa phong trào đấu tranh chính trị bên ngoài kết hợp và hỗ trợ cho phong trào bên trong trong từng đợt hoặc kết hợp từng khẩu hiệu, từng cuộc đấu tranh nhất định.

Trong các khu, áp chiến lược địch vơ vét, kìm kẹp nặng nề nên đời sống của quần chúng gặp nhiều khó khăn, do đó ta cần quan tâm đặc biệt tới vấn đề lãnh đạo đoàn kết tương trợ thương yêu, tin tưởng giữa quần chúng bên trong với nhau và giữa quần chúng bên ngoài với bên trong. Những nơi có điều kiện, cần nghiên cứu áp dụng những hình thức tổ chức bán hợp pháp với nội dung đoàn kết tương trợ theo tập quán của quần chúng để giải quyết các yêu cầu kể trên, đó cũng là phương tiện tốt cho việc tập hợp tuyên truyền, giáo dục quần chúng.

Hiện nay, trong các khu, áp chiến lược, ngoài bọn ác ôn thù địch với cách mạng, địch còn cưỡng ép một số quần chúng tốt hoặc lưng chừng trong nhiều tầng lớp vào các tổ chức kìm kẹp, các tổ chức chính trị phản động để lừa gạt, lôi kéo và dần dần biến số người này thành ác ôn thật sự chống lại cách mạng. Do đó chúng ta cần nắm vững sách lược trong mọi hoạt động để chống lại địch có hiệu quả và hạn chế bớt khó khăn cho phong trào. Cụ thể là ta phải làm công tác điều tra, nghiên cứu cho chu đáo để lôi kéo, tranh thủ, phân hoá, cô lập từng đối tượng, khoét sâu và tận dụng mâu thuẫn nội bộ địch, tạo thêm những điều kiện thuận lợi cho việc duy trì và phát triển phong trào, bảo vệ cơ sở tổ chức của ta. Mặt khác, ta cũng phải biết trừng trị một cách thích đáng những tên ác ôn, đầu sỏ ngoan cố chống lại phong trào nhưng phải lấy

tranh thủ giáo dục làm chính không nên giết chóc bừa bãi gây thêm khó khăn. Những khu, ấp chiến lược ở nông thôn, ta kiên quyết phá tề và không dùng hình thức tề hai mặt, riêng trong thành phố những khu, ấp địch còn có khả năng kìm kẹp quần chúng lâu dài mà trước mắt ta chưa có thể phá được thì có thể dùng trong từng lúc, nhưng luôn luôn cảnh giác đề phòng sự tráo trở, lật lọng của chúng.

Vấn đề chống phá tổ chức Thanh niên cộng hoà là một vấn đề hết sức quan trọng cần phải đặc biệt quan tâm. Phá được tổ chức Thanh niên cộng hoà là ta sẽ phá được âm mưu bắt lính đôn quân, xây dựng lực lượng bán vũ trang của địch, làm cho chúng thiếu quân số, phải phân tán mỏng lực lượng cơ động dễ bị ta tiêu diệt và hạn chế khả năng tập trung quân của địch để đánh ta. Chống phá tổ chức Thanh niên cộng hoà phải bằng nhiều hình thức như tẩy chay tổ chức, đưa người chui vào làm nội tuyến phát triển cơ sở để sử dụng phá khu, ấp chiến lược, rút bớt thanh niên trong các khu, ấp chiến lược ra xây dựng lực lượng của ta, v.v. đồng thời kiên quyết dùng lực lượng từ bên ngoài vào giải tán tổ chức này.

### 3. *Binh vận*

Công tác binh vận là một mặt rất quan trọng trong ba mặt giáp công chống phá khu, ấp chiến lược, gom dân. Yêu cầu chung của công tác binh vận phục vụ chống phá khu, ấp chiến lược gom dân là đẩy mạnh hơn nữa tinh thần hoang mang, tiêu cực của binh lính, sĩ quan địch trong việc thực hiện âm mưu, khơi sâu mâu thuẫn của binh sĩ đối với Mỹ -Diệm trong âm mưu gom dân lập ấp chiến lược và đẩy mạnh hơn nữa thái độ đồng tình ủng hộ của binh lính, sĩ quan địch đối với phong trào đấu tranh chống, phá của quần chúng, đi đôi với ra sức xây dựng phát triển cơ sở trong hàng ngũ địch để thực hiện ba mặt giáp công chống, phá khu, ấp chiến lược, gom dân trước mắt và lâu dài. Nội dung tranh thủ binh sĩ phải là nội dung giáo dục vận động cách mạng chẳng những nhằm làm cho binh sĩ hoang mang tiêu cực mà còn làm cho họ đứng về phía quần chúng, cùng với quần chúng

làm cách mạng đánh Mỹ - Diệm, trước mắt là chống phá khu, áp chiến lược gom dân của địch.

Yêu cầu đặt ra chung cho tất cả các đối tượng binh lính địch là làm hoang mang, tiêu cực trong việc thực hiện âm mưu, đồng tình ủng hộ hoặc trực tiếp tham gia các cuộc đấu tranh của quần chúng, nhưng riêng từng đối tượng cần phải có thêm yêu cầu cụ thể. Đối với bọn chủ lực, biệt động quân, các lực lượng bảo an cơ động ứng chiến đi càn quét, gom dân, hỗ trợ địa phương xây dựng và bảo vệ khu, áp chiến lược, và đối với bọn bảo an, dân vệ trực tiếp canh giữ áp chiến lược thì yêu cầu binh vận là phục vụ cho tiêu hao, tiêu diệt và tùy điều kiện kết hợp ba mặt giáp công phá khu, áp chiến lược; đối với thanh niên chiến đấu, thanh niên cộng hoà vũ trang, dân vệ người dân tộc Khơme Sôrây yêu cầu chủ yếu là làm tan rã về tổ chức, tước vũ khí, tranh thủ họ làm binh biến kết hợp với lực lượng quần chúng và lực lượng vũ trang bên trong, bên ngoài phá khu, áp chiến lược.

Để đạt yêu cầu kể trên, một mặt cần đẩy mạnh phong trào nhân dân làm công tác vận động binh sĩ một cách thường xuyên liên tục, rộng rãi, tranh thủ giáo dục binh sĩ trong các cuộc đấu tranh trực diện, nhất là khi binh sĩ bị địch đưa đi gom dân, làm áp chiến lược, mặt khác, dùng gia đình binh sĩ và dựa trên cơ sở tranh thủ, giáo dục cho binh sĩ của quần chúng mà tiến hành việc xây dựng, phát triển cơ sở nội tuyến, nhất là trong các đơn vị đóng giữ và kìm kẹp ở các khu, áp chiến lược như bảo an, dân vệ, thanh niên chiến đấu, thanh niên cộng hoà vũ trang, v.v. đi đôi với việc xây dựng người của ta đưa vào các đơn vị này. Cần tích cực, khẩn trương giáo dục, nâng cao trình độ cơ sở nội tuyến lên để sử dụng phá khu, áp chiến lược dứt điểm hoặc hàng loạt.

Sử dụng cơ sở nội tuyến trong các khu, áp chiến lược chủ yếu là nhằm thực hiện ba mặt giáp công phá khu, áp chiến lược, tiêu diệt sinh lực địch lấy vũ khí bồi dưỡng ta, nhưng không phải chỉ có đơn thuần đạt yêu cầu lấy súng. Ở những nơi phong trào quần chúng bên trong còn yếu, khả năng của ta nơi đó nói chung chưa

phá toang khu, áp chiến lược nổi và cơ sở khó bảo đảm tồn tại lâu dài thì ta phải kịp thời sử dụng nội tuyến để tiêu hao, tiêu diệt sinh lực địch, tước vũ khí địch bồi dưỡng ta. Trong trường hợp đặc biệt, ta có thể và cần phải sử dụng cơ sở nội tuyến diệt bọn ác ôn ngoan cố đánh phá phong trào, nhưng phải cân nhắc thận trọng lợi hại đúng mức. Vấn đề sử dụng và xây dựng nội tuyến phải mạnh dạn, nhưng thận trọng, chu đáo, đề phòng bộc phãi bọn tay sai địch đưa chui vào hàng ngũ ta.

Cần quán triệt phương châm chống, phá lâu dài, liên tục, phá đi, phá lại, cho nên trong khi sử dụng nội tuyến phá rã hoặc phá dứt điểm khu, áp chiến lược cần hết sức bảo vệ và rấm lại nội tuyến của ta để làm cơ sở chống, phá sau này ở tại chỗ hoặc ở nơi khác. Trong khu, áp chiến lược, cần tổ chức bộ phận công tác binh vận chuyên môn để đi sâu tổ chức kết thúc và tận dụng khả năng bên ngoài để đi sâu tổ chức kết thúc và tận dụng khả năng bên ngoài để xây dựng, phát triển cơ sở binh vận bên trong.

#### *4. Công tác tổ chức*

Yêu cầu chung của công tác tổ chức phục vụ công tác trọng tâm chống, phá khu, áp chiến lược, gom dân và xây dựng, củng cố, phát triển thực lực cách mạng trong lòng các khu, áp chiến lược để đảm bảo nhiệm vụ chống phá trước mắt và lâu dài, cụ thể là đảm bảo lãnh đạo phong trào đấu tranh của quần chúng chống, phá địch mở rộng khu áp chiến lược, gom dân bên ngoài, chống địch thực hiện các âm mưu phản động hàng ngày bên trong khu áp chiến lược để tiến tới đưa quần chúng bên trong nổi dậy kết hợp với lực lượng bên ngoài phá rã, phá dứt điểm khu, áp chiến lược của địch tự giải phóng cho mình, đồng thời với ra sức xây dựng thực lực bên ngoài để làm bàn đạp tấn công kết hợp với phong trào quần chúng bên trong phá khu, áp chiến lược của địch.

Nói chung phương châm hoạt động và tổ chức trong công tác chống, phá khu, áp chiến lược phải dựa vào phương châm hoạt động ba vùng. Các khóm, phường chiến lược trong nội ô thành thị và ở các khu dinh điền, các khu tôn giáo, các căn cứ quân sự có

tính chất thành thị cần vận dụng phương châm đô thị, các khu, ấp chiến lược có tính chất nông thôn thì vận dụng phương châm ở nông thôn đồng bằng. Tuy nhiên do so sánh lực lượng và tình hình kìm kẹp của địch trong lòng khu, ấp chiến lược cho nên phương châm về hoạt động và tổ chức của lực lượng bên trong cần phải bí mật, gom nhẹ, ngăn cách để đảm bảo tồn tại lâu dài, nhưng cũng không hoàn toàn giống như trong đô thị.

Vai trò của chi bộ đặc biệt quan trọng trong việc lãnh đạo quần chúng đấu tranh cách mạng nói chung cũng như trong công tác chống phá khu, ấp chiến lược, gom dân nói riêng. Do đó, cần phải khẩn trương ra sức xây dựng chi bộ trong các khu, ấp chiến lược song song với chi bộ bên ngoài, tiến tới tổ chức xã uỷ để lãnh đạo cả bên ngoài lẫn bên trong. Tuỳ theo tình hình cụ thể từng địa phương địch đã gom dân lập ấp chiến lược đến mức độ nào mà tổ chức các loại chi bộ cho thích hợp để bảo đảm được nhiệm vụ công tác trong từng thời gian nhất định, nhưng điều quan trọng là phải xây dựng cho được chi bộ để lãnh đạo bên trong. Chi bộ bên trong phải lãnh đạo toàn diện, nhưng do tình hình kìm kẹp của địch nên các bộ phận hoạt động dễ bị bể bạc như tự vệ, du kích, binh vận, thông tin, v.v. cần phải tổ chức ngăn cách không dính với các bộ phận khác.

Về phương thức hoạt động và phương pháp công tác, xã uỷ cần phân công một bộ phận bên ngoài chuyên trách hoạt động vào khu, ấp chiến lược. Chi bộ bên trong bí mật lãnh đạo quần chúng kết hợp với hoạt động bên ngoài vào, đồng thời nương theo hoạt động đó mà bí mật lãnh đạo quần chúng đấu tranh, xây dựng phát triển cơ sở, v.v.. Chi bộ phải biết thông qua nòng cốt, tổ chức quần chúng, hoà trong quần chúng và dùng quần chúng vận động quần chúng đấu tranh, tránh công khai bộc lộ lực lượng, bộc lộ tổ chức.

Về tổ chức quần chúng cần phải nỗ lực xây dựng, phát triển. Để thích ứng với tình hình và nhiệm vụ công tác, cần tránh hai khuynh hướng hoặc bó hẹp không bảo đảm yêu cầu nhiệm vụ cách mạng, hoặc rườm rà, kênh càng sẽ không bảo đảm tồn tại lâu dài.

Tuỳ theo tình hình cụ thể từng nơi mà áp dụng hình thức tổ chức cho thích hợp. Ở các khu, ấp chiến lược địch đang còn kìm kẹp tương đối chặt thì nên tổ chức theo rẽ chuỗi để nắm quần chúng, ở khu, ấp chiến lược thế kìm kẹp bị phá lỏng thì nên tổ chức tổ nòng cốt giới, khu, ấp chiến lược, thế kìm kẹp căn bản bị tê liệt thì nên tổ chức tổ giải phóng từng giới trong xóm và có thể có ban cán sự từng giới ở ấp do chi bộ bên trong trực tiếp lãnh đạo, v.v.. Trường hợp địch khoanh dân trong đó tổ chức quần chúng ta còn nguyên như trước thì ta không nên xáo trộn, nhưng nếu tổ đông người quá thì nên chia nhỏ ra mỗi tổ từ 3 đến 4 người để dễ hội họp, sinh hoạt. Điều quan trọng nhất là phải xây dựng, bồi dưỡng cho được cốt cán lãnh đạo và qua cốt cán mà bám chắc và lãnh đạo được quần chúng rộng rãi.

Những nơi địch có thể khoanh dân, gom dân cần thiết ta phải có một số đảng viên, đoàn viên, nòng cốt bí mật để qua quá trình tích cực đấu tranh chống địch nơi chúng khoanh hoặc gom được thì ta vẫn tiếp tục bám được quần chúng và lãnh đạo quần chúng phá. Ngay sau khi ta phá rã, phá dứt điểm khu, ấp chiến lược rồi cũng cần giữ lại một bộ phận bí mật để đề phòng nếu địch làm lại thì ta có sẵn cơ sở để lãnh đạo quần chúng đấu tranh.

Để tiến lên xây dựng chi bộ được đều khắp trong các khu, ấp chiến lược, nơi nào chưa đủ đảng viên thì tích cực phát triển để thành lập chi bộ, nơi nào chưa có đảng viên bên trong thì tích cực đưa số đồng chí bị đánh bật trở lại bám khu, ấp chiến lược ăn ở và hoạt động bất hợp pháp để xây dựng cơ sở đưa phong trào quần chúng lên và qua đó mà phát triển Đảng, v.v.. Vấn đề phát triển Đảng bên trong ấp chiến lược phải mạnh dạn, khẩn trương, nhưng cũng phải chặt chẽ, thận trọng, trọng chất hơn lượng.

Về mặt lãnh đạo tư tưởng, cần thường xuyên xây dựng tư tưởng quyết tâm, dũng cảm bám chắc quần chúng, lãnh đạo quần chúng đấu tranh cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên trong các vùng địch có thể khoanh và gom dân cũng như trong lòng các khu, ấp chiến lược đi đôi với củng cố và nâng cao lập trường giai cấp,



khí tiết cách mạng, giáo dục phương pháp công tác, v.v. chống các hiện tượng tư tưởng lệch lạc như ngán dịch, cầu an, chạy dạt bỏ cơ sở, bỏ quần chúng, v.v..

### III- CHỐNG PHÁ KHU, ẤP CHIẾN LƯỢC, GOM DÂN TRONG VÙNG TÔN GIÁO, DÂN TỘC

Trong các vùng tôn giáo, dân tộc, lập khu, ấp chiến lược, gom dân ngoài mục đích vơ vét người, của như ở vùng người Kinh, địch còn thực hiện âm mưu chia rẽ tôn giáo, dân tộc, cưỡng ép vũ trang cho người dân tộc, tôn giáo, chống lại cách mạng như chúng đã đưa ra tổ chức tự trị giả hiệu ở Tây Nguyên, tổ chức Khơme Sorây ở Nam Bộ , v.v.. Đó cũng là một âm mưu lớn của địch kết hợp với âm mưu xây dựng khu, ấp chiến lược, gom dân.

Do đó trong công tác chống phá khu, ấp chiến lược, gom dân ở nơi đây, ngoài những việc phải làm như ở vùng đồng bào Kinh, ta cần phải nắm vững chính sách tôn giáo, dân tộc của Đảng thể hiện trên mọi mặt hoạt động chống địch cũng như xây dựng ta ở bên trong cũng như ở bên ngoài các khu, ấp chiến lược.

Về công tác tuyên truyền giáo dục, ngoài việc làm cho đồng bào tôn giáo, dân tộc nhận rõ âm mưu thủ đoạn tàn bạo và thâm độc của địch trong việc xây dựng khu, ấp chiến lược, gom dân, còn phải vạch rõ cho đồng bào thấy âm mưu chia rẽ lương, giáo, dân tộc của địch đi đôi với giặc ngộ quyền lợi, nâng cao ý thức giai cấp, lòng căm thù và ý chí đấu tranh cho đồng bào. Về mặt tổ chức, cần nỗ lực xây dựng, phát triển cơ sở quần chúng, cơ sở Đảng trong đồng bào tôn giáo, dân tộc, ra sức đào tạo, xây dựng, bồi dưỡng cán bộ người tôn giáo, dân tộc. Trong vấn đề trừ gian, diệt ác, cần phải hết sức thận trọng, phải tranh thủ được sự đồng tình của đại đa số quần chúng rồi mới thi hành, bảo đảm cho được sau khi trừ gian, diệt ác là quần chúng phấn khởi, phong trào nâng lên, cơ sở phát triển. Về mặt đấu tranh, ở những vùng địch gom đồng bào dân tộc ngoài các khẩu hiệu đấu tranh dân sinh, dân chủ hàng ngày

chú trọng các khẩu hiệu đòi cấp lương thực, vải, thuốc uống, đòi ra làm ăn bên ngoài, chống cưỡng ép vào dân vệ, chống cưỡng ép vũ trang, v.v..

Đối với số dân vệ người dân tộc trong khu, áp chiến lược ta không xem như dân vệ người Kinh là một loại quân có tính chất chuyên nghiệp của địch. Chủ trương của ta là phá rã tổ chức này chủ yếu bằng vận động chính trị, không dùng vũ trang tiêu diệt, trừ trường hợp tự vệ, diệt ác ôn. Đối với bọn Khơme Sorây vũ trang ở Nam Bộ, tuy là một tổ chức vũ trang của bọn Khơme phản động làm tay sai cho Mỹ - Diệm chống lại cách mạng, nhưng chúng là người dân tộc và là một số quân chúng đã lầm nghe hoặc bị bắt buộc vào tổ chức nên ít nhiều có cảm tình hoặc có quan hệ với một số khá đông đồng bào dân tộc. Do đó, chủ trương của ta đối với bọn này chủ yếu cũng bằng vận động chính trị, cụ thể là vạch rõ âm mưu của địch và bọn đầu sỏ phản động Khơme Sorây, cô lập chúng trong đồng bào Khơme, dùng thân nhân, gia đình, sư sãi tiến bộ vận động con em trong tổ chức này bỏ hàng ngũ về nhà làm ăn, v.v. tiến lên phá rã hoàn toàn lực lượng này. Trong những trường hợp để tự vệ, hoặc chúng đi càn quét đánh phá cơ sở cướp giật tài sản quần chúng, thì ta kiên quyết đánh lại và sau khi đánh xong, ta lại tiếp tục giải thích cho đồng bào Khơme biết để tranh thủ sự đồng tình của họ, dùng đồng bào Khơme phát huy thắng lợi bằng tấn công chính trị làm tan rã tinh thần và tổ chức bọn này. Trong các khu, áp chiến lược người tôn giáo Cao đài, Hoà hảo, Thiên Chúa giáo, v.v. ở một số nơi địch đã tổ chức lực lượng vũ trang và lực lượng bán vũ trang người tôn giáo để canh giữ. Đối với bọn có tính chất chuyên nghiệp vào đóng đồn, địch sử dụng như bảo an, dân vệ thì ta vừa đánh vừa tuyên truyền vận động tranh thủ sự đồng tình của đồng bào tôn giáo chủ yếu cũng nên nhằm đánh các đơn vị ác ôn đi đôi đẩy mạnh vận động phân hoá cô lập đơn vị vũ trang này với đơn vị vũ trang khác, cô lập các đơn vị vũ trang với quần chúng tôn giáo đồng đạo. Đối với lực lượng tôn giáo nửa vũ trang, ta xem như thanh niên chiến đấu, thanh niên cộng hoà và

phải lấy vận động chính trị làm chủ yếu. Đối với quần chúng người Thượng ở Tây Nguyên và người Khơme ở Nam Bộ bị địch cưỡng ép vũ trang hàng loạt, tuyệt đối ta không nên dùng vũ trang đánh vào số quần chúng này làm cho họ không hiểu cách mạng hoặc vì tự vệ mà họ chống lại ta, tạo điều kiện cho địch và bọn phản động có thể lợi dụng đẩy tới cuộc xung đột vũ trang giữa cách mạng và đồng bào dân tộc. Điều cơ bản là ta cần đẩy mạnh công tác vận động chính trị, tích cực tuyên truyền giáo dục, xây dựng phát triển cơ sở theo yêu cầu, làm cho đồng bào đồng tình đi đến kết hợp với sự hỗ trợ của lực lượng cách mạng phá tan khu, áp chiến lược của địch trở về chỗ cũ, làng cũ làm ăn, bố phòng chống địch hoặc tự nguyện trao súng lại cho cách mạng bằng cách này hay cách khác, nhằm giữ cho được thế hợp pháp của đồng bào có thể ở lại tại chỗ làm ăn và đấu tranh, trước hết nên tranh thủ cho được số đồng bào bị cưỡng ép cầm súng không chống lại cách mạng.

Tuy nhiên, ở những nơi do trình độ của đồng bào còn thấp, chưa dám bỏ khu ra về hoặc vì bị khoanh tại chỗ mà thế của phong trào chưa thể chuyển thành xã chiến đấu được, nếu được sự đồng tình của đồng bào thì ta nên tổ chức tước lấy số súng đó, không nên để đồng bào cầm súng địch lâu, địch có thể biến một số quần chúng có vũ trang từ chỗ bắt buộc phải cầm súng đến chỗ chống lại cách mạng hoặc là khi địch cảnh giác, rút súng trở lại, ta sẽ mất một nguồn bổ sung. Muốn tiến hành việc này được tốt nên chuẩn bị làm hàng loạt, lấy một lúc ở nhiều nơi cho được nhiều súng, nếu làm lẻ tẻ, địch sẽ lấy những nơi còn lại, không lợi cho ta.

Đối với những khu gom dân người dân tộc ở rừng núi và đồng bằng, yêu cầu của ta là nhằm phá tan để đưa đồng bào trở về chỗ cũ. Trước mắt, ta cần ra sức xây dựng cơ sở bên trong, đồng thời tích cực chuẩn bị điều kiện bên ngoài, nhất là cần có kế hoạch sản xuất, bố phòng để khi đồng bào trở về có thể sinh sống được và có thể chống không cho địch gom trở lại. Khi có điều kiện đầy đủ bên trong và bên ngoài, xét cần thiết và có khả năng, ta nên sử dụng lực lượng vũ trang đến hỗ trợ cho đồng bào phá khu kéo về. Trong khi

chưa có điều kiện để đưa đồng bào ra bám luôn chỗ cũ thì ta không nên làm lỏng như là đưa đồng bào ra mà không có thể bảo vệ để cho địch gom trở lại vừa mất sức tổn của của đồng bào, vừa làm cho địch cảnh giác tăng cường tìm kẹp, mất yếu tố bất ngờ không lợi cho việc chống phá sau này.

#### IV- CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN

Để bảo đảm thực hiện tốt kế hoạch chống, phá khu, áp chiến lược, gom dân, trong công tác chỉ đạo cần nắm vững các điểm sau đây:

- Về mặt nhận thức, cần làm cho cán bộ, đảng viên, chiến sĩ và quần chúng đánh giá đúng mức khả năng chung của địch, của ta và khả năng cụ thể của địch, của ta trong từng địa phương. Cụ thể là làm cho cán bộ, đảng viên, chiến sĩ và quần chúng thấy đúng mức chỗ mạnh, chỗ yếu của địch, thuận lợi và khó khăn, nhược điểm của phong trào hiện nay, diễn biến và xu thế tiến lên của tình hình địch, ta sắp tới để có sự tin tưởng và quyết tâm nỗ lực chống, phá âm mưu của địch.

- Tăng cường lãnh đạo tư tưởng, chủ yếu là xây dựng tinh thần quyết tâm, nỗ lực cao độ, tinh thần chiến đấu khẩn trương và bền bỉ, tin tưởng nhất định thắng lợi, chống các biểu hiện tư tưởng lệch lạc như chủ quan, thoả mãn, bi quan, chạy dài, không dũng cảm, thiếu quyết tâm bám lấy và lãnh đạo quần chúng đấu tranh chống địch. Xây dựng quyết tâm phải đi đôi với kế hoạch chính xác, cụ thể, không phải quyết tâm chung chung dẫn đến phiêu lưu, tổn thất. Luôn luôn xây dựng tư tưởng tấn công và biết tấn công liên tục âm mưu xây dựng khu, áp chiến lược, gom dân của địch chống tư tưởng co rút, nặng về phòng ngự. (Tất nhiên ta không được xem nhẹ vấn đề củng cố, xây dựng ta).

- Chỉ đạo phải toàn diện, tập trung, kết hợp chặt chẽ các mặt, các ngành, bên trong và bên ngoài, bên trên và bên dưới chống, phá âm mưu gom dân, lập áp chiến lược của địch. Phải đặt công tác

chống phá khu, áp chiến lược, gom dân là một công tác trọng tâm hàng đầu của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân và cần nhận thức: làm thất bại âm mưu gom dân, lập khu, áp chiến lược là làm thất bại về căn bản kế hoạch Xtalây-Taylo, thất bại âm mưu chủ yếu của cuộc "chiến tranh đặc biệt" của địch đang tiến hành ở miền Nam Việt Nam và đưa cách mạng tiến lên giành những thắng lợi có tính chất quyết định.

- Để bảo đảm chỉ đạo đúng tầm quan trọng của công tác trọng tâm hàng đầu, các cấp uỷ cần thành lập Ban phụ trách chống phá khu, áp chiến lược ở mỗi cấp. Nó là một bản nghiên cứu, tổng kết, giúp cấp uỷ chỉ đạo, thành phần gồm có cán bộ có năng lực của các ngành chủ yếu là dân vận, quân sự, an ninh, bảo vệ, binh vận, thông tin, do đồng chí cấp uỷ viên hoặc thường vụ cấp uỷ phụ trách trưởng ban. Ở cấp xã là đơn vị thực hiện nên chỉ uỷ hoặc xã uỷ phải trực tiếp phụ trách thông qua một số cấp uỷ viên và là số cán bộ các ngành ở xã theo dõi, nghiên cứu.

- Mỗi cấp đều phải có điểm chỉ đạo riêng (trừ xã), thường xuyên phái cán bộ đi sát xã phát hiện tình hình, tổng kết, phổ biến kinh nghiệm chống, phá rộng rãi. Tác phong làm việc phải khẩn trương, cụ thể, sắc bén.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003, t.24, tr.873-894.

**NGHỊ QUYẾT**  
**HỘI NGHỊ KHU ỦY KHU V MỞ RỘNG**  
**LẦN THỨ III**

Họp từ ngày 15 đến ngày 31 tháng 7 năm 1963

*(Trích)*

.....

**II- PHƯƠNG HƯỚNG, PHƯƠNG CHÂM,**  
**NHIỆM VỤ CÁCH MẠNG MIỀN NAM**  
**VÀ NHIỆM VỤ CÁCH MẠNG KHU V**

1. *Phương hướng cách mạng miền Nam*

Cuộc đấu tranh cách mạng ở miền Nam hiện nay là *một cuộc chiến tranh yêu nước* của nhân dân với nội dung dân tộc dân chủ, chống lại cuộc "chiến tranh đặc biệt" và phản cách mạng của đế quốc Mỹ và tay sai Ngô Đình Diệm mà *thực chất là chiến tranh xâm lược*.

Quá trình phát triển của cuộc chiến tranh yêu nước của nhân dân miền Nam là quá trình phát triển của *một cuộc chiến tranh du kích toàn dân, toàn diện và trường kỳ* chống lại một kẻ địch mạnh, tàn bạo và thâm độc.

Hiện nay, địch đương ra sức tăng cường lực lượng, quyết tâm đánh bại cách mạng, và ta cũng đương nỗ lực xây dựng và phát triển lực lượng ta, quyết tâm đánh bại địch. Cho nên trong cuộc

chiến tranh ấy hiện nay, đã *xuất hiện trạng thái giằng co quyết liệt giữa ta và địch.*

Dưới chế độ thống trị của Mỹ - Diệm, xã hội miền Nam mang tính chất thuộc địa (kiểu mới) và nửa phong kiến. Nhưng do những thắng lợi mà cách mạng đã giành được bước đầu về ruộng đất tô tức, về những hình thức chính quyền cách mạng và nhiều quyền lợi chính trị khác trong những vùng rộng rãi mà nhân dân đương làm chủ, đã dần dần xuất hiện tính chất dân chủ nhân dân. Trong quá trình chiến đấu giữa ta và địch, các vùng giải phóng và vùng du kích sẽ ngày càng mở rộng, thì tính chất dân chủ nhân dân ấy sẽ ngày càng tăng lên và sẽ biến đổi dần dần tính chất của xã hội miền Nam.

Hiện nay, đế quốc Mỹ đã can thiệp võ trang vào miền Nam và ngày càng lôi cuốn một số nước trong phe cánh can thiệp vào miền Nam dưới nhiều hình thức; Ngô Đình Diệm đã tuyên bố chiến tranh và động viên toàn lực để chống lại cách mạng. Một mặt khác, cuộc chiến tranh yêu nước của nhân dân miền Nam cũng đang ngày càng phát triển mạnh mẽ và toàn diện, lại được sự giúp đỡ của miền Bắc và sự ủng hộ của phe xã hội chủ nghĩa và của phong trào độc lập dân tộc và hoà bình trên thế giới.

Cuộc chiến tranh ở miền Nam là một loại chiến tranh đặc biệt của đế quốc và đồng thời là một cuộc chiến tranh giải phóng của nhân dân miền Nam, tuy nó đương diễn ra trên một bộ phận đất nước ta nhưng nó có một tầm quan trọng quốc tế lớn. Cũng vì vậy mà yếu tố thắng lợi của cuộc chiến tranh yêu nước của nhân dân miền Nam là phải dựa vào sức tự lực cánh sinh cao độ là chủ yếu, đồng thời phải có sự giúp đỡ tích cực của miền Bắc và sự ủng hộ ngày càng nhiều của cả phe xã hội chủ nghĩa cũng như của phong trào giải phóng dân tộc và của các lực lượng hoà bình dân chủ khác trên thế giới.

Hiện nay, đế quốc Mỹ không phải dễ dàng phát động một cuộc chiến tranh thế giới, vì chúng chưa sẵn sàng và cũng sợ bị tiêu diệt. Cũng không phải bất cứ lúc nào và ở nơi nào chúng cũng có thể

gây ra những cuộc chiến tranh cục bộ, vì với loại chiến tranh này chúng cũng không có khả năng thắng được ta (phe ta). Do đó, trong cuộc chiến tranh hiện nay giữa ta và địch ở miền Nam, chúng ta *cần phải và có khả năng kiểm chế địch trong loại "chiến tranh thứ ba" và thắng địch trong loại chiến tranh ấy*. Làm như vậy là đúng với yêu cầu cách mạng của cả nước ta và giữ vững hoà bình ở miền Bắc, tích cực xây dựng miền Bắc tiến lên xã hội chủ nghĩa, làm hậu thuẫn vững chắc cho cuộc đấu tranh của nhân dân miền Nam, và đẩy mạnh cách mạng tiến tới giải phóng miền Nam. Để thực hiện được yêu cầu đó, không những miền Bắc phải mạnh, mà còn phải tranh thủ được sự ủng hộ đầy đủ của phe ta, trước hết là của Liên Xô, Trung Quốc làm cho địch thấy rằng nếu chúng gây ra một cuộc chiến tranh cục bộ với miền Bắc thì chúng có thể thua. Đồng thời, trong việc chỉ đạo cuộc chiến tranh ở miền Nam, về phía ta, ta phải biết kiểm chế địch trong loại "chiến tranh thứ ba". Do đó, phương hướng chỉ đạo cuộc chiến tranh, cũng như sự giúp đỡ của miền Bắc đối với miền Nam phải đáp ứng thích đáng yêu cầu chung của toàn bộ cuộc cách mạng trong cả nước. Đồng thời, ta phải hết sức đề cao cảnh giác, sẵn sàng đối phó với mọi hành động phiêu lưu, mạo hiểm do địch liêu lĩnh gây ra.

Tình hình chiến đấu của nhân dân miền Nam còn nhiều gay go và phức tạp. Nhưng trước mắt, nhân dân miền Nam nhất định phải đạt cho được mục tiêu cách mạng hiện nay là giải phóng miền Nam, xây dựng một chính quyền liên hiệp dân tộc, dân chủ, thực hiện các mục tiêu độc lập, hoà bình và trung lập, tiến tới hoà bình thống nhất Tổ quốc. Quá trình phát triển của cuộc chiến đấu *có thể diễn ra bằng nhiều thắng lợi cục bộ, nhằm đánh bại địch từng phần, đẩy lùi địch từng bước*, làm cho địch không thắng được ta và buộc địch phải đình chiến, công nhận những chủ quyền nhất định của ta về độc lập, dân chủ, v.v.. Đó là một khả năng; một mặt khác, kẻ địch rất ngoan cố, chúng không chịu thua với những điều kiện do nhân dân đề ra, hoặc có đàm phán cũng để chuẩn bị thắng ta với những âm mưu khác; nhưng cách mạng càng thắng lợi,



địch càng thất bại thì nội bộ của chúng càng mâu thuẫn, khủng hoảng; phong trào chống đế quốc Mỹ ở nhiều nơi, ngay cả trong nước của chúng ngày càng mạnh mẽ, đế quốc Mỹ càng bị cô lập thêm. Cho nên ta cần ra sức tích và biết che giấu lực lượng, nắm vững thời cơ để có thể tiến tới tổng công kích, tổng khởi nghĩa, đánh đổ chính quyền Mỹ - Diệm làm thất bại âm mưu xâm lược của đế quốc Mỹ, giải phóng miền Nam. Đó cũng là khả năng khác.

Căn cứ vào tình hình thực tiễn đấu tranh giữa ta và địch mấy năm nay, và để hướng cuộc cách mạng của ta ở miền Nam phát triển lên những bước vững chắc và phù hợp với mọi khả năng có thể xảy ra, phương hướng phát triển cơ bản của cách mạng miền Nam là: trường kỳ đấu tranh bằng cả quân sự và chính trị, giữ vững và phát triển phong trào, giành thắng lợi từng phần, đẩy lùi địch từng bước, phát triển và che giấu lực lượng, chuẩn bị điều kiện, tranh thủ thời cơ để tiến lên giành những thắng lợi quyết định giải phóng miền Nam, thống nhất nước nhà.

## 2. Phương châm cách mạng miền Nam

Cuộc chiến tranh yêu nước của nhân dân miền Nam hiện nay có những đặc điểm mới của nó, do đó trong khi tiến hành cuộc chiến tranh yêu nước cần nắm vững phương châm đẩy mạnh cả đấu tranh quân sự và đấu tranh chính trị; quá trình phát triển của cuộc chiến tranh yêu nước đó là quá trình phát triển của một cuộc chiến tranh du kích, toàn dân, toàn diện và trường kỳ, cho nên về chỉ đạo phải nắm chặt và không ngừng tăng cường xây dựng và hoạt động vũ trang, đồng thời cũng không xem nhẹ, buông lỏng đấu tranh chính trị. Mấy năm qua, ở miền Nam lực lượng quân sự của địch mạnh hơn lực lượng quân sự của ta rất nhiều, nhưng phong trào cách mạng miền Nam vẫn giữ vững và phát triển, đó là vì ta có một ưu thế tuyệt đối, một sức mạnh rất hùng hậu là quần chúng nhân dân, nhất là nông dân đã đi hẳn với cách mạng, đi đôi với việc đẩy mạnh xây dựng và hoạt động vũ trang ta đã phát động được lực lượng hùng hậu của quần chúng đứng dậy dùng đấu tranh chính trị làm vũ khí sắc bén chống địch và tấn công địch. Hiện nay và sắp đến,

khả năng và vai trò của đấu tranh chính trị không giảm sút mà vẫn tồn tại cho nên cần phải không ngừng tăng cường chỉ đạo đấu tranh chính trị, phát huy mạnh mẽ hơn nữa khả năng đấu tranh chính trị của quần chúng. Mặt khác, địch đang dùng chiến tranh thực sự, lấy hành động quân sự làm chủ yếu hòng đè bẹp phong trào cách mạng, cuộc chiến đấu giữa ta và địch là cuộc chiến đấu bằng máu và lửa, cho nên nhất thiết không thể chỉ có lực lượng chính trị và đấu tranh chính trị mạnh mà phải tìm mọi biện pháp đẩy mạnh xây dựng lực lượng quân sự và hoạt động quân sự đến mức đủ sức phối hợp quân sự và chính trị đánh bại kẻ thù. Lực lượng chính trị và đấu tranh chính trị càng mạnh thì càng tạo điều kiện cho lực lượng võ trang và đấu tranh võ trang mạnh lên, ngược lại lực lượng võ trang và đấu tranh võ trang càng mạnh càng tạo thêm khả năng và sức mạnh cho lực lượng chính trị và đấu tranh chính trị.

Tuy nhiên, hình thức đấu tranh phải tùy so sánh lực lượng giữa ta và địch, tùy khả năng ở mỗi vùng mà vận dụng cho thích hợp. Thực tiễn chứng minh phương châm ba vùng đã đề ra trước đây (ở miền núi vũ trang là chủ yếu, ở nông thôn đồng bằng chính trị, vũ trang song song, ở đô thị chính trị là chủ yếu) là rất đúng. Nhưng cũng cần nhận rõ ở vùng rừng núi, lấy đấu tranh vũ trang làm chủ yếu, điều đó không có nghĩa là coi nhẹ đấu tranh chính trị. *Ở miền núi, đấu tranh vũ trang là chủ yếu, đồng thời phải tranh thủ vận dụng khả năng đấu tranh chính trị của quần chúng*; cụ thể là trong những vùng căn cứ sâu, địch ít đến, trong khi vận dụng phương châm đấu tranh võ trang là chủ yếu, cũng cần tranh thủ tạo sự giao lưu của đồng bào trong vùng căn cứ sâu với vùng tranh chấp hay vùng địch kiểm soát; ở những vùng đất bằng, đông dân, quân sự của ta chưa đủ sức bảo vệ quần chúng và nếu xét có lợi thì cũng phải chú trọng dùng cả đấu tranh vũ trang và đấu tranh chính trị và càng phải giữ thế hợp pháp cho số đông quần chúng.

*Ở nông thôn đồng bằng nói chung, kể cả lõm căn cứ đồng bằng, phải vận dụng phương châm đấu tranh chính trị, vũ trang song song*;

như thế không có nghĩa hai mặt chính trị vũ trang đều nhau, mỗi bên chia một nửa mà có nghĩa là trong khi đẩy mạnh hết mức đấu tranh chính trị phải đồng thời đẩy mạnh hết mức đấu tranh vũ trang. Tuy vậy, cũng phải tùy điều kiện cụ thể từng vùng (lõm căn cứ, tranh chấp, địch kiểm soát...) từng lúc mà sử dụng hình thức đấu tranh chính trị, vũ trang cho phù hợp; ví dụ: ở lõm căn cứ đấu tranh vũ trang có thể mạnh hơn, đấu tranh chính trị chủ yếu là giữ thế hợp pháp cho quần chúng, giữ thế giao lưu bình thường giữa vùng ta và vùng địch tạm thời kiểm soát và đấu tranh trực diện với địch tại chỗ nhiều hơn; ở một số nơi nhất là vùng giáp ranh có một số quần chúng đã chạy bất hợp pháp, chưa có điều kiện tiến hành đấu tranh hai chân thì tạm thời phải giữ thế bất hợp pháp với địch để tránh địch xúc số dân này, v.v..

*Ở đô thị thì đấu tranh chính trị là chủ yếu, có kết hợp đấu tranh vũ trang trong một mức độ nhất định.* Đấu tranh vũ trang ở đây có hai phần: hoạt động vũ trang hỗ trợ cho phong trào quần chúng như diệt ác ôn đầu sỏ, v.v. và hoạt động vũ trang đánh vào sĩ quan Mỹ, vào các cơ cấu về kinh tế, kho tàng của địch... Các khu dinh điền, đồn điền, khu ấp chiến lược, lực lượng địch mạnh, địch còn điều kiện kìm kẹp chặt quần chúng lâu ngày thì căn bản là áp dụng như vùng đô thị.

Nói chung, việc vận dụng phương châm đấu tranh chính trị, vũ trang phải rất linh hoạt, phải cụ thể, sát hợp với tình hình từng nơi từng lúc, tùy tình hình kẻ địch và tình hình quần chúng trong từng trường hợp cụ thể, tránh rập khuôn, máy móc, cứng đờ.

### *3. Nhiệm vụ cách mạng miền Nam*

Căn cứ vào nhiệm vụ cơ bản và nhiệm vụ trước mắt của cách mạng miền Nam; căn cứ tình hình ta và địch hiện nay và khả năng phát triển của tình hình trước mắt, nhiệm vụ sắp đến của ta ở toàn miền Nam là:

*"Động viên chính trị toàn dân tiến hành một cuộc chiến tranh yêu nước toàn dân, toàn diện và trường kỳ, hết sức mở rộng lực lượng*

quân sự và chính trị, phát động phong trào du kích chiến tranh rộng khắp và một phong trào đấu tranh chính trị rộng rãi, mạnh mẽ nhằm ra sức chống càn, tiêu hao, tiêu diệt nhiều sinh lực địch, đánh bại kế hoạch lập ấp chiến lược của địch, làm tan rã địch nhiều hơn nữa. Trước mắt làm thất bại kế hoạch tấn công của địch năm 1963, giữ vững và phát triển lực lượng ta, mở rộng vùng căn cứ và vùng giải phóng, luôn luôn tích cực lực lượng và bồi dưỡng, che giấu lực lượng, sẵn sàng nắm vững thời cơ, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng để đẩy cuộc cách mạng tiến lên giành nhiều thắng lợi lớn hơn trong tình hình gay go, phức tạp mới cũng như trong tình hình có những biến chuyển mới có lợi cho phong trào".

#### 4. Nhiệm vụ cách mạng Khu V

Căn cứ vào phương hướng phát triển cơ bản, nhiệm vụ cách mạng miền Nam và căn cứ vào tình hình hiện nay trong Khu ta, nhiệm vụ cách mạng sắp đến của Khu ta là:

"Động viên chính trị toàn dân tiến hành một cuộc chiến tranh yêu nước toàn dân, toàn diện và trường kỳ, hết sức mở rộng và xây dựng lực lượng vũ trang và lực lượng chính trị, phát động một cuộc du kích chiến tranh, một phong trào đấu tranh chính trị rộng rãi, mạnh mẽ nhằm đánh bại kế hoạch càn quét gom dân lập ấp chiến lược của địch, đẩy mạnh tác chiến tiêu hao tiêu diệt nhiều sinh lực địch, làm tan rã địch nhiều hơn nữa. Trước mắt, làm thất bại kế hoạch tấn công của địch năm 1963, năm 1964, giữ vững và phát triển lực lượng ta cả về chính trị và quân sự, giữ vững, củng cố và mở rộng căn cứ miền núi, giữ vững hành lang, củng cố và mở rộng vùng giải phóng ở đồng bằng, đồng thời quyết tâm mở rộng phong trào đô thị, luôn luôn tích cực lực lượng và bồi dưỡng, che giấu lực lượng, sẵn sàng nắm vững thời cơ, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng để đẩy cuộc cách mạng tiến lên giành nhiều thắng lợi lớn hơn trong tình hình gay go, phức tạp mới cũng như trong tình hình có những biến chuyển mới có lợi cho phong trào".

### III- XÂY DỰNG Củng CỐ VÙNG CĂN CỨ, MỞ RỘNG ĐỒNG BẰNG GIÀNH GIỮ NHÂN TÀI, VẬT LỰC, ĐẨY MẠNH PHONG TRÀO ĐÔ THỊ

#### 1. Ra sức củng cố và mở rộng căn cứ miền núi

Tiến lên xây dựng một căn cứ địa hoàn chỉnh còn bị hạn chế trong một thời gian tương đối dài, trước mắt phải tích cực củng cố các căn cứ nhỏ từng địa phương dần dần nối liền với nhau thành căn cứ rộng lớn đủ sức chứa đựng lực lượng cách mạng ngày càng phát triển và tạo thành một chiến trường tiêu diệt sinh lực địch. Trong căn cứ lớn đó cần chọn một số vùng có cơ sở nhân dân vững, địa hình tốt, xa địch để xây dựng thành khu căn cứ an toàn kiên cố cho các cơ quan lãnh đạo. Củng cố và mở rộng căn cứ phải đi liền với mở rộng du kích chiến tranh, đẩy mạnh tăng gia sản xuất nhằm cải thiện đời sống nhân dân, bảo đảm cung cấp, bảo đảm xây dựng lực lượng vũ trang lớn mạnh, nhất là không ngừng kiểm điểm rút kinh nghiệm thi hành tốt hơn nữa chính sách dân tộc của Đảng. Cần nhằm từng vùng, từng trọng điểm tập trung khả năng xây dựng đạt cho được từng mức yêu cầu nhất định.

Để bảo đảm củng cố căn cứ ngày càng vững chắc theo nội dung trên, các cấp, các ngành cần nghiêm chỉnh nghiên cứu và chấp hành đầy đủ các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chủ yếu là Nghị quyết Khu uỷ lần II (7-1962) và Chỉ thị của Thường vụ Khu uỷ tháng 3-1963. Cần chú ý nắm vững mấy yêu cầu sau đây:

#### a) Vùng trung tâm căn cứ

Động viên toàn Đảng, toàn dân quyết tâm chống càn quét, gom dân, giữ vững căn cứ, phát triển lực lượng cách mạng về mọi mặt, thực hiện kiên ba chân vững chắc (quân sự, chính trị, kinh tế).

Khâu chủ yếu hiện nay, có tầm quan trọng trước mắt và lâu dài là *phát triển du kích chiến tranh, xây dựng làng chiến đấu* và thực hiện tốt *phong trào vòng công, hợp tác tương trợ lao động*.

Muốn đẩy mạnh phong trào, nâng phong trào lên một bước mới, cần có biện pháp và hình thức *phát động tư tưởng* cán bộ và

quần chúng, nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ và sự giác ngộ của quần chúng lên cao hơn. Trước mắt, chỉ đạo cần quan tâm đặc biệt tình hình tư tưởng và chính trị trong quần chúng, đi sát nghiên cứu phát hiện và giải quyết kịp thời những sai lệch. Đồng thời, theo dõi sát tình hình *đói, đau* và có kế hoạch tích cực cứu chữa cấp bách và dần dần tiến tới giải quyết căn bản.

#### b) *Vùng tranh chấp*

Công tác trung tâm số một là *chống gom dân, phá ấp chiến lược và ổ vũ trang*; tranh thủ nắm quần chúng và vận dụng được một phần nhân, vật lực.

Thực hiện phương châm "hai chân ba mặt". Chú ý sách lược mặt trận, củng cố và phát huy tác dụng phong trào dân tộc tự trị.

Trong quá trình vận động chống, phá ấp chiến lược cần phải chuẩn bị đưa bớt một số dân ra vùng có địa thế để tăng cường nhân lực vùng căn cứ; vận động quần chúng phía sau hỗ trợ quần chúng phía trước (tinh thần, vũ khí thô sơ, lương thực...) để phá ấp chiến lược và xây dựng làng chiến đấu, phát triển du kích chiến tranh mạnh. Cố gắng tranh thủ làm chủ ban đêm và tiến tới dần dần làm chủ ban ngày.

#### c) *Vùng địch kiểm soát*

Chú trọng gây cơ sở và phát triển phong trào đấu tranh chính trị. Tuỳ tình hình và khả năng mà làm lỏng thế kìm kẹp và đưa dần lên đấu tranh hai chân ở những nơi có điều kiện.

Ở thị trấn, đồn điền và dinh điền, nói chung thực hiện theo phần "công tác đô thị" trong Nghị quyết này.

Ở vùng đồng bào Kinh phụ cận thị trấn và ở một số dinh điền sâu trong nông thôn mà xung quanh đó có phong trào đấu tranh hai chân thì cố gắng tạo điều kiện phá kìm kẹp và đưa dần lên hai chân ba mặt.

#### d) *Về chỉ đạo*

Cần ra sức khắc phục ba nguyên nhân chủ yếu đã làm cho chúng ta vừa qua chưa làm tốt nhiệm vụ củng cố và xây dựng căn cứ địa miền núi.

- Quán triệt trong toàn Đảng, toàn quân và toàn dân vị trí hết sức quan trọng của căn cứ vũ trang cách mạng để tận lực xây dựng, đem hết nhiệt tình tham gia xây dựng căn cứ về mọi mặt.

- củng cố khâu quan trọng nhất hiện nay là củng cố chi bộ và bồi dưỡng cán bộ dân tộc nhất là cán bộ xã, thôn. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc làm cho nghị quyết, chỉ thị trở thành hành động của quần chúng.

- Vận dụng phương châm miền núi vào tình hình cụ thể từng vùng và từng lúc thật linh hoạt, sáng tạo, nhằm chống địch, nắm quần chúng và phát triển phong trào. Đồng thời, chú ý giáo dục và thi hành đúng chính sách dân tộc của Đảng.

#### *đ) Hướng nỗ lực cụ thể sắp tới*

Các tỉnh phải ra sức thực hiện cho kỳ được hướng nỗ lực sắp tới do Hội nghị Khu uỷ mở rộng lần này đã quy định cho mỗi địa phương.

#### *2. Ra sức giữ vững và mở rộng phong trào nông thôn đồng bằng*

Nông thôn đồng bằng là nơi tập trung nhân tài, vật lực, tập trung đông đảo nông dân lao động, quân chủ lực của cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, cho nên có một vị trí đặc biệt quan trọng để đưa cuộc chiến tranh yêu nước hiện nay đến toàn thắng. Vì vậy, trong khi ra sức giữ vững và củng cố căn cứ miền núi, chúng ta cần có quyết tâm rất cao để sắp tới ra sức giữ vững và mở rộng phong trào nông thôn đồng bằng nhằm giành lại kho nhân tài, vật lực đó.

Để thực hiện được nhiệm vụ trên, các cấp cần nghiên cứu thực hiện đầy đủ các chỉ thị, nghị quyết về chủ trương, phương châm, chính sách, các bài bản và phương thức công tác đã có trước đây, chú ý đến các đặc điểm tình hình mới để vận dụng thích hợp. Dưới đây chỉ nhấn mạnh và bổ sung thêm một số điểm:

#### *a) Tiếp tục mở rộng diện phá kìm kẹp, phá áp chiến lược*

Hiện nay, muốn phá thế kìm kẹp của địch, phải phá áp chiến lược, cho nên phá thế kìm kẹp và phá áp chiến lược phải kết hợp chặt chẽ với nhau và trong khi phá kìm kẹp, phá áp chiến lược,

phải chuẩn bị sẵn sàng chống càn để đối phó với sự phản công của địch nhằm lấn chiếm gom dân lập ấp chiến lược trở lại.

Muốn vậy, phải có một tinh thần quyết tâm rất cao trong toàn Đảng, toàn quân và toàn dân, phải thấy rằng mở rộng diện phá thế kìm kẹp, phá ấp chiến lược là cốt biến hậu phương của địch thành tiền phương của ta, giành lại khối nhân tài, vật lực to lớn với địch, trước mắt phải nhằm tạo thế nối liền giữa các vùng đã phá thế kìm kẹp với nhau thành một bàn đạp rộng lớn nối liền đồng bằng với miền núi và tạo thành bàn đạp cho phong trào đô thị. Phát động quần chúng phá thế kìm kẹp, phá ấp chiến lược của địch là lãnh đạo quần chúng đứng lên tiến hành khởi nghĩa bộ phận ở nông thôn, cho nên một trong những yêu cầu chủ yếu là phải đánh đổ chính quyền địa phương của địch, không phải chỉ có bộ máy tê điệp mà còn phải làm tan rã và tước vũ khí lực lượng bán vũ trang địa phương (chú ý hơn nữa công tác binh vận để phục vụ tốt công tác này).

Nên tổ chức từng đợt hoạt động mạnh, diện rộng làm rung chuyển địch, đẩy mạnh sự hoang mang tan rã trong hàng ngũ địch để tạo điều kiện phá kìm kẹp, phá ấp chiến lược từng mảng. Trong chỉ đạo cụ thể, cần có điểm, có diện, giữa điểm và diện cần kết hợp tốt, vận dụng linh hoạt tùy theo diễn biến tình hình, không nên cứng nhắc. Đồng thời, cần theo dõi sát tình hình chung, chuẩn bị điều kiện, sức tích lực lượng để khi có thời cơ tốt tranh thủ giải phóng từng vùng rộng lớn nông thôn đồng bằng. Ngoài kế hoạch chung, từng địa phương có kế hoạch tranh thủ mọi thời cơ mở từng phạm vi nhỏ.

Phạm vi khu vực đồng bằng cần tiếp tục mở rộng năm 1963 và năm 1964 là nhằm lấn sát xuống tận quốc lộ, có nơi sát biển, cố giành lại một khối nhân tài, vật lực tương đối để tiến hành cuộc chiến tranh yêu nước.

Về phương thức phát động quần chúng phá kìm kẹp, phá ấp chiến lược thì kết hợp chặt chẽ phát động lớn, phát động vừa và phát động nhỏ. Phát động vừa và nhỏ là phổ biến, tình hình thuận lợi



nên tổ chức phát động toàn xã, hai, ba xã hay nhiều hơn (phát động to) để nâng uy thế quần chúng một cách mạnh mẽ hơn. Khi tiến hành phát động ở vùng sâu, cần chú ý xây dựng hành lang, bàn đạp và chuẩn bị chỗ dựa, hầm bí mật cho lực lượng, cán bộ.

Muốn làm tốt công tác phát động quần chúng phá kìm kẹp, phá ấp chiến lược sắp đến cần nắm vững các vấn đề sau đây:

a- Biết tạo và lợi dụng mọi thời cơ lớn và nhỏ để mở phong trào.

b- Mở rộng cơ sở một cách tích cực khẩn trương.

c- Giải quyết tốt tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, lực lượng vũ trang, nhất là khắc phục tư tưởng rụt rè, không tin vào quần chúng, xây dựng quyết tâm bám sát địa phương từ khi chuẩn bị phát động cho đến khi đã phá kìm kẹp, giữ không cho địch lấn chiếm lại. Nắm vững tinh thần khởi nghĩa từng phần, tranh thủ thời gian liên tục tấn công địch.

d- Tổng kết và giáo dục kỹ các kinh nghiệm của Khu V về phát động quần chúng, đem kinh nghiệm đó giáo dục cho tất cả cán bộ, đảng viên và lực lượng vũ trang hoạt động ở đồng bằng để bồi dưỡng, nâng cao trình độ, phương pháp công tác cho cán bộ, đảng viên và các chiến sĩ tham gia phát động.

đ- Nắm vững phương châm đấu tranh hai chân vũ trang và chính trị song song. Nắm vững đối tượng hoạt động là bọn ác ôn thôn, xã.

e- Nắm vững các bài bản và 7 khâu công tác phát động quần chúng phá thế kìm kẹp.

b) *Giữ vững và củng cố vùng giải phóng, vùng đã phá thế kìm kẹp, chống địch lấn chiếm trở lại*

Công tác củng cố vùng đã phá kìm kẹp vừa qua ta làm còn chậm, vì vậy, sắp tới phải có nỗ lực cao hơn nữa trong công tác này.

Phải nắm vững yêu cầu trước mắt của việc củng cố vùng giải phóng, vùng đã phá kìm kẹp là nhằm đánh bại mọi âm mưu càn quét lấn chiếm gom dân lập ấp chiến lược trở lại của địch, giữ gìn và bồi dưỡng kho nhân tài, vật lực để bảo đảm cho cuộc chiến tranh yêu nước.

Do đó, nội dung chủ yếu của việc củng cố vùng giải phóng, vùng đã phá kìm kẹp là:

- Ra sức chống càn, chống lấn chiếm, chống mọi âm mưu gom dân lập ấp chiến lược trở lại của địch.

- Tất cả công tác vùng giải phóng, vùng đã phá kìm kẹp đều phải *phục vụ phong trào du kích chiến tranh, xây dựng xã chiến đấu*.

- Nỗ lực xây dựng, củng cố thực lực chính trị và vũ trang, tăng cường thanh khiết và đoàn kết nội bộ quần chúng.

- Hết sức chú trọng tiếp tục phát động tư tưởng quần chúng một cách sâu sắc, làm cho đông đảo quần chúng có quyết tâm và dám đấu tranh, dám đánh địch, diệt địch bằng mọi hình thức thích hợp với khả năng của mình.

- Hết sức chăm lo đến đời sống vật chất và văn hoá, văn nghệ của quần chúng. Quan tâm đến việc thi hành và kiểm tra việc thi hành các chính sách của Đảng ở nông thôn.

- Luôn luôn chú ý vận dụng tốt phương châm đấu tranh chính trị, võ trang song song nhằm bảo đảm yêu cầu củng cố vùng giải phóng, vùng đã phá kìm kẹp. Những nơi sâu trong vùng giải phóng cũng cần chú ý giáo dục, tổ chức, tập dượt cho từng bộ phận quần chúng dạn địch, dám trực diện với địch như tổ chức cho họ thường xuyên ra vào, đi lại các thị trấn, thị xã, v.v. nhưng luôn luôn cảnh giác đề phòng trường hợp địch xúc dân hoặc lợi dụng quan hệ giao lưu để cấy do thám gián điệp, v.v..

- Dù địch đánh phá ác liệt đến đâu, chi bộ và du kích cũng phải bám cho được trong quần chúng, bám cho được địa phương để thường xuyên phát động tư tưởng, lãnh đạo quần chúng chống địch, đánh địch làm thất bại mọi âm mưu của địch.

Công tác củng cố vùng giải phóng, vùng đã phá kìm kẹp bao gồm cả hai mặt xây dựng mình và chống địch, sẵn sàng đánh địch, hiện nay trong các vùng đó tính chất dân chủ nhân dân cũng đang dần dần xuất hiện; cho nên công tác củng cố vùng giải phóng, vùng đã phá kìm kẹp có nhiều phức tạp, khó khăn và cũng rất khẩn trương. Vì vậy, sắp tới các cấp cần đi sát chỉ đạo cụ thể hơn nữa

công tác vùng giải phóng, vùng đã phá kìm kẹp. Cần chú ý theo dõi, nghiên cứu và tổng kết những vấn đề mới, xuất hiện trong quá trình củng cố và mở rộng vùng giải phóng, vùng đã phá kìm kẹp ở nông thôn đồng bằng về phát triển du kích chiến tranh, xây dựng xã chiến đấu, về vận dụng phương châm đấu tranh cả võ trang và chính trị phù hợp với đặc điểm từng nơi từng lúc trong vùng giải phóng, về thi hành sách lược chính sách (chú ý chính sách tôn giáo trong các vùng tôn giáo), về tổ chức Đảng và quần chúng, về công tác kinh tế và đời sống quần chúng và giáo dục phát động tư tưởng quần chúng vùng giải phóng, v.v..

*c) Ở các vùng địch đang kiểm soát*

Các cấp tỉnh uỷ, huyện uỷ cần hết sức chăm lo lãnh đạo công tác vùng địch đang kiểm soát, coi đó là trách nhiệm lớn của mình, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc để đẩy mạnh hơn nữa phong trào ở các vùng này, không được có thái độ "làm đến đâu hay đến đó".

Nội dung chủ yếu của công tác vùng địch đang kiểm soát là đẩy mạnh vũ trang tuyên truyền (kết hợp với đội vũ trang công tác), kích động phong trào chính trị, xây dựng cơ sở, tuyên truyền nâng cao giác ngộ của quần chúng, đẩy mạnh phong trào đấu tranh đòi cải thiện dân sinh dân chủ, chống các chính sách vơ vét người của địch, làm lỏng thế kìm kẹp của chúng, chuẩn bị điều kiện để phá thế kìm kẹp, phá áp chiến lược của địch.

Nên chia ra hai loại vùng:

- Vùng có điều kiện đưa lên phá kìm kẹp trong thời gian tương đối ngắn, cần tranh thủ mở cơ sở, phong trào với tốc độ nhanh theo hướng chuẩn bị khởi nghĩa;

- Trong vùng nông thôn sâu xét chưa có điều kiện phát động thì hướng xây dựng cơ sở phải nhằm tồn tại mai phục lâu dài, nuôi dưỡng phong trào.

Trong công tác vùng địch kiểm soát, chú ý hai phương thức:

- Xây dựng đội công tác thành những mũi sắc nhọn (nơi khó, số lượng nên vào khoảng ba, bốn người) và quan tâm lãnh đạo các đội công tác hoạt động tốt;

- Tích cực sử dụng cán bộ, cơ sở hợp pháp để xây dựng và mở rộng cơ sở.

Các tỉnh cần phấn đấu để chậm nhất là đến 1/2 năm 1964 phải hoàn thành việc xây dựng cơ sở ở khắp các thôn trong toàn khu, các tỉnh cơ sở mạnh phải hoàn thành gây cơ sở trong năm 1963.

d) *Hướng nỗ lực cụ thể trong việc mở rộng đồng bằng đến hết năm 1964*

(Đã phổ biến miệng)

### 3. *Đẩy mạnh công tác thành phố, thị xã, thị trấn*

Sắp tới, đi đôi với xây dựng, củng cố căn cứ miền núi, giữ vững và mở rộng phong trào nông thôn đồng bằng, phải nỗ lực hơn nữa đẩy mạnh phong trào và phát triển thực lực cách mạng ở thành phố, thị xã, thị trấn.

Yêu cầu chung của công tác đô thị hiện nay là:

- Ra sức xây dựng lực lượng của Đảng và quần chúng.

- Tuyên truyền giác ngộ chính trị cho quần chúng, đoàn kết quần chúng và không để quần chúng mắc mưu chia rẽ nhồi sọ của địch.

- Vận động quần chúng đấu tranh đòi cải thiện dân sinh dân chủ, chống bóc lột, vợ vét, chống bắt lính, đầu độc nhân dân nhất là thanh niên bằng ăn chơi trụy lạc cao bồi kiểu Mỹ bằng hình thức hợp pháp, bán hợp pháp.

- Ra sức tập hợp lực lượng rộng rãi xây dựng và mở rộng mặt trận đoàn kết dân tộc chống chiến tranh, chống Mỹ xâm lược, đòi hoà bình, độc lập, trung lập.

- Đẩy mạnh công tác binh vận và vận động nhân viên chính quyền địch.

- Kết hợp với hoạt động vũ trang có mức độ nhằm đánh phá hậu phương của địch tạo thế mở rộng phong trào quần chúng, hỗ trợ và phối hợp với phong trào nông thôn.

- Chuẩn bị sẵn sàng đứng lên hưởng ứng với lực lượng bên ngoài để đánh đổ địch khi thời cơ chín muồi.

Trong công tác đô thị, nhất là ở các thành phố quan trọng, phải

nắm vững phương châm sức tích lực lượng, mai phục lâu dài, vì vậy hình thức hoạt động, tổ chức phải khéo léo, tránh bề võ. Phải hết sức tổ chức cơ sở bí mật của Đảng ở các thành phố, đô thị. Đối với công tác quần chúng, phải nghiên cứu các hình thức tổ chức hợp pháp, bán hợp pháp và bất hợp pháp cho thích hợp. Đối với việc hoạt động quân sự ở thành phố, đô thị, nên nhằm phá hoại các kho tàng lớn của địch, phá hoại các căn cứ sân bay, diệt các nơi tập trung cố vấn Mỹ; hết sức tránh việc liệng lựu đạn tràn lan trong nhân dân. Cần chú trọng xây dựng lực lượng ngầm và cơ sở chính trị để giành những thắng lợi lớn ở thành phố, đô thị khi có thời cơ tốt.

Để làm tốt công tác đô thị, thành phố theo những yêu cầu trên, cần chú ý mấy vấn đề:

- Xây dựng mạnh hành lang, bàn đạp cho thành phố, thị xã, thị trấn, nếu cần thì các địa phương phụ cận giao một số bàn đạp cho thành phố, thị xã, thị trấn.

- Tích cực sử dụng cán bộ hợp pháp, cơ sở hợp pháp trong việc xây dựng và mở rộng cơ sở, tuyên truyền gây ảnh hưởng cách mạng trong các tầng lớp nhân dân.

- Tùy điều kiện từng nơi, chú ý xây dựng lực lượng võ trang để làm công tác biệt động trong thành phố, đô thị.

- Hết sức quan tâm bồi dưỡng giáo dục tư tưởng cho cán bộ công tác trong các thành phố, thị xã, thị trấn.

Sắp tới, các cấp cần chú ý hơn nữa đến việc lãnh đạo công tác đô thị. Phải củng cố các cấp uỷ phụ trách thành phố, thị xã, thị trấn; kiên quyết phái cán bộ vững, có kinh nghiệm và hiểu biết công tác đô thị làm công tác này.

#### 4. Đối với liên tỉnh 1<sup>1)</sup>

a) Nội dung chủ yếu của nhiệm vụ sắp tới của Liên tỉnh 1 là phải ra sức chuẩn bị mọi mặt để đến đầu 1964 có thể phát động

---

1) Liên tỉnh 1 (từ năm 1955 đến 1966) gồm các tỉnh Quảng Trị, Thừa Thiên, Quảng Nam, Quảng Đà (B.T).

quần chúng phá thế kìm kẹp, phá áp chiến lược, dành lại một phần nông thôn đồng bằng, đồng thời tích cực giữ vững và củng cố căn cứ miền núi, bảo đảm hành lang chiến lược. Cụ thể:

- Ở H<sup>1)</sup> miền núi, cần tiếp tục phát triển du kích chiến tranh rộng khắp, đẩy mạnh xây dựng chính trị và kinh tế, ra sức giữ vững và củng cố căn cứ, giữ vững hành lang. Ở đồng bằng, cơ sở hiện còn quá hẹp, vì vậy trước mắt, phải ra sức xây dựng và mở rộng cơ sở, đẩy mạnh võ trang tuyên truyền, khơi động phong trào cách mạng chung, có thể dùng hình thức phát động nhỏ, kết hợp trừ gian, thanh khiết nội bộ quần chúng, làm lỏng dần thế kìm kẹp của địch, v.v. nhằm tích cực chuẩn bị để phát động quần chúng nổi dậy phá thế kìm kẹp, phá áp chiến lược một mảng lớn.

- Ở R<sup>2)</sup> miền núi, cần kiên quyết giữ số quần chúng đã bất hợp pháp với địch, đưa dần một số về lại làng cũ để làm ăn và giữ thế nối liền với số dân bị dồn; đối với số quần chúng đã bị dồn, thi hành như các vùng dân bị dồn khác ở miền núi. Quan trọng là nắm cho được dân, tiến hành công tác binh vận cho tốt. Ở đồng bằng, phía Bắc ra sức củng cố, giữ vững cơ sở và phong trào, đề phòng vỡ lở, hoạt động khéo léo (chủ yếu là đấu tranh chính trị); ở phía Nam, cần tập trung sức xây dựng phong trào, cơ sở theo yêu cầu và nội dung như H chờ phong trào R được đẩy lên thì phối hợp hoạt động cùng một lần, phát động quần chúng phá kìm kẹp một mảng lớn nối liền Nam R và Bắc H.

b) Để chuẩn bị tốt cho việc phát động phá kìm kẹp, phá áp chiến lược ở đồng bằng liên tỉnh cần nắm vững mấy công tác trọng yếu:

- Xây dựng đội công tác đều khắp các xã, kiên quyết rút người tốt, am hiểu địa phương, lập thành những đội công tác sắc nhọn, hết sức quan tâm giáo dục tư tưởng và phương pháp công tác phát động.

---

1) H: chúng tôi chưa xác minh rõ H là gì (B.T).

2) R: chúng tôi chưa xác minh rõ R là gì (B.T).

- Xây dựng các hành lang, bàn đạp làm chân đứng cho lực lượng và cán bộ hoạt động.

- Khẩn trương xây dựng, bồi dưỡng và mở rộng cơ sở.

- Đẩy mạnh công tác VT3<sup>1)</sup>, phát động tư tưởng quần chúng theo hình thức phát động nhỏ, làm lỏng thể kim kẹp của địch... Hướng chú ý là vùng giáp ranh, đồng thời tranh thủ mở rộng phong trào, vùng sâu.

- Quan trọng nhất là kiện toàn sự chỉ đạo của các cấp tỉnh nhất là huyện.

### 5. Đối với liên tỉnh 3

(Khu uỷ sẽ có chỉ thị riêng).

## IV- CÁC CÔNG TÁC CỤ THỂ

1. *Động viên chính trị toàn Đảng, toàn dân, toàn quân phát động một cuộc chiến tranh yêu nước mạnh mẽ và rộng khắp*

a) Từ hơn hai năm nay, Mỹ - Diệm đã và đang dùng chiến tranh thực sự, một cuộc "chiến tranh đặc biệt" và phản cách mạng mà *thực chất là chiến tranh xâm lược* để thực hiện âm mưu nô dịch nhân dân miền Nam. Để đánh bại âm mưu đó của chúng, chúng ta chỉ còn có một con đường là tiến hành *một cuộc chiến tranh yêu nước*, một cuộc kháng chiến lần thứ hai theo kiểu mới, phù hợp với đặc điểm tình hình trong và ngoài nước hiện nay. Đó là một sự chuyển biến lớn, một sự chuyển biến về chất lượng của cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân miền Nam, đòi hỏi trong toàn Đảng, toàn dân, toàn quân phải có một sự chuyển biến mới về nhận thức cho phù hợp. Vì vậy, nhiệm vụ quan trọng bậc nhất của chúng ta hiện nay là phải *động viên chính trị toàn Đảng, toàn dân, toàn quân phát động một cuộc chiến tranh yêu nước nhằm đánh bại cuộc chiến tranh xâm lược của Mỹ - Diệm*.

b) Đó là một cuộc vận động chính trị rộng lớn, thường xuyên nhằm:

- Làm cho mọi người nhận rõ Mỹ - Diệm đang dùng chiến tranh

---

1) VT3: vũ trang tuyên truyền (B.T).

xâm lược (kiểu đặc biệt) để bắt nhân dân miền Nam trở lại cuộc đời nô lệ, nhân dân miền Nam phải chọn một trong hai con đường: tiến hành cuộc chiến tranh yêu nước để chiến thắng Mỹ - Diệm hoặc trở lại làm nô lệ cho Mỹ - Diệm. *Chúng ta phải chiến thắng Mỹ - Diệm, cho nên mọi người phải đứng lên đoàn kết quyết tâm tiến hành một cuộc chiến tranh yêu nước, một cuộc kháng chiến lần thứ hai.*

- Làm cho mọi người nhận rõ cuộc chiến tranh yêu nước, cuộc kháng chiến lần thứ hai chống Mỹ - Diệm là một cuộc chiến tranh du kích toàn dân, toàn diện và trường kỳ có một nội dung mới, khác với cuộc chiến tranh trước, cuộc kháng chiến lần thứ nhất chống thực dân Pháp và tay sai. Cuộc chiến tranh yêu nước lần này có một nội dung mới là "*Chúng ta vừa dùng đấu tranh quân sự vừa dùng đấu tranh chính trị để chiến thắng kẻ địch*". Nội dung mới đó xuất phát từ đặc điểm tình hình trong và ngoài nước, đặc điểm tình hình ta và địch trong cuộc đấu tranh cách mạng của miền Nam hiện nay.

- Làm cho mọi người nhận rõ *cuộc chiến tranh yêu nước của nhân dân miền Nam phải trường kỳ, gian khổ, tự lực cánh sinh nhưng nhất định thắng lợi* để một lòng tin tưởng sắt đá vào tiền đồ tất thắng của sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, đồng thời sẵn sàng tinh thần vượt qua mọi khó khăn, phấn đấu cho đến ngày cách mạng miền Nam toàn thắng.

- Trên cơ sở đó, làm cho mọi người dứt khoát lập trường đấu tranh kiên trì và dũng cảm cho giải phóng miền Nam, chiến thắng Mỹ - Diệm, khơi động trong toàn Đảng, toàn dân, toàn quân một tinh thần cách mạng hăng say hy sinh phấn đấu vì sự tất thắng của cuộc chiến tranh yêu nước chống Mỹ - Diệm.

c) Cuộc động viên chính trị này sẽ tiến hành dưới hình thức *một cuộc vận động lớn, một chiến dịch hoạt động lớn* trong đó sử dụng đủ mọi hình thức học tập, giáo dục, tuyên truyền, sách báo, văn nghệ, động viên khen thưởng, v.v..

Phải có kế hoạch chu đáo mọi mặt trong cuộc vận động, đồng thời phải chuẩn bị kế hoạch giữ và tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động.



Phải làm từ trong Đảng làm ra đến toàn quân và rộng khắp các tầng lớp nhân dân (chú ý có hình thức thích hợp với từng loại). Trong nhân dân, hết sức chú ý thanh niên.

d) Về *khẩu hiệu* cuộc vận động, Khu sẽ chỉ thị sau.

Phải khẩn trương chuẩn bị để khoảng cuối quý 3 đầu quý 4 năm nay sẽ bắt đầu phát động cuộc vận động lớn đó.

2. Phát triển du kích chiến tranh mạnh mẽ và rộng khắp, tăng cường xây dựng ba loại quân, đẩy mạnh tác chiến chống địch càn quét lấn chiếm gom dân lập ấp chiến lược, tiêu hao tiêu diệt nhiều sinh lực địch.

a) Nhiệm vụ trước mắt về mặt vũ trang là: ra sức phát động toàn Đảng, toàn dân *phát triển chiến tranh du kích rộng rãi, mạnh mẽ, tiến hành một cuộc kháng chiến cứu nước lần thứ hai*, kết hợp chặt chẽ đấu tranh vũ trang với đấu tranh chính trị để chống phá và làm thất bại các âm mưu của địch, chủ yếu là chống càn, chống lấn chiếm, chống phá ấp chiến lược, gom dân, mở rộng vùng căn cứ và vùng giải phóng, ra sức xây dựng dân quân, du kích, xã chiến đấu, bộ đội địa phương ở khắp rừng núi và đồng bằng, đồng thời xây dựng bộ đội chủ lực lớn mạnh nhằm đưa tác chiến tiêu diệt sinh lực địch lên mạnh hơn, tạo điều kiện làm chuyển biến tình hình có lợi cho ta, thúc đẩy sự tan rã tinh thần địch và bồi dưỡng lực lượng ta.

b) Phải phát động một phong trào tham gia *dân quân du kích* và đánh du kích mạnh mẽ ở miền núi và đồng bằng.

Ra sức phát triển dân quân du kích xã thôn, chủ yếu là dân quân, du kích không thoát ly hoặc bán thoát ly, nơi nào có cơ sở là phải có du kích, ngay cả trong vùng địch kiểm soát cũng phải tổ chức du kích bí mật, phải cố gắng để mỗi xã có từ 4 đến 5 tiểu đội du kích bán thoát ly, *làm cho số lượng du kích phải vượt hơn hẳn lực lượng bán vũ trang của địch*.

Ra sức tăng cường trang bị cho dân quân du kích, cố gắng giải quyết vũ khí chất nổ, đồng thời phát động rộng rãi phong trào dân quân du kích và quần chúng làm và sử dụng vũ khí thô sơ.

Tăng cường huấn luyện và nâng cao trình độ tác chiến cho dân quân du kích tiêu hao địch rộng rãi, bắn được máy bay trực thăng địch một cách phổ biến, đánh mạnh giao thông địch, chủ yếu là chống địch càn quét đồn dân.

Các vùng căn cứ, vùng đã phá thế kìm kẹp phải chuyển ngay sang xây dựng xã chiến đấu bố phòng, chống đánh địch, phải lấy *việc xây dựng xã chiến đấu làm nội dung chính yếu của toàn bộ công tác* và nâng cao không ngừng nội dung và chất lượng xây dựng xã chiến đấu. Tất cả công tác trong vùng căn cứ, vùng đã phá thế kìm kẹp phải phục vụ yêu cầu phát triển du kích chiến tranh chống địch càn quét, lấn chiếm và gom dân, lập ấp chiến lược.

Chi bộ xã phải thật sự lãnh đạo phong trào nhân dân du kích chiến tranh; cán bộ, đảng viên, đoàn viên, nòng cốt quần chúng ở xã, thôn phải có ý thức tham gia du kích, làm nòng cốt trong phong trào đấu tranh võ trang.

Các đơn vị bộ đội địa phương và chủ lực phải có ý thức và thực sự tham gia hướng dẫn giúp đỡ và phối hợp cùng dân quân du kích, đặc biệt là giúp đỡ và phối hợp với du kích chống địch càn quét, gom dân, lập ấp chiến lược.

Ra sức đào tạo cán bộ xã đội, thôn đội, trung đội và tiểu đội cho lực lượng dân quân và du kích. Thường xuyên tổ chức các Đại hội du kích ở các cấp để động viên phong trào, tổng kết kinh nghiệm phát triển du kích chiến tranh và xây dựng xã chiến đấu, qua đó bồi dưỡng trình độ công tác và chỉ huy cho cán bộ.

Cấp uỷ Đảng và Ban quân sự các cấp phải tích cực chăm lo hơn nữa phong trào du kích chiến tranh, xây dựng xã chiến đấu. Các ngành trong phạm vi của mình cần có ý thức và kế hoạch tham gia phát triển phong trào du kích chiến tranh; xây dựng xã chiến đấu.

c) *Bộ đội địa phương tỉnh, huyện* thời gian tới phải đạt yêu cầu tổ chức phát triển cho đủ số đã quy định và củng cố, nâng cao chất lượng đủ sức làm nhiệm vụ đẩy mạnh phong trào địa phương, nhất là phục vụ tốt việc phá thế kìm kẹp, chống lấn chiếm, chống phá

áp chiến lược, gom dân, chống càn, đồng thời tạo điều kiện cho chủ lực dễ dàng tập trung và cơ động đánh địch.

Trừ Trị Thiên, các tỉnh khác cần tiến lên xây dựng tiểu đoàn cho tỉnh, nhưng hình thức hoạt động thông thường là đại đội khi cần thiết và có điều kiện mới hoạt động tập trung. Các huyện lớn có thể tổ chức đại đội bố trí hoạt động tùy theo điều kiện chiến trường, các huyện nhỏ và nằm dưới vùng sâu giữ mức tổ chức nhiều trung đội bám sát từng vùng tích cực giằng co với địch. Ngoài ra, cần xây dựng nhiều đơn vị chuyên môn về đặc công, đánh các loại xe cơ giới, đánh trực thăng và biệt động quân, v.v. đến huyện, xã.

d) Trong khi ra sức phát triển du kích chiến tranh, xây dựng bộ đội địa phương, cần chú trọng *xây dựng bộ đội chủ lực* để chủ lực có đủ sức đánh những trận chủ động tiêu diệt sinh lực địch, phối hợp với bộ đội địa phương mở các chiến dịch phá ấp chiến lược, giành nhân vật lực với địch ở đồng bằng hoặc đánh giao thông, chống càn quét, mở rộng căn cứ địa miền núi.

Các cấp phải hết sức bổ sung thanh niên trong lực lượng chủ lực bảo đảm yêu cầu về tổ chức đã quy định. Cố gắng cải thiện chế độ cung cấp để nâng cao sức khỏe cho chiến sĩ, đồng thời cần đặc biệt chú trọng nâng cao trình độ kỹ thuật, tăng cường giáo dục giác ngộ dân tộc và giác ngộ giai cấp cho cán bộ và chiến sĩ. Chú ý thi hành tốt chính sách thương binh, các cấp cần tích cực chấp hành chỉ thị trước đây về chính sách thương binh, cố gắng tổ chức các trại thương binh, lập các Hội đồng thương binh để chăm lo công tác này.

Các cấp cần ý thức và kế hoạch tốt chuẩn bị thường xuyên cho các lực lượng có thể mở những đợt hoạt động liên tục, nhất là về lương thực.

Trong khi quan tâm xây dựng chủ lực, cần nắm vững không vì xây dựng chủ lực mà làm yếu du kích và bộ đội địa phương. Nơi phong trào du kích và bộ đội địa phương còn yếu thì trước hết cần tập trung sức phát triển du kích chiến tranh, xây dựng bộ đội địa phương. Ở những vùng du kích còn yếu, cần phải phân tán một số

cán bộ và chiến sĩ bộ đội chủ lực về tăng cường cho địa phương trong một thời gian nhất định.

đ) Phương châm tác chiến chung hiện nay là *đánh du kích*; trong những điều kiện có lợi và chắc thắng kết hợp đánh vận động và đánh công kiên, đánh vận động hay đánh công kiên cũng nằm trong chiến thuật du kích. Hình thức tác chiến chủ yếu là *phục kích*, tập kích, tốt nhất là diệt địch ngoài công sự, dùng đặc công hoặc nội ứng kỳ tập đồn bốt địch, vây hoặc diệt đồn đánh viện; chỉ đánh công kiên khi chắc thắng và thật cần thiết.

Cần nghiên cứu tổ chức từng đợt hoạt động có phối hợp chủ lực, bộ đội địa phương, du kích, đặc công để phá áp chiến lược địch từng mảng trên từng vùng nhất định, hoặc từng đợt đánh phá làm tê liệt, giao thông địch, mở rộng căn cứ, chống càn, chống lấn chiếm là những hình thức tiến tới các chiến dịch du kích sau này. Cần chú ý nghiên cứu những hình thức đánh địch càn quét gom dân lập áp chiến lược có hiệu quả để hỗ trợ đắc lực cho việc giữ vững và củng cố phong trào.

Về tư tưởng chiến thuật, để đối phó với khả năng trang bị kỹ thuật hiện đại, khả năng cơ động của địch, cần nắm vững những nguyên tắc cơ bản của du kích chiến tranh là tiêu diệt địch, bồi dưỡng mình, đặc biệt chú ý đánh tiêu diệt, đánh nhỏ ăn chắc, đánh chắc thắng, đánh nhanh giải quyết nhanh, *đánh cho có lợi về quân sự và cả về chính trị và làm tan rã tinh thần địch*. Đồng thời, cũng *nắm vững yêu cầu đánh lâu dài, càng đánh càng mạnh*, luôn luôn làm chủ tình hình, biết đánh địch ở khắp mọi nơi, và cũng biết tránh địch, biết phá những cuộc càn quét lấn chiếm của địch, nhưng luôn luôn nắm vững việc bảo tồn mình.

Phương hướng đánh địch một mặt nhằm *làm tan rã lực lượng bảo an dân vệ và các tổ chức vũ trang địa phương* đang khống chế nhân vật lực và kìm kẹp nông thôn, đồng thời cần tranh thủ điều kiện có lợi đánh tiêu diệt các đơn vị chính quy và biệt kích đường bộ, đường không của địch để thúc đẩy sự tan rã tinh thần địch và bồi dưỡng lực lượng ta.

e) Cần tăng cường hơn nữa sự chỉ đạo công tác vũ trang của các cấp uỷ Đảng, toàn Đảng phải biết lãnh đạo và làm quân sự, quan tâm nuôi dưỡng lực lượng vũ trang. Ban quân sự các cấp một mặt làm việc theo hệ thống dọc của ngành quân sự nhưng trong tình hình hiện nay phải chịu sự chỉ đạo ngang của cấp uỷ địa phương là chính, nhất là về mặt hoạt động, sử dụng lực lượng.

### 3. Tiếp tục đẩy mạnh đấu tranh chính trị của quần chúng

a) Trong khi tích cực phát triển du kích chiến tranh, đẩy mạnh đấu tranh vũ trang lên hết mức, đồng thời phải không ngừng phát triển quần chúng đẩy mạnh đấu tranh chính trị lên hết mức.

Yêu cầu của đấu tranh chính trị hiện nay là cùng với phong trào đấu tranh vũ trang, ra sức đánh bại âm mưu địch, nhất là: chống càn, chống lấn chiếm, chống phá gom dân, lập ấp chiến lược, chống các âm mưu chia rẽ lừa bịp của địch..., *giành giữ quyền lợi thiết thân hàng ngày của quần chúng, ra sức xây dựng, củng cố ta về mọi mặt, đồng thời tích cực tấn công làm suy yếu, phân hoá hàng ngũ địch, tạo điều kiện giữ vững và phát triển phong trào chính trị, vũ trang lên một bước mới.*

Sắp đến, cần phải đưa phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng lên rộng rãi, mạnh mẽ, liên tục và vững chắc, hơn nữa, đồng thời *phải đưa phong trào vào chiều sâu, phải xoáy vào các quyền lợi thiết thân bức xúc nhất của quần chúng; chủ yếu là mở rộng đấu tranh chính trị trực diện của quần chúng ở vùng tranh chấp và vùng địch kiểm soát* đồng thời tranh thủ giữ thế hợp pháp cho quần chúng và khi cần thiết đấu tranh chính trị trực diện tại chỗ của quần chúng ở vùng ta làm chủ.

b) Cụ thể về hình thức đấu tranh:

- Trong vùng địch kiểm soát, cần dựa vào thế hợp pháp của quần chúng mà đưa phong trào lên từ thấp đến cao, từ lẻ tẻ đến tập trung khi có điều kiện và cần thiết nhưng không nên xóc nổi, hết sức tận dụng mọi hình thức hợp pháp và bán hợp pháp trong các thị xã, thị trấn.

- Trong vùng tranh chấp, cần kết hợp hình thức đấu tranh lẻ

tẻ thường xuyên hàng ngày với từng cuộc đấu tranh tập trung, kết hợp đấu tranh tại chỗ khi địch đến và kéo đến đồn bót, xã, huyện đấu tranh.

- Trong vùng ta kiểm soát nhất là trong các nơi ở sâu trong vùng ta, hàng ngày địch không đi đến thì trên cơ sở giáo dục sâu sắc tư tưởng, chính trị cho quần chúng và xây dựng thực lực chính trị vũ trang vững mạnh, chú ý giữ cho được thế hợp pháp của quần chúng, lãnh đạo quần chúng đấu tranh tại chỗ khi địch đến và từng lúc có vấn đề thiết thực thì lãnh đạo quần chúng kéo đến địch đấu tranh, phải thường xuyên tập dượt, tổ chức quần chúng đi lại với các vùng khác, mở rộng giao lưu, ra vào thành phố, thị xã, thị trấn.

- Hình thức đấu tranh chính trị ở đồng bằng hiện nay chủ yếu là giữ thế hợp pháp cho đại bộ phận quần chúng đấu tranh dưới những hình thức lẻ tẻ, thường xuyên với *quy mô nhỏ*, nhằm những yêu cầu thiết thực về quyền lợi hàng ngày của quần chúng. Đồng thời, cũng cần tranh thủ có những cuộc đấu tranh tập trung với *quy mô lớn* nhằm đánh mạnh vào địch; có thể có những cuộc đấu tranh của quần chúng từ vùng tranh chấp hoặc từ những vùng ta kiểm soát kéo vào thị xã, thị trấn nhưng phải có vấn đề thiết thực, yêu sách và lý lẽ vững chắc, tổ chức chặt chẽ, đấu tranh phải vừa quyết liệt vừa mềm dẻo, phải tích cực tranh thủ, phân hoá binh lính địch để hạn chế bớt sức khủng bố của địch.

Cần tiếp tục duy trì và đẩy mạnh phong trào Phật giáo, các cấp cần tìm mọi cách luồn vào lãnh đạo phong trào ấy.

c) Cần thấy hết tính chất quyết liệt, khó khăn và phức tạp của đấu tranh chính trị hiện nay. Muốn đẩy mạnh phong trào đấu tranh chính trị lên hơn nữa, cần chú ý các vấn đề sau đây:

- Khâu chính là ra sức xây dựng về tư tưởng cho đội quân chính trị của quần chúng, thường xuyên giáo dục, tập dượt cho quần chúng từ thấp đến cao (chủ yếu là đấu tranh chính trị trực diện, đồng thời chú ý đấu tranh không trực diện).

- Chú ý huấn luyện, đào tạo cho cán bộ nắm vững và nâng cao nghệ thuật đưa quần chúng ra đấu tranh chính trị, coi việc

huấn luyện, đào tạo cán bộ đấu tranh chính trị như đối với cán bộ xã đội, thôn đội.

- Nên nhằm những nơi tiếp cận địch, quần chúng thường dạn địch để đẩy phong trào chung loang rộng, cố gắng phối hợp đấu tranh với diện rộng để phong trào khỏi bị cô lập.

- Chú ý kết hợp đẩy mạnh đấu tranh vũ trang để tạo thế mạnh cho quần chúng đấu tranh chính trị.

- Về lãnh đạo chỉ đạo, các cấp cần có nhận thức sâu sắc và tinh thần quyết tâm cao phát triển thực lực chính trị và đấu tranh chính trị của quần chúng; chỉ đạo cụ thể, linh hoạt, thường xuyên tổng kết kinh nghiệm đấu tranh của quần chúng, phát huy hơn nữa tác dụng của lãnh đạo trong phong trào đấu tranh chính trị. Trong cấp uỷ, phải có đồng chí chuyên trách về lãnh đạo đấu tranh chính trị; Ban Dân vận các cấp có trách nhiệm giúp cấp uỷ theo dõi chỉ đạo phong trào đấu tranh chính trị.

*4. Ra sức chống, phá ấp chiến lược, khu tập trung dôn dân của địch.*

Cần có kế hoạch tổ chức học tập "Nghị quyết của Trung ương Cục về công tác chống, phá khu, ấp chiến lược" trong tất cả các cấp uỷ Đảng, các chi bộ, các ngành và trong chừng mực nhất định đến các đoàn thể quần chúng và ngoài nhân dân; có kế hoạch cụ thể nghiêm chỉnh chấp hành nghị quyết đó.

Nghị quyết này chỉ nhấn mạnh một số điểm cần thiết nhất để các cấp uỷ hết sức chú ý trong quá trình lãnh đạo thực hiện Nghị quyết của Trung ương Cục về công tác chống, phá khu, ấp chiến lược.

a) Để đánh bại âm mưu chống, phá ấp chiến lược, khu tập trung dôn dân của địch, căn cứ vào tình hình ta và địch hiện nay *nhệm vụ cấp bách hàng đầu của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân suốt cả trong giai đoạn dài sắp đến là "Tích cực hoạt động đánh bại âm mưu lập khu, ấp chiến lược, gom dân của địch, đó là âm mưu chủ yếu nhất của kế hoạch Xtalây - Taylo".*

Đánh bại âm mưu này là đánh bại toàn bộ kế hoạch Xtalây - Taylo,

kế hoạch then chốt của cuộc chiến tranh đặc biệt mà địch đang tiến hành ở miền Nam Việt Nam.

Để thực hiện nhiệm vụ ấy, chúng ta cần ra sức đẩy mạnh đấu tranh chính trị và đấu tranh võ trang, đặc biệt là đẩy mạnh phong trào nhân dân du kích chiến tranh, *ra sức chống càn, chống, phá khu, áp chiến lược, gom dân, tiêu hao tiêu diệt, làm tan rã sinh lực địch đi đôi với khẩn trương xây dựng củng cố và phát triển thực lực chính trị và võ trang bên ngoài cũng như bên trong khu áp chiến lược, tập trung và kết hợp chặt chẽ mọi lực lượng, mọi mặt công tác nhằm tấn công địch để chặn đứng, đẩy lùi, làm thất bại từng bước tiến lên làm thất bại hoàn toàn âm mưu xây dựng khu, áp chiến lược gom dân của địch.*

b) Phương hướng chung là tiến lên phá tan toàn bộ khu, áp chiến lược của địch, dựa trên phương hướng đó *yêu cầu chống, phá trước mắt và cụ thể cho từng vùng* là:

- Vùng ta mạnh nói chung kiên quyết không cho địch gom dân chống, phá khu, áp chiến lược đi đôi với ra sức củng cố và mở rộng căn cứ.

- Đối với các khu, áp chiến lược *có tính chất nông thôn*, kể cả trong vùng ta mạnh, vùng tranh chấp và các khu, áp nằm sát đường giao thông chiến lược, xung quanh thị trấn thị xã, cần nỗ lực phá rã cả hình thức lẫn nội dung và những nơi có điều kiện tích cực chuyển thành xã chiến đấu.

- Đối với các khóm, phường chiến lược *trong nội ô thị trấn, thị xã, thành phố*, yêu cầu là phá lỏng thể kìm kẹp làm cho địch không ổn định, chống mọi âm mưu khai thác nhân tài, vật lực của địch ở đây, không để địch biến thành hậu phương an toàn của địch.

- Đối tượng các đồn điền và dinh điền, các khu tôn giáo, vùng căn cứ quân sự của địch *có tính chất đô thị* thì tùy theo lực lượng so sánh ta địch từng chỗ mà đặt yêu cầu linh hoạt, thích hợp như phá lỏng kìm kẹp hoặc phá bỏ nội dung kìm kẹp của địch hoặc nơi có điều kiện thì tiến lên phá rã cả nội dung và hình thức.



c) *Yêu cầu phá rã các khu, áp chiến lược ở nông thôn tùy so sánh lực lượng ta địch từng chỗ, từng lúc mà đặt mức độ cho sát hợp và nâng dần lên từng bước.*

- Nơi nào chưa phá rã được hình thức thì phá cho được kim kẹp bên trong.

- Nơi nào phá được kim kẹp bên trong rồi thì tiến lên phá rã cả bờ thành, rào hào bên ngoài, xây dựng xã chiến đấu.

- Nơi nào phá banh bờ rào, bộ máy kim kẹp rồi nhưng chưa diệt được đồn bót nếu có điều kiện thì tiến lên dứt điểm (đánh đồn) giải phóng hoàn toàn, nhưng yêu cầu mức độ cụ thể phải tùy theo tình hình địch và khả năng lực lượng cụ thể của ta mà đề ra phá nội dung trước hay cùng một lúc phá cả hình thức và nội dung chứ không nhất thiết phải phá mặt này trước mặt kia sau.

d) *Về phương châm, hình thức chống phá*

Cần nắm vững các vấn đề sau đây:

- Chỉ đạo đối phó của ta phải *tập trung toàn lực, toàn diện* nhằm chống địch, đánh địch cũng như xây dựng ta cả bên ngoài và bên trong khu, áp chiến lược.

- Kết hợp chặt chẽ giữa liên hệ bên trong và bên ngoài, bên trên và bên dưới, địa phương này và địa phương khác. *Nắm vững lực lượng chính trị quần chúng là cơ bản, lực lượng vũ trang kết hợp là đòn bẩy đặc biệt quan trọng*; lực lượng hậu bị vũ trang của quần chúng tại chỗ là cơ bản nhưng lực lượng vũ trang bên trên kết hợp là đặc biệt quan trọng.

- Kết hợp chặt chẽ *ba mặt giáp công* để chống, phá khu, áp chiến lược gom dân trong từng điểm một; khâu chính là đẩy mạnh phong trào du kích chiến tranh, đấu tranh chính trị và binh vận có vị trí đặc biệt quan trọng trong chống phá gom dân lập ấp chiến lược, kết hợp chặt chẽ giữa chống càn với chống gom dân lập ấp chiến lược.

- Cần nhận rõ phá lẻ tẻ thường xuyên thế kim kẹp gây tình trạng không ổn định trong các khu, áp chiến lược là phổ biến, là

quá trình tạo điều kiện để phá rã, phá dứt điểm khu, áp chiến lược, giải phóng hoàn toàn quần chúng.

- Kết hợp chống gom dân lập áp chiến lược với giữ vững và củng cố vùng căn cứ, vùng giải phóng, kết hợp phá áp chiến lược với phá kìm kẹp mở rộng vùng giải phóng, kết hợp *phá thường xuyên liên tục từng cái hay nhiều cái một lần với phá từng đợt trên một diện rộng*.

- Nắm vững phương châm *chống, phá lâu dài, giằng co quyết liệt với địch, đồng thời khẩn trương nỗ lực* chống, phá trước mắt một cách mạnh mẽ quyết liệt. Phương châm chống, phá lâu dài cần quán triệt trên mọi mặt công tác về mặt chống địch cũng như xây dựng ta.

- Nắm vững yêu cầu *phá thế kìm kẹp bên trong là chủ yếu nhưng không nên coi nhẹ phá rào, bờ thành*. Khi tiến hành phá hình thức, phải hết sức chú trọng việc phá kìm kẹp bên trong, xây dựng, phát triển cơ sở để tiến lên phá rã cả hình thức lẫn nội dung.

Trong điều kiện phá hình thức chưa có tác dụng thiết thực nhiều mà lại kích thích thêm sự cảnh giác của địch, gây thêm khó khăn cho ta và ảnh hưởng nhiều đến sinh hoạt của quần chúng thì cần cân nhắc lợi hại đúng mức của việc phá hình thức và chủ yếu cần tập trung sức phá kìm kẹp bên trong của địch và xây dựng lực lượng đưa phong trào bên trong lên.

- Luôn luôn nắm vững phương châm tích cực nâng cao yêu cầu, mức độ chống phá lên từng bước thích hợp tùy tình hình so sánh lực lượng ta địch cụ thể ở từng nơi từng lúc, *tránh tình trạng ăn non, dẫm chân tại chỗ*.

- Nói chung, cần nắm vững phương châm ba vùng và tình hình so sánh lực lượng ta địch từng nơi, từng lúc mà đặt yêu cầu mức độ và vận dụng phương châm, hình thức chống, phá cho phù hợp, tránh tình trạng đề ra quá cao hoặc quá thấp đều có hại cho phong trào.

### c) Về chỉ đạo thực hiện

Để bảo đảm thực hiện tốt kế hoạch chống, phá áp chiến lược,

gom dân của địch, trong công tác chỉ đạo cần chú ý:

- Làm cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân thấy rõ âm mưu lập ấp chiến lược, gom dân của địch, đánh giá đúng mức khả năng chung của địch, của ta và khả năng cụ thể của địch, của ta trong từng địa phương để mọi người có tin tưởng vững chắc và quyết tâm cao độ chống, phá âm mưu của địch.

- Khâu quyết định là *tăng cường lãnh đạo tư tưởng, đồng thời phải đi đôi với kế hoạch chính xác cụ thể*. Chú ý xây dựng tư tưởng quyết tâm bám quần chúng, bám địa phương trong cán bộ.

- Chỉ đạo phải toàn diện, tập trung, kết hợp chặt chẽ các mặt, *huy động sự tham gia của mọi ngành*, kết hợp bên trong và bên ngoài, bên trên và bên dưới chống, phá âm mưu lập ấp chiến lược, gom dân, võ trang nhân dân của địch.

Phải đặt *công tác chống, phá khu, ấp chiến lược, gom dân, võ trang nhân dân là công tác trọng tâm hàng đầu của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân*.

- Các cấp uỷ cần thành lập Ban phụ trách chống, phá khu, ấp chiến lược, gom dân ở mỗi cấp giúp cấp uỷ chỉ đạo công tác này, do đồng chí Thường vụ hoặc cấp uỷ viên làm Trưởng ban. Ở xã, do xã uỷ hoặc chi uỷ xã trực tiếp phụ trách.

- Mỗi cấp đều có điểm chỉ đạo riêng, thường xuyên theo dõi, phát hiện tình hình, tổng kết phổ biến kinh nghiệm.

### 5. *Đẩy mạnh công tác binh vận*

Công tác binh vận vừa qua đã thu được một số kết quả, nhưng chưa đáp ứng yêu cầu của cách mạng trong tình hình mới. Tình hình hiện nay và sắp tới có nhiều thuận lợi cho ta để đẩy mạnh công tác binh vận lên hơn nữa. Các cấp cần có kế hoạch tổ chức phổ biến Nghị quyết Hội nghị binh vận Trung ương Cục cho các cấp bộ Đảng và cán bộ ngành binh vận và tích cực thực hiện Nghị quyết đó.

Sắp tới công tác binh vận phải *phục vụ cho việc phá vỡ các âm mưu* càn quét, khủng bố, lấn chiếm, gom dân lập ấp chiến lược, rải chất độc hoá học, bắt lính tăng quân, phát triển các lực lượng bán

võ trang địa phương của địch.

Phải ra sức làm *công tác tấn công chính trị* làm tan rã tinh thần binh lính địch phục vụ cho tác chiến, nhất là làm tan rã và giải giới các lực lượng dân vệ và thanh niên võ trang phục vụ cho việc phá áp chiến lược.

Công tác nội tuyến *xây dựng thực lực cách mạng trong quân đội địch*, đặc biệt là xây dựng cơ sở trong sĩ quan, ngày càng có nhiều khả năng và trở thành cấp bách. Các cấp phải chỉ đạo đúng mức, tích cực giải quyết cán bộ và phương tiện để tiến hành cho có kết quả; cần chuyển một số đảng viên và cơ sở có điều kiện hoạt động hợp pháp sang cho ngành binh vận.

Việc *quản trị các chính sách binh vận, công tác quản lý và giáo dục tù hàng binh* kể cả tù hàng binh ngoại quốc phải được tổ chức và chấp hành chu đáo để phát huy tác dụng của chính sách, làm cho chính sách thực sự là một vũ khí sắc bén làm tan rã quân đội địch.

Để làm tốt các nhiệm vụ trên cũng như để chuẩn bị điều kiện và thực lực phối hợp với các hoạt động khác giành những thắng lợi lớn khi có thời cơ thuận lợi, cần phải làm cho công tác binh vận trở thành một *công tác có tính chất quần chúng rộng rãi và có trình độ nghiệp vụ cao*.

Cần xúc tiến việc triệu tập Hội nghị binh vận toàn Khu để tổng kết kinh nghiệm công tác binh vận trong mấy năm qua nhằm đưa công tác binh vận lên một bước mới.

#### 6. Công tác binh vận và mặt trận

Việc xây dựng các đội ngũ chính trị vừa qua chưa được chú ý đúng mức, do đó đã ảnh hưởng đến các mặt công tác khác. Sắp tới, cần ra sức củng cố và phát triển các đoàn thể quần chúng (Hội giải phóng), nhằm làm cho các tổ chức này *trở thành những lực lượng chiến đấu, những đội ngũ chính trị mạnh mẽ; làm nòng cốt thúc đẩy toàn dân tiến hành cuộc chiến tranh yêu nước đến toàn thắng*. Các cấp cần có kế hoạch tổ chức phổ biến chỉ thị về công tác dân vận của Trung ương Cục và tích cực thực hiện Nghị quyết đó.

Nội dung chủ yếu của việc xây dựng các đoàn thể quần chúng là giáo dục phát động tư tưởng sâu sắc, nâng cao trình độ giác ngộ cách mạng, lòng căm thù địch, lập trường ta, địch cho hội viên và quần chúng; nhằm *động viên chính trị toàn dân kiên quyết đứng lên tiến hành cuộc chiến tranh yêu nước đến toàn thắng; phát triển tổ chức*, tích cực bồi dưỡng đào tạo đội ngũ cán bộ quần chúng, củng cố các ban chấp hành nhất là xây dựng nền nếp công tác cho các cấp cơ sở. Chú ý giải quyết các quyền lợi của hội viên và quần chúng từng giới, chú ý nghiên cứu tìm hiểu đời sống, tâm tư nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân, của hội viên các đoàn thể.

Phải chú ý phát huy thích đáng vai trò của các đoàn thể Nông hội, Phụ nữ, Thanh niên, Thiếu nhi, *đặc biệt là Nông hội, đồng thời chú ý đẩy mạnh hơn nữa công tác vận động Thanh niên*: phát động mạnh mẽ một phong trào thanh niên tham gia du kích, tham gia Giải phóng quân và các công tác khác như chống, phá áp chiến lược, tham gia và bảo vệ sản xuất, chống âm mưu bắt lính và các thủ đoạn truy lạc, đầu độc thanh niên của địch, ở đô thị ra sức nắm phong trào học sinh, sinh viên. Sắp tới, cần tiến hành Đại hội các đoàn thể ở khu, tỉnh, huyện và hình thành hệ thống chỉ đạo của từng đoàn thể từ trên xuống dưới.

*Đi sâu và đẩy mạnh hơn nữa công tác vận động các dân tộc ít người, đồng bào các tôn giáo và đồng bào di cư, dinh điền*, chống âm mưu địch chia rẽ và vũ trang đồng bào tôn giáo, các dân tộc ít người; trước mắt ra sức nuôi dưỡng mở rộng cuộc đấu tranh của đồng bào Phật giáo và nhân dân các tầng lớp chống địch đàn áp Phật giáo, chia rẽ các tôn giáo. Cần đi sâu theo dõi những âm mưu thủ đoạn xảo quyệt mới của địch đối với các tôn giáo và các dân tộc ít người để có chủ trương đối phó thích hợp.

*Tăng cường tổ chức và ra sức phát huy hơn nữa vai trò của Mặt trận các cấp*. Sắp đến, tiến hành Đại hội thành lập Mặt trận dân tộc giải phóng Khu và những tỉnh còn lại, trước mắt là tổ chức xong các Ủy ban Mặt trận huyện, xây dựng nền nếp làm việc của Ủy ban Mặt trận xã cho tốt. *Phát huy vai trò, tác dụng của Mặt trận dân tộc*

*tự trị Tây Nguyên*. Sắp tới, cần mở lại Đại hội đoàn kết các dân tộc ở các cấp. Đi đôi với củng cố mở rộng Mặt trận dân tộc giải phóng, cần chú ý mở rộng liên hiệp hành động với các tổ chức, nhóm, cá nhân kể cả trong quân đội và chính quyền Diệm muốn chống Mỹ - Diệm; chống Mỹ, muốn hoà bình trung lập, v.v. nhất là ở đô thị, thành phố.

Cần nắm lại và kiểm tra tình hình thi hành các chính sách, phát hiện những sai lệch nhất là đối với *chính sách ruộng đất, diệt tề trừ gian, binh vận*, v.v.. Căn cứ vào chỉ thị của cấp trên tích cực uốn nắn, sửa chữa những sai lệch đó nhằm bảo đảm những nhiệm vụ chính trị trước mắt của Đảng, cương lĩnh của Mặt trận, bảo đảm đường lối giai cấp và sách lược hiện nay của Đảng, tăng cường sự đoàn kết trong nông dân lao động, giữa nông dân và các tầng lớp khác. Tiến hành học tập kỹ lưỡng các chính sách trong Đảng, lực lượng võ trang và cơ sở.

Ban dân vận các cấp nhất là ở khu, tỉnh cần được tăng cường để đủ sức giúp cấp uỷ lãnh đạo công tác dân vận và mặt trận. Cần tăng cường sớm cán bộ đô thị và tôn giáo vận. Sắp tới, cần nghiên cứu, tổng kết các vấn đề lớn hiện nay trong công tác quần chúng như phát động tư tưởng quần chúng, đấu tranh chính trị, các hình thức tổ chức quần chúng ở mỗi vùng, v.v..

### *7. Ra sức đẩy mạnh công tác kinh tế, tài chính*

Hiện nay, giữa yêu cầu phát triển mau chóng lực lượng ta và khả năng cung cấp đang có mâu thuẫn rất lớn, vì vậy sắp tới chúng ta phải có quyết tâm rất cao đẩy mạnh công tác kinh tế, tài chính.

Nội dung chủ yếu của công tác kinh tế, tài chính sắp tới là:

- *Ra sức phát triển sản xuất đi đôi với đẩy mạnh đấu tranh chống địch phá hoại và bao vây kinh tế*. Về sản xuất, lấy lương thực làm chủ yếu, ngoài gạo hết sức phát triển các loại hoa màu khác có chất bột, nhất là sắn, chuối nước, đồng thời chú ý phát triển chăn nuôi, thủ công nghiệp, nhất là nghề rèn ở vùng căn cứ. Trong đấu tranh kinh tế, chủ yếu là chống địch phá hoại và mở rộng giao lưu kinh tế, phá vỡ hàng rào bao vây kinh tế của địch.

- *Đẩy mạnh phong trào sản xuất tự túc của cơ quan, đơn vị, có chính sách đảm phụ thích đáng vừa bảo đảm cung cấp nhu cầu cách mạng vừa quan tâm đúng mức đến đời sống nhân dân.*

- Kết hợp đấu tranh chính trị và quân sự với đấu tranh kinh tế, giữ vững và mở rộng căn cứ miền núi và nông thôn đồng bằng nhằm ra sức mở rộng lực lượng kinh tế, *giành giữ kho nhân tài, vật lực to lớn*, bảo vệ sản xuất, bảo vệ đời sống của nhân dân.

- Tích cực *tăng thu giảm chi*, phát huy các nguồn thu, hết sức tiết kiệm sức người, sức của; sử dụng tốt sự chi viện của trên.

Để làm tốt nhiệm vụ công tác kinh tế tài chính sắp đến, khâu có ý nghĩa quyết định là giáo dục trong toàn Đảng, toàn quân, toàn dân tinh thần tự lực cánh sinh, chịu đựng gian khổ; ra sức khắc phục khó khăn vừa đẩy mạnh sản xuất, phát triển kinh tế vừa tích cực đấu tranh chống mọi âm mưu thủ đoạn của địch. *Phải nêu cao tinh thần chịu đựng gian khổ để xây dựng và phát triển lực lượng*, bảo đảm đưa cuộc kháng chiến lần thứ hai đến thắng lợi.

Về lãnh đạo, phải hết sức chú trọng lãnh đạo chính sách tư tưởng, đồng thời phải quan tâm đầy đủ đến tổ chức và biện pháp thực hiện. Sắp tới, cần chú ý các vấn đề sau đây:

- Nắm vững nhiệm vụ chính là bảo đảm cung cấp cho nhu cầu cách mạng, đồng thời quan tâm đúng mức đến đời sống nhân dân, không xem nhẹ việc cải thiện đời sống cán bộ, nhân viên, đặc biệt là các lực lượng võ trang.

- Lãnh đạo phát triển kinh tế đi đôi với đấu tranh kinh tế với địch; phát triển sản xuất đi đôi với bảo vệ sản xuất (vừa chống địch vừa chống thú rừng phá hoại). Đẩy mạnh việc đánh lấy tài sản, lương thực của địch để tăng cung cấp cho ta.

- Chú trọng hiệu quả thiết thực, phù hợp với tình hình cuộc chiến tranh yêu nước hiện nay; phù hợp với tình hình từng nơi, từng lúc.

- Kiểm tra, nắm lại việc thi hành các chính sách về kinh tế, tài chính, hướng dẫn mức thu công bằng, hợp lý hơn và cải tiến phương

pháp thu, nghiên cứu bổ sung mức sản xuất tự túc của một số cơ quan, đơn vị cho thích hợp hơn, nghiên cứu quy định một số chế độ cần thiết đối với cán bộ, v.v..

- Tăng cường công tác quản lý tài chính và kỷ luật tài chính, kỷ luật chiến lợi phẩm. Soát xét lại và cải tiến việc tiếp nhận, quản lý sử dụng hàng chi viện, khắc phục tình trạng ứ đọng dài ngày, lãng phí.

- Tích cực nghiên cứu, tổ chức sử dụng hợp lý nhân lực ở vùng căn cứ, cố gắng tổ chức các đội vận tải để tiến tới bảo đảm một phần lớn nhu cầu vận chuyển lương thực và các thứ cần thiết khác trong căn cứ.

- Chính đốn biên chế tổ chức các cấp theo phương châm gọn nhẹ, tinh giản. Riêng bộ máy kinh tế, chú ý tinh giản bộ máy, nâng cao tinh thần, trách nhiệm cho cán bộ, nhân viên trong ngành, cải tiến lề lối và tác phong làm việc.

### 8. *Giữ vững và củng cố hành lang*

Vừa qua, công tác hành lang đã có nhiều cố gắng và thu kết quả đáng kể, nhưng so với nhu cầu vận chuyển to lớn và vị trí hành lang chiến lược thì khả năng hành lang của ta còn thấp hơn nhiều. Tình hình đó đòi hỏi chúng ta phải quan tâm hơn nữa đến công tác hành lang, ra sức xây dựng hành lang lớn mạnh, giữ vững hành lang thông suốt để đáp ứng kịp nhu cầu cách mạng ngày càng to lớn hơn.

Hướng chủ yếu xây dựng hành lang sắp đến là *tích cực xây dựng lực lượng thường trực*, tức là các đội vận tải chuyên môn được quân sự hoá ở các trạm để bảo đảm vận chuyển thường xuyên và giữ bí mật cho hành lang.

#### *Nội dung xây dựng nhằm:*

- Giáo dục chính trị, tư tưởng cho đội viên, nâng cao tinh thần trách nhiệm và cải tiến lề lối làm việc cho cán bộ phụ trách các trạm.

- Bảo đảm vừa vận tải, vừa sản xuất tự túc, vừa chiến đấu chống càn bảo vệ hàng hoá. Chú ý bảo vệ hành khách, tài liệu, hàng hoá, nhất là qua các đường giao thông chiến lược của địch.



- Dựa vào việc giải quyết một phần khó khăn cho đời sống nhân dân gần hành lang và công tác chính trị trong nhân dân mà gây quan hệ tốt với nhân dân dọc hành lang, tạo ra cơ sở chính trị vững chắc dọc hành lang, phối hợp với du kích địa phương chống địch càn quét, biệt kích để bảo vệ hành lang, bảo vệ kho tàng.

- Nghiên cứu cải tiến hệ thống tổ chức chỉ đạo hành lang để phối hợp được sự chỉ đạo của ngành dọc và cấp uỷ địa phương, tránh tình trạng gần đây khi thống nhất sự chỉ đạo vào ngành dọc thì nhiều địa phương lơ là đối với hành lang.

Các cấp cần nhận rõ trách nhiệm của mình đối với việc xây dựng và giữ vững hành lang, phải phân công đồng chí phụ trách công tác này, chú ý làm cho cán bộ, đảng viên thấy rõ tầm quan trọng của hành lang chiến lược để góp phần vào trách nhiệm chung.

### *9. Công tác đấu tranh chống do thám gián điệp*

Để chống lại âm mưu của địch đang lấy hoạt động gián điệp, chiến tranh tâm lý làm một thủ đoạn có "vị trí chiến lược" để đánh phá cách mạng, sắp tới chúng ta cần chú ý tăng cường lãnh đạo công tác đấu tranh chống do thám gián điệp, bảo vệ nội bộ Đảng và tổ chức lực lượng cách mạng hơn nữa. Chủ yếu nhằm vào những vấn đề sau đây:

a) Ra sức giáo dục nâng cao cảnh giác cách mạng cho quần chúng, cán bộ, đảng viên, chiến sĩ làm cho mọi người thấy rõ âm mưu thủ đoạn của địch, nhất là âm mưu thủ đoạn do thám gián điệp của chúng, đồng thời thấy rõ đường lối, chính sách của Đảng và sức mạnh khả năng của quần chúng có thể làm thất bại những âm mưu đó để quần chúng vừa cảnh giác đúng mức vừa tỉnh táo và tự tin, trên cơ sở đó động viên và tổ chức quần chúng hăng hái tham gia công tác đấu tranh chống do thám gián điệp để bảo vệ mình, bảo vệ xóm làng và phong trào.

b) Thực hiện đúng đắn chính sách trấn áp phản cách mạng để loại bỏ cơ sở tổ chức và xã hội của các hoạt động do thám gián điệp của địch trong vùng ta, đồng thời củng cố khối đoàn kết nhân dân; cần tiếp tục giáo dục, phổ biến chính sách trấn áp phản cách mạng

phổ cập đến cán bộ cơ sở và các đội công tác; nắm vững nguyên tắc *kiên quyết trấn áp địch nhưng phải nhằm đúng đối tượng*, bắt và trừng trị cho đúng và xử lý đúng chính sách; mục tiêu trấn áp trừng trị nhằm vào bọn tề điệp ác ôn. Đồng thời cần ra sức giáo dục cải tạo những cơ sở xã hội mà địch dùng mọi sức ép để lợi dụng đánh lại ta.

c) Tăng cường công tác bảo vệ nội bộ cơ quan, đơn vị bằng việc giáo dục thường xuyên tinh thần cảnh giác cách mạng cho đảng viên, quần chúng và thẩm tra nội bộ thường xuyên; lãnh đạo chấp hành nghiêm chỉnh những chế độ bảo vệ đã quy định. Đặc biệt chú ý bảo vệ tài liệu, có kế hoạch tích cực chống địch cấy do thám gián điệp vào các cơ quan, đơn vị của ta. Phương châm công tác bảo vệ cơ quan, đơn vị là: Thủ trưởng phụ trách, chi bộ lãnh đạo, quần chúng thực hiện, ngành bảo vệ an ninh hướng dẫn nghiệp vụ.

d) Tích cực thanh khiết nội bộ nhân dân trong các vùng căn cứ, vùng ta làm chủ ở nông thôn đồng bằng, chủ yếu là qua phát động tư tưởng quần chúng, kết hợp với công tác nghiệp vụ an ninh để thẩm tra thường xuyên; phát hiện những người và những hiện tượng hoạt động của địch để kịp thời ngăn chặn trấn áp, đập tan tổ chức tay chân và ảnh hưởng của địch, tăng cường đoàn kết nội bộ nhân dân.

Để làm tốt những công tác trên đây, lãnh đạo các cấp cần quan tâm hơn nữa đến công tác này và chú ý đúng mức đến việc kiện toàn bộ máy bảo vệ an ninh đủ sức bảo đảm giúp lãnh đạo trong yêu cầu đánh địch trước mắt và lâu dài, chú trọng đào tạo bồi dưỡng cán bộ nghiệp vụ, nhất là cán bộ nghiệp vụ ở xã.

#### 10. Công tác tuyên văn giáo

a) Công tác tuyên truyền hiện nay và sắp đến phải tập trung vào việc động viên chính trị toàn dân kiên quyết tiến hành cuộc chiến tranh yêu nước chống đế quốc Mỹ xâm lược và tay sai Ngô Đình Diệm, phát huy cao độ tinh thần yêu nước và tinh thần quyết chiến quyết thắng, xác định quan điểm chiến đấu lâu dài gian khổ, tự lực cánh sinh, đồng thời nâng cao tinh thần tự hào dân tộc và

tinh thần lạc quan cách mạng, vững lòng tin tưởng vào thắng lợi cuối cùng. Phải động viên toàn dân và toàn quân dũng cảm phấn đấu để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ trước mắt, làm thất bại kế hoạch đánh phá năm 1963, năm 1964 của địch.

Tuyên truyền phải toàn diện giữa các mặt đấu tranh, giữa các vùng, giữa chống địch, đánh địch và xây dựng thực lực cách mạng của ta. Động viên chiến đấu phải đi đôi với động viên tăng gia sản xuất, cải thiện đời sống.

Tuyên truyền phải vừa phổ biến sâu rộng đường lối, chính sách của Đảng và mặt trận, phát huy nhanh chóng các thắng lợi và thành tích của ta, vừa kịp thời vạch trần các âm mưu, tội ác và những thất bại của địch, phản tuyên truyền địch một cách mạnh mẽ và kịp thời.

Chú trọng tăng cường và cải tiến công tác thông tin, báo chí, tổ chức tốt công tác phát hành, bảo đảm báo chí, tin tức đến tay quần chúng trong thời gian ngắn nhất.

Các cấp uỷ cần tăng cường sự chỉ đạo đối với công tác tuyên truyền, phân công cán bộ có năng lực phụ trách công tác tuyên truyền, tích cực giải quyết phương tiện, hoàn thành xây dựng bộ máy tuyên truyền từ trên xuống dưới, chú trọng cấp huyện và tổ thông tin ở thôn.

b) Chú trọng hơn nữa đến công tác văn nghệ, phát huy mọi khả năng văn nghệ phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng, góp phần xây dựng một nền văn nghệ dân tộc, dân chủ và lành mạnh ở miền Nam.

Phải lấy việc phát huy phong trào văn nghệ quần chúng làm cơ sở để xây dựng nền văn nghệ cách mạng. Cần khuyến khích cán bộ, bộ đội và quần chúng đông đảo sáng tác và biểu diễn văn nghệ, chủ yếu hiện nay là các hình thức dân ca (hò, vè, bài chòi, v.v.), đồng thời cũng chú ý văn, thơ, nhạc, tuồng, kịch.

Cần có chính sách nâng đỡ văn nghệ sĩ, và bồi dưỡng các mầm non văn nghệ về lý luận và phương pháp sáng tác để phát triển đội ngũ văn nghệ cách mạng.

Củng cố các đội văn công, phát triển các tổ ca múa và tổ chức câu lạc bộ ở các đơn vị bộ đội, cơ quan, thôn xã để đẩy mạnh sinh hoạt văn nghệ, văn hoá quần chúng.

c) Tăng cường công tác giáo dục cho đúng với vị trí quan trọng và tính chất cấp bách của nó.

Mở lớp võ lòng và trường phổ thông cho trẻ em trong các vùng giải phóng, chăm sóc đến nội dung tư tưởng và chính trị trong giảng dạy.

Vận động phong trào diệt dốt, thanh toán nạn mù chữ, tổ chức các lớp bổ túc.

Tích cực giải quyết chương trình và tài liệu giáo khoa.

### 11. *Xây dựng Đảng về tư tưởng và tổ chức*

Để bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ khó khăn trước mắt, phải ra sức kiện toàn Đảng về mặt tư tưởng và tổ chức, lấy công tác tư tưởng làm công tác hàng đầu. Về xây dựng tổ chức, cần đặc biệt chú trọng xây dựng chi bộ, là khâu trọng yếu trong công tác xây dựng Đảng về tổ chức hiện nay để bảo đảm thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng.

#### a) *Về tư tưởng*

Phải giáo dục cho cán bộ, đảng viên:

- Thấm nhuần tư tưởng trường kỳ gian khổ, tự lực cánh sinh và tin tưởng vững chắc vào thắng lợi cuối cùng, xây dựng lập trường giai cấp kiên định.

- Tinh thần chiến đấu ngoan cường cao độ, cương quyết tấn công địch, quyết tâm vô hạn vượt mọi khó khăn gian khổ để đưa cuộc chiến tranh yêu nước đến toàn thắng.

- Một lòng tin tưởng vững chắc và quyết tâm bám sát quần chúng, dựa vào quần chúng, phát động quần chúng đứng lên và theo đúng đường lối quần chúng.

- Khắc phục tư tưởng cầu an dao động bi quan tiêu cực, rụt rè hữu khuynh, đồng thời chống chủ quan khinh địch mất cảnh giác, đề phòng nôn nóng, phiêu lưu mạo hiểm.

- Đồng thời cũng cần khắc phục mọi biểu hiện tư tưởng cá

nhân chủ nghĩa khác.

Ra sức *nâng cao trình độ lý luận của cán bộ, đảng viên*, làm cho cán bộ, đảng viên nắm vững và biết vận dụng đường lối, phương châm của Đảng vào hoàn cảnh cụ thể từng vùng, nắm vững và chấp hành đúng đắn các chính sách của Đảng. Muốn vậy, phải tăng cường công tác huấn luyện, đào tạo cán bộ, đảng viên, cải tiến nội dung, chương trình, phương pháp huấn luyện cho phù hợp yêu cầu lãnh đạo ở địa phương, tổ chức tốt các lớp huấn luyện ngắn ngày cho cán bộ, đảng viên.

b) *Về tổ chức*

*Củng cố bộ máy lãnh đạo* và cơ quan chuyên môn các cấp theo yêu cầu tinh giản, gọn nhẹ, đáp ứng nhu cầu chỉ đạo, chú ý cấp huyện là khâu quan trọng trong hệ thống lãnh đạo hiện nay. Sửa đổi lề lối làm việc của các ngành, các cấp nhằm nắm sát phong trào; sát cơ sở (sát chi bộ, sát quần chúng) phù hợp với cuộc chiến đấu gay go, ác liệt. Tăng cường bộ phận tổ chức và huấn luyện hiện nay, nhất là ở tỉnh hiện còn rất yếu.

Chú trọng đào tạo nhiều cán bộ mới xuất hiện trong phong trào và mạnh dạn đề bạt bổ sung các cấp uỷ Đảng, các ngành công tác đang thiếu người. Đồng thời, phải chú ý bồi dưỡng giáo dục cho cán bộ cũ.

Tích cực giải quyết tốt vấn đề cán bộ, đảng viên cũ bị tù ra, bị đứt liên lạc. Đây là một vấn đề quan trọng và phức tạp, phải tích cực kiên trì, chặt chẽ, tránh qua loa, nóng vội hoặc buông xuôi.

Đi đôi với củng cố, cần chú trọng hơn nữa công tác phát triển Đảng, nhất là ở các vùng đã phá thế kìm kẹp của địch chưa có đảng viên, và vùng dân tộc ít người, vùng tôn giáo, vùng yếu, trong ấp chiến lược, đô thị, cần chú trọng đối tượng phụ nữ, thanh niên trong dân quân du kích và bộ đội. Ở các vùng tranh chấp, vùng có thế lấn chiếm, phải tích cực gây cơ sở Đảng, Đoàn, nòng cốt quần chúng bí mật, hết sức giữ bí mật cho cán bộ, đảng viên và cơ sở nhằm tạo điều kiện bám sát quần chúng trong mọi trường hợp.

Yêu cầu của củng cố chi bộ hiện nay là nâng cao trình độ lãnh

đạo, xây dựng nền nếp sinh hoạt, phương pháp công tác của chi bộ, làm cho chi bộ lãnh đạo tốt hơn nữa mọi mặt công tác ở địa phương, chi bộ bám chặt hơn nữa vào quần chúng, bảo đảm tồn tại lâu dài ngay cả những lúc tình hình khó khăn nhất, củng cố vai trò lãnh đạo của tổ Đảng ở xóm, ấp.

Muốn củng cố chi bộ có kết quả cần phải tăng cường củng cố các huyện uỷ, các cấp từ huyện trở lên phải sát xã và thiết thực tăng cường chất lượng chính trị cho xã hơn nữa.

Hiện nay, việc xây dựng Đoàn Thanh niên nhân dân cách mạng ở Khu ta còn quá chậm, đó là một hiện tượng cần nhanh chóng khắc phục. Trước mắt, phải ra sức phát triển Đoàn Thanh niên nhân dân cách mạng, có chương trình tích cực giáo dục đoàn viên, phát huy vai trò và tác dụng của chi đoàn. Bộ phận phụ trách công tác Đoàn ở các cấp là Ban Thanh vận của cấp uỷ.

Các cấp cần tích cực nghiên cứu và thực hiện Chỉ thị của Trung ương Cục về công tác xây dựng Đảng.

Trong 11 công tác trên, có 6 công tác chính quan trọng nhất:

- Động viên chính trị toàn Đảng, toàn dân, toàn quân phát động một cuộc chiến tranh yêu nước.

- Xây dựng, củng cố vùng căn cứ, mở rộng đồng bằng giành giữ nhân tài, vật lực với địch, đẩy mạnh công tác đô thị.

- Phát triển du kích chiến tranh, xây dựng xã chiến đấu, xây dựng ba loại quân.

- Phát triển lực lượng chính trị và đấu tranh chính trị của quần chúng.

- Chống, phá áp chiến lược, gom dân, càn quét lấn chiếm.

- Xây dựng Đảng về tư tưởng và tổ chức.

Trong 6 công tác chính quan trọng nhất, cần nắm vững công tác chống, phá áp chiến lược, gom dân là *công tác trung tâm hàng đầu* vừa thường xuyên vừa đặc biệt cấp bách, công tác lãnh đạo tư tưởng là công tác có *ý nghĩa quyết định* thường xuyên bảo đảm mọi công tác khác; phải lấy việc động viên chính trị toàn Đảng, toàn dân, toàn quân làm *động cơ thúc đẩy* việc thực hiện toàn bộ nhiệm

vụ cách mạng sắp đến.

Các cấp cần tiếp tục đẩy mạnh 3 phong trào lớn đã phát động từ đầu năm 1963 để đến đầu năm 1964 hoà 3 phong trào này vào 6 công tác chính quan trọng nhất nhằm đẩy mạnh việc thực hiện Nghị quyết Khu uỷ lần thứ ba đưa cuộc chiến tranh yêu nước tiến lên giành những thắng lợi mới.

## MẤY VẤN ĐỀ CẦN CHÚ Ý TRONG LÃNH ĐẠO

Để bảo đảm thực hiện một cách đầy đủ toàn bộ Nghị quyết trên đây, đưa phong trào cách mạng trong Khu tiến lên một bước mạnh mẽ hơn nữa, sắp tới trong lãnh đạo cần nắm vững mấy vấn đề sau đây:

1. Miền núi và đồng bằng đều coi trọng, không được xem nhẹ bên nào, đồng thời chú trọng công tác thành phố và thị trấn, thị xã.
2. Nắm vững cả hai chân đấu tranh chính trị và vũ trang.
3. Nắm vững khâu giải quyết tư tưởng một cách cụ thể cho từng cấp, từng ngành, từng vùng vì mỗi nơi có những khó khăn khác nhau cho nên có những khía cạnh tư tưởng khác nhau.
4. Chính đốn tác phong và lề lối làm việc, *nghiêm chỉnh* nghiên cứu và chấp hành chỉ thị, nghị quyết cấp trên.
5. Nhạy bén với tình hình. Phải chớp cho được thời cơ khi thời cơ đưa đến.

Phương châm chỉ đạo của chúng ta lúc này là *tích cực chống địch, xây dựng, củng cố, bảo tồn; phát triển mình đi đôi với ra sức đánh địch; kết hợp chặt chẽ giữa chống địch, xây dựng lực lượng ta với đánh địch.*

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003, t.24, tr.905-954.

## NGHỊ QUYẾT SỐ 128

(HN.J<sup>1</sup>) mở rộng từ<sup>2</sup>) ... đến tháng 10 năm 1963)

(Trích)

.....

### II- PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, PHƯƠNG CHÂM

Trong khi đề ra nhiệm vụ, phương hướng, phương châm cho toàn J, chúng ta cần nắm vững tinh thần Nghị quyết của B.C.T<sup>3</sup>) đề ra từ cuối 1962 là:

1. Phương hướng của cách mạng miền Nam: cuộc đấu tranh cách mạng ở miền Nam hiện nay là một cuộc chiến tranh yêu nước của nhân dân với nội dung dân tộc dân chủ chống lại cuộc chiến tranh đặc biệt và phản cách mạng của đế quốc Mỹ và tay sai Ngô Đình Diệm mà thực chất là cuộc chiến tranh xâm lược. Trong cuộc chiến tranh ấy hiện nay *đã xuất hiện trạng thái giằng co quyết liệt giữa ta và địch*. Yếu tố thắng lợi của cuộc chiến tranh yêu nước của nhân dân miền Nam một là phải dựa vào sự *tự lực cánh sinh cao độ là chủ yếu, đồng thời có sự giúp đỡ tích cực của miền Bắc và sự ủng hộ ngày càng nhiều của phe xã hội chủ nghĩa* cũng như của

---

1) HN.J: Hội nghị Khu uỷ Khu VI (B.T).

2) Chúng tôi chưa xác định được cụ thể ngày họp (B.T).

3) B.C.T: Bộ Chính trị (B.T).



phong trào giải phóng dân tộc và của các lực lượng hoà bình, dân chủ khác trên thế giới.

Phương hướng phát triển cơ bản của cách mạng miền Nam là: trường kỳ đấu tranh bằng cả quân sự và chính trị, giữ vững và phát triển phong trào, giành thắng lợi từng phần, đẩy lùi địch từng bước, phát triển và che giấu lực lượng, chuẩn bị điều kiện, tranh thủ thời cơ để tiến lên giành những thắng lợi quyết định giải phóng miền Nam, thống nhất nước nhà.

2. Nhiệm vụ sắp đến của cách mạng miền Nam là: động viên chính trị toàn dân, tiến hành một cuộc chiến tranh toàn diện và trường kỳ, hết sức mở rộng lực lượng quân sự và chính trị, phát động du kích chiến tranh rộng khắp, tiêu hao, tiêu diệt nhiều sinh lực địch, trước mắt làm thất bại kế hoạch tấn công của địch trong năm 1963, giữ vững và phát triển lực lượng ta, mở rộng vùng căn cứ và vùng giải phóng, luôn luôn tích cực lực lượng và biết che giấu lực lượng, sẵn sàng nắm vững thời cơ, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, đẩy cuộc cách mạng tiến lên giành nhiều thắng lợi hơn trong tình hình gay go phức tạp cũng như trong tình hình có những biến chuyển mới có lợi cho phong trào.

3. Phương châm đấu tranh: trong lúc tiến hành cuộc chiến tranh yêu nước cần phải nắm vững phương châm: đẩy mạnh đấu tranh quân sự và đấu tranh chính trị.

- Về hình thức đấu tranh quân sự và chính trị, phải tùy lực lượng so sánh giữa ta và địch, tùy khả năng của ta ở mỗi vùng mà sử dụng cho thích hợp là: ở rừng núi, lấy đấu tranh quân sự làm chủ yếu, ở đồng bằng thì đấu tranh chính trị và quân sự song song (trong lúc đẩy mạnh hết khả năng đấu tranh chính trị, phải đẩy mạnh hết khả năng đấu tranh quân sự...), ở đô thị, lấy đấu tranh chính trị làm chủ yếu.

Phương châm vùng rừng núi, vùng đồng bằng và vùng đô thị là phương châm tổng quát có tính chất chiến lược cho từng vùng, căn cứ vào những điểm tổng quát về địa hình và về so sánh lực lượng giữa ta và địch trong một thời gian dài mà đề ra. Đi vào thực hiện

cụ thể ở từng vùng thì phải căn cứ vào tình hình cụ thể từng nơi, từng lúc, ở mỗi vùng mà áp dụng cho linh hoạt. Đó là phương châm có tính chất chiến thuật.

Trên đây là phương hướng, nhiệm vụ, phương châm chung của cách mạng miền Nam. *Riêng Khu ta và lâu dài mà xét*, thì nó là một bộ phận trong trung tâm căn cứ cách mạng miền Nam - là một chiến trường có nhiệm vụ tiến lên tiêu hao, tiêu diệt nhiều sinh lực địch. Do đó, những nhiệm vụ, phương hướng mà Hội nghị Khu uỷ mở rộng tháng 2-1962 đề ra cho toàn J về lâu dài căn bản chưa có gì thay đổi như: phải tiến lên mở rộng vùng căn cứ, nhất là Nam Tây Nguyên, ra sức giành quyền làm chủ trong đại bộ phận nông thôn, đẩy thế tranh chấp của ta vào sát vùng địch, giữ vững và tăng cường hành lang Nam - Bắc. Giữ vững và phát triển các bàn đạp quanh các thị xã, thị trấn, các vùng giao thông xung yếu, đưa phong trào đồng bằng lên, khôi phục phát triển phong trào thành phố...

Nhưng do tình hình thực tế vừa qua trong Khu có những thay đổi nên tính chất chiến trường của ta trong thời gian sắp tới nói chung còn là một chiến trường *xây dựng cơ sở, hoạt động du kích với nhiệm vụ chủ yếu nhất là lo căn cứ và hành lang*. Do đó, về nhiệm vụ chung, cũng như nhiệm vụ, phương châm từng vùng, từng mặt trước mắt cũng có những thay đổi như sau:

#### A- NHIỆM VỤ CHUNG

Ra sức củng cố, giữ vững và từng bước mở rộng các địa bàn căn cứ hiện có, nhất là phía Nam Tây Nguyên, tích cực xây dựng và đưa phong trào vùng địch ở miền núi và đồng bằng lên, duy trì khôi phục và phát triển phong trào thành phố, phát triển rộng rãi phong trào du kích chiến tranh và phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng, xây dựng xúc tích lực lượng ta về mọi mặt.

Đó là những nhiệm vụ quan trọng, có liên hệ mật thiết với nhau và cũng nhằm đáp ứng yêu cầu trước mắt là:

Giữ vững các địa bàn căn cứ chính và hành lang Nam - Bắc, từng bước khôi phục phong trào vùng địch và hình thành lại những vành đai tranh chấp, giữ gìn và phát triển được lực lượng ta, tạo điều kiện đưa phong trào chung lên một bước vững chắc.

Trong quá trình thực hiện những nhiệm vụ nói trên, cần nắm vững tinh thần sau đây:

- Phải biết trù liệu thế cầm cự vững chắc, lâu dài đối với địch ngay trong những lúc tình thế khó khăn nhất để trong quá trình đó giữ gìn, xây dựng xúc tích lực lượng mình, hạn chế địch từng bước, tấn công địch từng phần, tạo điều kiện tiến lên một cách vững mạnh.

- Tránh tình trạng đánh giá địch quá cao, ta quá thấp, thiếu quyết tâm tin tưởng, không thấy hết những thuận lợi mới trong tình hình ở từng nơi, từng lúc, để kịp thời, mạnh dạn nắm lấy đưa thế ta lên, hạn chế làm thất bại từng phần âm mưu địch.

- Phải nắm vững quan hệ giữa việc giữ mình và tấn công địch, giữa xây dựng và hoạt động, giữa trước mắt và lâu dài, giữa công tác vùng địch và vùng ta, giữa các mặt đấu tranh chính trị, vũ trang và binh vận để tình thế nào cũng có thể tranh thủ được thế chủ động, hạn chế sự bị động và giữ gìn sức tích, phát triển được thực lực là vấn đề cơ bản trong chỉ đạo cách mạng.

Muốn thế điều mấu chốt là phải nắm tình hình và đánh giá tình hình được kịp thời, chính xác.

## B- NHIỆM VỤ TỪNG VÙNG

### ***Đối với miền núi***

Đối với miền núi có ba nhiệm vụ cụ thể là:

1. Ra sức củng cố giữ vững các địa bàn căn cứ, các lõm bàn đạp hiện có: ở miền Tây các tỉnh, tiếp tục củng cố và mở rộng thành địa bàn vững mạnh. Ở Nam Tây Nguyên, cố gắng làm cho các lõm bàn đạp giảm bớt hoặc không còn tính bấp bênh như hiện nay, tích cực tạo điều kiện mở rộng căn cứ, xây thêm địa bàn đứng chân mới để

xây dựng lực lượng và mở diện hoạt động sâu vào vùng địch, duy trì và củng cố hành lang du kích, chủ yếu là hành lang Nam - Bắc.

2. Tích cực xây dựng, đưa phong trào vùng nông thôn địch kiểm soát lên từ mức thấp là đấu tranh dân sinh, dân chủ làm lỏng lẻo, đấu tranh hai chân tại chỗ, dần dần hình thành vùng tranh chấp, nơi có điều kiện và cần thiết thì đưa dân đấu tranh vũ trang xây dựng làng chiến đấu, nối rộng căn cứ, bàn đạp.

3. Song song với hai nhiệm vụ trên, phải tăng cường củng cố và phát triển lực lượng ta về mọi mặt để đủ sức chống càn giữ căn cứ, giữ bàn đạp và hoạt động vào vùng địch, nhằm trước mắt hạn chế, làm thất bại địch từng phần, giành chủ động từng bước để sau này tiến lên làm thất bại hoàn toàn âm mưu lấn chiếm vùng ta, củng cố vùng chúng. Làm cho từng bước vùng ta được củng cố mở rộng, vùng địch bị thu hẹp.

Trong khi thực hiện ba nhiệm vụ cụ thể đó, cần chú ý mấy điểm:

1. Về củng cố, giữ vững các địa bàn căn cứ, các lõm:

a) Trước hết, cần có kế hoạch cụ thể, phát động tư tưởng quần chúng sâu kỹ nhằm nâng cao giác ngộ quần chúng, thắt chặt khối đoàn kết quần chúng, dân tộc, quân dân, đánh giặc giữ làng, giữ rẫy, trên cơ sở đó, từng bước thanh khiết nội bộ, cải thiện đời sống, đẩy mạnh phong trào nhân dân du kích chiến tranh.

b) Ra sức xây dựng dân quân du kích, làng chiến đấu, bộ đội địa phương, mà cấp bách là xây dựng du kích, làng chiến đấu, chuyển thế ăn ở, sản xuất, bố phòng của nhân dân, tăng cường công tác bảo vệ an ninh, chú ý chống âm mưu thủ đoạn rút dân phá mùa của địch.

c) Đặc biệt quan tâm giải quyết các vấn đề bức thiết đối với đời sống quần chúng nhằm giảm bớt khó khăn trước mắt như: muối, vải, lương thực, vệ sinh, phòng chữa bệnh, đồng thời chuẩn bị điều kiện đưa thêm dân về.

Phải tận khả năng giữ gìn phát triển giao lưu kinh tế giữa vùng ta và vùng địch và giữa các vùng ta với nhau.

d) Ra sức xây dựng Đảng, Đoàn, cốt cán quần chúng đủ khả năng

lãnh đạo phong trào địa phương lúc thường cũng như lúc khó khăn, đồng thời tranh thủ đào tạo cán bộ dân tộc, tăng cường tổ chức, công tác mặt trận, phong trào dân tộc tự trị các cấp.

e) Tích cực xây dựng, củng cố, bảo vệ hành lang theo hướng quân sự hoá từng bước vững chắc.

g) Các cơ quan lực lượng, đứng trụ ở đâu, ngoài công tác chung còn phải phân công, phân nhiệm ra sức xây dựng thể ăn ở, bảo đảm bám trụ lâu dài, phục vụ yêu cầu phát triển thực lực, đẩy phong trào lên.

## 2. Về xây dựng đưa phong trào vùng nông thôn địch kiểm soát lên

Về phương châm tiến hành, cần chú ý kết hợp chặt chẽ ba mặt sau đây:

a) Tìm cách hạn chế sự hoạt động của địch, nhất là của bọn phản động địa phương, làm lỏng lẻo, xộc xệch ách kìm kẹp của địch nhằm từng bước nâng tinh thần và uy thế của quần chúng, của cách mạng lên.

b) Ra sức xây dựng, giữ gìn và phát triển cơ sở, tạo hạt nhân tập hợp và nắm quần chúng rộng rãi (như cơ sở Đảng, Đoàn, du kích, bí mật, cốt cán trong quần chúng).

c) Thường xuyên tuyên truyền, giáo dục sâu rộng chính sách dân tộc và các chính sách cứu nước của mặt trận trong quần chúng, vận động quần chúng mạnh dạn, chủ động đứng lên đấu tranh chống áp bức bóc lột, giữ gìn đời sống, nhất là chống, phá áp chiến lược (toàn bộ công tác chống, phá sẽ nói phần sau).

Để thực hiện tốt ba mặt đó, cần giải quyết mấy việc:

- Phối hợp chặt chẽ phương thức vũ trang công tác xây dựng, bí mật luôn sâu móc ráp với *phương pháp vũ trang tuyên truyền tác chiến du kích hoạt động biệt động*, phối hợp chặt chẽ giữa dân vận, binh vận và tác chiến (trong đó cần chú ý vận động dân vệ, thanh niên chiến đấu, đoàn kết từng lớp trên, tranh thủ cải tạo số lầm đường, phân hoá và cô lập bọn ngoan cố).

- Tăng cường các đội vũ trang tuyên truyền, vũ trang công tác cả chất và lượng, chú trọng tăng thành phần người địa phương và

đào tạo kèm cặp cho anh em biết làm công tác quần chúng và công tác vùng địch, tin tưởng, quyết tâm quần với địch, bám vào dân, xây dựng cơ sở.

- Duy trì cho được các bàn đạp cũ, tạo thêm bàn đạp mới, cũng như các hành lang đi lại, hầm hố trú ẩn cho cán bộ, lực lượng hoạt động được thuận lợi.

- Cải tiến phương pháp xây dựng lực lượng nòng cốt trong quần chúng và cách lãnh đạo quần chúng đấu tranh sát hợp.

- Xúc tiến mạnh mẽ hơn nữa công tác binh tề vận, nhất là vận động dân vệ.

- Các địa phương và các lực lượng có nhiệm vụ thường xuyên chuẩn bị chiến trường tạo điều kiện cho lực lượng vũ trang ngoài vào hoạt động, hỗ trợ quần chúng chống, phá áp chiến lược.

- Tăng cường sự chỉ đạo các cấp, các ngành (quân sự, dân, binh vận...) đến công tác vùng địch, tránh tình trạng nặng lo căn cứ, buông lỏng công tác vùng địch.

### *3. Tăng cường củng cố và phát triển lực lượng*

Trong vấn đề này, cần chú ý giải quyết mấy mặt:

a) *Về quân sự*: làm cho cán bộ, chiến sĩ, nhân dân nhận rõ được yêu cầu của chiến tranh và trách nhiệm của mình để tự nguyện tự giác và nỗ lực tham gia công tác giết giặc, cứu nước.

- Ra sức tăng cường lực lượng vũ trang, bán vũ trang, trước hết là xây dựng du kích, đánh du kích rộng khắp, đẩy mạnh bố phòng, khẩn trương xây làng, vùng, cơ quan chiến đấu.

b) *Về chính trị*: tăng cường công tác mặt trận, công tác phong trào dân tộc tự trị, tiếp tục củng cố, xây dựng cơ sở và các đoàn thể quần chúng vừa đáp ứng yêu cầu phát triển của cách mạng vừa thích hợp với trình độ hoàn cảnh quần chúng vùng dân tộc.

- Ra sức xây dựng Đảng, Đoàn, đào tạo và sử dụng tốt cán bộ địa phương, cán bộ người dân tộc (gồm cán bộ phong trào, quân sự, y tế, giáo dục, v.v.).

- Kiện toàn bộ máy chỉ đạo các cấp, nhưng chú trọng thôn xã.

c) *Về kinh tế*: đẩy mạnh tăng gia sản xuất tự túc, chủ yếu là

sản xuất tự túc lương thực của nhân dân, cơ quan và bộ đội đi đôi với củng cố, phát triển các đội nông binh, các trại sản xuất có kế hoạch thiết thực bảo vệ sản xuất và tổ chức hợp lý sức lao động phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật tăng năng suất trên cơ sở vốn có của mình và thích nghi với hoàn cảnh chiến tranh du kích.

- Tích cực tổ chức trao đổi mua bán trong vùng ta và giữa vùng ta với vùng địch để giải quyết một phần nhu yếu phẩm cần thiết cho lực lượng và nhân dân.

- Có kế hoạch phát triển tài chính, thu mua và vận động quần chúng ủng hộ lương thực, tiền của theo khả năng từng người, từng địa phương trên cơ sở bồi dưỡng sức dân, mở rộng sản xuất, tạo nguồn dự trữ lâu dài cho cách mạng.

### ***Đối với nông dân đồng bằng***

#### ***1. Vùng địch kiểm soát:***

Ở đồng bằng nói chung, đều bị địch lập ấp chiến lược và kìm kẹp nặng nề lực lượng cơ sở nông cốt quần chúng, phong trào đấu tranh của quần chúng còn ít và yếu, nên hướng công tác trước mắt của đồng bào là:

a) Làm lỏng lẻo, xộc xệch ách kìm kẹp của địch, nâng dần uy thế quần chúng lên.

b) Ra sức tuyên truyền giáo dục, vận động quần chúng, đưa phong trào đấu tranh dân sinh, dân chủ của quần chúng lên tạo điều kiện tiến tới phá ấp chiến lược (toàn bộ việc chống phá này sẽ nói sau).

c) Giữ gìn và phát triển lực lượng nông cốt trong quần chúng (Đảng, Đoàn, trung kiên, cơ sở...) tạo điều kiện tập hợp quần chúng, nắm quần chúng rộng rãi hơn.

Về cụ thể, phải giải quyết mấy vấn đề:

- Tăng cường các đội vũ trang tuyên truyền, vũ trang công tác, tích cực đào tạo cán bộ địa phương (tăng thành phần cán bộ, thanh niên địa phương, huấn luyện thêm kỹ thuật đặc công, trinh sát).

Ra sức xây dựng bàn đạp, hành lang hoạt động, xây dựng hầm hố để bám sát quần chúng.

- Làm cho các lực lượng hoạt động vận dụng được phương châm, nắm được phương pháp công tác xây dựng móc ráp cơ sở, tập hợp quần chúng (chú ý công tác công khai và bí mật) và hướng dẫn quần chúng đấu tranh.

- Tạo điều kiện cho các lực lượng vũ trang ngoài vào hoạt động (như hoạt động của lực lượng tập trung, bộ đội địa phương, biệt động đội giao thông...) thường xuyên và phù hợp với mục đích và yêu cầu để hỗ trợ đắc lực cho phong trào quần chúng.

- Phát triển công tác Mặt trận (kể cả công tác của các đoàn thể quần chúng), trong đó có vấn đề sách lược, vấn đề kêu gọi và phát động tư tưởng quần chúng (từng người, từng nhóm đến đông hơn), nhằm nâng cao giác ngộ, thắt chặt đoàn kết tương trợ và đấu tranh chống địch của quần chúng. Chú ý phát hiện, cô lập trừng trị bọn điệp ác ôn ngoan cố, thường xuyên theo dõi các cuộc đấu tranh của quần chúng, dư luận rộng rãi trong quần chúng và trong hàng ngũ địch để kịp thời lãnh đạo, phát huy, tạo thêm thế mạnh cho phong trào quần chúng.

- Xúc tiến mạnh công tác binh tề vận, trước mắt nhằm lực lượng dân vệ, thanh niên chiến đấu... và nhân viên chính quyền cơ sở của địch, chú ý sử dụng tốt gia đình binh lính vào công tác này.

- Tinh uý cần phân công một số đồng chí chuyên trách công tác đồng bằng và thành phố.

## *2. Vùng giải phóng ở Bình:*

Phải tìm mọi cách để giữ cho được vùng giải phóng (chú ý cải thiện đời sống quần chúng, củng cố làng chiến đấu, đẩy mạnh phong trào du kích chiến tranh, giữ và mở nhiều luồng giao lưu kinh tế, phòng gian bảo mật, củng cố khối đoàn kết nông thôn theo đúng chính sách, sách lược của Đảng đối với nông thôn đồng bằng giải phóng, trong đó có chính sách ruộng đất. Chú ý đi sát rút kinh nghiệm ưu khuyết, kịp bổ cứu các biện pháp thực hiện. Ra sức



xây dựng Đảng, Đoàn, Nông hội... Xây dựng chi bộ tự động công tác, nhất là phải chú ý mở được vùng tranh chấp chung quanh.

### ***Đối với thành phố***

Hiện nay, thành phố của ta đều là hậu phương của địch - nơi địch đang kìm kẹp chặt và vơ vét nhiều nhân tài, vật lực để đánh phá cách mạng. Trái lại, cơ sở ta còn ít và yếu quá, phong trào đấu tranh của quần chúng tuy có, nhưng phần nhiều chưa được sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng ta. Nên phương hướng, nhiệm vụ trước mắt của thành phố trong Khu vẫn theo cái chung là:

"Ra sức bảo tồn và phát triển cơ sở, đào tạo cán bộ bên trong, sức tích lực lượng cùng với phong trào chung chuẩn bị thời cơ mà sẵn sàng tận dụng thời cơ".

Do đó, những nhiệm vụ công tác về thành phố trong Nghị quyết tháng 2-1962 của J và những kinh nghiệm công tác thành phố và Thường vụ J đã trao đổi từ tháng 4-1962 đến nay vẫn tiếp tục sử dụng.

Ở đây, cần nêu lên mấy vấn đề:

1) *Về tổ chức chính trị*: Cần chú ý thẩm tra kỹ về chất lượng quan hệ tổ chức và công tác của tất cả cơ sở chính trị trong quần chúng xem tốt, xấu, lộ hay không lộ đến đâu để xử lý đúng nguyên tắc, phương châm công khai, bí mật, tìm cách ngăn cách, tránh vơ hàng loạt, xét quan hệ nào đáng cắt thì kiên quyết cắt, số nào cần *quy kết lại thì quy kết dần, tránh bớt đơn tuyến* không cần thiết (thừa). Đi đôi với tăng cường giáo dục và thường xuyên sinh hoạt, nâng cao giác ngộ, nâng cao ý thức tổ chức (không tự động liên hệ chính trị lung tung). Phương pháp công tác công khai, bí mật cho họ.

Tìm cách phát triển cơ sở vào những đơn vị, những hướng xung yếu, quan trọng (kể cả lực lượng tự vệ mật - ngầm) và hết sức bảo tồn cơ sở nòng cốt trong công nhân lao động và học sinh, sinh viên.

Ra sức xây dựng cơ sở bình vận và địch tình.

Xây dựng Đảng, Đoàn trong các đơn vị, khu, phường phố có điều kiện. Ra sức mở rộng công tác mặt trận: tận dụng mọi khả năng

hợp pháp và nửa hợp pháp tập hợp quần chúng rộng rãi, dựa vào quần chúng cơ bản nhưng phải ra sức tranh thủ từng lớp trên tiến tới hình thành nhiều tổ giải phóng hoặc "những nhóm hoà bình trung lập". Vận động một số nhân sĩ để hình thành mặt trận thành phố, hoặc tìm một vài nhân vật có uy tín để hiệu triệu quần chúng khi cần.

Phải sử dụng khai thác tất cả những luồng, mối từ các nơi vào thành phố để bắt rễ sâu chuỗi. Chú ý dùng học sinh, sinh viên và chị em mua bán ở nông thôn có khả năng, điều kiện ra vào thành phố, hoặc đi lại giữa các thành phố để góp vào việc móc rập, gây dựng cơ sở, v.v..

Ra sức đào tạo cán bộ sống hợp pháp bên trong kết hợp cố gắng đào tạo chỗ ăn ở, đi lại hoạt động dài ngày trong nội thành cho cán bộ bất hợp pháp ngoài vào (như có nhiều chỗ, có hầm, giấy tờ hợp pháp...) tiến tới hình thành cho được bộ máy lãnh đạo bên trong ở những nơi có điều kiện (N-Đ)<sup>1)</sup>.

Ra sức xây dựng, củng cố mọi mặt các bàn đạp đã có, tạo thêm bàn đạp dự bị quanh các thị xã, thị trấn và ở một số điểm nhất định trên đường giao thông vào thành phố để bảo đảm cho việc ra vào hoạt động của cán bộ bất hợp pháp.

Chú ý phát hiện cho được bọn điệp ngầm để đề phòng, xử lý. Việc ăn ở, đi lại của cán bộ và sử dụng cơ sở phải kiên quyết giữ đúng nguyên tắc công khai và bí mật.

Phải cố gắng xây dựng cho được hệ thống giao liên hợp pháp, bất hợp pháp và ngược chiều (kể cả việc dùng các loại hòm thư bí mật) bảo đảm nhanh chóng và không bị gián đoạn.

2) *Về tuyên truyền giáo dục quần chúng*: chú ý sử dụng hình thức loan tin công khai bằng tiếng, bàn tán (có đầu tàu công khai) kết hợp với tuyên truyền rỉ rả và hình thức truyền đơn cho từng cuộc đấu tranh và những ấn loát phẩm nói về đường lối, chính sách của mặt trận...

---

1) N-Đ: Nha Trang, Đà Lạt (B.T).

Cần tập trung phương tiện ấn loát cho các thị xã đang có khả năng phát triển.

3) *Về đấu tranh*: chú ý đẩy mạnh phong trào dư luận bàn tán công khai về tình hình thời sự có lợi cho cách mạng, đồng thời đẩy phong trào đấu tranh dân sinh, dân chủ lên mỗi khi có những sự việc cụ thể.

Cần đi sâu nghiên cứu tiếp tục đẩy và vận dụng phong trào Phật giáo thành phong trào đấu tranh dân chủ rộng mạnh trong quần chúng giáo và lương, không để Diệm dập tắt hoặc bợn tay sai khác lợi dụng.

4) *Về chỉ đạo thành phố*, cần chú ý thêm mấy việc:

- Tuỳ khả năng mỗi nơi mà tăng cường bộ máy công tác thành phố, ngoài việc tích cực đào tạo cán bộ cơ sở bên trong, xây dựng các mũi công tác ngoài vào, còn phải tìm cách sắp xếp sao để có thể bổ sung cho nó một số cán bộ tương đối có năng lực, có ít nhiều kinh nghiệm công tác thành phố (vào các mũi - Ban chỉ đạo).

- Phải thường xuyên đi sâu sát và tổ chức kiểm điểm ưu khuyết, rút kinh nghiệm các mặt hoặc từng mặt, nhất là mặt công tác công khai, bí mật của thành phố để kịp thời uốn nắn và nâng trình độ công tác của cán bộ và cơ sở lên.

- Nói phải súc tích, lâu dài... nhưng phải ra sức xây dựng mọi lực lượng, chuẩn bị thời cơ, đưa phong trào lên... với đầy đủ quyết tâm, khẩn trương hoạt động, phải làm cho phong trào giữa các thành phố và thành phố với nông thôn cũng phát triển hỗ trợ nhau, không nên thấy khó buông xuôi.

### C- VẬN DỤNG PHƯƠNG CHÂM BA VÙNG

Căn cứ vào tình hình ta và địch hiện nay và tính chất cuộc đấu tranh giành cơ sở tới thì về mặt vận dụng phương châm ba vùng phải tính toán đến tình hình cụ thể từng nơi, từng lúc để vận dụng một cách linh hoạt thích ứng. Nhưng có mấy điểm tương đối phổ biến cần chú ý là:

*Ở vùng căn cứ:* nói chung vẫn tiếp tục nắm lấy phương châm vũ trang là chính, tích cực đưa phong trào du kích chiến tranh của nhân dân lên mạnh, đấu tranh chính trị chủ yếu là không trực diện. Đấu tranh trực diện chỉ làm trong điều kiện phải chuyển vùng hoặc bị động không kịp tránh lánh. Tránh máy móc hoặc ngại khó khăn rồi đưa quần chúng ra để bị địch dồn. Riêng đối với những nơi tuy là căn cứ, nhưng địa thế bất lợi, địch thường xuyên uy hiếp hoặc lấn chiếm, còn quần chúng thì bị kẹt việc làm ăn sinh sống nên không thể dời làng, chuyển hẳn qua thế vũ trang bất hợp pháp được thì cần chủ động chuẩn bị để quần chúng đấu tranh hai chân tại chỗ, nhưng phải chú ý bảo vệ cơ sở và thanh niên hăng hái.

Nói đấu tranh hai chân, nhưng có thể tùy từng nơi mà có chân nặng chân nhẹ và trong quá trình đấu tranh hai chân phải chuẩn bị điều kiện như lương ăn, chỗ ở, bố phòng, xây dựng cán bộ cốt cán, tự vệ bí mật, du kích, v.v. để cần thiết thì chuyển lên vũ trang.

Nói đấu tranh tại chỗ giữ thế hợp pháp với địch, nhưng từng lúc vẫn có tránh lánh bất hợp pháp (nơi có điều kiện thì tránh lánh nửa hợp pháp).

Trường hợp địch làm trắng trợn, quần chúng không đấu tranh hai chân được cũng không thể chạy bất hợp pháp thì phải chuẩn bị cho họ chuyển qua thế đấu tranh chính trị công khai hợp pháp với địch theo phương châm của vùng địch kiểm soát. Trừ bộ phận quần chúng nào có điều kiện và quyết tâm chạy bất hợp pháp thì cần tổ chức cho chạy, nhất là đối với cơ sở lộ, gia đình cách mạng, thanh niên nam nữ hăng hái, nhưng phải giải quyết thế ăn ở cho họ.

Những trường hợp chuyển xuống nói trên rất phức tạp, khó khăn (như có trường hợp không chủ động chuyển thì đời sống quần chúng khó khăn, đấu tranh thất thế, bị động, phong trào bị vùi dập. Nhưng nếu chuyển không khéo, không hợp thì cơ sở không bảo tồn được, mà quần chúng cũng bị thất thế hoang mang, mất

tin, thậm chí oán trách ta, địch thì có điều kiện khủng bố quần chúng và dồn quần chúng ở vùng căn cứ vào khu, áp chiến lược...).

Do đó, về chỉ đạo phải có sự cân nhắc thận trọng, nhất là lúc bình thường phải có dự kiến trước, chuẩn bị trước, trong đó việc chuẩn bị hạt nhân bí mật để bám và lãnh đạo quần chúng là hết sức quan trọng.

*Ở vùng địch kiểm soát:* nói chung đấu tranh chính trị là chủ yếu, hình thức hợp pháp và nửa hợp pháp là chủ yếu, bất hợp pháp là từng lúc và khi cần thiết, vũ trang là hỗ trợ và chủ yếu là từ ngoài vào nhưng phải tránh không để liên lụy đến cơ sở và mất thế hợp pháp của quần chúng. Hoạt động vũ trang của các lực lượng bí mật bên trong như trừ gian, phá hoại, v.v. vẫn có, nhưng cần khéo che giấu dưới hình thức ngoại lai.

Trong quá trình đấu tranh, cố gắng làm lỏng dần thế kìm kẹp của địch và tùy nơi, tùy lúc, có sự hỗ trợ tích cực và liên tục của vũ trang bên ngoài mà phá vỡ khu, áp chiến lược, tạo thế làm ăn, cư trú rộng ra (không nhất thiết phải chạy về căn cứ bất hợp pháp) và tích cực đấu tranh tại chỗ theo hướng dần dần nâng lên thế tranh chấp vừa chính trị vừa vũ trang.

Ở đây có chỗ tùy sự lợi hại, tùy khả năng thực tế mà chuyển một bộ phận quần chúng qua thế đấu tranh vũ trang bất hợp pháp, nhưng trước khi làm phải cân nhắc chu đáo các mặt, nhất là phải tính đến thế đấu tranh giằng co quyết liệt lâu dài giữa ta và địch ở vùng này. Song hiện nay, ở ta nói chung, nên hạn chế diện chạy bất hợp pháp, mà trái lại cần tích cực đưa vùng kiểm soát của địch lên, tạo ra vùng tranh chấp với nhiều mức độ cao thấp khác nhau.

Về việc xây dựng cơ sở cốt cán quần chúng, Đảng, Đoàn, trong vùng địch kiểm soát, phải nắm vững phương châm tổ chức lâu nay; nhưng cần chú ý: vừa tinh gọn, trọng chất lượng, khéo che giấu bảo tồn nhưng vừa không hạn chế việc phát triển lực lượng ta, tránh co thủ, rị mọ trở ngại việc mở cơ sở và tập hợp quần chúng. Ngay việc xây dựng tổ chức, cách công tác, sinh hoạt của

các lực lượng nòng cốt ở vùng tranh chấp, nhất là vùng tranh chấp yếu vẫn cần áp dụng nền nếp công khai, bí mật, đề phòng những trường hợp khó khăn.

### III- CÁC MẶT CÔNG TÁC CỤ THỂ

Để thực hiện có kết quả nhiệm vụ chung hiện nay của toàn J, chúng ta cần xúc tiến mạnh mẽ các mặt công tác cụ thể sau đây:

#### A- TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC DÂN VẬN VÀ MẶT TRẬN

Hướng nỗ lực sắp đến của công tác dân vận và mặt trận trong toàn Khu là:

Ra sức tuyên truyền, giáo dục, động viên chính trị sâu rộng trong các lực lượng quần chúng nhằm nâng cao căm thù đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai Diệm, thấm nhuần chủ trương, chính sách, sách lược của mặt trận, hiểu được phương hướng tiến lên của cách mạng miền Nam hiện nay, tích cực xây dựng lực lượng chính trị, xây dựng mặt trận và phong trào tự trị Tây Nguyên, đẩy mạnh phong trào du kích chiến tranh và phong trào tham gia sản xuất, cải thiện đời sống nhân dân, ủng hộ cách mạng. Đồng thời, đẩy mạnh phong trào đấu tranh dân sinh, dân chủ, đấu tranh chính trị rộng rãi của quần chúng vùng địch, làm lỏng lẻo, xộc xệch đến phá vỡ một số khu, áp chiến lược ở những nơi có điều kiện, thiết thực tham gia chiến dịch toàn diện chống Mỹ sắp đến.

Muốn vậy, cần giải quyết mấy vấn đề chính:

##### 1. *Phát động tư tưởng*

a) Yêu cầu của phát động tư tưởng hiện nay là: làm cho cán bộ cơ sở và quần chúng (trước mắt là quần chúng vùng căn cứ) có chuyển hướng mới mạnh mẽ về tư tưởng và nhận thức rõ những vấn đề cơ bản sau đây:

- Cuộc chiến tranh yêu nước chống Mỹ - Diệm của nhân dân ta đang tiến hành là cuộc chiến tranh toàn dân, toàn diện, trường kỳ,

tự lực cánh sinh, nhất định thắng lợi để tin tưởng phấn khởi, quyết tâm vượt mọi hy sinh gian khổ, siết chặt hàng ngũ, chiến thắng quân thù.

- Nhận thức sâu sắc hơn nữa chủ trương, chính sách, sách lược đoàn kết đấu tranh cứu nước, cứu nhà của mặt trận, của phong trào dân tộc tự trị.

- Nhận rõ lực lượng chính trị và phong trào đấu tranh chính trị là cơ bản có tác dụng lớn lao như đấu tranh vũ trang.

- Nhận rõ tầm quan trọng và ý nghĩa chiến lược việc phát động phong trào đấu tranh chống phá áp chiến lược của địch, đồng thời nhận rõ ý nghĩa và tầm quan trọng của chiến dịch toàn dân tấn công địch để động viên quần chúng tích cực tham gia giành nhiều thắng lợi trong chiến dịch này.

- Nhận rõ nhiệm vụ toàn dân tham gia xây dựng các lực lượng vũ trang và phong trào du kích chiến tranh toàn diện và trường kỳ.

b) *Nội dung*: sẽ dựa vào những tài liệu chính để học tập và phát động do Tuyên huấn soạn, kết hợp với kế hoạch công tác 6 tháng tới của dân vận và chương trình thi đua cùng những thư từ, hiệu triệu của các đoàn thể, các tổ chức mà động viên giáo dục.

(Chú ý: nội dung thi đua nên kết hợp với đợt 20-7 vừa rồi hoặc với chương trình kế hoạch thi đua đã có của các giới như thanh niên, phụ nữ...).

c) *Hình thức và phương pháp phát động*:

+ *Đối với cán bộ*: (xem phần nói về vũ trang của Đảng).

+ *Đối với nhân dân vùng ta*: cần tổ chức học tập thành đợt, nêu từng vấn đề có tính chất vấn đáp (như kẻ thù của nhân dân ta là ai? Tội ác của chúng như thế nào? Tại sao ta phải làm cuộc chiến tranh yêu nước, v.v.?). Thảo luận sôi nổi và có giải đáp (theo kiểu báo cáo, thuyết trình viên) nơi có điều kiện thì mở mít tinh, đại hội quần chúng từng thôn, xã hoặc giới, sau đó tiếp tục đi sâu ôn tập trong làm ăn, bố phòng hoặc các buổi sinh hoạt của đoàn thể quần chúng (tổ, nhóm) hoặc đi sâu xây dựng từng cá nhân, xây hạch tâm,

đầu tàu gương mẫu trong phong trào hay từng mặt của phong trào quần chúng.

- Các báo chí, tờ tin, mẫu chuyện, thơ ca, kịch, v.v. đều nhằm phục vụ cho nội dung phát động nói trên.

- Cần phát động và tổ chức thành phong trào thi đua yêu nước (mỗi đơn vị, đoàn thể cần lấy tên thi đua gì thì tùy, như thanh niên lấy tên phong trào thi đua "Thành đồng quyết thắng" kết hợp với 2 trong những tiêu chuẩn 4 giỏi...) rộng khắp các đơn vị, đoàn thể, thôn xóm, cơ quan, trường, trại, v.v. cần có mừng, báo công, bình bầu, khen thưởng, động viên chung. Nhưng tùy hoàn cảnh phương tiện, khả năng của mỗi địa phương, đoàn thể... mà có những hình thức phát động thi đua sát hợp.

+ *Đối với nhân dân vùng địch kiểm soát:*

- Phổ biến là vừa đi sâu tuyên truyền giáo dục rỉ rả theo luồng loãng dân ra, vừa dùng phương thức vũ trang tuyên truyền giáo dục một lúc cho 5, 10 quần chúng hoặc đông hơn. Nơi có điều kiện hoặc nhân tình hình thuận lợi, địch sơ hở đột nhập mở mít tinh chớp nhoáng, hoặc đón quần chúng ra ngoài làm ăn, tranh thủ giáo dục, hoặc tổ chức đón xe qua lại để tuyên truyền, tán phát truyền đơn, tài liệu cho hành khách. Trường hợp đánh phá được các khu, áp chiến lược thì tranh thủ mở mít tinh có đông đảo quần chúng tham dự, sau đó đi sâu rỉ rả (theo kiểu phát động cầm thù tố ác ôn, v.v.).

Chú ý, giáo dục sâu đường lối, chính sách cho quần chúng cơ bản, đồng thời trực diện hoặc viết thư trao đổi những vấn đề cơ bản về cách mạng nói trên, nhất là kẻ thù của dân tộc và đường lối, chính sách cứu nước của mặt trận với những phần tử trí thức, nhân sĩ, tư sản dân tộc và các nhân vật lớp trên khác, kể cả những nhân vật trong các đảng phái, tôn giáo có xu hướng tiến bộ muốn chống Mỹ - Diệm, muốn hoà bình, độc lập trung lập...

2) *Phát động toàn dân tham gia phong trào du kích chiến tranh:*

Đây là một công tác đặc biệt quan trọng trong cuộc phát động toàn dân, toàn diện tiến hành cuộc chiến tranh yêu nước.



Để có một phong trào toàn dân tham gia du kích chiến tranh, về mặt dân vận và mặt trận cần tiến hành mấy việc:

a) *Đối với vùng ta:*

Ra sức vận động phong trào toàn quân giết giặc mạnh mẽ trong toàn thể nam nữ thanh niên làm cho anh chị em có sự chuyển hướng mới, mạnh về nhận thức, thấy rõ được vai trò tiền phong và nghĩa vụ quang vinh của người thanh niên trong lúc này và tự nguyện tham gia vào dân quân du kích, bộ đội địa phương, hoặc vào các đội công tác chiến đấu khác (không còn thanh niên mạnh khoẻ ở ngoài các lực lượng chiến đấu), sẵn sàng hy sinh giết giặc. Đoàn viên và hội viên thanh niên giải phóng, tự trị phải là nòng cốt, gương mẫu trong phong trào này.

Các lực lượng trung kiên, thiếu niên cũng cần được động viên tuỳ khả năng tham gia vào mỗi công tác đánh giặc, giữ làng, rẫy, trước nhất là tham gia dân quân, du kích và xây dựng làng chiến đấu.

Nói chung lại là, có kế hoạch tích cực huy động mỗi từng lớp nhân dân tuỳ khả năng tại sức của mình mà tham gia sôi nổi phong trào nhân dân du kích chiến tranh gắn liền mỗi sinh hoạt làm ăn của các đoàn thể thanh niên, của quần chúng vào phong trào này, cụ thể là:

Ra sức tham gia xây dựng xã, vùng chiến đấu (riêng vùng giải phóng ở Bình, phải phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật bố phòng, xây dựng làng chiến đấu, rút kinh nghiệm thay đổi với các nơi) và tham gia đấu tranh vũ trang chống càn, bố, v.v. bằng những hình thức thích hợp.

- Động viên ý thức thay chân nam giới ở hậu phương trong giới phụ nữ và người già yếu không đi chiến đấu xa được, động viên giáo dục quần chúng tự giác và sẵn sàng tham gia phá hoại, vận tải, v.v. khi cần thiết.

Có thể dùng những hình thức động viên tòng quân, cổ vũ thanh niên sau khi được tuyên truyền giáo dục sâu kỹ từng nhóm, từng tổ, từng người.

b) *Đôi với vùng địch kiểm soát:*

Đi đôi với việc xây dựng cơ sở, đẩy mạnh phong trào dân sinh, dân chủ và chống, phá áp chiến lược, cần có kế hoạch giáo dục nâng cao giác ngộ của quần chúng, nhất là của thanh niên học sinh. Để phát triển nhanh chắc lực lượng tự vệ bí mật, du kích địa phương, mặt khác tích cực vận động một số thanh niên đủ những điều kiện cần thiết cho thoát ly tham gia các lực lượng chiến đấu.

Huy động quần chúng tham gia phá hoại cầu, đường, kho tàng, phá áp chiến lược ở những nơi có điều kiện, có lực lượng vũ trang ngoài vào, chủ yếu là làm cho tự vệ bí mật, quần chúng có ý thức và biết tìm cách phá hoại thường xuyên, rỉ rả các cơ sở kinh tế chiến tranh của địch. Đồng thời, có kế hoạch vận động các tầng lớp quần chúng, kể cả quần chúng ở thành thị ủng hộ tài lực cho cách mạng, cho việc xây dựng căn cứ, nuôi quân, nuôi thương bệnh binh theo khả năng của mỗi người (có thể vận dụng kinh nghiệm hình thức quỹ nuôi quân, hũ gạo kháng chiến, cứu nước, v.v.. của quần chúng vùng tạm chiếm cũ).

3) *Đẩy mạnh phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng lên một bước*

Để kết hợp chặt chẽ với phong trào du kích chiến tranh của toàn dân (chủ yếu ở vùng ta) phải ra sức đẩy mạnh phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng, nhất là quần chúng vùng địch kiểm soát, làm cho phong trào giữa vùng ta và vùng địch, giữa miền núi, đồng bằng và thành phố dần dần hỗ trợ nhau, tạo điều kiện thuận lợi cho việc xây dựng căn cứ và chống, phá áp chiến lược mạnh mẽ hơn. Nên yêu cầu đấu tranh chính trị của quần chúng Khu ta là:

a) Ở vùng địch kiểm soát chặt như thành phố, dinh, đồn điền và các vùng sâu, xung yếu quanh thị trấn, thị xã, quần chúng còn bị kìm kẹp nặng nề, thế lực phản động địch còn cứng thì chủ yếu là đấu tranh dân sinh, dân chủ, từ lẻ tẻ đến tập thể nhằm chống ách kìm kẹp và bóc lột nặng nề của địch (như đòi tự do đi lại làm ăn

buôn bán, chống quyền góp, xâu thuế, phạt vạ, đánh đập, v.v.) để bảo vệ quyền lợi thiết thân hàng ngày của quần chúng.

Hình thức đấu tranh chủ yếu và phổ biến ở đây là hợp pháp, nửa hợp pháp với những lý lẽ, yêu sách hợp tình, hợp lý, v.v. nhằm đấu tranh trực diện với bọn cầm quyền, chỉ huy các cấp, hoặc bọn trực tiếp gây ra các vụ áp chế, khủng bố, cướp bóc cụ thể để nâng dân uy thế và giác ngộ quần chúng lên, qua đó bắt rễ xâu chuỗi phát triển cơ sở, tạo điều kiện tập hợp quần chúng, đưa phong trào đấu tranh lên rộng mạnh hơn.

b) Ở vùng nông thôn, ách kìm kẹp của địch có phần lỏng, khí thế quần chúng khá hơn, bọn tề, dân vệ có phần núng thế hơn, do phong trào chung của ta lên, nhất là một số nơi ở Nam Tây Nguyên thì yêu cầu đấu tranh có khá hơn, như vừa đưa yêu sách, vừa tự động bung ra làm ăn, đi lại bán hợp pháp buộc địch phải nhượng bộ, hoặc tập thể chống bắt lính, tập quân sự, canh gác, sửa công sự khu áp chiến lược, chống khủng bố, đốt phá, đặc biệt là chống vũ trang dân vệ người Thượng.

Hình thức đấu tranh ở đây vẫn tận dụng hình thức hợp pháp, nửa hợp pháp, và có nơi có lúc có mặt đấu tranh bất hợp pháp, nhất là khi có lực lượng của ta vào huy động thì tham gia phá hoại đường cầu, kho tàng, rào, bờ tường và tìm cách hoặc trực tiếp hoặc gián tiếp phát hiện ác ôn cho ta trị, còn bình thường thì đấu tranh trực tiếp với các hành động kìm kẹp của bọn tề ấp, xã, có khi kéo nhau lên đến quận, tỉnh, đồn bốt có liên can đến vụ bắn phá, khủng bố, v.v. buộc chúng phải chấp nhận các yêu sách của mình.

c) Ở những nơi đã có kềm thì yêu cầu là tích cực lãnh đạo đồng đảo các tầng lớp quần chúng đấu tranh chính trị trực tiếp bằng hợp pháp, nửa hợp pháp thật rộng mạnh mẽ để giữ thế hợp pháp cho quần chúng, vừa tổ chức củng cố và nhanh chóng tăng cường lực lượng dân quân, du kích (cả du kích bí mật) bố phòng, v.v. để tự vệ khi cần thiết, tạo thành thế đấu tranh hai chân tại chỗ.

Ngoài ra, một số nơi ở vùng ta, có trường hợp địch càn, quần chúng bị động bí lối phải kịp thời lãnh đạo quần chúng mạnh dạn

đấu tranh trực tiếp với địch để đỡ bớt khủng bố, tàn sát, như nam nữ thanh niên, người khoẻ mạnh cần tránh lánh, không để chúng bắt (phải tính đến trường hợp có thể xảy ra này để cán bộ và quần chúng đỡ bị động).

Nói tóm lại, cuộc đấu tranh chính trị của quần chúng sắp đến phải được đẩy lên rộng mạnh, từ thấp đến cao, từ hẹp đến rộng theo phương châm, hình thức thích hợp mỗi vùng, mỗi lúc. Cần chú ý tận dụng mọi khả năng hợp pháp, nửa hợp pháp và bất hợp pháp của quần chúng mà thiết thực đấu tranh với địch và kết hợp chặt chẽ với phong trào du kích chiến tranh, binh tế vận, tấn công địch từ mỗi phía, khắp mỗi nơi, nhất là trong tình hình thuận lợi chung của phong trào và những mâu thuẫn, khủng hoảng nghiêm trọng kéo dài trong nội bộ địch, chúng ta có thể đưa phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng lên khá hơn.

4) *Ra sức xây dựng các tổ chức quần chúng, củng cố và mở rộng phong trào tự trị Tây Nguyên*

Nói chung, quần chúng ở vùng ta đã được tổ chức, mặt trận đã được thành lập, nhưng chưa mạnh. Quần chúng ở vùng địch kiểm soát chưa được tập hợp. Địch càng có điều kiện tiếp tục gieo ngờ vực ly gián quần chúng, gây khó khăn cho ta. Tuy vậy, chúng ta cũng đã có vốn ở một số nơi, sắp đến qua phong trào đấu tranh chung, chúng ta còn có nhiều thuận lợi hơn để móc rập, xây dựng cơ sở, nòng cốt, tập hợp quần chúng vùng địch và củng cố phát triển thêm các tổ chức đoàn thể vùng ta.

Trong công tác này, có mấy vấn đề hiện nay cần chú ý:

*Miền núi*

a) *Đối với vùng ta:*

Nói chung là tiếp tục củng cố và phát triển phong trào dân tộc tự trị Tây Nguyên và các đoàn thể hoặc tổ chức kinh tế, xã hội, v.v. đã đề ra trong Nghị quyết Khu uỷ tháng 2-1962. Nhưng nay cần chú ý uốn nắn, chấn chỉnh thế nào để vừa phát huy được khả năng cách mạng của các tầng lớp quần chúng, nhất là thanh niên nam

nữ, vừa có tính cách đơn giản, thiết thực hợp trình độ và hoàn cảnh sinh sống của quần chúng.

Cụ thể là:

Ở *thôn xã*: cần xây dựng và củng cố các Ban tự trị theo phương hướng vừa làm nhiệm vụ mặt trận, vừa làm nhiệm vụ chính quyền, cách thức thành lập là dùng Đại hội quần chúng bầu ra Ban Chấp hành phong trào tự trị (UBTT)<sup>1)</sup> thôn gồm đại diện của quần chúng lao động, lớp trên, nhưng đa số là đại diện của lao động và nam nữ thanh niên trung thành với cách mạng, có liên hệ tốt với quần chúng, có uy tín, còn năng lực thì chăm chú. Nhiệm vụ của Ban Chấp hành này là: đi sát động viên nhân dân đoàn kết tương trợ đánh giặc giữ làng, tăng gia sản xuất, cải thiện đời sống... việc phân công trong Ban Chấp hành thì tùy khả năng của mỗi uỷ viên mà phụ trách hẳn từng mặt công tác như:

- Thôn đội (lo dân quân, bố phòng, đánh giặc, bảo vệ an ninh, v.v.).

- Cải thiện dân sinh (vận động hướng dẫn vòng đổi công, tăng gia sản xuất, vệ sinh phòng bệnh, học tập văn hoá, v.v.).

- Thanh niên, phụ nữ (hướng dẫn sinh hoạt các đoàn thể, động viên thanh niên nam nữ hăng hái trong các việc sản xuất, bố phòng, gia nhập dân quân, du kích, v.v.).

Về tổ chức giới, cần lập các đoàn thể thanh niên và phụ nữ, các đoàn thể này đều có Ban Chấp hành của mình. Nhưng ở cơ sở, không nhất thiết phải tổ chức tổ, toán nhỏ và có thể tùy theo thể ăn ở từng chòm xóm để thường kỳ tập hợp sinh hoạt. Tên gọi thì theo thông dụng lâu nay, không nhất thiết gọi thống nhất thanh niên phụ nữ tự trị.

Còn *nông dân* thì không tổ chức đoàn thể riêng mà nên dùng hình thức hội học toàn buôn, làng, có cả nam nữ, già trẻ và vận dụng các tổ vòng đổi công sản xuất để tập hợp sinh hoạt.

Riêng ở xã cũng có đại biểu hội nghị giữa các thôn để bầu ra

---

1) UBTT: Uỷ ban tự trị (B.T).

Ủy ban tự trị xã, cách thức tiến hành như trên, rồi phân công trở về phụ trách các thôn và có sinh hoạt thường kỳ như lâu nay đã làm.

*Ở tỉnh, huyện:* Cần xây dựng, giúp đỡ cho các Ủy ban tự trị tỉnh, huyện có thể hoạt động được tốt, vừa có danh giá uy tín, vừa có tác dụng thực tế trong những nhiệm vụ sau đây:

- Động viên được sâu rộng nhân dân các dân tộc tự nguyện tự giác đứng lên đấu tranh chống Mỹ - Diệm, tham gia mọi công tác cải thiện đời sống, đánh giặc cứu nước, cứu nhà, v.v..

- Củng cố khối đoàn kết trong nội bộ dân tộc, thắt chặt đoàn kết, tin tưởng nhau giữa các dân tộc, giữa quân và dân, v.v..

- Thu lượm phản ánh tình hình tâm tư, nguyện vọng của quần chúng và đề đạt chính sách với mặt trận, với Đảng.

Muốn được vậy thì:

- Về thành phần Ban Chấp hành, nhất là cấp tỉnh, một mặt cần chú ý những nhân vật tiêu biểu, mặt khác phải quan tâm bồi dưỡng đề bạt cho được những cán bộ cốt cán của các dân tộc vào, mặc dù có một số lúc đầu chưa có uy tín rộng rãi. Cấp uỷ tương đương có thể đưa một số uỷ viên người dân tộc vào đứng hẳn trong Ban Chấp hành phong trào dân tộc tự trị để tăng thêm năng lực và uy tín của nó. Bên trong các đồng chí này có cùng với một số cán bộ các giới hợp thành Ban Dân vận của cấp uỷ.

- Về lề lối làm việc, cần chú ý làm cho những hoạt động của Ban Chấp hành gắn liền với quần chúng, phục vụ đắc lực cho lợi ích của quần chúng, có nội dung thiết thực, tránh quan liêu, mệnh lệnh, hình thức, không có nền nếp sinh hoạt và công tác hẳn hoi.

b) *Đối với vùng địch kiểm soát:*

Điều quan trọng là thường xuyên tuyên truyền phát huy ảnh hưởng của phong trào dân tộc tự trị và các chính sách của Mặt trận dân tộc giải phóng. Về mặt tổ chức, do chưa có điều kiện tiến hành rộng rãi nên trước mắt cần: ở những nơi chưa có cơ sở thì bên bả bám sát các khu, ấp chiến lược (kể cả dinh, đồn điền) để bắt liên lạc gây móc ráp cơ sở, ở những nơi đã có thì ra sức lấy đó loang dần

ra đều khắp trong từng khu đến nhiều khu, áp chiến lược, chú ý nơi bị tập trung nhiều buôn, đông dân, trục giao thông quan trọng của địch, các vùng ven thị trấn, thị xã, dinh, đồn điền, ở địa phương tiến tới hình thành *dần dần những tổ, nhóm thanh niên nam nữ hoặc quần chúng lao động của phong trào tự trị, hoặc của Mặt trận giải phóng*. Đồng thời, cố gắng tranh thủ một số nhân vật lớp trên, tiến bộ và có uy tín để công khai hiệu triệu quần chúng làm điều phải, hoặc đoàn kết chống Mỹ - Diệm khi cần thiết và bí mật có chân trong các Ủy ban tự trị, phong trào tự trị huyện, tỉnh.

Chú ý: vận dụng mọi khả năng, hình thức hợp pháp của quần chúng như cùng làm ăn, cùng gốc nhang, cùng gốc rẫy, v.v. để liên hệ, tập hợp quần chúng thêm rộng rãi, chú ý những hình thức vòng đời công nhẹ nhàng trong từng vụ, từng việc đã tập hợp quần chúng.

#### *Ở nông thôn đồng bằng*

##### *a) Đối với vùng địch kiểm soát*

Tiếp tục ra sức xây dựng, móc ráp cơ sở ở những nơi chưa có bằng đủ cách, đủ hướng, từ những nơi có điều kiện rồi loang dần ra, đồng thời củng cố và mở rộng cơ sở nòng cốt quần chúng các loại ở những nơi đã có. Triệt để lợi dụng mọi khả năng, hình thức hợp pháp, nửa hợp pháp có tính chất kinh tế, xã hội (chú ý phát triển theo hình thức chòm xóm, ấp, tộc, v.v.) để tập hợp tuyên truyền giáo dục quần chúng được rộng rãi, thuận lợi hơn, từ đó nắm chắc tình hình, đi sâu bắt rễ xâm chuỗi dùng những phần tử tiến bộ tích cực, dần dần hình thành những tổ nhóm thanh niên, phụ nữ, nông dân, mặt trận theo đúng lề lối công tác, công khai và kết hợp chặt chẽ giữa chiều rộng và chiều sâu.

##### *b) Đối với vùng giải phóng ở Bình*

Vẫn tiếp tục tăng cường xây dựng các đoàn thể quần chúng, chú trọng củng cố nông hội và nam nữ thanh niên giải phóng làm cho nó trở thành đầu tàu, thành chỗ dựa thật sự vững mạnh cho Đảng, cho phong trào đoàn kết đấu tranh của các tầng lớp quần chúng

ở nông thôn giải phóng. Đồng thời phải tăng cường vai trò lãnh đạo mọi mặt công tác của các Ủy ban Mặt trận xã (gần giống vai trò chính quyền cách mạng cơ sở).

Phải chú trọng kiểm tra rút kinh nghiệm ưu khuyết để giáo dục nâng cao nhận thức đường lối, chính sách, sách lược của Đảng ở nông thôn giải phóng và luôn luôn cải tiến lề lối làm việc, phương pháp công tác, tác phong công tác cán bộ, của các Ban Chấp hành đoàn thể, Ủy ban Mặt trận, cũng như nội dung hội họp, sinh hoạt thiết thực đơn giản sao cho quần chúng khỏi buồn và ngày càng tốt hơn, cho dù số quần chúng, đoàn kết chặt chẽ, thanh khiết nội bộ quần chúng, làm cho vùng giải phóng vững mạnh, dần dần trở thành ngọn cờ hiệu triệu, cổ vũ quần chúng vùng địch đấu tranh mạnh thêm.

Phải tăng cường công tác phòng gian bảo mật cả trong nội bộ và quần dân, kịp thời khắc phục những hiện tượng chủ quan, kém cảnh giác trong mọi lĩnh vực ăn ở, công tác của mình.

Chú ý đi sâu và bí mật xây dựng, bồi dưỡng một số cán bộ cốt cán quần chúng dự bị phòng trường hợp bị dồn, bị lấn, ta vẫn có lực lượng lãnh đạo nằm trong quần chúng.

Ra sức đào tạo các loại cán bộ tại chỗ mặt trận, đoàn thể, chuyên môn (giáo dục, văn nghệ, bảo vệ an ninh, v.v.).

Ngoài ra, cần rút kinh nghiệm củng cố và phát triển các tổ, đội sản xuất (vòng đổi công từng vụ và thường xuyên có bình công, chấm điểm, v.v.) các tổ chức văn nghệ, thể thao, thể dục, v.v. của thanh niên, thiếu niên.

#### *Ở đô thị:*

Việc xây dựng, móc ráp, mở cơ sở tập hợp quần chúng theo mối, theo luồng bằng đủ cách lâu nay thường làm và như phần thành phố trên kia đã nói. Nhưng cần chú ý thêm mấy việc:

Ở ta, một số thành phố như: N.Đ, có nhiều khả năng công khai hợp pháp, nửa hợp pháp và quan hệ ngày càng nhiều với các thành phố khác, đồng thời cũng có những quan hệ chặt với nông thôn



địa phương, nhất là các thành thị ở đồng bằng, chúng ta cần vận dụng để bỏ vôi, cấm nọc, bắt rết xâu chuỗi gây dựng cơ sở, tập hợp quần chúng. Tình hình gần đây còn có nhiều thuận lợi hơn nữa. Các cấp uỷ cần đi sâu nghiên cứu phát hiện và xây dựng, tranh thủ mở cơ sở.

Một mặt, phải hết sức bảo tồn cơ sở bí mật trong công nhân lao động, học sinh, sinh viên, một mặt cố gắng hình thành những tổ chức hợp pháp, nửa hợp pháp theo từng lứa tuổi, nghề nghiệp, khoa mục hoặc theo sở trường vui chơi như đánh đu, đánh bóng, v.v. của quần chúng để tập hợp rộng rãi các tầng lớp quần chúng. Cũng cần nghiên cứu sâu sắc các tổ chức quần chúng do địch lập ra hoặc do quần chúng đấu tranh tự lập nên mà sử dụng hoặc chống phá thích ứng.

Ngoài ra, cần chú ý tranh thủ xây dựng cơ sở trong tín đồ Phật giáo và từng mặt liên minh hành động tiến tới nắm một số sư sãi tiến bộ, có uy tín trong giới Phật giáo, cũng như phải tích cực tranh thủ xây dựng những phần tử lớp trên (như trí thức, nhân sĩ, tư sản dân tộc) có xu hướng tiến bộ để tiến tới hình thành Mặt trận lâm thời của thành phố. Nhưng phải hết sức bí mật giữ địa vị hợp pháp cho họ hoạt động lâu dài bên trong, phải dùng cán bộ có uy tín, hoặc được họ tin cậy để cảm hoá tranh thủ xây dựng họ mới kết quả.

Trong công tác tổ chức cơ sở, tập hợp quần chúng ở vùng nào phải giữ đúng phương châm, nguyên tắc tổ chức và công tác vùng ấy, công khai hợp pháp, nửa hợp pháp và bí mật - bất hợp pháp phải được ngăn cách rành mạch, tránh nhập nhằng, bừa bãi.

Do đó, yêu cầu trước mắt là cấp uỷ, đồng chí trực tiếp phụ trách phải có chương trình và tác phong công tác đi sâu sát, kịp thời kiểm tra phát hiện, uốn nắn những lệch lạc trong công tác tổ chức hoạt động của các lực lượng cơ sở, cốt cán quần chúng.

Riêng các mũi, các đội vũ trang công tác thành phải không ngừng nâng cao chất lượng mọi mặt, trong đó chú ý công tác công khai, bí mật. Nắm đường lối, chính sách và giáo dục khí tiết cách mạng. Vì những đội công tác này, cơ quan phụ trách chung khó

biết hết (cần chú ý nâng trình độ năng lực tự công tác và chế độ báo cáo, thỉnh thị, sinh hoạt chặt chẽ cho họ).

**B- RA SỨC XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG,  
BÁN VŨ TRANG, ĐẨY MẠNH PHONG TRÀO  
DU KÍCH CHIẾN TRANH**

Căn cứ vào tình hình, nhiệm vụ chung toàn khu và riêng về tình hình lực lượng vũ trang, bán vũ trang của ta hiện nay.

Căn cứ vào nhiệm vụ, phương hướng công tác quân sự trước mắt của R đề ra từ tháng 3-1963 là "ra sức phát động toàn Đảng, toàn dân phát triển du kích chiến tranh rộng rãi, mạnh mẽ, kết hợp chặt chẽ đấu tranh vũ trang với phong trào đấu tranh chính trị để chống phá và làm thất bại các âm mưu của địch, chủ yếu là chống càn quét, chống lấn chiếm, chống, phá áp chiến lược gom dân, mở rộng căn cứ địa và vùng giải phóng, ra sức xây dựng dân quân du kích, xã chiến đấu, bộ đội địa phương ở khắp rừng núi và đồng bằng, tranh thủ xây dựng bộ đội chủ lực theo điều kiện từng nơi, trên cơ sở đó mà đẩy mạnh tác chiến tiêu hao, tiêu diệt địch, bồi dưỡng ta nhiều hơn nữa.

Và chỉ thị công tác 6 tháng tới là "tiến hành một đợt hoạt động có tính chất chiến dịch toàn diện, liên tục từ nay cho đến tháng 3-1964 nhằm đẩy mạnh hoạt động vũ trang, phát triển du kích chiến tranh mạnh mẽ, rộng khắp nhằm tiêu diệt một bộ phận sinh lực địch và ngăn chặn, làm thất bại các âm mưu càn quét lấn chiếm đánh phá mới của địch".

Nhiệm vụ quân sự hiện nay của Khu ta là:

Động viên toàn Đảng, toàn dân. Ra sức xây dựng lực lượng vũ trang, bán vũ trang và phát triển rộng rãi phong trào du kích chiến tranh, kết hợp chặt chẽ đấu tranh vũ trang với đấu tranh chính trị và binh vận nhằm:

a) Chống càn quét, lấn chiếm, rút dân, giữ làng và mở rộng căn cứ, hành lang và vùng giải phóng đồng bằng.

b) Đẩy mạnh hoạt động vào các vùng địch tạm kiểm soát, ngăn chặn, làm thất bại từng bước âm mưu gom dân lập ấp chiến lược, vũ trang dân vệ, làm lỏng lẻo, xộc xệch ách kìm kẹp của địch. Hỗ trợ phong trào đấu tranh của quần chúng, xây dựng cơ sở chính trị tạo điều kiện tiến tới phát động quần chúng nổi dậy phá từng mảng ấp chiến lược của địch, mở rộng chiến tranh du kích song song với mở rộng phong trào đấu tranh chính trị.

c) Kết hợp chặt chẽ với hai yêu cầu nói trên là liên tục tiêu hao, tiêu diệt một phần sinh lực địch, bồi dưỡng phát triển lực lượng ta.

*Cụ thể:*

1. Về mặt xây dựng, trước hết là ra sức xây dựng phong trào chiến đấu, xây dựng du kích cả chất lượng, số lượng, phát triển rộng rãi dân quân, tự vệ ở vùng căn cứ, vùng giải phóng đồng bằng làm cho các lực lượng nói trên có khả năng hạn chế tiêu hao địch ngày càng nhiều, dần dần trở thành chính yếu đánh du kích giữ căn cứ, hành lang, giữ vùng giải phóng, tích cực xây dựng, phát triển du kích bí mật ở vùng địch kiểm soát, xây dựng tự vệ bí mật ở thành phố làm cho các lực lượng này có khả năng canh gác, báo tin, bảo vệ quần chúng, bảo vệ cơ sở, cán bộ, bí mật trừ gian diệt ác, phá hoại, cung cấp tình hình chuẩn bị mục tiêu hoạt động, phối hợp với lực lượng bên ngoài chống, phá ấp chiến lược, vũ trang dân vệ và các hoạt động khác, mở rộng được các hình thức đánh du kích phong phú và thường xuyên sau lưng địch.

Củng cố phát triển các bộ đội địa phương làm cho các lực lượng này làm được nhiệm vụ là xây dựng đù dặt du kích, phát triển du kích chiến tranh kết hợp chặt chẽ với du kích, với làng chiến đấu giữ vùng giải phóng, chống càn quét, lấn chiếm, rút dân. Và hoạt động vào vùng địch chống, phá ấp chiến lược, tiêu hao, tiêu diệt địch, hỗ trợ có hiệu quả cho các lực lượng vũ trang tuyên truyền, vũ trang công tác, cùng các lực lượng này vũ trang tuyên truyền phát động quần chúng, xây dựng cơ sở.

Củng cố và tăng cường các đội vũ trang tuyên truyền, vũ trang

công tác nhằm làm cho các lực lượng này làm đúng nhiệm vụ, tính chất của nó (ở đâu đã có bộ đội địa phương có khả năng hỗ trợ các đội vũ trang công tác làm nhiệm vụ thì ở đó không nhất thiết tổ chức lực lượng vũ trang tuyên truyền).

- Theo yêu cầu và khả năng từng nơi mà xây dựng và kiện toàn các lực lượng tập trung theo tinh thần gọn, mạnh, hợp với yêu cầu chiến thuật của chiến trường, đồng thời tích cực xây dựng các đơn vị biệt động, các đội giao thông, xây dựng và tăng cường lực lượng đặc công, trinh sát, thông tin liên lạc. Nhưng cũng tránh bày biện ra nhiều loại rườm rà, mà cần nghiên cứu tổ chức thế nào cho hợp pháp, nhất là cần chú trọng việc đồng hoá kỹ thuật. Tuy tác chiến tiêu hao, tiêu diệt địch là nhiệm vụ trọng tâm của các lực lượng tập trung của khu, tỉnh, nhưng do đặc điểm tình hình của ta, nên trước mắt phải tuỳ theo yêu cầu từng nơi, từng lúc mà sử dụng tập trung phân tán linh hoạt, về mặt xây dựng là bảo đảm cho lực lượng này làm tốt nhiệm vụ tác chiến tiêu hao, tiêu diệt địch, hỗ trợ tốt cho phong trào và các lực lượng dưới, đồng thời có khả năng phân tán làm tốt công tác vũ trang tuyên truyền, dân vận và kèm cặp dìu dắt dân quân du kích theo phương thức đội độc lập.

- Kiện toàn các lực lượng hành lang theo hướng quân sự hoá, trước hết là hành lang Nam - Bắc nhằm bảo đảm được nhiệm vụ chuyên môn và có khả năng chiến đấu tự vệ, sản xuất tự túc được.

Đồng thời với các nhiệm vụ trên là xây dựng, kiện toàn ngành hậu cần quân đội, xây dựng củng cố các đơn vị Nông Binh, cơ quan và đơn vị ra sức xây dựng hậu cứ, đẩy mạnh sản xuất tự túc nhằm bảo đảm tốt hơn công tác nuôi dưỡng, xây dựng bộ đội và phục vụ được nhiệm vụ hoạt động quân sự.

2. Về hoạt động và phát triển rộng rãi phong phú các hình thức và mưu trí đánh du kích, từ thấp đến cao, liên tục và đều khắp nhất là đẩy được các hoạt động thường xuyên vào vùng địch kiểm soát bằng các hình thức phá hoại, bao vây đồn bốt, quấy rối, đánh chim sẻ, tiêu hao ngăn chặn địch của du kích căn cứ, bằng các hoạt

động phá hoại quấy rối, trừ gian diệt ác, tiêu hao địch của du kích bí mật, của các đội vũ trang tuyên truyền vùng địch kiểm soát, bằng các hình thức chiến thuật du kích của các bộ đội tập trung, bộ đội địa phương theo phương thức tập trung phân tán linh hoạt. Nhưng phổ biến là đánh nhỏ, đánh phân tán.

Các hoạt động nói trên phải luôn luôn nắm vững nhiệm vụ quan trọng phục vụ cho yêu cầu giữ gìn và mở rộng cơ sở, hỗ trợ và phát triển phong trào đấu tranh của quần chúng, kết hợp chặt chẽ giữa hoạt động vũ trang với đấu tranh chính trị, với binh tề địch vận.

Trong tác chiến, phải nắm vững tinh thần tích cực chủ động tấn công tiêu diệt địch, bảo tồn, phát triển lực lượng ta, nắm vững yếu tố bí mật bất ngờ đánh nhỏ ăn chắc, thường xuyên và liên tục.

Đối tượng tác chiến là nhằm các đối tượng kìm kẹp phong trào, quân càn quét lấn chiếm, quân ngoài công sự như bọn lòng sục tuần tiễu, giao thông tiếp tế, tiếp viện, v.v..

Phát động phong trào đánh biệt cách, biệt kích, bắn máy bay rộng rãi.

3. *Về trang bị*: phải nghiên cứu phát huy và tận dụng các vũ khí hiện có của ta (ví dụ: bằng cách luân phiên đổi súng để tác chiến...) khắc phục một phần thiếu vũ khí.

- Có kế hoạch hướng dẫn chế tạo và dùng vũ khí thô sơ rộng rãi trong các lực lượng bán vũ trang (có rút kinh nghiệm cải tiến và phát huy).

- Điều động một phần vũ khí nhẹ của lực lượng tập trung để trang bị cho du kích, trước hết là cho du kích những thôn xã xung yếu, đồng thời khuyến khích việc cướp vũ khí địch hoặc binh vận kiểm súng dần để tự trang bị một cách rộng rãi trong các lực lượng du kích và nhân dân.

- Ở khu, tỉnh, cần xúc tiến mạnh việc xây dựng những công binh xưởng loại nhỏ để sửa chữa vũ khí và dần dần làm súng ngựa trời, lựu đạn, mìn.

4. *Về chuẩn bị chiến trường*: phải tiến hành thường xuyên liên tục phục vụ hoạt động của địa phương, của đơn vị được liên tục và bảo đảm hoạt động kịp thời khi có thời cơ.

*Chuẩn bị chiến trường phải toàn diện* về quân sự, chính trị, binh vận, kinh tế, chú ý tạo điều kiện tận dụng được khả năng các lực lượng vũ trang, bán vũ trang, các lực lượng chính trị, binh vận, các đội vũ trang tuyên truyền, vũ trang công tác làm cho các lực lượng này kết hợp được nhiệm vụ chuyên môn của mình làm được công tác phối hợp chiến trường. Cần chú ý trong sử dụng và phát huy vai trò tích cực của du kích bí mật trong việc chuẩn bị chiến trường vùng địch kiểm soát, nhất là phục vụ nhiệm vụ chống, phá áp chiến lược, diệt biệt kích và vận động tước súng dân vệ.

#### 5. *Tăng cường sự chỉ đạo của Đảng đối với lực lượng vũ trang*

- Tiếp tục chỉnh huấn chính trị, làm cho cán bộ, chiến sĩ nhận rõ tình hình, nhiệm vụ, phương châm cách mạng miền Nam và quán triệt đường lối, phương hướng đấu tranh vũ trang của Đảng hiện nay trong toàn Đảng, toàn quân, *nhất là quan điểm chiến tranh du kích, quan điểm quân sự, phục vụ phong trào chính trị tinh thần căm thù địch, quyết tâm tiêu diệt địch, tha thiết với chiến trường*, tăng cường đoàn kết, hoàn thành vượt mức nhiệm vụ trước mắt, đẩy mạnh xây dựng củng cố Đảng, kiện toàn chi bộ, xây dựng chi đoàn, tích cực phát triển đảng viên, đoàn viên làm cho chi bộ vững mạnh về tổ chức và tư tưởng, có khả năng tự động công tác và phát huy được vai trò lãnh đạo tuyệt đối của chi bộ, của Đảng trong mọi mặt công tác.

- Tăng cường chỉ đạo quân sự của các cấp uỷ Đảng, kiện toàn bộ máy chỉ đạo, chỉ huy quân sự các cấp đủ sức giúp cấp uỷ chỉ đạo quân sự. *Tăng cường cán bộ quân sự cho bộ đội địa phương, vũ trang tuyên truyền, xã đội, huyện đội*, nhất là cần kiện toàn hệ thống chính trị viên cho tỉnh, huyện, xã, thôn, đội và ngành dân quân, hậu cần, *manh dạn giao nhiệm vụ* và phân công cụ thể, phát huy được khả năng cán bộ quân sự, tránh tình trạng bao biện hoặc buông lỏng, khoán trắng. Triệt để thực hiện chủ trương toàn Đảng

tham gia xây dựng lực lượng vũ trang và phát triển du kích chiến tranh, lực lượng chính trị không những phải làm tốt nhiệm vụ chính trị mà còn làm được công tác vũ trang đánh địch theo khả năng của mình.

- Ở khu và tỉnh, cần tăng cường tổ chức và thực hiện đúng chế độ Đảng uỷ hoặc Ban cán sự Đảng trong quân đội nhằm bảo đảm sự chỉ đạo chặt chẽ và tuyệt đối của Đảng đối với quân đội.

- Cần đi sâu nghiên cứu tổng kết kinh nghiệm tác chiến trong từng thời gian, từng trận đánh để kịp thời bồi dưỡng kỹ chiến thuật cho cán bộ, chiến sĩ.

Trên đây là nhiệm vụ, phương hướng chung trước mắt, quá trình thực hiện cần chú ý cả ba mặt xây dựng, hoạt động và sản xuất, đều là cấp bách quan trọng phải tiến hành song song. Nhưng do thực tế tình hình lực lượng vũ trang của ta còn ít và yếu, nên cần nắm vững yêu cầu xây dựng lực lượng là cơ bản và tranh thủ xây dựng cả ba loại quân, trước mắt là xây dựng cho dân quân, du kích, bộ đội địa phương có cơ sở tốt để hoàn thành được nhiệm vụ trước mắt, đồng thời tạo điều kiện đáp ứng kịp tình hình và nhiệm vụ sắp đến.

### C- RA SỨC ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC BINH TỆ VẬN

Đối với cuộc chiến tranh yêu nước, chiến tranh nhân dân của chúng ta ngày nay, binh vận là một trong ba mũi tấn công địch vô cùng lợi hại. Ở J, ta tuy còn nhiều khó khăn, nhược điểm, nhưng gần đây cũng có những thuận lợi, nhất là tình hình chung của phong trào cách mạng miền Nam đang phát triển tốt. Công tác binh vận của chúng ta có thu một số kết quả, nhưng nói chung còn ít và yếu quá so với yêu cầu bức thiết của phong trào hiện nay, đặc biệt là yêu cầu đấu tranh chống, phá áp chiến lược và yêu cầu bảo vệ vùng căn cứ, vùng giải phóng và hành lang.

Do đó, phương hướng công tác sắp đến của công tác binh vận căn bản như Nghị quyết Hội nghị Binh vận J, tháng 6-1963 là:

Tích cực vận động binh sĩ, nhân viên chính quyền địch, trước mắt là vận động dân vệ, thanh niên chiến đấu, và tề ấp, tề buôn phục vụ chống, phá ấp chiến lược, chống bao vây, càn quét, đánh phá lấn chiếm, rút dân vùng căn cứ của địch. Chú trọng tấn công và liên tục về chính trị, tư tưởng làm suy yếu và từng nơi từng phần làm tan rã lực lượng bán vũ trang của địch. Ra sức phát triển tư tưởng thất bại, chống kìm kẹp áp chế của sĩ quan cố vấn Mỹ, chống Mỹ, chống chính quyền gia đình trị của Diệm, chống đi càn phá, gây phong trào đào rã ngũ, đồng thời tuyên truyền giáo dục vận động nhân dân, nhất là nam nữ thanh niên chống bắt lính, chống quân sự hoá, v.v.. Đặc biệt là chống âm mưu xây dựng và sử dụng các lực lượng người Thượng, nhất là vũ trang nhân dân vùng dân tộc, tích cực xây dựng cơ sở trong binh lính, chú ý trong lực lượng bán vũ trang tiến bộ, tích cực xây dựng và kiện toàn bộ máy binh vận các cấp (khu, tỉnh), gấp rút đào tạo cán bộ, tăng cường cán bộ binh vận thôn xã, ra sức tuyên truyền giáo dục quần chúng tham gia công tác binh tề vận, chú ý sử dụng tốt gia đình binh sĩ và tích cực tổ chức lưới binh vận cơ sở.

Trong khi tiến hành, cần chú ý thêm mấy điểm:

*Yêu cầu và nhận thức:* làm cho toàn Đảng, toàn quân và toàn dân, trước hết là cán bộ, đảng viên, đoàn viên và cốt cán quần chúng hiểu rõ vai trò và tác dụng đặc biệt quan trọng của công tác binh tề vận đối với cuộc chiến tranh yêu nước và trực tiếp đối với việc giành giữ quyền lợi hàng ngày việc chống, phá ấp chiến lược trước mắt của nhân dân địa phương để ai nấy tìm mọi cách tham gia công tác này có kết quả. Các cấp uỷ phải nâng công tác này lên đúng vị trí của nó, để có sự chỉ đạo trực tiếp cụ thể và tích cực hơn nữa.

*Về hướng công tác:* trước mắt là ra sức khai thác tình hình và triệt để lợi dụng mọi mâu thuẫn nội bộ địch đang phát triển rất gay gắt để phân hoá, cô lập và tranh thủ từng cá nhân, từng lực lượng tiến bộ chống Mỹ, chống Diệm (như Chỉ thị số 46 ngày 30-8



của Ban Binh vận R<sup>1)</sup> đã gửi).

Cần tập trung lực lượng và sự chú ý của binh vận vào việc chống, phá ấp chiến lược - nguồn dự trữ về kinh tế và chính trị của địch, nhất là thanh niên chiến đấu, dân vệ và lực lượng vũ trang người Thượng, đồng thời phối hợp với dân vận, tuyên huấn có kế hoạch tuyên truyền vận động chống bắt lính, chống quân sự hoá nam nữ thanh niên, học sinh, sinh viên, công chức.

Hướng xây dựng lâu dài: chú ý tranh thủ xây dựng, bảo tồn cơ sở và đưa cơ sở mai phục lên những cương vị quan trọng trong các quân binh chủng quan trọng của địch để có thời cơ sẽ sử dụng đánh đổ địch.

Giáo dục, theo dõi kiểm tra việc chấp hành chính sách, sách lược binh vận đã quy định (kể cả việc khen thưởng số có công).

*Chỉ đạo:* các cấp uỷ Đảng cần cử một thường vụ hoặc cấp uỷ viên chuyên trách công tác này.

Các khẩu hiệu, phương pháp làm lâu dài như Nghị quyết binh vận tháng 3-1963 của J đã gửi.

#### D- TÍCH CỰC CHỐNG, PHÁ KHU, ÁP CHIẾN LƯỢC, GOM DÂN

Để từng bước tiến lên phá âm mưu lập khu, áp chiến lược, gom dân của địch, Hội nghị tháng 7-1963 của B<sup>1)</sup> đã tổng kết những kinh nghiệm chống, phá khu, áp chiến lược, gom dân vừa qua và đề ra những nhiệm vụ công tác sắp đến là:

"Ra sức đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang, đặc biệt là đẩy mạnh phong trào nhân dân du kích chiến tranh, ra sức chống càn quét, chống phá khu, áp chiến lược, gom dân, tiêu hao, tiêu diệt, làm tan rã sinh lực địch, đi đôi với khẩn trương xây dựng,

---

1) R: Trung ương Cục miền Nam (B.T).

1) Hội nghị tháng 7-1963 của B: Hội nghị Trung ương Cục miền Nam ra Nghị quyết về công tác chống, phá khu, áp chiến lược, gom dân (B.T).

củng cố và phát triển thực lực chính trị và vũ trang bên ngoài cũng như bên trong khu, áp chiến lược, tập trung và kết hợp chặt chẽ mọi lực lượng, mọi mặt công tác nhằm tấn công địch để chặn đứng, đẩy lùi, làm thất bại từng bước, tiến lên làm thất bại hoàn toàn âm mưu xây dựng khu, áp chiến lược, gom dân của chúng".

Gần đây, không những do tính chất đặc biệt quan trọng của công tác này mà còn do tình hình chung có nhiều thuận lợi, Nghị quyết của Thường vụ R lại vạch rõ "Công tác chống, phá các khu, áp chiến lược là một công tác trọng tâm hàng đầu cần phải liên tục tập trung lực lượng và mọi khả năng để chống, phá. Tất cả các công tác khác phải xoay quanh công tác này, quyết phá tan hàng loạt khu, áp chiến lược, quần chúng, đẩy lùi làm thất bại từng phần, tiến tới làm thất bại hoàn toàn âm mưu này của địch để giành lại nguồn nhân tài, vật lực, đẩy mạnh cuộc chiến tranh yêu nước tiến lên giành thắng lợi".

"Nội dung và yêu cầu đánh phá với khí thế quy mô, hình thức như khi phát động quần chúng phá kìm với tính chất khởi nghĩa từng phần là hình thức khởi nghĩa mới, đánh đổ chính quyền ở ấp, xã, giải phóng các trại tập trung, phá tan các khu, áp chiến lược".

(Toàn bộ kinh nghiệm vừa qua cũng như nghị quyết về chống phá áp chiến lược, gom dân sắp đến của R có kèm theo đây các địa phương tùy điều kiện mà vận dụng).

Riêng khu ta, tình hình trong các khu, áp chiến lược nói chung còn nhiều khó khăn, hạn chế. Tuy vậy, so với trước vẫn có thuận lợi, đặc biệt ở một số khu áp địch dồn dân từ các vùng căn cứ và tranh chấp cũ, hoặc từ các thôn đồng bằng, trước đây đã có cơ sở và phong trào đấu tranh của quần chúng phát triển tương đối vững. Ở đây, trong tình hình thuận lợi chung hiện nay đang có những chuyển biến tốt. Do đó, việc chống, phá khu, áp chiến lược ở ta vừa phải tận dụng những thuận lợi chung, vừa phải phù hợp với khả năng và tình hình thực tế từng nơi.

1) *Yêu cầu chung là:* trên cơ sở thực hiện chính trị, và vũ trang của mình cần ra sức quần với địch chống càn quét xức dân vùng ta

và đi sâu đi sát quần chúng tích cực tuyên truyền giáo dục quần chúng, vận động quần chúng đứng lên tham gia đấu tranh bằng mọi hình thức, mọi mức độ thích hợp từ thấp đến cao, từ hẹp đến rộng, chủ yếu nhằm phá nội dung, *phá lỏng kim, xây dựng cơ sở chính trị, tự vệ bí mật*, đoàn kết hướng dẫn quần chúng tiếp tục đấu tranh chống, phá khu, áp chiến lược *lâu dài, liên tục*. Nơi có điều kiện thì *phá banh cả rào, hào, phá bộ máy kim kẹp, đập tan* sức đề kháng của địch, tất cả yêu cầu đó nhằm đạt tới mục tiêu là giành giữ nguồn nhân tài, vật lực với địch, giải thoát quần chúng, phát triển du kích chiến tranh rộng mạnh.

2) *Phạm vi và yêu cầu cụ thể là:*

a) Đối với việc chống địch tiếp tục gom xức dân vùng ta thì yêu cầu chung là kiên quyết chống lại để bảo vệ dân, bảo vệ căn cứ, bàn đạp với mọi biện pháp, khả năng sức lực của mình theo nội dung đấu tranh và xây dựng đã nói ở phần công tác ở vùng ta.

b) Đối với các khu, áp chiến lược của địch thì tập trung sức chống phá toàn diện, lâu dài, không những phá về nội dung mà có nơi, có lúc còn phá cả về hình thức. Do đó, cần có mức độ yêu cầu thích hợp với mỗi loại như sau:

+ Đối với loại khu, áp chiến lược địch lập sâu trong căn cứ hoặc ở xa địch, cơ sở và phong trào quần chúng tương đối khá, nhưng ách kim kẹp nặng, có vũ trang hỗ trợ quần chúng sẽ vươn lên được thì dùng lực lượng vũ trang ngoài vào kết hợp phát động quần chúng trong lên, cùng nhau phá kim diệt ác, giải tán dân vệ, rồi tùy tình hình khả năng cụ thể giữa ta và địch lúc bấy giờ mà chuyển thế đấu tranh của quần chúng cho thích hợp theo tinh thần phương châm đã nói. Nhưng những nơi địa thế tốt, ta cần mở hành lang, căn cứ mà cơ sở, phong trào bên trong yếu vẫn có thể dùng lực lượng vũ trang vào (chủ yếu làm áp lực tước súng dân vệ, hạ tề điệp, hết sức tránh đánh nhau với họ trong áp, gây thương vong đến quần chúng), phá và bám giữ để xây dựng làng chiến đấu.

Riêng những nơi có điều kiện, phong trào quần chúng cao, lực

lượng chính trị và tự vệ bên trong vững, lực lượng vũ trang bên ngoài chi viện, quần bám được thì nên tranh thủ những cơ hội thuận lợi phá vỡ từng mảng nhỏ hoặc lớn, tước vũ khí hàng loạt (tránh ý thức chỉ nặng tước súng hay lúng túng vì sợ họ còn súng, nhẹ công tác chính trị và binh vận, không nắm vững chính trị là gốc, tranh thủ thuyết phục là quan trọng...) làm tan rã bộ máy kìm kẹp của địch, đưa quần chúng bung ra làm ăn, hoặc bỏ về làng cứ tiếp tục đấu tranh hai chân tại chỗ, hoặc chuyển thành làng chiến đấu, tạo điều kiện mở rộng căn cứ.

+ Đối với khu, ấp ở sâu trong vùng địch, cơ sở phong trào yếu thì yêu cầu chính là xây dựng cơ sở chính trị bên trong, kiên trì tuyên truyền giáo dục, lãnh đạo quần chúng đoàn kết đấu tranh, giành giữ quyền lợi dân sinh, dân chủ (đòi tự do đi lại làm ăn, cư trú, đòi cứu đói, cứu đau, chống rào, chống canh gác và quân sự hoá, v.v.). Đồng thời, tìm mọi cách tranh thủ tề, dân vệ và bí mật luôn người vào lực lượng vũ trang, nhất là dân vệ, thanh niên chiến đấu của địch. Nơi có điều kiện thì thường xuyên dùng lực lượng vũ trang ngoài vào diệt ác, đồng thời vận động phong trào, hình thức phổ biến vẫn là vũ trang tuyên truyền, vũ trang công tác nhằm làm lỏng kìm và nâng dần uy thế quần chúng lên. Nhưng đối với các khu, ấp chiến lược người Thượng chủ yếu vẫn là dùng phương thức vũ trang công tác để thâm nhập chính sách, móc ráp cơ sở, không nên nặng dùng vũ trang và vũ trang tuyên truyền trừ gian, tác chiến.

Nơi nào không đột nhập được thì tìm cách bám đánh bọn lòng phục ngoại vi khu ấp, hoặc bọn lừa dân chúng đi chặt cây rào, v.v. hoặc tranh thủ tuyên truyền giáo dục cho những người ra làm ăn bên ngoài, lấy họ kích động quần chúng bên trong, đấu tranh rồi tìm cách thâm nhập, không để im lặng tề điệp lên mặt, quần chúng sợ hãi.

### 3) Phương châm hình thức chống phá:

Nói chung, nên vận động linh hoạt 7 điểm trong Nghị quyết chống, phá ấp chiến lược, gom dân của R, ở đây cần chú ý thêm

mấy việc:

Trên khả năng cố gắng mỗi nơi cần tập trung sức vào việc chống phá đánh địch và xây dựng ta toàn diện ở bên ngoài cũng như bên trong khu, áp chiến lược và bảo đảm thực hiện khâu trung tâm là gây dựng, củng cố, phát triển và đẩy mạnh phong trào nhân dân du kích chiến tranh, chống càn quét, gom xúc dân vùng ta, đồng thời phải có kế hoạch phối hợp giữa địa phương này và địa phương khác.

*Về cụ thể cần nhận rõ hai vấn đề:*

a) Nói kết hợp giữa trong và ngoài, nhưng phải tiến tới làm cho chân bên trong trưởng thành, đó là vấn đề rất lớn, là cơ bản, còn bên ngoài là hỗ trợ, nhưng cũng rất quan trọng và có tính chất đòn bẩy. Nên về xây dựng và hoạt động của lực lượng vũ trang làm sao để có thể đảm nhận được vai trò này ngày một tốt hơn.

b) Nói kết hợp toàn diện giữa chính trị, vũ trang và binh vận, tề vận, nhưng phải làm cho các lực lượng của ta hoạt động vào khu áp chiến lược nhận rõ.

+ *Về chính trị:* phải bám xây dựng cho được lực lượng chính trị và phát động quần chúng đứng lên đấu tranh ngay trong các khu, áp chiến lược là vấn đề đặt biệt quan trọng. Do đó, phải tìm mọi cách tuyên truyền, giáo dục nâng cao giác ngộ quần chúng, làm cho quần chúng tin cậy nhau, dám đoàn kết đấu tranh, thấy được sức mạnh đấu tranh của mình, trên cơ sở đó đi sâu nắm tình hình, móc rập, xây dựng lực lượng chính trị bên trong, tạo điều kiện thuận lợi cho lực lượng vũ trang vào hoạt động hỗ trợ mạnh hơn, nâng cao vai trò quần chúng lên vững hơn, phục vụ cho việc chống phá khu, áp chiến lược có kết quả hơn. Nên chuẩn bị chính trị làm vấn đề mà quân sự cũng phải gánh phần trách nhiệm nặng nề. Không những cơ quan phụ trách quân sự thấy rõ mà có chương trình kế hoạch hoạt động cụ thể mà cần phải làm cho cán bộ chiến sĩ thông suốt tình hình nhiệm vụ chống, phá khu, áp chiến lược nói chung và trách nhiệm của mình nói riêng để ra sức bám quần đánh địch và đi sâu tuyên truyền giáo dục quần chúng, gây dựng

cơ sở quần chúng, v.v. không phải đợi cán bộ hay lực lượng dân vận nào khác lót ổ sẵn, rồi mình kéo vào đánh một hai trận là xong.

+ *Về vũ trang*: hoạt động vũ trang là hỗ trợ, nhưng phải hỗ trợ tích cực, liên tục, ra sức xây dựng bên trong tiến đến có lực lượng tự vệ, vũ trang ngay bên trong. Cần nghiên cứu cách quàng bám đánh địch và xây dựng mình như thế nào cho sát vào hoàn cảnh, khả năng và yêu cầu chống phá cụ thể của từng địa phương, chú ý sát với vùng dân tộc và vùng người Kinh, tránh tình trạng nặng vũ trang và nhẹ chính trị, nặng bên ngoài nhẹ xây dựng bên trong.

Ở ta hiện nay, cách chống, phá phổ biến là:

Phải dùng lực lượng vũ trang ngoại lai hỗ trợ đúng vai trò đòn bẩy, vừa quàng bám đánh địch, trừ gian ác, thổi động phong trào, gỡ thế cho quần chúng, vừa cùng với các đội vũ trang công tác - cán bộ dân vận - đi sâu gây cơ sở, phát động tư tưởng quần chúng từ thấp lên cao, từ hẹp ra rộng, hình thành dần dần lực lượng và đấu tranh chính trị, vũ trang chống, phá khu áp chiến lược gom xúc dân theo yêu cầu thích hợp từng nơi, từng lúc, đánh lùi địch từng bước, tiến lên thu hẹp phạm vi khu, áp chiến lược của địch, mở rộng vùng căn cứ và tranh chấp của ta.

+ *Về binh vận*: một mặt phải tận lực tranh thủ dân vệ, thanh niên chiến đấu, tề ấp, mặt khác cần bí mật luồn người mình vào các lực lượng này của địch, tạo thuận lợi cho việc chống phá và giữ thế hợp pháp của quần chúng. Phải ra sức tranh thủ gia đình dân vệ, thanh niên chiến đấu,... và làm cho họ hiểu được chính sách, thái độ của ta đối với họ, thấy được âm mưu thủ đoạn của địch trong việc lợi dụng thanh niên, nhất là thanh niên dân vệ người Thượng. Phải chú ý phát triển và sử dụng số đảng viên, cơ sở của ta vừa bị dồn, bị ép vào dân vệ... vẫn còn tốt để xây dựng thành cơ sở nội tuyến, nhất là trong các khu, áp chiến lược, vùng dân tộc.

Việc trừng trị cảnh cáo... bọn gian ác, phải theo đúng chính sách, đúng đối tượng và tranh thủ sự đồng tình, tham gia của quần chúng, đặc biệt là quần chúng vùng dân tộc, tránh để quần chúng hiểu lầm, hàng ngũ tề, dân vệ, nghi ngờ chính sách của ta.

Việc sử dụng tề, dân vệ trong các khu áp để vận chuyển, tiếp tế... cho ta, phải cân nhắc lợi hại, tránh lộ vỡ.

Việc tước súng dân vệ, phải chuẩn bị chu đáo, và tranh thủ tước hàng loạt, không ăn non, cũng không trì trệ, mất cơ hội, địch cảnh giác nhưng cũng không vì tước súng mà để cơ sở chính trị bị lộ vỡ, quần chúng dân vệ thất thế với địch, quay lại thắc mắc bất mãn với cách mạng, địch lợi dụng củng cố lại chắc hơn trước.

c) Về chỉ đạo, cần giải quyết mấy vấn đề có tính chất mấu chốt sau đây:

+ Phải tập trung sức xoay quanh phục vụ cho công tác chống phá khu, áp chiến lược và gom xúc dân.

+ Phải phát động tư tưởng, xây dựng quyết tâm chống, phá khu, áp chiến lược, gom dân trong toàn Đảng, toàn quân từ trên xuống dưới và loang ra toàn dân bao gồm cả dân vùng ta và dân vùng khu áp chiến lược để ai nấy thông suốt, sẵn sàng tấn công địch toàn diện, khắp nơi và liên tục.

+ Phải làm cho các đội vũ trang tuyên truyền, vũ trang công tác, cán bộ cơ sở nhận rõ nhiệm vụ, nắm vững phương pháp chống, phá khu, áp chiến lược, giành dân, giành cửa với địch là làm thất bại âm mưu bao vây đánh phá tiêu diệt cách mạng của địch.

+ Phải đi sát kiểm tra, đôn đốc kịp thời, phổ biến kinh nghiệm giữa các đội các địa phương cũng như vận dụng tốt những kinh nghiệm các nơi khác mà R đã tổng kết được trong hội nghị chống, phá khu, áp chiến lược vừa qua.

+ Các cấp lãnh đạo Đảng cần đặc biệt quan tâm và dành sự chỉ đạo, dành lực lượng đúng mức cho công tác này, khu, tỉnh uỷ ít nhất có đồng chí chuyên trách theo dõi nghiên cứu vấn đề này, giúp cấp uỷ chỉ đạo sát kịp và có kết quả hơn.

## E- TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC KINH TẾ TÀI CHÍNH, NHẤT LÀ CÔNG TÁC SẢN XUẤT LƯƠNG THỰC

Thời gian qua, địch ra sức bao vây đánh phá vùng ta liên tục,

ác liệt gây cho ta nhiều khó khăn tổn thất về kinh tế, nhưng nhờ sự quyết tâm của bộ đội, cán bộ và nhân dân nên đã thu được những thành tích quan trọng, nhất là về mặt sản xuất lương thực ở miền Tây các tỉnh; sắp đến chiến tranh phát triển, mức phá hoại của địch sẽ nhiều hơn, nhu cầu vật chất cho quân dân ta cũng to lớn hơn. Đòi hỏi các cấp uỷ Đảng, các cơ quan chuyên trách kinh tài của Đảng phải có những phương hướng phấn đấu nỗ lực và nhiều biện pháp cụ thể, toàn diện đối với công tác đặc biệt quan trọng này nhằm thực hiện những nhiệm vụ công tác kinh tài trước mắt của TW - R đề ra tháng 6-1963 là:

"Ra sức bồi dưỡng sức dân bằng cách đấu tranh với địch, thi hành đúng đắn chính sách ruộng đất của Đảng, vận động tăng gia sản xuất, tiết kiệm, bảo vệ sản xuất, chống đau, chống đói, bảo vệ sức khoẻ cho nhân dân, tích cực tiếp tế những nhu cầu bức thiết cho nhân dân như muối, vải, nông cụ, thuốc men ở những chiến trường bị bao vây, hạn chế mua vào những món hàng chưa cần thiết hoặc có tính chất xa xỉ, đưa những vật phẩm thừa, những món hàng có giá vào vùng địch kiểm soát để thu tiền mua hàng cần thiết về.

Động viên nhân tài, vật lực như dân công, lương thực, v.v. cần nâng công tác này lên thành nghĩa vụ của công dân, giáo dục ý thức tiết kiệm, dành tiền của, sức lực để nuôi bộ đội, để phục vụ cho chiến tranh cứu nước, và cần làm ngay một số việc cụ thể như:

Có kế hoạch tăng thu để bảo đảm cho trong năm 1964, bộ đội vừa hoạt động vừa chú ý bảo vệ sản xuất và tham gia thu hoạch cất giấu. Việc huy động và sử dụng dân công cần tính đến bảo vệ mùa màng.

Phát động phong trào tăng gia sản xuất trông màu. Cần kiện toàn bộ máy kinh tế tài chính (khu, tỉnh) và đào tạo nhiều cán bộ kinh tài".

Căn cứ vào những hướng dẫn đó, vào tình hình, khả năng của địa phương công tác kinh tài sắp đến của J có mấy hướng:

*Ở căn cứ và vùng giải phóng:* Ra sức phát động phong trào



tăng gia sản xuất, chủ yếu là sản xuất lương thực (bao gồm những cây có chất bột) chú ý sản xuất nhiều vụ, nhiều loại hoa màu ngắn ngày, mau ăn và đối tượng lớn như mì, bắp, lang đều khắp liên tục trong nhân dân, bộ đội và cơ quan, trước mắt nhằm bảo đảm lương ăn cho bản thân và cố gắng dự trữ cho việc xây dựng thêm lực lượng, đồng thời phối hợp toàn dân kiên quyết đấu tranh ngăn chặn từng bước, đánh bại từng phần, từng mặt âm mưu bao vây cướp phá của địch để bảo vệ tính mạng, tài sản, lương thực, hoa màu của nhân dân và lực lượng một cách có hiệu quả (kể cả việc chống phá hoại), ra sức củng cố và mở thêm nhiều luồng giao lưu trao đổi kinh tế trong vùng ta, mà quan trọng nhất là giữa vùng ta và vùng địch bằng mọi biện pháp, hình thức hợp pháp và bất hợp pháp của nhân dân, của cơ quan chuyên môn nhằm tiêu thụ đổi chác những nông lâm sản thừa, hoặc quý giá (mà ta ít cần) để mua hoặc đổi lấy những thứ cần thiết như muối, vải, nông cụ, thuốc men, v.v. cho lực lượng và nhân dân.

Chú ý đi sát khuyến khích giúp đỡ thiết thực nhân dân hồi phục (nơi đã có nhưng bị mất) vừa tìm cách xây dựng, phát triển một số ngành nghề thủ công cần thiết, nhất là rèn, dệt, v.v. để vừa cải thiện một phần đời sống hàng ngày của nhân dân, vừa góp phần tích cực vào việc tái sản xuất, nhất là sản xuất nông nghiệp chừng nào nghề phụ gia đình.

- Riêng vùng giải phóng ở Bình, cần đi sâu nghiên cứu và tiếp tục thực hiện tốt các chính sách nông thôn, trong đó có chính sách ruộng đất của Đảng.

Cần chú ý giải quyết mấy việc:

Kết hợp với các ngành, chủ yếu là tuyên huấn, và dân vận, mặt trận mở những đợt tuyên truyền, giáo dục động viên sâu rộng trong toàn Đảng, toàn quân và toàn dân làm cho tất cả nhận rõ ý nghĩa và vai trò quyết định của vấn đề kinh tế tài chính là vấn đề sản xuất tự túc lương ăn, vật dùng cần thiết cho nhân dân và bộ đội trong cuộc chiến tranh yêu nước lâu dài, tự lực cánh sinh của chúng ta để cần cù, khẩn trương công tác và sản xuất gấp bội.

- Tổ chức, sử dụng hợp lý và có lợi nhất sức lao động sản xuất của nhân dân, cán bộ, bộ đội.

Đối với nhân dân, phải hướng dẫn họ biết tiết kiệm sức lao động, dành và dồn công nhiều nhất cho sản xuất đặc biệt là khi trồng trọt, thu hoạch và tăng cường xây dựng các đội, tổ vòng đời công từng vụ, từng việc của nhân dân.

Đối với cán bộ cơ quan, cần hợp lý hoá công tác, tinh giản bộ máy, dồn sức nhiều nhất cho thời vụ sản xuất lương thực về làm màu (trung bình cơ quan có thể để 1/3, bộ đội 1/4 thì giờ cho sản xuất).

- Có kế hoạch chỉ tiêu sản xuất, nhưng quan trọng hơn nữa là có tổ chức, có biện pháp đi sát hướng dẫn cụ thể từng nơi, từng mùa, từng mặt, từng việc, đồng thời có kiểm tra, đôn đốc chung và chỉ đạo thí điểm, kịp thời rút đúc và phổ biến kỹ thuật, nhằm phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, tăng năng suất sản xuất của nhân dân, cơ quan và bộ đội.

- Phải củng cố và phát triển nhiều đội nông binh có khả năng tăng gia nguồn thu nhập dự trữ lương thực cho lực lượng chiến đấu, đồng thời trở thành những đơn vị cùng nhân dân địa phương đánh du kích bảo vệ sản xuất, là lực lượng chính trong việc cải tiến kỹ thuật, tăng năng suất, cũng là lực lượng để khi cần bổ sung những chiến sĩ tốt cho bộ đội và cơ quan.

Do đó, hậu cần, kinh tài, không những có trách nhiệm tổ chức mà quan trọng là phải cử người đi sâu đi sát nghiên cứu hướng dẫn và giúp đỡ giải quyết những khó khăn về tổ chức, tư tưởng, chính trị, phương tiện... nhất là lúc mới thành lập để nó làm tròn nhiệm vụ.

Bên cạnh đó, các cơ quan cần tổ chức thêm những trại sản xuất và bộ phận lo sản xuất chuyên nghiệp hoặc nửa chuyên nghiệp của cơ quan, có kế hoạch thu mua, vận động quần chúng ủng hộ một phần lương thực, tiền của và nhân công để có thể đáp ứng chừng nào những trường hợp rất cần thiết cho lực lượng chiến đấu, nhưng phải dựa trên cơ sở đẩy mạnh tăng gia sản xuất, tiết kiệm và tự nguyện của nhân dân.

Chấn chỉnh, tăng cường ngành quân dân y, chú ý đào tạo thật nhiều cán bộ y tế nhân dân, chuyên môn tự sư tầm, bào chế thuốc Nam và hướng dẫn các lực lượng, nhân dân cùng sư tầm chế biến đơn giản và sử dụng thật tốt thuốc men để chữa bệnh thông thường cho các lực lượng nhân dân vùng căn cứ. Đồng thời tiếp tục phát động thường xuyên phong trào thể thao thể dục, vệ sinh phòng bệnh trong bộ đội, cơ quan và nhân dân nhằm giữ gìn sức khoẻ bộ đội và nhân dân theo hoàn cảnh và khả năng của mình, cần tổ chức Ban phụ trách kinh tài (bao gồm hậu cần, sản xuất, mậu dịch và y tế) trong vùng căn cứ, từng vùng bàn đạp, cử một số cán bộ có năng lực và kinh nghiệm chỉ đạo, nhất là về sản xuất nông nghiệp tự túc trong chiến tranh du kích và các ban này.

Ra sức đào tạo thật nhiều cán bộ kinh tài cơ sở, ở tỉnh, khu và căn cứ thường mở những hội nghị chuyên đề để rút và trao đổi kinh nghiệm sản xuất, bảo vệ sản xuất.

- Về chế độ cung cấp, nói chung cố gắng thực hiện một số chế độ và chính sách cần thiết đã quy định và giải quyết lần lần một số trợ cấp sau đây trên cơ sở khả năng tài chính của Đảng nói chung và trên cơ sở sản xuất tự túc của từng cơ quan, đơn vị nói riêng trong từng thời gian để cải thiện dần mức sống vật chất tối thiểu cho cán bộ, chiến sĩ, nhân viên thoát ly.

Trong chính sách cung cấp các địa phương, cần ưu tiên cho thương bệnh binh. Chú ý tạo phương tiện cần thiết tối thiểu để chôn cất tử sĩ và tu sửa phần mộ. Nên có chế độ thù lao tối thiểu cho cán bộ, chiến sĩ, công nhân viên (như đặc công, trinh sát, hoá chất, cơ yếu điện đài...), trong những đợt công tác nặng nhọc. Tù khả năng và nhu cầu để định và thực hiện chế độ chỉ huy, chính trị và thường vụ phí ở cấp khu. Chú ý sức khoẻ một số cán bộ già yếu để tiếp tục công tác. Các địa phương cần giúp đỡ một số cán bộ địa phương bán thoát ly quá túng thiếu hoặc bằng phương tiện cần thiết như áo quần, ni lông... hoặc ít muối cho gia đình, hoặc vận động quần chúng địa phương giúp đỡ chùng nào việc ruộng rẫy cho vợ con. Chị em thoát ly cần có chế độ vệ sinh tối thiểu và phụ cấp

sinh đẻ, để khích lệ sản xuất và thêm phần cải thiện, cần có chế độ thù lao cho những đơn vị, cơ quan sản xuất có thừa lương thực được kinh tài điều động. Tuỳ khả năng tài chính, sáu tháng hay một năm, phụ cấp tiêu vật cho mỗi cán bộ, chiến sĩ thoát ly.

Tiếp tục chi một số tiền cho cơ quan, đơn vị làm vốn gây cơ sở sản xuất, cải thiện hợp với hoàn cảnh điều kiện.

Ngoài ra, trong những ngày lễ lớn như độc lập, Tết Nguyên Đán nên có chế độ trợ cấp tối thiểu để các đơn vị, cơ quan tạo điều kiện vật chất ăn lễ.

Đối với vùng địch kiểm soát: Bên cạnh đẩy mạnh phong trào đấu tranh chính trị - dân chủ, phải ra sức đẩy mạnh phong trào đấu tranh dân sinh kinh tế (như chống bắt xâm lập ấp, canh gác, quân sự hoá, bắt lính, hội nghị học tập, quyên góp, phạt vạ, thuế khoá nặng nề, sinh hoạt đắt đỏ, chèn ép mua bán, cấm đoán đi lại làm ăn tự do của nhân dân... và đòi cứu đói, cứu đau, v.v. nhằm ngăn chặn, làm thất bại từng phần từng việc trong chính sách vơ vét bóc lột của địch, bảo vệ quyền lợi hàng ngày của từng lớp nhân dân. Đồng thời chú ý đẩy mạnh dư luận phản đối việc càn quét, bao vây, phá hoại kinh tế của đồng bào vùng giải phóng, mặt khác phải vận động quần chúng giúp nhau làm ăn, nhất là khi bị thiên tai, địch họa, tự mình phải lo tăng gia sản xuất, cải tiến kỹ thuật, bảo vệ ruộng vườn, nương rẫy... bảo vệ ngành nghề và tranh thủ khôi phục phát triển một số ngành nghề cần thiết như rèn, dệt, làm giấy, làm đường, v.v. mở những nơi có điều kiện, có vốn liếng cũ để vừa cải thiện sinh hoạt gia đình vừa bán cho bà con chòm xóm, nhất là bán hoặc trao đổi với đồng bào, mậu dịch vùng ta, quan trọng nữa là vừa chuẩn bị cơ sở sản xuất, kinh tế tự cấp cho sau này, khi được phá kìm giải phóng.

Cũng cần có kế hoạch vận động quần chúng tuỳ khả năng tại sức của mỗi người cả tự nguyện đóng góp ủng hộ quỹ nuôi quân, góp phần xây dựng lực lượng, xây dựng căn cứ cách mạng.

Tất cả phương hướng phấn đấu nói trên nhằm tạo ra một cơ sở vật chất cần thiết cho cuộc chiến tranh yêu nước toàn diện, lâu dài,

tự lực cánh sinh đến thắng lợi, mà trước mắt là làm cho nhân dân và lực lượng ở căn cứ có ăn đủ no (gạo, bắp, sắn, v.v.) đủ mặc kín (ấm), có những nhu yếu phẩm bức thiết nhất cho công tác và chiến đấu, tiến đến có ăn no, mặc ấm, có lương thực, vật dùng dự trữ và một số cơ sở thủ công sản xuất nông cụ, vải, sữa và làm vũ khí... thông thường để xây dựng và phát triển thêm lực lượng chiến đấu, mở rộng căn cứ.

Trong khi tiến hành nên nắm vững mấy nguyên tắc có tính chất phương châm:

- Tích cực tăng gia sản xuất lương thực đi đôi với chăn nuôi, gây dựng phục hồi dần một số ngành nghề thủ công cần thiết.

- Tăng gia sản xuất đi đôi với tích cực bảo vệ sản xuất, thực hành tiết kiệm.

Xây dựng kinh tế vùng ta đi đôi với giữ vững, phát triển, quan hệ kinh tế và đẩy mạnh đấu tranh dân sinh dân chủ của nhân dân vùng địch và phá hoại kinh tế địch.

- Đẩy mạnh phát triển tăng gia sản xuất của nhân dân đi đôi với tích cực sản xuất tự túc của bộ đội, cơ quan.

- Vận động nhân dân đóng góp, ủng hộ cách mạng phải trên cơ sở bồi dưỡng sức dân.

- Giải quyết nhu cầu bức thiết trước mắt, phải chuẩn bị cho nhu cầu lâu dài và ngày càng to lớn hơn của chiến tranh cách mạng.

Tất cả những điều đó phải làm với nhịp độ khẩn trương với khẩu hiệu là: "Toàn quân, toàn dân tham gia đánh giặc và sản xuất". "Tự lực cánh sinh vượt khó khăn, chiến thắng thiên tai địch họa, bảo đảm cung cấp, bảo đảm nhu cầu vật chất cho xây dựng, phát triển lực lượng".

## G- TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG, ĐOÀN

Căn cứ vào các chỉ thị về xây dựng Đảng, Đoàn trong năm 1963 của trên.

Căn cứ vào tình hình công tác xây dựng Đảng, Đoàn vừa qua

của J. Nhiệm vụ, phương hướng xây dựng Đảng, Đoàn sắp tới của toàn J là:

a) *Về tổ chức*

"Ra sức phát triển cơ sở đảng sâu rộng trong quần chúng và đều khắp trong các lực lượng. Ra sức xây dựng, củng cố chi bộ đủ sức làm trụ cột cho phong trào quần chúng địa phương, đơn vị làm cho Đảng có chân đứng vững chắc trong quần chúng, nhất là quần chúng vùng dân tộc và lãnh đạo chắc các đơn vị, kịp thời giáo dục chính trị, tư tưởng và công tác cho cán bộ, đảng viên, bảo đảm thông suốt tình hình, nắm vững đường lối, chính sách và công tác của Đảng, nâng cao ý chí đấu tranh lâu dài, bền bỉ, kiên cường, chịu đựng gian khổ, tự lực cánh sinh, không ngừng nâng cao tính tiên phong chiến đấu, tính gắn bó với quần chúng, tích cực và khẩn trương đào tạo bồi dưỡng cán bộ, kiện toàn các cơ quan lãnh đạo, xây dựng lề lối làm việc của các cấp uỷ".

Nhiệm vụ, phương hướng cũng như những công tác cụ thể trong Nghị quyết Hội nghị tổ chức J tháng 5-1963 vẫn được tiếp tục thực hiện. Nhưng trong tình hình hiện nay, cần chú ý thêm mấy việc:

- Về nhận thức tư tưởng: cần làm cho cán bộ, đảng viên, chi bộ, xã uỷ thấm nhuần sâu sắc là ta đang tiến hành cuộc chiến tranh cứu nước và hiểu rõ nhiệm vụ của mình ra sức tham gia công tác quân sự và hoạt động vũ trang, giáo dục và động viên quần chúng tích cực làm nghĩa vụ quân sự phục vụ chiến tranh với một phần tin tưởng phấn khởi, chịu đựng khó, khổ, tự lực cánh sinh, giữ vững lập trường, kiên cường chiến đấu chống địch, bám sát quần chúng, đi theo đường lối quần chúng, xây dựng đạo đức cách mạng, chống tác phong quan liêu, mệnh lệnh, hủ hoá, tham ô.

Về xây dựng tổ: tiếp tục làm cho các cấp uỷ đảng nắm vững công tác củng cố tổ chức cơ sở Đảng là khâu trung tâm để có kế hoạch thực hiện tích cực. Cần gắn chặt vừa ra sức xây dựng củng cố tổ chức cơ sở Đảng, vừa đẩy mạnh mọi mặt công tác, vừa xây dựng củng cố tổ chức quần chúng.

Do đó phải làm cho chi bộ xã uỷ nắm vững phương pháp, lề lối làm việc, cách thức chỉ đạo, tổ chức hội nghị, sắp xếp công tác, báo cáo kiểm tra, v.v.. Riêng ở vùng căn cứ, ra sức xây dựng và củng cố bộ máy làm việc ở chi bộ, xã uỷ (như Đảng đoàn các ban chuyên môn)... quan hệ đến việc thực hiện các nhiệm vụ công tác của Đảng và tiến hành xây dựng và củng cố tổ chức, nâng cao trình độ cán bộ và đảng viên.

Ra sức phát triển Đảng, kết nạp thêm nhiều đảng viên mới trong quần chúng và trong các lực lượng vũ trang, bán vũ trang của Đảng, riêng ở vùng địch cơ sở Đảng ít hoặc chưa có, nên một mặt phải nỗ lực phát triển bồi dưỡng kết nạp vào Đảng những phần tử cơ sở, cốt cán hoặc thanh niên nhân dân cách mạng vững vàng, một mặt khác tình hình tổ, chi bộ Đảng ở một số nơi đã có, nhưng còn rời rạc.

Làm cho cán bộ, đảng viên quan niệm đúng và biết làm công tác phát triển Đảng, có kế hoạch thực hiện và kiểm tra chu đáo việc thực hiện ấy cố gắng trong một thời gian nhất định, cơ sở Đảng phát hiện được khá ở các vùng. Chú trọng các dinh điền, đồn điền, thành phố, các khu ấp chiến lược, vùng đồng bào dân tộc, trong quần chúng cơ bản và du kích. Phát triển theo phương châm vừa đáp ứng yêu cầu cách mạng ngày càng nhiều, nhưng lại phải dựa vào khả năng cố gắng của cơ sở cách mạng ở từng nơi để dần dần đáp ứng yêu cầu. Không chỉ nhằm yêu cầu mà thiếu chú ý đến khả năng, hoặc ngược lại.

- Tích cực xây dựng bộ máy các cấp theo phương hướng: kiện toàn tỉnh, củng cố huyện, tăng cường xây dựng xã, thôn, quá trình xây dựng, kiện toàn phải có kế hoạch, có trọng tâm từng bước theo khả năng cán bộ và yêu cầu gấp, hoãn của công tác. Cần xây dựng lề lối làm việc, công tác của các cấp, các ngành theo yêu cầu phục vụ chỉ đạo chiến tranh, nhưng tinh gọn, hợp lý, thiết thực.

Các cấp uỷ Đảng cần có sự chuyển hướng lớn trong việc đi sâu, đi sát, chỉ đạo cụ thể và phục vụ thiết thực cho công tác thôn, xã phát triển. Nhưng tránh sự vụ, bao biện làm thay, phải vừa linh

hoạt sáng tạo, vừa giữ đúng nguyên tắc dân chủ tập trung. Báo cáo thỉnh thị trong Đảng, giữ đúng tính tổ chức và tính kỷ luật.

Yêu cầu ngày càng lớn, phải hết sức chú ý công tác cán bộ, ngoài việc giáo dục bồi dưỡng, đề bạt và sử dụng tốt cán bộ, bao gồm cả cán bộ Kinh - Thượng trong ngoài, cần hết sức phát hiện đào tạo thật nhiều cán bộ, nhất là cán bộ địa phương, cán bộ người dân tộc để đủ bổ sung tăng cường cho các cấp uỷ các ngành. Trong dân tộc, cần chú ý phát hiện những cán bộ trẻ tuổi và cán bộ phụ nữ. Tiêu chuẩn đối với cán bộ các dân tộc là trung thành với cách mạng, cầu tiến bộ, liên hệ tốt với quần chúng. Tài năng uy tín sẽ bồi dưỡng sau, còn sinh hoạt cá nhân theo tập quán thông thường của dân tộc không quá câu nệ.

Đi đôi với việc xây dựng Đảng, phải hết sức chú ý đến việc củng cố và phát triển Đoàn Thanh niên nhân dân cách mạng, việc này đã có nhiều chỉ thị, nghị quyết nhưng làm được rất ít. Các cấp uỷ cần đặt lại vấn đề đi sâu nghiên cứu kiểm điểm rút kinh nghiệm để xúc tiến mạnh mẽ công tác này, chấm dứt tình trạng khập khễnh của nó để kịp đáp ứng yêu cầu động viên thanh niên đi sâu trong công cuộc kháng chiến cứu nước.

Phải ra sức phát triển Đảng trong các lực lượng vũ trang tập trung, nhất là trong dân quân du kích thôn, trong học sinh, sinh viên ở thành phố.

Cấp uỷ phải quan tâm đầy đủ và đặt đồng chí phụ trách công tác này, phải cải tiến nền nếp công tác và nội dung sinh hoạt sinh động thích hợp của thanh niên, có chương trình kế hoạch, có tài liệu huấn luyện cần thiết cho thanh niên nhân dân cách mạng cũng như cho thanh niên giải phóng, thanh niên tự trị nói chung.

#### b) Về tuyên huấn

Nghị quyết Hội nghị Tuyên huấn tháng 5-1963 cũng đã nêu:

"Ra sức động viên toàn Đảng toàn quân, toàn dân, phát triển lực lượng ta về mọi mặt, đẩy mạnh đấu tranh vũ trang và đấu tranh chính trị tấn công và làm thất bại các chính sách của địch như càn quét, gom dân lập ấp chiến lược, chiêu hồi đôn quân bắt



lính, tăng cường lực lượng quân sự, tăng cường bóc lột, đầu độc văn hoá cùng các âm mưu xảo quyệt khác của địch".

Nhiệm vụ đó cần được nghiên cứu và tiếp tục thực hiện, nhưng trước mắt có mấy vấn đề cần được đặc biệt quan tâm và tập trung sức giải quyết là:

Công tác chuyển hướng tư tưởng, lãnh đạo tư tưởng trong toàn Đảng và động viên chính trị ngoài nhân dân là công tác hàng đầu, nên các cấp uỷ cần hết sức quan tâm và có kế hoạch đi sát lãnh đạo công tác tuyên huấn. Cụ thể là:

- Tiến hành chỉnh huấn trong toàn Đảng, toàn quân, cần làm cho toàn Đảng, toàn quân có nhận thức đầy đủ về cuộc chiến tranh yêu nước ở miền Nam hiện nay, rèn luyện tính chiến đấu, đề cao tinh thần tự lực cánh sinh, quyết tâm bám chiến trường, bám quần chúng, quần với địch, tấn công địch và thắng địch, không ngại hy sinh gian khổ, không ngại khó khăn lâu dài, tin tưởng phấn khởi hoàn thành nhiệm vụ đánh đổ Mỹ - Diệm, giải phóng miền Nam. Khắc phục mọi tư tưởng phi vô sản chủ yếu hiện nay là tư tưởng ngại lâu dài hy sinh, gian khổ, rụt rè co thủ.

Tổ chức cho toàn Đảng, toàn quân, nhất là từ cán bộ sơ cấp trở lên học tập thông suốt Nghị quyết Bộ Chính trị tháng 12-1962, trong đó chủ yếu là nhằm phương hướng và nhiệm vụ sắp đến, cần làm cho toàn Đảng, toàn quân thấy rằng hiện nay chúng ta đang tiến hành cuộc chiến tranh yêu nước và mọi người đều phải làm tất cả để đưa cuộc chiến tranh đến thắng lợi, nhận rõ quy luật chung của cuộc chiến tranh nhân dân, du kích, toàn diện, trường kỳ và tự lực cánh sinh trong tình hình so sánh lực lượng địch ở trên thế giới và ở miền Nam hiện nay gắn chặt với điều kiện cụ thể của cách mạng miền Nam. Do đó phải nhận rõ chính trị luôn luôn là vấn đề cơ bản của cuộc chiến tranh nhân dân, lực lượng chính trị và đấu tranh chính trị là một vũ khí lớn của ta, nó cũng có tác dụng quyết định như đấu tranh vũ trang để có nỗ lực cao độ trong việc xây dựng và phát triển lực lượng chính trị, quyết tâm phát huy yếu tố chính trị để tấn công địch. Nhưng trong khi nói chính trị

là cơ bản có tác dụng quyết định thì không được buông lơi hoặc xem nhẹ lực lượng vũ trang, vì chúng ta đang tiến hành cuộc chiến tranh cách mạng, chiến tranh yêu nước, lực lượng vũ trang và đấu tranh vũ trang là vai trò quyết định thắng lợi của cuộc chiến tranh, lực lượng vũ trang yếu thì không thể phát triển đấu tranh chính trị mạnh mẽ, không thể có thắng lợi cách mạng. Do đó trong khi ra sức xây dựng và phát triển lực lượng chính trị và đấu tranh chính trị, phải trên cơ sở lực lượng chính trị và đấu tranh chính trị mạnh mẽ mà đẩy mạnh vũ trang và chỉ khi có lực lượng vũ trang và đấu tranh vũ trang mạnh mẽ mới giành thắng lợi về chính trị.

Mặt khác, phải hết sức coi trọng công tác động viên chính trị và phát động tư tưởng quần chúng, nhất là trong điều kiện chiến tranh đang diễn ra giằng co, gay go ác liệt (như phần công tác dân vận và mặt trận đã nói). Vì tác chiến thắng nhưng nếu không có động viên tư tưởng thì phong trào cũng không lên được. Ngược lại đấu tranh vũ trang có gay go, nhưng nếu công tác giáo dục động viên quần chúng tốt thì vẫn có thể phát huy được tinh thần và khí thế quần chúng.

Do đó tất cả công tác thông tin tuyên truyền, báo chí, văn nghệ... đều phải tập trung vào công tác động viên chính trị và phát động tư tưởng quần chúng. Cần chú trọng phát huy kịp thời các thắng lợi quân sự và chính trị ở địa phương và tin tưởng đầy đủ mau lẹ, chính xác.

Trong đợt 6 tháng này, các cấp uỷ cần kết hợp bước đầu tình hình và củng cố bộ máy tuyên văn giáo của mình (tỉnh, huyện), cố gắng xây dựng tổ thông tin tuyên truyền ở thôn xóm, ngành thông tin của J, tỉnh cần tranh thủ khắc phục khó khăn xây dựng hệ thống thông tin viên ở cấp cơ sở, trước tiên là trong các vùng căn cứ, bàn đạp, và thí điểm.

Trong một vài áp chiến lược có điều kiện (như Nam Tây Nguyên) trong các thị xã (NT.ĐL.PT)<sup>1)</sup> các đơn vị bộ đội để cung

---

1) NT. ĐL.PT: Nha Trang, Đà Lạt, Phan Thiết.

cấp tin tức kịp thời cho tỉnh, khu...

- Ngoài việc loan tin tức thắng lợi ở các địa phương khác, tin miền Bắc xã hội chủ nghĩa cũng phải được chú ý loan đi. Đồng thời loan đi những tin tức của nhân dân, chính phủ các nước đã nhiệt tình ủng hộ cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân ta để tăng thêm lòng tin tưởng của quần chúng trong sự nghiệp đấu tranh cách mạng của mình. Chú ý tuyên truyền sâu rộng trong các tầng lớp nhân dân vùng ta cũng như vùng địch, nhất là ở các thành thị về các thắng lợi ngoại giao vừa qua của các phái đoàn của Ủy ban Trung ương Mặt trận dân tộc giải phóng để động viên cổ vũ phong trào nhân dân và đẩy mạnh công tác binh vận, vận động nhân viên chính quyền địch.

- Tiến tới cùng với các nơi phát động phong trào thi đua yêu nước trong toàn quân, toàn dân và toàn Đảng. Phong trào này được phát động sẽ là một động cơ thúc đẩy một công việc xây dựng và đấu tranh của quần dân ta tiến lên toàn diện và mạnh mẽ.

Nên ngay từ bây giờ, chúng ta phải ra sức đẩy mọi hoạt động của tuyên huấn lên để tạo ra những cơ sở nhân thức tư tưởng cho phong trào thi đua đó tiến hành được thuận lợi và có kết quả thật sự.

## H- RA SỨC TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC BẢO VỆ AN NINH

Công tác bảo vệ an ninh của chúng ta là một công tác có tính chất vừa bảo vệ mình, vừa tiến công địch vừa bảo đảm cho nhiệm vụ trước mắt, vừa xây dựng cơ sở cho lâu dài. Chúng ta lại phải tiến hành trong điều kiện chưa có chính quyền, chưa có vùng căn cứ tương đối hoàn chỉnh, trái lại kẻ thù rất thâm độc và luôn luôn tấn công các vùng căn cứ, bần đạp, vào hàng ngũ nội bộ và nhân dân ta bằng trăm phương nghìn kế, cho nên công tác bảo vệ an ninh của J tháng 5-1962 đã căn cứ vào các Nghị quyết của Hội nghị an ninh R và tình hình thực tế của mình để ra những nhiệm

vụ trước mắt của an ninh Khu ta là:

"Tăng cường nâng cao cảnh giác trong nội bộ và ngoài nhân dân, ra sức bảo vệ cơ quan, nội bộ, bảo vệ căn cứ, hành lang, bảo vệ các chủ trương, chính sách của Đảng, bảo vệ cán bộ.

Tích cực ngăn chặn đề phòng và chống mọi hoạt động của bọn do thám gián điệp và chiến tranh tâm lý của địch thâm nhập lũng đoạn phá hoại ta.

Đẩy mạnh công tác điều tra nghiên cứu trên mọi địa bàn, mọi lĩnh vực, theo dõi phát hiện cho được mọi âm mưu thủ đoạn hoạt động của gián điệp, kiên quyết trừng trị những tên chống phá hiện hành, ngoan cố, nguy hiểm, tranh thủ giáo dục cải tạo những tầng lớp tệ nạn chưa chịu cải tạo. Đồng thời trên cơ sở điều tra nghiên cứu từng bước có chuẩn bị tích cực tạo điều kiện để đánh vào nội bộ địch.

Tích cực xây dựng ngành an ninh từ trên xuống dưới, nhất là xây dựng tổ chức an ninh xã, thôn vùng ta".

Nói chung toàn bộ Nghị quyết này, các cấp nghiên cứu đặt kế hoạch thực hiện, ở đây dựa vào hướng dẫn mới của trên đề thêm một số vấn đề trước mắt là:

Để góp phần vào việc xây dựng các vùng căn cứ, bàn đạp, và vùng giải phóng, bảo vệ an ninh, trước hết *cần ra sức phòng gian bảo mật*. Chiến tranh càng phát triển, thắng lợi cách mạng càng to lớn, địch càng tích cực trong âm mưu hoạt động gián điệp và phá rối hậu phương ta, cho nên trong các vùng căn cứ ta, vấn đề phòng gian bảo mật là vấn đề trọng tâm trong công tác bảo vệ an ninh. Phương hướng phòng gian bảo mật cũng là công tác vừa *phát động quần chúng, vừa làm trong sạch nội bộ Đảng, cơ quan, bộ đội vừa tăng cường công tác bảo mật*.

Trong việc chống, phá khu, áp chiến lược, công tác bảo vệ an ninh phải phục vụ đắc lực cho việc trấn áp phản động, theo dõi khai thác các tổ chức và hoạt động của bọn gián điệp do thám để có biện pháp giải quyết thích đáng.

Tiến hành tốt công tác giáo dục, xử lý, cải tạo đối các vụ có

quan hệ đến việc thực hiện các chính sách nông thôn, chính sách vùng dân tộc của Đảng, một số nơi việc chấp hành này vẫn chưa thật tốt. Sắp đến, cần làm cho cán bộ Đảng nói chung và cán bộ bảo vệ nói riêng không những nắm vững tình hình nhiệm vụ chung của cách mạng miền Nam, của J mà còn nắm vững, vận dụng tốt các chính sách, sách lược, nguyên tắc và phương pháp công tác bảo vệ để ngăn chặn, đẩy lùi và làm thất bại từng phần âm mưu thủ đoạn chiêu hồi, gián điệp của địch có hiệu quả nhằm giữ vững mở rộng vùng ta, tranh thủ quần chúng vùng địch.

Trong khi tấn công địch, điều cơ bản nhất là đi đúng đường lối quần chúng, dựa vào quần chúng, kết hợp chuyên môn, nắm chắc tình hình, phân tích chu đáo, làm rõ phải trái, bạn, thù, ta, tuyệt đối không được đánh lăm vào nhân dân, thậm chí tránh những việc có thể làm cho nhân dân nghi ngờ thắc mắc, nhất là đối với đồng bào dân tộc, công tác này còn khó khăn phức tạp hơn, nên phải thận trọng.

Xây dựng cơ sở trong vùng áp chiến lược, các thành thị để phục vụ cho công tác chuyên môn bảo vệ an ninh cần được đặt ra và bắt tay làm.

Việc thu thập, khai thác, nghiên cứu, bảo quản các tài liệu, hồ sơ có liên quan đến hoạt động của bọn phản động, bọn gián điệp, cần phải tổ chức sao cho tốt để chuẩn bị cho lâu dài.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003, t.24, tr.960-1023.

## **THÔNG BÁO CỦA BỘ CHÍNH TRỊ**

Số 50-TB/TW, ngày 1 tháng 2 năm 1964

### **VỀ CUỘC ĐẢO CHÍNH MỚI Ở MIỀN NAM VIỆT NAM**

Sáng ngày 30-1 vừa qua, một nhóm sĩ quan do tướng Nguyễn Khánh cầm đầu đã làm cuộc đảo chính, bắt giam những tên chủ chốt trong "Hội đồng quân nhân" vừa lật đổ Diệm và đã nắm lấy quyền hành ở miền Nam Việt Nam.

Đây là một âm mưu mới do đế quốc Mỹ.

Sở dĩ Mỹ phải "thay ngựa" lần thứ hai là vì từ sau khi lật đổ Diệm, không những chúng không thể giành được thắng lợi như chúng mong muốn, mà trái lại, chúng đã bị thất bại nặng nề hơn, nhân dân miền Nam đã thu thêm được nhiều thắng lợi quan trọng về mọi mặt, làm cho mâu thuẫn giữa các thế lực của Mỹ với các nhóm tay sai ở miền Nam Việt Nam và mâu thuẫn giữa bọn tay sai mới ngày càng gay gắt, tinh thần binh lính và nhân viên chính quyền tay sai ngày càng sa sút, đồng thời mâu thuẫn giữa Mỹ - Pháp cũng ngày càng tăng, phong trào đòi hoà bình trung lập ngày càng lên mạnh ở các đô thị. Mục đích của Mỹ làm cuộc đảo chính lần này là để hòng cứu vãn tình thế, tạo điều kiện để tăng cường can thiệp sâu hơn nữa vào miền Nam Việt Nam và hòng đẩy mạnh cuộc chiến tranh chống nhân dân miền Nam Việt Nam ác liệt hơn.

Việc đế quốc Mỹ và bọn tay sai làm cuộc đảo chính lần này không những không làm giảm được những khó khăn, mâu thuẫn

trầm trọng của chúng ở miền Nam Việt Nam, không những không thể làm cho chúng giành được thắng lợi, mà chắc chắn chúng còn bị thất bại nặng nề hơn nữa, nội bộ của chúng ngày càng mâu thuẫn, lục đục hơn nữa và tinh thần binh lính và nhân viên chính quyền của chúng ngày càng hoang mang, dao động hơn nữa.

Đồng bào miền Nam đang phải đối phó với âm mưu thâm độc mới của địch và đang ra sức tranh thủ những điều kiện thuận lợi, ra sức phấn đấu đẩy mạnh cuộc kháng chiến toàn dân, toàn diện và giành những thắng lợi mới quan trọng hơn.

Toàn Đảng, toàn dân ta ở miền Bắc phải ra sức xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc ngày càng vững mạnh, đẩy mạnh cuộc thi đua yêu nước, hoàn thành tốt kế hoạch nhà nước năm 1964, quyết tâm ủng hộ cuộc đấu tranh anh dũng của đồng bào miền Nam về mọi mặt cho đến khi giành được thắng lợi hoàn toàn, đồng thời phải ra sức nâng cao cảnh giác, sẵn sàng đối phó với mọi âm mưu mới của địch nhằm phá hoại miền Bắc.

T/M BAN BÍ THƯ

LÊ VĂN LƯƠNG

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003, t.25, tr.50-51.

# **BÁO CÁO CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH TẠI HỘI NGHỊ CHÍNH TRỊ ĐẶC BIỆT**

Ngày 27 - 28 tháng 3 năm 1964

*(Trích)*

*Thưa các cụ và các đồng chí thân mến,*

Từ ngày hoà bình lập lại đến nay vừa đúng 10 năm. Trong thời gian ấy, ở trong nước và trên thế giới có nhiều biến đổi to lớn. Cuộc hội nghị chính trị đặc biệt này là cơ hội tốt để chúng ta xem lại những sự kiện đã qua và bàn bạc về những vấn đề sắp tới.

10 năm qua là 10 năm đấu tranh và xây dựng, nhân dân ta đã vượt qua nhiều khó khăn và tranh được nhiều thắng lợi.

Trước đây 10 năm, chiến thắng Điện Biên Phủ đã kết thúc vẻ vang cuộc kháng chiến lâu dài gian khổ và anh dũng của nhân dân cả nước ta, chống thực dân Pháp xâm lược và sự can thiệp của đế quốc Mỹ. Đó là thắng lợi vĩ đại của nhân dân ta, mà cũng là thắng lợi chung của tất cả các dân tộc bị áp bức trên thế giới. Chiến thắng Điện Biên Phủ càng làm sáng ngời chân lý của chủ nghĩa Mác - Lênin trong thời đại ngày nay: chiến tranh xâm lược của bọn đế quốc nhất định thất bại, cách mạng giải phóng của các dân tộc nhất định thành công.

Chiến thắng Điện Biên Phủ đã đưa đến thắng lợi của Hội nghị Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương. Hiệp nghị Giơnevơ đã trình trọng công nhận quyền độc lập thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của nhân dân Việt Nam cũng như của nhân dân anh em Lào và



Campuchia. Các nước phương Tây, Mỹ, Anh, Pháp tham gia hội nghị ấy đều cam kết tôn trọng những quyền dân tộc bất khả xâm phạm đó.

Nhưng ngay sau Hội nghị Giơnevơ, các nước đế quốc do Mỹ giật dây đã lập ra cái gọi là khối "phòng thủ Đông Nam Á" kỳ thật là khối xâm lược Đông Nam Á. Từ đó, đế quốc Mỹ ngày càng trắng trợn can thiệp vào miền Nam nước ta và nước Lào, gây ra cuộc chiến tranh nổi da nẫu thịt ở hai nơi ấy. Chúng dùng mọi thủ đoạn thâm độc để uy hiếp nên hoà bình và trung lập của Campuchia. Chúng dùng Thái Lan làm bàn đạp để xâm lược các nước kể trên. Gần đây bọn đế quốc Mỹ - Anh lại nặn ra cái "Đại Mã Lai" nhằm đe dọa nước Cộng hoà Indônêxia.

Chúng lầm tưởng có thể đè bẹp được các dân tộc mới trỗi dậy và biến một số nước ở Đông Nam Á thành những căn cứ quân sự để tiến công các nước xã hội chủ nghĩa. Nhưng âm mưu thâm độc ấy đang bị nhân dân Việt Nam, Lào, Campuchia, Indônêxia kiên quyết đánh bại và sẽ đánh bại hoàn toàn.

Đáng lẽ thì sau Hội nghị Giơnevơ, nhân dân cả nước ta có thể yên cư lạc nghiệp, xây dựng nước nhà. Nhưng bọn đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai đã phá hoại Hiệp định đó, chia cắt nước ta, gây ra cuộc chiến tranh tàn khốc ở miền Nam. Chúng đốt phá làng mạc, giết hại nhân dân, giam cầm, hãm hiếp, mổ bụng, chặt đầu, trẻ không tha già không nể.

Tội ác tày trời của chúng làm cho cả loài người văn minh sục sôi căm giận. Chính vì vậy mà 14 triệu đồng bào miền Nam ta kiên quyết đứng dậy kháng chiến đến cùng. Đồng bào miền Bắc ta vì máu chảy ruột mềm mà không một giờ phút nào không nhớ đến miền Nam anh dũng và sự nghiệp đấu tranh thống nhất nước nhà.

*Thưa các cụ và các đồng chí,*

10 năm qua, dưới chính quyền của nhân dân, 17 triệu đồng bào ta ở miền Bắc đều đoàn kết một lòng, ra sức xây dựng đất nước, xây dựng một đời sống mới, tăng cường lực lượng về mọi mặt. Những thành tích to lớn của miền Bắc ngày càng tỏ rõ chế độ xã hội

chủ nghĩa là rất tốt đẹp và đang cổ vũ mạnh mẽ cuộc đấu tranh yêu nước của đồng bào miền Nam.

.....

*Thưa các cụ và các đồng chí,*

Chúng ta vô cùng tự hào với *miền Nam* anh hùng của dân tộc ta. 10 năm qua ở miền Nam là 10 năm đấu tranh oanh liệt. 10 năm thắng lợi vẻ vang. Suốt 20 năm trời, đồng bào miền Nam ta đã không ngừng đấu tranh để bảo vệ Tổ quốc. Hết chống thực dân Pháp lại chống đế quốc Mỹ, lực lượng yêu nước miền Nam đã vượt mọi gian khổ khó khăn, càng đánh càng mạnh, càng mạnh càng thắng. Thật xứng đáng với danh hiệu Thành đồng của Tổ quốc.

Hiện nay, nhân dân thế giới và cả dư luận nước Mỹ, đều thấy rõ cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ ở miền Nam Việt Nam nhất định sẽ thất bại. Thậm chí trong bọn cầm quyền ở Mỹ cũng có những người bắt đầu nhìn thấy sự thật là Mỹ và tay sai đã đến bước đường cùng! Đế quốc Mỹ đã trút vào miền Nam hàng nghìn triệu đôla, hàng vạn tấn vũ khí, đã phái đến hơn 20 nghìn cố vấn quân sự chỉ huy hơn nửa triệu quân của chính quyền miền Nam để tiến hành một cuộc chiến tranh vô cùng tàn khốc chống đồng bào miền Nam ta. Kết quả là chúng càng đánh càng thua, càng thua càng bí.

Vì sao đế quốc Mỹ thất bại? Chúng cho là vì bọn tay sai của chúng bất lực. Chúng tưởng thay đổi bù nhìn thì tình hình sẽ chuyển tốt. Nhưng càng thay đổi bù nhìn thì tình hình của chúng lại càng nguy khốn thêm.

Chúng đổ lỗi cho quân đội miền Nam không muốn chiến đấu. Đúng như vậy. Quân đội miền Nam cũng là nòi giống Việt Nam, lẽ nào lại theo lệnh giặc Mỹ mà bán giết đồng bào của mình! Càng ngày họ càng giác ngộ và tìm cơ hội quay súng lại chống bọn cướp nước và bán nước.

Bọn xâm lược Mỹ và tay sai còn vu khống miền Bắc cung cấp vũ khí cho lực lượng yêu nước ở miền Nam. Nhưng mọi người đều biết rằng vũ khí của các chiến sĩ yêu nước miền Nam chính là vũ khí

của Mỹ làm ra mà chính quân đội miền Nam là người tiếp tế cho họ. Báo chí Mỹ cũng đã thú nhận rằng trong một năm qua, du kích miền Nam đã cướp được hơn 8.000 súng Mỹ để tự trang bị cho mình. Hiện nay, bọn hiếu chiến Mỹ và bè lũ tay sai mới của chúng lại ba hoa hô hào "Bắc tiến"! Nhưng chúng phải hiểu rằng: nếu chúng liều lĩnh động đến miền Bắc thì nhất định chúng sẽ thất bại thảm hại. Vì nhân dân cả nước ta sẽ kiên quyết đánh lại chúng, vì các nước xã hội chủ nghĩa và nhân dân tiến bộ toàn thế giới sẽ hết sức ủng hộ ta; vì nhân dân Mỹ và các nước đồng minh của Mỹ cũng sẽ phản đối chúng.

Tình hình ở miền Nam hiện nay chứng tỏ một cách rõ rệt sự thất bại không thể tránh khỏi của đế quốc Mỹ trong cuộc "chiến tranh đặc biệt" này. Cuộc "chiến tranh đặc biệt" mà chúng đang thí nghiệm ở miền Nam Việt Nam đã thất bại, thì chúng cũng sẽ thất bại ở bất kỳ nơi nào khác. Đó là ý nghĩa quốc tế của cuộc đấu tranh yêu nước của đồng bào miền Nam ta đối với phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

Trước tình hình đó, dư luận thế giới cũng như dư luận ở Mỹ đều quan tâm tìm cách giải quyết cuộc chiến tranh ở miền Nam Việt Nam.

*Về phía chúng ta*, từ trước đến nay, chúng ta luôn luôn chủ trương rằng: giải pháp duy nhất đúng đắn về vấn đề miền Nam là phải thực hiện nghiêm chỉnh những điều khoản cơ bản của Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương: các nước tham gia Hội nghị Giơnevơ, trong đó có nước Mỹ, phải làm đúng lời cam kết của mình: tôn trọng chủ quyền, độc lập, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của nước Việt Nam, không can thiệp vào nội trị của Việt Nam. Cũng như Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, chính quyền miền Nam phải thực hiện nghiêm chỉnh những điều khoản rất trọng yếu: không tham gia liên minh quân sự với nước ngoài; không cho phép nước ngoài lập căn cứ quân sự, không nhận nhân viên quân sự nước ngoài vào đất nước mình.

Chúng ta hoàn toàn ủng hộ những đòi hỏi rất đúng đắn của

Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam, đòi chấm dứt sự can thiệp của đế quốc Mỹ ở miền Nam, đòi quân đội và vũ khí của Mỹ phải rút khỏi miền Nam, để công việc nội bộ của miền Nam do nhân dân miền Nam tự giải quyết lấy theo tinh thần *Cương lĩnh* của Mặt trận.

Về vấn đề hoà bình thống nhất nước Việt Nam, Chính phủ ta đã nhiều lần tỏ rõ quan điểm và thái độ của mình theo tinh thần bản *Cương lĩnh* của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và bản *Chương trình* của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam.

Chúng ta hoàn toàn ủng hộ điểm 9 trong *Chương trình* của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam:

"Yêu cầu bức thiết của đồng bào trong toàn quốc là phải hoà bình thống nhất Tổ quốc. Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam chủ trương thống nhất nước nhà từng bước bằng phương pháp hoà bình, trên nguyên tắc hai miền cùng nhau thương lượng, cùng nhau bàn bạc mọi hình thức và biện pháp có lợi cho dân tộc, có lợi cho Tổ quốc Việt Nam.

Trong khi nước nhà chưa thống nhất, Chính phủ hai miền cùng nhau thương lượng, cam kết không tuyên truyền chia rẽ dân tộc, không tuyên truyền chiến tranh, không dùng binh lực đối với nhau. Thực hiện trao đổi kinh tế, văn hoá giữa hai miền. Cho nhân dân hai miền được tự do đi lại, buôn bán, thăm viếng, tự do gửi thư từ cho nhau".

Nhân dân Việt Nam ta thành thật cảm ơn nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa và nhân dân thế giới đã kiên quyết ủng hộ cuộc đấu tranh chính nghĩa của đồng bào miền Nam để tự giải phóng, của cả dân tộc ta để thực hiện hoà bình thống nhất nước nhà.

*Với nhân dân Mỹ*, tôi muốn nói rằng: cuộc chiến tranh phi nghĩa mà Chính phủ Mỹ đang tiến hành ở miền Nam nước chúng tôi, đã làm tổn nhiều của, chết nhiều người của nhân dân Mỹ, lại làm ô nhục thanh danh nước Mỹ. Bây giờ đã đến lúc nhân dân Mỹ phải kiên quyết đấu tranh hơn nữa để chấm dứt cuộc chiến tranh

bản thủ này, để cứu vãn danh dự của nước Mỹ và xây dựng tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước chúng ta.

.....

*Thưa các cụ và các đồng chí,*

Chúng ta đã cùng nhau điếm lại những sự kiện lớn trong mười năm qua ở nước ta và trên thế giới. Nhân dân ta đã lớn lên, mạnh mẽ hơn, giàu kinh nghiệm hơn. Chúng ta càng vững bước tiến tới hoàn thành sự nghiệp cách mạng của dân tộc: xây dựng chủ nghĩa xã hội, xây dựng đời sống mới ở miền Bắc, ủng hộ cuộc đấu tranh yêu nước của đồng bào miền Nam, thực hiện một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, góp phần giữ gìn hoà bình ở Đông Nam Á và thế giới.

Để thực hiện mục đích to lớn ấy, *trước mắt chúng ta* phải làm gì?

1- Toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đã đoàn kết cần đoàn kết hơn nữa. Mọi người hãy nêu cao chí khí phấn đấu, tinh thần cách mạng, không sợ gian khổ khó khăn, phát huy ý thức làm chủ tập thể, dám nghĩ, dám làm, hăng hái vươn lên làm tròn nhiệm vụ, hoàn thành thắng lợi kế hoạch nhà nước năm nay và kế hoạch 5 năm lần thứ nhất.

2- Phải làm tốt cuộc vận động "cải tiến quản lý, cải tiến kỹ thuật, đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp"; cuộc vận động "ba xây, ba chống" trong công nghiệp và các ngành kinh tế quốc dân.

Phải đẩy mạnh phong trào đồng bào miền xuôi lên tham gia phát triển kinh tế và văn hoá ở miền núi.

Phải ra sức thi đua yêu nước, phát triển tốt các tổ, đội lao động xã hội chủ nghĩa và các hợp tác xã nông nghiệp tiên tiến.

3- Tăng cường không ngừng chính quyền nhân dân. Nghiêm chỉnh thực hiện dân chủ với nhân dân, chuyên chính với kẻ địch. Triệt để chấp hành mọi chế độ và pháp luật của Nhà nước. Cần tiến hành tốt cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá III sắp tới.

Phải củng cố lực lượng quốc phòng, giữ gìn trật tự trị an, luôn luôn cảnh giác, sẵn sàng đập tan mọi hoạt động khiêu khích và phá hoại của đế quốc Mỹ và bọn tay sai của chúng.

4- Phải hết lòng ủng hộ cuộc đấu tranh yêu nước của đồng bào miền Nam. Mỗi người phải hăng hái lao động và công tác, góp phần thiết thực vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và sự nghiệp đấu tranh thực hiện hoà bình thống nhất nước nhà.

5- Phải nêu cao tinh thần quốc tế vô sản, giữ gìn và phát triển tình hữu nghị với các nước xã hội chủ nghĩa anh em; hết lòng ủng hộ phong trào giải phóng của các dân tộc; đoàn kết với giai cấp công nhân và nhân dân toàn thế giới trong cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc do Mỹ cầm đầu, đấu tranh cho hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội.

Sự nghiệp cách mạng là một sự nghiệp lâu dài và gian khổ, song nhất định thắng lợi. Mọi người chúng ta, bất kỳ ai, làm việc gì, ở cương vị nào, đều phải là những chiến sĩ dũng cảm của sự nghiệp vẻ vang ấy.

Cán bộ của Đảng, của Nhà nước và của các đoàn thể nhân dân, đảng viên và đoàn viên thanh niên lao động cần phải xung phong gương mẫu trong sản xuất và công tác, hết lòng hết sức phục vụ nhân dân, luôn luôn trau dồi đạo đức cách mạng, cần kiệm liêm chính.

Chúng ta hãy phát huy truyền thống của dân tộc ta là một dân tộc anh hùng, luôn luôn sẵn sàng hy sinh phấn đấu vì quyền lợi tối cao của Tổ quốc, của nhân dân và sự nghiệp cách mạng toàn thế giới. Những thắng lợi mới to lớn và vẻ vang đang chờ đón chúng ta!

Toàn Đảng, toàn dân ta hãy phấn khởi tiến lên!

*Thưa các cụ và các đồng chí,*

Trên đây là một vài thiển kiến. Mong các cụ và các đồng chí thảo luận và góp ý kiến thêm.

Hồ Chí Minh: *Toàn tập,*

Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000,

t.11, tr.220-221, 227-230, 233-235.

## CHỈ THỊ CỦA BAN BÍ THƯ

Số 80-CT/TW, ngày 10 tháng 7 năm 1964

### VỀ ĐỢT ĐẤU TRANH 20-7-1964

Mười năm trước đây, đúng ngày 20-7-1954 Hiệp nghị Giơnevơ về Đông Dương đã được ký kết trên cơ sở các nước công nhận độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam, Campuchia, Lào. Nhưng vì đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai của chúng liên tiếp phá hoại một cách nghiêm trọng, cho nên Hiệp nghị đó đã không được thực hiện đầy đủ. Đế quốc Mỹ dựa vào lực lượng quân sự để biến miền Nam nước ta thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của Mỹ. Đồng bào miền Nam đang phải chống nhau với Mỹ và bè lũ tay sai trong những điều kiện hết sức gay go. Nước Việt Nam chưa được hoà bình thống nhất như Hiệp nghị Giơnevơ đã quy định. Hoà bình và an ninh của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà và của vùng Đông Nam Á đang bị uy hiếp nghiêm trọng.

Ngày 20 tháng 7 năm nay đến giữa lúc cuộc chiến tranh yêu nước của nhân dân ta ở miền Nam liên tiếp thu được nhiều thắng lợi lớn, làm cho đế quốc Mỹ và tay sai lâm vào một tình thế ngày càng lúng túng. Để gỡ thế bí, một mặt chúng ra sức tăng cường lực lượng nhằm đẩy mạnh hơn nữa cuộc chiến tranh xâm lược miền Nam, mặt khác tiến hành khiêu khích, phá hoại miền Bắc với quy mô lớn hơn và hăm dọa mở rộng chiến tranh ra Bắc. Đồng thời, chúng xúc tiến âm mưu phá hoại nền hoà bình và trung lập của Lào và Campuchia.

Tình hình đó đặt ra cho chúng ta nhiệm vụ tích cực ủng hộ cách mạng miền Nam hơn nữa, đồng thời ra sức đẩy mạnh công việc xây dựng và bảo vệ miền Bắc một cách khẩn trương hơn và tích cực đấu tranh về mặt ngoại giao nhằm vạch trần trước dư luận thế giới những âm mưu mới của đế quốc Mỹ và động viên nhân dân các nước kiên quyết chống lại chúng.

Vì vậy, *mục đích, yêu cầu chung* của đợt đấu tranh 20 tháng 7 năm nay là *biểu thị mạnh mẽ khí thế cách mạng của nhân dân miền Bắc, tích cực ủng hộ cách mạng giải phóng miền Nam, ra sức xây dựng và bảo vệ miền Bắc, tranh thủ sự ủng hộ rộng rãi hơn nữa của nhân dân thế giới đối với sự nghiệp đấu tranh giải phóng miền Nam và hoà bình thống nhất nước nhà của nhân dân ta.*

## I- MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU CỤ THỂ CỦA ĐỢT ĐẤU TRANH

### 1. *Đối với miền Bắc*

Làm cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân *thấu suốt tinh thần và nội dung chỉ thị của Bộ Chính trị* đã được phổ biến ngày 29 tháng 6 năm 1964, nhằm nhận rõ những thắng lợi của cách mạng miền Nam, những âm mưu mới của đế quốc Mỹ, nâng cao tinh thần căm thù và kiên quyết chống đế quốc Mỹ, nâng cao lòng tin tưởng và sự quyết tâm không gì lay chuyển nổi trong việc tích cực ủng hộ cuộc đấu tranh yêu nước của đồng bào miền Nam, trong việc xây dựng và bảo vệ miền Bắc và nâng cao ý thức cảnh giác, sẵn sàng đập tan mọi hành động phá hoại và khiêu khích của địch.

Trên cơ sở đó, xúc tiến các mặt công tác quốc phòng, phòng không nhân dân, bảo vệ trật tự trị an, đồng thời cũng gắn với việc đẩy mạnh hơn nữa cao trào thi đua "Mỗi người làm việc bằng hai", tiến hành tốt các cuộc vận động lớn hiện nay, nhằm làm tốt vụ thu và vụ mùa, hoàn thành tốt kế hoạch 6 tháng cuối năm 1964.

### 2. *Đối với miền Nam*

Góp phần làm cho đồng bào miền Nam nhận rõ những thất bại



liên tiếp và những âm mưu mới của đế quốc Mỹ và tay sai, do đó mà nâng cao thêm lòng căm thù giặc, ý chí chiến đấu kiên cường, kiên quyết đập tan mọi thủ đoạn mới của địch, tiếp tục tiến lên giành những thắng lợi mới to lớn hơn nữa.

Biểu dương những thắng lợi liên tiếp và to lớn của cách mạng miền Nam, biểu thị sự ủng hộ mạnh mẽ của nhân dân miền Bắc và sự đồng tình và ủng hộ rộng rãi của nhân dân thế giới đối với cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân miền Nam, cổ vũ tinh thần bất khuất của nhân dân miền Nam trước những âm mưu mới của địch.

### 3. Đối với thế giới

Tố cáo và lên án những âm mưu mới của đế quốc Mỹ trước dư luận thế giới; nói rõ ý nghĩa quốc tế, triển vọng tất thắng của cuộc đấu tranh của nhân dân ta, làm sáng tỏ lập trường đúng đắn và kiên định của Chính phủ ta và của Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam trong việc giải quyết vấn đề miền Nam Việt Nam.

Trên cơ sở đó, gây thành một phong trào rộng rãi trên thế giới và trong nhân dân Mỹ phản đối và ngăn chặn đế quốc Mỹ thực hiện những âm mưu mới của chúng; ủng hộ mạnh mẽ cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân ta cho sự nghiệp giải phóng miền Nam và hoà bình thống nhất Tổ quốc.

## II- BIỆN PHÁP

### 1. Trên miền Bắc

Mở một đợt sinh hoạt chính trị trong Đảng, trong Đoàn Thanh niên và các đoàn thể nhân dân khác, trong cơ quan, xí nghiệp, hợp tác xã, đơn vị bộ đội, v.v. nhằm làm thấu suốt tinh thần và nội dung chỉ thị của Bộ Chính trị đã được phổ biến ngày 29 tháng 6 năm 1964.

Trên cơ sở nhận thức, tư tưởng được nâng cao thêm một bước mà đẩy mạnh các công tác bảo vệ miền Bắc, chuẩn bị sẵn sàng

đối phó với các âm mưu phá hoại của địch có thể xảy ra; mặt khác, thúc đẩy phong trào thi đua trong sản xuất, công tác.

Kết hợp với các buổi sinh hoạt chính trị, mở một đợt tuyên truyền sâu rộng bằng các hoạt động báo chí, đài phát thanh, văn hoá quần chúng, văn nghệ, v.v..

2. *Tổ chức lớn hơn mọi năm một tuần lễ đấu tranh từ 14-7 đến 20-7-1964 để biểu dương khí thế cách mạng sôi nổi của nhân dân ta chống đế quốc Mỹ xâm lược miền Nam, phá hoại và khiêu khích miền Bắc, phát huy mạnh mẽ tinh thần thi đua củng cố quốc phòng, bảo vệ trật tự trị an, lao động sản xuất, v.v..*

- Ở Hà Nội, tổ chức một cuộc mít tinh lớn; trước và sau mít tinh lớn đó có những cuộc mít tinh và tuần hành của các xí nghiệp, cơ quan, khu phố. Ở các thành phố khác và các khu công nghiệp tập trung, các thị xã cũng tổ chức mít tinh quần chúng (tuỳ tình hình cụ thể mà kết hợp tổ chức tuần hành tập trung hoặc phân tán, hoặc không tuần hành).

Các cuộc mít tinh và tuần hành phải biểu thị được quyết tâm không gì lay chuyển nổi của nhân dân ta trên cả ba mặt ủng hộ cách mạng miền Nam, bảo vệ và xây dựng miền Bắc.

- Chính phủ ra tuyên bố và gửi công hàm cho hai Chủ tịch Hội nghị Giơnevơ và các nước tham gia Hội nghị Giơnevơ năm 1954: vạch trần âm mưu mới của đế quốc Mỹ phá hoại nghiêm trọng Hiệp nghị Giơnevơ, nhấn mạnh lập trường trước sau như một của ta là kiên quyết bảo vệ Hiệp nghị Giơnevơ, nói rõ trách nhiệm của hai Chủ tịch, của các nước trong Uỷ ban quốc tế và các nước đã ký Hiệp nghị Giơnevơ trong việc bảo đảm thi hành đầy đủ Hiệp nghị đó.

- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể nhân dân, các lực lượng vũ trang, v.v. bằng các hình thức thích hợp (quyết nghị, thư quyết tâm, tuyên bố, v.v.) nhiệt liệt hưởng ứng bản Tuyên bố của Chính phủ, gửi thư cho Mặt trận Dân tộc giải phóng và các đoàn thể giải phóng ở miền Nam tỏ thái độ quyết tâm ủng hộ sự nghiệp đấu tranh của đồng bào miền Nam.

- Mời đại biểu các đoàn thể quốc tế ở một số nước (chú ý những

nước đã thành lập Ủy ban ủng hộ nhân dân miền Nam Việt Nam) và một số nhân sĩ nước ngoài có uy tín đến miền Bắc nước ta tham gia Tuần lễ đấu tranh 20 tháng 7 của ta.

*Ở nước ngoài:*

Cần chú ý những việc dưới đây:

- Thông báo cho các đảng anh em và Chính phủ các nước xã hội chủ nghĩa, đồng thời vận động một số nước dân tộc chủ nghĩa có cảm tình với ta, đề nghị họ tích cực ủng hộ đợt đấu tranh này của nhân dân ta.

- Các cơ quan đại diện của ta ở nước ngoài mở hội nghị báo chí, công bố các văn kiện của Chính phủ ta và của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam.

- Các đoàn thể, các nhân sĩ của ta (chú ý thanh niên, sinh viên, phụ nữ, trí thức, tôn giáo) gửi thư hoặc điện cho các tổ chức và các nhân sĩ ở các nước, đặc biệt chú trọng các tổ chức và các nhân sĩ ở Mỹ đã tỏ thái độ đồng tình và ủng hộ cuộc đấu tranh của nhân dân ta, để cảm ơn họ và tố cáo những âm mưu mới của đế quốc Mỹ, kêu gọi họ tiếp tục đẩy mạnh đấu tranh nhằm ngăn chặn những tội ác của đế quốc Mỹ.

- Các đoàn đại biểu của ta đi dự các cuộc hội nghị quốc tế trong thời gian này cần có kế hoạch hoạt động theo yêu cầu trên.

- Tổ chức tốt việc đưa sang Mỹ và ra nước ngoài các tài liệu sách báo và văn hoá phẩm khác tuyên truyền cho cách mạng miền Nam và cho công cuộc đấu tranh của toàn dân ta nhằm thực hiện thống nhất Tổ quốc.

*Đối với miền Nam*

Đài Tiếng nói Việt Nam cần có một chương trình phát thanh đặc biệt vào miền Nam nhằm đạt các yêu cầu trên.

### III- VỀ TỔ CHỨC

Thành lập *một ban tổ chức* gồm một số đại biểu các cơ quan ở Trung ương do Ban mặt trận Trung ương chủ trì để phối hợp

hoạt động giữa các ngành, các địa phương trong việc thực hiện Chỉ thị này.

#### IV- KHẨU HIỆU

1. Nhiệt liệt ủng hộ đồng bào miền Nam đang đấu tranh anh dũng dưới lá cờ của Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam chống đế quốc Mỹ và tay sai để giành độc lập, dân chủ, hoà bình, trung lập và tiến tới hoà bình thống nhất Tổ quốc!

2. Nhiệt liệt chào mừng những thắng lợi ngày càng to lớn của quân giải phóng và của nhân dân miền Nam anh hùng chống đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai!

3. Đế quốc Mỹ phải đình chỉ ngay cuộc chiến tranh xâm lược miền Nam Việt Nam, rút hết quân đội, vũ khí và dụng cụ chiến tranh ra khỏi miền Nam Việt Nam!

4. Đồng bào miền Bắc hãy nâng cao tinh thần cảnh giác, sẵn sàng đập tan mọi âm mưu của đế quốc Mỹ và tay sai khiêu khích và phá hoại miền Bắc!

5. Tích cực thi đua "mỗi người làm việc bằng hai", ra sức xây dựng và bảo vệ miền Bắc, ủng hộ sự nghiệp giải phóng của đồng bào miền Nam!

6. Nhiệt liệt hoan nghênh sự đồng tình và ủng hộ của nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa và nhân dân yêu chuộng hoà bình trên thế giới, bao gồm nhân dân Mỹ, đối với cuộc đấu tranh giải phóng của nhân dân miền Nam và cuộc đấu tranh thực hiện hoà bình thống nhất nước nhà của nhân dân Việt Nam!

7. Kiên quyết ủng hộ cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân Lào chống đế quốc Mỹ và tay sai để thi hành Hiệp nghị Giơnevơ năm 1962 về Lào và giữ vững nền hoà bình trung lập của Lào!

8. Kiên quyết ủng hộ cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân Campuchia chống đế quốc Mỹ và tay sai, để bảo vệ độc lập dân tộc, hoà bình trung lập và toàn vẹn lãnh thổ của Campuchia!

9. Tích cực ủng hộ cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân Indônêxia chống việc thành lập Liên bang Đại Mã Lai!

10. Nhiệt liệt ủng hộ nhân dân Cuba anh hùng đang kiên quyết đấu tranh chống đế quốc Mỹ để bảo vệ Tổ quốc!

11. Nhiệt liệt ủng hộ cuộc đấu tranh của nhân dân các nước ở châu Á, châu Phi, Mỹ Latinh và nhân dân toàn thế giới chống chủ nghĩa đế quốc hiếu chiến và xâm lược đứng đầu là đế quốc Mỹ!

12. Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh muôn năm!

13. Hoà bình thế giới muôn năm!

14. Đảng Lao động Việt Nam muôn năm!

15. Hồ Chủ tịch muôn năm!

T/M BAN BÍ THƯ

LÊ VĂN LƯƠNG

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003, t.25, tr.160-167.

## **CHỈ THỊ CỦA BỘ CHÍNH TRỊ**

Số 81-CT/TW, ngày 7 tháng 8 năm 1964

### **Về tăng cường sẵn sàng chiến đấu chống mọi âm mưu của địch khiêu khích và phá hoại miền Bắc**

Dưới sự lãnh đạo sáng suốt và đúng đắn của Đảng ta, đồng bào và quân giải phóng miền Nam, vượt muôn vàn khó khăn, đấu tranh vô cùng anh dũng chống đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai, đã và đang giành được những thắng lợi liên tiếp ngày càng to lớn.

Đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai đang sa vào tình trạng lúng túng, bị động. Sau hai lần làm đảo chính, thay đổi bọn tay sai, tình hình của chúng lại càng nguy khốn hơn. Các kế hoạch chính trị, quân sự của chúng đang phá sản. Quân đội tay sai ngày càng bị tiêu hao, tiêu diệt nhiều hơn và tinh thần chiến đấu của chúng sa sút nghiêm trọng. Các áp chiến lược và các tổ chức phản cách mạng bị tan rã từng mảng. Dư luận của nhân dân thế giới, kể cả nhân dân Mỹ ngày càng lên án cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ ở miền Nam. Mâu thuẫn trong hàng ngũ đế quốc đối với vấn đề Việt Nam nói riêng và vấn đề Đông Dương nói chung bộc lộ ngày càng rõ. Sự lục đục giữa Mỹ và tay sai, cũng như trong nội bộ hàng ngũ tay sai ngày càng phát triển.

Trong khi đó, đế quốc Mỹ cũng đang bị những thất bại nặng nề ở Lào, bị lên án ở Campuchia và gặp khó khăn, lúng túng ở nhiều nơi khác trên thế giới.

Đứng trước tình hình đó, nhất là trước nguy cơ thất bại nặng nề hơn nữa ở miền Nam Việt Nam, bọn cầm quyền Mỹ một lần nữa đang ra sức tìm mọi cách hòng cứu vãn tình thế. Chúng đang bàn tính mấy giải pháp sau đây:

1. Đẩy mạnh hơn nữa cuộc chiến tranh xâm lược miền Nam, đồng thời tăng cường hoạt động khiêu khích và phá hoại miền Bắc, hòng uy hiếp tinh thần nhân dân ta và ngăn cản sự giúp đỡ của miền Bắc đối với miền Nam.

2. Đánh ra miền Bắc, mở rộng chiến tranh xâm lược của chúng ra toàn nước ta.

3. Dùng một giải pháp chính trị nào đó để giải quyết vấn đề miền Nam.

Trong tình hình hiện nay, chúng cho rằng chưa thể áp dụng các giải pháp thứ hai và thứ ba, cho nên chúng nặng về thực hiện giải pháp thứ nhất.

Do đó, chúng ta thấy rõ rằng, mặc dầu bọn cầm quyền Mỹ ngày càng mất tin tưởng vào biện pháp quân sự để giải quyết vấn đề miền Nam, nhưng trước mắt chúng vẫn cố gắng tìm mọi cách giành lấy những thắng lợi quân sự và chính trị mới, hòng cứu vãn nguy cơ thất bại của chúng.

Chúng sẽ tăng thêm lực lượng, đẩy mạnh các hoạt động quân sự, tiếp tục mở rộng cuộc chiến tranh xâm lược ở miền Nam, đồng thời tăng cường hoạt động khiêu khích, phá hoại miền Bắc với quy mô lớn hơn, thậm chí có thể dùng đến những hành động chiến tranh ở mức độ hạn chế. Chúng ta cũng không gạt bỏ khả năng địch liều lĩnh mở rộng chiến tranh, tấn công lớn ra miền Bắc.

Đối với việc tăng cường khiêu khích và phá hoại miền Bắc, địch có thể có những hành động như:

- Tung biệt kích, gián điệp phá hoại với quy mô lớn hơn;
- Phong toả ngoài khơi, uy hiếp vùng biển, đánh bắt các tàu thuyền của ta;
- Đổ bộ đánh phá các vùng ven biển rồi rút;
- Tập kích các vùng ở giới tuyến và biên giới Việt - Lào;

- Cho máy bay bắn hoặc ném bom một số căn cứ quân sự, cơ sở công nghiệp, cầu cống, đê đập, kho tàng, v.v..

- Thúc đẩy bọn gián điệp, bọn tề nguỵ cũ ngoan cố, bọn phản động trong Thiên chúa giáo, bọn thổ phỉ và các phần tử phản cách mạng khác nổi dậy chống chính quyền ta, xúi giục bọn lưu manh, côn đồ hoạt động phá rối trật tự, trị an, v.v..

Chúng tiến hành những âm mưu trên đây có thể bằng những hành động bất ngờ với quy mô lớn, phối hợp nhiều hình thức, hoặc cũng có thể bằng những hành động hạn chế, có từng bước để chuẩn bị dư luận và thăm dò phản ứng của ta và phe ta.

\*

\* \*

Ở miền Bắc, mười năm nay, trong khi ra sức xây dựng chủ nghĩa xã hội, chúng ta luôn luôn đề cao cảnh giác và chú trọng củng cố quốc phòng, đã xây dựng được quân đội thường trực ngày càng lớn mạnh, lực lượng công an và dân quân tự vệ hùng hậu, có sức chiến đấu và trình độ sẵn sàng chiến đấu ngày một nâng cao. Nhân dân ta vốn có tinh thần yêu nước, có truyền thống cách mạng, có kinh nghiệm kháng chiến chống đế quốc, luôn luôn tin tưởng ở sự lãnh đạo của Đảng, đoàn kết chặt chẽ chung quanh Trung ương và Hồ Chủ tịch. Đến nay, chúng ta đã đập tan được nhiều âm mưu khiêu khích và phá hoại của địch. Hầu hết bọn biệt kích của chính quyền miền Nam cũng như của bọn phản động Tưởng Giới Thạch do Mỹ huấn luyện và chỉ huy, lén lút đưa vào miền Bắc trong thời gian qua, đều đã bị tiêu diệt gọn. Nếu kẻ địch liều lĩnh xâm phạm miền Bắc với quy mô lớn hơn, thì nhất định chúng cũng sẽ bị thất bại thảm hại.

Nhưng, mặt khác, chúng ta cũng còn có những khó khăn và nhược điểm như:

1. Cán bộ, đảng viên và nhân dân ta ở nhiều nơi còn chủ quan, thiếu cảnh giác, coi thường âm mưu địch, chưa thật tích cực chuẩn bị về tư tưởng và tổ chức để sẵn sàng đối phó với mọi tình thế,



chống lại các âm mưu đánh phá của địch. Sau mười năm sống trong hoà bình, có những người đã chịu ảnh hưởng không ít tư tưởng hoà bình chủ nghĩa. Một bộ phận nhân dân và thanh niên ta, nhất là ở các thành phố và một số vùng Công giáo trước đây chưa trải qua trực tiếp chiến đấu chống đế quốc, chưa có kinh nghiệm. Nếu không lãnh đạo chặt chẽ, giáo dục kỹ lưỡng thì có những người rất dễ sinh hoang mang, dao động khi tình hình trở nên phức tạp.

2. Mặc dù qua những cuộc vận động cải tạo xã hội chủ nghĩa, vận động bảo vệ trị an, bảo mật phòng gian, cải tạo bọn tề nguỵ, trấn áp bọn phản cách mạng, chúng ta đang từng bước làm trong sạch nội bộ nhân dân, song những lực lượng chống đối chế độ ta chưa phải đã bị quét sạch. Bọn phản cách mạng vẫn còn ngấm ngầm hoạt động và khi tình hình trở nên phức tạp chúng có thể lôi kéo những phần tử lạc hậu, lợi dụng thời cơ, âm mưu nổi dậy chống phá chính quyền ta.

3. Tổ chức, tác phong, lề lối làm việc của các cơ quan Đảng, Nhà nước và lực lượng vũ trang chưa thật phù hợp với tình hình khẩn trương hiện nay. Sự phối hợp hoạt động giữa các ngành và sự thống nhất lãnh đạo, chỉ huy các lực lượng vũ trang còn chưa chặt chẽ.

Chúng ta phải ra sức khắc phục những nhược điểm và khó khăn trên đây, phát huy truyền thống chiến đấu cách mạng, phát huy những điều kiện thuận lợi sẵn có, đề cao hơn nữa tinh thần và khả năng chiến đấu tiêu diệt địch.

Sau khi phân tích tình hình mới, Bộ Chính trị quyết nghị:

1. Toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta phải nêu cao hơn nữa tinh thần cách mạng triệt để; trong khi nắm vững việc xây dựng kinh tế, đẩy mạnh sản xuất là nhiệm vụ trung tâm ở miền Bắc, phải kết hợp chặt chẽ xây dựng kinh tế với củng cố quốc phòng, hết sức đề cao cảnh giác, đề cao ý chí chiến đấu và trình độ sẵn sàng chiến đấu, tăng cường công tác phòng thủ về mọi mặt, sẵn sàng và kiên quyết đập tan mọi âm mưu và hành động khiêu khích, phá hoại của địch, bảo vệ miền Bắc, bảo vệ sản xuất. Đồng thời, phải

tiếp tục đẩy mạnh cách mạng miền Nam và ủng hộ cách mạng Lào, quyết tâm tiến lên giành nhiều thắng lợi mới to lớn hơn. Trong mọi mặt công tác, phải thấu suốt phương châm: *ra sức xây dựng miền Bắc trong hoà bình, đồng thời luôn luôn sẵn sàng chiến đấu, sẵn sàng ứng phó với mọi tình thế.*

2. Tích cực chuẩn bị về mọi mặt tư tưởng và tổ chức để đối phó với âm mưu địch khiêu khích và phá hoại miền Bắc với quy mô lớn hơn. Nếu địch thả biệt kích với quy mô nhỏ hay lớn, hoặc đổ bộ đánh phá bờ biển của ta, thì phải kiên quyết tiêu diệt. Nếu địch dùng máy bay và tàu biển ném bom, bắn phá vào các mục tiêu quan trọng thì phải kiên quyết đánh lại bằng mọi phương tiện sẵn có, làm cho địch thiệt hại nặng, mặt khác phải có những biện pháp đề phòng và tránh thích hợp để hạn chế đến mức ít nhất những thiệt hại về người và của của ta. Đồng thời, phải nhân đó mà gây được lòng căm thù địch, động viên quần chúng thi đua lao động sản xuất cũng như sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu mạnh mẽ hơn.

3. Đẩy mạnh hơn nữa các mặt công tác đấu tranh chống bọn phản cách mạng, thực hiện đầy đủ nhiệm vụ trấn áp phản cách mạng và hoàn thành tốt năm yêu cầu nêu trong Nghị quyết số 39 của Bộ Chính trị. Gấp rút đẩy mạnh phong trào bảo mật phòng gian trong nội bộ, phong trào bảo vệ trị an, phòng và chống gián điệp, biệt kích ở những vùng xung yếu, kiên quyết trấn áp bọn phản cách mạng, kiên quyết tập trung cải tạo những phần tử nguy hại cho an ninh xã hội.

4. Trong khi chuẩn bị đối phó với những âm mưu trước mắt của địch, cần có kế hoạch sẵn sàng chiến đấu tiêu diệt địch nếu chúng liều lĩnh mở chiến tranh lớn ra miền Bắc.

Để thực hiện tốt những nhiệm vụ nói trên, các ngành và các địa phương phải tích cực tiến hành những công tác dưới đây:

## I- GIÁO DỤC VÀ ĐỘNG VIÊN TƯ TƯỞNG

Phải làm cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân hiểu thật rõ tình hình và âm mưu của địch, đề cao tinh thần cảnh giác, đề cao khí thế

cách mạng, quyết tâm làm tròn những nhiệm vụ trước mắt, sẵn sàng đập tan mọi âm mưu và hành động khiêu khích phá hoại và mở rộng chiến tranh của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai.

Nhận rõ rằng chúng ta đang hoà bình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, nhưng nửa nước đang có chiến tranh, nhân dân cả nước có nhiệm vụ rất nặng nề là kiên quyết chống đế quốc Mỹ để bảo vệ miền Bắc và giải phóng miền Nam. Hiện nay, trước những thất bại liên tiếp và ngày càng nặng nề, đế quốc Mỹ đang điên cuồng âm mưu đẩy mạnh hơn nữa cuộc chiến tranh xâm lược miền Nam, tăng cường hoạt động khiêu khích, phá hoại miền Bắc và gây lại nội chiến ở Lào. Công tác tuyên truyền, giáo dục phải làm cho cán bộ và nhân dân:

- Nhận rõ thế bị động, những thất bại và âm mưu mới của địch, những thắng lợi và nhiệm vụ mới của ta để đề cao dũng khí cách mạng, tinh thần cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu, quyết tâm làm tròn mọi nhiệm vụ trước mắt, khắc phục tư tưởng hoà bình chủ nghĩa, chủ quan, lơ là cảnh giác và tâm lý hoang mang, dao động;

- Biến căm thù địch thành hành động thực tế, ra sức thi đua đẩy mạnh sản xuất và tích cực công tác, đẩy mạnh công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đồng thời tiến hành mọi mặt công tác phòng thủ, luôn luôn chuẩn bị sẵn sàng chiến đấu tiêu diệt địch, bảo vệ miền Bắc, đồng thời sẵn sàng làm mọi việc cần thiết để tích cực ủng hộ cách mạng miền Nam và cách mạng Lào;

- Trong bất cứ tình hình nào cũng giữ vững và nâng cao lòng tin tưởng vào Đảng và Hồ Chủ tịch, quyết tâm khắc phục mọi khó khăn, đập tan mọi âm mưu của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai, giành những thắng lợi mới to lớn hơn nữa.

Ngoài những yêu cầu tư tưởng chung trên đây, đối với từng đối tượng cần có yêu cầu cụ thể:

Nhân dân ta phải tăng cường đoàn kết phấn đấu, ra sức thi đua sản xuất, hoàn thành kế hoạch kinh tế và làm tròn mọi nghĩa vụ đối với Nhà nước, tích cực ủng hộ và tham gia, cùng

các lực lượng vũ trang, làm mọi công tác phòng thủ và bảo vệ trật tự trị an, nâng cao ý thức tổ chức và kỷ luật, giữ vững vị trí sản xuất, nhất là trong những trường hợp khó khăn, phức tạp do địch gây ra.

Các lực lượng vũ trang (quân đội nhân dân, công an nhân dân vũ trang, dân quân tự vệ) phải nhận rõ trách nhiệm nặng nề của mình trong hoàn cảnh hiện nay; nêu cao truyền thống quyết chiến, quyết thắng, luôn luôn sẵn sàng chiến đấu, triệt để chấp hành mệnh lệnh, anh dũng quyết tâm tiêu diệt địch, đoàn kết và hiệp đồng chặt chẽ, hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ quân sự của Đảng và Chính phủ giao cho trong bất cứ tình huống nào.

Để thực hiện những nhiệm vụ và yêu cầu tư tưởng nói trên, cần mở một đợt tuyên truyền, giáo dục sâu rộng trong toàn Đảng, toàn dân và toàn quân; kết hợp với phong trào thi đua "mỗi người làm việc bằng hai", vận động mọi người vừa tích cực sản xuất và công tác, vừa tích cực khẩn trương, chuẩn bị sẵn sàng chiến đấu. Lấy tinh thần cảnh giác và sẵn sàng chiến đấu đẩy mạnh hơn nữa nhiệm vụ sản xuất.

Chú trọng làm những việc dưới đây:

- Mở hội nghị các cấp uỷ Đảng và cán bộ để nghiên cứu tình hình, nhiệm vụ và kế hoạch đối phó với địch. Sau đó, tiến hành phổ biến và thảo luận sâu rộng trong toàn thể cán bộ và đảng viên, trong quân đội và dân quân tự vệ, trong thanh niên và trong các đoàn thể quần chúng khác.

- Trong các kỳ sinh hoạt của các cấp uỷ Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng, cần kiểm điểm việc thực hiện chủ trương sẵn sàng đối phó với địch, biểu dương những hành động tốt, uốn nắn, phê phán những nhận thức, tư tưởng và hành động lệch lạc, sai lầm như chủ quan, lơ là cảnh giác, lỏng lẻo ý chí chiến đấu, hoang mang dao động, v.v..

- Thường xuyên theo dõi và thông báo về tình hình và âm mưu của địch, về nhiệm vụ của ta cho cán bộ, đảng viên và các đoàn thể quần chúng, phổ biến kinh nghiệm và hướng dẫn các biện pháp phòng và đánh địch trong các tình huống và hoàn cảnh khác nhau.

Trên cơ sở tăng cường công tác tư tưởng, phải thiết thực đẩy mạnh các mặt công tác tổ chức phòng thủ, sẵn sàng chiến đấu.

## II- THIẾT THỰC TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC TỔ CHỨC PHÒNG THỦ, SẴN SÀNG CHIẾN ĐẤU

Các lực lượng vũ trang và các cơ quan có trách nhiệm cần kiểm tra chu đáo các kế hoạch tăng cường phòng thủ, sẵn sàng chiến đấu (bao gồm cả kế hoạch phòng địch ném bom, tấn công bộ phận hoặc tấn công lớn ra miền Bắc), điều chỉnh, bổ sung những thiếu sót, chuẩn bị lực lượng sẵn sàng xử trí với mọi tình huống bất trắc.

Trước mắt, cần hết sức chú trọng giải quyết tốt ba vấn đề:

1- Công tác phòng không.

2- Công tác chống địch xâm phạm vùng biển, biệt kích và tập kích ven biển, biên giới và giới tuyến.

3- Công tác trấn áp bọn phản cách mạng, diệt biệt kích, thổ phỉ, giữ gìn trật tự trị an.

### 1. Công tác phòng không

Tăng cường công tác phòng không là một nhiệm vụ cấp bách khẩn trương, đòi hỏi phải chuẩn bị chu đáo, toàn diện và tiến hành tích cực.

Phương châm chung về phòng không của ta là: kết hợp biện pháp tích cực đánh địch với biện pháp đề phòng và tránh. Đối với nhân dân thì lấy đề phòng và tránh làm chính.

- Về biện pháp tích cực đánh địch, cần chấn chỉnh và tăng cường hệ thống phòng không, bảo vệ các mục tiêu quan trọng đã được quy định. Lấy lực lượng phòng không của quân đội làm nòng cốt, kết hợp với việc phát động một phong trào rộng rãi tập bắn máy bay địch bằng mọi thứ súng của bộ binh và của các lực lượng dân quân tự vệ.

- Về biện pháp đề phòng và tránh phải kết hợp các mặt: công sự ẩn nấp, ngụy trang, sơ tán, di chuyển và giữ bí mật. Phải tích cực

thực hiện các biện pháp đã đề ra trong kế hoạch phòng không nhân dân đã được Bộ Chính trị thông qua.

Tất cả những biện pháp trên đây phải nhằm bảo vệ an toàn cho các cơ quan lãnh đạo Đảng, Nhà nước và quân đội; bảo vệ các cơ sở kinh tế trọng yếu; bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân và bảo vệ các lực lượng vũ trang. Phải tiến hành các biện pháp phòng không cho thiết thực, tùy theo hoàn cảnh từng nơi, phải nắm vững trọng điểm là các thành phố, nhất là các thành phố lớn, các cơ quan lãnh đạo Đảng, Nhà nước, quân đội, các cơ sở công nghiệp và các cầu, đập trọng yếu. Khi máy bay địch ném bom, bắn phá, *phải tích cực đánh lại bằng mọi phương tiện sẵn có, đồng thời phải thi hành nghiêm túc các biện pháp đề phòng và tránh, vừa cố gắng hạ cho được máy bay của địch, vừa làm giảm đến mức ít nhất sự thiệt hại của ta.* Phải giữ vững trật tự trị an, giữ vững sự hoạt động liên tục của những cơ sở sản xuất và các cơ quan trọng yếu. Phải kịp thời cứu chữa những người bị thương và tài sản bị thiệt hại; nhanh chóng ổn định tình hình, giữ vững và khôi phục sinh hoạt bình thường của nhân dân. Phải nhân đó mà tuyên truyền, động viên, khơi sâu thêm lòng căm thù địch, nâng cao dũng khí cách mạng, tinh thần chiến đấu tiêu diệt địch, tiếp tục đẩy mạnh sản xuất và hoàn thành mọi nhiệm vụ trước mắt.

*2. Chống địch xâm phạm vùng biển, biệt kích, tập kích ven biển, biên giới và giới tuyến*

Để đối phó có hiệu quả với địch biệt kích, tập kích đường biển, biên giới và giới tuyến, ngay từ bây giờ các lực lượng hải quân, công an nhân dân vũ trang và bộ đội chủ lực phải phối hợp chặt chẽ với lực lượng dân quân tự vệ và đông đảo nhân dân miền biển, biên giới và giới tuyến, có kế hoạch cụ thể sẵn sàng tiêu diệt chúng.

- Cần tổ chức hiệp đồng chặt chẽ, thống nhất chỉ huy giữa các lực lượng hải quân, công an nhân dân vũ trang và dân quân tự vệ của các tàu, thuyền quốc doanh (vận tải và đánh cá) và của các hợp tác xã đánh cá trong từng khu vực.

- Quản lý chặt chẽ các tàu thuyền của ta trên biển. Quy định các tín hiệu, ký hiệu để phân biệt địch, ta; ngăn chặn không cho địch lợi dụng sơ hở trà trộn vào thuyền bè của ta và tung biệt kích lên bờ.

- Tổ chức thông tin liên lạc giữa các tàu, thuyền với hải quân được nhanh chóng, để có thể kịp thời phát hiện và tiến đánh hoặc vây bắt các tàu, thuyền của địch xâm phạm vào vùng biển của ta.

- Tăng cường chỉ đạo và trang bị thêm một số vũ khí cho dân quân tự vệ những vùng xung yếu dọc biên giới, giới tuyến, trên biển, trên đảo, ven biển và trên các tàu, thuyền quốc doanh (vận tải, đánh cá), để có khả năng tự vệ và tham gia diệt địch.

- Cần kiểm tra và bổ sung kế hoạch của các lực lượng vũ trang dọc biên giới, giới tuyến, vùng ven biển và trên mặt biển, nhất là ở những nơi xung yếu để chủ động, nhanh chóng và kiên quyết tiêu diệt quân địch đổ bộ, tập kích.

### 3. Công tác đấu tranh chống phản cách mạng, giữ vững trật tự trị an

Việc phát động quần chúng làm tốt công tác đấu tranh chống bọn phản cách mạng, giữ gìn tốt trật tự trị an ở miền Bắc, chính là nhằm bảo đảm cho chúng ta có điều kiện thuận lợi để đối phó với những tình hình đột xuất xảy ra. Nó có ý nghĩa rất quan trọng đối với việc phòng ngừa địch mở rộng chiến tranh xâm lược miền Bắc.

- Phải kiên quyết đẩy mạnh phong trào bảo vệ trị an, phòng và chống gián điệp, biệt kích *thành một phong trào quần chúng mạnh mẽ và rộng khắp*. Đặc biệt chú trọng trước hết những vùng xung yếu, vùng tập trung đồng bào Thiên chúa giáo hoặc vùng rẻo cao mà địch còn có khả năng kích động quần chúng lạc hậu gây rối loạn.

- Phải đẩy mạnh trong cán bộ, công nhân viên, chiến sĩ phong trào "phòng gian bảo mật, xây dựng cơ quan, xí nghiệp, đơn vị an toàn", nhằm bảo vệ cơ quan, xí nghiệp, kho tàng, lực lượng vũ trang, không để địch thâm nhập, lấy cắp tài liệu, thu thập tin tức tình báo, phá hoại các cơ sở vật chất, hoặc ám hại cán bộ. Phải chú trọng

nhanh chóng làm trong sạch các cơ quan đầu não, cơ quan xí nghiệp, đơn vị quan trọng, bộ phận thiết yếu. Đặc biệt coi trọng công tác bảo vệ Đảng. Phải tiếp tục phấn đấu thực hiện đầy đủ các yêu cầu về việc bảo vệ nội bộ đã nêu trong Nghị quyết số 39 của Bộ Chính trị.

- Phải trấn áp bọn phản cách mạng một cách kiên quyết hơn nữa. Trong thời gian tới phải khẩn trương tập trung cải tạo hết những phần tử nguy hiểm. Tăng cường công tác phòng và chống gián điệp, biệt kích, chủ động truy bắt nhanh gọn các toán gián điệp, biệt kích thâm nhập nội địa, không để cho chúng kịp phá hoại hoặc lẩn trốn. Tăng cường công tác trấn áp thường xuyên các bọn phản động có hoạt động chống đối ta. Đẩy mạnh công tác giáo dục cải tạo những phần tử tề nguỵ, phản động cũ chưa chịu cải tạo. Làm tốt công tác giáo dục cải tạo bọn tội phạm, bảo vệ trại giam, đề phòng bọn phản cách mạng trong trại nổi loạn khi địch thả biệt kích hoặc ném bom, bắn phá ở vùng chung quanh hoặc thả dù tiếp tế vũ khí cho chúng. Phải tăng cường công tác phát hiện và nắm tình hình địch một cách nhạy bén, kịp thời và chính xác.

Trước tình hình hiện nay, để thích ứng với yêu cầu sẵn sàng chiến đấu, để thực hiện tốt những nhiệm vụ công tác lớn nói trên, cần phải chú trọng những công tác dưới đây:

1- *Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và thống nhất chỉ huy các lực lượng vũ trang và nửa vũ trang*

- Các cấp uỷ Đảng địa phương và các ngành phải thi hành chỉ thị của Quân uỷ Trung ương về công tác quân sự; các lực lượng vũ trang nhân dân toàn miền Bắc đặt dưới sự lãnh đạo thống nhất của Quân uỷ Trung ương và sự chỉ huy thống nhất của Bộ Quốc phòng Tổng tư lệnh.

- Phải tăng cường sự lãnh đạo thống nhất của các cấp uỷ đảng địa phương đối với các lực lượng vũ trang thuộc địa phương mình, trong mọi công tác sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu.

- Để bảo đảm đối phó với mọi hoạt động của địch một cách có hiệu quả, khi xảy ra tác chiến, các lực lượng vũ trang ở trong mỗi



quân khu (bao gồm các đơn vị quân đội, công an nhân dân vũ trang và dân quân tự vệ) cần tập trung thống nhất dưới sự chỉ huy của Bộ Tư lệnh quân khu.

- Thành lập Bộ Tư lệnh thủ đô để chỉ huy thống nhất các lực lượng vũ trang ở Hà Nội. Ở các thành phố khác, tùy theo tình hình, Bộ Quốc phòng có thể quyết định thành lập Bộ Tư lệnh thành phố.

Ở những nơi không có bộ đội chủ lực, để thống nhất chỉ huy các lực lượng vũ trang địa phương trong tình hình hiện nay, cấp uỷ địa phương cần chỉ định Ban chỉ huy thống nhất gồm có chỉ huy trưởng, chỉ huy phó và chính trị viên.

*2- Phải làm cho tổ chức các cơ quan, xí nghiệp, công, nông, lâm trường thích ứng dần với yêu cầu sẵn sàng chiến đấu*

Cụ thể phải làm các việc sau đây:

- Tổ chức thành từng bộ phận, từng đội, có người chỉ huy, sắp xếp chỗ làm việc, chỗ ở, tài liệu và phương tiện cho gọn, nhẹ; có kế hoạch tập dượt để khi báo động thì sơ tán dễ dàng, nhanh chóng.

- Tổ chức canh gác, tăng cường phòng gian, giữ bí mật, bảo vệ nghiêm mật cơ quan, bảo đảm an toàn cho người, tài liệu, tài sản của cơ quan trong mọi tình huống.

- Thực hiện chặt chẽ chế độ thường trực của cơ quan trong ngày nghỉ, giờ nghỉ. củng cố vững chắc hệ thống thông tin liên lạc giữa các cơ quan trung ương (nhất là giữa Trung ương Đảng, Bộ Công an và Bộ Quốc phòng), giữa trung ương với các địa phương (chú ý các thành phố lớn, các khu công nghiệp), giữa cơ quan Đảng, chính quyền với các cơ quan quân sự địa phương, bảo đảm việc thông báo, báo cáo và chuyển đạt chỉ thị được kịp thời, nhanh chóng, bí mật và chính xác.

- Giữ gìn nghiêm ngặt chế độ thường trực và kỷ luật công tác trong những cơ quan trọng yếu (như quốc phòng, công an, bưu điện, y tế, cứu hoả, điện, nước, v.v.) để sẵn sàng đối phó với các trường hợp bất trắc.

### *3- Tăng cường kiểm tra công tác phòng thủ và sẵn sàng chiến đấu*

Việc kiểm tra công tác phòng thủ và sẵn sàng chiến đấu phải là trách nhiệm thường xuyên của cấp uỷ Đảng và các đồng chí phụ trách chính quyền các cấp. Từ trung ương đến địa phương và các ngành, phải có kế hoạch kiểm tra công tác này một cách nghiêm túc. Việc kiểm tra phải toàn diện, tỉ mỉ, cụ thể, có tổ chức thống nhất giữa các ngành, có sự lãnh đạo chặt chẽ của cấp uỷ Đảng, kịp thời phát hiện những vấn đề cần giải quyết, làm cho công tác phòng thủ, sẵn sàng chiến đấu ngày càng tốt hơn và đi vào nề nếp.

### III- TĂNG CƯỜNG ĐẤU TRANH CHÍNH TRỊ VÀ NGOẠI GIAO

Đi đôi với những biện pháp động viên, giáo dục quần chúng, tích cực tổ chức chuẩn bị phòng thủ, sẵn sàng chiến đấu như đã nói trên, ngay từ bây giờ phải đẩy mạnh công tác đấu tranh chính trị và ngoại giao của ta:

- Dựa vào pháp lý của Hiệp nghị Giơnevơ, chủ động vạch trần âm mưu của địch một cách mạnh mẽ và liên tục, nêu cao chính nghĩa của ta; tranh thủ sự đồng tình trong phe ta và dư luận rộng rãi trên thế giới, tích cực ủng hộ nhân dân ta trong cuộc đấu tranh giải phóng miền Nam và hoà bình thống nhất nước nhà; cùng ta phối hợp đấu tranh nhằm ngăn chặn và hạn chế những âm mưu của đế quốc Mỹ tăng cường chiến tranh xâm lược miền Nam và khiêu khích, phá hoại miền Bắc.

- Mỗi khi địch có hành động tăng cường và mở rộng chiến tranh ở miền Nam và khiêu khích, quấy rối, phá hoại miền Bắc thì kịp thời ra công bố, tố cáo bằng nhiều hình thức của Nhà nước và của các đoàn thể trong Mặt trận, đấu tranh vạch trần âm mưu gây chiến của đế quốc Mỹ để ngăn chặn hoặc hạn chế những hành động tiếp sau của chúng.

\*

\* \*

Để quốc Mỹ càng thất bại, càng cố gắng đẩy mạnh và mở rộng chiến tranh ở miền Nam, tăng cường hoạt động khiêu khích và phá hoại miền Bắc. Cuộc đấu tranh giữa ta với địch sẽ hết sức gay go, quyết liệt và phức tạp. Toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta phải có những cố gắng mới rất lớn để đập tan những âm mưu của địch. Toàn dân ta đoàn kết một lòng, quyết tâm thực hiện những nhiệm vụ trên đây thì miền Bắc nhất định được bảo vệ tốt, được củng cố vững chắc và sẽ là nguồn cổ vũ và tiếp sức mạnh mẽ cho cuộc đấu tranh giải phóng miền Nam. Cùng với đồng bào miền Nam, nhất định chúng ta sẽ đập tan được mọi âm mưu thâm độc mới của địch và giành được những thắng lợi mới ngày càng to lớn. Thắng lợi cuối cùng nhất định sẽ về tay nhân dân ta.

Các cấp uỷ Đảng địa phương và các lực lượng vũ trang, đảng đoàn các ngành cần nhận rõ tình hình khẩn trương hiện nay để cao ý thức trách nhiệm, nghiêm chỉnh chấp hành và kiểm tra việc tổ chức thực hiện Chỉ thị này.

Các cấp, các ngành phải thường kỳ báo cáo về Ban Bí thư tình hình công tác phòng thủ và sẵn sàng chiến đấu của địa phương và của ngành mình.

T/M BỘ CHÍNH TRỊ

TRƯỜNG CHINH

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003, t.25, tr.184-200.

# NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ TWC<sup>1)</sup> LẦN THỨ HAI

Số 2/NQ, tháng 3 năm 1964

(Trích)

*Phần I*

## TÌNH HÌNH ĐỊCH, TA TRONG HAI NĂM QUA VÀ NHIỆM VỤ TRƯỚC MẮT CỦA CHÚNG TA

.....

Đánh giá và phân tích các mặt tình hình giữa ta và địch (...), hội nghị TUC thấy cần phải nắm vững tinh thần cơ bản của phương châm chiến lược và nhiệm vụ trước mắt của cách mạng miền Nam do TƯ đề ra là: *Trường kỳ đấu tranh chống địch bằng cả chính trị và vũ trang* đồng thời *tranh thủ thời cơ, nỗ lực phấn đấu giành thắng lợi quyết định trong những năm tới*. Hai vấn đề này có quan hệ biện chứng với nhau và không mâu thuẫn gì nhau bởi vì, bí quyết của việc đấu tranh trường kỳ và của việc tranh thủ thời cơ giành thắng lợi trong thời gian tương đối ngắn, đều là ra sức xây dựng lực lượng mạnh mẽ về mọi mặt, xây dựng căn cứ địa rộng lớn và liên tục tấn công làm tiêu hao tiêu diệt ngày càng nhiều sinh lực địch.

---

1) TWC: Trung ương Cục (B.T).

Hội nghị TUC hoàn toàn nhất trí với phương hướng và nhiệm vụ của TU đề ra:

*"Trong khi kiên trì đấu tranh lâu dài ta cần nắm vững thời cơ thuận lợi hiện nay và sắp đến, tập hợp lực lượng toàn Đảng, toàn quân, toàn dân quyết tâm giành cho được những thắng lợi lớn"...*

*"Nhiệm vụ chung trước mắt của ta là động viên toàn Đảng, toàn dân vượt mọi khó khăn, trên cơ sở phát triển mạnh mẽ hơn nữa ý thức giác ngộ chính trị của nhân dân, ra sức phấn đấu xây dựng lực lượng về mọi mặt, chính trị và vũ trang, nhất là lực lượng vũ trang; làm thay đổi so sánh lực lượng giữa ta và địch có lợi cho ta mau chóng hơn, tích cực xây dựng và mở rộng căn cứ, nhất là ở những địa bàn chiến lược và cơ động của quân chủ lực, tiến lên đánh tiêu diệt và làm tan rã từng bộ phận quân địch, phá phần lớn các ấp chiến lược, làm chủ phần lớn xã thôn và rừng núi, tạo điều kiện cho phong trào quần chúng ở đô thị nổi dậy mạnh mẽ, thúc đẩy chế độ Mỹ và tay sai khủng hoảng suy yếu mau chóng hơn, làm cho phong trào tiến lên giành chủ động chiến lược, sáng tạo ra thời cơ và giành những thắng lợi quyết định".*

"Trong nhiệm vụ trước mắt trên đây, phải quyết tâm đạt cho được hai mục tiêu chính là:

1. *Làm thất bại mưu đồ gom dân lập ấp chiến lược của địch, phá phần lớn các ấp chiến lược địch đã làm được, bảo đảm giành nhân tài vật lực cho cách mạng, làm chủ phần lớn nông thôn và rừng núi.*

2. *Tiêu diệt sinh lực địch và làm tan rã từng bộ phận quân đội địch, tạo điều kiện làm tan rã lực lượng quân sự, chỗ dựa của chế độ Mỹ và tay sai.*

Hai nhiệm vụ này quan hệ chặt chẽ với nhau, bảo đảm thắng lợi của nhau. Có tiêu diệt sinh lực địch, làm tan rã bộ phận quân đội địch, mới bảo đảm nhanh chóng phá ấp chiến lược và có phá được nhiều ấp chiến lược mới tạo điều kiện để tiêu hao tiêu diệt địch. Thực hiện hai nhiệm vụ này cũng tức là đánh đổ âm mưu có tính chất chiến lược của địch đối với toàn bộ cuộc chiến tranh

kiểm soát nhân dân bằng áp chiến lược và tiêu diệt lực lượng vũ trang của ta bằng lực lượng quân sự mạnh của địch".

Trong khi thi hành nhiệm vụ của Trung ương đề ra, căn cứ vào âm mưu, kế hoạch mới của địch và khả năng ta, nhiệm vụ năm 1964 của chúng ta là: *Động viên toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, tranh thủ thời cơ, liên tục tấn công địch, kiên quyết đánh bại kế hoạch Mác Namara làm cho mưu đồ tập trung quân tấn công trọng điểm, gom dân lập áp chiến lược, mua chuộc sử dụng giáo phái thất bại nặng, sinh lực địch tổn thất nhiều hơn nữa, đồng thời ra sức khắc phục các nhược điểm của mình, khẩn trương xây dựng vùng căn cứ, vùng giải phóng về mọi mặt, khẩn trương xây dựng thực lực chính trị và vũ trang của ta, đặc biệt là lực lượng vũ trang, đẩy mạnh mọi mặt công tác, làm cho tình trạng bất đồng giữa các chiến trường giảm bớt, tạo ra những điều kiện cần thiết để sang năm sau có thể mở ra những cục diện to lớn của phong trào, tiến lên giành những thắng lợi to lớn hơn nữa.* Do đó năm 1964 là năm có ý nghĩa rất quan trọng, đòi hỏi chúng ta phải có quyết tâm đầy đủ, nỗ lực vượt bậc, mạnh dạn tiến lên.

Không có những nỗ lực lớn lao với tinh thần quyết chiến quyết thắng thì không thể có thực lực đủ mạnh, không thể sáng tạo được thời cơ; làm thay đổi so sánh lực lượng giữa ta và địch. Vì vậy cần phải có sự chuyển biến mạnh về tư tưởng, nâng cao quyết tâm của toàn Đảng bộ, toàn quân và toàn dân; đó cũng là để làm cho kẻ địch chuyển biến từ chỗ hoài nghi thắng lợi đi đến chỗ thấy rõ chúng không tránh khỏi thất bại.

Thực tiễn tình hình hai năm qua đã giúp ta đánh giá kẻ địch rõ hơn, đánh giá khả năng của quần chúng và quân đội ta đầy đủ hơn và do đó, chúng ta có thể nhìn thấy rõ hơn bước đường phát triển của cách mạng miền Nam.

Chúng ta một mặt giữ vững ý thức đấu tranh lâu dài gian khổ để giành thắng lợi, mặt khác đề cao quyết tâm vượt mọi khó khăn tưởng chừng như không thể vượt nổi, mau chóng tạo ra những

điều kiện cần thiết để giành những thắng lợi to lớn trong những năm sắp tới.

## *Phần II* **NHỮNG CÔNG TÁC SỚM**

Để thực hiện những nhiệm vụ nói trên cần phải tiến hành những công tác sau đây:

### *1. Phá ấp chiến lược và xây dựng xã ấp chiến đấu*

Vừa qua công tác chống và phá ấp chiến lược đã thu được thắng lợi lớn: gần 1/3 tổng số khu, ấp chiến lược của địch bị san bằng, số còn lại đại bộ phận bị xộc xệch, lung lay. Ý đồ khoanh gom 2/3 dân vào ấp chiến lược của địch trong hai năm để chuyển lên tổng tấn công tiêu diệt ta căn bản bị phá sản. Tuy nhiên, hiện nay khu ấp chiến lược của địch vẫn còn nhiều, địch còn kềm kẹp được quần chúng ở nhiều vùng đông dân, nhất là ở các chiến trường phong trào còn yếu; địch lại đang cố gắng bám lấy âm mưu này. Chủ trương của chúng hiện nay là ra sức củng cố số khu ấp chiến lược còn lại, đồng thời từng bước lấn chiếm xây dựng thêm ở một số vùng, ở các điểm chiến lược dưới cái tên mới là ấp Tân Sinh. Chúng vừa chú trọng xây dựng lực lượng vũ trang và gián điệp tại chỗ với thành lũy công sự kiên cố hơn, vừa chú trọng áp dụng một số chính sách mị dân và thủ đoạn mới về kinh tế, xã hội, văn hoá, v.v..

Do đó, chống và phá khu ấp chiến lược vẫn là một trong những công tác trọng tâm hàng đầu của chúng ta. Cần phải tập trung sức phá khu ấp chiến lược càng nhiều càng phục vụ tốt cho nhiệm vụ đánh bại kế hoạch năm 64 của địch và phát triển phong trào xây dựng thực lực ta.

Trong vài năm tới đây, yêu cầu của ta là phá rã về căn bản hệ thống ấp chiến lược của địch. Yêu cầu trong năm 1964 là bẻ gãy những mũi lấn chiếm gom dân lập ấp chiến lược của địch vào vùng

ta, san bằng đại bộ phận khu, áp chiến lược trong vùng tranh chấp và chuyển thành xã chiến đấu, phá lỏng nặng hầu hết các áp chiến lược trong vùng địch còn kiểm soát ở nông thôn, ở khu dinh điền, đồn điền, các phường khóm chiến lược ở thành phố, thị xã, thị trấn, làm thất bại kế hoạch củng cố hệ thống áp chiến lược có trọng điểm rồi loang dần ra của địch. Cần gắn liền yêu cầu phá áp chiến lược với các yêu cầu mở rộng vùng đẩy mạnh phong trào du kích và đấu tranh chính trị, động viên nhân tài vật lực để xây dựng, phát triển lực lượng.

Cần phải phát động phong trào phá áp chiến lược rộng rãi khắp nơi tiếp tục đẩy mạnh thêm ở khu II, III, IV đặc biệt chú ý đẩy mạnh ở các khu V, I, VI. Ở mỗi chiến trường cần tập trung sức phá các trọng điểm xây dựng của địch, đồng thời tích cực chống phá mạnh ở các nơi khác. Hướng phá chính là các nơi tập trung dân, khu dinh điền, đồn điền, các vùng tôn giáo, dân tộc, các vùng tiếp cận thị xã, thị trấn, các vùng địch còn kiểm soát chặt.

Về hình thức, phương pháp chống phá áp chiến lược vừa qua ta đã có nhiều kinh nghiệm tốt, sắp tới cần áp dụng và sáng tạo thêm theo đặc điểm tình hình mới phù hợp với từng nơi, từng lúc. Kinh nghiệm chống phá khu áp chiến lược vừa qua cho thấy điều căn bản và chủ yếu nhất là xây dựng cơ sở và phát động cho được quần chúng bên trong với khí thế nổi dậy liên tục, phá kềm kẹp của địch để tự giải phóng, kết hợp với sức hỗ trợ của lực lượng quần chúng và lực lượng vũ trang bên ngoài; dùng thế ba mũi giáp công đánh địch. Trong tình hình thuận lợi hiện nay, cần phát huy hình thức phá áp chiến lược công khai hợp pháp của quần chúng trong các vùng yếu, vùng tôn giáo, dân tộc, trong lòng các thành phố, thị xã, thị trấn nhất là cần lợi dụng triệt để những mâu thuẫn, rối ren, đột biến xảy ra trong hàng ngũ địch. Phát động quần chúng đứng dậy phá là chủ yếu nhưng lực lượng vũ trang hỗ trợ là rất quan trọng. Bộ đội phải coi việc phá áp chiến lược là một trong những nhiệm vụ chủ yếu của mình.

Trong chỉ đạo phá áp chiến lược trên từng chiến trường cần phải có điểm, có diện, kết hợp phá lẻ tẻ với phá hàng loạt, phá mảng,



kết hợp phá thường xuyên liên tục với tập trung sức phá từng đợt, từng chiến dịch và cùng một lúc phá trên nhiều khu vực, nhiều chiến trường. Khi phá vỡ áp chiến lược rồi thì phải nhanh chóng phát động quần chúng xây dựng xã chiến đấu, phát triển lực lượng tự vệ, du kích, đẩy mạnh phong trào đấu tranh chính trị, vũ trang để giữ vững thế làm chủ của ta, chủ động và kiên quyết chống địch làm lại. Phải xây dựng xã chiến đấu mạnh mẽ toàn diện trên cơ sở quần chúng giác ngộ chính trị cao quyết chiến, quyết thắng kẻ thù, làm cho xã chiến đấu trở thành pháo đài của chiến tranh du kích, một trong những chỗ dựa của cuộc kháng chiến trường kỳ.

Tuy chính sách thủ đoạn mị dân của địch về căn bản không lừa gạt được quần chúng nhưng ta không được xem thường việc giáo dục quần chúng nhận rõ âm mưu này của địch, đồng thời phải biết lợi dụng những chủ trương, thủ đoạn mị dân của chúng đưa nhân dân đấu tranh mạnh mẽ đòi quyền lợi thiết thân kết hợp vạch trần bộ mặt xảo trá của địch. Các lực lượng vũ trang của ta cần theo dõi diệt cho được những đoàn cán bộ binh định đi xây dựng và củng cố áp chiến lược của địch. Các cấp cần thường xuyên theo dõi phát hiện kịp thời những âm mưu, thủ đoạn mới của địch để chủ động chống lại.

Tuy địch còn cố gắng củng cố xây dựng áp chiến lược, nhưng cần phải thấy hết khó khăn nhược điểm của địch, khả năng to lớn của quần chúng. Cần phải nâng cao hơn nữa tinh thần quyết tâm liên tục tấn công phá áp chiến lược nhất là ở các nơi phong trào còn yếu. Ở các địa phương, áp chiến lược bị phá vỡ nhiều rồi, cần phải đề phòng tư tưởng chủ quan, thoả mãn xem thường âm mưu củng cố, xây dựng ở vùng còn lại của địch và tư tưởng ngại khó khi chạm phải số áp chiến lược cứng trong vùng địch.

## *2. Hoạt động và xây dựng lực lượng vũ trang*

a) *Nhiệm vụ cụ thể và phương hướng hoạt động của lực lượng vũ trang:*

Nhiệm vụ của lực lượng vũ trang là ra sức thực hiện đầy đủ

những nhiệm vụ chung đề ra trong bản nghị quyết này cũng như nhiệm vụ chính trị của Đảng đề ra trong từng thời kỳ và ở từng địa phương, đồng thời làm đúng chức năng riêng của mình là tiêu hao, tiêu diệt, làm tan rã sinh lực địch, là để liên tục phối hợp với nhân dân đẩy mạnh công kích và khởi nghĩa, mở rộng vùng giải phóng, phát triển phong trào đấu tranh chính trị và vũ trang, tạo điều kiện tiến lên tổng công kích, tổng khởi nghĩa đánh đổ toàn bộ địch, giải phóng miền Nam.

Căn cứ vào nhiệm vụ chung trước mắt của Đảng và chức năng của mình, lực lượng vũ trang trong năm 1964 phải thực hiện đầy đủ nhiệm vụ: *ra sức chủ động và liên tục tấn công địch trên khắp chiến trường, đẩy địch vào thế bị động suy yếu hơn nữa, đồng thời khẩn trương xây dựng lực lượng nhanh chóng, ra sức tiêu hao tiêu diệt địch để vừa đánh bại kế hoạch Mắc Namara vừa tạo ra những điều kiện làm chuyển biến so sánh lực lượng giữa ta và địch, tiến lên giành những thắng lợi to lớn.*

Cụ thể là:

- Mở rộng diện tiêu hao, nâng cao mức tiêu diệt làm cho lực lượng quân sự của địch sa sút suy yếu hơn nữa.

- Kết hợp với phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng tích cực chống càn quét, phá ấp chiến lược, phát triển du kích chiến tranh, v.v..

- Khẩn trương xây dựng, phát triển lực lượng ba thứ quân cả về mặt số lượng và chất lượng để nhanh chóng chuyển biến so sánh lực lượng quân sự giữa ta và địch.

- Giữ vững, xây dựng và mở rộng các khu căn cứ ở rừng núi và đồng bằng theo kịp yêu cầu phát triển của cách mạng nhất là trên những địa bàn chiến lược.

- Kết hợp chặt chẽ giữa ba thứ quân, giữa chính trị, vũ trang, binh vận, bộ đội phải tích cực tham gia công tác dân vận, binh vận, sản xuất tự túc.

Về mặt hoạt động vũ trang, sắp tới cần ra sức mở rộng diện tiêu hao, nâng cao mức tiêu diệt làm cho lực lượng địch tan rã

ngày càng nhiều. Tiêu hao hay tiêu diệt đều phải dựa trên cơ sở đẩy mạnh hơn nữa ý thức tiêu diệt của các thứ quân. Muốn mở rộng diện tiêu hao thì cần phải ra sức phát triển một phong trào du kích chiến tranh thật rộng rãi, mạnh mẽ, đều khắp với lực lượng tự vệ, du kích, địa phương quân và áp xã chiến đấu vững mạnh. Muốn có phong trào du kích chiến tranh mạnh thì cần bản phải phát động quần chúng nổi dậy quyết tâm đánh địch làm chủ xã, thôn, dùng thế ba mặt giáp công đánh địch và giữ mình. Hiện nay trên nhiều chiến trường, phong trào du kích còn yếu, xã chiến đấu thực chất còn kém nên chưa hạn chế được nhiều hoạt động của địch tại địa phương cũng như chưa tạo được chiến trường tốt cho chủ lực tiêu diệt địch. Do đó, sắp tới ta cần đặc biệt chú trọng đẩy mạnh phong trào du kích về mọi mặt nhất là ở các chiến trường T1, T6, T5, ra sức nâng cao trình độ xây dựng và tác dụng của xã chiến đấu để chống lại có hiệu quả các hình thức đánh phá của địch và bảo đảm các yêu cầu hoạt động của ta. Đồng thời với mở rộng diện tiêu hao, cần ra sức nâng cao mức tiêu diệt. Nói tiêu diệt tức là nói các thứ quân tiêu diệt địch, nói từ tiêu diệt nhỏ rộng khắp đến tiêu diệt lớn làm rung động quân đội địch nhưng chủ yếu là nói đến vai trò tiêu diệt của lực lượng chủ lực. Căn cứ vào khả năng mỗi thứ quân trên mỗi chiến trường mà quy định nhiệm vụ phương châm hoạt động và yêu cầu tác chiến cho mỗi thứ quân cho thích ứng, có kế hoạch kết hợp hỗ trợ lẫn nhau. Riêng về lực lượng chủ lực của ta hiện nay cần phải nâng lên mức tiêu diệt phổ biến từng C<sup>1)</sup>, tiến tới chủ động tiêu diệt từng D<sup>2)</sup> địch. Vấn đề nâng cao mức tiêu diệt hiện nay dính liền với các vấn đề xây dựng, rèn luyện quân đội, vấn đề xây dựng căn cứ địa cách mạng và các địa bàn hoạt động, vấn đề chuẩn bị chiến trường, v.v. ta cần phải có quyết tâm khắc phục khó khăn để đảm bảo thực hiện cho kỳ được.

Bộ đội địa phương và du kích phải thường xuyên tiêu diệt đồn

---

1) C: đại đội (B.T).

2) D: tiểu đoàn (B.T).

bót nhỏ và bao vây bức rút bức hàng các đồn bót của địch (bọn bảo an dân vệ) đóng giữ trong các ấp chiến lược và kiên quyết đứng lại chống càn quét lấn chiếm.

Về đối tượng tác chiến của ta nói chung là đánh vào quân đội địch nhưng do sự trưởng thành của quân đội và yêu cầu nhiệm vụ trước mắt nên ta cần tiếp tục đánh tiêu diệt và làm tan rã các đơn vị bảo an, dân vệ, biệt kích và các lực lượng bán vũ trang của địch, đồng thời nâng dần mức đánh chủ lực địch, tiến tới đánh tiêu diệt tan rã từng bộ phận quân chủ lực. Có tiêu diệt được ngày càng cao lực lượng chính quy của địch mới làm cho quân đội địch rung động, lực lượng bảo an dân vệ và các loại quân khác mất dần chỗ dựa càng dễ bị ta đánh diệt và làm tan rã rộng hơn.

Ở Sài Gòn - Chợ Lớn, hoạt động vũ trang của ta nhằm đánh diệt bọn Mỹ, các kho tàng, số công an mật vụ rất nguy hiểm, số ác ôn nhất trong sĩ quan, trong tổ chức phản động, trong trường trại và ở khóm phường, còn đối với binh lính sĩ quan quân đội tay sai về nghỉ ngơi ở Sài Gòn - Chợ Lớn ta chưa đánh rộng lan tràn là cốt để cô lập Mỹ, phân hoá hàng ngũ địch, phát huy tấn công chính trị, ở thị xã, thị trấn, đối tượng đánh gần như nông thôn nhưng phải chú ý cho có lợi về chính trị và binh vận.

Về hình thức tác chiến, cần nắm vững phương châm *tránh chỗ mạnh, đánh chỗ yếu, chủ yếu là đánh địch ngoài công sự, trong lúc chúng vận chuyển, bằng hình thức phục kích, tập kích với tư tưởng đánh nhanh, giải quyết nhanh*. Hiện nay đánh địch trong công sự đồn bót ta nên chú ý đánh bằng kỹ tập đặc công, bằng nội ứng, mưu trí, chỉ đánh cường tập khi có điều kiện chắc thắng và cần thiết, tuy nhiên trong thời gian sắp tới ta phải tích cực học tập, rèn luyện nâng cao trình độ đánh công kiên cường tập cho bộ đội. Phải luôn luôn coi trọng và tích cực đẩy mạnh lối đánh du kích tiêu hao, tiêu diệt nhỏ rộng khắp, đồng thời phải không ngừng nâng vận động chiến của quân chủ lực lên ở các địa bàn chiến lược tiến tới làm cho vai trò vận động chiến gắn liền với vai trò của chủ lực ngày càng giữ địa vị quyết định.

Cần đẩy mạnh hơn nữa phong trào bắn máy bay, đánh xe M.113 đánh phá giao thông thủy bộ, kho tàng của địch, diệt pháo và các sân bay của địch, đặc biệt phát huy mạnh hơn nữa phong trào đánh Mỹ, diệt Mỹ rộng rãi khắp nơi.

Về mặt chỉ đạo tác chiến cần tổng kết, phổ biến và phát huy một cách sáng tạo những kinh nghiệm tác chiến mới, kết hợp với những kinh nghiệm của thời kháng chiến để đánh địch. Đặc biệt cần rút kinh nghiệm đánh địch trong áp chiến lược chống những cuộc càn quét, đổ bộ bằng trực thăng, xe M.113 kết hợp bộ binh cơ giới phi pháo, kinh nghiệm về các hình thức chống càn ở đồng bằng dựa vào công sự điểm tựa kiên cố, tổng kết và phát huy kinh nghiệm lối hoạt động thọc sâu vào vùng địch rồi trụ lại chống càn quét, đánh viện, phát động quần chúng phá áp chiến lược, mở rộng phong trào, tổng kết kinh nghiệm về cách đánh kho tàng, sân bay, bến tàu và diệt Mỹ trong đô thị, các hình thức đánh địch phong phú của tự vệ, du kích và quần chúng ở khắp vùng nông thôn đô thị cũng cần được tổng kết kinh nghiệm và phát huy, v.v.. Cần chú trọng và nâng cao trình độ chuẩn bị chiến trường để bộ đội có thể chiến đấu liên tục, đặc biệt phải tích cực chuẩn bị chiến trường sẵn sàng ở các hướng chiến lược cho bộ đội chủ lực có thể đánh một số trận tiêu diệt tương đối lớn khi có điều kiện để từng bước làm chuyển biến so sánh lực lượng giữa địch và ta. Cần có những đợt hoạt động thống nhất, phối hợp chặt chẽ giữa các chiến trường trên nhiều mặt tấn công địch cùng một lúc ở nhiều nơi có tính chất chiến dịch toàn diện để có điều kiện thu nhiều thắng lợi. Trong chỉ đạo vũ trang cần quán triệt hơn nữa phương châm phối hợp và hỗ trợ đắc lực phong trào chính trị nhưng không máy móc, cứng đờ làm hạn chế chức năng chiến đấu của bộ đội nhất là đối với quân chủ lực.

#### *b) Xây dựng lực lượng vũ trang*

Việc xây dựng ba thứ quân mau lớn mạnh là một nhiệm vụ quan trọng bậc nhất phải hết sức khẩn trương nhằm bảo đảm

nhệm vụ trước mắt và đủ sức sáng tạo thời cơ giành lấy những thắng lợi quyết định.

Về phương châm và phương hướng xây dựng cần phải thật khẩn trương, nhanh chóng, mạnh mẽ và đảm bảo cân xứng ba thứ quân nhưng phải linh hoạt sát hợp tình hình và khả năng từng lúc, từng chiến trường, xây dựng bộ đội tập trung mạnh không làm yếu và hạn chế phát triển dân quân du kích và bộ đội địa phương, đẩy mạnh phong trào dân quân du kích và nâng bộ đội địa phương lên song không được xem nhẹ và trì trệ việc xây dựng chủ lực.

Hiện nay lực lượng vũ trang của ta ở các chiến trường phát triển không đồng đều nhau và các thứ quân đều còn yếu, nhưng căn cứ vào yêu cầu lớn lao tới đây của cách mạng và trên cơ sở phát huy cao độ khả năng của phong trào trước mắt, chúng ta phải ra sức xây dựng chủ lực lớn mạnh nhanh chóng, đặc biệt là ở các chiến trường có nhiều khả năng tiêu diệt địch lớn. Phát triển số lượng phải đi đôi với chất lượng, tinh binh, tinh cán, tinh tổ chức, gọn nhẹ dễ cơ động, nâng cao giác ngộ chính trị và trình độ kỹ chiến thuật, tăng cường trang bị và đặc biệt phải chú ý công tác Đảng, công tác chính trị. Cần chấn chỉnh và tăng cường bộ máy chỉ huy các cấp, làm cho các cơ quan tham mưu, chính trị, hậu cần đủ sức đảm bảo nhiệm vụ xây dựng và chiến đấu của bộ đội.

Mức độ xây dựng phổ biến sắp đến chung cho các chiến trường tối thiểu là: ấp có một A<sup>1)</sup>, xã có một B<sup>2)</sup> du kích mạnh, huyện có một C hoặc nhiều B độc lập, tỉnh có một D, có thêm C độc lập, hoặc có nhiều C, lực lượng của khu và *Chín Nam*<sup>3)</sup> thì căn cứ trên tính chất và khả năng của từng chiến trường mà định mức xây dựng cho thích đáng với tinh thần khẩn trương và nỗ lực cao độ. Vấn đề phát triển lực lượng dân quân du kích phải đi đôi với việc đẩy mạnh và nâng cao phong trào xây dựng xã chiến đấu, tăng cường

---

1) A: tiểu đội (B.T).

2) B: trung đội (B.T).

3) Chín Nam: Trung ương Cục (B.T).

trang bị súng tốt, vũ khí có chất nổ, ra sức chế tạo và sử dụng vũ khí thô sơ, phát huy mạnh mẽ phong trào đánh địch tích cực trong dân quân du kích, tự vệ và quần chúng. Chú trọng xây dựng du kích bí mật trong các vùng nông thôn phong trào còn yếu, trong đô thị, đồn điền, dinh điền, riêng đô thị cần phát triển lực lượng ngầm và du kích bí mật.

Vấn đề xây dựng lực lượng chủ lực ở rừng núi từ miền Đông Nam Bộ trở ra còn gặp nhiều khó khăn về nhân, tài, vật lực. Do đó các nơi này cần phải chú trọng việc quản lý, xây dựng tốt vùng ta, nhất là chú trọng đẩy mạnh phong trào tăng gia sản xuất tự túc, chống bắt lính, vận động tòng quân, ra sức phát động quần chúng phá ấp chiến lược gom dân, phá kềm kẹp mở rộng phong trào đồng bằng, khai thác nguồn nhân tài, vật lực ở đây. Các chiến trường đồng bằng đông người, nhiều của có phong trào mạnh, nhất là T2, T3 phải vừa có nhiệm vụ xây dựng lực lượng cho bản thân mình vừa có nhiệm vụ đóng góp tích cực cho việc xây dựng, phát triển lực lượng chung và ở chiến trường rừng núi.

Cần giải quyết tốt vấn đề cán bộ mới bảo đảm xây dựng lực lượng được mạnh. Hiện nay vấn đề cán bộ là một khó khăn quan trọng trong việc xây dựng quân đội nên ta cần phải quyết tâm khắc phục. Các khu đều phải ra sức đào tạo nhiều cán bộ nhất là phải đủ đảm bảo tự cấp cán bộ từ C trở xuống và một phần cán bộ D. Phải điều động một số TUV<sup>1)</sup>, HUV<sup>2)</sup> và nhiều xã uỷ viên vào công tác trong quân đội, chủ yếu phải mạnh dạn đề bạt cất nhắc cán bộ từ trong quân đội lên.

Cần phát động rộng rãi phong trào quần chúng tham gia xây dựng lực lượng, đóng góp nhân, tài, vật lực để phát triển lực lượng, phát động phong trào tòng quân giết giặc cứu nước mạnh mẽ khắp nông thôn, đô thị. Để đảm bảo thực hiện tốt việc này cần

---

1) TUV: Tỉnh uỷ viên (B.T).

2) HUV: Huyện uỷ viên (B.T).

ngiên cứu đề ra và bổ sung thêm một số chánh sách đối với thương binh, tử sĩ, đối với gia đình quân nhân, đối với đồng bào có nhiều công lao trong việc xây dựng quân đội, v.v..

Chú ý tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo của Đảng đối với quân đội; nắm vững hơn nữa công tác giáo dục chính trị, lãnh đạo tư tưởng, xây dựng Đảng, Đoàn trong các lực lượng vũ trang bảo đảm kết hợp chặt chẽ giữa ba thứ quân, giữ vững quan hệ quân dân, thực hiện đúng đắn sự lãnh đạo của Đảng đối với quân đội cả hệ thống dọc và ngang.

### *3. Đẩy mạnh phong trào chính trị và xây dựng lực lượng chính trị*

Phong trào đấu tranh chính trị tuy rộng mạnh nhưng chưa đều, nơi phong trào yếu, tổ chức đã yếu, các nơi phong trào cao tổ chức cũng còn kém.

Cách mạng ngày càng tiến lên bước chiến đấu quyết liệt, yêu cầu của nhiệm vụ mới cao hơn và cần nâng cao hơn nữa nội dung chiến tranh toàn dân và toàn diện, phát huy cao độ khả năng chính trị của toàn dân nên *cần ra sức đẩy mạnh hơn nữa phong trào đấu tranh chính trị và xây dựng lực lượng chính trị*. Cuộc chiến tranh đương diễn ra ác liệt, phải tuyên truyền giáo dục cho nhân dân nhận thức sâu sắc rằng chúng ta đang tiến hành một cuộc chiến tranh yêu nước và mỗi người dân phải làm tất cả để đưa cuộc chiến tranh đó đến thắng lợi. Cần hết sức tranh thủ tình hình thuận lợi hiện nay do chánh quyền địch tiếp tục rã rời bên dưới và khủng hoảng liên tiếp mà ra sức tranh thủ mở rộng phong trào đấu tranh chính trị và phát triển tổ chức.

a) Yêu cầu chung của phong trào chính trị là: ra sức tuyên truyền giáo dục các khẩu hiệu và chánh sách cách mạng của Đảng nhằm nâng cao giác ngộ chính trị, nâng cao tinh thần chiến đấu trường kỳ gian khổ quyết chiến quyết thắng bọn xâm lược Mỹ và tay sai; tiếp tục phát động đấu tranh chính trị rộng lớn khắp nông thôn đô thị nhằm làm thất bại các chánh sách phản động, phá rã các tổ chức kềm kẹp nhứt là ở đơn vị cơ sở, bảo vệ và giành lấy các quyền dân sinh dân chủ thiết thân, nêu cao khẩu hiệu chống



xâm lược Mỹ đòi hoà bình độc lập trung lập, động viên mọi khả năng nhân tài vật lực của nhân dân để xây dựng thực lực cách mạng, đẩy mạnh chiến tranh cách mạng đến thắng lợi. Cần tiến hành phát động quần chúng tại ba vùng khác nhau với ba yêu cầu khác nhau: phát động quần chúng *làm chủ vùng giải phóng* phát động quần chúng *phá áp chiến lược*, phát động quần chúng *đòi dân sinh dân chủ phá thế kèm kẹp* tại đô thị và chung quanh đô thị. Phải có chuẩn bị chu đáo về các mặt chánh sách, kế hoạch, có lực lượng cán bộ, có chỉ đạo tập trung của cấp uỷ, có điểm, có diện thì mới có kết quả trong phát động.

- Động viên phong trào tấn công chính trị là tiếp tục phát động quần chúng phá áp chiến lược và các tổ chức kèm kẹp, hạ uy thế bọn gian ác, đấu tranh chống càn quét khủng bố, chống chất độc hoá học, chống bắt lính, chống quân sự hoá thanh niên, vận động binh lính địch, bảo vệ sinh mạng, tài sản mình, đòi cải thiện dân sinh và quyền dân chủ... ở nông thôn, đồng thời ở đô thị vẫn tiếp tục đẩy mạnh đấu tranh dân sinh, đặc biệt là đấu tranh dân chủ (đòi tự do nghiệp đoàn, tự do báo chí, cô lập và làm xộc xệch, tan rã các tổ chức chính trị phản động, sử dụng và xây dựng các tổ chức có lợi cho đoàn kết và đấu tranh của quần chúng), mở rộng phong trào chống Mỹ đòi hoà bình trung lập, đòi chấm dứt chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ, đòi quân đội Mỹ rút đi. Cần có sự chỉ đạo phối hợp hỗ trợ chặt chẽ hơn nữa giữa đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang, giữa phong trào nông thôn với phong trào đô thị, giữa địa phương này và địa phương khác. Cần khai thác đúng mức nhược điểm lớn của bọn cầm quyền mới là dù chúng độc tài nhưng vẫn phải mị dân khai thác tình hình địch mâu thuẫn nhau mượn cố chống Diệm - Nhu để thanh trừng nhau mà phát động quần chúng đấu tranh vạch mặt chúng đòi quyền lợi dân sinh dân chủ, đòi trừng trị các tay sai tàn ác của Diệm - Nhu, chống âm mưu địch dùng lại bọn ác ôn trong các tổ chức mới của chúng. Mỗi xóm ấp cần có những tổ nòng cốt thường trực đấu tranh chính trị để sẵn sàng ứng phó với địch và mỗi cấp cần có ban đấu tranh

chính trị phục vụ sự chỉ đạo của cấp uỷ. Cần kịp thời tổng kết và phổ biến những kinh nghiệm đấu tranh để giáo dục nâng cao trình độ đấu tranh của đảng viên và quần chúng.

- Động viên chính trị làm nhiệm vụ hậu phương là phát động quần chúng quyết tâm làm chủ nông thôn, thực hiện tốt các chính sách nhằm bảo vệ và cải thiện đời sống vật chất tinh thần, tăng cường đoàn kết nông thôn, đồng thời ra sức đóng góp nhân tài vật lực cho cách mạng. Phải phát huy đến cao độ mọi khả năng tiềm tàng trong nhân dân để xây dựng và phát triển lực lượng vũ trang.

b) Yêu cầu chung về mặt xây dựng lực lượng chính trị là ra sức phát triển và củng cố hơn nữa Mặt trận dân tộc giải phóng, các đoàn thể chính trị của quần chúng và các tổ chức quần chúng khác cho vững mạnh và rộng rãi hơn nữa đủ sức động viên nhân dân thực hiện các khẩu hiệu đấu tranh và các chính sách cách mạng để đẩy mạnh phong trào chính trị nói riêng và cuộc chiến tranh cách mạng nói chung. Cần phải tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận mặt trận về các mặt tư tưởng, chính sách và tổ chức, khắc phục khuynh hướng không chú ý đúng mức công tác dân vận mặt trận, không chú ý đến tổ chức quần chúng hoặc có tổ chức mà không sinh hoạt, không biết lãnh đạo sử dụng tổ chức, không biết giáo dục chính sách cách mạng cho quần chúng thông qua tổ chức của họ.

- Ở các vùng giải phóng và tranh chấp đang trên xu thế ngày càng mở rộng, cần phải tiến tới *thật sự làm chủ* các thôn xã, không để cho địch có chун đứng trong nhân dân, phải đạt yêu cầu không *đưa đại đa số quần chúng cơ bản vào các tổ chức quần chúng*, xây dựng thành những đội quân chính trị chiến đấu chặt chẽ, nắm vững quần chúng từng xã thôn, đặc biệt là tổ chức và nắm vững thanh niên để nhanh chóng phát triển lực lượng vũ trang và hạn chế địch bắt lính. Đối với các đoàn thể công nông thanh phụ, ngoài công tác động viên cầm thù chống địch, cần đi sâu chăm lo hơn nữa đời sống của quần chúng, cải thiện đời sống về các mặt vật chất lẫn tinh thần đi đôi với việc giáo dục đấu tranh quyền lợi giai

cấp và giới cho họ để đoàn kết gắn bó quần chúng trong tổ chức. Ra sức đào tạo bồi dưỡng cán bộ các đoàn thể như ở ấp, xã, huyện, cần phát huy năng động tính của các đoàn thể quần chúng. Cần xây dựng lần lượt hệ thống lãnh đạo các đoàn thể ở các cấp. Cần phát triển rộng rãi các tổ chức phổ thông của quần chúng có tính chất tương trợ làm ăn, văn hoá, xã hội, y tế...

- Ở các vùng kiểm soát của địch, phải khẩn trương phát triển các cơ sở tổ chức bí mật của quần chúng như ở ấp chiến lược, đồn điền, dinh điền, vùng tôn giáo dân tộc và đô thị để giữ vững và đẩy mạnh phong trào đấu tranh ở vùng này. Ở đô thị và đồn điền cần đặc biệt chú ý hơn nữa công tác tổ chức và vận động trong công nhân và lao động trước nay vẫn còn rất yếu mặc dầu quần chúng tự động đấu tranh rất nhiều, cần phân biệt tánh chất và tác dụng của tổ chức công khai và bí mật, giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa tổ chức công khai và bí mật, để sử dụng cho đúng và tránh bể bạc.

- Về công tác Mặt trận, cần tăng cường lãnh đạo công tác Mặt trận, *chú ý tăng cường cơ sở công nông liên minh, đồng thời hết sức mở rộng Mặt trận* bằng mọi cách kể cả thực hiện liên hiệp hành động với những tổ chức ngoài Mặt trận. Để củng cố và mở rộng Mặt trận, cần:

+ Giáo dục cho cán bộ đảng viên và chiến sĩ thông suốt và thực hiện tốt các chánh sách của Đảng như là chánh sách Mặt trận, ruộng đất, dân tộc, binh tề vận và động viên nhân tài vật lực. Có nắm vững và chấp hành đúng các chánh sách và sách lược của Đảng thì mới giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa các giai cấp, từng lớp, dân tộc, tôn giáo, mới tập hợp được toàn dân trong Mặt trận. Cần kiên quyết khắc phục những khuyết điểm sai lầm vừa qua ở một số nơi trong khi chấp hành chánh sách. Ngoài các chánh sách đã xây dựng và công bố, cần xây dựng thêm một số chánh sách mới và bổ sung những điểm cụ thể cho các chánh sách đã xây dựng.

+ Trên cơ sở củng cố công nông liên minh, cần tăng cường

hơn nữa công tác Mặt trận trong các tầng lớp trí thức, tư sản dân tộc, những nhóm và cá nhân có ít nhiều khuynh hướng chống Mỹ và tay sai, cần giúp đỡ Đảng Dân chủ và Đảng Xã hội cấp tiến nhất là Đảng Dân chủ hoặc thành lập một tổ chức chính trị với danh nghĩa khác, có thể đại diện cho khuynh hướng hoà bình trung lập theo kiểu tư sản, có một cương lĩnh chính trị thích hợp để họ có thể góp phần vận động tư sản và trí thức, tập hợp thêm lực lượng mới. Cần phải lợi dụng triệt để tình hình mâu thuẫn, phân hoá và hỗn loạn về tổ chức trong nội bộ địch để tích cực phân hoá, lôi kéo các phe, nhóm, các cá nhân sĩ quan và các phần tử từng lớp trên ở trong và ngoài chánh quyền của địch. Xây dựng cơ sở chui vào các tổ chức chánh quyền và các đảng phái chính trị phản động, tranh thủ các nhân vật trong chánh quyền và quân đội địch. Hiện nay địch đương khủng bố mọi lực lượng chủ trương hoà bình trung lập, ta cần chủ động mở rộng liên hiệp hành động với các lực lượng ấy và phải có chánh sách cụ thể, thái độ cụ thể đối với họ. Cần phát triển ảnh hưởng của khuynh hướng hoà bình trung lập thành một phong trào dư luận đấu tranh cho hoà bình trung lập, tiến tới tổ chức và hoạt động cho thích hợp trong từng lớp trên và trong hàng ngũ chánh quyền quân đội địch. Đối với Uỷ ban Mặt trận dân tộc giải phóng các cấp, cần củng cố những uỷ ban đã được xây dựng và lập uỷ ban ở các vùng mới giải phóng. Cần quy định nội dung công tác và lề lối làm việc để phát huy tác dụng chính trị của các uỷ ban Mặt trận.

+ Vận động tôn giáo là khâu quan trọng chống âm mưu về tôn giáo của địch. Đi đôi với việc tuyên truyền thực hiện đúng chánh sách tôn trọng tự do tín ngưỡng, cần phải kiên trì đi sâu vận động quần chúng cơ bản trong tín đồ đấu tranh cho các quyền lợi bức thiết, giác ngộ quyền lợi giai cấp và dân tộc cho họ, nắm quần chúng tín đồ tích cực bằng những hình thức tổ chức thích hợp và xây dựng cơ sở Đảng, đồng thời tranh thủ và trung lập những người cầm đầu trong các tôn giáo có thể tranh thủ và trung lập được nhằm cô lập những tên phản động ngoan cố đội lốt tôn giáo.

+ Đối với các dân tộc Tây Nguyên, cần phát huy phong trào chống âm mưu tự trị phản động của địch, chú ý hơn nữa việc cải thiện đời sống, giảm bớt đóng góp, phá khu gom dân và các ổ vũ trang của địch, xây dựng thêm cơ sở ở các vùng còn yếu. Đối với đồng bào Khơme cần tiếp tục phát động quần chúng phá kềm kẹp, phá rã các tổ chức vũ trang của Khơme Sơ rây, chú trọng hơn nữa việc xây dựng cơ sở, đào tạo bồi dưỡng cán bộ Khơme, giải quyết tốt các quyền lợi về tô tức ruộng đất và cải thiện đời sống cho đồng bào Khơme thực hiện chính sách bình đẳng dân tộc. Đối với người Hoa kiều có số lượng khá đông ở nhiều đô thị, cần đi sâu vận động cách mạng trong từng lớp công nhân, lao động, học sinh, sinh viên, lãnh đạo họ đoàn kết với nhân dân Việt Nam, ở vùng giải phóng vận động Hoa kiều làm mọi nhiệm vụ và hưởng mọi quyền lợi như người Việt. Ở vùng địch, lãnh đạo chống áp bức bóc lột, chống bắt lính, hướng họ đi theo Trung Quốc mới và Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam.

c) Trong thời gian qua chúng ta đã thu được những thành tích rất lớn trong thực hiện chính sách ruộng đất của Đảng. Ở Nam Bộ chúng ta đã khôi phục quyền sở hữu của nông dân đối với ruộng đất tạm cấp tạm giao trong kháng chiến về hạ tô tới mức trung bình 10% ở vùng ta kiểm soát. Ngoài ra ta còn chia cấp một số ruộng đất tịch thu của bọn ác ôn, tạm giao một số ruộng đất của một số địa chủ vắng mặt, khai hoang nhiều vùng cấp cho nông dân. Ở Khu V, Khu VI và nhiều vùng tôn giáo, di cư và các vùng địch còn kiểm soát chặt thì quyền lợi ruộng đất chưa giành được bao nhiêu. Vấn đề thực hiện tốt chính sách ruộng đất để phát huy tính tích cực cách mạng và cải thiện đời sống của cả chục triệu nông dân là một trong những vấn đề cơ bản nhất của Đảng ta trước đây và sau này cũng vậy để củng cố công nông liên minh, mở rộng Mặt trận, xây dựng phát triển thực lực cách mạng, đẩy mạnh cuộc chiến tranh yêu nước hiện nay. Nội dung cơ bản của chính sách ruộng đất hiện nay vẫn là tiếp tục thực hiện giảm tô rộng rãi, tiếp tục tịch thu và tạm cấp ruộng đất của bọn địa chủ gian ác

thân Mỹ, tiếp tục khôi phục những quyền lợi ruộng đất trong cuộc kháng chiến trước và gìn giữ những quyền lợi ruộng đất giành được trong những năm qua. Để thực hiện nội dung đó, cần chú ý hơn nữa các vấn đề sau đây:

- Phát động phong trào nông dân đấu tranh giảm tô ruộng rãi hơn nữa ở các vùng địch còn kiểm soát, như là vùng tôn giáo, vùng người Khơme, đồng thời nghiên cứu để giải quyết đúng các quyền lợi ruộng đất ở đồng bằng Trung Bộ.

- Đối với việc tịch thu ruộng đất của bọn địa chủ gian ác hiện hành, cần phải được cấp tỉnh uỷ thông qua và nếu chúng ở ngoài địa phương thì cần hỏi ý kiến cấp trên nữa để khỏi hại đến việc vận động nhân viên và sĩ quan địch. Nếu vợ con chúng không thuộc hạng gian ác thì có phân biệt và chiếu cố.

- Đối với những ruộng đất đã tạm cấp tạm giao cho nông dân, cần giáo dục cho nông dân nhận rõ đó là nhờ Đảng và cách mạng, phải quyết tâm giữ gìn và tăng gia sản xuất đóng góp công sức nhiều hơn nữa cho cách mạng mau chiến thắng quân thù, cần ngăn ngừa tình trạng nông dân có thể tự động bán chác, cầm cố sổ đất tạm cấp tạm giao.

Để thực hiện đúng nội dung chánh sách ruộng đất, cần nắm vững sách lược nông thôn hiện nay là: đoàn kết bản cố trung nông, liên hiệp với phú nông, phân hoá giai cấp địa chủ, tranh thủ lôi kéo những phần tử ít nhiều chống Mỹ, trung lập bọn lưng chừng, cô lập đánh đổ bọn địa chủ ác ôn hiện hành. Trong Đảng phải làm cho cán bộ đảng viên nhận rõ đường lối giai cấp của Đảng ở nông thôn là: dựa vào bản cố nông và trung nông mới.

- Đối với vùng giải phóng Nam Bộ mà hầu hết bản cố nông đã chuyển thành trung nông mới thì cần thực hiện sự đoàn kết chặt chẽ hơn nữa giữa nông dân lao động trong đấu tranh, bảo vệ quyền lợi chống giặc và trong việc giúp đỡ lẫn nhau bằng các hình thức tổ đổi công, quỹ tương trợ để tăng gia sản xuất, tiếp tục giải quyết tốt các sự đụng chạm về quyền lợi ruộng đất giữa nông dân với nhau trên cơ sở giác ngộ quyền lợi chung của giai cấp và dân tộc, chiếu cố

giúp đỡ bản nông, trung nông mới và nghèo là lực lượng tích cực trong nông dân và nông hội, nhưng phải bảo đảm quyền sở hữu của trung nông lớp trên, ngăn ngừa phân hoá giai cấp. Đối với các vùng ta đang phá thế kềm kẹp, ngoài vấn đề đấu tranh giảm tô ra thì trong việc khôi phục quyền sở hữu đất tạm cấp tạm giao trong kháng chiến và việc tạm cấp đất địa chủ ác ôn cho nông dân, cần phải đặc biệt chú ý đến tình trạng xáo trộn đất đai thời gian qua mà giải quyết cho hợp lý trên tinh thần chia cơm xẻ áo và tự nguyện tự giác cùng chống kẻ thù chung, để có lợi chớ không hại đến sự đoàn kết bản cố trung nông. Ở những nơi có công điền, cần chia hết cho công bằng hợp lý cho nông dân lao động.

- Đối với phú nông, không phải là đối tượng cách mạng dân tộc dân chủ và có mặt tích cực trong cách mạng dân tộc dân chủ nên ta phải tranh thủ liên hiệp về mặt chính trị và bảo tồn kinh tế của họ nhưng phải đấu tranh hạn chế mặt bóc lột phong kiến thuyết phục họ không được thuê công nhân rẻ và cho vay nặng lãi.

- Địa chủ (trừ bọn địa chủ ác ôn theo giặc) phải giảm tô và đóng góp cho cách mạng. Ta thừa nhận cho họ hiến điền, đối với ruộng đất vắng chủ thì tạm giao nông dân quản lý hưởng hoa lợi, nếu địa chủ trở về xin quyền thu tô thì họ phải chịu những điều kiện về giảm tô, giữ nguyên canh, đóng góp cho cách mạng.

- Bảo đảm quyền sở hữu ruộng đất chánh đáng của chùa và nhà thờ.

- Cần khuyến khích hướng dẫn việc khai hoang và sử dụng máy móc. Giành quyền ưu tiên và giúp đỡ nông dân lao động khai hoang, nhưng đặt điều kiện đối với phú nông tư sản. Hướng dẫn nông dân cùng chung mua và sử dụng máy móc, ngăn ngừa tình trạng nông dân bị bóc lột quá đáng do phụ thuộc vào máy móc của tư sản phú nông.

- Trong việc giải quyết các vấn đề ruộng đất và sản xuất cần chiếu cố để những gia đình thương binh, tử sĩ, gia đình có con đi giải phóng quân và gia đình cán bộ thiếu sức lao động.

Tóm lại, việc thi hành chánh sách ruộng đất và sách lược nông thôn

kể trên là một bước cách mạng ruộng đất nhằm bồi dưỡng nông dân, tăng cường đoàn kết nông thôn, đẩy mạnh sản xuất và chiến đấu để phát huy mọi khả năng cách mạng của nông dân, chủ lực quân hùng mạnh trong cuộc chiến tranh yêu nước chống đế quốc xâm lược Mỹ và tập đoàn địa chủ thân Mỹ phản động nhất.

#### 4. Xây dựng căn cứ địa và quản lý vùng giải phóng

Xây dựng căn cứ địa là một trong những vấn đề chiến lược của chiến tranh cách mạng miền Nam. Có mở rộng và củng cố được căn cứ địa mới phát triển được nhanh chóng chủ lực, tạo điều kiện đánh địch những trận tiêu diệt lớn, làm chuyển biến tình hình một cách căn bản. Có củng cố, mở rộng căn cứ địa mới giữ vững và đẩy mạnh cuộc kháng chiến trong bất kỳ hoàn cảnh nào.

Căn cứ địa còn yếu và hẹp là nhược điểm lớn của cách mạng miền Nam. Căn cứ địa rừng núi từ miền Đông Nam Bộ đến Tây Nguyên là chiến trường có khả năng tiến lên tiêu diệt lớn sinh lực địch, hiện gặp khó khăn lớn là nhân lực có hạn, kinh tế nghèo nàn. Căn cứ địa đồng bằng là chiến trường đông người nhiều của có khả năng tiêu hao rộng và tiêu diệt địch có mức độ nhưng từ miền Đông Nam Bộ trở ra chưa xây dựng được mấy, ở K2<sup>1)</sup>, K3<sup>2)</sup> có mở rộng nhưng còn bị chia cắt nhiều và chưa được củng cố, chưa quản lý tốt ở nhiều nơi. Chúng ta phải quyết tâm khắc phục tình hình không có lợi đó. Yêu cầu chung của xây dựng căn cứ địa sắp tới là ra sức củng cố mở rộng thế làm chủ ở rừng núi, đồng thời quyết tâm đẩy mạnh hơn nữa phong trào đồng bằng, mở rộng và quản lý tốt vùng giải phóng đồng bằng, phát triển du kích chiến tranh, để phá thế địch bao vây rừng núi, hỗ trợ tích cực cho phong trào đô thị đồng thời giành người giành của vừa xây dựng lực lượng cho đồng bằng, vừa cung cấp cho việc xây dựng lực lượng rừng núi mau lớn mạnh. Đồng bằng phải tiến lên có căn cứ rộng cho khu, tỉnh và căn cứ lõm cho huyện, xã, có khi căn cứ lõm còn đồn bót nhưng bị

---

1) K2: Khu VII (B.T).

2) K3: Khu IX (B.T).



ta bao vây và ta làm chủ. Như vậy căn cứ địa ta liên hoàn và sát với đô thị và đường giao thông chiến lược của địch. Cụ thể là:

- Ra sức củng cố vùng trung tâm của căn cứ địa rừng núi, đặc biệt chú ý công tác dân tộc, phát triển du kích chiến tranh chống gián điệp, biệt kích và tăng gia sản xuất, cải thiện đời sống nhân dân, bảo đảm cung cấp dự trữ lương thực, đồng thời đẩy mạnh các hoạt động mở rộng thế làm chủ vào các vùng khá đông dân, phá các khu gom dân, phá kềm kẹp, dinh điền, đồn điền tiến tới làm chủ cho được hầu hết nông thôn vùng rừng núi, uy hiếp các đường giao thông, bao vây các đô thị và căn cứ quân sự, bảo đảm an toàn cho các đường hành lang dọc theo rừng núi và từ rừng núi xuống đồng bằng, tổ chức nhiều đường mậu dịch giữa rừng núi và đồng bằng để giải quyết các nhu cầu của nhân dân.

- Ra sức đẩy mạnh phong trào đồng bằng, phát động phong trào quần chúng rộng lớn phá áp chiến lược phá kềm kẹp của địch, phát triển du kích chiến tranh đều khắp, liên tục tiêu hao tiêu diệt địch, bao vây phần lớn các đồn bót địch, thường xuyên uy hiếp và cắt đứt các đường giao thông, để mở rộng vùng giải phóng, nối liền các căn cứ lõm, chuyển các vùng nông thôn địch còn kiểm soát thành vùng tranh chấp, đồng thời giữ vững sự giao lưu mua bán có lợi cho ta giữa vùng giải phóng và vùng địch chiếm. Ở một số vùng căn cứ lớn của đồng bằng như U Minh, Đồng Tháp, một số khu vực đồng bằng giáp rừng miền Đông Nam Bộ, miền Tây và vùng giáp ranh của các tỉnh đồng bằng K5<sup>1)</sup>, K6<sup>2)</sup> sát quốc lộ, thiết lộ phải ra sức xây dựng lực lượng chính trị của quần chúng, xã chiến đấu, lực lượng du kích, địa phương quân đủ sức chống càn bảo vệ an toàn căn cứ, bao vây chặt và tiến tới đánh bật các hệ thống cứ điểm địch còn ở trung tâm căn cứ, tạo thành một hậu phương rộng và chỗ dựa vững chắc cho các lực lượng vũ trang và các căn cứ lõm, cùng với các căn cứ lõm hình thành thế liên hoàn hỗ trợ, phối hợp

---

1) K5: Khu V (B.T).

2) K6: Khu VI (B.T).

đấu tranh và tác chiến chặt chẽ và bảo đảm cho các đường hành lang giữa khu với tỉnh huyện, giữa các khu với nhau và giữa đồng bằng với rừng núi.

- Với tình hình vùng giải phóng ngày càng rộng và càng đông dân, công tác quản lý vùng nông thôn giải phóng ngày càng phức tạp và bức thiết để lãnh đạo nhân dân thực hiện quyền làm chủ nông thôn, vừa bảo đảm các quyền dân chủ về kinh tế, chính trị của nhân dân và cải thiện đời sống kinh tế, văn hoá, xã hội của nhân dân, vừa bảo đảm cho việc động viên nhân tài vật lực phát triển lực lượng cách mạng đẩy mạnh đấu tranh chống địch. Đồng thời việc quản lý nông thôn tiến hành tốt còn để chứng tỏ chế độ dân chủ của ta và gây ảnh hưởng tốt đối với nhân dân vùng địch kiểm soát.

Trong điều kiện hiện nay, chúng ta chưa chủ trương lập bộ máy chánh quyền ở các cấp, nhưng cần có một tổ chức thích hợp để thực hiện tốt một số chức năng của chánh quyền cách mạng. Ở nông thôn Tây Nguyên thì tiếp tục củng cố và thành lập Ủy ban tự trị những nơi có điều kiện với hai chức năng: chánh quyền và Mặt trận. Ở những huyện và tỉnh có điều kiện thì cần có một bộ phận của Ủy ban tự trị chuyên lo công tác chánh quyền. Ở nông thôn đồng bằng đông dân và có nhiều vấn đề phức tạp, cần tổ chức ủy ban tự quản do dân cử (trực tiếp hay gián tiếp hoặc do đại biểu các đoàn thể hợp thành tùy điều kiện mỗi nơi) và lập quy chế tự quản (hương ước) ở thôn xã để bảo đảm an ninh trật tự, cải thiện đời sống và đoàn kết chiến đấu. Ủy ban này gồm những người có năng lực cách mạng và được tín nhiệm của chi bộ và nhân dân, thực hiện các chánh sách và công tác của Đảng theo sự chỉ đạo của chi bộ thông qua Đảng đoàn và trong thời hạn một năm phải tổ chức nhân dân bầu lại. Ủy ban này phải dựa vào chánh sách cách mạng của Đảng và Mặt trận, dựa vào lực lượng cách mạng của nhân dân thôn xã mà thực hiện chức năng chánh quyền cách mạng dưới sự chỉ đạo của chi bộ nghĩa là phải thực hiện dân chủ đối với nhân dân và chuyên chính đối với kẻ thù chứ không phải là một tổ chức

chuyên lo công việc hành chánh giấy tờ và hết sức ngăn ngừa bệnh quan liêu mạng lệnh đối với dân. Ở những xã giải phóng mà phong trào và cơ sở yếu, thường bị địch uy hiếp thì uỷ ban Mặt trận và các đoàn thể làm một số chức năng của chánh quyền đến khi có điều kiện mới bầu uỷ ban tự quản.

Từ cấp huyện trở lên đều cần có một bộ phận chuyên giúp cấp uỷ theo dõi chỉ đạo công tác quản lý vùng giải phóng. Cần nghiên cứu bước đầu quy định một số vấn đề chế độ pháp trị để giúp cho việc quản lý được tốt.

- Cuộc chiến tranh cách mạng càng phát triển lớn mạnh thì công tác giao bưu vận cần phải được tăng cường hơn nữa nhằm bảo đảm sự vận chuyển kịp thời tài liệu, cán bộ, tài chánh, tân binh, các nhu cầu vận tải cấp bách của quân sự và bảo đảm một phần vấn đề thơ tín tặng vật của nhân dân cho cán bộ và chiến sĩ. Chú ý bảo vệ xây dựng tốt hơn nữa các hàng lang giao bưu vận, khắc phục tình hình lỏng lẻo, đứt đoạn ở từng nơi từng lúc, tăng cường hơn nữa công tác giáo dục cho cán bộ và chiến sĩ giao liên. Cố gắng bảo đảm đến mức tối đa cho các nhu cầu vận tải của ngành quân sự.

##### *5. Công tác đô thị*

Trong điều kiện có sự hỗ trợ mạnh của phong trào nông thôn, có sự khủng hoảng suy sụp nghiêm trọng trong hàng ngũ địch, phong trào đô thị phát triển thuận lợi và có nhiều tiến bộ hơn trước. Trình độ chính trị và sinh hoạt chính trị của nhân dân đô thị nhất là ở Sài Gòn đã tiến lên rõ rệt. Cần giáo dục cho nhân dân đô thị thấy rõ những thuận lợi và thắng lợi đó, thấy rõ vai trò, vị trí ngày càng quan trọng của mình trong cuộc đấu tranh chung làm cho địch khủng hoảng, suy sụp, thất bại nặng nề hơn nữa.

Sắp tới việc đẩy mạnh phong trào giáo dục chính trị và phát triển cơ sở cách mạng ở đô thị có một tầm quan trọng lớn, vừa để phối hợp với các hoạt động vũ trang và phong trào chung của nông thôn thúc đẩy quá trình khủng hoảng suy sụp của chánh quyền địch, vừa để chuẩn bị cho nhân dân đô thị đến mức có đủ giác ngộ

cách mạng và thực lực cách mạng sẵn sàng nổi dậy đánh đổ địch khi có thời cơ thuận lợi. Đảng bộ các đô thị cần phải *nắm vững phương hướng công tác lâu dài là bảo tồn và phát triển phong trào, xây dựng và sức tích lực lượng, đồng thời phải hết sức tận dụng những thuận lợi do các thắng lợi chung của phong trào chính trị vũ trang, do tình hình đảo chánh và khủng hoảng nội bộ liên tiếp của địch mà mạnh dạn đẩy mạnh phong trào đấu tranh, khẩn trương xây dựng lực lượng lớn mạnh nhanh chóng.*

Với sự hỗ trợ ngày càng mạnh của phong trào nông thôn, phong trào đô thị có nhiều khả năng lợi dụng tình hình lỏng lẻo tê liệt của tổ chức kèm kẹp bên dưới, sự rối ren hoang mang phân hoá của bọn bên trên và những điều mị dân của bọn cầm quyền mới mà nêu lên những khẩu hiệu thiết thực về dân sinh, dân chủ, dân tộc để mở rộng phong trào đấu tranh. Nhất là về mặt đấu tranh dân chủ cần dựa vào dư luận chung đòi xoá bỏ các hình thức của chế độ độc tài Diệm, lợi dụng những mâu thuẫn tranh giành ảnh hưởng giữa các phe phái trong giai cấp thống trị mà ra sức đấu tranh làm tan rã, tê liệt lỏng lẻo các tổ chức kèm kẹp ở các phường các khóm, các hãng xưởng, trường học; đấu tranh tố cáo hạ uy thế loại trừ các tên phản động gian ác, vận động bầu những người tốt và các tổ chức có tính chất quần chúng, mở rộng tổ chức và hoạt động của nghiệp đoàn, của các tổ chức học sinh, sinh viên, các tổ chức có tính chất xã hội, các tổ chức bán hợp pháp của quần chúng, mở rộng phong trào đòi tự do báo chí, tự do nghiệp đoàn... Cần hướng dẫn mở rộng dư luận và phong trào đấu tranh đòi hoà bình chấm dứt chiến tranh kết hợp với các khẩu hiệu thiết thân của nhân dân để chống lại các chánh sách động viên nhân tài vật lực tăng cường chiến tranh của địch. Cần khuyến khích mở rộng phong trào đòi hoà bình trung lập trong các tầng lớp trên, trong hàng ngũ nhân viên chánh quyền, binh lính, sĩ quan địch, làm cho bên dưới càng chán nản tìm lối thoát, bên trên càng dao động phân hoá lực đực và mâu thuẫn giữa Pháp - Mỹ, giữa thân Pháp, thân Mỹ thêm gay gắt.

Từ sau đảo chánh 11-63 đến nay, phong trào công nhân lao động và học sinh, sinh viên có phát triển khá và liên tục với nhiều hình thức phong phú. Yêu cầu sắp tới là phải khẩn trương và kiên trì đi sâu vận động trong công nhân lao động làm cho phong trào này ngày càng có cơ sở vững chắc, có tính chất quần chúng rộng rãi, có tác dụng làm phong trào nòng cốt cho phong trào chung của đô thị. Đồng thời đẩy mạnh vận động trong học sinh, sinh viên và các tầng lớp tư sản trí thức, nhân viên và sĩ quan địch. Quần chúng công nhân lao động và các tầng lớp khác đều có khả năng tự động đấu tranh nhiều, với tình hình cơ sở ta còn rất ít và yếu thì yêu cầu chính của công tác chỉ đạo đô thị không phải chỉ có hoặc là nặng chạy theo đấu tranh mà điều quan trọng cơ bản hơn là đi sát vào tâm tư nguyện vọng quần chúng để tuyên truyền giáo dục chính trị cho quần chúng làm cho quần chúng, nhất là quần chúng cơ bản nhận rõ mình phải cùng quần chúng nông thôn nổi dậy làm cách mạng khi có tình thế là phát hiện giáo dục xây dựng những phần tử tích cực thành cơ sở cách mạng, là chú ý bồi dưỡng đào tạo cán bộ phát triển đảng viên tại chỗ, nâng cao trình độ năng lực của cán bộ đảng viên nắm cho được lực lượng quần chúng bằng các tổ nòng cốt, các tổ giải phóng bí mật. Chỉ có đi sâu hơn nữa vào các công tác tuyên truyền giáo dục cách mạng, kiên trì xây dựng phát triển các tổ chức bí mật của quần chúng và của Đảng một cách khẩn trương đúng hướng thì mới từng bước khắc phục được nhược điểm về cơ sở của phong trào đô thị, mới chuyển phong trào đấu tranh từ tự động, lẻ tẻ lên quy mô rộng lớn, có lãnh đạo chặt chẽ, mới có đủ thực lực chủ động điều khiển phong trào nhân dân đô thị nổi dậy khi có thời cơ tốt.

Song song với phong trào chính trị cần chú ý xây dựng lực lượng vũ trang ở các bàn đạp nông thôn của đô thị và các tổ vũ trang bí mật cho đô thị hoạt động vũ trang tuyên truyền phá hoại kho tàng, diệt bọn Mỹ, những tên lãnh tụ và sĩ quan tay sai nguy hiểm, những tên ác ôn ở phường khóm, những đơn vị hung ác nhất của địch, cần xây dựng lực lượng ngầm tại những điểm quan trọng

ở đô thị và xung quanh đô thị để kịp hành động khi có thời cơ tổng khởi nghĩa.

Muốn bảo đảm cho phong trào và cơ sở đô thị giữ vững và phát triển, còn cần phải nắm vững phương thức hoạt động ở đô thị nhất là phải phân biệt rõ công tác công khai và công tác bí mật và mối quan hệ giữa hai công tác đó. Một mặt ra sức sử dụng các khả năng công khai như nghiệp đoàn, báo chí... và cần có cán bộ công khai riêng chuyên lo cho các hoạt động đó để mở rộng đấu tranh của quần chúng, mặt khác các hoạt động bí mật như giáo dục cách mạng, xây dựng cơ sở cách mạng, v.v. là nhiệm vụ đặc biệt và thường xuyên của đảng viên và cán bộ bí mật. Lãnh đạo phải hết sức phối hợp hai mặt hoạt động bí mật và công khai để phát triển phong trào, nhưng phải có phương pháp công tác và tổ chức phân biệt và ngăn cách rõ, không được lẫn lộn nhập nhằng. Ngoài ra còn cần phải phân biệt và ngăn cách giữa những tổ chức và hoạt động vũ trang, những tổ chức lực lượng ngầm ở đô thị với những cơ sở bí mật của tổ chức Đảng và quần chúng.

Chú ý xây dựng cho cán bộ công tác ở đô thị có ý thức bảo vệ cơ sở để tồn tại lâu dài, có tác phong kiên trì luôn luôn khéo che giấu, khéo công tác và phải ra sức đào tạo cán bộ tại chỗ.

Cần củng cố xây dựng những bàn đạp nông thôn sát đô thị làm căn cứ tốt cho các cơ quan chỉ đạo và lực lượng vũ trang đô thị.

Tóm lại, ra sức đẩy mạnh hơn nữa phong trào đô thị nhưng phải hết sức tích cực kiên trì xây dựng lực lượng, phát triển cơ sở nhất là trong công nhân lao động và học sinh, sinh viên, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đảng viên nhất là cán bộ cơ sở và chi bộ tại chỗ, tổng kết kinh nghiệm công tác đô thị, sửa đổi lề lối làm việc và bố trí tổ chức đảm bảo cho chỉ đạo nắm sát tình hình, chỉ đạo kịp thời.

#### 6. Công tác binh vận

Binh vận là một nhiệm vụ chính trị của Đảng, của toàn dân, toàn quân, có vai trò chiến lược quan trọng trong suốt quá trình đấu tranh dẫn tới tổng công kích, tổng khởi nghĩa. Nội dung chủ yếu

hiện nay của công tác binh vận là thực hiện cho được vấn đề công nông binh liên hiệp chống đế quốc Mỹ xâm lược và đánh đổ chính quyền tay sai ở miền Nam.

Quân đội địch là công cụ chủ yếu đàn áp cách mạng, nhiệm vụ của ta là phải giáo dục dân và quân ta căm thù sâu sắc, kiên quyết chiến đấu tiêu diệt và làm tan rã quân đội ấy, nhưng mặt khác cũng phải thấy rõ khả năng và tầm quan trọng của công cuộc vận động binh sĩ địch. Yêu cầu vận động không phải chỉ ở mức độ tranh thủ binh sĩ đồng tình ủng hộ các cuộc đấu tranh của nhân dân mà phải tiến hành cuộc vận động cách mạng trong quân đội địch, lôi cuốn từng đơn vị, từng bộ phận binh sĩ địch đứng về phía nhân dân chống địch, quay súng bắn vào kẻ thù giành thắng lợi cho cách mạng.

Chỉ với những điều kiện phong trào chính trị của quần chúng có đủ tác dụng làm cho binh lính địch hiểu rõ quyền lợi của họ gắn liền với quyền lợi của nhân dân và cách mạng, đồng thời lực lượng vũ trang của ta đủ sức đánh những trận tiêu diệt mạnh mẽ liên tiếp thì công tác binh vận mới làm tan rã được từng bộ phận quân chủ lực địch, mới gây được binh biến trong từng bộ phận chủ lực địch.

Trước mắt, tình hình phong trào chính trị và vũ trang phát triển ngày càng mạnh và cuộc khủng hoảng nội bộ địch ngày càng trầm trọng làm cho tinh thần binh lính sĩ quan địch không ngừng sa sút chán nản. Nhiệm vụ công tác binh vận hiện nay là: *"Kịp thời tận dụng mọi điều kiện thuận lợi, kết hợp chặt chẽ với đấu tranh quân sự, chính trị, làm tan rã quân đội địch thêm một bước mới. Đồng thời đẩy mạnh hơn nữa việc phân hoá trong hàng ngũ sĩ quan địch, ra sức tranh thủ những phần tử tán thành "hoà bình trung lập". Khẩn trương xây dựng phát triển thực lực cách mạng trong quân đội địch, thực hiện từng bước khẩu hiệu công nông binh liên hiệp góp phần làm thay đổi so sánh lực lượng giữa ta và địch trong thời gian tới".*

Để thực hiện nhiệm vụ trên, các cấp uỷ Đảng cần quán triệt hai vấn đề chủ yếu trong công tác binh vận:

- *Một là*: Kịp thời tấn công làm tan rã quân đội địch thêm *một bước mới* không những về tinh thần mà cả về tổ chức. Đồng thời nâng cao giác ngộ cách mạng cho binh sĩ địch để thực hiện công nông binh liên hiệp.

- *Hai là*: Khẩn trương xây dựng lực lượng cách mạng của ta trong chủ lực và trong các binh chủng quan trọng của địch. Chú ý phân hoá và tranh thủ sĩ quan địch.

Ngoài việc tiếp tục thực hiện tốt hơn nữa các công tác phục vụ phá ấp chiến lược, chống càn quét và tác chiến, công tác BV<sup>1)</sup> sắp tới, phải tập trung vào một số công tác chính với những điểm chủ yếu sau đây:

*a) Đẩy mạnh tấn công chính trị, làm suy nhược hơn nữa tinh thần, tư tưởng quân đội địch, phát triển ý thức đòi đình chỉ chiến tranh xâm lược, đi đôi với giáo dục cách mạng, phát động ý thức giai cấp trong binh lính và phát triển khuynh hướng hoà bình, trung lập trong hàng ngũ sĩ quan*

Khẩu hiệu trung tâm tuyên truyền, vận động binh lính, sĩ quan địch hiện nay là:

"Không đi chết cho đế quốc Mỹ và tay sai. Đứng lên cứu nước cứu nhà, đòi đình chỉ chiến tranh, đòi hoà bình, trung lập".

Vạch trần âm mưu tàn bạo và sự thất bại lúng túng của Mỹ và tay sai, phát triển mạnh mẽ tinh thần dân tộc chống Mỹ và tay sai trong hàng ngũ binh lính, sĩ quan địch. Làm cho họ thấy rõ lối thoát duy nhất có lợi cho họ hiện nay là chống chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ, đòi hoà bình, trung lập.

Cuộc tấn công chính trị vào quân đội địch phải dựa trên cơ sở làm cho họ giác ngộ giai cấp, dân tộc, vạch những quyền lợi thiết thân của binh lính, sĩ quan mà phát động tinh thần cách mạng của họ, là phải kịp thời, có yêu cầu, nội dung cụ thể trong từng thời

---

1) BV: binh vận (B.T).



gian nhứt định, với từng đối tượng nhứt định, phải theo kịp mọi thắng lợi về quân sự, chính trị của ta, phù hợp với tình thế biến chuyển và diễn biến tư tưởng của binh sĩ địch.

*b) Phát triển hơn nữa phong trào đào rã ngũ, kết hợp với binh biến làm tan rã từng phần quân đội địch*

Song song với cuộc tấn công chính trị, cần đẩy mạnh đấu tranh trong quân đội địch hơn nữa nhằm gây được một dư luận và đấu tranh dư luận rộng rãi cho khẩu hiệu trung tâm trên, đẩy mạnh phong trào đào rã ngũ trong quân đội địch lên một bước mới đồng thời phát triển phong trào binh biến, phản chiến rộng rãi trong quân đội địch.

Cần tổ chức một số cuộc binh biến gây tiếng vang chính trị và tác động mạnh vào quân đội địch.

Trong thời gian tới, phải làm tan rã về căn bản lực lượng nửa vũ trang của địch ở vùng tranh chấp và làm tan rã từng phần ở đô thị và vùng yếu, đẩy mạnh đào rã ngũ tập thể trong bảo an, dân vệ, phát triển đào rã ngũ lẻ tẻ, thường xuyên trong chủ lực và kịp thời phát triển đào rã ngũ tập thể khi có đột biến thuận lợi.

Phải thực hiện chánh sách khoan hồng đối với tù hàng binh (kể cả bọn Mỹ) đồng thời phải có chính sách sử dụng binh lính sĩ quan, tướng tá của địch nếu họ quay về với nhân dân, với cách mạng. Muốn nêu cao khoan hồng và giác ngộ binh sĩ địch thì trước hết phải thẳng thắn vạch rõ sai lầm tội lỗi của họ, có như vậy mới làm sáng tỏ chính nghĩa cách mạng. Cần phổ biến rộng rãi và chấp hành đúng chủ trương của Mặt trận đối với sĩ quan và đơn vị quân đội địch ly khai.

*c) Đẩy mạnh phân hoá hơn nữa hàng ngũ sĩ quan địch, tích cực xây dựng cơ sở trong sĩ quan địch, kể cả sĩ quan cao cấp*

Trong tình thế hiện nay, cần chú trọng hơn nữa công tác vận động sĩ quan địch.

Yêu cầu chung vận động sĩ quan hiện nay là: "*Khoét sâu tình thân bị quan thất bại, mất tin tưởng đối với đế quốc Mỹ và tay sai, phát triển khuynh hướng hoà bình trung lập và kịp thời*

*chuyển lên đấu tranh, cao nhất là ly khai, hoặc liên hiệp hành động với Mặt trận".*

Cần nắm vững phương châm sách lược vận động sĩ quan hiện nay: "Tranh thủ phần tử tiến bộ yêu nước, liên hiệp hành động với những phần tử tán thành hoà bình trung lập, liên minh từng lúc, từng vấn đề với bọn thân Pháp, lôi kéo bọn lưng chừng, khoét sâu mâu thuẫn giữa bọn theo Mỹ, chia mũi nhọn đấu tranh vào đế quốc Mỹ và tập đoàn thân Mỹ nắm chính quyền".

Các cấp cần tiến hành kiểm tra các mối sĩ quan đã có liên hệ với ta, đồng thời phát hiện những khả năng liên hệ mới, thẩm tra tới đâu phân loại và có yêu cầu vận động cụ thể tới đó.

Đối với bọn sĩ quan và binh lính người Mỹ, cũng cần chú ý tuyên truyền cho họ thấy rõ chính nghĩa của ta và cuộc chiến tranh xâm lược như bản và đây tội ác của đế quốc Mỹ.

*d) Ra sức phát triển và củng cố thực lực cách mạng trong quân đội địch*

Vấn đề xây dựng thực lực cách mạng trong quân đội địch hiện còn là một nhược điểm lớn của ta. Tình hình tới đây đòi hỏi ta phải kiên quyết khắc phục nhanh chóng những nhược điểm và thiếu sót của ta, triệt để khai thác những khả năng mới, tăng cường đúng mức công tác nội tuyến.

Ra sức xây dựng cơ sở, phục vụ đắc lực cho những yêu cầu trước mắt, chống phá hàng mảng áp chiến lược, phá vỡ về căn bản lực lượng hậu bị của địch, phục vụ tiêu diệt sinh lực địch với một quy mô lớn hơn.

Nhưng vấn đề quan trọng đặc biệt hiện nay là phải tập trung khả năng xây dựng cơ sở trong quân chủ lực, trong các binh chủng quan trọng ở những vị trí chiến lược và trong sĩ quan địch, đặc biệt chú trọng cấp uỷ để khi thời cơ thuận lợi phối hợp với những công tác lớn của ta, giành lấy những thắng lợi quan trọng và chuẩn bị tốt cho tổng công kích, tổng khởi nghĩa.

Muốn vậy, cần chú ý mấy vấn đề:

- Các cấp uỷ cần trực tiếp kiểm tra nắm thực lực nội tuyến, chỉ đạo cụ thể. Mạnh dạn tăng cường cán bộ phụ trách nội tuyến.

- Tập trung khả năng vào một số đơn vị quan trọng nhất định, cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa trên và dưới.

- Vừa quyết tâm xây dựng cơ sở trong binh sĩ địch, vừa chủ động và khẩn trương đưa cơ sở ta vào quân đội địch, chú trọng đưa vô sĩ quan và những binh chủng quan trọng, ra sức rèn luyện, nâng cao chất lượng cơ sở, đồng thời tạo mọi điều kiện cho cơ sở ta leo lên những chức vụ cao hơn. Chú ý đúng mức vấn đề bảo vệ cơ sở.

*đ) Đẩy mạnh đấu tranh chống bắt lính, đôn quân, chống tổng động viên, chống và phá âm mưu vũ trang các tôn giáo, dân tộc, đặc biệt Cao Đài, Hoà Hảo*

Kiên quyết ngăn chặn không cho địch bắt lính ở vùng giải phóng, hết sức hạn chế bắt ở vùng yếu và đô thị. Cương quyết rút thanh niên trong các vùng địch còn có thể bắt lính đưa vào vùng giải phóng tham gia cách mạng. Chống bắt lính phải đi đôi với phá rã lực lượng dự trữ (thanh niên chiến đấu, thanh niên cộng hoà) của địch và chống đôn quân.

Cần phải đặc biệt chú ý vận động quần chúng trong các đạo giáo, các dân tộc chống lại âm mưu vũ trang giáo phái và dân tộc hòng gây ra cảnh nội da xáo thịt.

e) Các cấp uỷ cần tăng cường lãnh đạo công tác binh vận giảm bớt tiến tới chấm dứt tình trạng kiêm nhiệm, cần bổ sung cán bộ cho ban binh vận chủ yếu là tăng cường cán bộ ở cấp tỉnh, củng cố cấp xã. Riêng công tác nội tuyến thì ban binh vận các cấp cần phải có cán bộ chuyên trách, tăng cường cán bộ có khả năng hợp pháp và có đủ năng lực cho bộ phận này.

Cần tổng kết những kinh nghiệm của phong trào quần chúng làm công tác binh vận, kinh nghiệm giáo dục và sử dụng gia đình binh sĩ, kinh nghiệm đi sâu tổ chức xây dựng và lãnh đạo cơ sở trong binh lính sĩ quan địch.

### *7. Công tác kinh tế tài chính*

Sắp tới, công tác kinh tế tài chính đóng vai trò rất quan trọng

để thực hiện những nhiệm vụ công tác đã đề ra, đặc biệt là trong việc xây dựng củng cố vùng căn cứ, phát triển lực lượng vũ trang.

Vừa qua công tác kinh tế tài chính tuy có đảm bảo được một phần lớn nhu cầu cách mạng và cải thiện một phần đời sống nhân dân, nhưng vẫn còn rất nhiều khó khăn, nhất là từ miền Đông Nam Bộ trở ra. Nhưng với những kinh nghiệm tốt về kinh tế tài chính trong mấy năm qua, với vùng giải phóng mở rộng ra vùng đông dân và nhiều cửa, nếu các cấp Đảng bộ có sự chỉ đạo đúng và nỗ lực hơn nữa thì nhất định sẽ khắc phục được một phần khó khăn trên và đảm bảo tốt cho những nhu cầu ngày càng tăng của cách mạng.

Nhiệm vụ của công tác kinh tế tài chính sắp tới là *ra sức động viên mạnh hơn nữa sự đóng góp tài vật lực của nhân dân cho những nhu cầu của cuộc chiến tranh cách mạng ngày càng phát triển trên cơ sở tích cực bồi dưỡng sức dân, đồng thời đấu tranh chống địch bao vây cướp phá kinh tế ta; làm suy yếu và đẩy lùi từng bước kinh tế đế quốc và phong kiến, từng bước xây dựng kinh tế dân tộc dân chủ nhân dân ở vùng giải phóng.*

Bồi dưỡng dân là phải tiếp tục giải quyết tốt những quyền lợi ruộng đất cho nông dân, tích cực lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh sản xuất và thực hiện tiết kiệm, chống địch cướp phá kinh tế. Sản xuất phải nhằm từng bước tự cấp tự túc để giảm dần lệ thuộc kinh tế của địch. Sản xuất lấy *nông nghiệp làm chủ yếu*, trong nông nghiệp lấy lương thực làm trọng tâm, đồng thời ở những nơi cần thiết, vùng rừng núi cần khôi phục và phát triển những ngành nghề tiểu thủ công, chú ý thủ công gia đình. Chú ý tăng tổng sản lượng lương thực bằng cách cải tiến kỹ thuật tăng năng suất, tăng vụ và khai hoang. Ở miền núi cần tiến dần đến định canh để vừa hạn chế được việc phá rừng, bảo vệ được căn cứ vừa có điều kiện thâm canh tăng năng suất; ở đồng bằng tùy điều kiện cụ thể từng nơi mà đặt quan hệ giữa quảng canh và thâm canh cho thích hợp, chú ý giải quyết vấn đề nước, phân (khuyến khích dùng phân chuồng cùng với phân hoá học); ngoài ra cần chú ý củng cố và phát

triển các tổ chức làm ăn tập thể sẵn có, vận dụng các hình thức tương trợ mà giúp nhau vốn liếng, nông cụ, nhân công... Đẩy mạnh sản xuất nhân dân, đồng thời phải chú trọng sản xuất cơ quan và lực lượng. Quy định nghĩa vụ sản xuất thích hợp với tính chất từng cơ quan và đơn vị, điều hoà phân phối hợp lý thì giờ và lao động giữa công tác, chiến đấu, học tập, xây dựng và sản xuất. Cần phải giữ vững sự giao lưu kinh tế có lợi cho nhân dân giữa vùng địch và vùng ta, hướng dẫn nhân dân rút từ vùng địch những hàng hoá thuộc nhu cầu cần thiết, hạn chế các loại xa xỉ phẩm, hạn chế địch rút những hàng hoá vùng ta cần thiết và thiếu (chú ý những nơi thiếu lúa) và đấu tranh buộc địch phải nâng giá đối với những hàng hoá vùng ta có nhiều mà lại cần thiết cho địch. Đồng thời hướng dẫn nhân dân và thương nhân (chú ý lực lượng tiểu thương) chuyển lương thực, thực phẩm từ vùng thừa đi vùng thiếu và giữa một số vùng có thể trao đổi buôn bán giữa nhân dân không qua sự kiểm soát của các đồn bót.

Duy trì và phát triển sự giao lưu bình thường của quần chúng ở biên giới, tiến đến có tổ chức, có lãnh đạo chặt chẽ hơn. Cố gắng tổ chức sự giao lưu giữa miền núi và đồng bằng để tiêu thụ lâm thổ sản và tiếp tế nông cụ, muối, vải... cho đồng bào miền núi.

Đẩy mạnh giao lưu của quần chúng là chủ yếu, nhưng dần dần tiến đến xây dựng những cơ sở công doanh ở những nơi cần thiết và có điều kiện. Phương châm lãnh đạo giao lưu của ta là: - Hết sức khuyến khích giúp đỡ và hướng dẫn tự do lưu thông hàng hoá trong vùng ta. - Giữ vững và duy trì quan hệ giao lưu bình thường giữa vùng ta và vùng địch, có lãnh đạo có lợi cho ta.

Về tài chánh, việc chi tiêu năm 64 phải tăng trên 100% mới đủ đáp ứng nhu cầu phát triển lực lượng nhanh chóng, mở rộng các mặt công tác. Mỗi địa phương đều phải có phương hướng cụ thể tăng thu về tài chính, nhằm tự lực giải quyết nhu cầu cho mình, đồng thời góp phần tích cực tự lực chung cho miền Nam. Việc tăng thu của Khu II, Khu III rất quan trọng chiếm gần 80% trên tổng số thu. Khu II, Khu III phải ra sức tăng thu, vừa đảm bảo nhu cầu

phát triển của địa phương, vừa bảo đảm đóng lên trên đủ số và kịp thời. Khu IV có khả năng dồi dào của đô thị chưa được nghiên cứu khai thác. Khu I có khả năng to lớn ở đồn điền và vùng tranh chấp đông dân. Năm 1964 Khu I và Khu IV phải tự lực một phần lớn, cố gắng giảm dần mức trợ cấp, tiến lên năm 65 tự lực hoàn toàn. Khu V phải nghiên cứu giảm nhẹ sự đóng góp công của ở miền núi, khai thác từng bước khả năng nhân tài vật lực đồng bằng. Khu VI phải nghiên cứu thu các đồn điền. Khu V, Khu VI tuy còn khó khăn lâu dài, nhưng cũng có nhiều khả năng, cần khai thác cho hết, cần phải có mức độ viện trợ nhất định nhưng cần cố gắng tiến lên tự lực từng phần. Các cơ quan trực thuộc ra sức thực hành tiết kiệm, đẩy mạnh sản xuất tự túc để vừa cải thiện sinh hoạt, vừa thực hiện giảm chi cho tài chính.

Chánh sách thu phải dựa vào sự giáo dục động viên tinh thần cách mạng của nhân dân (theo hình thức đảm phụ ở đồng bằng giải phóng, lạc quyền ở vùng tạm chiếm, theo kiểu riêng ở vùng đồng bào Thượng) thực hiện tương đối công bằng hợp lý giữa các tầng lớp quần chúng, bảo đảm đoàn kết nông thôn và chú ý bảo vệ khuyến khích sản xuất, giao lưu hàng hoá. Nguồn thu nông nghiệp là chủ yếu, đồng thời có chánh sách thu công thương, vận tải, đồn điền, thu xuất khẩu vào một số hăng lớn như lúa, lá, than, gỗ... thu nhập khẩu vào một số xa xỉ phẩm để hạn chế, thu tài sản quốc gia và chiến lợi phẩm. Mở rộng diện thu vào các tầng lớp có thu nhập khá, vùng đông dân, đô thị. Nghiên cứu phát hành công phiếu giải phóng nhằm chủ yếu tạo nguồn vốn để tổ chức tín dụng đẩy mạnh sản xuất tổ chức một số cơ sở công doanh cần thiết và dự trữ một phần cho chi tiêu tài chánh.

Tăng cường công tác quản lý thu chi chặt chẽ, lãnh đạo thực hành tiết kiệm trong nhân dân, cán bộ, cơ quan và bộ đội, tích cực chống lãng phí đề phòng tham ô, hoãn những khoản chi chưa cần thiết, tập trung ưu tiên cho nhu cầu quân sự. Đề cao kỷ luật tài chánh, thi hành đúng các chế độ tiêu chuẩn đã quy định, kiểm tra thu chi.

Chú ý xây dựng ngân sách xã và cần lập các quỹ dân lập để phát triển công tác văn hoá xã hội ở nông thôn.

Cần tăng cường hơn nữa sự chỉ đạo công tác kinh tế tài chính của Đảng, xây dựng cho bộ máy kinh tế tài chính các cấp đủ sức đảm đương công tác sắp tới. Ở mỗi cấp phải có một cấp uỷ viên chuyên trách về công tác kinh tế tài chính, phải có kế hoạch đào tạo kịp thời cán bộ.

Công tác tài chính nhằm giải quyết yêu cầu phát triển trước mắt và chuẩn bị điều kiện để ngày càng được củng cố từng bước vững chắc. Phải chú ý đào tạo cán bộ, xây dựng chính sách cụ thể để tiến tới có chế độ thuế khoá.

*8. Công tác chống do thám gián điệp và xây dựng lực lượng an ninh các cấp*

*a) Phương hướng công tác*

Hoạt động do thám gián điệp là một âm mưu lớn của địch trong chiến tranh đặc biệt để phục vụ cho các âm mưu càn quét, gom dân lập ấp chiến lược, chia rẽ mặt trận đoàn kết dân tộc, phá hoại cơ sở tổ chức cách mạng của ta, v.v.. Thời gian qua, do ta còn có một số khuyết, nhược điểm về công tác này nên địch đã gây cho ta một số thiệt hại nhất định. Kế hoạch Mác Namara cũng đang xúc tiến mạnh mẽ âm mưu này, do đó phải chú ý đẩy mạnh hơn nữa công tác chống do thám gián điệp để đánh địch và bảo vệ ta.

Muốn chống do thám gián điệp có kết quả phải động viên toàn Đảng, toàn dân tham gia thực hiện các công tác của ngành an ninh trong năm 1964 là:

- Tích cực chống do thám gián điệp, đẩy mạnh phòng gian bảo mật trong vùng giải phóng, trong các cơ quan đơn vị, phát hiện và ngăn ngừa mọi hoạt động thâm nhập của bọn tay sai địch. Phát động quần chúng, chiến sĩ, nhân viên, đảng viên đề cao cảnh giác, tích cực tham gia vào công tác này có ý nghĩa quan trọng. Ngành an ninh phải nắm vững tình hình chính trị trong vùng giải phóng, tình hình tư tưởng trong cơ quan, đơn vị. Lực lượng của ta càng phát triển nhanh chóng, công tác bảo vệ an ninh càng phải được

coi trọng. Bộ phận bảo vệ các cơ quan huyện, tỉnh, khu đều phải được sớm hình thành.

- Đẩy mạnh công tác cải tạo những phần tử thuộc cơ sở xã hội phức tạp với nhiều hình thức nhẹ nhàng nhưng hiệu quả nhằm yêu cầu làm cho vùng giải phóng trong sạch, trước tiên là trong các vùng cơ quan đóng, dọc theo hành lang giao thông, mặt khác ra sức tranh thủ, lôi kéo và trừng trị thích đáng bọn tề, điệp trong các ấp chiến lược, làm lỏng thế kềm kẹp tạo điều kiện thuận lợi cho quần chúng đấu tranh.

- Tăng cường công tác điệp báo, trinh sát, bố trí lưới trinh sát, điệp báo tiếp cận và sâu trong lòng địch để kịp thời nắm vững tình hình, phát hiện âm mưu địch để chủ động đối phó. Theo dõi và tổ chức diệt những tên ác ôn đầu sỏ đánh phá phong trào, kềm kẹp quần chúng và các tên lãnh tụ chính trị phản động nguy hiểm nhất hiện nay nhất là ở Sài Gòn - Chợ Lớn. Cần lập hồ sơ những tên tay sai đắc lực của địch từ trước đến nay để nắm vững tình hình phản động của địch cài lại sau khi đã giải phóng.

Trong khi tiến hành các nhiệm vụ công tác trên đây cần nắm vững các phương châm *"tích cực bảo vệ mình, chủ động tiêu diệt địch nâng cao cảnh giác, không để lọt kẻ gian, đề phòng lệch lạc, không đánh oan người vô tội"*. Về chính sách cần quán triệt tinh thần kiên quyết trấn áp kẻ địch, bảo vệ cách mạng nhưng trong khi trấn áp cần nắm vững sách lược phân hoá, cô lập kẻ thù nhằm tiêu diệt một cách kiên quyết và đúng mức kẻ địch. Phải lấy yêu cầu thắng lợi chính trị làm tiêu chuẩn cho việc giải quyết từng sự việc cụ thể. Cần phải hết sức thận trọng bình tĩnh trong việc xử trí, bắt bớ những người tình nghi làm tay sai cho địch trong tôn giáo, dân tộc nhất là hiện nay địch đang ra sức thực hiện âm mưu lôi kéo tôn giáo dân tộc để chia rẽ, khiêu khích cách mạng.

#### *b) Xây dựng lực lượng an ninh các cấp*

Bộ máy an ninh các cấp là công cụ chuyên chính của giai cấp, của Đảng để trấn áp kẻ thù, bảo vệ lợi ích, thành quả của cách mạng. Do đó, tiến hành xây dựng bộ máy an ninh, các cấp uỷ cần



nắm vững quan điểm giai cấp làm cho cơ quan an ninh thật sự là công cụ đấu tranh giai cấp của Đảng. Do đó, các cấp uỷ chẳng những phải lãnh đạo chặt chẽ các chính sách chống do thám gián điệp mà còn phải từng bước đi sâu chỉ đạo chuyên môn đặc biệt là phải nâng cao trình độ chính trị, tư tưởng, rèn luyện đạo đức, tác phong công tác cho cán bộ và nhân viên an ninh.

Xuất phát từ yêu cầu nhiệm vụ của Đảng hiện nay, đồng thời chuẩn bị dần lực lượng bảo vệ chính quyền cách mạng sau này các cấp cần nỗ lực xây dựng ngành an ninh theo phương hướng sau đây:

- *Phát triển củng cố an ninh xã là khâu chính* trong việc xây dựng ngành an ninh, đồng thời tăng cường an ninh huyện, củng cố an ninh tỉnh để đủ sức chỉ đạo an ninh xã về mặt nghiệp vụ công tác.

- Từ tỉnh trở lên ngành an ninh cần ra sức xây dựng từng bước các bộ môn: bảo vệ chính trị, nghiên cứu, điệp báo, lấy cung, v.v. đồng thời ra sức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ các cấp.

- Chấn chỉnh lề lối làm việc ngành an ninh các cấp, bảo đảm cấp uỷ ngang lãnh đạo chặt chẽ, đồng thời tăng cường chỉ đạo theo hệ thống dọc về mặt nghiệp vụ.

*9. Tiếp tục tranh thủ sự đồng tình ủng hộ quốc tế đối với cuộc đấu tranh chính nghĩa của ta*

Cách mạng miền Nam là một bộ phận chiến đấu tích cực của phong trào cách mạng trên thế giới và ở Đông Nam Á. Vừa qua, chúng ta đã góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh chung của nhân dân thế giới chống đế quốc gây chiến và xâm lược, nhất là chống đế quốc Mỹ. Đồng thời chúng ta cũng đã tranh thủ được sự đồng tình ủng hộ quốc tế ngày càng rộng rãi đối với cuộc chiến tranh cách mạng của nhân dân ta.

Sắp tới chúng ta cần phát huy hơn nữa vai trò chiến đấu của mình trong cuộc đấu tranh của nhân dân thế giới, tranh thủ sự đồng tình ủng hộ quốc tế rộng rãi và mạnh mẽ hơn nữa của phe xã hội chủ nghĩa, của phong trào giải phóng dân tộc, của nhân dân và

chánh phủ các nước dân tộc chủ nghĩa, của phong trào hoà bình dân chủ ở các nước tư bản nhất là ở Mỹ nhằm cô lập bọn Mỹ hiếu chiến xâm lược.

Công tác quốc tế phải nhằm vạch trần chánh sách cướp nước, bán nước, gây chiến của đế quốc Mỹ và tay sai ở miền Nam, nêu cao những thắng lợi và sự lớn mạnh của cuộc chiến tranh yêu nước của nhân dân ta, những tội ác tày trời và sự thất bại tất yếu của địch. Đồng thời cần tiến hành công tác tuyên truyền giáo dục cho nhân dân ta hiểu rõ và tin tưởng phấn khởi ở sự ủng hộ rộng rãi của nhân dân thế giới, nâng cao tinh thần quốc tế, tinh thần hữu nghị và ủng hộ tích cực đối với phe ta, đối với nhân dân và các nước yêu chuộng hoà bình chống chiến tranh và xâm lược. Nhất là cần tỏ rõ sự ủng hộ tích cực của ta đối với lực lượng hoà bình trung lập ở Miên, Lào.

#### *10. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng*

Vấn đề có ý nghĩa quyết định để đảm bảo cho việc thực hiện những nhiệm vụ trước mắt rất to lớn và nặng nề, nhất là về mặt quân sự, là phải tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo của Đảng, là phải ra sức củng cố phát triển Đảng bộ miền Nam cho vững mạnh hơn nữa để đủ sức đẩy mạnh cuộc chiến tranh yêu nước, giành lấy thắng lợi quyết định trong những năm tới.

Trước hết, phải làm cho toàn Đảng bộ có sự chuyển biến sâu sắc về tư tưởng nhận thức là *chúng ta đang tiến hành chiến tranh yêu nước trường kỳ gian khổ để chống địch, đồng thời quyết tâm giành lấy những thắng lợi lớn trong thời gian sắp tới*. Cần nhận rõ những đặc điểm cơ bản, những phương châm và sách lược cơ bản để chỉ đạo cuộc chiến tranh đó, cần thấy hết những khó khăn, thuận lợi và những khả năng giành thắng lợi chắc chắn của ta và con đường thất bại không tránh khỏi của địch, cần nắm vững nhiệm vụ mới và những công tác lớn để đẩy mạnh cách mạng tiến lên. Trên cơ sở nhận thức đó, xây dựng mạnh tinh thần trường kỳ gian khổ tự lực cánh sinh, đồng thời nâng cao tinh thần phấn khởi lạc quan cách mạng, tinh thần quyết chiến quyết thắng, quyết tâm

nỗ lực cao độ để khắc phục mọi khó khăn giành lấy thắng lợi vững chắc và mau hơn.

Thực hiện sự chuyển biến tư tưởng và nhận thức đó cũng là nhằm đánh bật các tư tưởng rụt rè hữu khuynh, uể oải, thiếu tin tưởng quần chúng, không mạnh dạn tấn công địch, ngao ngán lâu dài và những biểu hiện tư tưởng xấu khác, là nhằm động viên cao độ tinh thần trí tuệ, sức lực chiến đấu của toàn Đảng bộ quyết phấn đấu với những cố gắng phi thường để thực hiện nghị quyết mới. Nhưng đồng thời cũng phải đề phòng tư tưởng chủ quan nôn nóng chỉ một mặt nghĩ rằng CM<sup>1)</sup> sẽ thành công mau lẹ và dễ dàng.

Để nâng cao nhận thức, làm chuyển biến mạnh mẽ tư tưởng trong Đảng bộ, sẽ tiến hành chỉnh huấn cho cán bộ từ trên xuống dưới, lấy nghị quyết Trung ương và nghị quyết Hội nghị Trung ương Cục lần này làm nội dung chính, nhằm thông suốt tình hình, nhiệm vụ mới, động viên tinh thần phấn khởi cách mạng, quyết chiến quyết thắng của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân, nỗ lực thực hiện mọi công tác, giành thắng lợi to lớn.

Đi đôi với công tác tư tưởng, phải ra sức củng cố phát triển Đảng nhằm khắc phục một số nhược điểm về mặt tổ chức của Đảng, xây dựng Đảng bộ miền Nam lớn lên nhanh chóng về mặt số lượng và chất lượng, tăng cường đào tạo bồi dưỡng cán bộ và năng lực lãnh đạo của Đảng ở các cấp các ngành, tăng cường nguyên tắc tập trung dân chủ trong Đảng để bảo đảm cho Đảng bộ đủ sức đẩy mạnh cuộc chiến tranh yêu nước tiến tới thắng lợi.

Về phát triển Đảng, phải đặc biệt chú ý các vùng địch kiểm soát ở ấp chiến lược, dinh điền, đồn điền, ở vùng tôn giáo, dân tộc, ở đô thị và các vị trí chiến lược. Có kế hoạch phát triển hàng loạt đảng viên mới, nhưng phải bảo đảm chất lượng, theo đúng đường lối giai cấp phát triển của phong trào đấu tranh của quần chúng, chú trọng phát triển trong công nhân lao động, trong giới thanh niên,

---

1) CM: cách mạng (B.T).

phụ nữ, tôn giáo và dân tộc ít người. Ở vùng giải phóng, nhứt là vùng mới giải phóng phải tiếp tục phát triển cơ sở Đảng ở đều khắp các ấp.

Về củng cố Đảng, chủ yếu là củng cố các tổ chức cơ sở của Đảng ở xã ấp, ở các đơn vị giải phóng quân, ở đồn điền, xí nghiệp, nhà trường, xóm phường, nhằm giáo dục nâng cao trình độ về đường lối phương châm chính sách, nâng cao năng lực tổ chức và lãnh đạo quần chúng đoàn kết đấu tranh thực hiện các công tác ở cơ sở, xây dựng tác phong theo đường lối quần chúng chống quan liêu, mạng lệnh và hình thức. Tùy tình hình cụ thể mỗi nơi, nghiên cứu chia xẻ nhỏ, lập xã uỷ và chi bộ ấp. Chú ý sửa đổi tổ chức và lề lối làm việc ở các cấp, các ngành để bảo đảm cho sự lãnh đạo từ trên xuống dưới được thông suốt, kịp thời, phối hợp nhịp nhàng giữa các ngành và giữa các địa phương.

Sắp tới để đáp ứng cho phát triển của phong trào và phát triển thực lực cả về chính trị, vũ trang cần phải đào tạo đề bạt và bồi dưỡng một số cán bộ to lớn cho nên công tác cán bộ là một khâu rất quan trọng để tăng cường sự chỉ đạo mọi mặt công tác của Đảng, để nâng trình độ tổ chức và lãnh đạo lên kịp với quy mô và trình độ phát triển của cách mạng. Các cấp và các ngành từ tỉnh, huyện trở lên đều phải ra sức bồi dưỡng, đào tạo cán bộ, đồng thời phải cất nhắc đề bạt hàng loạt cán bộ để bổ sung cho các cấp, các ngành, nhứt là phải ưu tiên đào tạo và cung cấp cán bộ cho ngành quân sự.

Công tác đào tạo cán bộ phải được tiến hành bằng mọi cách như huấn luyện, học tập tại chỗ, tại trường, tại hội nghị tổng kết. Các ngành, các đoàn thể mở trường đào tạo. Nội dung huấn luyện nhằm nâng cao trình độ lý luận, đồng thời nâng cao trình độ về đường lối và chính sách, trình độ công tác. Chương trình bài vở phải thiết thực, đi sâu, phù hợp với tính chất yêu cầu của từng lớp, tránh rườm rà, vừa gọn, vừa ngắn ngày vừa đáp ứng yêu cầu để trong một thời gian ngắn có thể đào tạo được nhiều cán bộ.

Nhiệm vụ mới đòi hỏi động viên toàn Đảng, toàn dân nỗ lực

phấn đấu, đòi hỏi điều khiển phối hợp các chiến trường ngày càng chặt chẽ và các ngành, các địa phương phải hành động theo một kế hoạch chung thống nhất, cho nên cần phải tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo tập trung, khắc phục những tư tưởng cục bộ bản vị trong Đảng, đồng thời phải hết sức mở rộng dân chủ để phát huy cao độ mọi khả năng và sáng kiến của cán bộ đảng viên các ngành, các cấp, nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ đảng viên các ngành, các cấp trong mọi mặt công tác. Một trong những yêu cầu lớn để mở rộng dân chủ tăng cường tập trung là trong năm tới cần phải lần lượt thực hiện bầu cử các cấp trước nhất là ở cấp xã, huyện, tỉnh, cần phải tăng số cấp uỷ viên ở các cấp và tổ chức phân công hợp lý hơn để đảm bảo cho các cấp uỷ có đủ tín nhiệm và năng lực, có đủ người phụ trách mọi mặt công tác và do đó có đủ sức để thực hiện tốt sự lãnh đạo tập trung, các cấp uỷ phải chú trọng nâng trình độ lãnh đạo về quân sự lên ngang với yêu cầu của nhiệm vụ mới.

Đi đôi với củng cố phát triển Đảng, cần phải chú ý đúng mức việc xây dựng Đoàn Thanh niên Lao động để cho Đoàn đủ sức đảm đương những nhiệm vụ mới nặng nề, nhứt là đóng vai trò nòng cốt trong việc xây dựng mặt trận đoàn kết các tầng lớp thanh niên, trong phong trào du kích chiến tranh, trong vận động thanh niên tòng quân, chống địch bắt lính và trong đấu tranh của học sinh, sinh viên các đô thị. Phát triển mạnh mẽ hơn nữa số lượng đoàn viên, tăng cường giáo dục đoàn viên và củng cố các chi đoàn, ra sức đào tạo hàng loạt cán bộ Đoàn, xây dựng các cấp của Đoàn và hình thành hệ thống dọc của Đoàn.

*11. Động viên chính trị toàn quân toàn dân, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước đảm bảo thực hiện những nhiệm vụ cách mạng to lớn trước mắt*

Để đảm bảo thực hiện tốt toàn bộ các nhiệm vụ cách mạng to lớn do Đảng đề ra, cần phải tiến hành công tác động viên chính trị toàn dân, toàn quân một cách tích cực mạnh mẽ, rộng rãi trong suốt thời gian dài.

Đây là động viên chính trị, nhưng không phải tiến hành với mức độ bình thường như trước đây mà là một cuộc phát động tư tưởng *nhằm nâng cao giác ngộ cách mạng, củng cố lòng tin tưởng, động viên phấn khởi và quyết tâm thực hiện nhiệm vụ của toàn dân, toàn quân, biến thành hành động thực tế chiến đấu ngoan cường hàng ngày với địch, đồng thời góp sức người sức của với mức vượt bậc đủ sức xây dựng phát triển thực lực cách mạng đảm bảo kháng chiến lâu dài, đồng thời tích cực tạo thời cơ giành lấy những thắng lợi to lớn trong những năm tới.*

Muốn đạt được yêu cầu trên đây cần tiến hành giáo dục sâu rộng trong quần chúng, cán bộ, chiến sĩ, làm cho mọi người nhận thức được tình hình nhiệm vụ và chuyển biến lớn về tư tưởng. Nội dung giáo dục bao gồm những điểm chính là thấy rõ thất bại to lớn của địch, thắng lợi to lớn của ta trong mấy năm qua, chỗ mạnh, chỗ yếu, thế địch thế ta hiện nay và ta phải làm gì để thắng địch trong những năm tới. Cần phải tiến hành một đợt giáo dục, học tập với yêu cầu, kế hoạch cụ thể, chỉ đạo chặt chẽ trong một thời gian nhất định để có tác dụng chuyển biến mạnh tư tưởng toàn quân toàn dân sau đó là tiến hành giáo dục thường xuyên liên tục (sẽ chỉ đạo sau).

Cần nghiên cứu nêu ra một số khẩu hiệu nhằm động viên toàn dân nỗ lực tham gia chiến tranh, nhiệt tình đóng góp nhân, tài, vật lực cho cách mạng, quyết tâm chịu đựng gian khổ chiến đấu lâu dài chống địch, đồng thời quyết tâm liên tục tấn công địch, xây dựng thực lực để giành thắng lợi to lớn trong thời gian sắp tới như: Toàn dân tham gia đánh giặc chống giặc. Tất cả để giành thắng lợi. Tích cực thi đua yêu nước. Toàn dân tham gia xây dựng quân đội, v.v.. Tùy từng nơi, từng lúc cần nêu những khẩu hiệu hành động cụ thể để động viên quần chúng thực hiện có kết quả từng công tác.

Cần nghiên cứu và bổ sung thêm một số chính sách khen thưởng phát huy thích đáng đối với những người tích cực đóng góp cho cách mạng như chính sách đối với gia đình chiến sĩ, gia đình tử

sĩ, đối với thương binh, v.v. đi đôi với phát động quần chúng làm chủ xã, thôn, mở rộng dân chủ, nâng cao đời sống về mọi mặt, v.v.. Cần đưa ra một số cuộc vận động thành phong trào sâu rộng trong quần chúng như phong trào quần chúng tham gia xây dựng lực lượng, phong trào ủng hộ nuôi dưỡng thương, phế binh, phong trào đóng góp phương tiện xây dựng công trường du kích, phong trào tòng quân giết giặc, phong trào học tập quân sự trong đồng đảo thanh niên, v.v.. Ngoài các hình thức động viên giáo dục quần chúng, cần nghiên cứu đặt ra với mức độ nhất định nghĩa vụ đóng góp của người dân nhất là trong vấn đề dân công, tài chánh để bảo đảm kháng chiến thành công, gây phấn khởi mạnh mẽ trong quảng đại quần chúng.

Cuộc chiến tranh của ta là một cuộc chiến tranh nhân dân. Chúng ta ra sức động viên toàn Đảng, toàn quân, toàn dân cùng chung sức đẩy mạnh cuộc chiến tranh đó, là để phát huy tính tích cực và sáng tạo của cả chục triệu đảng viên, chiến sĩ và quần chúng tìm mọi cách tốt nhất để đánh địch và thắng địch. Đảng viên phải nòng cốt gương mẫu trong cuộc động viên chính trị đẩy mạnh phong trào thi đua. Mấy năm nay, trên các mặt công tác và đấu tranh, đồng đảo quần chúng, đảng viên, cán bộ và chiến sĩ đều tỏ rõ tinh thần thi đua yêu nước rất cao, đã nêu nhiều tấm gương anh dũng phi thường. Sắp tới để động viên toàn Đảng, toàn quân và toàn dân thực hiện nghị quyết mới, cần phải phát động phong trào thi đua yêu nước mạnh mẽ và sâu rộng hơn nữa.

Trước hết phải làm cho từng người dân, từng chiến sĩ, từng đảng viên nhận rõ ý nghĩa mục đích thi đua và quyết tâm thi đua làm cho phong trào thi đua phát triển từ trong quần chúng ở xóm, ấp, ở đơn vị và cơ quan. Từng thời gian cần phải có tổng kết thi đua, biểu dương thành tích, khen thưởng đúng đắn và kịp thời để động viên phấn khởi, tăng cường đoàn kết, phát huy nhân tố tích cực, hạn chế mặt tiêu cực nhằm thúc đẩy phong trào thi đua mở rộng sôi nổi hơn nữa. Công tác thi đua cần tiến hành lựa chọn chiến sĩ thi đua ở cơ sở để chuẩn bị cho những cuộc đại hội

chiến sĩ thi đua tỉnh, khu và tiến tới đại hội chiến sĩ thi đua toàn miền Nam.

Phong trào thi đua càng phát triển rộng khắp xóm làng, cơ quan, đơn vị thì càng động viên được những lực lượng quần chúng lớn lao đẩy mạnh cuộc chiến tranh yêu nước tiến lên giành những thắng lợi quyết định.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003, t.25, tr.693, 717-771.



**NGHỊ QUYẾT**  
**HỘI NGHỊ TRUNG ƯƠNG LẦN THỨ 11**  
**(ĐẶC BIỆT)**

Ngày 25, 26, 27 tháng 3 năm 1965

**Về tình hình và nhiệm vụ cấp bách trước mắt**

*(Trích)*

.....

**II- NHIỆM VỤ CHUNG**

1. So sánh lực lượng về mọi mặt giữa cách mạng miền Nam và địch đã biến đổi rất nhanh chóng theo hướng có lợi cho ta. Phong trào du kích chiến tranh phát triển mạnh mẽ và rộng khắp trong khi lực lượng vũ trang và nửa vũ trang của địch ở cấp thôn, xã tan rã đại bộ phận và tiếp tục tan rã. Bộ đội tập trung và chủ lực cơ động của ta đã lớn mạnh nhanh chóng. Về trình độ tác chiến, đã sử dụng lực lượng tập trung ngày càng nhiều trong từng trận đánh, làm thất bại chiến thuật này đến chiến thuật khác của địch, đánh những trận tiêu diệt ngày càng lớn trong những điều kiện địa hình khác nhau, và đã bắt đầu có khả năng đánh thắng nhiều trận lớn trong một thời gian ngắn trên nhiều hướng khác nhau. Vùng giải phóng của ta đã bao gồm đại bộ phận vùng rừng núi và nông thôn Nam Bộ và Khu V, những vùng địch còn kiểm soát được chúng cũng không thể kiểm soát chặt như trước kia nữa. Phong trào đô thị

lên mạnh ở tất cả những đô thị lớn và hầu hết các thành phố nhỏ; quần chúng cơ bản đã quyết tâm, quần chúng trung gian ngày càng ngả theo những khẩu hiệu phù hợp với khẩu hiệu của Mặt trận giải phóng miền Nam; phong trào quần chúng đã đặt vấn đề chính quyền; rõ ràng là đã xuất hiện một tình thế trong đó quần chúng không muốn sống theo lối cũ nữa, còn chính quyền tay sai thì không thể kiểm soát hoàn toàn được tình hình nữa, nhưng nó chưa bị sụp đổ hoàn toàn là vì các sư đoàn chủ lực quân đội đánh thuê chưa bị tan rã và Mỹ nâng đỡ nó (bằng viện trợ, bằng cố vấn, bằng quân chiến đấu Mỹ và bằng hạm đội 7...).

Một điều đặc biệt quan trọng là chúng ta đang làm cho *ý chí* chiến thắng của địch ngày càng tan rã. Sau chiến thắng Ấp Bắc của ta, đế quốc Mỹ bắt đầu thấy rằng chúng khó thắng được ta; sau chiến thắng Bình Giã của ta, chúng thấy rằng chúng có thể bị thất bại. Trong hàng ngũ quân đội đánh thuê và chính quyền tay sai, ngay trong đám cán bộ cao cấp, tư tưởng thất bại ngày càng lan rộng.

*Tình hình quốc tế* ngày càng thuận lợi cho ta. Cuộc đấu tranh cách mạng yêu nước ở miền Nam ngày càng được sự đồng tình và ủng hộ rộng rãi của các nước xã hội chủ nghĩa, các chính phủ nhiều nước và đông đảo nhân dân trên thế giới; chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ ngày càng bị nhiều người lên án; còn đối với chính sách của Mỹ về Việt Nam thì mâu thuẫn giữa các giới cầm quyền Mỹ với nhau, giữa đế quốc Mỹ và các đế quốc khác ngày càng phát triển.

Hiện nay việc Mỹ đưa bộ đội chiến đấu vào miền Nam và mở rộng chiến tranh bằng không quân ra miền Bắc làm cho cuộc chiến tranh đặc biệt của chúng ở miền Nam phát triển đến mức độ cao, mang một số nhân tố của chiến tranh cục bộ, nhưng còn chưa làm cho tính chất “đặc biệt” của cuộc chiến tranh ấy thay đổi một cách căn bản. Những đường lối và phương châm giành thắng lợi ở miền Nam đã nêu ra trong những nghị quyết trước đây về cơ bản vẫn không thay đổi. Tuy nhiên, với những âm mưu và hành động mới

của đế quốc Mỹ, tình hình một nửa nước có chiến tranh, một nửa nước có hoà bình đã biến thành *tình hình cả nước có chiến tranh* với hình thức và mức độ khác nhau ở mỗi miền; trong cuộc chiến tranh cách mạng yêu nước của nhân dân cả nước chống đế quốc Mỹ, miền Nam vẫn là *tiền tuyến lớn*, miền Bắc vẫn là *hậu phương lớn*, nhưng nhiệm vụ của miền Bắc là vừa xây dựng, vừa trực tiếp chiến đấu, vừa chi viện cho tiền tuyến miền Nam.

Tình hình mới đòi hỏi toàn Đảng và toàn dân ta phải cố gắng gấp bội, thực hiện một cách tích cực gấp bội những đường lối và phương châm đã đề ra trước nay để đánh bại cuộc chiến tranh đặc biệt đang phát triển đến mức độ cao nhất của địch ở miền Nam và đánh bại cuộc chiến tranh phá hoại và phong toả bằng không quân và hải quân của chúng ở miền Bắc.

2. Trước tình hình mới, *nhiệm vụ cơ bản* của ta là *tích cực kiên chế và thắng địch trong cuộc chiến tranh đặc biệt ở mức cao nhất ở miền Nam, ra sức tranh thủ thời cơ, tập trung lực lượng của cả nước giành thắng lợi quyết định ở miền Nam trong thời gian tương đối ngắn, đồng thời chuẩn bị sẵn sàng đối phó và quyết thắng cuộc chiến tranh cục bộ ở miền Nam nếu địch gây ra; tiếp tục xây dựng miền Bắc, kết hợp chặt chẽ xây dựng kinh tế và tăng cường quốc phòng, kiên quyết bảo vệ miền Bắc đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại và phong toả bằng không quân và hải quân của địch, chuẩn bị sẵn sàng để đánh bại địch trong trường hợp chúng đưa cuộc chiến tranh phá hoại hiện nay đến một trình độ ác liệt gấp bội, hoặc chuyển nó thành một cuộc chiến tranh cục bộ cả ở miền Nam lẫn miền Bắc, ra sức động viên lực lượng của miền Bắc chi viện cho miền Nam; ra sức giúp đỡ cách mạng Lào.*

*Ở miền Bắc*, phải tiếp tục xây dựng chủ nghĩa xã hội, hết sức coi trọng nhiệm vụ phòng thủ trị an, bảo vệ miền Bắc theo phương hướng: vừa chiến đấu tích cực, vừa phòng thủ chủ động để chống lại có hiệu quả những cuộc ném bom bắn phá của địch đang ngày càng tăng và có thể đạt đến mức độ ác liệt hơn nhiều, và tích cực chi viện cho miền Nam và giúp đỡ cách mạng Lào; đồng thời tích cực

chuẩn bị sẵn sàng đối phó với tình hình địch có thể gây chiến tranh cục bộ. Phương châm xây dựng và bảo vệ miền Bắc lúc này là: vừa xây dựng kinh tế vừa chiến đấu. Nhiệm vụ xây dựng kinh tế phải phù hợp với tình hình cả nước đang có chiến tranh với đế quốc Mỹ, mà trong cuộc chiến tranh ấy *miền Nam là tiền tuyến lớn và miền Bắc là hậu phương lớn, nhưng hậu phương ấy cũng đang có chiến tranh hạn chế và đang trực tiếp chiến đấu*; phải sẵn sàng chuyển cho kịp một khi tình hình chiến sự phát triển.

*Phải ra sức tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ của nhân dân cả thế giới, trước hết là Trung Quốc, Liên Xô, các nước khác trong phe xã hội chủ nghĩa và các nước Á, Phi và Mỹ latin.*

### III- MẤY NHIỆM VỤ CỤ THỂ

*Đối với miền Bắc.*

Nhiệm vụ cấp bách của ta ở miền Bắc lúc này là phải kịp thời chuyển hướng tư tưởng và tổ chức, chuyển hướng xây dựng kinh tế và tăng cường lực lượng quốc phòng cho hợp với tình hình mới và để cho miền Bắc có đủ sức mạnh nhằm kịp thời đáp ứng yêu cầu bảo vệ miền Bắc, chống lại các cuộc ném bom bắn phá và phong toả của địch; nhằm sẵn sàng đối phó với khả năng địch mở rộng chiến tranh ở bất cứ mức độ nào ở miền Nam, miền Bắc cũng như ở Lào; nhằm đáp ứng yêu cầu chi viện to lớn cho cách mạng miền Nam trong tình hình mới, đồng thời vẫn đáp ứng yêu cầu tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội.

Khẩu hiệu chung của miền Bắc là: xây dựng và bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam (nói trong nội bộ), tích cực ủng hộ miền Nam (nói ở ngoài).

Những nhiệm vụ cụ thể của miền Bắc là:

1. *Kịp thời chuyển hướng nền kinh tế và tăng cường lực lượng quốc phòng cho kịp với sự phát triển của tình hình.*

Về mặt *kinh tế*, việc chuyển hướng là nhằm làm cho việc xây dựng và phát triển kinh tế, *một mặt* phù hợp với tình hình địch

ngày càng tăng cường phá hoại miền Bắc và có thể mở rộng chiến tranh đặc biệt ở miền Nam thành chiến tranh cục bộ cả ở miền Nam lẫn miền Bắc, và bảo đảm yêu cầu chiến đấu và sẵn sàng chiến đấu trong tình hình ấy, bảo đảm yêu cầu chi viện cách mạng miền Nam; *mặt khác*, vẫn phù hợp với phương hướng về lâu dài của công cuộc công nghiệp hoá xã hội chủ nghĩa và chú ý đúng mức các yêu cầu về đời sống của nhân dân. Để đáp ứng những yêu cầu trên đây, phải tích cực đẩy mạnh phát triển *nông nghiệp* cả miền Bắc, đặc biệt phải phát triển nhanh chóng nông nghiệp ở trung du và miền núi. Phải chú trọng phát triển *công nghiệp địa phương và thủ công nghiệp* mạnh hơn, chú trọng hơn nữa việc xây dựng những *xí nghiệp công nghiệp vừa và nhỏ*. Phải điều chỉnh lại các chỉ tiêu xây dựng cơ bản công nghiệp và danh mục các công trình công nghiệp đang xây dựng hoặc trước đây định xây dựng cho phù hợp với tình hình mới. Phải tích cực bảo vệ những xí nghiệp quan trọng và nếu cần thì phải dời địa điểm một số xí nghiệp. Phải ra sức phát triển giao thông và bưu điện. Phải tích cực xây dựng và phát triển kinh tế *theo từng vùng chiến lược* quan trọng, làm cho mỗi vùng có khả năng tự giải quyết phần lớn nhu cầu ăn, mặc, ở, học, bảo vệ sức khoẻ, tiêu dùng thiết yếu, phục vụ sản xuất, xây dựng và chiến đấu. Phải chú trọng công tác nghiên cứu khoa học kỹ thuật, đào tạo cán bộ và điều tra cơ bản, thăm dò tài nguyên. Căn cứ theo những phương hướng mới ấy mà tận dụng khả năng sử dụng tài nguyên và sức lao động, ra sức phát triển sản xuất và tăng năng suất lao động. Tăng cường động viên nhân, tài, vật lực của nhân dân phục vụ cho chiến tranh. Ra sức thực hành tiết kiệm, tăng cường dự trữ vật tư của Nhà nước và của nhân dân. Bảo đảm đời sống của nhân dân.

Việc chuyển hướng và điều chỉnh nền kinh tế cần phải làm tích cực, khẩn trương, nhưng phải tính toán và cân nhắc rất cẩn thận để không gây ra sự đảo lộn và lãng phí không cần thiết. Trước mắt, nên xây dựng các kế hoạch ngắn hạn cho một vài năm.

Về mặt *quốc phòng*, phải tăng thêm lực lượng bộ đội thường

trực, gọi nhập ngũ lại một số cán bộ và quân nhân phục viên, tuyển thêm thanh niên vào bộ đội, tăng thêm thời hạn nghĩa vụ quân sự, tăng thêm số người phục vụ trực tiếp cho quốc phòng. Phải ra sức phát triển và củng cố về mọi mặt dân quân, tăng cường năng lực chiến đấu của dân quân. Phải hết sức đẩy mạnh công tác phòng không nhân dân và phải tích cực phát động phong trào toàn dân bắn máy bay địch (phải chú ý nâng cao kỹ thuật bắn máy bay và tiết kiệm đạn).

Ngoài ra, phải tranh thủ sự giúp đỡ về mặt quân sự của các nước anh em tới mức cao nhất, trên cơ sở có lợi cho công cuộc đấu tranh chống đế quốc Mỹ và tăng cường đoàn kết quốc tế trong phe xã hội chủ nghĩa, nhất là giữa Liên Xô và Trung Quốc.

2. *Ra sức tăng cường công tác phòng thủ, trị an bảo vệ miền Bắc*, kiên quyết đánh bại kế hoạch địch ném bom, bắn phá, phong toả miền Bắc bằng không quân và hải quân; đặc biệt chú trọng tăng cường lực lượng phòng thủ ở các vùng và mục tiêu quan trọng về quân sự và kinh tế. Theo phương châm dựa vào sức mình là chính, đồng thời ra sức tranh thủ sự giúp đỡ của các nước anh em, cần vừa tăng cường năng lực chiến đấu của bộ đội và dân quân, vừa đẩy mạnh công tác phòng không nhân dân, tăng cường công tác chống gián điệp, trừng trị Việt gian, cố gắng hạn chế sự thiệt hại của ta và gây thiệt hại cho địch tới mức cao nhất.

3. *Ra sức chi viện cho miền Nam; tích cực giúp đỡ cách mạng Lào*. Địch đánh miền Bắc chính là hòng cứu vãn nguy cơ thất bại ở miền Nam. Cho nên hướng tích cực nhất để làm thất bại âm mưu của địch là tập trung lực lượng của cả nước để đánh bại hoàn toàn địch ở miền Nam. Giành thắng lợi quyết định ở miền Nam càng nhanh thì càng có khả năng hạn chế địch chuyển chiến tranh đặc biệt ở miền Nam thành chiến tranh cục bộ và ngăn chặn âm mưu địch mở rộng chiến tranh cục bộ ra miền Bắc. Do đó, đối với miền Bắc, việc làm có tầm quan trọng quyết định là phải tích cực chi viện cho miền Nam với mức cao nhất để đánh bại địch ở miền Nam.

Ra sức giúp đỡ cách mạng Lào.

4. Cùng với việc chuyển hướng nền kinh tế và tăng cường quốc phòng của miền Bắc, cần phải kịp thời *chuyển hướng tư tưởng và tổ chức* cho phù hợp với tình hình mới.

Công tác lãnh đạo *tư tưởng* và nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân là cực kỳ quan trọng trong lúc này. Cần phải làm cho toàn Đảng, toàn dân nhận rõ âm mưu của Mỹ, và do những âm mưu và hành động mới của chúng, *miền Bắc* không còn ở trong thời kỳ xây dựng hoà bình nữa, mà *đã bắt đầu ở vào thời chiến*. Cần làm cho toàn Đảng, toàn dân nhận rõ *so sánh lực lượng* giữa ta và địch, *chỗ mạnh và chỗ yếu, thuận lợi và khó khăn, cũng như khả năng* của ta và của địch; nhận rõ ta đang chiến thắng; ta có lực lượng, có chính nghĩa, và được cả phe xã hội chủ nghĩa và toàn thế giới ủng hộ, Mỹ đang thất bại nghiêm trọng và bị động cả về chính trị và chiến lược, và đang bị cô lập đến cao độ, cho nên *ta nhất định sẽ thắng; chúng nhất định sẽ thất bại hoàn toàn*. Trên cơ sở nhận rõ tình hình, đánh giá đúng so sánh lực lượng về mọi mặt giữa ta và địch, nhận thức đúng về thế ta và thế địch, cần ra sức xây dựng *tư tưởng phấn khởi và tin tưởng, quyết chiến quyết thắng để quốc Mỹ và tay sai, tư tưởng sẵn sàng chiến đấu và công tác bất cứ ở nơi nào theo tiếng gọi của Đảng và của Tổ quốc, tư tưởng sẵn sàng đánh bại bất cứ loại chiến tranh nào của địch, tư tưởng sẵn sàng khắc phục mọi khó khăn gian khổ, tư tưởng sẵn sàng chiến đấu lâu dài chống Mỹ, tinh thần tự lực cánh sinh cao; chống tư tưởng sợ Mỹ, đánh giá địch quá cao, hoặc chủ quan khinh địch, tư tưởng hoang mang, dao động, cầu an, tư tưởng muốn đàm phán khi chưa có điều kiện có lợi, muốn kết thúc chiến tranh với bất cứ giá nào, tư tưởng ỷ lại vào sự giúp đỡ của nước ngoài và không tin vào sức mình*. Cần làm cho toàn Đảng, toàn dân nhận rõ *giải phóng miền Nam là trách nhiệm chung của nhân dân cả nước*, vì Bắc - Nam là một Tổ quốc, một dân tộc, vì miền Bắc đã được giải phóng là công lao đấu tranh và hy sinh của nhân dân cả nước trước đây; vì đẩy mạnh cách mạng yêu nước miền Nam là biện pháp tích cực nhất

để bảo vệ miền Bắc, chính nhờ cách mạng yêu nước miền Nam lớn mạnh mà kế hoạch “Bắc tiến” của Mỹ - Diệm đã bị phá tan, miền Bắc mới có hoàn cảnh hoà bình trên 10 năm nay. Cần làm cho toàn Đảng, toàn dân nhận rõ *cả nước đều phải tham gia đánh giặc*, miền Nam là tiền tuyến lớn, miền Bắc là hậu phương lớn. Miền Bắc có nhiệm vụ vừa xây dựng, vừa trực tiếp đánh địch, vừa chi viện cho miền Nam; miền Bắc dù có bị ném bom bắn phá đến đâu cũng phải vì giải phóng miền Nam mà không chút nao núng, nâng cao chí khí căm thù và quyết tâm thắng địch. Cần làm cho toàn Đảng, toàn dân nhận rõ chúng ta được vinh dự lớn cùng với đồng bào miền Nam hoàn thành sự nghiệp vĩ đại của dân tộc ta là giải phóng cả nước và thống nhất Tổ quốc, đồng thời làm một nghĩa vụ quốc tế rất lớn: đánh bại cuộc thí nghiệm có tính chất quốc tế của bọn đế quốc do Mỹ cầm đầu, tức là cuộc chiến tranh đặc biệt của đế quốc Mỹ ở miền Nam Việt Nam. Cần phải đẩy mạnh *phong trào “ba sẵn sàng”* với nội dung và yêu cầu mới. Cần phải xây dựng *tác phong* tích cực, khẩn trương của thời chiến.

Phải kịp thời chuyển hướng về *tổ chức*, điều chỉnh lực lượng công nhân viên giữa các ngành và các địa phương: bố trí lại lực lượng cán bộ cho phù hợp với việc chuyển hướng nền kinh tế và việc tăng cường lực lượng quốc phòng. Cần tăng cường cán bộ cho các tỉnh trung du, miền núi và các địa phương quan trọng khác. Cần cải tiến bộ máy, sửa đổi lề lối làm việc ở tất cả các cấp cho phù hợp với tình hình mới. Việc chuyển hướng về tổ chức này là một công tác hết sức quan trọng và phức tạp, cho nên vừa phải tiến hành một cách khẩn trương và mạnh dạn, vừa phải có kế hoạch kỹ lưỡng để tránh những sự xáo trộn không cần thiết.

5. *Đẩy mạnh công tác đấu tranh ngoại giao* cho phù hợp với tình hình mới.

Trên cơ sở thực hiện quyết tâm của ta là đánh bại địch ở miền Nam, bảo vệ miền Bắc và đẩy lùi âm mưu mở rộng chiến tranh của địch, *phương hướng về đấu tranh ngoại giao của ta phải nhằm đạt* cho được những yêu cầu sau đây:



*Về miền Nam:*

- Làm rõ chính sách và hành động của đế quốc Mỹ là xâm lược, và chính quyền miền Nam chỉ là tay sai của đế quốc Mỹ.

- Làm rõ chính đế quốc Mỹ và tay sai đã phá hoại Hiệp nghị Giơnevơ năm 1954.

- Làm rõ cuộc đấu tranh yêu nước của nhân dân miền Nam là chính nghĩa; nhân dân miền Nam chính vì độc lập dân tộc và hoà bình mà phải chống Mỹ.

- Làm rõ cuộc đấu tranh yêu nước của nhân dân miền Nam là một đóng góp to lớn vào sự nghiệp đấu tranh của nhân dân thế giới chống chủ nghĩa đế quốc do Mỹ cầm đầu, vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội, bởi vì đế quốc Mỹ dùng miền Nam làm nơi thí nghiệm cho cuộc chiến tranh đặc biệt của chúng, nhằm dập tắt cuộc đấu tranh giải phóng của nhân dân các nước, đặc biệt là nhân dân các nước Á, Phi và Mỹ latin, thực hiện chính sách thực dân kiểu mới và chuẩn bị chiến tranh thế giới mới.

- Tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ ngày càng mạnh mẽ và đầy đủ hơn của phe ta và của nhân dân thế giới đối với cuộc đấu tranh chính nghĩa của ta ở miền Nam.

*Về miền Bắc:*

- Làm rõ đế quốc Mỹ mở rộng chiến tranh ra miền Bắc là hòng gỡ thế chúng thất bại trong “chiến tranh đặc biệt” ở miền Nam, nhưng càng làm thế chúng càng bị thất bại nặng nề hơn.

- Làm rõ đế quốc Mỹ đã xâm phạm chủ quyền độc lập của Việt Nam.

- Làm rõ đế quốc Mỹ đã phá hoại Hiệp nghị Giơnevơ năm 1954.

- Làm rõ miền Bắc cùng với phe ta quyết đánh bại chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ, bảo vệ độc lập dân tộc và hoà bình.

Căn cứ vào yêu cầu nói trên, cần phải tùy theo thái độ chính trị của chính phủ và nhân dân từng nước, từng khu vực mà miền Bắc và miền Nam đề ra yêu cầu giúp đỡ và ủng hộ cho thích hợp.

\*

\* \*

Cuộc đấu tranh cách mạng yêu nước của đồng bào miền Nam ta đang ngày một tiến gần tới thắng lợi. Sự nghiệp giải phóng hoàn toàn cả nước Việt Nam yêu quý của chúng ta, sự nghiệp mà Đảng ta đã lãnh đạo nhân dân cả nước đeo đuổi hơn 35 năm qua, sự nghiệp thiết tha nhất của toàn Đảng, toàn dân ta, sự nghiệp vì nó mà biết bao chiến sĩ, bao người Việt Nam yêu nước đã hy sinh, sự nghiệp ấy đang tiến gần tới ngày thành công. Đế quốc Mỹ đã thấy rõ là chúng sẽ thất bại; càng thất bại chúng càng điên cuồng chống lại. Trong cơn lộng lộn, chúng có thể gây cho chúng ta thêm nhiều thiệt hại. Chúng ta càng tiến gần đến thắng lợi, càng có thể gặp nhiều khó khăn lớn. Nhưng đó là những khó khăn trên đường thắng lợi và chúng ta có đủ điều kiện và khả năng để vượt qua mọi khó khăn, vì chúng ta vừa có chính nghĩa, vừa có lực lượng, lại vừa có đường lối đúng đắn. Chỉ cần chúng ta kiên trì, có đủ quyết tâm, và cố gắng đúng mức thì sẽ vượt qua được mọi khó khăn.

Toàn Đảng, toàn dân, toàn quân hãy phát huy cao độ tinh thần cách mạng yêu nước, ra sức phấn đấu giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc, hoàn thành sự nghiệp cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân trong cả nước. Không gì có thể cứu vãn được nguy cơ thất bại hoàn toàn của kẻ xâm lược. Không gì có thể ngăn được bước tiến của chúng ta đến thắng lợi cuối cùng. Chúng ta nhất định thắng.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003, t.26, tr.107-118.

# CHỈ THỊ CỦA BAN BÍ THƯ

Số 94-CT/TW, ngày 2 tháng 4 năm 1965

## Về công tác tư tưởng trong tình hình trước mắt (Trích)

### I

1. Hiện nay, nhân dân ta đang ở trong một tình hình cách mạng phát triển sôi nổi, có nhiều thắng lợi to lớn và rất quyết liệt, khẩn trương. Trong khi ở miền Bắc, công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội đang tiếp tục tiến lên mạnh mẽ thì ở miền Nam, cuộc đấu tranh giải phóng của đồng bào ta đã giành được thế chủ động, liên tục tiến công và chiến thắng ngày càng dồn dập. Đế quốc Mỹ xâm lược và bè lũ tay sai đang bị thất bại nặng nề; trong tình thế bị động, chúng đang cố gắng đẩy cuộc "chiến tranh đặc biệt" ở miền Nam đến mức cao nhất, đồng thời tiến hành chiến tranh phá hoại miền Bắc với quy mô ngày càng lớn. Do đó cuộc cách mạng ở nước ta đã *xuất hiện hình thế mới*: cả nước ta đang ở trong tình hình có chiến tranh, nhân dân ta trong cả nước đang có nhiệm vụ cấp bách: *chống Mỹ, cứu nước*.

Tình hình và nhiệm vụ cấp bách ấy đòi hỏi nhân dân ta ở cả hai miền phải có những cố gắng rất lớn theo phương hướng: miền Nam là *tiền tuyến lớn* chống Mỹ, miền Bắc là *hậu phương lớn* của cách mạng cả nước, *quyết giành những thắng lợi có tính chất quyết định* trong cuộc đấu tranh chống Mỹ, cứu nước, *hoàn thành cách mạng giải phóng dân tộc*, tiến tới thống nhất nước nhà.

Do đó, ở miền Bắc, trong khi vẫn *tiếp tục đẩy mạnh nhiệm vụ xây dựng cơ sở vật chất và kỹ thuật* của chủ nghĩa xã hội, nhân dân ta phải kịp thời *chuyển hướng xây dựng nền kinh tế và tăng cường năng lực quốc phòng* cho phù hợp với tình hình mới, kết hợp chặt chẽ kinh tế với quốc phòng, *vừa sản xuất, vừa chiến đấu*, nhằm đáp ứng yêu cầu *bảo vệ miền Bắc*, đánh bại cuộc chiến tranh phá hoại và phong toả bằng không quân và hải quân của địch, và chuẩn bị sẵn sàng để chiến thắng kẻ địch dù chúng có mở rộng chiến tranh với bất cứ hình thức và quy mô nào đối với miền Bắc; *tận lực động viên lực lượng chi viện cách mạng miền Nam về mọi mặt, với mức cao nhất; và ra sức giúp đỡ cách mạng Lào*. Đồng thời phải đẩy mạnh hơn nữa công tác *đối ngoại* của Đảng, của Nhà nước và của các đoàn thể nhân dân, nhằm tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ mạnh mẽ của các nước trong phe xã hội chủ nghĩa, của nhân dân thế giới, đối với cuộc đấu tranh của nhân dân ta chống đế quốc Mỹ.

Tình hình và nhiệm vụ trên đây đòi hỏi phải ra sức tăng cường công tác *tư tưởng* và công tác *tổ chức*, tăng cường công tác *xây dựng đảng và xây dựng các lực lượng nòng cốt trong quân chúng*, bảo đảm thấu suốt đầy đủ những phương hướng và chủ trương mới của Trung ương Đảng về chính trị, kinh tế và quốc phòng trên mọi mặt công tác đối nội và đối ngoại, phát huy mạnh mẽ *tính tiên phong và tính chiến đấu* của Đảng ta, cổ vũ cao độ *chủ nghĩa anh hùng cách mạng* trong nhân dân ta, bồi dưỡng *truyền thống đoàn kết, quyết chiến quyết thắng* của dân tộc ta, xây dựng vững chắc ý *chí kiên cường chống Mỹ, cứu nước* trong toàn Đảng, toàn quân và toàn dân.

2. Để bảo đảm cho nhân dân ta giành được thắng lợi vẻ vang trong tình thế mới của cách mạng nước ta, toàn bộ công tác tư tưởng trong thời gian trước mắt phải *chuyển hướng mạnh mẽ cho phù hợp với tình hình mới, phục vụ tốt nhất những nhiệm vụ và yêu cầu mới*.

#### A- Đối trong nước:

Làm cho toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta trong mọi tình thế

đều tin tưởng vững chắc vào đường lối, chủ trương đối nội và đối ngoại của Đảng; có ý chí quyết chiến, quyết thắng để quốc Mỹ xâm lược; ra sức làm tốt nhất mọi công tác trong sản xuất và trong chiến đấu.

Để đạt ba yêu cầu đó, công tác tư tưởng phải kết hợp chặt chẽ ba mặt: tuyên truyền giáo dục về tình hình, nhiệm vụ và đường lối, chủ trương của Đảng trong hoàn cảnh mới; nâng cao trình độ hiểu biết về quản lý kinh tế và kỹ thuật, về chiến tranh nhân dân và quốc phòng toàn dân; bồi dưỡng phẩm chất và đạo đức cách mạng của giai cấp vô sản. Cụ thể là:

a) Làm cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân nhận rõ tình hình, nhiệm vụ và những yêu cầu mới của cách mạng, đánh giá đúng đắn âm mưu thâm độc của đế quốc Mỹ và tay sai đối với nước ta, những khả năng chuyển biến của tình hình trong thời gian trước mắt, hiểu rõ phương hướng, chủ trương mới về các mặt chính trị, kinh tế, quốc phòng, về đối nội và đối ngoại, do Đảng đề ra trong tình hình mới. Trên cơ sở đó, mà xác định lòng tin vững chắc vào sự lãnh đạo của Đảng, xác định một cách tự giác trách nhiệm của mỗi người trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước, xây dựng và bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, tiến tới thống nhất nước nhà.

b) Làm cho toàn Đảng, toàn quân và toàn dân nâng cao chí khí cách mạng, tinh thần quyết thắng đế quốc Mỹ, tinh thần kiên quyết hoàn thành cách mạng giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ chủ nghĩa xã hội; phát huy cao độ tinh thần tự lực cánh sinh, anh dũng phấn đấu, không sợ hy sinh, gian khổ, khắc phục mọi khó khăn, sẵn sàng làm mọi nhiệm vụ, vững vàng trong mọi tình thế; nâng cao ý thức tổ chức và kỷ luật, tinh thần hợp tác xã hội chủ nghĩa và đoàn kết đồng chí, chấp hành một cách chủ động, sáng tạo, khẩn trương và nghiêm túc mọi chỉ thị, mệnh lệnh của Đảng và của Nhà nước; nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, ý thức phòng gian, giữ gìn bí mật, tích cực chống lại chiến tranh tâm lý của địch; bồi dưỡng lối sống cần cù, tiết kiệm, lành mạnh, và tác phong tích cực, khẩn trương của thời chiến.

c) Tuyên truyền đẩy mạnh *cách mạng kỹ thuật*, động viên và tổ chức cho cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo các cấp, các ngành và nhân dân lao động, nhất là thanh niên, học tập để nâng cao trình độ quản lý kinh tế và kỹ thuật; sử dụng tốt các lực lượng khoa học kỹ thuật và kinh nghiệm tiên tiến của quần chúng; hướng dẫn công tác giáo dục, văn hoá theo phương hướng cải cách giáo dục của Đảng; giáo dục một cách rộng rãi cho cán bộ, đảng viên và nhân dân, nhất là cán bộ lãnh đạo và các lực lượng vũ trang địa phương, những hiểu biết cần thiết về chiến tranh nhân dân và quốc phòng toàn dân; do đó mà bảo đảm thực hiện tốt việc chuyển hướng và đẩy mạnh xây dựng kinh tế, và việc tăng cường quốc phòng.

Thông qua việc tuyên truyền giáo dục về ba mặt trên đây mà giáo dục sâu sắc *chủ nghĩa yêu nước* và *chủ nghĩa quốc tế vô sản*, giáo dục quan điểm đúng đắn về đấu tranh giai cấp, đấu tranh giữa hai con đường xã hội chủ nghĩa và tư bản chủ nghĩa trong hoàn cảnh nhân dân ta đang "chống Mỹ cứu nước", *bồi dưỡng tư tưởng làm chủ tập thể, củng cố lập trường giai cấp vô sản* cho cán bộ, đảng viên và nhân dân ta.

Tiếp tục phê phán và khắc phục *những biểu hiện của tư tưởng hữu khuynh* trong việc chấp hành đường lối chính sách của Đảng, các tư tưởng hoà bình chủ nghĩa, chủ quan mất cảnh giác, hoang mang, dao động, ỷ lại nước ngoài, thiếu tin tưởng ở sức mình, v.v.; *những biểu hiện chủ yếu của chủ nghĩa cá nhân*, như ngại khó, ngại khổ, sợ hy sinh; bảo thủ, rụt rè, cầu thả vô trách nhiệm; tự do; tản mạn, vô tổ chức, vô kỷ luật, cục bộ, bản vị, tự tư tự lợi, v.v.; và *ảnh hưởng còn lại của chủ nghĩa xét lại hiện đại*. Phát huy *tinh thần độc lập tự chủ*, kết hợp chặt chẽ lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin với thực tiễn cách mạng nước ta, *ngăn ngừa và khắc phục bệnh giáo điều rập khuôn, máy móc*.

Toàn bộ công tác tư tưởng trước mắt phải hướng vào việc phát huy cao độ *vai trò của cán bộ, đảng viên và các lực lượng nòng cốt trong quần chúng, tăng cường sự nhất trí trong Đảng, sự đoàn kết trong các tầng lớp nhân dân, và sự gắn bó giữa quân và dân, tạo ra*

*một cao trào cách mạng* sôi nổi và liên tục trong sản xuất và chiến đấu.

**B- Đối ngoại nước:**

Phải tăng cường công tác tuyên truyền đối ngoại, phối hợp chặt chẽ công tác này với các mặt công tác đối ngoại khác của Đảng, của Nhà nước và của các đoàn thể nhân dân, nhằm tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ mạnh mẽ hơn nữa của các nước trong phe xã hội chủ nghĩa, nhất là của Liên Xô và Trung Quốc, của nhân dân châu Á, châu Phi và Mỹ latin và nhân dân tiến bộ thế giới đối với sự nghiệp giải phóng miền Nam và bảo vệ miền Bắc của nhân dân ta.

Vạch cho nhân dân thế giới hiểu rõ chính đế quốc Mỹ là kẻ xâm lược Việt Nam, chúng đang xâm phạm trắng trợn chủ quyền và độc lập dân tộc của nhân dân ta, phá hoại Hiệp nghị Giơnevơ, phá hoại nghiêm trọng hoà bình ở Đông Dương và Đông Nam Á, và đang che đậy dã tâm của chúng bằng màn khói "thương lượng hoà bình" giả dối.

Chỉ rõ cuộc đấu tranh của nhân dân Việt Nam để giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc, thống nhất nước nhà là chính nghĩa, là phù hợp với Hiệp nghị Giơnevơ năm 1954 về Việt Nam, là để bảo vệ độc lập và hoà bình của nước mình đồng thời là để bảo vệ hoà bình của Đông Nam á và thế giới; chỉ rõ nhân dân Việt Nam ta kiên quyết đánh và nhất định thắng đế quốc Mỹ cùng bè lũ tay sai.

Tuyên truyền sâu rộng giải pháp của ta về vấn đề Việt Nam. Chỉ rõ giải pháp duy nhất đúng đắn là: đế quốc Mỹ phải tôn trọng Hiệp nghị Giơnevơ năm 1954; quân đội Mỹ phải rút khỏi miền Nam và chấm dứt chiến tranh phá hoại miền Bắc; vấn đề miền Nam phải do nhân dân miền Nam tự giải quyết. Nêu cao vai trò của Mặt trận Dân tộc Giải phóng trong cuộc đấu tranh yêu nước của nhân dân miền Nam.

.....

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003, t.26, tr.126-131.

## **CHỈ THỊ CỦA BAN BÍ THƯ**

Số 95-CT/TW, ngày 8 tháng 4 năm 1965

### **Về việc điều động cán bộ phục vụ cho yêu cầu xây dựng quân đội trong tình hình và nhiệm vụ mới**

Cuộc đấu tranh giải phóng miền Nam đang chuyển sang giai đoạn mới có tính chất quyết định. Trước những thắng lợi của nhân dân ta ở miền Nam, đế quốc Mỹ và tay sai đang tăng cường lực lượng quân sự, đưa quân đội Mỹ và một số nước tay sai vào trực tiếp tham gia chiến tranh ở miền Nam, đồng thời tiến hành cuộc chiến tranh phá hoại và phong toả bằng không quân và hải quân ở miền Bắc. Cả nước ta đang ở trong tình thế chiến tranh chống Mỹ, cứu nước.

Để đối phó với tình thế mới, theo yêu cầu của quân đội, Ban Bí thư quyết định chuyển cho quân đội một số cán bộ: chính trị, sĩ quan dự bị và cán bộ chuyên môn kỹ thuật.

Các cấp, các ngành phải khẩn trương điều động cán bộ cho quân đội để bảo đảm yêu cầu đề ra. Khi lấy cán bộ cần cân nhắc giữa hai mặt tăng cường cho quân đội và đẩy mạnh sản xuất để bảo đảm tốt cả hai nhiệm vụ.

Phương hướng lấy cán bộ chung cho cả các loại chủ yếu là nhằm vào các ngành, các cơ quan trên trung ương. Nếu chưa đủ sẽ lấy một phần ở các ngành chung quanh cơ quan tỉnh, thành, khu, nhưng với mức độ rất hạn chế.

Quân đội là công cụ chuyên chính của Đảng, muốn thắng quân thù, bảo vệ được Tổ quốc, quân đội phải mạnh. Vì vậy khi lựa chọn cán bộ vào quân đội, trước hết các cấp, các ngành phải đảm bảo



*mặt cơ bản nhất là yêu cầu về chất lượng đảm bảo tiêu chuẩn chính trị, tư tưởng, sức khỏe, tuổi tác, đồng thời phải bảo đảm đủ số lượng và đúng thời gian quy định.*

Đối với những cán bộ được tuyển lựa vào quân đội, các cấp, các ngành cần chú ý giải quyết thích đáng về mặt chính sách, chế độ và tạo điều kiện để giúp anh em làm tròn nhiệm vụ. Khi đưa cán bộ vào quân đội, nói chung lương bổng không nên xếp thấp hơn khi anh em công tác ở ngoài, nếu phải bố trí ở cương vị có mức lương thấp hơn thì cần bảo lưu lương cũ.

Việc lấy cán bộ lần này sẽ có ảnh hưởng nhất định đến bộ máy, biên chế của các ngành, các cơ quan trên trung ương và địa phương, và cũng có ảnh hưởng đến tư tưởng, sinh hoạt của cán bộ. Vì vậy, muốn làm tốt yêu cầu lấy cán bộ, phải làm tốt công tác tư tưởng và có kế hoạch sắp xếp tổ chức, cải tiến lề lối làm việc để tăng hiệu suất và chất lượng công tác.

Số lượng cán bộ lấy vào quân đội tương đối nhiều, thời gian lại gấp; các tỉnh uỷ, thành uỷ, khu uỷ, các ban, đảng đoàn, các đảng uỷ có trách nhiệm trực tiếp cần tổ chức thực hiện chu đáo và chấp hành đúng phương hướng, tiêu chuẩn điều động cán bộ của trung ương. Khi điều động phải chú trọng các nguyên tắc, thủ tục về quản lý cán bộ.

Các ban, đảng đoàn, các cấp và các cơ quan có trách nhiệm trong quân đội phải có kế hoạch phối hợp và cộng tác chặt chẽ để vừa đảm bảo yêu cầu cho quân đội, vừa tránh những xáo trộn không cần thiết.

Ban Tổ chức Trung ương, Đảng đoàn Bộ Nội vụ kết hợp với Tổng cục Chính trị sẽ căn cứ vào số lượng và phương hướng đã được Ban Bí thư thông qua, có kế hoạch cụ thể hướng dẫn thi hành và báo cáo Ban Bí thư tình hình và kết quả của việc điều động này.

T/M BAN BÍ THƯ

LÊ ĐỨC THỌ

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003, t.26, tr.137-139.

## CHỈ THỊ CỦA BAN BÍ THƯ

Số 96-CT/TW, ngày 7 tháng 5 năm 1965

### Về việc tăng cường công tác bảo mật phòng gian

Một trong những thủ đoạn mà đế quốc Mỹ đặc biệt chú ý áp dụng hiện nay là đi đôi với những hành động mở rộng chiến tranh một cách trắng trợn, chúng ra sức tiến hành *chiến tranh gián điệp và chiến tranh tâm lý* nhằm phá hoại hậu phương ta.

Đế quốc Mỹ và tay sai đã tăng cường tung gián điệp, biệt kích ra miền Bắc để phá hoại và thúc đẩy bọn gián điệp ẩn nấp hoạt động nhằm thu thập tình báo về các mặt quân sự, chính trị, kinh tế và đánh cắp tài liệu bí mật của ta, phao đồn tin nhảm, gieo rắc hoang mang, nghi ngờ trong nhân dân ta, âm mưu ám hại cán bộ, phá rối trật tự trị an, v.v.. Đế quốc Mỹ còn tìm cách cấu kết với những thế lực phản động ở miền Bắc như bọn đảng phái phản động cũ, bọn phản động lợi dụng đạo Thiên chúa, bọn phản động ở miền núi, bọn tề, nguỵ, phỉ cũ chưa chịu cải tạo và những phần tử phản động trong các giai cấp bóc lột, hòng thúc đẩy bọn này hoạt động phá hoại, âm mưu gây ra các vụ bạo loạn quấy rối hậu phương ta.

Ngoài ra bọn gián điệp của các nước đế quốc, tư bản khác cũng hoạt động tích cực.

Trước những hành động chiến tranh điên cuồng và âm mưu thâm độc của địch, một nhiệm vụ quan trọng đặt ra cho toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta trong lúc này là phải *tăng cường công tác bảo mật, phòng gian*, làm thất bại chiến tranh gián điệp

và cuộc chiến tranh tâm lý của địch, tạo điều kiện thuận lợi cho quân và dân ta chiến thắng địch, đánh bại hoàn toàn cuộc chiến tranh xâm lược của địch.

Trong thời gian qua, việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương về công tác bảo mật, phòng gian (Nghị quyết số 39 của Bộ Chính trị, các Chỉ thị số 40, 81 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 186 của Ban Bí thư) đã thu được những kết quả quan trọng. Tinh thần cảnh giác, ý thức giữ bí mật của cán bộ, đảng viên và chiến sĩ các lực lượng vũ trang cũng như của nhân dân đã được nâng lên một bước; chế độ, nội quy bảo mật phòng gian và bảo vệ cơ quan đã được bổ sung và thi hành ở nhiều cơ quan, đơn vị bộ đội và xí nghiệp, v.v..

Tuy vậy, bên cạnh những kết quả đạt được chúng ta còn nhiều thiếu sót, khuyết điểm. Do chưa nhận thức đúng mức âm mưu của địch trong tình hình mới hiện nay, một số cán bộ, đảng viên, chiến sĩ, công nhân, nhân viên các cơ quan nhà nước còn thiếu cảnh giác, không triệt để giữ bí mật những tin tức quan trọng về quân sự, chính trị và kinh tế; những tài liệu quan trọng chưa được bảo vệ nghiêm ngặt theo nguyên tắc đã định; nội quy bảo vệ cơ quan, xí nghiệp chưa được chấp hành nghiêm chỉnh và kiểm tra, đôn đốc thường xuyên; chế độ phổ biến những chủ trương, chính sách quan trọng của Đảng cho từng đối tượng, cán bộ, đảng viên chưa được chấp hành đúng nên nhiều vấn đề bí mật của Đảng và Nhà nước đã lọt ra ngoài nhân dân, có trường hợp cấp uỷ sao chép và gửi quá phạm vi quy định của Trung ương những nghị quyết, chỉ thị quan trọng của Đảng, thậm chí có nơi để mất tài liệu tuyệt mật của Đảng và Nhà nước. Một số cán bộ, đảng viên không những đã không kịp thời vạch trần những luận điệu phản tuyên truyền, xuyên tạc của địch; trái lại còn vô ý thức truyền đi những tin không căn cứ và những luận điệu phản động, gây hoang mang, hoài nghi trong nhân dân.

Những thiếu sót kể trên gây tổn hại cho sự nghiệp đấu tranh cách mạng.

Để đảm bảo thực hiện tốt Nghị quyết Hội nghị lần thứ 11 của Trung ương Đảng về tình hình và nhiệm vụ mới, nhằm giành thắng lợi triệt để trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước, các cấp và các ngành cần *tăng cường hơn nữa công tác bảo mật phòng gian*, cụ thể là phải làm đầy đủ những việc dưới đây:

1. *Cần tăng cường giáo dục sâu rộng về ý thức bảo mật phòng gian* trong cán bộ, đảng viên, công nhân, nhân viên, cán bộ và chiến sĩ các lực lượng vũ trang và nhân dân nhằm làm cho mọi người nhận rõ âm mưu thủ đoạn của địch, tác hại của việc làm lộ bí mật của Đảng và Nhà nước, nhận rõ ý nghĩa quan trọng của vấn đề bảo mật phòng gian, ra sức giữ bí mật của Đảng và Nhà nước.

Trước mắt, trong các cơ quan Đảng, Nhà nước và quân đội trong các xí nghiệp, công trường, nông trường, lâm trường cần phải mở một đợt học ngắn ngày Nghị định của Hội đồng Chính phủ số 69-CP ngày 14 tháng 6 năm 1962 và Thông tư của Thủ tướng phủ số 67-TTg ngày 20 tháng 6 năm 1962 nói về vấn đề giữ bí mật của Nhà nước. Trong khi học tập, một mặt kiểm tra công tác bảo mật phòng gian của đơn vị trong thời gian qua, mặt khác căn cứ vào tình hình sơ tán hoặc chuẩn bị sẵn sàng hiện nay của đơn vị, cơ quan xí nghiệp để bàn biện pháp cụ thể bảo đảm việc giữ bí mật của Đảng và Nhà nước, nhằm đẩy mạnh phong trào bảo mật phòng gian, xây dựng đơn vị, cơ quan, xí nghiệp an toàn tốt hơn nữa và phải có kế hoạch kết hợp chặt chẽ công tác bảo mật phòng gian trong cơ quan, xí nghiệp, đơn vị với phong trào bảo vệ trị an ở địa phương, nơi cơ quan, xí nghiệp, đơn vị đóng.

Ở các xã và khu phố, cần phải đẩy mạnh phong trào bảo vệ trị an với nội dung giáo dục ý thức giữ bí mật của Nhà nước, phòng gián điệp cho cán bộ cơ sở và quần chúng nhân dân. Trong tình hình khẩn trương hiện nay, nhất là những nơi có cơ quan, công xưởng, căn cứ quốc phòng, đơn vị bộ đội đến đóng ở địa phương mình thì mọi người trong địa phương cần phải hết sức chú ý giữ bí mật không để lọt các tin tức trong thôn xã ra ngoài; chú ý phát hiện và theo dõi những người lạ mặt đến thôn xã và nếu thấy có

hiện tượng khả nghi cần tìm cách báo ngay cho các cán bộ và cơ quan có trách nhiệm biết.

2. *Phạm vi những bí mật của Đảng và Nhà nước* đã được quy định cụ thể trong Nghị định của Hội đồng Chính phủ số 69-CP ngày 14 tháng 6 năm 1962.

Căn cứ vào tình hình hiện nay, Ban Bí thư nhấn mạnh thêm mấy hướng chính cần phải giữ bí mật một cách nghiêm ngặt là:

- *Về quân sự*: Phải giữ bí mật tuyệt đối số lượng các lực lượng vũ trang và nửa vũ trang, vũ khí, trang bị, kỹ thuật, kho tàng, vị trí quân sự, công xưởng quốc phòng, sự di chuyển của các binh chủng, chiến lược, chiến thuật quân sự, sự viện trợ quốc tế, sự tổn thất mà địch đã gây cho ta về người, của, phương tiện, v.v..

- *Về chính trị*: Phải giữ bí mật tuyệt đối các chủ trương và kế hoạch cụ thể của Đảng đối với sự nghiệp cách mạng miền Nam, tình hình và quan hệ của Đảng ta với các đảng anh em, những biểu hiện tư tưởng tiêu cực của cán bộ, đảng viên và các lực lượng vũ trang, tình hình tổ chức của Đảng, v.v..

- *Về kinh tế*: Phải giữ bí mật tuyệt đối về chủ trương chuyển hướng kinh tế trong tình hình mới của Đảng và Nhà nước, tình hình di chuyển các xí nghiệp cũ và xây dựng các xí nghiệp mới, tình hình tài nguyên của ta, số liệu thống kê về kinh tế không công bố, sự viện trợ kinh tế của các nước anh em đối với nước ta, v.v..

Ở mỗi đơn vị cụ thể, ngoài việc giáo dục cho mọi người có ý thức về phạm vi những bí mật của Đảng và Nhà nước nói chung thì phải nói rõ những điều cần phải giữ bí mật cụ thể của đơn vị mình để cho cán bộ và quần chúng dễ nhớ.

3. Cần phải nghiêm chỉnh chấp hành các quy định cụ thể về chế độ bảo mật. Trong tình hình hiện nay, cần đặc biệt chú ý mấy vấn đề sau đây:

a) Các cơ quan, xí nghiệp, đơn vị bộ đội cần thực hiện triệt để các chế độ, nội quy *bảo vệ hồ sơ tài liệu và bảo vệ cán bộ* của Đảng và Nhà nước, bảo vệ an toàn cho cơ quan xí nghiệp, doanh trại bộ đội và các vị trí quân sự, v.v.. Việc bảo mật phòng gian phải được

coi là công tác quan trọng thường xuyên; do đó, các đồng chí phụ trách cơ quan, xí nghiệp, đơn vị bộ đội mỗi khi đề ra chủ trương và kế hoạch công tác mới, cần chú ý bàn những biện pháp bảo mật phòng gian.

b) Báo chí, đài phát thanh và cơ quan thông tấn hiện nay *khi đưa tin hoặc viết bài nói về các hoạt động quân sự, chính trị, kinh tế của ta cần theo đúng những quy định* đã nêu trong các nghị định và thông tư kể trên của Chính phủ về việc giữ bí mật, và luôn luôn có bài giáo dục, nhắc nhở nhân dân giữ bí mật, theo tinh thần Chỉ thị này.

c) Việc phổ biến những chỉ thị, nghị quyết mật của Đảng đối với mỗi cấp phải theo đúng quy định của Trung ương về thành phần cán bộ được triệu tập đến dự hội nghị, không được tự ý thay đổi. Tuyệt đối không được sao chép những văn kiện mật mà Trung ương đã quy định không được sao và không được đem những điều bí mật trong tổ chức của Đảng ra nói trước quần chúng.

d) Trừ những người có trách nhiệm, còn cán bộ đảng viên và nhân dân tuyệt đối *không nghe đài của địch*. Những cán bộ có trách nhiệm nghe đài hoặc nhận tin tức, hoặc nghiên cứu tài liệu báo chí của địch, thì chỉ được báo cáo những tin tức, tình hình nhận được cho những đồng chí và cơ quan phụ trách của mình, tuyệt đối không được phổ biến những tin đó cho cán bộ khác không có trách nhiệm, hoặc nói ra ngoài nhân dân. Đối với những tin đồn nhảm, mọi người đều có trách nhiệm bác bỏ và tìm cho ra những người đã tung tin ấy để phê bình hoặc báo cáo với cơ quan có trách nhiệm giải quyết. Đối với các truyền đơn của địch thả thì cần thu hồi và đem nộp cho cơ quan có trách nhiệm, không được chuyền tay nhau xem.

e) Cán bộ, đảng viên, nhân viên các cơ quan của Đảng và Nhà nước, cũng như cán bộ và chiến sĩ các lực lượng vũ trang *tuyệt đối không được bàn chuyện công tác ở những nơi công cộng* như công viên, quán ăn, rạp hát, trên tàu xe, v.v..

Nhận được Chỉ thị này, các cấp uỷ địa phương, các ban, các

đảng đoàn, các đảng uỷ các ngành phải *thảo luận kỹ và kiểm điểm lại* việc thực hiện công tác bảo mật phòng gian để có *kế hoạch sửa chữa* những thiếu sót, khuyết điểm. Sau đó, tổ chức việc phổ biến Chỉ thị này cho cán bộ, đảng viên, chiến sĩ và nhân dân theo nguyên tắc từ trên xuống, từ trong Đảng ra ngoài nhân dân.

Trong các kỳ sinh hoạt của chi bộ, công đoàn, chi đoàn thanh niên lao động từ nay trở đi, ngoài việc thảo luận các vấn đề chính trị, tư tưởng hoặc kế hoạch công tác, *cần phải thường xuyên kiểm điểm công tác bảo mật phòng gian* để uốn nắn kịp thời những thiếu sót lệch lạc. Phải làm cho mọi đảng viên nhận thức sâu sắc rằng giữ bí mật của Đảng và Nhà nước là một vấn đề thuộc về tính đảng, là thước đo lòng trung thành của đảng viên, là vũ khí sắc bén để chiến thắng kẻ địch. Đối với những đảng viên nào làm lộ bí mật nghiêm trọng của Đảng và Nhà nước thì phải thi hành kỷ luật để giáo dục chung.

Chỉ thị này được phổ biến toàn văn đến chi bộ. Đối với những người ngoài Đảng, các đồng chí bí thư chi bộ có trách nhiệm dựa theo tinh thần Chỉ thị này mà giải thích cho mọi người nhận rõ âm mưu của địch, nâng cao cảnh giác, giữ bí mật phòng gian, thực hiện triệt để khẩu hiệu ba không đối với các nội dung bí mật đã được quy định để bảo vệ an toàn cho cơ quan, xí nghiệp, đơn vị bộ đội.

Các cấp, các ngành từ nay làm báo cáo hàng tháng hoặc ba tháng gửi lên Trung ương, cần có phần kiểm điểm công tác bảo mật phòng gian ở địa phương, đơn vị mình theo Chỉ thị này.

T/M BAN BÍ THƯ

TỐ HỮU

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003, t.26, tr.163-169.

## **THÔNG TRI CỦA BAN BÍ THƯ**

Số 160-TT/TW, ngày 7 tháng 5 năm 1965

### **Về việc tổ chức Hội nghị Ủy ban Công đoàn quốc tế đoàn kết với lao động và nhân dân Việt Nam chống đế quốc Mỹ xâm lược**

Ngày 2-6-1965 sắp tới, Hội nghị lần thứ hai của Ủy ban Công đoàn quốc tế đoàn kết với lao động và nhân dân ta sẽ họp tại Hà Nội nhằm động viên sự ủng hộ quốc tế mạnh mẽ và sâu rộng hơn nữa của lao động và phong trào công đoàn thế giới đối với cuộc đấu tranh của nhân dân ta chống đế quốc Mỹ xâm lược.

Hội nghị sẽ gồm khoảng 60 đoàn đại biểu công đoàn các lục địa, thay mặt cho tổ chức công đoàn của hơn 100 nước trên thế giới.

Hội nghị họp ở nước ta trong lúc này với mục đích và thành phần rộng rãi như trên, có ý nghĩa to lớn trong việc cổ vũ nhân dân cả nước ta đang kiên quyết chiến đấu đánh bại đế quốc Mỹ xâm lược, đẩy mạnh xây dựng và bảo vệ miền Bắc xã hội chủ nghĩa, giải phóng miền Nam, tiến tới thực hiện hoà bình thống nhất nước nhà. Đồng thời Hội nghị còn có tác dụng động viên, thúc đẩy phong trào của nhân dân thế giới ủng hộ về tinh thần và vật chất đối với nhân dân ta.

Ban Bí thư Trung ương chủ trương rằng cần tập trung lực lượng làm tốt việc tổ chức và lãnh đạo Hội nghị, làm cho Hội nghị đạt được yêu cầu cao nhất của ta trong việc lên án đế quốc Mỹ xâm lược, biểu thị tình đoàn kết và sự ủng hộ mạnh mẽ của nhân dân



thế giới đối với cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân ta, tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ của các nước đối với lập trường đúng đắn của Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà; do đó góp phần tăng cường và mở rộng Mặt trận thống nhất chống Mỹ trên toàn thế giới.

Trước, trong và sau Hội nghị, các cấp, các cơ quan tuyên truyền báo chí ở Trung ương và địa phương - đặc biệt là Hà Nội - cần mở một đợt tuyên truyền động viên các tầng lớp nhân dân ta hưởng ứng Hội nghị bằng những hành động thiết thực trong sản xuất, bảo vệ sản xuất và sẵn sàng chiến đấu nhằm tỏ rõ lòng căm thù chí kiên quyết đánh thắng đế quốc Mỹ, giành độc lập dân tộc và bảo vệ hoà bình thế giới.

Ban Bí thư Trung ương đã giao trách nhiệm cho các đồng chí Hoàng Quốc Việt, Trần Danh Tuyên trực tiếp chỉ đạo Hội nghị. Để cho Hội nghị đạt được kết quả tốt, Ban Bí thư quyết định thành lập Ban Tổ chức Hội nghị gồm những đồng chí dưới đây:

1. Đồng chí Hoàng Quốc Việt    Trưởng ban
2. Đồng chí Trần Danh Tuyên    Phó ban
3. Đồng chí Hoàng Văn Lợi      Uỷ viên
4. Đồng chí Trần Văn Thành    Uỷ viên
5. Đồng chí Nguyễn Công Hoà    Uỷ viên
6. Đồng chí Nguyễn Minh Vỹ    Uỷ viên
7. Đồng chí Trần Văn Soàn      Uỷ viên
8. Đồng chí Nguyễn Minh        Uỷ viên
9. Đồng chí Nguyễn Duy Tính    Uỷ viên
10. Đồng chí Nguyễn Thuyết    Uỷ viên
11. Đồng chí Xuân Oanh        Uỷ viên

Ban Bí thư Trung ương yêu cầu các ban, đảng đoàn các bộ, Thành uỷ Hà Nội và một số cấp uỷ địa phương phối hợp chặt chẽ với Ban tổ chức Hội nghị, giúp đỡ và cung cấp kịp thời cán bộ, phương tiện cần thiết theo đề nghị của ban đó.

Vì thời gian chuẩn bị gấp rút, mong các đồng chí phụ trách

các ngành, các bộ, các đoàn thể, các địa phương nhận rõ tầm quan trọng của công tác này tích cực đóng góp phần mình bảo đảm cho Hội nghị thành công tốt đẹp.

T/L BAN BÍ THƯ  
CHÁNH VĂN PHÒNG

VŨ TUÂN

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003, t.26, tr.174-176.

**BÀI NÓI CỦA ĐỒNG CHÍ LÊ DUẤN  
BÍ THƯ THỨ NHẤT  
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG  
TẠI HỘI NGHỊ LẦN THỨ 12 CỦA TRUNG ƯƠNG**

**Phấn khởi tiến lên, đem toàn lực của nhân dân hai  
miền đánh thắng đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai**

*(Trích)*

.....

**I- ĐÁNH GIÁ ĐẾ QUỐC MỸ**

Trong chiến tranh cũng như trong việc định ra đường lối chiến lược và sách lược của cách mạng trên thế giới nói chung và trong mỗi nước nói riêng, vấn đề quan trọng bậc nhất là đánh giá đế quốc Mỹ, là đánh giá sự so sánh lực lượng giữa ta và địch, là vấn đề biết địch biết ta.

Chúng ta biết rằng đế quốc Mỹ có chiến lược toàn cầu của chúng, và chiến lược ấy đã được chúng đề ra từ sau chiến tranh thế giới lần thứ II chứ không phải là mới đây. Sau chiến tranh thế giới lần thứ II, đế quốc Mỹ là kẻ độc quyền về bom nguyên tử, tiềm lực kinh tế và quân sự của chúng hầu như còn nguyên vẹn, còn các đế quốc phát xít thì bị giải giáp trong chiến tranh, các đế quốc đồng minh của Mỹ thì bị suy sụp nghiêm trọng hơn bao giờ hết, có thể nói là cả thế giới tư bản đều mắc nợ Mỹ. Trong khi đó thì Liên Xô

vừa thắng trận trong chiến tranh chống phát xít cũng bị tổn thất rất nặng nề, cách mạng Trung Quốc chưa thắng lợi, phe xã hội chủ nghĩa cũng chưa hùng mạnh như ngày nay. Chính trong tình hình ấy mà đế quốc Mỹ âm mưu làm bá chủ hoàn cầu, chương trình 12 điểm của Tờuman và kế hoạch Mác-san là thể hiện chiến lược toàn cầu đó của đế quốc Mỹ.

Nhưng từ sau chiến tranh thế giới lần thứ hai đến nay, tình hình thế giới đã phát triển theo chiều hướng không thuận lợi cho đế quốc Mỹ. Thắng lợi của Liên Xô trong việc khôi phục và phát triển kinh tế sau chiến tranh, thành công to lớn của cách mạng Trung Quốc, sự xuất hiện và hình thành của một loạt nước xã hội chủ nghĩa sau chiến tranh đã làm cho cán cân lực lượng nghiêng hẳn về phe xã hội chủ nghĩa và các lực lượng cách mạng trên toàn thế giới. Còn đế quốc Mỹ thì đã mất độc quyền về vũ khí nguyên tử, và lần lượt thất bại ở Trung Quốc, ở Triều Tiên, cùng với Pháp thua trận ở Việt Nam, sau này lại thất bại ở Cuba, và hiện nay đang sa lầy ở miền Nam Việt Nam và ở Lào. Trong thế giới tư bản thì rõ ràng đế quốc Mỹ không còn giữ được địa vị ưu thắng hoàn toàn nữa cả về mặt kinh tế và chính trị, vì các đế quốc thua trận và các đồng minh của Mỹ đã mạnh lên hơn trước, và có tên đã trở thành địch thủ đáng gờm đối với đế quốc Mỹ. Bản thân đế quốc Mỹ thì đang đứng trước nguy cơ khủng hoảng nghiêm trọng: khối lượng vàng dự trữ của Mỹ sụt xuống mức thấp nhất từ trước đến nay, đồng đô-la đang mất giá, nền ngoại thương của Mỹ trên thị trường tư bản cũng giảm sút, v.v.. Sự mâu thuẫn trong phe đế quốc chủ nghĩa đang phát triển ngày càng gay gắt; đó là nguyên nhân của sự lung củng và phá sản của các khối quân sự như khối xâm lược Đông Nam Á (SEATO), khối trung tâm (CENTO) và Khối Bắc Đại Tây Dương (NATO). Sự chuyển hướng của các nhà chiến lược Mỹ từ chiến lược "trấn áp ồ ạt" với vũ khí hạt nhân sang chiến lược "phản ứng linh hoạt" với ba loại chiến tranh đã nói lên thế bị động về chiến lược và sự suy yếu của đế quốc Mỹ. Chính nhiều tên đầu sỏ của đế quốc Mỹ đã phải thừa nhận điều đó.

Ngày nay đế quốc Mỹ còn rêu rao về chiến lược toàn cầu của chúng chính là để đe dọa nhiều hơn, vì cả phe đế quốc cũng như riêng đế quốc Mỹ đang bị phong trào cách mạng trên thế giới tiến công dồn dập. Đúng về chiến lược mà nói, cách mạng vô sản thế giới đang ở trên thế tiến công và lực lượng đế quốc chủ nghĩa đứng đầu là đế quốc Mỹ đang ở thế phòng ngự. Nói như thế, chúng ta không bao giờ được quên rằng đế quốc Mỹ là tên đầu sỏ có tiềm lực kinh tế và quốc phòng mạnh nhất trong phe đế quốc chủ nghĩa, và là tên sen đầm quốc tế đang âm mưu chuẩn bị chiến tranh thế giới, đã và đang cố nhen lên những lò lửa chiến tranh nguy hiểm ở Tây Âu và Viễn Đông, với việc phục hồi chủ nghĩa quân phiệt Tây Đức và Nhật Bản, đã và đang tìm mọi cách phản kích lại phong trào cách mạng thế giới, nhất là phong trào độc lập dân tộc của nhân dân các nước Á Phi và Mỹ latin.

Chúng ta không được coi thường âm mưu gây chiến và những hành động phản cách mạng của đế quốc Mỹ vì lịch sử cũng đã ghi nhận rằng chúng đã thành công tạm thời trong việc dập tắt phong trào cách mạng ở một số nơi trên thế giới như ở Philippin, Hy Lạp (cố nhiên những thất bại tạm thời của cách mạng ở những nước này còn có thể do sự sai lầm về phía chủ quan của các lực lượng lãnh đạo ở đấy nữa, chứ không phải chỉ vì sự phản kích của địch mà thôi).

Trong những bước ngoặt của lịch sử cách mạng thế giới và của mỗi nước, việc đánh giá đúng thế lực của đế quốc, nhất là đế quốc Mỹ trên phạm vi toàn thế giới và cụ thể ở từng khu vực là một vấn đề không giản đơn một chút nào đối với các đảng cộng sản trên thế giới. Đánh giá quá cao đế quốc Mỹ là không đúng và chúng ta đã thấy rõ sự nhận định không đúng ấy đã dẫn tới những sai lầm nguy hiểm như thế nào rồi về chiến lược và sách lược của cách mạng vô sản thế giới. Ngược lại, nếu không nhận rõ đế quốc Mỹ là tên sen đầm quốc tế, cũng có thể dẫn tới những sai lầm khác.

Chúng ta đã thấy rõ chỗ mạnh chỗ yếu của chủ nghĩa đế quốc nói chung và của đế quốc Mỹ nói riêng, cho nên trong khi khẳng định

thế tiến công của cách mạng vô sản thế giới, chúng ta đã đề ra chiến lược đánh lùi từng bước, đánh đổ từng bộ phận chủ nghĩa đế quốc. Đường lối chiến lược ấy kết hợp hai nhiệm vụ, vừa đẩy mạnh cách mạng vô sản toàn thế giới tiến lên, vừa bảo vệ hoà bình thế giới chống lại chính sách gây chiến của đế quốc Mỹ để từng bước làm phá sản chiến lược toàn cầu của chúng. Nó nhằm giành thắng lợi từng bước cho cách mạng, khoét sâu mâu thuẫn giữa bọn đế quốc với nhau, để thắng từng tên đế quốc một. Nó là sự kết hợp một cách hữu cơ giữa các mục tiêu hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội trong thời đại chúng ta. Đường lối cách mạng ở miền Nam nước ta đã quán triệt chiến lược chung đó và chúng ta đã chủ trương rằng cách mạng miền Nam phải trải qua những bước quá độ nhất định trước khi tiến tới thống nhất nước nhà và đưa cả nước tiến lên chủ nghĩa xã hội, mà bước thứ nhất là nhằm đạt cho được những mục tiêu cơ bản là độc lập, dân chủ, hoà bình, trung lập ở miền Nam Việt Nam.

Trải qua thực tiễn của cách mạng ở Lào và ở miền Nam, càng ngày chúng ta càng hiểu rõ thêm chỗ mạnh, chỗ yếu của đế quốc Mỹ. Ở Việt Nam ta và ở miền Nam nói riêng, đế quốc Mỹ đã bốn lần thất bại. Lần thứ nhất, chúng can thiệp vào chiến tranh Đông Dương từ năm 1950, đã gánh chịu 80% chi phí quân sự cho Pháp trong những năm cuối cùng của cuộc chiến tranh này mà vẫn phải cùng thực dân Pháp chịu thất bại nhục nhã ở Điện Biên Phủ và ở Hội nghị Giơnevơ năm 1954.

Từ khi trực tiếp nhảy vào xâm lược miền Nam nước ta, đế quốc Mỹ đã liên tiếp thất bại. Chúng đã thất bại trong việc dùng chính quyền phát xít Ngô Đình Diệm hòng dè bẹp phong trào cách mạng ở miền Nam. Trong lúc kẻ thù lông lộn điên cuồng, dùng tất cả những thủ đoạn dã man nhất để đàn áp cách mạng, và phong trào cách mạng cơ hồ như không thể gượng dậy nổi thì chúng ta đã nhận định rằng đế quốc Mỹ và tay sai đã thất bại một cách cơ bản về chính trị, và chủ trương phát động quần chúng nổi dậy khởi nghĩa từng phần ở các thôn xã. Chuyển biến của phong trào

cách mạng miền Nam từ đó đến nay đã chứng tỏ rằng sự đánh giá đó là hoàn toàn đúng đắn, lúc bấy giờ nếu chúng ta đánh giá khác thì chúng ta có thể sẽ phạm những sai lầm nguy hiểm chưa lường hết được.

Từ năm 1961 trở đi, đế quốc Mỹ đã dùng chiến tranh đặc biệt để tiếp tục đánh phá cách mạng miền Nam và hy vọng có thể tiêu diệt lực lượng vũ trang của nhân dân miền Nam trong một thời gian tương đối ngắn. Nhưng kết quả lại ngược với ý muốn của chúng: chiến lược chiến tranh đặc biệt đã căn bản bị phá sản cùng với sự về vườn của Taylo, bố đẻ của chiến lược ấy. Đó là thất bại lần thứ ba của đế quốc Mỹ.

Thất bại lần thứ tư của chúng là tiến hành chiến tranh phá hoại đối với miền Bắc nước ta, nhưng vẫn không lay chuyển nổi quyết tâm của nhân dân ta trong cả nước và không cứu chúng ra khỏi tình thế lúng túng, bị động và ngày càng thất bại nặng nề hơn ở miền Nam.

Ở Lào, đế quốc Mỹ có một quân đội tay sai khá mạnh so với quân đội giải phóng nhân dân Lào. Năm 1962, đế quốc Mỹ đã huy động một phần lực lượng của hạm đội thứ 7, đã đưa quân chiến đấu lên Thái Lan, nhưng chúng vẫn không trực tiếp nhảy vào tham chiến ở Lào được, mà sau thất bại của quân phái hữu ở Nậm Thà, chúng buộc phải ngồi lại ở Hội nghị Giơnevơ và phải thừa nhận một Chính phủ liên hiệp có những người cộng sản Lào tham gia. Đó là một tiên lệ nguy hiểm cho đế quốc Mỹ và là một thất bại lớn của chúng.

Cố nhiên, chúng ta phải nhận thức một cách sâu sắc bản chất hiếu chiến, ngoan cố và khả năng tăng cường và mở rộng chiến tranh của chúng để không lơ là cảnh giác, để có chiến lược và sách lược đúng đắn và có biện pháp đối phó tích cực và toàn diện. Chính sách leo thang chiến tranh từng bước của đế quốc Mỹ vừa nói lên bản chất ngoan cố và hiếu chiến của chúng, vừa nói lên thế suy yếu, cô lập và bị động của chúng. Trong chiến tranh, có hai cách leo thang: leo thang trong thế tiến công và leo thang trong thế

bị động chống đỡ. Phát xít Đức, Nhật trước đây cũng leo thang từng bước khi chúng đang ở thế tiến công trong giai đoạn đầu của chiến tranh thế giới lần thứ hai. Đế quốc Mỹ cũng có thể leo thang trong thế chúng thắng; nếu thắng ở miền Nam, thì chúng có thể leo thang sang Lào, Campuchia. Dù không quân oanh tạc miền Bắc, đưa quân Mỹ vào trực tiếp chiến đấu ở miền Nam, đều là những bước leo thang chiến tranh của đế quốc Mỹ. Nhưng chúng leo thang trong thế thất bại, bị động, chủ yếu là để cứu vãn nguy cơ thất bại của chúng ở miền Nam, nguy cơ tan rã và sụp đổ hoàn toàn của nguy quân, nguy quyền. Chúng ta cũng không gạt bỏ khả năng địch có thể leo thang bằng cách dùng bộ binh đánh miền Bắc - hiện nay khả năng này có ít - nhưng dù tình hình đó có xảy ra, cũng không chắc nghĩa được rằng địch đã thoát khỏi thế bị động ở trong Nam.

Tóm lại, đế quốc Mỹ là một tên đế quốc đầu sỏ có tiềm lực kinh tế, quân sự to lớn gấp bội so với ta, nhưng càng dần bước vào cuộc chiến tranh xâm lược miền Nam nước ta, chúng càng lún sâu hơn trước, do đó chúng phải thú nhận rằng chúng đã đi vào một "đường hầm không lối thoát".

Đánh giá đế quốc Mỹ không phải là làm một bài toán giản đơn để lường sức mạnh của chúng nhiều hay ít, cũng không chỉ là nhận định một cách chung chung so sánh lực lượng giữa chúng và các lực lượng cách mạng trên thế giới, mà phải phân tích thế lực của đôi bên một cách toàn diện về các mặt chính trị, quân sự, kinh tế, để thấy rõ chỗ mạnh chỗ yếu của chúng trong từng khu vực cụ thể trên thế giới, trong từng giai đoạn lịch sử nhất định. Trong giai đoạn lịch sử hiện tại, trong tương quan lực lượng giữa ta và địch ở Việt Nam, ở Đông Nam Á và trên toàn thế giới, đứng trước sức mạnh của phe xã hội chủ nghĩa, của phong trào độc lập dân tộc, phong trào hoà bình dân chủ, và đứng trước những mâu thuẫn sâu sắc trong hàng ngũ bọn đế quốc, đế quốc Mỹ không thể tùy ý mở rộng chiến tranh với bất cứ quy mô nào cũng được, mà chúng đang đi vào một cuộc chiến tranh riêng biệt, trong đó chúng không thể



dùng hết sức mạnh mà chúng có, càng tăng cường và mở rộng chiến tranh, chúng càng thất bại và bị cô lập hơn bao giờ hết, và cuối cùng chúng phải chịu thua, vì nếu không thì chúng lại phải thua đau hơn, to hơn và sẽ không lường hết những hậu quả nguy hiểm đối với chúng.

## II- TA ĐÁNH VÀ THẮNG NHƯ THẾ NÀO?

Như trên đã nói, chúng ta khẳng định rằng những dự kiến tình hình và những chủ trương đề ra trong các Nghị quyết Hội nghị lần thứ 9 và thứ 11 của Trung ương ta về cơ bản là đúng, nhưng lúc bấy giờ chúng ta chỉ có thể nói đến mức ấy vì chúng ta chưa có thực tiễn để nói cụ thể hơn nữa. Và lại, những người mácxít chúng ta, đứng trước một sự vật đang biến chuyển, chúng ta chỉ có thể dự kiến những khả năng phát triển nhất định của nó, mà không nên vội kết luận một cách cụ thể, cứng nhắc những cái chưa xảy đến, cũng không nên khẳng định về mặt lý luận những sự việc mà chúng ta chưa đụng chạm trên thực tiễn. Hơn nữa, chiến tranh ở miền Nam có những sự phát triển nhanh chóng về phía địch cũng như phía ta, cho nên chúng ta chỉ nên đề ra đường lối, phương hướng nhiệm vụ chung và phải luôn luôn theo dõi và kịp thời nắm vững sự phát triển và những bước ngoặt của tình hình để vận dụng đường lối, phương châm ấy một cách linh hoạt, để điều khiển cuộc chiến tranh trên cơ sở những quy luật mà ta đã nắm được, và trên ý đồ của địch mà ta đã phán đoán, vì không phải lúc nào sự vật cũng luôn luôn phát triển hoàn toàn đúng với ý định chủ quan của chúng ta.

Đến bây giờ, chúng ta đã đánh nhau với quân viễn chinh Mỹ ở miền Nam 5, 7 tháng nay rồi, chúng ta đã thắng được một số trận, tuy mới là bước đầu, nhưng rất quan trọng, cho nên chúng ta có thực tế để phân tích cụ thể các mặt của tình hình từ so sánh lực lượng giữa ta và địch, hình thái chiến trường thế và lực, mục tiêu chiến lược và chiến thuật của đế quốc Mỹ. Từ đó, chúng ta đã đi

đến kết luận là chúng ta hoàn toàn có khả năng thắng đế quốc Mỹ trong cuộc chiến tranh quy mô như hiện nay hay quy mô lớn hơn nữa với 30, 40 vạn quân Mỹ tham gia. Đó là một nhận định có cơ sở thực tế, có nội dung lý luận cụ thể của nó.

- *Trước hết*, chúng ta thấy rằng đế quốc Mỹ đưa quân Mỹ trực tiếp tham gia chiến đấu ở miền Nam, trong thế chúng bị động về chiến lược, trong lúc nguy quân, nguy quyền đang có nguy cơ tan rã và sụp đổ hoàn toàn, còn cách mạng miền Nam thì đang ở trong thế tiến công cả về mặt chính trị và quân sự.

Thật vậy, từ khi chuyển từ thế thoái thủ lên thế tấn công, cách mạng miền Nam đã trải qua hai thời kỳ. Thời kỳ cuối năm 1959 đầu năm 1960 đến cuối năm 1963 là thời kỳ tấn công chủ yếu bằng đấu tranh chính trị có kết hợp với đấu tranh vũ trang. Trong thời kỳ này thành phần đấu tranh quân sự cũng ngày càng tăng lên song song với sự lớn mạnh của các lực lượng vũ trang. Từ năm 1964 đến nay, đã bắt đầu thời kỳ tấn công bằng quân sự.

Cuộc khởi nghĩa từng phần của 10 triệu nông dân miền Nam bắt đầu từ cuối năm 1959 đầu năm 1960, và việc đánh đổ anh em Diệm - Nhu năm 1963, chúng tỏ rằng đế quốc Mỹ đã thất bại một cách thảm hại về chính trị, và chiến thắng Bình Giã cuối năm 1964 là cái mốc đánh dấu sự thất bại của đế quốc Mỹ về mặt quân sự trong chiến lược chiến tranh đặc biệt.

*Hai là*, đế quốc Mỹ đưa quân của chúng vào Nam trong lúc lực lượng của cách mạng miền Nam đã lớn lên về mọi mặt. Khi đế quốc Mỹ hất cẳng thực dân Pháp để thống trị miền Nam nước ta, chúng đã cùng với Pháp là kẻ chiến bại. Còn về phía ta, tuy lực lượng vũ trang và một phần lớn cán bộ tập kết ra Bắc, nhưng nhân dân miền Nam vẫn ở trong thế chiến thắng, vì họ đã tham gia tổng khởi nghĩa trong Cách mạng Tháng Tám, họ đã tham gia kháng chiến chống Pháp trong 9 năm và góp phần vào thắng lợi chung của cả nước, họ đã làm chủ chính quyền và giành được đại bộ phận ruộng đất về tay mình. Thế chiến thắng ấy đã tạo cho nhân dân miền Nam một sức mạnh to lớn về tinh thần, về chính trị.

Khi kẻ địch dùng lực lượng quân sự và chính quyền phát xít để đàn áp và phản kích lại, cách mạng phải tạm thời thoái thủ, lực lượng tuy bị tổn thất nặng nề, nhưng khi chuyển sang thế tiến công, nhân dân đã vùng lên khởi nghĩa với một sức quật khởi còn mạnh hơn nhiều so với lúc tổng khởi nghĩa năm 1945. Kẻ địch không thể nào lường nổi sức mạnh ấy.

Đến nay sức mạnh về tinh thần, về chính trị ấy đã biến thành sức mạnh về vật chất, về quân sự. Nhân dân miền Nam đã có Đảng, có quân đội của mình, có mặt trận đang làm chức năng của một chính quyền nhân dân thực sự. Nói riêng về quân sự, sức mạnh ấy không phải chỉ thể hiện ở số lượng, mà còn cả về mặt chất lượng, tức là về trình độ kỹ thuật, chiến thuật, về trình độ tác chiến và chỉ huy, về cơ cấu tổ chức của quân đội, về quan hệ hữu cơ giữa ba thứ quân và sự gắn bó chặt chẽ của nó với nhân dân.

*Ba là*, đế quốc Mỹ đưa quân vào miền Nam trong lúc chúng ta đã triển khai lực lượng của ta khắp cả miền Nam từ vĩ tuyến 17 đến mũi Cà Mau. Lực lượng vũ trang của chúng ta với ba thứ quân đã chiếm lĩnh trận địa, đã có mặt khắp mọi nơi, đã đứng chân một cách vững chắc ở rừng núi, ở nông thôn đồng bằng và cả ở xung quanh và trong các đô thị. Đế quốc Mỹ vào là đã ở trong thế bao vây của quân du kích và bộ đội địa phương. Vì vậy, quân chủ lực của chúng ta vẫn giữ vững thế chủ động, cơ động trên những địa bàn chiến lược quan trọng. Cho nên dù cho đế quốc Mỹ có cố gắng bước đầu tập trung quân để phản công ta, chúng cũng không thể nào thoát khỏi thế bị động về chiến lược và rồi cũng phải chuyển vào thế phòng ngự. Đó là cái khó khăn nhất đối với quân Mỹ. Chính một số tên trong bọn chúng đã phải thừa nhận rằng đem những binh đoàn lớn đánh với quân du kích ở miền Nam chẳng khác nào "đắm vào nước, khi đã rút tay lên thì đầu lại vào đấy".

Tóm lại, với việc đưa 20 vạn quân Mỹ vào miền Nam, hay rồi đây đế quốc Mỹ có thể tăng quân lên nữa thì tương quan lực lượng vẫn không thay đổi có lợi cho chúng. Với quân số tăng lên, địch có thể đóng thêm một số chốt ở ven biển hoặc ở vùng Tây Nguyên,

dồn quân nguy về vùng đồng bằng làm nhiệm vụ bình định và giành lại những vùng đã mất, nhưng hình thái chiến trường vẫn không thay đổi, địch vẫn ở trong thế bị bao vây và phải phân tán đối phó với màn lưới chiến tranh du kích rộng khắp của quân dân miền Nam. Địch không thể nào giành được thế chủ động chiến lược trên chiến trường miền Nam, mà vẫn phải bị động đối phó với những quả đấm ngày càng nặng của quân chủ lực của ta.

Cái mạnh của địch chủ yếu là dựa vào phi cơ, pháo binh, dựa vào tính cơ động cao của chiến xạ và máy bay trực thăng. Chúng ta không coi thường một chút nào khả năng cơ động của quân đội Mỹ cũng như ưu thế về vũ khí của chúng, nhưng phải thấy rõ rằng để quốc Mỹ bị bắt buộc phải đánh theo lối đánh của chúng ta, cho nên quân đội của chúng với biên chế, tổ chức, và trang bị phù hợp với lối đánh trong chiến tranh hiện đại lại trở thành một nhược điểm lớn trong khi phải đối phó với chiến tranh du kích trên một địa hình phức tạp. Đó là chưa kể chỗ yếu cơ bản của địch về chính trị, sự bạc nhược về tinh thần của binh lính chúng, và những khó khăn rất lớn về hậu cần của chúng trong việc mở rộng chiến tranh ở Việt Nam.

Về phía ta thì mỗi thứ quân của quân đội ta đã sáng tạo ra những lối đánh thích hợp ở mỗi chiến trường, trên mọi địa hình, ở trong đô thị, xung quanh các căn cứ đóng quân của địch, trên rừng núi cũng như ở đồng bằng. Trải qua thực tiễn, quân giải phóng và lực lượng vũ trang nhân dân miền Nam chúng ta đã đúc kết được những kinh nghiệm quý báu có giá trị rất lớn về mặt kỹ thuật và chỉ đạo chiến thuật. Nếu trận Ấp Bắc đầu năm 1963 đã mở đầu cho một cao trào đánh bại chiến thuật trực thăng vận và thủy xa vận của Mỹ yểm hộ cho những lực lượng lớn của quân Mỹ ở đồng bằng, thì ta cũng có thể coi trận Vạn Tường trong tháng 8-1965 là một trận Ấp Bắc đối với quân đội Mỹ. Trận Vạn Tường đã chứng tỏ một cách hùng hồn rằng quân đội ta hoàn toàn có khả năng đánh bại được quân đội Mỹ trong điều kiện chúng có mọi ưu thế tuyệt đối về binh khí, hỏa lực so với quân đội ta. Và rõ ràng là sau trận

Vạn Tường đã có một loạt trận quân giải phóng miền Nam chiến thắng quân đội Mỹ một cách hết sức oanh liệt. Vì vậy ta có thể kết luận rằng sắp tới, chúng ta có khả năng đánh thắng quân Mỹ, và có thể tiêu diệt được một bộ phận quan trọng sinh lực của quân đội Mỹ. Nếu chúng ta nỗ lực vượt bậc hơn nữa, kiên quyết khắc phục mọi khó khăn về hậu cần để tăng nhanh lực lượng dự trữ và lực lượng cơ động ở miền Nam thì nhất định ta có thể căng địch ra khắp nơi để đánh, đánh địch một đòn giòn giã hơn, liên tục hơn, và nhất định chúng ta sẽ thắng to hơn, thắng một cách cơ bản hơn.

Vậy thì, với việc đế quốc Mỹ đưa mấy chục vạn quân Mỹ vào miền Nam, tính chất và hình thức của cuộc chiến tranh ở miền Nam có những thay đổi gì? Cuộc chiến tranh ở miền Nam vẫn là chiến tranh đặc biệt, hay là chiến tranh cục bộ, hay là một cuộc chiến tranh vừa cục bộ, vừa đặc biệt?

Nói về tính chất của chiến tranh, những người mácxít chúng ta lâu nay chỉ phân biệt có hai loại chiến tranh: chiến tranh chính nghĩa và chiến tranh phi chính nghĩa: chiến tranh cách mạng, chiến tranh chống xâm lược là chiến tranh chính nghĩa; chiến tranh xâm lược, chiến tranh phản cách mạng là chiến tranh phi chính nghĩa. Nếu xét về mặt lực lượng đôi bên đang đánh nhau, thì có thể là chiến tranh bảo vệ Tổ quốc chống ngoại xâm hay là nội chiến, hoặc là chiến tranh đế quốc. Về quy mô, thì chiến tranh có thể to hay nhỏ tùy phạm vi rộng hay là hẹp của khu vực có chiến sự. Còn những khái niệm chiến tranh “cục bộ”, chiến tranh “đặc biệt” mà chúng ta bàn ở đây là những “phát minh” mới của đế quốc Mỹ trong chiến lược “phản ứng linh hoạt” của chúng. Thật ra, đứng về quy mô chiến tranh mà xét, thì chiến tranh “cục bộ” hay chiến tranh “đặc biệt” cũng là một loại chiến tranh hạn chế. Nhưng chiến tranh “đặc biệt” là một hình thức chiến tranh xâm lược thích ứng nhất đối với chủ nghĩa thực dân kiểu mới của đế quốc Mỹ, trong đó chủ yếu chúng sử dụng quân đội tay sai do chúng trang bị, chỉ huy để đàn áp phong trào cách mạng giải phóng dân tộc, do đó chiến tranh cách mạng chống lại

chiến tranh đặc biệt vừa có tính chất nội chiến, vừa có tính chất chống ngoại xâm.

Trước đây, chúng ta có nói rằng nếu đế quốc Mỹ đưa vào miền Nam 15, 20 vạn quân Mỹ thì cuộc chiến tranh đã vượt ra ngoài khuôn khổ của một cuộc chiến tranh đặc biệt và trở thành một cuộc chiến tranh cục bộ. Nhưng nay Bộ Chính trị qua nhiều lần thảo luận, cân nhắc thấy rằng nên nhận định cuộc chiến tranh ở miền Nam trong giai đoạn này là một cuộc chiến tranh vừa cục bộ vừa đặc biệt. Một sự vật có thể có hai mặt, cho nên nhận định ở trên cũng không có gì là khó hiểu. Nhưng nay, qua ý kiến phát biểu của nhiều đồng chí, và để phù hợp với những tuyên bố công khai của Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam (trong Nam đã nói công khai là chiến tranh cục bộ), đề nghị Trung ương để cho Bộ Chính trị tìm một cách diễn đạt nhận định này như thế nào cho thích hợp. Vấn đề chủ yếu ở đây là chúng ta nhất trí với nhau về nội dung.

Khi nói cuộc chiến tranh ở miền Nam vừa là cục bộ vừa là đặc biệt, chúng ta muốn nhấn mạnh hai điều, một là tính chất cục bộ là *hình thái mới* của cuộc chiến tranh, và quân Mỹ vào miền Nam ngày càng đông thì những nhân tố của một cuộc chiến tranh cục bộ ngày càng tăng lên; hai là trong khi nhấn mạnh tính chất cục bộ của chiến tranh, chúng ta vẫn khẳng định rằng *hình thái và tính chất "đặc biệt" của nó vẫn tồn tại và vẫn còn quan trọng*, vì đế quốc Mỹ vẫn còn đeo đuổi mục đích của chủ nghĩa thực dân kiểu mới. Chúng ta nhận định như vậy không phải để cắt nghĩa vấn đề theo lối tu từ học, mà chính là để *đề ra phương hướng và nhiệm vụ chiến lược nhằm đánh bại mục đích chính trị của cuộc chiến tranh của đế quốc Mỹ, và chiến thắng lực lượng quân sự của chúng*, đồng thời là để *đề ra đối tượng tác chiến mới của ta ở miền Nam* không phải chủ yếu là quân nguy nữa, mà là cả quân Mỹ và quân nguy.

Quân Mỹ và quân nguy là hai lực lượng chiến lược mà đế quốc Mỹ dựa vào để tiến hành chiến tranh. Quân Mỹ đã trở thành lực lượng nòng cốt để ứng chiến và là chỗ dựa của quân nguy. Nó có

nhiệm vụ quan trọng là ra sức giữ cho nguy quân, nguy quyền khỏi tan rã, đồng thời chiếm đóng các vùng chiến lược, giữ thế mạnh cho chúng trên toàn bộ chiến trường và triển khai để tiêu diệt lực lượng nòng cốt của ta. Tuy vậy, nguy quân vẫn còn là một lực lượng lớn và cũng có nhiệm vụ chính trị và quân sự quan trọng là làm chỗ dựa cho nguy quyền ở trung ương và địa phương. Nguy quân có nhiệm vụ chiếm lại những vùng đã mất, lấp vá lại cơ sở nguy quyền đã bị tan rã, giành lại quyền làm chủ ở nông thôn đồng bằng, tiêu diệt bộ đội địa phương và du kích, và cùng với quân đội Mỹ mở những cuộc hành binh lớn đánh lại quân chủ lực của ta để giành lại thế chủ động cho chúng.

Vì vậy, chúng ta phải *tiêu diệt và tiêu hao một bộ phận quan trọng quân Mỹ*, bẻ gãy lực lượng nòng cốt ấy của quân nguy, làm cho quân Mỹ không đủ sức giữ nguy quân, nguy quyền, tức là không đủ sức làm nhiệm vụ chính trị trực tiếp của nó, và chính bản thân nó cũng bị đánh bại. Tiêu diệt quân Mỹ đã trở thành vấn đề hiện thực và cần thiết để giữ thế chủ động của chúng ta trên toàn chiến trường. Nhưng một điều hết sức quan trọng là chúng ta phải tiếp tục tiêu diệt và làm tan rã nguy quân một cách cơ bản, coi đó là một nhân tố quan trọng để làm sụp đổ nguy quyền, làm thất bại mục đích chính trị của đế quốc Mỹ và cũng là để đánh bại lực lượng quân sự của Mỹ.

Quan hệ biện chứng của vấn đề này là ngày nay ta đánh quân Mỹ là để diệt quân nguy; diệt quân nguy cũng là để đánh và diệt quân Mỹ, và diệt nguy, diệt Mỹ chính là để *làm thất bại mục đích chính trị* của cuộc chiến tranh của địch, *làm thất bại chiến lược quân sự và đập tan lực lượng quân sự mới* của chúng. Như vậy là chúng ta đã đề ra một yêu cầu toàn diện là phải thắng địch cả về ba mặt nói trên, và có thắng được địch cả về ba mặt ấy thì mới có thể giành thắng lợi trong cuộc chiến tranh hiện nay ở miền Nam.

Tóm lại, căn cứ vào sự chuyển biến mới về lực lượng và ý định chiến lược của địch, đồng thời cũng căn cứ vào ý định chiến lược và phương châm thắng địch của ta, chúng ta nhận định rằng trong

giai đoạn hiện nay, cuộc chiến tranh ở miền Nam là một cuộc chiến tranh vừa cục bộ vừa đặc biệt. Chúng ta sẽ tìm một cách diễn đạt như thế nào cho thích hợp nhưng về mặt nội dung, cần phải hết sức đề phòng coi nhẹ nhiệm vụ chiến lược quan trọng là tiêu diệt và đánh tan quân nguy; vì có làm tan rã quân nguy, quân nguy quyên thì mới có bắt buộc được đế quốc Mỹ chịu thua theo những điều kiện của ta. Hơn nữa nếu xem nhẹ nhiệm vụ chiến lược này thì có thể phạm sai lầm trong khi chỉ đạo tác chiến là không chú ý đánh bại chỗ yếu trước, làm tan rã bộ phận yếu của địch trước, và có thể xem nhẹ đấu tranh chính trị trong phương châm vừa đấu tranh quân sự vừa đấu tranh chính trị và cũng do đó mà không quán triệt khẩu hiệu công nông binh liên hiệp, không kiên quyết vận động binh lính nguy cùng với công nhân, nông dân đứng lên khởi nghĩa.

Sắp tới cục diện chiến tranh sẽ diễn biến ra sao?

Chúng ta nhận định rằng địch sẽ tăng quân chủ yếu là tăng quân Mỹ, còn quân nguy thì khả năng tăng thêm có ít và không đủ bổ sung số bị tiêu diệt và tan rã. Đế quốc Mỹ có thể tăng quân Mỹ từng bước, hoặc có thể đưa quân ồ ạt từ 20 vạn tăng lên đến 30, hay 40 vạn.

Nếu có tăng viện thêm, quân Mỹ có thể đóng chốt thêm một số căn cứ ở ven biển và Tây Nguyên, nhưng ý định chiến lược của địch vẫn không ngoài mấy điểm đã nói ở trên. Địch sẽ tập trung lực lượng đối phó với quân giải phóng chủ yếu là quân chủ lực của ta ở những địa bàn chiến lược quan trọng. Chúng sẽ ra sức củng cố quân nguy, tìm mọi cách ổn định và bảo vệ cho được quân nguy ở trung ương. Chúng sẽ đẩy mạnh việc bình định nông thôn, trước hết là ở những vùng trọng điểm, kết hợp càn quét, đánh phá bằng phi pháo các vùng giải phóng và thực hiện chính sách chiêu hồi để gom dân, củng cố và xây dựng lại ấp chiến lược để kìm kẹp lại nhân dân. Địch cũng sẽ chú trọng hơn trong việc đánh phá hành lang hàng cô lập miền Nam với miền Bắc.

Trong tình hình hiện nay, có khả năng là chiến tranh vẫn



xảy ra trên chiến trường miền Nam là chính. Địch sẽ đánh phá ác liệt hơn, địch có thể nổ súng ra, hoặc khi bị ta đánh mạnh, sinh lực địch bị tiêu hao nghiêm trọng, chúng cũng có thể co lại, rút bỏ bớt đồn bốt, thu hẹp dần phạm vi chiếm đóng, và cũng có thể co lại đến mức chỉ còn tập trung mấy triệu dân, nắm giữ các đô thị, thị xã và các chốt chiến lược, củng cố những nơi này cứng hơn để cố thủ phòng ngự.

Trường hợp thứ hai là địch có thể đánh Trung, Hạ - Lào, nhằm thiết lập một hành lang từ đường số 9 lên giáp sông Mê Công nhằm cắt đứt hản sự chi viện của ta từ miền Bắc vào. Địch đã tính đến âm mưu này, nhưng còn gặp một số khó khăn khá lớn. Trước hết, đánh Trung, Hạ - Lào tức là mở một mặt trận gần miền Bắc hơn và quân Mỹ phải đánh nhau chủ yếu với quân chủ lực miền Bắc, cho nên vấn đề này cũng không đơn giản. Vấn đề hậu cần, tiếp tế cũng có khó khăn không ít. Còn về mặt chính trị thì vấn đề càng phức tạp: các nước Á - Phi nhất định sẽ lên án Mỹ mạnh hơn nữa; Thái Lan thì do dự vì không đủ sức và cũng chưa dám liều lĩnh để bị mắc kẹt tại đây; ở Lào, bọn cánh hữu thì vừa hò hét vừa sợ, còn Phuma thì vừa rồi đã lên tiếng phản đối; Pháp thì không đồng tình. Chúng ta phải đề phòng và chuẩn bị đối phó với trường hợp này, nhất là ở các tỉnh Nam Liên khu IV cũ, vì nếu quân Mỹ nhảy vào Trung, Hạ - Lào thì miền Bắc, trước hết là các tỉnh Khu IV phải trực tiếp đương đầu với địch ở phía Tây, đồng thời phải chuẩn bị đối phó với địch về phía biển. Trong trường hợp này chiến trường tiêu diệt Mỹ quan trọng nhất sẽ là ở Trung, Hạ - Lào, nhưng vị trí của chiến trường miền Nam vẫn hết sức quan trọng.

Chúng ta cũng không loại trừ khả năng địch mở rộng chiến tranh bằng bộ binh ra miền Bắc, nhưng khả năng này không nhiều, vì đánh miền Bắc bằng bộ binh thì đế quốc Mỹ sẽ gặp rất nhiều khó khăn cả về quân sự và chính trị, cả trên thế giới và trong nước chúng. Cố nhiên, chúng ta vẫn phải chuẩn bị đề phòng, vì đế quốc Mỹ là tên sen đầm quốc tế, chúng có thể phạm sai lầm về chiến lược. Nhưng trong khi đó, chúng ta vẫn nhận định rằng

biện pháp quan trọng để bảo vệ miền Bắc là ra sức chi viện cho miền Nam, nói cho đúng hơn là miền Bắc phải cùng với miền Nam đánh đế quốc Mỹ và thắng chúng trên chiến trường miền Nam là chính.

Nhưng vô luận trong trường hợp nào thì sắp tới chiến tranh cũng sẽ diễn ra ác liệt hơn ở cả hai miền. Ở miền Nam, quy mô tác chiến sẽ lớn hơn, địch sẽ dùng pháo binh, không quân với một mật độ cao hơn, chúng cũng sẽ dùng đến chất hoá học và hơi độc trên một diện rộng lớn để đánh phá vùng giải phóng, kể cả những vùng ở sát các đô thị. Đối với miền Bắc, địch sẽ đẩy chiến tranh phá hoại lên một mức cao hơn; trong khi vẫn chú trọng đánh phá giao thông là chủ yếu, địch sẽ mở rộng oanh tạc các khu vực kinh tế quan trọng, bắn phá các đê đập, dùng đến hoá chất, đồng thời bắn phá các khu dân cư kết hợp với chiến tranh tâm lý, chiến tranh gián điệp để hăm dọa và lung lạc tinh thần của nhân dân. Ở những vùng nhất định, địch có thể tập kích bằng hải quân, hoặc bộ binh để phá hoại, v.v.. Chúng ta cần nhận rõ tất cả những tình hình ấy để chuẩn bị tư tưởng đầy đủ cho nhân dân, và để đối phó với địch một cách kiên quyết nhất, có hiệu quả nhất, và giành thắng lợi to lớn nhất trong mọi tình thế.

Chúng ta đã xét tới các mặt của tình hình và khẳng định rằng ta nhất định đánh thắng đế quốc Mỹ và tay sai. Nhưng ta sẽ thắng như thế nào?

Trên thế giới đã từng xảy ra nhiều trường hợp khác nhau về đánh bại chiến tranh xâm lược của bọn đế quốc. Liên Xô đánh bại phát xít Đức, Nhật là đánh đến mức bắt buộc chúng phải đầu hàng không điều kiện. Trước đây chúng ta đánh bại thực dân Pháp là đánh bại ý chí xâm lược của chúng với chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ, một trận thắng có tính chất quyết định. Cũng có trường hợp như ở Angiêri, thì tuy quân đội cách mạng Angiêri không giành được thắng lợi quân sự nào có tính chất quyết định, nhưng đã làm phá sản những âm mưu quân sự và chính trị của địch, do đó đã bắt buộc chúng phải từ bỏ xâm lược và phải đến bàn

hội nghị. Thắng lợi của cách mạng Lào trong trận Nậm Thà dẫn đến Hội nghị Giơnevơ năm 1962 cũng là một kiểu giành thắng lợi trong tương quan lực lượng lúc bấy giờ giữa Pathét Lào với đế quốc Mỹ và tay sai.

Chúng ta nói đánh thắng đế quốc Mỹ hiện nay không phải là đánh bại chính sách sen đầm quốc tế của chúng, đánh bại thực lực quân sự và chính trị của chúng trên thế giới, mà chỉ là đánh thắng chúng trong khuôn khổ và quy mô của cuộc chiến tranh xâm lược mà chúng đang tiến hành ở miền Nam. Chúng ta cũng không chủ trương về quân sự phải đánh tiêu diệt toàn bộ quân Mỹ, tiêu diệt đến tên xâm lược cuối cùng, hoặc là về quân sự phải quét sạch chúng xuống biển Đông, mà chúng ta chủ trương làm thất bại chính sách xâm lược của chúng, dè bẹp và đánh tan ý chí xâm lược của chúng, làm cho chúng thấy không thể tiếp tục mở rộng và kéo dài chiến tranh xâm lược được nữa và phải chịu thua với những điều kiện nhất định và cuối cùng phải rút khỏi miền Nam nước ta. Do đó, chúng ta đề ra nhiệm vụ giành thắng lợi quyết định trong giai đoạn trước mắt của cuộc chiến tranh cũng tức là nêu ra khái niệm giành một bước thắng lợi căn bản trong một tình hình nhất định của cuộc chiến tranh ở miền Nam. Trong thời kỳ cuối của cuộc kháng chiến trước đây, chúng ta đã đánh giá chiến thắng Điện Biên Phủ và toàn bộ chiến thắng Đông - Xuân 1953-1954 là một trận thắng quyết định của cuộc kháng chiến mà không thể gọi đó là thắng lợi hoàn toàn của cuộc kháng chiến cũng là nằm trong khái niệm này.

Nội dung của việc giành thắng lợi quyết định là phải đẩy mạnh ba mũi giáp công để làm tan rã nguy quân về cơ bản, nghĩa là làm cho nguy quân không còn đủ sức làm chỗ dựa cho nguy quyền ở trung ương và địa phương, không thể phục hồi được thế lực của bọn tay sai ở miền Nam được nữa; mặt khác, phải tiêu diệt và tiêu hao một bộ phận quan trọng của quân đội Mỹ. Quan hệ qua lại giữa việc diệt nguy và diệt Mỹ đã được trình bày ở trên. Điều cần phải nhấn mạnh là chừng nào nguy quân chưa bị tan rã

về cơ bản thì ý chí xâm lược của đế quốc Mỹ chưa bị đập tan, nghĩa là chúng vẫn chưa chịu từ bỏ âm mưu xâm lược và chưa chịu rút khỏi miền Nam nước ta.

Chúng ta cũng cần nhận thức rõ và nhất trí về phương châm chiến lược và sự chỉ đạo chiến lược của ta trong giai đoạn hiện nay. Trước đây, chúng ta đã nêu ra phương châm chiến lược của cuộc chiến tranh cách mạng của ta ở miền Nam là *chiến đấu lâu dài, dựa vào sức mình là chính*. Chúng ta đề ra phương châm đó là xuất phát từ những cơ sở sau đây:

*Một là*, về so sánh lực lượng, ta phải lấy yếu đánh mạnh.

*Hai là*, ta đã có những dự kiến về khả năng phát triển, về quy mô và tính chất của cuộc chiến tranh trong lúc phải đánh nhau với một kẻ địch mạnh và hiếu chiến là đế quốc Mỹ.

*Ba là*, từ khi khởi sự, đến khi thực hiện được đầy đủ các nhiệm vụ cơ bản của cuộc cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam và hoà bình thống nhất nước nhà, thì với lực lượng so sánh như trên, ta phải chiến đấu một thời gian lâu dài và phải trải qua những bước quá độ nhất định.

Phương châm chiến lược đánh lâu dài là phương châm chỉ đạo đối với cuộc chiến tranh ở miền Nam, và cả trong trường hợp chiến tranh có thể mở rộng ra trong cả nước.

Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp trước đây và trong cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ hiện nay, chúng ta đều nói phải “đánh lâu dài” nhưng cơ sở và nội dung của phương châm chiến lược ấy cũng có những điểm khác nhau:

*Một là*, chúng ta đều lấy yếu đánh mạnh, nhưng nếu xét về tương quan lực lượng thì ngày nay nhờ có những kinh nghiệm của 9 năm kháng chiến trước, nhờ thực lực của chúng ta về mọi mặt ở miền Nam đã phát triển một cách nhanh chóng, lại có sự chi viện ngày càng lớn của miền Bắc, cho nên khoảng cách giữa lực lượng ta với lực lượng của đế quốc Mỹ bây giờ không lớn bằng khoảng cách giữa lực lượng của ta với lực lượng của thực dân Pháp trước đây.

*Hai là*, nếu từ khi khởi sự cuộc kháng chiến lần thứ nhất đến cuối năm 1950, cách mạng Việt Nam nằm trong thế bị bao vây bốn mặt, thì trong cuộc kháng chiến chống Mỹ hiện nay, tiền tuyến miền Nam đã có một căn cứ địa, một hậu phương hoàn chỉnh, được củng cố trong 10 năm xây dựng hoà bình, nối liền với phe xã hội chủ nghĩa rộng lớn và hùng mạnh.

*Ba là*, cuộc kháng chiến trước phải trải qua ba giai đoạn phòng ngự, cầm cự, phản công. Còn cuộc chiến tranh cách mạng ở miền Nam ngày nay không phải bắt đầu bằng giai đoạn phòng ngự, mà lại bắt đầu bằng những cuộc khởi nghĩa từng phần của nhân dân, nghĩa là bắt đầu bằng một loạt các cuộc tiến công về chính trị kết hợp với đấu tranh vũ trang. Và trên cơ sở lực lượng vũ trang phát triển một cách nhanh chóng, cách mạng miền Nam đã chuyển sang một giai đoạn mới: giai đoạn tấn công bằng quân sự. Đế quốc Mỹ đưa gần 20 vạn quân vào vẫn không làm cho cuộc chiến tranh cách mạng ở miền Nam phải quay về thế phòng ngự được; trái lại địch vẫn ở thế phòng ngự và ta vẫn ở thế tiến công.

Trước đây, hiện nay cũng như sau này, chúng ta vẫn kiên trì phương châm chiến lược đánh lâu dài. Nhưng xuất phát từ những sự khác nhau nói trên, và trước sự khủng hoảng trầm trọng của cuộc chiến tranh đặc biệt của đế quốc Mỹ, cho nên từ Nghị quyết Hội nghị lần thứ 9 của Trung ương trên cơ sở phương châm chiến lược đánh lâu dài, chúng ta đã nêu ra phương hướng tranh thủ thời cơ, nỗ lực phấn đấu giành thắng lợi quyết định trong một thời gian tương đối ngắn. Chúng ta cũng đã vạch rõ rằng hai vấn đề ấy không mâu thuẫn với nhau vì điều kiện cơ bản để đánh lâu dài cũng như để giành thắng lợi trong một thời gian tương đối ngắn là phải phát triển nhanh chóng thực lực của chúng ta về mọi mặt, nhất là lực lượng quân sự để làm thay đổi tương quan lực lượng có lợi cho chúng ta.

Tình hình miền Nam trong hơn một năm qua đã chỉ rõ rằng sự chỉ đạo chiến lược này của chúng ta đã thúc đẩy cuộc chiến tranh cách mạng ở miền Nam thu thêm được những thắng lợi rất to lớn:

chỉ trong hơn một năm, chúng ta đã vượt những yêu cầu về phá áp chiến lược, mở rộng vùng giải phóng, về tiêu diệt sinh lực địch; chúng ta cũng đã giành được chủ động và làm thay đổi hẳn cục diện chiến trường khu V, và làm thay đổi so sánh lực lượng giữa ta và địch một cách mau chóng có lợi cho ta.

Chúng ta nói đánh lâu dài không có nghĩa là đánh kéo dài, và cũng không có nghĩa là coi cuộc chiến tranh trong giai đoạn trước mắt như là lúc mới bắt đầu. Nói đánh lâu dài mà không thấy rõ phương hướng chỉ đạo chiến lược phải nỗ lực phấn đấu giành thắng lợi quyết định trong một thời gian tương đối ngắn, bỏ lỡ thời cơ là sai lầm. Các đồng chí ở trong Nam trước đây có khuyết điểm là cho rằng khi đã khởi sự cuộc chiến tranh cách mạng thì phải tuân tự tiến bước, do đó mà không thấy những bước nhảy vọt của phong trào, không nỗ lực đúng mức để phát triển và tập trung lực lượng xây dựng những quả đấm mạnh để làm thay đổi nhanh chóng cục diện của chiến tranh. Từ sau Bình Giã, chúng ta cũng bỏ lỡ cơ hội; nếu chúng ta có lực lượng dự trữ vài sư đoàn nữa thì tình hình có thể đã chuyển biến khác, và chúng ta có thể giành được những thắng lợi cơ bản hơn nữa.

Giờ đây về chiến lược chúng ta vẫn khẳng định phương châm đánh lâu dài, về lãnh đạo tư tưởng, chúng ta phải làm quán triệt tư tưởng đánh lâu dài, nhưng về mặt chỉ đạo chiến lược, chúng ta phải thấy rõ điều kiện và khả năng có thể đánh thắng trong một thời gian tương đối ngắn, để có một quyết tâm đầy đủ, một sự nỗ lực vượt bậc. Chỉ đạo chiến lược như vậy không phải là phiêu lưu vì không phải chúng ta mới bắt đầu cuộc kháng chiến từ đây, cũng không phải chúng ta còn ở trong giai đoạn đánh du kích lẻ tẻ nữa, mà chúng ta đang ở trong thế chủ động tiến công, thực lực của chúng ta, nhất là lực lượng quân sự đã khác trước rất nhiều.

Đó là một mặt của vấn đề; mặt khác, trong khi đề ra phương châm đánh lâu dài, giáo dục tư tưởng đánh lâu dài, đứng về phía những người lãnh đạo, chúng ta phải hiểu rõ tâm trạng và hoàn cảnh của nhân dân ta, nhất là nhân dân miền Nam; tuy cuộc

chiến tranh cách mạng chống đế quốc Mỹ mới bắt đầu ở miền Nam từ năm 1960, nhưng thực sự họ đã chiến đấu dai dẳng suốt 20 năm nay trong một hoàn cảnh vô cùng gay go, ác liệt, cho nên chúng ta phải nỗ lực tột bậc để có thể rút ngắn cuộc chiến đấu được chừng nào tốt chừng đó. Cố nhiên, cái đích của chúng ta là phải giành thắng lợi mười mươi vẹn toàn, nhưng nếu trong một tình hình nhất định, chúng ta mới đạt được thắng lợi chín phần, chúng ta cũng có thể kết thúc chiến tranh trong những điều kiện có lợi cho chúng ta.

Chúng ta là những người cộng sản theo thuyết đấu tranh giai cấp, khi bạo lực đã không thể tránh khỏi thì chúng ta phải dùng đến bạo lực để tiến hành cách mạng, đến chiến tranh cách mạng để chống xâm lược, bảo vệ Tổ quốc. Chúng ta không do dự, không sợ hy sinh, nhưng chúng ta cũng phải biết tiết kiệm từng giọt máu của nhân dân ta, phải biết cách thắng như thế nào để hạn chế những sự tan nát của đất nước ta. Cũng trong tinh thần đó, mà chúng ta chủ trương phải làm tan rã nguy quân vì phần lớn binh lính nguy là những thanh niên vô tội bị bắt buộc phải cầm súng cho giặc, thậm chí có những anh em ruột thịt, mà người này thì đi với cách mạng, kẻ khác lại ở phía bên kia trận tuyến. Chúng ta chiến đấu lâu dài, chúng ta không sợ hy sinh, nhưng chúng ta phải làm sáng tỏ tính nhân đạo cách mạng đó trong đạo đức của người cộng sản.

### III- VẤN ĐỀ ĐÁNH VÀ ĐÀM

Vấn đề đánh và đàm không phải là vấn đề hoàn toàn mới. Trong lịch sử nước ta, Nguyễn Trãi cũng đã thực hiện chiến lược lấy yếu đánh mạnh, có đánh có đàm để chống quân phong kiến nhà Minh. Các đồng chí Trung Quốc cũng đã từng chủ trương vừa đánh vừa đàm khi đánh nhau với Mỹ Tưởng. Trong chiến tranh chống Mỹ ở Triều Tiên, phía Triều - Trung cũng áp dụng đường lối vừa đánh vừa đàm.

Như trên tôi đã nói, về chiến lược chính trị, chúng ta chủ trương cách mạng miền Nam phải trải qua những bước quá độ trước khi tiến tới thống nhất nước nhà và đưa cả nước tiến lên chủ nghĩa xã hội. Về mặt quân sự, chúng ta không chủ trương đánh và tiêu diệt đến tên lính Mỹ cuối cùng ở miền Nam và bắt đế quốc Mỹ đầu hàng không điều kiện, mà chúng ta chủ trương đánh đến lúc làm tan rã nguy quân về cơ bản, đồng thời tiêu diệt một bộ phận quan trọng của quân Mỹ do đó mà đập tan được ý chí xâm lược của đế quốc Mỹ, bắt chúng phải thừa nhận những điều kiện của chúng ta! Như vậy, vấn đề có đánh có đàm - đánh thắng rồi mới đàm, hoặc vừa đánh vừa đàm - là một sách lược gắn liền với đường lối chính trị và quân sự nói trên. Tất cả đường lối và sách lược ấy đều nằm trong chiến lược lấy yếu đánh mạnh của chúng ta.

Hiện nay, đế quốc Mỹ một mặt thì vẫn âm mưu tăng cường mở rộng chiến tranh để cứu vãn tình thế thất bại và sa lầy của chúng, nhưng mặt khác chúng cũng rất mong chúng ta ngồi vào bàn thương lượng để ép chúng ta phải nhân nhượng. Còn chúng ta thì thấy chưa thể ngồi lại được chừng nào chưa làm tan rã được nguy quân và đập tan được ý chí xâm lược của đế quốc Mỹ. (Đây là một vấn đề rất bí mật ta chưa hề nói cho một đảng anh em nào biết cả). Chúng ta không thể chấp nhận mức thắng lợi như ở Lào được vì tương quan lực lượng cả về chính trị và quân sự ở miền Nam hoàn toàn khác với ở Lào.

Tuy thế, vấn đề này rất phức tạp, vì hiện nay nói về đàm phán cũng có nhiều loại quan điểm rất khác nhau.

Có quan điểm của Mỹ là quan điểm đàm phán trên thế mạnh. Có quan điểm của các nước trung gian muốn làm kẻ chạy hàng cho đế quốc Mỹ. Có quan điểm của các nước thành thật ủng hộ ta, nhưng vì những lý do ngoại giao và nội trị cụ thể của họ, và cũng vì không hiểu rõ tình hình của ta, mà lo ngại một cuộc chiến đấu kéo dài, một sự hy sinh quá lớn về phía chúng ta. Lại có quan điểm của những nước lớn trong phe ta mà nhiệm vụ chiến lược trên thế



giới có khác với chúng ta, cho nên từ nội dung cho đến giọng nói cao thấp cũng khác với chúng ta.

Lấy mạnh đánh mạnh và lấy yếu đánh mạnh, về chiến lược có chỗ khác nhau, cho nên về sách lược cũng không thể hoàn toàn giống nhau được. Chúng ta lấy yếu đánh mạnh; chỗ mạnh cơ bản nhất của chúng ta là về chính trị, là chúng ta có chính nghĩa. Cho nên chúng ta phải bày tỏ quan điểm của chúng ta một cách rất khéo léo để làm sáng tỏ thiện chí của chúng ta, tranh thủ sự đồng tình rộng rãi hơn nữa của các chính phủ và nhân dân yêu chuộng hoà bình trên thế giới, thúc đẩy cuộc đấu tranh phản đối chiến tranh của nhân dân Mỹ, vạch trần sự lừa bịp hoà bình của đế quốc Mỹ và cô lập chúng hơn nữa trên thế giới.

Giữ vững sự đoàn kết với phe ta, tranh thủ sự đồng tình và giúp đỡ của phe ta là vấn đề chiến lược. Còn vấn đề đánh và đàm là vấn đề sách lược. Nhưng sách lược cũng rất quan trọng, nếu phạm sai lầm về sách lược thì chẳng những chúng ta không củng cố và phát triển được Mặt trận nhân dân thế giới chống đế quốc Mỹ trong vấn đề Việt Nam, mà còn có thể làm cho cuộc chiến đấu kéo dài, làm cho nhân dân ta phải hy sinh xương máu nhiều hơn nữa trong khi có thể hạn chế được những sự tổn thất ấy.

Trong tình hình của chúng ta, có lẽ không đợi phải giành được thắng lợi một cách căn bản rồi mới đàm, mà đến một lúc nào đó, trong những điều kiện nhất định sẽ có thể vừa đánh vừa đàm, nhằm hạn chế những hành động quân sự của đối phương, tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ rộng rãi hơn nữa trên thế giới, và cũng để giấu bớt ý đồ chiến lược của chúng ta. Vấn đề hiện nay là phải có thời cơ thuận lợi: thời cơ đó là những thắng lợi to lớn và giòn giã hơn nữa của chúng ta trên chiến trường, là tình thế của địch khốn quẫn hơn nữa, ý chí xâm lược của chúng bị giảm sút hơn nữa. Thời cơ đó cũng còn là sự nhất trí về quan điểm đánh và đàm trong các đảng, các nước xã hội chủ nghĩa anh em nữa.

Nghị quyết Hội nghị lần thứ 11 của Trung ương đã đề cập đến vấn đề này, và đã đề ra những nguyên tắc cơ bản. Theo ý kiến của

một số đồng chí phát biểu trong hội nghị này, Bộ Chính trị sẽ căn cứ vào tinh thần Nghị quyết Hội nghị lần thứ 11 để quyết định vấn đề cụ thể khi đã có những điều kiện chín muồi.

#### IV- VỀ NHIỆM VỤ CỦA MIỀN NAM

Muốn thực hiện được quyết tâm chiến lược của chúng ta, Đảng bộ và quân dân miền Nam phải nỗ lực xốc tới mạnh mẽ hơn bao giờ hết. Nghị quyết Hội nghị Trung ương kỳ này đã đề ra những nhiệm vụ cụ thể của Đảng bộ miền Nam. Tôi chỉ nói thêm một vài vấn đề quan trọng:

1. Phải *gấp rút tăng cường lực lượng của ta về mọi mặt*, trước hết là ra sức phát triển ba thứ quân, nhất là nhanh chóng *tăng cường lực lượng dự bị chiến lược*. Vấn đề xây dựng và nắm chắc lực lượng dự bị là vấn đề rất quan trọng về mặt chiến thuật cũng như về mặt chiến lược. Vì vậy, cần phải khắc phục mọi khó khăn về tiếp tế, hậu cần để xây dựng thêm những khối chủ lực ở những hướng chiến lược quan trọng, hình thành những quả đấm mạnh để đánh địch một cách bất ngờ và thực hiện ý đồ chiến lược của ta.

Không những chúng ta cần có lực lượng dự bị về quân sự, mà cần xây dựng lực lượng dự bị về chính trị thật hùng hậu để cùng với lực lượng quân sự đánh những đòn bất ngờ vào kẻ địch khi chúng ta tiến hành tổng công kích, tổng khởi nghĩa. Chúng ta phải đẩy mạnh đấu tranh chính trị ở đô thị và các vùng địch kiểm soát nhằm đập tan các âm mưu và thủ đoạn bắt lính của địch, hạn chế nguồn bổ sung của địch, giành lại người và của về ta.

2. Phải *kiên quyết nắm vững thế chủ động chiến lược trên toàn chiến trường*. Muốn nắm vững thế chủ động phải nắm vững đặc điểm của từng chiến trường, giao nhiệm vụ thích hợp cho từng chiến trường và biết phối hợp chặt chẽ toàn bộ chiến trường để căng quân nguy, quân Mỹ ra mà đánh, bao vây chia cắt địch ra từng vùng, từng mảnh, phá hoại mạnh, đi đến cắt hẳn các đường giao thông lớn nhỏ của địch, đồng thời biết tập trung và

cơ động binh lực của ta để tiêu diệt từng đơn vị lớn của quân Mỹ và quân nguỵ.

Một điều quan trọng nữa là *phải bố trí hợp lý nhất và phối hợp chặt chẽ ba thứ quân và sử dụng linh hoạt các hình thức chiến thuật và các phương thức tác chiến của ta*. Sở dĩ ngày nay quân địch phải thua ta ở miền Nam và coi quân đội cách mạng của ta là "một đội quân vào loại giỏi bậc nhất trên thế giới" cũng là vì, ngoài các ưu thế tuyệt đối về chính nghĩa và tinh thần, ngoài quan điểm chiến tranh nhân dân, ta còn có ba thứ quân biết sử dụng và phối hợp chặt chẽ ba thứ quân và biết sử dụng rất linh hoạt các hình thức chiến thuật và phương thức tác chiến của ta. Cần phải nhanh chóng tổng kết và phổ biến những hình thức tác chiến độc đáo của từng loại quân, từng loại binh chủng hiện nay đã trở thành phổ biến ở miền Nam, như chống càn quét, đánh điểm diệt viện, đánh địch ngoài công sự, cách đánh đặc công, pháo kích các hậu cứ của địch, lập các vòng đai du kích bao vây các căn cứ của địch, v.v.. Ngoài ra, phải vận dụng một quan điểm chiến thuật mới là dùng phản công để tiêu diệt địch và đánh bại các cuộc tấn công lớn của địch vào các vùng căn cứ của ta.

3. *Phải ra sức giữ vững, củng cố và mở rộng quyền làm chủ ở rừng núi và đồng bằng*: Lâu nay quan niệm làm chủ rừng núi và đồng bằng của chúng ta chưa được đầy đủ. Chúng ta không thể thực hiện phương hướng trường chinh chạy quanh mà đặc điểm của chiến trường nước ta là phải bám lấy đất, đứng chân tại chỗ để đánh địch ở vùng rừng núi cũng như ở đồng bằng.

Ở vùng rừng núi, phải kiên quyết thực hiện việc cấy người tức là đưa người đến những vùng thưa dân cư, thành lập cho được những đội quân địa phương để làm chủ khắp rừng núi; phải thi hành đúng đắn chính sách dân tộc, biến các buôn xã thành những làng chiến đấu mạnh. Trên cơ sở của mạng lưới du kích ở xã và của đội quân địa phương đóng mốc ở khắp nơi, ta phải xây dựng những binh đoàn chủ lực gọn, nhẹ, có khả năng cơ động nhanh, có tinh thần chiến đấu và trình độ kỹ thuật, chiến thuật cao, có dự trữ

lương thực và đạn dược đầy đủ. Làm được như vậy thì chẳng những ta có thể làm chủ được rừng núi, mà khi địch tiến công, ta có thể kiềm chế địch và tiêu diệt địch được nhiều nhất.

Ở nông thôn đồng bằng, phải bố trí một cách tương xứng các lực lượng bộ đội địa phương, phát triển rộng rãi mạng lưới du kích chiến tranh, xây dựng các làng chiến đấu thành những pháo đài kiên cố, nắm vững phương châm kết hợp ba mũi giáp công để giữ thế chủ động, liên tiếp phản công địch bằng mọi hình thức chiến đấu của du kích, đồng thời đẩy mạnh khởi nghĩa từng phần của quần chúng để mở rộng vùng giải phóng của ta và bao vây, thu hẹp vùng làm chủ của địch xung quanh các thị trấn, thị xã. Phải nắm thật vững phương châm làm chủ nông thôn để tiêu diệt địch, tiêu diệt địch để làm chủ nông thôn một cách vững chắc hơn nữa, tiêu diệt địch để giữ người, giữ của và giữ người giữ của để tiêu diệt địch. Phải quán triệt và thực hiện đầy đủ chính sách đại đoàn kết dân tộc, nắm vững sách lược của Đảng ở nông thôn, không làm chệch mũi nhọn đấu tranh giai cấp lúc này là nhằm đánh đổ đế quốc Mỹ và bọn Việt gian bán nước, bọn địa chủ cường hào ác bá làm tay sai cho địch. Phải thi hành đúng đắn các chính sách kinh tế tài chính, chính sách ruộng đất, chính sách động viên, tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm để củng cố vùng giải phóng, phát động quần chúng đem hết sức người, sức của để giết giặc, giữ làng và giữ nước, bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân và bồi dưỡng sức dân.

4. *Phải tiếp tục quán triệt hơn nữa phương châm đánh địch cả bằng quân sự và chính trị:* Trong khi đẩy mạnh tiến công địch về quân sự, cần phải thấy rõ khả năng và sự cần thiết phải đẩy mạnh đấu tranh chính trị. Việc đế quốc Mỹ đưa nhiều quân Mỹ và quân chư hầu vào miền Nam, chẳng những không làm giảm khả năng tập hợp lực lượng chính trị và đấu tranh chính trị của nhân dân ta, mà ngược lại, càng làm tăng thêm các khả năng ấy của ta, đồng thời càng làm cho địch bị cô lập và thất bại nặng nề hơn nữa về chính trị.

Thật vậy, Mỹ càng tăng quân chiếm đóng thêm nhiều căn cứ trên đất nước ta, càng sử dụng những thủ đoạn dã man, độc ác nhất để bắn giết nhân dân ta, thì mâu thuẫn giữa chúng với các tầng lớp nhân dân ta càng thêm gay gắt, mâu thuẫn giữa chúng với bọn cầm đầu nguy quân, nguy quyền ngày càng sâu sắc, tinh thần dân tộc trong số đông binh sĩ nguy quân và nhân viên nguy quyền cũng được thức tỉnh mạnh mẽ hơn, đời sống nhân dân các đô thị và các vùng địch kiểm soát ngày càng thêm khó khăn điêu đứng. Tình hình đó tạo ra khả năng mở rộng hơn nữa phong trào đấu tranh chính trị, tập hợp thêm những lực lượng mới vào mặt trận. Do đó, chúng ta phải chú trọng *ra sức tập hợp một lực lượng quần chúng rộng rãi trong mọi tầng lớp nhân dân, lôi kéo cả những người trong nguy quân, nguy quyền vào một mặt trận kháng chiến chống Mỹ, cứu nước thật rộng rãi.*

Chúng ta phải *đẩy mạnh công tác đô thị và mau chóng xây dựng lực lượng Đảng và lực lượng quần chúng trong các đô thị.* Song song với việc phát triển lực lượng trung kiên nòng cốt một cách tích cực và vững chắc, phải thông qua các phong trào đấu tranh mà nắm quần chúng trong các tổ chức biến tướng rộng rãi, đồng thời phải tích cực xây dựng các đội du kích bí mật, các đội đặc công và lực lượng mai phục ngầm để tìm cơ hội đánh địch bằng quân sự.

Do việc quân Mỹ ngày càng vào nhiều, chiếm đóng tràn lan một số đô thị, kinh tế tài chính địch bị đình đốn và gặp nhiều khó khăn lớn, giá sinh hoạt tăng vọt, và do những hành động khủng bố, cướp bóc, bắt lính trong các đô thị ngày càng trắng trợn, chúng ta càng có thể có nhiều điều kiện thuận lợi để đẩy mạnh phong trào đấu tranh của nhân dân đô thị lên cao hơn nữa, dưới những khẩu hiệu đòi giảm giá sinh hoạt, chặn đứng nạn lạm phát, cải thiện đời sống, chống khủng bố, chống bắt lính, chống Mỹ lấn quyền và xen vào công việc nội bộ của người Việt, đòi thành lập chính quyền dân sự rộng rãi, v.v.. Ngoài ra, phải biết lợi dụng các mâu thuẫn trong hàng ngũ địch để gây thêm

lũng củng giữa Mỹ và nguy, giữa bọn cầm đầu nguy quân, nguy quyền với nhau, do đó mà đưa phong trào đấu tranh của quần chúng tiến lên.

Nói kiên trì phương châm đấu tranh vừa quân sự, vừa chính trị, cũng tức là khẳng định rằng *khả năng tiến tới tổng công kích, tổng khởi nghĩa ở miền Nam vẫn còn tồn tại*, mặc dù đế quốc Mỹ đã và còn có thể tăng quân nhiều hơn nữa vào miền Nam. Từ khi phong trào cách mạng ở miền Nam chuyển lên đến nay, đã từng xảy ra một loạt các cuộc khởi nghĩa của nhân dân nông thôn trong những vùng rộng lớn, đồng thời cũng đã có những hành động chính trị có tính chất bạo lực của quần chúng ở Sài Gòn, Huế, Đà Nẵng, và các cuộc binh biến khởi nghĩa lẻ tẻ trong nguy quân. Sắp tới, khi ta thắng to hơn nữa, cả quân Mỹ và quân nguy sẽ thất bại nặng hơn nữa, thì chẳng những các cuộc khởi nghĩa từng phần ở nông thôn sẽ tiếp tục nổ ra, mà các cuộc khởi nghĩa từng phần trong các thị trấn, thị xã và đô thị lớn cũng có thể xuất hiện dưới những hình thức khác nhau. Riêng trong quân nguy, phong trào phản chiến, quay súng bắn lại địch cũng sẽ trở nên phổ biến, và có khả năng có những binh đoàn lớn của quân nguy cùng nổi dậy khởi nghĩa, đứng về phía nhân dân để cùng tham gia chống Mỹ, cứu nước. Cố nhiên, muốn làm được việc này, chúng ta *phải đẩy mạnh hơn nữa công tác địch nguy vận, nhất là công tác nguy vận*, phải nắm vững sách lược mới là: cô lập và chia rẽ nhọn vào đế quốc Mỹ xâm lược và bọn tay sai bán nước, cũng như bọn quân nhân ác ôn; trung lập bọn lưng chừng; tranh thủ và lôi kéo số lớn binh sĩ và đơn vị muốn hoà hoãn hoặc ngả về phía cách mạng. Chúng ta chẳng những phải biết sử dụng phương châm ba mũi giáp công ở địa vị chiến thuật, mà còn phải biết sử dụng nó ở địa vị chiến lược nữa để tạo ra những cuộc khởi nghĩa cục bộ trong những binh đoàn quân nguy, tạo cơ hội để thực hiện khẩu hiệu công nông binh liên hiệp khi thời cơ tổng công kích, tổng khởi nghĩa đã xuất hiện.

## V- NHIỆM VỤ CỦA MIỀN BẮC ĐỐI VỚI MIỀN NAM

Nghị quyết Đại hội lần thứ III của Đảng đề ra cho mỗi miền Bắc, Nam một chiến lược cách mạng khác nhau; miền Bắc phải làm cách mạng xã hội chủ nghĩa và đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội, miền Nam phải tiếp tục thực hiện cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, trước mắt là đánh đổ đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai, giải phóng miền Nam, tiến tới hoà bình thống nhất Tổ quốc. Nhưng cả hai chiến lược ấy đều nhằm một nhiệm vụ chung là hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước để đưa cả nước tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Trên thực tế, từ năm 1954 đến nay, hai miền nước ta vẫn chung lưng đấu cật đấu tranh chống đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai. Giải phóng miền Nam chẳng những là mối lo nghĩ lớn nhất, mối lo nghĩ hàng ngày của Trung ương Đảng và Chính phủ, mà đã trở thành nguyện vọng và ý chí của nhân dân ta ở cả hai miền; nhưng vì trước kia, cuộc cách mạng miền Nam còn ở những bước đầu, chiến tranh chưa phát triển đến mức độ lớn và quyết liệt như ngày nay, cho nên nhân dân miền Bắc mới gánh vác một phần trách nhiệm đối với miền Nam.

Đến nay tình hình đã khác trước. Chiến tranh đã lan một phần ra đến miền Bắc, đặt cả nước ta trong tình trạng có chiến tranh. Đế quốc Mỹ lại đưa quân Mỹ và quân một số nước chư hầu vào xâm lược miền Nam nước ta thì cả nước phải đánh Mỹ. Nhiệm vụ chống Mỹ, cứu nước trở thành nhiệm vụ thiêng liêng của cả dân tộc ta và nhiệm vụ của miền Bắc tham gia cuộc chiến tranh ái quốc hiện nay đã trở thành một nhiệm vụ trực tiếp. Hơn lúc nào hết, miền Bắc phải phát huy vai trò hậu phương lớn của mình đối với tiền tuyến miền Nam, đối với cuộc kháng chiến chống Mỹ trong cả nước. Miền Bắc phải động viên sức người, sức của đến mức cao nhất, tăng cường và phát huy tiềm lực kinh tế và quốc phòng của mình để chống cuộc chiến tranh phá hoại của địch, đồng thời để trực tiếp tham gia đánh đế quốc Mỹ và tay sai để thắng chúng ở

miền Nam. Miền Bắc là nguồn dự trữ lực lượng to lớn nhất đối với miền Nam, quân đội miền Bắc là lực lượng dự bị cho quân chủ lực ở miền Nam, Mỹ đưa quân vào miền Nam thì chẳng những chúng phải đương đầu với quân giải phóng và quân du kích miền Nam, mà còn phải trực tiếp đánh nhau với quân chủ lực của miền Bắc. Đó là nghĩa vụ cao cả của chúng ta đối với đồng bào ruột thịt ở miền Nam, đồng thời đó cũng là quyền bảo vệ Tổ quốc bất khả xâm phạm của chúng ta. Không có gì ràng buộc được chúng ta, và cũng không ai có thể ngăn cản nhân dân ta làm việc ấy. Dù đế quốc Mỹ có không muốn thừa nhận quyền bảo vệ Tổ quốc của nhân dân ta, thì trên thực tế chúng cũng biết rằng chúng phải đánh nhau với quân đội miền Bắc.

Còn về phía ta, chúng ta nói giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc là một cách nói, nhưng chúng ta hiểu nhiệm vụ của chúng ta theo một nội dung khác. Nhiệm vụ của Đảng ta, nhân dân ta là giải phóng cả nước và đưa cả nước lên chủ nghĩa xã hội. Chúng ta đã khởi nghĩa giành chính quyền từ tay giặc Nhật, chúng ta đã đánh nhau với thực dân Pháp trong 9 năm, đã giành giải phóng được một nửa nước, nhưng do điều kiện chủ quan, khách quan lúc bấy giờ, chúng ta phải tạm thời dừng lại, bây giờ nhân dân ở cả hai miền lại cùng sát cánh bên nhau chiến đấu để hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước. Cố nhiên, về mặt sách lược chúng ta vẫn coi như có hai miền, nghĩa là chúng ta vẫn còn đấu tranh để đòi đối phương phải tôn trọng các điều khoản cơ bản của Hiệp nghị Giơnevơ năm 1954 về Việt Nam, chúng ta không xoá bỏ đường giới tuyến tạm thời ở vĩ tuyến 17. Đối với sự ủng hộ của nhân dân thế giới cũng như sự giúp đỡ của các nước trong phe ta, chúng ta cũng có phân biệt và yêu cầu có mức độ khác nhau đối với hai miền: chúng ta kêu gọi sự ủng hộ và giúp đỡ đối với cách mạng miền Nam như là ủng hộ và giúp đỡ một cuộc cách mạng giải phóng dân tộc; còn đối với miền Bắc, chúng ta kêu gọi phải bảo vệ miền Bắc như là một nước độc lập có chủ quyền, một thành viên của phe xã hội chủ nghĩa.



Chúng ta duy trì cơ sở pháp lý của Hiệp nghị Giơnevơ và kêu gọi sự ủng hộ có mức độ khác nhau đối với hai miền như vậy là có lợi cho cuộc đấu tranh của chúng ta về chính trị và ngoại giao, phát huy được sức mạnh chính nghĩa của chúng ta trên trường quốc tế.

Từ khi khởi sự cuộc chiến tranh cách mạng ở miền Nam, miền Bắc chúng ta đã chi viện cho miền Nam; từ khi có Nghị quyết Hội nghị lần thứ 11 của Trung ương đến nay sự chi viện ấy đã tăng lên rất nhiều, về sức người, sức của, về vũ khí, lương thực, nhưng sự cố gắng của quân dân miền Bắc chúng ta vẫn chưa đáp ứng kịp yêu cầu to lớn của tiền tuyến miền Nam. Giờ đây, để làm tròn nhiệm vụ hậu phương lớn của miền Bắc, chúng ta phải nỗ lực một cách đầy đủ và khẩn trương hơn nữa để đẩy mạnh hai mặt trận: sản xuất và chiến đấu. Về sản xuất, chúng ta phải đặc biệt coi trọng sản xuất nông nghiệp và phát triển công nghiệp địa phương. Về chiến đấu, chúng ta phải vừa chiến đấu bảo vệ miền Bắc, vừa phải tham gia đánh Mỹ ở miền Nam và tích cực giúp đỡ cho cách mạng Lào.

Muốn tăng cường chi viện cho miền Nam được nhiều hơn nữa, thì vấn đề có tầm chiến lược quan trọng nhất, cấp bách nhất hiện nay là phải đảm bảo cho được giao thông vận tải từ Bắc vào Nam. Người, vũ khí, lương thực chúng ta có sẵn tất cả, chỉ còn vấn đề quan trọng nhất là chở vào cho nhanh nhất, nhưng giao thông vận tải của chúng ta vẫn chưa đảm bảo, chưa thông suốt. Chúng ta làm còn chậm vì ý thức của chúng ta chưa đầy đủ, chưa mạnh mẽ. Bây giờ, chúng ta phải tranh thủ thời gian phải dồn sức hơn nữa, tập trung phương tiện, lực lượng hơn nữa để giải quyết cho được vấn đề đảm bảo giao thông vận tải. Tổng quân uỷ, Tổng cục hậu cần, Bộ Giao thông và các bộ có liên quan phải cùng nhau phối hợp chặt chẽ, chịu khó suy nghĩ và đem hết khả năng ra để làm cho kỳ được. Thủ tục, chính sách, lề lối làm việc, cái gì làm cho chúng ta vướng mắc, chậm trễ, phải kiên quyết xoá bỏ, sửa đổi một cách không thương tiếc. Vì đây là cái chìa khoá để thực hiện quyết tâm chiến lược của chúng ta; tất cả ý chí của chúng ta phải tập trung vào đó.

Cách mạng Việt Nam và cách mạng Lào có quan hệ chặt chẽ với nhau từ trước đến nay. Chúng ta phải giúp đỡ cách mạng Lào một cách toàn diện và trên tất cả các mặt trận, nhưng phải đặc biệt coi trọng mặt trận Trung, Hạ - Lào, vì đế quốc Mỹ đang có âm mưu đánh rộng ra ở vùng này để cô lập miền Nam với miền Bắc. Vì vậy chi viện cho Trung, Hạ - Lào là một vấn đề rất quan trọng. Chúng ta phải bàn bạc kỹ với Trung ương Đảng bạn để đôi bên cùng nhau phối hợp hành động. Về phía mình, chúng ta sẽ đem hết sức làm tròn nghĩa vụ quốc tế của mình, đồng thời cũng là làm nhiệm vụ trực tiếp để chiến thắng đế quốc Mỹ ở miền Nam.

Trong tình hình hiện nay, các tỉnh Khu IV cũ có một vị trí đặc biệt quan trọng. Các tỉnh Khu IV cũ là những tỉnh đứng mũi chịu sào trong cuộc chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ, đồng thời cũng lại là những tỉnh gánh phần trách nhiệm nặng nhất, trực tiếp nhất trong việc chi viện cho miền Nam và cách mạng ở Trung, Hạ - Lào. Trung ương chính thức giao nhiệm vụ đó cho các tỉnh đảng bộ và bốn triệu nhân dân Liên khu IV cũ. Đó là một vinh dự hết sức to lớn đối với dân tộc, đối với lịch sử. Mong rằng các tỉnh đảng bộ trong Khu IV sẽ quán triệt một cách sâu sắc nhiệm vụ trọng đại ấy và sẽ làm cho mỗi một đảng viên, đoàn viên, xã viên, mỗi một người dân từ cụ già đến em bé hiểu rõ nhiệm vụ cứu nước trước mắt là hết sức khẩn trương, cấp bách và hiểu rõ hàng ngày họ phải làm gì cho miền Nam.

Qua bản báo cáo của Tỉnh uỷ Quảng Bình tại hội nghị này, chúng ta hết sức phấn khởi nhận thấy rằng trong tình hình chiến đấu rất gay go ác liệt, quần chúng nhân dân vẫn một lòng tin tưởng ở Trung ương Đảng, Chính phủ và Hồ Chủ tịch, vẫn tỏ rõ khí phách anh hùng và tinh thần cách mạng rất cao. Điều đó chứng tỏ rằng đường lối chống Mỹ, cứu nước, đường lối giải phóng miền Nam của Trung ương Đảng ta là đúng và rất phù hợp với nguyện vọng và ý chí của nhân dân ta. Chúng ta tin tưởng rằng nhân dân tất cả các tỉnh Khu IV sẽ phát huy truyền thống cách mạng

vẻ vang của địa phương mình và sẽ làm đầy đủ nhất nhiệm vụ trọng đại trước mắt mà Trung ương đã giao phó.

Trung ương giao nhiệm vụ, đồng thời cũng sẽ giao thêm quyền hạn cho các tỉnh Khu IV, Trung ương sẽ bàn với các bộ, các ngành giúp đỡ ưu tiên về phương tiện, vật tư, kỹ thuật và cán bộ để cho các tỉnh trong ấy chẳng những làm tròn nhiệm vụ trước mắt hiện nay, mà còn trưởng thành về mọi mặt trên con đường xây dựng và phát triển nền kinh tế địa phương sau này.

Nói chung, tất cả các tỉnh trên miền Bắc đều phải động viên cho được một cao trào chống Mỹ, cứu nước mạnh mẽ hơn nữa, một cao trào thi đua chiến đấu và sản xuất khẩn trương hơn nữa, nhằm đánh bại chiến tranh phá hoại của địch với bất cứ mức độ nào và thực hiện thắng lợi kế hoạch xây dựng và phát triển kinh tế trong hai năm 1966-1967. Tôi chỉ nhắc lại một điều là dù chiến tranh có gay go, ác liệt bao nhiêu cũng không được chỉ lo đánh giặc mà buông lơ và xem nhẹ mặt trận sản xuất, vì sản xuất cũng là một vấn đề cốt tử của chúng ta để chống Mỹ, cứu nước thắng lợi.

## VI- MỘT SỐ Ý KIẾN VỀ VẤN ĐỀ QUỐC TẾ TRONG VẤN ĐỀ MIỀN NAM

Trong khi đề ra đường lối cách mạng miền Nam, chúng ta đã nhận định rằng miền Nam là nơi tập trung tất cả các mâu thuẫn cơ bản trên thế giới: mâu thuẫn giữa phong trào độc lập dân tộc với bọn đế quốc xâm lược, mâu thuẫn giữa hai phe, mâu thuẫn giữa giai cấp vô sản và giai cấp tư sản, mâu thuẫn giữa hoà bình và chiến tranh.

Vì nội dung và bản chất của vấn đề là như vậy, cho nên ngày nay vấn đề miền Nam nói riêng và vấn đề Việt Nam nói chung trở thành trung tâm của các vấn đề trên thế giới. Giải quyết vấn đề miền Nam và Việt Nam có liên quan đến một loạt các vấn đề quốc tế khác. Đó là lý do giải thích vì sao cả thế giới đều quan tâm tới vấn đề Việt Nam. Mặt khác, vì chúng ta có đường lối đúng trong

vấn đề cách mạng miền Nam và trong các vấn đề quốc tế, cho nên chúng ta đã tranh thủ được sự đồng tình rộng rãi và sự giúp đỡ to lớn trên thế giới.

Nhưng có một điều không may cho chúng ta là cuộc chiến tranh cách mạng ở miền Nam nước ta đã xảy ra trong lúc trong phe ta, cũng như trong phong trào cộng sản quốc tế không có sự nhất trí về đường lối cách mạng trên thế giới. Những ý kiến bất đồng và sự tranh cãi công khai về đường lối có lúc đã dịu đi, nhưng gần đây tình hình lại phát triển đến một giai đoạn gay go hơn là khi Khrútsốp còn giữ vai trò lãnh đạo của Liên Xô. Thật vậy, trước đây khi Khrútsốp chưa bị cách chức, ba đảng anh em Liên Xô, Trung Quốc, Việt Nam cùng với Đảng Lào đã họp nhau lại để bàn về vấn đề Lào. Nhưng bây giờ triển vọng của một sự thống nhất hành động trong phe ta, hoặc là một sự bàn bạc tay ba, tay tư để cùng nhau chống đế quốc Mỹ trong vấn đề Việt Nam vẫn chưa có gì sáng sủa. Đứng trước tình hình khó khăn ấy, Trung ương Đảng ta phải rất thận trọng, phải suy nghĩ cân nhắc nhiều mặt và phải làm hết sức mình để tranh thủ sự ủng hộ và giúp đỡ có hiệu quả nhất của các nước trong phe ta đồng thời cố gắng tránh những ảnh hưởng xấu nhất đối với công cuộc chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta.

Đảng ta, trước sau như một, vẫn chủ trương đoàn kết phong trào cộng sản quốc tế, đoàn kết phe ta, đoàn kết với Liên Xô và Trung Quốc, trên cơ sở chủ nghĩa Mác - Lênin và chủ nghĩa quốc tế vô sản. Chúng ta rất tha thiết với sự đoàn kết ấy vì chúng ta nhận định rằng cách mạng Việt Nam nói chung và cách mạng miền Nam nói riêng là một bộ phận khăng khít của cách mạng vô sản toàn thế giới. Chúng ta cho rằng cách mạng của các nước trên thế giới từ sau Cách mạng Tháng Mười thành công đến nay, dù đó là cách mạng vô sản hay cách mạng dân tộc dân chủ, đều nằm trong phạm trù của cách mạng vô sản. Đó là đường lối của Lênin, đồng thời cũng là một sự thật đã được lịch sử xác nhận. Chúng ta khẳng định lại một lần nữa sự nhận định và cách đặt vấn đề đó để tiếp tục kiên trì đường lối đoàn kết quốc tế của Đảng ta.

Tuy nhiên, đúng về một mặt khác, trong khi tranh thủ sự ủng hộ và giúp đỡ của các đảng và các nước trong phe ta, cũng như của phong trào cộng sản quốc tế, chúng ta lại phải xét tới nhiệm vụ chiến lược và địa vị chính trị của từng đảng từng nước, để đặt yêu cầu cho hợp lý và đúng mức, vì chúng ta cần nhận rõ rằng giữa các đảng và các nước trong phe ta, cũng như giữa các đảng trong phong trào cộng sản quốc tế có mối quan hệ lẫn nhau trên tinh thần quốc tế vô sản, nhưng đồng thời giữa đảng này và đảng khác, giữa nước này và nước khác lại có những mối quan hệ cụ thể khác nhau do vị trí địa lý, do quá trình lịch sử, do nhiệm vụ chiến lược giống nhau hoặc khác nhau trên thế giới, trong từng khu vực tạo nên. Nếu không hiểu rõ mối quan hệ cụ thể đó, mà lấy mình làm trung tâm để xét đoán mọi vấn đề thì chúng ta sẽ không khách quan, đồng thời chúng ta cũng sẽ không có cơ sở để hiểu đúng nhiều vấn đề quốc tế phức tạp khác trên thế giới.

Về đường lối đối nội và đối ngoại của Trung ương Đảng ta, nói chung tất cả cán bộ, đảng viên về cơ bản đều nhất trí. Nhưng gần đây đứng trước cuộc tranh luận công khai trong phong trào cộng sản quốc tế về những vấn đề liên quan đến tình hình cách mạng Việt Nam ta, một số ít đồng chí chúng ta tỏ ra xôn xao và hoài nghi hình như đường lối quốc tế của Đảng ta đã thay đổi. Trong Hội nghị Trung ương kỳ này, chúng ta không bàn về các vấn đề quốc tế, nhưng để xoa tan sự hoài nghi ấy, tôi thấy cần nói một vài điểm cần thiết.

Từ khi có Nghị quyết Hội nghị lần thứ 9 về các vấn đề quốc tế, Trung ương Đảng ta vẫn giữ vững và làm đúng đường lối đã đề ra. Nhưng sở dĩ có một số đồng chí hiểu lầm rằng hình như đường lối của Đảng ta đã thay đổi là vì các đồng chí ấy không hiểu đúng tinh thần cơ bản của Nghị quyết Hội nghị lần thứ 9 của Trung ương, do sự phổ biến nghị quyết ở một số nơi không được đầy đủ và nghiêm túc.

Nghị quyết Hội nghị lần thứ 9 của Trung ương đã nói rõ quan điểm đường lối của Đảng ta về chiến lược và sách lược của phong trào

cách mạng và phong trào cộng sản trên thế giới, nhưng nó không phân tích nhiều những chỗ khác nhau giữa quan điểm và đường lối của Đảng ta với quan điểm và đường lối của các đảng anh em vì Trung ương ta chủ trương chỉ nói có mức độ để đoàn kết phe ta và đoàn kết phong trào cộng sản quốc tế. Nhưng nếu hiểu đúng tinh thần cơ bản của nghị quyết ấy, thì chúng ta phải nhận rằng đường lối của Đảng ta khác về chiến lược với đường lối của Đảng Cộng sản Liên Xô và Đảng Cộng sản Trung Quốc.

Đảng ta nhận định rằng cách mạng thế giới đang ở thế tiến công và chủ trương đẩy mạnh cách mạng tiến công vào chủ nghĩa đế quốc đứng đầu là đế quốc Mỹ vừa để giữ gìn hoà bình thế giới, vừa để đánh lui từng bước, đánh đổ từng bộ phận chủ nghĩa đế quốc, giành thắng lợi cho cách mạng vô sản trên thế giới. Chiến lược cách mạng đó khác một cách cơ bản với chiến lược thế thủ, hoà hoãn để giữ hoà bình với bất cứ giá nào của Đảng Cộng sản Liên Xô...

Đi sâu vào những quan điểm về các vấn đề quốc tế hiện nay, chúng ta còn thấy nhiều điểm khác nhau nữa giữa đường lối của Đảng ta với đường lối của Đảng Cộng sản Liên Xô và Đảng Cộng sản Trung Quốc. Nhưng tôi chỉ nói một vài điểm cơ bản để chứng minh rằng vì có sự khác nhau về chiến lược như vậy, cho nên thái độ của các đồng chí Liên Xô và của các đồng chí Trung Quốc đối với vấn đề Việt Nam cũng có khác nhau, chứ không phải đường lối của chúng ta đã thay đổi.

Và phần mình, chúng ta không vì những sự khác nhau ấy mà đặt phong trào cách mạng Việt Nam ra ngoài phong trào cách mạng vô sản thế giới, đặt nước ta ra ngoài phe xã hội chủ nghĩa và cũng không vì như vậy mà chúng ta không kiên trì đoàn kết với Liên Xô và Trung Quốc. Cố nhiên có nhất trí với nhau về đường lối thì sự đoàn kết mới thật chặt chẽ, nhưng dù chưa nhất trí với nhau về đường lối, Đảng ta vẫn phải cố gắng đoàn kết, vẫn làm hết sức mình để đoàn kết với Liên Xô và Trung Quốc.

Từ trước đến nay, cũng như từ nay về sau, Đảng ta vẫn coi

Đảng Cộng sản Liên Xô là Đảng của Lênin, coi Liên Xô là Tổ quốc đầu tiên của vô sản toàn thế giới; Đảng ta coi Đảng Cộng sản Trung Quốc là đảng có một vị trí cực kỳ quan trọng trên thế giới và ở châu Á, coi quan hệ giữa nước ta với Trung Quốc là quan hệ môi răng, sống chết có nhau. Vì vậy, đường lối của Đảng ta là bảo vệ Liên Xô, bảo vệ Trung Quốc, đoàn kết với Liên Xô, đoàn kết với Trung Quốc để đoàn kết và bảo vệ toàn phe xã hội chủ nghĩa và phong trào cộng sản quốc tế. Chúng ta quyết không bao giờ đi chệch khỏi đường lối ấy.

Muốn đoàn kết được với Liên Xô và Trung Quốc, thì Đảng ta phải độc lập, tự chủ. Độc lập, tự chủ là thể hiện tinh thần trách nhiệm cao của một đảng mácxít - lêninnít đối với vận mệnh của nhân dân nước mình, của toàn dân tộc mình và đối với phong trào cộng sản quốc tế, là vận dụng một cách đúng đắn và sáng tạo những nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lênin vào hoàn cảnh của nước mình và thực tiễn của cách mạng thế giới để đề ra đường lối chủ trương của Đảng mình. Độc lập, tự chủ tức là không rập khuôn một cách máy móc theo đường lối chủ trương của đảng khác. Độc lập, tự chủ là thái độ và cách suy nghĩ đúng đắn của một đảng mácxít - lêninnít; nó không trái với tinh thần quốc tế vô sản chân chính và chính là vì tinh thần quốc tế vô sản mà chúng ta phải giữ vững tinh thần độc lập, tự chủ.

Chúng ta cần có tinh thần độc lập, tự chủ, nhưng luôn luôn chúng ta phải rất khiêm tốn, chúng ta mãi mãi coi Đảng Cộng sản Liên Xô và Đảng Cộng sản Trung Quốc là các đảng đàn anh, những đảng dày dặn kinh nghiệm đấu tranh cách mạng mà chúng ta phải học tập. Chúng ta cũng coi trọng và học tập những kinh nghiệm của tất cả các đảng anh em khác. Nhưng học tập kinh nghiệm là một việc, mà độc lập trong đường lối chủ trương lại là một việc khác. Có độc lập, tự chủ mới có sáng tạo. Máy móc có thể dẫn đến sai lầm, có khi "là phản động" như đồng chí Mao Trạch Đông đã có lần nói.

Kinh nghiệm và thực tiễn cách mạng của Đảng ta cho thấy

rằng khi nào giữ vững được tinh thần độc lập, tự chủ, thì chúng ta có sáng tạo trong đường lối chủ trương và chúng ta thành công.

Đối với những kinh nghiệm của cách mạng Nga chúng ta đã học tập những vấn đề cơ bản, như phải thiết lập và nắm vững chuyên chính vô sản, phải thực hiện liên minh công nông, phải dùng bạo lực cách mạng để chống lại bạo lực phản cách mạng; phải có một đảng mácxít - leninnít kiên cường, bất khuất, v.v.. Nhưng đem những nguyên lý ấy vận dụng vào cách mạng nước ta, chúng ta đã sáng tạo ra một đường lối cách mạng mang những đặc điểm riêng của Việt Nam. Điều đó cũng dễ hiểu vì Cách mạng Tháng Mười Nga là cách mạng vô sản diễn ra ở một nước tư bản chủ nghĩa tương đối phát triển, còn Cách mạng Tháng Tám của ta là cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân do giai cấp vô sản lãnh đạo ở trong một nước thuộc địa và nửa phong kiến.

Trung Quốc và nước ta có nhiều điểm giống nhau, cho nên chúng ta đã học tập ở cách mạng Trung Quốc rất nhiều. Kinh nghiệm cách mạng Trung Quốc đã giúp cho cách mạng Việt Nam ta những bài học quý báu như: nông dân là quân chủ lực của cách mạng, đánh lâu dài, xây dựng căn cứ địa, du kích chiến tranh, v.v.. Nhưng cách mạng Việt Nam ta có những nét độc đáo riêng của nó, vì trong khi học tập kinh nghiệm của đảng anh em, chúng ta đã có tinh thần độc lập tự chủ để đề ra đường lối chủ trương phù hợp với thực tế và hoàn cảnh của nước mình. Tôi xin nêu một vài ví dụ:

- Trong thời kỳ 1936-1939: đồng chí Lê Hồng Phong từ nước ngoài về chủ trương thành lập Mặt trận nhân dân theo kinh nghiệm của Trung Quốc, nhưng lúc bấy giờ xét tương quan lực lượng ở nước ta có khác, cho nên Trung ương Đảng ta không đồng tình và chủ trương thành lập Mặt trận dân chủ Đông Dương.

- Trong cuộc Tổng khởi nghĩa Tháng Tám, chúng ta vừa xây dựng căn cứ địa, nắm nông thôn, nhưng khi thời cơ đến, chúng ta đã kịp thời phát động khởi nghĩa ở thành phố, chứ chúng ta không lấy nông thôn bao vây thành thị. Nhờ chúng ta vừa đấu tranh quân sự, vừa đấu tranh chính trị, vừa nắm nông thôn vừa nắm



đô thị, nên chúng ta đã giành được thắng lợi vẻ vang trong Cách mạng Tháng Tám.

Sau khi hoà bình lập lại, chúng ta cũng rất chú trọng học tập kinh nghiệm của Trung Quốc, nhưng đường lối, chủ trương của ta vẫn giữ được tinh thần độc lập tự chủ. Chúng ta nhận định rằng sau khi đánh đổ đế quốc và phong kiến, thiết lập chuyên chính dân chủ nhân dân, mà thực chất là chuyên chính vô sản, cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc nước ta bao gồm ba cuộc cách mạng: cách mạng về quan hệ sản xuất, cách mạng về kỹ thuật và cách mạng về tư tưởng và văn hoá. Chúng ta tiến hành hợp tác hoá nông nghiệp cũng là thực hiện từng bước nội dung ba cuộc cách mạng ấy. Nội dung đó cũng có khác với cách đặt vấn đề và cách làm của các đồng chí Trung Quốc về hợp tác hoá nông nghiệp. Đối với việc cải tạo xã hội chủ nghĩa ở miền núi, kinh nghiệm của Trung Quốc là không tiến hành cải cách dân chủ thì không thể nào cải tạo xã hội chủ nghĩa được, còn chúng ta thì chủ trương kết hợp cải cách dân chủ với tiến hành hợp tác hoá nông nghiệp trong 3.000 xã miền núi.

Trong vấn đề miền Nam, Đảng ta chủ động khởi sự cuộc cách mạng theo đường lối, phương châm, phương pháp mà chúng ta đã đúc kết được trong Cách mạng Tháng Tám và trong cuộc kháng chiến lần thứ nhất. Lúc chúng ta hạ quyết tâm tiến hành cách mạng ở miền Nam, Khơ-rút-sốp không đồng tình, còn các đồng chí Trung Quốc thì khuyên chúng ta chỉ nên trường kỳ mai phục. Những thắng lợi to lớn của cách mạng miền Nam trong mấy năm qua rõ ràng là không thể tách rời khỏi tinh thần độc lập tự chủ của Đảng ta.

Tóm lại, tôi muốn nhấn mạnh rằng chúng ta phải ra sức học tập kinh nghiệm của các đảng anh em, nhất là của Liên Xô và Trung Quốc, nhưng về đường lối, chủ trương chúng ta phải độc lập, chúng ta phải làm chủ lấy vận mệnh của Đảng ta và dân tộc ta. Sở dĩ tôi nói nhiều về tinh thần độc lập tự chủ là bởi vì tôi thấy trong đảng ta có một vấn đề nghiêm trọng là thiếu tinh thần độc lập tự chủ.

Vì thiếu độc lập tự chủ, cho nên một số cán bộ, đảng viên dễ nghiêng ngả, lung lay, nhất là trong các vấn đề quốc tế, do đó mà dâm ra hoài nghi đường lối, chủ trương của Trung ương Đảng ta.

Nhiệm vụ thiêng liêng, trách nhiệm nặng nề và vẻ vang của Đảng ta đối với lịch sử là đánh thắng giặc Mỹ xâm lược. Đánh thắng được đế quốc Mỹ chẳng những là một thắng lợi lớn cho riêng nước ta, dân ta, mà còn là một thắng lợi rất lớn có ý nghĩa quốc tế sâu sắc. Vì vậy, chúng ta gác lại mọi sự bất đồng, tìm mọi cách tăng cường đoàn kết trong phe ta, đoàn kết với Liên Xô, Trung Quốc. Không phải lúc nào chúng ta cũng phải nói chống chủ nghĩa xét lại và mở rộng cuộc đấu tranh đó trên tất cả mọi vấn đề. Chúng ta phê phán tư tưởng thoả hiệp, đầu hàng đế quốc Mỹ, khuynh hướng tự cô lập mình, không tranh thủ sự giúp đỡ của các nước anh em trong phe xã hội chủ nghĩa, cũng là chống chủ nghĩa xét lại trong vấn đề chống đế quốc Mỹ ở Việt Nam; còn đối với các vấn đề bất đồng ý kiến khác về quan điểm, về đường lối, chúng ta đấu tranh theo con đường nội bộ, trên tinh thần bàn bạc đồng chí.

Những điều tôi nói trên đây không phải để làm cho chúng ta bi quan. Những thắng lợi to lớn của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta hiện nay không tách rời khỏi sự đồng tình và ủng hộ của nhân dân thế giới, của phong trào cộng sản quốc tế, đặc biệt là sự ủng hộ và giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa anh em, nhất là của Liên Xô và Trung Quốc. Mặc dù sự bất đồng ý kiến sâu sắc về quan điểm giữa đôi bên, cả Liên Xô và Trung Quốc vẫn giúp đỡ chúng ta đầy đủ, có hiệu quả và ngày càng nhiều hơn. Chúng ta chân thành cảm ơn sự giúp đỡ quý báu đó của Liên Xô, Trung Quốc và của các nước anh em khác. Đó không phải là những câu xã giao đầu lưỡi, mà đó là những lời nói xuất phát từ tình cảm sâu xa của lòng mình. Mãi mãi chúng ta sẽ giáo dục cho con cháu chúng ta lòng biết ơn sâu sắc đối với Liên Xô và Trung Quốc, vun đắp tình cảm hữu nghị đời đời đối với nhân dân Liên Xô, nhân dân Trung Quốc và nhân dân các nước trong phe xã hội chủ nghĩa.

Đối với các vấn đề quốc tế hiện nay, đối với sự đoàn kết trong phe ta và trong phong trào cộng sản quốc tế, Bác và Bộ Chính trị rất quan tâm, rất lo lắng. Nhưng chúng ta biết rằng đó là một vấn đề rất phức tạp, không thể trong một thời gian ngắn mà có thể giải quyết được. Trong lúc nước nhà đang có chiến tranh, chúng ta cần có một sự nhất trí thật cao, toàn Đảng phải đoàn kết xung quanh Trung ương, toàn đảng phải quán triệt đường lối, chủ trương của Trung ương, phải nói và làm một cách nghiêm túc theo đúng đường lối, chủ trương của Trung ương, với một tinh thần kỷ luật tự giác, không được để cho tình cảm cá nhân chi phối hành động của mình. Chúng ta phải xua tan tất cả những nghi ngờ không đúng nói trên để tập trung lực lượng và ý chí chống Mỹ, cứu nước và đánh thắng giặc Mỹ xâm lược.

## VII- MẤY Ý KIẾN VỀ LÃNH ĐẠO TƯ TƯỞNG VÀ LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC

Cuộc chiến tranh cách mạng ở miền Nam đang phát triển đến một giai đoạn khá gay go ác liệt. Kẻ địch bị động về chiến lược, bế tắc về chiến thuật, đang gặp những khó khăn cơ bản không thể vượt qua nổi. Về phía ta, chúng ta có những thuận lợi cơ bản, nhưng cũng có những khó khăn lớn. Trong cuộc đọ sức giữa ta và địch trong giai đoạn trước mắt, ai vươn lên vượt được khó khăn thì kẻ đó sẽ thắng. Vì vậy, để giành được thắng lợi quyết định, toàn đảng, toàn quân, toàn dân ta phải chạy đua với thời gian, nỗ lực một cách phi thường thực hiện khẩu hiệu "tất cả để chiến thắng". Chúng ta tin tưởng ở sức chiến đấu dũng cảm và tinh thần kiên quyết cách mạng của quân và dân ta. Vấn đề quyết định hiện nay là về phía các cấp lãnh đạo chúng ta từ trung ương đến địa phương phải có một sự vươn lên mạnh mẽ về mặt chỉ đạo thực hiện để biến quyết tâm của Trung ương ta thành hành động cách mạng của hàng chục triệu nhân dân ta ở cả hai miền. Muốn làm được như vậy, chúng ta phải lãnh đạo tư tưởng một cách sâu sắc,

triệt để, kịp thời và phải chuyển mạnh về mặt lãnh đạo tổ chức của chúng ta để đảm bảo sự chỉ đạo thực hiện được thông suốt, khẩn trương, chặt chẽ và chính xác.

Về mặt lãnh đạo tư tưởng, trước hết chúng ta phải làm cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta *tin tưởng tuyệt đối* vào đường lối của Đảng ta về cách mạng miền Nam, về xây dựng và phát triển kinh tế trong chiến tranh và về các vấn đề quốc tế, đặc biệt là phải tin tưởng sâu sắc vào thắng lợi cuối cùng của công cuộc chống Mỹ, cứu nước của chúng ta.

Phải xây dựng cho quân đội và nhân dân ta *một ý chí quyết chiến quyết thắng* không lay chuyển, giáo dục sâu sắc tư tưởng đánh lâu dài, dựa vào sức mình là chính. Phải phát động cho được ý thức dân tộc, tinh thần hy sinh cứu nước vô điều kiện để thực hiện cho kỳ được nghĩa vụ thiêng liêng đối với Tổ quốc, đối với miền Nam. Trên cơ sở đó, động viên nhân dân anh dũng chiến đấu, dồn sức người sức của cần thiết cho tiền tuyến, ra sức đẩy mạnh sản xuất, thực hành tiết kiệm, và tích cực tham gia đảm bảo giao thông vận tải.

Phải giáo dục đầy đủ và *nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng* đối với những hành động điên cuồng của giặc Mỹ, chuẩn bị đầy đủ tinh thần chịu đựng gian khổ, sẵn sàng đánh Mỹ và thắng Mỹ trong chiến tranh phá hoại và trong bất cứ tình huống nào, đồng thời đập tan những thủ đoạn chiến tranh tâm lý và chống chiến tranh gián điệp.

Dân tộc Việt Nam ta là một dân tộc anh hùng, quân đội ta là một quân đội anh hùng, nhân dân ta ở miền Bắc cũng như ở miền Nam đều rất anh hùng, anh hùng trong chiến đấu và trong sản xuất; từ cụ già đến em bé, đàn ông cũng như đàn bà, đều có những tấm gương anh hùng. Chúng ta phải *đề cao lòng tự hào dân tộc, luôn luôn phát huy chủ nghĩa anh hùng tập thể* trong quân đội, trong dân quân du kích, trong các đoàn thể quần chúng, trong các tổ chức sản xuất, tạo nên một sức mạnh vô địch để đưa cuộc kháng chiến thần thánh hiện nay đến toàn thắng.

Chúng ta phải khắc phục tư tưởng chủ quan, đồng thời phải khắc phục tư tưởng dao động, sợ hy sinh, sợ gian khổ, ngại ác liệt, ngại lâu dài, tư tưởng ngán Mỹ, sùng bái vũ khí Mỹ, không tin tưởng ở sức mạnh của quần chúng, không tin tưởng ở đường lối chiến tranh nhân dân và quốc phòng toàn dân. Những tư tưởng ấy đều là những biểu hiện của tư tưởng hữu khuynh. Trong đảng ta, tư tưởng hữu khuynh có nguồn gốc sâu xa. Quá trình trưởng thành và đấu tranh thắng lợi của Đảng ta cũng là quá trình đấu tranh chống tư tưởng hữu khuynh. Hiện nay cách mạng Việt Nam ta cũng đang ở trong một bước ngoặt lịch sử, chúng ta phải *chống tư tưởng hữu khuynh* để kiên định lập trường chống Mỹ, cứu nước, nâng cao tinh thần cách mạng triệt để của toàn Đảng, toàn dân để thực hiện cho được quyết tâm chiến lược của chúng ta.

Trong Đảng, chúng ta phải *ra sức xây dựng tinh thần độc lập tự chủ, đồng thời phải không ngừng giáo dục tinh thần quốc tế vô sản*, hết sức đề cao *tinh thần kỷ luật* để đảm bảo tư tưởng được nhất trí, hành động được thống nhất từ trên xuống dưới.

Chuyển biến về tư tưởng vẫn chưa đủ, mà phải có một sự chuyển biến mạnh về mặt lãnh đạo tổ chức thì mới bảo đảm hoàn thành được nhiệm vụ. Chúng ta đã thấy rõ công tác tổ chức của Đảng và Nhà nước ta lâu nay không đi kịp với nhiệm vụ chính trị. Các cơ quan bên Chính phủ đang bàn để cải tiến về mặt này, nhưng để khỏi mất thời gian, cái gì có thể thực hiện ngay được thì chúng ta kiên quyết làm ngay, không nên chờ đợi nghiên cứu một cách hoàn chỉnh đã rồi mới làm.

Công tác tổ chức và sự lãnh đạo tổ chức của chúng ta phải *bảo đảm thống nhất tập trung hơn nữa*, tập trung cao độ vào cơ quan chính quyền và Đảng ở Trung ương và địa phương. Chiến tranh của chúng ta là chiến tranh nhân dân, nhưng nếu lực lượng bị phân tán thì sức mạnh và sức sáng tạo của nhân dân không thể phát huy lên được. Muốn đảm bảo tập trung cao độ thì giữa thường trực Chính phủ và Ban Bí thư Trung ương Đảng phải phối hợp chặt chẽ và phân công nhau nắm chắc các vấn đề lớn hiện nay như

vấn đề chi viện cho miền Nam, cho Lào, vấn đề giao thông vận tải, vấn đề giúp đỡ cho Khu IV. Các cơ quan phụ trách các vấn đề này phải có đủ quyền hạn, phải được tăng cường cán bộ, để việc chỉ đạo có hiệu lực và nhanh chóng hơn nữa.

Nói tập trung cao độ, đồng thời có nghĩa là phải giao nhiệm vụ cụ thể, chức trách và quyền hạn rõ ràng, dứt khoát đối với các bộ, các ngành, các cấp trực thuộc của bộ. Các đồng chí thủ trưởng các bộ, các ngành phải nắm chắc vấn đề của mình, phải chịu trách nhiệm với Chính phủ và Trung ương. Đối với cán bộ nào làm sai, cản trở, hoặc làm chậm trễ công việc, phải thi hành kỷ luật một cách nghiêm minh. Những thể lệ, chế độ, nguyên tắc nào không hợp thời phải tức khắc bãi bỏ hoặc sửa đổi.

Đối với cấp tỉnh, phải phân cấp quản lý rõ ràng, nhằm làm cho sự chỉ đạo từ Trung ương xuống được thông suốt nhằm tăng thêm quyền hạn, phương tiện, vật tư để địa phương có thể giải quyết nhanh chóng mọi vấn đề, đối phó kịp thời với mọi tình thế.

Giữa tỉnh uỷ và Uỷ ban hành chính tỉnh, giữa Đảng uỷ và chính quyền các cấp cũng phải có sự phối hợp chặt chẽ và phân công rõ ràng, nhằm tập trung nắm các vấn đề mấu chốt để khởi phân tán lực lượng. Các cấp uỷ đảng phải tập trung xây dựng đảng, củng cố chi bộ, nắm chắc các tổ chức quần chúng, chỉ đạo chặt hoạt động của các đoàn thể quần chúng, và lãnh đạo chặt bộ đội địa phương và dân quân du kích. Đối với các mặt công tác sản xuất, chiến đấu, cố nhiên là các cấp uỷ đảng phải lãnh đạo, nhưng phải sử dụng con đường chính quyền và nêu cao hơn nữa vai trò của chính quyền; cái gì đã có luật pháp của Nhà nước, của Chính phủ, có quyết định của chính quyền địa phương thì phải giáo dục cho nhân dân chấp hành nghiêm chỉnh.

Phải có tác phong khẩn trương từ trên xuống dưới, tác phong đi đường lối quần chúng, kiên quyết chống lối làm việc giấy tờ, công chức.

Các đồng chí ở Khu IV cũ đã phát biểu ý kiến là không nên tổ chức lại khu uỷ, mà nên tăng cường quyền hạn, nhiệm vụ cho các

tỉnh trong ấy, củng cố hoạt động của hội đồng quốc phòng của khu, và Trung ương sẽ chỉ định một số đồng chí nắm các vấn đề chung về chi viện miền Nam, về giao thông vận tải, hậu cần, vật tư để làm việc trực tiếp với các tỉnh uỷ, uỷ ban hành chính tỉnh và hội đồng quốc phòng của khu. Bộ Chính trị thấy ý kiến ấy là đúng, làm như vậy cũng là một cách tăng cường lãnh đạo thiết thực và tốt hơn.

*Thưa các đồng chí,*

Công cuộc chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta là một vấn đề rất lớn, cả thế giới đều quan tâm, đều đồng tình, ủng hộ. Đảng ta nhất định sẽ lãnh đạo nhân dân ta đánh thắng giặc Mỹ xâm lược và đưa cuộc cách mạng miền Nam và cách mạng Việt Nam đến toàn thắng. Nước ta từ thời kỳ Nam - Bắc phân tranh cho đến nay chưa bao giờ thống nhất. Bây giờ là cơ hội nghìn năm có một để chúng ta thực hiện thống nhất nước nhà, hoàn thành sự nghiệp cách mạng dân chủ nhân dân trong cả nước. Ông cha chúng ta đã từng đánh bại quân Nguyên, kẻ xâm lược hung hãn nhất trong lịch sử thế giới. Ngày nay lịch sử lại lặp lại một lần nữa: chúng ta đã, đang và nhất định sẽ đánh bại tên đầu sỏ đế quốc là giặc Mỹ. Làm được sự nghiệp ấy là vinh quang ngàn đời của dân tộc ta, là thắng lợi vĩ đại của nhân dân ta, đồng thời cũng là thắng lợi vĩ đại của chủ nghĩa mácxít - lêninnít trong thời đại ngày nay. Chúng ta quyết xứng đáng với ông cha chúng ta, quyết xứng đáng với sự tin cậy của nhân dân tiến bộ trên toàn thế giới.

Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương ta kỳ này là một hội nghị lịch sử. Nó là biểu hiện tập trung của tinh thần dân tộc ta hàng ngàn năm về trước, trong giai đoạn hiện nay và cũng sẽ lưu lại cho con cháu chúng ta hàng ngàn năm về sau một trang sử oanh liệt nhất.

Nhất định chúng ta sẽ giải phóng miền Nam!

Nhất định chúng ta sẽ thống nhất Tổ quốc!

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003, t.26, tr.569-621.

## NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ LẦN THỨ 12 CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

Ngày 27 tháng 12 năm 1965

Về tình hình và nhiệm vụ mới

(Trích)

.....

Toàn dân ta nhất định đánh bại giặc Mỹ xâm lược để bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam. Chúng ta lại phải nhận rõ mối quan hệ khăng khít giữa hai nhiệm vụ đó trong hoàn cảnh mới hiện nay. *Bảo vệ miền Bắc* là nhiệm vụ cách mạng của cả nước ta, vì miền Bắc xã hội chủ nghĩa là thành quả cách mạng to lớn của nhân dân ta, miền Bắc là căn cứ địa vững chắc của cách mạng Việt Nam trong cả nước. Hiện nay đế quốc Mỹ đang tiến hành chiến tranh xâm lược miền Nam nước ta, cho nên đánh bại đế quốc Mỹ trên chiến trường chính là miền Nam không những là nhằm *giải phóng miền Nam*, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, mà đồng thời là biện pháp tích cực nhất để bảo vệ miền Bắc, tiến tới thực hiện hoà bình thống nhất nước nhà. Chính vì vậy mà nhiệm vụ của nhân dân ta ở miền Bắc là phát huy đến cao độ tác dụng hậu phương lớn đối với tiền tuyến lớn là miền Nam, động viên sức người, sức của, tích cực tham gia vào cuộc chiến tranh giải phóng trên chiến trường chính là miền Nam, đồng thời kiên quyết đánh bại chiến tranh phá hoại của Mỹ đối với miền Bắc và chuẩn bị sẵn sàng để chiến thắng địch, nếu chúng mở



rộng chiến tranh cục bộ ra cả nước. *Nhiệm vụ của nhân dân ta ở miền Nam* là kiên quyết chiến đấu tiêu diệt bọn xâm lược Mỹ và tay sai để *giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc*.

Trong tình hình hiện nay, kiên trì phấn đấu theo phương hướng nói trên, tập trung lực lượng cả nước, kiên quyết đánh địch và thắng địch trên chiến trường chính là miền Nam cũng tức là *kiên trì phương châm ra sức hạn chế cuộc chiến tranh xâm lược của địch và thắng địch trong cuộc chiến tranh hạn chế đó*. Chúng ta động viên lực lượng cả nước đẩy mạnh cuộc chiến tranh giải phóng miền Nam, gây cho địch nhiều tổn thất nặng nề, đẩy chúng ngày càng bị sa lầy và thất bại nghiêm trọng thì chúng ta nhất định có thể giành thắng lợi quyết định ở miền Nam.

2. *Phương châm chiến lược chung* của chúng ta trong cuộc chiến tranh giải phóng chống Mỹ, cứu nước là *đánh lâu dài, dựa vào sức mình là chính*.

*Phương châm đánh lâu dài, dựa vào sức mình là chính* do Đảng ta đề ra, là hoàn toàn chính xác, bởi vì đế quốc Mỹ là tên đế quốc đầu sỏ, phản động nhất trên thế giới, có sức mạnh lớn về kinh tế và quốc phòng. Đế quốc Mỹ sẽ ngoan cố bám lấy miền Nam nước ta, không những để biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của chúng, mà còn để ngăn chặn phong trào cách mạng ở Đông Nam Á và rút kinh nghiệm tiêu diệt phong trào giải phóng dân tộc ở miền Nam Việt Nam hòng áp dụng ở các khu vực khác trên thế giới. Chúng ta có chính nghĩa, có sức mạnh vô địch của toàn dân, nhưng về lực lượng vật chất thì ở trong điều kiện lấy yếu đánh mạnh, phải trải qua quá trình chiến đấu lâu dài mới đủ sức để chiến thắng địch hoàn toàn. Mặt khác, quá trình hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam, tiến tới thống nhất nước nhà nhất định phải trải qua nhiều chặng đường gay go phức tạp. Vì vậy, chúng ta phải nắm vững phương châm chiến lược đánh lâu dài, càng đánh càng mạnh thì mới khoét sâu được nhược điểm về chính trị và quân sự của đế quốc Mỹ, tiêu diệt một phần quan trọng sinh lực quân Mỹ, tiêu diệt và làm tan rã

đại bộ phận quân nguy, đè bẹp ý chí xâm lược của Mỹ và giành được thắng lợi cuối cùng.

Trong hoàn cảnh cụ thể hiện nay, trên cơ sở tiếp tục quán triệt và vận dụng phương châm *đánh lâu dài*, chúng ta *cần phải cố gắng đến cao độ, tập trung lực lượng của cả hai miền để tranh thủ thời cơ giành thắng lợi quyết định trong thời gian tương đối ngắn trên chiến trường miền Nam*. Quân và dân ta cần ra sức tăng cường lực lượng về mọi mặt, tiếp tục phát triển thế chủ động, liên tiếp tấn công địch, kiên quyết phấn đấu để giành những thắng lợi ngày càng to lớn. Đó là phương hướng chỉ đạo chiến lược đúng đắn duy nhất.

Nội dung và ý nghĩa của thắng lợi quyết định mà chúng ta ra sức tranh thủ trong thời gian tới là:

- Tiêu diệt và tiêu hao một bộ phận quan trọng quân đội Mỹ, làm cho nó bị tổn thất nặng, không thể ngăn chặn được sự tan rã của nguy quân, nguy quyền và bản thân chúng cũng bị tổn thất nặng, làm cho chúng bị thất bại trong nhiệm vụ quân sự và chính trị của chúng.

- Tiêu diệt và làm tan rã đại bộ phận quân nguy, tới mức nó không còn là một lực lượng mà đế quốc Mỹ có thể dựa vào để tiếp tục cuộc chiến tranh và khi chúng buộc phải chuyển sang giải pháp chính trị thì thế lực của nguy quân, nguy quyền không đủ sức để duy trì và giữ vững chế độ chính trị của chúng.

Do đó, mà đè bẹp ý chí xâm lược của đế quốc Mỹ, đạt được những mục tiêu về độc lập, dân chủ, hoà bình, trung lập, tiến tới thống nhất nước nhà là những mục tiêu cơ bản của Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam và cũng tức là căn bản thực hiện nhiệm vụ trước mắt của cách mạng miền Nam mà Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III đã đề ra.

Chúng ta quyết động viên lực lượng của nhân dân cả nước tiến hành đấu tranh quân sự kết hợp với đấu tranh chính trị dựa vào sức mình là chính, đồng thời tranh thủ tới mức cao nhất sự đồng tình, ủng hộ của phe xã hội chủ nghĩa và của nhân dân

thế giới để đạt cho được mục tiêu phấn đấu nói trên trong những năm tới.

Đế quốc Mỹ là một kẻ địch hung bạo và ngoan cố, cho nên trong khi nỗ lực theo phương hướng đó, chúng ta vẫn phải *ra sức chuẩn bị để thắng địch trong trường hợp chiến tranh kéo dài và mở rộng ra cả nước.*

3. Về phương châm đấu tranh, chúng ta tiếp tục kiên trì *phương châm đấu tranh quân sự kết hợp với đấu tranh chính trị, triệt để vận dụng ba mũi giáp công* (đấu tranh quân sự, đấu tranh chính trị và binh vận). Mọi tư tưởng cho rằng trong tình hình đế quốc Mỹ ngày càng đưa nhiều lực lượng chiến đấu vào miền Nam thì phương châm nói trên không thích hợp nữa, đều là sai lầm. Đế quốc Mỹ trực tiếp xâm lược nước ta thì lòng căm thù của nhân dân ta càng được nung nấu, mâu thuẫn giữa đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai cũng ngày càng phát triển, nội bộ ngụy quân, ngụy quyền càng thêm phân hoá. Hơn nữa, đế quốc Mỹ vẫn tiếp tục chính sách xâm lược thực dân kiểu mới, vẫn phải duy trì vai trò của ngụy quân, ngụy quyền, phải dùng những chính sách mỵ dân để lừa gạt quần chúng. Do đó, chúng ta có đầy đủ điều kiện để kiên trì phương châm đấu tranh quân sự kết hợp với đấu tranh chính trị.

Trong giai đoạn hiện nay, đấu tranh quân sự có tác dụng quyết định trực tiếp và giữ một vị trí ngày càng quan trọng. Nhưng *đấu tranh quân sự chỉ thu được kết quả lớn nhất nếu nó được kết hợp chặt chẽ với đấu tranh chính trị*; đấu tranh quân sự và đấu tranh chính trị tiếp tục phối hợp với nhau, thúc đẩy lẫn nhau. Điều quan trọng là phải căn cứ vào hoàn cảnh cụ thể mới mà vận dụng phương châm cho linh hoạt và thích hợp, triệt để phối hợp các mặt đấu tranh quân sự, chính trị và binh vận, từ phạm vi nhỏ đến phạm vi lớn, từ hình thức thấp đến hình thức cao.

Phương hướng phấn đấu trước mắt của ta là cố gắng giành thắng lợi quyết định trong thời gian tương đối ngắn. Phương hướng đó chỉ có thể thực hiện được tốt nếu chúng ta biết kết hợp thật chặt chẽ đấu tranh quân sự với đấu tranh chính trị. Ngày nay, Mỹ đã đưa hàng chục vạn quân vào chiếm đóng một số vùng

quan trọng ở miền Nam làm cho cuộc đấu tranh của nhân dân ta thêm gay go, quyết liệt; nhưng sắp tới, chúng ta có đầy đủ khả năng tiêu diệt và làm tan rã bộ phận lớn quân đội ngụy, làm cho ngày càng có nhiều đơn vị ngụy nổi lên chống lại địch và đứng về phía nhân dân. Quá trình tiêu diệt các đơn vị quân Mỹ, tiêu diệt và làm tan rã quân đội ngụy, động viên quần chúng đứng dậy đấu tranh trực diện chống kẻ thù cũng là quá trình kết hợp đấu tranh quân sự với đấu tranh chính trị ở trình độ ngày càng cao. Đó là một khả năng luôn luôn tồn tại và phát triển, mặc dầu ngày càng có nhiều quân Mỹ vào miền Nam.

4. Trong cuộc chiến tranh chống Mỹ, cứu nước, chúng ta *cần nắm vững phương châm dựa vào sức mình là chính, nhưng đồng thời chúng ta hết sức tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ và viện trợ quốc tế*, vì đó là một nhân tố quan trọng góp phần quyết định vào thắng lợi của nhân dân ta. Sự nghiệp đấu tranh chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta là một sự nghiệp chính nghĩa nhằm giải phóng dân tộc ta, đồng thời bảo vệ phe xã hội chủ nghĩa và góp phần to lớn vào sự nghiệp đấu tranh cách mạng của nhân dân thế giới chống chủ nghĩa đế quốc do Mỹ cầm đầu, giành hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội. Chúng ta *cần tranh thủ đến cao độ sự đồng tình và ủng hộ của các nước xã hội chủ nghĩa, của các dân tộc Á, Phi, Mỹ latin và của nhân dân thế giới, kể cả nhân dân Mỹ*.

Vấn đề mở rộng và tăng cường *mặt trận nhân dân thế giới chống đế quốc Mỹ xâm lược, ủng hộ cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân Việt Nam* là một vấn đề có tầm quan trọng rất lớn. Mặt trận đó phải tập hợp được tất cả các lực lượng tiến bộ trên thế giới và lấy các nước trong phe xã hội chủ nghĩa làm chỗ dựa vững chắc.

Để tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ rộng rãi nói trên, đi đôi với đấu tranh quân sự, chúng ta *cần đẩy mạnh đấu tranh chính trị và ngoại giao, góp phần củng cố sự đoàn kết của phe xã hội chủ nghĩa, luôn luôn giữ thế chủ động, nắm vững và nêu cao ngọn cờ độc lập và hoà bình*.

Thực hiện đầy đủ những nhiệm vụ và phương châm kể trên, *nhân dân ta nhất định sẽ đánh thắng đế quốc Mỹ xâm lược và bẻ lũ tay sai bán nước.*

Cuộc chiến tranh nhân dân vĩ đại, toàn dân và toàn diện của dân tộc Việt Nam ta cuối cùng nhất định đánh bại chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ, là vì những lẽ dưới đây:

*Một là*, chúng ta có *sự lãnh đạo sáng suốt và đúng đắn của Đảng*. Sự lãnh đạo đó đã vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của đấu tranh cách mạng và chiến tranh cách mạng ở nước ta. Đường lối cách mạng đúng đắn của Đảng ta đã đem lại cho nhân dân ta những thắng lợi to lớn ngày nay ở miền Bắc cũng như ở miền Nam.

*Hai là*, toàn dân ta đoàn kết chặt chẽ chống Mỹ, cứu nước, Nam Bắc một lòng, quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược và bẻ lũ tay sai, thà hy sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không làm nô lệ cho đế quốc Mỹ. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ta, đứng đầu là Hồ Chủ tịch, khối đoàn kết toàn dân chống Mỹ, cứu nước đang được củng cố và mở rộng, truyền thống đoàn kết dân tộc và đấu tranh bất khuất của nhân dân ta đang được phát huy. Từ 20 năm nay, nhân dân miền Nam đã không ngừng chiến đấu chống kẻ thù chung của dân tộc. Trong khói lửa của đấu tranh cách mạng, đồng bào ta ở miền Nam đã đoàn kết triệu người như một, có một sức mạnh chiến đấu phi thường, đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, ngày nay đã có Mặt trận dân tộc giải phóng rộng rãi và vững chắc, có lực lượng vũ trang giải phóng lớn mạnh, có vùng giải phóng rộng lớn. Nhân dân miền Nam hiện đang dũng cảm tiến lên với một khí thế vô cùng mạnh mẽ. Chúng ta có miền Bắc xã hội chủ nghĩa vững mạnh. Khác với thời kỳ kháng chiến chống Pháp, ngày nay, trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, chúng ta đã có một căn cứ địa hoàn chỉnh với lực lượng chính trị, kinh tế và quốc phòng lớn mạnh. Miền Bắc xã hội chủ nghĩa không những là nguồn động viên, cổ vũ, mà còn là hậu phương vững chắc của miền Nam.

*Ba là*, chúng ta làm *chiến tranh nhân dân*, chiến tranh cách mạng

trong những điều kiện lịch sử của nước ta dưới sự lãnh đạo của Đảng ta, với những kinh nghiệm sáng tạo, với những thắng lợi vẻ vang. Chiến tranh nhân dân ở Việt Nam đã trở thành vô địch và có đầy đủ khả năng đánh bại chiến tranh phi nghĩa, dựa trên quan điểm quân sự tư sản mục nát của đế quốc Mỹ, mặc dầu chúng có sức mạnh về vật chất. Trong quá trình chiến tranh cách mạng, *lực lượng vũ trang nhân dân* Việt Nam đã trở nên một đội quân cách mạng được tôi luyện, có truyền thống chiến đấu và chiến thắng, có tinh thần chiến đấu rất cao, có chiến lược, chiến thuật giỏi, một đội quân gang thép đã cùng nhân dân đánh bại phát xít Nhật và đế quốc Pháp và ngày nay đang đánh bại quân đội hiện đại của đế quốc Mỹ và quân đội ngụy tay sai của chúng.

*Bốn là, chúng ta có sự đồng tình, ủng hộ và giúp đỡ hết lòng của nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa và sự đồng tình, ủng hộ của nhân dân thế giới, kể cả nhân dân Mỹ.* Chưa bao giờ trong lịch sử đấu tranh cách mạng của mình, nhân dân ta lại được một sự đồng tình và ủng hộ quốc tế rộng rãi và mạnh mẽ như trong cuộc đấu tranh chính nghĩa chống Mỹ, cứu nước hiện nay.

Đó là những *nhân tố cơ bản, những nhân tố quyết định thắng lợi cuối cùng của nhân dân ta* trong cuộc chiến tranh giải phóng thần thánh chống Mỹ, cứu nước.

### III- NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ MẤY CÔNG TÁC LỚN

#### A- MIỀN NAM

.....<sup>1)</sup>

#### B- MIỀN BẮC

Miền Bắc là hậu phương lớn, miền Nam là tiền tuyến lớn. Đế quốc Mỹ càng đẩy mạnh chiến tranh xâm lược, chiến tranh càng

---

1) Không có nội dung mục A (B.T).

trở nên quyết liệt ở miền Nam thì nhiệm vụ của miền Bắc đối với miền Nam càng nặng nề và quan trọng. Trong tình hình mới, *nhiệm vụ của quân và dân ta ở miền Bắc* là tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 11 của Trung ương: *vừa sản xuất, vừa chiến đấu để bảo vệ miền Bắc, đánh bại chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, động viên sức người, sức của tăng cường chi viện miền Nam, ra sức giúp đỡ cách mạng Lào, đồng thời tích cực chuẩn bị đánh thắng địch nếu chúng mở rộng chiến tranh cục bộ ra cả nước ta.*

Muốn làm tròn nhiệm vụ nói trên, miền Bắc cần phải được củng cố vững mạnh về mọi mặt chính trị, quân sự và kinh tế. Trước mắt, chúng ta cần tập trung vào mấy công tác lớn dưới đây:

1. *Bảo vệ miền Bắc, đánh bại chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, đồng thời chuẩn bị đánh thắng địch nếu chúng mở rộng chiến tranh cục bộ ra cả nước ta.*

Cần tiếp tục tăng cường lực lượng quốc phòng, phát động rộng rãi chiến tranh nhân dân và thực hiện quốc phòng toàn dân nhằm đánh bại chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ, bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân, bảo vệ các đường giao thông chiến lược, các mục tiêu kinh tế và chính trị của miền Bắc, nhất là các vùng công nghiệp tập trung, các công trình thủy lợi và những nơi tập trung dân, tạo điều kiện đẩy mạnh sản xuất và chi viện miền Nam.

Đồng thời, cần tích cực đấu tranh chống chiến tranh gián điệp và chiến tranh tâm lý của địch.

Trong khi làm nhiệm vụ chiến đấu bảo vệ miền Bắc, đánh bại chiến tranh phá hoại của địch, chúng ta phải tích cực chuẩn bị về mọi mặt để sẵn sàng đánh thắng địch nếu chúng liều lĩnh mở rộng chiến tranh cục bộ ra cả nước ta.

2. *Động viên sức người, sức của, tăng cường chi viện miền Nam*

Miền Nam là tiền tuyến lớn, là chiến trường chính hiện nay. Miền Bắc là hậu phương lớn của miền Nam. Lực lượng vũ trang miền Bắc vừa là lực lượng bảo vệ miền Bắc, vừa là lực lượng dự bị

chiến lược của miền Nam. Trong khi đế quốc Mỹ ráo riết tăng thêm quân đội Mỹ vào miền Nam nhằm tăng cường và mở rộng chiến tranh xâm lược, chúng ta phải động viên sức người, sức của để tăng cường chi viện miền Nam, thực hiện khẩu hiệu "Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng giặc Mỹ xâm lược".

Các tỉnh thuộc Quân khu IV là địa bàn chiến lược nối liền trực tiếp miền Bắc với miền Nam và Trung, Hạ Lào, vì vậy cần củng cố và tăng cường lãnh đạo các tỉnh thuộc Quân khu IV, tăng cường lực lượng quốc phòng và kinh tế trong khu, xây dựng các tỉnh vững mạnh hơn nữa về mọi mặt để làm nhiệm vụ hậu phương trực tiếp của miền Nam và Trung, Hạ Lào.

Để tăng cường chi viện miền Nam, vấn đề mấu chốt là phải bảo đảm thông suốt giao thông vận tải trên những đường chiến lược quan trọng. Toàn Đảng, toàn dân ta phải khắc phục mọi khó khăn để giữ vững những con đường chi viện cho miền Nam.

### *3. Ra sức xây dựng miền Bắc vững mạnh về kinh tế và quốc phòng*

Nhiệm vụ của miền Bắc hiện nay là vừa sản xuất, vừa chiến đấu. Sản xuất phải phục vụ chiến đấu và chiến đấu phải nhằm bảo vệ sản xuất. Cần tiếp tục thực hiện triệt để những nhiệm vụ mà Hội nghị lần thứ 11 của Trung ương đã đề ra về xây dựng kinh tế ở miền Bắc. Trong bất cứ tình huống nào, chúng ta cũng phải khắc phục khó khăn đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, công nghiệp địa phương và thủ công nghiệp. Việc xây dựng công nghiệp cần phải làm theo lối phân tán với quy mô vừa và nhỏ cho thích hợp với hoàn cảnh chiến tranh.

Phải động viên toàn dân tích cực tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm để bảo đảm nhu cầu của nhân dân, nhu cầu của quốc phòng và nhu cầu chi viện miền Nam.

Phải xây dựng lực lượng vũ trang mạnh mẽ về số lượng và chất lượng để bảo vệ miền Bắc và chi viện miền Nam. Phải tăng cường giáo dục chính trị cho bộ đội và nhân dân ta ở miền Bắc nhận rõ nghĩa vụ và vinh dự chiến đấu để bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam và giúp đỡ cách mạng Lào để mọi người hăng hái và



quyết tâm đi chiến đấu hoặc phục vụ chiến đấu ở bất cứ nơi nào mà Tổ quốc cần đến.

#### 4. Tích cực giúp đỡ cách mạng Lào

Bộ Chính trị đã có nghị quyết "Tăng cường giúp đỡ cách mạng Lào". *Kiên trì thực hiện nghị quyết đó không những là nghĩa vụ quốc tế của Đảng ta, mà còn là một sự phối hợp cần thiết và có tác dụng quan trọng đối với cách mạng nước ta ở cả hai miền.*

Gần đây, đế quốc Mỹ vẫn tiếp tục tăng cường can thiệp vào Lào. Chúng đang âm mưu câu kết với các lực lượng phản động Lào để đẩy mạnh hoạt động đánh phá hành lang Trung và Hạ Lào. Trong trường hợp Mỹ tiếp tục tăng cường quân vào miền Nam, chúng ta phải đề phòng chúng tiến hành những hoạt động quân sự lớn trên chiến trường Trung và Hạ Lào. Vì vậy, trong việc giúp đỡ cách mạng Lào, chúng ta cần giúp đỡ toàn diện, nhưng phải *chú trọng trước hết đến Trung và Hạ Lào*. Cần tích cực giúp bạn củng cố vùng giải phóng, đồng thời phát triển chiến tranh du kích, mở rộng vùng giải phóng ở nông thôn, ra sức giúp bạn xây dựng lực lượng về chính trị, quân sự và kinh tế, từng bước cải thiện đời sống nhân dân.

Đi đôi với việc tăng cường giúp bạn ở hướng Trung và Hạ Lào, chúng ta cần *tiếp tục giúp bạn ở Thượng Lào* vì vấn đề củng cố vùng giải phóng Thượng Lào không những có ý nghĩa chiến lược quan trọng đối với Lào mà cả đối với miền Bắc nước ta, trong tình hình địch tiến hành chiến tranh phá hoại như hiện nay và nhất là trong tình hình chúng gây ra chiến tranh cục bộ đối với miền Bắc.

#### 5. Tăng cường công tác tư tưởng và công tác tổ chức của Đảng

Để bảo đảm thực hiện những nhiệm vụ cách mạng của nhân dân ta là bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, giúp đỡ cách mạng Lào, chúng ta phải ra sức tăng cường công tác tư tưởng và công tác tổ chức, đáp ứng kịp thời nhu cầu của tình hình mới.

Trước hết, cần giáo dục cho toàn Đảng, toàn dân ta nhận rõ nhiệm vụ lịch sử vô cùng vẻ vang của nhân dân ta là chiến đấu chống một kẻ thù mạnh nhất và nguy hiểm nhất của loài người là

đế quốc Mỹ, làm cho mọi người tin tưởng vững chắc rằng với đường lối đúng đắn của Đảng ta, với tinh thần dũng cảm chiến đấu của quân và dân ta, với chiến tranh nhân dân của ta được phát triển đến cao độ, chúng ta có thể đánh bại bất cứ loại chiến tranh nào của đế quốc Mỹ. Cần phải giáo dục chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho nhân dân ta, nhất là cho bộ đội và thế hệ thanh niên, làm cho mọi người sẵn sàng chịu đựng mọi gian khổ, hy sinh, khắc phục mọi khó khăn để hoàn thành bất cứ nhiệm vụ nào, chiến đấu anh dũng với bất cứ kẻ thù nào, đánh bại bất cứ loại chiến tranh nào của địch.

Cần làm cho mọi cán bộ, đảng viên và quần chúng hiểu rõ trách nhiệm của toàn Đảng, toàn dân ta ở miền Bắc là phải tích cực tham gia sự nghiệp giải phóng miền Nam, phục vụ không điều kiện cho tiền tuyến miền Nam và hết sức giúp đỡ cách mạng Lào, làm cho mọi người hăng hái dốc sức ra làm tròn bất cứ nhiệm vụ nào của Đảng và Chính phủ giao phó.

Các ngành, các cấp cần quán triệt và chấp hành một cách khẩn trương và triệt để nhiệm vụ chuyển hướng công tác tổ chức nhằm đáp ứng các yêu cầu của nhiệm vụ vừa sản xuất, vừa chiến đấu. Cần ra sức cải tiến tổ chức và chuyển hướng lề lối làm việc cho thích hợp với hoàn cảnh chiến tranh, làm cho bộ máy tổ chức của Đảng, Nhà nước và các đoàn thể từ trung ương đến cơ sở, nhất là cấp trung ương được tinh, gọn, và mạnh để bảo đảm thực hiện đầy đủ những nhiệm vụ nặng nề trong tình hình mới.

Cần kiện toàn thêm một bước sự lãnh đạo và chỉ đạo thực hiện của các cấp uỷ khu, thành, tỉnh, huyện và đẩy mạnh hơn nữa cuộc vận động xây dựng chi bộ 4 tốt, làm cho cơ sở Đảng được củng cố và phát triển vững mạnh và đều khắp ở mọi ngành, mọi đơn vị sản xuất, chiến đấu và công tác. Qua sản xuất và chiến đấu, phải kịp thời bổ sung vào Đảng những người ưu tú, nhất là những thanh niên nam nữ có đủ tiêu chuẩn đảng viên.

Nhiệm vụ phát triển sản xuất nông nghiệp, công nghiệp và nhiều mặt công tác khác cùng với nhiệm vụ chiến đấu và phục vụ

quốc phòng, chi viện miền Nam đòi hỏi phải tăng cường công tác đào tạo, bố trí và sử dụng tốt cán bộ. Các cấp uỷ Đảng và các ngành cần đặc biệt chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng cán bộ nhằm đáp ứng kịp yêu cầu ngày càng lớn của sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước, đồng thời có tính đến yêu cầu lâu dài của cả hai miền. Cần mạnh dạn sử dụng và cất nhắc cán bộ, kịp thời phát hiện những cán bộ ưu tú mới xuất hiện qua các phong trào để giao trách nhiệm thích đáng. Cần có kế hoạch phân bố lực lượng cán bộ cho cân đối giữa các yêu cầu của nhiệm vụ sản xuất và nhiệm vụ chiến đấu, giữa yêu cầu của miền Bắc với yêu cầu của miền Nam; chú trọng một cách đầy đủ các yêu cầu cấp bách trước mắt cho quốc phòng, miền Nam, miền Tây và giao thông vận tải.

*6. Đẩy mạnh đấu tranh ngoại giao, tích cực tranh thủ sự ủng hộ và giúp đỡ của phe xã hội chủ nghĩa và của nhân dân thế giới*

Cuộc cách mạng của ta là một bộ phận của cách mạng thế giới, cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta có quan hệ trực tiếp tới phong trào giải phóng dân tộc ở châu Á, châu Phi và Mỹ latin, tới việc bảo vệ phe xã hội chủ nghĩa và bảo vệ hoà bình thế giới. Cho nên chúng ta phải ra sức tranh thủ sự ủng hộ và giúp đỡ của phe xã hội chủ nghĩa và của nhân dân thế giới, đó là một nhân tố quan trọng góp phần quyết định thắng lợi của ta.

Công tác ngoại giao của ta lúc này chủ yếu là nhằm tranh thủ sự ủng hộ và giúp đỡ mạnh mẽ hơn nữa của phe xã hội chủ nghĩa và của nhân dân thế giới đối với sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước của nhân dân cả nước ta.

Chúng ta cần ra sức phấn đấu để mở rộng và tăng cường mặt trận thống nhất của nhân dân thế giới chống đế quốc Mỹ xâm lược và ủng hộ cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân ta.

Hiện nay, đế quốc Mỹ tuy lúng túng, bị động về quân sự và chính trị, nhưng chúng còn ngoan cố, đang âm mưu tăng cường và mở rộng chiến tranh xâm lược nước ta. Do đó, lúc này chưa có điều kiện chín muồi cho một giải pháp chính trị về vấn đề Việt Nam. Chỉ khi nào ý chí xâm lược của đế quốc Mỹ bị đè bẹp, những mục

tiêu độc lập, hoà bình, dân chủ, trung lập của nhân dân miền Nam được bảo đảm thì ta mới có thể thương lượng để giải quyết vấn đề Việt Nam.

Trong quá trình chiến đấu chống Mỹ, cứu nước, ta phải giữ vững quyết tâm chiến lược, đồng thời áp dụng sách lược đấu tranh chính trị và ngoại giao khôn khéo để phối hợp với đấu tranh quân sự, chủ động tiến công địch, nêu cao ngọn cờ độc lập và hoà bình nhằm tranh thủ rộng rãi dư luận thế giới và cô lập hơn nữa đế quốc Mỹ.

Chúng ta đang tiến hành một cuộc chiến tranh yêu nước vĩ đại nhất của lịch sử nước nhà, một cuộc chiến tranh cách mạng vừa để giải phóng dân tộc, vừa để bảo vệ và xây dựng chủ nghĩa xã hội, vừa cống hiến vào sự nghiệp đấu tranh của nhân dân thế giới vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội. Cuộc chiến tranh yêu nước của nhân dân ta chống một kẻ thù mạnh nhất và hung bạo nhất của loài người đang diễn ra ở trung tâm một khu vực tập trung những mâu thuẫn gay gắt nhất trên thế giới. Cuộc đấu tranh chính nghĩa của chúng ta, những thắng lợi to lớn và dồn dập của nhân dân ta đang làm cho quân thù phải khiếp sợ và làm cho bè bạn của ta ở khắp năm châu phấn khởi và cảm phục.

Trong giai đoạn lịch sử vinh quang này của Tổ quốc, mỗi cán bộ, đảng viên cũng như toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta phải có tinh thần chiến đấu cao, dũng cảm phi thường, phải có chí khí anh hùng và quyết tâm dời non lấp biển, đạp bằng bất cứ trở ngại nào, hoàn thành bất cứ nhiệm vụ nào, đánh bại bất cứ kẻ thù nào.

Thực tiễn của những chiến thắng của quân và dân ta vừa qua và những nhân tố quyết định thắng lợi cuối cùng của chúng ta bày ra trước mắt; chúng ta có đường lối đối nội và đối ngoại đúng đắn của đảng mácxít - leninnít, chúng ta có quân và dân miền Nam anh hùng, có quân và dân cả nước anh hùng, có chiến tranh nhân dân vô địch, có miền Bắc vững mạnh, có sự ủng hộ ngày càng mạnh mẽ của phe xã hội chủ nghĩa và của nhân dân thế giới; còn

quân thù thì ngày càng gặp nhiều mâu thuẫn, khó khăn không thể nào khắc phục được.

Đế quốc Mỹ và tay sai nhất định thất bại!

Nhân dân ta nhất định thắng lợi!

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003, t.26, tr.636-651.

# NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ TRUNG ƯƠNG CỤC LẦN THỨ BA

Số 2/NQ, tháng 1 năm 1965

**Về tình hình cách mạng miền Nam năm 1964  
và nhiệm vụ trước mắt của ta\***

*(Trích)*

.....

Ta cần phải thấy rõ âm mưu địch để không chủ quan, để tăng cường cảnh giác cách mạng. Nhưng như trên đã phân tích, về cơ bản trong năm 1965, địch sẽ khó khăn hơn và ta có nhiều điều kiện giành thắng lợi lớn hơn. Vì vậy nhiệm vụ ta năm 1965 là:

*"Lợi dụng thời cơ, tranh thủ thời gian, trên cơ sở quan điểm cách mạng lâu dài, đánh lâu dài, toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta hãy đoàn kết một lòng, tập trung lực lượng, kiên quyết đánh địch, nhanh chóng xây dựng lực lượng mình, tạo cho năm 1965 một bước ngoặt trong so sánh lực lượng có lợi cho ta làm cơ sở để xốc tới giành một bước thắng lợi quyết định.*

Cụ thể, trong năm 1965 cần tập trung lực lượng thực hiện tốt bốn mục tiêu sau đây:

1. Ra sức tiêu diệt nhiều sinh lực địch hơn nữa (...). Ra sức xây dựng lực lượng ta thật mạnh (...). Làm tan rã từng mảng khối nguy quân.

---

\* Đầu đề do chúng tôi đặt (B.T).

2. Làm tốt công tác đô thị nhất là Sài Gòn, rồi đến Huế, Tourane, v.v.. Xây dựng một đội quân chính trị và vũ trang mạnh mẽ, tập hợp các lực lượng, các tầng lớp, các lực lượng trung gian muốn độc lập, dân chủ, hoà bình, trung lập trong Mặt trận đại đoàn kết dân tộc do ta lãnh đạo; cô lập cao độ bọn chủ chiến cực đoan trong bọn Mỹ và tay sai; đảm bảo có thể huy động đông đảo quần chúng siết chặt đội ngũ, xông lên đấu tranh quyết liệt với địch.

3. Ra sức phá áp chiến lược mở rộng vùng giải phóng ra vùng nông thôn xung quanh đô thị, giải quyết tốt vấn đề tô tức và ruộng đất, tăng gia sản xuất, đoàn kết nông thôn, xây dựng hậu phương mạnh mẽ, vững chắc để huy động tích cực nhân, tài, vật lực cho chiến tranh cách mạng.

4. Chú ý cả về quân sự và chính trị, tranh thủ dân tộc ở vùng Tây Nguyên, nơi tranh giành rất quyết liệt về quân sự và chính trị giữa ta, Mỹ, Pháp.

Làm tốt được bốn mục tiêu lớn này thì tình hình năm 1965 sẽ có chuyển biến mạnh, tốt. Nhưng phải có quyết tâm rất cao, cố gắng rất lớn, phải chịu hy sinh, phải vượt gian khổ khó khăn mới làm được, và có làm được thì mới giành được thắng lợi.

## II- CÁC MẶT CÔNG TÁC CỤ THỂ

### A- Công tác quân sự

1. Mở rộng diện chiến tranh du kích rộng khắp Miền, căng địch ra để đánh, đồng thời có những quả đấm tốt, mạnh và liên tục nhằm vào chủ lực địch. Nâng mức tiêu diệt địch năm 1965 lên..., chú trọng chất lượng và tiêu diệt địch ở các đường giao thông lớn và các trọng điểm chiến lược. Hết sức chú ý tiêu diệt cho được... quân chủ lực địch.

Trong tác chiến cần nắm vững phương châm du kích chiến là chính, tích cực đẩy mạnh vận động chiến tiến lên vững chắc, chủ lực có đánh công kiên, nhưng trước mắt chỉ đánh những trận thật cần thiết và chắc thắng.

Tác chiến cần kết hợp với xây dựng, với phá ấp chiến lược kết hợp với phong trào đấu tranh chính trị, binh vận và phối hợp ba thứ quân.

2. Tích cực khẩn trương xây dựng lực lượng quân sự. Cố gắng đảm bảo quân số cho việc xây dựng chủ lực ở các chiến trường trọng điểm; củng cố các bộ đội địa phương cho tốt; tổ chức du kích không thoát ly ở ấp và dân quân tự vệ rộng rãi. Hết sức nhanh chóng xây dựng lực lượng quân sự cho đô thị.

Trong xây dựng, phải đảm bảo cân đối, chú trọng cả số và *nhất là chất*, lấy chính trị làm gốc, tư tưởng đi đầu, coi trọng nâng cao trình độ chiến thuật, kỹ thuật, trình độ chỉ huy lên một bước cho từng thứ quân đúng yêu cầu năm 1965.

3. Làm tan rã khối nguy binh bằng một cuộc tấn công chính trị mạnh mẽ và liên tục.

4. Phá kế hoạch đóng cứ điểm của địch bằng mọi cách ở các vùng chiến lược.

5. Tăng cường phòng gian bảo mật, chống do thám gián điệp.

6. Cố gắng sản xuất, thực hành tiết kiệm gạo, muối, gạo, cơm, quản lý tốt súng ống, chiến lợi phẩm và các tài sản khác, v.v..

## **B- Công tác đô thị**

1. Phát động mạnh mẽ tư tưởng quần chúng, giáo dục quần chúng nắm vững mục tiêu, phương hướng của ta, thấy rõ âm mưu và thất bại của địch, làm cho quần chúng tin tưởng ở thắng lợi, tin tưởng ở khả năng tự giải phóng của mình, hăng hái vùng lên, kiên quyết đấu tranh với địch.

2. Trên cơ sở tinh thần quần chúng được phát động, ra sức tập hợp mọi lực lượng của các tầng lớp, các giai cấp trong Mặt trận đại đoàn kết chống Mỹ và bọn tay sai dưới các khẩu hiệu thích hợp do ta đưa ra.

3. Ra sức xây dựng và phát triển đội ngũ có tổ chức của quần chúng, trước nhất là trong công nhân, lao động, lớp nghèo, rồi đến



thanh niên phụ nữ, học sinh sinh viên và trí thức. Ngoài ra cố gắng lôi kéo một bộ phận binh lính, cảnh sát.

Việc xây dựng đội ngũ chính trị cần thông qua phong trào đấu tranh và phải đi đôi với việc giáo dục chính trị cho tốt.

4. Phá thế kìm kẹp của địch, đồng thời lợi dụng các tổ chức của địch để xây dựng tổ chức của ta từ bên dưới.

5. Đẩy mạnh công tác phát triển đảng, đoàn, nòng cốt trong nội thành, chú ý công nhân, lao động, phụ nữ, thanh niên, học sinh. Nâng cao chất lượng đảng viên ở đô thị và cần sửa đổi lề lối làm việc của các tổ chức đảng ở đô thị cho sát và thích hợp. Gấp rút tăng cường cơ quan lãnh đạo của đô thị.

6. Hết sức chú ý phòng gian bảo mật. Chống chủ quan, chống chủ nghĩa hợp pháp đơn thuần, làm bữa ẩu, để tránh bể bạc và sơ hở để cho kẻ địch chui vào tổ chức của ta.

### **C- Công tác nông thôn**

Đường lối giai cấp của ta hiện nay ở nông thôn là:

"Dựa hẳn vào bản cố nông và trung nông lớp dưới (kể cả cũ và mới), đoàn kết rất chặt chẽ với trung nông; thực hiện khẩu hiệu bản cố trung nông một nhà, đoàn kết như con một cha, như nhà một nóc; liên hiệp với phú nông; đánh đổ toàn bộ giai cấp địa chủ có phân biệt về biện pháp và sách lược".

Khẩu hiệu chung ở nông thôn hiện nay là: đoàn kết, sản xuất, giết giặc và huy động tích cực nhân, tài, vật lực để giành thắng lợi.

Ở nông thôn hiện nay cần làm tốt mấy việc sau đây:

1. Phát động mạnh mẽ nông dân, làm cho nông dân thấy rõ ranh giới giữa bọn xâm lược Mỹ và tay sai với nhân dân, giữa địa chủ và nông dân lao động, nhớ nghèo, nhớ khổ, căm thù đế quốc và địa chủ, thương yêu giai cấp, đoàn kết tương trợ trong sản xuất tiết kiệm, *giết giặc và đóng góp sức người và của cho kháng chiến*.

2. Ở vùng giải phóng, triệt để giảm tô và tuyên bố xoá bỏ quyền chiếm hữu ruộng đất của địa chủ bằng các hình thức tịch thu, trưng thu, trưng mua, phú nông phải giảm tô theo quy định.

Ở vùng tranh chấp, lãnh đạo nông dân tích cực đấu tranh đòi giảm tô triệt để. Ruộng đất phân phối cho nông dân chưa hợp lý cần tiến hành điều chỉnh trên tinh thần thương yêu giai cấp, nhường cơm sẻ áo và làm từng bước *rất thận trọng, vững chắc*, đảm bảo đoàn kết nông thôn, đảm bảo đẩy mạnh kháng chiến.

Ở các vùng tôn giáo và dân tộc, cần căn cứ vào tình hình cụ thể và đặc điểm mỗi vùng mà áp dụng chính sách của Đảng cho thích hợp.

3. Về phương hướng đưa vùng nông thôn giải phóng tiến lên cần phải nghiên cứu kỹ hơn, nhưng trước mắt, cần thấy rõ là *về chính trị* xây dựng theo hướng dân chủ nhân dân, thực chất là công nông chuyên chính do giai cấp công nhân lãnh đạo; *về kinh tế* về cơ bản là theo hướng kinh tế dân tộc, dân chủ, trước mắt nhằm bồi dưỡng sức dân, đảm bảo cung cấp cho kháng chiến và đấu tranh chống lệ thuộc vào kinh tế địch. Yêu cầu quan trọng là đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp ở nông thôn, khôi phục và phát triển nghề thủ công và nghề phụ gia đình đã bị phá sản (từng bước và có kế hoạch cụ thể thích hợp); hướng dẫn một bước nông dân đi vào con đường làm ăn tương trợ, vào tổ vắn đổi công; *về văn hoá xã hội* là xây dựng một bước đời sống tươi vui, lành mạnh, phấn khởi một không khí chiến đấu và cách mạng trong nhân dân, chống lại những ảnh hưởng văn hoá đồi trụy phản động của địch.

4. *Ra sức củng cố chi bộ*, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, của giai cấp vô sản trong nông dân, tăng cường tư tưởng vô sản trong các chi bộ ở nông thôn. Chấn chỉnh tổ chức nông hội, xây dựng tốt tổ đổi công và củng cố tổ chức phụ nữ và thanh niên.

Chấn chỉnh và sửa đổi lề lối làm việc ở xã cho thích hợp đảm bảo lãnh đạo mọi mặt công tác của xã để động viên sức người và của cho kháng chiến.

Cuộc đấu tranh cho ruộng đất, tô tức cần phải làm *tích cực và thận trọng*, trước hết và chủ yếu là nhằm bồi dưỡng và động viên nông dân lao động *trực tiếp, nhanh chóng, hăng hái* tung sức người, sức của ra để kháng chiến thắng lợi theo tinh thần "Tất cả để chiến thắng".

## **D- Công tác tư tưởng**

Công tác tư tưởng năm 1965 phải nhằm phát động mạnh mẽ tư tưởng trong toàn Đảng, toàn quân, toàn dân nhận rõ tình hình và nhiệm vụ, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ trước mắt và bốn mục tiêu Đảng đề ra cho năm 1965.

1. Trên cơ sở phân tích có lý, có lẽ sự suy yếu của đế quốc Mỹ trên thế giới và trong nước, những thất bại và âm mưu sắp tới của địch, những thắng lợi và khó khăn sắp tới của ta mà phát huy tinh thần cách mạng cao độ của quần chúng, quyết tâm khắc phục mọi khó khăn để đánh Mỹ và tin chắc rằng thắng Mỹ. Chuẩn bị tư tưởng trong toàn Đảng, toàn quân, toàn dân để có thể chủ động tấn công địch mọi lúc, mọi nơi, quyết giành thắng lợi.

2. Mở cuộc chỉnh huấn trong toàn Đảng nhất là trong cán bộ nhằm một mặt nâng cao nhận thức về đường lối chính sách, một mặt nâng cao lập trường giai cấp vô sản, chống mọi tư tưởng phi vô sản chủ yếu là chống tư tưởng tiểu tư sản và ảnh hưởng của tư tưởng tư sản, phong kiến địa chủ ngăn cản việc thi hành bốn mục tiêu lớn của Đảng. Chống chủ nghĩa cá nhân, cầu an, cố thủ ngại hy sinh gian khổ, *chống ảo tưởng hoà bình*. Tiến hành tích cực phê bình tự phê bình, mở rộng dân chủ, tăng cường đoàn kết nhất trí trong toàn Đảng, phát huy chủ nghĩa anh hùng cách mạng làm cho đảng viên sẵn sàng chiến đấu đến thắng lợi cuối cùng.

3. Với quần chúng, cần mở những cuộc phát động chính trị rộng rãi trong công nhân, trong nông dân, trong bộ đội, dùng phương pháp liên hệ so sánh, nhớ nghèo, nhớ khổ, tính sổ tội ác của đế quốc và phong kiến nhằm nâng cao sự giác ngộ về giai cấp, căm thù đế quốc và địa chủ, phong kiến, quyết tâm tiêu diệt địch, tích cực góp sức người, sức của cho kháng chiến.

Cùng với việc phát động tư tưởng quần chúng, chúng ta cần tổ chức một số phong trào thi đua trong bộ đội, cơ quan, trong các giới, các giai cấp, các tầng lớp nhân dân.

## **E- Công tác tổ chức**

Năm 1965, việc xây dựng đảng về mặt tư tưởng và tổ chức phải

đảm bảo cho việc thi hành nhiệm vụ trước mắt và bốn mục tiêu lớn do Đảng đề ra:

1. Mở cuộc giáo dục trong toàn Đảng Nghị quyết của Hội nghị Trung ương Cục lần III, kết hợp việc nâng cao nhận thức về đường lối chủ trương mà phát huy tư tưởng tốt, giải quyết các tư tưởng sai trái, xây dựng tư tưởng kiên trì, anh dũng, chuẩn bị đánh lâu dài nhưng đồng thời tích cực tranh thủ thời cơ thuận lợi hiện nay và sắp đến; biết tập trung lực lượng giải quyết những khâu cơ bản, tích cực chuẩn bị điều kiện để giành một bước thắng lợi quyết định trong thời gian không dài lắm.

2. Hướng công tác tổ chức để thực hiện nhiệm vụ trước mắt và bốn mục tiêu lớn là cần tập trung cán bộ, phương tiện và sự chỉ đạo vào các khâu chính. Đảng, Đoàn và các tổ chức quần chúng khác cần ra sức thực hiện các mục tiêu đó và thông qua việc thực hiện các khâu chính đó mà phát triển tổ chức và đẩy mạnh công tác của mình.

3. Cần củng cố chi bộ nhằm các điểm sau đây: giáo dục cho mỗi loại chi bộ thông suốt nhiệm vụ của mình; sinh hoạt chi bộ được thiết thực, chi bộ biết thông qua các tổ chức quần chúng, thông qua phát động quần chúng mà nâng cao ý thức giai cấp, căm thù đế quốc Mỹ và địa chủ phong kiến, tích cực kháng chiến đến toàn thắng; cải tiến một bước thành phần chi bộ bằng cách phát triển thêm vào Đảng những đảng viên gan dạ, trung thành, tư tưởng và thành phần tốt; giúp chi bộ cải tiến lề lối làm việc đảm bảo thực hiện nghị quyết của trên và của chi bộ.

4. Cải tiến công tác lãnh đạo và chỉ đạo của Đảng, chú ý tập trung cán bộ vào khâu chính, tăng cường cho cấp tỉnh và chi bộ, tăng cường đô thị, mở rộng dân chủ, đảm bảo lãnh đạo tập thể và lãnh đạo tập trung; *nâng cao cảnh giác cách mạng*, tăng cường phòng gian bảo mật, chỉnh đốn và sửa đổi lề lối làm việc các cấp cho sát, hợp với hoàn cảnh chiến trường và đảm bảo lãnh đạo kịp thời và sát với cơ sở, sát quần chúng, tổ chức việc kiểm tra thực hiện các nghị quyết và tổng kết kinh nghiệm.

Sau khi đánh giá tình hình ta và địch, chúng ta đã nêu ra nhiệm vụ cho năm 1965. Đó là một quyết tâm chiến lược rất lớn, đòi hỏi toàn Đảng và toàn quân toàn dân chúng ta phải có một sự nỗ lực thực hiện *rất lớn hơn lúc nào hết so với trước đây*.

Khả năng để giành một bước thắng lợi quyết định là một khả năng thực tế. Quyết lợi dụng thời cơ, sáng tạo thời cơ, dùng để mất thời cơ; đó là trách nhiệm trọng đại của Đảng ta.

Rõ ràng là địch đang khủng hoảng và suy yếu nghiêm trọng, ta đã giành được nhiều thắng lợi lớn và đang trên đà thắng lợi. Không còn nghi ngờ gì nữa, thắng lợi cuối cùng nhất định sẽ về chúng ta.

Nhưng với một cách nhìn chín chắn, vững chắc, chúng ta thấy rằng cuộc đấu tranh của ta chống đế quốc Mỹ và tay sai quyết không phải dễ dàng và đơn giản. Chúng đang còn bày mưu định kế thâm độc quỷ quyệt hơn, thậm chí có những mưu kế mà hiện nay chúng ta chưa đoán được hết.

Vì vậy toàn Đảng, toàn quân và toàn dân chúng ta phải có một lập trường cách mạng kiên định, một quan điểm đánh lâu dài, một thái độ tích cực nắm thời cơ, tranh thủ thời cơ, một tinh thần anh dũng, hy sinh, chịu đựng, khắc phục khó khăn không bỏ bến để giành cho được thắng lợi quyết định và đủ sức quyết thắng cả trong khả năng xấu nhất, trong hoàn cảnh khó khăn nhất.

Năm nay, chúng ta phải biết tập trung lực lượng thực hiện cho kỳ được quyết tâm chiến lược là làm cho năm 1965 trở thành một bước ngoặt để tiến tới giành lấy một bước thắng lợi quyết định.

Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Trung ương đứng đầu là đồng chí X, dưới sự chỉ đạo của Trung ương Cục và các cấp, chúng ta quyết động viên và tổ chức các lực lượng cách mạng ở miền Nam cho thật tốt để hoàn thành một cách rục rỏ những nhiệm vụ cấp thiết đã được đề ra trong nghị quyết của Hội nghị Trung ương Cục lần này.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003, t.26, tr.681, 683-692.

# NGHỊ QUYẾT CỦA THƯỜNG VỤ NĂM TRƯỜNG\*

Số 4/NQ, ngày 6 tháng 3 năm 1965

VỀ CÔNG TÁC PHỤ VẬN

(Trích)

.....

## III- NHIỆM VỤ VÀ PHƯƠNG HƯỚNG CÔNG TÁC VẬN ĐỘNG PHỤ NỮ CỦA ĐẢNG

Căn cứ vào nhiệm vụ chính trị của toàn Đảng năm 1965 là "lợi dụng thời cơ, tranh thủ thời gian, trên cơ sở quan điểm cách mạng lâu dài, đánh lâu dài, toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta hãy đoàn kết một lòng, tập trung lực lượng kiên quyết đánh địch, nhanh chóng xây dựng lực lượng mình, tạo cho năm 1965 một bước ngoặt trong sự so sánh lực lượng có lợi cho ta, làm cơ sở xốc tới giành một bước thắng lợi quyết định" và bốn mục tiêu cần phải tập trung lực lượng thực hiện trong năm 1965 là:

- Ra sức xây dựng lực lượng vũ trang lớn mạnh.
- Làm tốt công tác đô thị.
- Tiếp tục phá áp chiến lược, mở rộng vùng giải phóng, tiến lên làm chủ thật sự nông thôn.

---

\* Thường vụ Năm Trường: Thường vụ Trung ương Cục miền Nam (B.T).

- Xây dựng căn cứ rừng núi vững mạnh.

Nhiệm vụ, phương hướng và trọng tâm công tác vận động phụ nữ sắp tới là:

*"Đoàn kết chặt chẽ các tầng lớp phụ nữ trong mặt trận liên hiệp rộng rãi, trên cơ sở phụ nữ công nông, cùng với toàn dân đẩy mạnh kháng chiến tiến lên nhằm thực hiện nhiệm vụ chính trị và bốn mục tiêu cách mạng năm 1965 do Đảng đề ra, quyết tâm thực hiện khẩu hiệu "Tất cả để đánh giặc, tất cả để thắng giặc" trước mắt ra sức động viên toàn thể chị em đẩy mạnh ba phong trào: đấu tranh chính trị, xây dựng gia đình vẻ vang, làm tốt công tác "Hội Mẹ chiến sĩ" để góp phần giành một bước thắng lợi quyết định, tiến tới hoàn thành cách mạng giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp và từng bước giải phóng phụ nữ".*

Để thực hiện tốt nhiệm vụ và phương hướng công tác vận động phụ nữ nói trên, trong năm 1965 cần tiến hành mấy công tác lớn sau đây:

1. Công tác tuyên truyền giáo dục, phát động tư tưởng trong giới phụ nữ.

Năm 1965 cần tập trung vào mấy vấn đề chính để tuyên truyền giáo dục, làm cho chị em nhận rõ thắng lợi to lớn của ta và qua sự suy yếu trầm trọng của địch hiện tại, mục tiêu và phương hướng tiến lên của cách mạng miền Nam, âm mưu mới của địch với ý đồ hai mặt và tính chất ác liệt của cuộc chiến tranh vừa xâm lược vừa nội chiến có tính chất phục thù giai cấp, nhằm làm cho chị em căm thù địch cao độ, đề cao cảnh giác, nhận rõ nhiệm vụ và yêu cầu cấp bách của cách mạng ở mỗi vùng, nâng cao ý thức tự hào về vai trò thành tích và truyền thống bất khuất của phụ nữ Việt Nam, để vững tin vào khả năng cách mạng của mình, vào thắng lợi cuối cùng của kháng chiến để hăng hái đóng góp nhân tài vật lực dốc hết sức mình cùng với toàn dân tiến lên giành một bước thắng lợi quyết định.

Phát động tư tưởng cụ thể ở mỗi vùng cần chú trọng những vấn đề như:

*Vùng nông thôn:* Phát động ý thức căm thù giai cấp của nông dân đối với địa chủ và đế quốc Mỹ một cách sâu rộng, làm cho chị em nhận rõ vấn đề nông dân làm chủ nông thôn, vấn đề thực hiện khẩu hiệu "Người cày có ruộng". Nỗ lực xây dựng chế độ dân chủ thực sự ở nông thôn, động viên phụ nữ nông dân hăng hái tham gia phong trào cải cách ruộng đất, tổ vắn đổi công, tăng cường sản xuất tiết kiệm, cải thiện đời sống và tăng cường góp cho cách mạng.

Cần phát huy truyền thống đấu tranh bất khuất của phụ nữ nông dân, gây ý thức tự hào dân tộc, đề cao thành tích, phát huy đúng mức vai trò và khả năng cách mạng của chị em. Cần gây ý thức lạc quan, phấn khởi cách mạng để động viên đúng mức phong trào phụ nữ nông dân, nỗ lực tham gia thực hiện ba phong trào của giới đề ra và tham gia mọi mặt công tác cách mạng khác, ở nông thôn sẵn sàng hỗ trợ cho phong trào đô thị chống địch hàng ngày, cũng như lúc đấu tranh dứt điểm sau này.

*Vùng đô thị:* Cần tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục sâu rộng trong các tầng lớp quần chúng phụ nữ chủ yếu là phụ nữ công nhân, lao động, tiểu tư sản, học sinh, nâng cao giác ngộ sâu sắc quyền lợi giai cấp, dân tộc và giới, thấy kẻ thù chính là đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai, không mơ hồ bởi những thủ đoạn lừa mị lôi kéo của địch. Ra sức khắc phục tư tưởng sợ Mỹ, phục Mỹ trong một số chị em lớp trên. Cần làm cho chị em nhận rõ vai trò vị trí của quần chúng đô thị trong cuộc kháng chiến toàn dân đánh đổ kẻ thù sắp tới và nhận thức được nội dung thực chất của bốn khẩu hiệu: hoà bình, trung lập, độc lập, dân chủ để sẵn sàng đi theo sự lãnh đạo của Đảng cùng với toàn dân xuống đường đấu tranh cho các khẩu hiệu ấy khi có thời cơ thuận lợi.

*Vùng dân tộc:* Cần phát huy hơn nữa truyền thống đấu tranh tốt đẹp của phụ nữ dân tộc, làm cho chị em mạnh dạn đứng lên, làm chủ nương rẫy, buôn làng; giáo dục ý thức tự lực cánh sinh, tăng gia sản xuất, tiết kiệm, đoàn kết tương trợ hợp tác làm ăn, nâng cao đời sống, ủng hộ cách mạng và làm tốt công tác dân công



tiếp tế phục vụ chiến trường, v.v.. Đồng thời cần động viên chị em tham gia phong trào cải cách dân chủ, thực hiện đời sống mới, học tập chính trị và văn hoá, khoa học, cải tạo dần những mê tín dị đoan hay phong tục tập quán có hại đến đời sống tính mạng phụ nữ nhi đồng, thực hiện một bước giải phóng phụ nữ.

Về hình thức và phương pháp tuyên truyền thì cần có những đợt tuyên truyền ngắn gọn, phù hợp với hoàn cảnh, trình độ các tầng lớp phụ nữ và nên có hình thức vận động tuyên truyền riêng biệt của giới; để kích động chị em được sâu sắc hơn. Cần chú trọng xây dựng lực lượng tuyên truyền từ nông thôn ra đô thị, trong số quần chúng thường ra vào mua bán làm ăn và quan hệ đồng hương, gia đình, học hành, v.v. để phát động quần chúng kịp thời.

*2. Phát động đông đảo phụ nữ tham gia thực hiện ba phong trào lớn của giới nhằm bồi dưỡng sức dân đẩy mạnh kháng chiến đi đến thắng lợi.*

Vừa qua phụ nữ miền Nam đã tham gia đắc lực vào các mặt đấu tranh chính trị, vũ trang, kinh tế, văn hoá, xã hội, và đã hình thành một số công tác có tính chất phong trào, riêng biệt của giới như: đấu tranh chính trị, Hội Mẹ chiến sĩ, v.v. Sự hình thành một số công tác có tính chất phong trào rộng rãi của giới đã động viên được đông đảo các tầng lớp phụ nữ tham gia, nhất là phụ nữ công nông. Vì vậy cần chú trọng xây dựng một số mặt đấu tranh và công tác cách mạng thành phong trào của giới để kích thích thúc đẩy quần chúng phụ nữ hăng hái kháng chiến chống địch và đấu tranh tự giải phóng mình.

Năm 1965 cần tập trung lực lượng phụ nữ dốc sức vào ba cuộc vận động lớn xây dựng thành ba phong trào của giới là: phong trào đấu tranh chính trị, phong trào mẹ chiến sĩ, phong trào xây dựng gia đình vẻ vang. Nội dung xây dựng ba phong trào ấy là:

a) *Củng cố và mở rộng phong trào đấu tranh chính trị và binh vận:*

Trong cuộc kháng chiến hiện nay lực lượng chính trị và đấu tranh

chính trị được phát triển với lực lượng vũ trang và song song với đấu tranh vũ trang để cùng tấn công địch là một sáng tạo điển hình của cách mạng miền Nam. Lực lượng chủ yếu của phong trào chính trị là phụ nữ. Phong trào chính trị là một cống hiến quan trọng của phụ nữ (chủ yếu là phụ nữ nông dân) đối với cuộc chiến tranh yêu nước hiện tại. Yêu cầu cấp tối là phải khẩn trương tập hợp đội quân chính trị thường trực và bủa lưới binh vận đều khắp ở các vùng. Ít nhất có hàng triệu người để làm nòng cốt đẩy mạnh phong trào đấu tranh chính trị và binh vận rộng rãi của quần chúng phụ nữ. Đồng thời cần phải rèn luyện giáo dục đội quân chính trị đó có một trình độ giác ngộ chính trị khá cao qua những cuộc thảo luận đường lối chủ trương của Đảng, qua trao đổi kinh nghiệm, phương pháp, lý lẽ đấu tranh. Cần lãnh đạo đội quân chính trị đấu tranh cùng với lực lượng vũ trang tới tận công địch, làm tan rã nguy quân, nguy quyền về tổ chức cũng như về tư tưởng. Cần đưa quần chúng nông thôn vào hỗ trợ cho phong trào đô thị và vùng yếu, hướng dẫn động viên quần chúng đô thị sẵn sàng xuống đường thực hiện bốn khẩu hiệu: Hoà bình, Trung lập, Độc lập, Dân chủ.

Đấu tranh chính trị ở nông thôn vừa qua đã hình thành một phong trào phụ nữ nông dân có tính chất riêng biệt của giới. Cần đề cao phát huy hơn nữa phong trào đấu tranh chính trị trong giới phụ nữ, để đáp ứng yêu cầu cấp bách của cách mạng sắp tới. Ban phụ vận và toàn thể phụ nữ phải nỗ lực hạ quyết tâm, huy động đông đảo các tầng lớp phụ nữ chủ yếu là phụ nữ công nhân, nông dân, lao động, học sinh tham gia đấu tranh chính trị trực diện tấn công địch thật mạnh mẽ, nhằm mục tiêu giành một bước thắng lợi quyết định trong thời gian tương đối ngắn. Để đẩy mạnh phong trào đấu tranh chính trị đúng mức, các cấp cần gấp rút đào tạo cán bộ chuyên nghiệp về hướng dẫn đấu tranh chính trị, tăng cường cán bộ vào các ban chuyên môn phụ trách đấu tranh chính trị. Các cấp phải chú trọng điều tra, nghiên cứu tổng kết, rút kinh nghiệm và phổ biến kinh nghiệm thường xuyên chặt chẽ hơn. Đồng thời

còn có chính sách thích đáng nhằm động viên và mở rộng lực lượng đấu tranh và giúp đỡ giải quyết khó khăn cụ thể để mọi người đều có thể hăng hái đấu tranh.

b) *Củng cố và mở rộng phong trào Hội Mẹ chiến sĩ*

Hoạt động của Hội Mẹ chiến sĩ miền Nam có truyền thống tốt đẹp từ kháng chiến 9 năm. Đặc biệt trong cuộc kháng chiến yêu nước hiện nay các mẹ đã có thành tích nổi bật. Thông qua hoạt động của Hội Mẹ chiến sĩ, phong trào nuôi dưỡng giúp đỡ, ụy lạo động viên, v.v. bộ đội chiến sĩ, thương binh, đã trở thành một phong trào rộng rãi của quần chúng. Tích cực nhất là các bà mẹ thuộc thành phần cơ bản ở vùng nông thôn giải phóng. Phong trào này đã thể hiện tính chất giai cấp, tính chất cách mạng rất cao. Xuất phát từ ý thức giác ngộ cách mạng và tình cảm chân thành của các bà mẹ đối với quân giải phóng thuộc con em của công nông, nên các mẹ hoạt động rất nhiệt tình với ý thức tự nguyện tự giác, thành tích lớn lao của các mẹ vừa qua đã góp phần rất quan trọng trong việc xây dựng lực lượng vũ trang và đấu tranh vũ trang tiêu diệt địch.

Vấn đề xây dựng lực lượng vũ trang và đẩy mạnh phong trào vũ trang diệt địch là một nhiệm vụ quan trọng bậc nhất của Đảng năm 1965. Để góp phần hoàn thành nhiệm vụ đó cần phải đẩy mạnh công tác Hội Mẹ chiến sĩ thành một phong trào rộng rãi của giới, chủ yếu là dựa vào lực lượng nòng cốt của Hội Mẹ chiến sĩ huy động toàn dân tham gia. Nội dung phong trào mẹ chiến sĩ là nhằm làm tốt công tác động viên tòng quân trực tiếp ủng hộ nuôi dưỡng ụy lạo, an ủi khuyến khích, v.v. chiến sĩ, thương binh, gia đình chiến sĩ, tử sĩ, vũ trang hay chính trị, về vật chất cũng như tinh thần. Cần chú trọng những hình thức hoạt động của hội như: đỡ đầu đơn vị, nuôi thương binh, tới lui hoặc thư từ thăm viếng, xây dựng hũ gạo nuôi quân, trồng rau, nuôi gà chống Mỹ, v.v.. Yêu cầu chủ yếu là động viên an ủi chăm sóc về tinh thần, tránh tình trạng nặng động viên tiền của, đồ vật làm cho các mẹ phải hy sinh đóng góp nặng nề, kiệt quệ, không tiếp tục hoạt động lâu dài. Đi đôi với

việc động viên phong trào, cần phải gấp rút củng cố và phát triển tổ chức Hội Mẹ chiến sĩ ở các vùng, cả trong vùng yếu đô thị. Cần tăng cường giáo dục bồi dưỡng các mẹ về tinh thần và vật chất có sinh hoạt học tập chặt chẽ. Cần đào tạo cán bộ chuyên trách phong trào, hướng dẫn nghiệp vụ, chấn chỉnh các tổ chức lề lối làm việc phù hợp, tạo mọi thuận lợi cho việc phát triển phong trào Hội Mẹ chiến sĩ sắp tới.

*c) Phong trào xây dựng gia đình vẻ vang*

Trong cuộc kháng chiến toàn dân, toàn diện và trường kỳ hiện nay, có hàng vạn gia đình đã đóng góp nhân tài vật lực cho cuộc kháng chiến cứu nước. Nhiều gia đình đã hy sinh tính mạng, tài sản cho cách mạng, nhất là các gia đình công nhân, nông dân, lao động. Đảng và nhân dân vô cùng biết ơn những gia đình vinh quang ấy. Yêu cầu cách mạng sắp tới không những đề cao đúng mức sự hy sinh đóng góp sức người sức của toàn dân vừa qua mà phải phát động thành một phong trào rộng rãi đều khắp xây dựng "gia đình vẻ vang" nhằm động viên hơn nữa nhân tài vật lực cho cuộc kháng chiến cứu nước đủ sức giành thắng lợi. Đồng thời xây dựng cho mỗi gia đình trở thành cơ sở vững chắc thực hiện mọi đường lối chủ trương của Đảng, đưa các khẩu hiệu của Đảng tới từng gia đình và từng người dân một.

Nội dung phong trào xây dựng "gia đình vẻ vang" nhằm thực hiện tiêu chuẩn lớn như:

- Hăng hái kháng chiến (tòng quân giết giặc) tham gia du kích, đấu tranh chính trị, thực hiện các công tác cách mạng.

- Hăng hái sản xuất, tiết kiệm, để nâng cao đời sống mình và đóng góp thích đáng cho kháng chiến cứu nước.

- Xây dựng đạo đức mới và đời sống mới trong mỗi gia đình làm cơ sở cho chế độ dân chủ nhân dân, tiến lên xã hội chủ nghĩa sau này.

Phong trào này là phong trào của toàn dân, nhưng phụ nữ đóng vai trò chủ yếu làm nòng cốt thực hiện. Đạt được tiêu chuẩn và yêu cầu trên, sẽ có tác dụng đẩy mạnh cuộc kháng chiến tiến

lên nhanh chóng và làm cho đời sống nhân dân, nhất là nhân dân vùng giải phóng được cải thiện, thực hiện có mức độ quyền bình đẳng dân chủ trong gia đình, đẩy mạnh phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp và giải phóng phụ nữ.

Muốn thực hiện tốt phong trào này, ban phụ vận các cấp cần phối hợp chặt chẽ với các ngành, các đoàn thể, có kế hoạch tiến hành từng bước chu đáo. Trước nhất cần kiểm điểm tình hình phát triển những gia đình có công với nước đề cao đúng mức, tìm hiểu hoàn cảnh cụ thể của từng gia đình, tạo điều kiện, giải quyết mọi khó khăn, giúp đỡ để mỗi gia đình đều trở thành gia đình vẻ vang thực sự.

Trong năm 1965 ngành phụ vận các cấp tập trung mọi khả năng phương tiện cho ba cuộc vận động lớn nhằm củng cố và mở rộng hơn nữa hai phong trào đấu tranh chính trị. Hội Mẹ chiến sĩ và bắt đầu phát động phong trào xây dựng "Gia đình vẻ vang". Cần có kế hoạch phát động cụ thể từng phong trào, đào tạo cán bộ đi sâu chuyên trách, hướng dẫn chỉ đạo. Cần chỉ đạo riêng, xây dựng thí điểm điển hình, hướng dẫn tham quan cho cán bộ phụ nữ. Để huy động tốt ba phong trào cần đào tạo cán bộ chuyên trách. Đồng thời luôn theo dõi tổng kết, đề xuất góp ý kiến, giúp cho Đảng lãnh đạo chặt chẽ ba phong trào phát triển thật nhanh, thật rộng mạnh đáp ứng đầy đủ cho sự đòi hỏi của tình hình cách mạng miền Nam hiện nay.

*3. Huy động đông đảo quần chúng phụ nữ chủ yếu là nữ thanh tham gia phong trào vũ trang, bán vũ trang diệt địch.*

Cần đánh giá đúng mức khả năng đấu tranh vũ trang của quần chúng phụ nữ vừa qua, thấy được truyền thống chiến đấu dũng cảm của phụ nữ Việt Nam, tin tưởng vào tinh thần yêu nước, trình độ giác ngộ của chị em, để nỗ lực động viên phụ nữ tham gia phong trào đấu tranh vũ trang, bán vũ trang diệt địch hơn nữa. Cần phát huy nhiều sáng kiến, sáng tạo nhiều phương pháp, tạo điều kiện thuận lợi phát triển phong trào đấu tranh vũ trang, bán vũ trang rộng mạnh hơn nữa. Chú trọng phát động phụ nữ,

nhất là nữ thanh vùng nông thôn, tham gia vào dân quân tự vệ, du kích tự vệ mật, tình báo viên, an ninh, trật tự, v.v. và đẩy mạnh phong trào đấu tranh vũ trang hợp pháp, chiến đấu ba mũi giáp công, xây dựng xã chiến đấu, sử dụng vũ khí thô sơ giết giặc.

Cần tăng cường cán bộ phụ nữ có kinh nghiệm vận động phong trào nhân dân du kích chiến tranh, vào ban quân sự, ban dân quân các cấp nhất là cấp xã. Cần đề cao khen thưởng đúng mức những chị em do thành tích đấu tranh xuất sắc, bồi dưỡng bảo vệ những cá nhân điển hình để chị em có thể tiếp tục chiến đấu giữ vững thành tích tốt đẹp của mình. Tuyển chọn những chị em trực tiếp chiến đấu có kinh nghiệm làm chuyên viên đi hướng dẫn phổ biến kinh nghiệm các nơi khác.

Ngoài ra cần động viên toàn thể chị em tùy năng lực của mình, nỗ lực tham gia các công tác cách mạng ở hậu phương và động viên nam giới ra tiền tuyến. Cần chú trọng những mặt công tác như công tác xây dựng cơ quan, hậu cần, công nông trường, dân công tiếp tế, y tế, ủng hộ nuôi quân, giao thông liên lạc, phục vụ chiến trường, canh gác thông báo tin phá hoại, v.v..

#### *4. Xây dựng tổ chức phụ nữ.*

Đảng lãnh đạo phong trào phụ nữ phải xuyên qua tổ chức quần chúng phụ nữ để giáo dục động viên phụ nữ sát với yêu cầu, nguyện vọng, tâm lý, tình cảm riêng biệt của giới này. Hơn nữa các tầng lớp quần chúng phụ nữ nói chung, ngoài nhiệm vụ cùng với giai cấp và toàn dân, đấu tranh giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, còn có nhiệm vụ đấu tranh giải phóng phụ nữ. Cuộc cách mạng giải phóng phụ nữ là cuộc cách mạng của toàn dân dưới sự lãnh đạo của Đảng và phải tiến hành song song với cuộc đấu tranh dân tộc và giai cấp. Nhưng muốn thật sự giải phóng phụ nữ, trước nhất bản thân phụ nữ phải có một phong trào đấu tranh tự giải phóng. Muốn vậy phải có một tổ chức cách mạng của giới, tiêu biểu thật sự cho quyền lợi, nguyện vọng của toàn thể chị em, làm trung tâm tập hợp quần chúng phụ nữ, hướng

dẫn quần chúng phụ nữ đấu tranh và chăm sóc bảo vệ mọi quyền lợi thiết thân của giới. Chỉ có tổ chức cách mạng của giới dưới sự lãnh đạo của Đảng mới đảm bảo nhiệm vụ ấy được.

Nhiệm vụ trước mắt hiện nay là phải phát triển và củng cố tổ chức hội liên hiệp, ban chấp hành các cấp. Ban chấp hành phụ nữ các cấp chịu sự lãnh đạo trực tiếp của cấp uỷ đảng tương đương, thông qua đảng đoàn phụ nữ các cấp đó, đồng thời chịu sự lãnh đạo công khai của hệ thống dọc của Hội. Cần phải gấp rút thành lập ban chấp hành các cấp để tăng cường chỉ đạo ngành theo hệ thống dọc, kịp với yêu cầu chung của cách mạng hiện nay. Trong lúc thành lập ban chấp hành các cấp cần tránh rút cán bộ bên dưới mà chủ yếu là ban phụ vận các cấp làm nòng cốt đảm nhiệm công việc của ban chấp hành các cấp, để có đủ uy tín, năng lực chỉ đạo phong trào. Ban chấp hành xã là ban chấp hành cơ sở của Hội. Nhưng ở những vùng mà xã quá rộng, có nhiều ấp lớn đã thành lập ban chấp hành ấp thì vẫn duy trì như cũ để khỏi xáo trộn tổ chức. Nơi nào chưa thành lập, không nên thành lập ban chấp hành ấp nữa.

Vấn đề cán bộ là vấn đề cấp bách đối với phong trào phụ nữ hiện nay. Ban phụ vận các cấp cần phải tăng cường mở lớp đào tạo thật nhiều cán bộ và cốt cán mới đủ sức cung ứng cho yêu cầu phong trào phụ nữ cũng như yêu cầu cách mạng nói chung. Cần đặc biệt chú trọng đào tạo cán bộ xã, vùng ấp chiến lược và vùng đô thị. Ban phụ vận miền Nam sẽ dựa vào yêu cầu huấn luyện của các địa phương mà soạn lại chương trình nội dung huấn luyện thống nhất cho các cấp tỉnh, huyện, xã. Phải hướng dẫn phương pháp giảng dạy thích hợp, thường xuyên trao đổi và phổ biến kinh nghiệm giáo dục, Ban phụ vận miền Nam sẽ phối hợp với khu mở lớp thường xuyên đào tạo cán bộ huấn luyện cho tỉnh, huyện. Tỉnh và huyện có những đoàn cán bộ lưu huấn mở lớp cho xã hoặc liên xã. Nội dung huấn luyện nhằm nâng cao trình độ nghiệp vụ, giáo dục đường lối chính sách phương pháp và kinh nghiệm công tác. Cần làm gì học ngay cái ấy, nhưng cũng cần chú ý nâng dần trình

độ lý luận chung cũng như về lý luận về công tác phụ nữ cho cán bộ các cấp. Đối với cán bộ xã, áp yêu cầu trước mắt là phải giáo dục đường lối chính sách, phương pháp và kinh nghiệm công tác cho chị em. Ngoài việc mở lớp huấn luyện tập trung cần thường xuyên hướng dẫn cán bộ học tại nghiệp, nhằm bồi dưỡng cán bộ về lý luận và nghiệp vụ.

Hội Liên hiệp phụ nữ giải phóng là một tổ chức cách mạng của giới vừa có tính chất quần chúng vừa có tính chất chiến đấu, nhằm tập hợp tất cả mọi tầng lớp phụ nữ không phân biệt giai cấp, tôn giáo, xu hướng chính trị miễn tán thành chống đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai, giải phóng miền Nam, hoà bình thống nhất Tổ quốc và tiến lên giải phóng phụ nữ. Để tổ chức Hội liên hiệp phụ nữ giải phóng được vững chắc cần phải dựa vào lực lượng phụ nữ công nhân, nông dân làm nền tảng.

Ngoài Hội liên hiệp phụ nữ giải phóng ra cần tùy tình hình mọi nơi mọi vùng mà có nhiều hình thức tổ chức khác nhau.

- *Vùng đô thị*: Cần nắm vững phương châm bất hợp pháp là căn bản, đồng thời chú trọng phát triển thật nhiều các tổ chức bán hợp pháp, tranh thủ sử dụng các tổ chức công khai hợp pháp rộng rãi. Ngoài ra các địa phương cần chú ý trực tiếp xây dựng cơ sở cho đô thị, dựa trên cơ sở mối quan hệ đồng hương, đồng ngành và quan hệ gia đình học hành, v.v.. Cách thức xây dựng tổ chức, không nên một người đứng nhiều chân trong nhiều tổ chức, mà chủ yếu là mỗi người chỉ nên ở trong một tổ chức cách mạng. Đối tượng phối hợp của tổ chức phụ nữ giải phóng nhằm vào phụ nữ lao động, tiểu tư sản, tư sản, trí thức, công chức, v.v.. Sắp tới, trong trường hợp ta dùng giải pháp chính trị tấn công địch, thì phải kịp thời đưa ra nhiều hình thức tổ chức quần chúng phụ nữ hợp thời ở các đô thị để tập hợp quần chúng, nắm chặt quần chúng và hướng dẫn quần chúng đấu tranh, nhất là ở các chợ xóm lao động, ven ngoại ô. Trong tình thế ấy có thể chuyển một số hình thức tổ chức cách mạng bất hợp pháp thành bán hợp pháp, hay công khai hợp pháp để có thể huy động phong trào phụ nữ mau lẹ



kip thời hơn.

- *Vùng nông thôn*: Căn bản là củng cố, phát triển tổ chức cách mạng của giới và giai cấp. Cần động viên cho chị em tự nguyện tự giác tham gia vào Nông hội, tham gia đoàn và nhiều tổ chức cách mạng khác. Hội liên hiệp phụ nữ giải phóng ở nông thôn cần có tổ chức cơ sở đến tiểu tổ để huy động quần chúng và sinh hoạt giáo dục hội viên chặt chẽ. Cần tránh tổ chức theo kiểu gia nhập từng bộ phận hay toàn khối và chỉ hình thành ra ban chấp hành theo kiểu liên hiệp mặt trận bên trên, thủ tiêu tổ chức cơ sở, bỏ hệ thống từ xã đến hội viên làm cho Hội không có cơ sở để huy động, giáo dục quần chúng phụ nữ.

- *Vùng dân tộc*: Hình thức tổ chức phải hết sức đơn giản. Nếu quần chúng chưa muốn thì chưa vội tập hợp vào tổ chức riêng của giới. Chủ yếu ở đây là tập hợp trong tổ chức "đoàn kết, sản xuất, chiến đấu" chung với nhân dân cả nam nữ. Khi cần thiết bàn những vấn đề quyền lợi và học tập về giới thì triệu tập chị em phụ nữ họp riêng. Đồng thời cần vận động đông đảo chị em tham gia vào các tổ chức kinh tế, xã hội, vận động công để tương trợ giúp đỡ làm ăn cho thôn xóm.

Song song với việc phát triển cần tiến hành củng cố tổ chức, phương châm củng cố Hội là lấy giáo dục làm chính, chủ yếu là phát động căm thù đế quốc phong kiến để phát huy tinh thần chiến đấu chống địch và giáo dục đường lối chủ trương chính sách đảm bảo việc thực hiện tốt các công tác cách mạng.

Cần tăng cường bộ máy các cấp và chấn chỉnh lề lối làm việc thông suốt theo hệ thống dọc, từ trên xuống dưới, đảm bảo tồn tại hoạt động trong mọi hoàn cảnh. Hội liên hiệp phụ nữ giải phóng miền Nam là một tổ chức của giới có hệ thống riêng từ Trung ương đến xã.

##### 5. Chăm lo quyền lợi phụ nữ và nhi đồng:

Chăm lo đời sống của phụ nữ và nhi đồng là một vấn đề bức thiết trong công tác vận động của phụ nữ. Cần giáo dục chị em nhận rõ, muốn bênh vực và bảo vệ quyền lợi căn bản lâu dài của

phụ nữ, phải đấu tranh quyết liệt với đế quốc phong kiến giành thắng lợi cho cách mạng. Trước nhất cần phải thiết thực cải thiện đời sống của chị em, trước mắt phải tìm hiểu tình hình và giải quyết những khó khăn về sinh kế của mỗi gia đình. Cần hướng dẫn giúp đỡ chị em tích cực tham gia phong trào sản xuất tự túc, phát triển chăn nuôi nghề phụ, nhất là nghề thủ công, như trồng bông, dệt vải, cá mắm, v.v.. Cần chống lại chính sách kinh tế của địch làm cho nông thôn lệ thuộc đô thị và sử dụng hết nhân công và thời giờ rảnh rỗi của chị em sau những mùa chính. Cần phát triển lề lối làm ăn tương trợ, xây dựng tổ đổi công giúp đỡ lẫn nhau phù hợp với sức khoẻ và năng lực phụ nữ nhằm nâng cao mức sống cho gia đình, tăng mức ủng hộ cách mạng ngày càng nhiều. Đi đôi với đẩy mạnh sản xuất phải giáo dục ý thức tiết kiệm chống xa hoa lãng phí trong giới phụ nữ, v.v.. Cần khuyến khích ăn mặc, tiêu xài vừa mức, không xa xỉ. Cần xây dựng nếp sống giản dị, tiết kiệm, cái đó là điểm đáng tự hào. Cần bài trừ hàng hoá Mỹ, coi việc tiêu xài hàng hoá Mỹ là nhục, là việc bất đắc dĩ, chống kiểu ăn mặc lối lạng, lai căng, bỏ mất bản chất tốt đẹp của dân tộc. Cần giáo dục trong nữ thanh và hội viên phụ nữ làm gương mẫu, hướng dẫn xây dựng kế hoạch gia đình từ mức thấp hàng tháng, hàng năm.

Để nâng cao trình độ văn hoá và chống nạn mù chữ, cần phát triển bình dân học vụ, mở những lớp học ban đêm, học tập trung từng lớp, phân tán từng tổ. Cần gây ý thức người biết chữ dạy người chưa biết chữ, chồng dạy vợ, con dạy mẹ, v.v.. Giữa ngành giáo dục và phụ nữ phải phối hợp chặt chẽ trong công tác chống nạn mù chữ, ngành giáo dục lo phương tiện, đào tạo giáo viên, động viên phong trào chống nạn mù chữ trong nhân dân và trong giới phụ nữ.

Chú ý hướng dẫn phụ nữ học nghề, nhất là những nghề nghiệp có thể giúp chị em sinh sống, hoặc cải thiện sinh hoạt gia đình như nghề may, đan lát, dệt chỉ sợi, nghề làm bánh, mút kẹo, tương, chao, khô mắm và các nghề thủ công, v.v.. Chú ý vận động những

chị em biết nghề dạy những chị em chưa biết với tinh thần đoàn kết tương trợ lẫn nhau, làm sao cho mỗi phụ nữ phải biết ít nhất một nghề để tự lực cánh sinh. Có như vậy mới thực hiện được trong gia đình.

Công tác bảo vệ bà mẹ trẻ em là công tác trực tiếp phục vụ cho quyền lợi phụ nữ, nhi đồng. Trong hoàn cảnh đang kháng chiến, vấn đề bảo vệ bà mẹ trẻ em cần thiết đề ra, nhưng tùy tình hình và khả năng mà thực hiện có mức độ. Nội dung công tác này là bảo vệ sức khoẻ cho chị em có thai nghén, giải quyết tốt việc sinh đẻ, ốm đau, hướng dẫn việc nuôi con khoẻ, dạy con ngoan, bảo trợ nuôi dưỡng trẻ em mồ côi. Cần đẩy mạnh công tác y tế vệ sinh trong xã, thành lập thêm nhà bảo sinh, trạm y tế, v.v.. Tổ chức nhiều nhóm phụ sinh, giúp đỡ nhau trong lúc sinh đẻ. Cần tổ chức nhiều tử thuốc Đông và Tây y, phối hợp ngành y tế đào tạo thêm nhiều cán bộ y tế, hộ sinh, cô đỡ, vệ sinh viên. Cần thường xuyên giáo dục quần chúng về vệ sinh khi có kinh nguyệt, thai nghén, sinh đẻ. Cần bày vẽ cho chị em phương pháp nuôi dạy con theo khoa học và tinh thần dân chủ phối hợp với ngành giáo dục đào tạo cán bộ mẫu giáo và mở những lớp mẫu giáo ở vùng nông thôn giải phóng, soạn tài liệu mẫu giáo, để giáo dục nhi đồng.

Trong các buổi sinh hoạt tiểu tổ, cần tranh thủ tuyên truyền vệ sinh phòng bệnh, nuôi dạy con, vệ sinh kinh nguyệt thai nghén. Nên có những sinh hoạt tổ để báo cáo sức khoẻ bệnh hoạn và bàn bạc tìm cách giúp đỡ lẫn nhau. Để thiết thực tiến hành công tác này, mỗi cấp cần tổ chức "ủy ban bảo trợ bà mẹ, trẻ em". Chủ yếu là ở xã, đồng thời tổ chức lưới bảo vệ bà mẹ trẻ em trong vùng giải phóng đều khắp theo các gia đình, thôn, xóm, ấp và có kế hoạch hướng dẫn công tác này.

*6. Công tác tranh thủ sự đồng tình quốc tế và thắt chặt tình đoàn kết ruột thịt keo sơn giữa phụ nữ miền Nam và miền Bắc.*

Trong mấy năm qua, phong trào đấu tranh cách mạng của nhân dân miền Nam và phong trào phụ nữ miền Nam đã tranh

thủ được sự đồng tình ủng hộ của các nước ngày càng rộng rãi và mạnh mẽ. Hoạt động của phái đoàn phụ nữ miền Nam đã gây được ảnh hưởng tốt trong các cuộc hội nghị quốc tế. Ta còn phải tiếp tục phát huy thắng lợi ấy hơn nữa. Phải xúc tiến công tác tuyên truyền đối ngoại và làm cho nhân dân và phụ nữ các nước nhất là phụ nữ các nước châu Á, châu Phi, Mỹ latin hiểu ta hơn, để tranh thủ họ đứng hẳn về phía ta, ủng hộ cuộc đấu tranh chính nghĩa của ta để đẩy đế quốc Mỹ vào thế cô lập cao độ hơn nữa.

Để hoàn thành tốt công tác này, các địa phương cần sưu tầm những tài liệu sống về những tội ác của địch đối với phụ nữ và thiếu nhi miền Nam, những hình ảnh về phong trào đấu tranh, những gương chiến đấu anh dũng của phụ nữ và thiếu nhi để giới thiệu cho nhân dân các nước. Cần tăng cường công tác và tuyên truyền trên đài phát thanh, báo chí, phim ảnh và đưa nhiều đại biểu phụ nữ thật sự chiến đấu những gương điển hình ra nước ngoài để giới thiệu phong trào phụ nữ miền Nam. Cần tìm mọi cách làm cho thế giới nhận rõ cuộc đấu tranh của nhân dân và phụ nữ miền Nam là cuộc đấu tranh chính nghĩa nhằm giải phóng miền Nam, giải phóng phụ nữ và góp phần bảo vệ hoà bình thế giới. Sự ủng hộ ấy thể hiện bằng những hành động cụ thể về vật chất lẫn tinh thần, làm cho chị em tin tưởng phấn khởi hơn nữa để hăng hái đấu tranh tiêu diệt kẻ thù.

Ngoài việc tuyên truyền quốc tế, cần hết sức chú trọng tăng cường tình đoàn kết ruột thịt keo sơn giữa phụ nữ miền Nam và miền Bắc. Phải nêu cao thành tích tham gia kiến thiết và đời sống được giải phóng của phụ nữ trong chế độ xã hội chủ nghĩa tốt đẹp ở miền Bắc và tình cảm thiết tha của phụ nữ miền Bắc đối với miền Nam.

Đồng thời cũng chú trọng giới thiệu với phụ nữ miền Bắc tình hình phong trào phụ nữ miền Nam, gương hy sinh chiến đấu của phụ nữ miền Nam, tình cảm sâu sắc của phụ nữ miền Nam đối với miền Bắc và lòng tự hào của phụ nữ miền Nam đối với sự nghiệp

xã hội chủ nghĩa, sự giải phóng phụ nữ miền Bắc.

#### IV- VẤN ĐỀ LÃNH ĐẠO PHONG TRÀO PHỤ NỮ

##### 1. *Tăng cường lãnh đạo của Đảng*

Vấn đề Đảng lãnh đạo là một trong những yếu tố quyết định đối với việc phát triển phong trào phụ nữ. Thực tế đã chứng minh rằng nơi nào đã chú ý đến công tác phụ vận thì nơi đó phong trào lên mạnh, nơi nào buông lơi, coi nhẹ thì cán bộ thiếu hăng say phấn khởi, phong trào chậm phát triển.

Do đó cần tăng cường lãnh đạo của Đảng ở các cấp, nhất là ở cấp xã làm cho toàn Đảng thông suốt sự quan trọng của công tác phụ vận, thấy đúng mức vai trò và khả năng của phụ nữ trong cuộc chiến tranh hiện nay để mỗi cấp uỷ quan tâm đúng mức đến công tác vận động phụ nữ hơn nữa. Mặt khác phải thường xuyên giáo dục sâu rộng làm cho chị em phụ nữ nhận rõ có đi theo sự lãnh đạo của Đảng chị em mới có quyền lợi thật sự và chỉ có Đảng mới thiết tha đến vấn đề đấu tranh để triệt để giải phóng phụ nữ. Có làm như vậy chị em mới tự nguyện đi theo sự lãnh đạo của Đảng và sẵn sàng thi hành mọi đường lối chủ trương do Đảng đề ra. Để tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo của Đảng, các cấp cần chú ý giải quyết tốt những việc cụ thể sau đây:

+ Ở mỗi cấp phân công đồng chí cấp uỷ viên phụ trách công tác vận động phụ nữ. Đặc biệt nơi nào có đồng chí cấp uỷ viên là phụ nữ thì phân công trực tiếp làm công tác phụ vận. Đồng thời xuyên qua đồng chí cấp uỷ viên phụ trách. Đảng cần đi sát giao việc, kiểm tra đôn đốc giúp đỡ ban phụ vận các cấp làm tốt công tác vận động phụ nữ. Cần quy định rõ quyền hạn, nhiệm vụ chức năng của ban phụ vận, đảng, đoàn, ban chấp hành, v.v. ở mỗi cấp, tăng cường cán bộ đảng viên có năng lực và có uy tín để đủ sức đảm nhiệm công tác, và tăng thêm hiệu lực hướng dẫn chỉ đạo phong trào phụ nữ.

+ Cấp uỷ đảng cần chú trọng giải quyết tốt mọi quan hệ giữa

công tác trọng tâm của Đảng với công tác riêng của giới, phối hợp, dung hoà không để mâu thuẫn. Cần làm để công tác riêng của giới làm được tốt để phục vụ tốt cho công tác trọng tâm của Đảng, v.v..

+ Cán bộ phụ vận cần đi sâu vào nghiệp vụ nắm vững đường lối chính sách của Đảng vào kế hoạch hướng dẫn của ngành cấp trên, đi sát cơ sở nắm vững tình hình của các tầng lớp phụ nữ để hướng dẫn chỉ đạo phong trào.

+ Đảng cần có chính sách đối với cán bộ phụ nữ, với chiến sĩ thương binh phụ nữ trong phong trào đấu tranh chính trị và vũ trang và có chính sách đối với từng lớp phụ nữ nói chung. Cần chiếu cố đến những hoàn cảnh khó khăn về gia đình con cái, đến những trở ngại công tác của chị em và tìm biện pháp khắc phục. Phải tăng cường giáo dục, nâng cao trình độ nhận thức và tư tưởng cho chị em, tích cực nâng đỡ và đề bạt cán bộ, đảng viên phụ nữ vào các cấp đảng uỷ, vào các ngành công tác (nông hội, chính quyền, v.v.) như vậy mới thật sự nâng cao vai trò phụ nữ, không nhất thiết là cán bộ phụ nữ chỉ làm công tác phụ vận. Phải tiến tới làm cho trong Đảng có 15% đảng viên phụ nữ, chính quyền cơ sở 30%, chi đoàn 50% là phụ nữ, đề bạt cán bộ phụ nữ đúng mức hơn nữa.

## 2. Động viên thi đua.

Hướng dẫn phong trào thi đua yêu nước chống Mỹ của toàn dân và để động viên được đông đảo quần chúng phụ nữ tham gia thực hiện ba phong trào lớn trong năm 1965, cần đẩy mạnh hơn nữa với nội dung cụ thể sau đây:

- Đấu tranh chống địch tốt.
- Đoàn kết, sản xuất, tiết kiệm tốt.
- Chăm sóc chiến sĩ, thương bệnh binh tốt.
- Đảm đang gia đình, nuôi dạy con tốt
- Rèn luyện tư cách đạo đức cách mạng tốt.

Đạt được yêu cầu thi đua "năm tốt chống Mỹ" là đòn bẩy thúc đẩy chị em tham gia thực sự ba phong trào lớn của giới phụ nữ sắp tới.

Mỗi cấp cần có kế hoạch hướng dẫn thi đua phù hợp với trình

độ chị em và tình hình địa phương để phong trào thi đua được liên tục phát triển và nuôi dưỡng phong trào ngày càng rộng hơn. Mỗi cấp cần có cán bộ phụ trách, tổng kết nghiên cứu thi đua. Cần xây dựng nhiều nòng cốt thi đua theo các cơ sở tiểu tổ, gia đình xóm ấp, v.v. thành đợt 3 tháng, 6 tháng, 1 năm. Các cấp tổ chức bình bầu tuyển chọn chiến sĩ, những người gương mẫu trong phong trào phụ nữ, xây dựng bồi dưỡng điển hình, chú ý đề cao khen thưởng và nêu gương học tập, phổ biến kinh nghiệm chung. Cần mở đại hội thi đua trong giới từ xã đến Trung ương để bình bầu khen thưởng phong trào thi đua năm tốt chống Mỹ của giới.

### *3. Một số vấn đề cần chú ý trong chỉ đạo thực hiện.*

Cần chấn chỉnh bộ máy tăng cường cán bộ, củng cố ban phụ vận, đảng, đoàn, ban chấp hành. Cần giáo dục nâng cao trình độ nghiệp vụ cho số cán bộ mới, nhất là cán bộ cơ sở sửa đổi lề lối làm việc phù hợp với tình hình hiện nay, đảm bảo cho công tác chỉ đạo, vận động phong trào phụ nữ thiết thực hơn.

Cần đào tạo một số cán bộ chuyên môn và tổ chức tiểu ban chuyên môn để chuyên trách một số phong trào và những công tác chính như: đấu tranh và chính trị, xây dựng gia đình vẻ vang, Hội Mẹ chiến sĩ, tổ chức kiểm tra, v.v. để đi sâu nghiên cứu, phát hiện đề xuất vấn đề giúp cho việc hướng dẫn chỉ đạo và thích hợp mau lẹ, kịp thời đối với ba phong trào chính. Mỗi cấp nên tiến hành chỉ đạo riêng ở thí điểm, xây dựng điển hình rút kinh nghiệm, phổ biến kinh nghiệm lãnh đạo chung, cần hướng dẫn tham quan hoặc chọn những cán bộ cá nhân xuất sắc làm chuyên viên đi trình bày kinh nghiệm, trao đổi kinh nghiệm hướng dẫn những nơi phong trào còn kém.

Cần tăng cường công tác củng cố xây dựng cơ sở, chú trọng đi sâu sát bên dưới. Nhất là cán bộ cấp trên, nên luân phiên đi công tác cơ sở, trực tiếp tham gia vận động quần chúng. Cần thông cảm với nguyện vọng hoàn cảnh khó khăn của quần chúng phụ nữ để học tập quần chúng, tìm thấy những trở ngại khó khăn thực tế giúp đỡ việc chỉ đạo phong trào phù hợp tâm tư nguyện vọng quần

chúng hơn và sửa chữa khắc phục những thiếu sót kịp thời.

Yêu cầu cách mạng miền Nam hiện nay đòi hỏi phải đẩy mạnh công tác vận động phụ nữ, để tăng cường lực lượng đoàn kết toàn dân xốc tới giành một bước thắng lợi quyết định cho năm 1965, Thường vụ Năm Trường chỉ thị các cấp uỷ nghiên cứu kỹ Nghị quyết này, có kế hoạch chỉ đạo cụ thể cho các ban phụ vận, kiểm tra đôn đốc thi hành, rút kinh nghiệm và báo cáo kịp thời về Thường vụ.

#### THƯỜNG VỤ NĂM TRƯỜNG

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003, t.26, tr.699-720.



# NGHỊ QUYẾT HỘI NGHỊ THƯỜNG VỤ TRUNG ƯƠNG CỤC

Số 6/NQ, ngày 5 tháng 8 năm 1965

Về một số vấn đề trong công tác nông thôn sắp tới  
(Trích)

.....

## II- ĐƯỜNG LỐI GIAI CẤP, SÁCH LƯỢC MẶT TRẬN CỦA ĐẢNG Ở NÔNG THÔN VÀ CHÍNH SÁCH RUỘNG ĐẤT

1. Sau khi phân tích thêm tình hình thực tế và có ý kiến chỉ đạo của Trung ương, hội nghị Thường vụ Trung ương Cục căn cứ theo tinh thần cơ bản của Nghị quyết Hội nghị Trung ương Cục tháng 1-1965, xác định rõ thêm nội dung đường lối giai cấp và sách lược Mặt trận của Đảng ở nông thôn như sau:

*Dựa hẳn vào bản cố nông và trung nông lớp dưới (kể cả mới và cũ) đoàn kết thật chặt chẽ với trung nông, thực hiện khẩu hiệu bản cố trung nông một nhà, đoàn kết như con một cha, như nhà một nóc, liên hiệp với phú nông, đánh đổ giai cấp địa chủ từng bước vững chắc, phân hoá hàng ngũ giai cấp địa chủ, tập trung vào việc cô lập và đánh đổ bọn địa chủ Việt gian làm tay sai cho đế quốc Mỹ.*

Giai cấp địa chủ là giai cấp thù, đánh đổ giai cấp địa chủ là một mặt trong nhiệm vụ chiến lược cách mạng dân tộc dân chủ.

Nhiệm vụ phản đế và phản phong kiến phải được tiến hành song song. Nông dân lao động là quân chủ lực của cách mạng, Đảng phải nắm chắc lực lượng nông dân, phải luôn luôn chăm lo đến quyền lợi tô tức ruộng đất và giác ngộ ý thức giai cấp và ý thức dân tộc cho nông dân. Muốn nắm chắc lực lượng nông dân phải dựa hẳn vào bản cố nông và trung nông lớp dưới và đoàn kết thật chặt chẽ với trung nông. Đó là những vấn đề về nguyên tắc, về lập trường, về chiến lược, trong Đảng phải nhận thức thật rõ ràng không thể mơ hồ.

Nhưng đánh đổ giai cấp địa chủ không phải là vấn đề đơn giản, phải tính toán cẩn thận về sách lược, phải đánh đổ từng bước thật vững chắc, thật khôn khéo, trong quá trình đánh, phải chú trọng phân hoá hàng ngũ giai cấp địa chủ, phải tập trung vào việc cô lập và đánh đổ bọn địa chủ Việt gian làm tay sai cho đế quốc Mỹ. Sách lược này có nắm vững và thực hiện tốt thì mới đánh đổ được toàn bộ giai cấp địa chủ một cách thắng lợi. Sách lược chính là sự thể hiện cụ thể từng lúc của chiến lược, không có gì mâu thuẫn nhau. Chỉ đạo sách lược sai thì tư tưởng chiến lược cũng không thể hoàn toàn đúng được.

Toàn bộ đường lối giai cấp và sách lược mặt trận của Đảng ở nông thôn nêu ra trên đây là sự thể hiện cụ thể lập trường giai cấp của giai cấp vô sản đối với các giai cấp ở nông thôn trong cuộc cách mạng dân tộc dân chủ ở miền Nam hiện nay. Tất cả các khâu trong đường lối và sách lược đó đều quan hệ chặt chẽ với nhau và đều thể hiện lợi ích chính trị của giai cấp vô sản, của Đảng, đều nhằm tăng cường khối liên minh công nông được vững chắc và cô lập cao độ đế quốc Mỹ và tay sai, nên không thể xem nhẹ khâu nào mà phải quán triệt toàn bộ trên tất cả các mặt công tác nông thôn.

Tóm lại tư tưởng chỉ đạo của Đảng là phải vững chắc, toàn diện và thực tế tức là phải chú ý đầy đủ cả lập trường, chiến lược, sách lược. Tình hình hiện nay đòi hỏi phải tổ chức nông dân lao động thành lực lượng thật mạnh đồng thời phải thực hiện khối

đại đoàn kết dân tộc cho thật tốt, để thêm bạn bớt thù, để cô lập cao độ kẻ thù chính là đế quốc Mỹ và tay sai, giành thắng lợi cho cuộc kháng chiến cứu nước.

2. Về chính sách ruộng đất, hội nghị Thường vụ Trung ương Cục đã xuất phát từ yêu cầu nâng cao mức giải quyết quyền lợi ruộng đất tô tức cho nông dân, từ tình hình thực tế hiện nay ở nông thôn miền Nam và đường lối giai cấp, sách lược mặt trận của Đảng đã nêu ra ở trên mà quy định như sau:

a) *Đối với ruộng đất của bọn Việt gian và của ngụy quyền quản lý, thì tịch thu đem chia cho nông dân không có ruộng và thiếu ruộng.* Gọi Việt gian ở đây là những địa chủ đã tham gia hoặc dựa thế ngụy quân ngụy quyền để gây nhiều tội ác đối với nông dân. Quy định ai là Việt gian phải do Nông hội xã và chi bộ đề nghị, huyện uỷ thẩm tra và tỉnh uỷ quyết định. Ruộng đất của ngụy quyền bao gồm tất cả các loại ruộng đất do ngụy quyền phản động quản lý kể cả ruộng đất của các cơ quan ngụy quyền áp xã. Tất cả số ruộng đất của Việt gian và của ngụy quyền ta giải phóng đến đâu, tuyên bố tịch thu và đem chia cho nông dân không ruộng và thiếu ruộng đến đó.

b) *Đối với ruộng đất của địa chủ vắng mặt:* Ruộng đất của địa chủ vắng mặt là những ruộng đất ở vùng giải phóng của địa chủ nhưng chủ ruộng không có mặt hoặc có người quản lý nhưng không hợp thức. Đối với số ruộng đất này ta tuyên bố cấp cho nông dân lao động cày cấy. Người nông dân nhận số ruộng này được tự do canh tác, hưởng thụ hoa lợi và đóng góp cho cách mạng. Khi không có con cháu kế thừa hoặc vì một lý do nào khác mà không cày cấy trên đất này nữa thì trả lại cho chính quyền cách mạng hoặc Nông hội để cấp cho nông dân khác. Số ruộng đất này được cấp trên cơ sở nguyên canh. Trường hợp trên cơ sở nguyên canh mà quá nhiều trong lúc có nông dân khác còn thiếu ruộng, thì có sự điều chỉnh thích đáng.

Đối với địa chủ vắng mặt, ta tuyên bố khi cách mạng thành công, thì chính quyền cách mạng sẽ căn cứ vào thái độ chính trị

cụ thể mà đối xử, nếu làm Việt gian thì tuyên bố tịch thu, nếu không làm Việt gian thì cách mạng sẽ có sự bù đắp thích đáng và chiếu cố giúp đỡ điều kiện cho gia đình làm ăn sinh sống theo con đường tiến bộ.

c) *Đối với ruộng đất của địa chủ có mặt ở vùng giải phóng mà không phải Việt gian thì cho phép hiến điền* để giúp cho họ điều kiện thoát ly khỏi giai cấp cũ của họ là giai cấp thù của cách mạng và trở thành người lao động lương thiện. Việc hiến điền tùy từng nơi mà làm cho thiết thực không cần vận động rầm rộ. Địa chủ chỉ được phép hiến điền sau khi nông dân đã được phát động. Hiến điền là địa chủ đem ruộng đất, vườn tược, địa bầu của mình hiến cho cách mạng để cơ quan cách mạng đem chia cho nông dân, cấm tuyệt đối không cho địa chủ tự ý chia ruộng đất thẳng cho nông dân theo lối ban ơn. Địa chủ không được lợi dụng việc hiến điền để lấy lại ruộng hoặc đổi ruộng xấu lấy lại ruộng tốt. Số ruộng đất vườn tược do địa chủ hiến sẽ đem chia cho nông dân không ruộng và thiếu ruộng trên cơ sở giữ nguyên canh. Trường hợp giữ nguyên canh mà ruộng quá nhiều thì vận động cắt bớt cho những người còn thiếu ruộng.

d) *Vấn đề giảm tô giảm tức*: Đối với số ruộng đất phát canh thu tô của địa chủ, phú nông đều phải thực hiện giảm tô đúng mức quy định. Tô xuất tối đa không được quá 15%. Nơi nào trên mức 15% thì đòi giảm xuống. Nơi nào dưới mức 15% thì cứ giữ nguyên.

Trung nông lớp trên có phát canh thu tô cũng thực hiện giảm tô theo lối *thuyết phục trên tình anh em* trong nội bộ giai cấp nông dân.

Đối với những gia đình lao động có người đi kháng chiến hoặc do quả phụ, già yếu bệnh tật thiếu sức lao động phải cho lãnh canh thì coi là tương trợ trên tình thương yêu giai cấp trong nội bộ nông dân lao động không coi là bóc lột tô.

- *Về giảm tức* không có mức quy định thống nhất mà do hai bên thoả thuận trên cơ sở thuyết phục nhằm hạn chế sự bóc lột quá đáng và không gây khó khăn cho việc vay mượn của nông dân.

đ) *Đối với vùng đất trồng cây công nghiệp*: Cần giải quyết theo nguyên tắc chung là đảm bảo được đời sống của lao động, tiếp tục chăm bồi được cây công nghiệp đã trồng, khuyến khích chủ sở tiếp tục kinh doanh và quản lý để có công ăn việc làm cho công nhân, nông dân và đóng góp cho cách mạng.

Nơi nào chủ sở bỏ đi, không ai quản lý thì tổ chức cho tập thể công nhân tự quản lý, tiếp tục sản xuất và nghiên cứu kế hoạch tiêu thụ. Nếu chia mà bảo vệ được cây công nghiệp đã trồng và giải quyết tốt được đời sống của lao động thì có thể tạm cấp cho từng gia đình.

- Đối với những phần đất bỏ hoang xung quanh sở, cần hướng dẫn các chủ sở hoặc vận động công nhân nông dân đấu tranh đòi họ dùng máy móc sẵn có khai phá để chia cho công nhân, nông dân nghèo. (Chú ý không làm trở ngại đến căn cứ).

e) *Vấn đề điều chỉnh ruộng đất* giữa trung nông với bản cố nông thì chỉ nhằm vào những ruộng đất chiếm hữu bất hợp lý như chiếm đất quốc gia hoặc giữ nguyên canh ruộng đất của địa chủ quá nhiều. Đối tượng vận động điều chỉnh là những trung nông lớp trên và phải thực hiện từng bước vững chắc, dựa vào Nông hội bàn bạc dùng cách thuyết phục trên tình thương yêu giai cấp nhường cơm sẻ áo. Đảng không được giải quyết theo lối bao biện mệnh lệnh. Vấn đề điều chỉnh này phải làm thật thận trọng và chỉ đặt thành một yêu cầu ở nơi có nông dân thiếu ruộng mà không có cách giải quyết nào khác, chú không đặt thành một chủ trương chung, không làm tràn lan. Đối với ruộng đất riêng của trung nông thì hoàn toàn không được động đến.

Riêng phú nông có chiếm hữu không hợp lý thì tùy từng trường hợp cụ thể mà dựa vào sự đấu tranh của nông dân vừa thuyết phục trả lại cho nông dân, đảm bảo chính sách liên hiệp với phú nông.

Ở các vùng giải phóng cũ, sau khi nông dân đã được phát động, ý thức tương trợ giai cấp được nâng cao, nếu có vấn đề điều chỉnh thì nên dựa vào sự quy định trên mà vận động điều chỉnh một số

để giải quyết đời sống cho một số gia đình bản cố nông và ổn định tư tưởng của trung nông được sớm.

Vùng mới giải phóng cần thực hiện chính sách chia cấp ruộng đất được hợp lý tránh tình trạng phải điều chỉnh.

Trong khi chia và điều chỉnh ruộng đất, cần chú ý ưu tiên cho những gia đình ân nhân của cách mạng, gia đình liệt sĩ, chiến sĩ thương binh thiếu ruộng đất. Tất cả những ruộng đất nhận được của cách mạng, nông dân được quyền coi là sở hữu của mình, tự do sản xuất nhưng không được sang bán.

### III- MỘT SỐ CÔNG TÁC CỤ THỂ Ở NÔNG THÔN SẮP TỚI

1. Nhiệm vụ công tác nông thôn nói chung là:

*"Đập tan âm mưu mới của Mỹ và tay sai ở nông thôn, ra sức phá áp chiến lược mở rộng và xây dựng tốt vùng giải phóng xoay quanh khẩu hiệu: Đoàn kết, sản xuất chống Mỹ cứu nước. Trên cơ sở phát động ý thức giai cấp của nông dân, giải quyết tốt vấn đề tô tức ruộng đất, kiện toàn các tổ chức quần chúng và tăng cường vai trò lãnh đạo của chi bộ mà giải quyết đời sống của quần chúng, động viên nhân tài vật lực cung cấp cho yêu cầu của kháng chiến và đẩy mạnh ba cao trào đấu tranh vũ trang, đấu tranh chính trị, và binh vận với khí thế tấn công địch quyết liệt và trên quy mô lớn, góp phần giành bước thắng lợi quyết định và biến nông thôn thành chỗ dựa vững chắc của cách mạng trong bất cứ tình thế nào".*

2. Một số công tác cụ thể:

a) *Tăng cường sự chỉ đạo của Đảng ở vùng nông thôn tạm chiếm một cách thiết thực.*

Các cấp uỷ đảng cần nhận định lại tình hình, phân công có bộ phận chuyên trách vùng tạm chiếm, có kế hoạch điều tra nghiên cứu và chỉ đạo phá áp chiến lược từng nơi từng lúc cụ thể. Cần giáo dục cho nhân dân hiểu rõ âm mưu thủ đoạn của địch, phát động căm thù và đấu tranh dưới khẩu hiệu: "chống bán phá, khủng bố, chống bắt lính, giành ruộng đất, giành chính quyền"

kết hợp đấu tranh chính trị vũ trang và binh vận khéo léo chặt chẽ. Cần quyết tâm luôn sâu vào các vùng tôn giáo dân tộc, dinh điền, vào thị xã thị trấn để phát động quần chúng khởi nghĩa phá kim kẹp, chống tư tưởng cố thủ hữu khuynh, đánh giá địch cao và thiếu tin tưởng quần chúng.

b) *Tích cực bảo vệ tính mạng tài sản của quần chúng, chống địch bắn phá phi pháo, coi đó là một cuộc vận động có ý nghĩa chính trị rất lớn hiện nay.*

Cần vận động một phong trào quần chúng rộng rãi, giúp đỡ nhau xây dựng công sự chống phi pháo trong bất cứ địa hình nào. Công sự ở nhà, ở ruộng, ở đường đi, công sự ở trường học, nơi nhóm họp của quần chúng, công sự cho người, cho súc vật. Phải nêu cao khẩu hiệu "Hầm tốt hơn nhà tốt".

Cần vận động phong trào quần chúng đấu tranh chính trị trực diện chống địch bắn phá phi pháo, lôi cuốn cả gia đình binh sĩ và binh sĩ cùng tham gia.

Cần đẩy mạnh phong trào xây dựng xã chiến đấu thiết thực và toàn diện có những tổ du kích được huấn luyện kỹ thuật, có trang bị tốt và chuẩn bị công sự để sẵn máy bay, có những tổ đặc công luôn sẵn diệt địch kết hợp với bao vây đồn bốt phá hoại giao thông tiêu hao tiêu diệt địch.

c) *Vấn đề sản xuất và tiết kiệm:* Tình hình sản xuất ở nông thôn hiện nay có khó khăn do địch bắn phá nhiều hơn trước do đó cần phải đặt vấn đề lãnh đạo *sản xuất và tiết kiệm* thành vấn đề rất lớn, quán triệt tinh thần tự lực cánh sinh, cách mạng lâu dài và động viên đi đôi với bồi dưỡng.

Cần động viên quần chúng vượt mọi khó khăn, kiên quyết bám chặt ruộng, vườn, tăng gia sản xuất, trông trọt, chăn nuôi nhằm bảo đảm tự túc lương thực và thực phẩm (gạo, thịt, cá, rau) cho từng vùng kể cả bộ đội, cơ quan và nhân dân, coi sản xuất là cuộc chiến đấu với giặc, là nghĩa vụ thiêng liêng đối với cách mạng với kháng chiến.

Cần hướng dẫn việc phát triển sản xuất cho thích hợp từng vùng

tùng mùa. Cần đẩy mạnh phong trào cải tiến kỹ thuật rộng rãi trong nông dân, lấy điển hình tốt của quần chúng mà lãnh đạo quần chúng, phát huy sáng kiến của quần chúng nêu cao khẩu hiệu: "Tắc đất, tắc vàng, cần kiệm sản xuất", tùy khả năng từng nơi mà tăng diện tích, tăng vụ, tăng năng xuất.

Việc bán lương thực và thực phẩm ra vùng địch phải nhằm yêu cầu có lợi cho dân và mua vào những thứ cần thiết cho kháng chiến và phải có lãnh đạo quần chúng giữ lại được lương thực thực phẩm cần thiết làm dự trữ trong vùng ta phòng thiên tai địch họa.

Nghiên cứu, hướng dẫn sản xuất, chế biến và tiêu dùng những thức ăn, đồ dùng trong vùng giải phóng mà ta có khả năng, có kinh nghiệm sản xuất để nhằm khôi phục lại nghề cũ, vừa hạn chế được tiêu thụ hàng hoá của địch, vừa huy động được tiền của nhân dân phục vụ cho sản xuất, cho dân sinh.

Đi đôi với lãnh đạo sản xuất phải tích cực vận động tiết kiệm, phải có kế hoạch tiết kiệm của từng gia đình cụ thể, tránh những chi tiêu chưa cần thiết, tập trung cho việc ăn no, mặc ấm và tần tặn để đóng góp cho cách mạng, cứu nhà cứu nước. Các cơ quan, bộ đội phải đặt vấn đề tiết kiệm thành một chính sách lớn để nghiêm chỉnh chấp hành, thường xuyên kiểm tra đôn đốc. Nhất là cơ quan quân sự phải hết sức tiết kiệm đạn dược, bảo quản tốt kho tàng, chú trọng nguồn thu về chiến lợi phẩm.

Phải nghiên cứu và có kế hoạch hướng dẫn cụ thể để phát huy lực lượng phụ nữ tham gia lao động, đảm đương công việc cho nam giới.

Cần kiện toàn các tổ chức nông hội, các ban kinh tài để thiết thực giúp cấp uỷ tổ chức và hướng dẫn tốt công tác kinh tế tài chính nhất là sản xuất nông nghiệp.

Cần có kế hoạch, tổ chức rút kinh nghiệm và phát huy kịp thời những sáng kiến về sản xuất, về chăn nuôi của quần chúng, hàng năm phải có tổng kết, phải tiến lên có những hội nghị bầu chiến sĩ nông nghiệp, anh hùng nông nghiệp để thúc đẩy phong trào.



d) *Vấn đề đổi công, đoàn kết tương trợ, phục vụ sản xuất*: Hiện nay do sức lao động khoẻ, trẻ ở nông thôn ngày càng huy động nhiều cho tiền tuyến, nên sản xuất gặp nhiều khó khăn mới.

Để đẩy mạnh sản xuất, đảm bảo đời sống nông dân, đảm bảo yêu cầu kháng chiến, vấn đề tương trợ đổi công trong nông thôn hiện nay đã trở thành yêu cầu cấp bách của nông dân, của sản xuất.

Tổ chức đổi công phải dựa trên nguyên tắc: *tự nguyện, dân chủ cùng có lợi*, tránh những lệch lạc đã mắc phải.

Phương châm tổ chức phải tích cực nhưng vững chắc, phải từ thấp đến cao, cần tổ chức thí điểm ở một số nơi rút kinh nghiệm rồi phát triển ra những nơi có điều kiện.

Tổ chức nông hội phải được xây dựng mạnh, phải đào tạo cán bộ để đủ sức đảm đương công việc ngày càng nhiều ở nông thôn nói chung và phong trào đổi công nói riêng, nhất là phải chú ý đến vai trò phụ nữ nông thôn.

đ) *Vấn đề phát huy quyền làm chủ của nhân dân vùng giải phóng và tăng cường phòng gian bảo mật chống do thám gián điệp, chống âm mưu chiêu hồi, chiêu hàng của địch*.

Hiện nay vùng giải phóng ngày càng mở rộng, yêu cầu kháng chiến ngày càng cao đòi hỏi sự đóng góp tích cực của quần chúng do đó phải phát huy quyền làm chủ của nhân dân hơn nữa. Cụ thể là:

Phải xây dựng các tổ chức quần chúng với số lượng đông đảo và chất lượng vững mạnh, nhất là nông hội. Phải đào tạo một đội ngũ cốt cán quần chúng có trình độ và tác phong công tác tốt.

Dưới sự lãnh đạo của chi bộ đảng, mọi việc phải được quần chúng thảo luận bàn bạc. Cán bộ phải lắng nghe ý kiến quần chúng.

Phải xây dựng ý thức chính trị, nghĩa vụ của người dân đối với kháng chiến với cách mạng, tự giác, dân chủ chấp hành các chính sách của Đảng như tân binh, dân công, tài chính, xây dựng xã, áp chiến đấu, v.v..

Phải thường xuyên tổ chức quần chúng kiểm điểm để phát huy ưu điểm khắc phục khuyết điểm về chấp hành nghĩa vụ kháng chiến, về đoàn kết tương trợ về ý thức cảnh giác, phòng gian bảo mật,

đồng thời có hướng dẫn quần chúng *phê bình xây dựng cán bộ xã, áp theo tinh thần dân chủ.*

Trên cơ sở nâng cao giác ngộ chính trị và quyền làm chủ của nhân dân mà phát huy lực lượng quần chúng chống lại hoạt động do thám gián điệp dưới sự giúp đỡ về chuyên môn của ngành an ninh với tinh thần tận trọng, có thái độ phụ trách trước Đảng trước quần chúng, tránh nghi oan, kết luận thiếu chính xác, bắt oan, xử oan.

Cần hướng dẫn tổ chức bầu cử uỷ ban quản lý xã ở một số nơi, rút kinh nghiệm mở rộng ra những nơi có điều kiện nhằm thiết thực nâng cao quyền làm chủ của nhân dân. Nơi đã tổ chức rồi thì tiếp tục sửa đổi cách làm việc cho thích hợp với yêu cầu của quần chúng và khả năng của cán bộ.

#### IV- BA KHẤU CHÍNH CẦN TẬP TRUNG GIẢI QUYẾT THẬT TỐT ĐỂ ĐẨY MẠNH VIỆC XÂY DỰNG CUNG CỐ VÙNG GIẢI PHÓNG

##### 1. Vấn đề phát động quần chúng

Nguyên nhân chủ yếu gây ra sự trì trệ trong một số vùng giải phóng là do lâu nay vấn đề giáo dục về tình hình nhiệm vụ, chủ trương chính sách của Đảng xuống quần chúng ta làm chưa thấu đáo, vấn đề phát động ý thức giai cấp trong nông dân chưa được chú trọng. Thực tế ở một số thí điểm, quần chúng sau khi đã được hiểu rõ tình hình nhiệm vụ và ý thức giai cấp phát động được tốt thì tinh thần cách mạng rất cao, ý thức đoàn kết tương trợ rất tốt, khả năng đóng góp sức người, sức của rất lớn. *Do đó phải coi công tác phát động quần chúng là một công tác mấu chốt hàng đầu có ý nghĩa quyết định để đẩy mạnh phong trào kháng chiến cứu nước ở nông thôn.*

Cần quan niệm thật rõ cuộc phát động quần chúng nông thôn vùng giải phóng lần này là một cuộc vận động nông dân thắt chặt đoàn kết thương yêu giai cấp để kháng chiến cứu nước, tập trung

*chống đế quốc Mỹ và bọn tay sai*, tức là bộ phận đầu sỏ phản động nhất của giai cấp địa chủ.

Do đó cần nắm vững khẩu hiệu, nội dung, phương pháp sau đây:

Phải xoay quanh khẩu hiệu: "*Đoàn kết, sản xuất, giết giặc*" mà phát động. Giết giặc là mục tiêu chính, đoàn kết, sản xuất là điều kiện chính trị và kinh tế để giết giặc. Đó là tiêu chuẩn kiểm tra kết quả phát động.

Phải thực hiện tốt đường lối giai cấp và sách lược mặt trận của Đảng ở nông thôn, làm cho nội bộ cố bản trung nông đoàn kết chặt chẽ, trên nhận thức tư tưởng phân rõ được bạn thù, thấy được lao động là tốt, bóc lột là không tốt, nhưng về chính trị phải biết liên hiệp với phú nông, coi phú nông là bạn, phân hoá giai cấp địa chủ, đảm bảo củng cố và mở rộng lực lượng quần chúng cơ bản mà đồng thời cũng *mở rộng mặt trận đại đoàn kết chống Mỹ cứu nước*.

Về phương pháp vẫn phải nắm chắc phương pháp phát động ý thức giai cấp bằng cách tổ chức hướng dẫn cho nông dân cùng nhau *liên hệ so sánh ôn nghèo nhớ khổ* kể những nỗi khổ do đế quốc phong kiến đã gây ra nhưng hướng gây căm thù và lãnh đạo đấu tranh cần tập trung chủ yếu chĩa vào đế quốc Mỹ và tay sai làm sâu sắc mà nhẹ nhàng. *Tuyệt đối không tổ chức đấu tố trực diện với địa chủ, vì không cần thiết và không có lợi gì trong lúc này*.

Phải tiến hành từng bước thật vững chắc. Nhất thiết phải qua thí điểm để các cấp uỷ đảng rút được kinh nghiệm bản thân, thấy rõ được kết quả, thêm tin tưởng và quyết tâm trong công tác phát động rồi mới mở rộng diện. Mở rộng diện cũng tính toán khả năng cốt cán lãnh đạo cụ thể để mở diện đến mức nào cho chắc ăn. Phải làm bước nào tốt bước đó, phát động áp nào tốt áp đó, không làm sống sượng, tránh đầu voi đuôi chuột, sau khi đã có kinh nghiệm ở thí điểm vẫn phải tiếp tục lãnh đạo sát sao, không tự mãn là đã có kinh nghiệm rồi buông lỏng.

Phải thực hiện sự lãnh đạo theo hệ thống các cấp uỷ đảng và chi bộ, chi bộ thì phải dựa vào tổ chức nông hội. Tuyệt đối không được tổ chức đoàn đội làm thay.

## 2. Công tác tổ chức quần chúng

Thời gian qua, các tổ chức quần chúng phát triển rất chậm, số lượng hội viên còn quá ít lại thêm rời rạc lỏng lẻo. Trong lãnh đạo đã có hiện tượng buông lơi công tác tổ chức quần chúng. Buông lơi công tác này tức là buông lơi một vấn đề cơ bản của cách mạng, là không quán triệt quan điểm dựa vào quần chúng, vì khi nói dựa vào quần chúng thì trước hết là phải dựa vào quần chúng tích cực có tổ chức.

Phát động quần chúng tốt, là khâu quan trọng nhưng phát động tốt rồi mà không tổ chức đội ngũ quần chúng được tốt thì cũng không duy trì được kết quả phát động.

Rõ ràng tình hình đã đặt một vấn đề cấp bách là phải tăng cường phát triển và củng cố các tổ chức quần chúng (đoàn thể nông thanh phụ, lực lượng nhân dân du kích chiến tranh, lực lượng chính trị thường trực).

a) Về các đoàn thể, cần giải quyết những khâu chính sau đây:

+ Phải giáo dục cho mỗi đoàn thể (cấp xã) nhận rõ vai trò, chức năng của mình trong tình hình hiện nay:

+ Nông hội, một tổ chức giai cấp của nông dân lao động cần thể hiện rõ rệt đường lối dựa hẳn vào cố bản nông và trung nông lớp dưới, đoàn kết thật chặt chẽ với trung nông và đóng vai trò nòng cốt trong mọi mặt công tác ở nông thôn.

Thanh niên lao động phải bảo đảm tốt phong trào 5 xung phong, chủ yếu phải đảm đương nhiệm vụ rèn luyện tư tưởng cho thanh niên sẵn sàng đứng ra cầm súng giết giặc. Đồng thời phải quan tâm tổ chức và giáo dục tốt lớp thiếu niên nông thôn hiện nay.

Phụ nữ giải phóng cần giáo dục giới mình tham gia đông đảo vào đội ngũ đấu tranh chính trị sẵn sàng thay chân nam giới trong sản xuất và giết giặc ở nông thôn, sẵn sàng đưa chồng con em đi tòng quân, đảm đương phong trào bảo vệ bà mẹ và trẻ em, thiết thực chăm lo hơn nữa đến quyền lợi của phụ nữ.

+ Ra sức phát triển hội viên, nhưng bảo đảm chất lượng. Muốn làm tốt công tác này cần chú ý mấy việc:

- Làm cho người hội viên thiết tha đến đoàn thể của mình, thấy trách nhiệm phải làm công tác phát triển. Từng tổ hội có phân công cụ thể cho mỗi hội viên và có kiểm điểm hàng tháng.

- Từng ấp xóm đều nghiên cứu nắm chắc số quần chúng tích cực cách mạng, mở những lớp giáo dục về hội, và qua đó tuyển chọn phát triển hàng loạt.

+ *Bảo đảm cho các đoàn thể giữ vững sinh hoạt.* Ngoài việc bàn bạc những công tác kháng chiến còn phải bàn bạc và thiết thực giải quyết những quyền lợi thiết thân cho giai cấp và giới, kết hợp việc nước, việc làng với việc nhà.

+ *Giáo dục các ban chấp hành xã* và cán sự ấp biết cách chỉ đạo thực hiện chủ trương chung của xã, ấp và những công tác nội bộ của đoàn thể mình.

+ *Khẩn trương đào tạo cán bộ.* Cần có tài liệu huấn luyện sát hợp, thiết thực cho cán bộ xã, ấp và có những bộ phận cán bộ đi huấn luyện lưu động cho từng liên xã, trước mắt là nhằm đào tạo cán bộ ấp.

#### b) *Về lực lượng dân quân du kích:*

Tổ chức dân quân du kích thì theo đề án của phòng dân quân. Nhưng sắp tới cần chú trọng kiểm tra lại tình hình tổ chức dân quân du kích, hướng dẫn cho nông hội chọn những hội viên tích cực dựa vào quân du kích đảm bảo tính chất dũng cảm chiến đấu để bảo vệ nhân dân bảo vệ xóm làng. Cần đặt mạnh vấn đề rèn luyện quân sự cho nữ thanh, xây dựng phụ nữ thành một lực lượng chiến đấu vũ trang mạnh mẽ trong ấp, trong xã. Chú ý những cốt cán phụ nữ chiến đấu vũ trang giỏi không nên đi công tác khác, mà phải bồi dưỡng tiến lên thành những cán bộ quân sự tốt.

#### c) *Lực lượng đấu tranh chính trị thường trực*

Phải chăm sóc ngang hàng như lực lượng dân quân du kích. Ban chỉ đạo đấu tranh xã kết hợp với đoàn thể phụ nữ đi sâu tổ chức rèn luyện, thành đội ngũ chặt chẽ.

Từ nay trở đi trong sinh hoạt của các cấp uỷ phải nghiêm túc kiểm điểm tình hình công tác tổ chức quần chúng.

### 3. Tăng cường vai trò lãnh đạo của chi bộ:

Vấn đề xây dựng, củng cố chi bộ, vẫn tiếp tục thực hiện theo đề án xây dựng đảng năm 1965. Sắp tới cần giúp cho chi bộ một cách thiết thực để gỡ cho được những lúng túng sau đây:

a) Tổ chức thực hiện tốt đường lối giai cấp của Đảng ở nông thôn trên các mặt công tác trong nông thôn sau khi quần chúng đã được phát động, nhất là đối với ba cao trào theo chủ trương mới của Trung ương Cục. Trong Đảng thì tuyệt đối không được phân biệt đối xử mà mọi đảng viên đều bình đẳng về chính trị, chống chủ nghĩa thành phần.

b) Giúp chi bộ biết bồi dưỡng và sử dụng các tổ chức chuyên môn và các đoàn thể xã để thực hiện những chủ trương của trên và nghị quyết của chi bộ đúng với chức năng và nhiệm vụ của nó.

c) Biết nắm vững công tác trọng tâm, biết kết hợp công tác trọng tâm và công tác thường xuyên, và kết hợp thực hiện chủ trương của trên với nghị quyết của chi bộ. Đây là vấn đề rất phức tạp, không những chỉ thuộc về trình độ lãnh đạo của chi bộ mà có quan hệ nhiều đến lề lối làm việc của các cấp bên trên.

Do đó muốn giúp cho chi bộ làm tốt, ngoài việc chỉ cách, tình uỷ, huyện uỷ cần phải:

Xác nhận rõ đối tượng lãnh đạo của mình là xã, mọi kế hoạch vạch ra là để cho xã thi hành, cho nên không thể nêu phương hướng, yêu cầu chung chung mà phải có biện pháp cụ thể.

Tránh "lập" nhiều chỉ thị xuống xã mà nội dung và biện pháp về căn bản không có gì mới hơn trước làm cho xã rối, dễ bị lạc hướng trọng tâm. Khi cần chỉ thị thêm những công tác mới phải chỉ cho xã cách kết hợp thực hiện công tác đó với công tác trọng tâm như thế nào?

Cần nghiên cứu lại và cương quyết bớt một số việc cho xã (những việc chưa thật bức thiết) đồng thời quản lý tốt công việc của các ngành trên đưa xuống để khỏi rối cho xã.

Cần thận trọng trong việc rút cán bộ, tránh làm mất cốt cán của địa phương. Các cấp tỉnh huyện cần soát lại và mạnh dạn trả

về cho xã những cán bộ thuộc loại cốt cán giỏi, có uy tín của địa phương nhưng đang làm công tác chuyên môn không thích hợp.

Ban công tác nông thôn, ban tổ chức, ban nông vận, thanh vận, phụ vận, Năm Trường và phòng dân quân cần có dự án về củng cố các tổ chức và xây dựng lề lối làm việc ở xã thành những kế hoạch cụ thể và tổ chức thành đoàn đi làm thí điểm dưới sự lãnh đạo của cấp uỷ để rút kinh nghiệm và khi đã được thường vụ thông qua thì đưa xuống các cấp thực hiện, coi là một cuộc vận động lớn tiếp theo cuộc phát động quần chúng.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003, t.26, tr. 724-741.

## MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
<i>Lời Nhà xuất bản</i>	5
- Nghị quyết của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ sáu (mở rộng), họp từ ngày 15 đến ngày 17 tháng 7 năm 1954	7
- Chỉ thị của Bộ Chính trị, ngày 6 tháng 9 năm 1954, về tình hình mới và nhiệm vụ công tác mới của miền Nam	11
- Nghị quyết của Bộ Chính trị về tình hình mới, nhiệm vụ mới và chính sách mới của Đảng ( <i>trích</i> )	22
- Tình hình hiện tại và nhiệm vụ trước mắt, báo cáo của đồng chí Trường Chinh ở Hội nghị Trung ương lần thứ bảy (mở rộng), từ ngày 3 đến ngày 12 tháng 3 năm 1955 ( <i>trích</i> )	48
- Nghị quyết của Hội nghị Trung ương lần thứ bảy (mở rộng), họp từ ngày 3 đến ngày 12 tháng 3 năm 1955 ( <i>trích</i> )	59
- Chỉ thị của Bộ Chính trị, số 26-CT/TW, ngày 15 tháng 6 năm 1955, tình hình hỗn loạn ở miền Nam và nhiệm vụ công tác cụ thể của chúng ta ở miền Nam Việt Nam	70
- Báo cáo của đồng chí Trường Chinh tại Hội nghị Trung ương lần thứ tám, họp từ ngày 13 đến 20 tháng 8 năm 1955, đoàn kết nhân dân toàn quốc đấu tranh để thực hiện thống nhất Việt Nam trên cơ sở độc lập và dân chủ ( <i>trích</i> )	111
- Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ tám, tháng 8 năm 1955 ( <i>trích</i> )	125
- Chỉ thị của Ban Bí thư, số 64-CT/TW, ngày 2 tháng 11 năm 1955, về tình hình và nhiệm vụ của cách mạng miền Nam	130
- Chỉ thị của Xứ ủy Nam Bộ, ngày 25 tháng 8 năm 1955, nhiệm vụ công tác cho toàn Nam Bộ từ tháng 8 đến cuối năm 1955 ( <i>trích</i> )	152



- Điện của Trung ương, ngày 8 tháng 3 năm 1956, gửi Xứ ủy Nam Bộ và Liên khu ủy miền Nam Trung Bộ (*trích*) 162
- Điện ngày 6 tháng 7 năm 1956, về tình hình, nhiệm vụ và công tác miền Nam (Nghị quyết của Bộ Chính trị ngày 8, 9 tháng 6 năm 1956) (*trích*) 170
- Nghị quyết của Hội nghị Trung ương lần thứ 10 (mở rộng), về đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập và dân chủ bằng phương pháp hòa bình 176
- Đường lối cách mạng miền Nam, tháng 8 năm 1956 182
- Đường lối công tác binh vận 217
- Nghị quyết của Bộ Chính trị, số 12-NQ/TW, ngày 17 tháng 5 năm 1957, về việc sáp nhập Ban miền Nam và Ban Thống nhất của Trung ương thành Ban Thống nhất 229
- Nghị quyết của Xứ ủy Nam Bộ, về nhiệm vụ công tác năm 1957 (*trích*) 232
- Điện mật của Ban Bí thư, gửi Xứ ủy Nam Bộ, ngày 18 tháng 3 năm 1958, về tình hình địch bắt cán bộ ở Thừa Thiên, chủ trương thay đổi cơ sở ở Sài Gòn để tránh thiệt hại 253
- Điện mật của Ban Bí thư, ngày 29 tháng 3 năm 1958, gửi Liên khu ủy V về một số nguyên tắc hoạt động bí mật 255
- Điện mật của Ban Bí thư, ngày 6 tháng 5 năm 1958, gửi Liên khu ủy V và Xứ ủy Nam Bộ thông báo âm mưu của Mỹ - Diệm sau Tuyên cáo 26-4 259
- Điện mật của Ban Bí thư gửi Xứ ủy Nam Bộ và Khu ủy V, ngày 21 tháng 5 năm 1958, về tình hình trong nước và khả năng của phong trào đấu tranh kinh tế ở miền Nam 261
- Điện mật của Ban Bí thư gửi Xứ ủy Nam Bộ và Liên khu V, về chủ trương đấu tranh đòi bầu cử lại Quốc hội theo Hiến pháp 264
- Điện mật của Ban Bí thư gửi Xứ ủy Nam Bộ và Liên khu ủy V, ngày 25 tháng 7 năm 1958, nhận định tình hình Trung Cận Đông và ảnh hưởng của nó tới miền Nam (*trích*) 267
- Chỉ thị của Ban Bí thư, số 98-CT/TW, ngày 15 tháng 8 năm 1958, về vấn đề đối phó với âm mưu của địch định gây di cư và đưa gián điệp, biệt kích ra miền Bắc 271

- Điện mật của Ban Bí thư gửi Xứ ủy Nam Bộ, số 33/4, ngày 20 tháng 8 năm 1958, thông báo tình hình Nam Bộ và chủ trương công tác 273
- TVBE gửi CEB 275
- Báo cáo của Bộ Chính trị tại Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 15 (mở rộng), họp từ ngày 12 đến ngày 22 tháng 1 năm 1959, về tình hình miền Nam 293
- Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 15 (mở rộng), về tăng cường đoàn kết, kiên quyết đấu tranh giữ vững hòa bình, thực hiện thống nhất nước nhà 340
- Điện của Ban Bí thư, số 6, ngày 19-1-1959, gửi Liên khu ủy V về vụ Mỹ - Diệt đầu độc tại trại tập trung Phú Lợi (Thủ Dầu Một - Nam Bộ) 371
- Chỉ thị của Bộ Chính trị, tháng 3-1959, về nhiệm vụ xây dựng căn cứ cách mạng Tây Nguyên 374
- Chỉ thị của Ban Bí thư gửi X.U.N.B, ngày 7-5-1959 387
- Nghị quyết Hội nghị Xứ ủy Nam Bộ lần thứ tư, tháng 11 năm 1959 393
- Điện của Trung ương, ngày 21 tháng 5 năm 1960, gửi X.U.N.B và L.K.U.V 415
- Chỉ thị của Ban Bí thư, số 214-CT/TW, ngày 27 tháng 6 năm 1960, về vấn đề mở một đợt đấu tranh chính trị rộng lớn chống Mỹ - Diệt nhân dịp 20-7 419
- Diễn văn khai mạc Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III, do Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc, ngày 5 tháng 9 năm 1960 (*trích*) 423
- Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III, do đồng chí Lê Duẩn trình bày, ngày 5 tháng 9 năm 1960 (*trích*) 430
- Nghị quyết của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng Lao động Việt Nam về nhiệm vụ và đường lối của Đảng trong giai đoạn mới, ngày 10 tháng 9 năm 1960 444
- Điện của Bộ Chính trị, số 17-NB, ngày 11 tháng 11 năm 1960, gửi Xứ ủy Nam Bộ và Liên khu ủy V 453
- Điện của Bộ Chính trị, số 20-NB, ngày 12 tháng 11 năm 1960, gửi Xứ ủy Nam Bộ và Liên khu ủy V 457

- Điện của Ban Bí thư, số 34/NB, ngày 16 tháng 11 năm 1960, gửi Xứ ủy Nam Bộ 462
- Điện của Ban Bí thư, số 35/NB, ngày 20 tháng 11 năm 1960, gửi Xứ ủy Nam Bộ và Liên khu ủy V 464
- Điện của Ban Bí thư, số 40/NB, ngày 24 tháng 11 năm 1960, gửi Xứ ủy Nam Bộ 467
- Chỉ thị của Ban Bí thư, số 06-CT/TW, ngày 29 tháng 11 năm 1960, về việc mở một đợt tuyên truyền rộng rãi chống Mỹ - Diệm nhân cuộc đảo chính xảy ra ở Sài Gòn 468
- Điện của Ban Bí thư, số 49/NB, ngày 3 tháng 12 năm 1960, gửi Xứ ủy Nam Bộ 473
- Nghị quyết Hội nghị Xứ ủy Nam Bộ lần thứ V, tháng 7 năm 1960 (*trích*) 475
- Nghị quyết Hội nghị Liên khu ủy V (mở rộng), ngày 4 tháng 5 năm 1960 (*trích*) 495
- Chỉ thị của Bộ Chính trị, ngày 24 tháng 1 năm 1961, về phương hướng và nhiệm vụ công tác trước mắt của cách mạng miền Nam (*trích*) 512
- Chỉ thị của Ban Bí thư, số 13-CT/TW, ngày 1 tháng 3 năm 1961, về tăng cường công tác đấu tranh chống phản cách mạng, giữ gìn trật tự an ninh 524
- Điện mật của Trung ương gửi XU Nam Bộ, LKU V, số 28/ĐM, ngày 14 tháng 3 năm 1961, về tổ chức và nhiệm vụ của Trung ương Cục miền Nam 531
- Chỉ thị của Ban Bí thư, số 19-CT/TW, ngày 11 tháng 5 năm 1961, về phát động đấu tranh chống âm mưu đế quốc Mỹ định đưa quân vào miền Nam Việt Nam 533
- Nghị quyết của Ban Bí thư, số 20-NQ/TW, ngày 1 tháng 6 năm 1961, về nhiệm vụ và tổ chức của Ban Thống nhất 537
- Chỉ thị của Ban Bí thư, số 20-CT/TW, ngày 26 tháng 6 năm 1961, về công tác đối phó với hoạt động tung biệt kích gián điệp của bọn Mỹ - Diệm ra phá hoại miền Bắc nước ta 541
- Điện mật của Ban Bí thư gửi XUNB, số 168, ngày 10 tháng 8 năm 1961, góp ý về nội dung Hội nghị lần thứ nhất của Trung ương Cục miền Nam 548

- Chỉ thị của Ban Bí thư, số 26-CT/TW, ngày 15 tháng 9 năm 1961, về việc tích cực công tác giúp đỡ cách mạng miền Nam 551
- Thông tri của Ban Bí thư, số 45-TT/TW, ngày 31 tháng 10 năm 1961, về mở một cuộc đấu tranh rộng rãi và mạnh mẽ chống âm mưu can thiệp mới của đế quốc Mỹ ở miền Nam Việt Nam 554
- Chỉ thị của Ban Bí thư, số 32-CT/TW, ngày 13 tháng 11 năm 1961, về việc đẩy mạnh phong trào bảo vệ trị an 559
- Chỉ thị của Ban Bí thư, số 35-CT/TW, ngày 22 tháng 12 năm 1961, về tiếp tục đẩy mạnh cuộc đấu tranh chống đế quốc Mỹ và tay sai Ngô Đình Diệm đưa thêm nhiều vũ khí và nhân viên quân sự Mỹ vào miền Nam Việt Nam 563
- Chỉ thị của Trung ương Cục miền Nam, ngày 16 tháng 6 năm 1961, thiết thực đẩy mạnh công tác dân vận - mặt trận để tiến kịp với tình hình phát triển hiện nay 567
- Chỉ thị của Trung ương Cục miền Nam, ngày 4 tháng 8 năm 1961, về đấu tranh chống gián điệp và xây dựng lần tổ chức "an ninh", "bảo vệ" của ta (*trích*) 574
- Chỉ thị của Trung ương Cục miền Nam, số 4, ngày 27 tháng 11 năm 1961, về vấn đề đổi tên Đảng cho Đảng bộ miền Nam 579
- Nghị quyết Hội nghị R lần thứ I (mở rộng) (*trích*) 582
- Nghị quyết của Khu ủy V, số 62, tháng 2 năm 1961 về công tác binh vận (*trích*) 636
- Nghị quyết của Bộ Chính trị, họp ngày 26 - 27 tháng 2 năm 1962, về công tác cách mạng miền Nam (*trích*) 652
- Chỉ thị của Ban Bí thư, số 46-CT/TW, ngày 1 tháng 6 năm 1962, phát động một tháng đấu tranh chống đế quốc Mỹ vũ trang xâm lược miền Nam Việt Nam nhân dịp 20 tháng 7 năm 1962 (*trích*) 668
- Thư của đồng chí Lê Duẩn, Bí thư thứ nhất Đảng Lao động Việt Nam gửi Trung ương Cục miền Nam, ngày 18 tháng 7 năm 1962, về cách mạng miền Nam 673
- Nghị quyết Hội nghị Bộ Chính trị, họp từ ngày 6 đến ngày 10 tháng 12 năm 1962, về tình hình, phương hướng và nhiệm vụ

công tác trước mắt của cách mạng miền Nam ( <i>trích</i> )	691
- Biên bản Hội nghị Anh Trọng tháng 4 năm 1962, nghiên cứu và đặt kế hoạch thực hiện Nghị quyết Anh Tư, họp từ ngày 20 tháng 4 đến ngày 5 tháng 5 năm 1962, về công tác trước mắt của cách mạng miền Nam ( <i>trích</i> )	709
- Nghị quyết Hội nghị Trung ương Cục miền Nam, tháng 5 năm 1962, về nhiệm vụ quân sự	751
- Nghị quyết Hội nghị Thường vụ Khu ủy V, cuối năm 1962, sơ bộ nhận định về địch, ta trong năm qua và đề ra phương hướng nỗ lực sắp đến ( <i>trích</i> )	758
- Nghị quyết của Đại hội đại biểu Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam lần thứ nhất (ngày 16 tháng 2 năm 1962 đến ngày 3 tháng 3 năm 1962)	766
- Điện của Ban Bí thư gửi Trung ương Cục miền Nam, ngày 24 tháng 1 năm 1963, khen ngợi và động viên toàn thể Đảng bộ và đồng bào miền Nam	780
- Chỉ thị của Ban Bí thư, số 66-CT/TW, ngày 11 tháng 9 năm 1963, về việc tiến hành khẩn trương các công tác để sẵn sàng đập tan âm mưu của Mỹ - Diệm tung gián điệp, biệt kích ra phá hoại miền Bắc nước ta	782
- Nghị quyết Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng, tháng 12 năm 1963, ra sức phấn đấu, tiến lên giành những thắng lợi mới ở miền Nam ( <i>trích</i> )	791
- Nghị quyết của Trung ương Cục miền Nam, tháng 7 năm 1963, về công tác chống, phá khu, áp chiến lược, gom dân ( <i>trích</i> )	824
- Nghị quyết Hội nghị Khu ủy Khu V mở rộng lần thứ III, họp từ ngày 15 đến ngày 31 tháng 7 năm 1963 ( <i>trích</i> )	843
- Nghị quyết số 128 (HNJ mở rộng từ... đến tháng 10 năm 1963) ( <i>trích</i> )	885
- Thông báo của Bộ Chính trị, số 50-TB/TW, ngày 1 tháng 2 năm 1964, về cuộc đảo chính mới ở miền Nam Việt Nam	939
- Báo cáo của Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Hội nghị chính trị đặc biệt, ngày 27 - 28 tháng 3 năm 1964 ( <i>trích</i> )	941

- Chỉ thị của Ban Bí thư, số 80-CT/TW, ngày 10 tháng 7 năm 1964, về đợt đấu tranh 20-7-1964 948
- Chỉ thị của Bộ Chính trị, số 81-TB/TW, ngày 7 tháng 8 năm 1964, về tăng cường sẵn sàng chiến đấu chống mọi âm mưu của địch khiêu khích và phá hoại miền Bắc 955
- Nghị quyết Hội nghị TWC lần thứ hai, số 2/NQ, tháng 3 năm 1964 (*trích*) 969
- Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 11 (đặc biệt), ngày 25, 26, 27 tháng 3 năm 1965, về tình hình và nhiệm vụ cấp bách trước mắt (*trích*) 1014
- Chỉ thị của Ban Bí thư, số 94-CT/TW, ngày 2 tháng 4 năm 1965, về công tác tư tưởng trong tình hình trước mắt (*trích*) 1024
- Chỉ thị của Ban Bí thư, số 95-CT/TW, ngày 8 tháng 4 năm 1965, về việc điều động cán bộ phục vụ cho yêu cầu xây dựng quân đội trong tình hình và nhiệm vụ mới 1029
- Chỉ thị của Ban Bí thư, số 96-CT/TW, ngày 7 tháng 5 năm 1965, về việc tăng cường công tác bảo mật phòng gian 1031
- Thông tri của Ban Bí thư, số 160-TT/TW, ngày 7 tháng 5 năm 1965, về việc tổ chức Hội nghị Ủy ban Công đoàn quốc tế đoàn kết với lao động và nhân dân Việt Nam chống đế quốc Mỹ xâm lược 1037
- Bài nói của đồng chí Lê Duẩn, Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng tại Hội nghị lần thứ 12 của Trung ương, phẩn khởi tiến lên, đem toàn lực của nhân dân hai miền đánh thắng đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai (*trích*) 1040
- Nghị quyết Hội nghị lần thứ 12 của Ban Chấp hành Trung ương, ngày 27 tháng 12 năm 1965, về tình hình và nhiệm vụ mới (*trích*) 1085
- Nghị quyết Hội nghị Trung ương Cục lần thứ ba, số 2/NQ, tháng 1 năm 1965 về tình hình cách mạng miền Nam năm 1964 và nhiệm vụ trước mắt của ta (*trích*) 1099
- Nghị quyết của Thường vụ Năm Trường, số 4/NQ, ngày 6 tháng 3 năm 1965, về công tác phụ vận (*trích*) 1107
- Nghị quyết Hội nghị Thường vụ Trung ương Cục, số 6/NQ, ngày 5 tháng 8 năm 1965, về một số vấn đề trong công tác



**NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỰ THẬT** - 12/86 phố Duy Tân, Cầu Giấy - Hà Nội  
ĐT: 080.49221, Fax: 080.49222, E-mail: [nxbctqg@hn.vnn.vn](mailto:nxbctqg@hn.vnn.vn), website: [www.nxbctqg.org.vn](http://www.nxbctqg.org.vn)

## TÌM ĐỌC

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

- Văn kiện Đảng Toàn tập

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

- Văn kiện Đảng về chống Mỹ, cứu nước, tập I (1954 - 1965)

**HỘI ĐỒNG CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN LỊCH SỬ NAM BỘ KHÁNG CHIẾN**

- Lịch sử Nam Bộ kháng chiến



Giá : 187.000đ